

THE HUGO AWARD FOR BEST NOVEL

L'U TỪ HÂN

LỤC HƯƠNG dịch



Ữ Ữ HÂN SỐNG MÃI



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

Tam Thể – Tử Thần Sống Mãi

Địa Cầu Vãng Sự #3

Lưu Từ Hân

—★—

Lục Hương dịch

Nhà Xuất Bản Hà Nội

Nhã Nam phát hành

—★—

ebook@vctvegroup

BẢNG ĐỐI CHIẾU THỜI GIAN

Kỷ nguyên Khủng hoảng	Năm 201x – năm 2208 Công nguyên
Kỷ nguyên Đe dọa	Năm 2208 – năm 2270 Công nguyên
Hậu Đe dọa	Năm 2278 – năm 2272 Công nguyên
Kỷ nguyên Phát sáng	Năm 2272 – năm 2332 Công nguyên
Kỷ nguyên Boongke	Năm 2333 – năm 2400 Công nguyên
Kỷ nguyên Ngân Hà	Năm 2273 – không rõ
Kỷ nguyên Hắc Vực trong hệ sao DX3906	Năm 2687 – năm 18906416 Công nguyên
Dòng thời gian của Vũ trụ số 647	Năm 18906416 Công nguyên trở đi

PHẦN THỨ NHẤT

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

LỜI TỰA

Những câu chữ này vốn dĩ nên gọi là lịch sử, song những điều mà người viết dựa vào chỉ có ký ức của chính bản thân mình mà thôi, nên viết ra thiếu đi tính nghiêm cẩn của lịch sử.

Kỳ thực, gọi là chuyện xưa cũng không chính xác, vì tất cả không phải xảy ra trong quá khứ, không phải xảy ra trong hiện tại, mà cũng không phải xảy ra trong tương lai.

Người viết không muốn đi vào chi tiết, chỉ muốn đưa ra một cái khung cho lịch sử hoặc chuyện xưa mà thôi. Vì những chi tiết được bảo tồn chắc chắn đã phong phú vô cùng rồi, hầu hết những thông tin này đều được lưu trữ trong các chai thông điệp, mong rằng có thể đến được vũ trụ mới và được giữ gìn lâu dài.

Bởi vậy, người viết chỉ vạch ra phần khung chính, để một ngày nào đó có thể đem tất cả thông tin và các chi tiết trám vào đó - tất nhiên, đây không phải việc của chúng ta. Mong rằng ngày đó sẽ đến.

Điều khiến người viết lấy làm tiếc nuối là, ngày đó không ở trong quá khứ, không ở trong hiện tại, mà cũng không ở trong tương lai.

Tôi dời Mặt trời về phía Tây, khi ánh nắng thay đổi góc chiếu, những giọt nước trên lá mạ non ngoài cánh đồng bỗng chốc sáng lên lấp lánh, tựa hồ vô số con mắt đột nhiên mở bừng ra. Tôi cho ánh nắng tới đi một chút, mang hoàng hôn đến sớm hơn, sau đó dỗi mắt nhìn bóng lưng chính mình trên đường chân trời. Tôi hươ tay, cái bóng trước vầng tịch dương kia cũng hươ tay. Ngắm nhìn bóng hình ấy, tôi có cảm giác mình vẫn còn rất trẻ.

Đây là một thời điểm tốt, rất thích hợp để hồi tưởng.

Tháng Năm năm 1453: Cái chết của mù phù thủy

Hoàng đế Constantines XI tạm ngưng dòng suy tư, đẩy đồng bản đồ hệ thống phòng ngự thành phố trước mặt ra xa, quấn chặt áo choàng tím, lặng lẽ chờ đợi.

Ước tính thời gian của ông ta rất chuẩn xác, chấn động quả nhiên ủa đến đúng giờ, tưởng chừng như đến từ một nơi sâu thẳm trong lòng đất, nặng nề mà dữ dội. Đế chân nện bằng bạc rung lên phát ra tiếng ong ong, một ít bụi trên trần nhà rơi xuống, những hạt bụi này có lẽ đã lặng lẽ ở trên nóc Đại Cung cả nghìn năm. Chúng rơi xuống ngọn lửa nện, làm tóe lên một đám hoa lửa. Chấn động này là do một quả đạn pháo bằng đá hoa cương nặng một nghìn hai trăm pound bắn trúng tường thành gây ra, mỗi lần cách nhau ba tiếng đồng hồ, đây là thời gian mà đại pháo Orbán của Đế quốc Ottoman cần để nạp đạn. Đạn pháo không lồ bắn vào tường thành kiên cố nhất thế giới do Hoàng đế Theodosius II xây dựng hồi thế kỷ thứ 5 Công nguyên, sau đó lại không ngừng được mở rộng và gia cố, nó chính là chỗ dựa chủ yếu của triều đình Byzantium trước những kẻ thù hùng mạnh. Nhưng lúc này, mỗi viên đạn pháo không lồ đều bắn thủng một lỗ lớn trên tường thành, giống như một miếng cắn của gã khổng lồ vô hình. Hoàng đế có thể hình dung ra cảnh tượng ấy: đá vụn trên không trung vẫn còn lơ lửng, binh lính và thường dân trong thành tràn về lỗ hổng như một đàn kiến anh dũng giữa bụi cát mù trời. Họ dùng đủ thứ lấp kín lỗ hổng, có gạch ngói, gỗ khối dỡ ra từ các tòa nhà trong thành, có những bao tải nhét đầy đất cát, còn có cả những tấm thảm Ả Rập đắt tiền... Ông ta thậm chí có thể hình dung ra cảnh tượng đám mây bụi mù mịt ngấm đẫm ánh vàng trong cảnh tà dương chầm chậm bay vào, trông như tấm vải liệm màu vàng nhẹ nhàng phủ lên thành Constantinopolis.

Trong năm tuần thành phố bị vây đánh, mỗi ngày tường thành chịu chấn động này bảy lượt, giã cách rất đều đặn, như tiếng báo giờ của một cái đồng hồ khổng lồ sừng sững giữa đất trời... Đó là thời gian của một thế giới khác, là thời gian của những kẻ dị giáo; so với nó, tiếng chuông từ chiếc đồng hồ bằng đồng hình chim ưng hai đầu đánh dấu thời gian của thế giới Cơ Đốc nơi góc tường kia nghe thật yếu ớt, bất lực.

Chấn động đã lắng xuống được một lúc, Hoàng đế Constantinos XI mới khó nhọc bắt suy nghĩ của mình trở về với hiện thực, ra hiệu cho gã thị vệ trước cửa cho người đang đợi bên ngoài vào.

Viên đại thần Phrantzes dẫn một cô gái gầy gò lặng lẽ đi vào.

“Thưa bệ hạ, đây chính là Helena.” Viên đại thần chỉ vào cô gái phía sau mình, sau đó ra hiệu cho cô gái đang nấp sau lưng bước lên phía trước mặt.

Hoàng đế vừa liếc nhìn qua đã nhận ra thân phận của cô gái. Phong cách ăn mặc của tầng lớp quý tộc thượng lưu và bình dân Byzantium có sự khác biệt rất lớn, thông thường trang phục của phụ nữ quý tộc được gắn đầy các món trang sức hoa lệ, còn phụ nữ bình dân thì chỉ mặc áo dài rộng thùng thình màu trắng, cùng với áo khoác có tay trùm kín cả người, nhưng trang phục của Helena lại là sự kết hợp giữa xa hoa của giới thượng lưu lẫn bảo thủ của bình dân: bên trong cô ta mặc áo trắng liền tay, bên ngoài lại khoác một chiếc áo choàng có mũ đất tìên, loại áo choàng này lẽ ra phải được khoác bên ngoài chiếc tunica thô kim tuyến mới đúng. Đồng thời, cô ta không dám dùng màu tím và màu đỏ tượng trưng cho tầng lớp quý tộc, chiếc áo choàng có màu vàng. Gương mặt cô gái toát lên một vẻ đẹp đẽ đậm đàng, khiến người ta nghĩ đến một đóa hoa thà rằng xinh đẹp rồi thôi nát còn hơn ủ rũ héo khô - một ả kỹ nữ, lại còn là loại cao cấp. Hai mắt cô

gái sụp xuống, toàn thân run rẩy, nhưng Hoàng đế Constantinos XI để ý thấy đôi mắt cô ta đang sáng lên như thể phát sốt, lộ ra vẻ hưng phấn và kỳ vọng hiêm khi thấy được ở lớp người đó.

“Người có phép thuật?” Hoàng đế hỏi Helena, ông ta chỉ muốn nhanh chóng kết thúc chuyện này. Phrantzes làm việc luôn chắc chắn và ổn thỏa, trong hơn tám nghìn quân sĩ giữ thành hiện nay, ngoài đội quân thường trực không lấy gì làm đông đảo và hai nghìn lính đánh thuê Genoa, phần lớn đều do vị đại thần giỏi giang này trưng tập khẩn cấp từng tốp từng tốp một từ hơn trăm nghìn dân cư trong thành. Hoàng đế không có nhiều hứng thú với cô gái này, chỉ nể mặt vị đại thần mà thôi.

“Đúng vậy, thưa bệ hạ, tôi có thể giết chết Sultan.” Helena khom gối run rẩy trả lời, giọng nghe mỏng mảnh như một sợi tơ.

Năm ngày trước, Helena đến trước cổng cung điện xin gặp Hoàng đế, bị đám vệ binh ngăn cản, cô ta đột nhiên lấy từ trong ngực ra một vật giơ lên, đám vệ binh sững sờ, bọn chúng không biết đó là thứ gì, từ đâu mà có, nhưng đều biết chắc đó không phải vật tầm thường. Helena không gặp được Hoàng đế, cô bị bắt lại giao cho viên quan phụ trách trị an, và bị tra khảo xem cô ta trộm vật đó ở đâu. Helena đã khai nhận, họ cũng đã chứng thực, sau đó cô ta được đưa đến chỗ đại thần Phrantzes.

Phrantzes mở túi vải dày cầm trên tay ra, cẩn thận đặt vật bọc bên trong lên bàn đọc sách của Hoàng đế, ánh mắt Hoàng đế Constantinos XI chợt sững sờ giống hệt đám vệ binh khi trông thấy vật đó năm ngày trước - khác với bọn chúng, ông ta biết đây là thứ gì. Đây là một chiếc Chén Thánh bằng vàng ròng, bên trên khắc nạm đầy đá quý, sắc vàng óng ánh khiến tâm hồn người ta phải run rẩy. Chén Thánh này được đúc ra vào thời Justinian Đại Đế hồi chín trăm mười sáu năm trước, tổng cộng có một đôi,

ngoài hình dạng và bố trí các viên đá quý trên đó thì hoàn toàn giống nhau. Một trong hai chiếc Chén Thánh được các đời hoàng đế gìn giữ đến ngày nay, chiếc còn lại được cất vào một gian mật thất nhỏ bị niêm phong tuyệt đối ở sâu dưới nền móng đại giáo đường Hagia Sophia cùng với các thánh vật khác, khi giáo đường này được xây xong vào năm 537 Công nguyên. Chiếc Chén Thánh đang ở trước mắt ông ta hiển nhiên là chiếc thứ hai, vì chiếc còn lại đã hằn lên dấu vết của thời gian, ảm đạm lu mờ - đương nhiên, phải so sánh với chiếc đó thì mới nhận ra được chiếc Chén Thánh này trông mới tinh khôi như thể vừa được đúc ngày hôm qua vậy.

Vốn dĩ không ai tin lời Helena, mọi người đều cho rằng đây là đồ cô ta trộm được của một khách làng chơi giàu có, vì tuy có rất nhiều người biết chuyện bên dưới đại giáo đường có phòng bí mật, nhưng biết được vị trí chính xác của căn phòng ấy lại rất ít; vả lại, giữa những khối đá khổng lồ bên dưới nền móng giáo đường không có cánh cửa nào, thậm chí cả đường hầm dẫn đến căn phòng bí mật ấy cũng không có, không hao tổn nhân lực và thời gian thì hoàn toàn không thể nào vào đó được. Bốn ngày trước, xét đến cục thế nguy nan của thành phố, Hoàng đế ra lệnh đem hết mọi văn kiện và thánh vật quý hiếm đóng gói lại để khi khẩn cấp có thể nhanh chóng chuyển đi, mặc dầu trong lòng ông ta biết rõ đường bộ, đường biển đều đã bị cắt đứt, tường thành mà bị phá thì không còn nơi nào có thể đi được nữa. Ba mươi người phu mất trọn ba ngày mới vào được mật thất, họ thấy các khối đá quây lại thành căn phòng này cơ hồ lớn ngang với đá xây kim tự tháp Kheops. Các thánh vật đều được đặt trong một quan tài đá nặng nề bên trong mật thất, chẳng ngang dọc mười hai đại sắt to tướng, phải mất hồi lâu mới mở ra được. Khi tất cả các đại sắt đều đã bị cưa đứt, năm người phu bị đám lính vũ trang xung quanh giám sát chặt chẽ, dốc hết sức lực đẩy nắp quan tài nặng nề ra, thứ đầu tiên thu hút ánh mắt của mọi người không phải các thánh vật và châu báu đã bị niêm phong nghìn năm

kia, mà là một chùm nho vẫn còn tươi đặt trên cùng! Helena nói, chùm nho là do cô ta để vào năm ngày trước, hơn nữa đúng như cô ta nói, chùm nho đang ăn dở, chỉ còn lại bảy quả. Sau khi vệ binh kiểm tra hết thánh vật, đối chiếu với danh sách khắc trên một tấm bảng đồng gắn dưới nắp quan tài, họ xác định quả có thiếu một chiếc Chén Thánh. Nếu không phải đã tìm được Chén Thánh ở chỗ Helena đồng thời có lời khai của cô ta, dù tất cả những người có mặt tại hiện trường đều chứng nhận trước đó mật thất và quan tài đá hoàn toàn lạnh lặn, e rằng cũng có người khó mà thoát chết.

“Sao người lấy nó ra được?” Hoàng đế chỉ vào chén Thánh hỏi.

Helena càng run rẩy hơn, hiển nhiên dù cho có phép thuật thật đi chăng nữa, ở nơi này cô ta cũng không có cảm giác an toàn. Cô ta hoảng sợ ngược nhìn Constantinos XI, hồi lâu sau mới trả lời: “Những nơi này, với tôi... Với tôi... đâu là...” Cô ta vất vả chọn lựa từ ngữ, “đâu mở ra cả.”

“Vậy người có thể làm cho ta xem ngay tại đây không, không mở niêm phong mà lấy ra được đồ ở bên trong vật chứa?”

Helena hoảng hốt lắc đầu, không nói nên lời, chỉ biết nhìn sang đại thần Phrantzes cầu cứu.

Phrantzes trả lời thay: “Cô ta nói, phải đến một nơi nhất định mới thực hiện phép thuật được, cô ta không thể nói ra nơi đó, người khác cũng không được theo dõi cô ta, bằng không phép thuật sẽ mất hiệu lực, vĩnh viễn mất hiệu lực.”

Helena quay sang phía Hoàng đế gật đầu.

Hoàng đế hừ một tiếng, “Người như ả ta mà ở châu Âu thì đã bị thiêu chết từ lâu rồi.”

Helena ng ỡ phịch xuống đất, thân hình vốn đã g ầy guộc co rút lại trông như một đứa trẻ.

“Người giết người được không?” Constantinos XI quay sang hỏi Helena.

Helena chỉ biết ng ỡ đó, không ngừng run lẩy bẩy, viên đại th ần phải thúc giục, cô ta mới kh ẽ gật đ ầu.

“Vậ thì tốt,” Constantinos XI nói với Phrantzes, “thử đi xem nào.”

Phrantzes dẫn Helena đi theo một c ầu thang dài xuống phía dưới, cứ cách một đoạn lại có đuốc cắm trên tường, chiếu ra những qu ầng sáng nhỏ trong bóng tối, bên dưới mỗi cây đ ầu có một đến hai tên lính vũ trang tận răng, áo giáp phản chiếu ánh lửa, hất những vệt sáng nh ảy nhót lên bức tường ở góc tối.

Cuối cùng, hai người đến một căn h ầm tối tăm, cái lạnh khiến Helena phải quấn chặt áo choàng. Đây từng là nơi trữ nước đá vào mùa hè của cung điện, lúc này, trong h ầm không có đá, dưới cây đuốc cắm ở góc là một người ch ồm h ồm. Hắn ta là tù binh, nhìn trang phục rách rưới trên người có thể nhận ra là sĩ quan trong đội quân Anatolia chủ lực của Đế quốc Ottoman. Hắn ta rất cường tráng, quắc mắt nhìn hai người mới đến như một con sói dưới ánh lửa. Phrantzes và Helena dừng lại trước chấn song sắt khóa chặt.

Viên đại th ần chỉ vào tên tù binh bên trong, “Thấy chưa?”

Helena gật đ ầu.

Phrantzes đưa cho cô ta một cái túi da dê, chỉ lên trên: “Giờ người đi đi, trước khi trời sáng mang đầu hấn đến cho ta.”

Helena lấy trong túi da dê ra một con dao quắm Thổ Nhĩ Kỳ, trông như một vầng trăng khuyết phát ra ánh sáng lạnh lẽo trong bóng đêm. Cô ta trả cây dao lại cho Phrantzes, “Đại nhân, tôi không cần thứ này.” Sau đó, cô ta kéo cổ áo choàng che đi nửa gương mặt, quay người đi lên bậc thang, bước chân lặng lẽ không phát ra âm thanh nào. Trong những vùng sáng tối luân phiên giữa hai hàng đuốc, ngoại hình cô ta như thể liên tục biến đổi, lúc thì giống người, lúc lại giống mèo, mãi đến khi biến mất hẳn vào bóng tối.

Phrantzes nhìn theo, đến khi cô ta hoàn toàn biến mất mới nói với một viên quan cấm vệ bên cạnh: “Nơi này phải canh phòng nghiêm ngặt. Hấn,” ông ta chỉ vào tên tù binh bên trong, “không được buông lỏng giám sát dù chỉ một giây!”

Sau khi viên quan đi khỏi, Phrantzes vẫy tay, một người từ trong bóng tối bước ra, khoác áo choàng tu sĩ màu thẫm, ban nãy gần như hòa làm một với bóng đêm.

“Giữ khoảng cách xa một chút, mắt dấu cũng không sao hết, nhưng tuyệt đối không để cô ta phát giác.” Phrantzes hạ giọng dặn dò, kẻ theo dõi khẽ gật đầu, cũng âm thầm rời đi không một tiếng động.

Giống như mọi đêm từ khi cuộc chiến bắt đầu, đêm nay Constantinos XI cũng không ngủ ngon. Lần nào cũng như lần nào, chấn động do đại pháo của kẻ thù bắn vào tường thành đầu khiến ông ta giật mình tỉnh giấc, lúc ngủ lại được, đợt chấn động tiếp theo đã sắp ập đến. Trời vẫn chưa sáng,

ông ta đã khoác áo đi ra thư phòng, thấy Phrantzes đã đợi ở đó rồi. Ông ta dường như đã quên chuyện ả phù thủy kia, không giống với cha là Manouel II và anh trai là Hoàng đế Ioannes VIII, ông ta thực tế hơn, biết rằng hầu hết những kẻ trông cậy vào phép màu đều rơi vào kết cục chết không có đất chôn thây.

Phrantzes hướng về phía cửa vẫy tay, Helena lặng lẽ bước vào. So với lần trước đến đây, cô ta trông không khác mấy, vẫn kinh hoàng và run rẩy, trên tay cầm cái túi da dê. Hoàng đế nhìn cái túi liền biết mình đã phí thời gian với chuyện này, cái túi xẹp lép, cũng không có máu rỉ ra, hiển nhiên bên trong không có đầu người. Nhưng về mặt Phrantzes lại rõ ràng không cho thấy thất bại, ánh mắt ông ta có chút hoang mang đờ đẫn, như thể người mộng du.

“Cô ta không mang đến được thứ cần mang đến à?” Hoàng đế hỏi.

Phrantzes cầm túi trên tay Helena đặt lên bàn, mở ra, nhìn chăm chăm vào Constantinos XI tựa hồ nhìn một bóng ma: “Thưa bệ hạ, gần như là được rồi.”

Hoàng đế nhìn vào túi, chỉ thấy bên trong có một thứ màu xám mền mền, trông như mỡ dê để lâu năm. Phrantzes dịch ngọn nến lại gần, Hoàng đế nhìn rõ hơn, đồng thời nhận ra đó là thứ gì.

“Bộ não, của tên người Anatolia kia.”

“Cô ta bỏ đầu hẳn ra ư?” Constantinos XI liếc mắt nhìn Helena sau lưng mình, cô ta đứng đó, khép chặt áo choàng, người run lẩy bẩy, ánh mắt tựa như con chuột sợ hãi.

“Không, thưa bệ hạ, đầu tên Anatolia sau khi chết vẫn nguyên vẹn, toàn thân cũng không có thương tích gì. Thần đã phái hai mươi tên lính giám sát hẳn, mỗi lần năm tên thay phiên nhau giám sát hẳn từ các góc độ khác nhau. Việc canh phòng trong hầm cũng cực kỳ nghiêm ngặt, một con muỗi cũng không thể bay lọt vào trong...” Phrantzes dừng lại, dường như bị những hồi ức của chính mình làm cho kinh hãi, Constantinos XI ra hiệu cho ông ta nói tiếp, “Chưa đến hai giờ sau khi cô ta đi khỏi, tên Anatolia đột nhiên co giật toàn thân, hai mắt trợn ngược, sau đó chết nằm thẳng cứng ra đó. Trong những người giám sát tại hiện trường có một viên bác sĩ Hy Lạp dày dặn kinh nghiệm, ngoài ra còn có binh lính lão luyện đã đánh trận cả đời, chúng đều nói chưa bao giờ thấy có người nào chết kiểu như thế. Hơn một tiếng sau cô ta quay lại, cầm theo thứ này, bấy giờ bác sĩ mới nghĩ đến việc mổ đầu người chết, thấy bên trong không có bộ não, hoàn toàn trống rỗng.”

Constantinos XI cẩn thận quan sát bộ não trong túi một lần nữa, nhận ra nó hoàn chỉnh nguyên vẹn, không nát vỡ hay tổn thương gì. Đây là bộ phận mong manh nhất của cơ thể người, giữ được hoàn hảo như vậy nhất định là được gỡ ra hết sức cẩn thận. Hoàng đế nhìn bàn tay Helena lộ ra bên ngoài áo choàng, ngón tay thon dài thanh mảnh, tưởng tượng ra cảnh đôi bàn tay này gỡ lấy bộ não của người khác, thật cẩn thận, thật nhẹ nhàng như thể hái một cây nấm trong bãi cỏ, hay một đóa hoa trên cành cây...

Hoàng đế rời mắt khỏi cái túi da đựng bộ não, ngẩng đầu lên nhìn bức tường thành chênh chênh phía trên, dường như xuyên qua vách tường thấy thứ gì đó khổng lồ đang chầm chậm dâng lên nơi chân trời. Tường thành lại rung chuyển do đại pháo oanh kích, nhưng lần đầu tiên, ông ta không cảm thấy chấn động.

Nếu như phép màu có thực, thì giờ là lúc nó cần xuất hiện rồi.

Thành Constantinopolis đang rơi vào tuyệt vọng, nhưng chưa hoàn toàn tuyệt vọng. Trong cuộc huyết chiến kéo dài hơn năm tuần lễ, kẻ thù cũng bị tổn thất nặng nề ở một số nơi, xác bọn Thổ Nhĩ Kỳ chất cao ngang các ụ thành, bọn chúng cũng đã mệt mỏi kiệt sức rồi. Mấy ngày trước, một đội thuyền Genoa anh dũng đã vượt qua phong tỏa của kẻ thù ngoài eo biển, tiến vào vịnh Sừng Vàng, mang đến viện binh và đồ tiếp tế quý giá, mọi người đều tin rằng đây là dấu hiệu báo trước một đợt tăng viện quy mô lớn từ Tây Âu. Bên phía doanh trại Đế quốc Ottoman cũng dày đặc bầu không khí chán ghét chiến tranh, phần lớn tướng lĩnh đều chủ trương chấp thuận điều kiện cuối cùng mà Đế quốc Byzantium đưa ra rồi rút quân. Sở dĩ Đế quốc Ottoman chưa rút quân về chỉ vì có kẻ đó.

Con người đó là kẻ tinh thông tiếng Latinh, học thức uyên bác, đọc nhiều hiểu rộng các ngành khoa học và nghệ thuật; con người đó là kẻ biết rõ mình đã chắc chắn kế thừa ngôi vua, song chỉ vì muốn loại trừ mối họa ngầm liềm đìm chết em trai ruột trong bồn tắm; con người đó là kẻ đem một nữ nô xinh đẹp ra chắt đầu trước mặt toàn thể quân sĩ vì muốn tỏ rõ mình không phải là người háo sắc - con người đó là trục bánh xe của cỗ chiến xa Đế quốc Ottoman không lồ hùng mạnh, thanh trục đó mà gãy, chiến xa sẽ sập xuống tức thì.

Có lẽ phép màu đã thật sự xuất hiện.

“Tại sao người đời đảm nhận sứ mệnh này?” Hoàng đế hỏi, ánh mắt vẫn chếch lên trên.

“Tôi muốn làm Thánh nữ.” Helena trả lời rất nhanh, hiển nhiên, cô ta đã đợi câu hỏi này từ lâu.

Constantinos XI khẽ gặt đầu. Lý do này tương đối đáng tin, đối với cô ta lúc này, tiền bạc hay của cải đầu chẳng là gì cả, cô ta có thể thò tay lấy toàn bộ tiền bạc trên thế giới như lấy đồ trong túi, nhưng gái điếm lại là hạng đàn bà cách xa địa vị Thánh nữ nhất, đối với bọn họ, vinh dự này mới có sức hấp dẫn nhất.

“Người là con cháu của quân Thập tự chinh à?”

“Vâng, thưa bệ hạ, tổ tiên tôi từng tham gia lần Đông chinh cuối cùng.” Ngập ngừng giây lát, Helena lại dè dặt bổ sung một câu: “Không phải lần thứ tư^[1].”

Hoàng đế đặt tay lên trán Helena, cô ta mềm nhũn người quỳ xuống.

“Đi đi, cô bé, giết chết Mehmed II, người sẽ cứu vớt thành Constantinopolis, người sẽ trở thành Thánh nữ, được muôn người kính ngưỡng.”

Lúc hoàng hôn, Phrantzes dẫn Helena lên tường thành đoạn gần cổng Thánh Romanos. Đưa mắt nhìn ra xa, chiến trường lộn hết vào trong tầm mắt. Gần tường thành, trên một mảng đất cát đã bị máu nhuộm màu nâu đen, xác người nằm la liệt như thể trời vừa đổ một trận mưa người chết; hơi xa hơn một chút, khói thuốc súng bốc ra từ những khẩu pháo vừa nổ đang bay qua chiến trường, thứ duy nhất nhẹ nhàng ở chốn này; xa hơn nữa, dưới bầu trời xám xịt như chì, doanh trại quân đội Ottoman trải dài đến ngút tầm mắt, rừng cờ hình trăng non bay phấp phật trong làn gió biển ẩm ướt; ở eo biển Bosphorus phía bên kia, chiến hạm Đế quốc Ottoman phủ

kín mặt biển, nhìn từ xa trông như một mảng đỉnh sắt màu đen, ghim chặt mặt biển màu xanh không cho phép nó dập dềnh trong gió.

Helena nhìn hết thấy những cảnh tượng ấy, say sưa nhắm mắt: Đây là chiến trường của mình, đây là cuộc chiến của mình. Truyền thuyết về tổ tiên mà cha vô số lần kể đi kể lại hồi cô ta còn nhỏ lại hiện lên trong tâm trí: Ở châu Âu bên kia eo biển Bosphorus, tại một nông trang vùng Provence, một hôm nọ trên trời bỗng sà xuống một đám mây lạnh, trong đám mây ấy hiện ra một đội quân toàn trẻ con. Trên áo giáp uy vũ của bọn họ, chữ thập phát ra ánh sáng đỏ rực rỡ, một vị thiên sứ dẫn đầu đội ngũ ấy. Nghe lời kêu gọi, tổ phụ cô ta đã gia nhập đội quân. Họ băng thuyền qua Địa Trung Hải đến Đất Thánh, chiến đấu vì Thượng Đế, trong Thánh chiến, tổ phụ cô ta đã trở thành một Kỵ sĩ Đền Thánh, sau đó gặp được một kỵ sĩ Thánh nữ xinh đẹp ở thành Constantinopolis, hai người đắm đuối yêu nhau, từ đó sinh ra một gia tộc quang vinh...

Sau khi lớn lên, Helena dần dần biết được sự thực: các nét chính câu chuyện này về cơ bản là vậy, ông tổ cô ta quả thực đã gia nhập vào đạo quân Thập tự chinh trẻ em, lúc đó Cái chết Đen vừa tràn qua vùng Tây Âu, ruộng đồng bỏ hoang, gia nhập vào quân Thập tự chinh chẳng qua chỉ vì muốn khỏi chết đói. Có đi đâu, ông tổ cô ta chưa từng tham gia cuộc Thánh chiến nào, vì vừa xuống khỏi tàu, ông cùng hơn mười nghìn đứa trẻ khác đầu bị đóng cùm vào chân bán đi làm nô lệ, nhiều năm sau mới may mắn trốn thoát, lưu lạc đến thành Constantinopolis. Ở đó, ông quả cũng gặp được một nữ binh lớn hơn mình nhiều tuổi trong đoàn kỵ sĩ Thánh nữ, chỉ có đi đâu, số phận bà cũng chẳng hơn ông được bao nhiêu. Lần đó, người Byzantium đang mong ngóng chờ đợi binh lính tinh nhuệ từ Tây Âu đến giúp họ đối phó với lũ tín đồ dị giáo, không ngờ lại là một đám phụ nữ chân yếu tay mềm trông như lũ ăn mày, bọn họ tức tối cắt luôn mọi ngu ồn

trợ cấp, kết quả là các kỵ sĩ lần lượt trở thành gái điếm, một trong số đó đã trở thành bà tổ của Helena...

Hơn trăm năm qua, gia tộc quang vinh của Helena thực ra chưa bao giờ được ăn no, đến đời cha cô ta thì lại càng nghèo rớt mùng tơi. Cơn đói đã thúc đẩy Helena tự quyết tâm đi làm cái nghề của bà tổ nhà mình, sau khi biết chuyện, cha đã đánh cô ta một trận, nói rằng nếu phát hiện cô ta còn làm chuyện này nữa thì sẽ giết, trừ phi... trừ phi cô ta dẫn khách về nhà để ông ta thương lượng giá cả, thu tiền. Helena bỏ nhà ra đi, tiếp tục sống giang hồ, ngoài thành Constantinopolis, cô ta còn đến Jerusalem và Trabzon, thậm chí còn ngỗ tào đến cả Venice. Cô ta không còn phải chịu đói, có quần lượt áo là, nhưng cô ta biết mình chỉ là một cọng cỏ đồ rạ trong bùn đất, bị người đi đường không ngừng giẫm đạp lên, từ lâu đã hòa làm một với đất bùn rồi.

Cho đến khi phép màu xuất hiện, hoặc có thể nói là cô ta đụng phải phép màu.

Helena xem thường vị Thánh nữ xuất hiện trong cuộc chiến tranh châu Âu hai mươi mấy năm trước - Jeanne xứ Arc, Joan chẳng qua chỉ nhận được một thanh kiếm từ trên trời rơi xuống, còn Thượng Đế đã ban cho Helena một thứ có thể khiến cô ta chỉ đứng sau Đức Mẹ Maria mà thôi.

“Nhìn xem, đó chính là lâu của el-Fātih^[2].” Phrantzes chỉ về phía đối diện với cổng thành Thánh Romanos.

Helena chỉ liếc nhìn về phía đó, khẽ gật đầu.

Phrantzes đưa cho cô ta một chiếc túi da dê, “Trong này có ba bức hình của hấn ta, từ các góc độ khác nhau, mặc trang phục khác nhau. Ngoài ra,

cần phải mang theo dao, lần này không chỉ cần bộ não của hắn, mà phải có nguyên cái đầu. Tốt nhất là người ra tay vào ban đêm, ban ngày hầu hết thời gian hắn ta đều không có trong lầu.”

Helena nhận lấy túi da dê, “Tôi cũng xin ngài hãy nhớ kỹ lời tôi nói.”

“Đương nhiên, chuyện này người yên tâm.”

Helena muốn nói đến lời cảnh cáo lúc đầu: không được phép theo dõi cô ta, càng không được đặt chân vào nơi cô ta đến, bằng không phép thuật sẽ vĩnh viễn mất đi hiệu lực.

Kẻ theo dõi lần trước đã báo cáo với Phrantzes, sau khi Helena rời khỏi hầm, hắn đã bám theo cô ta từ đằng xa. Cô ta rất cẩn trọng, vòng vèo bảy tám lượt cuối cùng mới đến khu Blachernae ở phía Bắc đoạn tường thành do Theodosius II xây dựng. Phrantzes nghe vậy hơi ngạc nhiên, đó là khu vực mà kẻ địch pháo kích dữ dội nhất, ngoài các binh lính đang chiến đấu, không ai dám đến đó cả. Kẻ theo dõi cuối cùng trông thấy cô ta đi vào một ngôi tháp sập, trước đây ở đó có thánh đường Hối giáo, đã thoát khỏi lần Constantinos XI ra lệnh dỡ bỏ các nhà thờ Hối giáo trong thành vì trong đợt dịch hạch hoành hành lần trước, có mấy người bệnh vào chết ở đó, vì vậy không ai muốn đến gần. Sau khi cuộc chiến nổ ra, ngôi tháp bị sập mất một nửa trong đợt pháo kích nào đó. Theo chỉ thị của viên đại thần, kẻ theo dõi không vào trong tháp, nhưng đã đi điều tra hai tên lính lúc trước từng vào tháp. Trước khi ngôi tháp bị đạn pháo phá sập, bọn họ từng có ý định lập tháp canh ở đây, nhưng phát hiện độ cao không đủ bèn bỏ cuộc. Theo lời bọn họ, ở đó ngoài mấy cái xác đã biến thành xương khô ra thì chẳng có gì cả.

Lần này, Phrantzes không phải người theo dõi. Ông ta nhìn theo Helena, mới đầu đi giữa đội ngũ binh sĩ trên tường thành, giữa những áo giáp phủ đầy bụi đất và vết máu, chiếc áo choàng trùm đầu của cô ta trông rất nổi bật, nhưng những binh sĩ đã mệt mỏi trong cuộc huyết chiến kéo dài nhiều ngày không ai chú ý đến cô ta. Cô ta nhanh chóng xuống khỏi tường thành, đi qua cánh cổng vòng tường thành thứ hai, lần này không tìm cách cắt đuôi những kẻ có khả năng theo dõi mình nữa, mà đi thẳng về phía khu Blachernae lần trước, biến mất trong màn đêm vừa buông xuống.

Constantinos XI nhìn vũng nước đang khô dần trên nền nhà, như thể đối diện với hy vọng đang biến mất. Vũng nước là do mười hai dũng sĩ trên biển vừa rời khỏi đây để lại. Thứ Hai tuần trước, bọn họ khoác trên mình quân phục màu đỏ sẫm của Đế quốc Ottoman, đầu chít khăn theo kiểu Hồi giáo, lái một thuyền buồm nhỏ xuyên qua hàng rào phong tỏa nghiêm ngặt của quân thù, đi đón hạm đội châu Âu đến tiếp viện, đồng thời thông báo tình hình quân địch cho hạm đội biết. Nhưng họ chỉ thấy mỗi biển Aegea trống trải, thậm chí còn không thấy nổi cái bóng của hạm đội Tây Âu trong lời đồn. Các dũng sĩ lòng đã nguội lạnh vẫn làm tròn chức trách của mình, một lần nữa vượt hàng rào phong tỏa, báo tin xấu về cho Hoàng đế. Lúc này, Constantinos XI rốt cuộc đã thừa nhận, tăng viện từ châu Âu chẳng qua chỉ là mộng tưởng đơn phương, thế giới Cơ Đốc đã từ bỏ Byzantium, thực sự trở mặt ra nhìn tòa thành thánh nghìn năm rơi vào tay tín đồ dị giáo Hồi giáo.

Bên ngoài vang lên tiếng ồn ào bất an, vệ binh báo cáo có nguyệt thực. Đây là điềm xấu cực kỳ, vì trong mưa gió nghìn năm đã có một câu cách ngôn thế này: chỉ cần trăng sáng chiếu rọi, thành Constantinopolis sẽ không

thất thủ. Qua ô cửa sổ dài, Hoàng đế nhìn vầng trăng nay đã biến thành lỗ đen, một huyết mộ ở trên trời. Ông ta có dự cảm Helena sẽ không trở về, ông ta cũng không thể lấy được cái đầu kẻ đó nữa.

Quả nhiên, một ngày một đêm trôi qua, lại thêm một ngày nữa, Helena vẫn không có tin tức.

Đoàn người do Phrantzes dẫn đầu thúc ngựa đến trước ngôi tháp ở khu Blachernae, vừa trông thấy ngôi tháp, tất cả đầu ngẩn người: dưới ánh sáng lạnh lạnh nhợt nhạt của vầng trăng mới nhú, ngôi tháp còn nguyên vẹn không chút suy suyễn, đỉnh tháp nhọn hoắt chỉ thẳng lên bầu trời đêm vừa hiện ra những vì sao lấp lánh. Kẻ theo dõi dẫn đường thế rằng lần trước hấn đến đây ngôi tháp quả thực bị gãy mất một nửa, trong đoàn đi cùng còn có mấy viên sĩ quan và binh sĩ chiến đấu ở khu vực này, bọn họ cũng nhao nhao chứng thực. Đại thần lạnh lùng lờ mắt nhìn kẻ theo dõi, dù có bao nhiêu người làm chứng, chắc chắn kẻ này vẫn nói dối, vì đỉnh tháp nhọn hoắt nguyên vẹn kia vượt trên hết thảy lời chứng. Nhưng lúc này Phrantzes không có tâm tư trừng phạt ai cả, ngày tàn của ngôi thành sắp sụp đổ đến, tất cả bọn họ đều khó mà thoát khỏi sự trừng phạt của quân thù. Đồng thời, một tên binh sĩ bên cạnh cũng có đi đầu che giấu, hấn biết nửa trên ngôi tháp biến mất không phải do đạn pháo, vào cái đêm hai tuần trước đó, không có đợt pháo kích nào cả, sáng sớm ra đỉnh tháp đã biến mất rồi. Khi ấy, hấn còn để ý thấy mặt đất xung quanh tháp không có tí gạch ngói vỡ nào. Khúc tường thành này là khu vực trọng điểm oanh kích của đại pháo Orbán, viên đạn đá khổng lồ ấy bất cứ lúc nào cũng có thể xuyên qua tường thành rơi xuống nơi này, có lần còn giết chết mười mấy binh sĩ, ngôi tháp còn một nửa ấy bất cứ lúc nào cũng có khả năng bị phá

hủy, vì vậy không ai bước chân vào trong đó nữa. Hai người cùng chứng kiến sự việc này với hản đầu đã tử trận, hản không muốn lảm chuyện, vì có nói ra cũng chẳng ai chịu tin.

Phrantzes và đám người cùng vào tầng thấp nhất của ngôi tháp, thấy xương cốt của những kẻ chết vì bệnh dịch hạch kia đã bị lũ chó hoang bới loạn lên vung vãi khắp mặt đất, không có người sống nào. Kế đó, bọn họ men theo cầu thang xoắn ốc sát bờ tường lên tầng thứ hai, dưới ánh sáng của ngọn đuốc, thoáng liếc qua đã thấy Helena nằm cuộn dưới cửa sổ, rõ ràng là cô ta đang ngủ, nhưng hai mắt vẫn phản chiếu ánh lửa bên dưới mí mắt khép hờ. Quần áo cô ta rách bươm, bên trên bám đầy bụi đất, đầu tóc rối bù, trên mặt có hai ba vết máu trông như bị chính mình cào rách. Viên đại thần đưa mắt nhìn quanh, đây là tầng cao nhất của ngôi tháp, không gian bên trong hình chóp nhọn, hoàn toàn không có gì. Ông ta để ý thấy khắp nơi chỗ nào cũng phủ một lớp bụi dày, chạm nhẹ vào là để lại dấu vết rõ ràng, nhưng dấu vết thực tế lại rất ít, dường như Helena cũng như bọn họ, đầu đến đây lần đầu tiên vậy. Ngay lúc đó cô ta giật mình tỉnh giấc, hai bàn tay khua khoắng loạn xạ, dựa vào bức tường đứng dậy, ánh trăng hắt vào qua cửa sổ làm mái tóc rối bù trông như một đám sương bạc bao quanh đầu; cô ta trợn tròn hai mắt, hồi lâu sau ý thức mới gắng gượng trở về với hiện thực, sau đó lại đột nhiên nhắm hờ mắt lại, rơi vào hồi tưởng, dường như vẫn còn lưu luyến giấc mộng mình vừa đi ra.

“Người làm cái gì ở đây?!” Phrantzes gằn giọng hỏi.

“Đại nhân, tôi... tôi không thể đến đó được nữa!”

“Đến đâu?”

Helena vẫn nhắm hờ hai mắt, ngây ngất say sưa trong h ồ ức tựa như đứa trẻ giằng co không chịu để người lớn kéo khỏi tay món đồ chơi yêu thích. “Nơi đó rất lớn, rất tốt, rất dễ chịu. Ở đây...” Cô ta đột nhiên trợn trừng hai mắt kinh hoàng đảo một vòng xung quanh: “Ở đây chật hẹp như trong quan tài vậy, bên ngoài... Cũng chật hẹp như trong quan tài. Tôi muốn đến đó!”

“Sứ mệnh của người thì sao?” Viên đại th ần hỏi.

“Đại nhân, xin hãy đợi,” Helena gắng sức làm dấu thánh, “xin hãy đợi.”

Phrantzes chỉ ra ngoài cửa sổ, “Giờ còn có thể đợi được cái gì nữa?”

Từng đợt sóng âm từ bên ngoài truyền vào, lắng nghe thật kỹ sẽ thấy sóng âm chia thành hai phần rõ rệt.

Một phần âm thanh từ ngoài thành vang vào. Mehmed II đã quyết định ngày mai sẽ phát động đợt tổng tấn công vào Constantinopolis, lúc này, vị H ồ vương trẻ tuổi đang thúc ngựa đi qua l ều trại của quân Ottoman, hứa với tướng sĩ: Ta chỉ cần thành Constantinopolis, của cải và đàn bà trong thành đều là của các người, sau khi phá thành, các người có thể cướp bóc ba ngày trong thành phố. Toàn quân hoan hô vang dội, trong tiếng hoan hô vừa lắng xuống nơi này đã vang lên ở nơi khác còn xen lẫn cả tiếng tù và và tiếng trống quân, làn sóng âm này cùng với khói mù và hoa lửa từ vô số đồng lửa trong doanh trại bốc lên cao, biến thành một bầu sát khí dày đặc phía trên thành phố.

Âm thanh từ phía trong thành Constantinopolis lại thấp tr ầm, bi thống. Dưới sự dẫn dắt của Thượng phụ, dân chúng toàn thành đã diễu hành một

vòng. Lúc này, tất cả mọi người đều tập trung ở đại giáo đường Hagia Sophia, tham gia buổi lễ Misa cuối cùng. Đây là cảnh tượng chưa từng có trong lịch sử Cơ Đốc giáo, và cũng sẽ không bao giờ tái diễn: Trong tiếng Thánh ca trang nghiêm, dưới ánh nến u ám, Hoàng đế và Thượng phụ Byzantium, các tín đồ Chính Thống giáo phương Đông và tín đồ Công giáo từ Ý, các binh sĩ giữ thành vũ trang từ đầu tới chân, các thương nhân và thủy thủ từ Venice và Genoa, cùng vô số cư dân thành phố, tất cả đều tụ tập trước mặt Thượng Đế, chuẩn bị đem sinh mạng mình đi nghênh đón trận huyết chiến cuối cùng.

Phrantzes biết chuyện này thế là hỏng, có lẽ Helena chỉ là một tên bịp bợm tài cao, cô ta hoàn toàn không có phép thuật gì, song như vậy còn tốt chán. Nhưng mặt khác, ông ta lại đối diện với nguy cơ vô cùng lớn: cô ta thực sự có phép thuật, và còn đến trận địa của quân địch, nhận lệnh của người Ottoman và trở về đây. Xét cho cùng, triều đình Byzantium nay chỉ còn thoi thóp chẳng thể mang lại gì cho cô ta cả, thậm chí ngay cả cái danh hiệu Thánh nữ vinh dự kia cũng khó lòng thành sự thật - Giáo hội Chính Thống giáo phương Đông và Công giáo La Mã đều khó thể nào chấp nhận tuyên thánh cho một gái điếm và nữ phù thủy. Lần này, cô ta trở về, mục tiêu rất có thể là Hoàng đế Constantinos XI hoặc chính bản thân ông ta. Vết xe đổ Orbán vẫn còn ngay đó^[3].

Viên đại thần ra hiệu cho kẻ theo dõi, người này rút kiếm ra đâm vào Helena, mũi kiếm xuyên qua lồng ngực mềm mại rồi lút vào kẽ tường phía sau. Hắn muốn rút kiếm ra nhưng không được, bàn tay Helena cũng nắm lấy chuôi kiếm, hắn không muốn chạm vào đôi tay đó, bèn buông tay ra, cùng Phrantzes vội vàng bỏ đi. Từ đầu đến cuối, Helena không phát ra tiếng nào, đầu cô ta chần chập ngoẹo xuống. Đám sương màu bạc kia rời khỏi ánh trăng, chìm vào bóng tối. Trong tháp tối sầm lại, ở khoảng sáng

nhỏ nơi ánh trăng nhạt nhẽo chiếu vào mặt đất, dòng máu như thể một con rắn đen ngoằn ngoèo bò qua.

Lúc Phrantzes ra khỏi cửa tháp, âm thanh bên trong và bên ngoài thành đều đã im bật, trong sự tĩnh mịch trước trận chiến lớn bao trùm mặt đất và biển cả nơi Âu-Á giao nhau này, Đế quốc La Mã phương Đông chuẩn bị đón buổi bình minh cuối cùng của nó.

Trên tầng hai của ngôi tháp, mục phù thủy bị thanh kiếm ghim vào tường đã chết, có lẽ cô ta là phù thủy thực sự duy nhất trong lịch sử nhân loại. Khoảng mười giờ đồng hồ trước, thời đại phép thuật ngắn ngủi cũng đã kết thúc. Thời đại phép thuật bắt đầu vào 16 giờ ngày 3 tháng Năm năm 1453 Công nguyên, khi đó mảnh vỡ của không gian chiều cao hơn lần đầu tiên tiếp xúc với Trái đất; kết thúc vào 21 giờ ngày 28 tháng Năm năm 1453 Công nguyên, lúc này mảnh vỡ đã hoàn toàn rời khỏi Trái đất; tổng cộng hai mươi lăm ngày năm giờ đồng hồ. Sau đó, thế giới này lại trở về với quỹ đạo bình thường của nó.

Chập tối ngày 29, thành Constantinopolis bị công phá.

Khi cuộc chiến thảm khốc ngày hôm đó gần đi đến tàn cục, Constantinos XI đối mặt với quân đội Ottoman tràn vào như ong vỡ tổ, hét lớn: “Thành đã đổ mà ta vẫn còn chưa chết!” Sau đó, Hoàng đế cởi bỏ áo bào tím, rút kiếm xông vào giữa kẻ thù, giáp trụ màu bạc của ông ta như thể miếng giấy thiếc bị ném vào nước cường toan đỏ sẫm, chớp mắt đã biến mất không còn dấu tích...

Rất lâu về sau, ý nghĩa lịch sử của sự kiện thành Constantinopolis bị công phá mới hiển hiện ra, khi sự việc xảy ra, điều đầu tiên người ta nghĩ đến chính là Đế quốc La Mã rốt cuộc đã hoàn toàn biến mất. Byzantium là

vật xe kéo dài nghìn năm của Đế quốc La Mã cổ, tuy cũng có độ huy hoàng, song cuối cùng vẫn phải bốc hơi như vũng nước dưới ánh Mặt trời nóng rực. Đã có thời người La Mã cổ từng huýt sáo trong nhà tắm hoa lệ hùng vĩ của mình, cho rằng Đế quốc sẽ như bồn tắm bên dưới, được xây bằng một khối đá hoa cương duy nhất, trường tồn vĩnh viễn.

Giờ đây người ta đã biết, không có bữa tiệc nào không tàn, mọi thứ đều có kết thúc.

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ nhất: Lựa chọn "sự sống"

Dương Đông muốn cứu chính mình, nhưng cô biết hy vọng rất mong manh.

Cô đứng trên ban công tầng thượng của trung tâm điểu khiển, cúi nhìn máy gia tốc đã ngừng vận hành. Chu vi máy gia tốc là hai mươi nghìn mét, từ độ cao này vừa khéo có thể nhìn thấy toàn bộ. Máy không được xây dựng trong đường hầm dưới lòng đất như thường lệ, mà nằm trong đường ống bê tông cuộn tròn trên mặt đất, trông như thể một dấu chấm cầu không lồ dưới ánh hoàng hôn^[4].

Dấu chấm cho cái gì? Mong rằng nó chỉ là dấu chấm hết cho ngành vật lý.

Trước đây, Dương Đông có một niềm tin cơ bản: có lẽ cuộc đời và thế giới thì xấu xa thật, nhưng ở tận cùng của thước đo vi mô và vĩ mô lại là sự hài hòa hoàn mỹ, thế giới thường nhật chỉ là bọt bong bóng nổi trên đại dương hoàn mỹ này mà thôi. Giờ nhìn lại, thế giới thường nhật ngược lại trở thành vỏ ngoài đẹp đẽ, hiện thực vi mô mà nó bao trùm, cũng như hiện thực vĩ mô bao trùm lên nó rất có thể còn hỗn loạn và xấu xí hơn bội phần.

Chuyện này quá đáng sợ.

Thực ra, chỉ cần không nghĩ những chuyện này nữa là xong, không có ngành vật lý, cô vẫn sống tiếp được, cô có thể lựa chọn một ngành nghề không liên quan đến vật lý lý thuyết, lấy chồng sinh con, sống bình lặng

hết đời như bất cứ người phụ nữ nào khác. Đương nhiên, đối với cô, sống như vậy chỉ là sống một nửa mà thôi.

Một việc khác nữa, đó là về mẹ cô. Tình cờ một lần Dương Đông phát hiện ra máy tính của mẹ nhận được những tin nhắn có cấp độ bảo mật cực cao, đi đâu này khiến cô hết sức tò mò. Những tài liệu được giải mật xong không bị chạy phần mềm hủy dữ liệu, mà chỉ bị xóa đi. Giống như nhiều người lớn tuổi khác, mẹ cô không thông thạo sử dụng máy tính và mạng Internet lắm, không biết rằng dù format lại ổ cứng thì dữ liệu trên đó cũng có thể dễ dàng khôi phục lại. Lần đầu tiên trong đời mình, Dương Đông làm một việc giấu giếm mẹ: cô khôi phục một phần những tài liệu bị xóa đi ấy. Lượng thông tin rất lớn, cô đọc mất mấy ngày, biết được bí mật giữa mẹ và thế giới Tam Thế.

Dương Đông gần như bị nỗi kinh hoàng đánh gục, người mẹ mà bấy lâu nay vẫn cùng cô dựa vào nhau để sống hóa ra là một con người khác, chẳng những vậy, cô vốn thậm chí còn không dám tin rằng trên thế giới này lại có loại người như thế. Cô không dám đi hỏi mẹ, vĩnh viễn không dám, vì chỉ cần hỏi ra, mẹ sẽ thực sự biến thành con người khác kia mãi mãi. Để mẹ tiếp tục giữ bí mật của bà, còn Dương Đông thì giả bộ như mẹ vẫn là người mẹ ấy, cuộc sống cũng có thể tiếp tục. Đương nhiên, với Dương Đông, cuộc sống như vậy cũng chỉ còn lại một nửa mà thôi.

Sống một nửa thực ra cũng chẳng có gì lắm, theo như cô quan sát, một phần không nhỏ những người xung quanh đều đang sống một nửa như thế, chỉ cần giỏi quên và thích ứng, sống một nửa cũng có thể sống rất bình thản, thậm chí là rất hạnh phúc.

Nhưng bớt đi hai nửa, tức là bỏ đi trọn vẹn một đời mất rồi.

Dương Đông vịn vào lan can của ban công, nhìn vực sâu bên dưới, trong cảm giác sợ hãi còn kèm theo cả căm dỗ. Cô có cảm giác thanh lan can chịu sức nặng của mình đột nhiên lắc lư, lập tức giật lùi một bước như thể bị giật điện. Cô không dám ở lại đây thêm nữa, liền quay người đi vào phòng thiết bị đầu cuối.

Đây là nơi để thiết bị đầu cuối của siêu máy tính, máy chủ này không nối trực tiếp với máy gia tốc hạt mà chỉ dùng để xử lý kết quả ngoại tuyến. Toàn bộ các thiết bị đầu cuối đã bị tắt đi vào mấy ngày trước, giờ lại có mấy chiếc được bật lên, khiến Dương Đông cảm thấy an ủi phần nào, nhưng cô biết, giờ đây nơi này đã không còn liên hệ gì với máy gia tốc hạt nữa, máy chủ đã bị dành cho các dự án khác. Trong phòng chỉ có một người trẻ tuổi, thấy Dương Đông vào bèn đứng dậy, anh ta đeo kính gọng to, màu xanh lục tươi tắn, trông rất đặc biệt. Dương Đông nói cô chỉ đến lấy một ít đồ để ở đây. Sau khi biết cô là ai, Gọng Kính Xanh trở nên nhiệt tình hẳn, anh ta giới thiệu với cô dự án mà siêu máy tính này đang vận hành.

Đây là một mô hình toán học về Trái đất, dùng để mô phỏng sự biến đổi bề mặt Trái đất trong quá khứ và tương lai. Khác với những dự án tương tự trước đây, mô hình này tổng hợp cả nhiều nhân tố khác như sinh vật, địa chất, khí quyển, hải dương và thiên văn. Gọng Kính Xanh bật mấy màn hình lớn lên cho Dương Đông xem, cô thấy trên đó hiển thị những thứ hoàn toàn khác với bảng số liệu và đồ thị trước đây, toàn bộ đều là những hình ảnh màu sắc rực rỡ, như thể các lục địa và đại dương được nhìn từ trên cao xuống vậy. Gọng Kính Xanh linh hoạt di động con trỏ chuột, phóng lớn vài phần hình ảnh, hình ảnh nét hẳn thành một khu rừng hoặc một dòng sông. Dương Đông có cảm giác hơi thở của tự nhiên đang thấm thấu vào nơi từng bị những số liệu và lý luận trừu tượng chiếm lĩnh này,

cảm giác đó không ngờ lại khiến cô thấy được giải thoát, như thể bước ra khỏi một chốn giam cầm bí bách.

Nghe Gọng Kính Xanh giới thiệu xong, Dương Đông lấy đồ lịch sự chào tạm biệt, định rời chân. Lúc quay người đi ra phía cửa, cô cảm thấy Gọng Kính Xanh vẫn đang chăm chú nhìn mình. Cô đã quen với ánh mắt ấy của đàn ông, cũng không lấy làm bức tức, mà còn thấy dễ chịu như thể vào mùa đông được sưởi dưới ánh Mặt trời. Cô đột nhiên có ham muốn nói chuyện với người khác, bèn dừng lại quay người đối diện với Gọng Kính Xanh.

“Anh có tin vào Thượng Đế không?”

Câu nói vừa thốt ra khỏi miệng, bản thân Dương Đông cũng thấy ngạc nhiên, nhưng nghĩ đến mô hình mà máy tính ở đây đang thực hiện, câu hỏi này cũng không quá đột ngột nữa, cô mới ít nhiều thấy thoải mái hơn.

Gọng Kính Xanh cũng ngó người vì câu hỏi này, há miệng ra một lúc lâu mới dè dặt đáp: “Thượng Đế nào?”

“Thì là Thượng Đế đó.” Dương Đông nói ngắn gọn, cảm giác mệt mỏi áp đảo hết tất cả mọi thứ lại ập về, cô không còn tinh thần giải thích thêm gì nữa.

“Tôi không tin.”

“Nhưng mà,” Dương Đông chỉ vào lục địa và đại dương trên màn hình lớn, “các tham số vật lý của môi trường mà sự sống tồn tại đều cực kỳ hà khắc, ví dụ như nước ở thể lỏng chỉ tồn tại trong một phạm vi nhiệt độ rất hẹp; xét từ góc độ vũ trụ lại càng rõ rệt hơn, nếu các tham số của Vụ Nổ Lớn chỉ lệch đi một phần triệu tỷ thôi là sẽ không có các nguyên tố nặng

xuất hiện, tức cũng không có sự sống nữa. Chẳng phải đi ầu này là dấu hiệu rõ rệt của thiết kế thông minh hay sao?”

Gọng Kính Xanh lắc đầu, “Vụ Nỗ Lớn thì tôi không hiểu rõ, nhưng môi trường của sự sống trên Trái đất mà cô nói thì hoàn toàn không phải như thế đâu. Trái đất sinh ra sự sống, sự sống cũng đang thay đổi Trái đất, môi trường Trái đất hiện nay thực ra là kết quả của tác động tương hỗ giữa hai bên.” Gọng Kính Xanh ngẫm nghĩ một thoáng, đặt tay lên con chuột, “Chúng ta thử mô phỏng xem sao nhé.” Anh ta bật trên màn hình lớn một giao diện cài đặt, đó là một đồng hồ tham số nhìn mà hoa hết cả mắt, rồi bỏ chọn một ô trên cùng, tất cả các trường tham số đều trở nên trống trơn, “Chúng ta bỏ lựa chọn ‘sự sống’ đi, xem xem Trái đất ở trạng thái không có sự sống đến lúc này sẽ thành ra như thế nào. Chỉ mô phỏng ở mức độ thô sơ nên sẽ không tốn quá nhiều thời gian đâu.”

Nhìn qua một thiết bị đi ầu khiến đầu cuối, Dương Đông thấy máy chủ bắt đầu vận hành hết công suất, siêu máy tính cỡ lớn kiểu này đầu cực kỳ hao điện, lúc này phải tương đương với một huyện lỵ nhỏ, nhưng cô không ngăn Gọng Kính Xanh lại.

Trên màn hình lớn xuất hiện một hành tinh vừa mới hình thành, bề mặt đang ở trạng thái nóng đỏ trông như một cục than hồng vừa lấy ra khỏi lò. Thời gian trôi đi theo các kỷ địa chất, hành tinh nguội dần, màu sắc và đường vân trên bề mặt liên tục biến đổi chậm rãi, nhìn vào có cảm giác như đang bị thôi miên. Mấy phút sau, trên màn hình xuất hiện một hành tinh màu cam, thông báo quá trình mô phỏng đã hoàn thành.

“Đây là tính toán ở mức độ sơ bộ nhất, mô phỏng chính xác phải mất một tháng.” Gọng Kính Xanh nói, đồng thời di động con chuột, từ ngoài không gian nhìn xuống bề mặt hành tinh. Khung hình lướt qua sa mạc

mênh mông, bay qua những dãy núi hình dạng quái dị, ngọn núi trông như vô số cây cột khổng lồ kê đố lại lướt qua một vực sâu thăm thẳm không thấy đáy và một thung lũng hình tròn trông như thể hồ thiên thạch.

“Đây là đâu vậy?” Dương Đông ngờ ngạc hỏi.

“Trái đất đấy. Nếu như không có sự sống, Trái đất diễn biến đến bây giờ sẽ có bề mặt như thế này.”

“Thế... biển đâu?”

“Không có biển, không có sông suối, toàn bộ đều khô cạn.”

“Ý anh là, nếu như không có sự sống, Trái đất thậm chí còn không có cả nước ở thể lỏng?”

“Tình trạng thực có thể còn kinh khủng hơn thế này nhiều. Đây đương nhiên chỉ là mô phỏng sơ lược, nhưng ít nhất cũng cho cô thấy được sự sống có ảnh hưởng lớn như thế nào đến hình hài hiện nay của Trái đất.”

“Nhưng...”

“Có phải cô cho rằng, sự sống chỉ là một lớp những thứ mỏng manh, mềm nhũn, lưa thưa, yếu đuối trên bề mặt Trái đất hay không?”

“Không phải vậy à?”

“Vậy cô đã bỏ qua mất sức mạnh của thời gian rồi. Giả sử một đàn kiến không ngừng vận chuyển những viên đá nhỏ cỡ bằng hạt gạo, nếu cho chúng nó một tỷ năm, chúng có thể dọn đi cả núi Thái Sơn. Chỉ cần thời gian đủ dài, sự sống sẽ còn mạnh mẽ hơn nhiều nham thạch và kim loại, uy lực của nó còn hơn cả gió lốc và núi lửa.”

“Nhưng vận động kiến tạo sơn chủ yếu vẫn là do tác động của lực địa chất mà.”

“Chưa chắc. Có lẽ sự sống không thể dựng lên núi non, nhưng nó có thể thay đổi sự phân bố của các rặng núi, ví dụ có ba ngọn núi lớn, thực vật chỉ mọc trên hai ngọn núi, ngọn núi không có thực vật sẽ nhanh chóng bị phong hóa và san bằng. Ở đây tôi nói ‘nhanh chóng’ là khoảng mười triệu năm, xét về mặt niên đại địa chất thì thực sự không lâu.”

“Thế biển làm sao mà biến mất?”

“Phải xem lại nhật ký quá trình mô phỏng, phiền phức lắm, nhưng có thể đoán được. Thực vật, động vật và vi khuẩn có tác dụng cực quan trọng đối với việc hình thành bầu khí quyển như hiện nay, nếu như không có sự sống, thành phần khí quyển hiện nay sẽ khác hẳn, có lẽ đã không ngăn cản được tia tử ngoại và gió Mặt trời, biển sẽ bốc hơi hết, khí quyển Trái đất sẽ biến thành một cái lồng hấp như ở Sao Kim vậy, hơi nước tập trung ở tầng cao nhất của khí quyển rồi bay hơi vào vũ trụ, sau vài tỷ năm, Trái đất sẽ khô cạn.”

Dương Đông không nói gì nữa, lặng lẽ nhìn thế giới khô xác màu vàng đỏ.

“Vì thế, Trái đất hiện nay là ngôi nhà mà sự sống xây dựng cho riêng mình, không liên quan gì đến Thượng Đế cả.” Gọng Kính Xanh quay về phía màn hình, làm động tác ôm trọn lấy, rõ ràng anh ta rất hài lòng với bài hùng biện vừa rồi của mình.

Với trạng thái tinh thần lúc này, Dương Đông vốn dĩ chẳng có tâm tư đâu mà nói những chuyện này và xem những thứ này, song khi Gọng Kính

Xanh bỏ lựa chọn sự sống trong mô hình toán học, tâm trí cô đột nhiên lóe lên chấn động. Lúc này, rốt cuộc cô cũng cất tiếng hỏi câu hỏi đáng sợ kia:

“Thế còn vũ trụ?”

“Vũ trụ? Vũ trụ thì sao?” Gọng Kính Xanh đang tắt quá trình mô phỏng đi, không hiểu ý cô bèn hỏi lại.

“Nếu có một mô hình toán học tương tự như vậy, mô phỏng toàn bộ vũ trụ, lúc bắt đầu vận hành cũng bỏ chọn ‘sự sống’ như vừa nãy, vậy thì vũ trụ kết quả trông sẽ như thế nào?”

“Tất nhiên vẫn như bây giờ rồi, nếu như kết quả chính xác. Vừa nãy tôi nói sự sống thay đổi thế giới là chỉ giới hạn ở Trái đất thôi, trong vũ trụ ấy à, sự sống dù có cũng cực kỳ thưa thớt, có thể bỏ qua không tính đến ảnh hưởng của nó đối với quá trình thay đổi.”

Dương Đông muốn nói gì đó nhưng rốt cuộc cũng không nói ra, bèn tạm biệt Gọng Kính Xanh lần nữa, đồng thời gắng nở một nụ cười cảm kích với anh ta. Cô ra ngoài tòa nhà, ngẩng mặt ngược nhìn bầu trời sao mới xuất hiện.

Qua những thông tin trong máy tính của mẹ cô có thể thấy, sự sống trong vũ trụ này không hề thưa thớt, vũ trụ đã rất chật chội rồi.

Vậy thì, vũ trụ hiện nay đã bị sự sống thay đổi đến chừng nào, sự thay đổi này đã đạt đến cấp độ nào, độ sâu nào?

Câu hỏi thứ hai đặc biệt khiến Dương Đông sợ hãi.

Cô biết mình đã không thể cứu được chính mình nữa, bèn ngừng suy nghĩ, cố gắng biến ý nghĩ của mình thành một vùng hư không đen kịt, nhưng vẫn có một câu hỏi cuối cùng ngoan cố lưu lại trong tiềm thức:

Tự nhiên thực sự là tự nhiên hay sao?

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ tư: Vân Thiên Minh

Hôm nay bác sĩ Trương đến phòng bệnh thăm khám, lúc đi khỏi đã tiện tay đưa cho Vân Thiên Minh một tờ báo, nói anh ta nằm viện cũng đã khá lâu, nên biết một số chuyện ở bên ngoài. Vân Thiên Minh hơi ngạc nhiên, vì trong phòng bệnh có ti vi, anh ta lờ mờ cảm giác được, bác sĩ Trương làm vậy có thể còn có mục đích khác.

Ấn tượng đầu tiên của Vân Thiên Minh khi đọc báo là: so với thời điểm trước khi anh ta nhập viện, tin tức về Tam Thế và ETO (tổ chức Tam Thế Địa Cầu) không còn ngập tràn khắp mọi nơi như hồi đó nữa, rốt cuộc cũng có một tỷ lệ nhất định những bài không liên quan đến nguy cơ này. Bản tính gặp sao yên vậy của loài người đang thể hiện ra, chuyện của bốn thế kỷ về sau đang dần dần nhường chỗ cho cuộc sống hiện tại. Điều này không có gì lạ, anh ta ngẫm nghĩ xem bốn thế kỷ trước là thời nào, ở Trung Quốc là triều Minh, hình như Nỗ Nhĩ Cáp Xích vừa thành lập nhà Hậu Kim; thời Trung cổ tăm tối ở phương Tây vừa mới kết thúc; động cơ hơi nước phải hơn trăm năm nữa mới xuất hiện, loài người muốn dùng điện thì phải đợi hơn hai trăm năm nữa. Lúc đó, nếu có người lo lắng về chuyện bốn trăm năm sau, thì cũng đáng cười như lo lắng cho người cổ đại vậy.

Còn bản thân anh ta, theo đà phát triển của bệnh tình trước mắt, chuyện sang năm thôi cũng chẳng cần phải lo lắng rồi.

Một mục tin khiến anh ta chú ý, ở trang đầu, tuy không phải tin đầu bảng, nhưng cũng khá nổi bật:

HỘI NGHỊ ĐẶC BIỆT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI KHÓA 3 THÔNG QUA LUẬT AN LẠC TỬ^[5]

Chuyện này hơi kỳ lạ, hội nghị đặc biệt ủy ban thường vụ Quốc hội thường triệu tập để lập ra các điều luật có liên quan đến nguy cơ Tam Thế, mà Luật An lạc tử này hình như không liên quan gì đến mỗi nguy kia cả.

Bác sĩ Trương muốn mình đọc được tin tức này sao?

Một cơn ho dữ dội khiến anh ta buông tờ báo xuống, bắt đầu ngủ một cách khó nhọc.

Hôm sau, trong chương trình thời sự trên truyền hình có một số bản tin và thảo luận về Luật An tử, nhưng không được chú ý nhiều lắm, phản ứng của mọi người cũng rất bình thản.

Đêm hôm đó, cơn ho cùng với khó thở và cảm giác buồn nôn, mệt rũ gâ ra bởi hóa trị khiến Vân Thiên Minh khó mà ngủ được. Ông Lý giường bên nhân lúc giúp anh ta lấy ống thở ng ỡ xuống mép giường anh ta, sau khi kiểm tra thấy hai người bệnh khác cùng phòng đầu đã ngủ say, ông ta mới khẽ nói: “Tiểu Vân này, tôi định đi trước một bước.”

“Ra viện ạ?”

“Không, an lạc.”

Từ sau đó, mọi người hể nhắc đến chuyện này đầu tỉnh lược bớt chữ cuối cùng kia đi.

“Sao bác lại nghĩ đến chuyện ấy? Con trai con gái đầu chăm sóc rất có hiếu mà...” Vân Thiên Minh ng ỡ thẳng người dậy.

“Chính vì thế tôi mới định làm vậy đấy, cứ kéo dài mãi thế này, chúng nó sẽ phải bán nhà mất, cuối cùng cũng không chữa nổi, mà tôi cũng phải có trách nhiệm một chút với con cháu chứ.”

Hình như ông Lý nhận ra nói chuyện này với Vân Thiên Minh cũng không thích hợp, bèn lặng lẽ bóp nhẹ cánh tay anh ta một cái rồi đứng lên về phòng.

Nhìn bóng cây đang đưa mà ánh đèn đường hắt lên rèm cửa sổ, Vân Thiên Minh dần dần ngủ thiếp đi. Lần đầu tiên từ khi bị bệnh, anh ta có một giấc mơ yên ả, trong mơ, anh ta ngồi trên một con thuyền nhỏ không có mái chèo, con thuyền nhỏ ấy được gấp bằng giấy trắng, nổi trên mặt nước phẳng lặng, bầu trời là một mảng xám mờ mịt đang đổ cơn mưa bụi lạnh lạnh, nhưng những giọt mưa dường như không rơi xuống nước, mặt nước phẳng lặng như mặt gương, không gợn dù chỉ một làn sóng lăn tăn. Ở mọi hướng, mặt nước đều hòa vào màu xám tro ấy, không thấy bến bờ cũng không thấy đường chân trời... Sáng sớm tỉnh dậy nhớ lại giấc mơ ấy, Vân Thiên Minh lấy làm ngạc nhiên, trong mơ, anh ta tin chắc đến không ngờ, rằng ở nơi đó sẽ mãi mãi đổ mưa bụi, ở nơi đó mặt nước mãi mãi không gợn sóng, ở nơi đó bầu trời mãi mãi là một màu xám xịt như thế.

Cái chết êm dịu của ông Lý sắp được tiến hành. Từ “tiến hành” mà bản tin sử dụng đã được cân nhắc kỹ lưỡng rất nhiều, “thi hành” thì hiển nhiên không đúng, còn “thực hiện” nghe cũng không được ổn lắm, “hoàn thành” mang hàm nghĩa cái chết như một lẽ dĩ nhiên không phải ngờ vực, nhưng đối với quy trình cụ thể của cái chết êm dịu thì cũng không chuẩn xác cho lắm.

Bác sĩ Trương tìm gặp Vân Thiên Minh, hỏi nếu sức anh ta vẫn trụ được thì có thể tham dự nghi thức An lạc tử của ông Lý hay không. Bác sĩ Trương vội vàng giải thích: Đây là trường hợp An lạc tử đầu tiên của thành phố này, có đại diện của các bên tham gia, gồm cả đại diện bệnh nhân cũng là đi đầu rất tự nhiên, ngoài ra không có ý gì khác. Vân Thiên Minh có cảm giác yêu cầu này ít nhiều cũng có ý tứ gì khác, nhưng bác sĩ Trương bấy lâu nay vẫn luôn chăm sóc anh ta, anh ta bèn nhận lời. Sau đấy, anh ta đột nhiên cảm thấy bác sĩ Trương hơi quen mặt, ngay cả cái tên cũng lơ mơ nghe ở đâu rồi, nhưng nhất thời lại không nhớ ra nổi. Sở dĩ trước đây anh ta không có cảm giác này là vì giao tiếp giữa bọn họ chỉ giới hạn ở bệnh tình và việc đi đầu trị, bộ dạng bác sĩ lúc khám bệnh và những thời điểm khác vốn rất khác nhau.

Khi ông Lý tiến hành nghi thức An lạc tử không có người nhà nào có mặt, ông ta giấu họ, chỉ khi xong xuôi hết mọi việc, Sở dân chính thành phố (không phải bệnh viện) mới thông báo về nhà, đi đầu này được Luật An tử cho phép. Có khá nhiều cơ quan truy cập thông đến sản tin, nhưng các phóng viên hầu hết bị chặn ở bên ngoài. Nghi thức được tiến hành trong một phòng cấp cứu, ở đây có một bức tường kính chỉ có thể nhìn qua từ một phía. Những người liên quan đứng bên ngoài tường kính, bệnh nhân không trông thấy họ.

Vân Thiên Minh đi vào, chen qua đại diện của các bên đứng trước bức tường kính, khi anh ta lần đầu tiên nhìn thấy căn phòng thực hiện cái chết êm dịu, một cảm giác trộn giữa sợ hãi và buồn nôn dâng lên, suýt chút nữa nôn ọe. Vốn dĩ bệnh viện có ý tốt, để cho có vẻ nhân văn hơn, bọn họ trang trí lại phòng cấp cứu, thay rèm cửa đẹp đẽ, bày hoa tươi, thậm chí còn dán lên tường rất nhiều trái tim màu hồng phấn. Nhưng hành động này có hiệu

ứng ngược lại, giống như trang trí mộ thất thành phòng tân hôn vậy, trong nỗi sợ cái chết lại còn tăng thêm vẻ quái dị.

Ông Lý nằm trên cái giường ở chính giữa, trông có vẻ rất bình thản, Vân Thiên Minh nhớ ra vẫn chưa nói lời từ biệt với ông, trong lòng càng nặng nề Hai công chứng viên đang ở trong hoàn thành các thủ tục công chứng, ông Lý ký tên lên công chứng thư. Sau khi công chứng viên đi ra, lại có một người vào giảng giải trình tự các thao tác cuối cùng. Người này mặc áo trắng, không biết có phải bác sĩ hay không. Trước tiên anh ta chỉ vào màn hình lớn trước giường, hỏi ông Lý có đọc được chữ hiển thị trên đó không, ông Lý nói được, anh ta lại bảo ông Lý thử xem có dùng tay phải di chuyển con chuột bên giường bấm vào một cái nút trên màn hình được không, đồng thời đặc biệt nhấn mạnh, nếu không tiện thì vẫn còn cách khác, ông Lý thử một lượt thấy cũng làm được. Lúc này Vân Thiên Minh nhớ ra, ông Lý từng nói với anh ta, mình chưa bao giờ dùng máy tính, rút tiền cũng phải ra ngân hàng xếp hàng, vậy đây chính là lần đầu tiên trong đời ông ta dùng chuột r ấ. Kế đó người mặc áo blu trắng nói với ông Lý, trên màn hình sẽ hiện ra một câu hỏi lặp lại năm lần, bên dưới câu hỏi có sáu nút từ 0 đến 5, mỗi lần, nếu ông ta trả lời khẳng định thì hãy bấm nút theo hướng dẫn, chỉ định một con số ngẫu nhiên từ 1 đến 5 - sở dĩ làm như vậy mà không dùng nút Có hoặc Không là để ngăn ngừa bệnh nhân vô ý thức bấm đi bấm lại cùng một nút; nếu trả lời phủ định, thì chỉ cần bấm số 0, khi đó quy trình cái chết êm dịu sẽ lập tức ngưng lại. Một y tá đi vào, cầm kim vào cánh tay trái ông Lý, kim nối với một ống m ền và một máy tiêm tự động to cỡ máy tính xách tay. Người mặc áo blu trắng chỉ đạo lúc đầu kia lại móc ra một món đồ, mở ra t ằng t ằng lớp lớp niêm phong, đó là một ống thủy tinh nhỏ, bên trong có chất lỏng màu vàng nhạt, anh ta cẩn thận lắp ống thủy tinh đó vào máy tiêm, sau đó đi ra ngoài cùng y tá. Phòng an lạc chỉ còn lại một mình ông Lý. Quy trình cái chết êm dịu chính thức

bắt đầu, trên màn hình hiện ra câu hỏi, đồng thời có một giọng nữ dịu dàng đọc lên thành tiếng:

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Nếu phải, hãy bấm số 3; nếu không, hãy bấm số 0.

Ông Lý bấm nút số 3.

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Nếu phải, hãy bấm số 5; nếu không, hãy bấm số 0.

Ông Lý bấm nút số 5.

Sau đó, câu hỏi lại hiện ra hai lần nữa, nút bấm khẳng định lần lượt là 1 và 2, ông Lý đều bấm nút đó.

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Đây là lần hỏi cuối cùng. Nếu phải, hãy bấm số 4; nếu không, hãy bấm số 0.

Trong chớp mắt, một làn sóng bi thương khổng lồ tràn vào tâm trí Vân Thiên Minh, khiến anh ta cơ hồ bất tỉnh, ngay cả lúc mẹ ruột qua đời, anh ta cũng không cảm thấy bi thương cực độ như vậy. Anh ta muốn hét lớn lên bảo ông Lý hãy bấm số 0, muốn đập vỡ tường kính, muốn giết chết cái người đàn bà có giọng nói dịu dàng ngọt ngào kia.

Nhưng ông Lý đã bấm số 4.

Máy bơm tiêm im lìm khởi động, Vân Thiên Minh thấy rõ mồn một cột chất lỏng màu vàng nhạt trong ống thủy tinh nhanh chóng thấp đi, cuối cùng biến mất. Trong toàn bộ quá trình này, ông Lý không nhúc nhích, hai mắt nhắm nghiền như thể thanh thần ngủ thiếp đi vậy.

Những người xung quanh mau chóng tản đi, Vân Thiên Minh vẫn đứng như phỗng tì vào tường kính, anh ta không nhìn thân thể đã không còn sự sống đó, mắt anh ta trợn trừng trừng, nhưng thực ra không nhìn gì cả.

“Không đau đớn một chút nào.” Giọng bác sĩ Trương nhẹ nhàng cất lên, như thể con muỗi bay vo ve bên tai, đồng thời Vân Thiên Minh cũng cảm thấy một bàn tay đặt lên vai trái mình, “Thuốc tiêm bao gồm thuốc ngủ barbital, thuốc giãn cơ và kali clorua nồng độ cao. Barbital có tác dụng đầu tiên, khiến người bệnh rơi vào trạng thái ngủ sâu; thuốc giãn cơ khiến bệnh nhân ngừng hô hấp, kali clorua làm tim ngừng đập, tất cả chỉ khoảng hai ba mươi giây.”

Bàn tay bác sĩ Trương đặt trên vai Vân Thiên Minh một lúc rồi nhấc lên, kể đó anh ta nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng của đối phương bỏ đi. Vân Thiên Minh không ngoảnh đầu lại, nhưng hồi tưởng gương mặt bác sĩ Trương trong đầu, đột nhiên sực nhớ ra là ai.

“Bác sĩ Trương,” Vân Thiên Minh khẽ gọi, tiếng bước chân dừng lại, anh ta vẫn không quay đầu, “Anh quen chị tôi?”

Một lúc lâu sau mới có câu trả lời: “Ừ, phải, bạn học cấp III, hồi nhỏ tôi còn gặp cậu hai ba lần.”

Vân Thiên Minh đi ra khỏi tòa nhà chính của bệnh viện như một cái máy. Giờ anh ta đã hiểu, bác sĩ Trương đang làm việc này cho chị gái anh

ta, chị gái muốn anh ta chết, ừm, muốn anh ta được an lạc.

Vân Thiên Minh thường hay nhớ lại những thời khắc vui vẻ cùng chơi đùa với chị gái hồi nhỏ, nhưng lớn lên, hai chị em dần trở nên xa cách. Giữa họ không có xung đột, không ai từng làm gì tổn thương đến người kia, nhưng vẫn không thể tránh được mà trở nên xa cách, đều cảm thấy người kia và mình là hai hạng người hoàn toàn khác nhau, đều có cảm giác người kia coi thường mình. Chị gái anh ta là một người tinh khôn, nhưng không thông minh, lấy một người chồng cũng tinh khôn nhưng không thông minh, kết quả cuộc sống rất vất vả, đều tất bật tối, con lớn tướng rồi mà cũng chưa mua được nhà, nhà chồng cũng không có chỗ ở, phải ở rể sống chung với cha Vân Thiên Minh. Về phần anh ta, tính tình cô độc lẻ loi, sự nghiệp và cuộc sống cũng không thành công hơn chị gái là mấy, bấy lâu nay vẫn sống một mình bên ngoài ở ký túc xá công ty, đẩy hết trách nhiệm chăm lo người cha già yếu cho chị.

Anh ta đột nhiên hiểu được tâm tư của chị mình. Sau khi anh ta ngã bệnh, chút tiền bảo hiểm bệnh nan y đó căn bản là không đủ, vả lại bệnh này càng về sau càng phải tốn tiền, cha đã không ngừng đem tiền để dành đổ vào chữa cho anh; nhưng ông lại không hề giúp chị chồng nào để mua nhà, đây rõ ràng là thiên vị. Vả lại, bây giờ đối với chị, tiêu tiền của cha cũng không khác nào tiêu tiền của chị, huống hồ tiền này lại còn đổ vào một cuộc điều trị không có hy vọng. Nếu anh ta lựa chọn chết an lạc, tiền của chị được giữ lại, mà anh ta cũng bớt phải chịu khổ.

Bầu trời bị mây xám che phủ, chính là bầu trời trong giấc mộng đêm trước, Vân Thiên Minh ngược nhìn màu xám kéo dài vô tận ấy, thờ dài.

Được, chị muốn em chết, em sẽ chết vậy.

Lúc này, Vân Thiên Minh chợt nghĩ đến truyện ngắn của Kafka, nhân vật chính trong truyện cãi nhau với cha mình, người cha buột miệng chửi: “Mày đi chết đi”, người con lập tức đáp trả: “Vâng, con đi chết”, dễ dàng như thể nói: “Vâng, con đi đổ rác đây” hay “Vâng, con đi ra đóng cửa”, sau đó người con chạy ra khỏi nhà, băng qua đường, chạy lên cây cầu lớn, nhảy xuống tự tử. Sau này, Kafka nhớ lại và nói, lúc viết đến đó, ông có “khoái cảm như thể vừa phóng tinh”. Lúc này, Vân Thiên Minh đã hiểu được Kafka, hiểu được người đàn ông đội mũ quả dưa, tay cặp cặp táp, trăn mặc bước đi trên con phố tối tăm của thành Praha hơn trăm năm về trước, người đàn ông ấy cũng cô độc giống như anh ta vậy.

Về phòng bệnh, Vân Thiên Minh thấy có người đang đợi mình, đó là Hồ Văn, bạn học đại học với anh ta. Thời đại học, Vân Thiên Minh không có bạn, Hồ Văn là người gần gũi với anh ta nhất - cũng không phải vì giữa hai người họ có tình bằng hữu gì cả, mà tính cách của Hồ Văn vừa khéo trái ngược với Vân Thiên Minh, là loại người làm thân với bất cứ ai, giao du rất rộng rãi. Vân Thiên Minh chắc chắn thuộc số ở ngoài rìa nhất trong vòng giao du của anh ta. Sau khi tốt nghiệp, bọn họ không còn liên lạc với nhau nữa. Hồ Văn không mang hoa, mà xách đến một thùng trông như là đồ uống.

Sau màn chào hỏi ngắn ngủi, Hồ Văn đột nhiên hỏi một câu khiến Vân Thiên Minh hơi ngạc nhiên: “Cậu còn nhớ lần đi dã ngoại hồi năm thứ nhất không? Lần đầu tiên mà cả bọn cùng đi chơi xa ấy.”

Đương nhiên Vân Thiên Minh còn nhớ, đó là lần đầu tiên Trình Tâm ngồi xuống cạnh anh ta, lần đầu tiên cô nói chuyện với anh ta; trên thực tế, nếu Trình Tâm không để ý đến anh ta, có lẽ trong bốn năm đại học sau đấy

Vân Thiên Minh cũng chưa chắc đã dám chủ động bắt chuyện với cô. Khi ấy anh ta ngồi một mình ở đó nhìn mặt nước mênh mông của hồ chứa nước Mật Vân bên ngoài thành phố Bắc Kinh, Trình Tâm đi tới ngồi xuống hỏi bình thường anh ta thích gì, sau đó bọn họ chuyện trò và liên tục quăng những viên sỏi nhỏ xuống hồ nước. Hai người nói toàn chuyện thông thường của những bạn học mới quen nhau, nhưng đến nay Vân Thiên Minh vẫn nhớ rõ từng chữ một. Lát sau, Trình Tâm gấp một con thuyền giấy nhỏ thả xuống nước, trong làn gió nhẹ nhẹ, con thuyền giấy trắng như tuyết ấy chầm chậm trôi về phía xa, cuối cùng biến thành một chấm trắng nhỏ... Đó là ngày nắng đẹp rực rỡ nhất trong đời sinh viên của anh ta. Sự thực, ngày hôm đó thời tiết không đẹp, trời mưa bụi lâm thâm, mặt nước gợn sóng lăn tăn, những hòn sỏi nhỏ họ ném đi đều ướt rườn rượt, nhưng từ hôm đó, Vân Thiên Minh bỗng yêu những ngày mưa nhỏ, yêu bầu không khí ẩm ướt và những viên sỏi nhỏ ướt rượt, anh ta còn thường xuyên gấp một con thuyền giấy nhỏ đặt trên bàn mình.

Anh ta đột nhiên nhớ ra, đêm hôm trước mình mơ thấy thế giới bên kia trong màn mưa bụi, không biết có phải đến từ đoạn ký ức ấy hay không?

Về chuyện sau đó mà Hồ Văn nói đến, Vân Thiên Minh lại không có ấn tượng gì sâu sắc lắm, có đi đâu nghe nhắc nhở thì anh ta vẫn nhớ ra được. Sau đấy, mấy đứa con gái gọi Trình Tâm đi, Hồ Văn đi đến ngồi xuống bên cạnh bảo Vân Thiên Minh, cậu đừng có mà khoái trá, cô ấy tốt với tất cả mọi người. Vân Thiên Minh đương nhiên là biết đi đâu này.

Nhưng câu chuyện không tiếp tục theo hướng đó, Hồ Văn kinh ngạc chỉ vào chai nước khoáng trong tay Vân Thiên Minh, hỏi anh ta đang uống gì. Nước trong chai đã chuyển thành màu xanh, bên trong còn có rất nhiều mẩu vụn trôi nổi. Vân Thiên Minh nói, đây là anh ta nghiền nát cỏ dại bỏ

vào, có thể nói là thức uống thiên nhiên một trăm phần trăm. Do đang vui vẻ, hôm đó Vân Thiên Minh nói rất nhiều, bảo nếu sau này có cơ hội nhất định sẽ mở một công ty sản xuất loại nước này, đảm bảo bán chạy. Hồ Văn nói, trên đời còn thứ gì khó uống hơn thứ này không? Vân Thiên Minh hỏi ngược lại: Rượu có dễ uống không? Thuốc có dễ hút không? Kể cả Coca-Cola, lần đầu nếm thử cũng chẳng dễ uống chút nào, những thứ khiến người ta nghiện đều thế cả.

“Bạn ạ, lần đó cậu đã thay đổi cuộc đời tôi đấy!” Hồ Văn vỗ vai Vân Thiên Minh, kích động nói, sau đó mở cái thùng giấy, lấy ra một lon nước, vỏ lon thuần một màu xanh lá, vẽ hình thảo nguyên mênh mông, thương hiệu là “Bão Xanh”. Hồ Văn mở nắp lon, Vân Thiên Minh nếm thử một ngụm, vị đắng kèm theo hương thơm thanh mát khiến anh ta ngây ngất, anh ta nhắm mắt, dường như lại trở về bên bờ hồ trong cơn mưa lất phất kia, Trình Tâm lại ngồi bên...

“Đây là phiên bản đặc biệt, loại thông thường ở trên thị trường đầu cho thêm ít đường.” Hồ Văn nói.

“Cái này, bán tốt không?”

“Tốt lắm, vấn đề bây giờ là giá thành sản xuất, đừng tưởng cỏ mà rẻ, chưa thành quy mô lớn thì còn đắt hơn óc chó hay táo gì đó đấy; ngoài ra, trong cỏ có rất nhiều thành phần có hại, quá trình xử lý rất phức tạp. Có đi đâu triển vọng tốt lắm, rất nhiều nhà đầu tư lớn đều có ý tham gia, tập đoàn Hối Nguyên thậm chí còn muốn mua cả công ty của tôi, tổ sư nhà chúng nó.”

Vân Thiên Minh im lặng nhìn Hồ Văn, một người tốt nghiệp ngành động cơ hàng không chuyển qua làm doanh nhân sản xuất nước đóng chai,

anh ta là con người hành động, là người thực tế, cuộc đời này thuộc về những người như anh ta. Còn người như mình, chỉ có thể bị cuộc đời vứt bỏ mà thôi.

“Bạn ạ, tôi nợ cậu.” Hồ Văn nói, đoạn nhét ba tấm thẻ tín dụng và một tờ giấy vào tay Vân Thiên Minh, ngó nghiêng xung quanh một lượt xong, anh ta mới hạ thấp giọng nói: “Trong này có ba triệu, mặt khẩu viết ở đây.”

“Tôi chưa từng đăng ký sáng chế.” Vân Thiên Minh hồ hững nói.

“Nhưng ý tưởng là của cậu, không có cậu thì không có Bão Xanh. Nếu cậu đồng ý nhận số tiền này, về mặt pháp luật chúng ta không nợ nhau gì nữa, nhưng về tình bạn thì không, tôi sẽ mãi mãi nợ cậu.”

“Về mặt pháp luật cậu cũng không nợ tôi cả.”

“Phải nhận lấy, giờ cậu đang cần tiền.”

Vân Thiên Minh không từ chối nữa, nhận lấy món tiền có thể nói là khổng lồ đối với anh ta, nhưng cũng không lấy gì làm vui vẻ, vì anh ta hiểu rõ, giờ đây tiền cũng chẳng thể nào cứu được mạng mình nữa. Có đi đâu, anh ta vẫn ôm một tia hy vọng, sau khi Hồ Văn ra về, anh ta lập tức đi hỏi thăm, nhưng không tìm gặp bác sĩ Trương mà mất khá nhiều công sức mới lùng được viện phó, một vị chuyên gia nổi tiếng về bệnh ung thư trong nước, hỏi thẳng ông ta xem nếu có đủ tiền, bệnh của mình có hy vọng trị khỏi hay không.

Sau khi mở bệnh án của Vân Thiên Minh trên máy tính ra xem, vị bác sĩ già khe khẽ lắc đầu, nói tế bào ung thư đã lan từ phổi đi khắp cơ thể, không thể phẫu thuật, chỉ có thể dùng những phương pháp bảo thủ như hóa trị và xạ trị, không phải là vấn đề tiền nong.

“Chàng trai trẻ, bác sĩ chỉ chữa được những bệnh không chết người, Phật chỉ độ người có duyên.”

Trái tim Vân Thiên Minh đã hoàn toàn nguội lạnh, cũng hoàn toàn bình thản, chiều hôm ấy anh ta liền đi nộp đơn xin an lạc tử. Lá đơn được giao cho bác sĩ đi điều trị của anh ta là bác sĩ Trương, người này hình như rất áy náy, không dám nhìn thẳng vào mắt anh ta, chỉ nói trước tiên hãy dừng hóa trị lại, không cần thiết phải chịu khổ nữa.

Giờ chỉ còn lại một việc duy nhất, chính là tiêu số tiền kia như thế nào. Theo lẽ thường, anh ta nên đưa cho cha mình, rồi để ông chia lại cho người thân, nhưng như thế cũng đồng nghĩa với cho chị gái anh ta. Vân Thiên Minh không muốn làm thế, anh ta đã chết đi theo tâm nguyện của chị gái rồi, cảm giác không còn nợ nần gì chị nữa.

Vậy thử nghĩ xem giấc mơ của chính mình là gì. Lên một chiếc du thuyền xa hoa đắt đỏ kiểu như tàu Elizabeth đi vòng quanh thế giới cũng là ý hay, số tiền này có lẽ là đủ, nhưng đi đâu kiện sức khỏe anh ta không cho phép, có lẽ anh ta cũng không còn nhiều thời gian đến vậy. Tiếc thật, nếu được, anh ta cũng muốn nằm dưới ánh nắng trên boong tàu, ngắm nhìn mặt biển mà nhớ lại cuộc đời mình, hoặc đặt chân lên bờ biển một đất nước xa lạ nào đó trong một ngày mưa bụi lâm thâm, ngồi bên bờ một cái hồ nhỏ nào đó ném những viên sỏi ướt rượt xuống mặt hồ lăn tăn gợn sóng dưới mưa...

Lại nghĩ đến Trình Tâm rồi, dạo này anh ta càng lúc càng hay nghĩ về cô.

Buổi tối, Vân Thiên Minh xem được một bản tin trên tivi.

Trong hội nghị lần thứ 12 của Hội đồng phòng ngự toàn cầu Liên Hiệp Quốc nhiệm kỳ này, dự thảo số 479 đã được thông qua, dự án Các Vì Sao chính thức khởi động, lập tức ủy quyền cho Ủy ban dự án Các Vì Sao bao gồm Chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP), Ủy ban tài nguyên thiên nhiên và Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa Liên Hiệp Quốc (UNESCO) thực hiện dự án này trên phạm vi toàn cầu.

Sáng nay, trang mạng chính thức của dự án Các Vì Sao ở Trung Quốc đã được chính thức khai trương, cho thấy dự án này đã khởi động ở trong nước. Theo lời quan chức cơ quan đại diện của UNDP thường trú tại Bắc Kinh, ở Trung Quốc, dự án này sẽ hướng đến các doanh nghiệp và cá nhân, không nhận đề nghị từ các cơ quan đoàn thể xã hội...

Vân Thiên Minh thoáng động tâm, khoác áo đi ra khỏi phòng bệnh, nói với y tá mình muốn đi tản bộ, nhưng vì đã đến giờ tắt đèn nên y tá không cho đi. Anh ta về phòng bệnh đã tắt đèn, kéo rèm, mở cửa sổ, bệnh nhân mới đến nằm trên giường bệnh trước của ông Lý bất mãn cầu nhàu mấy tiếng. Vân Thiên Minh ngẩng đầu lên nhìn, quầng sáng của thành phố khiến bầu trời đêm trở nên mờ mịt, nhưng anh ta vẫn thấy những đốm sáng màu bạc khảm trên màn đêm kia, rốt cuộc anh ta đã biết dùng số tiền đó vào việc gì rồi.

Anh ta muốn tặng Trình Tâm một ngôi sao.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

DỰ ÁN CÁC VÌ SAO - BỆNH ẪU TRĨ KHI KHỦNG HOẢNG BẮT ĐẦU

Có một số việc xảy ra trong xã hội loài người vào khoảng hai mươi năm đầu kỷ nguyên Khủng hoảng mà những người trước và sau thời điểm đó

đều khó mà hiểu nổi, các nhà sử học gọi đó là “bệnh ấu trĩ trước cơn khủng hoảng”. Mọi người thông thường đều cho rằng bệnh ấu trĩ này là do môi đe dọa chưa từng có đối với toàn thể nên văn minh đột ngột ập đến; đối với cá nhân, có thể là như vậy, nhưng đối với toàn thể xã hội loài người, sự việc có lẽ không chỉ đơn giản như thế. Cú sốc văn hóa mà môi nguy Tam Thế mang đến có ảnh hưởng sâu rộng vượt xa tưởng tượng ban đầu của mọi người. Nếu có thể so sánh, thì về mặt sinh học, nó tương đương với việc tổ tiên ban đầu của động vật có vú từ dưới biển bò lên đất liền; về mặt tôn giáo, nó chẳng khác nào sự kiện Adam và Eva bị đuổi ra khỏi vườn Địa Đàng; còn về mặt lịch sử và xã hội học thì hoàn toàn không có gì sánh được với nó, mọi đảo lộn mà văn minh nhân loại đã trải qua đem so với biến cố này đều nhỏ nhất vô cùng, không đáng nhắc tới. Thực tế là, sự kiện này đã làm lung lay tận nền móng văn hóa, chính trị, tôn giáo và kinh tế của xã hội loài người. Cú sốc này đánh thẳng vào tận tâng sâu nhất của văn minh, nhưng ảnh hưởng lại nhanh chóng nổi lên bề mặt, tương tác với quán tính khổng lồ của xã hội loài người, đây có lẽ là nguyên nhân căn bản sinh ra bệnh ấu trĩ.

Ví dụ điển hình của bệnh ấu trĩ chính là kế hoạch Diệt Bích và dự án Các Vì Sao, đều do cộng đồng quốc tế thời bấy giờ đưa ra thông qua cơ cấu Liên Hiệp Quốc. Đối với những người ở thời kỳ lịch sử khác, đây đều là những hành động không thể nào tin nổi. Kế hoạch Diệt Bích đã làm thay đổi lịch sử, ảnh hưởng sâu sắc đến toàn bộ lịch sử nền văn minh sau này, nó sẽ được trình bày và phân tích ở một chương khác; còn dự án Các Vì Sao thì xuất hiện không được bao lâu đã không còn tăm tích, thoáng chốc đã bị lãng quên.

Dự án Các Vì Sao chủ yếu có hai nguyên nhân, một là mong muốn nâng cao địa vị của Liên Hiệp Quốc trong thời kỳ đầu kỷ nguyên Khủng

hoảng, hai là sự xuất hiện và thịnh hành của chủ nghĩa đào vong.

Sự xuất hiện của nguy cơ Tam Thế khiến toàn nhân loại lân đầu tiên đối mặt với một kẻ thù chung, mong đợi đối với Liên Hiệp Quốc dĩ nhiên cũng tăng lên. Ngay cả phe bảo thủ cũng cho rằng Liên Hiệp Quốc cần phải triệt để cải cách, đồng thời được trao cho quyền lực cao hơn nữa, có thể điều động nhiều nguồn tài nguyên hơn nữa; phe cấp tiến và những người theo chủ nghĩa lý tưởng thì cố xúi thành lập Liên bang Trái đất, đưa Liên Hiệp Quốc trở thành chính phủ thế giới. Các quốc gia vừa và nhỏ nhiệt liệt hưởng ứng việc nâng cao địa vị của Liên Hiệp Quốc, vì trong mắt họ, khủng hoảng này là cơ hội nhận được viện trợ về công nghệ và kinh tế từ các nước lớn; còn phản ứng của các nước lớn lại rất hờ hững. Trên thực tế, sau khi mỗi nguy xuất hiện, các nước lớn đều nhanh chóng đầu tư những khoản khổng lồ vào nghiên cứu cơ bản cho việc phòng ngự không gian, một mặt vì họ ý thức được phòng ngự không gian là lĩnh vực quan trọng trong chính trị quốc tế ở tương lai, những đóng góp về mặt này sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến thế lực và địa vị chính trị của mình; mặt khác, từ lâu họ đã muốn thực hiện các nghiên cứu cơ bản với quy mô lớn như thế này rồi, chỉ vì ưu tiên quốc kế dân sinh cùng hạn chế của chính trị quốc tế mà bấy lâu nay vẫn chưa thể thực hiện. Lúc này, khủng hoảng Tam Thế đối với các chính trị gia nước lớn cũng giống như Chiến Tranh Lạnh với Kennedy năm nào, nhưng cơ hội này còn lớn hơn cả trăm lần. Có điều, các nước lớn đều từ chối đặt những nỗ lực này trong hệ thống của Liên Hiệp Quốc. Do phong trào thế giới đại đồng ngày một lên cao trong cộng đồng quốc tế, bọn họ không thể không trao cho Liên Hiệp Quốc rất nhiều tờ séc không (ý là về chính trị), nhưng lại đầu tư rất ít vào hệ thống phòng thủ không gian chung mà tổ chức này đề xướng.

Trong lịch sử Liên Hiệp Quốc ở giai đoạn đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, bà Say, Tổng thư ký thời bấy giờ là một nhân vật có vai trò then chốt. Bà cho rằng đây là cơ hội tạo ra kỷ nguyên mới cho Liên Hiệp Quốc, và chủ trương thay đổi tính chất của Liên Hiệp Quốc, để nó không chỉ là hội nghị liên tịch của các siêu cường quốc và diễn đàn quốc tế nữa. Bà muốn biến nó thành một thực thể chính trị độc lập, sở hữu quyền lãnh đạo thực chất đối với việc xây dựng hệ thống phòng thủ Hệ Mặt trời. Muốn thực hiện được mục tiêu này, Liên Hiệp Quốc trước tiên phải có cơ sở là tài nguyên mà nó có thể tùy ý sử dụng, vào thời điểm đó, điều này gần như là bất khả thi. Dự án Các Vì Sao chính là một trong những cố gắng của bà Say, dù kết quả thế nào, chương trình này đã thể hiện trọn vẹn trí tuệ chính trị cũng như trí tưởng tượng của người phụ nữ này.

Cơ sở pháp luật quốc tế của dự án Các Vì Sao là “Công ước Luật Vũ trụ”, điều ước không phải là sản phẩm của khủng hoảng Tam Thế, mà trước khi nguy cơ này xuất hiện đã trải qua quá trình khởi thảo và đàm phán dài lâu, chủ yếu tham khảo từ “Công ước Luật Biển” và “Hiệp ước Nam Cực”. Trước khi khủng hoảng Tam Thế xuất hiện, “Công ước Luật Vũ trụ” chỉ giới hạn trong tài nguyên Hệ Mặt trời nằm bên trong vành đai Kuiper. Do sự xuất hiện của khủng hoảng Tam Thế, người ta buộc phải tính đến không gian vũ trụ bên ngoài vành đai Kuiper, nhưng do trình độ công nghệ, nhân loại còn chưa thể đặt chân lên Sao Hỏa, trước khi Công ước này hết hiệu lực (kỳ hạn năm mươi năm), tài nguyên bên ngoài Hệ Mặt trời hoàn toàn không có ý nghĩa thực tế gì cả. Các siêu cường quốc nhận ra đây là một tấm séc khổng rất thích hợp cho Liên Hiệp Quốc, bèn thêm điều khoản về tài nguyên bên ngoài Hệ Mặt trời vào bản công ước, quy định việc khai thác phát triển và các hành vi kinh tế khác đối với tài nguyên thiên nhiên bên ngoài vành đai Kuiper nhất thiết phải được thực hiện trong khuôn khổ Liên Hiệp Quốc. (Về ý nghĩa của từ “tài nguyên thiên nhiên”

này, trong văn kiện bổ sung vào bản Công ước đã định nghĩa rất dài dòng, chủ yếu là chỉ các tài nguyên chưa bị những nề văn minh không phải nhân loại chiếm cứ, đồng thời đây cũng là lần đầu tiên từ “văn minh” được định nghĩa trong luật quốc tế.) Lịch sử gọi điều khoản này là “Tu chính án Khủng hoảng”.

Nguyên nhân thứ hai của dự án Các Vì Sao là chủ nghĩa đào vong. Khi đó, chủ nghĩa đào vong mới manh nha xuất hiện, hậu quả còn chưa thể hiện rõ rệt, vẫn được coi là lựa chọn cuối cùng của nhân loại trước nguy cơ Tam Thế. Trong trường hợp đó, người ta đã nhận ra giá trị của các sao bên ngoài Hệ Mặt trời, đặc biệt là những ngôi sao có hành tinh đất đá quay xung quanh.

Dự thảo ban đầu của dự án Các Vì Sao là đề nghị Liên Hiệp Quốc chủ trì bán đấu giá quyền sở hữu một phần số sao bên ngoài Hệ Mặt trời kèm theo các hành tinh quay quanh chúng, đối tượng bán đấu giá là quốc gia, công ty, đoàn thể xã hội và cá nhân. Số tiền thu được sẽ dùng vào nghiên cứu cơ bản cho hệ thống phòng thủ Hệ Mặt trời chung của Liên Hiệp Quốc. Bà Say giải thích: thực ra lượng sao cực kỳ phong phú, trong phạm vi một trăm năm ánh sáng quanh Hệ Mặt trời đã có hơn ba trăm nghìn ngôi sao, trong phạm vi một nghìn năm ánh sáng thì có hơn mười triệu sao, ước lượng dè dặt thì cũng ít nhất một phần mười số sao ấy có hành tinh. Đấu giá một phần nhỏ trong số đó cũng không ảnh hưởng gì đến việc khai thác vũ trụ sau này.

Hồi đó, dự thảo đặc biệt này đã thu hút được sự chú ý rộng rãi, các nước ủy viên thường trực PDC (Hội đồng phòng ngự toàn cầu) nhận thấy, tuy rằng hơi khó tin, nhưng trong tương lai trước mắt, thông qua dự thảo này hình như cũng không có hậu quả bất lợi gì cho mình cả; ngược lại,

nếu phủ quyết, trong hoàn cảnh chính trị thời bấy giờ chắc chắn sẽ gây ra phiền phức. Dù vậy, trải qua nhiều lần tranh luận và thỏa hiệp, cuối cùng họ vẫn đẩy phạm vi các sao được bán đấu giá từ “bên ngoài vành đai Kuiper” ra “bên ngoài khoảng cách một trăm năm ánh sáng”, sau đó dự thảo được thông qua.

Dự án Các Vì Sao vừa bắt đầu liên kết thúc luôn, nguyên nhân rất đơn giản: không bán được. Tổng cộng chỉ có mười bảy ngôi sao được bán ra, toàn bộ đều bán với giá sàn, Liên Hiệp Quốc chỉ kiếm được hơn 40 triệu đô la. Tất cả người mua đều không lộ mặt, dư luận xôn xao suy đoán xem bọn họ bỏ nhiều tiền như vậy mua một tờ giấy lộn để làm gì, cho dù mảnh giấy lộn ấy có hiệu lực pháp lý rất chắc chắn đi nữa. Có lẽ được sở hữu một thế giới khác là một cảm giác rất ngẫu, kể cả khi vĩnh viễn chỉ nhìn được mà không thể chạm tới. (Có một số trong đó mắt thường còn không nhìn thấy được.)

Bà Say không hề cho rằng dự án này thất bại, bà nói kết quả nằm trong dự kiến, thực ra dự án Các Vì Sao về bản chất là một tuyên ngôn chính trị của Liên Hiệp Quốc.

Dự án Các Vì Sao mau chóng bị lãng quên, sự xuất hiện của nó là một ví dụ điển hình cho những hành vi bất bình thường của xã hội loài người hồi đầu kỷ nguyên Khủng hoảng. Những nhân tố thúc đẩy dự án Các Vì Sao ra đời, gần như đồng thời, cũng thúc đẩy sự ra đời của kế hoạch Điện Bích vĩ đại.

Chiếu theo địa chỉ trên mạng, Vân Thiên Minh gọi điện cho văn phòng đại diện của dự án Các Vì Sao ở Trung Quốc, sau đó gọi điện cho Hồ Văn,

nhờ tìm hiểu một số thông tin cá nhân của Trình Tâm như địa chỉ liên lạc, số chứng minh thư... Anh ta dự đoán khi nghe yêu cầu này, có thể Hồ Văn sẽ nói những lời châm chích, thương hại, hoặc cảm thán, nhưng đối phương không nói gì cả, chỉ khẽ thở dài sau một khoảng im lặng khá lâu.

“Được rồi, thời gian gần đây có thể cô ấy không ở trong nước.” Hồ Văn nói.

“Đừng nói là tôi hỏi thăm đấy.”

“Yên tâm, tôi không hỏi thăm cô ấy đâu.”

Hôm sau, Vân Thiên Minh nhận được tin nhắn của Hồ Văn, trong đó có hầu hết thông tin cá nhân của Trình Tâm mà anh ta cần, nhưng không có tên nơi cô làm việc. Hồ Văn nói, năm ngoái Trình Tâm được đi đầu động khởi Viện công nghệ hàng không vũ trụ, không ai biết hiện nay cô đang làm việc ở đâu. Vân Thiên Minh để ý thấy Trình Tâm có hai địa chỉ gửi thư, một ở Thượng Hải, một ở New York.

Buổi chiều, Vân Thiên Minh yêu cầu bác sĩ Trương cho ra ngoài, nói có việc cần phải làm, bác sĩ Trương nằng nặc đòi đi cùng, nhưng Vân Thiên Minh cảm ơn và từ chối.

Vân Thiên Minh đi tắc xi đến văn phòng Bắc Kinh của UNESCO. Sau khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, quy mô các cơ quan thường trú tại Bắc Kinh của Liên Hiệp Quốc đều nhanh chóng mở rộng, văn phòng UNESCO chiếm phần lớn một tòa nhà văn phòng bên ngoài vành đai 4. Văn phòng đại diện của dự án Các vì Sao rất rộng, lúc bước vào, đập vào mắt Vân Thiên Minh là một tấm bản đồ sao khổng lồ, những đường màu bạc chằng chịt phức tạp nối liền các chòm sao trên nền đen tuyền như vải nhung. Sau

đó, anh ta nhận ra bản đồ sao này được hiển thị trên một màn hình tinh thể lỏng lớn, ngu ần là một máy tính, có thể phóng đại từng phần để tìm kiếm. Căn phòng trống trơn, chỉ có một cô gái xinh đẹp phụ trách lễ tân. Vân Thiên Minh tự giới thiệu xong, cô gái lập tức hào hứng chạy đi mời một phụ nữ tóc vàng đến. Cô gái giới thiệu người phụ nữ này là giám đốc UNESCO Trung Quốc, cũng là một trong những người phụ trách dự án Các Vì Sao ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Bà giám đốc cũng mừng rỡ ra mặt, vừa bắt tay Vân Thiên Minh vừa nói bằng tiếng Trung lưu loát, anh ta là người đầu tiên có ý định mua một ngôi sao ở Trung Quốc, vốn dĩ nên liên hệ các cơ quan truyền thông đến phỏng vấn đưa tin và tổ chức một buổi lễ, nhưng họ vẫn tôn trọng yêu cầu bảo mật và giản tiện của anh ta... Thực sự rất đáng tiếc, đây lẽ ra là một cơ hội tốt để tuyên truyền và đẩy mạnh quảng bá cho dự án Các vì Sao.

Yên tâm, ở Trung Quốc không ai ngốc như tôi nữa đâu. Vân Thiên Minh th ần nhủ, suýt chút nữa thì nói ra ngoài miệng.

Sau đó, một người đàn ông trung niên đeo kính, mặc vest, đi giày da bước vào, bà giám đốc giới thiệu ông ta là tiến sĩ Hà, nghiên cứu viên của Đài thiên văn Bắc Kinh, phụ trách các thủ tục cụ thể trong việc bán đấu giá ngôi sao. Sau khi bà giám đốc chào từ biệt, tiến sĩ Hà trước tiên mời Vân Thiên Minh ngồi xuống, bảo cô gái lễ tân rót trà, ân cần hỏi han có phải anh ta đang không được khỏe hay không. Sắc mặt Vân Thiên Minh đương nhiên không giống người khỏe mạnh, nhưng từ khi ngừng cái cực hình hóa trị, anh ta đã thấy đỡ hơn rất nhiều, thậm chí còn có ảo giác mình có một cuộc sống mới. Anh ta không để tâm đến lời hỏi thăm của tiến sĩ Hà, lập tức nhắc lại câu hỏi trong điện thoại: anh ta muốn mua một ngôi sao để làm quà tặng, mọi quyền lợi đều thuộc về người được tặng, anh ta sẽ không cung cấp bất cứ thông tin cá nhân nào, cũng mong là tuyệt đối bảo mật đối

với người được tặng. Tiến sĩ Hà nói việc này đơn giản, sau đó hỏi Vân Thiên Minh muốn mua ngôi sao như thế nào.

“Cố gắng gần gần một chút, có hành tinh xung quanh, tốt nhất là hành tinh đất đá.” Vân Thiên Minh nhìn bản đồ sao nói.

Tiến sĩ Hà lắc đầu, “Với số tiền của anh thì chịu thôi, giá khởi điểm thấp nhất của những sao loại này đều hơn xa con số đó. Anh chỉ có thể mua một ngôi sao không có hành tinh xung quanh, và lại khoảng cách cũng không thể quá gần. Nói thực với anh chứ, kể cả vậy, số tiền của anh cũng vẫn thấp hơn giá quy định. Hôm qua sau khi nhận được điện thoại của anh, xét đến việc anh là người mua đầu tiên ở Trung Quốc, chúng tôi đã hạ giá khởi điểm cho một ngôi sao xuống cái giá mà anh đưa ra.” Ông ta di chuột, phóng to một khu vực trên bản đồ sao, “Anh xem, chính là ngôi sao này, thời hạn đấu giá của nó đã bị gia hạn nhiều lần, vì vậy chỉ cần anh xác định mua, nó sẽ là của anh.”

“Ở xa chừng nào?”

“Cách Hệ Mặt trời 286,5 năm ánh sáng.”

“Xa quá.”

Tiến sĩ Hà lắc đầu mỉm cười, “Có thể nhận ra anh không phải người không biết gì về thiên văn học. Vậy anh thử nghĩ xem, đối với chúng ta, 286 năm ánh sáng và 286 tỷ năm ánh sáng thì có khác gì nhiều không?”

Vân Thiên Minh im lặng thừa nhận. Quả thực là không khác gì mấy.

“Nhưng ngôi sao này có một ưu điểm lớn nhất: có thể trông thấy được. Thực ra tôi cảm thấy, mua ngôi sao chủ yếu là cần xem bề ngoài, khoảng

cách bao nhiêu hay có hành tinh quay xung quanh hay không cũng chẳng quan trọng, ngôi sao ở xa mà thấy được còn tốt hơn ở gần mà không thấy được, ngôi sao đơn lẻ mà thấy được còn tốt hơn có hành tinh quay xung quanh mà không thấy được, xét cho cùng, chúng ta cũng chỉ có thể nhìn mà thôi.”

Vân Thiên Minh gật đầu, Trình Tâm có thể nhìn thấy ngôi sao đó, vậy thì rất tốt.

“Nó tên là gì?”

“Mấy trăm năm trước ngôi sao này đã có mặt trên danh mục sao của Tycho Brahe, nhưng không có tên thường gọi, chỉ có số hiệu thiên văn thôi.” Tiến sĩ Hà đưa con trỏ chuột vào điểm sáng đó, bên cạnh lập tức xuất hiện một chuỗi ký tự: DX3906. Ông ta kiên nhẫn giải thích ý nghĩa của cái tên này cho Vân Thiên Minh, bao gồm phần loại hình ngôi sao, cấp sao tuyệt đối^[6] và biểu kiến^[7], vị trí trên dãy chính^[8]...

Thủ tục mua bán nhanh chóng hoàn tất, tiến sĩ Hà lại gọi hai nhân viên công chứng đến làm thủ tục. Bà giám đốc xuất hiện, cùng đến còn có hai quan chức của UNDP và Ủy ban tài nguyên thiên nhiên Liên Hiệp Quốc. Cô tiếp tân bưng lên một khay sâm banh. Mọi người chúc mừng một lượt rồi bà giám đốc tuyên bố quyền sở hữu đối với DX3906 của người được tặng là Trình Tâm chính thức có hiệu lực, kế đó, bà ta đưa cả hai tay trao một kẹp hồ sơ bằng da thật màu đen trông có vẻ rất đắt tiền cho Vân Thiên Minh: “Ngôi sao của anh.”

Khi các quan chức đã đi khỏi, tiến sĩ Hà nói với Vân Thiên Minh: “Tôi chỉ hỏi thôi nhé, anh có thể không trả lời: nếu tôi đoán không nhầm, ngôi sao này anh tặng cho một cô gái phải không?”

Vân Thiên Minh thoáng do dự, khẽ gật đầu.

“Cô gái đó may mắn thật!” Tiến sĩ Hà cũng gật đầu, sau đó cảm thán: “Có tiền tốt thật.”

“Thôi đi, thôi đi.” Cô lễ tân này giờ vẫn không nói năng gì thè lưỡi. “Có tiền cái gì? Thầy Hà thử nghĩ lại xem, thầy mà có ba mươi tỷ, thầy có chịu tặng bạn gái một ngôi sao không? Xì, đừng quên những lời thầy nói hai hôm trước đấy nhé.” Cô gái nói tới đây, tiến sĩ Hà hơi hoảng hốt, muốn ngăn cô phun ra những bình luận cay nghiệt của ông ta về dự án Các Vì Sao. Lúc đó ông ta bảo, cái trò này của Liên Hiệp Quốc mười năm trước đã có một bọn lừa đảo chơi r ỡ, chẳng qua bọn chúng chỉ bán Mặt trăng với Sao Hỏa thôi, lần này mà có người mắc lừa nữa thì đúng là phép m ầu. Cũng may cô gái không nói đến chuyện đó. “Đây không chỉ là tiền, mà là lãng mạn nữa, lãng mạn ấy! Thầy hiểu không?”

Từ đầu đến cuối, cô gái này vẫn luôn len lén nhìn Vân Thiên Minh với ánh mắt như thể nhìn một hoàng tử cổ tích, vẻ mặt cô cũng không ngừng thay đổi: thoát đầu tò mò, sau đó kính sợ và ngưỡng mộ, cuối cùng, khi cô nhìn chằm chằm vào chiếc kẹp hồ sơ bằng da đắt tiền bên trong có giấy tờ sở hữu một ngôi sao ấy, trên gương mặt chỉ còn lại sự đố kỵ trần trụi mà thôi.

Tiến sĩ Hà nói với Vân Thiên Minh: “Giấy tờ sẽ nhanh chóng được gửi đến người được tặng, sử dụng địa chỉ ở đây. Theo như yêu cầu của anh, chúng tôi sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin gì về người mua, mà thực ra cũng chẳng có gì để tiết lộ cả, chúng tôi hoàn toàn không biết gì về anh, đến lúc này, chẳng phải tôi thậm chí còn chưa biết anh họ gì đấy sao?” Ông ta đứng lên, nhìn ra ngoài cửa sổ, sắc trời đã tối: “Tiếp sau đây, tôi sẽ dẫn anh đi xem ngôi sao của anh... à không, ngôi sao anh tặng cô ấy.”

“Lên nóc nhà xem à?”

“Trong thành phố không thể thấy được, chúng ta phải ra ngoài thành. Nếu anh không khỏe, hay là để hôm khác?”

“Không, đi luôn bây giờ, tôi thực sự rất muốn xem ngôi sao đó.”

Tiến sĩ Hà lái xe chở Vân Thiên Minh đi hơn hai tiếng đồng hồ, bỏ lại sau lưng một quãng xa biển đèn hoa rực rỡ của thành phố, để tránh sự quấy nhiễu của đèn pha xe cộ, ông ta lái xe vào giữa cánh đồng cách xa đường cao tốc. Sau khi tắt đèn pha, hai người xuống xe, đêm thu, bầu trời trong veo, sao đặc biệt sáng.

“Anh biết chòm sao Bắc Đẩu chứ, men theo một đường chéo của hình tứ giác đó, chính là hướng kia kia, có ba ngôi sao tạo thành một hình tam giác rất tù, từ đỉnh góc tù ấy hạ một đường vuông góc xuống cạnh đáy, vươn tiếp xuống phía dưới, chính là hướng mà tôi đang chỉ đây này, có thấy không? Ngôi sao của anh, ngôi sao mà anh tặng cô ấy đấy.”

Vân Thiên Minh chỉ ra hai ngôi sao, nhưng tiến sĩ Hà nói đầu không phải, “Ở giữa hai ngôi sao đấy, chệch sang hướng Nam một chút, ngôi sao đó có độ sáng biểu kiến là 5,5, thông thường chỉ người quan sát giàu kinh nghiệm mới nhìn thấy được, song hôm nay thời tiết rất đẹp, chắc hẳn anh cũng có thể trông thấy. Để tôi mách anh một cách: đừng nhìn lâu vào đó, hãy dịch ánh mắt sang mé bên, nhìn bằng khước mắt, khả năng cảm nhận ánh sáng yếu của khước mắt nhạy hơn, sau khi tìm được hãy nhìn thẳng...”

Với sự giúp đỡ của tiến sĩ Hà, Vân Thiên Minh rốt cuộc cũng thấy được DX3906, một chấm sáng rất mờ nhạt, tựa hồ như có mà cũng như không, thoáng sơ ý một chút là sẽ biến mất khỏi tầm mắt. Người bình

thường đầu cho rằng các vì sao màu bạc, kỳ thực nếu quan sát kỹ lưỡng sẽ phát hiện chúng có màu sắc khác nhau, DX3906 màu đỏ sậm. Tiến sĩ Hà nói, ngôi sao đó chỉ ở vị trí này vào mùa này, lát nữa ông ta sẽ đưa cho anh ta tài liệu chi tiết về cách quan sát DX3906 trong các mùa khác nhau.

“Anh rất may mắn, cũng may mắn như cô gái được anh tặng ngôi sao này vậy.” Tiến sĩ Hà nói trong màn đêm dày đặc.

“Tôi không hề may mắn, tôi sắp chết rồi.” Vân Thiên Minh nói, đồng thời dịch chuyển ánh mắt, liếc về phía tiến sĩ Hà, sau đó lại nhìn lên bầu trời đêm, không ngờ lần này anh ta lại dễ dàng tìm được DX3906.

Vân Thiên Minh nhận ra dường như tiến sĩ Hà không hề ngạc nhiên trước điều mình nói, chỉ lặng lẽ châm một điếu thuốc, có lẽ ông ta đã lờ mờ đoán ra được điều gì đó. Im lặng một hồi lâu, ông ta mới nói: “Nếu thế thật, anh cũng vẫn rất may mắn, hầu hết mọi người, đến lúc chết cũng không liếc nhìn ra ngoài cõi thế gian này lấy một lần.”

Khói thuốc mà tiến sĩ Hà phả ra lơ lửng bay qua trước mặt Vân Thiên Minh, khiến ngôi sao mờ tối kia nhấp nháy. Vân Thiên Minh trầm nghĩ, khi Trình Tâm thấy ngôi sao này, mình đã không còn sống trên thế gian này nữa. Thực ra, khi anh ta và Trình Tâm thấy ngôi sao này, họ chỉ thấy nó như hai trăm tám mươi sáu năm về trước, chùm ánh sáng yếu ớt ấy đã đi gần ba thế kỷ trong không gian vũ trụ mới đến chạm vào võng mạc họ, còn ánh sáng mà nó đang phát ra lúc này, phải đợi hai trăm tám mươi sáu năm sau mới đến Trái đất, lúc ấy thì Trình Tâm cũng không còn trên cõi đời này nữa.

Cuộc đời cô sẽ ra sao nhỉ? Mong rằng cô có thể nhớ, trong biển sao mệnh mệnh kia có một ngôi sao thuộc về cô.

Hôm nay là ngày cuối cùng của Vân Thiên Minh, anh ta muốn xem nó có gì đặc biệt không, nhưng không. Anh ta dậy lúc bảy giờ sáng như thường lệ, một tia nắng giống như thường ngày chiếu vào vị trí thường ngày trên vách tường đối diện. Ngoài cửa sổ, thời tiết không đẹp cũng không xấu, bầu trời xanh lam pha xám như mọi ngày bình thường khác. Trước cửa sổ có một cây s ồi đã trụi lá, thậm chí không để lại chiếc lá cuối cùng. Hôm nay, đến bữa sáng cũng giống như mọi ngày. Ngày hôm nay, cũng giống như hai mươi tám năm mười một tháng lẻ sáu ngày đã qua, thực sự không có gì đặc biệt.

Cũng như ông Lý, Vân Thiên Minh không nói chuyện cái chết êm dịu với người nhà, anh ta vốn định để lại cho cha một bức thư, nhưng không có gì để nói, cuối cùng lại thôi.

Đúng mười giờ, theo lịch hẹn, một mình anh ta đi vào phòng an lạc, bình thản như thể đi kiểm tra hằng ngày. Anh ta là người thứ tư lựa chọn cái chết êm dịu ở thành phố này, vì vậy cũng không thu hút nhiều chú ý lắm, trong phòng an lạc chỉ có năm người, trong đó hai người là nhân viên công chứng, một người hướng dẫn, một y tá và một lãnh đạo bệnh viện, bác sĩ Trương không đến. Có vẻ như anh ta có thể ra đi lặng lẽ.

Theo yêu cầu của anh ta, phòng an lạc không bày biện trang trí gì cả, chỉ là một phòng bệnh bình thường, bốn vách trắng toát, khiến anh ta thấy rất dễ chịu.

Anh ta nói với người hướng dẫn mình đã biết quy trình thao tác, không cần anh ta nữa, người này gật đầu, ở lại phía bên kia vách kính. Ở phía bên thực hiện cái chết êm dịu này, sau khi nhân viên công chứng đi khỏi, chỉ

còn lại anh ta và y tá. Cô y tá rất xinh đẹp, không còn vẻ sợ hãi và căng thẳng nữa mới làm chuyện này lần đầu tiên nữa, khi cắm kim máy tiêm tự động vào cánh tay trái Vân Thiên Minh, động tác đã trấn tĩnh và ổn định hơn nhiều. Anh ta đột nhiên nảy sinh một thứ tình cảm không thể gọi tên với cô, dẫu sao thì cô cũng là người cuối cùng trên thế gian này bầu bạn với mình. Vân Thiên Minh chợt muốn biết người hai mươi tám năm trước đã đỡ đẻ cho mình là ai, hai người này là những người hiếm hoi đã thực sự giúp đỡ anh ta, anh ta cần phải cảm ơn họ. Vì vậy, Vân Thiên Minh nói cảm ơn với cô y tá. Cô mỉm cười, sau đó ra ngoài, bước chân nhẹ như mèo, không phát ra tiếng động.

Quy trình an tử chính thức bắt đầu, màn hình treo trước mặt anh ta hiển thị:

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Nếu phải, hãy bấm số 5; nếu không, hãy bấm số 0.

Anh ta ra đời trong một gia đình trí thức, nhưng cha mẹ đều thuộc loại người không khôn khéo trong xã hội và giao thiệp, cuộc sống rất chán nản. Họ không phải là quý tộc, nhưng lại khăng khăng dạy dỗ Vân Thiên Minh theo cách thức quý tộc. Sách anh ta đọc nhất thiết phải là danh tác kinh điển, âm nhạc anh ta nghe nhất thiết phải là các khúc nhạc cổ điển nổi tiếng, người anh ta giao du nhất thiết phải là những người mà họ nghĩ là thuộc tầng lớp có giáo dục. Họ lúc nào cũng nói với Vân Thiên Minh rằng những người, những sự vật xung quanh thật dung tục tầm thường, rồi đời sống tinh thần của nhà họ cao hơn những người bình thường đến chừng nào. Hồi tiểu học, Vân Thiên Minh còn có vài người bạn, nhưng chưa bao giờ dám dẫn bạn đến nhà chơi, vì cha mẹ chắc chắn không cho phép anh ta

chơi với những đứa trẻ dung tục tầm thường như vậy. Lên cấp II, chế độ giáo dục quý tộc bị đẩy lên một mức nữa, Vân Thiên Minh trở thành một kẻ hoàn toàn cô độc. Nhưng đúng vào thời điểm này, cha mẹ anh ta ly dị. Nguyên nhân dẫn đến gia đình tan vỡ là cha có người thứ ba, một cô gái làm tiếp thị bảo hiểm. Mẹ tái giá với một nhà thầu xây dựng giàu có. Cả hai đều là hạng người mà cha mẹ anh ta vốn cực lực bắt con mình tránh xa, vì vậy lúc này chính họ cũng hiểu ra, bản thân mình không còn tư cách dạy dỗ con trai theo hướng đó nữa. Nhưng kiểu cách giáo dục đó đã bám rễ vào tâm hồn Vân Thiên Minh, anh ta không thể nào giằng thoát ra được, giống như loại còng tay có lò xo hồi trước, càng muốn giằng ra, nó lại càng thít chặt. Suốt thời trung học, anh ta ngày càng trở nên cô độc, ngày càng thêm nhạy cảm, ngày càng rời xa đám đông.

Ký ức thời ấu thơ và thiếu niên đều xám xịt một màu.

Bấm số 5.

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Nếu phải, hãy bấm số 2; nếu không, hãy bấm số 0.

Trong tưởng tượng của anh ta thuở đó, trường đại học khiến anh ta cảm thấy bất an, môi trường xa lạ cùng những người xa lạ, đối với anh ta, chỉ là thêm một quá trình thích ứng khó khăn. Hồi mới vào đại học, mọi thứ đều không khác gì nhiều so với tưởng tượng, cho đến khi anh ta gặp Trình Tâm.

Trước đó, Vân Thiên Minh cũng từng bị các cô gái thu hút, nhưng chưa bao giờ có thứ cảm giác ấy: mọi thứ xa lạ lạnh lẽo xung quanh đều đột nhiên tràn ngập ánh nắng ấm áp và dịu dàng. Thoạt tiên, anh ta thậm chí

còn không ý thức được nguồn sáng này từ đâu đến. Giống như Mặt trời nhìn qua tầng mây dày đặc, ánh sáng yếu ớt như thể ánh trăng của nó chỉ hiển hiện lơ mờ thành một cái đĩa tròn, chỉ khi Mặt trời biến mất, người ta mới ý thức được nó là ngọn nguồn của mọi ánh sáng ban ngày. Mặt trời của Vân Thiên Minh biến mất vào kỳ nghỉ dài nhân dịp Quốc khánh, Trình Tâm về quê, anh ta bỗng nhiên cảm thấy mọi thứ xung quanh ảm đạm lu mờ.

Tất nhiên, chắc chắn không chỉ mỗi Vân Thiên Minh có cảm giác này đối với Trình Tâm, nhưng anh ta không bị dẫn dắt đến mức quên ăn quên ngủ như những nam sinh khác, vì anh ta hoàn toàn không hy vọng gì ở bản thân. Anh ta biết không có cô gái nào thích loại con trai l âm lì mà nhạy cảm như mình, anh ta chỉ có thể ngắm cô từ xa, tắm mình trong ánh nắng mà cô mang đến, lặng lẽ cảm nhận vẻ đẹp của mùa xuân.

Ấn tượng đầu tiên của Vân Thiên Minh về Trình Tâm là cô không thích nói nhiều, con gái vừa xinh đẹp lại vừa trầm lặng ít nói tương đối hiếm gặp, nhưng không có nghĩa cô là một người đẹp băng giá. Cô không nói nhiều nhưng lại sẵn lòng lắng nghe, lắng nghe một cách ân cần, với thái độ chân thành, lúc đó, đôi mắt trong veo tĩnh lặng ấy dường như đang nói với mỗi người rằng, đối với cô, họ rất quan trọng.

Khác với những cô bạn học xinh đẹp thời cấp III của Vân Thiên Minh, Trình Tâm không hề bỏ qua sự t ần tại của anh ta, mỗi lần gặp mặt cô đều mỉm cười chào hỏi. Có mấy lần hoạt động tập thể, người tổ chức không biết vô tình hay cố ý mà quên mất Vân Thiên Minh, Trình Tâm đầu cất công tìm đến thông báo cho anh ta biết, sau này, cô là người đầu tiên trong số bạn học gọi anh ta bằng tên Thiên Minh chứ không phải “cậu Vân”. Trong những giao thiệp cực kỳ giới hạn ấy, cảm giác khắc cốt ghi tâm nhất

mà Trình Tâm mang đến cho Vân Thiên Minh là: cô là người duy nhất biết rõ sự mong manh yếu đuối của anh ta, vả lại hình như còn thực sự lo lắng anh ta có thể bị tổn thương. Nhưng Vân Thiên Minh vẫn luôn tỉnh táo, anh ta biết ở đây không có gì hơn nữa, đúng như Hồ Văn đã nói, với ai cô cũng tốt như vậy.

Có một chuyện để lại ấn tượng rất sâu sắc cho Vân Thiên Minh: chính trong lần đi chơi dã ngoại đó, họ đang leo lên một ngọn núi nhỏ, Trình Tâm đột nhiên dừng lại, khom lưng cẩn thận cầm thứ gì đó trên bậc thang đá lên. Vân Thiên Minh thấy đó là một con sâu xấu xí, mềm nhũn ẩm ướt, con sâu trườn bò giữa những ngón tay trắng muốt của cô, một nữ sinh bên cạnh kêu rú lên: kinh tởm quá đi mất, cậu chạm vào nó làm gì?! Trình Tâm nhẹ nhàng đặt con sâu vào bãi cỏ bên cạnh, nói, nó bò ở đây sẽ bị người ta giẫm chết mất.

Kỳ thực, Vân Thiên Minh giao tiếp với Trình Tâm rất ít, cả bốn năm đại học, họ chỉ nói chuyện riêng với nhau có hai, ba lần.

Đó là một đêm hè mát mẻ, Vân Thiên Minh lên tầng thượng của thư viện, đây là nơi anh ta thích nhất, rất ít người lên, có thể ở một mình. Trời đêm sau cơn mưa hết sức trong trẻo, dòng sông Ngân bình thường hiếm khi thấy được cũng in trên đó.

“Giống như vấy sữa lên bầu trời ấy nhỉ!”

Vân Thiên Minh nhìn về phía tiếng nói, nhận ra không biết từ lúc nào Trình Tâm đã đứng bên cạnh, cơn gió đêm hè thổi bay mái tóc dài của cô, rất giống cảnh tượng trong giấc mộng của anh ta. Sau đó, cả hai cùng ngược lên ngắm Ngân Hà.

“Nhiều sao quá, như sương mù ấy.” Vân Thiên Minh cảm thán.

Trình Tâm không nhìn Ngân Hà nữa, quay sang anh ta, chỉ xuống sân trường và thành phố bên dưới: “Cậu xem, dưới kia cũng thật là đẹp mà, cuộc sống của chúng ta là ở nơi này, chứ không phải ở Ngân Hà xa xôi kia.”

“Nhưng chẳng phải chuyên ngành của chúng ta là để đi khỏi Trái đất này hay sao?”

“Đó là để cuộc sống ở đây tốt đẹp hơn, không phải để trốn khỏi Trái đất.”

Đương nhiên Vân Thiên Minh biết Trình Tâm nói vậy là ám chỉ thái độ lờ lững và sống khép kín của anh ta một cách uyển chuyển, anh ta cũng chỉ im lặng coi như thừa nhận. Đó là lần anh ta ở gần Trình Tâm nhất. Có lẽ là ảo giác, nhưng thậm chí anh ta còn cảm nhận được hơi ấm cơ thể cô, khi ấy anh ta thực sự rất hy vọng làn gió đêm kia đổi hướng, để mái tóc dài của cô phất lên gương mặt mình.

Bốn năm đại học chính quy kết thúc, Vân Thiên Minh thi trượt nghiên cứu sinh, còn Trình Tâm thì dễ dàng vượt qua kỳ thi, sau đó cô về nhà. Vân Thiên Minh muốn ở lại trường lâu thêm một chút chỉ để đợi Trình Tâm khai giảng thì gặp lại cô. Ký túc xá không cho ở nữa, anh ta bèn thuê một phòng nhỏ ở gần trường, đồng thời tìm việc trong thành phố. Vân Thiên Minh gửi vô số hồ sơ xin việc, nhưng lần nào cũng thất bại ở vòng phỏng vấn, kỳ nghỉ hè thấm thoát đã trôi qua lúc nào chẳng rõ. Anh ta đến trường tìm Trình Tâm, nhưng không gặp được cô, sau khi dò dặt dò hỏi mới biết hóa ra cô và giáo sư hướng dẫn đã đến Viện công nghệ hàng không vũ trụ của trường ở tận Thượng Hải, cô sẽ hoàn thành việc học của mình ở khoa

đào tạo sau đại học của Viện. Cùng ngày hôm ấy, Vân Thiên Minh không ngờ lại xin được việc làm, đó là một công ty chuyển giao công nghệ hàng không vũ trụ dân dụng, vì mới thành lập nên tuyển rất nhiều người.

Mặt trời của Vân Thiên Minh đã đi xa, anh ta bước vào xã hội với trái tim lạnh giá.

Bấm số 2.

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Nếu phải, hãy bấm số 4; nếu không, hãy bấm số 0.

Khi mới đi làm, anh ta đã có một niềm vui bất ngờ nho nhỏ, phát hiện so với những bạn cùng tuổi hừng hực tinh thần cạnh tranh ở trường đại học, người trong xã hội có vẻ hòa dịu hơn nhiều, dễ giao tiếp hơn, anh ta thậm chí còn nghĩ rằng mình sắp thoát khỏi trạng thái cô độc và tự khép kín này rồi. Nhưng sau vài lần bị người ta bán đứng còn đếm tiền giúp họ, rốt cuộc anh ta cũng nhận ra sự hiểm ác của nơi này, vì vậy lại bắt đầu hoài niệm quãng đời đi học, đồng thời một lần nữa xa lánh mọi người, rúc sâu hơn vào vỏ ốc tinh thần. Điều này đương nhiên là có tác động tai hại tới sự nghiệp của anh ta, kể cả trong công ty khởi nghiệp nhà nước dạng này, cạnh tranh cũng hết sức gay gắt, không tiến ắt phải lùi. Năm này qua năm khác, đường lùi của anh ta càng lúc càng ít ỏi.

Mấy năm nay, anh ta yêu đương hai lần, đều chia tay rất nhanh. Chuyện này không phải vì trái tim anh ta đã bị Trình Tâm chiếm lĩnh, đối với anh ta, Trình Tâm vĩnh viễn là mặt trời sau mây, anh ta chỉ mong nhìn thấy cô, cảm nhận ánh sáng dịu dàng của cô, chứ chưa bao giờ dám mơ tưởng rút ngắn khoảng cách giữa họ. Những năm này, anh ta không hề hỏi

thăm tin tức của Trình Tâm, chỉ âm thầm suy đoán với sự thông tuệ của cô, hẳn là đã đi học tiến sĩ rồi. Còn về cuộc sống của cô thế nào, anh ta cũng không suy đoán, chứng ngại chính của anh ta khi qua lại với phụ nữ vẫn là tính cách cô độc lẫm lẫm, anh ta từng quyết tâm thử xây dựng cuộc sống riêng, nhưng khó khăn vẫn chất chồng khó khăn.

Vấn đề của Vân Thiên Minh nằm ở chỗ anh ta không thể hòa nhập mà cũng không thể lánh đời, để hòa nhập thì anh ta không có năng lực mà để lánh đời thì anh ta không có vốn liếng, đành đau khổ lơ lửng ở lưng chừng. Sau này đi trên đường đời thế nào, đi tới đâu, trong lòng anh ta chỉ toàn là hoang mang.

Nhưng anh ta đột nhiên nhìn thấy điểm cuối của con đường.

Bấm số 4.

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Nếu phải, hãy bấm số 1; nếu không, hãy bấm số 0.

Bệnh ung thư phổi của anh ta khi được chẩn đoán trúng thì đã đến giai đoạn cuối, có lẽ bị chậm trễ vì những chẩn đoán sai lầm trước đó, mà ung thư phổi di căn nhanh nhất, anh ta không còn nhiều thời gian nữa.

Lúc ra khỏi bệnh viện, anh ta không hoảng sợ, cảm giác duy nhất là cô độc. Tuy trước đây nỗi cô độc đó cũng không ngừng tích tụ, song vẫn bị một con đê vô hình ngăn lại, giam nó trong một trạng thái tĩnh mà anh ta có thể chấp nhận được. Lúc này, đê đã vỡ, nỗi cô độc tích tụ qua bao năm tháng như thể một cơn lũ đen kịt từ trời cao ập xuống, vượt xa cực hạn sức chịu đựng của anh ta.

Anh ta muốn gặp Trình Tâm.

Anh ta không do dự, mua ngay một tấm vé máy bay, chiều hôm đó bay đến Thượng Hải. Lúc ngồi trên tắc xi, tâm trạng nôn nóng đã ngội đi phần nào, anh ta tự nhủ rằng một kẻ sắp chết như mình không thể đi quấy rầy cô được, anh ta sẽ không để cô biết về sự tồn tại của mình, chỉ muốn nhìn cô từ xa một lần, giống như kẻ sắp chết đuối gắng hết sức ngoi lên mặt nước hít một hơi không khí, khi chìm xuống cũng có thể chết bình thản hơn.

Đứng trước cổng Viện công nghệ hàng không vũ trụ, anh ta lại bình tĩnh hơn nữa, nhận ra trong vài giờ qua, mình quả đã hoàn toàn mất lý trí. Nhẩm tính thời gian, kể cả Trình Tâm có học tiến sĩ thì giờ cũng đã ra trường đi làm rồi, chắc gì đã ở đây. Anh ta hỏi thăm bảo vệ ở chòi gác trước cửa, được biết viện nghiên cứu này có hơn hai mươi nghìn nhân viên, anh ta phải cho biết phòng ban cụ thể thì mới tìm được. Anh ta không có phương thức liên lạc với bạn học cũ, không biết hỏi ở đâu, đồng thời lại cảm thấy cực kỳ mệt mỏi, khó thở, bèn ngồi xuống cách cổng viện nghiên cứu không xa lắm.

Cũng có thể Trình Tâm làm việc ở đây, sắp hết giờ làm rồi, biết đâu đợi được cô, vì vậy anh ta bèn đợi trước cổng.

Cổng viện nghiên cứu rất rộng, bên cạnh hàng rào co duỗi được có một bức tường thấp màu đen bên trên khắc tên đơn vị bằng chữ màu vàng, đây vốn là Cơ sở số 8 của Viện nghiên cứu công nghệ hàng không vũ trụ, quy mô hiện nay đã được mở rộng ra rất nhiều. Anh ta sức nghĩ ra, một đơn vị lớn thế này, không biết liệu có còn cổng khác nữa không? Nghĩ đoạn, anh ta lại khó nhọc đứng lên đi hỏi bảo vệ, biết được nơi này hóa ra còn bốn cổng khác nữa!

Anh ta chậm rãi quay về chỗ cũ, vẫn ngồi xuống chờ đợi, anh ta cũng chỉ có thể đợi ở đây mà thôi.

Vân Thiên Minh phải trông vào xác suất xảy ra tất cả những điều này: sau khi tốt nghiệp, Trình Tâm vẫn làm việc ở đây; hôm nay cô không đi công tác bên ngoài; hết giờ làm cô sẽ đi ra từ cổng này trong năm chiếc cổng của cơ quan.

Khoảnh khắc này rất giống với cuộc đời anh ta, khư khư níu lấy một tia hy vọng mong manh.

Những người tan làm bắt đầu đi ra ngoài, có người đi bộ, có người đi xe đạp hoặc lái xe, dòng người và dòng xe lùa thưa dần đông đúc, rồi từ đông đúc chuyển sang lùa thưa, một tiếng sau, chỉ còn lại vài ba người và xe ra vào.

Không có Trình Tâm.

Anh ta tin chắc mình sẽ nhận ra cô giữa dòng người, kể cả khi cô lái xe, vậy thì có thể cô không làm việc ở đây, hoặc làm việc ở đây nhưng hôm nay không đến cơ quan, hoặc ở cơ quan nhưng lại đi cổng khác.

Vầng dương ngã về Tây khiến cái bóng của tòa nhà và cây cối càng lúc càng kéo dài hơn, tựa hồ vô số cánh tay thương hại vòng ôm lấy anh ta.

Anh ta vẫn ngồi đó, đến khi trời tối hẳn. Sau đó, anh ta không nhớ nổi mình làm thế nào leo lên được tắc xi ra sân bay, bay về thành phố nơi mình sinh sống, trở về ký túc xá dành cho người độc thân của mình.

Anh ta có cảm giác mình đã chết.

Bấm số 1.

Ông muốn kết thúc cuộc sống của mình phải không?
Đây là lần hỏi cuối cùng. Nếu phải, hãy bấm số 3; nếu không,
hãy bấm số 0.

Mộ chí của mình sẽ khắc gì? Sự thực là anh ta không xác định mình có mộ hay không, một ngôi mộ ở quanh Bắc Kinh rất đắt, dù cha anh ta có muốn mua, chị gái cũng sẽ không đồng ý, chị sẽ nói người sống còn chẳng có chỗ ở. Tro cốt của anh ta cùng lắm cũng chỉ được đặt vào một ô nhỏ trên núi Bát Bảo, có đi đâu, nếu như có bia mộ, bên trên chắc là nên đề

Đã đến, đã yêu, đã tặng cô ấy một ngôi sao, đã đi.

Bấm số 3.

Trước khoảnh khắc ấy, đã có hỗn loạn phía bên kia vách tường kính, gần như cùng lúc Vân Thiên Minh ấn vào nút bấm tử vong, cánh cửa vào phòng an lạc bật mở, một đám người ập vào. Nhân viên đi đầu khiển cái chết êm dịu xông vào đầu tiên, lao đến trước giường bệnh tắt nguồn điện của máy bơm tiêm tự động; lãnh đạo bệnh viện vào ngay sau đó, rút luôn ổ cắm ở chân tường; cuối cùng là cô y tá kia, cô giật mạnh ống mềm trên máy bơm tiêm tuột ra khỏi máy, đồng thời cũng văng luôn mũi kim ra khỏi cổ tay trái Vân Thiên Minh đau nhói. Tiếp đấy, mấy người quây lại kiểm tra cái ống mềm, anh ta nghe được một câu giọng như thể vừa trút gánh nặng, hình như nói: cũng may, thuốc chưa chảy ra. Sau đó, cô y tá mới bắt đầu xử lý cổ tay bị chảy máu của anh ta.

Phía bên kia bức tường kính chỉ còn lại một người, cô đã chiếu sáng cả thế giới này cho Vân Thiên Minh, cô là Trình Tâm.

Lồng ngực Vân Thiên Minh cảm nhận rõ rệt giọt nước mắt Trình Tâm rơi xuống thấm vào áo anh ta, lúc mới gặp lại Trình Tâm, anh ta có cảm giác cô gần như không thay đổi gì, giờ mới để ý thấy mái tóc dài ngang vai của cô nay đã chuyển thành kiểu tóc ngắn đến gáy, cúp vào rất đẹp. Ngay đến lúc này, anh ta cũng không dám vuốt nhẹ lên mái tóc đẹp đã từng khiến anh ta hèn xiêu phách lạc ấy.

Anh ta thật sự là đồ bỏ đi, có đi đâu lúc này, anh ta đã lên thiên đường rồi.

Im lặng kéo dài, tĩnh lặng như thể ở Cõi Trên, Vân Thiên Minh mong sự tĩnh lặng này có thể kéo dài mãi mãi. Em không thể cứu được anh, anh ta thề nói với Trình Tâm, anh sẽ nghe theo lời khuyên của em mà từ bỏ cái chết êm dịu, nhưng kết quả đều như nhau. Em hãy mang theo ngôi sao anh tặng đi tìm hạnh phúc của mình đi.

Trình Tâm dường như nghe thấy tiếng lòng của anh ta, cô chần chịt ngừng đầu lên, lần đầu tiên ánh mắt họ gặp nhau ở khoảng cách gần như thế, còn gần hơn trong giấc mộng của anh ta, đôi mắt xinh đẹp óng ánh vì nước mắt khiến trái tim Vân Thiên Minh tan nát.

Sau đó, Trình Tâm nói ra một câu hoàn toàn bất ngờ: “Thiên Minh, cậu biết không? Luật An tử được thông qua là vì cậu đó.”

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 1-4: Trình Tâm

Khi khủng hoảng Tam Thế bùng nổ, Trình Tâm vừa học xong đi làm, cô vào tổ chuyên đề nghiên cứu chế tạo động cơ cho tên lửa Trường Chinh thế hệ mới. Trong mắt người khác, đây là một nơi vừa quan trọng lại vừa có tính chất cốt lõi, nhưng lòng nhiệt tình của Trình Tâm với chuyên ngành của mình đã nguội đi từ lâu. Cô dần dần nhận thức được, tên lửa hóa học giống như ống khói lớn thời kỳ đầu Cách mạng Công nghiệp, những nhà thơ thời ấy ca ngợi những cột ống khói mọc san sát như rừng, cho rằng đó chính là văn minh công nghiệp; ngày nay người ta cũng tán dương tên lửa như thế, cho rằng nó đại diện cho thời đại hàng không vũ trụ. Trên thực tế, nếu dựa vào tên lửa hóa học sẽ mãi mãi không thể nào thực sự tiến vào thời đại hàng không vũ trụ. Sự xuất hiện của nguy cơ Tam Thế khiến sự thực này càng thêm rõ nét, muốn dựa vào động cơ đẩy dạng hóa học để xây dựng hệ thống phòng thủ Hệ Mặt trời thực chẳng khác nào mơ mộng của người điên. Từ khi còn đi học, cô đã có ý thức không chỉ loanh quanh trong chuyên ngành hẹp, nên chọn thêm rất nhiều học trình về năng lượng hạt nhân. Sau khi khủng hoảng bùng nổ, công việc ở mọi lĩnh vực trong hệ thống hàng không vũ trụ đều khẩn trương tăng tốc, ngay cả công trình máy bay vũ trụ^[9] thế hệ đầu tiên bị trì hoãn bao lâu nay cũng nhanh chóng khởi động. Tổ nghiên cứu chuyên đề của cô đảm nhiệm việc thiết kế mẫu động cơ cho máy bay vũ trụ này. Tài năng sự nghiệp của Trình Tâm có vẻ rất sáng sủa, năng lực của cô đã được công nhận, mà trong hệ thống hàng không vũ trụ ở Trung Quốc, có một tỷ lệ rất lớn các tổng công trình sư xuất thân từ chuyên ngành động cơ. Nhưng đồng thời, cô lại tin chắc động cơ hóa học đã là công nghệ lỗi thời, tiếp tục nghiên cứu nó, cá nhân và tập thể đều không thể đi được bao xa. Dừng lại trên con đường sai lầm mới là

tiến bộ, mà công việc của cô lại chẳng khác nào dốc hết tâm sức chạy trên con đường sai lầm đó, đi đâu này từng khiến cô rất khổ sở.

Cơ hội thoát khỏi ngành động cơ này nhanh chóng xuất hiện. Liên Hiệp Quốc bắt đầu thành lập các cơ quan khác nhau liên quan đến việc phòng thủ Trái đất, những cơ quan này không giống với các tổ chức trước đây của Liên Hiệp Quốc, về mặt hành chính, chúng do Hội đồng phòng ngự toàn cầu (PDC) lãnh đạo, nhưng chủ yếu là do các nước đi đầu động nhân viên thành lập. Ngành hàng không vũ trụ Trung Quốc đã cử một nhóm lớn cán bộ nhân viên thuộc nhiều cấp bậc khác nhau tham gia những cơ quan này. Lãnh đạo gặp Trình Tâm, nói có một vị trí muốn đi đâu cô đi, đó là trợ lý về công nghệ hàng không vũ trụ cho giám đốc Trung tâm hoạch định công nghệ thuộc Cục tình báo chiến lược của Hội đồng phòng ngự toàn cầu. Trước mắt, công tác tình báo của thế giới loài người chủ yếu tập trung vào một kênh là tổ chức Tam Thế Địa Cầu, hy vọng có thể giành được thông tin về thế giới Tam Thế thông qua bọn chúng. Nhưng Cục tình báo chiến lược trực thuộc PDC, gọi tắt là PIA, lại có mục tiêu trinh sát là hạm đội Tam Thế và hành tinh mẹ của chúng, họ có nền tảng công nghệ hàng không vũ trụ rất mạnh. Trình Tâm nhận công việc này mà không hề do dự.

Trụ sở chính của PIA đặt tại một tòa nhà sáu tầng cũ cách tòa nhà Liên Hiệp Quốc không xa lắm, tòa nhà này được xây dựng vào cuối thế kỷ 18, kết cấu chắc chắn nặng nề, trông như thể một khối đá hoa cương khổng lồ. Lần đầu tiên bước chân vào đó sau chuyến bay băng qua đại dương, Trình Tâm cảm thấy âm u lạnh lẽo như thể trong một pháo đài. Nơi này hoàn toàn không giống với trung tâm tình báo của thế giới loài người như cô

tưởng, mà giống một nơi sinh ra những âm mưu kiểu Byzantium^[10] trong những cuộc trò chuyện rì rầm.

Tòa nhà vắng tanh vắng ngắt, cô là người đến sớm nhất. Giữa đồng thiết bị văn phòng vừa bóc hộp và các thùng giấy trong văn phòng, cô gặp giám đốc Trung tâm hoạch định công nghệ của PIA, Mikhail Vadimov, một người Nga cao lớn cường tráng chừng ngoài bốn mươi, nói tiếng Anh với giọng Nga rất nặng, phải mất một lúc lâu Trình Tâm mới ý thức được ông ta đang nói tiếng Anh. Ông ta ngồi trên thùng giấy cằn nhằn với Trình Tâm, mình đã làm việc trong ngành hàng không vũ trụ này mười mấy năm, đâu cần trợ lý kỹ thuật gì chứ, nước nào cũng đều ra sức nhét người vào PIA mà không chịu chi thêm tí tiền. Nhớ ra trước mặt mình là một cô gái trẻ, ông ta lại an ủi Trình Tâm đang hoang mang, nói rằng nếu về sau cơ quan này có làm nên lịch sử, mà đây là điều hoàn toàn có thể xảy ra, tuy chưa chắc đã là lịch sử huy hoàng gì, vậy thì hai người họ là những người đến sớm nhất.

Gặp được người cùng ngành khiến Trình Tâm vui lên một chút, cô hỏi dò xem giám đốc đã từng làm gì trong ngành, Vadimov hồ hững hờ kể, hồi cuối thế kỷ 20 ông ta từng tham gia thiết kế máy bay vũ trụ Buran của Liên Xô cũ, công trình này đã thất bại. Về sau, ông ta giữ chức phó giám đốc thiết kế một dự án tàu vận tải vũ trụ nào đó, công việc về sau thì ông ta chỉ nói mập mờ, bảo là làm hai năm ở Bộ Ngoại giao, sau đó đến *một bộ phận khác làm việc như chúng ta đang làm*. Ông ta bảo, tốt nhất là không nên hỏi thăm công việc trước đây của những đồng nghiệp sắp đến.

“Cục trưởng cũng đến rồi, phòng làm việc của ông ấy ở trên lầu, cô lên gặp một chút đi, nhưng đừng làm mất quá nhiều thời gian của ông ấy.” Vadimov nói.

Trình Tâm bước vào phòng làm việc rộng lớn của cục trưởng, mùi xì gà nồng nặc đập vào mặt cô. Thứ đầu tiên thu hút ánh mắt cô là bức tranh sơn dầu khổ lớn treo trên tường, phần lớn bề mặt bức tranh là bầu trời đầy mây màu xám chì và cánh đờng tuyết tối tăm ảm đạm, ở phía đằng xa, tí gần nơi mây và tuyết gặp nhau, có một thứ gì đó đen sì, nhìn kỹ thì là một mảng hình khối bản thủ, hầu hết là những căn nhà thấp lè tè, trong đó có vài căn nhà kiểu Âu hai ba tầng. Nhìn dòng sông ở tiền cảnh bức tranh và những đặc điểm địa hình khác, đây có lẽ là New York vào đầu thế kỷ 18. Cảm giác đậm nhất mà bức tranh này mang đến là cái lạnh, song lại rất phù hợp với người đang ng ỡ đằng trước nó. Bên cạnh bức tranh này còn có một bức sơn dầu nhỏ hơn vẽ một thanh kiếm kiểu dáng cổ điển có phần che cổ tay màu vàng, lưỡi kiếm sáng bóng như tuyết nằm trong một bàn tay bọc giáp đờng, bàn tay c ầm kiếm này chỉ vẽ đến chỗ cùi chỏ, đang dùng kiếm vớt một vòng hoa tết từ những đóa hoa màu đỏ, trắng, vàng lên khỏi mặt nước màu xanh, sắc điệu bức tranh này tương phản với bức tranh lớn, rục r ỡ hoa lệ, nhưng lại ẩn giấu vẻ kỳ dị chẳng lành, Trình Tâm để ý thấy, trên đóa hoa trắng có vết máu rất rõ.

Cục trưởng PIA Thomas Wade trẻ hơn Trình Tâm tưởng tượng rất nhiều, nhìn bề ngoài thì trẻ hơn Mikhail Vadimov, cũng đẹp trai hơn, đường nét gương mặt rất cổ điển. Sau này, Trình Tâm phát hiện ra, cảm giác cổ điển này quá nửa là do gương mặt ông ta không hề bộc lộ cảm xúc gì, trông như thể một bức tượng lạnh giá được khiêng từ bức tranh phía sau ra vậy. Wade có vẻ không bận l ắm, bàn làm việc rộng rãi trước mặt hoàn toàn trống trải, không có máy tính và hồ sơ, ông ta đang chuyên tâm nghiên cứu đầu điều xì gà trên tay. Trình Tâm bước vào, ông ta chỉ ng ẩng đầu lên liếc nhìn một cái r ồi lại tiếp tục ngắm đầu điều thuốc. Khi Trình Tâm giới thiệu bản thân xong, đờng thời xin ông ta sau này chỉ dạy, Wade mới ng ẩng đầu lên, ấn tượng đầu tiên của cô là ánh mắt mệt mỏi và biếng

nhác, nhưng sâu bên trong lại thấp thoáng một vẻ sắc bén khiến cô nôn nao bất an. Trên gương mặt ông ta nở nụ cười nhàn nhạt, song hoàn toàn không khiến Trình Tâm thấy ấm áp và thoải mái, nụ cười ấy giống như dòng nước lạnh rỉ ra từ một khe nứt trên bề mặt sông đóng băng đang chần chừ chậm lan rộng trên mặt băng vậy. Trình Tâm cố gắng mỉm cười đáp lại, nhưng câu nói đầu tiên của Wade đã khiến nụ cười và cả người cô cứng đờ:

“Cô có dám bán mẹ mình vào nhà thổ không?”

Trình Tâm kinh hãi lắc đầu, không phải ý nói cô không dám bán mẹ mình vào nhà thổ, mà là vì nghi hoặc không biết có phải mình nghe lẩn hay không. Nhưng Wade đã xua bàn tay kẹp điếu xì gà, nói: “Cảm ơn, đi làm việc của cô đi.”

Nghe Trình Tâm kể lại cuộc gặp với cục trưởng, Vadimov chỉ cười xòa, “Ha ha, đây là một câu... một câu... Cứ gọi là một câu nói vẫn lưu truyền trong ngành chúng ta cũng được, có lẽ là bắt nguồn từ hồi Chiến tranh Thế giới thứ II, mấy tay lão làng hay đem nó ra bỡn người mới, ý của nó là: trên thế giới chỉ có cái nghề này của chúng ta lấy lừa gạt và phản bội làm trung tâm, làm nòng cốt. Đối với những chuẩn mực đã được công nhận, chúng ta cần phải... Vận dụng một cách thích đáng... nói như nào nhỉ... Cần phải linh hoạt một chút. PIA gồm hai bộ phận, một phần là người làm chuyên môn như cô, phần còn lại đến từ giới tình báo và các đội quân bí mật thuộc quân đội, phương pháp tư duy và cách thức hành động của hai loại người này rất khác nhau... Cũng may tôi quen với cả hai loại, tôi sẽ giúp các người thích ứng với nhau.”

“Nhưng chúng ta trực tiếp đối mặt với thế giới Tam Thế mà, đây không phải là công tác tình báo truyền thống.” Trình Tâm nói.

“Có những thứ sẽ chẳng bao giờ thay đổi.”

Những người đến sau lần lượt trình diện, đội ngũ chủ yếu đến từ các nước ủy viên thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu. Mọi người đều rất lịch thiệp lễ độ với nhau, nhưng lại đầy sự nghi kỵ và không tin tưởng. Dân làm chuyên môn thì một mực ra vẻ ta đây không qua lại với ai, túm chặt miệng túi, nơm nớp lo sợ bị người khác trộm đi mất cái gì; người trong giới tình báo thì lại hoạt bát thân thiện lạ thường, lúc nào cũng muốn trộm đi thứ gì của người khác. Đúng như Vadimov đã nói, so với việc đi đầu tra về thế giới Tam Thế, những người này còn hứng thú đi đầu tra lẫn nhau hơn nhiều.

Hai ngày sau, hội nghị toàn thể đầu tiên của PIA được triệu tập, thực ra lúc này cán bộ nhân viên vẫn chưa đến đủ. Ngoài cục trưởng Thomas Wade, PIA còn ba cục phó từ Anh, Pháp và Trung Quốc. Vị cục phó đến từ Trung Quốc Vu Duy Dân lên tiếng phát biểu đầu tiên. Trình Tâm cũng không biết ông ta đến từ ban ngành nào trong nước. Người đàn ông này thuộc loại phải gặp ba lần mới nhớ nổi gương mặt, cũng may ông ta phát biểu không dài dòng lê thê như thói thường của các quan chức Trung Quốc, mà ngược lại rất ngắn gọn rõ ràng, có đi đầu cũng chỉ toàn những trăn ngôn sáo ngữ trong những đợt thành lập cơ quan kiểu như thế này mà thôi. Ông ta nói, những người có mặt tại đây về bản chất đều được nhà nước mình đi đầu động, hiển nhiên đầu có hai tầng lãnh đạo, PIA không yêu cầu, cũng không mong đợi họ đặt lòng trung thành với tổ chức này lên trên trách nhiệm với quốc gia, nhưng xét đến nhiệm vụ của PIA là bảo vệ văn minh nhân loại, hy vọng mọi người có thể cân bằng giữa hai trách nhiệm này. Do PIA là tổ chức trực tiếp đối đầu với bọn xâm lược ngoài hành tinh, không nghi ngờ gì, nó cần phải trở thành tổ chức đoàn kết nhất.

Khi cục phó Vu bắt đầu phát biểu, Trình Tâm để ý thấy Wade dùng một chân đạp vào chân bàn, chầm chầm đẩy mình ra xa khỏi bàn họp, bộ dạng như muốn đứng ngoài chuyện này vậy. Sau đấy, có mấy quan chức phát biểu xong mời ông ta lên tiếng, ông ta đầu xua tay từ chối. Cuối cùng, đến khi không còn quan chức nào có lời gì để nói nữa, ông ta mới mở miệng. Ông ta chỉ tay vào đồng thiết bị văn phòng và thùng chứa vẫn chất thành đồng chừa kịp lấp đặt, “Những chuyện này,” hiển nhiên là đang chỉ những công việc mang tính chất sự vụ khi thành lập cơ quan, “phiên các vị tự mình vất vả một chút, đừng phí thời gian của tôi, mà cũng không thể chiếm dụng thời gian của bọn họ.” Nói đoạn, ông ta chỉ tay vào Vadimov: “Cảm ơn! Các chuyên viên ngành hàng không vũ trụ của Trung tâm hoạch định công nghệ ở lại, buổi họp đến đây kết thúc.”

Chỉ có mười mấy người ở lại, hội trường yên tĩnh hơn nhiều. Cánh cửa gỗ sồi cũ kỹ vừa mới đóng lại, Wade đã quăng bom: “Các vị, PIA cần phóng tàu thăm dò về phía hạm đội Tam Thế.”

Mọi người trước hết ngây ra như tượng, sau đó ngơ ngác nhìn nhau. Trình Tâm cũng hết sức ngạc nhiên, đương nhiên cô cũng mong nhanh chóng thoát khỏi những việc lặt vặt để bắt đầu công việc chuyên môn, nhưng không ngờ lại nhanh đến thế, trực tiếp đến thế. Hiện tại, PIA vừa mới thành lập, chưa có một chi nhánh nào ở các nước và vùng lãnh thổ, hoàn toàn không đủ điều kiện để chính thức triển khai công việc. Nhưng điều khiến Trình Tâm kinh ngạc nhất là bản thân ý tưởng mà Wade đưa ra, bất luận là từ góc độ công nghệ hay phương diện nào khác, ý nghĩ này đều khó mà tưởng tượng nổi.

“Có yêu cầu cụ thể gì không?” Vadimov hỏi, ông ta là người duy nhất không tỏ thái độ gì ra mặt.

“Tôi đã bàn riêng với đại biểu các nước ủy viên thường trực về ý tưởng này rồi, nhưng chưa chính thức đề xuất trong hội nghị của PDC. Theo những gì tôi nắm được lúc này, các nước ủy viên thường trực có hứng thú nhất với một yêu cầu, đây cũng là điều kiện không thể thỏa hiệp để họ đồng ý đầu tư cho chúng ta: cho tàu thăm dò đạt đến 1% vận tốc ánh sáng. Về các yêu cầu khác, mỗi nước nói một cách khác nhau, nhưng đều có thể thương thảo trong hội nghị chính thức được.”

“Có nghĩa là, nếu chỉ tính đến giai đoạn gia tốc, nhưng không cần xét đến giảm tốc, tàu thăm dò sẽ đến đám mây Oort trong khoảng hai đến ba thế kỷ, ở đó sẽ tiếp xúc và thăm dò hạm đội Tam Thế đã bắt đầu giảm tốc?” Một vị cố vấn từ NASA nói, “Chuyện này, dường như nên để dành cho tương lai thì đúng hơn.”

Wade nói: “Giờ đây tiến bộ công nghệ trong tương lai đã trở thành việc không thể đoán chắc, nếu tốc độ của loài người trong không gian vẫn cứ mãi như ốc sên bò, thì chúng ta cần phải bắt đầu bò càng sớm càng tốt.”

Trình Tâm thầm nghĩ, ở đây có lẽ còn cả nhân tố chính trị, đây là lần đầu tiên loài người có hành động trực tiếp nhằm tiếp xúc với văn minh ngoài hành tinh, hành động này có tầm quan trọng cực lớn với địa vị của PIA.

“Nhưng với tốc độ bay trong vũ trụ của loài người hiện nay, cần hai ba mươi nghìn năm mới đến được đám mây Oort, nếu bây giờ phóng đi tàu thăm dò, có thể bốn trăm năm sau hạm đội quân địch đến nơi rồi, tàu thăm dò vẫn chưa ra khỏi cửa nhà.”

“Vì vậy mới nói, 1% vận tốc ánh sáng là yêu cầu cần phải đạt được.”

“Tăng vận tốc trong vũ trụ hiện nay lên gấp một trăm lần? Đừng nói là phi thuyền hay tàu thăm dò, kể cả môi chất công tác phun ra từ ống xả động cơ cũng thấp hơn tốc độ đó mấy bậc độ lớn. Theo định luật bảo toàn động lượng, muốn phi thuyền đạt đến 1% tốc độ ánh sáng, trước tiên, môi chất công tác phun ra phải vượt qua được tốc độ đó, bước tiếp theo, phải giảm thời gian gia tốc xuống trong phạm vi có thể chấp nhận được, muốn thế tốc độ môi chất công tác phun ra phải lớn hơn 1% tốc độ ánh sáng nhiều, hiện nay chúng ta tuyệt đối không thể làm được điều này. Chúng ta cũng không thể mong đợi đột phá công nghệ trong thời gian ngắn, vì vậy, ý tưởng này là bất khả thi ngay từ nguyên lý.”

Wade kiên định đấm xuống mặt bàn: “Đừng quên tài nguyên của chúng ta! Trước đây hàng không vũ trụ chỉ là ngành ở ngoài rìa, giờ thì đã ở trung tâm rồi, vì vậy chúng ta có thể sử dụng nguồn tài nguyên khổng lồ đến mức trước đây khó ai tưởng tượng nổi! Chúng ta dùng tài nguyên để thay đổi nguyên lý, dùng nguồn tài nguyên khổng lồ vào một thứ bé nhỏ như thế, hãy dùng sức mạnh thô bạo mà đẩy nó đến 1% tốc độ ánh sáng đi!”

Vadimov ngẩng đầu lên nhìn quanh theo bản năng, Wade nhạy bén nhận ra ông ta đang nhìn ngó gì đó, “Yên tâm, không có phóng viên và người ngoài ở đây đâu.”

Vadimov cười cười lắc đầu, “Tôi không có ý mạo phạm. Nhưng những lời kiêu như dùng tài nguyên thay đổi nguyên lý mà truyền ra ngoài sẽ khiến người ta cười cho, nói ở đây thì được, nhưng tuyệt đối không nên nói trong hội nghị PDC.”

“Tôi biết các người đang cười thầm trong bụng rồi.”

Tất cả đều im lặng, chỉ mong cuộc thảo luận này nhanh chóng kết thúc. Wade nhìn lướt quanh phòng họp, đột nhiên nói: “À, không phải tất cả mọi người, cô này không chê cười tôi.” Ông ta giơ ngón tay chỉ vào Trình Tâm, “Trình, cô nghĩ sao?”

Trước ánh mắt sắc bén của Wade, Trình Tâm có cảm giác ông ta không phải chỉ ngón tay về phía mình, mà là một thanh kiếm. Cô hoang mang nhìn xung quanh, ở đây mà đến lượt cô lên tiếng hay sao?

“Ở đây chúng ta cần đến MD.” Wade nói.

Trình Tâm lại càng hoang mang, MD, McDonnell Douglas^[11], hay bác sĩ y khoa?

“Cô là người Trung Quốc mà không biết MD à?”

Trình Tâm nhìn năm người Trung Quốc còn lại trong phòng họp cầu cứu, bọn họ cũng hoang mang không khác gì cô.

“Trong chiến tranh Triều Tiên, quân Mỹ rất bất ngờ khi phát hiện các binh sĩ Trung Quốc bị bắt làm tù binh biết rất nhiều chuyện, người Trung Quốc đem phương án tác chiến cho thảo luận giữa binh sĩ ở tầng lớp cơ sở, với hy vọng có thể tìm ra cách thức tốt hơn, đây chính là MD. Đương nhiên, trong tương lai cô mà bị bắt làm tù binh, chúng tôi không mong cô biết được nhiều đến mức ấy đâu.”

Trong hội trường vang lên mấy tiếng cười, Trình Tâm rút cuộc hiểu ra MD là “Military Democracy”, dân chủ quân sự. Những người tham gia cuộc họp đều rất tán đồng đề nghị này. Đám người được coi là tinh hoa công nghệ của giới hàng không vũ trụ đương nhiên không trông đợi nghe được điều gì có giá trị từ một trợ lý kỹ thuật, nhưng hầu hết bọn họ đều là

đàn ông, ít nhất thì cũng có thể không kiêng dè gì mà ngắm cô trả lời. Trình Tâm đã cố gắng ăn mặc trang trọng và không nổi bật, nhưng đi đâu này cũng không làm giảm bớt sức hấp dẫn của cô.

Trình Tâm nói: “Tôi có một ý tưởng...”

“Giúp dùng tài nguyên thay đổi nguyên lý?” Một phụ nữ Pháp đứng tuổi tên là Camille nói với giọng điệu khinh miệt, bà ta là cố vấn cao cấp của Cục hàng không vũ trụ châu Âu. Nhận ra ánh mắt đám đàn ông đầu đồ d òn vào Trình Tâm, bà ta cảm thấy rất không thoải mái.

“Vòng tránh nguyên lý.” Trình Tâm lễ độ gật đầu với Camille, “Tôi nghĩ tài nguyên mà chúng ta có khả năng huy động nhất lúc này là vũ khí hạt nhân, trong trường hợp không có đột phá về mặt công nghệ, đó là loại hình năng lượng lớn nhất mà loài người có thể đưa vào vũ trụ. Thử tưởng tượng có một phi thuyền hoặc tàu thăm dò gắn một cánh bu òm bức xạ diện tích cực lớn, tức là loại màng mỏng có thể bị tia bức xạ đẩy đi, tương tự như cánh bu òm mặt trời vậy; ở một vị trí không xa lắm sau cánh bu òm bức xạ, liên tục cho nổ hạt nhân với thời gian giãn cách nhất định...”

Lại có vài tiếng cười khác vang lên, Camille cười to nhất: “Cô em thân yêu của tôi, cô đang vẽ ra một cảnh tượng trong phim hoạt hình đấy: một phi thuyền chở đầy bom hạt nhân, có một cánh bu òm khổng lồ, trên phi thuyền có một chàng Arnold Schwarzenegger cường tráng c ãm từng quả bom ném về phía đuôi tàu nổ đánh đùng, thật sự rất ng ầu đó.” Trong tiếng cười càng lúc càng lớn, bà ta nói tiếp: “Tốt nhất là cô nên xem lại bài tập tính toán tỷ lệ lực đẩy-khối lượng^[12] trong chương trình đại học năm thứ nhất.”

“Không bẻ cong được nguyên lý, nhưng phần thô bạo thì đạt rồi, thật đáng tiếc lại là một người đẹp như cô.” Một cố vấn khác nói, đầy tiếng cười lên đến cao trào.

“Bom hạt nhân không chở trên phi thuyền.” Trình Tâm ung dung nói, câu nói này giống như một bàn tay úp lên mặt cái chũm chọe, tiếng cười xung quanh đột nhiên im bặt, “Phi thuyền chỉ gồm có cánh buồm và thiết bị thăm dò, nhẹ như một cọng lông, dễ dàng gia tốc nhờ bức xạ từ vụ nổ hạt nhân.”

Cả phòng họp im lặng, mọi người đều đang nghĩ bom hạt nhân ở đâu, nhưng không ai hỏi. Vừa nãy, khi tất cả đều cười ò lên, Wade vẫn mặt lạnh như tiền ngồi ở đó, giờ đây, nụ cười lạnh lẽo kia lại từ từ hiện trên gương mặt ông ta.

Trình Tâm lấy một tá cốc giấy từ chỗ máy nước uống sau lưng, lần lượt đặt lên mặt bàn với khoảng cách đều nhau, “Bom hạt nhân bố trí trên đoạn đầu đường bay của phi thuyền, đưa tới các vị trí xác định bằng tên lửa truy tìm thống từ trước.” Cô cầm một cái bút di chuyển dọc theo hàng cốc, “Mỗi khi phi thuyền bay qua vị trí một quả bom, nó sẽ nổ tung sau cánh buồm, sinh ra lực đẩy.”

Đám đàn ông lần lượt rời mắt khỏi Trình Tâm, rốt cuộc họ cũng bắt đầu nghiêm túc suy nghĩ những gì cô nói, tạm thời không để ý thưởng thức sắc đẹp của cô nữa, chỉ có Camille từ đầu chí cuối vẫn nhìn chăm chăm vào Trình Tâm, như thể nhìn một người xa lạ.

“Chúng ta có thể gọi cách này là ‘phép đẩy dọc đường’, đoạn đường có đặt bom gọi là ‘đoạn đường lấy đà’, chỉ chiếm một phần cực nhỏ trên toàn bộ đường bay, giả sử tính toán dùng một nghìn quả bom hạt nhân làm lực

đây, có thể bố trí trong khoảng năm đơn vị thiên văn từ Trái đất đến Sao Mộc, thậm chí còn ngắn hơn, với công nghệ hiện nay, việc rút ngắn đoạn đường lấy đà chỉ còn đến quỹ đạo Sao Hỏa là đi đâu có thể làm được.”

Trong tĩnh lặng bắt đầu xuất hiện những tiếng bàn bạc rì rầm thưa thớt, dần dần trở nên dày đặc hơn, như thể từ cơn mưa bụi chuyển thành mưa rào sầm sập.

“Hình như đây không phải ý nghĩ vừa mới xuất hiện trong đầu cô?” Wade này giờ vẫn chăm chú lắng nghe thảo luận đột nhiên hỏi.

Trình Tâm mỉm cười với ông ta: “Lúc trước, trong giới hàng không vũ trụ cũng có người suy nghĩ theo hướng này, gọi là phương thức đẩy theo xung.”

Camille nói: “Tiến sĩ Trình, ý tưởng động cơ đẩy theo xung này chúng tôi đều đã biết, nhưng ngu ồn lực đẩy vốn được đặt trên phi thuyền, đặt ngu ồn lực đẩy dọc đường bay quả thực là sáng tạo của cô, ít nhất tôi cũng chưa từng nghe nói đến bao giờ.

Cuộc thảo luận vừa lắng xuống một chút lại tiếp tục, nhanh chóng trở nên sôi nổi hơn hẳn lúc này, hết như một bầy sói đói gặp được một miếng thịt tươi thơm ngon vậy.

Wade vỗ bàn, “Giờ không phải là lúc đi vào chi tiết, chúng ta không phải đang thực hiện nghiên cứu tính khả thi, mà là bàn thảo về tính khả thi của việc nghiên cứu tính khả thi của ý tưởng này, xem xem về đại thể có trở ngại gì hay không.”

Sau một thoáng im lặng ngắn ngủi, Vadimov nói: “Phương án này có một ưu thế lớn: khởi động rất dễ dàng.”

Ở đây toàn là người thông minh, tất cả nhanh chóng hiểu được ý Vadimov: bước đầu tiên của ý tưởng này chính là đưa một lượng lớn bom hạt nhân lên quỹ đạo Trái đất, phương tiện vận tải đã có sẵn, dùng tên lửa xuyên lục địa hiện đang có là được, tên lửa Peacekeeper của Mỹ, Topol của Nga hay Đông Phong của Trung Quốc đều có thể trực tiếp đưa bom hạt nhân lên quỹ đạo gần Trái đất, thậm chí tên lửa tầm trung lắp thêm tên lửa đẩy phụ trợ cũng có thể làm được điều này. So với các phương án giải trừ vũ khí hạt nhân trên quy mô lớn sau khi khủng hoảng Tam Thế xuất hiện - tháo gỡ tên lửa tự hành và đầu đạn hạt nhân trên mặt đất - phương án này chi phí thấp hơn rất nhiều.

“Được rồi, giờ hãy ngừng thảo luận về ‘phép đẩy dọc đường’ của Trình. Còn phương án nào khác nữa không?” Wade quét ánh mắt dò hỏi qua những người còn lại.

Không ai lên tiếng, có người định nói gì rồi lại thôi, hiển nhiên là cảm thấy ý tưởng của mình rất khó cạnh tranh với Trình Tâm. Ánh mắt mọi người lại dần dần tập trung vào cô, chỉ là thái độ đã không giống như lần trước.

“Ta sẽ họp với mục đích này hai lần nữa, hy vọng có thêm nhiều phương án và lựa chọn khác. Trước đó, ý tưởng ‘đẩy dọc đường’ sẽ lập tức tiến hành nghiên cứu tính khả thi, hãy đặt cho nó một cái tên đi.”

“Mỗi quả bom hạt nhân nổ sẽ khiến tốc độ phi thuyền tăng lên một cấp, rất giống lên một bậc thang, gọi là dự án Bạc Thang đi.” Vadimov nói, “Ngoài vận tốc 1% ánh sáng, việc nghiên cứu tính khả thi của phương án này còn một yêu cầu quan trọng nữa: khối lượng của thiết bị thăm dò.”

“Cánh buồm bức xạ có thể rất mỏng rất nhẹ, với công nghệ vật liệu hiện nay, diện tích năm mươi kilômét vuông có thể hạn chế trong khoảng năm mươi kilôgam, lớn như vậy chắc hẳn là đủ rồi.” Một chuyên gia người Nga nói, ông ta từng phụ trách một cuộc thử nghiệm cánh buồm mặt trời thất bại.

“Vậy thì chỉ còn lại bản thân thiết bị thăm dò.” Ánh mắt tất cả đều tập trung về phía một người, ông ta từng phụ trách thiết kế tàu thăm dò Cassini-Huygens.

“Xét đến các thiết bị thăm dò cơ bản, cùng với kích cỡ ăng ten cần thiết để phát tín hiệu từ đám mây Oort đủ cho Trái đất nhận được và một nguồn điện đồng vị phóng xạ, tổng khối lượng có lẽ từ hai đến ba tấn.”

“Không được!” Wade kiên quyết lắc đầu, “Cần phải làm giống như Trình Tâm nói: nhẹ như một cọng lông.”

“Cắt bớt chức năng thăm dò xuống mức thấp nhất thì còn khoảng một tấn, thế này đã là hơi quá ít rồi, không biết có làm nổi hay không nữa.”

“Cắt chút nữa đi, tính cả khối lượng buồm vào, tổng khối lượng là một tấn.” Wade nói, “Dùng sức của toàn thể nhân loại đẩy đi vật thể nặng một tấn, chắc là đủ nhẹ rồi.”

Trong một tuần sau đó, Trình Tâm hầu như chỉ toàn ngủ trên máy bay. Hiện nay, cô thuộc biên chế của một nhóm nhỏ do Vadimov trực tiếp lãnh đạo, liên tục bôn ba giữa bốn cơ quan hàng không vũ trụ lớn Mỹ, Trung Quốc, Nga và Liên minh châu Âu, tổ chức và đi đầu phối nghiên cứu tính khả thi cho dự án Bạc Thang. Chỉ riêng một tuần này, số nơi Trình Tâm đi qua còn

nhiều hơn số nơi mà cô dự định mình sẽ đến cả đời này, nhưng cô chỉ được ngắm nhìn phong cảnh bên ngoài qua cửa kính ô tô và cửa sổ phòng họp. Vốn dĩ kế hoạch là các cơ quan hàng không vũ trụ lớn lập ra một tổ nghiên cứu tính khả thi chung, nhưng họ không làm được, mà phải để cho cơ quan hàng không vũ trụ của mỗi nước tự mình tiến hành. Ưu điểm của cách làm này là có thể đối chiếu so sánh kết quả của các nước, có được kết quả chuẩn xác hơn, nhưng lượng công việc của PIA lại tăng lên rất nhiều. Đối với công việc này, Trình Tâm nhiệt tình hơn bao giờ hết, vì đây đâu sao cũng là phương án mà cô đề xuất.

PIA nhanh chóng nhận được bốn bản báo cáo nghiên cứu tính khả thi sơ bộ từ cơ quan hàng không vũ trụ Mỹ, Trung Quốc, Nga và Liên minh châu Âu, kết quả rất giống nhau. Đầu tiên là một tin tốt lành nho nhỏ: diện tích cánh buồm bức xạ có thể giảm xuống đáng kể, chỉ cần 25 km², cộng với vật liệu được tối ưu hóa lần nữa, khối lượng có thể còn 20 kg. Sau đó là một tin xấu rất lớn: muốn đạt đến 1% tốc độ ánh sáng như PIA yêu cầu, tổng khối lượng của tàu thăm dò phải giảm xuống còn 20% so với dự tính, tức là chỉ còn 200 kg, trừ đi khối lượng cánh buồm, chỉ còn lại 180 kg cho các trang thiết bị thăm dò và truyền tin.

Sau khi nghe được thông tin này trong buổi họp báo cáo tổng hợp, Wade mặt không đổi sắc nói: “Đừng chán nản, vì tôi có một tin tức xấu hơn nữa đây: trong hội nghị gần đây nhất của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, dự án Bạc Thang đã bị phủ quyết rồi.”

Trong bảy nước ủy viên thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu có bốn nước bỏ phiếu phủ quyết dự án Bạc Thang, lý do phủ quyết giống nhau đến đáng ngạc nhiên: khác với các chuyên viên ngành hàng không vũ trụ trong PIA, họ không mấy để tâm xem có tìm được cách đưa phi thuyền

tiền về phía trước hay không, mà chủ yếu là cho rằng hiệu quả trinh sát của thiết bị thăm dò này quá thấp, nói như đại biểu Mỹ là: “Gần như bằng không.” Vì thiết bị thăm dò không có khả năng giảm tốc, cho dù tính cả đến sự giảm tốc của hạm đội Tam Thế, hai bên cũng sẽ lướt qua nhau với vận tốc tối thiểu là 5% vận tốc ánh sáng (trong trường hợp thiết bị thăm dò không bị phi thuyền địch bắt giữ), khả năng quan sát là rất nhỏ. Vì thiết bị thăm dò bị hạn chế về khối lượng, nó không thể chủ động thăm dò bằng radar, mà chỉ có thể bị động tiếp nhận các thông tin. Thông tin có thể thu nhận được chủ yếu là sóng điện từ, mà quân địch chắc chắn đã không còn dùng đến sóng điện từ, mà sử dụng các loại sóng neutrino hoặc sóng hấp dẫn để liên lạc. Những công nghệ này vượt trên trình độ công nghệ loài người hiện nay cả một quãng rất dài. Ngoài ra, còn một nguyên nhân quan trọng khác: do sự tồn tại của Hạt trí tuệ, kế hoạch phóng thiết bị thăm dò từ đầu chí cuối đều hoàn toàn trong suốt với quân địch, khiến cơ hội thành công càng thêm nhỏ bé mịt mờ. Nói tóm lại, so với khoản đầu tư khổng lồ vào dự án, kết quả thu được quá nhỏ bé, đa phần chỉ là ý nghĩa tượng trưng, các siêu cường quốc không hứng thú với chuyện này. Điều mà họ quan tâm nhất là công nghệ khiến thiết bị thăm dò đạt được 1% tốc độ ánh sáng, chính vì nguyên nhân này, ba quốc gia thường trực còn lại trong hội đồng mới bỏ phiếu tán thành.

“Bọn họ nói đúng đấy.” Wade nói.

Tất cả đều im lặng, mặc niệm cho dự án Bạc Thang. Người buồm nhất đương nhiên là Trình Tâm, song cô vẫn tự an ủi, là một người trẻ tuổi không có kinh nghiệm, bước đầu tiên của cô như vậy đã là rất khá rồi, thậm chí còn hơn xa những gì cô dự đoán.

“Trình, cô có vẻ rất không vui.” Wade nhìn Trình Tâm nói: “Hiển nhiên cô cho rằng chúng ta phải lùi bước khỏi dự án Bạc Thang này rồi.”

Mọi người kinh ngạc nhìn Wade, ý tứ trong ánh mắt đều rất rõ ràng: Không lùi bước thì còn làm được gì nữa?

“Chúng ta sẽ không dừng lại.” Wade đứng lên, vòng qua bàn họp, vừa đi vừa nói: “Sau này, dù là dự án Bạc Thang hay bất cứ dự án nào, công việc nào, chỉ khi tôi ra lệnh dừng lại các vị mới được phép dừng lại, trước đó, các vị chỉ có thể tiến lên.” Ông ta đột nhiên vứt bỏ giọng điệu trầm ổn, lạnh nhạt từ trước đến giờ, rộng lớn như một con dã thú nổi cơn điên: “Tiến lên! Tiến lên! Bất chấp thủ đoạn mà tiến lên!!!”

Lúc này Wade đứng ngay sau Trình Tâm, cô có cảm giác sau lưng mình một ngọn núi lửa đang bùng nổ, giạt mình co rút hai vai lại, suýt chút nữa thì kinh hãi kêu lên thành tiếng.

“Vậy bước tiếp theo cần phải làm gì?” Vadimov hỏi.

“Đưa một người đi.”

Lúc thốt ra lời này, Wade đã khôi phục lại giọng điệu lạnh băng khi trước, câu nói ngắn ngủi này so với tiếng gầm kinh thiên động địa vừa nãy thì quá đối mờ nhạt, chỉ như một dư âm thuận đà buột ra khỏi miệng mà thôi. Hồi lâu sau, mọi người mới phản ứng lại, Wade nói chính là bước tiếp theo mà Vadimov hỏi, bước tiếp theo của dự án Bạc Thang không phải là đưa một người đến PDC hay nơi nào đó rất gần, mà là đưa ra khỏi Hệ Mặt trời, đưa đến đám mây Oort lạnh giá ngoài xa một năm ánh sáng để trình sát hạm đội Tam Thế!

Wade lại lặp lại động tác quen thuộc, đạp vào chân bàn đẩy mình ra xa khỏi bàn họp, đặt mình ra ngoài cuộc để lắng nghe họ thảo luận. Nhưng không ai nói gì, giống như một tuần trước đây khi ông ta lần đầu tiên đề xuất phóng thiết bị thăm dò về phía hạm đội Tam Thế, mỗi người đều đang khó nhọc nghĩ đến ngầm ý tưởng này của ông ta, từng chút từng chút gỡ cái búi tơ vò mà ông ta quăng tới. Họ nhanh chóng nhận ra ý nghĩ này không hoang đường như thoạt đầu vẫn tưởng.

Công nghệ ngủ đông đã phát triển chín muồi, người này có thể hoàn thành chặng đường bay trong trạng thái ngủ đông, khối lượng của một người tạm tính là 70 kg, còn lại 110 kg là thiết bị ngủ đông và khoang cá nhân (có thể đơn giản đến mức giống như một cỗ quan tài). Nhưng sau đó thì sao? Khi gặp hạm đội Tam Thế vào hai thế kỷ sau, ai đánh thức người đó dậy, sau khi tỉnh dậy người đó có thể làm gì?

Những ý nghĩ này đều đang xoay chuyển trong đầu óc mỗi người, không ai nói ra, phòng họp vẫn chìm trong không khí trầm lắng, nhưng Wade dường như vẫn đang đọc suy nghĩ của mọi người, khi hầu hết nghĩ đến bước này, ông ta nói:

“Đưa một sứ giả nhân loại vào trái tim của quân thù.”

“Muốn vậy thì phải khiến hạm đội Tam Thế bắt được thiết bị thăm dò, hoặc là bắt được người đó.” Vadimov nói.

“Khả năng này là rất lớn, không phải thế à?” Lúc nói đến “không phải thế à?”, hai mắt Wade ngược lên phía trên, như thể đang nói cho một số người khác nghe vậy. Mỗi người có mặt trong phòng họp này đều biết, lúc này Hạt trí tuệ đang lơ lửng xung quanh đây như một bóng ma, ở cái thế giới xa xôi cách đây bốn năm ánh sáng kia, còn có một số “người dự họp”

khác đang lắng nghe bọn họ phát ngôn. Bình thường, mọi người đều hay quên mất chuyện này, khi đột nhiên nhớ ra, ngoài sợ hãi, họ còn có một cảm giác nhỏ bé lạ lùng, cảm giác mình giống như một con kiến trong đàn kiến bị đưa trẻ nghịch ngợm soi dưới kính lúp. Cứ nghĩ đến việc bất cứ kế hoạch nào mình lập ra kẻ thù đều biết trước khi cấp trên đọc được, thì tự tin đến đâu cũng sẽ sụp đổ, loài người buộc phải thích ứng với thể loại chiến tranh mà mình hoàn toàn phơi ra trước mắt kẻ thù thế này, đây là một việc cực kỳ khó khăn.

Nhưng lần này, Wade dường như đã ít nhiều thay đổi tình trạng đó. Trong suy nghĩ của ông ta, kế hoạch hoàn toàn lộ ra với kẻ thù lại là một nhân tố có lợi. Không nghi ngờ gì nữa, bọn họ sẽ biết được quỹ đạo chính xác của người được phóng ra ngoài Hệ Mặt trời kia, nếu muốn, họ có thể dễ dàng bắt được người đó. Tuy rằng Hạt trí tuệ đã cho họ nắm rõ thế giới của loài người như lòng bàn tay, nhưng lòng hiếu kỳ muốn trực tiếp nghiên cứu một tiêu bản loài người hẳn vẫn còn đó, có khả năng hạm đội Tam Thế sẽ bắt lấy người ngủ đông kia.

Trong chiến tranh tình báo truyền thống của loài người, đưa một gián điệp mà thân phận đã hoàn toàn bại lộ vào nội bộ kẻ địch là một hành động hoàn toàn vô nghĩa, nhưng đây không phải là chiến tranh truyền thống, một cá thể nhân loại thâm nhập vào nội bộ hạm đội người ngoài hành tinh, bản thân hành động này đã rất vĩ đại rồi, cho dù thân phận và nhiệm vụ của người đó đã hoàn toàn bộc lộ cũng vậy. Giờ không phải là lúc nghĩ xem người đó có thể làm gì ở đó, chỉ cần người đó vào được nơi đó thành công, thì đã có vô số khả năng mở ra rồi; tư duy trong suốt và sự thiếu hụt về mặt mưu lược của người Tam Thế khiến cho khả năng này càng thêm hấp dẫn.

Đưa một sứ giả nhân loại vào trái tim của quân thù.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

NGŨ ĐÔNG: LẦN ĐẦU TIÊN LOÀI NGƯỜI ĐỨNG THẲNG BƯỚC ĐI TRONG THỜI GIAN

Một công nghệ mới, nhìn từ góc độ xã hội học thì sẽ thấy một diện mạo khác hẳn, nhưng khi công nghệ này còn đang thai nghén hoặc vừa ra đời, rất ít người xem xét nó từ góc độ ấy. Ví dụ như máy tính, ban đầu chẳng qua chỉ là một công cụ để nâng cao hiệu suất tính toán, đến nỗi có người còn cho rằng cả thế giới chỉ cần có năm chiếc là đủ rồi. Công nghệ ngũ đông cũng vậy, khi nó chưa trở thành sự thực, mọi người cho rằng đó chỉ là một cơ hội chữa lành trong tương lai cho những người mắc bệnh hiểm nghèo; nghĩ xa hơn một chút, cũng chẳng qua là một phương thức để phi hành viễn trình liên sao. Nhưng khi công nghệ này sắp sửa được áp dụng, chỉ cần nhìn qua từ góc độ xã hội học, sẽ nhận ra đây là thứ có thể làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt nền văn minh nhân loại.

Tất cả đều bắt nguồn từ một niềm tin: ngày mai sẽ tốt hơn.

Kỳ thực, chỉ khoảng hai ba thế kỷ gần đây người ta mới có niềm tin này, sớm hơn nữa thì suy nghĩ này có vẻ thật nực cười. Ví dụ như châu Âu thời Trung Cổ so với La Mã cổ đại nghìn năm trước thì chẳng những nghèo nàn về mặt vật chất, mà cả tinh thần cũng bị áp bức hơn nhiều; còn như ở Trung Quốc, thời Ngụy Tấn Nam Bắc triều so với thời Hán, thời Nguyên Minh so với thời Đường Tống, đều kém hơn rất nhiều. Cho tới sau

Cách mạng Công nghiệp, thế giới loài người mới ở trạng thái không ngừng vươn lên, lòng tin của con người vào tương lai mới dần dần xác lập, trước khi khủng hoảng Tam Thế xuất hiện, lòng tin này đã đạt đến cao trào. Lúc này, Chiến tranh lạnh đã qua đi một thời gian, tuy có những chuyện không tốt đẹp như vấn đề môi trường chẳng hạn, nhưng cũng chỉ là không thuận tiện lắm mà thôi, về mặt hưởng thụ vật chất, loài người đã tiến bộ nhanh chóng, tựa như con ngựa đang giữa vó, chỉ muốn phăm phăm lao về phía trước. Thời điểm này để mỗi người dự đoán tương lai, hỏi chuyện mười năm sau có lẽ còn có bất đồng, nhưng một trăm năm sau hiếm có người nào lại nghi ngờ không phải là thiên đường. Xác định điểm này rất dễ dàng, chỉ cần xem cuộc sống một trăm năm trước như thế nào là rõ ngay.

Vì thế, nếu có thể ngủ đông, hiếm có ai lại sẵn lòng ở lại hiện tại.

Xem xét công nghệ ngủ đông từ góc độ xã hội học có thể nhận ra, cùng là đột phá công nghệ sinh học, nhưng nếu so sánh với sự phiền phức của công nghệ ngủ đông, công nghệ nhân bản người thực sự không đáng để nhắc tới. Vấn đề của công nghệ nhân bản người chỉ nằm ở phương diện đạo đức, vả lại chỉ có văn hóa Cơ Đốc mới cảm thấy không ổn; môi họa ngầm của ngủ đông lại nằm ở hiện thực, đông thời ảnh hưởng đến cả thế giới loài người. Một khi công nghệ này được công nghiệp hóa, sẽ có một nhóm người đến thiên đường trong tương lai, những người khác dành đầu tắt mặt tối trong hiện thực mà xây dựng thiên đường cho bọn họ. Nhưng điều khiến người ta lo lắng nhất là cám dỗ lớn nhất của tương lai: sống mãi. Với sự tiến bộ của sinh học phân tử, con người tin rằng sống mãi là điều chắc chắn sẽ trở thành hiện thực sau một, hai thế kỷ nữa, vậy thì những người may mắn ngủ đông ngay từ lúc này đã bước lên bậc thang đầu tiên dẫn đến sự bất tử rồi. Như vậy, lân đầu tiên trong lịch sử loài

người, ngay cả tử thần cũng không còn được công bằng, hậu quả của việc này thật sự khó mà dự đoán.

Cục diện này rất giống với chủ nghĩa đào vong sau khi khủng hoảng Tam Thế bùng nổ) đến nỗi các nhà sử học sau này đã gọi nó là chủ nghĩa đào vong cũ hoặc chủ nghĩa đào vong thời gian. Trước khủng hoảng, chính phủ các nước đều áp dụng biện pháp áp chế công nghệ ngủ đông cực kỳ nghiêm khắc, còn khắc nghiệt hơn cả đôi với công nghệ nhân bản người.

Nhưng khủng hoảng Tam Thế đã thay đổi tất cả, trong một đêm, tương lai từ thiên đường biến thành địa ngục, thậm chí đôi với những người mắc bệnh nan y, tương lai cũng không còn sức hấp dẫn nữa, có lẽ khi họ tỉnh lại, thế giới này đã thành biển lửa cũng nên, đến cả thuốc giảm đau cũng chẳng có mà uống nữa.

Sau khi khủng hoảng xuất hiện, hạn chế đối với công nghệ ngủ đông được hoàn toàn gỡ bỏ, công nghệ này mau chóng bước vào giai đoạn áp dụng thực tiễn, lần đầu tiên loài người có được năng lực vượt qua khoảng cách của thời gian.

Để tìm hiểu về công nghệ ngủ đông, Trình Tâm đến Tam Á ở đảo Hải Nam. Trung tâm nghiên cứu công nghệ ngủ đông lớn nhất của Viện y học Trung Quốc không ngờ lại được đặt ở vùng đất nóng bức này, giờ ở nội địa đang rét đậm, nơi này lại dễ chịu như giữa mùa xuân. Trung tâm ngủ đông là một tòa nhà màu trắng được cây xanh che phủ, hiện nay tại đây có khoảng mười mấy người đang ở trong trạng thái ngủ đông, nhưng đều là

những người thử nghiệm ngắn hạn, vẫn chưa có người ngủ đông nào thực sự vượt qua khoảng cách thế kỷ.

Khi Trình Tâm hỏi có thể giảm khối lượng thiết bị ngủ đông của một người xuống còn 100 kg hay không, người phụ trách trung tâm phì cười: Một trăm cân? Một trăm tấn còn khó nữa là! Đương nhiên, bản thân người phụ trách cũng biết mình nói ngoa, trong quá trình tham quan và nghe giới thiệu sau đó, Trình Tâm được biết hóa ra ngủ đông không phải là làm đông người lại như người bình thường vẫn tưởng tượng, nhiệt độ ngủ đông không quá thấp, chỉ khoảng âm 50 độ C, lúc này, máu trong cơ thể được thay thế bằng một loại chất lỏng không đông, dưới tác dụng của hệ thống tuần hoàn ngoài cơ thể, các cơ quan chủ yếu vẫn duy trì hoạt động sinh lý ở mức độ thấp nhất, chỉ có điều hoạt động này cực kỳ yếu ớt và chậm chạp. “Giống như máy tính ở trạng thái chờ vậy.” Người phụ trách nói. Toàn bộ thiết bị ngủ đông cho một người bao gồm khoang ngủ đông, hệ thống duy trì sự sống ngoài cơ thể và thiết bị làm lạnh, tổng khối lượng khoảng ba tấn.

Khi hỏi han nhân viên kỹ thuật của trung tâm về vấn đề thu nhỏ thiết bị, Trình Tâm đột nhiên nhận ra một sự thật kinh người: Nếu nhiệt độ cơ thể người ngủ đông phải duy trì ở âm 50 độ C, vậy thì ở ngoài vũ trụ lạnh lẽo, khoang ngủ đông không phải cần làm lạnh mà là sưởi ấm! Đặc biệt là trong hành trình dài đằng đẵng đi xa Mặt trời khi đã ra ngoài quỹ đạo Sao Hải vương, nhiệt độ không gian vũ trụ gần bằng độ 0 tuyệt đối, duy trì nhiệt độ âm 50 độ C gần như là đốt một cái lò sưởi, xét đến thời gian bay liên tục kéo dài một tới hai thế kỷ, khả thi nhất là dùng pin đồng vị phóng xạ để giữ ấm, nếu vậy thì khối lượng một trăm tấn mà người phụ trách trung tâm nói lại chẳng hề ngoa chút nào!

Trong buổi họp báo cáo ở trụ sở chính, các bên báo lại kết quả tìm hiểu xong xuôi, mọi người lại chìm vào cảm giác chán nản tột cùng, chỉ khác là, lần này họ mong đợi Wade nói gì đó.

“Nhìn tôi làm cái gì? Tôi có phải là Thượng Đế đâu!” Wade đảo mắt một vòng quanh phòng họp, “Nhà nước của các vị phái các vị đến đây làm gì hả? Chắc chắn không phải để dưỡng già với báo tin xấu thôi đúng không? Tôi không có cách, giải quyết vấn đề kiểu này là việc của các vị!” Nói dứt lời, ông ta đập mạnh vào chân bàn, trong tiếng kêu chói tai, chiếc ghế trượt ra xa hơn tất cả mọi lần trước, đồng thời, ông ta cũng lần đầu tiên vi phạm quy định không được hút thuốc trong phòng họp, châm một điếu xì gà.

Mọi người lại hướng ánh mắt về mấy chuyên gia ngủ đông vừa mới đến, họ đều không nói không rằng, chẳng phải im lặng vì đang suy nghĩ mà vì tức giận bởi bị tôn nghiêm của nghề nghiệp: mấy kẻ điên cuồng cố chấp này đang yêu cầu một việc vốn không thể làm nổi.

“Có lẽ...” Trình Tâm rụt rè buột ra hai chữ, do dự nhìn mọi người xung quanh, cô vẫn chưa quen với MD.

“Tiến lên, bắt chấp thủ đoạn mà tiến lên!” Wade phun khẩu hiệu này về phía cô, cùng với một làn khói thuốc.

“Có lẽ... không nhất thiết phải đưa người sống đi.” Trình Tâm nói.

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, sau đó nhìn các chuyên gia ngủ đông với vẻ dò hỏi, mấy người này lắc đầu, tỏ vẻ cũng không biết gì về việc không đưa người sống lên thiết bị thăm dò.

Trình Tâm tiếp tục giải thích: “Cấp đông một người xuống nhiệt độ siêu thấp, khoảng dưới âm 200 độ C, sau đó phóng đi. Không cần hệ thống duy trì sự sống và hệ thống sưởi, chỉ cần khoang cá nhân, có thể làm thật nhỏ, thật mỏng, cộng với cơ thể người, tổng khối lượng khoảng 110 kg chắc là đã đủ. Đối với nhân loại, người này chắc chắn đã ở trạng thái tử vong, nhưng đối với người Tam Thể thì sao?”

Một chuyên gia công nghệ ngủ đông đến từ Trung Quốc nói: “Chướng ngại lớn nhất nếu muốn làm sống lại người bị cấp đông ở nhiệt độ cực thấp là ngăn ngừa cấu trúc tế bào bị phá hoại trong quá trình rã đông, giống như đậu phụ đông lạnh vậy, sau khi rã đông sẽ xốp như bọt biển, ừm, chắc mọi người ở đây chưa ăn đậu phụ đông lạnh đúng không?” Vị chuyên gia hỏi những người phương Tây trong phòng họp, mọi người đều tỏ ý dù chưa ăn bao giờ thì cũng hiểu được chuyện đó là thế nào, “Còn ở chỗ người Tam Thể, biết đâu họ có phương pháp nào đấy ngăn ngừa sự phá hoại này, chẳng hạn như đem toàn bộ cơ thể người này trong nháy mắt trở về nhiệt độ bình thường trong thời gian cực ngắn, một mili giây, thậm chí là một micro giây chẳng hạn. Điềm này loài người chưa làm được. Tất nhiên chúng ta có thể rã đông trong một micro giây, nhưng đồng thời cơ thể người đó cũng sẽ bị nhiệt độ cao làm cho bốc hơi.”

Trình Tâm không chú ý nghe ông ta nói lắm, lúc này suy nghĩ của cô tập trung vào một điểm khác: người bị đông lạnh đến âm 200 độ C đưa vào vũ trụ này sẽ là ai. Cô đang cố gắng bất chấp thủ đoạn mà tiến lên, song bước chân vẫn không ngừng run rẩy.

“Tốt lắm.” Wade gật đầu với Trình Tâm, trong ký ức của cô, đây là lần đầu tiên ông ta khen ngợi cấp dưới.

Hội nghị các quốc gia thường trực PDC kỳ này sẽ xem xét phương án mới nhất của dự án Bạc Thang, kết quả thương lượng riêng giữa Wade và đại biểu các nước này cho thấy rất khả quan, vì phương án này thực chất là lần đầu tiên loài người tiếp xúc trực tiếp với văn minh ngoài Trái đất, ý nghĩa của nó được nâng lên một cấp so với thiết bị thăm dò đơn thuần. Đặc biệt là, sứ giả nhân loại tiến vào giữa hạm đội Tam Thế kia có thể nói là một quả bom đặt vào giữa trái tim kẻ thù, nếu vận dụng ưu thế tuyệt đối về mặt mưu lược của mình, người đó có khả năng thay đổi chiều hướng cả cuộc chiến.

Vì đêm nay Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc sẽ công bố kế hoạch Diện Bích với thế giới, hội nghị của PDC bị hoãn lại hơn một tiếng, người của PIA đành phải đợi ở đại sảnh bên ngoài hội trường. Trong các lần hội nghị trước đây, chỉ có Wade và Vadimov được vào hội trường của PDC, những người khác phải đợi bên ngoài, khi cần nghe ý kiến chuyên môn của người nào đó thì mới gọi vào. Nhưng lần này, Wade để Trình Tâm cùng họ tham gia hội nghị, đối với một trợ lý cấp thấp như cô, đây đã là một sự xem trọng khác thường.

Khi Hội nghị của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc kết thúc, họ thấy một người bị cả đám phóng viên ùa tới như ong vỡ tổ quây ở giữa, người đó hiển nhiên là Người Diện Bích vừa được công bố. Tâm tư nhóm người PIA đều tập trung cả vào số phận của dự án Bạc Thang, không hứng thú với chuyện kia lắm, chỉ có hai ba người chạy ra xem. Khi sự kiện ám sát nổi tiếng kia xảy ra, trong này không ai nghe thấy tiếng súng, chỉ đột nhiên thấy cảnh hỗn loạn bên ngoài cửa kính lớn. Trình Tâm theo những người khác chạy ra, lập tức lóa mắt vì đèn pha của trực thăng trên không trung.

“Phù phù phù! Vừa có một Người Diện Bích bị làm thịt xong đấy!” Một đồng nghiệp chạy ra từ đầu quay lại kêu lên, “Nghe mấy người chứng kiến nói ông ta trúng mấy phát súng, nổ toác cả đầu!”

“Người Diện Bích là ai?” Wade lạnh nhạt hỏi, sự kiện vừa rồi vẫn không khiến ông ta chú ý lắm.

“Tôi cũng không rõ. Nghe nói ba người trong số họ đầu là ứng cử viên rất được công chúng quan tâm, chỉ có một người, cái người bị giết ấy,” anh ta chỉ vào Trình Tâm, “là đồng hương của cô, nhưng không ai biết anh ta, chỉ là một kẻ vô danh tiêu tốt.”

“Thời đại phi thường này không có ai là kẻ vô danh tiêu tốt cả đâu.” Wade nói, “Bất cứ người bình thường nào cũng có thể được trao cho trọng trách, bất cứ nhân vật quan trọng nào cũng có thể bị thay thế.” Lúc nói câu đầu tiên, ông ta nhìn Trình Tâm, còn câu sau lại nhìn sang Vadimov, sau đó ông ta được một viên thư ký của PDC gọi sang một bên.

“Ông ta đang dọa tôi đấy.” Vadimov hạ giọng nói với Trình Tâm đứng bên cạnh, “Hôm qua lúc nổi cơn tam bành, ông ta bảo cô cũng có thể thay thế tôi.”

“Ông Vadimov, tôi...”

Vadimov giơ tay lên với Trình Tâm, ánh đèn pha chiếu qua bàn tay ông ta, làm hiện lên mạch máu bên trong. “Ông ta không đùa đâu, việc sắp xếp nhân sự trong tổ chức này không cần tuân theo quy tắc thông thường. Mà cô thì chín chắn, thành thực, cần cù, lại không thiếu sức sáng tạo, đặc biệt là thái độ trách nhiệm của cô, một trách nhiệm vượt trên cả phạm vi chức vụ, tôi hiếm khi nào thấy được đi đầu này ở những cô gái khác. Trình, nói

thật lòng, tôi rất vui khi cô có thể thay thế tôi, nhưng cô vẫn không thể thay được vị trí của tôi đâu.” Ông ta ngẩng đầu lên nhìn cảnh hỗn loạn xung quanh, “Vì cô không phải người dám bán mẹ mình vào ổ điếm, về mặt này, cô chỉ là một đứa trẻ, tôi hy vọng cô mãi mãi sẽ là như thế.”

Có người chạy vội tới chen vào giữa bọn họ, đó là Camille, trên tay bà ta giờ cao một tập tài liệu, Trình Tâm trông có vẻ giống như báo cáo giai đoạn của nghiên cứu tính khả thi cho dự án Bạc Thang. Bà ta giờ tập tài liệu lên vài giây, không đưa nó cho ai mà hần học quăng xuống đất.

“Khốn kiếp!” Camille tức tối kêu toáng lên, kể cả trong tiếng âm âm của trực thăng đang áp đảo hết mọi âm thanh khác, tiếng hét cũng làm mấy người xung quanh ngoảnh đầu lại nhìn, “Lộn, toàn là lộn hết! Toàn là lộn chỉ biết lộn lộn trong bùn thôi!”

“Bà nói ai cơ?” Vadimov kinh ngạc hỏi.

“Tất cả mọi người! Toàn bộ nhân loại! Nửa thế kỷ trước đã lên được Mặt trăng, nhưng giờ vẫn chẳng làm được cái quái gì, chẳng làm được cái quái gì!”

Trình Tâm nhặt tập tài liệu đó lên, cùng xem với Vadimov. Quả nhiên là báo cáo nghiên cứu tính khả thi của dự án, được viết rất chuyên môn, chỉ lướt qua vài hàng thì không hiểu gì. Lúc này, Wade cũng quay lại, thư ký hội nghị của PDC vừa thông báo với ông ta hội nghị sẽ bắt đầu sau mười lăm phút nữa. Khi thấy cục trưởng, Camille mới bình tĩnh lại phần nào.

“NASA đã hoàn thành hai lần thử nghiệm lực đẩy với bom hạt nhân cỡ nhỏ trên không gian, kết quả ở trong bản báo cáo này, muốn đạt đến tốc độ quy định, tổng khối lượng của thiết bị bay vẫn quá lớn, phải hạ thấp xuống

nữa, hạ đến còn một phần hai mươi hiện nay, một phần hai mươi! Cũng tức là chỉ còn lại 10 kg thôi! Họ thậm chí còn đưa đến một tin tức tốt lành, nói là cánh buồm bức xạ có thể giảm xuống dưới 10 kg, còn tải trọng cho phép, họ rất từ bi nói có thể được nửa kilôgam, nhưng không thể hơn được nữa, vì tăng tải trọng ắt sẽ khiến dây kéo của cánh buồm to hơn nữa, tải trọng tăng lên một gam, dây sẽ tăng lên ba gam, đạt được 1% vận tốc ánh sáng trở thành chuyện bất khả thi. Vì vậy chúng ta chỉ có nửa kilôgam thôi, ha ha ha, nửa kilôgam! Đúng như thiên sứ của chúng ta đã nói đấy: nhẹ như một cọng lông.”

Wade mỉm cười gật đầu, “Có thể cho Monnier đi, là con mèo của mẹ tôi, nhưng phải bắt nó giảm cân đi còn một nửa mới được.”

Khi người khác vui vẻ làm việc, Wade luôn âm trầm lạnh lẽo; còn khi mọi người đều tuyệt vọng, ông ta lại trở nên thoải mái bông đùa, lúc nào cũng vậy. Mới đầu, Trình Tâm nghĩ đây là phong độ của người lãnh đạo, Vadimov nói cô không biết nhìn người, chuyện này chẳng liên quan gì đến phong độ lãnh đạo hay cố vũ tinh thần anh em gì cả, mà chỉ vì Wade thích nhìn thấy người khác tuyệt vọng, kể cả khi bản thân ông ta cũng đang tuyệt vọng. Đối với ông ta, thưởng thức sự tuyệt vọng của người khác là một khoái cảm. Vadimov là người rất trung hậu, nhưng lại đánh giá tối tăm như vậy về Wade, khiến Trình Tâm hơi ngạc nhiên, nhưng giờ nhìn lại, quả thực là Wade đang thưởng thức sự tuyệt vọng của ba người bọn họ.

Trình Tâm cảm thấy cơ thể mình như không còn xương sống, sự mệt mỏi nhọc nhằn ngày nay bỗng cùng lúc đổ đến, cô mềm nhũn người ngã phệt xuống bãi cỏ.

“Đứng lên!” Wade nói.

Lần đầu tiên, Trình Tâm không nghe theo lệnh của ông ta, vẫn cứ ng ã nguyên đó. “Tôi thật sự mệt r ã.” Cô đờ đẫn nói.

“Cô, cả bà nữa,” Wade chỉ vào Trình Tâm và Camille, “sau này không cho phép đâm ra mất tinh thần vô nghĩa như vậy nữa, các người chỉ có thể tiến lên, bất chấp thủ đoạn mà tiến lên!”

“Trước mặt hết đường r ã, bỏ cuộc đi.” Vadimov nhìn Wade khẩn khoản nói.

“Các người cho rằng không có đường, là vì vẫn chưa học được cách bất chấp thủ đoạn.”

“Hội nghị thì sao, hủy bỏ à?”

“Không, chương trình vẫn tiến hành theo kế hoạch. Không kịp chuẩn bị tài liệu nữa r ã, chúng ta đành nói miệng.”

“Nói gì đây? Thiết bị thăm dò nặng nửa kilôgam hay con mèo nặng năm trăm gam?”

“Đầu không phải.”

Câu nói này của Wade khiến mắt Vadimov và Camille đ òng thời sáng bừng lên, Trình Tâm cũng khôi phục lại sức sống trong nháy mắt, đứng bật dậy trên bãi cỏ như có lò xo.

Lúc này, xe cấp cứu chở La Tập bị trúng đạn giữa một đội xe cảnh sát và trực thăng hộ tống đã đi xa, biển đèn New York lại lấp lánh như trước. Trên nền ánh sáng rực rỡ, Wade trông như một bóng ma màu đen, chỉ có đôi mắt lạnh lẽo là lúc ẩn lúc hiện.

“Chỉ đưa đại não.” Ông ta nói.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

HỎA LONG XUẤT THỦY, NỔ LIÊN CHÂU VÀ DỰ ÁN BẠC THANG

Ở Trung Quốc vào thời nhà Minh từng xuất hiện một loại vũ khí, là một mũi tên lớn (hỏa long) bên trong chứa rất nhiều tên lửa nhỏ gắn thuốc súng, trên thân mũi tên lớn cũng có gắn tên lửa để đẩy nó tiến lên. Loại vũ khí này bắn trên mặt biển, thuốc súng đẩy mũi tên lớn bay là là sát mặt nước, trong khi bay, nó sẽ bắn ra những mũi tên lửa nhỏ bên trong Ngoài ra, trong chiến tranh cổ đại còn xuất hiện loại nỏ bắn liên tiếp nhiều phát, lịch sử phương Đông và phương Tây đều có ghi chép, theo thư tịch của Trung Quốc, loại vũ khí này xuất hiện sớm nhất vào thời Tam Quốc.

Hai loại vũ khí trên đều dùng phương thức tiên tiến để tổ hợp những công nghệ lạc hậu, muốn tạo ra năng lực có vẻ như đi trước thời đại.

Giờ nhìn lại dự án Bạc Thang hồi đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, đúng là một thứ như thế. Nó muốn dùng công nghệ lạc hậu thời đó đẩy một vật thể cực nhẹ đạt tới 1% vận tốc ánh sáng, vận tốc như thế trong vũ trụ cần đến công nghệ của một thế kỷ rưỡi sau mới có thể trở thành hiện thực.

Thời điểm ấy, loài người đã có thiết bị thăm dò bay ra ngoài Hệ Mặt trời, đồng thời có thể điều khiển thiết bị thăm dò đáp xuống mặt trăng của Sao Hải Vương, vì vậy công nghệ cần để bố trí bom hạt nhân trên đoạn lấy

đà đầu đường bay đã tương đối chín muồi. Khó khăn nằm ở chỗ kiểm soát quỹ đạo bay của thiết bị sao cho đi qua từng quả bom hạt nhân một cách chuẩn xác, cùng với việc điều khiển bom nổ.

Mỗi quả bom cần phải nổ đúng vào thời điểm cánh buồm bức xạ vừa bay qua nó. Tốc độ của cánh buồm càng lúc càng nhanh, yêu cầu chính xác cũng càng lúc càng cao, nhưng dù cánh buồm đạt đến 1 % vận tốc ánh sáng thì độ chính xác cần thiết cũng vẫn trên một nano giây, với công nghệ thời đó, cố gắng thì vẫn có thể làm được.

Bản thân thiết bị bay không có bất cứ động cơ gì, hướng bay của nó hoàn toàn phụ thuộc vào vị trí của bom hạt nhân, mỗi quả bom đặt trên đường bay đều có động cơ điều khiển để vào vị trí chính xác trước khi cánh buồm bức xạ đến nơi. Khi lướt qua nhau, khoảng cách giữa bom và cánh buồm chỉ có vài trăm mét, điều chỉnh khoảng cách này sẽ điều chỉnh góc giữa lực đẩy của vụ nổ và cánh buồm, từ đó điều chỉnh quỹ đạo bay của thiết bị.

Cánh buồm bức xạ là một màng mỏng và mềm, chỉ có thể dùng dây kéo theo tải trọng cần thiết ở phía sau, làm cho thiết bị bay này thoát nhìn như một cái dù đỡ bộ không lồ nằm dọc theo quỹ đạo bay. Tùy theo đương lượng của quả bom, vụ nổ sẽ xảy ra ở phía sau tâm dù này từ ba đến mười nghìn mét. Để tránh bức xạ từ vụ nổ ảnh hưởng đến khoang thiết bị, dây buồm rất dài để khoang thiết bị ở thật xa phía sau, khoảng cách này dài đến năm trăm kilômét. Bề mặt khoang được phủ chất liệu hạ nhiệt bay hơi, nó không ngừng bốc hơi trong mỗi vụ nổ, vừa làm giảm nhiệt độ vừa không ngừng giảm khối lượng của bản thân khoang xuống.

Giả sử chiếc dù đỡ bộ siêu cấp này rơi xuống Trái đất, khi vật thể buộc ở đuôi nó chạm vào mặt đất, bản thân dù vẫn còn ở trên không gian cách

Trái đất năm trăm kilômét. Mấy sợi dây buồm đó sẽ được chế tạo từ vật liệu nano Phi Dao, chỉ mảnh bằng một phần mười sợi tơ nhện, mắt thường không nhìn thấy được, một trăm kilômét dây chỉ nặng có tám gam, nhưng độ bền lại đủ để kéo được khoang thiết bị khi gia tốc, đồng thời sẽ không bị bức xạ hạt nhân làm đứt.

Hỏa long xuất thủy và nổ liên châu không thể có sức ảnh hưởng như tên lửa tự hành hai tầng và súng máy, tương tự, dự án Bạc Thang cũng khó mà đưa loài người tiến vào thời đại mới của hàng không vũ trụ, nó chỉ là một cố gắng dốc hết tất cả vào một canh bạc bằng trình độ công nghệ đương thời mà thôi.

Tên lửa xuyên lục địa Peacekeeper đã được bắn đi liên tục nửa tiếng, vệt đuôi của sáu quả tên lửa tự hành đã bắn nhập lại thành một, thấm đẫm ánh trắng, trông như một con đường màu bạc dẫn lên thiên đường. Cứ cách năm phút sẽ có một quả cầu lửa men theo cây cầu màu bạc này bay lên trời cao, dưới ánh sáng của nó bóng cây và bóng người xung quanh di chuyển như thể kim giây đồng hồ. Đợt đầu sẽ bắn lên ba mươi quả tên lửa, đưa ba trăm quả bom hạt nhân vào quỹ đạo Trái đất, đương lượng nổ từ 500 kiloton đến 2.500 kiloton. Cùng thời điểm này, ở Nga và Trung Quốc, tên lửa Topol và Đông Phong cũng đang không ngừng bắn. Cảnh tượng này rất giống với ngày tận thế, nhưng từ độ cong của đoạn cuối con đường dẫn đến thiên đường này, ánh mắt chuyên nghiệp của Trình Tâm có thể nhìn ra đây không phải quỹ đạo tấn công liên lục địa, mà là quỹ đạo bắn lên vũ trụ. Những thứ vốn có thể dẫn đến cái chết của mấy trăm triệu người ấy, giờ đã ra đi không trở lại, sử dụng năng lượng khổng lồ của chúng để đẩy vật thể nhẹ như lông hồng kia đến 1% vận tốc ánh sáng.

Trình Tâm ngược nhìn bầu trời, lệ nóng trào ra, ánh sáng từ mỗi lần bắn đầu khiến nước mắt cô long lanh khác thường. Trong lòng cô không ngừng tự nhủ: kể cả chỉ làm đến bước này, dự án Bạc Thang cũng xứng đáng rồi.

Nhưng hai người đàn ông bên cạnh cô, Wade và Vadimov đều hoàn toàn không hề xúc động trước cảnh tượng tráng lệ này, thậm chí còn chẳng buồn ngẩng đầu lên nhìn, chỉ vừa hút thuốc vừa hờ hững bàn luận gì đó, Trình Tâm biết nội dung câu chuyện của họ.

Ai sẽ được chọn cho dự án Bạc Thang.

Trong buổi hội nghị các nước thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu lần đó, lần đầu tiên hội nghị thông qua một dự thảo chưa thành văn bản, cũng là lần đầu tiên Trình Tâm chứng kiến khả năng hùng biện của Wade bình thường vẫn kiệt lời. Ông ta nói, nếu người Tam Thế có thể hồi sinh một người bị đông lạnh ở nhiệt độ siêu thấp, thì nhất định cũng có thể hồi sinh một bộ não người trong tình trạng như vậy, đồng thời dùng một loại giao diện bên ngoài nào đó giao tiếp với nó. Đối với một nền văn minh có thể triển khai hạt nhân nguyên tử ở không gian hai chiều và khắc các mạch điện lên đó, đây không phải là chuyện khó khăn gì. Xét ở một ý nghĩa nào đó, một bộ não và một người hoàn chỉnh chẳng có gì khác biệt cả, nó mang ý thức của người đó, tinh thần của người đó, ký ức của người đó, đặc biệt là mưu lược của người đó. Nếu thành công, đây vẫn là một quả bom gài vào trái tim quân thù. Mặc dù các nước thường trực PDC không cho rằng bộ não tương đương với một người, nhưng cũng không còn lựa chọn nào khác, đặc biệt, sự quan tâm của họ dành cho dự án Bạc Thang có một phần rất lớn nằm ở công nghệ đẩy thiết bị bay lên đến 1% vận tốc ánh sáng kia, dự án được thông qua với năm phiếu thuận, hai phiếu trắng.

Dự án Bạc Thang được khởi động toàn diện, khó khăn trong vấn đề người được chọn dần dần nổi bật. Trình Tâm thậm chí không dám tưởng tượng về người đó, cho dù bộ não của người đó thực sự được người Tam Thể bắt lấy và hồi sinh, vậy thì cuộc sống sau này (nếu như có thể gọi đó là cuộc sống) đối với người đó cũng là một cơn ác mộng. Mỗi lần nghĩ tới đây, trái tim cô như bị một bàn tay băng lạnh ở nhiệt độ âm 200 độ C bóp chặt. Nhưng những người lãnh đạo và thi hành khác của dự án Bạc Thang lại không có trở ngại tâm lý giống như cô, nếu PIA là cơ quan tình báo của một quốc gia, sự việc đã được giải quyết từ lâu rồi. Nhưng thực chất, PIA lại là một ủy ban liên tịch tình báo của các nước thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu, đồng thời dự án Bạc Thang hoàn toàn minh bạch với cộng đồng quốc tế, vì vậy khó khăn này trở nên cực kỳ nhạy cảm.

Vấn đề then chốt là: trước khi phái người này đi, cần phải giết chết người đó.

Nỗi khiếp sợ thời kỳ đầu kỷ nguyên Khủng hoảng đã lắng xuống, một tiếng nói khác dần dần trở thành chủ lưu trong chính trị quốc tế: cần phải ngăn ngừa nguy cơ lợi dụng cơ hội này hủy diệt nền dân chủ. Người của PIA đều được chính phủ mình dặn đi dặn lại, cần phải hết sức cẩn trọng trong vấn đề người được chọn của dự án Bạc Thang, tuyệt đối không được để người khác nắm đằng chuôi.

Đứng trước khó khăn này, Wade lại đưa ra phương án giải quyết của ông ta: thông qua PDC, rồi lại qua nó để thông qua Liên Hiệp Quốc, thúc đẩy càng nhiều nước xây dựng Luật An tử càng tốt. Khác với lần trước, lúc đưa ra ý tưởng này, ông ta cũng không quá tự tin.

Trong bảy nước thường trực PDC có ba nước nhanh chóng thông qua Luật An tử, nhưng trong luật đều quy định rất rõ ràng: Cái chết êm dịu chỉ

dành cho những người mắc bệnh nan y hiểm nghèo mà y học hiện tại không thể cứu chữa, đi đâu này cách quá xa so với yêu cầu của dự án Bạc Thang, nhưng gần như không thể nào tiến sát hơn được nữa.

Người được chọn cho dự án Bạc Thang, chỉ có thể tìm kiếm từ những người mắc bệnh hiểm nghèo mà thôi.

Tiếng ù ùng và ánh lửa trên bầu trời đầu đã biến mất, quá trình bán tạm thời kết thúc. Wade và mấy quan sát viên của PDC lên xe rời đi, nơi này chỉ còn lại Vadimov và Trình Tâm, ông ta bảo: “Chúng ta xem ngôi sao của cô đi.”

Bốn ngày trước Trình Tâm nhận được giấy chứng nhận quyền sở hữu với DX3906, đó là một niềm vui to lớn, khiến cô chìm đắm vào cảm giác hạnh phúc xưa nay chưa từng có, nhất thời choáng váng cả đầu óc. Cả một ngày, cô không ngừng thán nhủ với bản thân: có người tặng mình một ngôi sao, có người tặng mình một ngôi sao, mình có một ngôi sao...

Lúc đi gặp cục trưởng báo cáo công việc, niềm vui của cô tỏa ra khắp xung quanh, khiến Wade không tìm được hỏi cô đã xảy ra chuyện gì. Cô kể với ông ta, đồng thời đưa cả giấy chứng nhận cho ông ta xem.

“Một tờ giấy lộn.” Wade chẳng hề quan tâm, quẳng tờ giấy chứng nhận trả cho cô, “Nếu cô sáng suốt một chút thì mau chóng bán hạ giá nó đi, còn không đến nỗi chẳng nhận được cái quái gì.”

Những lời này của Wade hoàn toàn không ảnh hưởng đến tâm trạng của Trình Tâm, thực ra cô đã đoán trước ông ta sẽ nói như vậy. Về Wade, Trình Tâm chỉ biết mỗi lý lịch công tác của ông ta: trước tiên làm việc tại

CIA, sau đó được thăng chức Thứ trưởng Bộ an ninh nội địa Mỹ, sau đó đi đầu đến đây. Về cuộc sống riêng của ông ta, ngoài việc ngày hôm đó ông ta để lộ mình có một người mẹ và mẹ ông ta có một con mèo, cô hoàn toàn không hay biết gì, cũng không nghe ai nhắc đến, ngay cả ông ta ở đâu cô cũng không biết nốt, ông ta tựa như một cỗ máy làm việc, ngoài thời gian làm việc là đến một nơi không người biết đến mà tắt máy đi vậy.

Trình Tâm lại không tìm được kể chuyện ngôi sao cho Vadimov, người cấp trên này lại nhiệt liệt chúc mừng cô, nói phụ nữ cả thế giới này đều phải ghen tị với cô, tất cả các cô gái còn đang sống và tất cả những nàng công chúa đã chết đi, vì có thể khẳng định, cô là cô gái đầu tiên trong lịch sử loài người có được một ngôi sao. Thử hỏi, đối với một phụ nữ, có gì hạnh phúc hơn là được người yêu mình tặng cho một ngôi sao kia chứ?

“Nhưng anh ấy là ai nhỉ?” Trình Tâm tự hỏi.

“Chắc là không khó đoán đâu, trước tiên có thể khẳng định người này rất giàu, tài sản ít nhất cũng phải chín chữ số, vậy mới có thể bỏ ra mấy triệu đô tặng một món quà có ý nghĩa tượng trưng như vậy.”

Trình Tâm lắc đầu. Từ trường học đến nơi làm việc, Trình Tâm từng gặp rất nhiều người ngưỡng mộ và theo đuổi, nhưng trong số họ không ai giàu đến thế.

“Đồng thời, trình độ văn hóa của người này cũng rất cao, không phải là một kẻ tầm thường dung tục.” Vadimov nói, không khỏi ngửa mặt lên trời mà cảm thán, “Lãng mạn đến độ này, kể cả trong tiểu thuyết và các bộ phim diễm tình tôi cũng chưa bao giờ thấy đâu, mẹ nó.”

Trình Tâm cũng đang cảm thán. Thời thiếu nữ cô từng đắm chìm trong những mộng tưởng màu hồng, còn giờ đây, tuy vẫn còn rất trẻ, song cô đã bắt đầu tự giễu mình vì những giấc mơ ấy rồi, nhưng thật không thể ngờ, trong thế giới hiện thực này lại đột nhiên bay đến một ngôi sao, mức độ lãng mạn và huyền kỳ của nó còn vượt xa tất cả những mộng tưởng thời thiếu nữ của cô.

Cô không cần suy nghĩ cũng có thể khẳng định, mình không quen biết người đàn ông nào như thế.

Có lẽ chỉ là một người yêu đơn phương xa xôi nào đó, trong lúc xúc động đã dùng một phần nhỏ trong tài sản khổng lồ của anh ta để thực hiện ý tưởng kỳ quặc này, thỏa mãn một nguyện vọng mà cô vĩnh viễn không thể nào hiểu nổi. Dù là như vậy, cô cũng rất cảm ơn anh ta.

Buổi tối, Trình Tâm lên tầng cao nhất của Trung tâm thương mại thế giới, náo nức muốn xem ngôi sao của riêng mình.

Trước đó, cô đã xem kỹ tài liệu hướng dẫn quan sát ngôi sao gửi kèm với giấy chứng nhận, nhưng hôm ấy bầu trời New York bị mây mù che phủ. Ngày hôm sau và hôm sau nữa cũng đều âm u, tầng mây giống như một bàn tay khổng lồ đang trêu cợt cô, nắm chặt lấy món quà của cô không chịu buông ra. Nhưng Trình Tâm không thấy hụt hẫng, cô biết thứ cô nhận được là một món quà vĩnh viễn không thể nào mất đi được, DX3906 vẫn ở trong vũ trụ, tuổi thọ của nó có thể còn dài hơn cả Trái đất và Mặt trời, thế nào rồi cũng có lúc cô trông thấy nó.

Buổi tối, cô đứng một lúc lâu trên ban công chung cư, nhìn lên bầu trời đêm, tưởng tượng ra hình dáng của ngôi sao đó. Ánh đèn thành phố hắt lên tầng mây một quầng sáng màu vàng sậm, cô lại tưởng tượng ra đó là ngôi

sao DX3906 của cô chiếu vào mây ánh lên màu hoa hồng. Cô mơ thấy mình đến được ngôi sao đó, trong mơ cô đang bay lượn trên bề mặt ngôi sao, đó là một tinh cầu toàn màu hoa hồng, không có ngọn lửa nóng bỏng, mà chỉ mát mẻ như gió xuân thổi qua, bề mặt ngôi sao là hải dương trong vắt, có thể nhìn thấy rõ mồn một những đám tảo màu hoa hồng ở trong nước...

Tỉnh lại, cô tự cười nhạo: người tốt nghiệp ngành hàng không vũ trụ như cô, có nằm mơ cũng không quên DX3906 không có hành tinh.

Ngày thứ tư sau hôm nhận được ngôi sao, cô và mấy người trong PIA bay đến mũi Canaveral (do yêu cầu đối với vị trí bắn, tên lửa liên lục địa phải dời đi khỏi vị trí ban đầu mà tập trung về đây) để tham gia đợt bắn đầu tiên.

Lúc này, bầu trời đêm ngàn dặm không mây, vệt đuôi tên lửa tự hành đang tan đi. Trình Tâm và Vadimov xem lại bản hướng dẫn quan sát ngôi sao kia, bọn họ đâu không xa lạ gì với thiên văn học, nhanh chóng tìm được vị trí trong giấy, nhưng đâu không trông thấy ngôi sao đó. Vadimov lấy trong xe ra hai chiếc ống nhòm quân dụng, nhìn về hướng ấy một lần nữa, liền dễ dàng tìm thấy DX3906, sau đó thì bỏ ống nhòm ra, dùng mắt thường cũng thấy được. Trình Tâm say mê nhìn điểm sáng màu đỏ sậm ấy một lúc lâu, cố gắng tưởng tượng khoảng cách xa xăm không thể tưởng tượng ấy và chuyển thành cách miêu tả mình có thể nắm bắt.

“Nếu cho bộ não của tôi lên thiết bị bay của dự án Bạc Thang, bay về phía nó thì cũng phải mất ba mươi nghìn năm mới đến nơi đấy.”

Cô không nhận được câu trả lời, ngoảnh đầu nhìn lại, phát hiện ra Vadimov không cùng cô ngắm sao mà đang dựa vào thân xe, nhìn thẳng về

phía trước, trong bóng tối, lờ mờ có thể nhận ra vẻ mặt âu lo của ông ta.

“Vadimov, chuyện gì vậy?” Trình Tâm ân cần hỏi.

Vadimov im lặng hồi lâu mới trả lời: “Tôi đang trốn tránh trách nhiệm.”

“Trách nhiệm gì?”

“Tôi là ứng cử viên thích hợp nhất cho dự án Bạc Thang.”

Trình Tâm hết sức kinh ngạc, cô chưa từng nghĩ đến chuyện này, nghe ông ta nhắc đến, mới đột nhiên nhận ra quả thực là vậy: Vadimov có nền tảng hàng không vũ trụ rất sâu dày, lại đồng thời có kinh nghiệm ngoại giao và tình báo phong phú, tâm lý ổn định và chín chắn... Kể cả nếu lựa chọn trong những người khỏe mạnh, ông ta cũng là người thích hợp nhất.

“Nhưng ông là một người khỏe mạnh.”

“Đúng thế, nhưng tôi vẫn đang trốn tránh.”

“Có người bóng gió gì với ông à?” Người đầu tiên Trình Tâm nghĩ đến là Wade.

“Không, nhưng tôi vẫn đang trốn tránh. Ba năm trước tôi mới kết hôn, con gái mới hơn một tuổi, đối với tôi vợ và con gái đều rất quan trọng, tôi không sợ chết, nhưng thực sự không muốn để họ thấy tôi sống không bằng chết như thế.”

“Nhưng ông hoàn toàn không có trách nhiệm này, dù là PIA hay chính phủ của ông, cũng đâu không ra lệnh cho ông gánh vác sứ mệnh này, mà cũng không thể nào có mệnh lệnh như vậy.”

“Đúng thế, tôi chỉ muốn nói với cô thế thôi... dẫu sao tôi cũng là người thích hợp nhất.”

“Vadimov, loài người chỉ là một khái niệm trừu tượng, tình yêu đối với loài người bắt đầu từ tình yêu đối với từng con người, ông có trách nhiệm trước tiên là với người mà ông yêu, đi đâu này chẳng có gì sai cả, tự trách mình vì chuyện này mới gọi là hoang đường đấy!”

“Cảm ơn cô đã an ủi, Trình Tâm, cô rất xứng đáng với món quà này.” Vadimov ngẩng đầu lên nhìn ngôi sao của Trình Tâm, “Tôi cũng rất muốn tặng mẹ con họ một ngôi sao.”

Bầu trời đêm bùng lên một điểm sáng, sau đó lại là một điểm sáng khác, hắt bóng mọi người xuống nền đất, đó là thí nghiệm lực đẩy bằng vụ nổ hạt nhân được tiến hành trên vũ trụ.

Công tác chọn người của dự án Bạc Thang cần phải gấp rút thực hiện, nhưng áp lực của nhiệm vụ này đối với Trình Tâm rất nhỏ, cô chỉ tham gia một số công việc mang tính chất sự vụ trong đó, chủ yếu là khảo sát nền tảng chuyên ngành hàng không vũ trụ của những người được lựa chọn, nền tảng này là điều kiện tiên quyết. Vì phạm vi lựa chọn chỉ giới hạn trong những người mắc chứng nan y ở ba nước thường trực PDC đã thông qua Luật An tử, gần như không thể tìm được người có tố chất đặc biệt mà sứ mệnh này yêu cầu, PIA phải cố gắng thông qua các con đường khác nhau để tìm được càng nhiều ứng cử viên càng tốt.

Vừa khéo lúc này có một người bạn đại học của Trình Tâm đến New York, họ gặp nhau nói chuyện về tình hình của các bạn bè khác, người bạn

học này nhắc đến Vân Thiên Minh, cô nghe Hồ Văn nói Vân Thiên Minh đã bị ung thư phổi giai đoạn cuối, không còn sống được bao lâu nữa. Khi ấy, Trình Tâm không nghĩ ngợi gì nhiều, lập tức đi tìm người phụ trách tìm người cho dự án Bạc Thang là cục phó Vu Duy Dân, giới thiệu Vân Thiên Minh làm ứng cử viên.

Trong phần đời còn lại của mình, Trình Tâm đã vô số lần nhớ lại thời khắc ấy, lần nào cô cũng buộc phải thừa nhận: lúc đó cô thật sự không nghĩ ngợi gì nhiều.

Trình Tâm phải trở lại Trung Quốc một chuyến, vì cô và Vân Thiên Minh là bạn đại học, Vu Duy Dân yêu cầu cô đại diện cho PIA nói chuyện này với Vân Thiên Minh, cô nhận lời ngay, cũng không nghĩ ngợi gì nhiều.

Nghe Trình Tâm giải thích xong xuôi, Vân Thiên Minh chầm chậm ngồi dậy trên giường, Trình Tâm bảo anh ta cứ nằm xuống, anh ta chỉ chờ dẫn nói mình muốn ở riêng một lúc.

Đợi Trình Tâm nhẹ nhàng bước ra đóng cửa lại, Vân Thiên Minh mới bật ra một tràng cười như điên dại.

Thật là một thằng đại ngốc! Trên thế giới này còn ai ngốc hơn anh ta nữa đây?! Anh ta nghĩ tặng cho người mình yêu một ngôi sao là người ta sẽ yêu lại anh ta chắc? Người đó sẽ rơi những giọt lệ thuần khiết bay qua đại dương đến cứu anh ta chắc? Thật là một câu chuyện cổ tích đẹp.

Không phải, Trình Tâm đến là vì muốn anh ta chết.

Một suy luận đơn giản tiếp sau đó lại càng khiến anh ta cười đến ngạt thở: xét theo thời gian Trình Tâm đến đây, có thể khẳng định cô không biết Vân Thiên Minh đã lựa chọn cái chết êm dịu. Nói cách khác, giả sử Vân Thiên Minh không lựa chọn cái chết êm dịu, sau khi Trình Tâm tới đây, cô cũng sẽ khiến anh ta lựa chọn an tử, dẫn dụ, thậm chí là ép buộc anh ta phải lựa chọn cái chết êm dịu.

Sai rồi, cách chết mà cô dành cho anh ta không hề êm dịu chút nào.

Chị gái muốn anh ta chết chỉ vì sợ phí tiền, điều này hoàn toàn có thể hiểu được, huống hồ chị ấy thực lòng muốn anh ta chết một cách êm dịu. Nhưng Trình Tâm lại muốn anh chết thắm vào bậc nhất, Vân Thiên Minh sợ hãi không gian vũ trụ, giống như tất cả người học ngành hàng không vũ trụ, anh ta biết rõ sự hiểm ác của không gian hơn những người khác, biết rằng địa ngục không phải ở dưới lòng đất mà ở trên bầu trời. Còn Trình Tâm, lại muốn một phần của anh ta, cái phần chứa đựng linh hồn của anh ta, vĩnh viễn lưu lạc trong vực sâu tăm tối lạnh lẽo vô cùng vô tận ấy.

Đây còn là kết quả tốt nhất.

Nếu thực sự được như điều Trình Tâm mong muốn, tức là bộ não của anh ta bị người Tam Thế bắt được và hồi sinh, thì đó mới là cơn ác mộng chân chính. Những kẻ dị loại tàn khốc ấy trước tiên sẽ nối bộ não anh với các điện cực cảm biến, sau đó thực hiện các thí nghiệm mô phỏng cảm giác, mà đối với chúng, thứ hấp dẫn nhất đương nhiên là cảm giác đau đớn, chúng sẽ lần lượt bắt anh thể nghiệm cảm giác đói, khát, bị đánh, bị đốt, bị ngạt thở, còn cả những cực hình tra tấn như ghế hùm hay điện chích, cảm giác bị lột thịt lột da... Chúng sẽ lục lọi ký ức của anh ta, xem anh ta sợ những cực hình nào nhất, chúng sẽ phát hiện, đó là hình phạt mà anh ta từng đọc được từ một ghi chép lịch sử biến thái nào đó: đầu tiên là

đánh cho tróc da tróc thịt, sau đó dùng vải xô quấn kín toàn thân lại, một ngày sau máu đã khô hết, lại xé toạc hết lớp vải xô ấy ra... Nếu như lục lọi, chúng sẽ phát hiện nỗi sợ này của anh ta, sau đó chúng sẽ nhập cảm giác lúc bóc lớp vải xô vào bộ não anh ta. Những người thực sự trải qua cực hình này trong quá khứ đều chết rất nhanh, nhưng bộ não của anh ta thì không thể chết, càng lắm cũng chỉ bị sốc, đối với bọn chúng là rất bình thường, chỉ như con chip bị treo mà thôi, khởi động lại là có thể tiếp tục thử lần nữa, thử hết lần này đến lần khác, vì lý do tò mò, hoặc chỉ vì tiêu khiển... Anh ta không có khả năng tự giải thoát, anh ta không có tay chân và thân thể, cần lưỡi tự sát cũng không được, bộ não của anh ta giống như một cục pin, hết lượt này đến lượt khác bị sạc vào dòng điện đau khổ, kéo dài không bao giờ dứt.

Anh ta cười mãi, cười đến nỗi thở không ra hơi. Trình Tâm đẩy cửa bước vào, ân cần hỏi han: “Thiên Minh, cậu sao vậy?” Anh ta đột nhiên im bật tiếng cười, biến mình thành một cái xác sống.

“Vân Thiên Minh, tôi đại diện cho Cục tình báo chiến lược thuộc Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc hỏi cậu: Cậu có sẵn lòng thực hiện trách nhiệm của một thành viên nhân loại, chấp nhận sứ mệnh này hay không? Điều này là hoàn toàn tự nguyện, cậu có thể từ chối.”

Anh ta nhìn nét trang nghiêm thánh thiện của cô, nhìn vẻ mong chờ tha thiết của cô, cô đang chiến đấu vì văn minh nhân loại, cô đang bảo vệ Trái đất... Xung quanh sao lại thế này, vầng tịch dương chiếu qua cửa sổ chút ánh sáng cuối cùng, hắt lên bức tường trắng trông như một vệt máu bầm; cây sồi cô độc bên ngoài, trông chẳng khác nào một bộ xương khô vươn ra khỏi mộ phần...

Một nụ cười thê lương xuất hiện trên khóe miệng Vân Thiên Minh, dần dần lan đi khắp khuôn mặt.

“Được, tôi chấp nhận.” Anh ta nói.

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 5-7: Dự án Bạc Thang

Mikhail Vadimov đã chết, xe ông ta lao ra khỏi lan can cầu Alexander Hamilton, đâm xuống sông Harlem. Mất một ngày mới vớt được xe lên. Sau khi giải phẫu thi thể người ta mới phát hiện, Vadimov mắc bệnh máu trắng, xe bị mất lái là do bệnh này làm xuất huyết dưới mắt khiến ông ta đột nhiên không nhìn thấy gì.

Trình Tâm đau đớn vô cùng, Vadimov quan tâm cô giống như một người anh cả, giúp cô thích ứng được với cuộc sống và công việc nơi đất khách quê người này. Điều khiến Trình Tâm đặc biệt cảm động là tấm lòng rộng rãi của ông ta. Trong công việc, Trình Tâm rất chủ động, sự thông minh của cô cũng khiến nhiều người chú ý, tuy xuất phát từ trách nhiệm, có nhiều lúc cô lại nổi bật hơn hẳn ông ta, nhưng Vadimov lại rất rộng lượng, lúc nào cũng khích lệ Trình Tâm thể hiện tài hoa trên những sân khấu càng lúc càng lớn hơn.

Về cái chết của Vadimov, người trong bộ phận có hai thái độ phản ứng hoàn toàn khác nhau: người làm chuyên môn hầu hết đều thương khóc cho lãnh đạo của họ giống như Trình Tâm; còn những đặc vụ gián điệp lạnh lùng tàn khốc kia thì lại xì xào với nhau tiếc nuối: Vadimov bị ngâm trong nước quá lâu, bộ não không thể sử dụng được nữa.

Cảm giác bi thương đau đớn của Trình Tâm dần bị một mối nghi hoặc chiếm chỗ: sao lại trùng hợp đến vậy? Khi vừa xuất hiện, ý nghĩ này đã khiến cô rùng mình, nếu đằng sau sự kiện này thực sự có âm mưu, vậy thì cô không thể nào chấp nhận được sự đen tối và đáng sợ của nó.

Cô đã hỏi thăm các chuyên gia y học của Trung tâm hoạch định công nghệ, biết được rằng người ta có khả năng gây ra bệnh máu trắng, chỉ cần khiến cho người bị hại ở trong môi trường phóng xạ là có thể gây bệnh, nhưng đi đầu chỉnh hàm lượng phóng xạ và thời gian đầu rất khó, thấp quá thì không đủ để sinh bệnh trong thời gian ngắn, cao quá lại khiến người bị hại nhanh chóng chết vì bệnh phóng xạ chứ không phải bệnh máu trắng. Xét về mặt thời gian, nếu Vadimov bị người ta ám hại khi PDC bắt đầu thúc đẩy Luật An tử thì bệnh tình hiện nay vừa khéo trùng khớp. Nếu thực sự có hung thủ, vậy thì kẻ đó nhất định là cực kỳ chuyên nghiệp.

Trình Tâm từng dùng máy đo Geiger có độ chính xác cao kiểm tra văn phòng và căn hộ của Vadimov, không phát hiện ra điều gì bất thường. Nhưng cô tìm thấy tấm ảnh vợ con mà Vadimov giấu ở dưới gối, người vợ xinh đẹp nhỏ hơn ông ta mười một tuổi là diễn viên múa ba lê, cô con gái nhỏ lại càng đáng yêu đến độ tan nát con tim. Vadimov từng nói với Trình Tâm, có lẽ do bệnh nghề nghiệp, ông ta không bao giờ để ảnh vợ con trên mặt bàn hay ở tủ đầu giường, trong tiềm thức luôn cho rằng làm vậy sẽ đặt họ vào vùng nguy hiểm, chỉ khi nào muốn nhìn thấy vợ con ông ta mới lấy ra xem... Nghĩ tới đây, trái tim Trình Tâm thất lại.

Mỗi khi nghĩ đến Vadimov, Trình Tâm lại bất giác nghĩ về Vân Thiên Minh. Lúc này, anh ta đã cùng bảy người được chọn khác tập trung ở một căn cứ bí mật cách trụ sở PIA không xa lắm. Họ được chăm sóc đặc biệt và sẽ trải qua các bài kiểm tra, để chọn ra người phù hợp nhất trong số đó. Từ sau lần gặp Vân Thiên Minh ở Trung Quốc, tâm trạng Trình Tâm luôn bị mây mù bao phủ, đám mây mù ấy thoát đầu chỉ là một vệt khi ẩn khi hiện, về sau dần dần dày đặc lên, khiến lòng cô khó mà trông thấy mặt trời.

Trình Tâm nhớ lại lần đầu tiên gặp Vân Thiên Minh. Đó là khi vừa vào đại học năm thứ nhất, các bạn học cùng chuyên ngành lần lượt tự giới thiệu, cô thấy Vân Thiên Minh lặng lẽ ngồi ở một góc, ngay từ cái nhìn đầu tiên, cô đã lập tức cảm nhận sâu sắc sự cô độc và yếu đuối của anh ta. Trước đó, cô cũng từng gặp những cậu con trai cô độc như thế, nhưng chưa bao giờ có cảm giác ấy cả, tựa hồ lén lút lén vào trái tim anh ta mà nhìn trộm một cái vụng. Những chàng trai Trình Tâm thích đều là loại rạng rỡ cởi mở, bản thân mình rạng rỡ, cũng chiếu cả ánh sáng rực rỡ ấy vào tim phụ nữ, Vân Thiên Minh chính là loại con trai hoàn toàn ngược lại. Nhưng Trình Tâm lúc nào cũng có mong muốn chăm nom cho anh ta, mỗi khi nói chuyện với Vân Thiên Minh, cô luôn hết sức cẩn thận, chỉ sợ mình bất cẩn làm anh ta tổn thương, trước đó, cô chưa bao giờ phải cẩn thận như vậy với bất cứ người con trai nào. Lần đó, khi nghe người bạn học nhắc đến Vân Thiên Minh, Trình Tâm chợt nhận ra, tuy anh ta đã bị mình bỏ quên ở một góc xa xôi trong ký ức, nếu người khác không nhắc đến thì có lẽ không nhớ ra nổi, nhưng một khi nhớ đến, hình ảnh người con trai ở trong góc tối đó lại hiện lên hết sức rõ nét.

Đêm đó, Trình Tâm gặp một cơn ác mộng, cô lại mơ thấy ngôi sao của mình, nhưng đám tảo màu hoa hồng trong đại dương dần dần biến thành màu đen, sau đó cả ngôi sao suy sụp thành một lỗ đen, một lỗ đen hoàn toàn không phát ra ánh sáng, tựa như không gian vũ trụ bị móc đi một miếng. Xung quanh lỗ đen, một vật thể nhỏ phát ra ánh sáng huỳnh quang đang chuyển động, thứ đó bị lực hấp dẫn của lỗ đen giam cầm, vĩnh viễn không thể thoát đi được - đó là một bộ não người đông lạnh.

Trình Tâm tỉnh dậy, nhìn quầng sáng từ ánh đèn thành phố New York hắt lên rèm cửa sổ, đột nhiên hiểu ra mình đã làm gì.

Thực ra, cô chẳng qua chỉ truyền đạt lời yêu cầu của PIA đến Vân Thiên Minh, và anh ta hoàn toàn có thể từ chối. Cô tiến cử anh ta vì mục đích cao thượng, đó là bảo vệ văn minh Trái đất, anh ta đã đi đến tận cùng của cuộc đời, nếu cô đến muộn hơn chút nữa, anh ta đã không còn trên thế giới này, thậm chí cô đã cứu sống anh ta! Thật sự không có gì cả, cô thật sự không làm đi đâu gì khiến lương tâm mình phải bất an.

Nhưng đồng thời, cô cũng lần đầu tiên biết được, người ta lúc nào cũng lẩn tránh những lời ấy khi bán mẹ mình vào ổ điếm.

Kể đó, Trình Tâm lại nghĩ đến công nghệ ngủ đông, hiện nay đã có nhóm người ngủ đông thực sự đầu tiên, hầu hết đều là những người mắc bệnh hiểm nghèo đến tương lai tìm kiếm cơ hội chữa trị. Vân Thiên Minh vẫn có cơ hội sống tiếp, tuy rằng với địa vị xã hội của anh ta, muốn ngủ đông có thể sẽ rất khó khăn, nhưng nếu cô giúp đỡ thì hẳn có thể thực hiện được, kỳ thực đây chính là cơ hội của anh ta mà cô đã tước đoạt.

Ngày hôm sau, vừa đến nơi làm việc Trình Tâm đã đi gặp Wade, cô vốn định tìm gặp Vu Duy Dân, nhưng lại cảm thấy trực tiếp nói chuyện với cục trưởng thì ổn hơn, đằng nào thì quyền quyết định cuối cùng vẫn ở trong tay ông ta.

Giống như mỗi lần đến văn phòng của Wade, Trình Tâm vẫn thấy ông ta nhìn chăm chăm vào điều xì gà đang cháy dở trên tay. Hiếm khi nào cô thấy ông ta làm những công việc của một vị lãnh đạo bình thường, ví dụ như nghe điện thoại, xem tài liệu, nói chuyện và họp hành. Cô không biết Wade làm những việc đó vào lúc nào, việc duy nhất cô thấy ông ta làm chỉ là trầm tư, trầm tư, trầm tư không ngơi nghỉ.

Trình Tâm nói với Wade, cô cho rằng ứng viên số 5 không đủ tiêu chuẩn, muốn rút lại lời tiến cử, yêu cầu gạt bỏ anh ta ra khỏi danh sách ứng viên.

“Tại sao? Thành tích kiểm tra của anh ta xếp hàng đầu đấy.”

Câu nói của Wade làm Trình Tâm lấy làm bất ngờ, đồng thời trái tim cũng chùng xuống. Trong quá trình kiểm tra các ứng viên, trước tiên người ta sẽ sử dụng một loại thuốc mê toàn thân đặc biệt, khiến các bộ phận cơ thể và hầu hết các giác quan của người bị kiểm tra mất đi tri giác nhưng ý thức vẫn tỉnh táo, để mô phỏng trạng thái bộ não rời khỏi cơ thể và tồn tại độc lập. Nội dung kiểm tra chủ yếu là về mặt tâm lý, khảo sát năng lực thích ứng với môi trường xa lạ của ứng viên, nhưng người thiết kế bài kiểm tra này không hề biết môi trường bên trong hạm đội Tam Thể thế nào, chỉ có thể mô phỏng dựa trên suy đoán. Nói chung, bài kiểm tra này hết sức hà khắc và khốc liệt.

“Học lực của anh ta quá thấp.” Trình Tâm nói.

“Học lực của cô rất cao, nhưng nếu để bộ não cô đi hoàn thành sứ mệnh này, chắc chắn sẽ là người kém cỏi nhất.”

“Tính cách anh ta rất cô độc, nói thật lòng, tôi chưa từng gặp người nào cô độc lãn lãn như thế, anh ta hoàn toàn không có khả năng hòa nhập vào môi trường xã hội xung quanh.”

“Đây chính là ưu thế lớn nhất của số 5! Môi trường xã hội mà cô nói là môi trường của loài người, người có thể hòa làm một với môi trường này dễ dàng thì cũng sẽ cần dựa vào nó, một khi chặt đứt liên hệ giữa người đó và môi trường của loài người, đặt vào một môi trường khác hoàn toàn xa

lạ, có thể sẽ gây ra suy sụp tinh thần trí mạng. Cô vừa khéo lại chính là một ví dụ điển hình cho trường hợp này.”

Trình Tâm không thể không thừa nhận Wade nói có lý, đừng nói là đặt mình vào môi trường xa lạ, chỉ riêng bài kiểm tra đó thôi cũng có thể khiến tinh thần cô sụp đổ rồi. Kỳ thực, trong lòng cô hiểu rất rõ, với cấp bậc của mình, muốn lãnh đạo tối cao của PIA bỏ qua một ứng viên của dự án Bạc Thang là chuyện bất khả thi, nhưng cô không muốn dễ dàng từ bỏ, cô muốn đánh liều một phen, không ngại hạ thấp người mà cô đang muốn giúp.

“Quan trọng nhất là: anh ta có một thời gian dài cách ly với xã hội, với con người, không có trách nhiệm với nhân loại, tình yêu thương đồng loại lại càng không!” Nói dứt lời này, chính bản thân Trình Tâm cũng nghi ngờ không biết có thật hay không.

“Trên Trái đất có thứ anh ta lưu luyến.”

Trong lúc nói chuyện, Wade vẫn nhìn chăm chăm vào điều xì gà trên tay, nhưng Trình Tâm cảm giác ánh mắt ông ta từ trên đầu điều xì gà phản xạ lên người mình, đồng thời mang theo cả sức nóng từ đốm lửa nhỏ ấy. Cũng may, Wade không tiếp tục đi sâu vào chủ đề này.

“Một ưu điểm nữa của số 5 chính là anh ta rất có sức sáng tạo, điều này có thể bổ sung ít nhiều cho thiếu sót về nền tảng chuyên môn. Cô biết không? Một ý tưởng sáng tạo đơn giản của anh ta đã khiến một người bạn học khác của cô trở thành triệu phú đấy.”

Trình Tâm vừa đọc chuyện này trong tư liệu về các ứng viên, biết được trong các bạn học cũ của mình có một phú ông tài sản lên đến chín con số,

nhưng cô không tin Hồ Văn là người tặng mình ngôi sao, hoàn toàn không hề tin. Anh ta không phải là dạng người đó, nếu thực sự muốn bày tỏ tình yêu với cô, anh ta sẽ tặng một chiếc xe hoặc một chuỗi dây chuyền kim cương gì đó, nhưng không phải là một ngôi sao.

“Thực ra, nếu theo tiêu chuẩn cần có, tất cả các ứng viên đều kém rất xa, nhưng cũng chẳng còn cách nào khác. Cô khiến tôi càng thêm kiên định niềm tin vào số 5, cảm ơn cô.”

Cuối cùng Wade cũng ngẩng đầu lên khỏi điều xì gà, mỉm cười lạnh lùng nhìn Trình Tâm, giống như mọi lần trước đây, ông ta lại đang thưởng thức nỗi đau khổ và tuyệt vọng của cô.

Nhưng Trình Tâm chưa hoàn toàn tuyệt vọng, cô đã tham gia nghi thức tuyên thệ của các ứng viên dự án Bạc Thang. Theo tu chính án của Công ước Vũ trụ sau khi khủng hoảng Tam Thế xuất hiện, bất cứ thành viên nào của nhân loại vận dụng tài nguyên của Trái đất bay ra ngoài Hệ Mặt trời nhằm mục đích phát triển kinh tế, di dân, nghiên cứu khoa học hoặc các mục đích khác, đều phải tuyên thệ trung thành với xã hội loài người. Đây vốn được coi là một điều khoản đặt ra để sử dụng trong tương lai.

Lễ tuyên thệ được cử hành ở hội trường lớn của Liên Hiệp Quốc, khác với lần tuyên bố kế hoạch Điện Bích vào mấy tháng trước, nghi thức này không công khai, người tham gia cũng rất ít, ngoài bảy ứng viên của dự án Bạc Thang, chỉ có người chủ trì nghi thức là Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc và chủ tịch luân phiên của PDC. Ở khu ghế ngỗ của khán giả chỉ có hai hàng ghế có người ngỗ, chủ yếu là những người tham gia dự án Bạc Thang trong PIA, bao gồm Trình Tâm.

Quá trình tuyên thệ rất ngắn gọn, người tuyên thệ đặt tay lên lá cờ Liên Hiệp Quốc trên tay Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, nói ra lời thề đã được quy định, đại ý là đảm bảo mình sẽ vĩnh viễn trung thành với loài người, không làm bất cứ việc gì tổn hại đến lợi ích của loài người trong vũ trụ.

Lễ tuyên thệ được tiến hành tuần tự theo số hiệu của các ứng viên, trước Vân Thiên Minh có bốn người, trong đó có hai người Mỹ, một người Nga và một người Anh. Xếp hàng sau Vân Thiên Minh là một phụ nữ người Mỹ và một người Trung Quốc. Tất cả các ứng viên đều lộ ra vẻ bệnh tật, có hai người còn phải ngõ xe lăn, nhưng tinh thần họ đều rất tốt, sự sống của họ giống như ngọn đèn đã cạn sạch dầu, vào thời khắc cuối cùng lại được khêu lên để cháy bùng ngọn lửa tim đèn.

Trình Tâm trông thấy Vân Thiên Minh, so với lần gặp trước, anh ta tiều tụy hơn nhiều, nhưng tỏ ra rất bình tĩnh. Anh ta không nhìn về phía cô.

Nghi thức tuyên thệ của bốn người trước Vân Thiên Minh đều rất thuận lợi. Trong đó có một người Mỹ phải ngõ xe lăn đã kiên quyết đứng lên, tự mình bước đến bàn chủ tịch để đọc lời thề. Ông ta là một nhà vật lý mắc chứng ung thư tụy, đã hơn năm mươi tuổi. Tiếng nói yếu ớt nhưng kiên nghị của họ vang lên trong hội trường trống trải, thấp thoáng tiếng vọng. Một khúc nhạc gián đoạn duy nhất trong quá trình này là vị người Anh kia hỏi mình có thể tuyên thệ trên cuốn *Kinh Thánh* được không, câu trả lời là đồng ý, vì vậy ông ta bèn đặt tay lên *Kinh Thánh* để nói lời thề. Sau đó, đến lượt Vân Thiên Minh bước lên.

Mặc dù Trình Tâm là người vô thần, nhưng lúc này cô thực lòng hy vọng có thể ôm lấy cuốn *Kinh Thánh* mà người Anh vừa rã đặt tay lên và cầu khẩn: Thiên Minh à, nói ra lời tuyên thệ của cậu đi, tuyên thệ trung thành với loài người, cậu sẽ làm thế mà, cậu là một người có trách nhiệm,

có tình yêu, đúng như Wade đã nói, nơi này có thứ cậu lưu luyến... Cô nhìn theo Vân Thiên Minh bước lên bục chủ tịch, nhìn anh ta bước tới trước mặt bà Say đang bung lá cờ Liên Hiệp Quốc, sau đó cô căng thẳng nhắm mắt lại.

Trình Tâm không nghe thấy lời tuyên thệ của Vân Thiên Minh.

Vân Thiên Minh đỡ lấy lá cờ màu xanh trên tay bà Say, nhẹ nhàng đặt nó xuống mặt bục phát biểu bên cạnh.

“Tôi không tuyên thệ, ở thế giới này tôi cảm thấy mình là một người ngoài, không thấy được niềm vui và hạnh phúc, cũng không nhận được tình yêu, đương nhiên, đây đều là tại tôi cả...” Lúc nói những lời này, mắt anh ta khép hờ, giọng chậm rãi thong thả, như thể đang nhìn lại cuộc đời thê lương của mình, còn Trình Tâm ở bên dưới thì lại khẽ run lên như thể nghe thấy lời phán quyết của ngày tận thế: “Nhưng tôi không tuyên thệ, tôi không nhận trách nhiệm của mình với loài người.” Vân Thiên Minh bình tĩnh nói.

“Vậy tại sao anh lại nhận lời gánh vác sứ mệnh dự án Bạc Thang?” Bà Say hỏi, giọng rất dịu dàng, ánh mắt nhìn Vân Thiên Minh cũng rất bình thản.

“Tôi muốn nhìn xem thế giới khác thế nào. Còn việc có trung thành với loài người hay không, thì phải xem tôi thấy văn minh Tam Thế như thế nào đã.”

Bà Say gật đầu, đi kèm đạm nói: “Không ai cưỡng ép anh phải tuyên thệ, anh có thể xuống được rồi. Mời người tiếp theo.”

Toàn thân Trình Tâm run lên lẩy bẩy như thể vừa rớt xuống hầm băng, cô cắn chặt môi dưới, gắng hết sức kìm không cho nước mắt chảy ra.

Vân Thiên Minh đã vượt qua bài kiểm tra cuối cùng.

Wade ngoảnh đầu lại nhìn Trình Tâm từ hàng ghế đầu, lần này ông ta có thể thưởng thức sự tuyệt vọng và đau khổ còn tinh ròng hơn bội phần. Ông ta dùng ánh mắt mà nói:

Thấy tổ chất của anh ta chưa hả?

Nhưng... nhớ anh ta nói thật lòng thì sao? Cô hỏi lại.

Nếu chúng ta tin là thế, kẻ địch cũng sẽ tin.

Wade quay lên, rồi lại ngoảnh đầu liếc nhìn Trình Tâm, như thể sự nhớ ra đi đâu gì đó.

Trò chơi này thực sự thú vị, phải không?

Sự việc sau đây lại có cơ hội xoay chuyển, ứng viên có số thứ tự cuối cùng, người phụ nữ Mỹ bốn mươi ba tuổi tên là Joyner, một kỹ sư không gian của NASA mắc bệnh AIDS, cũng từ chối tuyên thệ, nói rằng chị ta gần như bị ép đến đây, nếu không đến chị ta sẽ bị những người xung quanh coi thường, người thân sẽ bỏ chị ta mà đi, để chị ta nằm chờ chết trong bệnh viện. Không ai biết Joyner nói thật hay không, càng không biết có phải chị ta bị ảnh hưởng từ Vân Thiên Minh hay không.

Nhưng khuya ngày hôm sau, bệnh tình của Joyner đột nhiên chuyển biến xấu, bệnh viêm phổi khiến chị ta bị suy hô hấp, sáng sớm thì qua đời. Vì chết do bệnh tật, bộ não chị ta không được lấy ra từ cơ thể sống và cấp

đông siêu tốc theo đúng trình tự quy định, nên đã chết vì thiếu dưỡng khí, không thể sử dụng được nữa.

Vân Thiên Minh được chọn trở thành người thi hành sứ mệnh của dự án Bạc Thang.

Thời khắc cuối cùng rốt cuộc đã tới, Trình Tâm nhận được thông báo, bệnh tình của Vân Thiên Minh đang xấu đi nhanh chóng, cần phải làm phẫu thuật lấy não ngay lập tức. Cuộc phẫu thuật được tiến hành ở khoa Ngoại thần kinh của trung tâm y học Westchester.

Trình Tâm đứng bên ngoài bệnh viện, cô không dám vào trong, nhưng lại không nỡ bỏ đi, chỉ biết đứng đó gặm nhấm nỗi đau khổ của mình. Wade cùng đến với cô đã một mình đi vào, đi được vài bước, ông ta quay lại trong vài giây thương thức nỗi đau khổ của Trình Tâm, sau đó hài lòng tung ra đòn trí mạng:

“À, còn một niềm vui bất ngờ nữa: ngôi sao của cô là do anh ta tặng đấy.”

Trình Tâm ngạc nhiên cứng đờ người ra đó, trong mắt cô, mọi thứ xung quanh mau chóng biến hóa, tựa hồ những thứ trước đây trông thấy chỉ là hình chiếu của cuộc sống thôi vậy, đến tận lúc này, màu sắc chân thực mới hiển hiện ra, một cơn sóng cảm xúc nhất thời khiến cô không tìm ra nổi mặt đất dưới chân nữa.

Trình Tâm trở người chạy như bay về phía bệnh viện, chạy qua cổng lớn, chạy qua hành lang dài. Cô bị hai nhân viên bảo vệ chặn lại bên ngoài khoa Ngoại thần kinh, tuy cô vùng vẫy bất chấp tất cả nhưng vẫn bị họ giữ

chặt. Cô rút giấy tờ ra nhét cho đối phương, tiếp tục xông về phía phòng phẫu thuật. Bên ngoài phòng phẫu thuật có rất nhiều người, trông thấy cô chạy như điên tới, họ kinh ngạc tránh ra nhường đường, Trình Tâm đâm sầm vào, làm bật tung cánh cửa phòng phẫu thuật đang sáng đèn đỏ.

Tất cả đã xong.

Một đám người áo trắng cùng lúc quay đầu lại, di thể Vân Thiên Minh đã được đẩy qua một cánh cửa khác, chính giữa bọn họ có một bàn thủ thuật, trên đặt một bình cách nhiệt hình trụ bằng thép không gỉ cao khoảng một mét, vừa mới niêm phong, màn sương trắng là heli lỏng ở nhiệt độ siêu thấp tràn ra từ trong bình vẫn chưa tan hết. Vì ở nhiệt độ thấp, màn sương ấy bám vào vách ngoài bình chứa, chần chập chảy xuống, lăn qua bề mặt bàn thủ thuật, đổ xuống như những thác nước siêu nhỏ, chưa chạm đất đã biến mất. Bình chứa trong màn sương trắng thoạt nhìn như không hề thuộc về thế gian trần tục này.

Trình Tâm bỏ nhào tới trước bàn thủ thuật, luồng khí áp tới làm màn sương nhiệt độ thấp tản đi, cô có cảm giác như bị bao trùm trong làn hơi lạnh, nhưng làn hơi lạnh ấy lập tức biến mất, dường như cô vừa chạm được trong giây lát vào thứ mình theo đuổi thì nó đã rời xa cô ngay, bay đến một thời gian không gian khác, cô đã mất đi mãi mãi. Trình Tâm khóc òa lên trước bình chứa heli lỏng ấy, cơn lũ bi thương nhấn chìm cả phòng phẫu thuật, nhấn chìm cả tòa nhà, nhấn chìm cả New York, thành hồ thành biển phía trên đầu cô, còn cô thì ở dưới đáy biển bi thương, gầy như không thở nổi.

Không biết bao lâu đã trôi qua, Trình Tâm cảm thấy có bàn tay đặt lên vai mình, có lẽ bàn tay ấy đã đặt lên từ lâu, chỉ là cô không cảm giác được.

Một giọng nói đang cất lên với cô, có lẽ cũng đã cất lên từ rất lâu rồi, nhưng cô chỉ vừa mới nghe thấy.

“Cô bé, có một hy vọng.” Âm thanh già nua mà chậm rãi ấy nói, sau đó lặp lại lần nữa: “Có một hy vọng.”

Trình Tâm vẫn đang nức nở nghẹn ngào đến cơ hồ khó thở, nhưng giọng nói ấy dần dần khiến cô chú ý, vì đây không phải lời an ủi suông trong tưởng tượng, mà mang một ý tưởng rất cụ thể.

“Cô bé, cô thử nghĩ xem, nếu bộ não được hồi sinh, vật chứa lý tưởng nhất của nó sẽ là gì?”

Trình Tâm ngược đôi mắt nhòa lệ lên, qua màn nước mắt mờ lung, cô nhận ra người đang nói chuyện với mình, ông già tóc bạc phơ này là một vị rất có uy tín thuộc khoa Ngoại thần kinh của Bệnh viện Đại học Harvard, ông là bác sĩ chính phụ trách cuộc phẫu thuật lấy não lần này.

“Tất nhiên là cơ thể trước đây của bộ não ấy rồi, mà mỗi tế bào não đều mang theo toàn bộ thông tin mã gen của cơ thể, họ hoàn toàn có khả năng nhân bản ra một cơ thể mới, rồi cấy bộ não vào đó, như vậy, anh ta lại trở thành một người hoàn chỉnh rồi.

Trình Tâm ngần ngợ nhìn bình chứa nhiệt độ siêu thấp trước mặt, nước mắt là chỗ, đột nhiên cô sực nhớ đi đâu gì đó, nói ra một câu khiến tất cả mọi người có mặt đều kinh ngạc:

“VẬY, ANH ẤY ĂN GÌ?!”

Sau đó, Trình Tâm quay người chạy ra ngoài, hấp tấp hết như lúc chạy vào đây vậy.

Ngày hôm sau, Trình Tâm đến phòng làm việc của Wade. Trông cô tiều tụy như những ứng viên mắc bệnh hiểm nghèo kia vậy, cô đặt một phong bì xuống trước mặt Wade.

“Tôi đề nghị mang theo những hạt giống này trong khoang thiết bị bay.”

Wade đổ các thứ trong phong bì ra, đó là mười mấy túi nylon nhỏ, ông ta lấy làm thích thú xem từng cái một, “Tiểu mạch, ngô, khoai tây, đây là... mấy loại rau cải hả, cái này, là ớt à?”

Trình Tâm gật đầu, “Tôi nhớ anh ấy thích ăn.”

Wade bỏ hết những túi nhỏ ấy vào phong bì, đẩy trả cô: “Không được.”

“Tại sao? Chỗ này chỉ có 18 gam!”

“Chúng ta đang phải nỗ lực giảm khối lượng đi từng 0,18 gam đấy!”

“Coi như bộ não anh ấy nặng thêm 18 gam đi!”

“Vấn đề là anh ta không nặng thêm 18 gam đó, thêm khối lượng này vào có nghĩa là tốc độ cuối cùng sẽ bị giảm xuống, thời điểm gặp hạm đội địch có thể sẽ chậm rất nhiều năm. Thêm nữa,” Wade bắt đầu lộ ra nụ cười lạnh lẽo như băng, “đó là một bộ não, không có miệng, lại càng không có dạ dày, cần mấy thứ này làm gì? Đừng tin câu chuyện cổ tích về nhân bản đó, bọn chúng sẽ nuôi dưỡng bộ não trong một bình dinh dưỡng thích hợp thôi.”

Trình Tâm thực sự muốn giằng lấy điều xì gà trên tay Wade mà gí vào mặt ông ta, nhưng cô kiên chế được, chỉ lặng lẽ lấy lại chiếc phong bì: “Tôi sẽ đề nghị vượt cấp.”

“Có lẽ là vô ích thôi. Lúc đó thì sao?”

“Lúc đó tôi từ chức.”

“Không được. Đối với PIA, cô vẫn còn có tác dụng.”

Trình Tâm cười khẩy: “Ông không thể ngăn được tôi, chưa bao giờ ông là cấp trên thực sự của tôi cả.”

“Tôi hiểu rõ đi đâu này, nhưng tôi không cho phép thì cô không thể làm được.”

Trình Tâm quay người toan bỏ đi.

“Dự án Bạc Thang cần một người quen thuộc với Vân Thiên Minh đến tương lai.”

Trình Tâm đứng lại.

“Nhưng buộc phải là người của PIA, cô có muốn đi không? Được rồi, giờ cô có thể nộp đơn từ chức.”

Trình Tâm tiếp tục bước ra cửa, nhưng bước chân đã chậm đi nhiều, cuối cùng cô cũng đứng lại, giọng Wade vang lên từ phía sau: “Cô cần phải xác định rõ lựa chọn của mình.”

“Tôi đồng ý đến tương lai.” Trình Tâm dựa vào cửa, yếu ớt nói, không ngoảnh đầu lại.

Lần duy nhất Trình Tâm thấy thiết bị bay của dự án Bạc Thang là khi cánh buồm bức xạ của nó mở ra trên quỹ đạo đồng bộ với Trái đất, cánh buồm khổng lồ diện tích 25 km² phản xạ ánh sáng Mặt trời xuống Bắc Bán cầu trong khoảng thời gian ngắn ngủi, lúc đó Trình Tâm đã trở về Thượng Hải, trong đêm khuya cô thấy trên màn trời đen như mực xuất hiện một đốm sáng màu đỏ cam, năm phút sau nó dần dần tối đi rồi biến mất, tựa hồ một con mắt trong vũ trụ chỉ liếc nhìn Trái đất một cái rồi khép lại. Còn quá trình gia tốc sau đó thì mắt thường không thể nào nhìn thấy được.

Điều duy nhất khiến Trình Tâm cảm thấy an ủi là hạt giống đã được mang theo, nhưng không phải những thứ cô mang đến, mà là do bộ phận ươm giống lựa chọn kỹ lưỡng.

Cánh buồm khổng lồ nặng 9,3 kg, sử dụng bốn sợi dây dài 500 km mảnh như tơ nhện để kéo một khoang hình cầu đường kính 45 cm, bề mặt khoang được phủ một lớp tản nhiệt bay hơi, lúc khởi hành khối lượng là 850 gam, khi kết thúc đoạn lấy đà đã giảm xuống còn 510 gam.

Đoạn đường bay lấy đà gia tốc từ Trái đất kéo dài đến quỹ đạo Sao Mộc, trên đoạn đường bay này đã được bố trí sẵn 1.004 quả bom hạt nhân với đương lượng nổ khác nhau, hai phần ba số đó là bom phân hạch, còn lại là bom nhiệt hạch. Trông chúng như thể một chuỗi địa lôi trong không gian, quá trình gia tốc bậc thang của thiết bị bay chính là quá trình lần lượt kích nổ những quả mìn hạt nhân này. Ngoài ra, còn có rất nhiều thiết bị thăm dò lưu động trên đoạn đường bay để để giám sát hướng bay và tốc độ của thiết bị bay, nhằm kịp thời điều chỉnh vị trí của quả bom hạt nhân tiếp theo. Ánh chớp từ những vụ nổ hạt nhân không ngừng sáng bừng lên sau cánh buồm khổng lồ theo quãng cách thời gian nhất định, tựa như trái tim

đang đập, gió lốc bức xạ mạnh mẽ đẩy cộng lông thanh mảnh ấy bay đi. Khi quả bom thứ 997 ở gần quỹ đạo Sao Mộc phát nổ, kết quả giám trắc thể hiện thiết bị bay đã đạt đến tốc độ dự kiến: 1% vận tốc ánh sáng.

Nhưng đúng lúc này thì sự cố xuất hiện. Thông qua phân tích tần số ánh sáng phản xạ từ cánh buồm khổng lồ, hệ thống giám sát phát hiện, cánh buồm bắt đầu cuộn lại, khả năng lớn nhất có lẽ là một sợi dây đã đứt. Nhưng quả bom thứ 998 vẫn được cho nổ, lúc này cánh buồm chỉ còn lại ba sợi dây bị đẩy chệch ra khỏi quỹ đạo bay dự kiến. Cánh buồm tiếp tục cuộn lại, bề mặt phản xạ radar nhánh chóng thu nhỏ, hệ thống giám sát đã mất dấu nó, tức mất luôn tham số quỹ đạo của thiết bị thăm dò, loài người không thể nào tìm lại được nó nữa. Sai một ly, đi một dặm. Theo thời gian, thiết bị thăm dò sẽ càng ngày càng xa rời quỹ đạo bay dự kiến, hy vọng gặp được hạm đội Tam Thế thu giữ cũng ngày càng mong manh. Dựa theo hướng đi chung cuối cùng của nó, nó sẽ đi qua ngôi sao đầu tiên sau hơn sáu nghìn năm nữa, còn sau năm triệu năm thì sẽ bay ra khỏi hệ Ngân Hà.

Nhưng ít nhất thì dự án Bạc Thang đã thành công một nửa, loài người đã đẩy một thiết bị bay - dù là nhẹ như một cộng lông - lên đến tốc độ lân cận tốc độ ánh sáng.

Trình Tâm vốn đã không còn lý do gì để đến tương lai nữa, dường như cô sẽ phải tiếp tục đi nốt quãng đời đã bị dự án Bạc Thang thay đổi hoàn toàn ấy, nhưng PIA vẫn để cô ngủ đông. Sứ mệnh của cô được đổi lại thành người liên lạc tương lai của dự án Bạc Thang; thử nghĩ, giả sử dự án này có giúp đỡ được gì cho ngành hàng không vũ trụ của nhân loại hai thế kỷ sau, thì cũng cần phải có một người hiểu biết toàn diện về nó chứ không chỉ là những tài liệu chết. Kỳ thực, mục đích thực sự của việc biệt phái cô đến tương lai, có lẽ chỉ là hy vọng dự án Bạc Thang không bị người tương lai

quên lãng hoặc hiểu lầm. Thời kỳ này, còn có một số dự án công trình lớn khác phái người đến tương lai làm liên lạc viên, mục đích cũng như thế.

Nếu công tội nghìn năm thực sự có người đánh giá, thì giờ đây đã có thể cử một người đến tương lai để giải thích những hiểu lầm do thời gian gây ra.

Khi ý thức Trình Tâm trở nên mơ hồ trong cái lạnh, cô thấy an ủi phần nào: giống như Vân Thiên Minh, cô cũng phải trôi dạt trong cõi đen tối vô cùng vô tận này rồi.

PHẦN THỨ HAI

Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 12, tàu Thời Đại Đồ Đồng

Từ tàu Thời Đại Đồ Đồng đã có thể nhìn thấy Trái đất bằng mắt thường, khi giảm tốc, đuôi tàu quay về phía Trái đất, những người có thể rời khỏi vị trí đầu sôi nổi đến khoang trống rộng ở phía đuôi tàu, quan sát Trái đất qua ô cửa kính rộng. Lúc này, Trái đất vẫn là một chấm sáng nhỏ, chỉ lơ mờ thấy một chút màu xanh. Đợt giảm tốc cuối cùng đã bắt đầu, động cơ khởi động, mọi người đang lơ lửng trong trạng thái không trọng lượng chầm chậm trôi về phía cửa sổ lớn như những chiếc lá rụng, cuối cùng thì dính vào vách kính cao to. Tải trọng chầm chậm tăng lên, dừng lại ở điểm G, tương đương với trọng lực của Trái đất, vách kính cửa sổ biến thành mặt đất, những con người đang bò rạp trên đó có cảm giác trọng lực này tựa như vòng tay ôm của hành tinh mẹ phía trước, tiếng nói của họ vang khắp gian phòng.

“Về nhà rồi!”

“Về nhà rồi!”

“Được gặp lại con rồi!”^[13]

“Chúng ta có thể có con rồi!”[^]

“Cô ấy nói cô ấy sẽ đợi tôi”

“Đến lúc ấy chắc hẳn anh sẽ không để ý cô ấy nữa, anh là anh hùng của cả loài người, đám con gái lại chẳng theo đuổi anh như đàn chim ríu rít ấy à”

“Bao nhiêu năm không thấy đàn chim nào rồi nhỉ?”

“Nghĩ lại những chuyện vừa qua, thật như một giấc mơ!”

“Giờ mới giống mơ chứ!”

“Vũ trụ thật đáng sợ.”

“Đúng vậy, khi trở về tôi sẽ xuất ngũ, xây một trang trại nhỏ, mãi mãi sống dưới mặt đất thôi.”

...

Đã mười bốn năm kể từ sự kiện hạm đội Trái đất bị hủy diệt thảm thiết, sau hai trận chiến đen tối diễn ra ở hai đầu Hệ Mặt trời, những chiến hạm sống sót đã cắt đứt liên hệ với Trái đất, nhưng trong khoảng thời gian một năm rưỡi sau đó, tàu Thời Đại Đờ Đờng vẫn có thể giám thính lượng lớn thông tin phát ra từ Trái đất, hầu hết là sóng phát thanh truyền hình trên bề mặt Trái đất và tín hiệu truyền thông, cũng có cả tín hiệu truyền thông vũ trụ có độ rõ cao hơn. Nhưng đột nhiên, trong khoảng hai ngày đầu tháng Mười một năm 208 kỷ nguyên Khủng hoảng, toàn bộ sóng điện từ mang thông tin từ Trái đất phát vào vũ trụ đột nhiên biến mất, tất cả các dải sóng đều lặng ngắt như tờ, Trái đất giống như một ngọn đèn đột nhiên tắt phụt đi vậy.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

CHÚNG BỆNH SỢ KHU RỪNG ĐEN TỐI

Sau khi loài người biết được trạng thái khu rừng đen tối của vũ trụ, đứa trẻ đang gào to bên cạnh đồng lửa ấy lập tức dập lửa, run rẩy co cụm trong bóng tối, thậm chí một đốm lửa lóe lên cũng làm nó sợ hãi.

Trong mấy ngày đầu tiên, đến cả tín hiệu di động dân dụng cũng bị cấm chỉ, hầu hết các trạm thông tấn trên toàn cầu đều bị bắt phải tắt đi. Hành động này trước đây chắc chắn sẽ gây ra hỗn loạn lớn, giờ lại được đồng đảo dân chúng hiểu và ủng hộ. Tuy rằng, khi lý trí dần dần hồi phục, tín hiệu di động cũng được hồi phục, nhưng sự quản chế tín hiệu điện từ đã trở nên nghiêm ngặt hơn bao giờ hết, thông tin vô tuyến cũng bị hạn chế ở công suất cực thấp, chỉ cần phát tín hiệu vượt quá công suất này là có thể bị phán ngay tội danh phản bội loài người.

Thực ra, trong lòng mọi người cũng đều hiểu đây chỉ là phản ứng quá độ chẳng có ý nghĩa gì. Đợt cao trào của sóng thông tin điện từ phát đi từ Trái đất vào vũ trụ là thời đại truyền thông analog, lúc đó các trạm phát sóng truyền hình và truyền thanh đều có công suất rất lớn. Nhưng sau khi bước vào thời đại số hóa, một mặt là lượng lớn thông tin đã được truyền qua cáp quang và cáp điện, mặt khác là công suất truyền thông vô tuyến số hóa cũng thấp hơn rất nhiều so với truyền thông analog, sóng điện từ của Trái đất phát vào vũ trụ giảm xuống nhanh chóng, đến nỗi trước khủng hoảng Tam Thế, có học giả còn lo lắng càng lúc Trái đất càng khó bị người ngoài hành tinh phát hiện.

Kỳ thực, sóng điện từ là phương thức truyền thông tin nguyên thủy nhất, có hiệu suất kém nhất trong vũ trụ, khi đi vào không gian, tín hiệu điện từ bị suy yếu và gây nhiễu rất nhanh, hầu hết tín hiệu điện từ phát ra từ Trái đất đều không thể truyền đi xa quá hai năm ánh sáng, chỉ có tín hiệu phát đi với công suất cấp độ ngôi sao như Diệp Văn Khiết phát minh ra ấy mới có khả năng đến chỗ các giám tỉnh viên vũ trụ.

Khi trình độ công nghệ của loài người tiến thêm một bước, có hai công nghệ truyền thông hiệu quả cao trong vũ trụ: neutrino và sóng hấp dẫn, công nghệ thứ hai sau này trở thành vũ khí đe dọa chủ yếu của nhân loại đối với thế giới Tam Thế.

Lý thuyết khu rùng đen tối có ảnh hưởng cực kỳ sâu sắc đến nền văn minh của nhân loại: đưa nhỏ bên đồng tro tàn ấy, từ lạc quan hướng ngoại đã trở nên lâm li, cô độc.

Về nguyên nhân sóng điện từ từ Trái đất đột nhiên biến mất, người trên tàu Thời Đại Đờ Đờng đa phần cho rằng Hệ Mặt trời đã bị chiếm đóng, tàu Thời Đại Đờ Đờng tăng tốc, tiến về phía một ngôi sao có hành tinh đất đá quay xung quanh ở khoảng cách 26 năm ánh sáng.

Nhưng mười ngày sau đó, Thời Đại Đờ Đờng đột nhiên nhận được một lời nhắn bằng sóng điện từ từ Bộ tư lệnh hạm đội không gian. Tin nhắn này cùng lúc phát đến tàu Thời Đại Đờ Đờng và tàu Không Gian Xanh ở tít phía bên kia Hệ Mặt trời, nói rõ chuyện vừa xảy ra trên Trái đất, nói cho họ biết đe dọa của nhân loại đối với thế giới Tam Thế đã thành công, đờ đờng thời yêu cầu hai chiến hạm lập tức trở về, giải thích thêm rằng tin nhắn này được mạo hiểm phát đi, sẽ không lặp lại lần nữa.

Đối với tin nhắn này, tàu Thời Đại Đờ Đờng không dám dễ dàng tin tưởng, không thể loại trừ khả năng đây là cạm bẫy của những kẻ đã chiếm đóng Hệ Mặt trời. Nhưng xét đến khả năng trở lại, phi thuyền đã ngừng gia tốc, đờng thời liên tục phát tin về Trái đất gắng hỏi, song đều không nhận được hồi đáp, sóng điện từ từ Trái đất vẫn tiếp tục im lặng.

Đúng lúc tàu Thời Đại Đờ Đờng chuẩn bị gia tốc lần nữa, một sự kiện không thể tin nổi đã xảy ra: một Hạt trí tuệ đến từ thế giới Tam Thể đã triển khai ở không gian thấp chiều trên tàu, mở kênh thông tin lượng tử giữa tàu Thời Đại Đờ Đờng và Hệ Mặt trời. Bởi vậy, mọi chuyện mới được chứng thực.

Các quân nhân không gian quân trên tàu Thời Đại Đờ Đờng được biết, là chiến hạm sống sót trong cuộc chiến tận thế, họ đã trở thành anh hùng của nhân loại, cả thế giới Trái đất đều mong họ trở về, Bộ tư lệnh hạm đội tuyên bố trao huân chương Vinh dự Tối cao cho toàn thể sĩ quan và binh sĩ trên tàu Thời Đại Đờ Đờng.

Thời Đại Đờ Đờng lập tức quay trở về, lúc này, họ đang ở cách Mặt trời 2.300 đơn vị thiên văn, đã vượt qua vành đai Kuiper nhưng vẫn còn xa mới đến đám mây Oort. Vì con tàu đã gần đạt đến tốc độ cao nhất, giảm tốc sẽ làm tiêu hao một lượng lớn nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch, dẫn đến hành trình bay về Hệ Mặt trời chỉ có thể đạt đến tốc độ tương đối thấp, chuyến bay về nhà này kéo dài 11 năm.

Phía trước xuất hiện một điểm trắng, mau chóng rõ nét, đây là chiến hạm Vạn Vật Hấp Dẫn bay lên tiếp đón tàu Thời Đại Đờ Đờng.

Vạn Vật Hấp Dẫn là chiến hạm liên sao đầu tiên được chế tạo sau trận chiến tận thế. Hiện nay, hình dạng của các phi thuyền liên sao càng lúc

càng không theo quy tắc. Phi thuyền cỡ lớn thông thường đều do nhiều module ghép lại, có thể tổ hợp thành rất nhiều hình dạng, nhưng tàu Vạn Vật Hấp Dẫn thì ngược lại, nó là một khối trụ tròn màu trắng, hình dáng khối trụ đều đặn đến độ cảm giác như phi thực, tựa hồ sử dụng một phần mềm vẽ tranh siêu mạnh, lấy không gian vũ trụ làm phong nền mà vẽ ra một hình cơ bản vậy, cảm giác như một ý niệm trong thế giới lý tưởng của Plato chứ không phải vật thực tồn tại trong hiện thực. Nếu những người trên tàu Thời Đại Đồng từng thấy ăng ten sóng hấp dẫn trên Trái đất, họ sẽ lập tức nhận ra phi thuyền này gần như là phiên bản hoàn hảo của nó. Trên thực tế, bản thân tàu Vạn Vật Hấp Dẫn chính là một ăng ten phát sóng hấp dẫn, nó là một thiết bị phát sóng đủ khả năng bay giữa các hệ sao, giống như thiết bị phát sóng trên Trái đất, bất cứ lúc nào nó cũng có thể phát đi tín hiệu sóng hấp dẫn đến tất cả các hướng trong vũ trụ. Hai thiết bị phát sóng hấp dẫn khổng lồ này chính là sự đe dọa của loài người đối với thế giới Tam Thế.

Sau khi bay thành đội với nhau thêm một ngày nữa, tàu Thời Đại Đồng được tàu Vạn Vật Hấp Dẫn hộ tống đi vào quỹ đạo đồng bộ quanh Trái đất, chầm chậm đậu vào cảng không gian. Từ trên tàu Thời Đại Đồng có thể thấy trong khu vực có không khí rộng mênh mông của cảng không gian, người đông như biển, cảnh tượng đông người tụ tập chỉ có lẽ khai mạc Olympic hoặc lễ Hajj ở Thánh địa Mecca mới sánh bằng mà thôi. Chiến hạm chầm chậm tiến vào một vùng màu sắc rực rỡ, đó là những đóa hoa tươi mà biển người ném về phía họ. Người trên tàu đều dáo dác ngó nhìn biển người ở hai bên mạn tàu, tìm kiếm người thân của mình, mỗi lần nhìn thấy một bóng người ở phía xa, họ đều nước mắt giàn giụa, không cần lòng được hoan hô ồn ã.

Tàu Thời Đại ĐờĐờng khẽ rung, rớt cuộc cũng dừng hẳn lại. Thuyền trưởng báo cáo với Bộ tư lệnh tình hình trên tàu, đờng thời nói rõ sẽ để lại các nhân viên đang chấp hành nhiệm vụ, câu trả lời nhận được là: nên để họ mau chóng đoàn tụ với người thân, không cần ở lại trên tàu. Một viên thượng tá dẫn theo một nhóm quân nhân trực ban nhanh chóng lên tàu, họ ôm chầm lấy từng người trên tàu, cùng rơi nước mắt mừng dịp trùng phùng. Nhìn quân phục không nhận ra những người này thuộc hạm đội nào, họ nói với người trên tàu, Hạm đội Hệ Mặt trời sau khi xây dựng lại đã được thống nhất, những tinh hoa đã từng tham gia cuộc chiến tận thế như bọn họ sẽ trở thành lực lượng cốt cán của hạm đội.

“Trong thời đại của mình, chúng ta sẽ chinh phục thế giới Tam Thể, đờng thời xây dựng Hệ Mặt trời thứ hai cho loài người!” Viên thượng tá lên tàu đón tiếp nói.

Lập tức có người nói không gian ngoài kia quá đáng sợ, họ muốn vĩnh viễn ở lại Trái đất. Viên thượng tá trả lời, đương nhiên là được, họ là anh hùng của nhân loại, có quyền lựa chọn cuộc sống sau này của mình, có đi đâu sau khi nghỉ ngơi một thời gian chắc chắn họ sẽ thay đổi suy nghĩ, ông ta khao khát được thấy chiến hạm vĩ đại này một lần nữa khởi hành.

Người của tàu Thời Đại ĐờĐờng bắt đầu rời tàu, các sĩ quan và binh sĩ đi qua một hành lang dài để vào khu có không khí, trước mắt đột nhiên sáng bừng rộng mở. So với trên tàu, không khí ở đây mát mẻ tươi mới khác thường, ngọt ngào như ánh nắng sau mưa, trên hậu cảnh là Trái đất màu xanh ngắt, tiếng hoan hô của biển người tràn ngập khắp không gian mênh mông.

Theo yêu cầu của viên thượng tá, thuyền trưởng bắt đầu điếm danh. Viên thượng tá một mực yêu cầu điếm danh hai lần, xác nhận toàn bộ

người trên tàu đầu có mặt tại đây.

Đột nhiên, tất cả chìm vào im lặng, biển người xung quanh vẫn sục sôi như trước, nhưng toàn bộ âm thanh đã biến mất. Viên thượng tá bắt đầu cao giọng, trên gương mặt ông ta vẫn còn vương lại nụ cười ấm áp lúc nãy, nhưng giọng nói lại trở nên sắc bén như dao trong bầu không khí tĩnh lặng đến dị thường:

“Giờ tôi tuyên bố: toàn bộ các người đầu đã bị khai trừ quân tịch, không còn thuộc Hạm đội Hệ Mặt trời nữa, nhưng nổi sỉ nhục mà các người đã gây ra cho hạm đội thì mãi mãi không thể xóa đi được! Các người cũng không được đoàn tụ với người thân nữa, bọn họ không hề mong muốn gặp lại các người. Cha mẹ các người đầu coi các người là nổi nhục, vợ chồng các người hầu hết đầu đã rời bỏ các người. Tuy xã hội không hề kỳ thị con cái của các người, nhưng hơn mười năm nay những đứa trẻ ấy đầu phải lớn lên trong ô nhục, chúng cũng căm hận các người! Các người đã bị giao cho hệ thống tư pháp của Hạm đội.”

Viên thượng tá tuyên bố xong liền cùng mấy sĩ quan tùy tùng mau chóng bỏ đi. Đồng thời, biển người cũng biến mất, xung quanh tối sầm lại. Mấy ngọn đèn pha quét qua quét lại, soi sáng vô số quân cảnh vũ trang đang bao vây bọn họ, bố trí trên quảng trường và các bậc thềm phía xa, tất cả họng súng đầu nhắm về phía người trên tàu Thời Đại Đồ Đồ. Có người ngoảnh đầu lại nhìn, những bó hoa tươi xung quanh tàu Thời Đại Đồ Đồ hóa ra là thật, giữa biển hoa trôi lơ lửng, chiến hạm của bọn họ trông như thể một cỗ quan tài khổng lồ đang chờ chôn cất.

Giày lực từ dưới chân họ cùng lúc mất đi hiệu lực, họ bay lên nổi bập bành trong trạng thái không trọng lượng, giống như một đám bia ngấm không thể cử động. Không biết từ hướng nào vang lên một giọng nói lạnh

lùng: “Tất cả những ai có vũ khí hãy lập tức giao nộp! Đề nghị các người hợp tác, bằng không tôi không thể đảm bảo an toàn tính mạng cho các người. Kể từ giờ phút này, tất cả các người đều bị bắt vì tội giết người cấp độ 1 và phản bội nhân loại.”

Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 13: Phiên xử

Vụ án tàu Thời Đại Đờ Đờng được tòa án quân sự của Hạm đội Hệ Mặt trời thụ lý, nơi xét xử là căn cứ của hạm đội trên quỹ đạo đồng bộ với Trái đất. Các căn cứ chính của hạm đội nằm ở Sao Hỏa, vành đai tiểu hành tinh và quỹ đạo Sao Mộc, nhưng cộng đồng quốc tế trên Trái đất cực kỳ quan tâm đến vụ này, vì vậy phiên xử mới được tiến hành gần Trái đất. Để tiện cho những quan sát viên đến từ mặt đất, căn cứ được cho quay để tạo ra trọng lực, bên ngoài cửa sổ rộng của tòa án, Trái đất màu xanh lam, Mặt trời chói lóa và biển sao lấp lánh của hệ Ngân hà thay nhau xuất hiện, tựa như màn trình bày hoành tráng những giá trị quan khác nhau. Vụ án tàu Thời Đại Đờ Đờng diễn ra trong ánh sáng biến ảo ấy. Vụ xử kéo dài một tháng, dưới đây là một phần ghi chép tại tòa.

Neil Scott, nam, 45 tuổi, quân hàm thượng tá, thuyền trưởng tàu Thời Đại Đờ Đờng.

Quan tòa: Chúng ta vẫn cần quay lại quá trình đưa ra quyết định tấn công tàu Lượng Tử.

Scott: Vậy tôi sẽ lặp lại một lượt, cuộc tấn công là do một mình tôi quyết định đồng thời hạ lệnh thực hiện, trước đó tôi không hề thảo luận và trao đổi với bất cứ sĩ quan nào trên tàu Thời Đại Đờ Đờng.

Quan tòa: Anh vẫn luôn tìm cách gánh hết toàn bộ trách nhiệm, điều này đối với anh, thậm chí là đối với những đối tượng mà anh muốn bao che, đều không có lợi.

Công tố viên: Đã chứng minh được, trước khi tấn công đã có một cuộc bỏ phiếu toàn tàu.

Scott: Tôi đã giải thích về cuộc bỏ phiếu này, tổng số nhân viên trên tàu là 1.775 người, chỉ có 59 người tán thành tấn công, đây không phải nguyên nhân và căn cứ của cuộc tấn công.

Quan tòa: Anh có thể đưa ra danh sách 59 người này không?

Scott: Chúng tôi bỏ phiếu kín, tiến hành trên mạng nội bộ của con tàu, những chuyện này đều có ghi lại trong nhật ký hành trình và nhật ký tác chiến.

Công tố viên: Anh không nói sự thực. Chúng tôi có đầy đủ bằng chứng để chứng minh, đó là cuộc bỏ phiếu có ký tên, quan trọng hơn là, kết quả hoàn toàn khác với những gì anh đã nói, anh đã sửa lại ghi chép trong nhật ký.

Quan tòa: Giờ chúng tôi cần anh giao ra ghi chép chân thực về kết quả bỏ phiếu.

Scott: Tôi không có, kết quả đang hiển thị trên đó chính là sự thật.

Quan tòa: Neil Scott, tôi nhắc nhở anh, nếu anh tiếp tục giữ thái độ bất hợp tác với tòa như vậy, có thể sẽ hại đến rất nhiều thuộc cấp vô tội của anh, là những người đã bỏ phiếu phản đối tấn công tàu Lượng Tử. Nếu không có chứng cứ mà anh cung cấp, chúng tôi chỉ có thể dựa theo những tội chứng hiện có để thống nhất tội danh và hình phạt với tất cả sĩ quan, hạ sĩ quan và binh sĩ trên tàu Thời Đại Đồ Đồng.

Scott: Sao có thể làm như vậy được! Chúng ta có đang nói về pháp luật không vậy? ông là quan tòa à? Nguyên tắc suy đoán vô tội thì sao?

Quan tòa: Tội phản bội Loài người không được áp dụng nguyên tắc suy đoán vô tội, quy tắc quốc tế này đã được xác lập từ kỷ nguyên Khủng hoảng để đảm bảo những kẻ phản bội loài người sẽ chịu sự chế tài của luật pháp.

Scott: Chúng tôi không phải những kẻ phản bội loài người! Lúc chúng tôi chiến đấu vì Trái đất thì các người ở đâu?!

Công tố viên: Đúng là các người đã làm vậy! Hai thế kỷ trước, tổ chức Tam Thể Địa cầu đã phản bội lợi ích của loài người, còn hôm nay, các người đã phản bội quy tắc đạo đức cơ bản nhất của Loài người.

Scott: (im lặng)

Quan tòa: Mong rằng anh biết được hậu quả của việc ngụy tạo chứng cứ. Ngoài ra, khi khai mạc phiên tòa, anh từng đại diện tất cả bị cáo trong vụ án này nói lời thanh minh, bày tỏ sự hối hận đối với 1.847 người chết trên tàu Lượng Tử và thân nhân của họ, nay chính là lúc anh thể hiện thành ý rồi đó.

Scott: (im lặng một lúc lâu) Được rồi, tôi sẽ giao ra kết quả thực, các người có thể tìm được nhật ký của tàu Thời Đại Đồ Đồng trong một bản ghi chép được tăng cường bảo mật trong kho dữ liệu, ở đó có toàn bộ kết quả bỏ phiếu.

Công tố viên: Trước đó, anh có thể nói thêm về tình hình đại thể hay không? Ví dụ, số người tán thành tấn công tàu Lượng Tử là bao nhiêu?

**** Scott:**** 1.670, chiếm 94% tổng số người trên tàu.

Quan tòa: Đề nghị yên lặng!

Scott: Nhưng dù kết quả không phải vậy, kể cả tỷ lệ tán thành dưới 50%, tôi cũng sẽ cho tấn công.

Công tố viên: Vậy tôi cần phải nhắc nhở anh: tàu Thời Đại Đồ Đồng không giống với tàu Chọn Lọc Tự Nhiên ở đầu phía bên kia Hệ Mặt trời, trình độ AI tương đối thấp, nếu không có sự hợp tác của cấp dưới, anh không thể nào đơn độc phát động tấn công được.

...

Sebastian Schneider, nam, 31 tuổi, quân hàm thiếu tá, sĩ quan phụ trách điều khiển hệ thống xác định mục tiêu và mô thức tấn công trên tàu Thời Đại Đồ Đồng.

...

Công tố viên: Ngoài thuyền trưởng ra, anh là sĩ quan duy nhất trên tàu Thời Đại Đồ Đồng có quyền hạn ngăn cản hoặc ngừng tấn công trên hệ thống.

Schneider: Đúng vậy.

Quan tòa: Anh không làm thế.

Schneider: Không.

Quan tòa: Trạng thái tâm lý lúc đó của anh như thế nào?

Schneider: Khoảnh khắc đó, ừm, không phải khoảnh khắc tấn công, mà là khoảnh khắc tôi biết được tàu Thời Đại Đồ Đồng sẽ không thể trở về nữa, phi thuyền sẽ là toàn bộ thế giới của tôi, tôi liền thay đổi. Không có quá trình, vụt một cái là biến đổi luôn, biến thành một con người khác, giống như là... Dấu ấn tư tưởng mà người ta vẫn đồn vậy.

Quan tòa: Anh nghĩ là có khả năng ấy không? Ý tôi là trên tàu có thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng.

Schneider: Tất nhiên là không thể nào, tôi chỉ nói ví dụ vậy thôi, bản thân không gian vũ trụ đã là một dấu ấn tư tưởng rồi... Tóm lại là trong khoảnh khắc đó, tôi đã bỏ đi cái tôi của chính mình, trở thành một phần của tập thể, một tế bào, một linh kiện của tập thể - chỉ khi tập thể tồn tại, sự tồn

tại của mình mới có ý nghĩa – chính là như vậy đấy. Tôi nói không được rõ ràng lắm, cũng không mong là các vị hiểu được. Kể cả là ngài, thừa quan tòa, nếu ngài lên tàu Thời Đại Đồ Đồng, rồi bay theo tuyến đường của chúng tôi đi xa mấy chục nghìn đơn vị thiên văn, thậm chí là xa hơn, ngài cũng không thể hiểu được, vì ngài biết mình vẫn có thể quay trở về, linh hồn ngài vẫn không hề rời khỏi Trái đất nửa bước – trừ phi phía sau đột nhiên không còn lại gì, Mặt trời và Trái đất đều biến mất, biến thành một vùng hư không, lúc ấy ngài mới hiểu được sự thay đổi đó của tôi.

Tôi là người California, năm 1967 Công nguyên, ở thành phố quê hương tôi xảy ra một sự việc như thế này: Có một thầy giáo trung học tên là Ron Jones (ừm, xin đừng ngắt lời tôi vì sự lạc đề tạm thời này, cảm ơn), để học sinh của mình hiểu được một cách trọn vẹn thế nào là chủ nghĩa quốc xã, ông ta đã mô phỏng xây dựng một xã hội toàn trị ngay trong lớp mình. Chỉ trong năm ngày, Jones đã thành công, lớp học của ông ta trở thành một nước Đức Quốc xã thu nhỏ, ở đó mỗi học sinh đều tự nguyện từ bỏ cái tôi và tự do, hòa nhập vào tập thể tối cao, đồng thời tràn đầy sự nhiệt thành mang tính tôn giáo đối với mục tiêu chung của tập thể. Cuối cùng, thí nghiệm dạy học chỉ bắt đầu như một trò chơi này trở nên gần như không thể kiểm soát nổi. Về sau, sự kiện này được người Đức làm thành phim điện ảnh, đương sự còn viết một cuốn sách, tên là *Toàn trị chỉ cần năm ngày*. Cũng như thế, sau khi biết được số phận của mình sẽ mãi mãi phải lưu lạc trong vũ trụ, tàu Thời Đại Đồ Đồng cũng xây dựng một xã hội toàn trị như vậy, có biết chúng tôi mất bao lâu không? Năm phút.

Thực sự chỉ có năm phút, hội nghị toàn thể thành viên đó chỉ diễn ra đúng năm phút, giá trị quan cơ bản của xã hội toàn trị ấy đã được tuyệt đại đa số người trên tàu Thời Đại Đồ Đồng chấp nhận. Vì thế, khi loài người thực sự lưu lạc trong vũ trụ, chế độ toàn trị chỉ cần năm phút.

...

Boris Rovinski, nam, 36 tuổi, quân hàm trung tá, thuyền phó tàu Thời Đại Đồ Đồng.

...

Quan tòa: Anh là người phụ trách tiểu đội đầu tiên đi vào tàu Lượng Tử sau khi nó bị tấn công?

Rovinski: Vâng.

Quan tòa: Lúc đó bên trong có còn người sống không?

Rovinski: Không.

Quan tòa: Tình trạng di thể ra sao?

Rovinski: Tất cả đều chết do sóng hạ âm sinh ra khi bom khinh khí xung điện từ tác động lên thân tàu, di thể hoàn toàn nguyên vẹn.

Quan tòa: Các anh xử lý xác họ như thế nào?

Rovinski: Giống như tàu Không Gian Xanh, lập cho họ một bia tưởng niệm.

Quan tòa: Trong bia tưởng niệm có xác người không?

Rovinski: Không, tôi ngờ bia tưởng niệm mà tàu Không Gian Xanh ở đâu bên kia Hệ Mặt trời lập ra cũng không có.

Quan tòa: Vậy xác họ đâu rồi?

Rovinski: Bổ sung vào kho thực phẩm trên tàu.

Quan tòa: Toàn bộ?

Rovinski: Toàn bộ.

Quan tòa: Sự việc này được quyết định như thế nào? Ai là người đầu tiên quyết định đem xác người ra làm thực phẩm?

Rovinski: Chuyện này... tôi thực sự không thể nhớ nổi. Lúc đó cảm thấy đây là chuyện hết sức tự nhiên, tôi phụ trách toàn bộ công tác hậu cần trên tàu, chỉ huy các công việc bảo quản và phân phối xác người.

Quan tòa: Xác người được sử dụng như thế nào?

Rovinski: Thì như vậy thôi, đa phần là trộn với rau và thịt trong hệ thống sinh thái tuần hoàn rồi nấu lên.

Quan tòa: Những ai ăn?

Rovinski: Tất cả mọi người, tất cả mọi người trên tàu Thời Đại Đồ Đồng. Cả bốn phòng ăn trên tàu đều có loại thực phẩm này, chắc chắn tất cả đều đã ăn.

Quan tòa: Họ có biết mình ăn gì không?

Rovinski: Đương nhiên.

Quan tòa: Phản ứng của họ như thế nào?

Rovinski: Tôi nghĩ chắc chắn có người không thích ứng được, nhưng không có phản ứng gì lớn. Ừm, có một lần, khi ăn trong phòng ăn dành cho sĩ quan, tôi còn nghe một viên sĩ quan bên cạnh nói: Cảm ơn Joiner.

**** Quan tòa:**** Thế nghĩa là sao?

Rovinski: Trung úy Carol Joiner là sĩ quan thông tin trên tàu Lượng Tử, hình như anh ta đã ăn một phần của cô ấy.

Quan tòa: Sao anh ta biết được mình ăn thịt ai?

Rovinski: Ngài biết thiết bị nhận diện và theo dõi chứ, to bằng hạt gạo, cấy thẳng vào cánh tay trái, độ bền rất cao, thỉnh thoảng trong quá trình nấu nướng chúng tôi cũng quên

không lấy thứ đó ra, khi người ăn phát hiện ra thứ ấy trong đĩa có thể dùng thiết bị thông tin đeo bên người để đọc thông tin trên đó ra.

Quan tòa: Trật tự! Hãy đưa hai phụ nữ bị ngắt xiu ra ngoài... Chẳng lẽ các người không biết rằng, hành vi này đã vượt qua cả giới hạn đạo đức thấp nhất của loài người?

Rovinski: Khi đó có một giới hạn đạo đức khác. Khi tàu Thời Đại Đồ Đồng gia tốc vượt quá công suất trong trận chiến tận thế, do hệ thống truyền động quá tải, hệ thống sinh thái tuần hoàn trên tàu đã bị cắt điện hai tiếng, bị tổn thất nặng nề, khôi phục rất chậm; hệ thống ngủ đông cũng gặp sự cố, chỉ có thể chứa được hơn năm trăm người, như vậy vẫn còn hơn một nghìn người phải ăn uống, lúc đó nếu không có bổ sung thêm từ bên ngoài, sẽ có một nửa số người chết đói. Kể cả không có tình hình đó, nếu xét đến hành trình dài đằng đẵng trong tương lai, việc bỏ lại chùng ấy tài nguyên protein quý giá trong vũ trụ mà không sử dụng mới gọi là phá vỡ giới hạn đạo đức cuối cùng... Tất nhiên, tôi không biện hộ cho mình, cũng không biện hộ cho bất cứ người nào khác trên tàu Thời Đại Đồ Đồng, khi tôi đã khôi phục lại tư duy của một người Trái đất, kể ra những chuyện này cũng không hề dễ dàng, xin hãy tin tôi, không hề dễ dàng chút nào.

Phát biểu cuối cùng của thuyên trưởng Neil Scott trên tòa:

Tôi không có gì nhiều để nói, chỉ có một lời cảnh cáo: sự sống từ biển cả lên đất liền là một bước ngoặt lớn trong tiến hóa của sinh vật trên Trái đất, nhưng những con cá lên bờ đó đã không còn là cá nữa rồi; tương tự như vậy, những người thực sự tiến vào không gian, đã không còn là người nữa. Vì thế, các vị, khi các vị định bay vào không gian và không quay đầu lại nữa, xin hãy vô cùng cẩn trọng, cái giá phải trả còn lớn hơn những gì các vị tưởng tượng nhiều lắm.

...

Kết quả tuyên án cuối cùng: Thủy quân trưởng Neil Scott và sáu sĩ quan cao cấp khác chịu hình phạt tù chung thân vì tội phản bội loài người và mưu sát; 1.768 người còn lại, chỉ có 138 người được tuyên bố vô tội, số còn lại đều bị phạt tù, thời gian từ hai mươi năm cho đến ba trăm năm.

Do nhà giam của hạm đội nằm ở vành đai tiểu hành tinh hoang vắng giữa quỹ đạo Sao Hỏa và Sao Mộc nên các phạm nhân buộc phải rời khỏi Trái đất một lần nữa. Sau khi tàu Thời Đại Đờ Đờ đi qua hành trình về nhà 350 tỷ kilômét, tuy họ đã về đến quỹ đạo đờ đờ chỉ cách Trái đất rất gần, nhưng họ chẳng bao giờ có thể đi nốt 30.000 km cuối cùng nữa rồi. Khi phi thủy quân áp giải gia tốc, giống như khi trên chiến hạm trở về Trái đất, họ lại trôi nổi rồi dính vào ô cửa kính khoang phía đuôi con tàu, giống như một đồng lá rụng mãi mãi không thể về cội, chỉ biết nhìn tinh cầu màu xanh lam đã hiện lên vô số lần trong giấc mộng của mình, một lần nữa biến thành ngôi sao màu xanh nhàn nhạt.

Trước khi rời khỏi căn cứ, mười mấy người bao gồm thủy quân phó Rovinski, sĩ quan hoa tiêu Schneider bị quân cảnh áp giải vào tàu Thời Đại Đờ Đờ lần cuối cùng để bàn giao cho những người sẽ tiếp nhận chiến hạm này một số thiết bị cụ thể. Trong mười mấy năm trước, nơi này từng là toàn bộ thế giới của họ, họ đã dày công sắp đặt hình ảnh toàn ký bãi cỏ, rừng cây, bờ biển ở khắp mọi nơi, còn nuôi trồng ra cả cỏ cây thực sự, xây đài phun nước và bể cá, khiến nơi này thực sự là nhà. Giờ đây, tất cả những thứ đó đều không còn nữa, dấu vết của họ đã bị xóa sạch hoàn toàn, tàu Thời Đại Đờ Đờ lại biến thành một chiến hạm vũ trụ lạnh lẽo. Mỗi

quân nhân họ gặp trên tàu đầu ném về phía họ ánh mắt lạnh lùng hờ hững, hoặc dứt khoát lơ luôn sự tồn tại của họ. Khi những quân nhân này giao tay chào, ánh mắt đầu hết sức chuyên chú, tỏ rõ động tác chào dành cho các sĩ quan quân cảnh đang áp giải họ, chứ hoàn toàn không liên quan đến mấy kẻ mặc áo tù này.

Schneider bị dẫn đến một khoang hình cầu, truy cập lại một số chi tiết kỹ thuật của hệ thống phân biệt mục tiêu cho ba sĩ quan khác. Trong ba người này có hai nam một nữ, nữ trung úy kia rất xinh đẹp, nhưng khi đối diện với Schneider, cả ba đều giống như đang đứng trước một giao diện tìm kiếm trên máy tính vậy, lạnh nhạt nhập vào câu hỏi rồi chờ đợi đáp án, không hề có lấy một chút lịch sự, lại càng không có một câu thừa thãi nào.

Vấn đề cần giải quyết không nhiều, một tiếng đồng hồ là xong. Lúc này, Schneider bấm vài cái lên giao diện điều khiển trên không trung, tựa hồ đóng cửa sổ thao tác lại trước khi đi theo thói quen, sau đó anh ta đột nhiên đập mạnh vào vách khoang, bay về phía bên kia khoang tàu hình cầu không trọng lượng. Gần như cùng lúc đó, khoang hình cầu tách ra thành hai, ba viên sĩ quan và viên quân cảnh bị nhốt ở một khoang, Schneider một mình một khoang.

Schneider bật ra trước mặt một giao diện điều khiển, bấm liên tục với tốc độ chóng mặt, đó là một cửa sổ liên lạc, anh ta đang kích hoạt hệ thống liên lạc siêu viễn trình liên sao công suất cực lớn của tàu Thời Đại Đồng.

Một tiếng trầm đục vang lên, vách khoang bị súng laser đốt thủng một lỗ nhỏ, khoang tàu đầy khói trắng mù mịt. Quân cảnh ở phía bên kia thò nòng súng qua, nhắm vào Schneider, cảnh cáo anh ta lập tức dừng thao tác và mở ngay cửa ra.

“Thời Đại Đờ Đờng gọi Không Gian Xanh! Thời Đại Đờ Đờng gọi Không Gian Xanh!” Giọng Schneider không hề cao, anh ta biết khoảng cách truyền đi tín hiệu không liên quan đến độ cao của âm thanh.

Một tia laser xuyên qua lồng ngực Schneider, máu biến thành màn sương đỏ phun ra, anh ta bị bao trùm trong màn sương máu của chính mình, dùng hết chút sức sống cuối cùng khản giọng hét ra một câu:

“Đừng quay về nơi này không còn là nhà nữa!”

Trước miếng mồi của Trái đất, tàu Không Gian Xanh vốn đã do dự và hoài nghi hơn tàu Thời Đại Đờ Đờng, nó chỉ thực hiện giảm tốc với công suất thấp nhất, khi nhận được tín hiệu cảnh báo của tàu Thời Đại Đờ Đờng, nó vẫn đang dần bay xa khỏi Hệ Mặt trời. Sau khi nhận được cảnh báo, nó lập tức chuyển từ giảm tốc sang gia tốc hết tốc lực, tiếp tục rời xa Hệ Mặt trời.

Khi Trái đất nhận được thông tin này qua Hạt trí tuệ của người Tam Thế, hai nền văn minh lần đầu tiên có chung một kẻ thù.

Điều khiến họ cảm thấy an ủi là hiện nay tàu Không Gian Xanh vẫn chưa đủ khả năng vận dụng trạng thái khu rừng đen tối để đe dọa hai thế giới, cho dù nó phát đi tọa độ hai ngôi sao này vào vũ trụ với công suất lớn nhất thì cũng gần như không thể tới được bên thứ ba nào khác. Với năng lực phi hành của Không Gian Xanh, muốn đến ngôi sao gần nhất là sao Barnard để phát sóng với công suất ngôi sao theo cách của Diệp Văn Khiết sẽ phải mất ba trăm năm; nhưng hiện nay nó không đổi hướng bay sang phía sao Barnard, mà vẫn bay về phía mục tiêu đã chọn từ trước là sao NH558J2, cần hơn hai nghìn năm mới đến nơi được.

Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn lập tức khởi hành truy kích Không Gian Xanh, hiện tại, đây là phi thuyền duy nhất của Hạm đội Hệ Mặt trời có thể du hành đến các ngôi sao khác. Trước đó, thế giới Tam Thể từng đề nghị để Giọt Nước (tên gọi chính thức là Thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh) có tốc độ nhanh hơn đuổi theo và hủy diệt mục tiêu, nhưng Trái đất kiên quyết từ chối đề nghị này, cho rằng đây là việc nội bộ của nhân loại. Cuộc chiến tận thế là vết thương lớn nhất của loài người, hơn mười năm nay, nỗi đau ấy chẳng những không giảm bớt, ngược lại còn càng lúc càng thêm nhức nhối, cho phép Giọt Nước một lần nữa tấn công nhân loại là hành vi tuyệt đối không thể chấp nhận được về mặt chính trị, mặc dù trong mắt của đại đa số người, tàu Không Gian Xanh đã là một phi thuyền của giống loài khác, nhưng việc trừng trị họ chỉ có thể do nhân loại thực hiện mà thôi. Có lẽ thế giới Tam Thể cũng nghĩ rằng thời gian còn dư dật, nên cũng không nằng nặc, chỉ nhấn mạnh rằng tàu Vạn Vật Hấp Dẫn có khả năng phát sóng hấp dẫn, cần phải đảm bảo nó được an toàn tuyệt đối, Giọt Nước cần phải đồng hành để duy trì ưu thế áp đảo đối với Không Gian Xanh.

Vì vậy, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và Giọt Nước lập thành một đội truy kích, với một khoảng cách chừng vài nghìn mét. Kích cỡ của hai bên chênh lệch nhau rất xa, khi nhìn thấy toàn bộ tàu Vạn Vật Hấp Dẫn thì gần như không thể thấy được Giọt Nước, nhưng trên bề mặt Giọt Nước lại có hình ảnh phản chiếu hoàn chỉnh và rõ nét của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn.

Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn chỉ được chế tạo sau Không Gian Xanh mười năm, ngoài thiết bị phát sóng hấp dẫn, cũng không có thêm công nghệ tiên tiến gì, khả năng đẩy của động cơ chỉ cao hơn Không Gian Xanh một chút, đuổi kịp đối phương hoàn toàn nhờ vào ưu thế về mặt nhiên liệu. Kể cả là

thế, theo tốc độ và mức độ gia tốc của hai con tàu hiện nay, Vạn Vật Hấp Dẫn cũng phải mất năm mươi năm mới mong đuổi kịp Không Gian Xanh.

Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 61: Người Giữ Gươm

Trên ngọn một kiến trúc hình cây khổng lồ, Trình Tâm ngược nhìn lên ngôi sao của cô, đó chính là nguyên nhân cô được đánh thức.

Trong dự án Các Vì Sao năm đó, tổng cộng có mười lăm người mua mười bảy ngôi sao, ngoài Trình Tâm, mười bốn người sở hữu còn lại đều đã bị chôn vùi trong lịch sử, cũng không thể tìm ra con cháu nào có quyền thừa kế hợp pháp của họ, Đại Suy Sụp giống như một cái sàng, đã sàng lọc đi quá nhiều thứ. Lúc này, chỉ còn lại Trình Tâm là chủ sở hữu hợp pháp duy nhất của một ngôi sao.

Lúc này, nhân loại vẫn chưa bay đến bất cứ ngôi sao nào bên ngoài Hệ Mặt trời, nhưng công nghệ phát triển thần tốc, khiến cho những ngôi sao trong khoảng cách ba trăm năm ánh sáng đã không còn chỉ có ý nghĩa tượng trưng nữa. Sao DX3906 mà Trình Tâm sở hữu đã được chứng minh không phải là một ngôi sao đơn lẻ, người ta vừa phát hiện nó có hai hành tinh quay xung quanh, suy đoán từ khối lượng, quỹ đạo và quang phổ bầu khí quyển của một trong hai hành tinh đó, rất có khả năng là một hành tinh đất đá cực kỳ giống với Trái đất, vì vậy giá trị của nó đã tăng lên chóng mặt. Ngay sau đó, người ta kinh ngạc phát hiện, thế giới xa xôi ấy không ngờ lại có người sở hữu.

Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời muốn thu hồi quyền sở hữu của ngôi sao này, nhưng theo luật pháp quy định, chỉ có thể làm vậy trong trường hợp người sở hữu đồng ý sang nhượng, vì vậy, Trình Tâm đã bị đánh thức sau giấc ngủ đông dài 264 năm.

Sau khi tỉnh lại, trước hết Trình Tâm biết được: không ngoài dự kiến của cô, thiết bị bay của dự án Bạc Thang hoàn toàn không có tin tức gì, hạm đội Tam Thế không bắt được nó,

Trái đất cũng không quan trắc được sự tồn tại của nó, dự án Bạc Thang đã bị lịch sử quên lãng, bộ não Vân Thiên Minh sẽ mãi mãi lạc trong không gian vô tận. Nhưng chính con người đã rơi vào cõi hư vô ấy lại để lại cho người anh ta yêu một thế giới hiện thực rành rành, là một ngôi sao và hai hành tinh quay xung quanh.

Hành tinh của DX3906 do một nghiên cứu sinh tên là Ngải AA^[14] phát hiện ra. Khi làm luận văn tiến sĩ, cô đã sử dụng một phương pháp quan trắc mới, dùng một ngôi sao làm thấu kính hấp dẫn quan trắc một ngôi sao khác, vì vậy mới tìm ra được.

Theo quan sát của Trình Tâm, Ngải AA là một cô gái nhẹ nhàng như chú chim nhỏ, bay qua bay lại xung quanh cô đầy sức sống. Cô tự nhận mình rất quen thuộc với những người thời Công nguyên, vì thầy giáo hướng dẫn của cô là một nhà vật lý từ thời kỳ đó. Có lẽ vì nguyên nhân này mà công việc đầu tiên chỉ định cho cô sau khi tốt nghiệp, là làm người liên lạc giữa Trình Tâm và Cơ quan khai thác vũ trụ Liên Hiệp Quốc.

Yêu cầu của Liên Hiệp Quốc và hạm đội khiến Trình Tâm lấy làm khó xử. Đương nhiên cô không thể độc chiếm cả một thế giới, nhưng cũng không thể bán đi món quà mà người đàn ông yêu cô sâu đậm tặng cho cô. Cô đành từ bỏ quyền sở hữu với DX3906 mà không nhận bất cứ khoản bồi thường nào, chỉ giữ lại tờ giấy chứng nhận đó làm kỷ niệm, nhưng được báo là không thể. Theo quy định của luật pháp, chính phủ, Liên Hiệp Quốc và hạm đội đều không thể nhận tài sản cá nhân lớn như vậy mà không bồi thường, họ chỉ có thể mua lại DX3906 từ tay cô, đây là đi đầu mà

Trình Tâm không thể chấp nhận, dù như thế nào chăng nữa. Sau một hồi đắn vặt suy nghĩ, cô quyết định nhượng lại quyền sở hữu hai hành tinh, giữ lại ngôi sao, nhưng đồng thời ký một bản thỏa thuận với Liên Hiệp Quốc và hạm đội, xác nhận nhân loại có thể miễn phí sử dụng năng lượng mà ngôi sao ấy sinh ra. Qua một thời gian nghiên cứu, ý tưởng cho thấy khả thi về mặt pháp luật.

AA nói với Trình Tâm, nếu chỉ nhượng lại hành tinh, báo giá của Liên Hiệp Quốc sẽ thấp hơn rất nhiều, nhưng vẫn là một món tài sản khổng lồ, cô cần lập một công ty để thực hiện giao dịch. Kế đó, AA lại hỏi, nếu thành lập công ty, Trình Tâm có đồng ý để cô đến làm việc tại đó không, sau khi nhận được câu trả lời khẳng định từ phía Trình Tâm, AA liền lập tức từ chức nhân viên liên lạc ở Cơ quan khai thác vũ trụ Liên Hiệp Quốc, đồng thời tuyên bố mình bắt đầu làm việc cho Trình Tâm, bắt đầu đại diện cho lợi ích của cô.

“Chị có ngốc không vậy?!” AA kêu lên, “Có rất nhiều lựa chọn, vậy mà chị lại chọn cái tệ nhất! Ví dụ chị có thể chuyển nhượng luôn cả ngôi sao, như vậy chị liền trở thành một trong những người giàu có nhất thế giới này rồi! Hoặc giả, chị không nhượng gì cả, giữ lại cả hệ sao ấy, đi đâu này là hoàn toàn có thể! Ở thời đại này, pháp luật bảo vệ tuyệt đối tài sản của cá nhân, không ai có thể cướp đi thế giới của chị cả! Sau đó, sau đó chị lại ngủ đông, cho đến khi có thể bay đến DX3906, chị bay đến thế giới của riêng mình, cả một nơi rộng lớn như thế, có biển cả có đại lục, muốn làm gì thì làm! Đương nhiên tốt nhất là dẫn theo cả tôi nữa...”

Trình Tâm nói cô đã quyết định: “Hai chúng ta cách nhau gần ba thế kỷ, tôi không trông đợi có thể lập tức hiểu được nhau.”

“Vâng, vâng.” AA thở dài, “Nhưng chị cần phải xem xét lại hai thứ lương tâm và trách nhiệm đó đi, trách nhiệm khiến chị nhượng lại hành tinh, lương tâm khiến chị giữ lại ngôi sao, trách nhiệm lại khiến chị từ bỏ quyền khai thác năng lượng của ngôi sao. Chị là loại người bị hai thứ của quá khứ đó trói buộc, giống như thầy giáo hướng dẫn của tôi vậy. Có đi đâu, ở thời đại này, lương tâm và trách nhiệm không phải là từ có nghĩa tốt, thể hiện ra quá nhiều sẽ bị coi là có bệnh về tâm lý, gọi là rối loạn nhân cách xã hội cưỡng bức, cần phải đi đi đâu trị.”

Kể cả trong ánh đèn thành phố, Trình Tâm cũng không tốn quá nhiều công sức mới tìm ra DX3906. Khác với thời đại của cô, bầu khí quyển hiện nay trong trẻo hơn nhiều. Cô rời ánh mắt khỏi bầu trời đêm, trở lại với hiện thực khiến cô kinh ngạc: Cô và AA giống như hai con kiến nhỏ đứng trên một cây thông Noel bừng sáng, xung quanh là cả một khu rừng cây thông Noel, những ngôi nhà rực rỡ ánh sáng treo khắp cành cây tựa như những chiếc lá. Có đi đâu, thành phố khổng lồ này được xây dựng trên mặt đất, cùng với hòa bình mà sự đe dọa mang đến, thời đại ở hàng thứ hai của loài người cũng đã kết thúc.

Họ bước đi dọc một cành cây, mỗi cành cây đều là một con phố lớn, trên mặt đường trôi nổi rất nhiều cửa sổ thông tin, khiến con phố trông giống như một dòng sông đủ sắc màu. Chốc lại có mấy ô cửa sổ bay từ dòng chảy chính trên đường ra, bám theo họ một đoạn ngắn, thấy hai người không hứng thú với mình lại bay ngược trở về Nhà cửa trên con phố này đều treo ở bên dưới. Đây là cành cây cao nhất, phía trên là bầu trời sao, nếu đi trên những con phố cành cây bên dưới sẽ thấy xung quanh là những tòa nhà ở cành trên treo xung quanh, cảm giác mình như một con sâu nhỏ

bay lượn giữa khu rừng mộng ảo mà lá và trái cây đều phát ra ánh sáng rực rỡ diễm lệ.

Trình Tâm quan sát những người trên đường, một cô gái, hai cô gái, một đám các cô gái, lại một cô nữa... đều là phụ nữ, đều rất xinh đẹp, mặc những bộ đồ phát sáng lấp lánh, trông như những tinh linh đẹp đẽ trong khu rừng mộng ảo. Lâu lắm cô mới thấy một người trông có vẻ lớn tuổi, cũng là phụ nữ, vẻ đẹp dường như đã làm lu mờ tuổi tác. Khi họ đi đến hết đường, nhìn xuống biển đèn rực rỡ bên dưới, Trình Tâm nói ra câu hỏi mà cô thắc mắc bấy giờ:

“Đàn ông đâu hết rồi?”

Cô đã tỉnh lại bốn ngày, nhưng chưa từng gặp một người đàn ông nào.

“Chỗ nào chẳng có.” AA chỉ vào gần đó, “Nhìn người đang dựa vào lan can kia kìa, cả ba người ở góc kia, còn cả hai người đang đi về phía này nữa, toàn là đàn ông cả đấy.”

Trình Tâm nhìn mấy người đó, gương mặt họ đều trắng nõn xinh đẹp, tóc dài ngang vai, thân hình mềm mại yếu điệu, cảm giác như xương cốt đều làm bằng đợt chuỗi tiêu, cử chỉ người nào cũng dịu dàng thanh nhã, giọng nói theo làn gió nhẹ nhàng tới mềm mại mà ngọt ngào... Có đem đo với đám phụ nữ ở thời đại của cô thì những người này cũng vượt xa về mặt nữ tính.

Trình Tâm nhanh chóng hiểu ra: kỳ thực, tiến trình này đã bắt đầu từ rất lâu trước đây. Những năm 80 của thế kỷ 20 Công nguyên có lẽ là thời đại cuối cùng còn tồn tại khí chất đàn ông, từ đó về sau, tuy vẫn còn đàn ông, nhưng hình tượng người đàn ông mà xã hội ưa thích càng lúc càng nữ

tính hóa. Cô nhớ lại những nam thần tượng của Hàn Quốc và Nhật Bản hồi đầu thế kỷ 21, thoát nhìn cũng giống như một cô gái xinh đẹp vậy, hồi đó, người ta còn bảo rằng thời đại nam sắc đã đến rồi. Đại Suy Sụp đã tạm ngưng tiến trình nữ tính hóa, nhưng nửa thế kỷ hòa bình dễ chịu của thời đại Đe dọa đã khiến tiến trình này tăng tốc.

AA nói: “Mới đầu những người thời xưa như chị quả thực rất khó phân biệt được bọn họ, nhưng đối với chị có lẽ là dễ hơn một chút, xem ánh mắt đám đàn ông đó nhìn chị là biết, mỹ nữ kiêu cô điển giống như chị rất có sức hấp dẫn với bọn họ đấy.”

Trình Tâm cảnh giác liếc nhìn AA.

“Chị nghĩ cái gì vậy, tôi là phụ nữ chính cống đấy nhé! Hừ, đàn ông thời các chị có gì hay ho chứ? Thô lỗ dã man bản thủ, như là một loài chưa tiến hóa đầy đủ vậy, chị sẽ thích ứng với thời đại đẹp đẽ này thôi.”

Lúc sắp sửa ngủ đông hồi ba thế kỷ trước, Trình Tâm đã đặt ra các kiểu giả thiết về hoàn cảnh khó khăn mà mình sẽ gặp phải trong tương lai, nhưng đây không phải là đi đâu cô có thể tưởng tượng ra nổi. Cứ nghĩ việc phải sống lâu dài trong thế giới nữ tính hóa này, trong lòng Trình Tâm lại phiên muộn, cô bất giác lại ngẩng đầu lên tìm kiếm ngôi sao của mình trên bầu trời đêm.

“Lại nhớ anh ta rồi à!” AA xoay hai vai Trình Tâm lại nói, “Nếu người ấy khi đó không bay vào vũ trụ mà sống cùng với chị, cháu chắt bốn đời của hai người giờ cũng đã chui vào trong mộ rồi. Đây là một thời đại hoàn toàn mới, cuộc sống hoàn toàn mới, không liên quan gì đến quá khứ nữa cả!”

Trình Tâm cố gắng khiến bản thân mình nghĩ như thế, đồng thời kéo mạch suy nghĩ của mình về với hiện thực. Mới đến thời đại này được vài ngày, cô chỉ tìm hiểu được đại khái về lịch sử ba thế kỷ vừa qua, đi đâu khiến cô kinh hãi nhất chính là nhân loại và thế giới Tam Thế đã vào thế cân bằng chiến lược nhờ có đe dọa khu rừng đen tối, lúc này, một câu hỏi đột nhiên nảy ra trong tâm trí cô.

Một thế giới nữ tính hóa nhu nhược thế này, đe dọa ai?!

Trình Tâm và AA quay trở về, trên đường lại có mấy cửa sổ thông tin lượn vòng quanh họ, một trong số đó thu hút sự chú ý của Trình Tâm: đầu tiên là vì trên màn hình có một người đàn ông, hiển nhiên là một người thời đại trước đây, sắc mặt tiều tụy, đầu tóc rối bù, đứng bên một tấm bia mộ màu đen. Anh ta và cả tấm bia mộ đều nằm trong bóng tối lạnh lẽo, nhưng đôi mắt anh ta sáng rực dường như đang phản chiếu ánh bình minh ở nơi chân trời xa xôi nào. Bên dưới có một hàng chữ:

... Ở thời của ông ta, giết người bị xử tử hình.

Trình Tâm cảm thấy người này rất quen mặt, lúc nhìn kỹ lại thì hình ảnh đã biến mất, thay vào đó là một phụ nữ trung niên đang diễn thuyết (Trình Tâm chỉ có thể đoán rằng đây là phụ nữ). Quần áo của bà ta không phát sáng, rất trang trọng, khiến bà ta trông có vẻ như một chính trị gia, dòng phụ đề ban nãy chính là lời bà ta nói. Cửa sổ hiển thị thông tin này nhận ra Trình Tâm đang chú ý đến mình, liền phóng to lên rất nhiều, đồng thời phát ra âm thanh vừa đủ để cô nghe thấy, giọng người diễn thuyết rất ngọt ngào, mỗi chữ như được nối với nhau bằng những sợi tơ dài thướt bằng đường, nhưng nội dung lại hết sức đáng sợ:

“Tại sao phải xử tử hình chứ? Đáp án là vì đã giết người, nhưng đây chỉ là một trong số đáp án chính xác, còn một đáp án nữa là: vì giết quá ít người. Giết một người thì bị xử tử hình, giết vài người, vài chục người càng đáng tội, nếu giết vài nghìn vài chục nghìn người, vậy thì tội càng đáng chết cả chục nghìn lần; nhưng nếu nhiều hơn nữa, giết vài trăm nghìn người thì sao? Tất nhiên cũng bị xử tử hình, nhưng đối với một số người có kiến thức lịch sử, câu trả lời này không chắc chắn lắm; thêm một bước nữa, nếu giết vài triệu người thì sao? Thì có thể khẳng định người này chắc chắn không bị xử tử hình, thậm chí còn không bị pháp luật trừng phạt, không tin thì xem lại lịch sử là biết ngay, những kẻ đã giết trên triệu người hầu như đều được gọi là vĩ nhân và anh hùng; thêm một bước nữa, nếu người này hủy diệt cả một thế giới, giết chết tất cả sự sống ở nơi đó, hẳn ta sẽ trở thành chúa Cứu Thế!”

“Đang nói về La Tập, bọn họ muốn đưa ông ấy ra tòa.” AA nói.

Tại sao?

“Phức tạp lắm, nguyên nhân trực tiếp là: hệ sao đó, chính là hệ sao mà ông ấy phát tọa độ ra vũ trụ dẫn đến nó bị hủy diệt ấy, không biết ở đó có sự sống hay không, nhưng chắc chắn là có khả năng tồn tại sự sống, vì vậy ông ấy bị lên án là kẻ tội phạm hủy diệt thế giới. Đây là tội nặng nhất trong pháp luật hiện đại đấy.”

“Cô chính là Trình Tâm đúng không?” Giọng nói làm Trình Tâm giật mình kinh ngạc, vì nó phát ra từ cửa sổ hiển thị trên không kia, người đang diễn thuyết trong đó mừng rỡ nhìn Trình Tâm, đồng thời chỉ vào cô nói, như thể vừa gặp được một người bạn cũ. “Cô là người sở hữu thế giới xa xôi đó. A, cô thật tốt bụng, cô đã mang cái đẹp của thời đại đó đến cho

chúng tôi, cô là người duy nhất sở hữu một thế giới, cũng có thể cứu vớt thế giới này, mọi người đều gửi gắm rất nhiều hy vọng ở cô! À, tôi là...”

AA đạp chân tắt cái cửa sổ hiển thị đó đi. Trình Tâm chấn động sâu sắc trước trình độ công nghệ thông tin của thời đại này, cô không biết hình ảnh của mình làm thế nào mà truyền được đến chỗ người đang diễn thuyết, lại càng không hiểu nổi bà ta (ông ta?) làm thế nào mà tìm ra được mình giữa hàng nghìn hàng vạn khán giả.

AA chạy lên trước mặt Trình Tâm, quay người lại đối diện với cô, vừa đi giạt lùi vừa hỏi: “chị có dám hủy diệt một thế giới để thiết lập mối đe dọa này hay không? Đặc biệt là, nếu kẻ địch không lùi bước trước sự đe dọa của chị, chị có dám ấn nút hủy diệt cả hai thế giới hay không?”

“Câu hỏi này không có ý nghĩa, sao tôi có thể đặt mình ở vị trí đó được chứ?”

AA dừng bước, nắm lấy hai vai Trình Tâm, nhìn thẳng vào mắt cô: “Thật sự là không chứ?”

“Tất nhiên, theo thiên ý của tôi, đó là vị trí đáng sợ nhất đối với một con người rồi còn gì, còn đáng sợ hơn cái chết nhiều lắm.” Trình Tâm nói, sự nghiêm túc của AA khiến cô hơi kinh ngạc.

AA gật đầu, “Vậy thì tôi yên tâm rồi... Ngày mai mình sẽ nói kỹ hơn, chị nghỉ sớm đi, giờ chị đang rất yếu, phải mất một tuần mới hoàn toàn hồi phục được.”

Sáng sớm hôm sau, Trình Tâm nhận được điện thoại của AA, trên màn hình, AA mặt mày rạng rỡ nói sáng nay sẽ dẫn cô đến một nơi rất hay, cho cô một niềm vui bất ngờ, sau đó bảo xe đã đến đón cô ở trên nóc nhà. Trình Tâm lên sân thượng, quả nhiên trông thấy chiếc xe bay đã mở sẵn cửa, lúc vào xe mới phát hiện ra AA không có ở trong đó. Cánh cửa xe trượt vào êm như ru, ghế ngồi bên dưới giữ lấy Trình Tâm như một bàn tay, chiếc xe bay nhẹ nhàng cất lên, hòa vào dòng chảy xe bay trong khung thành phố. Lúc này vẫn còn sớm, vô số tia sáng vàng dương buổi mai chiếu vào thành phố gần như song song với mặt đất, chiếc xe bay lướt ngang thành phố giữa những vạch nắng ấy. Các tòa nhà hình cây khổng lồ thưa thớt dần, cuối cùng hoàn toàn biến mất, mặt đất dưới bầu trời xanh được rừng cây và thảo nguyên che phủ, một vùng màu xanh ập tới trước mặt khiến Trình Tâm ngất ngây say đắm.

Sau khi bắt đầu kỷ nguyên Đe dọa, ngành công nghiệp nặng của Trái đất gần như đã di dời toàn bộ lên quỹ đạo, môi trường sinh thái hồi phục nhanh chóng, giờ đã trở lại gần như thời kỳ trước Cách mạng Công nghiệp. Do dân số giảm bớt cùng với việc lương thực được sản xuất theo quy mô công nghiệp, ruộng đồng cũng dần biến mất, Trái đất đang biến thành một công viên khổng lồ.

Thế giới đẹp đẽ đột nhiên xuất hiện này khiến Trình Tâm có cảm giác không chân thực, từ sau khi tỉnh dậy khỏi giấc ngủ đông, cô vẫn luôn có cảm giác như thể mình đang nằm mộng vậy.

Sau nửa tiếng bay, chiếc xe bay hạ xuống, cửa xe trượt mở, Trình Tâm vừa xuống xe nó đã lập tức bay lên cao phóng đi mất. Sau khi trận gió do cánh quạt khuấy lên lắng xuống, sự tĩnh lặng liền trùm lên tất cả, chỉ có tiếng chim kêu từ đằng xa vang lại. Trình Tâm đưa mắt nhìn quanh, nhận ra

mình đang ở giữa một khu nhà bỏ hoang. Những tòa nhà này hình như được xây dựng vào thời Công nguyên, có vẻ như là một khu dân cư, nửa dưới mỗi tòa nhà đều mọc đầy cây dây leo chằng chịt. Nhìn những di tích quá khứ bị màu xanh của kỷ nguyên mới che phủ này, Trình Tâm ít nhiều cũng tìm lại được một chút cảm giác hiện thực.

Cô gọi AA, nhưng trả lời cô lại là một giọng đàn ông:

“Chào cô!”

Giọng nói vang lên từ ban công tầng hai một ngôi nhà sau lưng Trình Tâm, cô quay người lại, trông thấy người đàn ông đang đứng trên ban công quần đầy dây leo đó, không phải người đàn ông đã nữ tính hóa của thời hiện đại, mà là đàn ông thực sự của quá khứ. Trình Tâm dường như lại trở về trong giấc mộng, nhưng lần này là tiếp diễn cơn ác mộng thời xa xưa: người đàn ông này là Thomas Wade, ông ta cũng vẫn mặc chiếc jacket da màu đen giống hệt như trong quá khứ, chỉ trông hơi già hơn xưa một chút, có lẽ là ông ta ngủ đông sau Trình Tâm rất nhiều năm, hoặc tỉnh lại sớm hơn cô nhiều năm, hoặc là cả hai. Nhưng ánh mắt Trình Tâm lập tức bị hút vào tay phải Wade, bàn tay đeo găng da màu đen ấy đang cầm súng, loại súng lục của thời trước, họng súng chĩa thẳng về phía cô.

“Đạn lắp trong khẩu súng này được đặc chế để bắn dưới nước, nghe nói có thể bảo quản rất lâu, nhưng đã hơn hai trăm bảy mươi năm rồi, không biết có còn dùng được không nữa.” Wade nói, trên mặt lộ ra nụ cười lạnh lẽo như băng mà Trình Tâm đã quá quen thuộc, nụ cười ấy chỉ có khi ông ta thường thức nỗi tuyệt vọng của người khác.

Đạn vẫn dùng được. Nghe tiếng nổ lớn, Trình Tâm thấy ánh lửa lóe ra nơi họng súng, vai trái cô như thể bị đâm mạnh một cú, lực xung kích đẩy

cô bắn vào bức tường đổ nát sau lưng. Tiếng súng bị đám cây leo dày đặc hút mất, không truyền đi xa lắm, tiếng chim hót phía bên ngoài vẫn vang lên.

“Không thể dùng súng thời nay được, mỗi lần bắn chúng đều tự động đăng ký vào cơ sở dữ liệu an ninh công cộng.” Wade nói, giọng bình thản như thể đang bàn chuyện công việc thường ngày với Trình Tâm hồi ba thế kỷ trước.

“Tại sao?!” Trình Tâm nói ra câu đầu tiên với ông ta sau ba thế kỷ. Cô không cảm thấy đau, vai trái chỉ có cảm giác tê bại mềm nhũn.

“Vì Người Giữ Gươm. Tôi muốn trở thành Người Giữ Gươm, cô sẽ là đối thủ của tôi, mà cô sẽ thành công. Tôi không có ác cảm riêng gì với cô cả, cô tin hay không thì tùy, lúc này tôi cũng buồn bực lắm.”

“Vadimov cũng là do ông giết?” Trình Tâm hỏi, máu từ khoe miệng cô rỉ ra.

“Ừ, dự án Bạc Thang cần ông ấy. Mà bây giờ, kế hoạch mới của tôi lại không cần cô nữa. Cô và ông ấy đều rất xuất sắc, nhưng những quân cờ chướng đường đều cần phải loại trừ. Tôi chỉ có thể tiến lên, bất chấp thủ đoạn mà tiến lên thôi!”

Wade nói xong lại bắn thêm một phát, viên đạn xuyên qua bụng trái Trình Tâm, vẫn không có cảm giác đau, nhưng toàn thân cô đã rơi vào tê liệt, không gượng đứng được nữa, cô dựa vào tường từ từ trượt xuống, để lại vết máu đỏ thắm trên lá cây leo đằng sau. Wade lấy cò lần nữa, lần này, rốt cuộc cũng thấy ảnh hưởng của thời gian gần ba thế kỷ, súng không nổ. Wade kéo chốt súng, lấy viên đạn thôi ra, một lần nữa chĩa họng súng vào

Trình Tâm. Đúng lúc này, cánh tay phải ông ta đang cầm súng hình như tự nổ tung, một làn khói trắng bốc lên, phần từ cùi chỏ trở xuống đã biến mất, mảnh xương thịt bị đốt cháy bắn tung tóe trên đám lá xanh ở xung quanh, còn khẩu súng thì rơi xuống đất, hoàn toàn không tổn hại. Wade không nhúc nhích, nhìn cánh tay đã biến mất của mình, dường như trầm tư gì đó, sau đó ngẩng đầu ngược nhìn, ở phía ông ta đang nhìn, một chiếc xe bay của cảnh sát đang lao tới, còn chưa chạm đất, mấy viên cảnh sát cầm súng đã nhảy xuống bãi cỏ rậm rạp bị luồng khí thổi phát phơ cuộn cuộn. Thoạt nhìn họ cũng là những cô gái thân hình yếu điệu, song động tác lại rất nhanh nhẹn.

Người xuống sau cùng là AA, nước mắt cô là chã rơi trước cặp mắt đã trở nên nhòe nhoẹt của Trình Tâm, cô cũng nghe thấy tiếng cô gái khóc lóc kể lể, đại ý là có người ngụy tạo điện thoại của cô ấy, vân vân.

Cảm giác đau đớn dữ dội bắt đầu xuất hiện, càng lúc càng kinh khủng, Trình Tâm ngất đi. Thoáng sau cô lại tỉnh, nhận ra mình đã ở trong xe, cả người được bọc kín bằng một thứ màng không biết tên, cơn đau đã biến mất, thậm chí cô còn chẳng cảm nhận được sự tồn tại của cơ thể mình, ý thức một lần nữa rơi vào mơ hồ. Cuối cùng, cô hỏi bằng giọng chỉ có mình cô nghe thấy:

“Người Giữ Gương là gì?”

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

BÓNG MA CỦA NGƯỜI ĐIỆN BÍCH: NGƯỜI GIỮ GƯƠNG

Đe dọa lợi dụng trạng thái khu rừng đen tối mà La Tập thiết lập đối với thế giới Tam Thế hiển nhiên là một công lao vĩ đại, nhưng kế hoạch Điện Bích mà cuối cùng đưa đến công lao này lại bị cho là một hành động hoang đường cực kỳ ấu trĩ. Khi đó, nhân loại giống như một đứa trẻ lần đầu bước vào xã hội, tràn đầy nỗi sợ hãi và hoang mang đối với thế giới bên ngoài hiểm ác, kế hoạch Điện Bích chính là sản phẩm của sang chấn tinh thần đó. Khi La Tập trao lại quyền kiểm soát sự đe dọa ấy cho Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời, người ta đã cho rằng kế hoạch Điện Bích truyền kỳ lịch sử đã kết thúc vĩnh viễn.

Người ta bắt đầu đào sâu suy nghĩ về bản thân sự đe dọa, từ đó sinh ra một môn khoa học: lý thuyết trò chơi đe dọa.

Các yếu tố chủ yếu để tạo thành đe dọa gồm có: bên đe dọa và bên bị đe dọa - trong đe dọa khu rừng đen tối hai yếu tố này lần lượt là nhân loại và thế giới Tam Thế; hành động là nội dung của đe dọa - phát đi tọa độ của thế giới Tam Thế dẫn đến cả hai thế giới đều bị hủy diệt; người kiểm soát sự đe dọa - chính là người hoặc tổ chức nắm giữ công tắc phát sóng; mục tiêu của đe dọa - thế giới Tam Thế từ bỏ xâm lược, đồng thời chuyển giao công nghệ cho nhân loại.

Tiến hành đe dọa với hậu quả là cả bên đe dọa và bên bị đe dọa cùng chết, được gọi là đe dọa tối hậu.

So với các loại hình đe dọa khác, đặc điểm của đe dọa tối hậu là: một khi đe dọa thất bại, việc thực hiện hành động đã đe dọa hoàn toàn không có ý nghĩa gì với bên đe dọa.

Điểm then chốt để đe dọa tối hậu thành công nằm ở chỗ, cần phải khiến bên bị đe dọa tin tưởng rằng nếu nó không chấp nhận mục tiêu đe dọa, thì

khả năng rất lớn là công tắc hành động đe dọa sẽ bị kích hoạt. Trong lý thuyết trò chơi đe dọa, có một chỉ số quan trọng để miêu tả khả năng này: độ đe dọa. Chỉ khi độ đe dọa cao trên 80%, đe dọa tối hậu mới có khả năng thành công.

Mọi người mau chóng phát hiện ra một sự thực cực kỳ chán nản: nếu quyền kiểm soát đe dọa khu rừng đen tối nằm trong tay một nhóm lớn nhân loại, thì độ đe dọa gần như bằng 0.

Để tập thể nhân loại đưa ra quyết định hủy diệt hai thế giới vốn dĩ đã cực kỳ khó khăn, quyết định này vượt xa các giới hạn đạo đức và giá trị của xã hội loài người, mà bản thân hoàn cảnh của đe dọa khu rừng đen tối lại còn hạ thấp khả năng đưa ra quyết định này xuống một nấc nữa: nếu đe dọa thất bại, loài người vẫn còn ít nhất một thế hệ để kéo dài chút hơi tàn, xét trên một ý nghĩa nào đó, điều này đã là tất cả đối với những người đang sống rồi; nếu vì đe dọa thất bại mà thực hiện hành động đe dọa, phát đi tọa độ của cả hai thế giới ra vũ trụ, vậy thì sự hủy diệt có thểập đến bất cứ lúc nào, kết quả này tệ hơn từ bỏ hành động đe dọa rất nhiều. Vì vậy, khi đe dọa thất bại, phản ứng tập thể của loài người là hoàn toàn có thể dự đoán được.

Nhưng phản ứng của cá nhân thì không thể dự đoán.

Sự thành công của đe dọa khu rừng đen tối được xây dựng trên tính bất khả dự đoán của cá nhân La Tập. Khi đe dọa thất bại, những thứ quyết định hành vi của ông ta là đặc điểm tính cách và tâm lý của chính ông; kể cả khi dựa trên lý trí, lợi ích cá nhân của ông và lợi ích tổng thể của nhân loại chưa chắc đã nhất trí với nhau. Thời kỳ đầu kỷ nguyên Đe dọa, cả hai thế giới đã tiến hành nghiên cứu cực kỳ tỉ mỉ toàn bộ đặc điểm tính cách của La Tập, đồng thời xây dựng mô hình toán học tương ứng, các nhà

ngiên cứu lý thuyết trò chơi đe dọa của loài người và thế giới Tam Thế đưa ra kết quả gần như là tương đồng: tùy theo tình trạng tinh thần khi đe dọa thất bại, độ đe dọa của La Tập ở khoảng 91,9% đến 98,4%), thế giới Tam Thế tuyệt đối không dám mạo hiểm như vậy.

Trong khoảng thời gian rất ngắn sau khi thiết lập đe dọa, tuy vẫn chưa kịp đi sâu nghiên cứu những điều nói trên, nhưng người ta đã mau chóng nhận ra được sự thật này, Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời lập tức trao trả lại quyền kiểm soát đe dọa cho La Tập, tựa như quăng trả một khối thép nóng bỏng vậy. Từ khi nhận đến khi trao trả quyền kiểm soát, trước sau chỉ có mười tám tiếng đồng hồ, nhưng vậy là đã đủ để Giọt Nước hủy diệt chuỗi bom hạt nhân bao quanh Mặt trời, ngăn cản nhân loại phát thông tin tọa độ, nhưng kẻ địch không hành động, đây được coi là sai lầm lớn nhất của thế giới Tam Thế trong cuộc chiến tranh này, còn loài người thì thở hắt ra một hơi, mồ hôi đầm đìa.

Vì vậy, La Tập vẫn luôn nắm giữ quyền kiểm soát đối với đe dọa khu rùng đên tối. Trong tay ông, đầu tiên là công tắc dẫn nổ chuỗi bom nhiệt hạch quay quanh Mặt trời, sau đó là công tắc phát sóng hấp dẫn - sự cân bằng chiến lược giữa hai thế giới giống như một kim tự tháp đặt ngược, chống lên một điểm gốc nhỏ như đầu kim chính là bản thân ông, đây quả là một sự thực đáng sợ.

Đe dọa khu rùng đên tối là thanh gươm Damocles treo lơ lửng trên đầu cả hai thế giới, La Tập chính là sợi tóc treo thanh gươm đó, ông được gọi là Người Giữ Gươm.

Kế hoạch Diện Bích không hề trở thành lịch sử, loài người không thể nào thoát ra khỏi bóng ma của Người Diện Bích.

Có thể kế hoạch Diện Bích là con quái vật xuất hiện lần đầu tiên trong lịch sử loài người, nhưng đe dọa khu rừng đen tối và Người Giữ Giơm lại đã có tiền lệ trong sử sách. Cuộc chiến tranh lạnh giữa hai khối quân sự lớn là NATO và Warszawa hồi thế kỷ 20 chính là một đe dọa tối hậu điển hình. Năm 1974, Liên Xô khởi động dự án Perimetr, xây dựng một hệ thống cảnh báo sau này được gọi là hệ thống Ngày tận thế, mục đích của nó là khi NATO tấn công bằng vũ khí hạt nhân khiến những người đưa ra quyết sách trong chính phủ và chỉ huy cấp cao trong quân đội đều bị tiêu diệt, quốc gia đã mất đi bộ não, thì nó vẫn có khả năng ra đòn phản kích bằng vũ khí hạt nhân. Nó sử dụng hệ thống giám sát các vụ nổ hạt nhân trong địa phận Liên Xô, tất cả các số liệu sẽ được tập trung về một máy tính trung tâm, sau khi phân tích logic, hệ thống sẽ quyết định có phản kích bằng vũ khí hạt nhân hay không. Trung tâm của hệ thống này là một phòng điều khiển tuyệt mật ở sâu trong lòng đất, khi hệ thống kết luận cần phản kích, một nhân viên trực ban trong phòng điều khiển này sẽ khởi động phản kích hạt nhân. Năm 2009, một sĩ quan từng tham gia trực Perimetr tiết lộ với phóng viên, khi đó ông ta chỉ mới là một thiếu úy hai mươi lăm tuổi vừa mới tốt nghiệp trường quân sự Frunze! Khi hệ thống đưa ra kết luận cần phản kích, ông ta sẽ là tường chắn cuối cùng trước hủy diệt. Trong trường hợp đó, toàn bộ Liên Xô và Đông Âu đã chìm trong biển lửa, người thân và bạn bè trên mặt đất của ông ta đã chết hết, nếu ông ta ấn nút khởi động phản kích, nửa tiếng sau, đại lục Bắc Mỹ cũng sẽ biến thành địa ngục cho sự sống, bụi phóng xạ che phủ khắp toàn cầu và mùa đông hạt nhân đến ngay sau đó sẽ là ngày tàn của nhân loại. Vào khoảnh khắc ấy, số phận nền văn minh nhân loại nằm trong tay ông ta. Về sau, câu hỏi mà người ta hỏi ông ta nhiều nhất chính là: nếu khoảnh khắc ấy thực sự đến, ông có ấn nút không?

Người Giữ Giơm sớm nhất trong lịch sử này đã nói: tôi không biết.

Hiện nay, hy vọng của mọi người là: Đe dọa khu rừng đen tôi có thể đưa đến kết cục tốt đẹp như đe dọa hạt nhân hồi thế kỷ 20.

Năm tháng trôi đi trong thế cân bằng kỳ dị ấy, sự đe dọa đã tồn tại được sáu mươi năm, La Tập nay đã hơn trăm tuổi vẫn nắm giữ quyền kiểm soát đe dọa ấy. Hình tượng của ông trong mắt mọi người cũng dần dần thay đổi.

Những người chủ trương áp dụng chính sách cứng rắn với thế giới Tam Thế, còn gọi là phe Diêu Hâu, không thích ông. Từ hồi đe dọa môi thiết lập, phe cứng rắn đã chủ trương đưa ra các điều kiện hà khắc hơn với thế giới Tam Thế, hòng giải trừ vũ trang thế giới Tam Thế thật rốt ráo. Một số phương án còn lên đến mức độ hoang đường, ví dụ như dự án Di Dân Trần Trụi, yêu cầu người Tam Thế thoát nước toàn bộ, sau đó để phi thuyền vận tải chở đến đám mây Oort, rồi chuyển sang phi thuyền của nhân loại đưa về Hệ Mặt trời, lưu trữ trong các kho trên Mặt trăng hoặc Sao Hỏa, sau đó dựa theo điều kiện nhất định mà chia thành từng nhóm nhỏ, từng bước rã đông

Phe Bô Câu chủ trương ôn hòa cũng không thích La Tập. Tiêu điểm quan tâm của họ là ngôi sao 187J3X1 mà La Tập tiết lộ tọa độ đó có sự sống và văn minh hay không. Về điểm này, các nhà thiên văn học của cả hai thế giới đều không thể đưa ra câu trả lời xác định, không thể chứng minh là có mà cũng không thể chứng minh là không. Nhưng chắc chắn, La Tập là nghi can mắc tội hủy diệt thế giới. Bọn họ cho rằng, nếu hai nền văn minh nhân loại và Tam Thế muốn xây dựng một thế giới hòa bình để cùng tồn tại, thì cần phải dựa trên cơ sở là hệ thống nhân quyền rộng khắp vũ trụ, tức là thừa nhận mọi sinh vật có văn minh trong vũ trụ đều sở hữu

quyền hoàn toàn bình đẳng. Mà muốn hiện thực hóa hệ thống nhân quyền rộng khắp vũ trụ này, thì cần phải xét xử La Tập.

La Tập chẳng buồn quan tâm đến cả hai phe phái này. Ông chỉ giữ chặt công tắc phát sóng hấp dẫn, trầm lặng, kiên định với cương vị Người Giữ Giơm của mình, kiên trì suốt hơn nửa thế kỷ.

Mọi người phát hiện ra, bất cứ chính sách nào của loài người đối với thế giới Tam Thế đều không thể qua mặt Người Giữ Giơm, không có sự công nhận của Người Giữ Giơm, chính sách của loài người không có hiệu lực gì đối với thế giới Tam Thế. Cứ vậy, Người Giữ Giơm liên trở thành một kẻ độc tài sở hữu quyền lực to lớn giống như Người Điện Bích.

Thời gian dần trôi, hình tượng La Tập từ một vị chúa Cứu Thế dân dân biến thành một con quái vật không thể hiểu nổi và một tên bạo quân sẵn sàng hủy diệt cả thế giới.

Người ta phát hiện, kỷ nguyên Đe dọa là một thời đại rất kỳ quặc, một mặt, xã hội loài người đạt đến trình độ văn minh chưa từng có trong quá khứ, dân chủ và nhân quyền được tôn trọng ở mức cao nhất trong lịch sử; mặt khác, cả xã hội lại chìm trong bóng tối của một kẻ độc tài. Có học giả cho rằng, có một thời gian khoa học công nghệ từng là một trong những lực lượng để tiêu diệt chủ nghĩa toàn trị, nhưng khi mỗi nguy đe dọa sự tồn tại của nền văn minh xuất hiện, khoa học công nghệ lại có khả năng trở thành mảnh đất cho sự sinh trưởng của chủ nghĩa toàn trị mới. Trong chế độ toàn trị truyền thống, kẻ độc tài chỉ có thể thực hiện sự thống trị qua những người khác, điều này khiến hẳn ta có hiệu suất thấp và đối mặt với vô số nhân tố không xác định, vì vậy, trong lịch sử loài người, thể chế độc tài một trăm phần trăm chưa từng xuất hiện. Nhưng công nghệ lại đã cung cấp khả năng cho loại độc tài siêu cấp này, Người Điện Bích và Người

Giữ Gương đều là những ví dụ khiến người ta phải lo lắng. Công nghệ siêu cấp và nguy cơ siêu cấp kết hợp với nhau, rất có thể sẽ khiến xã hội loài người bước lùi trở về thời đại đen tối.

Nhưng hầu hết mọi người cũng đều thừa nhận, hiện nay vẫn chưa phải là lúc hủy bỏ đe dọa khu rùng rợn đen tối. Cùng với việc gỡ bỏ phong tỏa của Hạt trí tuệ và chuyển giao tri thức từ thế giới Tam Thế, khoa học của loài người phát triển thần tốc, nhưng so với thế giới Tam Thế thì vẫn còn kém từ hai đến ba thời đại công nghệ; chỉ khi thực lực khoa học công nghệ của hai thế giới ngang nhau, nhân loại mới có thể nghĩ đến việc bỏ đe dọa.

Có một lựa chọn khác: giao quyền kiểm soát đe dọa cho trí tuệ nhân tạo. Lựa chọn này từng được cân nhắc rất nghiêm túc, đồng thời tiến hành rất nhiều thí nghiệm nghiên cứu, ưu thế lớn nhất của nó chính là độ đe dọa cực cao, nhưng rốt cuộc vẫn bị phủ quyết. Giao số phận của cả hai thế giới cho một cái máy, bản thân điều này đã là một việc đáng sợ rồi. Thí nghiệm còn phát hiện, tỷ lệ đưa ra phán đoán chính xác khi đối diện với những tình huống phức tạp của AI thấp hơn con người rất nhiều, vì bản thân phán đoán này yêu cầu không chỉ là khả năng suy luận logic. Ngoài ra, về mặt chính trị, điều này cũng không khiến người ta cảm thấy dễ chịu hơn, đây chẳng qua chỉ là chuyển từ độc tài người sang độc tài máy mà thôi, xét từ góc độ chính trị lại còn tệ hại hơn. Còn một điểm quan trọng nhất: Hạt trí tuệ có thể gây nhiễu cho AI. Tuy chưa từng xảy ra, nhưng chỉ riêng việc khả năng này có tồn tại cũng đã khiến cho lựa chọn này trở thành bất khả.

Lựa chọn chiết trung chính là đôi Người Giữ Gương. Kể cả không xét đến những yếu tố trên, La Tập cũng là ông già trên trăm tuổi, tư duy và tâm lý có thể bất ổn vào bất cứ lúc nào, đặt số phận của hai thế giới vào tay ông thật khó lòng yên tâm được.

Trình Tâm hồi phục rất nhanh. Bác sĩ tuyên bố, cho dù mười viên đạn 7 mm trong khẩu súng đó bắn hết vào cô, cho dù tim cô vỡ nát, y học hiện đại cũng có thể cứu sống cô về lại trạng thái khỏe mạnh, về cơ bản không khác gì người bình thường, nhưng nếu bộ não bị bắn trúng thì không thể cứu được.

Cảnh sát tiết lộ, Wade gần như đã thành công. Vụ mưu sát gần đây nhất trên thế giới xảy ra hồi 28 năm trước, còn thành phố này thì đã gần 40 năm nay không có vụ giết người nào rồi, phía cảnh sát đã rất xa lạ với việc ngăn ngừa và đi điều tra phá giải các vụ mưu sát. Một ứng cử viên Người Giữ Gương khác, một đối thủ cạnh tranh với Wade đã cảnh báo với cảnh sát, nhưng người này cũng không có chứng cứ nào, chỉ phát giác được ý đồ của Wade nhờ sự nhạy bén mà người thời đại này không còn nữa. Phía cảnh sát nửa tin nửa ngờ, trễ nải làm mất rất nhiều thời gian, đến khi phát hiện ra Wade ngụy tạo cuộc gọi của AA, họ mới bắt đầu hành động.

Rất nhiều người đến bệnh viện thăm Trình Tâm, có quan chức của chính phủ, Liên Hiệp Quốc và hạm đội, các nhân sĩ thuộc nhiều tầng lớp xã hội, đương nhiên cũng có cả AA và các bạn của cô. Hiện giờ, Trình Tâm đã có thể dễ dàng phân biệt được giới tính của người hiện đại, đồng thời cũng dần dần thích ứng với vẻ bề ngoài hoàn toàn nữ tính hóa của đàn ông hiện đại, cảm thấy họ có nét thanh nhã mà đàn ông thời đại cô không có, nhưng vẫn không thể nào có sức hấp dẫn của phái khác đối với cô.

Khi cảm giác xa lạ đã tan biến, Trình Tâm khát khao được tìm hiểu thời đại này sâu hơn nữa, nhưng hiện nay, cô vẫn chỉ có thể nằm trong phòng bệnh.

Hôm nay, AA chiếu một bộ phim toàn ký cho cô xem, bảo đây là phim giành giải Oscar phim xuất sắc nhất năm nay, tên là *Cổ tích Trường Giang*, lấy ý từ đoạn “Chàng ở đầu Trường Giang, thiếp ở cuối Trường Giang...” trong bài từ *Bức toán tử* của Lý Chi Nghi. Bộ phim có bối cảnh là một thời đại yên bình xa xưa không rõ năm tháng, kể về một cặp tình nhân, một người ở cửa sông nơi dòng Trường Giang đổ ra biển, người còn lại ở đầu ngu ồn. Trong cả bộ phim, khoảng cách giữa hai nhân vật nam nữ thật sự là không thể vượt qua, họ chưa từng gặp mặt, ngay cả cảnh gặp nhau trong tưởng tượng cũng không có, nhưng tình cảm nhớ nhung của họ lại được thể hiện một cách hết sức xót xa cảm động. Các cảnh quay trong phim cũng vô cùng mỹ thuật, vẻ thanh lệ nhẹ nhàng của vùng Giang Nam nơi Trường Giang đổ ra biển và vẻ hùng vĩ tráng lệ của cao nguyên Thanh Tạng ở đầu ngu ồn tô điểm lẫn nhau, khiến Trình Tâm say mê. Cả bộ phim hoàn toàn không thấy vẻ khoa trương thương mại hóa giống như thời đại của cô, câu chuyện trôi đi thong dong như sông Trường Giang, khiến cô đắm chìm vào trong đó.

Trình Tâm nghĩ, giờ cô đang ở cuối con sông thời gian, còn ở đầu ngu ồn kia lại là một khoảng trống...

Bộ phim này khơi gợi lên trong Trình Tâm niềm hứng thú với văn hóa kỹ nguyên mới, khi cô có thể đi lại được, AA lại dẫn cô đi xem triển lãm tranh và nghe hòa nhạc. Trình Tâm còn nhớ rất rõ những thứ biến thái quái dị mình xem được trong khu xưởng nghệ thuật 798 ở Bắc Kinh và triển lãm nghệ thuật hiện đại hai năm một lần ở Thượng Hải, thật khó mà tưởng tượng nổi nghệ thuật thời đó phát triển đến hiện nay sẽ còn như thế nào. Nhưng những bức tranh cô xem đầu rất ôn hòa, tả thực, trong màu sắc đẹp dịu dàng lại tràn đầy sức sống và tình cảm cuộn cuộn, cô cảm giác mỗi bức tranh đó đều giống như một trái tim, khẽ đập vì cái đẹp của tự nhiên và

nhân tính. Còn về âm nhạc, cô tưởng như mình đang nghe nhạc giao hưởng cổ điển, khiến cô nghĩ đến hình ảnh sông Trường Giang trong bộ phim kia, hùng hồn mạnh mẽ mà lại ung dung thư thái, tưởng như cô đang chăm chăm nhìn dòng nước chảy trên mặt sông, bất giác chợt thấy không phải nước đang chảy mà là người đang bơi về phía trước, cứ thế, cô bị đưa đi thật xa thật xa...

Văn hóa nghệ thuật thời đại này hoàn toàn khác hẳn những gì Trình Tâm tưởng tượng, nhưng không đơn giản chỉ là trở về với phong cách cổ điển, mà giống như một sự thăng hoa hình xoắn ốc sau phong trào hậu hiện đại, xây dựng trên một cơ sở mỹ học hoàn toàn mới mẻ. Ví dụ, phim *Cố tích Trường Giang* chứa đựng ẩn dụ rất sâu sắc về vũ trụ, thời gian và không gian. Nhưng đi đâu khiến Trình Tâm ngỡ ngàng nhất là, những khoa trương méo mó đen tối tuyệt vọng đầy rẫy trong văn hóa nghệ thuật hậu hiện đại hồi thế kỷ 21 giờ đã hoàn toàn biến mất, thay vào đó là một sự tĩnh lặng và lạc quan ấm áp êm đềm.

“Tôi yêu thời đại này, nhưng nghĩ lại đúng là khiến người ta kinh ngạc thật đấy.” Trình Tâm nói.

“Nếu biết tác giả những bộ phim, tranh vẽ và bản nhạc ấy là ai, chị sẽ càng ngạc nhiên hơn nữa, họ đều là người Tam Thế ở cách chúng ta bốn năm ánh sáng đấy.” AA nói, nhìn bộ dạng Trình Tâm há hốc miệng ra, cô vui vẻ cười lên khanh khách.

**Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian
(trích)**

PHẢN CHIẾU VĂN HÓA

Sau khi đe dọa được thiết lập, để tiếp nhận và tiêu hóa các thông tin khoa học công nghệ mà thế giới Tam Thế chuyển giao cho Trái đất, loài người đã thành lập Viện khoa học thế giới, đây là một tổ chức quốc tế có cấp bậc ngang với Liên Hiệp Quốc. Thoạt đầu, mọi người dự đoán nhân loại chỉ có thể nhận được các thông tin vụn vặt, chắt bóp từ thế giới Tam Thế, vả lại còn đầy những hướng dẫn sai sót và lệch lạc mà họ cố tình cài cắm, các nhà khoa học Trái đất muốn tìm ra tri thức mới thực sự trong đó chỉ có thể dò đoán, như thế giải câu đố vậy. Nhưng thái độ của thế giới Tam Thế ở phương diện này lại hoàn toàn nằm ngoài dự liệu, trong thời gian ngắn ngủi, họ đã chuyển giao một cách có hệ thống cho Trái đất một lượng thông tin tri thức khổng lồ, chủ yếu là khoa học cơ bản, bao gồm toán học, vật lý, vũ trụ học, sinh học phân tử (trên cơ sở sự sống ở thế giới Tam Thế) vân vân, mỗi ngành đều là một hệ thống nghiên cứu hoàn chỉnh. Lượng thông tin khổng lồ này khiến giới khoa học Trái đất nhất thời luống cuống không biết phải làm sao. Thế giới Tam Thế còn liên tục hướng dẫn, chỉ bảo cho người Trái đất, giai đoạn đó, thế giới trên Trái đất gần như trở thành một trường đại học vĩ đại. Sau khi Hạt trí tuệ dỡ bỏ phong tỏa đối với máy gia tốc, các nội dung cốt lõi của ngành vật lý Tam Thế từng bước được chứng thực bằng thí nghiệm, loài người có thể sơ bộ xác nhận tính chân thực của những tri thức này. Thế giới Tam Thế thậm chí còn nhiều lần phản nản rằng tốc độ tiếp nhận tri thức của Viện khoa học thế giới quá chậm chạp, họ dường như rất nôn nóng muốn loài người đạt được trình độ khoa học công nghệ tương đương với thế giới của mình, ít nhất về phương diện khoa học cơ bản.

Đối với hiện tượng khả nghi này, mọi người đưa ra rất nhiều cách giải thích, một cách tương đối đáng tin cậy là: thế giới Tam Thế nhìn thấy

được ưu thế của nền khoa học Trái đất đang tăng tốc phát triển, muốn thông qua sự phát triển khoa học của loài người đạt được những tri thức mới, Trái đất được coi như một cục pin tri thức, thế giới Tam Thế muốn sạc điện cho nó xong, sẽ có được nguồn năng lượng mạnh mẽ hơn.

Lời giải thích của thế giới Tam Thế cho việc này là: Họ hào phóng chuyển giao tri thức như vậy là xuất phát từ lòng kính trọng đối với nền văn minh trên Trái đất, so ra thế giới Tam Thế đã học được từ văn minh Trái đất còn nhiều hơn. Văn hóa của loài người khiến thế giới Tam Thế mở ra một đôi mắt hoàn toàn mới, thấy được tầng ý nghĩa sâu hơn của sự sống và văn minh, trải nghiệm được cái đẹp của tự nhiên và nhân tính mà trước đây họ chưa từng nhận ra. Văn hóa nhân loại được lan truyền và thẩm thấu rộng rãi trong thế giới Tam Thế, đang thay đổi hình thái xã hội của thế giới Tam Thế một cách nhanh chóng và sâu sắc, đồng thời đã làm dấy lên nhiều cuộc cách mạng trong nửa thế kỷ vừa qua, khiến cơ cấu xã hội và thể chế chính trị của thế giới Tam Thế càng ngày càng giống với Trái đất. Giá trị quan của nhân loại đang được công nhận và tôn vinh ở xã hội xa xôi kia, văn hóa nhân loại đang được tất cả người Tam Thế say mê.

Thoạt đầu, mọi người cũng nửa tin nửa ngờ luận điệu này, nhưng sau đó, cơn sóng phản chiếu văn hóa không thể nào tin nổi ập đến đã chứng thực tất cả những điều này.

Từ sau năm thứ 10 kỷ nguyên Đe dọa, ngoài lượng tri thức khổng lồ, thông tin từ thế giới Tam Thế truyền đến Trái đất còn có càng lúc càng nhiều các tác phẩm mô phỏng văn hóa nghệ thuật của nhân loại, bao gồm điện ảnh, tiểu thuyết, thơ ca, âm nhạc, hội họa. Điều khiến người ta kinh ngạc là, sự mô phỏng văn hóa nhân loại của thế giới Tam Thế gần như không trải qua quá trình chập chững ban đầu, ngay từ đầu đã đạt đến trình

độ rất cao. Hiện tượng này được các học giả gọi là phản chiếu văn hóa. Trong vũ trụ bỗng dưng xuất hiện một tấm gương phản chiếu nền văn minh nhân loại, khiến con người nhận thức lại chính mình từ một góc độ mà trước đây được coi là bất khả. Trong mười năm sau đó, văn hóa phản chiếu bắt đầu trở nên thịnh hành ở thế giới loài người, thay thế cho văn hóa bản địa Trái đất vốn đang ngày một sa sút và mất đi sức sống, dần dần trở thành chủ lưu, thời thượng dẫn đầu xu hướng, trở thành suối nguồn để các học giả tìm kiếm tư tưởng văn hóa và quan niệm mỹ học mới.

Hiện nay, nếu không nói rõ từ trước, thông thường không thể nào nhìn ra được nguồn gốc của một bộ phim hay một cuốn tiểu thuyết, rất khó xác định tác giả là người Trái đất hay người Tam Thế. Vì trong các tác phẩm đến từ thế giới Tam Thế, toàn bộ nhân vật đều là người Trái đất, môi trường tự nhiên cũng giống như ở trên Trái đất, hoàn toàn không thấy bóng dáng của thế giới xa lạ, đây là minh chứng mạnh mẽ nhất cho thấy thế giới Tam Thế bị ảnh hưởng của văn hóa nhân loại. Mặt khác, bản thân gương mặt của thế giới Tam Thế vẫn che phủ bên trong một tấm mạng bí ẩn, gần như không có chi tiết nào về thế giới đó được truyền đến. Người Tam Thế nói rằng, văn hóa bản địa thô lậu của mình giờ không đáng để phơi bày ra trước nhân loại, đặc biệt là sinh vật và môi trường tự nhiên của hai bên khác biệt quá lớn, một khi phơi bày ra, có thể sẽ mang đến những trở ngại khó ngờ cho sự giao lưu quý báu mà hai bên đã xây dựng được.

Mọi người hân hoan nhận thấy, tất cả đều đang phát triển theo chiều hướng tốt, một tia nắng mặt trời đã chiếu vào góc này của khu rừng đen tối.



Hôm Trình Tâm ra viện, AA nói Tomoko muốn gặp cô.

Trình Tâm đã biết, bây giờ, Hạt trí tuệ không hiện hữu ở Trái đất dưới dạng những hạt siêu nhỏ có trí năng mạnh mẽ và kỳ dị đến từ thế giới Tam Thể kia nữa, mà dưới hình hài một phụ nữ. Người phụ nữ này là một người máy, được chế tạo từ công nghệ mô phỏng sinh vật và AI tiên tiến nhất của loài người, nhưng lại do Hạt trí tuệ siêu nhỏ trước đây đi đầu khiến, người phụ nữ tên Tomoko^[15] này là đại sứ của thế giới Tam Thể trên Trái đất, so với Hạt trí tuệ triển khai ở không gian thấp chiều trước đây, cô ta khiến cho việc giao lưu giữa hai thế giới trở nên tự nhiên và thuận lợi hơn rất nhiều.

Tomoko sống trên một cái cây khổng lồ ở vùng rìa thành phố, trên xe bay từ xa nhìn lại, lá trên cái cây khổng lồ đó rất thưa thớt, như thể đang vào độ thu phai vậy. Nơi ở của Tomoko nằm trên cành cây cao nhất trên ngọn, cả cành cây chỉ có một chiếc lá duy nhất, đó là một biệt thự nhỏ bằng tre trông rất tao nhã, khi ẩn khi hiện giữa áng mây trắng. Lúc này trời trong vắt không gợn mây, đám mây trắng kia hiển nhiên là do biệt thự tạo ra.

Trình Tâm và AA đi dọc theo cành cây dài dằng dặc tới tận cùng, mặt đường trải sỏi nhỏ tròn và trơn nhẵn, hai bên là bãi cỏ xanh non mơn mớn. Đi men theo một cầu thang hình xoắn ốc là xuống đến biệt thự lơ lửng bên dưới, Tomoko đón họ ở cổng biệt thự. Cô ta có vóc người thanh mảnh, mặc kimono lộng lẫy, toàn bộ thân mình như bọc trong một bó hoa to tướng. Khi Trình Tâm nhìn rõ gương mặt cô ta, tất cả hoa tươi đều trở nên ảm đạm lu mờ, Trình Tâm khó mà tưởng tượng nổi lại có một gương mặt phụ nữ hoàn mỹ đến thế, nhưng thứ thật sự mang lại sức sống cho vẻ đẹp này lại là linh hồn đang đi đầu khiến nó. Cô ta mỉm cười nhẹ nhàng, tựa như cơn gió nhẹ làm lăn tăn mặt nước mùa xuân, ánh mặt trời trong nước bị khóa

võ nhẹ nhàng dập dờn. Tomoko chầm chậm khom người chào họ, Trình Tâm cảm thấy cả ngoại hình và nội tâm người phụ nữ này đều như minh họa chữ “nhu”.

“Chào mừng, chào mừng, lẽ ra phải đến tận nhà thăm hỏi, nhưng vậy lại không thể dùng trà đạo để đãi khách được, mong hai cô lượng thứ. Gặp được hai cô, tôi thật sự rất vui.” Tomoko lại khom người, chất giọng của cô ta cũng nhỏ nhẹ nhu mì chẳng khác gì cơ thể, vừa đủ để nghe rõ, nhưng dường như lại có một thứ ma lực, tựa hồ khi cô ta lên tiếng, tất cả âm thanh khác đều ngừng lại nhường chỗ cho những lời rủ rỉ của cô ta.

Hai người đi theo Tomoko vào trong sân, đóa hoa trắng cắm trên búi tóc tròn của cô ta khe khẽ đang đưa trước mắt, Tomoko chốc chốc lại ngoảnh đầu mỉm cười với họ. Lúc này, Trình Tâm đã quên mất trước mắt mình là một kẻ xâm lược ngoài hành tinh, quên mất đi đâu khiến cô ta là một thế giới lớn mạnh khác đang ở ngoài xa bốn năm ánh sáng, trước mắt cô lúc này chỉ là một người phụ nữ xinh đẹp và dịu dàng. Điểm đặc biệt nhất là vẻ nữ tính của cô ta quá nồng đậm, giống như một giọt màu nhuộm đậm đặc, nếu bỏ cô ta xuống một cái hồ lớn cho tan chảy ra, là cả cái hồ ấy đều nhuộm màu phụ nữ rồi.

Hai bên con đường nhỏ trong sân biệt thự đều là rừng trúc xanh ngăn ngắt, sương trắng đọng lại thành một lớp mỏng mảnh trong rừng, lơ lửng ở độ cao ngang ngực người, nhẹ nhẹ dập dềnh. Sau khi qua một cây cầu gỗ nhỏ trên làn nước chảy róc rách, Tomoko lùi sang một bên, khom người để hai người vào phòng khách. Đây là một phòng khách kiểu thuần phương Đông, rất rộng rãi sáng sủa, bốn vách có những ô chạm rồng lớn, khiến nơi này trông giống như một cái đình rộng. Bên ngoài chỉ có trời xanh mây trắng, mây đều phun ra từ một nơi gần đó, trôi đi rất nhanh. Trên tường có

một bức tranh phù thể và một chiếc quạt vẽ phong cảnh theo lối thủy mặc, trang trí đơn giản mà thanh nhã, rất hợp tình hợp cảnh.

Tomoko mời Trình Tâm và AA ngồi xuống tấm chiếu tatami mềm mại, sau đó tự mình cũng ngồi xuống, tư thế thanh tao, ung dung lấy từng món trà cụ tinh xảo bày ra trước mặt.

“Phải kiên nhẫn, trà này chắc phải hai tiếng sau mới uống được cơ.” AA thì thầm bên tai Trình Tâm.

Tomoko lấy trong áo kimono ra chiếc khăn tay trắng muốt, bắt đầu nhẹ nhàng lau những món trà cụ thực ra đã cực kỳ sạch sẽ, trước tiên là tỉ mỉ lau chùi cái muống múc nước bằng tre có cán dài, sau đó lần lượt lau nhẹ những chén nhỏ bằng sứ trắng và đồng thau, dùng muống tre múc nước sôi trong vát ở vò gốm đổ vào một cái ấm sứ nhỏ, đặt lên chiếc lò bằng đồng tinh xảo để đun, sau đó, cô ta đổ bột trà mịn màu xanh trong lọ sứ trắng ra một chiếc bát nhỏ, dùng chổi nhỏ bằng tre chầm chậm đánh đều... tất cả đều làm rất chậm rãi, một số trình tự còn lặp đi lặp lại, chỉ riêng việc lau trà cụ đã mất gần hai mươi phút, đối với Tomoko, hiệu quả của những động tác này không quan trọng, quan trọng là đem lại cảm giác long trọng mà thôi.

Nhưng Trình Tâm không hề thấy chán, những động tác nhẹ nhàng, phiêu hốt của Tomoko có tác dụng thôi miên, khiến cô mê mẩn. Chốc chốc lại có cơn gió nhẹ mát rượi từ bên ngoài thổi vào, cánh tay trắng như ngọc của Tomoko dường như không phải đang chuyển động, mà bị làn gió nhẹ kia thổi phất phơ, thứ mà những ngón tay thanh mảnh kia đang nâng niu ve vuốt dường như cũng không phải dụng cụ uống trà, mà là thứ gì đó mềm mại hơn, như là vải mỏng, như là mây trắng, như là... thời gian, đúng thế, cô ta đang nhẹ vượt lên thời gian, ở trong tay cô ta thời gian trở nên mềm

mại uyển chuyển, trôi đi chậm rãi như thể lớp sương mù bảng lảng trong rừng trúc kia. Đây là một dòng thời gian khác, trong đó lịch sử đầy máu lửa đã biến mất, trần thế cũng lùi về một cõi xa xăm không tồn tại, chỉ có mây trắng, rừng trúc và hương trà, đây thực sự là thế giới “hòa kính thanh tịch” trong trà đạo Nhật Bản.

Không biết bao lâu đã trôi qua, trà rốt cuộc đã pha xong, lại qua một loạt các nghi thức phức tạp khác, cuối cùng cũng được đưa tới tay Trình Tâm và AA. Trình Tâm nhấp một ngụm chất lỏng màu xanh ngọc bích ấy, một mùi hương thơm ngát, đằm đằm thấm vào tận tim gan, tâm trí dường như bỗng trở nên trong veo thấu suốt.

“Phụ nữ chúng ta ở bên nhau, thế giới liền trở nên thật đẹp đẽ, nhưng thế giới của chúng ta cũng rất mong manh, phụ nữ chúng ta cần phải yêu thương và bảo vệ tất cả những thứ này.” Tomoko nói giọng dịu dàng mà chậm rãi, sau đó khom người thật thấp, ngữ điệu trở nên kích động: “Mong được giúp đỡ, mong được giúp đỡ!”

Trình Tâm đương nhiên hiểu được thâm ý trong lời nói, cùng với thâm ý trong chén trà này của Tomoko.

Buổi gặp tiếp theo, lại kéo Trình Tâm về với hiện thực nặng nề

Ngày hôm sau, có sáu người từ thời Công nguyên đến gặp Trình Tâm, họ là ứng cử viên cho vị trí Người Giữ Gương nhiệm kỳ thứ hai, đều là nam giới, tuổi từ 34 đến 68. So với thời đầu kỷ nguyên Đe dọa, số lượng người ngủ đông thức dậy những năm gần đây đã giảm xuống đáng kể, nhưng vẫn hình thành nên một tầng lớp xã hội đặc biệt. Việc hòa nhập với

xã hội hiện đại của họ còn khó khăn hơn những người tỉnh lại vào giai đoạn cuối kỷ nguyên Khủng hoảng rất nhiều. Trong nhóm những người thời đại Công nguyên, hầu hết đàn ông đều có ý thức hoặc vô thức khiến bên ngoài và tính cách của mình dần dần nữ tính hóa để thích ứng với xã hội này, nhưng sáu người đàn ông trước mặt Trình Tâm thì không thế, họ đều ngoan cố giữ vững ngoại hình và tính cách đàn ông của mình. Nếu gặp họ vài ngày trước, hẳn Trình Tâm sẽ cảm thấy dễ chịu, nhưng giờ cô lại thấy như bị áp bức vậy.

Trong mắt những người đàn ông này không có ánh dương, tâm tư chôn sâu khiến họ đều giấu mình dưới lớp mặt nạ không thể nhìn thấu. Trình Tâm có cảm giác mình đang đối diện với một bức tường thành xây dựng bằng sáu khối nham thạch lạnh như băng, bề mặt tường thành mang vẻ thô ráp và cứng rắn đã được thời gian mài giũa, trong sự nặng nề lại toát lên hơi lạnh, đằng sau ẩn giấu những nguy cơ chết người.

Trình Tâm trước tiên tỏ lòng cảm ơn với ứng cử viên đã báo tin cho cảnh sát. Cô cảm ơn một cách chân thành, cho dù thế nào, anh ta cũng đã cứu mạng cô. Người đàn ông 48 tuổi mặt mũi lạnh lùng nghiêm nghị này tên là Tất Vân Phong, từng trong nhóm kỹ sư thiết kế máy gia tốc hạt lớn nhất thế giới. Giống như Trình Tâm, anh ta cũng là một trong các liên lạc viên mà các dự án lớn phải đến tương lai, với kỳ vọng một ngày nào đó sau khi Hạt trí tuệ gỡ bỏ phong tỏa, máy gia tốc có thể được sử dụng trở lại, nhưng tất cả máy gia tốc chế tạo thời đó đều không thể giữ được đến kỷ nguyên Đe dọa.

“Mong là tôi không phạm sai lầm.” Tất Vân Phong nói, có lẽ anh ta muốn tỏ ra hài hước, nhưng dù là Trình Tâm hay những người khác đều không có cảm giác này.

“Chúng tôi đến khuyên cô đừng tranh cử làm Người Giữ Gương.” Một người nói thẳng vào chủ đề Anh ta tên là Tào Bân, 34 tuổi, là người trẻ nhất trong các ứng cử viên. Thời nguy cơ Tam Thế mới xuất hiện, anh ta từng làm việc chung với Đinh Nghi, là một nhà vật lý. Sau khi việc Hạt trí tuệ phong tỏa máy gia tốc hạt được công bố, anh ta đau đớn vì vật lý lý thuyết đã trở thành trò chơi toán học không có nền tảng thực nghiệm, bèn ngủ đông để chờ phong tỏa được gỡ bỏ.

“Nếu tôi tranh cử, các anh cho rằng có thể thành công ư?” Trình Tâm hỏi. Sau khi trở về từ chỗ Tomoko, vấn đề này vẫn luôn canh cánh trong tâm trí cô, khiến cô gần như cả đêm trằn trọc không sao ngủ được.

“Nếu cô tranh cử, gần như chắc chắn là thành công.” Ivan Antonov nói, trong các ứng cử viên, ngoài Tào Bân ra thì người Nga có dung mạo tuấn tú này là trẻ nhất, 43 tuổi, nhưng lại có lý lịch rất không tầm thường. Ông ta từng là trung tướng hải quân trẻ nhất của Nga, đảm nhiệm chức vụ Phó tổng tư lệnh Hạm đội Baltic, buộc phải ngủ đông vì bệnh hiểm nghèo.

“Tôi có sức đe dọa hay sao?” Trình Tâm mỉm cười hỏi.

“Không phải là không. Cô từng là thành viên PIA, trong hơn hai thế kỷ trước, PIA đã nhiều lần chủ động tiến hành trinh sát thế giới Tam Thế, ngay trước cuộc chiến tận thế, PIA thậm chí còn đưa ra cảnh cáo cho Hạm đội Hệ Mặt trời rằng Giọt Nước có thể tấn công, đáng tiếc là không được coi trọng. Hiện nay nó đã trở thành một cơ quan huyền thoại, đi đâu đã tăng điểm đe dọa lên cho cô. Ngoài ra, cô là người duy nhất sở hữu một thế giới khác, thứ đó cũng có thể cứu vớt thế giới hiện nay, dù đi đâu này có hợp logic hay không thì bây giờ công chúng cũng đều nghĩ như thế...”

“Mẫu chốt không nằm ở đó, hãy nghe tôi giải thích.” Một ông già đầu hói ngắt lời Antonov, ông ta là A. J. Hopkins, hoặc đó là cái tên mà ông ta tự xưng, vì lúc ông ta tỉnh lại, tất cả tài liệu về thân phận ông ta đều đã mất hết, mà ông ta lại từ chối cung cấp bất cứ thông tin nào về bản thân, thậm chí còn từ chối cả việc bịa ra một thân phận. Điều này khiến ông ta gặp rất nhiều rắc rối mới có được chứng nhận công dân. Có đi đâu, thân thế bí ẩn lại giúp ông ta có thêm nhiều điểm trong cuộc cạnh tranh này, ông ta và Antonov được cho là hai người có sức đe dọa lớn nhất trong các ứng cử viên. “Trong mắt công chúng, Người Giữ Gươm lý tưởng nhất là như thế này: họ phải khiến thế giới Tam Thể sợ hãi, đồng thời cũng phải khiến cho loài người, cũng chính là đám đàn bà và đám đàn ông giả đàn bà thời nay không thấy sợ hãi. Người như thế đương nhiên không tồn tại, vì vậy họ sẽ nghiêng về phía để mình không thấy sợ hãi. Cô không khiến họ cảm thấy sợ, vì cô là phụ nữ, còn là một phụ nữ có hình tượng đẹp để trong mắt bọn họ. Đám đàn bà ấy còn ngây thơ hơn cả trẻ con thời chúng ta nữa, nhìn việc gì cũng chỉ nhìn bề mặt... Hiện giờ họ đều cho rằng sự thể đang phát triển theo chiều hướng tốt, rồi sẽ đến một ngày vũ trụ đại đồng, vì vậy đe dọa càng lúc càng trở nên kém được coi trọng, như vậy bàn tay giữ gươm cần phải vững chãi một chút.”

“Lẽ nào không phải vậy?” Trình Tâm hỏi, giọng điệu khinh bạc của Hopkins khiến cô ác cảm.

Sáu người đàn ông không trả lời cô, chỉ lẳng lặng, kín đáo trao đổi bằng ánh mắt, đồng thời ánh mắt của họ cũng thêm âm trầm, nặng nề. Đứng giữa những người này, Trình Tâm có cảm giác đang ở dưới đáy một cái giếng lạnh lẽo ẩm ướt, cô thẫn run lên trong lòng.

“Cô bé, cô không thích hợp làm Người Giữ Gươm đâu.” Người lớn tuổi nhất lên tiếng, ông ta 68 tuổi, là người có chức vụ cao nhất vào thời điểm ngủ đông, khi ấy ông ta là thứ trưởng Bộ ngoại giao Hàn Quốc. “Cô không có kinh nghiệm chính trị, lại trẻ tuổi, trải nghiệm có hạn, vẫn chưa có khả năng phán đoán tình thế chính xác, lại càng không có được tố chất tâm lý mà Người Giữ Gươm cần phải có. Ngoài lòng tốt và tinh thần trách nhiệm ra, cô không có bất cứ thứ gì cả.”

“Tôi không tin cô thực sự muốn sống cuộc sống của Người Giữ Gươm, hẳn cô phải biết đó là sự hy sinh lớn như thế nào.” Người còn lại này giờ vẫn im lặng lên tiếng, ông ta từng là một luật sư giàu kinh nghiệm.

Câu nói cuối cùng khiến Trình Tâm lặng thinh, cô cũng vừa mới được biết những gì Người Giữ Gươm đương nhiệm là La Tập đã trải qua trong kỷ nguyên Đe dọa.

Sau khi sáu ứng cử viên cho vị trí Người Giữ Gươm đi khỏi, AA nói với Trình Tâm: “Tôi thấy, cuộc sống của Người Giữ Gươm không thể gọi là cuộc sống được, trong địa ngục chắc cũng không tìm được vị trí nào tệ như thế đâu, đám đàn ông cổ đại ấy việc gì phải tranh nhau làm chứ?”

“Dùng một ngón tay của mình có thể quyết định số phận của toàn nhân loại và một thế giới khác, cảm giác ấy cực kỳ hấp dẫn đối với một số người đàn ông thời đó, cũng có thể là thứ mà họ theo đuổi cả đời, khiến họ mê muội vì nó.”

“Chắc không đến nỗi khiến cô cũng mê muội đấy chứ?”

Trình Tâm không trả lời, lúc này, sự việc thực sự không đơn giản như thế nữa rồi.

“Người đàn ông đó, thật khó thể tưởng tượng được lại có thể đen tối, điên cuồng, biến thái như thế!” Hiền nhiên AA đang nói đến Wade.

“Ông ta không phải là người nguy hiểm nhất.” Trình Tâm nói.

Quả thực, Wade không phải là người nguy hiểm nhất, sự hiểm ác mà ông ta che giấu không sâu. Lòng dạ những người thời đại cô che giấu sâu thế nào, nhân cách phức tạp ra sao, đều là những điếu mà AA và những người khác thời nay khó lòng tưởng tượng ra nổi. Sáu người đàn ông còn lại này, bên dưới lớp mặt nạ băng lạnh kia ẩn giấu điếu gì? Ai biết được trong số họ có Diệp Văn Khiết hoặc Chương Bắc Hải hay không? Đáng sợ hơn nữa là, có mấy người như thế?

Trước mặt Trình Tâm, thế giới này đang cho thấy sự mong manh của nó, tựa như một quả bong bóng xà phòng đẹp đẽ bay về phía bụi cây đầy gai, chỉ chạm nhẹ một cái thôi cũng hủy diệt trong chớp mắt.

Một tuần sau, Trình Tâm đến trụ sở của Liên Hiệp Quốc, tham gia nghi thức chuyển nhượng hai hành tinh thuộc hệ sao DX3906.

Sau khi nghi thức kết thúc, chủ tịch Hội đồng phòng ngự toàn cầu nói chuyện với cô, thay mặt cho Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời chính thức nêu ra hy vọng cô có thể tham gia ứng cử trở thành Người Giữ Gương. Ông ta nói, sáu ứng viên hiện tại đều có quá nhiều yếu tố bất định, bất cứ người nào trong số họ được chọn cũng sẽ bị một bộ phận công chúng đáng kể coi là mối nguy hiểm và đe dọa không lờ, dẫn đến khủng

hoảng trên diện rộng, những chuyện xảy ra tiếp sau đó rất khó dự đoán. Một yếu tố nguy hiểm khác nữa là: sáu ứng cử viên này đều có khuynh hướng không tin tưởng thế giới Tam Thế và ý muốn tấn công họ rất mạnh mẽ, Người Giữ Gươm nhiệm kỳ thứ hai nếu chọn ra trong số họ rất có thể sẽ hợp tác với phái Diêu Hâu ở hạm đội và Trái đất, thúc đẩy chính sách cứng rắn, lợi dụng đe dọa khu rừng đen tối để đưa ra các yêu sách cao hơn với thế giới Tam Thế. Diêu này có thể khiến tiến trình hòa bình và trao đổi khoa học, văn hóa đang phát triển tốt đẹp giữa hai thế giới đột nhiên gián đoạn, hậu quả thực không thể tưởng tượng... Nếu cô trúng cử thì có thể tránh được tất cả những chuyện này.

Sau khi thời đại ở hang kết thúc, trụ sở Liên Hiệp Quốc lại chuyển về vị trí cũ. Trình Tâm không hề xa lạ gì với nơi này, bên ngoài tòa nhà không khác gì nhiều so với ba thế kỷ trước, thậm chí bức tượng trên quảng trường phía trước cũng được bảo tồn hoàn hảo, bãi cỏ cũng đã khôi phục lại như xưa. Đứng ở nơi này, Trình Tâm nhớ lại cái đêm hỗn loạn hồi 270 năm trước, kế hoạch Diện Bích được công bố, La Tập bị bắn, đám người nháo nhào dưới những chùm ánh sáng đèn pha loang loáng, luồng khí bị cánh quạt trực thăng cuốn lên thổi bay mái tóc dài của cô, xe cứu thương bật đèn đỏ lấp lóa hụ còi đi xa dần... mọi thứ dường như vừa mới xảy ra hôm qua. Quay lưng về phía biển đèn rực rỡ của New York, Wade hai mắt lóe lên lạnh lẽo, nói ra câu nói đã thay đổi cả cuộc đời cô: “Chỉ đưa đại não.”

Nếu như không có câu nói đó, mọi thứ hiện nay sẽ không liên quan gì đến cô, cô chỉ là một người bình thường đã qua đời từ hai thế kỷ trước, từng phân tử cấu thành đều đã nhạt nhòa tan biến không còn bóng dáng ở nơi đầu nguồn con sông thời gian. Nếu như may mắn, cháu mười đời của cô lúc này có lẽ đang chờ đợi công bố Người Giữ Gươm thứ hai.

Nhưng hiện giờ, cô đang sống, đối mặt với biển người trên quảng trường, những biểu ngữ toàn ký mang hình ảnh của cô đang phát phơ phía trên đám người, trông như những đám mây màu sắc rực rỡ. Một người mẹ trẻ ôm đứa con sơ sinh bước lên trước, trao đứa bé chỉ mấy tháng tuổi cho cô, đứa nhỏ đáng yêu nhoẻn miệng cười ngọt ngào với Trình Tâm. Cô ôm lấy khối nhỏ ấm áp đó, áp gương mặt mềm mại ấm ướt của em bé lên mặt mình, trái tim lập tức tan chảy, cô có cảm giác như mình đang ôm trọn cả thế giới, thế giới mới này cũng đáng yêu và mong manh như đứa trẻ sơ sinh mà cô đang ôm trong lòng vậy.

“Nhìn kìa, cô ấy là Đức Mẹ Maria, cô ấy thực sự là Đức Mẹ Maria!” Người mẹ trẻ hét lên với đám người, sau đó quay sang Trình Tâm, nước mắt trào ra giàn giụa, hai tay chắp trước ngực: “Hỡi Đức Mẹ xinh đẹp và tốt bụng, xin hãy bảo vệ thế giới này, đừng để những kẻ đàn ông dã man khát máu ấy hủy diệt mọi thứ đẹp đẽ này.”

Mọi người hoan hô vang dội hòa theo, đứa trẻ trong lòng Trình Tâm giật mình khóc ré lên, cô vội ôm chặt lấy nó. bấy lâu nay, cô vẫn luôn tự hỏi một vấn đề mình có lựa chọn nào khác nữa không? Giờ cô đã có đáp án cuối cùng: không có. Vì ba nguyên nhân:

Thứ nhất, người bị tôn làm chúa Cứu Thế và người bị đẩy lên đoạn đầu đài có một điểm chung, chính là người đó đều không có lựa chọn, trước tiên là La Tập, sau đó là Trình Tâm.

Thứ hai, lời nói của người mẹ trẻ và em bé mềm mại ấm áp trong lòng khiến Trình Tâm đột nhiên hiểu ra một việc, cô nhìn rõ thực chất tình cảm của mình đối với thế giới mới này: bản năng người mẹ. Ở thời đại của mình, cô chưa từng trải nghiệm cảm giác này, nhưng nay trong tiềm thức, cô coi tất cả mọi người trong thế giới mới này đều là con cái của mình, cô

không thể nhìn họ bị tổn thương. Trước đây, cô hiểu nhầm rằng đó là trách nhiệm, nhưng bản năng người mẹ và trách nhiệm không giống nhau, bản năng thì không thể thoát ra được.

Thứ ba, còn một sự thực nữa, giống như một bức tường không thể vượt qua sừng sững trước mặt Trình Tâm, kể cả không có hai nguyên nhân trước, bức tường này vẫn chắn ở đó, chính là Vân Thiên Minh.

Cũng là địa ngục, cũng là vực sâu không đáy, Vân Thiên Minh đã bước vào trước rồi, anh ta bước vào đó vì cô, giờ cô không thể lùi bước, chỉ có thể chấp nhận sự báo ứng này.

Tuổi thơ của Trình Tâm được đắm mình trong ánh dương của tình mẹ, nhưng chỉ có tình mẹ mà thôi. Cô từng hỏi mẹ: bố ở đâu ạ? Khác với những người mẹ đơn thân khác, phản ứng của mẹ cô với câu hỏi này rất ung dung, trước tiên bà bình tĩnh nói mình không biết, sau đó lại khe khẽ thở dài nói, nếu biết được thì hay quá. Trình Tâm cũng hỏi mình ở đâu ra, mẹ bảo bà nhớ cô về. Khác với những lời nói dối của các bà mẹ thông thường, mẹ cô nói thật, quả thực bà nhớ Trình Tâm về. Mẹ cô chưa bao giờ kết hôn, vào một buổi chiều tối khi hẹn hò cùng bạn trai, bà thấy Trình Tâm khi ấy mới được ba tháng tuổi bị bỏ lại trên ghế dài trong công viên, trong bọc tã lót còn có một bình sữa, một nghìn nhân dân tệ và một mảnh giấy nhỏ viết ngày tháng năm sinh của đứa bé. Vốn dĩ, mẹ cô và người bạn trai định mang đứa trẻ đến đồn công an, như vậy đồn công an sẽ giao đứa trẻ cho Cục dân chính, sau đó, Trình Tâm khi ấy dưới một tên khác sẽ bắt đầu cuộc đời cô nhi ở một trại trẻ mồ côi nào đó. Có đi đâu, sau đó mẹ cô lại quyết định sáng hôm sau mới đưa đứa bé đi, không biết là vì muốn trải nghiệm cảm giác làm mẹ trước hay là vì nguyên nhân gì khác. Nhưng khi Mặt trời mọc, bà đã khóc mà đưa đứa bé đi được nữa, cứ nghĩ đến việc sinh

mệnh bé nhỏ này sắp phải rời vòng tay mẹ phiêu bạt lang thang, trái tim bà lại quặn thắt, bà bèn quyết định làm mẹ của Trình Tâm. Người bạn trai kia về sau đã rời bỏ bà vì chuyện này. Trong mười năm sau đó, mẹ cô lại có bốn, năm người bạn trai khác, tất cả đều vì đứa bé này mà không thành. Sau này, Trình Tâm biết được, những người bạn trai ấy đều không nói rõ là phản đối mẹ nuôi dưỡng cô, nhưng chỉ cần đối phương thể hiện một chút thái độ không hiểu hoặc khó chịu, bà sẽ chia tay ngay với người đó, bà không muốn đứa bé bị tổn thương, dù chỉ một chút.

Hồi nhỏ, Trình Tâm không hề có cảm giác gia đình mình không hoàn chỉnh, ngược lại, cô cảm thấy gia đình cần phải như thế, là thế giới nhỏ của mẹ và con gái, trong thế giới nhỏ này có tất cả mọi tình yêu thương và niềm vui trên đời, cô thậm chí còn nghi ngờ, nếu có thêm một người bố không biết là có thừa thãi hay không. Lớn thêm chút nữa, rốt cuộc Trình Tâm cũng cảm thấy thiếu thốn tình yêu của người cha. Mới đầu, cảm giác ấy chỉ là một tia mong manh, sau này dần dần mới trở nên mạnh mẽ, mãnh liệt. Cũng chính lúc này, mẹ tìm cho cô một người bố, đó là một người đàn ông rất tốt, vừa có tình yêu vừa có trách nhiệm, một phần nguyên nhân mà ông yêu mẹ Trình Tâm, chính là vì tình yêu của bà dành cho cô. Vì thế, bầu trời cuộc sống của Trình Tâm lại có thêm một vầng dương nữa. Lúc này, Trình Tâm cảm thấy thế giới nhỏ này đã hoàn chỉnh lắm rồi, thêm một người nữa thực sự là thừa thãi, vì vậy bố mẹ cô không có thêm con nữa.

Sau rồi Trình Tâm lên đại học, lần đầu tiên rời xa bố mẹ. Tiếp sau đó, cuộc sống tựa như con ngựa hoang bị tuột dây cương, cứ thế thồ cô đi càng lúc càng xa. Cuối cùng, cô chẳng những phải xa bố mẹ về không gian, mà còn phải đi xa trên cả dòng thời gian nữa, cô phải đến tương lai.

Đêm vĩnh biệt đó là một đêm khắc cốt ghi tâm, cô nói với bố mẹ rằng hôm sau mình vẫn về nhà, nhưng cô biết mình sẽ không quay lại nữa, cô không thể nào đối mặt với thời khắc phân ly, chỉ đành không từ mà biệt, nhưng bố mẹ cô dường như cũng đã nhận ra điếu gì đó.

Mẹ nắm lấy tay cô nói: “Ba chúng ta bởi vì yêu nên mới ở bên nhau...”

Đêm hôm đó, cô đứng trước ô cửa sổ nhà hai người đến tận khi trời sáng. Trong cảm giác của cô, làn gió đêm thổi qua, những ngôi sao lấp lánh, thấy dường như đang lặn đi lặn lại câu nói cuối cùng của mẹ.

Ba thế kỷ sau, cuối cùng cô cũng có cơ hội làm điếu gì đó cho tình yêu rồi.

“Tôi sẽ tranh cử làm Người Giữ Gương.” Trình Tâm nói với người mẹ của đứa bé.

Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 62, ngoài đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn

Cuộc truy kích của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn với tàu Không Gian Xanh đã kéo dài liên tục nửa thế kỷ, hiện giờ họ đã đến rất gần mục tiêu, chỉ còn cách Không Gian Xanh ba đơn vị thiên văn. So với hành trình dài 1,5 năm ánh sáng mà hai chiến hạm đã bay qua, khoảng cách hiện nay có thể nói là gần trong gang tấc rồi.

Mười năm trước, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đã vượt qua đám mây Oort, khu vực không gian lạnh lẽo thường có sao chổi xuất hiện ở cách Mặt trời một năm ánh sáng này được coi là biên giới cuối cùng của Hệ Mặt trời, Vạn Vật Hấp Dẫn và Không Gian Xanh là những phi thuyền đầu tiên của nhân loại vượt qua biên giới này. Lúc bấy giờ, họ hoàn toàn không có cảm giác đi xuyên qua đám mây, thi thoảng có một ngôi sao chổi lạnh lẽo không có vết đuôi lướt qua ở cự ly gần, thì cũng là cách đến vài chục nghìn hay vài trăm nghìn kilômét, mắt thường hoàn toàn không nhìn thấy được.

Sau khi băng qua đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đi vào không gian vũ trụ thực sự. Lúc này, Mặt trời đã biến thành một ngôi sao bình thường ở phía đuôi tàu, giống như những ngôi sao khác, không còn cảm giác đang tồn tại chân thực nữa, tựa hồ chỉ là một ảo giác ở cõi hư không xa xôi. Mọi phương hướng đều là vực sâu không thấy đáy, vật thể duy nhất có thể tri giác được chính là hai Giọt Nước lập đội bay cùng với tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Hai Giọt Nước bay ở hai bên mạn tàu, cách chừng năm kilômét, vừa đủ để mắt thường nhìn thấy được. Người trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn thích dùng ống nhòm nhìn Giọt Nước qua cửa sổ khoang tàu, xét cho cùng, đây cũng là một sự an ủi ở giữa cõi hư không vô tận này. Kỳ

thực, nhìn Giọt Nước cũng là nhìn chính bản thân mình, nó giống như một tấm gương, bề mặt phản chiếu hình ảnh tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, mặc dù hơi méo mó một chút, nhưng do bề mặt Giọt Nước trơn nhẵn tuyệt đối, hình ảnh hết sức rõ ràng, chỉ cần phóng lớn đến mức cần thiết, người quan sát thậm chí có thể nhìn rõ cả chính mình trong ô cửa sổ khoang tàu.

Nhưng hơn một trăm binh sĩ và sĩ quan trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn không cảm nhận được sự tịch mịch này, gần suốt năm mươi năm qua họ đều ngủ đông. Tổ trực ban thường ngày chỉ có năm đến mười người, trực luân phiên, mỗi người chỉ cần ba tới năm năm.

Toàn bộ quá trình truy kích là một ván bài gia tốc phức tạp giữa hai tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và Không Gian Xanh. Đầu tiên, Không Gian Xanh không thể nào gia tốc không hạn chế, như vậy họ sẽ hao sạch nhiên liệu, không còn khả năng cơ động, kể cả có thoát được truy kích thì việc phải đối mặt với không gian vũ trụ mờ mịt phía trước cũng bằng như tự sát. Còn tàu Vạn Vật Hấp Dẫn cũng bị hạn chế về gia tốc, lượng nhiên liệu mang theo của nó tuy nhiều hơn Không Gian Xanh, nhưng còn phải xét đến chặng quay về, như vậy, nếu không có tình huống bất ngờ xảy ra, nhiên liệu cần phải chia làm bốn phần bằng nhau: gia tốc bay ra khỏi Hệ Mặt trời, giảm tốc trước khi quay trở về, gia tốc bay về phía Hệ Mặt trời, giảm tốc trước khi về đến Trái đất. Vì vậy, nhiên liệu dùng cho gia tốc trong khi truy kích chỉ chiếm 1/4 tổng lượng trong kho. Cũng may, thông qua tính toán số liệu trong các nhật ký hành trình trước đây cùng tin tình báo của Hạt trí tuệ, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đã nắm rõ chính xác lượng nhiên liệu trên tàu Không Gian Xanh, mà đối phương thì hoàn toàn không biết gì về tình trạng nhiên liệu của tàu họ. Vì thế, trong ván bài truy đuổi này, Vạn Vật Hấp Dẫn nhìn thấy bài trong tay Không Gian Xanh, mà đối phương lại không thể làm ngược lại. Trong quá trình hai bên thay nhau gia tốc, tàu

Vạn Vật Hấp Dẫn luôn duy trì tốc độ cao hơn Không Gian Xanh, nhưng tốc độ cuối cùng mà hai tàu đạt đến so với tốc độ cao nhất có thể đều chênh lệch rất lớn. Sau hai mươi lăm năm đầu tiên của cuộc truy đuổi, có lẽ là đã đạt đến giới hạn tiêu hao nhiên liệu, Không Gian Xanh đã ngừng gia tốc.

Trong hành trình kéo dài nửa thế kỷ này, Vạn Vật Hấp Dẫn luôn kêu gọi tàu Không Gian Xanh, nói rằng chạy trốn không có ý nghĩa gì cả, cho dù thoát khỏi chiến hạm truy kích của Trái đất, Giọt Nước cũng có thể đuổi kịp và tiêu diệt bọn họ; trong khi nếu trở về Trái đất, họ sẽ được xét xử công bằng; đồng thời, ra lệnh cho họ lập tức giảm tốc quay đầu trở về. Nếu được như vậy, thời gian truy đuổi hẳn sẽ giảm xuống đáng kể, nhưng tàu Không Gian Xanh hoàn toàn phớt lờ.

Một năm trước, khi khoảng cách giữa tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh rút ngắn xuống còn 30 đơn vị thiên văn, đã xảy ra một sự kiện không bất ngờ lắm: Vạn Vật Hấp Dẫn và hai Giọt Nước đồng hành lọt vào vùng mù của Hạt trí tuệ, việc liên lạc thời gian thực với Trái đất bị gián đoạn, chỉ có thể sử dụng sóng điện từ hoặc neutrino, tín hiệu tàu Vạn Vật Hấp Dẫn phát ra phải mất một năm ba tháng mới đến được Trái đất, còn phải đợi một thời gian tương đương mới nhận được hồi đáp.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

MỘT CHỨNG CỨ GIÁN TIẾP KHÁC VỀ KHU RỪNG ĐEN TỐI: VÙNG MÙ CỦA HẠT TRÍ TUỆ

Đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, cùng thời điểm với việc sử dụng hệ thống Hạt trí tuệ thăm dò Trái đất, thế giới Tam Thế cũng phóng về các hướng khác trong hệ Ngân Hà những Hạt trí tuệ đạt đến tốc độ gần bằng tốc độ ánh sáng, đợt đầu tiên tổng cộng phóng đi sáu hạt. Nhưng những Hạt trí tuệ này không lâu sau đều lọt vào vùng mù, Hạt trí tuệ bay xa nhất cũng chỉ đi được 7 năm ánh sáng. Những Hạt trí tuệ phóng đi sau đó cũng gặp phải sự việc tương tự, vùng mù gần nhất chính là vùng mà Hạt trí tuệ đi theo tàu Vạn Vật Hấp Dẫn gặp phải, cách Trái đất chừng 1,3 năm ánh sáng

Liên kết lượng tử giữa các Hạt trí tuệ là dạng liên kết một lần, hề gián đoạn là không thể hồi phục, những Hạt trí tuệ lọt vào vùng mù kia đều vĩnh viễn lạc lối trong không gian vũ trụ.

Thế giới Tam Thế hoàn toàn không biết Hạt trí tuệ bị gây nhiễu thế nào, sự nhiễu này có thể là do tự nhiên, cũng có khả năng là “nhân tạo”; các nhà khoa học Tam Thế và Trái đất đều nghiêng về khả năng thứ hai.

Trước khi lọt vào vùng mù, Hạt trí tuệ mới kịp thăm dò hai hệ sao có hành tinh gần đó, cả hai đều không có sự sống và văn minh. Nhưng các học giả Tam Thế và Trái đất đều cho rằng, chính vì hai hệ sao ấy không có cư dân mà Hạt trí tuệ mới có thể đến gần chúng.

Vì vậy, mãi đến cuối kỷ nguyên Đe dọa, vũ trụ vẫn giữ nguyên bức màn bí ẩn đối với cả hai thế giới, nhưng sự tồn tại của những vùng mù đối với Hạt trí tuệ rất có thể chính là một chứng cứ gián tiếp về trạng thái khu rùng đen tối của vũ trụ, không cho phép vũ trụ trở nên trong suốt.



Việc Hạt trí tuệ lọt vào vùng mù không có ảnh hưởng trí mạng đến sứ mệnh của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, nhưng cũng khiến nhiệm vụ trở nên phức tạp hơn nhiều. Trước đó, Hạt trí tuệ chui vào bên trong tàu Không Gian Xanh khiến người trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn luôn nắm được tình hình nội bộ con tàu bị truy đuổi, giờ đây, tàu Không Gian Xanh bắt đầu biến thành một hộp kín đối với Vạn Vật Hấp Dẫn. Kể đó, Giọt Nước cũng không còn được thế giới Tam Thế điểu khiển thời gian thực, hành vi của nó hoàn toàn do AI bên trong kiểm soát, có thể sẽ xảy ra những tình huống không thể lường trước.

Tình hình này khiến thuyền trưởng trực ban tàu Vạn Vật Hấp Dẫn quyết định đẩy nhanh tiến trình, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn một lần nữa tăng tốc, rút ngắn thời gian tiếp cận mục tiêu.

Cùng với việc tàu Vạn Vật Hấp Dẫn nhanh chóng áp sát, tàu Không Gian Xanh lần đầu tiên liên lạc với đội truy kích, đưa ra một phương án giải quyết: hai phần ba người trên tàu Không Gian Xanh, bao gồm các nghi phạm chủ yếu sẽ được đưa lên tàu trung chuyển, rời khỏi tàu Không Gian Xanh sang tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, một phần ba còn lại sẽ điểu khiển tàu Không Gian Xanh tiếp tục bay về mục tiêu ở sâu trong vũ trụ. Như vậy, nhân loại vẫn giữ được một tiền tiêu và hạt giống trong vũ trụ, giữ lại một cơ hội tìm kiếm thăm dò.

Yêu cầu này bị từ chối kiên quyết. Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn tuyên bố: tất cả mọi người trên tàu Không Gian Xanh đều là nghi phạm mưu sát, toàn bộ cần phải đưa về xét xử, họ là những người đã bị biến chủng trong vũ trụ, đã không còn được xã hội loài người công nhận là một phần của mình nữa, càng không thể nào đại diện cho loài người thăm dò vũ trụ được.

Hiển nhiên, tàu Không Gian Xanh rút cuộc cũng ý thức được chạy trốn và kháng cự đầu không có ý nghĩa, nếu chỉ có chiến hạm của Hệ Mặt trời truy kích, vậy thì còn có thể liều mạng chiến đấu một trận, nhưng hai Giọt Nước đồng hành khiến thực lực đôi bên chênh lệch quá lớn. Đối mặt với Giọt Nước, tàu Không Gian Xanh chỉ là một tấm bia bằng giấy bìa, không có bất cứ cơ hội thoát thân nào. Khi hai bên cách nhau 15 đơn vị thiên văn, tàu Không Gian Xanh phát tín hiệu đầu hàng với tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, không chạy trốn nữa, đồng thời cũng bắt đầu giảm tốc hết công suất, khiến khoảng cách giữa hai con tàu giảm xuống cấp tốc, cuộc truy đuổi dài đằng đẵng sắp kết thúc.

Toàn bộ thành viên trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đều tỉnh lại khỏi giấc ngủ đông, chiến hạm chuyển sang trạng thái chiến đấu, con tàu từng lạnh lẽo tịch mịch nửa thế kỷ một lần nữa ngập tràn hơi người.

Những người mới tỉnh lại phải đối diện không chỉ với mục tiêu truy đuổi đã gần trong gang tấc, mà còn cả sự thực rằng thông tin liên lạc thời gian thực với Trái đất đã bị gián đoạn. Điều này không hề khiến họ cảm thấy gần gũi hơn về mặt tinh thần với người trên tàu Không Gian Xanh, mà trái lại, họ giống như một đứa trẻ tạm thời bị lạc mất bố mẹ, gặp phải một đứa trẻ lang thang không cha không mẹ, nó càng sợ hãi và không tin tưởng hơn gấp bội. Tất cả mọi người trên tàu đều hy vọng mau chóng bắt được tàu Không Gian Xanh, sau đó trở về Trái đất. Tuy hai con tàu đều đang ở không gian vũ trụ mênh mông lạnh lẽo, cùng bay về một hướng với tốc độ chênh lệch nhau không nhiều, nhưng về mặt tinh thần, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh lại đi trên hai hành trình xa xôi khác hẳn nhau, một bên có ngu ồn cội, còn một bên đã mất đi gốc rễ.

Giờ thứ chín mươi tám sau khi toàn thể nhân viên trên tàu đã tỉnh lại, bác sĩ West, bác sĩ tâm lý trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn tiếp nhận bệnh nhân đầu tiên đến xin tư vấn. Đó là trung tá Devon, đi đầu này khiến bác sĩ West rất ngạc nhiên, trong ghi chép của bác sĩ, đây là người có hệ số ổn định tâm lý cao nhất trên con tàu này. Devon là sĩ quan chỉ huy quân cảnh đi theo tàu, phụ trách việc giải trừ vũ trang và bắt giữ toàn bộ các nghi phạm trên tàu Không Gian Xanh sau khi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đuổi kịp mục tiêu. Đàn ông trên Trái đất ở thời điểm tàu Vạn Vật Hấp Dẫn khởi hành là thế hệ đàn ông cuối cùng giống đàn ông, mà Devon là người nam tính nhất trong số họ, anh ta có ngoại hình cao lớn, dũng mãnh, thường bị hiểu lầm là người từ thời Công nguyên. Anh ta thường hay phát ngôn những luận điệu cứng rắn, cho rằng đối với trận chiến đen tối, luật pháp cần phải khôi phục lại án tử hình.

“Bác sĩ, tôi biết ông sẽ giữ bí mật về mọi thứ ông nghe được, tôi cũng biết chuyện này rất nực cười.” Devon dè dặt nói, hoàn toàn trái ngược với tác phong nhanh nhẹn sắc bén thường ngày.

“Trung tá, đối với chuyên ngành của tôi, không có gì là đáng cười cả, mọi thứ đều rất bình thường.”

“Hôm qua, vào khoảng 436950 theo thời gian hệ sao, tôi đi ra từ phòng họp số 4, đi dọc theo hành lang số 17 về khoang của mình. Ở giữa hành lang, gần trung tâm tình báo, có một người đi ngược chiều với tôi, đó là một viên trung úy, hoặc là một người mặc trang phục trung úy không gian quân. Lúc đó, ngoài người trực ban, hầu hết mọi người đều đã ngủ, nhưng gặp người ở chỗ đó thì cũng không có gì kỳ lạ cả, chỉ là...” Viên trung tá lắc đầu, ánh mắt trở nên mơ màng, tựa hồ đang nhớ lại cảnh tượng trong giấc mơ.

“Có gì không ổn sao?”

“Tôi trôi lướt qua người đó, anh ta chào tôi, tôi tiện thể liếc nhìn anh ta một cái...”

Viên trung tá lại dừng lại, bác sĩ gật đầu ra hiệu cho anh ta nói tiếp.

“Người đó là... là... thiếu tá Park Ui-gun, sĩ quan chỉ huy đội lực chiến trên tàu Không Gian Xanh.”

“Anh nói là tàu Không Gian Xanh?” Bác sĩ West bình tĩnh hỏi, không hề tỏ vẻ kinh ngạc.

Devon không trả lời thẳng câu hỏi này, “Bác sĩ, ông biết nhiệm vụ của tôi rồi đấy, tôi đã liên tục giám sát bên trong tàu Không Gian Xanh qua hình ảnh thời gian thực mà Hạt trí tuệ truyền về, có thể nói thế này: tôi còn quen thuộc với tất cả người bên tàu đó hơn là người ở đây, đương nhiên tôi nhận ra Park Ui-gun, đó là một người Triêu Tiên.”

“Có lẽ chỉ là một người có gương mặt gần giống anh ta trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn thôi.”

“Người trên tàu mình tôi cũng quen mặt, không có ai như thế cả. Và lại... Anh ta chào tôi rồi trôi lướt qua, gương mặt không có cảm xúc gì cả, tôi đứng đó ngẩn ra mất vài giây, ngoảnh đầu lại nhìn thì trong hành lang đã không một bóng người rồi.”

“Trung tá, anh tỉnh lại lúc nào vậy?”

“Ba năm trước, để giám sát bên trong tàu địch, trước đây tôi cũng là người có thời gian thức dài nhất trên tàu.”

“Vậy thì chắc chắn anh đã trải qua sự kiện Hạt trí tuệ bay vào vùng mù.”

“Đương nhiên.”

“Trước đó anh luôn quan sát hình ảnh thời gian thực trên tàu mục tiêu, tôi nghĩ trong cảm giác của anh, mình giống như là đang ở trên tàu Không Gian Xanh hơn, chứ không phải đang ở trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn.”

“Đúng thế, bác sĩ, nhiều khi đúng là có cảm giác như vậy.”

“Sau đó, hình ảnh đột nhiên biến mất, anh không thấy gì ở đó nữa, đồng thời anh cũng đã rất mệt mỏi... Trung tá, chỉ đơn giản vậy thôi, tin tôi đi, đừng lo lắng, chuyện này rất bình thường. Tôi đề nghị anh nghỉ ngơi thêm, dẫu sao thì hiện giờ chúng ta cũng đang dư dả nhân lực.”

“Bác sĩ, tôi là người sống sót trong trận chiến tận thế, khi đó bị vụ nổ hất văng ra, cả người co quắp trong một khoang cứu sinh chẳng to hơn cái bàn này của ông là mấy, lênh đênh trên quỹ đạo Sao Hải Vương suốt một tháng. Lúc được giải cứu tôi đã gần chết rồi, nhưng tâm lý vẫn không có vấn đề gì cả, lại càng không có bất cứ ảo giác nào... Tôi tin vào những gì mình trông thấy.” Devon nói xong, nhóm người đứng dậy, lúc ra đến cửa khoang tàu, anh ta quay lại nói: “Nếu gặp lại thằng khốn đó, dù là ở nơi nào, tôi nhất định sẽ giết nó.”

Khu vực sinh thái số 3 xảy ra một sự cố nhỏ, một ống dung dịch nuôi trồng bị vỡ, ống đó được làm từ sợi carbon, cực kỳ kiên cố, lại không phải chịu áp lực cao, khả năng bị vỡ là cực kỳ nhỏ. Kỹ sư duy tu Ivanhov đi qua đám cây trồng thủy sinh rậm rạp như rừng nhiệt đới, trông thấy cái ống vỡ

đã khóa vòi nước, có mấy người đang dọn dẹp chất dịch nuôi trồng màu vàng bị chảy ra. Lúc thấy chỗ vỡ trên ống, Ivanchov ngăn người ra, tựa hồ gặp ma vậy...

“Đây... đây là bị vỡ thạch nhỏ va đập vào mà!”

Có người cười lên thành tiếng. Ivanchov là người rất cẩn trọng và giàu kinh nghiệm trong công việc, chính vì thế, lúc này trông anh ta càng thêm tức cười. Mấy khu sinh thái đều nằm ở giữa tàu, cụ thể là khu số 3 này, nằm cách lớp vách ngoài gần nhất đến mấy chục mét.

“Tôi làm bảo trì bên ngoài khoang tàu mười mấy năm rồi, có nhắm mắt lại cũng không thể nhầm được! Các anh xem, chỗ vỡ toác ra, mép có vết cháy do nhiệt độ cao ăn vào, đây rõ là dấu vết điển hình khi bị vỡ thạch nhỏ va phải!”

Ivanchov gí mắt vào sát chỗ vỡ, cẩn thận quan sát thành trong của ống đối diện với chỗ vỡ, sau đó bảo một kỹ thuật viên dùng máy cắt cắt xuống một miếng hình tròn, mang đi soi dưới kính hiển vi. Khi hình ảnh phóng lớn một nghìn lần hiện ra, tất cả mọi người đều kinh ngạc nín lặng. Trên thành ống có mấy hạt nhỏ màu đen ghim vào, kích cỡ áng chừng vài micrômét, trên hình ảnh phóng to, những hạt nhỏ xiu lấp lánh phát sáng, tựa như những cặp mắt đang nhìn họ với thái độ ngông nghênh. Những phi hành gia này đương nhiên biết đó là thứ gì, đường kính của viên vỡ thạch nhỏ đó khoảng 100 micrômét, lúc xuyên qua lớp vỏ ống ban đầu thì cũng tự vỡ vụn ra, những mảnh vỡ đã mất gần hết động năng ghim vào thành ống bên kia.

Tất cả mọi người đều không hện mà cùng ngẩng đầu ngược nhìn lên phía trên chỗ vỡ.

Vách khoang tàu phía trên hoàn toàn trơn nhẵn, không hề sứt mẻ gì. Trên thực tế, phía trên bức vách này, còn cách mấy chục, hoặc có thể là hơn trăm bức vách với độ dày khác nhau nữa mới ra đến không gian vũ trụ, mà bất cứ bức vách nào chịu va chạm tương tự đều sẽ có cảnh báo cấp độ cao trên toàn phi thuyền.

Nhưng viên vẫn thạch nhỏ này chỉ có thể đến từ ngoài không gian, vì suy đoán từ trạng thái của chỗ vỡ, tốc độ tương đối của viên vẫn thạch và ống đã đạt đến 30 km/s, không thể nào khiến nó gia tốc đến tốc độ cao như thế bên trong tàu được, lại càng không thể làm được đi đâu đó ở khu sinh thái này.

“Gặp ma rồi.” Một viên trung úy tên là Ike lẩm bẩm, quay người bỏ đi. Anh ta nói vậy là còn một hàm ý khác, vì mới mười mấy tiếng trước, anh ta gặp phải một con ma còn to hơn nhiều.

Lúc đó, Ike đang nằm trên giường trong khoang của mình thiu thiu sắp ngủ, đột nhiên trông thấy trên vách tường đối diện mở ra một cái lỗ hình tròn, đường kính khoảng một mét, làm biến mất một phần bức tranh phong cảnh Hawaii treo trên tường. Vốn dĩ, rất nhiều vách ngăn giữa các khoang trên phi thuyền đều có thể biến hình, cửa khoang có thể tự động xuất hiện ở bất cứ vị trí nào, nhưng sẽ không thành một cái lỗ hình tròn như vậy, huống hồ vách tường phòng ngủ của các sĩ quan cấp trung đều là hợp kim không thể biến hình. Ike nhìn kỹ, liền phát hiện ra mép lỗ thủng hình tròn ấy trơn bóng như gương. Sự kiện này tuy rất kỳ lạ, nhưng cũng là đi đâu mà Ike mong mỏi, vì bên cạnh là phòng của trung úy Vera.

Vera là kỹ sư duy tu hệ thống AI trên tàu, cô gái xinh đẹp người Nga ấy là đối tượng mà Ike cuồn cuộn nhiệt theo đuổi, nhưng Vera dường như không hứng thú gì với anh ta cho lắm. Ike còn nhớ hai ngày trước, anh ta và Vera đầu vừa hết ca trực, cùng trở về phòng nghỉ của sĩ quan, Ike muốn vào phòng Vera chơi một lúc, nhưng lần nào như lần này, cô đều chặn ngoài cửa, đứng nói chuyện với anh ta.

“Anh chỉ muốn vào trong ng ửi thôi mà. Em xem đấy, chúng ta là hàng xóm mà anh còn chưa bao giờ được bước chân qua cánh cửa phòng em, em cũng phải nghĩ đến sự tôn nghiêm của người đàn ông nữa chứ.” Ike nói.

“Những người đàn ông có tôn nghiêm trên con tàu này đều đang âu sầu lo lắng, chẳng ai có tâm tư đâu mà đi đòi vào phòng phụ nữ.” Vera lườm Ike, nói.

“Có gì mà phải âu sầu chứ? Sau khi chúng ta đuổi kịp bọn tội phạm giết người ấy, mọi đe dọa trên thế giới này đã biến mất, thời đại hạnh phúc sẽ đến thôi!”

“Họ không phải tội phạm giết người! Nếu như mất đi đe dọa khu rừng đen tối, thì lúc này tàu Không Gian Xanh chính là hy vọng cuối cùng của loài người. Vậy mà bây giờ, chúng ta lại đang bắt tay với kẻ thù của loài người để truy đuổi bọn họ, anh không thấy sỉ nhục chút nào hay sao?”

“Này, em thân yêu,” Ike chỉ vào bộ ngực đầy đặn của Vera, “Em nghĩ như thế, làm sao mà...”

“Làm sao mà lại tham gia hành trình này chứ gì? Anh đi gặp sĩ quan tâm lý và thuyên trưởng mà tố cáo tôi đi, tôi sẽ lập tức bị buộc phải ngủ đông, sau khi trở về sẽ bị đá ra khỏi quân đội, tôi mong như thế còn chẳng

được nữa là!” Vera nói xong, liền đóng cửa lại đánh sấm ngay trước mũi Ike.

Lúc này, Ike có thể thoải mái chui vào khoang cá nhân của Vera qua cái lỗ này rồi. Anh ta cởi dây buộc cố định trên giường mình ra, ngẩng dậy, nhưng lập tức dừng phắt lại. Anh ta thấy ở bên dưới lỗ tròn, một phần ba cái tủ đầu giường của mình cũng đã biến mất, đó là phần nằm ở trước lỗ thủng, mặt cắt của nó cũng giống như mép lỗ thủng, cũng là mặt gương trơn nhẵn, tưởng chừng như bị một lưỡi dao sắc bén vô hình cắt đi vậy. Không chỉ có tủ đầu giường, những thứ bên trong cũng bị cắt lìa, anh ta thấy một chõng quần áo bị cắt một đường đều đặn, chỗ mặt cắt cũng nhẵn nhụi như mặt gương. Toàn bộ mặt cắt và mép của ô tròn khớp với nhau, có thể nhìn ra một mặt cầu. Ike khẽ đẩy vào mặt giường, nâng mình lên cao một chút trong trạng thái không trọng lượng, nhìn qua lỗ tròn sang phía bên kia. Anh ta lập tức bị dọa cho hồn xiêu phách lạc, gần như có thể khẳng định mình đang ở trong một cơn ác mộng. Phía bên kia lỗ tròn, chiếc giường đơn của Vera kê sát tường đã mất đi một phần, bắp đùi của Vera đang nằm trên giường cũng biến mất theo! Mặt cắt của giường và chân Vera cũng trơn nhẵn như gương, chỗ mặt cắt trên đùi cô tuy rất nhẵn nhụi, như thể được phủ một lớp thủy ngân, song cũng nhìn thấy rõ mồn một bắp thịt và xương bị cắt phẳng lì. Có đi đâu, phần còn lại của Vera hình như rất ổn, cô nằm đó ngủ say sưa, bộ ngực đầy đặn chầm chậm nhô lên hạ xuống trong hơi thở đều. Nếu là lúc bình thường, Ike nhất định sẽ đăm đuối mê say, nhưng giờ anh ta chỉ thấy một cảm giác khủng khiếp phi tự nhiên dâng trào. Anh ta định thẩn lại nhìn kỹ hơn, nhận ra mặt cắt của giường và cặp chân Vera cũng khớp với mép lỗ tròn, tạo thành một mặt hình cầu.

Xem ra đây là một không gian giống như bong bóng xà phòng đường kính khoảng một mét, mọi thứ bên trong bong bóng này đều biến mất.

Ike cầm cây vĩ đàn violon ở đầu giường, run run thọc vào quả bóng bóng không gian vô hình kia. Quả nhiên, phần đưa vào trong không gian ấy biến mất, nhưng dây vĩ vẫn căng như trước. Anh ta rút cây vĩ về, phát hiện nó hoàn toàn không tổn hại. Có đi đâu, Ike vẫn lấy làm mừng vì mình không chui vào cái lỗ đó, ai dám khẳng định anh ta có thể an toàn chui ra từ phía bên kia?

Ike ép mình phải bình tĩnh, ngẫm nghĩ tìm nguyên nhân khả dĩ nhất của hiện tượng siêu nhiên trước mắt mình, sau đó đưa ra một quyết định mà bản thân anh ta cho là sáng suốt: đội mũ thôi miên nằm lại trên giường. Anh ta cài chặt dây an toàn rồi khởi động mũ thôi miên, đặt thời gian thôi miên là nửa tiếng.

Đúng nửa tiếng sau, Ike tỉnh dậy, thấy lỗ tròn vẫn như cũ.

Vậy là anh ta lại cài đặt thời gian thôi miên là một tiếng, lúc tỉnh dậy nhìn kỹ lại thì lỗ tròn đã biến mất, vách tường vẫn y nguyên, bức tranh phong cảnh vẫn treo ở đấy, không hề tổn thất, mọi thứ giống hệt như ban đầu.

Nhưng Ike vẫn rất lo lắng cho Vera. Anh ta xộc ra khỏi cửa, đến trước cửa phòng Vera, không bấm chuông mà ra sức đập cửa thật mạnh, trong đầu hiện lên hình ảnh đáng sợ: Vera bị chặt đứt hai chân, chỉ còn lại chút hơi tàn thoi thóp nằm trên giường. Một lúc lâu sau cửa mới mở ra, Vera vẫn còn đang ngái ngủ đứng trước cửa hỏi anh ta có việc gì.

“Anh qua xem thử, em... Vẫn khỏe chứ?” Ike vừa nói vừa cúi xuống nhìn, đôi chân đẹp đẽ thon dài bên dưới lớp váy ngủ của Vera vẫn nguyên vẹn.

“Đồ điên!” Vera đóng sầm cửa lại.

Trở về phòng mình, Ike lại đội mũ thôi miên lên, lần này anh ta cài đặt thời gian là tám tiếng. Đối với chuyện vừa xảy ra, lựa chọn sáng suốt duy nhất chính là đào sâu chôn chặt nó trong bụng mình, vì tính chất đặc biệt của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, việc giám thị tâm lý với các nhân viên trên tàu, đặc biệt là đối với sĩ quan các cấp vô cùng nghiêm khắc. Trên tàu có một đội giám sát tâm lý. Phi hành đoàn có hơn trăm người, mà đã có mười mấy sĩ quan tâm lý, đến nỗi lúc khởi hành có người còn chất vấn, đây là chiến hạm liên sao hay là bệnh viện tâm thần vậy. Thêm nữa còn vấn đề nhà tâm lý học ở ngoài quân đội, bác sĩ West, người này cực kỳ đáng ghét, chuyện gì cũng quy kết thành rối loạn tâm thần và bệnh thần kinh, có cảm giác bần cần bị tặc ông ta cũng có thể đem phân tích bằng lý thuyết tâm lý học được. Tiêu chuẩn giám định tâm lý trên tàu cực kỳ hà khắc, chỉ cần bị nhận định có rối loạn tâm thần mức độ nhẹ là người đó sẽ bị cưỡng ép ngủ đông. Đối với Ike, đó là điểu rất đáng sợ, sẽ khiến anh ta bỏ lỡ thời khắc lịch sử khi hai con tàu gặp nhau. Nếu thế, khi trở lại Trái đất vào nửa thế kỷ sau, trong mắt các cô gái tương lai, anh ta sẽ không còn là anh hùng nữa.

Nhưng lúc này, ác cảm của Ike đối với bác sĩ West và những sĩ quan tâm lý khác đã giảm bớt phần nào, lúc trước anh ta luôn cho rằng bọn họ chuyện bé xé ra to, cố làm ra vẻ huyền bí, không ngờ con người thực sự lại có thứ ảo giác chân thực đến thế.

So với ảo giác của Ike, cảnh tượng siêu nhiên mà trung sĩ Lưu Hiểu Minh trông thấy có thể gọi là hoành tráng.

Lúc đó, viên trung sĩ đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra ngoài tàu, lái một phi thuyền cỡ nhỏ bay cách tàu mẹ một khoảng cách nhất định để kiểm tra vỏ ngoài theo quy định, nhằm phát hiện ra những điểm bất thường trên bề mặt, như bị vỡ thạch va chạm chẳng hạn. Đây là một thao tác đã lỗi thời, không cần thiết và cũng rất hiếm khi thực hiện, vì hệ thống giám sát cảm ứng cực kỳ nhạy bén có thể phát hiện ra sự bất thường trên thân tàu bất cứ lúc nào, đồng thời công việc này chỉ có thể tiến hành khi phi thuyền bay với vận tốc không đổi, muốn làm trong khi đang gia tốc thì cực kỳ khó khăn. Gần đây, cùng với việc ngày càng áp sát tàu Không Gian Xanh, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn nhiều lần gia tốc và giảm tốc, giờ rốt cuộc cũng đã ngừng gia tốc, ở trạng thái chuyển động đều, trung sĩ Lưu Hiểu Minh mới nhận được lệnh nhân cơ hội này tiến hành tuần tra bên ngoài tàu một lượt.

Tàu nhỏ do trung sĩ Lưu Hiểu Minh điều khiển bay ra từ phần giữa thân tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, trôi trong không gian cho đến khoảng cách có thể thấy được toàn bộ tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Thân tàu khổng lồ tấp mình trong ánh sáng từ hệ Ngân Hà, không giống như lúc bay trong trạng thái ngủ đông, tất cả cửa khoang tàu và hành lang mé ngoài đều có ánh đèn hắt ra, tạo thành một vùng sáng rực rỡ trên bề mặt con tàu, khiến tàu Vạn Vật Hấp Dẫn trông lại càng thêm phần khí thế.

Nhưng trung sĩ nhanh chóng phát hiện một việc cực kỳ khó tin: Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn là một hình trụ tròn đều, mà lúc này, phần đuôi của nó lại là một mặt nghiêng vát! Đồng thời, trung sĩ nhận ra thân tàu cũng ngắn đi rất nhiều, ước chừng mất khoảng 1/5 chiều dài, giống như bị một thanh đao khổng lồ vô hình cắt mất một đoạn đuôi vậy!

Trung sĩ nhắm mắt lại vài giây, khi mở ra, vẫn thấy phần đuôi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bị cắt mất một đoạn! Một luồng khí lạnh lập tức chạy dọc theo cột sống anh ta. Cảm giác sợ hãi không chỉ đến từ cảnh tượng kỳ dị trước mắt, mà còn vì một nguyên do thực tế hơn: con tàu vũ trụ khổng lồ này là một cỗ máy hoàn chỉnh, nếu phần đuôi tàu đột nhiên biến mất, hệ thống tuần hoàn năng lượng sẽ bị phá hoại hoàn toàn, ngay sau đó, toàn bộ con tàu sẽ nổ tung, nhưng lúc này lại chẳng có gì xảy ra cả, phi thuyền vẫn bay một cách bình ổn, thoát nhìn như thể đang lơ lửng trong không trung ở trạng thái tĩnh tuyệt đối vậy. Trong tai nghe và màn hình hệ thống trước mặt anh ta, thậm chí cả cảnh báo bất thường ở cấp độ thấp nhất cũng không có.

Trung sĩ mở công tắc đàm thoại, định báo cáo lên cấp trên, nhưng ngay sau đó lại tắt kênh liên lạc đi. Anh ta nhớ lại lời của một phi hành gia lớn tuổi từng tham gia cuộc chiến tận thế: “Trong không gian vũ trụ, trực giác không đáng tin cậy, nếu buộc phải hành động theo trực giác thì trước tiên hãy đếm từ một đến một trăm đã, nếu không có thời gian, ít nhất cũng phải đếm đến mười.”

Anh ta nhắm mắt lại và bắt đầu đếm, lúc đếm đến mười bèn mở mắt ra, phần đuôi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn vẫn chẳng thấy đâu; anh ta lại nhắm mắt đếm tiếp, hơi thở bắt đầu gấp gáp, nhưng vẫn cố gắng nhớ lại những gì mình từng được huấn luyện, tự ép mình phải bình tĩnh, bình tĩnh hơn nữa. Khi đếm đến ba mươi, anh ta mở mắt, rốt cuộc đã thấy tàu Vạn Vật Hấp Dẫn trọn vẹn không suy suyển gì. Trung sĩ lại nhắm mắt thở dài, đợi trái tim đang đập dồn dập ổn định lại, sau đó điểu khiển phi thuyền nhỏ bay về phía đuôi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, vòng qua phần đáy hình trụ, nhìn thấy ba lỗ phun khổng lồ của động cơ nhiệt hạch. Động cơ không hoạt động, lò

phản ứng vận hành ở công suất thấp nhất, trong ống xả chỉ có ánh sáng đỏ mờ mờ ảm đạm, khiến anh ta nghĩ đến ráng chiều trên Trái đất.

Trung sĩ thầm nghĩ may mà mình đã không báo cáo, sĩ quan còn có thể được trị liệu tâm lý chứ hạ sĩ quan cấp bậc như anh ta thì chỉ còn nước bị buộc phải ngủ đông vì tinh thần có vấn đề. Giống như Ike, Lưu Hiểu Minh cũng không muốn trở về Trái đất như một phế phẩm.

Bác sĩ West đến phía đuôi tàu tìm gặp Quan Nhất Phàm, gã là một học giả đi theo phi hành đoàn, làm việc ở trạm quan trắc vũ trụ đặt ở đuôi con tàu. Ở khu sinh hoạt giữa tàu cũng có khoang dành riêng cho Quan Nhất Phàm, nhưng gã rất hiếm khi ở đó, mà thường ở trạm quan trắc suốt một thời gian dài, cơm cũng do người máy chuyên tới đó, mọi người đều gọi gã là “Ăn sĩ đuôi tàu”.

Trạm quan trắc chỉ là một khoang hình cầu chật hẹp, Quan Nhất Phàm vừa sống vừa làm việc ở đây, người này không quan tâm đến vẻ bề ngoài lắm, râu tóc đều để rất dài, nhưng trông vẫn rất trẻ. Lúc bác sĩ West gặp Quan Nhất Phàm, gã đang lơ lửng ở chính giữa khoang hình cầu, bộ dạng rất bất an, trán vã mồ hôi, ánh mắt căng thẳng, một tay chốc chốc lại kéo cổ áo đã mở rất rộng ra, tựa hồ không thể thở nổi vậy.

“Tôi đang làm việc, không có thời gian tiếp ông, tôi đã nói qua điện thoại rồi.” Quan Nhất Phàm nói, hiển nhiên gã cảm thấy rất khó chịu vì bác sĩ West đến đây.

“Chính là vì qua điện thoại tôi phát hiện anh có triệu chứng rối loạn tâm thần, nên mới đến xem sao.”

“Tôi không phải quân nhân, chỉ cần không đe dọa đến an toàn của con tàu và những người khác, ông không quản được tôi.

“Đúng thế, theo quy định tôi có thể không quản, nhưng tôi đến là vì muốn tốt cho anh.” Bác sĩ West quay người rời đi, “Tôi không tin một người mắc bệnh sợ không gian hẹp lại có thể làm việc bình thường ở nơi như thế này.”

Bác sĩ West nghe thấy Quan Nhất Phàm bảo mình đợi chút, ông ta mặc kệ gã, tiếp tục bỏ đi, đúng như dự đoán, Quan Nhất Phàm từ phía sau đuổi tới, kéo ông ta lại: “Sao ông biết? Quả là tôi có... bệnh sợ không gian hẹp, tôi cảm thấy rất bí bách, kiểu như bị nhét vào một cái ống nhỏ vậy, có lúc lại cảm thấy bị hai tấm thép to vô hạn ép ở giữa, ép cho bẹp gì...”

“Không có gì lạ, nhìn lại nơi anh đang ở đi.” Bác sĩ West chỉ vào trạm quan trắc, trông nó như một quả trứng gà nhỏ lọt giữa vô số đường ống và dây cáp điện chằng chịt, “Đối tượng nghiên cứu của anh là lớn nhất, nơi ở lại nhỏ nhất, nghĩ lại xem anh đã ở đây được bao lâu rồi? Sau khi tỉnh lại lần trước, anh đã bốn năm không ngủ đông rồi đúng không?”

“Tôi không phàn nàn gì cả, sứ mệnh của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn là bất phạm chứ không phải thăm dò, lúc khởi hành cũng vội vội vàng vàng, có thể lập được một trạm quan sát thế này là tốt lắm rồi... Mấu chốt là, chứng sợ không gian hẹp của tôi không liên quan đến chuyện này.”

“Chúng ta ra quảng trường số 1 tản bộ đi, chắc chắn sẽ có ích với anh.”

Bác sĩ West không nói thêm gì nữa, kéo Quan Nhất Phàm lướt về phía mũi tàu. Nếu như đang gia tốc, từ đuôi tàu đi tới mũi tàu cũng chẳng khác nào bò lên từ đáy giếng sâu hơn một nghìn mét, nhưng hiện nay tàu đang

bay với tốc độ không đổi, bên trong tàu là trạng thái không trọng lượng, di chuyển rất dễ dàng. Quảng trường số 1 nằm ở phần mũi con tàu hình trụ, một cái lờng hình bán cầu trong suốt chụp lên, đứng ở đó gần như không cảm giác được sự tồn tại của lờng chụp, tưởng như đang ở ngoài không gian vậy. So với hình ảnh toàn ký trong khoang tàu, ở nơi này có thể cảm nhận được rõ ràng hơn “hiệu ứng phi vật chất” khi bay trong vũ trụ.

“Hiệu ứng phi vật chất” là một khái niệm trong tâm lý học hàng không vũ trụ. Khi người ta ở thế giới Trái đất, quay xung quanh là các tồn tại vật chất, hình ảnh thế giới trong tiềm thức của họ là vật chất và vật thực; nhưng ở không gian bên ngoài xa rời Hệ Mặt trời, các ngôi sao chỉ là những điểm sáng xa xôi, hệ Ngân Hà chỉ là một vùng sương mù phát sáng, trên phương diện tri giác và tâm lý, thế giới đã mất đi khối lượng và cảm giác về vật thực, không gian chi phối hết thảy, vì vậy, hình ảnh thế giới trong tiềm thức của phi hành gia sẽ từ vật chất biến thành hư không, mô hình tâm lý này là hệ tọa độ cơ bản trong ngành tâm lý học hàng không vũ trụ. Lúc này, trên phương diện tâm lý, phi thuyền đã trở thành vật thể duy nhất trong vũ trụ. Ở vận tốc gần bằng vận tốc ánh sáng, chuyển động của con tàu không thể cảm nhận được, vũ trụ biến thành một gian triển lãm trải dài vô tận, các vì sao đều như ảo giác, chỉ có phi thuyền là vật triển lãm duy nhất. Mô hình tâm lý này có thể dẫn đến cảm giác cô độc khủng khiếp, đồng thời trong tiềm thức rất dễ sinh ra ảo giác có một người quan sát siêu cấp đang nhìn ngắm “vật triển lãm”, từ đó lại nảy sinh thêm cảm giác bị động và bất an vì mình hoàn toàn phơi ra trước “người quan sát” đó.

Vì vậy, các dạng tâm lý tiêu cực trong khi phi hành ở không gian ngoài vũ trụ xa xôi đa phần đều có nền tảng là tính chất siêu rộng mở của môi trường vũ trụ, nhưng trong môi trường đó, Quan Nhất Phàm không ngờ lại mắc phải chứng sợ không gian hẹp, đối với một bác sĩ giàu kinh nghiệm

như bác sĩ West, đi đầu này là cực kỳ hiếm thấy. Nhưng trước mắt vẫn còn một sự việc kỳ lạ hơn: bác sĩ West có thể nhận thấy rõ ràng, sau khi đi vào quảng trường, phôi mình ra trước không gian mênh mông, Quan Nhất Phàm không hề có cảm giác giải thoát dễ chịu, mà vẻ nôn nao bất an vì bí bức dường như không hề giảm đi chút nào. Đi đầu này có lẽ đã chứng minh được những gì gã đã nói, chứng sợ không gian hẹp của gã có thể không hề liên quan đến trạm quan sát chật hẹp kia. Hiện tượng này khiến bác sĩ West lại càng thêm hứng thú với Quan Nhất Phàm.

“Anh không thấy dễ chịu hơn chút nào à?” Bác sĩ West hỏi.

“Không, hoàn toàn không, vẫn rất bí bức, nơi này, tất cả mọi thứ, đều rất bí bức.”

Quan Nhất Phàm chỉ lướt mắt nhìn bầu trời sao, rồi nhìn theo đường bay của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, bác sĩ West biết, gã muốn nhìn thấy tàu Không Gian Xanh. Lúc này, khoảng cách giữa hai tàu chỉ khoảng 100.000 km, tốc độ cơ bản tương đương, cả hai đều ngừng gia tốc, giữ trạng thái chuyển động thẳng đều, xét trên tiêu chuẩn ở ngoài vũ trụ có thể nói là đang lập đội bay rồi. Các chỉ huy của hai con tàu đang tiến hành đàm phán lần cuối về các chi tiết khi chuyển giao. Nhưng ở khoảng cách này, mắt thường vẫn không thể nhìn thấy đối phương được, cũng không thể nhìn thấy Giọt Nước, theo như thỏa thuận với thế giới Tam Thế lúc khởi hành hồi nửa thế kỷ trước, lúc này khoảng cách từ chúng đến mỗi con tàu là tương đương nhau, đều là 300.000 km. Hai Giọt Nước, tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn tạo thành một hình tam giác cân dài và hẹp.

Quan Nhất Phàm không nhìn nữa, quay sang bác sĩ West nói: “Tôi qua tôi có một giấc mơ, trong mơ tôi đến một nơi, đó là một nơi rất rộng lớn, rộng lớn đến độ ông không tưởng tượng nổi đâu. Sau khi tỉnh lại, tôi liền

cảm thấy hiện thực thật là chật chội, r ỡ sợ không gian hẹp. Nó giống như là từ khi sinh ra anh đã bị nhốt trong một cái rương nhỏ vậy, chẳng cảm thấy gì cả, nhưng một khi đã thả anh ra r ỡ sau đó nhốt lại, cảm giác li ền khác hẳn.”

“Nói tôi nghe v ề nơi mà anh đã đến trong giấc mơ đó đi.”

Quan Nhất Phàm nở nụ cười bí hiểm, “Tôi sẽ nói với các nhà khoa học trên tàu, thậm chí còn muốn nói với các nhà khoa học trên tàu Không Gian Xanh, nhưng sẽ không nói với ông. Bác sĩ West, tôi không có thành kiến gì với cá nhân ông cả, nhưng thực sự tôi không quen với cái thói chung của những người làm nghề các ông: chỉ cần các ông nhận định người nào bị rối loạn tâm thần, vậy thì tất cả những gì người đó nói đều là ảo tưởng bệnh lý hết.”

“Nhưng anh vừa nói, đó là một giấc mơ.”

Quan Nhất Phàm lắc đầu, cố gắng nhớ lại gì đó, “Tôi không biết đó có phải là mơ hay không nữa, cũng không biết lúc đó mình có tỉnh táo hay không. Có lúc, tôi đang nằm mơ, cảm thấy mình đã tỉnh, nhưng lại nhận ra vẫn đang mơ; có lúc, tôi vốn đang tỉnh táo, lại có cảm giác như đang mơ.”

“Tình huống thứ hai rất hiếm gặp, nếu xảy ra với anh, thì có thể phán đoán là triệu chứng rối loạn tâm thần. À, tôi nói vậy lại khiến anh khó chịu r ỡ.”

“Không, không, kỳ thực nghĩ lại hai chúng ta cũng có điểm tương đồng: chúng ta đều có đối tượng quan sát của mình, ông quan sát bệnh nhân tâm thần, còn tôi quan sát vũ trụ; giống như ông, tôi cũng có một bộ

tiêu chuẩn để xác định đối tượng có khỏe mạnh hay không, tiêu chuẩn này chính là sự hài hòa và vẻ đẹp xét trên phương diện toán học.”

“Vậy thì đối tượng quan sát của anh đương nhiên là khỏe mạnh rồi.”

“Ông nhầm rồi, bác sĩ ạ.” Quan Nhất Phàm chỉ vào Ngân Hà rực rỡ, nhưng mắt lại nhìn chăm chăm vào bác sĩ West, tựa như đang chỉ cho ông ta xem một con quái vật khổng lồ đột nhiên xuất hiện, “Nó là một bệnh nhân bị liệt nửa người!”

“Tại sao?”

Quan Nhất Phàm ôm lấy hai đầu gối, co mình lại, động tác này khiến gã chần chập xoay tròn trong trạng thái không trọng lượng, gã thấy hệ Ngân Hà tráng lệ đang quay xung quanh mình, còn bản thân mình đã trở thành trung tâm vũ trụ.

“Vì vận tốc ánh sáng, theo những gì chúng ta đã biết, kích cỡ vũ trụ là 16 tỷ năm ánh sáng, và vẫn đang giãn nở, nhưng tốc độ ánh sáng chỉ có 300.000 km/s, quá chậm. Điều này có nghĩa là ánh sáng sẽ vĩnh viễn không thể nào truyền từ đầu này sang đầu kia vũ trụ, và vì không có thứ gì nhanh hơn vận tốc ánh sáng, thế nên thông tin và ảnh hưởng ở đầu này của vũ trụ cũng vĩnh viễn không thể truyền đến đầu bên kia được. Nếu vũ trụ là một con người, thì tức là người đó không có tín hiệu thần kinh nào có thể truyền đi khắp cơ thể, bộ não anh ta không biết đến sự tồn tại của tay chân, tay chân cũng không biết đến sự tồn tại của bộ não, đồng thời mỗi cánh tay cẳng chân cũng không biết sự tồn tại của những cánh tay cẳng chân khác, đó không phải là bệnh nhân bị liệt nửa người thì là gì? Thực ra, tôi còn có một ấn tượng tệ hơn nữa, vũ trụ chẳng qua chỉ là một cái xác đang trương sinh lên mà thôi.”

“Thú vị lắm, tiến sĩ Quan, rất thú vị!”

“Ngoài vận tốc ánh sáng 300.000 km/s, còn một triệu chứng mang số ‘3’ khác nữa.”

“Là gì?”

“Ba chiều, trong lý thuyết dây, không tính chiều thời gian, vũ trụ có mười chiều không gian, nhưng chỉ có ba chiều ở thế giới vĩ mô, hình thành nên thế giới của chúng ta, những chiều còn lại đều cuộn lại trong thế giới vi mô.”

“Trong lý thuyết dây hình như có giải thích về chiều này.”

“Có người cho rằng khi hai dây gặp nhau và triệt tiêu thứ gì đó của nhau thì mới giải phóng chiều không gian đó ra thế giới vĩ mô, mà các chiều không gian cấp cao hơn thì không có cơ hội chạm nhau như thế - cách giải thích này rất khiên cưỡng, tóm lại là về mặt toán học thì không đẹp. Như tôi đã nói lúc nãy, có thể gọi chung là triệu chứng tổng hợp ba và ba trăm nghìn của vũ trụ.”

“Nguyên nhân căn bệnh là gì?”

Quan Nhất Phàm cười phá lên ôm vai bác sĩ West, “Một câu hỏi vĩ đại! Không giấu gì ông, thực sự là chưa có ai nghĩ xa đến thế! Tôi tin là có nguyên nhân căn bệnh, đó có lẽ là một trong những sự thật khủng khiếp nhất mà khoa học có thể vạch trần. Nhưng... bác sĩ West, ông nghĩ tôi là ai vậy, tôi chẳng qua chỉ là một nhân viên quan trắc quen co đầu rụt cổ ở phần đuôi một con tàu, lúc khởi hành, tôi chỉ là một trợ lý nghiên cứu trẻ măng.” Gã buông bác sĩ West ra, nhìn dải Ngân Hà mà thở dài, “Tôi là người ngủ đông lâu nhất trên tàu này, lúc khởi hành tôi mới hai mươi sáu, giờ cũng

chỉ có ba mươi một tuổi, nhưng trong mắt tôi, vũ trụ đã từ vật chứa mọi vẻ đẹp và tín ngưỡng biến thành một cái xác đang trương phồng... Tôi cảm thấy mình đã già thật rồi, các vì sao không còn hấp dẫn tôi nữa, tôi chỉ muốn về nhà thôi.”

Khác với Quan Nhất Phàm, thời gian tỉnh của bác sĩ West rất dài. Ông ta luôn cho rằng, muốn duy trì được sự ổn định tâm lý của người khác, trước tiên chính mình phải có khả năng kiểm soát cảm xúc, nhưng lúc này, dường như có thứ gì đó đánh mạnh vào tâm hồn ông ta, lần đầu tiên ông ta dùng cảm xúc để nhìn lại hành trình nửa thế kỷ dài đằng đẵng, hai mắt đã hơi ươn ướt. “Bạn ạ, tôi cũng già rồi.”

Tựa như để đáp lại lời họ, tiếng cảnh báo chiến đấu đột nhiên rít lên lạnh lạnh, dường như cả bầu trời sao đều đang kêu ré lên. Cửa sổ cảnh báo kích cỡ lớn cũng bật ra trên không phía trên quảng trường, các cửa sổ trùng điệp chững lên nhau, giống như những đám “mây đen” nhiều màu nhanh chóng che kín cả Ngân hà.

“Giọt Nước tấn công!” Bác sĩ West nói với Quan Nhất Phàm đang hoang mang không hiểu gì, “Bọn chúng đang nhanh chóng gia tốc, một nhắm vào tàu Không Gian Xanh, một nhắm vào chúng ta.”

Quan Nhất Phàm đưa mắt nhìn quanh, theo bản năng, gã muốn tóm lấy thứ gì đó để phòng khi phi thuyền đột ngột gia tốc, nhưng bốn phía đều trống không, cuối cùng đành tóm lấy bác sĩ West.

Bác sĩ West nắm chặt cánh tay gã nói: “Chiến hạm sẽ không vòng tránh đâu, không kịp nữa, chúng ta chỉ còn lại mười mấy giây thôi.”

Sau khoảnh khắc kinh hoàng ngấn ngủi, hai người đều chợt có một thứ cảm giác may mắn kỳ lạ, may mắn vì cái chết đến với mình bất ngờ như thế, đến nỗi họ hoàn toàn không có thời gian mà sợ hãi. Có lẽ, cuộc thảo luận về vũ trụ vừa nãy chính là sự chuẩn bị tốt nhất cho cái chết. Họ đều nghĩ ra cùng một câu nói, nhưng Quan Nhất Phàm đã nói ra trước:

“Xem ra, chúng ta không cần phải lo lắng cho bệnh nhân của mình nữa rồi.”

Kỷ nguyên Đe dọa, 16:00 đến 16:17 ngày 28 tháng 11 năm thứ 62, Trung tâm kiểm soát đe dọa

Thang máy cao tốc chạy xuống, tầng đất mỗi lúc một dày phía trên tựa hồ đè cả lên trái tim Trình Tâm.

Nửa năm trước, trong hội nghị liên hợp giữa Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời, Trình Tâm đã trúng cử, trở thành người kiểm soát hệ thống đe dọa bằng sóng hấp dẫn nhiệm kỳ thứ hai, tức là Người Giữ Gương, số phiếu cô nhận được gần gấp đôi người ở vị trí thứ hai. Hiện giờ, cô đang đi tới Trung tâm kiểm soát đe dọa, nghi thức chuyển giao quyền kiểm soát đe dọa khu rừng đen tối sẽ diễn ra tại đó.

Trung tâm kiểm soát đe dọa là công trình sâu nhất mà nhân loại từng xây dựng, nằm sâu 45 km dưới lòng đất, xuyên qua cả vỏ Trái đất, thọc sâu vào quyển manti bên dưới bề mặt gián đoạn Mohorovicic. Áp lực và nhiệt độ ở đây đều cao hơn lớp vỏ Trái đất phía trên rất nhiều, thành phần chủ yếu của địa tầng là đá peridotite cực kỳ kiên cố.

Thang máy chạy gần hai mươi phút mới đến nơi, Trình Tâm bước ra khỏi thang máy, đập vào mắt cô là một cánh cửa sắt màu đen, trên cửa có tên gọi chính thức của Trung tâm kiểm soát đe dọa khu rừng đen tối được viết bằng chữ màu trắng: Trạm kiểm soát số 0 - Hệ thống phát sóng hấp dẫn vũ trụ, còn khảm biểu tượng của Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời.

Công trình ở vị trí cực sâu này rất phức tạp, có hệ thống tuần hoàn không khí độc lập khép kín, chứ không thông với bầu khí quyển bên trên,

bằng không, khí nén cao áp dưới độ sâu 45 km sẽ khiến người ở trong cảm thấy cực kỳ khó chịu; ngoài ra, nó còn có một hệ thống làm lạnh cực mạnh nhằm chống chọi nhiệt độ gần 500 độ C trong quyển manti. Nhưng trước mắt Trình Tâm lại chỉ có trống trải. Bức tường trắng ngoài sảnh hiển nhiên có chức năng hiển thị, nhưng lúc này tất cả chỉ là một màu trắng xóa, hoàn toàn không có thông báo gì, dường như nơi này vừa được xây xong và vẫn chưa đi vào hoạt động chính thức vậy. Nửa thế kỷ trước, khi thiết kế Trung tâm kiểm soát này, người ta từng hỏi ý kiến của La Tập, lúc đó ông chỉ nói một câu đơn giản:

Đơn giản gọn nhẹ như mộ phần là được.

Nghi thức chuyển giao quyền kiểm soát đe dọa rất long trọng, có đi ều tất cả đều diễn ra trên mặt đất cách đây 45 km, buổi lễ có mặt tất cả đầu não của Trái đất và hạm đội, Trình Tâm đã bước vào thang máy trong những ánh mắt nhìn chăm chú của họ đại diện cho toàn nhân loại. Nhưng ở dưới đây, chỉ có hai người chủ trì việc chuyển giao cuối cùng: chủ tịch Hội đồng phòng ngự toàn cầu và tổng tham mưu trưởng hạm đội, họ đại diện cho hai cơ quan trực tiếp lãnh đạo và vận hành hệ thống đe dọa này.

Chủ tịch PDC chỉ vào gian sảnh trống trải nói với Trình Tâm, Trung tâm kiểm soát sẽ được trang trí lại theo ý cô, nơi này có thể có bãi cỏ, thực vật và đài phun nước, nếu cô muốn, cũng có thể sử dụng hình ảnh toàn ký để mô phỏng lại cảnh quan trên mặt đất.

“Chúng tôi không hy vọng cô sống như ông ấy, thật đấy.” Tổng tham mưu trưởng hạm đội nói. Có lẽ vì bộ quân trang, Trình Tâm thấy được phần nào bóng dáng người đàn ông quá khứ ở ông ta, những lời ông ta nói cũng khiến cô thấy ấm áp đôi chút, nhưng không thể gạt đi nỗi gánh nặng

trong lòng cô, gánh nặng ấy giống như địa tầng phía trên, đã chùng chất dày đến 45 km.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

LỰA CHỌN CỦA NGƯỜI GIỮ GƯƠNG - MƯỜI PHÚT HỦY DIỆT VÀ SINH TỒN

Hệ thống đe dọa khu rừng đen tối đầu tiên là hơn 3.000 quả bom nhiệt hạch bọc trong vật chất màng dâu quây xung quanh Mặt trời, lớp bụi tạo ra sau khi bom nổ sẽ khiến Mặt trời nhấp nháy, phát ra khắp vũ trụ thông tin về tọa độ của thế giới Tam Thế. Hệ thống này tuy lớn, nhưng cực kỳ không ổn định, độ tin cậy rất thấp. Sau khi Giọt Nước gỡ bỏ phong tỏa các dải sóng điện từ đối với Mặt trời, hệ thống phát sóng điện từ công suất siêu lớn về phía Mặt trời lập tức đi vào vận hành, bổ sung cho hệ thống bom nhiệt hạch.

Hai hệ thống nói trên đều dùng sóng điện từ, bao gồm cả ánh sáng nhìn thấy được, để làm phương tiện phát tín hiệu. Giờ đây, người ta đã biết đây là cách thức nguyên thủy nhất trong thông tin liên lạc vũ trụ, chẳng khác nào đốt khói làm hiệu. Vì trong không gian, sóng điện từ bị suy giảm và biến dạng rất nhanh, nên phạm vi phát thông tin cũng rất giới hạn.

Khi sự đe dọa mới thiết lập, loài người đã sơ bộ nắm được công nghệ thu sóng hấp dẫn và neutrino, chỉ thiếu công nghệ phát sóng và điều chế. Nhóm thông tin công nghệ đầu tiên mà loài người yêu cầu thế giới Tam Thế chuyển giao chính là về phương diện này, khiến thế giới Trái đất

nhanh chóng nắm được công nghệ truyền thông sử dụng neutrino và sóng hấp dẫn. Tuy so với thông tấn lượng tử, hai công nghệ này vẫn lạc hậu, tốc độ truyền sóng hấp dẫn và hạt neutrino đều bị hạn chế bởi tốc độ ánh sáng, nhưng so với truyền thông bằng sóng điện từ thì đã cao hơn một bậc.

Cả hai loại phương tiện truyền tin này đều có độ suy giảm cực thấp, vì thế mà có thể truyền đi cực xa. Đặc biệt là hạt neutrino gần như không có phản ứng với những vật chất khác, về mặt lý thuyết, một chùm hạt neutrino có thể đưa thông tin đến tận cùng của vũ trụ đã được biết đến, dù có xảy ra suy giảm và biến dạng thì cũng không ảnh hưởng tới việc đọc thông tin đó. Có điều, chùm hạt neutrino chỉ có thể phát đi theo một hướng nhất định, sóng hấp dẫn thì có thể phát theo mọi phương hướng trong vũ trụ, vì vậy sóng hấp dẫn trở thành phương thức chủ yếu để thực hiện đe dọa khu rình đen tối.

Nguyên lý cơ bản của việc phát sóng hấp dẫn là rung động của một dây dài tạo từ vật chất có khối lượng riêng cực cao, ăng ten phát sóng lý tưởng nhất chính là lỗ đen, có thể dùng nhiều lỗ đen cỡ nhỏ nối lại thành một chuỗi, chuỗi này sẽ phát đi sóng hấp dẫn khi nó rung động/ Nhưng công nghệ này là bất khả thi ngay cả với nền văn minh Tam Thế, chỉ có thể lùi một bước, sử dụng vật chất suy biến^[16] làm dây rung động. Đường kính của sợi dây có mật độ siêu cao này chỉ khoảng vài nanomét, chỉ chiếm một phần cực nhỏ của toàn bộ ăng ten, phần lớn hệ thống ăng ten sẽ tích không lồ chỉ dùng để chống đỡ và bao bọc loại vật liệu siêu mật độ này, vì vậy tổng khối lượng của ăng ten không quá lớn.

Loại vật chất suy biến làm nên dây rung động này vốn dĩ tồn tại ở bên trong các sao lùn trắng và sao neutron, để trong môi trường bình thường sẽ xảy ra phân rã, biến thành nguyên tố bình thường. Hiện nay, thời kỳ bán

rã của dây rung động mà loài người chế tạo là khoảng năm mươi năm, đến hạn, ăng ten sẽ hoàn toàn mất hiệu lực, vì vậy tuổi thọ của ăng ten phát sóng hấp dẫn là nửa thế kỷ, đến lúc đó cần phải thay mới.

Giai đoạn đầu tiên, tư tưởng chiến lược chủ đạo là cần đảm bảo sự đe dọa, nên loài người có kế hoạch xây dựng một trăm trạm phát sóng hấp dẫn, bố trí ở các vị trí khác nhau trên các châu lục. Nhưng công nghệ truyền thông bằng sóng hấp dẫn có một khuyết điểm: trang thiết bị phát sóng không thể thu nhỏ. Ăng ten phát sóng hấp dẫn có thể tích khổng lồ, kết cấu phức tạp, chi phí xây dựng cực cao, cuối cùng chỉ xây được hai mươi ba thiết bị phát sóng hấp dẫn. Tuy nhiên, còn có một sự kiện khác khiến tư tưởng “đảm bảo sự đe dọa” bị phủ định.

Sau khi sự đe dọa khu rình đen tối được thiết lập, tổ chức Tam Thế Địa Cầu dần dần biến mất, nhưng một loại tổ chức cực đoan khác hoàn toàn trái ngược với nó lại bắt đầu phát triển, các tổ chức kiểu này tin vào thuyết nhân loại là trung tâm, chủ trương triệt để tiêu diệt thế giới Tam Thế. “Con của Trái đất” là một tổ chức tương đối lớn trong số đó. Năm thứ 6 kỷ nguyên Đe dọa, “Con của Trái đất” đã tấn công một trạm phát sóng hấp dẫn ở châu Nam Cực, mưu đồ cướp lấy thiết bị phát sóng, nắm quyền kiểm soát đe dọa. “Con của Trái đất” đã điều động hơn ba trăm phân tử vũ trang, sử dụng các loại vũ khí tiên tiến, bao gồm cả bom khinh khí sóng hạ âm cỡ nhỏ, thêm vào đó lại có nội ứng trong trạm phát sóng, suýt chút nữa thì đã thành công. Nếu không nhờ đội bảo vệ kịp thời cho nơ ăng ten phát sóng, hậu quả thế nào thật khó mà tưởng tượng.

Sự kiện “Con của Trái đất” đã gây ra hoảng loạn lớn ở cả hai thế giới. Mọi người ý thức được rằng thiết bị phát sóng hấp dẫn là thứ nguy hiểm đến nhường nào. Thế giới Tam Thế cũng tăng cường áp lực, yêu cầu Trái

đất kiểm soát nghiêm ngặt việc phổ biến công nghệ truyền thông bằng sóng hấp dẫn, đồng thời nhanh chóng giảm số lượng trạm phát sóng từ hai mươi ba trạm đã xây dựng xuống còn bốn, ba trạm lân lượt nằm ở châu Á, Bắc Mỹ và châu Âu, trạm còn lại chính là tàu không gian Vạn Vật Hấp Dẫn.

Các thiết bị phát sóng đều sử dụng công tắc chủ động, phương thức kích hoạt bị động như chuỗi bom hạt nhân quanh Mặt trời đã không còn ý nghĩa, vì tình hình hiện tại và thời điểm La Tập đơn thương độc mã thiết lập đe dọa đã rất khác nhau, một khi Người Giữ Giơm bị tiêu diệt, người khác hoặc một tổ chức nào đó có thể tiếp nhận quyền kiểm soát đe dọa.

Ban đầu, ăng ten phát sóng hấp dẫn khổng lồ chỉ có thể xây dựng trên mặt đất. Nhưng cùng với sự tiến bộ của công nghệ, mười hai năm kể từ ngày thiết lập đe dọa khu rừng đen tối, ba ăng ten phát sóng và các thiết bị liên quan đều được chuyển xuống sâu bên dưới tầng đất đá. Nhưng mọi người đều hiểu rõ, tầng đất đá dày mấy chục nghìn mét chủ yếu là để bảo vệ trạm phát xạ và trung tâm kiểm soát trước bản thân loài người, chứ nếu thế giới Tam Thế phát động tấn công thì chẳng có ý nghĩa gì.

Đối với Giọt Nước chế tạo bằng vật liệu lực tương tác mạnh, mấy chục nghìn mét đất đá che chắn cho thiết bị phát sóng hấp dẫn chẳng khác nào chất lỏng, có thể xuyên thấu dễ dàng.

Sau khi đe dọa được thiết lập, hạm đội Tam Thế bay về phía Hệ Mặt trời đã chuyển hướng toàn bộ, điều này có thể chứng thực bằng công nghệ quan trắc của nhân loại. Điều mọi người quan tâm nhất là hướng đi của mười Giọt Nước - mười thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh - đã đến Hệ Mặt trời. Thế giới Tam Thế khẳng khẳng đòi để lại Hệ Mặt trời bốn Giọt Nước, lý do là thiết bị phát sóng hấp dẫn có khả năng bị thế lực cực

đoan của loài người đánh cướp, một khi tình huống này xảy ra, thế giới Tam Thế cần phải có khả năng áp dụng các biện pháp nhằm bảo vệ sự an toàn của cả hai thế giới. Nhà đương cục Trái đất miễn cưỡng đồng ý, nhưng yêu cầu bốn Giọt Nước không được vượt qua vành đai Kuiper ở ngoại vi Hệ Mặt trời, đồng thời mỗi Giọt Nước đều phải có một thiết bị thăm dò của loài người bám theo, để nắm được vị trí và đường bay của nó bất cứ lúc nào. Như vậy, một khi có biến, Trái đất có thể được báo động trước khoảng 50 tiếng đồng hồ. Trong bốn Giọt Nước này, về sau đã có hai đi theo tàu Vạn Vật Hấp Dẫn truy kích tàu Không Gian Xanh, bên ngoài vành đai Kuiper chỉ còn lại hai Giọt Nước.

Nhưng không ai biết sáu Giọt Nước còn lại ở đâu.

Theo lời thế giới Tam Thế, sáu Giọt Nước đó đã rời khỏi Hệ Mặt trời, đuổi theo hạm đội Tam Thế đã chuyển hướng trước đó, nhưng không ai tin.

Đối với nhân loại, người Tam Thế từ lâu đã không còn là sinh vật có tư duy trong suốt như thuở ban đầu nữa. Trong hai thế kỷ vừa qua, họ đã học rất nhanh về phương diện lừa gạt và mưu kế, đây có lẽ là thu hoạch lớn nhất của họ từ văn hóa loài người.

Mọi người tin chắc rằng, sáu Giọt Nước kia chắc chắn là có phần lớn hoặc thậm chí toàn bộ đang ẩn náu trong Hệ Mặt trời. Song vì chúng có thể tích cực nhỏ, tốc độ lại cực nhanh, khả năng cơ động siêu mạnh, vả lại còn tàng hình đối với radar điện từ nên tìm kiếm và theo dấu vô cùng khó khăn. Trái đất đã sử dụng vật chất màng dâu cùng các phương thức giám sát không gian tiên tiến nhất, song bán kính giám sát hiệu quả cũng chỉ đạt đến 1/10 đơn vị thiên văn, tức là 15 triệu km, nếu Giọt Nước tiến vào trong phạm vi này, Trái đất chắc chắn phát hiện được, nhưng bên ngoài bán kính này về cơ bản là không gian hoạt động tự do của Giọt Nước.

Với tốc độ cao nhất, Giọt Nước chỉ cần 10 phút là vượt qua khoảng cách 15 triệu km này.

Đây chính là khoảng thời gian dành cho Người Giữ Gương đưa ra quyết định khi thời khắc cuối cùng ấy ập đến.

Âm thanh ầm ầm trầm thấp vang lên, cánh cửa thép nặng nề dày hơn một mét từ từ dịch chuyển, ba người bọn Trình Tâm bước vào trái tim của hệ thống đe dọa khu rừng đen tối.

Nghênh đón Trình Tâm là không gian rộng lớn hơn, trống trải hơn. Đây là một gian đại sảnh hình bán nguyệt, trước mặt là một bức tường trắng hình vòng cung, bề mặt trong mờ mờ, như thể làm từ băng, sàn và trần đều tuyền một màu trắng tinh khiết. Ấn tượng đầu tiên của Trình Tâm về nơi này là: cô đang đối mặt với một nhãn cầu trống rỗng không có con người, từ nhãn cầu ấy toát lên một vẻ mờ mịt hoang vắng.

Sau đó, Trình Tâm trông thấy La Tập.

La Tập ngồi xếp bằng tròn ở chính giữa đại sảnh màu trắng, đối mặt với bức tường trắng hình vòng cung, râu tóc ông đầu rất dài, nhưng không rối bù mà chải chuốt rất thẳng thớm, cũng tuyền một màu trắng, dường như hòa làm một với bức tường kia, khiến cho bộ đồ kiêu Tôn Trung Sơn màu đen ông đang mặc càng đặc biệt nổi bật. Ông ngồi ngay ngắn ở đó, tạo thành một chữ “đinh” (丁) ngược vững chãi, tựa như một cái mỏ neo sắt cô độc trên bãi biển, mặc cho ngọn gió năm tháng thổi qua trên đầu, mặc cho cơn sóng thời gian thét gào trước mặt, mỏ neo vẫn sừng sững bất động, kiên định đợi chờ một con tàu vĩnh viễn không bao giờ quay về Tay phải

ông cầm một sợi dây màu đỏ, chính là chuỗi thanh gươm của Người Giữ Gươm - công tắc khởi động phát thông tin bằng sóng hấp dẫn. Sự tồn tại của ông khiến nhân cầu trống rỗng này đã có con người, tuy rằng so với đại sảnh, ông chỉ là một cái chấm đen nhỏ, nhưng chấm đen ấy lại xua tan vẻ hoang vắng và mờ mịt, con mắt như có thần. Từ hướng này, họ không nhìn thấy đôi mắt La Tập, ông hoàn toàn không có phản ứng gì với những người vừa đến, chỉ nhìn chăm chăm vào bức tường trắng trước mặt.

Nếu diện tích mười năm có thể phá tường, vậy thì bức tường trắng này đã bị La Tập phá năm lần rồi.

Chủ tịch PDC chặn Trình Tâm và tham mưu trưởng lại, khẽ nói, còn mười phút nữa mới đến giờ chuyển giao.

Mười phút cuối cùng của năm mươi tư năm, La Tập vẫn kiên trì giữ vững.

Thời kỳ đầu đe dọa khu rừng đen tối mới thiết lập, La Tập từng có một thời gian tươi đẹp, lúc đó ông và Trang Nhan cùng con gái họ đoàn tụ bên nhau, ôn lại hạnh phúc hồi hai thế kỷ trước. Nhưng quãng thời gian này rất ngắn ngủi, chưa đến hai năm, Trang Nhan đã dẫn con gái rời xa La Tập. Nguyên nhân thì mỗi người nói một kiểu, cách giải thích tương đối phổ biến là ngay từ khi La Tập vẫn còn là một vị Chúa Cứu Thế trong mắt công chúng, hình ảnh ông trong mắt người thân thiết nhất đã biến đổi, Trang Nhan dần dần ý thức được người đầu gối tay ấp với mình là kẻ đã hủy diệt cả một thế giới, đứng thời nắm trong tay số phận của hai thế giới khác, kẻ đó đã biến thành một con quái vật xa lạ, khiến cô và con gái sợ hãi, vì vậy họ đã bỏ đi; lại có người nói là, La Tập chủ động yêu cầu họ ra đi, để hai mẹ con có thể có cuộc sống bình thường, về sau, không ai biết Trang Nhan

và con gái họ đã đi đâu, lúc này hẳn là họ vẫn còn sống, đang sống bình lặng như những người bình thường ở nơi nào đó.

Lúc Trang Nhan và con gái họ ra đi, cũng là thời điểm thiết bị phát sóng hấp dẫn trên Trái đất thay thế cho chuỗi bom nhiệt hạch quanh Mặt trời trở thành vũ khí đe dọa thế giới Tam Thế, từ đó, La Tập bắt đầu cuộc đời dài đằng đẵng của Người Giữ Gươm.

La Tập đã bước lên trường quyết đấu vũ trụ, thứ ông phải đối diện, không phải là kiếm thuật Trung Quốc giờ đã trở thành những động tác biểu diễn đẹp mắt, cũng không phải kiếm pháp phương Tây khoe khoang kỹ xảo, mà là kiếm đạo Nhật Bản, một chiêu đoạt mạng. Trong kiếm đạo Nhật Bản chân chính, quá trình quyết đấu cực kỳ ngắn ngủi, ngắn thì nửa giây, dài nhất cũng không quá hai giây, trong nháy mắt khi hai thanh kiếm va vào nhau, đã có một bên gục xuống trong vũng máu rồi. Nhưng trước khoảnh khắc quyết đấu nhanh như chớp ấy, hai bên đều phải đứng vững, giữ nguyên tư thế như một pho tượng mà nhìn chăm chăm vào đối thủ một lúc lâu, quá trình này có thể kéo dài đến mười phút! Lúc này, thanh kiếm của kiếm khách không phải trên tay mà là ở trong tim, tâm kiếm hóa thành ánh mắt đâm thẳng vào sâu thẳm linh hồn đối thủ. Cuộc quyết đấu thực sự đã hoàn tất trong quá trình này, trong không gian lặng phắc giữa hai vị kiếm khách, thanh kiếm linh hồn đã va chạm, chiến đấu tựa như những tiếng sấm vô thanh, kiếm trong tay chưa ra, thắng bại sinh tử đã quyết định.

La Tập nhìn vào bức tường trắng kia với ánh mắt như thế, chòng chọc nhìn vào thế giới bên kia khoảng cách bốn năm ánh sáng. Ông biết qua Hạt trí tuệ kẻ địch nhìn thấy ánh mắt mình, ánh mắt ấy mang theo hơi lạnh từ địa ngục và sức nặng nặng nề như một khối đá khổng lồ, mang theo sự quyết liệt

sẵn sàng hy sinh tất cả, khiến kẻ địch sợ hãi, khiến bọn chúng tắt mọi ý đồ hành động khinh suất.

Cái nhìn của kiếm khách r ỡ cũng đến lúc ngưng, cuộc đối kháng cuối cùng rốt cuộc sẽ đến, nhưng đối với La Tập, đối với cuộc quyết đấu vũ trụ mà ông tham gia này, thời khắc rút kiếm ra có lẽ cả đời cả kiếp này cũng không bao giờ xuất hiện.

Nhưng cũng có thể ngay tại giây tiếp theo.

Cứ như thế, La Tập và thế giới Tam Thế nhìn nhau năm mươi tư năm, từ một người bất cần đời, ông đã trở thành một Người Diện Bích chân chính, ng ỡ quay mặt vào tường suốt năm mươi tư năm, một người bảo vệ cho nền văn minh Trái đất, giữ gương chực rút ra suốt năm mươi tư năm.

Trong năm mươi tư năm này, La Tập luôn luôn im lặng, không nói một câu nào. Trên thực tế, nếu một người không nói gì từ mười đến mười lăm năm, anh ta sẽ mất đi năng lực ngôn ngữ, tuy có thể nghe hiểu nhưng lại không thể nói nữa. Chắc chắn La Tập đã không thể nói được nữa, mọi đi ều ông muốn nói đều trút vào ánh mắt sáng ngời nhìn chăm chăm vào bức tường kia, ông đã biến mình thành một cỗ máy đe dọa, một quả mìn chỉ cần chạm vào là bùng nổ trong từng giây của quãng thời gian nửa thế kỷ dài đằng đẵng, duy trì thế cân bằng đáng sợ giữa hai thế giới.

“Đã đến thời điểm chuyển giao quy ền kiểm soát tối cao đối với hệ thống phát thông tin vũ trụ bằng sóng hấp dẫn.” Chủ tịch PDC trịnh trọng tuyên bố, phá vỡ bầu không khí trầm mặc.

La Tập vẫn giữ nguyên tư thế không nhúc nhích, tham mưu trưởng bước tới định đỡ ông đứng lên, nhưng ông giờ tay trái lên từ ch ối. Trình

Tâm để ý thấy, động tác giơ tay của ông rất mạnh mẽ, hoàn toàn không có vẻ chậm chạp của người già trăm tuổi. Sau đó, La Tập đã vững vàng đứng lên, đi đầu khiến Trình Tâm kinh ngạc nhất là ông đứng lên từ tư thế ngồi xếp bằng mà không hề phải chông tay xuống mặt đất, người trẻ tuổi muốn làm được thế cũng chẳng dễ dàng gì.

“Ông La Tập, đây là Trình Tâm, người nắm giữ quyền kiểm soát tối cao đối với hệ thống phát thông tin vũ trụ bằng sóng hấp dẫn nhiệm kỳ thứ hai, xin ông hãy trao công tác khởi động cho cô ấy.”

Dáng đứng của La Tập thẳng tắp, ông chăm chú nhìn vào bức tường trắng mà mình đã nhìn suốt nửa thế kỷ vài giây cuối cùng, sau đó khẽ khom người trước bức tường.

Ông ta đang chào kẻ địch, họ đã nhìn nhau từ xa, cách một vực sâu bốn năm ánh sáng suốt nửa thế kỷ, đây cũng là một thứ duyên phận.

Sau đó ông quay người lại đối diện với Trình Tâm, hai Người Giữ Gương cũ và mới lặng lẽ nhìn nhau. Ánh mắt của họ chỉ giao nhau một sát na ngắn ngủi, trong khoảnh khắc đó, Trình Tâm cảm thấy một tia sáng sắc bén quét qua bóng đêm trong tâm hồn cô, trong ánh mắt đó, cô thấy mình mỏng và nhẹ như một tờ giấy, thậm chí còn hoàn toàn trong suốt. Cô không thể nào tưởng tượng nổi, năm mươi tư năm nhìn vào bức tường đó đã khiến ông già này linh ngộ ra được đi đầu gì, trong năm tháng đằng đẵng, có lẽ tư tưởng của ông đã lắng đọng một tầng dày như địa tầng trên đỉnh đầu bọn họ rồi, cũng có thể lại biến ảo khôn lường như bầu trời xanh phía trên tầng đất đá ấy. Cô không thể nào thực sự biết được, trừ phi chính cô cũng đi đến ngày đó. Ngoài sự thâm trầm sâu sắc, cô không thể đọc nổi ánh mắt của ông.

La Tập đưa cả hai tay trao công tắc lại cho Trình Tâm, Trình Tâm cũng đưa hai tay đón lấy thứ nặng nề nhất trong lịch sử Trái đất này, vậy là, điểm tựa của hai thế giới đã chuyển dời từ một ông già 101 tuổi sang một cô gái trẻ 29 tuổi.

Công tắc vẫn còn hơi ấm từ cơ thể La Tập. Nó thực sự rất giống một cái chuôi kiếm, bên trên có bốn nút bấm, một nằm ở phần chóp. Để đề phòng khởi động ngoài ý muốn, ngoài việc cần dùng lực rất mạnh mới ấn nút xuống được, còn phải ấn theo một trình tự nhất định thì mới có hiệu quả.

La Tập nhẹ nhàng lùi lại hai bước, khẽ gật đầu chào ba người, sau đó quay lưng bước những bước vững vàng về phía cửa.

Trình Tâm để ý thấy, suốt từ đầu đến cuối, không ai nói một lời cảm ơn công việc La Tập đã làm suốt năm mươi tư năm qua. Cô không biết chủ tịch PDC và tổng tham mưu trưởng hạm đội có muốn nói hay không; quá trình chuyển giao đã được diễn tập trước rất nhiều lần mà không có La Tập tham gia, nhưng không có phần nào là bày tỏ lời cảm ơn.

Loài người không cảm ơn La Tập.

Ngoài sảnh cửa, có mấy người mặc vest đen chặn La Tập lại, một trong số họ nói: “Ông La Tập, tôi lấy danh nghĩa kiểm sát viên của tòa án quốc tế thông báo cho ông biết, ông đã bị khởi tố vì tội danh hủy diệt thế giới, giờ sẽ bị tòa án quốc tế giam giữ, đưa ra đi đầu tra.”

La Tập không buồn để tâm đến những người này, tiếp tục đi về phía cửa thang máy, đám kiểm sát viên bất giác lùi lại nhường đường. Trên thực tế, có lẽ La Tập hoàn toàn không nhận ra sự tồn tại của họ, ánh sáng sắc

bén trong mắt ông đã lụi tàn, thay vào đó là sự bình lặng như ráng chiều. Sứ mệnh dài đằng đẵng rốt cuộc đã hoàn thành, trách nhiệm nặng nề nhất ấy giờ đã rời khỏi ông. Sau này, dù trong mắt loài người đã nữ tính hóa hiện nay ông là quái vật hay ác quỷ gì đi nữa, người ta cũng không thể không thừa nhận, nhìn lại toàn bộ lịch sử nền văn minh, không ai có thể bì được với chiến thắng của ông.

Cửa sắt chưa đóng lại, Trình Tâm nghe thấy những lời người bên ngoài nói. Cô đột nhiên kích động muốn chạy ra cảm ơn La Tập, nhưng rốt cuộc vẫn kiên chế lại, ủ ê nhìn bóng ông biến mất trong thang máy.

Sau đó, chủ tịch PDC và tổng tham mưu trưởng hạm đội cũng lặng lẽ rời đi.

Khi cánh cửa sắt nặng nề đóng lại, Trình Tâm có cảm giác cuộc đời trước đây của mình giống như nước trong phễu, đang chảy hết qua cánh cửa hẹp dần kia; khi cửa sắt hoàn toàn đóng lại, một Trình Tâm mới đã ra đời.

Cô lại nhìn công tắc màu đỏ trên tay, nó đã trở thành một phần của cô, sau này cô và nó không thể chia tách, kể cả khi ngủ, cô cũng phải đặt nó ngay bên gối.

Gian đại sảnh màu trắng tĩnh lặng như tờ, dường như thời gian cũng bị niêm phong ở đây, không còn chảy nữa, nơi này thật sự rất giống một hầm mộ. Từ nay về sau, đây chính là toàn bộ thế giới của cô. Đi đâu đâu tiên cô muốn làm chính là khôi phục lại hơi thở sự sống ở nơi này. Cô không muốn giống như La Tập, cô không phải chiến sĩ, không phải người quyết đấu, cô là phụ nữ, dẫu sao cô cũng sẽ phải ở đây một thời gian rất dài, có lẽ là mười năm, nửa thế kỷ. Kỳ thực, cô đã chuẩn bị tinh thần dành cả đời

mình cho sứ mệnh này, vì thế đứng tại điểm khởi đầu chặng đường dài đặng đặng đó, cô rất bình thản.

Nhưng vận mệnh lại một lần nữa chứng tỏ sự quái dị, vô thường của nó, kiếp sống Người Giữ Gươm mà Trình Tâm chuẩn bị dành cả đời đó, tính từ khi cô nhận lấy công tặc màu đỏ, chỉ kéo dài có mười lăm phút.

**Kỷ nguyên Đe dọa, mười phút cuối cùng, 16 giờ
17 phút 34 giây đến 16 giờ 27 phút 58 giây
ngày 28 tháng 11 năm thứ 62, Trung tâm kiểm
soát đe dọa**

]Bức tường trắng hình vòng cung đột nhiên biến thành màu đỏ, dường như bị nham thạch nóng chảy dưới địa ngục thiêu đốt, đây là cấp cảnh báo cao nhất. Một hàng chữ trắng lớn xuất hiện trên nền đỏ, mỗi chữ đều như một tiếng kêu rít kinh hoàng:

Phát hiện thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh! Có sáu đối tượng, một trong số đó đang bay về điểm Lagrange giữa Trái đất và Mặt trời, năm đối tượng còn lại chia làm ba nhóm 1, 2, 2, bay về phía Trái đất với vận tốc 25.000 km/s, dự kiến mười phút sau sẽ tới mặt đất!

Bên cạnh Trình Tâm xuất hiện năm con số lơ lửng từ 1 đến 5, phát ra ánh sáng xanh yếu ớt. Đây là năm nút bấm bằng hình ảnh toàn ký, chạm vào bất cứ nút nào cũng sẽ mở ra trên không cửa sổ thông tin tương ứng, hiển thị thông tin tình báo chi tiết hơn ở các mức độ khác nhau. Tất cả thông tin đều đến từ hệ thống cảnh báo, giám sát vùng không gian bán kính 15 triệu km xung quanh Trái đất, do bộ tổng tham mưu Hạm đội Hệ Mặt trời phân tích các số liệu cảnh báo rồi chuyển lại cho Người Giữ Gương.

Sau này người ta được biết, sáu Giọt Nước ẩn náu không xa bên ngoài vòng cảnh giới 15 triệu km, cách Trái đất trong khoảng từ 18 triệu đến 20 triệu km, trong đó có ba Giọt Nước dùng Mặt trời làm nền, lợi dụng hiện tượng nhiễu sóng Mặt trời^[17] che giấu cho mình, ba Giọt Nước còn lại thì

trà trộn vào đồng rác vũ trụ lơ lửng ở khu vực này, chủ yếu là phế liệu hạt nhân từ lò phản ứng của các nhà máy điện trên quỹ đạo Trái đất thời kỳ đầu. Kỳ thực, cho dù Giọt Nước không giấu mình như vậy thì cũng rất khó phát hiện ra chúng ở ngoài vòng cảnh giới. Trước đó, nhân loại vẫn luôn cho rằng khả năng lớn nhất là sáu Giọt Nước này ẩn náu xa hơn, trong vành đai tiểu hành tinh.

Tiếng sấm giữa trời quang mà La Tập chờ đợi nửa thế kỷ, giờ đã ập xuống đầu Trình Tâm ngay sau khi ông vừa đi khỏi được năm phút.

Trình Tâm không ấn vào những nút bấm lơ lửng kia, cô không cần thêm thông tin nữa.

Đầu tiên, Trình Tâm hiểu ra một việc: Sai rồi, cô đã hoàn toàn sai lầm. Hình dung về sứ mệnh Người Giữ Gươm ở sâu trong tiềm thức cô đã hoàn toàn nhầm lẫn. Đương nhiên, cô vẫn luôn chuẩn bị cho tình huống xấu nhất, hoặc có thể nói, cô đã gắng sức bắt mình làm đi đầu đó. Với sự giúp đỡ của các chuyên gia từ hạm đội và PDC, cô đã tìm hiểu tỉ mỉ cấu trúc tổng thể của hệ thống đe dọa, cũng đã thảo luận thâu đêm với hệ thống chỉ huy cấp cao của hạm đội và các nhà chiến lược PDC về các tình huống cực đoan có khả năng xuất hiện, thậm chí còn tính đến cả những tình huống tệ hơn lúc này rất nhiều. Nhưng cô đã phạm phải một sai lầm trí mạng mà cô không và cũng không thể nào phát giác ra được, thực ra, cũng chính vì sai lầm này, cô mới được chọn làm Người Giữ Gươm nhiệm kỳ thứ hai.

Trong tiềm thức, cô không tin chuyện đang xảy ra lúc này có thể xảy ra.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 14 triệu km, đối tượng

gần nhất cách Trái đất 13,5 triệu km, chín phút sau sẽ tới mặt đất!

Trong tiềm thức Trình Tâm, cô là người bảo vệ, không phải kẻ hủy diệt; cô là phụ nữ, không phải chiến sĩ. Cô sẽ dùng cả đời mình để bảo vệ sự cân bằng giữa hai thế giới, để khoa học công nghệ từ thế giới Tam Thế làm cho Trái đất càng ngày càng lớn mạnh, để văn hóa từ Trái đất làm cho thế giới Tam Thế càng ngày càng văn minh, cho đến một ngày, một giọng nói sẽ cất lên với cô: buông công tắc màu đỏ ấy xuống, lên mặt đất đi, thế giới không cần đe dọa khu rừng đen tối nữa, không cần Người Giữ Gươm nữa.

Khi cô đối mặt thế giới xa xôi kia với thân phận Người Giữ Gươm, khác với La Tập, cô không cảm thấy đây là một cuộc chiến sinh tử, mà chỉ cảm giác đây là một ván cờ, cô bình tĩnh ngồi trước bàn cờ, đã nghĩ kỹ các nước khai cuộc, trong đầu đã giả định các nước cờ đối phương có thể đi, đồng thời tính sẵn phương pháp ứng phó, cô đã chuẩn bị dành cả đời mình để chơi ván cờ này.

Nhưng đối phương không đi một quân cờ, mà cầm cả bàn cờ lên đập thẳng vào mặt cô.

Đúng năm phút trước, ngay khi Trình Tâm nhận lấy công tắc màu đỏ từ tay La Tập, sáu Giọt Nước liền từ nơi ẩn nấp gia tốc hết công suất bay về phía Trái đất, kẻ địch không chậm trễ dù chỉ một giây.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 13 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 12 triệu km, tám phút sau sẽ tới mặt đất!

Trống rỗng.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 11,5 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 10,5 triệu km, bảy phút sau sẽ tiếp xúc với mặt đất!

Trống rỗng, hoàn toàn trống rỗng, ngoài gian đại sảnh màu trắng, hàng chữ màu trắng, hết thảy mọi thứ bên ngoài đều trống rỗng, Trình Tâm dường như đang lơ lửng giữa một vũ trụ bằng sữa. Đây là một khối sữa đường kính 16 tỷ năm ánh sáng, trong sự trống rỗng mênh mông ấy, cô không tìm được bất cứ điểm tựa nào.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 10 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 9 triệu km, sáu phút sau sẽ tới mặt đất!

Làm sao bây giờ?

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 9 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 7,5 triệu km, năm phút sau sẽ tới mặt đất!

Khoảng trống bắt đầu tan biến, tầng đất đá dày 45 km bên trên lại hiện ra nặng nề đó là thời gian trầm tích. Ở tầng dưới cùng, chính là tầng sát ngay trên Trung tâm kiểm soát đe dọa, có lẽ là tầng trầm tích từ 4 tỷ năm trước, lúc đó Trái đất vừa sinh ra được 500 triệu năm. Đại dương ngầu đục

ấy là trạng thái sơ sinh của đại dương bây giờ, mặt biển không ngừng hứng chịu các tia sét đánh; Mặt trời lúc đó là một quầng sáng tua tủa lơng trên bầu trời mờ mịt, chiếu xuống mặt biển một mảng đỏ rực như máu; cứ cách một quãng thời gian ngắn, trên bầu trời lại xuất hiện một số quầng sáng khác, kéo theo cái đuôi lửa rực cháy đâm xuống mặt biển, những khối thiên thạch này làm đẩy lên những cơn sóng thần tràn lên đại lục đầy nham thạch nóng chảy, nước và lửa gặp nhau sinh ra hơi nước mù mịt che cả bầu trời, làm vầng dương lại càng thêm ảm đạm... Trái ngược với cảnh thâm như địa ngục ấy, trong đại dương đục ngầu đang lặng lẽ ấp ủ những câu chuyện nho nhỏ. Lúc này, các phân tử hữu cơ bắt đầu sinh ra trong sét và tia vũ trụ, chúng va vào nhau, kết hợp, tách ra. Đây là một trò chơi xếp gỗ dài đằng đẵng, kéo dài 500 triệu năm. Cuối cùng, một chuỗi phân tử run rẩy tách ra, tự sao chép thành một chuỗi phân tử giống hệt, sau đó chúng lần lượt hấp thu những phân tử hữu cơ xung quanh, một lần nữa sao chép bản thân... Trong trò chơi xếp gỗ này, xác suất sinh ra những chuỗi phân tử có thể tự sao chép như vậy vô cùng nhỏ bé, cũng ngang như xác suất một trận gió lốc cuốn đi một đồng rác thải kim loại, sau khi rơi xuống liền ráp lại thành một chiếc Mercedes vậy.

Nhưng chuyện đó không ngờ lại xảy ra, vì vậy, hành trình tráng lệ dài đến 3,5 tỷ năm đã bắt đầu.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 7,5 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 6 triệu km, bốn phút sau sẽ tới mặt đất!

Liên đại Thái Cổ 2,1 tỷ năm, liên đại Nguyên Sinh 1,83 tỷ năm; sau đó là đại Cổ Sinh: kỷ Cambri 70 triệu năm, kỷ Ordovic 60 triệu năm, kỷ Silur

40 triệu năm, kỷ Devon 50 triệu năm, kỷ Than đá 6,5 triệu năm, kỷ Permi 55 triệu năm, sau đó là đại Trung Sinh: kỷ Tam Điệp 35 triệu năm, kỷ Jura 58 triệu năm, kỷ Phấn trắng 70 triệu năm; sau đó là đại Tân Sinh: kỷ Đệ Tam 64,5 triệu năm, kỷ Đệ Tứ 2,5 triệu năm. Sau đó loài người xuất hiện, so với những năm tháng dài đằng đẵng trước đây thì quãng thời gian chỉ như một cái búng tay, vương triêu và thời đại biến ảo như ngọn lửa bập bùng, cây gậy bằng xương mà vượn người cổ đại ném lên trời vẫn chưa rơi xuống đất đã biến thành phi thuyền vũ trụ. Cuối cùng, cuộc hành trình 3,5 tỷ năm trong mưa gió đã dừng lại trước mặt một cá nhân nhỏ bé, chỉ là một trong một trăm tỷ con người từng sống trên Trái đất này, trên tay cầm một công tắc màu đỏ.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 6 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 4.5 triệu km, ba phút sau sẽ tới mặt đất!

Thời gian 4 tỷ năm trườn tích phía trên Trình Tâm, khiến cô ngạt thở, tiềm thức của cô dốc sức nổi lên trên, cố gắng ngoi lên mặt đất để thở lấy hơi. Trong tiềm thức của cô, mặt đất chen chúc toàn sinh vật, nổi bật nhất là những loài bò sát khổng lồ khổng lồ cả khủng long, bọn chúng chen chúc nhau ở chung một chỗ, chật kín cả mặt đất, vươn ra tới đường chân trời tận cùng tầm mắt; trong các khe hở giữa đám khủng long, giữa chân chúng, chen chúc vô số động vật có vú bao gồm cả loài người; xuống dưới nữa, bên dưới vô số cặp chân, mặt đất cuộn cuộn một dòng nước đen, đó là vô số bọ ba thù và kiến... Trên bầu trời, hàng triệu hàng triệu con chim hình thành nên một đám mây đen che kín cả bầu trời, cái bóng khổng lồ của thần lằn có cánh khi ẩn khi hiện giữa đám mây ấy...

Vạn vật đều tĩnh lặng như tờ, đáng sợ nhất là bao nhiêu cặp mắt, mắt khủng long, mắt bọ ba thùy và mắt kiến, mắt chim và mắt bướm bướm, mắt của vi khuẩn... Chỉ riêng mắt loài người đã có một trăm tỷ đôi, vừa bằng số ngôi sao trong hệ Ngân Hà, trong đó có mắt của tất cả những người bình thường, cũng có cả mắt của da Vinci, Shakespeare hay Einstein.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 4,5 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 3 triệu km, hai phút sau sẽ tới mặt đất! Hai nhóm mỗi nhóm gồm hai thiết bị thăm dò đang bay về phía châu Á và Bắc Mỹ, một nhóm gồm một thiết bị thăm dò bay về phía châu Âu.

Ấn công tắc, tiến trình 3,5 tỷ năm sẽ dừng lại, tất cả sẽ biến mất trong đêm dài vũ trụ, tựa hồ chưa từng tồn tại.

Đứa bé sơ sinh ấy dường như trở lại trong lòng cô, mềm mại, ấm áp, gương mặt nhỏ xinh ẩm ướt, nó cười ngọt ngào, gọi cô bằng mẹ.

Khoảng cách trung bình giữa ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh với Trái đất là 3 triệu km, đối tượng gần nhất cách Trái đất 1,5 triệu km, đang giảm tốc nhanh chóng, một phút ba mươi giây sau sẽ tới mặt đất!

“Không...” Trình Tâm kêu lên kinh hãi, ném công tắc trên tay đi, nhìn nó trượt ra đằng xa như nhìn một con ác quỷ.

Ba nhóm thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh đã đến gần quỹ đạo Mặt trăng, tiếp tục giảm tốc, dựa trên đường bay kéo dài dự đoán mục tiêu tấn công là: ba trạm phát sóng hấp dẫn ở Bắc Mỹ, châu Á và châu Âu,

trạm kiểm soát hệ thống phát sóng hấp dẫn số 0, dự tính 30 giây sau sẽ tới mặt đất.

Quãng thời gian cuối cùng kéo dài ra vô hạn như tờ nhện, nhưng Trình Tâm không do dự nữa, cô vẫn giữ quyết định mình đã đưa ra. Quyết định này không phải đưa ra bằng suy nghĩ, mà nó ẩn sâu trong gen của cô, gen này có thể truy ngược về tận 4 tỷ năm trước, quyết định đã được đưa ra thời điểm ấy, sau đó không ngừng được tăng cường, củng cố trong mấy tỷ năm biến biến hóa nương dâu, dù đúng hay sai, Trình Tâm biết mình không có lựa chọn nào khác.

Cũng may, sự giải thoát rốt cuộc cũng đã đến.

Xung quanh cô rung chuyển, đây là do Giọt Nước xuyên qua tầng đất đá gây ra. Trình Tâm không thể đứng vững, cô ngã bệt xuống đất, trong cảm giác của cô, lớp nham thạch cứng rắn ở xung quanh không còn tồn tại nữa, Trung tâm kiểm soát dường như đặt trên bề mặt một cái trống khổng lồ. Trình Tâm nhắm hai mắt lại, tưởng tượng ra cảnh Giọt Nước xuyên qua tầng đất đá phía trên, chờ đợi con ác quỷ sáng bóng nhẵn nhụi ấy đâm trúng nơi này với tốc độ vũ trụ, biến cô và mọi thứ xung quanh trở thành dung nham.

Nhưng chấn động nhảy lên mấy đợt dữ dội rồi dừng lại, tựa như người đánh trống gõ mạnh vài dùi khi khúc nhạc kết thúc.

Màu đỏ trên màn hình lớn biến mất, thay vào đó là màu trắng ban đầu, khiến nơi này trong chớp mắt đã sáng bừng lên. Mấy dòng chữ đen lớn xuất hiện trên nền trắng:

Trạm phát sóng Bắc Mỹ bị phá hủy.
Trạm phát sóng châu Âu bị phá hủy.
Trạm phát sóng châu Á bị phá hủy.
Chức năng khuếch đại sóng điện từ của Mặt trời đã bị ức chế trên toàn bộ các dải sóng.

Tĩnh lặng một lần nữa bao trùm lên tất cả, chỉ còn thấp thoáng có tiếng nước chảy tí tách, ống nước ở nơi nào đó đã bị chấn động làm vỡ.

Giờ Trình Tâm đã biết, chấn động vừa nãy là do Giọt Nước tấn công ăng ten phát sóng hấp dẫn ở khu vực châu Á, trạm phát sóng ấy cách nơi này chỉ 20 km, cũng ở cùng một độ sâu.

Giọt Nước không tấn công Người Giữ Gươm.

Mấy hàng chữ đen biến mất, sau một khoảng trống rỗng mờ mịt, thông tin hiển thị cuối cùng xuất hiện:

Hệ thống phát sóng hấp dẫn vũ trụ không thể khôi phục, đe dọa khu rừng đen tối chấm dứt.

Một tiếng sau khi đe dọa chấm dứt: Thế giới đã mất

Trình Tâm đi thang máy lên mặt đất, lúc ra khỏi cửa lớn của lối vào, cô thấy hội trường lộ thiên vừa mới cử hành nghi thức chuyển giao quyền kiểm soát đe dọa một giờ trước. Những người đến tham gia nghi thức đã về nơi này trống huếch trống hoác, chỉ có hàng cột cờ vươn những cái bóng dài thượt trong ánh tà dương, hai cột cao nhất treo cờ của Liên Hiệp Quốc và Hạm đội Hệ Mặt trời, phía sau là cờ các nước, đều đang lẳng lẳng tung bay trong làn gió nhẹ. Nhìn về trước nữa là sa mạc Gobi trải ra xa tít tắp, có mấy con chim vừa kêu vừa đậu xuống khóm liễu đỏ, đằng xa có thể trông thấy rặng núi Kỳ Liên trải dài, một ít tuyết đọng trên đỉnh núi phác lên vài nét màu bạc.

Mọi thứ vẫn như xưa, nhưng thế giới này đã không còn thuộc về loài người nữa rồi.

Trình Tâm không biết nên làm gì, sau khi đe dọa khu rừng đen tối chấm dứt, không bên nào liên hệ với cô. Lúc này, cũng giống như đe dọa khu rừng đen tối kia, Người Giữ Gươm đã không còn tồn tại nữa.

Cô hoang mang đi về phía trước, lúc ra khỏi cổng căn cứ, hai người lính gác cung kính chào cô. Cô sợ phải đối mặt với họ, Tuy nhiên cô nhận ra trong mắt họ, ngoài chút tò mò ra thì không có gì khác nữa, hiển nhiên họ vẫn chưa biết vừa rồi đã xảy ra chuyện gì. Theo quy định thông thường, Người Giữ Gươm có thể tạm thời lên mặt đất trong thời gian ngắn, có thể họ nghĩ rằng Trình Tâm đi lên vì trận động đất khi nãy. Trình Tâm lại thấy có mấy viên sĩ quan bên cạnh một chiếc xe bay quân dụng đỗ gần cổng, họ

thậm chí còn không nhìn cô, chỉ chăm chú nhìn ra phía sau lưng cô, một trong số họ còn chỉ tay về đằng đó.

Trình Tâm quay người nhìn theo ánh mắt họ, liền trông thấy đám mây hình nấm trên đường chân trời đó, đó là bụi đất phun trào từ dưới lòng đất lên, cực kỳ dày đặc, đến nỗi thoát trông như là vật rắn. Nó đột nhiên xuất hiện giữa trời đất phẳng lặng, trông như thể dùng phần mềm đồ họa tùy tiện cho thêm vào bức ảnh phong cảnh vậy. Nhìn kỹ lại, Trình Tâm cảm thấy đám mây hình nấm đó trông như một cái đầu lâu xấu xí, đang nhăn nhó làm mặt quỷ dưới ánh tà dương. Đám mây hình nấm ấy phun lên từ vị trí mà Giọt Nước xuyên vào tầng đất đá.

Trình Tâm nghe thấy có người gọi tên mình, cô quay lại nhìn, hóa ra là Ngải AA đang chạy tới. AA mặc áo khoác trắng, mái tóc dài bị gió thổi tung bay, thở hồng hộc nói, cô đến gặp Trình Tâm nhưng họ không cho cô vào. AA chỉ vào xe mình nói, cô còn mang đến mấy chậu hoa cho Trình Tâm để ở nơi ở mới, sau đó cô lại chỉ vào đám mây hình nấm ở đằng xa hỏi, có phải núi lửa phun trào hay không, có liên quan gì đến trận động đất vừa nãy không?

Trình Tâm thật sự chỉ muốn ôm AA khóc òa lên, nhưng cố gắng kiềm chế, muốn cô gái vui vẻ trước mắt mình biết chuyện chậm hơn một chút, đừng thời cũng kéo dài thêm một chút dư âm của thời đại đẹp để vừa mới kết thúc này.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

NGHĨ LẠI VỀ THẤT BẠI CỦA ĐE DỌA KHU RỪNG ĐEN TỐI

Yếu tố quan trọng nhất dẫn đến đe dọa thất bại là sai lầm trong lựa chọn Người Giữ Gươm, về phương diện này người viết sẽ trình bày phân tích riêng trong một chương khác, ở đây chỉ xem xét lại về điểm yếu trong thiết kế hệ thống đe dọa khu rừng đen tối từ góc độ kỹ thuật.

Sau khi đe dọa thất bại, điều đầu tiên người ta nghĩ đến là số lượng thiết bị phát sóng hấp dẫn quá ít, lúc đầu phá bỏ hai mươi trong số hai mươi ba trạm phát sóng đã xây dựng là một sai lầm. Nhưng cách nghĩ này không nắm được thực chất của vấn đề. Dựa theo số liệu giám trắc, Giọt Nước chỉ cần trung bình mười mấy giây để xuyên qua tầng đất đá phá hủy trạm phát sóng, cho dù toàn bộ một trăm trạm phát sóng đều được xây dựng và bố trí theo đúng kế hoạch ban đầu, Giọt Nước cũng chẳng tốn bao nhiêu thời gian để hủy diệt toàn bộ hệ thống này. Mấu chốt nằm ở chỗ, hệ thống này có thể bị hủy diệt, tuy loài người vốn dĩ có cơ hội xây dựng một hệ thống phát sóng hấp dẫn không thể bị phá hủy.

Vấn đề không nằm ở số lượng trạm phát sóng hấp dẫn, mà nằm ở vị trí của chúng.

Thử tưởng tượng, nếu hai mươi ba trạm phát sóng đã xây dựng không nằm ở trên mặt đất mà ở trên không gian, cũng tức là hai mươi ba phi thuyền giống như tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, bình thường các phi thuyền tách ra, phân tán ở các vị trí khác nhau trong Hệ Mặt trời, cho dù Giọt Nước phát động tấn công bất ngờ thì cũng khó lòng tiêu diệt được toàn bộ, ắt hẳn sẽ có một hoặc nhiều phi thuyền thoát khỏi truy kích, biến mất vào sâu trong vũ trụ.

Như thế, độ đe dọa của hệ thống đe dọa khu rừng đen tôi sẽ tăng lên rất nhiều, vả lại, mức độ đe dọa tăng lên này không phụ thuộc vào Người Giữ Giỏ. Khi thế giới Tam Thế ý thức được, lực lượng của họ ở Hệ Mặt trời không thể hoàn toàn hủy diệt hệ thống đe dọa, họ sẽ cẩn trọng hơn rất nhiều với quyết định mạo hiểm của mình.

Đáng tiếc là, chỉ có một tàu Vạn Vật Hấp Dẫn.

Có hai nguyên nhân khiến loài người không chế tạo thêm nhiều phi thuyền có thể phát sóng hấp dẫn: thứ nhất là cuộc tấn công của tổ chức “Con của Trái đất” vào trạm phát sóng hấp dẫn ở Nam Cực. Về phương diện này, trước nguy cơ đến từ bản thân loài người, phi thuyền phát sóng hấp dẫn kém an toàn hơn là trạm phát sóng dưới đất, có quá nhiều yếu tố không xác định được. Thứ hai, là nguyên nhân kinh tế. Ăng ten phát sóng hấp dẫn có thể tích khổng lồ, ăng ten của phi thuyền phát sóng hấp dẫn chỉ có thể là thân tàu, như vậy vật liệu chế tạo ăng ten còn phải thỏa mãn cả yêu cầu du hành vũ trụ, giá thành cao hơn gấp bội, chi phí chế tạo một tàu Vạn Vật Hấp Dẫn gần như bằng với hai mươi ba trạm phát sóng trên Trái đất. Đồng thời, thân tàu không thể nào nâng cấp, vì vậy hết năm mươi năm kỳ bán suy sơi dây rung động bằng vật chất suy biến mất đi hiệu lực, chức năng phát sóng của phi thuyền cũng mất, buộc lòng phải chế tạo một con tàu khác.

Nhưng nguyên nhân sâu xa hơn nữa nằm sâu bên trong ý thức mỗi người, chưa bao giờ được nói ra, thậm chí có lẽ là chưa từng được ý thức đến: phi thuyền phát sóng hấp dẫn quá mạnh, mạnh đến mức chính bản thân những người chế tạo ra nó cũng sợ hãi. Nếu xảy ra biến cố, Giọt Nước tấn công hoặc vì nguyên nhân nào khác ép buộc phi thuyền phát sóng hấp dẫn phải bay vào sâu trong vũ trụ, vĩnh viễn không thể quay về vì nguy

cơ ở Hệ Mặt trời, chúng sẽ trở thành một Không Gian Xanh hoặc Thời Đại Đồ Đồng mới, hoặc biến thành một thứ bất định hơn, đáng sợ hơn. Đồng thời, chúng còn có khả năng phát sóng hấp dẫn đi khắp vũ trụ (tuy rằng không lâu hơn kỳ bán suy 50 năm của sợi dây rung động), vì thế còn nằm trong tay số phận của thế giới loài người! Trong trường hợp đó, một yếu tố bất định đáng sợ sẽ vĩnh viễn phát tán trong không gian.

Nỗi sợ này xét cho cùng vẫn là nỗi sợ đối với bản thân đe dọa khu rùng rợn đen tối, đây chính là đặc điểm của đe dọa tối hậu: bên đe dọa và bên bị đe dọa đều có chung một nỗi sợ.

Trình Tâm bước về phía mấy viên sĩ quan, nói rằng cô muốn ra điểm phun trào xem thử một chút. Một viên trung tá phụ trách an ninh của căn cứ lập tức phái hai chiếc xe bay đi với cô, một chiếc đưa cô đến điểm phun trào, một chiếc khác có mấy binh sĩ phụ trách bảo vệ. Trình Tâm bảo AA đợi mình ở đây, nhưng AA nhất quyết đòi đi theo, đành phải để cô gái lên xe.

Xe bay bay là là sát mặt đất về phía đám mây bụi, tốc độ rất chậm. AA hỏi người lính lái xe có chuyện gì, anh ta cũng không rõ, núi lửa đó phun trào hai lần, cách nhau vài phút, anh ta còn nói, đây có lẽ là ngọn núi lửa đầu tiên trong lãnh thổ Trung Quốc từ xưa đến nay.

Dẫu có nằm mơ anh ta cũng không thể ngờ, bên dưới ngọn núi lửa ấy từng là một điểm tựa chiến lược của thế giới này - ăng ten phát sóng hấp dẫn ra vũ trụ. Lần đầu tiên núi lửa phun trào là lúc Giọt Nước xuyên vào tầng đất đá, sau khi hủy diệt ăng ten, nó lại bay ra theo đúng lối vào, gây ra đợt phun trào thứ hai. Phun trào chủ yếu là do động năng khổng lồ mà Giọt Nước giải phóng trong tầng đất đá gây nên chứ không phải vật chất bên

trong quyển manti phun ra, vì vậy rất nhanh chóng đã chấm dứt. Tốc độ của Giọt Nước cực nhanh, lúc đâm vào và bay ra khỏi mặt đất, mắt thường không thể nhìn thấy được.

Trên sa mạc nơi xe bay lướt qua, lác đác xuất hiện những lỗ nhỏ có khói bốc lên, sinh ra do nham thạch nóng chảy và những khối đá nóng bỏng bắn lên qua lỗ phun trào. Dọc đường đi, các lỗ nhỏ ấy càng lúc càng dày đặc hơn, sa mạc chìm dưới tầng khói mù mịt, thỉnh thoảng lại thấy những khóm liễu đỏ bốc cháy rừng rực. Nơi này hiếm có người đặt chân đến, nhưng họ cũng thấy vài tòa nhà cũ đổ sập dưới cơn địa chấn. Thoạt trông như thể một chiến trường vừa kết thúc xong trận đánh vậy.

Đám mây bụi đã bị gió thổi tan bớt phần nào, không còn hình nấm nữa, mà trông giống mái tóc bù xù, rìa mây do vầng dương sắp lặn chiếu vào ánh lên sắc đỏ như máu. Lúc đến gần điểm phun trào, xe bay bị một đường cảnh giới trên không trung ngăn lại, đành phải đậu xuống. Trình Tâm một mực yêu cầu, nên hàng rào cảnh giới dưới mặt đất đành để cô đi qua, những quân nhân ấy không biết rằng thế giới đã bị địch chiếm đóng, đối với họ, Trình Tâm vẫn còn uy quyền của Người Giữ Gương. Nhưng họ chặn AA lại, mặc cô kêu gào giũa thế nào cũng không cho qua.

Nơi này ở đâu gió, không có quá nhiều bụi rơi xuống, nhưng khói bụi đã chặn mất ánh hoàng hôn, tạo thành một cái bóng khi đậm khi nhạt không ngừng biến ảo. Trình Tâm đi bộ khoảng hơn một trăm mét trong bóng đen ấy, đến rìa mép một cái hố khổng lồ. Cái hố có hình phễu, ở giữa sâu mấy chục mét, khói trắng đậm đặc vẫn trào lên từ bên trong, dưới đáy hố có một mảng màu đỏ sậm, đó là một vũng nham thạch nóng chảy.

Ở độ sâu 45 km bên dưới cái hố này là ăng ten phát sóng hấp dẫn, một khối trụ tròn dài 1.500 m, đường kính 50 m, được từ trường giữ cho lơ

lững trong một hang trống giữa lòng quỳên manti, nay đã bị phá vỡ thành vô số mảnh nhỏ và bị nham thạch nóng chảy nhấn chìm.

Đây lẽ ra cũng là số phận của cô, đối với một Người Giữ Gươm từ bỏ hành động đe dọa của mình, đó là kết cục tốt nhất.

Mảng đỏ sậm dưới đáy hồ kia như mãnh liệt vẫy gọi Trình Tâm, chỉ cần bước thêm một bước về phía trước, cô có thể biến sự giải thoát đang khát khao thành hiện thực. Trong làn sóng nhiệt hằm hập ủa vào mặt, cô ngo ngẩng nhìn chăm chăm vào vũng nham thạch nóng chảy ấy, mãi đến khi giật mình sực tỉnh vì tràng cười như tiếng chuông bạc phía sau lưng.

Trình Tâm quay người lại nhìn về phía tiếng cười, chỉ thấy trong ánh hoàng hôn biến ảo chiếu qua tầng khói bụi xuống đây, một cái bóng thanh mảnh đang bước về phía cô. Tới khi người ấy đi tới trước mặt, Trình Tâm mới nhận ra là Tomoko.

Trừ gương mặt đẹp đẽ mịn màng, so với lần gặp trước, người máy này đã hoàn toàn thay đổi. Cô ta mặc quân phục rằn ri màu sa mạc, búi tóc tròn gài hoa tươi lần trước đã biến mất, thay vào đó là mái tóc ngắn gọn gàng, trên cổ quấn mảnh vải đen của Ninja, lưng giắt thanh kiếm võ sĩ đạo dài, trông toát lên vẻ mạnh mẽ hiên ngang. Tuy vậy, vẻ nữ tính cực điểm ở cô ta không hề biến mất, vóc người và cử động vẫn nhẹ nhàng như nước, song lại nhuốm thêm một thứ sát khí diễm lệ, tựa hồ một dải lụa treo cổ mền mại mà chết người, làn sóng nhiệt trong hồ lớn tỏa ra cũng không xua tan được hơi lạnh mà cô ta đem tới.

“Cô đã lựa chọn đúng như chúng tôi dự đoán.” Tomoko cười khẩy nói, “Không cần phải tự trách mình, trên thực tế loài người chọn cô, cũng chính

là chọn lấy kết cục này, toàn bộ nhân loại, duy chỉ có mình cô là vô tội thôi.”

Lời nói của Tomoko làm Trình Tâm thoáng rung động, cô không hề cảm thấy được an ủi, nhưng cũng không thể không thừa nhận, thứ ma quỷ xinh đẹp này có một sức mạnh xuyên thấu linh hồn người ta.

Lúc này, Trình Tâm thấy AA cũng chạy tới. Hiển nhiên, cô gái cũng đã biết hoặc đoán ra đi đâu gì đó, hai mắt như bốc lửa nhìn trừng trừng vào Tomoko, nhặt dưới đất một cục đá nhằm gáy cô ta ném thẳng tới. Tomoko quay người vung tay, hất văng cục đá như thể đập một con muỗi. AA chửi bới Tomoko bằng tất cả những câu chửi hàng tôm hàng cá có thể nghĩ ra được, lại lập tức nhặt một cục đá khác lên. Tomoko rút thanh kiếm sau lưng ra, một tay đẩy Trình Tâm đang bất chấp tất cả lao đến ngăn cản cô ta ra, một tay múa kiếm vun vút, lưỡi kiếm kêu vù vù trên không trung như cánh quạt, không còn trông thấy nữa. Lúc Tomoko dừng tay lại, một lọn tóc bị chém đứt rơi khỏi đầu AA, cô gái sợ hãi rụt cổ, đứng đờ ra như bị đóng băng, không dám nhúc nhích.

Trình Tâm để ý đến thanh kiếm trên tay Tomoko, cô từng thấy nó ở căn biệt thự kiểu phương Đông trong mây mù ấy, lúc đó, nó cùng với hai thanh đoản kiếm khác được đặt trên giá gỗ tinh xảo bày trên bàn trà, cả ba đều nằm trong vỏ, trông thật vô hại.

“Vì sao?” Trình Tâm lẩm bẩm hỏi, giống như tự hỏi bản thân hơn.

“Vì vũ trụ không phải là truyện cổ tích.”

Lý trí Trình Tâm đương nhiên hiểu rõ, nếu thế cân bằng tiếp tục được duy trì, tương lai tốt đẹp sẽ chỉ thuộc về loài người chứ không phải thế

giới Tam Thế, nhưng trong tiềm thức của cô, vũ trụ vẫn là truyện cổ tích, một truyện cổ tích về tình yêu. Sai lầm lớn nhất của cô chính là không đứng trên lập trường kẻ địch để nhìn nhận vấn đề.

Từ ánh mắt Tomoko nhìn mình, Trình Tâm hiểu được tại sao mình lại không bị Giọt Nước tấn công.

Khi hệ thống ăng ten phát sóng hấp dẫn bị phá hủy, chức năng khuếch đại sóng điện từ của Mặt trời đã bị ức chế, Trình Tâm có sống cũng chẳng làm được gì; suy đoán xa hơn nữa: nếu loài người còn nắm trong tay một phương thức truyền bá thông tin ra vũ trụ nào khác mà thế giới Tam Thế không biết (khả năng này cực nhỏ), trong trường hợp Người Giữ Gương bị tiêu diệt, có thể phương thức này sẽ được người khác khởi động, nhưng khi Người Giữ Gương vẫn còn tồn tại, khả năng sẽ nhỏ hơn rất nhiều, vì những người đó lại có chỗ dựa và lý do để thoái thác.

Nhưng chỗ dựa của họ là thứ gì đây? Trình Tâm không phải là một người đe dọa, ngược lại, cô trở thành rào chắn an toàn, kẻ địch đã nhìn thấu được cô.

Cô là một câu chuyện cổ tích.

“Người đừng hòng đắc ý, chúng ta vẫn còn tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đó!” AA nói, đã lấy lại được chút can đảm.

Tomoko gác kiếm lên vai, mỉm cười khinh miệt: “Đồ ngốc! Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đã bị tiêu diệt rồi, chính là lúc nghi thức chuyển giao hoàn thành một tiếng trước đó. Thật đáng tiếc, nếu không có vùng mù của Hạt trí tuệ, giờ tôi đã có thể cho các cô xem mảnh vỡ của nó nằm cách đây một năm ánh sáng rồi.”

Lúc này, một kế hoạch tinh xảo được tính toán từ lâu đã lộ diện: Thời điểm cụ thể cho nghi thức chuyển giao quyền kiểm soát đe dọa khu rừng đen tối đã được ấn định từ năm tháng trước, lúc đó Hạt trí tuệ đi theo tàu Vạn Vật Hấp Dẫn vẫn chưa vào vùng mù, hai Giọt Nước đi theo đã nhận được mệnh lệnh lập tức tiêu diệt tàu Vạn Vật Hấp Dẫn sau khi nghi thức hoàn thành.

Tomoko vung thanh kiếm ra phía sau, chuẩn xác cắm vào vỏ kiếm giắt trên lưng, “Tôi phải đi rồi, nhờ các cô thay tôi bày tỏ lòng kính trọng của thế giới Tam Thể đối với tiến sĩ La Tập, ông ấy là một người đe dọa mạnh mẽ, một chiến binh vĩ đại. Ngoài ra, nếu có cơ hội, cũng nhờ cô bày tỏ sự tiếc nuối đối với ông Thomas Wade.”

Câu nói cuối cùng của Tomoko khiến Trình Tâm kinh ngạc ngừng đầu lên nhìn cô ta.

“Cô biết không? Trong hệ thống phân tích nhân cách của chúng tôi, độ đe dọa của cô dao động ở khoảng 10%, giống như một con giun đất đang bò vậy; độ đe dọa của La Tập thì là một đường cong như thế con rắn hổ mang chúa hung bạo, dao động trong khoảng trên dưới 90%; còn Wade...” Tomoko nhìn ra phía xa nơi vầng dương phía sau đám mây bụi chỉ còn một góc nhỏ ló lên, trong mắt toát lên vẻ sợ hãi rõ rệt, sau đó cô ta lắc mạnh đầu, tựa hồ đang cố gắng xua thứ gì đó khỏi tâm trí mình vậy: “Ông ta không quanh co dao động gì cả, ở mọi tham số môi trường bên ngoài, độ đe dọa của ông ta toàn bộ đều ở mức 100%, đó là một con quỷ! Nếu ông ta trở thành Người Giữ Gươm, tất cả chuyện này sẽ không xảy ra, hòa bình sẽ tiếp tục kéo dài, chúng tôi đã đợi sáu mươi hai năm, nhưng cũng buộc lòng phải tiếp tục đợi, có lẽ là thêm nửa thế kỷ nữa hoặc lâu hơn. Khi ấy, thế giới Tam Thể chỉ có thể chiến đấu với thế giới Trái đất bằng thực lực trên

thế trận công bằng, hoặc là thỏa hiệp... Nhưng chúng tôi biết, loài người chắc chắn sẽ chọn lựa cô.”

Tomoko sải chân bước đi, được một quãng xa, cô ta lại quay người, hét lên với Trình Tâm và AA đang im lặng nhìn nhau: “Lũ sâu bọ đáng thương, hãy chuẩn bị đến Úc!”

Sáu mươi ngày sau đe dọa, thế giới đã mất

Ngày thứ ba mươi tám sau khi đe dọa chấm dứt, trạm quan trắc Ringier-Fitzroy hoạt động ở mé ngoài vành đai tiểu hành tinh phát hiện, trong đám mây bụi sao gần hệ sao Tam Thế trên đường tới Hệ Mặt trời, xuất hiện dấu vết đường bay của phi thuyền, tổng cộng bốn trăm mười lăm vết, hiển nhiên, thế giới Tam Thế đã phá thêm một hạm đội bay tới Hệ Mặt trời.

Hạm đội này hẳn là được phái đi từ năm năm trước, băng qua đám mây bụi h ồi bốn năm trước. Đây là một hành động tương đối mạo hiểm của thế giới Tam Thế, vì nếu vẫn chưa hủy diệt hệ thống đe dọa khu rừng đen tối của loài người vào năm thứ năm sau khi hạm đội khởi hành, việc hạm đội bị phát hiện đã đi qua đám mây bụi rất có thể sẽ dẫn đến hành động đe dọa. Điều này chứng tỏ, từ thời điểm đó, thế giới Tam Thế đã có dự đoán chuẩn xác về chuyển biến tâm thái của loài người đối với đe dọa khu rừng đen tối, cùng việc Trái đất có thể sẽ lựa chọn Người Giữ Gương nhiệm kỳ thứ hai như thế nào.

Lịch sử dường như lại trở về khởi điểm, một vòng tròn mới bắt đầu.

Sau khi đe dọa chấm dứt, tiến độ nhân loại một lần nữa trở nên đen tối, nhưng cũng giống như thời kỳ đầu của giai đoạn khủng hoảng hai thế kỷ trước, mọi người không hề thấy tiến độ đen tối đó có liên hệ nào với số phận chính mình. Phân tích dấu vết đường bay trong đám mây bụi cho thấy, tốc độ của hạm đội Tam Thế thứ hai không chênh lệch nhiều so với hạm đội đầu tiên, cho dù sau đó có gia tốc cao hơn thì cũng phải hai, ba thế kỷ sau mới đến Hệ Mặt trời được, những người hiện tại đang sống đều có

thể sống hết cuộc đời một cách bình an. Đã có bài học của thời Đại Suy Suy, xã hội loài người sẽ không hy sinh hiện tại vì tương lai một lần nữa.

Nhưng lần này, loài người không may mắn đến thế.

Chỉ ba ngày sau khi hạm đội Tam Thế bay ra khỏi đám mây bụi, hệ thống quan trắc lại đã phát hiện ra dấu vết đường bay trong đám mây bụi thứ hai, cũng là bốn trăm mười lăm vết! Đây không thể là một hạm đội khác được phái đi từ sớm hơn, chỉ có thể là hạm đội mà họ phát hiện ra mấy ngày trước. Hạm đội Tam Thế đầu tiên bay từ đám mây bụi đầu tiên đến đám mây bụi thứ hai tốn mất năm năm, mà hạm đội thứ hai này chỉ mất có sáu ngày!

Hạm đội Tam Thế đã đạt đến vận tốc ánh sáng!

Kết quả phân tích dấu vết đường bay trong đám mây bụi thứ hai cũng chứng minh đi đầu này. Bốn trăm mười lăm vết sáng đó vươn ra với vận tốc 300.000 km/s, do tác động của phi thuyền khi đạt tới vận tốc ánh sáng, vết đường bay hết sức nổi bật.

Nhìn thời gian có thể thấy, sau khi bay qua đám mây bụi đầu tiên, hạm đội Tam Thế đã lập tức chuyển sang vận tốc ánh sáng, không hề trải qua quá trình gia tốc.

Nếu thế, hạm đội Tam Thế thứ hai hẳn là sắp đến Hệ Mặt trời. Có thể nói, bọn họ gần như đã đến nơi. Hiện giờ, chỉ cần sử dụng kính thiên văn cỡ vừa là cũng có thể quan sát thấy một vùng những chấm sáng ở cách Mặt trời 6.000 đơn vị thiên văn, có bốn trăm mười lăm điểm. Đó là ngọn lửa ở đuôi động cơ các chiến hạm Tam Thế đang giảm tốc, có vẻ như đây là loại động cơ đẩy bình thường. Lúc này, hạm đội đã ra khỏi vận tốc ánh

sáng, tốc độ giảm xuống còn 15% vận tốc ánh sáng. Hiển nhiên, đây là tốc độ cao nhất để động cơ đẩy bình thường có thể giảm tốc hoàn toàn trước khi đến Hệ Mặt trời, tính toán theo tốc độ nói trên và tỷ lệ giảm tốc của hạm đội, hạm đội thứ hai của thế giới Tam Thế sẽ đến Hệ Mặt trời sau khoảng một năm nữa.

Đây quả thực là một vấn đề khó hiểu: hạm đội Tam Thế hiển nhiên có thể đạt đến và ra khỏi vận tốc ánh sáng trong thời gian cực ngắn, nhưng họ lại không dám tăng giảm tốc ở gần hệ sao Tam Thế hoặc Hệ Mặt trời. Sau khi khởi hành, hạm đội bay mất một năm với tốc độ bình thường, cho đến khi cách xa hệ sao Tam Thế 6.000 đơn vị thiên văn mới chuyển sang vận tốc ánh sáng; khi còn cách Hệ Mặt trời một khoảng tương đương, hạm đội đã ra khỏi vận tốc ánh sáng, trở về động cơ đẩy thông thường, khoảng cách này nếu bay với vận tốc ánh sáng chỉ mất một tháng, vậy mà hạm đội Tam Thế lại không tiếc một năm bay bằng động cơ đẩy thông thường. Như thế, thời gian bay bị lâu thêm hơn hai năm so với bay toàn bộ hành trình với vận tốc ánh sáng.

Chỉ có một cách giải thích duy nhất: làm vậy là để tránh bốn trăm mười lăm phi thuyền này làm hại đến hai thế giới khi chuyển sang vận tốc ánh sáng. Khoảng cách an toàn này bằng hai trăm lần khoảng cách giữa Trái đất và Sao Hải Vương, nếu như ở khoảng cách này mới có thể tránh được ảnh hưởng của phi thuyền đối với hành tinh, thì có nghĩa là năng lượng mà động cơ sinh ra còn cao hơn ngôi sao hai bậc độ lớn^[18]! Điều này thực sự khó mà tưởng tượng nổi.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

BÙNG NỔ CÔNG NGHỆ Ở THẾ GIỚI TAM THẾ

Từ thời điểm nào phát triển công nghệ ở thế giới Tam Thế chuyển từ trạng thái thăng đều sang trạng thái bùng nổ, đây luôn là một bí ẩn. Có học giả cho rằng tăng tốc đã xuất hiện từ trước khi kỷ nguyên Khủng hoảng bắt đầu, cũng có người cho rằng mãi đến kỷ nguyên Đe dọa mới có nhảy vọt. Tuy nhiên, về nguyên nhân bùng nổ công nghệ của thế giới Tam Thế thì cách nhìn của mọi người lại tương đối đồng nhất, cho rằng chủ yếu là ở hai phương diện:

Trước tiên, văn minh Trái đất đã có ảnh hưởng to lớn đối với thế giới Tam Thế, điểm này thì có lẽ người Tam Thế không nói dối. Từ sau khi Hạt trí tuệ đầu tiên đến Trái đất, văn hóa của loài người tràn về đã khiến thế giới Tam Thế nảy sinh những biến đổi sâu sắc. Một phần giá trị quan của loài người được họ công nhận: họ nhận ra thể chế toàn trị sinh ra đối phó với kỷ nguyên Hỗn loạn lại là trở ngại cho khoa học, tự do tư tưởng được cổ vũ, giá trị của cá thể được tôn trọng - tất cả những yếu tố ấy đều có thể gây nên cách mạng tư tưởng gần giống như thời Phục Hưng ở thế giới xa xôi kia, từ đó đưa đến bước nhảy vọt về khoa học công nghệ, đây nhất định là một đoạn lịch sử huy hoàng, nhưng quá trình cụ thể thì không ai biết được.

Một khả năng khác thì chỉ là suy đoán: những Hạt trí tuệ bay đến những nơi khác trong vũ trụ không phải là không có thu hoạch gì như người Tam Thế nói, trước khi lọt vào vùng mù, rất có khả năng ít nhất chúng đã thăm dò ra được một thế giới văn minh. Nếu là vậy, rất có thể, từ nền văn minh thứ ba này, thế giới Tam Thế đã có được không chỉ tri thức

về công nghệ, mà còn cả những thông tin quan trọng về trạng thái khu rừng đen tối của vũ trụ. Trong trường hợp này, dù là về phương diện nào, hiện nay thế giới Tam Thế cũng biết nhiều hơn Trái đất vô số lần.

Lần đầu tiên Tomoko lộ diện sau khi đe dọa chấm dứt, cô ta vẫn mặc bộ đồ rằn ri đó, lưng giắt kiếm, tuyên bố với toàn thế giới rằng hạm đội Tam Thế thứ hai sẽ đến đây sau bốn năm nữa, để hoàn toàn chiếm đóng Hệ Mặt trời.

Khác với lần khủng hoảng đầu tiên, chính sách của thế giới Tam Thế đối với nhân loại đã có sự thay đổi lớn. Tomoko nói người Tam Thế không có kế hoạch tiêu diệt văn minh của loài người, mà sẽ dành ra cho loài người khu vực bảo tồn trong Hệ Mặt trời, vị trí cụ thể là lục địa Úc ở Trái đất và một phần ba lãnh thổ Sao Hỏa, như vậy, có thể đảm bảo được không gian sinh tồn cơ bản cho văn minh nhân loại.

Tomoko nói, để chuẩn bị cho cuộc chiếm đóng bốn năm sau, loài người cần phải lập tức di dân đến các khu vực bảo tồn; để thực hiện “giải trừ đe dọa”, triệt để ngăn chặn đe dọa khu rừng đen tối trở lại hoặc đi đâu gì đó tương tự, loài người cần phải giải trừ vũ trang, thực hiện “di dân trần trụi”, tức là trong quá trình di dân không được mang theo bất cứ trang thiết bị cỡ lớn nào. Việc di dân cần phải hoàn thành trong một năm.

Trước mắt, không gian có thể cư trú trên Sao Hỏa và trong vũ trụ nhiều nhất chỉ chứa được ba triệu người, vì vậy, địa điểm di dân chủ yếu sẽ là Úc.

Đến thời điểm này, người ta vẫn ảo tưởng rằng ít nhất một thế hệ người vẫn có thể sống bình yên, vì thế, sau tuyên bố của Tomoko, không

quốc gia nào đáp lại, lại càng không có ai bắt đầu di dân.

Năm ngày sau sự kiện về sau được lịch sử gọi là “Tuyên bố về khu vực bảo tồn”, một trong năm Giọt Nước vẫn luôn tuần tra trong bầu khí quyển Trái đất tấn công ba thành phố lớn ở Bắc Mỹ, châu Âu và châu Á. Mục tiêu tấn công không phải để hủy diệt thành phố, mà chỉ để khủng bố. Nó xuyên thẳng qua khu rừng thân cây khổng lồ của thành phố, dọc đường bay không ngừng va chạm phá hủy các tòa nhà treo trên cành cây, những ngôi nhà bị Giọt Nước va phải hừng hực bốc cháy rồi rơi xuống như thể những trái cây chín nẫu, khiến hơn ba trăm nghìn người tử vong, đây là sự kiện có số thương vong lớn nhất kể từ sau cuộc chiến tận thế.

Đến lúc này, mọi người mới ý thức được, đối diện với Giọt Nước, thế giới của loài người mong manh yếu ớt giống như trứng chọi đá vậy, bất cứ thành phố và thiết bị quy mô lớn nào cũng không thể được che chắn hiệu quả. Nếu muốn, người Tam Thế có thể hủy diệt tất cả các thành phố, từng bước biến bề mặt Trái đất thành một vùng hoang phế.

Kỳ thực, loài người cũng đang tìm cách dần dần thay đổi tình thế bất lợi này. Từ lâu người ta đã nhận ra, muốn phòng ngự trước Giọt Nước, chỉ có thể sử dụng bản thân vật liệu lực tương tác mạnh giống như Giọt Nước. Trước khi đe dọa khu rừng đen tối chấm dứt, các cơ quan nghiên cứu trên Trái đất và của hạm đội đã có thể chế tạo ra loại siêu vật liệu này với số lượng nhỏ trong phòng thí nghiệm, chỉ là vẫn còn một quãng đường rất dài trước khi có thể sản xuất hàng loạt và ứng dụng trong thực tế. Nếu có thêm thời gian mười năm, vật liệu lực tương tác mạnh đã có thể sản xuất số lượng lớn. Tuy rằng hệ thống động cơ đẩy của Giọt Nước vẫn hơn xa khả năng công nghệ của loài người, nhưng cũng có thể sử dụng vật liệu lực tương tác mạnh để chế tạo tên lửa tự hành, lợi dụng ưu thế về mặt số

lượng, chỉ cần bắn trúng là có thể tiêu diệt Giọt Nước; hoặc dùng nó xây dựng các vách chắn phòng ngự, dù Giọt Nước dám tấn công vách chắn này, cũng chỉ như một viên đạn pháo dùng một lần là hết tác dụng.

Nhưng lúc này, đi đâu đó vĩnh viễn không có khả năng thực hiện nữa rồi.

Tomoko lại xuất hiện lần nữa, tuyên bố rằng sở dĩ thế giới Tam Thế không áp dụng chính sách tiêu diệt triệt để với văn minh nhân loại, hoàn toàn là vì tình yêu và lòng kính trọng đối với văn hóa Trái đất. Sau khi hoàn thành di dân đến Úc sẽ có một khoảng thời gian khó khăn, nhưng chỉ độ ba, bốn năm ngắn ngủi, khi hạm đội Tam Thế đến nơi, họ hoàn toàn có khả năng khiến bốn tỷ người ở Úc sống một cách thoải mái. Đồng thời, những kẻ chiếm đóng còn muốn giúp đỡ nhân loại xây dựng không gian cư trú trên Sao Hỏa và trong vũ trụ, năm năm sau khi hạm đội đến nơi, loài người có thể di dân quy mô lớn lên Sao Hỏa và vũ trụ, sau mười lăm năm là hoàn thành về cơ bản. Lúc đó, loài người sẽ tương đối có đủ không gian sinh tồn, hai nền văn minh sẽ bắt đầu cuộc sống mới hòa bình trong Hệ Mặt trời. Nhưng tiền đề cho tất cả những đi đâu này là lần di dân đầu tiên phải tiến hành thuận lợi. Nếu việc di dân đến châu Úc không lập tức bắt đầu, Giọt Nước sẽ tiếp tục tấn công các thành phố. Sau kỳ hạn một năm, tất cả những người ở ngoài khu bảo tồn sẽ bị coi như kẻ xâm nhập lãnh thổ Tam Thế và bị tiêu diệt. Đương nhiên, nếu loài người rời khỏi các thành phố và tản ra, chỉ dựa vào năm Giọt Nước thì không thể giết chết từng người từng người hoặc từng nhóm nhỏ phân tán trên các đại lục, nhưng bốn năm sau, hạm đội Tam Thế đến Hệ Mặt trời hoàn toàn có thể làm được đi đâu này.

“Văn hóa rực rỡ huy hoàng đã giành được cho loài người một cơ hội sinh tồn, hy vọng các người trân trọng cơ hội ấy.” Cuối cùng, Tomoko nói.

Toàn nhân loại bắt đầu di dân về Úc.

Hậu Đe dọa, năm thứ nhất, châu Úc

Trình Tâm đứng trước nhà Già Fraise, ngắm nhìn sa mạc Victoria cuộn những làn sóng nhiệt. Trước mắt cô, những căn nhà lắp ghép vừa xây xong nằm ken đặc chi chít, dưới ánh Mặt trời ban trưa, những căn nhà ghép bằng gỗ ván ép và những tấm kim loại mỏng này có vẻ mới tinh và yếu ớt, trông như một đồng đồ chơi gấp giấy bị vứt ra giữa sa mạc.

Năm thế kỷ trước, khi phát hiện ra Úc, thuyền trưởng James Cook có nằm mơ cũng không thể ngờ được sẽ có ngày toàn bộ loài người tụ tập về đại lục đã từng trống trải vô cùng này.

Trình Tâm và Ngải AA đến Úc theo đợt di dân sớm nhất. Vốn dĩ Trình Tâm có thể đến các thành phố lớn như Sydney hay Canberra, sống tương đối thoải mái, nhưng cô kiên quyết làm một người di dân bình thường, đến khu di dân nằm ở sa mạc gần Warburton sâu trong lục địa, nơi có điều kiện kém nhất. Điều khiến cô hết sức cảm động là, AA vốn có điều kiện đến thành phố lớn cũng khăng khăng đòi đi theo cô.

Cuộc sống ở khu di dân rất gian khổ, nhưng trong những ngày đầu tiên, số lượng di dân không nhiều, vẫn gắng chịu đựng được. So với gian khổ vật chất, sự quấy rối đến từ con người còn kinh khủng hơn. Ban đầu, Trình Tâm và AA sống chung trong một căn nhà lắp ghép, nhưng khi lượng di dân tăng lên, số người sống chung trong căn nhà đã dần lên đến tám người. Sáu người phụ nữ kia đều sinh ra trong kỷ nguyên Đe dọa, cuộc sống như ở chốn thiên đường, ở đây, khắp nơi đều là những sự vật họ thấy lần đầu tiên trong đời: thực phẩm và nước được phân phối theo tiêu chuẩn, không có tường thông tin, thậm chí còn không có phòng đi đầu hòa, nhà vệ

sinh và nhà tắm công cộng, giường tầng... Đây là một xã hội công bằng tuyệt đối, có tiền cũng vô dụng, phần chia cho tất cả mọi người đều hoàn toàn như nhau. Trước đây, họ chỉ thấy những điếu này qua các bộ phim lịch sử, đối với họ, cuộc sống ở khu di dân giày vò ngang với địa ngục, lẽ đương nhiên, Trình Tâm liền trở thành đối tượng để những người này trút giận. Động một tí là họ rửa sả chửi bới cô, mắng cô là đồ bỏ đi, không thể đe dọa được thế giới Tam Thế, đáng chết nhất là sau khi nhận được cảnh báo tấn công lại từ bỏ hành động đe dọa, bằng không thì nếu khởi động phát sóng hấp dẫn, người Tam Thế liền bị dọa cho chạy mất rồ, ít nhất thì cũng còn mấy chục năm sống tử tế, kể cả sau khi phát sóng Trái đất bị tiêu diệt ngay tức khắc cũng còn đỡ hơn đến chỗ chết tiệt này chịu hành hạ. Mới đầu họ chỉ mắng chửi, sau rồ đến mức động tay động chân với Trình Tâm, thậm chí còn cướp đoạt cả phần phân phối của cô.

Nhưng AA vẫn liều mạng bảo vệ bạn mình, cô biến thành một con đàn bà đánh đá, hằng ngày đều đánh nhau với sáu người kia mấy bận, có lần còn túm tóc người hung hăng nhất đập mạnh vào chân giường tầng, khiến cô ta máu me đầm đìa mặt, từ đó trở đi, họ mới không dám đụng đến cô và Trình Tâm nữa.

Nhưng không chỉ có mấy người phụ nữ này căm giận Trình Tâm, dân di cư ở xung quanh cũng thường xuyên đến quấy nhiễu, có lúc họ còn ném đá vào nhà, có lúc cả đám người đứng vây quanh căn nhà, đồng thanh mắng chửi.

Đối với những chuyện này, Trình Tâm đều thản nhiên chấp nhận - thậm chí, cô còn thấy đó là một sự an ủi, là Người Giữ Gươm thất bại, cô cảm thấy mình cần phải trả một cái giá đắt hơn nhiều.

Lúc này, một ông già tên là Fraise đến tìm cô, mời cô và AA đến ở nhà mình. Già Fraise là người Úc bản địa, đã hơn tám mươi tuổi nhưng vẫn còn rất khỏe mạnh, trên gương mặt ngăm đen là bộ râu trắng như tuyết. Là người bản địa, ông tạm thời vẫn giữ được nhà của mình. Ông là người thời Công nguyên, tỉnh lại sau giấc ngủ đông, từng phụ trách một tổ chức bảo tồn văn hóa bản địa hồi trước kỷ nguyên Khủng hoảng, sau đó ngủ đông vào đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, mục đích là để tiếp tục sự nghiệp của mình trong tương lai. Sau khi tỉnh lại, ông thấy đúng như mình dự đoán, thổ dân Úc và văn hóa của họ đã gần bị diệt vong rồi.

Nhà của Già Fraise được xây dựng hồi thế kỷ 21, rất cũ kỹ nhưng vẫn còn rất kiên cố, nằm ở bìa một khu rừng. Sau khi chuyển tới đây, cuộc sống của Trình Tâm yên ổn hơn nhiều, nhưng đi đầu quý nhất Già Fraise mang lại cho họ là sự yên ổn về mặt tâm hồn. Khác với sự thù hận ăn vào xương tủy và nổi phẫn nộ hùng hực cào gan xé ruột của đại đa số mọi người trước thế giới Tam Thế, Già Fraise đối mặt với mọi thứ bằng thái độ thản nhiên, những lúc hiếm hoi nhắc đến thời cục nguy nan, ông chỉ nói một câu duy nhất:

“Con ạ, những gì con người làm, chúa Trời đều nhớ hết.”

Đúng thế, chuyện con người đã làm, đừng nói là Chúa Trời, ngay cả bản thân con người cũng đều nhớ rõ. Năm trăm năm trước, những người Trái đất văn minh đã đặt chân lên lục địa này (mặc dù hầu hết là phạm nhân ở châu Âu), họ đã cho thổ dân Úc là dã thú mà tàn sát, sau này phát hiện họ không phải thú mà là con người, nhưng cuộc tàn sát vẫn cứ tiếp diễn. Thổ dân Úc đã sống trên mảnh đất mệnh mông này mấy chục nghìn năm, khi người da trắng mới đến đây, Úc vẫn còn năm trăm nghìn thổ dân, nhưng chỉ một thời gian ngắn sau họ đã bị giết hại chỉ còn ba mươi nghìn

người, phải chạy trốn đến vùng sa mạc hoang vắng phía Tây châu lục mới may mắn sống sót... Kỳ thực, khi Tomoko đọc “Tuyên bố về khu bảo tồn văn minh”, mọi người đều chú ý cô ta sử dụng từ “Reservation”, đây là cách gọi đối với khu bảo tồn người da đỏ trước. Cũng là ở một đại lục xa xôi khác, sau khi những người văn minh đặt chân lên đó, số phận của người da đỏ còn bi thảm hơn thổ dân Úc gấp bội phần.

Lúc mới dọn đến nhà Già Fraise, AA hết sức tò mò với tất cả mọi thứ trong gian nhà cũ kỹ ấy. Nơi đó dường như là một bảo tàng văn hóa thổ dân Úc, khắp nơi đều được trang trí bằng các bức tranh trên vỏ cây và phiến đá, các nhạc cụ làm bằng gỗ và thân cây khoét rỗng, vảy tết bằng cỏ, boomerang, giáo dài... Thứ khiến AA thích thú nhất là mấy hộp thuốc nhuộm làm bằng đất sét trắng, đất son màu vàng và màu đỏ, cô biết ngay thứ đó dùng để làm gì, bèn lấy ngón tay chấm vào bôi lên mặt, sau đó nhảy nhót một điệu múa thổ dân mà cô xem được ở đâu đó, miệng kêu oa oa, bảo rằng làm thế này có khi dọa cho mấy mục đàn bà sống chung trước đó sợ chết khiếp.

Già Fraise cười cười lắc đầu, nói điệu nhảy ấy không phải của thổ dân Úc, mà là người Maori, người ngoài thường lẫn lộn hai dân tộc này với nhau, nhưng họ thực ra rất khác, một bên rất hiền lành, một bên lại là những chiến sĩ hung hãn; mà kể cả điệu múa của người Maori cô cũng không nhảy đúng, không nắm bắt được tinh thần của họ. Nói đoạn, ông lão dùng thuốc nhuộm bôi lên mặt mình, nhanh chóng vẽ thành một mặt nạ sinh động, rồi cởi áo, lộ ra bộ ngực ngăm đen cùng với cơ bắp rắn chắc chẳng giống gì với độ tuổi. Ông lấy trong góc tường ra một cây giáo dài thứ thiệt, nhảy cho họ xem điệu múa của những chiến binh Maori. Màn biểu diễn của ông ngay tức khắc hút hồn hai cô gái, vẻ hiền hòa, đôn hậu thường ngày của Già Fraise đã biến mất không còn dấu vết, trong nháy

mắt ông đã biến thành một ác thần hung hãn, toàn thân hừng hực toát lên sức tấn công dũng mãnh, mỗi tiếng gầm giận dữ, mỗi lần ông giậm chân, đều khiến cửa kính rung lên bần bật, khiến người ta bất giác run rẩy. Họ kinh hãi nhất là vì đôi mắt tròn tròn của ông, từ đó trào ra lửa giận hừng hực lẫn sát khí lạnh lẽo như băng, ngưng tụ sức mạnh của sấm sét và lốc xoáy châu Đại Dương, ánh mắt ấy dường như đang gầm lên kinh thiên động địa: Cấm chạy! Ta muốn giết các ngươi! Ta muốn ăn thịt các ngươi!!!

Nhảy xong, Già Fraise lại trở về dáng vẻ hiền hòa đôn hậu bình thường, ông nói: “Với một dũng sĩ Maori, quan trọng nhất là có đôi mắt khóa chặt kẻ địch, dùng ánh mắt đánh bại hắn ta, sau đó mới dùng giáo giết chết hắn ta.” Ông đi tới trước mặt Trình Tâm, nhìn cô với ánh mắt nhiều ẩn ý: “Con à, con không có đôi mắt khóa chặt được kẻ địch.” Ông nhẹ nhàng vỗ lên vai cô: “Nhưng, không thể trách được con, thật sự không thể trách con được.”

Ngày hôm sau, Trình Tâm làm một việc mà chính cô cũng khó lý giải nổi: Cô đi gặp Wade.

Sau lần mưu sát bất thành đó, Thomas Wade bị phạt tù 30 năm, hiện nay, nhà giam ông ta vừa chuyển đến Charleville.

Khi Trình Tâm gặp Wade, ông ta đang lao động, dùng ván gỗ bịt cửa sổ một căn nhà lắp ghép dùng làm nhà kho. Một bên ông tay áo để không, vào thời đại này, lắp một cánh tay giả có chức năng y như cánh tay bình thường rất dễ, không hiểu tại sao ông ta lại không làm vậy.

Hai phạm nhân nam hiển nhiên cũng là người thời đại Công nguyên ngã ngớn huyết sáo gheo Trình Tâm, nhưng khi nhận ra cô đến tìm ai, họ lập tức trở nên ngoan ngoãn, vội vàng cúi đầu làm việc, hình như hơi sợ hãi vì hành động của mình lúc này.

Đến gần Wade, Trình Tâm ngạc nhiên nhận thấy, mặc dù đang chịu án, lại còn ở nơi gian khổ thế này, nhưng ngược lại ông ta gọn gàng hơn khi cô gặp lần trước rất nhiều, bộ râu đã cạo nhẵn nhụi, mái tóc cũng chải gọn ghẽ. Phạm nhân thời đại này không còn phải mặc áo tù nữa, nhưng chiếc áo trắng của ông ta là thứ sạch sẽ nhất ở đây, thậm chí còn sạch sẽ hơn cả ba viên quản ngục. Trong miệng ông ta ngậm mấy cây đinh, mỗi lần đều dùng tay trái ấn đinh vào ván gỗ, sau đó cầm búa lên nhanh nhẹn đập mạnh, đóng đinh lút vào. Ông ta liếc nhìn Trình Tâm, vẫn nguyên vẻ lạnh lùng trên gương mặt, tiếp tục lặng lẽ làm việc.

Vừa nhìn thấy người này Trình Tâm đã biết ngay, ông ta không hề buông bỏ, dã tâm và lý tưởng của ông ta, sự âm hiểm của ông ta, và còn rất nhiều thứ mà Trình Tâm chưa biết, tất cả ông ta vẫn chưa hề buông bỏ.

Trình Tâm chìa một tay về phía Wade, ông ta liếc cô, rồi hạ búa xuống, đặt mấy cây đinh trong miệng vào tay cô, sau đó cô kê đinh, ông ta gõ búa, cho đến khi đóng hết số đinh trong tay Trình Tâm, ông ta mới phá vỡ bầu không khí im lặng.

“Đi đi, đi đi.” Wade nói, lại lấy ra một vốc đinh trong hộp dụng cụ, lần này ông ta không đưa cho Trình Tâm, cũng không ngậm trong miệng, mà thả xuống mặt đất dưới chân.

“Tôi, tôi chỉ...” Nhất thời, Trình Tâm không biết nên nói gì.

“Tôi bảo cô hãy rời khỏi Úc, mau đi đi trước khi di dân hoàn tất.” Wade hạ giọng nói, lúc nói những lời này, hai môi ông ta gần như bất động, mắt nhìn chằm chằm vào tấm ván ép đang đóng đinh dờ, những người đứng xa đều sẽ nghĩ rằng ông ta đang chăm chú làm việc.

Giống như rất nhiều lần hồi ba thế kỷ trước, Wade lại làm Trình Tâm chờ người ra chỉ bằng một câu ngắn ngủi. Mỗi lần, ông ta đều như thể quảng cho cô một búi tơ rối mù, cô phải gỡ từng đoạn từng đoạn mới lĩnh ngộ được hàm nghĩa phức tạp trong đó. Nhưng lần này, câu nói của Wade khiến cô tức khắc không rét mà run, thậm chí còn không có can đảm đi gỡ búi tơ ấy ra.

“Đi đi.” Wade nói liền sau đó, không cho Trình Tâm kịp đặt câu hỏi, rồi quay sang nhìn cô, thoáng nở nụ cười mỉm lạnh lùng đặc trưng: “Lần này, là bảo cô rời khỏi nơi này.”

Trên đường về Warburton, Trình Tâm thấy khắp nơi đều là những gian nhà lợp ghép dày đặc đến nỗi không thấy đâu là tận cùng, thấy đám người chi chít đang bận rộn trên những khoảng đất trống giữa các nhà. Đột nhiên, cô cảm thấy điểm nhìn của mình thay đổi, tựa hồ đang nhìn mọi thứ từ bên ngoài thế giới này vậy, tất cả mọi thứ cũng đột nhiên biến thành một cái tổ kiến hung nhúc. Góc nhìn kỳ dị này khiến cô rơi vào một nỗi sợ không thể gọi tên, nhất thời, ánh Mặt trời rực rỡ của châu Úc cũng nhuốm vẻ u ám như trong cơn mưa lạnh lẽo.

Công cuộc di dân tiến hành sang tháng thứ ba, số người đến Úc đã vượt quá con số một tỷ. Đồng thời, chính phủ các nước cũng lần lượt chuyển đến các thành phố lớn ở Úc, Liên Hiệp Quốc chuyển đến Sydney. Việc di

dân do lãnh đạo chính phủ các nước chỉ đạo, nhưng ủy ban di dân Liên Hiệp Quốc đi đầu phối toàn thế giới. Ở Úc, di dân đầu tụ tập theo quốc gia thành từng phân khu, khiến Úc biến thành phiên bản thu nhỏ của thế giới trên Trái đất, ngoài các thành phố lớn, các địa danh cũ đều bị bỏ đi, thay vào đó là tên các quốc gia và thành phố nước ngoài. Hiện nay, New York, Tokyo và Thượng Hải đều là tên những trại tị nạn toàn những căn nhà lắp ghép.

Cả Liên Hiệp Quốc lẫn chính phủ các nước đều không có kinh nghiệm di chuyển và tập trung nhân khẩu với quy mô siêu lớn như vậy, đủ thứ khó khăn nguy hiểm mau chóng xuất hiện.

Đầu tiên là vấn đề nhà ở, các vị lãnh đạo di dân nhận ra cho dù chuyển toàn bộ vật liệu xây dựng hiện có trên thế giới đến Úc cũng chỉ thỏa mãn được một phần năm nhu cầu nhà ở của toàn bộ di dân, mà cũng chỉ đủ cho mỗi người một chiếc giường mà thôi. Khi di dân đạt đến con số năm trăm triệu thì đã không đủ vật liệu xây dựng các căn nhà lắp ghép riêng lẻ nữa, chỉ có thể xây các lâu đài siêu lớn, tương đương với sân vận động, mỗi lâu đài chứa được hơn mười nghìn người. Thế nhưng, trong môi trường sống và điều kiện vệ sinh tồi tệ như vậy, bệnh truyền nhiễm trên diện rộng có thể bùng phát bất cứ lúc nào.

Lương thực bắt đầu thiếu thốn, vì nông nghiệp và công nghiệp vốn có ở Úc còn xa mới thỏa mãn được nhu cầu của di dân, lương thực cần phải vận chuyển đến từ các nơi khác trên thế giới. Khi số lượng di dân tăng lên, quá trình đi đầu vận và phân phát lương thực đến tay di dân càng lúc càng trở nên phức tạp và tốn thời gian.

Nhưng nguy hiểm nhất vẫn là sự mất kiểm soát trong xã hội di dân. Ở khu di dân, xã hội siêu thông tin đã hoàn toàn biến mất, những người mới

đến còn chọc loạn lên tường, lên bàn nhỏ đầu giường, thậm chí là lên quần áo của mình, nhưng lập tức phát hiện ra những thứ này đều là vật chết, hoàn toàn không có IT, thậm chí cả việc liên lạc cơ bản nhất cũng không thể đảm bảo. Mọi người chỉ có thể biết được tin tức trên thế giới qua những kênh thông tin cực kỳ hạn chế, đối với những người đến từ xã hội siêu thông tin, đi đâu này chẳng khác nào đột nhiên bị mù. Trong tình hình đó, các cách thức lãnh đạo trước đây của chính phủ hiện đại đều không còn hiệu lực, họ không biết làm thế nào tiếp tục vận hành một xã hội chen chúc dày đặc như thế này.

Cùng thời điểm đó, loài người trên vũ trụ cũng bắt đầu di dân.

Lúc đe dọa chấm dứt, trên vũ trụ có khoảng một triệu năm trăm nghìn người. Những người sinh sống lâu dài trên không gian vũ trụ này chia làm hai phần, có khoảng năm trăm nghìn người thuộc về cộng đồng quốc tế ở Trái đất, sống ở các thành phố không gian, trạm không gian trên quỹ đạo Trái đất, và căn cứ trên Mặt trăng; phần còn lại thuộc về Hạm đội Hệ Mặt trời, phân bố trên căn cứ Sao Hỏa, căn cứ Sao Mộc và các chiến hạm không gian tuần hành trong Hệ Mặt trời.

Đa số những cư dân không gian thuộc cộng đồng quốc tế ở Trái đất đều ở trong quỹ đạo Mặt trăng, chỉ có thể trở về mặt đất, cùng tất cả mọi người trên Trái đất di dân đến Úc.

Khoảng một triệu người thuộc Hạm đội Hệ Mặt trời di dân toàn bộ đến căn cứ Sao Hỏa của hạm đội, đó là khu bảo tồn thứ hai mà thế giới Tam Thể chỉ định cho loài người.

Sau cuộc chiến tận thế, Hạm đội Hệ Mặt trời không thể hồi phục lại quy mô hùng hậu như trước đó, khi đe dọa chấm dứt, hạm đội chỉ còn hơn một trăm chiến hạm liên sao. Tuy công nghệ đang phát triển, nhưng tốc độ của chiến hạm mãi vẫn không tăng lên, gần như động cơ đẩy bằng phản ứng nhiệt hạch đã là cực hạn. Hiện nay, ưu thế áp đảo của hạm đội Tam Thế không chỉ ở chỗ bọn họ có thể đạt đến tốc độ ánh sáng, mà đáng sợ nhất là bọn họ không cần gia tốc đã có thể chuyển thẳng sang tốc độ ánh sáng; còn chiến hạm của nhân loại, nếu như tính cả lượng nhiên liệu tiêu hao để đảm bảo quay về, muốn gia tốc đến 15% tốc độ ánh sáng phải mất một năm, so với hạm đội Tam Thế thì chậm chảnh khác nào ốc sên.

Khi đe dọa chấm dứt, hơn một trăm phi thuyền liên sao của Hạm đội Hệ Mặt trời vẫn có cơ hội thoát ra vũ trụ bên ngoài, nếu khi đó tất cả chiến hạm đều dốc hết tốc lực bỏ chạy theo các hướng khác nhau, tám Giọt Nước trong Hệ Mặt trời cũng khó mà đuổi kịp bọn họ được. Nhưng không chiến hạm nào làm thế, tất cả đều trở về quỹ đạo Sao Hỏa theo mệnh lệnh của Tomoko, lý do rất đơn giản: di dân đến Sao Hỏa, khác với di dân đến Úc trên Trái đất, một triệu người vẫn có thể tiếp tục hưởng thụ cuộc sống văn minh dễ chịu trong thành phố khép kín trên căn cứ Sao Hỏa, vì thiết kế ban đầu của căn cứ đã có thể chứa được chừng đó người sinh sống trong thời gian dài. So với việc phải lưu lạc ngoài không gian vĩnh viễn, đây rõ ràng là một lựa chọn tốt hơn.

Thế giới Tam Thế hết sức cảnh giác đối với bộ phận loài người trên Sao Hỏa, hai Giọt Nước từ vành đai Kuiper trở về trường kỳ bay lượn giám sát phía trên thành phố Sao Hỏa, vì khác với di dân trên Trái đất, tuy Hạm đội Hệ Mặt trời đã giải trừ vũ trang về cơ bản, nhưng dân cư ở căn cứ Sao Hỏa vẫn nắm giữ công nghệ hiện đại, bằng không thì thành phố không thể tồn tại được. Có đi đâu, người trên Sao Hỏa tuyệt đối không dám mạo

hiểm chế tạo thiết bị phát sóng hấp dẫn, làm những thứ khổng lồ như vậy nhất định sẽ bị Hạt trí tuệ phát giác. Thảm cảnh cuộc chiến tận thế nửa thế kỷ trước vẫn còn rõ mồn một trước mắt, mà thành phố trên Sao Hỏa thì mong manh như vỏ trứng, chỉ cần Giọt Nước va đập làm giảm áp thôi cũng đủ gặp họa ngập đầu rồi.

Việc di dân trong không gian hoàn thành trong vòng ba tháng, năm trăm nghìn người trong phạm vi quỹ đạo Mặt trăng trở về Trái đất, chuyển đến Úc, một triệu người thuộc Hạm đội Hệ Mặt trời di cư đến Sao Hỏa. Lúc này, trong không gian vũ trụ thuộc Hệ Mặt trời đã không còn con người nữa, chỉ có các thành phố không gian và chiến hạm rỗng không lơ lửng trên quỹ đạo Trái đất, Sao Hỏa và Sao Mộc, hoặc giữa vành đai tiểu hành tinh hoang vắng, tựa như một khu mộ kim loại tĩnh lặng, chôn vùi vinh quang và mộng tưởng của loài người.

Trong nhà Già Fraise, Trình Tâm cũng chỉ biết được tình hình bên ngoài qua tivi. Hôm nay, cô được xem truyền hình trực tiếp từ một nơi cấp phát thực phẩm. Lần này, truyền hình phát hình ảnh toàn ký, có cảm giác như mình đang ở trong cảnh tượng đó vậy. Hiện nay, cách thức truyền hình cần băng thông rộng tốc độ cao này càng lúc càng ít, chỉ khi phát những tin tức quan trọng mới có, bình thường chỉ có thể thu được hình ảnh 2D mà thôi.

Địa điểm phân phát nằm ở Carnegie bên rìa sa mạc, trong hình ảnh toàn ký xuất hiện một cái lều khổng lồ, trông như một nửa quả trứng lớn đặt nằm ngang trên sa mạc, đoàn người từ trong đó tràn ra như lòng trắng trứng khi vỏ trứng bị vỡ toác. Họ chen chúc nhau chạy ra khi máy bay thực phẩm đến, loại máy bay vận tải thể tích nhỏ nhưng lực nâng rất lớn này thông thường sử dụng phương thức treo hàng, tức là đóng gói thành một khối lập

phương lớn đeo bên dưới máy bay. Lần này, có hai máy bay vận tải, chiếc đầu tiên vừa đặt kiện thực phẩm xuống mặt đất, đám người đã tràn lên như nước vỡ bờ, thoáng cái liền nhấn chìm cả khối thực phẩm, hàng rào trật tự của mấy chục binh lính lập tức sụp đổ, mấy người phụ trách phân phát thực phẩm thì sợ hãi, vội nhảy lên chiếc thang dài leo lên máy bay. Kiện thực phẩm như thể một quả bóng tuyết bị ném vào nĩa nước sôi sùng sục, chớp mắt đã biến mất. Ống kính quay vào sát mặt đất, có thể thấy những người cướp được thực phẩm lại phải chống trả lại những người xung quanh, từng bao từng bao thực phẩm như hạt gạo giữa bầy kiến, chỉ loáng cái đã bị xé nát, sau đó người ta bắt đầu giằng giật những thứ rơi dưới đất. Chiếc máy bay còn lại liền thả kiện thực phẩm thứ hai ở khoảng đất trống cách đó tương đối xa, lần này thì không có binh lính cảnh giới, người phụ trách cũng không dám xuống máy bay, đám người lập tức lao ập tới như đồng mạt sắt bị hút tới nam châm, chớp mắt đã vây kín kiện hàng ở giữa.

Lúc này, một cái bóng màu xanh bay ra khỏi máy bay vận tải, yếu điệu nhưng mạnh mẽ, từ độ cao mười mấy mét nhẹ nhàng đáp xuống kiện thực phẩm. Đám người nhung nhúc lập tức như hóa đá, họ nhận ra đứng trên đỉnh kiện hàng là Tomoko, cô ta vẫn mặc bộ đồ rằn ri, tấm khăn đen quấn trên cổ bay bay trong làn gió hừng hực, càng tôn thêm gương mặt trắng nõn nà.

“Xếp hàng!” Tomoko quát lên với đám người.

Ông kính zoom lại gần, có thể nhìn rõ đôi mắt xinh đẹp của cô ta đang trừng trừng giận dữ nhìn đám người bên dưới, giọng cô ta rất lớn, giữa tiếng ầm ầm của cánh quạt máy bay vẫn nghe rõ mồn một. Nhưng đám người bên dưới chỉ bị sự xuất hiện của cô ta làm chững lại một thoáng, rồi lại nhanh chóng nhao nhao lên, những người ở gần kiện thực phẩm bắt đầu

cắt đứt tấm lưới bọc ngoài để lấy đồ. Kế đó, sự hỗn loạn lại tăng lên, đám người sôi sùng sục, có mấy người to gan còn bắt chấp Tomoko đứng đó, bắt đầu leo lên trên.

“Lũ bỏ đi này! Tại sao không duy trì trật tự?!” Tomoko ngẩng đầu lên chiếc máy bay lơ lửng phía trên hét lớn, ở cửa khoang máy bay mở rộng có mấy quan chức ủy ban di dân Liên Hiệp Quốc mặt mũi tái mét. “Quân đội của các người đâu? Cảnh sát đâu? Vũ khí cho phép các người mang đến đây đâu? Chức trách của các người ở đâu?!”

Trong mấy người đứng ở cửa khoang máy bay có cả chủ tịch ủy ban di dân, ông ta một tay nắm chặt cửa máy bay, tay còn lại khua khoáng loạn xạ với Tomoko, hoảng loạn lắc đầu, tỏ ý mình không làm được gì khác.

Tomoko rút thanh kiếm sau lưng, vung liền ba nhát nhanh đến độ không nhìn rõ, ba người vừa bò lên đến đỉnh kiện hàng đầu bị chém thành hai mảnh. Cả ba đều bị lưới kiếm chém vào vai trái, ra ở sườn bên phải tách ra làm đôi, ba đường kiếm giống nhau chắn chặn đến rùng mình rợn gáy, sáu mảnh thi thể bay xuống dưới, thân còn lơ lửng trên không trung, nội tạng bên trong đã bắn ra ngoài, máu me tung tóe, rối rời lộn xộn xuống giữa đám người chen chúc. Trong tiếng thét kinh hãi cùng tiếng khóc gào, Tomoko tung người nhảy từ trên đỉnh kiện hàng xuống, tiếp tục vung kiếm như điện, trong chớp mắt đã chém ngã mười mấy người. Đám người kinh hoàng lùi lại, loáng cái đã tạo thành một khoảng trống xung quanh cô ta, giống như một giọt nước rửa rơi vào cái đĩa đầy dầu mỡ vậy. Mười mấy cái xác trong khoảng trống kia cũng giống hệt như ba người đầu tiên, bị chém theo một đường chéo từ vai trái đến sườn bên phải, như thế máu và nội tạng chảy ra nhanh nhất. Trước đám máu thịt bầy nhầy đó, một số người sợ đến bất tỉnh tại trận. Tomoko bước lên trước, cả đám người kinh

sợ tránh ra xa, cơ thể cô ta dường như tỏa ra một trường lực vô hình đẩy lùi người khác, từ đầu chí cuối khoảng trống xung quanh vẫn không thay đổi. Cô ta bước được vài bước liền dừng lại, đám người một lần nữa sững sờ như thể đóng băng.

“Xếp hàng.” Tomoko nói, lần này không cần cao giọng.

Đám người mau chóng xếp thành hàng dài, tựa hồ một chương trình máy tính sắp xếp các chuỗi số lại với nhau vậy. Hàng người kéo dài đến tận chỗ cái lều khổng lồ ở tít đằng xa, lại còn vòng xung quanh nó một vòng.

Tomoko tung người nhảy lên, trở lại đỉnh kiệu hàng thực phẩm, giờ thanh kiếm còn đang nhỏ máu chỉ vào hàng người bên dưới: “Thời đại loài người tự do truy lạc đã kết thúc rồi, muốn sống ở đây thì phải học lại chủ nghĩa tập thể, nhật lại sự tôn nghiêm của con người!”

Đêm hôm đó, Trình Tâm mất ngủ, cô nhẹ nhàng ra khỏi phòng. Lúc này, đêm đã về khuya, cô thấy ở bậc thềm trước cửa có đốm lửa lập lòe, đó là Già Fraise đang hút thuốc. Trên đùi ông gác một chiếc didgeridoo, một loại nhạc cụ đặc biệt của thổ dân Úc, làm từ một cành cây to khoét rỗng, dài hơn một mét. Tối nào ông cũng ngồi ở đây thổi một lúc, didgeridoo phát ra tiếng ù ù thấp trầm, đục đục, không giống âm nhạc mà như tiếng ngáy của mặt đất, tối nào, Trình Tâm và AA cũng đều ngủ thiếp đi trong âm thanh này.

Trình Tâm đi tới ngồi xuống bên cạnh Già Fraise, cô thích ở bên ông, sự xa cách của ông đối với hiện thực đây khổ đau tựa như một liều thuốc

giảm đau an ủi trái tim vỡ nát của cô. Ông không bao giờ xem ti vi, cũng không quan tâm trên Trái đất đang xảy ra bất cứ chuyện gì. Hằng đêm, ông gần như không về phòng mình, mà ngủ ở đây dựa vào cây cột gỗ ở lan can cửa ngủ thiếp đi, đến khi Mặt trời ban sáng chiếu lên người mới tỉnh lại, thậm chí cả đêm mưa to ông cũng ngủ như vậy, bảo rằng ngủ ở đây dễ chịu hơn trên giường. Già Fraisse từng nói, nếu có một ngày đám chính phủ khốn kiếp đến đây cướp căn nhà, ông sẽ không chuyển đến khu di dân, chỉ cần dựng một căn lều nhỏ che mưa trong rừng là ông sống được. AA nói, tuổi tác ông lớn thế, làm vậy không được, ông nói, tổ tiên ông làm được thì ông cũng làm được. Từ kỷ Băng Hà thứ tư, tổ tiên ông đã từ châu Á đi thuyền độc mộc phiêu bạt qua Thái Bình Dương đến nơi này, đó là thời điểm bốn mươi nghìn năm trước, Hy Lạp và Ai Cập thậm chí còn chưa xuất hiện. Ông kể, hồi thế kỷ 21, mình từng là một bác sĩ giàu có, sở hữu phòng khám riêng ở Melbourne, sau khi tỉnh lại ở kỷ nguyên Đe dọa, ông cũng luôn sống cuộc sống hiện đại rất thoải mái sung túc, nhưng từ khi cuộc di dân bắt đầu, trong cơ thể ông có thứ gì đó đã thức tỉnh, ông đột nhiên cảm thấy mình thực ra là một động vật thuộc về mặt đất và rừng rậm, đồng thời hiểu ra những thứ mình cần cho sự sống thực ra rất ít ỏi, cảm giác ngủ ngoài trời rất dễ chịu, rất thoải mái.

Già Fraisse nói, ông không biết đây là đi ầm gì nữa.

Trình Tâm nhìn khu dân cư phía xa xa, đêm đã khuya, ánh đèn cũng thưa thớt đi phần nào, những gian nhà lắp ghép trải dài vô tận toát lên một vẻ tĩnh lặng hiếm thấy dưới ánh sao. Trình Tâm đột nhiên nảy ra một cảm giác kỳ lạ, tựa hồ đang ở một thời đại di dân khác, của những di dân đến Úc năm thế kỷ trước. Trong những gian nhà lắp ghép ấy, các cao bồi và người chăn nuôi thô lỗ mà phóng khoáng đang say ngủ, cô thậm chí còn

người thấy cả mùi phân ngựa và cỏ nuôi súc vật. Trình Tâm nói ra cảm giác của mình với Già Fraise.

“Thời ấy không chật chội như bây giờ, nghe nói một người da trắng muốn mua khu chăn nuôi của một người da trắng khác chỉ cần trả số tiền bằng một thùng rượu whiskey, sau đó người mua sẽ cưỡi ngựa chạy từ lúc Mặt trời mọc đến khi Mặt trời lặn thì quay về, vùng đất trong một vòng chạy ấy sẽ thuộc về anh ta.”

Trước đây, ấn tượng của Trình Tâm với nước Úc đa phần đến từ bộ phim *Nước Úc*, trong bộ phim ấy, hai nhân vật nam nữ chính lừa đàn bò băng ngang lục địa Bắc Úc tráng lệ, nhưng đó không phải là thời đại di dân mà là thời Chiến tranh thế giới thứ hai, một quá khứ không xa so với thời thanh xuân của cô. Nhưng đặt ở hiện tại, đó đã là lịch sử xa xôi lắm rồi - Hugh Jackman và Nicole Kidman trong phim hẳn đều đã qua đời được hơn hai thế kỷ. Trình Tâm đột nhiên nghĩ, bộ dạng Wade làm việc trước căn nhà kho lắp ghép lúc cô mới gặp gần đây rất giống với nam chính trong bộ phim đó.

Nhĩ tới Wade, Trình Tâm bèn kể lại lời ông ta nói với cô một tháng trước cho Già Fraise nghe, từ lâu cô đã muốn nói chuyện này với ông, nhưng lại sợ sẽ quấy nhiễu tâm cảnh đứng ngoài thế cuộc của ông.

“Ta biết người này.” Già Fraise nói, “Con gái à, chắc chắn ta sẽ nói con nên nghe theo ông ta, nhưng con lại không thể rời khỏi nước Úc, vì vậy đừng nghĩ chuyện này nữa. Nghĩ chuyện không thể làm được thì có tác dụng gì đâu?”

Những gì Già Fraise nói là sự thực, hiện nay muốn rời khỏi Úc là đi đầu cực khó. Phong tỏa Úc không chỉ có Giọt Nước, mà còn có lực lượng trên

biển của quân Trị an Địa Cầu do Tomoko chiêu mộ. Bất cứ thiết bị bay hoặc tàu bè nào từ Úc trở về các đại lục khác, nếu bị tra ra có chở di dân sẽ lập tức bị tấn công. Đồng thời, cùng với hạn chót di dân càng lúc càng đến gần, những người muốn trở về cũng rất ít, Úc tuy rằng gian khổ, nhưng dẫu sao cũng còn hơn trở về đầm đìa vào chỗ chết. Những cuộc vượt biên quy mô nhỏ lác đác vẫn tồn tại, nhưng nhân vật của công chúng được chú ý như Trình Tâm thì không thể nào đi như thế.

Nhưng đây không phải là điều khiến Trình Tâm suy nghĩ, dù thế nào đi nữa, cô cũng sẽ không rời khỏi nơi đây.

Già Fraise hình như không muốn nói chuyện này nữa, nhưng trông thấy Trình Tâm đang im lặng trong bóng tối, dường như đang chờ đợi ông nói thêm, ông bèn tiếp lời: “Ta là một bác sĩ khoa xương khớp, chắc con cũng biết, sau khi xương gãy lành lại, chỗ xương gãy hồi phục ấy sẽ còn lớn hơn lúc ban đầu, trong y học gọi đây là hiện tượng siêu bù, ý là nếu cơ thể có cơ hội bù đắp lại thứ gì đó bị thiếu sót trước đây, những thứ này có thể hồi phục lại nhiều hơn cả những người chưa từng bị thiếu. So với nhân loại, bọn họ...” Già Fraise chỉ lên bầu trời sao: “Con đã biết họ từng thiếu sót đi đâu gì, họ đã trải qua siêu bù chưa? Hồi phục đến mức độ nào rồi? Không ai biết rõ cả.”

Trình Tâm bị những lời này làm cho rúng động, nhưng Già Fraise dường như không có hứng thú tiếp tục cuộc trò chuyện này nữa, ông ngược lên nhìn bầu trời đêm, chần chập ngâm nga:

“Bộ lạc đã đi rồi
Giáo dài đã gãy rời,
Xưa ta có bánh mì để sống
Các người cho toàn đá sỏi thôi.”

Giống như khi nghe Già Fraisse thổi didgeridoo, trái tim Trình Tâm bị bài thơ này làm cho xúc động.

“Đây là thơ của một thi sĩ người Úc bản địa hồi thế kỷ 20, ông ấy tên là Jack Davis.”

Ông già nói xong, bèn dựa vào cây cột gỗ, thoáng sau đã phát ra tiếng ngáy. Trình Tâm ng ỡ lạng lẽ trong màn đêm, dưới những vì sao không hề xúc động mảy may trước thế giới đang thay đổi lớn lao, đến khi phương Đông hừng sáng.

Nửa năm từ khi cuộc di dân bắt đầu, một nửa dân số thế giới, khoảng 2,1 tỷ người đã chuyển đến Úc.

Nguy cơ tiềm tàng bắt đầu bùng nổ, vụ thảm án Canberra xảy ra vào tháng thứ bảy của cuộc di dân trở thành cột mốc khởi đầu cho một chuỗi những cơn ác mộng.

Tomoko yêu cầu nhân loại thực hiện “di dân trần trụi”, đây cũng là phương án mà phe Diêu Hâu trên Trái đất vào kỷ nguyên De dọa từng đề xuất áp dụng chừng nào thế giới Tam Thế di dân đến Hệ Mặt trời. Ngoài vật liệu xây dựng và các module lớn để dựng nên các nhà máy nông nghiệp mới, cùng các nhu yếu phẩm và thiết bị y tế, di dân không được phép mang theo bất cứ trang thiết bị quân dụng và dân dụng hạng nặng nào, quân đội của các nước đóng ở khu di dân cũng chỉ được trang bị vũ khí hạng nhẹ giới hạn để duy trì trật tự mà thôi. Loài người đã bị giải trừ vũ trang một cách triệt để.

Nhưng chính phủ Úc là ngoại lệ, họ giữ lại mọi thứ, bao gồm toàn bộ trang thiết bị của hải lục không quân. Vì vậy, đất nước từ khi sinh ra vẫn luôn nằm bên lề các sự vụ quốc tế bỗng nhảy vọt lên trở thành bá chủ của thế giới loài người.

Vào giai đoạn đầu của cuộc di dân, chính phủ Úc không làm bất cứ điều gì có thể chỉ trích, họ và toàn thể nhân dân Úc đã cố gắng rất nhiều để sắp xếp cuộc sống cho các di dân. Nhưng cùng với việc di dân từ các châu lục lớn tràn vào Úc như một cơn đại hồng thủy, tâm lý của quốc gia duy nhất từng độc chiếm cả một lục địa này bắt đầu trở nên mất cân bằng, dân chúng Úc kêu than phản đối, chính phủ mới bước lên vũ đài chính trị thế giới bắt đầu áp dụng các chính sách cứng rắn với di dân. Họ mau chóng nhận ra, ưu thế của Liên bang Úc với các quốc gia khác hiện nay cũng gần giống như ưu thế của Tam Thế đối với Trái đất. Các đợt di dân đến sau hầu hết đều bị bố trí đến vùng nội địa hoang vắng, các vùng trù phú ven biển như New South Wales đầu đã được quy hoạch là “lãnh thổ bảo tồn” của Úc, cấm chỉ di dân, Canberra và Sydney cũng được quy hoạch thành “thành phố bảo tồn”, cũng cấm di dân định cư. Vì thế, chỉ còn lại Melbourne là thành phố lớn duy nhất mà di dân có thể ở lại lâu dài. Chính phủ Úc cũng bắt đầu hách dịch, tự coi mình là đứng đầu thế giới loài người, dần dần lấn áp, chèn ép cả Liên Hiệp Quốc và chính phủ các nước khác.

Mặc dù New South Wales cấm di dân, nhưng rất khó ngăn cản di dân trong nội địa đến đó du lịch. Khát khao cuộc sống đô thị mà họ vừa phải từ biệt, một lượng lớn di dân đổ vào Sydney, tuy không được định cư, nhưng dù lang thang nơi đâu đường góc phố cũng còn tốt hơn ở trong các thôn làng di dân, ít nhất cũng có cảm giác mình vẫn ở trong thế giới văn minh, làn sóng này khiến cho Sydney nhanh chóng chật cứng người, chính phủ

Úc quyết định đuổi hết di dân ra khỏi khu vực nội đô Sydney, sau này cũng cấm tiết di dân từ bên ngoài đi vào thành phố. Việc này đã dẫn đến xung đột giữa các di dân ở lại trong thành phố và lực lượng cảnh sát, gây ra một số thương vong.

Sự kiện Sydney đốt lên ngọn lửa tức giận tích tụ đã lâu của nhiều người đối với chính phủ Úc, hơn trăm triệu di dân tràn vào bang New South Wales, đổ về Sydney. Đối diện với biển người cuộn rợp cả đất trời ấy, quân đồn trú của bang và thành phố vội vàng bỏ chạy. Mấy chục triệu người tràn vào Sydney, cướp sạch cả thành phố, tựa như một đàn kiến khổng lồ bò qua một cái xác thú còn tươi, chỉ trong nháy mắt đã biến nó thành bộ xương trắng hếu. Trong thành phố Sydney, ánh lửa bốc cao ngùn ngụt, tội phạm hoành hành, cả thành phố toàn những kiến trúc hình cây khổng lồ đã trở thành một khu rừng khủng khiếp, còn xơ xác hoang tàn hơn cả khu di dân nữa.

Sau đấy, đại quân di dân lại chuyển mục tiêu sang Canberra cách đó hơn hai trăm kilômét. Vì Canberra là thủ đô Úc, sau khi cuộc di dân bắt đầu, một nửa chính phủ các nước trên thế giới cũng chuyển về nơi này, Liên Hiệp Quốc cũng vừa từ Sydney chuyển tới, bởi thế, quân đội buộc phải xuống tay phòng thủ. Cuộc xung đột lần này đã gây ra thương vong khủng khiếp, hơn năm trăm nghìn người chết, đa phần không chết bởi súng đạn của quân đội mà chết do giẫm đạp và đói khát giữa hơn trăm triệu con người hỗn loạn; trong cuộc đại loạn kéo dài hơn mười ngày đó, có đến mấy chục triệu người đã bị cắt đứt hoàn toàn nguồn nước và thực phẩm.

Xã hội di dân bắt đầu có những thay đổi sâu sắc. Mọi người nhận ra, trên mảnh lục địa đói khát chật chội này, dân chủ còn đáng sợ hơn cả chuyên chế độc tài, tất cả mọi người đều khát khao trật tự và một chính

phủ hùng mạnh, thể chế xã hội đang có nhanh chóng tan vỡ, nhân dân chỉ mong mỗi chính phủ có thể mang đến cho họ thực phẩm, nước và không gian sống đủ để kê một chiếc giường, những thứ khác họ đều không để ý đến nữa. Xã hội loài người tụ tập lại trên lục địa này giống như mặt hồ trong mùa đông giá rét, từng mảng từng mảng đông cứng lại thành lớp băng rắn chắc của chuyên chế cực quyền. Câu nói của Tomoko sau khi chém người đạo trước “Thời đại loài người tự do truy lạc đã kết thúc rồi” trở thành khẩu hiệu chính, đủ các loại rác rưởi kể cả chủ nghĩa phát xít lẫn lượt trời lên khỏi phần mộ dưới sâu nơi chúng từng bị chôn vùi để trở thành tư tưởng chủ lưu. Thế lực của tôn giáo cũng nhanh chóng khôi phục, một bộ phận lớn dân chúng tụ tập về dưới các tín ngưỡng và giáo hội khác nhau, vì vậy, một cỗ xác sống còn lâu đời hơn cả toàn trị - nhà nước thần quyền - bắt đầu tái xuất hiện.

Sản phẩm tất yếu của toàn trị là chiến tranh, xung đột giữa các quốc gia ngày một nhiều hơn, ban đầu chỉ vì tranh cướp thực phẩm và nước, sau đó phát triển thành tranh đoạt không gian sinh tồn một cách có tính toán. Sau vụ thảm sát Canberra, quân đội Úc có sức uy hiếp rất lớn, được Liên Hiệp Quốc yêu cầu, họ bắt đầu sử dụng các biện pháp cứng rắn để duy trì trật tự quốc tế, nếu không một cuộc đại chiến thế giới phiên bản Úc chắc hẳn đã bùng nổ. Chẳng những thế, đó sẽ là cuộc chiến chủ yếu dùng gạch đá giống như hồi thế kỷ 20 từng có người tiên đoán. Hiện nay, ngoài Úc, quân đội các nước khác đến vũ khí lạnh cũng không đảm bảo phát cho mỗi người một món được. Vũ khí thường gặp nhất là gậy gộc lấy từ giàn cốp pha kim loại trong xây dựng, thậm chí cả dao kiếm cổ đại trong bảo tàng cũng bị lấy ra sử dụng.

Trong những ngày tháng u ám này, vô số người buổi sáng tỉnh giấc vẫn không thể tin rằng mình đang ở trong hiện thực. Họ nhận thấy, chỉ trong

nửa năm ngắn ngủi, xã hội loài người đã thụt lùi một quãng dài đến như thế, thậm chí một chân đã giẫm lên thời Trung Cổ.

Lúc này, thứ duy nhất chống đỡ cho mỗi cá nhân và toàn thể xã hội không sụp đổ toàn diện, chính là hạm đội thứ hai của thế giới Tam Thể. Hiện nay, hạm đội đã vượt qua vành đai Kuiper, vào những đêm trời trong, có lúc mắt thường cũng nhìn thấy được ánh sáng từ các phi thuyền đang giảm tốc. Bốn trăm mười lăm điểm sáng yếu ớt đó là hy vọng của loài người ở Úc. Mọi người vẫn khắc ghi lời hứa của Tomoko, mong đợi hạm đội Tam Thể đến đây sẽ mang cho tất cả mọi người trên mảnh lục địa này cuộc sống dễ chịu bình yên, đám ác quỷ ngày trước giờ đã biến thành thiên sứ cứu vớt chúng sinh và là cột trụ tinh thần duy nhất, loài người đang cầu nguyện bọn họ mau mau xuất hiện.

Cùng với việc di dân, khi đêm về trên các đại lục khác của Trái đất, từng thành phố chìm vào bóng tối, biến thành những khu hoang vu tĩnh lặng như tờ, tựa như những ngọn đèn tắt dần tắt dần trong một nhà hàng sang trọng khi bữa tối cuối cùng kết thúc.

Tháng thứ chín của cuộc di dân, số người ở Úc đã lên đến 3,4 tỷ, do môi trường sống tiếp tục xấu hơn, cuộc di dân bị buộc phải dừng lại. Lúc này, Giọt Nước lại bắt đầu tấn công các thành thị có người cư trú bên ngoài Úc, Tomoko cũng một lần nữa lên tiếng đe dọa, nói khi kỳ hạn một năm chấm dứt, cuộc thanh trừ những cá thể loài người ở bên ngoài khu vực bảo tồn sẽ lập tức bắt đầu. Lúc này, Úc giống như một cỗ xe tù sắp sửa lăn bánh trên con đường không có nẻo về, các phạm nhân trong xe đã chen chúc nhau đến độ thùng xe sắp vỡ tung ra rồi, vậy mà vẫn phải cố nhét thêm bảy trăm triệu con người nữa vào trong đó.

Tomoko cũng xét đến những khó khăn cực lớn khi tiếp tục di dân, cách giải quyết mà cô ta đưa ra là biến New Zealand và một số đảo quốc thuộc châu Đại Dương thành vùng đệm. Biện pháp này đã có tác dụng, trong hai tháng rưỡi còn lại, đã có thêm sáu trăm ba mươi triệu người đi qua vùng đệm, di chuyển sang Úc.

Cuối cùng, cách hạn cuối ba ngày, đội tàu và máy bay chở nhóm ba triệu di dân sau rốt cũng nối đuôi nhau từ New Zealand khởi hành đến Úc, cuộc Đại Di Dân đã hoàn thành.

Lúc này, ở Úc đã tụ tập bốn tỷ một trăm sáu mươi triệu người, chiếm tuyệt đại đa số nhân loại, bên ngoài Úc chỉ còn lại khoảng tám triệu người, bọn họ chia thành ba nhóm: một triệu người trên căn cứ Sao Hỏa, năm triệu người thuộc quân Trị an Địa Cầu, và khoảng hai triệu thành viên phong trào Kháng chiến Trái đất, ngoài ra còn một số ít những người sống tản mác ở nhiều nơi vì nhiều nguyên nhân khác nhau mà không di dân, không thể thống kê số lượng.

Quân Trị an Địa Cầu là một đội quân loài người do Tomoko chiêu mộ để bảo đảm trị an trong quá trình di dân, cô ta hứa những người tham gia đội quân này sẽ không phải di dân đến Úc, sau này có thể tự do sống ở thế giới bị người Tam Thế chiếm cứ. Sau khi lời kêu gọi được phát ra, vô số người đã sôi nổi đăng ký, theo thống kê sau đó, trên mạng tổng cộng có hơn một tỷ đơn nhập ngũ, trong đó có hai mươi triệu người tham gia phỏng vấn trực tiếp, cuối cùng chiêu mộ được năm triệu người. Những kẻ may mắn cuối cùng này hoàn toàn không để ý đến nước bọt và ánh mắt khinh bỉ của người đời, vì bọn họ biết, một phần không nhỏ những người nhổ nước bọt ấy cũng từng gửi đơn xin gia nhập.

Có người so sánh quân Trị an Địa Cầu với tổ chức Tam Thế Địa Cầu ba thế kỷ trước, thực ra, tính chất của hai bên hoàn toàn khác nhau: thành viên tổ chức Tam Thế Địa Cầu đều là những chiến sĩ với niềm tin kiên định, còn những người tham gia quân Trị an Địa Cầu chẳng qua chỉ muốn trốn di dân, được sống thoải mái hơn mà thôi.

Quân Trị an Địa Cầu chia làm ba quân đoàn lớn ở châu Á, châu Âu và Bắc Mỹ, sở hữu các trang thiết bị tiên tiến mà các nước lớn để lại khi di dân. Thời kỳ đầu, hành vi của quân Trị an Địa Cầu còn tương đối kiềm chế, chỉ theo lệnh Tomoko đốc thúc các nước tiến hành di dân, đồng thời bảo vệ cơ sở hạ tầng của thành phố và các khu vực không bị phá hoại. Nhưng cùng với những khó khăn ngày càng chồng chất ở Úc, tiến độ di dân càng lúc càng khó thỏa mãn yêu cầu của Tomoko, trước mệnh lệnh và sự đe dọa của cô ta, quân Trị an Địa Cầu mỗi lúc một thêm điên cuồng, không từ sử dụng cả vũ lực trên quy mô lớn cưỡng ép di dân, gây ra cái chết của hơn một triệu người trên toàn thế giới. Cuối cùng, sau khi kỳ hạn di dân đã qua đi, Tomoko ra lệnh tiêu diệt tất cả những người còn lại bên ngoài khu bảo tồn, quân Trị an Địa Cầu hoàn toàn biến thành một đám ác quỷ. Bọn họ lái xe bay, cầm súng bắn tỉa có ống ngắm laser, đảo lộn trên bầu không các thành phố lớn và các vùng hoang vu như lũ chim săn mồi, thấy người nào liền giết luôn người đó.

Trái ngược với quân Trị an Địa Cầu, phong trào Kháng chiến Trái đất là vàng thật được luyện ra trong lò lửa nóng của nhân loại. Họ có rất nhiều chi nhánh, số lượng khó mà thống kê hết, áng chừng khoảng một triệu rưỡi đến hai triệu người. Họ phân tán sâu trong núi và bên dưới các thành phố, tiến hành chiến tranh du kích với quân Trị an Địa Cầu, đồng thời chờ đợi trận chiến cuối cùng khi những kẻ xâm lược Tam Thế đặt chân lên Trái đất. Trong tất cả các tổ chức kháng chiến ở vùng chiếm đóng trong lịch sử

loài người, phong trào Kháng chiến Trái đất chịu hy sinh lớn lao nhất, vì quân Trị an Địa Cầu có sự hỗ trợ từ Giọt Nước và Hạt trí tuệ, mỗi lần tác chiến của phong trào Kháng chiến đều gần như tự sát, đồng thời họ cũng không có khả năng tiến hành bất cứ cuộc tập hợp quy mô lớn nào, khiến quân Trị an Địa Cầu có điều kiện lần lượt triệt hạ từng nhóm một.

Thành phần của phong trào Kháng chiến Trái đất rất phức tạp, bao gồm người từ mọi tầng lớp, trong đó người từ thời Công nguyên chiếm một tỷ lệ rất lớn. Sáu ứng cử viên Người Giữ Gươm đầu tiên là sĩ quan chỉ huy phong trào Kháng chiến, vào thời điểm cuộc Đại Di Dân kết thúc, đã có ba người trong số họ hy sinh trong chiến đấu, chỉ còn lại kỹ sư máy gia tốc hạt Tất Vân Phong, nhà vật lý Tào Bân và trung tướng hải quân Ivan Antonov.

Tất cả thành viên phong trào Kháng chiến Trái đất đều biết họ đang tham gia một cuộc chiến hoàn toàn vô vọng, ngày mà hạm đội Tam Thế đến Trái đất trong tương lai, cũng chính là ngày bọn họ bị tiêu diệt toàn bộ. Những chiến sĩ quần áo rách rưới, nhin đói nhin khát trong núi sâu và trong hệ thống cống ngầm của thành phố này chiến đấu vì chút tôn nghiêm cuối cùng của nhân loại, sự tồn tại của họ là điểm sáng duy nhất trong đoạn lịch sử không ai muốn ngoảnh đầu nhìn lại này của loài người.

Sáng sớm, Trình Tâm giật mình tỉnh giấc vì âm thanh ầm ầm. Đêm đó cô vốn đã ngủ không yên giấc, bên ngoài tiếng người ầm ĩ không dứt, đều là di dân mới đến. Trình Tâm sực nhớ ra, giờ không phải là mùa có sấm sét nữa, vả lại sau những tiếng ầm ầm đó, bên ngoài đột nhiên trở nên yên tĩnh. Cô bất giác rùng mình, ngẩng bật dậy, khoác áo đi ra ngoài. Già Fraise

ngủ ngoài cửa suýt chút nữa làm cô vấp ngã, ông già ngẩng đầu lên nhìn cô với đôi mắt nhấp nhèm ngái ngủ, rồi lại dựa vào cột ngủ tiếp.

Lúc này, trời vừa tờ mờ sáng, bên ngoài có rất nhiều người, tất cả đều căng thẳng nhìn về phía Đông, rì rầm bàn luận. Trình Tâm nhìn theo ánh mắt họ, chỉ thấy phía trên đường chân trời có một cột khói bốc lên, vừa đen vừa dày đặc, dường như góc trời vừa hiện ra ánh ban mai màu trắng ấy đã bị ai đó xé toác ra một vết.

Qua câu chuyện của mọi người, Trình Tâm biết được, một tiếng trước quân Trị an Địa Cầu bắt đầu không kích Úc trên quy mô lớn, mục tiêu chủ yếu là hệ thống điện lực, cảng biển và các thiết bị vận tải lớn. Cột khói đen ấy bốc lên từ nhà máy điện nhiệt hạch cách đây năm kilômét vừa mới bị phá hủy. Mọi người lại kinh hoàng ngẩng đầu lên nhìn trời, trên bầu trời xanh sẫm của buổi sáng sớm có năm vết trắng như tuyết, chính là máy bay ném bom của quân Trị an Địa Cầu vừa mới lướt vù qua.

Trình Tâm quay về phòng, AA cũng đã thức giấc, đang bật ti vi lên, muốn tìm hiểu trên bản tin thời sự xem đã xảy ra chuyện gì. Trình Tâm không xem ti vi, cô không cần thêm thông tin nữa. Gần một năm nay, cô đã không ngừng cầu khẩn cho thời khắc này đừng xuất hiện, hệ thần kinh đã trở nên mất cảm cực độ, chỉ cần một dấu hiệu nhỏ thôi cô cũng có thể đưa ra phán đoán chuẩn xác; mà thực ra, từ lúc đang mơ màng ngủ nghe thấy tiếng ầm ầm từ đằng xa vắng lại đó, về cơ bản cô đã xác định được chuyện gì.

Wade lại đúng.

Trình Tâm nhận ra mình đã chuẩn bị sẵn sàng cho giây phút này, không nghĩ ngợi, cô đã biết ngay mình cần làm gì. Cô bảo AA mình cần đến tòa

thị chính một chuyến, sau đó ra cửa, đẩy trong sân ra một chiếc xe đạp. Hiện nay, đây là phương tiện giao thông nhanh và tiện nhất trong khu di dân. Đồng thời, cô còn mang theo một ít thực phẩm và nước uống, cô biết rằng sự việc quá nửa là không thành, mình còn phải đi một quãng đường rất dài nữa.

Trình Tâm đạp xe đến tòa thị chính theo con đường tắc nghẽn khắp nơi. Các quốc gia đều giữ nguyên hệ thống hành chính theo cấp bậc cũ ở khu di dân, di dân ở khu Trình Tâm chủ yếu đến từ một thành phố hạng trung ở Tây Bắc Trung Quốc, hiện nay, khu này được đặt tên theo thành phố đã ở lại một đại lục khác, cũng do chính quyền thành phố ấy lãnh đạo. Tòa thị chính nằm trong một cái lều lớn cách chừng hai kilômét, từ chỗ Trình Tâm có thể trông thấy phần chóp nhọn màu trắng của cái lều.

Sau hai tuần di dân tràn vào liên tiếp, người mới đến không ngừng ứa vào, di dân đã không còn được phân theo khu vực hành chính trước đây nữa, mà cứ chỗ nào còn trống là nhét vào chỗ đó, càng lúc càng có nhiều người từ những thành phố và khu vực khác dồn về, về sau còn toàn là người tỉnh khác, thậm chí còn có cả người nước ngoài. Trong hai tháng gần đây, đã lại có thêm bảy trăm triệu người nữa đổ về Úc, khu di dân đã chật cứng như nêm.

Hai bên đường toàn những người là người, các loại đồ đạc vút bừa bãi lung tung. Những di dân mới đến không có chỗ ở, buộc phải màn trời chiếu đất, lúc này đa phần đều đã bị tiếng nổ vừa nãy làm cho giật mình tỉnh giấc, bất an ngờ ngác nhìn về phía cột khói bốc lên. Ánh dương buổi sớm trùm một quầng lam sẫm u uất lên hết thảy mọi thứ, trong sắc lam sẫm ấy, gương mặt mọi người càng rõ vẻ nhợt nhạt. Trình Tâm lại có cảm giác quái dị ấy như thể đang nhìn xuống tổ kiến từ trên cao, đi qua những

gương mặt nhợt nhạt đó, trong tiềm thức, cô có cảm giác Mặt trời sẽ không mọc lên nữa. Con bus ồn nồn cùng cảm giác mệt lả ập đến, cô vội phanh xe lại, tạt vào ven đường nồn khan, nồn đến nỗi nước mắt chảy giàn giụa, da dầy mới bình ổn trở lại. Cô nghe thấy gần đó có tiếng đứa trẻ đang khóc, bèn ngẩng lên nhìn, một người mẹ đang ngồi trong đống chần ven đường ôm con, mái tóc rối bù, gương mặt tiêu tụy, im lìm bất động mặc cho đứa trẻ cào cấu, đờ đẫn nhìn về phương Đông, ánh ban mai khiến đôi mắt cô ta sáng lên, nhưng chỉ toát ra sự hoang mang và tê dại.

Trình Tâm nhớ đến một người mẹ khác, xinh đẹp, khỏe mạnh, tràn đầy sức sống, trước tòa nhà Liên Hiệp Quốc, người mẹ đó đã đặt đứa con đáng yêu vào lòng cô, gọi cô là Đức Mẹ... Người mẹ và đứa bé ấy giờ đang ở đâu?

Lúc đến phía trước cái lầu lớn có tòa thị chính, Trình Tâm buộc lòng phải xuống xe, chen qua đám người đông đúc. Bình thường, người ở đây cũng rất đông, đến đòi chỗ ở và thực phẩm, nhưng lúc này, những người tụ tập ở đây có lẽ là để tìm hiểu xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Lúc đi qua hàng rào quân đội và cảnh sát trước cửa, Trình Tâm phải nói rõ mình là ai mới được cho vào, viên sĩ quan không nhận ra cô, phải quét thẻ căn cước rồi mới cho qua. Khi xác nhận được cô là ai, ánh mắt của anh ta khiến Trình Tâm khắc ghi mãi trong lòng, ánh mắt ấy như đang nói:

Ban đầu tại sao chúng tôi lại chọn cô chứ?

Đi vào trong tòa thị chính, Trình Tâm tìm lại được một vài cảm giác của thời đại siêu thông tin, cô thấy trong không gian rộng rãi của cái lầu lớn có rất nhiều cửa sổ thông tin đang trôi nổi, lơ lửng phía trên đông đảo các quan chức và nhân viên. Những người này rõ ràng là đã làm việc thâu đêm, trông ai cũng mệt mỏi rã rời, nhưng cũng đều rất bận rộn. Rất nhiều

phòng ban đầu tụ tập hết ở đây, có vẻ rất chật chội, làm Trình Tâm nghĩ đến một sàn giao dịch cổ phiếu ở phố Wall thời Công nguyên. Người ta bám bám, viết viết trên cửa sổ thông tin lơ lửng trước mặt mình, sau đó cửa sổ sẽ tự động trôi đến trước mặt người cần xử lý tiếp theo, những ô cửa sổ thông tin phát sáng này tựa như những bóng ma đến từ thời đại vừa mới biến mất, nơi này chính là chốn tụ tập cuối cùng của chúng.

Trong một phòng làm việc nhỏ được ngăn ra bằng gỗ ván, Trình Tâm gặp được thị trưởng. Anh ta còn rất trẻ, gương mặt thanh tú nữ tính hóa cũng đầy vẻ mệt mỏi như những người khác, lại còn thêm đôi phần hốt hoảng và ngần ngại. Trọng trách trước mắt hiển nhiên không phải là thứ mà thể hệ yếu ớt như bọn họ có thể gánh vác nổi. Trên tường có một cửa sổ thông tin rất lớn, bên trên hiển thị hình ảnh một thành phố. Nhà cửa trong thành phố đó đa phần xây dựng trên mặt đất theo truyền thống, chỉ có vài kiến trúc dạng cây, cho thấy quy mô thành phố ở mức trung bình. Trình Tâm để ý thấy đó là hình ảnh động, trên không trung chốc chốc lại có xe bay lướt qua, thời gian có lẽ là buổi sáng sớm, khung cảnh giống như đang nhìn ra từ cửa sổ phòng làm việc vậy. Đó có lẽ là thành phố mà anh ta từng sống và làm việc trước khi di dân. Trông thấy Trình Tâm, anh ta cũng lộ ra ánh mắt “tại sao chúng tôi lại chọn cô chứ?” nhưng thái độ vẫn rất lịch thiệp, hỏi Trình Tâm xem có cần giúp gì hay không.

“Tôi muốn liên lạc với Tomoko.” Trình Tâm nói thẳng vào vấn đề.

Thị trưởng lắc đầu, nhưng nổi ngạc nhiên trước yêu cầu của Trình Tâm ít nhiều cũng xoa đi mệt mỏi, anh ta tỏ ra nghiêm túc hơn nhiều: “Chuyện này không thể được. Đầu tiên, cơ quan cấp bậc như ở đây không thể nào trực tiếp liên lạc với cô ta, đến cả ủy ban tỉnh cũng không được, không ai biết hiện giờ cô ta đang ở châu lục nào cả. Với lại, hiện nay việc liên lạc ra

bên ngoài rất khó khăn, liên hệ với trên tỉnh vừa bị gián đoạn, nơi này có khi cũng sắp bị cắt điện đến nơi rồi.”

“Có thể đưa tôi đến Canberra không?”

“Tôi không thể cấp cho cô máy bay, nhưng có thể phái xe chạy dưới đất đưa cô đi, nhưng cô cũng biết rồi đấy, có khi còn chậm hơn cả đi bộ. Cô Trinh, tôi thực lòng đề nghị cô đừng rời khỏi đây, giờ khắp nơi đều rất hỗn loạn, rất nguy hiểm, các thành phố đều bị ném bom, chỗ chúng ta đây coi như khá bình yên rồi đấy.”

Vì đã không còn hệ thống cung ứng điện không dây, trong khu di dân không thể sử dụng xe bay, chỉ có thể dùng xe chạy trên mặt đất và máy bay, nhưng giờ đường trên mặt đất đã rất khó đi lại.

Trinh Tâm vừa ra khỏi cửa tòa thị chính đã lại nghe thấy một tiếng nổ, một cột khói mới tinh bốc lên từ một hướng khác, đám người từ bất an chuyển thành náo loạn. Cô len lỏi qua, tìm được xe đạp của mình. Cô quyết định sẽ đạp xe đến ủy ban tỉnh cách đây hơn năm mươi kilômét, từ đó liên hệ với Tomoko, nếu không được, thì sẽ tìm cách đi Canberra.

Dù thế nào, đây cũng là chuyện cuối cùng mà cô có thể làm, mặc cho kết quả ra sao, cô cũng buộc phải làm bằng được.

Đám người đột nhiên yên tĩnh, bên trên tòa thị chính xuất hiện một cửa sổ hiển thị thông tin cỡ lớn, gần như rộng bằng cả cái lều. Trước đây, cửa sổ này cũng từng xuất hiện, những khi tòa thị chính cần tuyên bố thông tin gì quan trọng. Do điện áp không ổn định, cửa sổ hơi rung rung nhấp nhòe, nhưng trên nền bầu trời buổi sớm tối mờ, hình ảnh vẫn rất rõ nét.

Hình ảnh hiển thị trên không trung là tòa nhà Quốc hội ở Canberra, được khánh thành vào năm 1988, nhưng đến nay người ta vẫn gọi là tòa nhà Quốc hội mới. Nhìn từ xa, tòa nhà trông như một boongke khổng lồ xây dựa vào đũa, trên đỉnh là một cột cờ có lẽ là cao nhất trên Trái đất. Cột cờ cao hơn tám mươi mét ấy được chống đỡ bởi bốn thanh giằng khổng lồ bằng thép tượng trưng cho sự vững bền ổn định, nhưng hiện giờ trông giống như bộ khung một cái lều lớn vậy. Phía trên cột cờ, lá cờ Liên Hiệp Quốc tung bay, từ sau vụ nổi loạn ở Sydney, Liên Hiệp Quốc chuyển đến Canberra, lấy nơi này làm trụ sở.

Trái tim Trình Tâm như bị một bàn tay lớn bóp chặt, cô biết, ngày phán quyết cuối cùng đã đến.

Ông kính cất cảnh chuyển vào phòng hội nghị lớn bên trong tòa nhà, người đã ngổn ngáo cứng, tất cả đầu não của cộng đồng quốc tế Trái đất và hạm đội đầu tụ họp cả về nơi này, đây là Hội nghị Liên Hiệp Quốc do Tomoko triệu tập khẩn cấp.

Tomoko đứng trên bục chủ tịch, vẫn mặc bộ đồ rằn ri, quần khăn màu đen, nhưng không đeo kiếm nữa. Vẻ lạnh lùng diễm lệ trên gương mặt cô ta một năm nay đã biến mất, thay vào đó là dung nhan phơi phới tươi vui. Cô ta khom người chào hội trường, Trình Tâm lại trông thấy bóng dáng của người phụ nữ dịu dàng pha trà hai năm trước.

“Di dân đã kết thúc!” Tomoko lại khom người, “Cảm ơn các vị, cảm ơn tất cả mọi người! Đây là một công cuộc vĩ đại, có thể sánh với việc loài người nguyên thủy đi ra khỏi châu Phi mấy chục nghìn năm trước. Kỷ nguyên mới của hai nền văn minh đã bắt đầu!”

Lúc này, tất cả mọi người trong hội trường đều căng thẳng ngẩng đầu lên, bên ngoài lại có tiếng nổ ầm ầm vọng tới, ba chiếc đèn treo dài phía trên hội trường đang đưa, tất cả những cái bóng cũng đang đưa theo, tựa hồ cả tòa nhà đang lung lay sắp sụp xuống đến nơi. Tomoko vẫn nói tiếp:

“Trước khi hạm đội Tam Thế vĩ đại mang đến cho mọi người cuộc sống mới tươi đẹp, mọi người còn phải trải qua ba tháng gian khổ nữa, tôi hy vọng nhân loại sẽ lại thể hiện xuất sắc như lần di dân này!”

“Giờ tôi tuyên bố: Khu bảo tồn Úc sẽ hoàn toàn ngăn cách với thế giới bên ngoài, bẫy thiết bị thăm dò vũ trụ bằng vật liệu lực tương tác mạnh và quân Trị an Địa Cầu sẽ tiến hành phong tỏa nghiêm ngặt châu lục này, bất cứ người nào có ý đồ rời khỏi Úc đều sẽ bị coi là kẻ xâm lược lãnh thổ Tam Thế và kiên quyết tiêu diệt!”

“Việc tước đi khả năng đe dọa của Trái đất sẽ tiếp tục tiến hành, trong ba tháng này, khu vực bảo tồn cần phải duy trì ở mức xã hội nông nghiệp công nghệ thấp, cấm chỉ sử dụng bất cứ công nghệ hiện đại nào, bao gồm cả điện. Các vị đều đã thấy rồi, quân Trị an Địa Cầu đang phá hủy tất cả các cơ sở phát điện của Úc một cách có hệ thống.”

Những người xung quanh Trình Tâm đều đưa mắt nhìn nhau, mỗi người đều hy vọng người khác giúp mình nắm được ý nghĩa mấy câu cuối của Tomoko, vì đi đâu đó quả thực không thể nào tin nổi.

“Đây là thảm sát hàng loạt!” Trong hội trường có người gào toáng lên như thế, tất cả những cái bóng vẫn đang đưa, tựa như thi thể lơ lửng trên giá treo cố.

Đây là thảm sát hàng loạt.

Vốn dĩ, bốn tỷ hai trăm triệu người cùng chung sống ở Úc cũng không phải chuyện khó hình dung, sau khi cuộc di dân hoàn thành, mật độ dân số của Úc là năm trăm người trên một kilômét vuông, cũng không cao hơn mật độ dân số Nhật Bản trước khi di dân là mấy.

Trong hình dung của mọi người trước đây, cơ sở để loài người sinh tồn ở Úc là các nhà máy nông nghiệp có hiệu suất sản xuất cực cao, trong quá trình di dân, rất nhiều nhà máy nông nghiệp cũng được chuyển đến Úc, một phần trong số đó đã lắp ráp xong xuôi. Trong các nhà máy nông nghiệp, nông sản biến đổi gen sinh trưởng với tốc độ cao hơn nông sản truyền thống mấy chục lần, nhưng ánh sáng tự nhiên không thể cung cấp đủ năng lượng cho chúng mọc nhanh như thế, mà chỉ có thể sử dụng ánh sáng nhân tạo siêu mạnh, đi đâu này cần một lượng điện khổng lồ.

Một khi điện bị cắt, trong các khay nuôi trồng ở nhà máy nông nghiệp, các loại nông sản cần hấp thu tia tử ngoại, thậm chí là cả tia X để quang hợp, đâu sẽ mục rữa chỉ trong một hai ngày.

Mà lương thực dự trữ hiện có, chỉ đủ để bốn tỷ hai trăm triệu người sống trong một tháng.

“Cách nghĩ của ông làm tôi không sao hiểu nổi.” Tomoko nhìn về phía người vừa hét lên “thảm sát hàng loạt”, lộ ra vẻ mặt khó hiểu một cách chân thành.

“Lương thực thì sao? Lương thực ở đâu ra?” Lại có người hét lên, nỗi sợ của họ đối với Tomoko đã biến mất, chỉ còn lại tuyệt vọng cực độ.

Tomoko đảo mắt nhìn một lượt tất cả những người có mặt trong phòng hội nghị: “Lương thực? Đây chẳng phải đều là lương thực à? Mỗi người

hãy tự nhìn xung quanh mình đi, đó đều là lương thực, lương thực sống sờ sờ ra đây.”

Tomoko nói ra câu này một cách hết sức bình tĩnh, như thể thực sự nhắc nhở mọi người về số lương thực mà họ đã quên mất.

Không ai nói gì, một kế hoạch diệt chủng được tính toán từ lâu nay đã đi đến bước cuối cùng, hiện giờ có nói gì cũng đều quá muộn.

Tomoko nói tiếp: “Trong cuộc cạnh tranh sinh tồn sắp tới đây, phần lớn nhân loại sẽ bị đào thải, khi hạm đội tới đây vào ba tháng sau, trên đại lục này sẽ chỉ còn lại ba mươi cho đến năm mươi triệu người, những kẻ chiến thắng cuối cùng này sẽ bắt đầu sống một cách tự do và văn minh ở khu vực bảo tồn. Ngọn lửa văn minh của Trái đất sẽ không bị dập tắt, nhưng cũng chỉ có thể duy trì một đốm nhỏ, giống như ngọn đèn trường minh trong lũng mộ mà thôi.”

Hội trường họp quốc hội của Liên bang Úc được xây dựng phỏng theo phòng họp của hạ nghị viện Anh, bài trí hơi kỳ lạ, vòng ghế của người dự thính ở trên cao bao xung quanh, khu vực ghế nghị viên ở giữa nơi lãnh đạo các quốc gia đang ngồi tựa như nằm trong một cái hố lớn. Lúc này, những người ở đó nhất định có cảm giác mình đang ở trong một phần sắp sửa bị lấp đất.

“Sinh tồn vốn là một sự may mắn, trước đây trên Trái đất là như thế, hiện giờ trong vũ trụ tàn khốc này cũng là như thế. Nhưng không biết từ lúc nào, loài người đã có ảo giác rằng sinh tồn là thứ dễ dàng có được, đây chính là nguyên nhân căn bản khiến các người thất bại. Lá cờ tiến hóa sẽ một lần nữa được kéo lên ở thế giới này, các người sẽ phải chiến đấu vì sự sinh tồn, tôi hy vọng mỗi người có mặt ở đây đều sẽ là một trong năm

mười triệu người cuối cùng đó, hy vọng các vị có thể ăn được lương thực, chứ không phải là lương thực bị ăn mất.”

...

“A...” Trong đám người cách Trình Tâm không xa vang lên tiếng kêu xé lòng của phụ nữ, tựa như một lưỡi dao sắc bén rạch toác bầu trời buổi ban mai, nhưng rồi lập tức bị bầu không khí im lặng xung quanh nuốt chửng.

Trình Tâm choáng váng, cảm thấy trời đất như xoay chuyển, cô không hề ý thức được mình đang ngã xuống, chỉ thấy bầu trời đầy cái lều lớn và cửa sổ thông tin kia đi mất, choán hết toàn bộ tầm nhìn của cô, sau đó mặt đất chạm vào lưng cô, tưởng chừng như mặt đất đột nhiên dựng đứng lên sau lưng vậy. Bầu trời buổi sớm tựa như biển đêm tăm tối, vài đám mây mỏng được vầng dương ban mai chiếu đỏ rực lên tựa máu nổi dạt dềnh trên mặt biển. Kế đó, trong tầm mắt cô xuất hiện một đốm đen, đốm đen ấy mau chóng lớn dần, tựa như mảnh giấy trải ra trên ngọn nến bị hun đen vậy, cuối cùng, màu đen bao trùm lên tất cả. Thời gian cô hôn mê rất ngắn ngủi, hai bàn tay cô nhanh chóng tìm được mặt đất, đó là thứ đất cát mềm mềm. Cô chông tay xuống đất gượng ngẩng dậy, rồi dùng tay phải tóm lấy tay trái, xác nhận mình đã tỉnh táo trở lại, nhưng thế giới đã biến mất, chỉ còn lại một màn đêm tăm tối. Trình Tâm mở to mắt, nhưng ngoài bóng đêm ra thì không thấy gì nữa - Cô đã bị mù.

Các âm thanh bủa vây xung quanh cô, cô không biết âm thanh nào đến từ thế giới thực, âm thanh nào là ảo giác. Có tiếng bước chân dồn dập như thủy triều, có tiếng kêu kinh hoàng và tiếng khóc, còn rất nhiều tiếng rú rít quái dị chính cô cũng không thể phân biệt nổi, tựa như có một cơn cuồng phong thổi qua khu rừng.

Có người chạy qua đụng ngã cô, cô lại vùng vẫy ng ã dậy, bóng đêm, trước mắt cô vẫn là một vùng tăm tối, bóng tối đặc quánh lại như nhựa đường. Cô quay về phía mình nghĩ là hướng Đông, nhưng cho dù trong tưởng tượng, cô cũng không nhìn thấy Mặt trời mới nhú, ở đó chỉ có một vòng tròn màu đen khổng lồ, chiếu những tia sáng màu đen xuống thế giới.

Trong bóng tối vô tận, hình như cô thấy một đôi mắt, con người đen và bóng tối hòa làm một, nhưng cô cảm nhận được sự tồn tại của nó, có thể cảm thấy nó đang nhìn chăm chăm vào mình. Đó là đôi mắt Vân Thiên Minh sao? Mình đã rơi xuống vực sâu, hẳn là có thể gặp được anh ấy rồi. Trình Tâm nghe thấy Vân Thiên Minh đang gọi tên mình, cố gắng sức xua đuổi cái ảo giác ấy ra khỏi tâm trí, nhưng tiếng gọi vẫn cứ cố chấp vang lên hết lượt này đến lượt khác. Rốt cuộc, cô cũng xác định âm thanh ấy là từ thế giới thực, một giọng đàn ông trẻ tuổi, giọng nam đã bị nữ tính hóa đặc trưng của thời đại này.

“Cô là tiến sĩ Trình Tâm phải không?”

Cô khẽ gật đầu, hoặc là cảm thấy mình đang gật đầu.

“Mắt cô sao vậy? Không thấy gì nữa à?”

“Anh là ai?”

“Tôi là sĩ quan chỉ huy một đội đặc nhiệm của quân Trị an Địa Cầu, Tomoko phái chúng tôi đến Úc đón cô đi.”

“Đi đâu?”

“Cô muốn đi đâu cũng được, cô ta sẽ sắp xếp cuộc sống cho cô, đương nhiên, cô ta nói, việc này cần có sự đồng ý của cô trước.”

Lúc này, Trình Tâm lại chú ý đến một âm thanh khác, mà ban đầu cô cứ ngỡ cũng là ảo giác. Đó là tiếng cánh quạt máy bay trực thăng. Loài người đã nắm giữ công nghệ phản trọng lực, nhưng vì năng lượng tiêu tốn quá lớn nên không thể ứng dụng vào thực tế, hiện nay hầu hết các thiết bị bay trong bầu khí quyển vẫn là loại sử dụng cánh quạt truyền thống. Cô còn cảm thấy luồng khí thốc vào mặt, chứng tỏ quả thực là có máy bay trực thăng lơ lửng gần đây.

“Tôi có thể nói chuyện với Tomoko không?”

Có người nhét một thứ vào tay cô, đó là điện thoại di động, cô áp điện thoại lên tai, lập tức nghe thấy giọng Tomoko:

“A lô, Người Giữ Gương hả?”

“Tôi là Trình Tâm, lâu nay tôi vẫn đang tìm cô.”

“Tìm tôi làm gì? Cô vẫn tưởng mình là Chúa Cứu Thế chắc?”

Trình Tâm chần chậm lắc đầu: “Không, tôi chưa bao giờ nghĩ thế... Tôi chỉ muốn cứu hai người thôi, vậy chắc được chứ?”

“Hai người nào?”

“Ngài AA và Già Fraisse.”

“Chính là cô bạn nhỏ suốt ngày riu ra riu rít và lão già thô dằn đó hả? Cô tìm tôi là vì chuyện này?”

“Đúng thế, nhờ cô phái người đưa họ đi, để họ rời khỏi Úc, sống tự do.”

“Chuyện này thì dễ. Còn cô?”

“Cô không cần lo cho tôi.”

“Tôi nghĩ cô đã thấy tình hình xung quanh rồi.”

“Không, mắt tôi không thấy gì nữa.”

“Cô nói cô bị mù rồi à? Chắc cô không đến nỗi bị thiếu dinh dưỡng đấy chứ?”

Vừa nãy Trình Tâm đã thấy hơi kỳ lạ, Tomoko biết AA, nhưng sao lại biết Già Fraise? Một năm nay, ba người họ quả thực luôn nhận được phần cấp phát đầy đủ, căn nhà của Già Fraise cũng không bị trưng dụng như nhà của những người bản xứ khác. Còn nữa, từ khi cô và AA dọn về đây, không còn người nào đến quấy rầy cô nữa. bấy lâu nay, Trình Tâm vẫn nghĩ đó là sự chiếu cố của chính quyền địa phương dành cho mình, giờ mới biết hóa ra là Tomoko luôn quan tâm đến cô. Trình Tâm đương nhiên hiểu rõ, chắc chắn là có một nhóm ở khoảng cách bốn năm ánh sáng xa xôi đi đầu khiến Tomoko, nhưng cô cũng như những người khác, luôn coi cô ta như một cá thể, một người phụ nữ.

Một người phụ nữ đang giết chết bốn tỷ hai trăm triệu người lại quan tâm đến một người như cô.

“Nếu cô ở lại đó, cuối cùng sẽ bị người khác ăn thịt mất đấy.” Tomoko nói.

“Tôi biết.” Trình Tâm đi kèm đạ trả lời.

Dường như có một tiếng thở dài, “Được rồi, có một Hạt trí tuệ luôn ở bên cạnh cô, nếu cô đổi ý hoặc cần giúp đỡ gì, cứ trực tiếp nói ra là tôi nghe thấy được.”

Trình Tâm im lặng, cuối cùng cũng không nói cảm ơn.

Có người túm lấy cánh tay cô, là viên sĩ quan chỉ huy quân Trị an Địa Cầu. “Tôi vừa nhận được lệnh đưa hai người kia đi, cô yên tâm, tiến sĩ Trình Tâm. Tốt hơn là cô nên rời khỏi chỗ này, đây là yêu cầu của cá nhân tôi, chỗ này sắp biến thành địa ngục trên nhân gian rồi đấy.”

Trình Tâm lắc đầu: “Các anh đi đi. Có biết họ ở đâu không? Cảm ơn.”

Cô chăm chú lắng nghe tiếng máy bay trực thăng, sau khi bị mù, thính giác của cô trở nên nhạy bén lạ thường, dường như biến thành con mắt thứ ba vậy. Cô nghe thấy tiếng trực thăng bay lên, hạ độ cao lơ lửng phía trên nhà Già Fraisse cách chỗ này chừng hai kilômét, mấy phút sau lại bay lên cao, đi xa dần.

Trình Tâm nhắm mắt lại, cảm giác được an ủi, kỳ thực, với cô thì nhắm mắt cũng không khác gì mở mắt cả. Hiện giờ, trái tim bị xé nát của cô rất cuộc cũng bình tĩnh trở lại trong vũng máu, bóng đêm hóa ra lại trở thành một thứ bảo vệ nó, vì bên ngoài bóng đêm còn kinh khủng hơn gấp bội. Ở nơi đó, dường như đang có thứ gì ẩn ẩn hiện hiện, khiến cảm giác lạnh lẽo càng thêm lạnh, cảm giác tối tăm càng thêm tối.

Sự náo động xung quanh trở nên dữ dội, tiếng bước chân, tiếng va đập, tiếng súng, tiếng chửi bới, tiếng hét kinh hãi, tiếng kêu gào thảm thiết, tiếng khóc lóc... Đã bắt đầu ăn thịt nhau rồi sao? Chắc là không nhanh đến

thế, Trình Tâm tin tưởng, cho dù ba tháng sau, đến khi lương thực hoàn toàn hết sạch, hầu hết mọi người cũng sẽ không ăn thịt người.

Vì vậy, hầu hết mọi người sẽ bị đào thải.

Năm mươi triệu người còn lại cho dù vẫn là người hay đã biến thành thứ gì khác đều không còn quan trọng, khái niệm nhân loại sẽ biến mất.

Lúc này, có thể khái quát toàn bộ lịch sử của loài người bằng một câu: đi ra khỏi châu Phi, du hành suốt bảy mươi nghìn năm, cuối cùng đi vào Úc.

Ở Úc, nhân loại lại trở về khởi điểm, nhưng đã không còn khả năng khởi hành một lần nữa, chuyến đi đã kết thúc.

Có tiếng khóc của trẻ sơ sinh, Trình Tâm muốn ôm sinh mệnh bé nhỏ ấy vào lòng, cô lại nhớ đến đứa bé mình từng ôm trước cửa tòa nhà Liên Hiệp Quốc hai năm về trước, đứa bé mềm mại, ấm áp, nụ cười thật xinh đẹp, ngọt ngào. Tình mẹ khiến trái tim Trình Tâm tan nát, cô sợ lũ trẻ bị đói khát.

Kỷ nguyên Đe dọa, 10 phút cuối cùng, 16 giờ 17 phút 34 giây đến 16 giờ 27 phút 58 giây ngày 28 tháng 11 năm thứ 62, bên ngoài đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh

Sau khi cảnh báo Giọt Nước tấn công xuất hiện, trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn chỉ có một người trút được gánh nặng, đó là James Hunter, người nhiều tuổi nhất trên tàu, ông ta đã bảy mươi tám tuổi, mọi người đều gọi ông ta là Hunter Già.

Nửa thế kỷ trước, ở trụ sở hạm đội trên quỹ đạo Sao Mộc, chàng thanh niên Hunter hai mươi bảy tuổi tiếp nhận sứ mệnh từ tổng tham mưu trưởng.

“Cậu lên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn làm nhân viên kiểm soát thực phẩm.” Tổng tham mưu trưởng nói.

Cương vị này thực ra chính là đầu bếp trước đây, chẳng qua hiện nay các công việc bếp núc trên chiến hạm đều do trí tuệ nhân tạo thực hiện, nhân viên kiểm soát thực phẩm chỉ phụ trách điều khiển hệ thống nấu nướng, chủ yếu là nhập vào đó thực đơn mỗi bữa và các chủng loại thực phẩm chính. Người đảm nhiệm vị trí này quân hàm cao nhất cũng chỉ là trung sĩ, mà Hunter thì vừa được gán quân hàm thượng tá, anh ta là người trẻ nhất mang quân hàm này trong toàn hạm đội. Nhưng Hunter không ngạc nhiên, anh ta biết mình sắp đi làm gì.

“Cậu là một người tiềm phục, nhiệm vụ của cậu là giám sát hệ thống phát sóng hấp dẫn, một khi xuất hiện nguy cơ mà chỉ huy cấp cao trên

chiến hạm không thể kiểm soát, thì hãy phá hủy thiết bị điều khiển phát sóng. Nếu gặp phải tình huống phi thường, cậu có thể áp dụng mọi thủ đoạn mà mình cho là thích hợp.”

Hệ thống phát sóng hấp dẫn trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn gồm ăng ten và thiết bị điều khiển, ăng ten chính là bản thân con tàu, không thể phá hoại, nhưng chỉ cần phá hủy bộ điều khiển phát sóng, toàn bộ hệ thống sẽ mất đi tác dụng. Với điều kiện của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và Không Gian Xanh, dù có muốn cũng không thể lắp ráp lại một bộ điều khiển mới.

Hunter biết, thời xưa cũng có người tiếm phục giống mình. Khi đó, trên các tàu ngầm hạt nhân chiến lược của Liên Xô và NATO đều có một số binh sĩ và hạ sĩ quan ở các cương vị hèn kém phụ trách sứ mệnh tương tự như anh, họ phải luôn sẵn sàng phòng khi có người nào có ý đồ kiểm soát tàu ngầm mang tên lửa tự hành liên lục địa, sẽ ra tay quyết liệt từ nơi những kẻ kia không ngờ tới, chặn đứng âm mưu.

“Cậu phải giám sát nghiêm ngặt mọi chiều hướng trên tàu, nhiệm vụ này cũng yêu cầu cậu phải liên tục tìm hiểu tình hình của các kỳ trực ban, vì vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cậu không thể ngủ đông.”

“Tôi không biết mình có sống được một trăm tuổi không.”

“Cậu chỉ cần sống đến hơn bảy mươi tuổi, lúc đó, sợi dây rung động bằng vật chất suy biến trên tàu cũng đã quá kỳ bán rã, hệ thống phát sóng hấp dẫn trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn sẽ mất đi tác dụng, sứ mệnh của cậu cũng đã hoàn thành. Tính ra, cậu chỉ cần tỉnh táo trong nửa trước hành trình, và ngủ đông trong toàn bộ quãng đường trở về Có đi ầu, đây vẫn là một nhiệm vụ yêu cầu tinh thần hy sinh cực lớn, gần như dành ra cuộc đời, cậu hoàn toàn có thể từ chối.”

“Tôi chấp nhận.”

Tổng tham mưu trưởng hỏi một câu mà các tướng lĩnh trong quá khứ sẽ không bao giờ hỏi: “Tại sao?”

“Trong cuộc chiến tận thế, tôi từng là một sĩ quan phân tích tình báo của Cục tình báo chiến lược được đặc phái lên tàu Newton, trước khi chiến hạm bị Giọt Nước phá hủy, tôi đã lên một phi thuyền cứu sinh chạy thoát. Đó là phi thuyền cứu sinh nhỏ nhất trên tàu, nhưng cũng có thể chứa được năm người, lúc đó có cả một đám người đang chạy về phía tôi, nhưng tôi lại một mình đi đầu khiến phi thuyền cứu sinh chạy đi...”

“Chuyện này tôi đã biết, tòa án quân sự đã có kết luận, cậu không có tội, chưa đầy mười giây sau khi phi thuyền cứu sinh của cậu bay ra, chiến hạm đã nổ tung, cậu không có thời gian đợi những người khác.”

“Phải, nhưng... giờ tôi cảm thấy lúc đó mình nên ở cùng tàu Newton thì tốt hơn.”

“Đúng thế, thất bại khắc cốt ghi tâm, chúng ta đều cảm thấy mình không nên sống tiếp nữa. Có đi đâu, lần này, cậu có thể cứu được mấy tỷ người.”

Hai người im lặng hồi lâu, ngoài cửa sổ, vết Đỏ Lớn trên Sao Mộc như một con mắt khổng lồ nhìn chăm chăm vào họ.

“Trước khi trao đổi cụ thể về chi tiết nhiệm vụ, tôi cần cậu hiểu rõ một điều: cần phải coi ngòi nổ trong nhiệm vụ này có độ nhạy ở mức cao nhất, khi không thể phán đoán được mức độ nguy hiểm, lựa chọn đầu tiên của cậu phải là phá hủy hệ thống, cho dù sai lầm thì đó cũng không phải là

trách nhiệm của cậu. Trong khi hành động, không cần nghĩ đến các tổn thất kèm theo, nếu cần thiết, hủy diệt cả con tàu cũng có thể chấp nhận.”

Sau khi khởi hành, Hunter được xếp vào ca trực đầu tiên, kỳ hạn năm năm. Trong năm năm này, anh ta luôn bí mật uống một loại thuốc viên nhỏ màu xanh lam. Khi kỳ hạn trực ban kết thúc, trong lần kiểm tra sức khỏe trước khi ngủ đông, anh ta bị phát hiện mắc bệnh máu khó đông trong mạch máu não, hay còn gọi là bệnh không-thể-ngủ-đông. Đây là một loại bệnh cực kỳ hiếm, không có bất cứ ảnh hưởng gì với cuộc sống bình thường, chỉ là không thể ngủ đông, bằng không khi tỉnh lại sẽ gây ra tổn thương não nghiêm trọng, đây cũng là chứng bệnh duy nhất được phát hiện có ảnh hưởng đến việc ngủ đông tính đến nay. Khi Hunter nhận được kết quả chẩn đoán chính xác, anh ta nhận thấy ánh mắt những người xung quanh giống như đang tham dự tang lễ của mình vậy.

Vậy là, Hunter luôn thức trong suốt hành trình, mỗi thành viên trên tàu khi tỉnh lại khỏi giấc ngủ đông đều nhận ra ông ta già đi một chút. Ông ta kể lại cho những người mới thức dậy những chuyện thú vị xảy ra trong mười mấy năm sau khi họ ngủ đông, cứ thế, Hunter trở thành người được yêu chuộng nhất trên tàu, dù là sĩ quan hay binh lính đều thích ông ta. Dần dần, ông ta trở thành một biểu tượng cho chuyến đi dài này. Không ai nghĩ tay đầu bếp đơn hậu, hiền hòa này lại là một sĩ quan cấp bậc tương đương với thuyền trưởng, cũng là người duy nhất ngoài thuyền trưởng có quyền hạn và khả năng hủy diệt toàn bộ con tàu khi nguy cơ xuất hiện.

Trong ba mươi năm đầu tiên, Hunter cũng có vài người bạn gái, về phương diện này ông ta có được ưu thế khiến người khác đều phải đố kỵ: có thể qua lại với nhiều phụ nữ thuộc những kỳ trực ban khác nhau. Nhưng sau vài chục năm, ông ta dần dần già đi, những người phụ nữ vẫn còn trẻ

trung ấy bèn chỉ coi ông ta như một người bạn bình thường hoặc một người thú vị mà thôi.

Trong nửa thế kỷ này, người phụ nữ duy nhất mà Hunter yêu tên là Akihara Reiko, nhưng trong hầu hết quãng thời gian đó, khoảng cách giữa hai người đều lớn hơn mười triệu đơn vị thiên văn, vì Akihara Reiko đang ở trên tàu Không Gian Xanh, là một hoa tiêu trên tàu, quân hàm thượng úy.

Truy kích tàu Không Gian Xanh là việc duy nhất mà hai thế giới Tam Thế và Trái đất thực sự có mục tiêu chung, vì chiến hạm lẻ loi đang bay vào sâu trong không gian này là mối đe dọa chung đối với cả hai thế giới. Trong quá trình dẫn dụ hai chiến hạm may mắn sống sót trong trận chiến đen tối quay về tàu Không Gian Xanh đã biết về trạng thái khu rừng đen tối của vũ trụ, nếu một ngày nào đó, họ sở hữu khả năng phát đi thông tin trong vũ trụ, hậu quả sẽ thật khó mà tưởng tượng. Cuộc truy kích tàu Không Gian Xanh được thế giới Tam Thế toàn lực phối hợp, trước khi bay vào vùng mù của Hạt trí tuệ, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn luôn nhận được hình ảnh thời gian thực ở bên trong mục tiêu truy kích do Hạt trí tuệ gửi về.

Trong mấy chục năm, Hunter trước tiên được thăng cấp từ trung sĩ lên thượng sĩ, sau đó lại được đặc cách đề bạt làm sĩ quan, lần lượt thăng cấp từ chuẩn úy đến thượng úy, nhưng dù đến cấp bậc đó, ông ta cũng không có quyền hạn xem các hình ảnh bên trong tàu Không Gian Xanh mà Hạt trí tuệ gửi về. Tuy vậy, Hunter lại có mã backdoor vào gần như mọi hệ thống trên tàu, ông ta thường xuyên ở trong khoang cá nhân của mình, thu nhỏ hình ảnh tàu Không Gian Xanh lại còn bằng lòng bàn tay để quan sát. Ông ta nhận thấy đó là một xã hội nhỏ hoàn toàn khác với tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, một chế độ tập quyền được quân sự hóa cao độ, có kỷ luật nghiêm ngặt và tàn khốc, tinh thần của mọi thành viên trên tàu đều hòa nhập vào

với tập thể. Lần đầu tiên nhìn thấy Reiko vào năm thứ hai sau khi khởi hành, Hunter lập tức mê đắm cô gái phương Đông xinh đẹp ấy, thường xuyên ngắm nhìn cô suốt cả mấy tiếng đồng hồ, đến nỗi cảm thấy mình còn quen thuộc với cuộc sống của cô hơn cả của chính bản thân. Nhưng chỉ một năm sau, Reiko đã ngủ đông, khi cô tỉnh lại trực ban thì đã là ba mươi năm sau, lúc này cô vẫn trẻ trung, còn Hunter thì đã từ một chàng thanh niên biến thành ông già gần sáu mươi, vào đêm Noel năm đó, sau bữa tiệc vui vẻ, ông ta trở về gian phòng nhỏ của mình, mở ra hình ảnh thời gian thực trên tàu Không Gian Xanh. Hình ảnh đầu tiên hiển thị là bản đồ phức tạp của toàn thể phi thuyền, ông ta bấm vào trung tâm kiểm soát đường bay, trên màn hình quả nhiên xuất hiện Reiko đang trực ban. Trước mặt cô là bản đồ sao lớn bằng hình ảnh toàn ký, bên trên có một vạch màu đỏ nổi bật đánh dấu đường bay của tàu Không Gian Xanh, phía sau còn có một vạch trắng gần như trùng khớp với vạch đỏ, là tuyến đường bay của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Hunter để ý thấy, vạch trắng đánh dấu trên bản đồ và đường bay thực tế của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn có một khoảng sai sót nhất định. Thời điểm đó, khoảng cách giữa hai tàu còn đến mấy nghìn đơn vị thiên văn, ở khoảng cách như thế, việc định vị một mục tiêu nhỏ như phi thuyền là điểu cực kỳ khó khăn, đường bay hiển thị trên bản đồ có lẽ chỉ là suy đoán của bọn họ, nhưng khoảng cách giữa hai con tàu thì lại tính toán rất chuẩn xác. Lần này, Hunter cố ý phóng to màn hình lên một chút. Đúng lúc đó, Reiko trên màn hình đột nhiên quay người lại đối diện ông ta, nhoen miệng mỉm cười quyến rũ: “Giáng Sinh vui vẻ!” Đương nhiên, Hunter biết không phải Reiko nói với mình, cô đang gửi lời chúc mừng Giáng Sinh đến tất cả những kẻ truy kích, đương nhiên cô biết mình đang bị Hạt trí tuệ giám sát, nhưng lại không thể nào nhìn thấy được phía bên này. Dù sao chẳng nữa, đây cũng là khoảnh khắc hạnh phúc nhất của Hunter. Vì số người trên tàu Không Gian Xanh khá đông đảo, thời gian

trực của Reiko không dài, một năm sau cô lại ngủ đông. Hunter hết sức chờ mong đến ngày mình có thể trực tiếp gặp được Reiko, thế thì phải đến lúc tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đuổi kịp tàu Không Gian Xanh. Ông ta bị thương thềm nhủ, dù mọi thứ đều thuận lợi, khi ấy mình cũng sắp tám mươi rưỡi. Ông ta chỉ hy vọng có thể nói với cô một tiếng “Anh yêu em”, sau đó nhìn theo cô vào phòng xử án.

Trong hành trình kéo dài nửa thế kỷ này, Hunter luôn thi hành chức trách của mình một cách trung thực, bất cứ lúc nào ông ta cũng để tâm quan sát mọi tình huống khác thường có thể xuất hiện trên tàu, không ngừng tính toán các phương án hành động khi gặp phải các nguy cơ khác nhau. Nhưng bản thân nhiệm vụ này không gây cho ông ta nhiều áp lực, vì ông ta cũng hiểu rõ, vẫn còn một hàng rào bảo hiểm đáng tin cậy luôn đi theo tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Giống như rất nhiều người khác trên tàu, ông ta cũng thường hay nhìn qua cửa sổ khoang tàu quan sát Giọt Nước bay song song với phi thuyền. Nhưng đối với Hunter, Giọt Nước trong không gian kia còn có thêm một tầng ý nghĩa. Ông ta hiểu rõ, một khi trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn xuất hiện tình huống khác thường, đặc biệt là khi xuất hiện bạo loạn và dấu hiệu có người không được phép mà muốn kiểm soát hệ thống phát sóng hấp dẫn, Giọt Nước sẽ lập tức phá hủy tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Bọn chúng hành động chắc chắn nhanh hơn ông ta, từ khoảng cách mấy nghìn mét, Giọt Nước chỉ cần chưa đến năm giây để tăng tốc và đâm trúng mục tiêu.

Hiện nay, sứ mệnh của Hunter đã sắp hoàn thành. Hệ thống giám sát cho thấy, bộ phận chính của ăng ten phát sóng hấp dẫn - sợi dây rung động bằng vật chất suy biến đường kính chưa đến mười nanomét, nhưng chiều dài xuyên suốt cả thân tàu 1.500 m kia - sắp qua thời kỳ bán rã của nó, chỉ còn chưa đến hai tháng nữa, mật độ dây rung động sẽ giảm xuống quá

giới hạn thấp nhất để có thể phát sóng hấp dẫn bình thường, ăng ten sẽ hoàn toàn không còn tác dụng. Đến lúc đó, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn sẽ không còn là trạm phát sóng hấp dẫn, mỗi đe dọa trí mạng đối với cả hai thế giới nữa, mà chỉ còn là một phi thuyền không gian bình thường, nhiệm vụ của Hunter cũng hoàn thành. Lúc đó, ông ta sẽ bộc lộ thân phận của mình... Ông ta rất tò mò không hiểu mình sẽ đối diện với những ánh mắt khâm phục hay trách móc, nhưng dù thế nào, ông ta cũng sẽ ngừng uống loại thuốc viên màu xanh đó, chứng máu khó đông của mạch máu não cũng sẽ biến mất, ông ta sẽ ngủ đông, tỉnh lại sẽ sống nốt phần đời còn lại ở Trái đất. Có đi đâu, trước khi ngủ đông, ông ta cần gặp Reiko, đằng nào thì cũng sắp rồi.

Nhưng đội truy kích lại lọt vào vùng mù của Hạt trí tuệ. Trong nửa thế kỷ tiền phục, ông ta từng giả định hơn trăm tình huống nguy cơ khác nhau, đây là một trong những tình huống khá nghiêm trọng. Hạt trí tuệ mất tác dụng, khiến Giọt Nước và thế giới Tam Thế không thể nắm được tình hình tàu Vạn Vật Hấp Dẫn trong thời gian thực, đi đâu này có nghĩa một khi xuất hiện tình huống ngoài ý muốn, Giọt Nước không thể kịp thời phản ứng. Tình thế đột nhiên trở nên nghiêm trọng, gánh nặng trên vai Hunter trong chốc lát đã tăng lên gấp mười lần, áp lực bỗng nhiên xuất hiện khiến ông ta có cảm giác sứ mệnh của mình thực ra chỉ vừa mới bắt đầu.

Hunter càng lúc càng chú ý sát sao hơn đến các động thái trên tàu, vì toàn bộ thành viên trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đều đã thức dậy, công việc giám sát của ông ta trở nên khó khăn hơn nhiều. Nhưng Hunter là người duy nhất trên tàu quen thân với tất cả mọi người, cộng với kinh nghiệm giao tế phong phú, tính cách hiền hòa cùng với cương vị không lấy gì làm quan trọng của ông ta khiến đại đa số mọi người đều không đề phòng cảnh giác, đặc biệt là các binh sĩ và sĩ quan cấp thấp, cả những lời không dám

nói với chỉ huy cấp trên và sĩ quan tâm lý trên tàu họ cũng nói với ông, khiến Hunter có được cái nhìn chuẩn xác về toàn cục.

Sau khi lọt vào vùng mù của Hạt trí tuệ, tình thế trở nên càng lúc càng nhạy cảm, những tình huống khác thường hiếm khi xuất hiện trong hành trình kéo dài nửa thế kỷ đột nhiên ùn ùn kéo đến: khu sinh thái nằm ở trung tâm phi thuyền bị vỡ thạch nhỏ va đập; không chỉ một người nói rằng họ thấy vách khoang tàu đột nhiên có lỗ thủng; một vài vật thể biến mất một phần hoặc toàn bộ, một lúc sau lại khôi phục nguyên trạng... Trong tất cả những hiện tượng lạ này, Hunter có ấn tượng sâu sắc nhất với cuộc kỳ ngộ của trung tá chỉ huy quân cảnh Devon. Devon là sĩ quan chỉ huy cấp cao trên chiến hạm, Hunter vốn dĩ không qua lại nhiều, nhưng hôm đó, khi thấy Devon chủ động tìm đến nhà tâm lý học mà ai nấy trên tàu tránh còn chẳng được, Hunter lập tức cảnh giác. Ông ta bèn dùng một chai whiskey lâu năm tiếp cận Devon, bắt chuyện với đối phương, từ đó biết được chuyện lạ ấy. Đương nhiên, ngoài vụ vỡ thạch nhỏ, giải thích hợp lý nhất cho mọi chuyện kia là mọi người bị ảo giác, sự biến mất của Hạt trí tuệ đã bằng cách chưa rõ nào đó khơi lên rối loạn tâm lý tập thể, bác sĩ West và các sĩ quan tâm lý đều nói như vậy. Trách nhiệm của Hunter không cho phép ông ta dễ dàng chấp nhận lời giải thích này, tuy rằng nếu loại trừ khả năng rối loạn tâm lý và ảo giác, tất cả những sự việc lạ lùng ấy đều có vẻ như là điều bất khả, nhưng sứ mệnh của Hunter chính là ứng phó với những điều bất khả có khả năng xuất hiện.

Trái với thể tích khổng lồ của ăng ten, module điểu khiển hệ thống phát sóng hấp dẫn lại rất nhỏ - nó nằm trong một khoang hình cầu rất nhỏ ở đuôi tàu, hoàn toàn độc lập, không có liên hệ gì với bất cứ bộ phận nào khác trên tàu. Khoang hình cầu ấy giống như một cái két được gia cố, trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn không ai có mật khẩu vào trong đó, kể cả thuyền

trường, chỉ có Người Giữ Gươm trên Trái đất mới có thể khởi động hệ thống phát sóng. Nếu Người Giữ Gươm trên Trái đất ấn nút, sẽ có một chùm neutrino mang theo thông tin bắn về phía tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, khởi động hệ thống phát sóng trên phi thuyền. Đương nhiên, hiện nay tín hiệu này cần một năm để đi từ Trái đất đến vị trí của họ.

Nhưng một khi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bị cướp thì những biện pháp bảo vệ này lại không có nhiều hiệu quả cho lắm.

Trên đồng hồ đeo tay của Hunter có một nút bấm nhỏ, nhấn xuống sẽ kích hoạt một quả bom nhiệt trong khoang hình cầu chứa module điều khiển thiết bị phát sóng hấp dẫn, sinh ra nhiệt độ cao có thể làm tan chảy mọi thứ trong khoang. Điều ông ta cần làm chính là lấy bất biến ứng vạn biến, dù nguy có xuất hiện là gì đi chăng nữa, chỉ cần nguy cơ đó vượt qua ngưỡng giới hạn, ông ta sẽ nhấn cái nút nhỏ tiêu hủy module điều khiển thiết bị phát sóng, cũng tức là khiến cho hệ thống phát sóng hấp dẫn mất hiệu lực và không thể khôi phục; sự việc có vượt ngưỡng nguy hiểm hay không, là do bản thân ông ta phán đoán.

Xét trên ý nghĩa này, Hunter thực ra là một “Người Giữ Gươm ngược”.

Nhưng Hunter không hoàn toàn tin tưởng vào cái nút bấm nhỏ trên đồng hồ đeo tay và quả bom nhiệt gắn trong khoang chứa chưa từng nhìn thấy kia, ông ta cho rằng lý tưởng nhất là ngày đêm canh giữ bên ngoài khoang, chỉ có đi đâu, làm như vậy sẽ gây nghi ngờ, mà thân phận bí mật chính là ưu thế lớn nhất của ông ta. Song ông ta vẫn muốn cố gắng ở càng gần khoang hình cầu càng tốt, nên thường xuyên đến trạm quan trắc vũ trụ cũng nằm ở phía đuôi tàu, như vậy thì sẽ không làm người khác nghi ngờ. Khi cả tàu đều đã tĩnh lại, công việc kiểm soát thực phẩm của Hunter đã có người khác làm, ông ta rất nhàn rỗi, đồng thời vì tiến sĩ Quan Nhất Phàm

là học giả ngoài quân đội duy nhất không bị kỷ luật ràng buộc trên tàu, Hunter Già đến tìm gã uống rượu tán gẫu là chuyện hết sức bình thường. Quan Nhất Phàm thì vừa hưởng rượu ngon mà Hunter lợi dụng đặc quyền kiểm được, vừa cao đàm khoát luận với ông ta về “triệu chứng ba và ba trăm nghìn” của vũ trụ. Chẳng mấy chốc, Hunter đã dành hầu hết thời gian ở trạm quan trắc phía đuôi tàu, chỉ cách khoang chứa module đi đầu khiến thiết bị phát sóng hấp dẫn có một đoạn hành lang hơn hai mươi mét.

Vừa nãy, Hunter lại đến trạm quan trắc, dọc đường gặp Quan Nhất Phàm và nhà tâm lý học kia đang đi tới mũi tàu, vì vậy ông ta quyết định đi thẳng đến chỗ khoang chứa module đi đầu khiến xem xét. Khi ông ta còn cách chưa đầy mười mét, cảnh báo Giọt Nước tấn công liên đột ngột xuất hiện. Do giới hạn của cấp bậc ông ta, cửa sổ thông tin xuất hiện trước mặt chỉ hiển thị một số nội dung rất sơ lược, nhưng ông ta biết, lúc này Giọt Nước ở cách phi thuyền xa hơn lúc lập đội hình khởi hành rất nhiều, có lẽ còn khoảng mười mấy giây nữa. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi cuối cùng này, Hunter Già chỉ cảm thấy được giải thoát và an ủi, mặc cho thế giới sau này ra sao, rốt cuộc ông ta cũng đã hoàn thành sứ mệnh, thứ chờ đợi ông ta ở phía trước kia không phải cái chết, mà là thắng lợi của bản thân.

Chính vì thế, khi cảnh báo hủy bỏ vào nửa phút sau đó, Hunter ngược lại trở thành người duy nhất trên tàu rơi vào khủng hoảng cực độ. Đối với sứ mệnh của ông ta, Giọt Nước tấn công là một sự giải thoát, nhưng cảnh báo được hủy bỏ lại ẩn chứa nguy cơ khổng lồ, vì đi đầu này có nghĩa là, trong cục thế khó lường đã xuất hiện khi nãy, hệ thống phát sóng hấp dẫn vẫn còn nguyên vẹn. Hunter không hề do dự, lập tức ấn nút tiêu hủy trên đồng hồ đeo tay.

Xung quanh hoàn toàn tĩnh lặng, tuy khoang chứa module đi đầu khiến được đóng kín mít, nhưng lẽ ra cũng phải cảm nhận được ít nhiều chấn động khi quả bom nhiệt bên trong phát nổ, tuy thế, đi đầu ông ta thấy chỉ là màn hình trên đồng hồ đeo tay hiển thị: thao tác tiêu hủy không thể hoàn thành, module tiêu hủy đã bị gỡ bỏ.

Thậm chí Hunter còn không thấy ngạc nhiên, trực giác của ông ta sớm đã có dự cảm rằng tình huống tệ nhất đã xuất hiện, vận may chỉ thiếu có mười mấy giây đồng hồ khi này rồi cuộc vẫn không đến.

Hai Giọt Nước đi đầu không lao trúng mục tiêu, bọn chúng lần lượt lướt qua tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh ở khoảng cách gần, lúc gần nhất, chỉ cách hai con tàu có vài chục mét.

Ba phút sau khi cảnh báo tắt đi, thuyền trưởng tàu Vạn Vật Hấp Dẫn Joseph Morovich mới kịp cùng các sĩ quan chỉ huy tập trung về trung tâm tác chiến. Trong trung tâm, một bản đồ mô phỏng không lồ đang chạy, trên nền không gian đen kịt đã ẩn đi tất cả các ngôi sao, chỉ hiển thị vị trí tương đối của hai con tàu và tuyến đường tấn công của Giọt Nước. Hai vạch trắng dài trông có vẻ như là đường thẳng, nhưng số liệu lại cho thấy thực ra là hai đường parabol, chỉ là độ cong quá nhỏ nên khó nhận ra mà thôi. Sau khi hai Giọt Nước bắt đầu gia tốc không lâu, đường bay của chúng liên tục không ngừng thay đổi, mức độ thay đổi rất nhỏ, nhưng tích lũy lại cuối cùng chệch khỏi mục tiêu tấn công chừng vài chục mét. Các sĩ quan chỉ huy đều nhận ra, đây hoàn toàn không phải cách bay của Giọt Nước. Trong số họ, có rất nhiều người từng tham gia cuộc chiến tận thế, cách thức Giọt Nước chuyển hướng đột ngột theo góc hẹp trong khi đang bay với vận tốc cực nhanh đến nay vẫn còn khiến họ khiếp sợ không thôi; mà đường bay

hiện tại cho thấy dường như có một ngoại lực vuông góc với đường bay liên tục tác động lên Giọt Nước, đẩy nó chệch khỏi tuyến đường tấn công.

“Chạy lại video ở dải ánh sáng nhìn thấy được.” Thuyền trưởng nói.

Các vì sao và Ngân Hà xuất hiện, đây là hình ảnh chân thực trong không gian, ở góc màn hình có một dãy số chỉ thời gian nhảy liên tục. Tất cả đều đang sống lại cảm giác kinh hoàng mấy phút trước, khi đi đầu duy nhất họ có thể làm chỉ là chờ đợi cái chết, đi đầu khiến phi thuyền tránh đi hay dùng hỏa lực đánh chặn đều không còn ý nghĩa. Giây lát sau, con số chỉ thời gian dừng lại, lúc này Giọt Nước đã lướt qua phi thuyền, nhưng vì tốc độ quá nhanh, mắt thường không thể nhìn thấy được.

Kế đó, màn hình chuyển sang chiếu các ảnh chụp với tốc độ cao, cần rất nhiều thời gian nếu muốn phát hết quá trình diễn ra trong mười mấy giây, nên người ta chỉ chọn đoạn cuối cùng, Giọt Nước lướt qua trước ống kính, trên nền trời sao, như một ngôi sao băng ảm đạm lóe lên rồi phụt tắt. Người ta tua lại, rồi dừng ở lúc Giọt Nước đến chính giữa màn hình. Hình ảnh được phóng to dần đến khi Giọt Nước chiếm hơn nửa màn hình. Nửa thế kỷ đờng hành đã khiến họ hết sức quen thuộc với Giọt Nước, cũng làm cho họ càng thêm kinh hãi trước cảnh tượng ấy: hình dạng của Giọt Nước vẫn như trước, nhưng vỏ ngoài không còn là mặt gương tuyệt đối trơn nhẵn nữa, mà có màu vàng đờng ảm đạm, trông dường như bị han gỉ lốm đốm vậy, cảm giác như thể một phù thủy bỗng mất đi phép thuật duy trì tuổi thanh xuân, toàn bộ những vết tích vũ trụ để lại trong ba thế kỷ nháy mắt đều hiển hiện, nó không còn là một viên ngọc sáng long lanh nữa, mà đã biến thành một quả đạn pháo cũ kỹ trôi nổi trong không gian. Những năm gần đây, việc liên lạc với Trái đất đã giúp họ hiểu được một số nguyên lý cơ bản của vật liệu lực tương tác mạnh, biết rằng bề mặt của

Giọt Nước nằm trong một lực trường do các thiết bị bên trong nó sinh ra, lực trường này có thể triệt tiêu lực điện từ giữa các hạt, từ đó tạo ra lực tương tác mạnh, nếu lực trường này biến mất, vật liệu lực tương tác mạnh sẽ biến thành một khối kim loại bình thường.

Giọt Nước đã chết.

Kế đó, màn hình lại hiển thị các số liệu quan trắc sau đó. Bản đồ mô phỏng cho thấy, sau khi lướt qua tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, đường bay của Giọt Nước thôi không thay đổi nữa, biến thành chuyển động thẳng đều, lực đẩy thần bí từ bên ngoài kia đã biến mất. Trạng thái này chỉ duy trì khoảng vài giây, sau đó Giọt Nước bắt đầu giảm tốc, tính toán của hệ thống phân tích chiến trường cho thấy, lực khiến Giọt Nước giảm tốc cũng bằng với lực vừa nãy đã khiến đường bay của nó thay đổi, gần như là cùng một lực đẩy, chỉ khác là chuyển hướng từ vuông góc với đường bay sang đẩy từ phía trước Giọt Nước.

Trong hình ảnh ở dải ánh sáng nhìn thấy được mà kính viễn vọng chụp lại, có thể thấy đằng đuôi Giọt Nước đang bay ra xa, kế đó, bản thân Giọt Nước đảo một góc chín mươi độ, bắt đầu giảm tốc ở tư thế vuông góc với đường bay. Đúng lúc này, một cảnh tượng như thể trong truyện thần tiên xuất hiện: lúc này, bác sĩ West cũng có mặt, nếu không phải đang tận mắt chứng kiến, chắc chắn ông ta sẽ lại một mực khẳng định đây là ảo giác tâm lý - phía trước Giọt Nước xuất hiện một vật thể hình tam giác, dài gấp đôi nó, mọi người vừa liếc nhìn đã nhận ra đó là một tàu con thoi trên tàu Không Gian Xanh! Để tăng lực đẩy, trên thân tàu con thoi còn gắn thêm rất nhiều động cơ nhiệt hạch cỡ nhỏ, tuy ống xả của những động cơ này đều ở phía bên kia, nhưng vẫn thấy cột sáng phát ra khi chúng hoạt động hết công suất. Tàu con thoi đội vào Giọt Nước khiến nó giảm tốc, có thể suy đoán,

lực đẩy vừa nẩy vào Giọt Nước giải cứu tàu Vạn Vật Hấp Dẫn cũng từ đây mà ra. Sau khi tàu con thoi xuất hiện, bên kia Giọt Nước lại xuất hiện hai cái bóng mặc đồ phi hành gia, hiện tượng siêu tải khi giảm tốc khiến hai người đó dính chặt vào bề mặt Giọt Nước, một trong số họ đang cầm máy dò gì đó, hình như đang nghiên cứu thứ vừa bắt được. Trước đây, trong ấn tượng của con người, Giọt Nước là một thứ thần thánh, gần như không thuộc về thế giới này, con người không thể tiếp cận. Trước cuộc chiến tận thế, những người duy nhất tiếp xúc trực tiếp với Giọt Nước đều đã hóa thành tro bụi. Nhưng trước mắt họ lúc này, Giọt Nước đã mất hết tính chất thần thánh, không còn bề mặt gương nhẵn bóng, trông nó hết sức bình thường, hoàn toàn không có gì đặc biệt, còn cũ kỹ hơn cả tàu con thoi và hai phi hành gia bên cạnh, như thể một món đồ cổ hoặc phế thải mà họ nhặt về Tàu con thoi và phi hành gia chỉ xuất hiện chừng vài giây rồi biến mất, Giọt Nước đã chết ấy lại lẻ loi trôi nổi giữa không gian, nhưng vẫn đang giảm tốc, chứng tỏ tàu con thoi vẫn đang đẩy nó, chỉ là đã tàng hình đi mà thôi.

“Họ có thể hủy diệt Giọt Nước?!” Có người kinh hãi thốt lên.

Phản ứng đầu tiên của thuyền trưởng Morovich cũng giống như Hunter khi cảnh báo chấm dứt, ông ta không chút do dự ấn vào một nút bấm nhỏ trên đồng hồ đeo tay, giống hệt chiếc của Hunter. Lần này, thông báo lỗi được hiển thị trên một cửa sổ thông tin màu đỏ nháy ra giữa không trung.

Thao tác tiêu hủy không thể hoàn thành, module tiêu hủy đã bị gỡ bỏ.

Thuyền trưởng quay người lao ra khỏi trung tâm tác chiến, chạy về phía đuôi tàu, những sĩ quan khác đều bám sát theo sau.

Người đầu tiên đến khoang chứa module điều khiển thiết bị phát sóng hấp dẫn Vạn Vật Hấp Dẫn là Hunter Già, ông ta cũng không có quyền hạn vào khoang này, bèn tính cách trước tiên cắt đứt liên lạc giữa module điều khiển và ăng ten thân tàu, làm như vậy có thể tạm thời vô hiệu hóa hệ thống phát sóng hấp dẫn, sau đó sẽ nghĩ cách phá hủy module điều khiển bên trong.

Nhưng đã có người ở đó rồi.

Hunter rút súng lục nhắm thẳng vào người đó - Người này mặc quân phục trung úy trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, không phải quân phục không gian quân thời kỳ cuộc chiến tận thế mà anh ta lẽ ra phải mặc, có lẽ là đồ ăn trộm trên tàu. Đối phương đang quan sát khoang chứa module điều khiển, Hunter vừa nhìn thấy bóng lưng đã nhận ra ngay đó là ai.

“Ta biết là trung tá Devon không nhìn nhầm mà.” Hunter nói.

Sĩ quan chỉ huy đội lực chiến trên tàu Không Gian Xanh, thiếu tá Park Ui-gun quay người lại. Anh ta còn rất trẻ, trông chưa đến ba mươi tuổi, nhưng trên gương mặt lại toát lên một vẻ tang thương mà người trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn không hề có. Park Ui-gun có vẻ hơi ngạc nhiên, có lẽ không ngờ có người đến nhanh như vậy, cũng có lẽ không ngờ người đến đầu tiên lại là Hunter Già, nhưng anh ta vẫn rất bình tĩnh, giơ hai tay lên nói: “Hãy nghe tôi giải thích đã.”

Hunter Già không muốn nghe giải thích, ông ta không muốn biết người này lên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn như thế nào, thậm chí không muốn biết anh ta là người hay ma, mặc kệ là sao đi nữa, sự thế đã đến thời khắc nguy cấp

nhất rồi, giờ ông ta chỉ muốn phá hủy module điều khiển hệ thống phát sóng hấp dẫn, đây là toàn bộ mục đích sống của ông ta, mà kể đến từ tàu Không Gian Xanh này lại đang chặn đường ông ta, Hunter không chút do dự, lập tức nổ súng.

Viên đạn trúng vào ngực Park Ui-gun, lực xung kích hất anh ta vào cánh cửa khoang tàu sau lưng. Súng của Hunter dùng đạn đặc chế chuyên dùng trong phi thuyền, không hại đến vách khoang và các thiết bị bên trong, nhưng lực sát thương hiển nhiên không thể bằng súng laser được. Lỗ đạn trước ngực Park Ui-gun bắn ra vài giọt máu, nhưng anh ta vẫn thẳng người ở trạng thái không trọng lượng, thò tay vào trong bộ quần phục đầm máu, rút ra khẩu súng giắt ở eo phải. Hunter lại bắn thêm phát nữa, vẫn trúng ngực đối phương, máu lại bắn tóe ra nhiều hơn nữa. Ngay sau đó, Hunter nhắm vào đầu Park Ui-gun, nhưng ông ta không kịp bắn viên đạn thứ ba.

Đám sĩ quan tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bao gồm cả thuyền trưởng vừa chạy đến trông thấy một cảnh tượng như thế này: khẩu súng lục của Hunter văng ra thật xa, cơ thể ông ta cứng đờ lại, hai mắt trợn lên chỉ còn tròn trắng, tay chân khẽ co giật; miệng phun máu ra như suối, trong trạng thái không trọng lượng, máu biến thành những khối cầu lớn nhỏ không đều văng ra khắp bốn phía, giữa những khối cầu máu này còn có một vật thể màu đỏ sậm, to cỡ nắm tay, kéo theo hai cái ống trông như thể cái đuôi. Vì nó màu đục, nên rất dễ dàng phân biệt với những khối máu hình cầu, vật thể ấy đang đập một cách nhịp nhàng, mỗi lần co bóp đầu phun một ít máu ra khỏi ống nhỏ phía sau, sinh ra lực đẩy khiến nó bay về phía trước, trông như một con sứa nhỏ màu đỏ sậm đang bơi.

Đó là trái tim của Hunter.

Trong cơn vùng vẫy, Hunter đưa tay phải bóp chặt ngực mình, dần hết sức lực giằng xé ngực áo, giật tung áo khoác ngoài ra, có thể thấy lồng ngực ông ta lộ ra rõ ràng không có chút tổn thương.

“Lập tức phẫu thuật có lẽ còn cứu sống được.” Thiếu tá Park Ui-gun gắng sức nói giọng khàn khàn, hai lỗ đạn trước ngực vẫn đang chảy máu: “Giờ đây bác sĩ không cần mở lồng ngực cũng có thể ghép lại tim cho ông ta... Những người khác không được cử động, bằng không, bọn họ lấy tim hoặc não của các người ra để như hái quả táo trên cây trước mặt thôi. Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đã bị chiếm.”

Một nhóm người vũ trang từ đầu đến chân từ đầu bên kia hành lang xông vào, hầu hết đều mặc trang phục phi hành gia gọn nhẹ màu xanh sẫm của quân lực chiến thời trước cuộc chiến tận thế, hiển nhiên đều là người của tàu Không Gian Xanh. Nhóm quân này đều cầm súng tiểu liên laser có sức sát thương rất mạnh.

Thuyền trưởng đưa mắt ra hiệu cho các sĩ quan xung quanh, bọn họ đều lặng lẽ ném vũ khí ra. Người trên tàu Không Gian Xanh nhiều hơn tàu Vạn Vật Hấp Dẫn gấp mười lần, chỉ riêng lính đánh bộ đã hơn một trăm người, có thể dễ dàng khống chế toàn bộ tàu Vạn Vật Hấp Dẫn.

Hiện giờ thì chẳng còn gì là không thể tin nổi nữa, tàu Không Gian Xanh giờ đã sở hữu ma thuật siêu nhiên, người trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đang sống lại nỗi khiếp sợ trong cuộc chiến tận thế.

Chính giữa đại sảnh hình cầu của tàu Không Gian Xanh có hơn một nghìn bốn trăm người đang lơ lửng, hầu hết bọn họ là nhân viên trên tàu Không

Gian Xanh, khoảng hơn một nghìn hai trăm người. Sáu mươi mấy năm trước, cũng ở nơi này, các sĩ quan và binh lính tàu Không Gian Xanh xếp hàng tuyên thệ chấp nhận sự chỉ huy của Chương Bắc Hải, hiện nay, về cơ bản họ vẫn là những con người đó. Vì khi phi thuyền vận hành bình thường, số người thức trực ban rất ít, nên sau hơn sáu mươi năm bình quân họ chỉ già đi chừng ba đến năm tuổi, hầu hết mọi người đều không cảm thấy thời gian trôi đi, ngọn lửa hùng hực của trận chiến đen tối và tang lễ lạnh lẽo trong không gian vẫn như thể ở ngay trước mắt. Số còn lại là hơn một trăm người đến từ tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Ngoài màu sắc quân trang khác nhau rõ rệt, người trên hai con tàu tụ thành hai nhóm một lớn một nhỏ, hai bên đều dè chừng lẫn nhau, giữ khoảng cách rất rộng.

Phía trước hai nhóm người, các sĩ quan chỉ huy của hai con tàu tụ lại một chỗ, trong số những người này, nổi bật nhất là thuyền trưởng tàu Không Gian Xanh, thượng tá Chử Nham. Ông ta bốn mươi ba tuổi, trông bề ngoài còn trẻ hơn một chút, là một quân nhân kiêu học giả, phong độ nho nhã, lời nói cử chỉ đi kèm tinh chín chắn, thậm chí còn có chút ngưng ngưng. Nhưng ở thế giới trên Trái đất, Chử Nham là một nhân vật huyền thoại. Trong trận chiến đen tối, chính ông ta đã ra lệnh rút sạch không khí bên trong tàu Không Gian Xanh, giúp con tàu tránh khỏi hủy diệt bởi đòn tấn công bằng bom không khí sóng hạ âm đợt đầu tiên. Thậm chí, dư luận trên Trái đất vẫn còn đang tranh cãi xem trong trận chiến đen tối, tàu Không Gian Xanh đã thực hiện tự vệ hay mưu sát. Sau khi đe dọa khu rừng đen tối được thiết lập, cũng chính ông ta gạt bỏ ý kiến của những người khác, gánh chịu áp lực khổng lồ từ nỗi nhớ quê hương của nhân viên trên tàu, không bay hết tốc lực trở về Trái đất, khiến họ có đủ thời gian bỏ chạy sau khi nhận được cảnh báo của tàu Thời Đại Đờ Đờng. Còn có rất nhiều lời đồn khác về Chử Nham, ví dụ như năm đó, khi tàu Chọn Lọc Tự Nhiên bỏ chạy, ông ta là vị thuyền trưởng duy nhất chủ động yêu cầu xuất phát

truy kích, có chứng cứ cho thấy ông ta còn có ý đồ khác, mục đích thực sự là muốn cướp tàu Không Gian Xanh để cùng bỏ trốn với tàu chọn Lạc Tự Nhiên, nhưng đây cũng chỉ là một lời đồn.

Chỉ Nham nói: “Ở đây tập hợp hầu hết mọi người trên hai phi thuyền, tuy rằng giữa chúng ta vẫn còn có chia rẽ, nhưng chúng tôi vẫn coi tất cả mọi người ở đây là người thuộc cùng một thế giới, đây là thế giới do hai con tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn hợp thành. Trước khi cùng lập kế hoạch cho tương lai của thế giới này, chúng ta cần phải gấp rút hoàn thành một chuyện trước đã.”

Trên không xuất hiện một cửa sổ hình ảnh toàn ký khổng lồ, hiển thị một khu vực có ánh sao thưa thớt trong vũ trụ, chính giữa là một màn sương trắng mờ mờ, trong ấy có một nhóm vệt trắng thẳng tắp trông như lông bàn chải, gồm mấy trăm đường thẳng song song. Những vệt trắng này rõ ràng đã được xử lý hình ảnh làm nét lên, trông rất nổi bật. Từ hơn hai thế kỷ nay, hình ảnh “bàn chải trong sương mù” này đã trở nên quen thuộc với mọi người, thậm chí còn được dùng làm thương hiệu cho sản phẩm.

“Đây là dấu vết đường bay ở đám mây bụi gần hệ sao Tam Thế, chúng tôi quan sát được tám ngày trước. Các vị hãy chú ý nhìn xem.”

Tất cả đều nhìn chăm chăm vào hình ảnh ấy, nhanh chóng phát hiện ra những vệt trắng đang vươn dài với tốc độ mà mắt thường cũng quan sát được.

“Tua nhanh bao nhiêu lần vậy?” Một viên sĩ quan trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn hỏi.

“Không tua nhanh, đây là tốc độ phát bình thường.”

Câu nói này làm cả sảnh náo động, tựa như cơn mưa rào đổ xuống khu rừng vậy.

“Tính toán sơ sơ, thế này... đã tiếp cận vận tốc ánh sáng rồi.” Thuyền trưởng Morovich của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn nói, giọng ông ta ngược lại rất bình tĩnh, hai ngày hôm nay, những chuyện không thể tin nổi đã quá nhiều.

“Đúng thế, hạm đội Tam Thế thứ hai đang bay về phía Trái đất với vận tốc ánh sáng, sau bốn năm nữa sẽ tới nơi.” Chủ Nham nói, ông ta nhìn nhóm người đến từ tàu Vạn Vật Hấp Dẫn với ánh mắt ân cần, tựa hồ cảm thấy rất buồn lòng khi thông báo tin tức này cho bọn họ, “Sau khi các anh khởi hành, thế giới trên Trái đất càng ngày càng chìm ngập vào ảo mộng hai thế giới đại đồng, không thể nào bứt ra được, đã hoàn toàn đánh giá sai tình thế. Thế giới Tam Thế vẫn luôn chờ đợi, hiện nay bọn chúng đã gặp được cơ hội rồi.”

“Ai có thể chứng minh thứ này không phải là ngụy tạo?!” Trong đám người đến từ tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, có người hét lên.

“Tôi chứng minh!” Quan Nhất Phàm nói, gã đứng chung với các sĩ quan ở đằng trước, là người duy nhất không mặc quân phục. “Tôi cũng quan sát được những vết đường bay giống hệt như vậy ở trạm quan trắc, có đi đâu, tôi chủ yếu chỉ thực hiện các quan trắc vũ trụ học trên diện rộng, không chú ý đến nó, sau khi họ nhắc nhở tôi mới mở các số liệu quan trắc liên quan ra xem lại. Chúng ta, hệ sao Tam Thế và Hệ Mặt trời tạo thành một hình tam giác có các cạnh không bằng nhau, từ hệ sao Tam Thế đến Hệ Mặt trời là cạnh dài nhất, chúng ta đến Hệ Mặt trời là cạnh ngắn nhất, cạnh nối giữa chúng ta và hệ sao Tam Thế thì ở giữa, cũng tức là, khoảng cách từ chỗ chúng ta đến hệ sao Tam Thế gần hơn từ Hệ Mặt trời đến đó một

chút, khoảng bốn mươi ngày nữa, Trái đất mới quan sát được những vết đường bay này.”

Chỉ Nham nói: “Chúng tôi tin rằng ở Trái đất đã xảy ra biến cố, thời gian cụ thể chính là khi Giọt Nước tấn công hai tàu chúng ta vào năm tiếng trước. Theo như tin tức tàu Vạn Vật Hấp Dẫn nhận được, đây chính là thời điểm hai Người Giữ Gương nhiệm kỳ trước và sau vừa hoàn thành việc bàn giao, đây là cơ hội mà thế giới Tam Thế đã chờ đợi nửa thế kỷ nay. Hiển nhiên, hai Giọt Nước đã nhận được mệnh lệnh từ trước khi tiến vào vùng mù của Hạt trí tuệ, đây là một kế hoạch hoàn chỉnh đã được vạch ra từ rất lâu. Hiện giờ có thể khẳng định, đe dọa khu rừng đen tối đã không còn tồn tại nữa, có hai kết quả có thể xảy ra: hệ thống phát sóng hấp dẫn phát tin tức đi khắp vũ trụ đã khởi động, hoặc là chưa khởi động, chúng tôi tin rằng...”

Chỉ Nham vừa nói, vừa bật ra trên không tấm ảnh Trình Tâm mà họ mới lấy được trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Trong ảnh, Trình Tâm đang ôm đứa bé trước tòa nhà Liên Hiệp Quốc, hình ảnh này được phóng lớn lên ngang với vết đường bay của hạm đội Tam Thế, tạo thành một sự đối lập rõ rệt. Màu sắc cơ bản của vũ trụ là màu đen và màu bạc lạnh lẽo tiêu điếu, tương ứng với vực sâu thăm thẳm của không gian và ánh sao băng lạnh; còn Trình Tâm thì thực giống như một Đức Mẹ phương Đông xinh đẹp, cô và đứa nhỏ trong lòng tấm mình giữa nắng vàng dịu nhẹ, khiến mọi người có lại cảm giác vẫn ở rất gần Mặt trời như hồi nửa thế kỷ trước.

“... Chúng tôi tin là kết quả thứ hai đã xảy ra.” Chỉ Nham nói tiếp.

“Sao bọn họ lại chọn một Người Giữ Gương như vậy?!” Trong nhóm tàu Không Gian Xanh có người cất tiếng hỏi.

Thuyền trưởng Morovich trả lời: “Các vị rời bỏ Trái đất đã được hơn sáu mươi năm, chúng tôi cũng bay được nửa thế kỷ rồi, mọi thứ trong xã hội trên Trái đất đều đã thay đổi, đe dọa khu rừng đen tối là một cái nôi dễ chịu, loài người nằm vào trong đó, đã biến từ người lớn thành trẻ con mất rồi.”

“Các người không biết là trên Trái đất đã không còn đàn ông nữa à?” Trong nhóm người tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, có ai đó hét lên.

“Nhân loại trên Trái đất quả thực đã không còn khả năng duy trì đe dọa khu rừng đen tối.” Chủ Nham nói: “Theo kế hoạch, sau khi chiếm tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, chúng tôi sẽ tái thiết lập trạng thái đe dọa, nhưng vừa rồi mới biết chuyện ăng ten phát sóng hấp dẫn phân rã, khả năng phát sóng hấp dẫn chỉ còn thêm hai tháng nữa. Hãy tin tôi, đi đâu này là một đòn rất nặng đối với tất cả chúng ta, hiện giờ chỉ còn lại một lựa chọn duy nhất: lập tức khởi động hệ thống phát sóng phát thông tin đi khắp vũ trụ.” Đám người náo loạn cả lên. Bên cạnh hình ảnh không gian vũ trụ lạnh lùng tàn khốc cùng dấu vết đường bay với vận tốc ánh sáng của hạm đội Tam Thế, Trình Tâm ôm đứa trẻ đang nhìn bọn họ, ánh mắt đầy tình yêu thương. Hai hình ảnh không lồ đối lập rõ rệt này càng làm nổi bật thêm hai lựa chọn mà họ đang phải đối mặt.

“Các người muốn phạm tội hủy diệt thế giới?!” Thuyền trưởng Morovich của tàu Vạn Vật Hấp Dẫn hỏi.

Trước cảnh tượng hỗn loạn, Chủ Nham vẫn giữ bình tĩnh, 250 ông ta không để tâm đến thuyền trưởng Morovich, tiếp tục nói với đám người: “Việc khởi động phát sóng hoàn toàn không có ý nghĩa gì với chúng ta cả. Hiện nay, dù là người Trái đất truy bắt hay người Tam Thế đuổi giết,

chúng ta đều đã chạy thoát rồi, hai thế giới đó không còn đe dọa gì đến chúng ta nữa.”

Đây là đi ều mà tất cả mọi người đều hiểu. Sau khi bay vào vùng mù, Hạt trí tuệ ẩn náu trên hai con tàu đã không thể hồi phục, liên hệ giữa chúng và thế giới Tam Thế đã bị cắt đứt mãi mãi, Giọt Nước cũng bị hủy diệt, như thế, cả hai thế giới đều đã mất dấu vết hai con tàu này. Trong không gian mênh mang bên ngoài đám mây Oort, kể cả với sức mạnh công nghệ đạt đến vận tốc ánh sáng của thế giới Tam Thế, muốn sục sạo tìm ra hai phi thuyền tựa như hai hạt bụi cũng là đi ều không thể thực hiện.

“Các người làm vậy là để trả thù!” Một sĩ quan trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn nói.

“Chúng ta có quyền trả thù thế giới Tam Thế, bọn chúng nên chịu trách nhiệm cho tội lỗi đã phạm phải. Đây là chiến tranh, tiêu diệt kẻ địch là chuyện hết sức bình thường. Còn với thế giới loài người, theo suy luận ở trên, hiện nay tất cả thiết bị phát sóng hấp dẫn đều đã bị phá hủy, Trái đất đã bị chiếm đóng, và rất có thể cuộc diệt chủng nhân loại đã bắt đầu. Khởi động phát sóng thông tin đi khắp vũ trụ là trao cho Trái đất một cơ hội cuối cùng, sau khi tọa độ của Hệ Mặt trời bị lộ, nơi đó sẽ không còn giá trị chiếm đóng nữa vì hủy diệt có thể ập xuống bất cứ lúc nào, từ đó có thể xua đuổi lực lượng Tam Thế khỏi Hệ Mặt trời; hạm đội bay với tốc độ ánh sáng của bọn chúng cũng sẽ không hướng tới Hệ Mặt trời nữa, ít nhất cũng khiến loài người tránh được diệt chủng trước mắt. Ngoài ra, hệ thống phát sóng hấp dẫn của chúng ta chỉ công bố tọa độ hệ sao Tam Thế mà thôi.”

“Vậy cũng tương đương với việc công bố tọa độ của Hệ Mặt trời.”

“Đúng thế, nhưng hy vọng có thể cho Trái đất nhiều thời gian hơn một chút, để thêm nhiều người có thể chạy khỏi Hệ Mặt trời, còn rốt cuộc bọn họ có chạy hay không thì không phải việc của chúng ta.”

“Đây đây sao cũng là hành vi hủy diệt hai thế giới, một trong số đó còn là hành tinh mẹ của chúng ta, quyết định này cũng quan trọng như ngày phán xét cuối cùng vậy, không thể tùy tiện được!” Thuyền trưởng Morovich nói.

“Đồng ý.”

Chỉ Nham nói xong, giữa hai cửa sổ toàn ký đã có trên không lại xuất hiện một cửa sổ thông tin, hình ảnh hiển thị vô cùng đơn giản, chỉ có một cái nút màu đỏ hình chữ nhật, dài khoảng một mét, bên dưới có một con số, hiện đang là số 0.

“Tôi đã nói, chúng ta là một thế giới hoàn chỉnh, tất cả mọi người trong thế giới này đều là người bình thường, nhưng vận mệnh đã đẩy chúng ta vào vị trí phải đưa ra phán quyết cuối cùng đối với cả hai thế giới. Phán quyết cần phải đưa ra, nhưng không thể do một người hoặc một số người đưa ra được, đây sẽ là quyết định của thế giới này, toàn thể người dân sẽ cùng đưa ra quyết định. Bây giờ, người nào tán đồng việc phát thông tin về tọa độ hệ sao Tam Thế thì hãy ấn vào nút đỏ này; người phản đối hoặc bỏ phiếu trắng thì không cần làm gì cả. Các vị, hiện nay tổng số người trên hai tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, bao gồm những người có mặt tại đây và đang trực ban, là 1.415 người, nếu số người tán đồng đạt tới hơn hai phần ba tổng số người, tức là 944 người, hệ thống phát sóng sẽ lập tức khởi động; ngược lại, nó sẽ vĩnh viễn không khởi động cho đến khi ăng ten mất hiệu lực. Tiếp theo đây, cuộc bỏ phiếu toàn dân sẽ bắt đầu.”

Chỉ Nham nói xong, quay người ấn vào cái nút màu đỏ to tướng lơ lửng trên không, nút đỏ nhấp nháy một cái, thể hiện đã ghi nhận, con số bên dưới từ 0 chuyển thành 1. Ngay sau đó, hai thuyền phó tàu Không Gian Xanh cũng lần lượt ấn nút, con số thống kê nhảy thành 3; tiếp đây là các sĩ quan cấp cao trên tàu Không Gian Xanh, sau đó là các sĩ quan bậc trung và hạ sĩ quan, binh sĩ trong đám người, bọn họ xếp thành một hàng dài, lướt qua nút bấm đỏ, lần lượt ấn nút.

Ánh sáng đỏ trên nút bấm sáng lên nhấp nháy hết lượt này đến lượt khác, con số thống kê bên dưới không ngừng tăng lên, đây là những nhịp đập cuối cùng của quả tim lịch sử, là những bước cuối cùng tiến về điểm kết thúc của hết thảy mọi thứ, khiến tất cả mọi người có mặt đều run rẩy khiếp sợ.

Khi con số nhảy đến 795, Quan Nhất Phàm ấn nút, gã là người đầu tiên trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bỏ phiếu tán thành. Kế đó, lại có vài sĩ quan và binh sĩ trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bấm vào nút đỏ.

Cuối cùng, con số nhảy đến 944, một hàng chữ lớn nổi bật xuất hiện phía trên nút bấm:

Bấm thêm một lần nữa, hệ thống phát sóng hấp dẫn sẽ lập tức khởi động.

Lúc này, vừa khéo đến lượt một binh sĩ trong hàng, phía sau lưng anh ta còn có rất nhiều người nữa. Anh ta đặt tay lên nút bấm, nhưng không ấn xuống, một viên thiếu úy đợi phía sau đặt tay lên tay anh ta, kế đó lại có rất nhiều bàn tay đặt lên, cứ thế thành một chõng cao.

“Đợi chút.” Morovich đột nhiên lên tiếng, ông ta lướt tới, đặt tay mình lên trên cùng trong ánh mắt chăm chăm của tất cả mọi người.

Sau đó, mấy chục bàn tay cùng ấn xuống, nút bấm nháy lên ánh sáng đỏ lần cuối cùng.

Lúc này, đã ba trăm mười lăm năm kể từ khi Diệp Văn Khiết nhấn vào nút đỏ trong buổi sáng thế kỷ 20 ấy.

Hệ thống phát sóng đã khởi động. Tất cả mọi người đều cảm thấy một chấn động dữ dội, chấn động dường như không phải đến từ bên ngoài, mà là do cơ thể chính họ phát ra, dường như mỗi người ở đây đều biến thành một sợi dây đàn đang rung lên bần bật. Cây đàn chết chóc ấy chỉ tấu lên khoảng mười hai giây là ngừng lại, sau đó, mọi thứ chìm vào tĩnh lặng.

Bên ngoài phi thuyền, tấm màng không-thời gian mong manh gợn lên một vệt sóng hấp dẫn lăn tăn, giống như gió thổi lướt qua mặt hồ trong bóng đêm, phán quyết tử vong cho hai thế giới đã lan đi khắp vũ trụ với vận tốc ánh sáng.

Năm thứ nhất Hậu Đe dọa, sáng sớm ngày thứ sáu từ khi Bại Di Dân hoàn thành, Úc

Trình Tâm nghe thấy mọi ồn ào xung quanh đột nhiên lắng xuống, chỉ còn lại tiếng cửa sổ thông tin bên trên tòa thị chính đằng xa. Cô nghe thấy trong đó có giọng nói của Tomoko, còn có tiếng nói chuyện của hai người khác, nhưng vì quá xa nên không nghe rõ nói gì, chỉ cảm thấy giọng nói của họ như thể một câu thần chú, khiến những âm thanh xung quanh càng lúc càng thêm thừa thớt, cuối cùng thì hoàn toàn biến mất. Trong khi họ nói chuyện, bốn phía tĩnh lặng như tờ, dường như thế giới đã bị đông cứng lại vậy.

Một làn sóng âm thanh khổng lồ đột nhiên bùng lên, khiến Trình Tâm không khỏi giật mình run rẩy. Cô đã bị mù một thời gian, hình ảnh thế giới chân thực trong đầu đang bị những tưởng tượng hư ảo chen chúc dần xua đi, làn sóng âm thanh ấy khiến cô có cảm tưởng Thái Bình Dương đột nhiên cuộn trào, những cơn sóng khổng lồ từ khắp bốn phía ập lên nhấn chìm cả đại lục Úc. Sau vài giây, cô mới nhận ra đó hóa ra là tiếng hoan hô. Có gì đáng hoan hô vậy? Lẽ nào cuộc nổi loạn tập thể đã bắt đầu? Làn sóng âm một hồi lâu sau vẫn không lắng xuống, chỉ là tiếng hoan hô dần dần đã đổi thành những tiếng nói chuyện í ới, âm thanh chốc đã đầy kín không gian, tựa hồ sau khi đại lục bị nhấn chìm lại có mưa rào đổ xuống mặt biển không thể bình lặng. Trong cơn mưa rào âm thanh này, Trình Tâm nhất thời không phân biệt được mọi người đang nói chuyện gì.

Nhưng hết lần này đến lần khác, cô nghe thấy hai cụm từ “Không Gian Xanh” và “Vạn Vật Hấp Dẫn”.

Thính giác nhiễu loạn của Trình Tâm dần dần nhạy bén trở lại, cô để ý thấy một âm thanh yếu ớt, đó là tiếng bước chân ở phía trước, cô cảm thấy có người đang đứng trước mặt nhìn mình. Quả nhiên, người đó cất tiếng:

“Tiến sĩ Trình Tâm, mắt cô bị sao vậy, không nhìn thấy gì nữa à?” Trình Tâm cảm thấy một luồng khí lưu yếu ớt, có lẽ là người đó đang khua tay trước mặt cô. “Thị trưởng bảo tôi đến tìm cô, chúng ta sắp về nhà rồi.”

“Tôi không có nhà.” Trình Tâm yếu ớt đáp. Chữ “nhà” ấy như con dao cứa lên tim cô, khiến con tim đã tê liệt vì đau đớn lại nhói lên một chập. Cô nhớ lại đêm đông mình rời nhà ra đi hồi ba thế kỷ trước, nhớ lại buổi bình minh cô đón bên ngoài căn nhà của gia đình... Cha mẹ cô đã qua đời trước thời kỳ Đại Suy Sụp, họ không thể nào tưởng tượng con gái họ đã bị thời gian và số phận quăng đến một nơi như thế nào.

“Không, mọi người đều chuẩn bị về nhà rồi, rời khỏi Úc, ai ở đâu thì trở về nơi đó.”

Câu nói ấy làm Trình Tâm vụt ngừng đầu lên, vẫn chưa quen được với bóng đen che phủ cả khi mở to hai mắt, cố gắng sức muốn nhìn rõ thứ gì đó: “Gì hả?”

“Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đã cho phát sóng thông tin đi khắp vũ trụ rồi!”

Sao có thể như thế được?

“Vị trí của hệ sao Tam Thế đã lộ ra, đương nhiên Hệ Mặt trời cũng lộ theo. Người Tam Thế sắp bỏ chạy rồi! Hạm đội thứ hai của họ đã chuyển hướng, rời khỏi Hệ Mặt trời, tất cả Giọt Nước đều rút khỏi Trái đất. Nói theo lời Tomoko khi nãy, Hệ Mặt trời không cần phải lo bị xâm lược nữa,

nơi này và hệ sao Tam Thế đã trở thành vùng đất chết, cả vũ trụ muốn tránh đi còn chẳng kịp.”

Sao lại thế?!

“Chúng ta sắp về nhà rồi, Tomoko đã ra lệnh cho quân Trị an Địa Cầu toàn lực sơ tán nhân khẩu ở Úc, ai ở đâu thì về nơi đó. Tốc độ sơ tán càng lúc càng nhanh, nhưng muốn toàn bộ di dân rời khỏi Úc thì cũng phải mất ba đến sáu tháng. Cô có thể đi trước, thị trưởng bảo tôi đưa cô lên tỉnh.”

“Tàu Vạn Vật Hấp Dẫn?”

“Cụ thể thế nào thì chẳng ai biết cả, Tomoko cũng không biết, nhưng thế giới Tam Thế chắc chắn đã bắt được sóng hấp dẫn, thông tin được phát đi từ hơn một năm trước, khi đe dọa mất hiệu lực.”

“Có thể cho tôi ở một mình giây lát được không?”

“Được, tiến sĩ Trình Tâm, hẳn là cô cảm thấy được an ủi nhỉ, họ đã làm việc đó thay cô rồi.”

Người kia không nói gì nữa, nhưng Trình Tâm có thể cảm thấy anh ta vẫn ở bên cạnh. Âm thanh xung quanh dần dần lắng xuống, kẻ đó là tiếng bước chân hỗn loạn như tiếng mưa rào sầm sập, âm thanh này cũng mau chóng thưa dần, hình như mọi người đều chạy khỏi khoảng đất trống phía trước tòa thị chính đi đâu đó. Trình Tâm cảm thấy nước biển xung quanh mình rút đi, mặt đất mênh mông lộ ra, cô đang ngẫ giữa vùng đất trống trải ấy, như kẻ sống sót duy nhất sau cơn đại hồng thủy. Trên mặt cô thoáng có cảm giác ấm áp, Mặt trời đã mọc lên rồi.

Ngày thứ nhất đến ngày thứ năm Hậu Đe dọa, bên ngoài đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh

“Mắt thường cũng nhìn thấy được điểm gấp, nhưng phương pháp tốt nhất là kiểm tra bức xạ điện từ, những điểm này phát ra một loại sóng điện từ rất yếu, nhưng phổ tần số rất đặc thù, hệ thống giám sát bình thường trên phi thuyền cũng có thể đo thấy và định vị được. Thông thường, bên trong phi thuyền có thể tích lớn như vậy lúc nào cũng có một đến hai điểm gấp, nhiều nhất có lần đã xuất hiện mười hai điểm. Nhìn đây, bây giờ đang có ba điểm.” Chủ Nham nói. Ông ta đang cùng Morovich và Quan Nhất Phàm lướt đi trong một hành lang dài trên tàu Không Gian Xanh, trước mặt họ có một cửa sổ thông tin hiển thị bản đồ đường đi bên trong phi thuyền, trên bản đồ có ba điểm sáng màu đỏ nhấp nháy, họ đang tiến về một trong ba nơi ấy.

“Hình như là ở đây!” Quan Nhất Phàm chỉ về phía trước.

Họ thấy trên vách tường nhẵn nhụi phía trước mặt xuất hiện một cái lỗ tròn, đường kính hơn một mét, phần rìa vẫn là mặt gương trơn bóng lấp lánh. Nhìn vào bên trong lỗ hổng ấy, có thể thấy những đường ống to có nhỏ có chằng chịt, đồng thời một số đường ống đã bị mất hẳn một đoạn ở giữa, có khoảng sáu, bảy đường ống bị đứt đoạn như thế. Bên trong mặt cắt của hai đường ống khá lớn có thứ gì đó đang lắng lư, đó là chất lỏng đang chảy. Trong hai mặt cắt trên và dưới của cùng một đường ống đều có chất lỏng sóng sánh, hiển nhiên chất lỏng vẫn chảy qua đoạn bị biến mất. Độ dài đoạn bị biến mất ở mỗi ống đều khác nhau, các mặt cắt đại khái tạo thành một hình cầu, nhìn vào có thể thấy nửa còn lại của bong bóng không

gian vô hình này hiển nhiên nằm ở bên này vách khoang tàu, cũng tức là trong hành lang. Morovich và Quan Nhất Phàm cẩn thận tránh xa chỗ đó.

Chỉ Nham lại không để ý gì, ông ta vươn tay thọc vào trong bong bóng vô hình ấy, nửa cánh tay ông ta đã biến mất, Quan Nhất Phàm đứng bên kia nhìn thấy mặt cắt nhẵn nhụi của cánh tay, giống như trung úy Ike trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn từng thấy đuôi Vera vậy. Chỉ Nham rút tay về, giờ cho Morovich và Quan Nhất Phàm đang kinh ngạc thấy cánh tay vẫn nguyên vẹn, hoàn toàn không tổn thương gì, sau đó khích lệ hai người thử xem sao. Hai người họ cũng cẩn trọng thò tay vào bong bóng không gian vô hình ấy, nhìn thấy bàn tay biến mất, sau đó cánh tay cũng biến mất theo, nhưng đều không có cảm giác gì.

“Chúng ta vào trong đi.” Chỉ Nham nói, sau đó chui vào không gian ấy, như thể nhảy xuống nước. Morovich và Quan Nhất Phàm kinh hoàng nhìn thân thể ông ta biến mất trong không khí, trước tiên là đầu, rồi tới chân. Trên bề mặt hình cầu của bong bóng không gian vô hình ấy, hình dạng mặt cắt cơ thể ông ta nhanh chóng thay đổi, mặt gương sáng bóng ấy thậm chí còn phản chiếu lên vách khoang xung quanh những vệt sáng lấp lánh như gợn sóng nước. Chỉ Nham thoát đã biến mất, Morovich và Quan Nhất Phàm còn đang ngờ ngác nhìn nhau, từ trong bong bóng đột nhiên vươn ra hai bàn tay và phần cẳng tay lơ lửng giữa không trung, chìa về phía hai người, Morovich và Quan Nhất Phàm mỗi người nắm lấy một bàn tay, lập tức bị kéo vào không gian bốn chiều.

Những người từng đích thân trải qua đều nhất trí rằng, cảm giác ở trong không gian bốn chiều không thể nào miêu tả nổi, bọn họ thậm chí còn khẳng khái quả quyết, từ xưa đến giờ, cảm giác bốn chiều là thứ duy nhất loài người tuyệt đối không thể diễn tả lại bằng ngôn ngữ.

Người ta thường thích dùng một cách ví von thế này: thử tưởng tượng có một giống người phẳng sinh sống trong một bức tranh hai chiều nằm trong không gian ba chiều, cho dù bức tranh ấy có rực rỡ phong phú đến nhường nào, những người phẳng trong tranh cũng chỉ thấy được cạnh bên của thế giới xung quanh mình, trong mắt họ, người và sự vật xung quanh đều chỉ là những đoạn thẳng dài ngắn khác nhau mà thôi, chỉ khi một người phẳng dẹt ấy nhảy ra khỏi bức tranh, đi vào không gian ba chiều, sau đó ngoảnh lại nhìn bức tranh, mới thấy được toàn bộ diện mạo của thế giới trong tranh.

Cách ví này, thực ra chỉ là miêu tả kỹ hơn một chút cái sự không thể miêu tả của cảm giác bốn chiều.

Những người lần đầu tiên nhìn thế giới ba chiều từ không gian bốn chiều, trước tiên đều lĩnh ngộ được một điểm: lúc trước, khi ở trong thế giới ba chiều, kỳ thực họ chưa bao giờ nhìn thấy được thế giới của chính mình, nếu coi thế giới ba chiều như một bức tranh, họ mới chỉ nhìn thấy bức tranh khi đặt vuông góc với mặt phẳng họ đang đứng trên mà thôi, họ chỉ thấy được cạnh bên của bức tranh, là một đoạn thẳng; chỉ khi nhìn từ không gian bốn chiều, bức tranh mới trải ra trước mặt họ. Họ sẽ miêu tả thế này: không thứ nào che đi thứ ở đằng sau nó, có thể nhìn thấy bên trong mọi vật thể kín. Nguyên tắc rất đơn giản, nhưng nếu thực sự nhìn thấy thế giới theo nguyên tắc này, cú sốc thị giác là cực kỳ lớn. Khi không còn tồn tại lớp che và vật kín, mọi thứ đều lộ ra ngoài, thách thức đầu tiên với người mục kích chính là lượng thông tin nhiều gấp hàng tỷ lần trong thế giới ba chiều. Trước lượng thông tin cực lớn tràn vào thị giác, bộ não nhất thời sẽ không thể nào nắm bắt được.

Lúc này, trước mắt Morovich và Quan Nhất Phàm, tàu Không Gian Xanh tựa như một bức tranh khổng lồ hùng vĩ trải rộng ra. Họ có thể nhìn một mạch ra tận đuôi tàu, cũng có thể nhìn thấy tận phía mũi tàu. Họ trông thấy bên trong từng khoang tàu, cũng thấy được trong lòng những vật chứa bị kín trong mỗi khoang tàu; thấy được chất lỏng đang chảy trong những đường ống chằng chịt đan xen, thấy được quả cầu lửa sinh ra trong lò phản ứng nhiệt hạch ở đuôi tàu... Đương nhiên, luật phối cảnh vẫn chi phối ở đây, những thứ ở quá xa thì nhìn không rõ, nhưng mọi thứ đều nhìn thấy được. Những người chưa từng trải qua khi nghe họ miêu tả lại sẽ nảy sinh ấn tượng sai lầm, cho rằng họ “nhìn xuyên qua” thân tàu thấy tất cả mọi thứ đó. Sự thực là họ không “nhìn xuyên qua” gì cả, tất cả mọi thứ đều lộ ra ngoài, giống như chúng ta nhìn một vòng tròn vẽ trên tờ giấy vậy, có thể nhìn thấy bên trong vòng tròn mà không cần “nhìn xuyên qua” vòng tròn. Từng tầng từng lớp đều mở bang ra như vậy, khó miêu tả nhất là với vật thể rắn, vì có thể thấy được bên trong vật thể rắn, ví dụ như vách khoang tàu hay một khối kim loại, một cục đá, có thể thấy được tất cả mặt cắt của chúng! Morovich và Quan Nhất Phàm bị nhấn chìm trong biển thông tin thị giác, tựa như tất cả mọi chi tiết trong vũ trụ đều tụ tập về xung quanh hai người, hiện ra trước mắt rực rỡ muôn màu muôn vẻ.

Lúc này, bọn họ không thể không giáp mặt với một hiện tượng thị giác hoàn toàn mới mẻ: chi tiết vô hạn. Trong thế giới ba chiều, thị giác của con người chỉ nhìn thấy một lượng hữu hạn các chi tiết, một khung cảnh hay sự vật cho dù phức tạp đến đâu thì số chi tiết hiện ra cũng là hữu hạn, chỉ cần có đủ thời gian lần lượt quan sát thì rốt cuộc cũng thấy được hầu hết các chi tiết. Nhưng khi từ không gian bốn chiều nhìn không gian ba chiều, vì tất cả các lớp của sự vật ba chiều đều lộ ra trong tầm nhìn bốn chiều, mọi thứ bị che khuất và đóng kín trước đây đều hiện ra song song thành hàng. Lấy ví dụ một vật chứa đóng kín, đầu tiên có thể nhìn thấy vật thể

bên trong nó, tiếp đó có thể thấy bên trong của cái vật thể chứa trong vật chứa ấy, trong các tầng lớp phơi mở vô cùng vô tận ấy, chi tiết vô hạn liền hiển lộ. Trong phi thuyền trước mắt Morovich và Quan Nhất Phàm, tuy mọi thứ đều bộc lộ ra, nhưng bất cứ món đồ nhỏ nào trong một phạm vi nhỏ nào, ví dụ như một cốc nước hoặc một cây bút, thì lượng chi tiết cũng là vô hạn, thị giác của hai người cũng tiếp nhận lượng thông tin vô hạn, nhìn bằng mắt thì cả đời cũng không thấy hết hình dạng của chúng trong không gian bốn chiều. Khi một vật thể bộc lộ ra trên tất cả mọi tầng lớp trong không gian bốn chiều, sẽ sinh ra cảm giác về độ sâu khiến người ta xây xẩm mặt mày, giống như một bộ matroska lồng nhau vô hạn vậy. Lúc này, câu nói “thấy được vô cùng trong một hạt cải” không còn chỉ là ví von nữa.

Morovich và Quan Nhất Phàm cũng nhìn thấy nhau, rồi nhìn thấy cả Chử Nham đứng bên cạnh. Họ thấy cơ thể người với vô hạn các chi tiết xếp song song, thấy tất cả xương cốt và nội tạng, thấy tủy bên trong xương, thấy máu chảy trong buồng tim và van tim mở ra đóng vào, khi nhìn vào mắt đối phương, cũng thấy rõ kết cấu thủy tinh thể của nhãn cầu... Nhưng dùng từ “xếp song song” cũng có thể dẫn đến hiểu lầm, vị trí vật lý của các bộ phận cơ thể người không hề có thay đổi gì, da vẫn bọc bên ngoài nội tạng và xương, hình ảnh quen thuộc của mỗi người trong thế giới ba chiều vẫn còn, và là một phần của chi tiết, hiển thị song song cùng với những chi tiết vô hạn khác.

“Các anh để ý, tay đừng quờ quạng lung tung, không cần thận là có thể chạm vào nội tạng của người khác hoặc chính mình.” Chử Nham nói, “Có điều chỉ cần không dùng sức thì cũng không có vấn đề gì lớn, có thể hơi đau hoặc buồn nôn, có lúc còn bị nhiễm khuẩn nhẹ. Cũng đừng đụng chạm vào các thứ xung quanh, trừ phi anh thực sự biết được đó là cái gì. Hiện

nay, mọi thứ trên phi thuyền này đều lộ ra trần trụi, các anh có thể chạm phải dây điện cao áp hoặc hơi nước nhiệt độ cao gì đó, rất có thể còn chạm vào mạch điện, gây ra sự cố hệ thống. Nói tóm lại, đối với thế giới ba chiều, hiện giờ chúng ta có sức mạnh như các vị thần vậy, nhưng cần phải có thời gian thích nghi với không gian bốn chiều mới có thể sử dụng sức mạnh này.”

Morovich và Quan Nhất Phàm nhanh chóng biết được làm thế nào để không chạm vào nội tạng. Từ một hướng, bọn họ có thể bắt tay người khác giống như trong thế giới ba chiều, chứ không phải tóm vào xương bên trong; nếu muốn chạm vào xương hoặc nội tạng, thì phải từ một hướng khác, vốn không tồn tại trong không gian ba chiều.

Tiếp sau đó, Morovich và Quan Nhất Phàm lại phát hiện ra một điều khiến họ kích động không thôi: họ có thể nhìn thấy bầu trời sao, nhìn ở hướng nào cũng thấy. Họ nhìn thấy rõ ràng, trong màn đêm vĩnh hằng của vũ trụ, Ngân Hà đang trải ra rực rỡ. Họ biết, lúc này mình vẫn đang ở trong phi thuyền, ba người đều không mặc trang phục phi hành gia, đều hít thở không khí bên trong phi thuyền, nhưng ở chiều không gian thứ tư, họ lại ở giữa không gian vũ trụ. Là những nhà phi hành vũ trụ, ba người đều từng thực hiện vô số lần đi bộ trong không gian, nhưng chưa từng có cảm giác bản thân phơi bày một cách triệt để trong không gian thế này bao giờ. Trong những cuộc đi bộ trong không gian trước đây, ít nhất họ cũng trùm bên ngoài một bộ trang phục phi hành gia, còn lúc này, không có bất cứ thứ gì chắn giữa họ và vũ trụ nữa. Phi thuyền phơi bày ra vô hạn chi tiết kia không hề che chắn bầu trời sao, ở chiều không gian thứ tư, cả vũ trụ và phi thuyền cũng nằm song song với nhau.

Đứng trước lượng thông tin vô hạn xuất phát từ chi tiết VÔ hạn, bộ não từ khi sinh ra đã dùng để cảm giác và tư duy về không gian ba chiều không thể nào nắm bắt được, mới đầu đầu rơi vào trạng thái tắc nghẽn vì quá tải thông tin. Nhưng bộ não sẽ nhanh chóng thích nghi với môi trường bốn chiều, vô thức gạt đi hầu hết các chi tiết, chỉ nắm bắt cái khung đại thể của sự vật.

Sau khi cảm giác choáng váng xây xẩm ban đầu qua đi, Morovich và Quan Nhất Phàm lại gặp phải một cơn sốc còn mạnh hơn, mà vừa nảy đã bị chi tiết vô hạn của khung cảnh xung quanh át mất - Đó chính là cảm giác về bản thân không gian, hoặc có thể nói là cảm giác về chiều không gian thứ tư nằm ngoài không gian ba chiều, sau này người ta gọi đó là cảm giác không gian chiều cao. Đối với những người từng trải qua không gian bốn chiều, cảm giác không gian chiều cao là thứ khó miêu tả bằng lời nhất. Họ luôn gắng giải thích thế này: khái niệm mà chúng ta gọi là mênh mông, vô tận ở không gian ba chiều, sẽ lặp lại vô hạn ở chiều không gian thứ tư, ở một phương không tồn tại trong thế giới ba chiều. Họ thường ví với hai tấm gương đặt đối diện nhau: khi ấy, trong mỗi tấm gương đều có thể nhìn thấy vô số tấm gương được sao chép lại, một hành lang gương kéo dài đến vô tận, trong ví von này, mỗi tấm gương trong hành lang ấy đều là một không gian ba chiều. Nói cách khác: sự mênh mông vô tận mà chúng ta thấy ở thế giới ba chiều, thực ra chỉ là một mặt cắt của cái mênh mông vô tận thực sự. Chỗ khó khi miêu tả cảm giác không gian chiều cao là, người ở trong không gian bốn chiều cũng nhìn thấy một không gian trống trải và đều đặn, nhưng lại có cảm giác về “độ sâu” không thể diễn tả thành lời, cũng không thể hình dung bằng khoảng cách, chứa trong từng điểm một của không gian ấy. Sau này, câu nói của Quan Nhất Phàm đã trở thành kinh điển:

“Nhỏ bằng tắc gang mà lại sâu không thấy đáy.”

Cảm nhận cảm giác không gian chiều cao là một cuộc rửa tội cho linh hồn, từ khoảnh khắc ấy, những khái niệm kiểu như tự do, rộng mở, sâu xa, vô hạn... đột ngột có một ý nghĩa hoàn toàn mới.

Chỉ Nham nói: “Chúng ta nên quay về thôi, điểm gặp chỉ ổn định trong một khoảng thời gian, sau đó sẽ trôi đi hoặc biến mất. Muốn tìm điểm gặp mới cần phải di chuyển trong không gian bốn chiều, đối với người lần đầu tiên vào đây như các anh có sự nguy hiểm nhất định.”

“Làm sao nhìn thấy được điểm gặp trong không gian bốn chiều?” Morovich hỏi.

“Đơn giản lắm: điểm gặp thông thường đều có hình cầu, ánh sáng luôn khúc xạ trong hình cầu, làm phần không gian bên trong nó biến dạng ở một mức độ nhất định, khiến cho hình dạng vật thể bị đứt gãy, đương nhiên, đây chỉ là hiệu ứng quang học trong không gian bốn chiều gây ra mà thôi, không phải là biến dạng thực sự, các anh nhìn xem...”

Chỉ Nham chỉ về phía họ chui vào, Morovich và Quan Nhất Phàm lại thấy những đường ống đó, chúng cũng ở trạng thái phơi bày hoàn toàn, có thể nhìn rõ chất lỏng đang chảy bên trong. Ở nơi họ chui vào không gian bốn chiều ban nãy, có một khu vực hình cầu trong suốt, đường ống bên trong vặn vẹo biến hình. Khu vực ấy giống như một hạt sương bám trên mạng nhện vậy. Ở đây khác với khi ở trong không gian ba chiều, ở thế giới ba chiều, điểm gặp không có hiệu ứng khúc xạ ánh sáng, mà hoàn toàn ẩn hình, chỉ có thể nhận ra qua sự biến mất của những vật thể đã rơi vào không gian bốn chiều bên trong nó mà thôi.

“Nếu lần sau các anh vào đây, nhất định phải mặc trang phục phi hành gia, vì khi tìm điểm gặp mới để trở về, người mới có khi định vị không chuẩn, lúc trở về thế giới ba chiều có thể rơi ra bên ngoài phi thuyền.”

Chỉ Nham ra hiệu cho hai người theo mình, chui vào cái bong bóng trông như hạt sương ấy, chỉ trong nháy mắt, họ đã trở lại thế giới ba chiều, trở về hành lang trong phi thuyền, chính là vị trí mà mười phút trước họ chui vào không gian bốn chiều. Thực ra, vừa này họ không hề đi đâu xa cả, chỉ là trong không gian có thêm một chiều nữa mà thôi. Lỗ tròn trên vách khoang tàu vẫn còn nguyên đó, vẫn có thể nhìn thấy những đường ống bị đứt đoạn bên trong.

Nhưng đối với Morovich và Quan Nhất Phàm, đây đã không còn là thế giới quen thuộc trước đây nữa, trong cảm giác của họ lúc này, thế giới ba chiều sao mà chật hẹp, bí bách. Quan Nhất Phàm còn đỡ, vì dẫu sao gã cũng từng trải qua một lần trong trạng thái nửa tỉnh nửa mơ; Morovich thì hoàn toàn rơi vào nỗi sợ không gian hẹp, cảm tưởng như không thể thở nổi.

“Cảm giác này rất bình thường, trải nghiệm thêm vài lần là sẽ đỡ.” Chỉ Nham mỉm cười nói, “Những người đã thực sự hiểu được thế nào là mênh mông vô tận như hai anh đây, giờ mà mặc đồ phi hành gia ra đi bộ ngoài không gian cũng sẽ cảm thấy rất chật hẹp.”

“Tất cả những chuyện này rốt cuộc là sao?” Morovich giật phăng cổ áo, thở hển hển hỏi.

“Chúng ta đi vào một khu vực không gian có số chiều là bốn. Đơn giản vậy thôi, chúng tôi gọi khu vực này là mảnh vỡ không gian bốn chiều.”

“Nhưng lúc này chúng ta đang ở không gian ba chiều mà!”

“Không gian bốn chiều chứa trong lòng nó không gian ba chiều, giống như không gian ba chiều có chứa không gian hai chiều vậy, nói một cách ví von, bây giờ chúng ta đang ở trên một tờ giấy ba chiều trong không gian bốn chiều.”

“Có phải là một mô hình thế này không...” Quan Nhất Phàm kích động nói, “Vũ trụ ba chiều của chúng ta là một tờ giấy mỏng lớn, một tờ giấy mỏng rộng mười sáu tỷ năm ánh sáng, trên chỗ nào đó của tờ giấy ấy có dính một cái bong bóng xà phòng bốn chiều nho nhỏ?”

“Tuyệt quá, tiến sĩ Quan!” Chữ Nham hưng phấn vỗ vai Quan Nhất Phàm, khiến gã lộn nhào một vòng trong trạng thái không trọng lượng, “Tôi vẫn luôn suy nghĩ tìm một hình ảnh ví von thích hợp, vậy mà anh thoáng cái đã tìm ra luôn rồi! chúng ta quả là cần một nhà vũ trụ học! Chính là thế đấy, giờ chúng ta đang ở trên tờ giấy ba chiều khổng lồ này, bò trên mặt giấy, rồi đi vào khu vực giao nhau giữa bong bóng xà phòng và bề mặt giấy. Vừa nãy, chúng ta chính là chui qua điểm gấp để rời khỏi bề mặt tờ giấy vào trong bong bóng xà phòng.”

“Vừa nãy tuy là trong không gian bốn chiều, nhưng bản thân chúng ta vẫn là ba chiều.” Morovich nói.

“Là thế này, chúng ta chỉ là những người phẳng dẹt ba chiều lọt vào không gian bốn chiều thôi.”

“Điểm gấp rốt cuộc là thứ gì vậy?”

“Tờ giấy vũ trụ ba chiều này không phải chỗ nào cũng bằng phẳng, có những chỗ bị gấp lại, gói lên không gian bốn chiều, đây chính là điểm gấp.

Đây là một đường hầm thông từ không gian chiều thấp lên không gian chiều cao, chúng ta có thể đi vào không gian bốn chiều qua những điểm này.”

“Có rất nhiều điểm gấp à?”

“Nhiều lắm, chỗ nào cũng có. Sở dĩ tàu Không Gian Xanh có thể phát hiện ra bí mật về không gian bốn chiều sớm hơn, là vì người trên phi thuyền của chúng tôi nhiều, vì vậy cơ hội gặp phải điểm gấp nếp cũng nhiều; trong khi nhân số trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn ít, khá trống trải, thêm nữa trên tàu các anh đánh giá tâm lý rất nghiêm khắc, dẫu có người gặp được thì cũng chẳng dám nói ra.”

“Điểm gấp đều có kích cỡ như vậy à?”

“Không, có điểm rất lớn. Tôi lấy làm khó hiểu một điều là, chúng tôi từng quan sát thấy một phần ba phía sau tàu Vạn Vật Hấp Dẫn lọt vào không gian bốn chiều, thời gian kéo dài đến mấy phút, vậy mà các anh không ai phát hiện điều gì à?”

“Một phần ba cuối phi thuyền bình thường đều không có người, à, thường chỉ có một mình anh ấy thôi.” Morovich quay sang Quan Nhất Phàm hỏi: “Anh trải qua một lần rồi, đúng không? Tôi có nghe bác sĩ West nói lại.”

“Lúc đó nửa tỉnh nửa mơ, về sau nghe lời lão ngốc đó, thực sự tôi đã nghĩ đó là ảo giác tâm lý đấy.”

“Từ không gian ba chiều không thể thấy được không gian bốn chiều, nhưng từ không gian bốn chiều lại có thể nhìn thấy mọi thứ trong không gian ba chiều, đồng thời có thể tác động lên đó. Chúng tôi chính là phục

kích Giọt Nước từ độ cao bốn chi`êu này. Mặc cho cái thiết bị thăm dò bằng vật liệu lực tương tác mạnh này có mạnh đến đâu, nó vẫn chỉ là một vật thể ba chi`êu. Giờ nghĩ lại, bản thân tính chất ba chi`êu đã có nghĩa là yếu ớt mong manh r`ẽ, nhìn từ không gian bốn chi`êu, nó chẳng qua chỉ là một tờ giấy trải rộng ra mà thôi, hoàn toàn không có khả năng phòng ngự gì cả. Có thể tiếp cận nó từ không gian bốn chi`êu, không cần biết nguyên lý của nó là gì, chỉ cần phá bừa bên trong nó là được, à, đối với người ở không gian bốn chi`êu, tất cả đều là bên ngoài hết.”

“Thế giới Tam Thế cũng không biết về mảnh vỡ không gian bốn chi`êu này à?”

“Xem tình hình này, hẳn là chúng không biết.”

“Bong bóng xà phòng... ừm, mảnh vỡ không gian bốn chi`êu này lớn chừng nào?”

“Nói về kích cỡ của không gian bốn chi`êu ở không gian ba chi`êu chẳng có ý nghĩa gì, chúng ta chỉ có thể nói hình chiếu của mảnh vỡ này tại không gian ba chi`êu lớn chừng nào mà thôi. Chỉ đo đạc một cách sơ bộ, chúng tôi suy đoán hình chiếu của mảnh vỡ này có hình cầu, nếu đúng là thế, theo số liệu đã thăm dò được đến thời điểm này, bán kính của nó có lẽ từ bốn mươi đến năm mươi đơn vị thiên văn.”

“Tương đương với Hệ Mặt trời.”

Lúc này, lỗ tròn trên vách khoang tàu bên cạnh ba người bắt đầu di chuyển ch`ầm chậm, đồng thời thu nhỏ lại, đi được chừng mười mấy mét thì hoàn toàn biến mất. Nhưng cửa sổ thông tin lơ lửng gần họ thì cho thấy, lại có hai điểm gấp mới xuất hiện trên tàu Không Gian Xanh.

“Sao trong thế giới ba chiều lại xuất hiện mảnh vỡ của không gian bốn chiều nhỉ?” Quan Nhất Phàm trầm ngâm.

“Không biết, không ai biết cả. Tiến sĩ, đây là việc của anh.”

Từ sau khi phát hiện ra sự tồn tại của mảnh vỡ không gian bốn chiều, tàu Không Gian Xanh đã thực hiện rất nhiều cuộc thăm dò nghiên cứu mảnh không gian này, giờ có thêm tàu Vạn Vật Hấp Dẫn tham gia, mang theo các công nghệ và thiết bị tiên tiến hơn, khiến phạm vi và chiều sâu của các cuộc thăm dò được mở rộng rất nhiều.

Trong không gian ba chiều, khu vực vũ trụ này rất vắng vẻ, trông không có gì khác thường cả. Việc nghiên cứu thăm dò chủ yếu được thực hiện trong không gian bốn chiều. Phóng thiết bị thăm dò vào không gian bốn chiều là việc rất khó, hầu hết các nghiên cứu đều là đưa kính thiên văn vào qua điểm gặp rồi quan sát xung quanh. Muốn thao tác thiết bị ba chiều trong không gian bốn chiều cần phải có một thời gian mới làm quen được, khi việc quan trắc đã có thể thực hiện bình thường, họ lập tức có một phát hiện gây chấn động.

Kính thiên văn phát hiện ra một vật thể hình xuyên, do không thể xác định khoảng cách giữa nó và phi thuyền, cũng không thể đo được thể tích của nó, nên chỉ ước tính đường kính của nó trong không gian ba chiều khoảng tám mươi cho đến một trăm kilômét, đường kính vành ngoài khoảng hai mươi kilômét, trông như một chiếc “Nhẫn Chúa” khổng lồ trong không gian. Trên vành nhẫn có thể thấy các kết cấu phức tạp giống như mạch điện. Nhìn bên ngoài, về cơ bản có thể xác định vật thể này là sản phẩm của sự sống có trí tuệ.

Đây là lần đầu tiên loài người trực tiếp quan sát được một nền văn minh vũ trụ thứ ba, ngoài hai thế giới Trái đất và Tam Thế.

Có một thực tế khiến mọi người trên hai tàu đầu chấn động: chiếc Nhẫn chúa này đóng kín! Nó ở trong không gian bốn chiều, nhưng lại không mở ra thành các lớp cắt ba chiều, hoàn toàn không thể thấy gì bên trong nó. Điều này có nghĩa nó là một vật thể bốn chiều! Từ khi đi vào không gian bốn chiều, đây là lần đầu tiên họ gặp một vật thể bốn chiều.

Cảm giác đầu tiên của họ là nỗi khiếp sợ bị tấn công, nhưng bề mặt Nhẫn chúa không có bất cứ dấu hiệu nào của hoạt động, cũng không thể dò được tín hiệu sóng điện từ, neutrino hay sóng hấp dẫn phát ra từ nó. Mặc dù chầm chậm tự quay quanh mình, nhưng Nhẫn Chúa không có vẻ gì là đang tăng tốc. Theo phán đoán sơ bộ, đây có thể là một phi thuyền vũ trụ hoặc một thành phố không gian hoang phế đã lâu.

Trong các cuộc thăm dò sau đó, họ lại phát hiện ra thêm nhiều vật thể không rõ là gì ở sâu trong mảnh vỡ không gian bốn chiều, kích cỡ khác nhau, hình dạng cũng khác nhau, nhưng đều có những điểm đặc thù cho thấy là sản phẩm của sự sống có trí tuệ. Có cái hình kim tự tháp, có cái hình chữ thập, hình đa diện... Lại có các vật thể tổ hợp bất quy tắc, nhưng hiển nhiên không phải là những thiên thể tự nhiên. Có khoảng mười mấy vật thể mà kính thiên văn nhìn được ra hình dạng như vậy, ở xa hơn nữa còn có rất nhiều vật thể chỉ là một cái chấm, tổng số khoảng hơn trăm. Giống như Nhẫn Chúa, chúng cũng không có bất cứ dấu hiệu nào là đang hoạt động, cũng không phát ra bất cứ tín hiệu nào có thể thăm dò; ngoài ra, tất cả đều có một điểm chung: chúng đều là vật thể bốn chiều, hoàn toàn đóng kín.

Quan Nhất Phàm đề xuất với thuyền trưởng Chủ Nham, muốn lái một tàu con thoi khảo sát Nhãn chúa từ khoảng cách gần, nếu được thì sẽ vào bên trong nó. Yêu cầu này bị kiên quyết từ chối. Phi thuyền bay trong không gian bốn chiều cực kỳ nguy hiểm, muốn xác định vị trí thì cần bốn tọa độ, mà nhìn bằng mắt hoặc sử dụng thiết bị của thế giới ba chiều thì chỉ có thể xác định được ba tọa độ, như vậy, đối với người đi đầu khiển phi thuyền ba chiều, bất cứ vật thể nào trong không gian bốn chiều cũng không thể định vị được, người thám hiểm có thể đột nhiên đụng vào Nhãn chúa bất cứ lúc nào. Đồng thời, tìm kiếm điểm gấp để trở về trong không gian bốn chiều tương đối khó khăn. Vì không thể xác định tọa độ của chiều không gian thứ tư, nếu như phát hiện ra điểm gấp thì cũng chỉ biết được phương hướng của nó chứ không thể xác định khoảng cách, có lúc điểm gấp nếp lại ở rất xa tàu con thoi, trở về không gian ba chiều cũng sẽ rơi vào một nơi rất xa phi thuyền mẹ. Ngoài ra, một phần tương đối lớn sóng điện từ liên lạc giữa phi thuyền và tàu con thoi bị phân tán trong chiều không gian thứ tư, khiến cho tín hiệu rất yếu, hai bên liên hệ cực kỳ khó khăn.

Tiếp đó, trong cùng một ngày, bên trong hai phi thuyền đều bị vấn đề thạch nhỏ va chạm sáu lần. Trong đó, module đi đầu khiển đệm từ của lò phản ứng nhiệt hạch trên tàu Không Gian Xanh bị một viên vấn thạch nhỏ đường kính 140 nm đập trúng, phá hủy hoàn toàn. Đây là hệ thống quan trọng nhất trên phi thuyền, quả cầu lửa bên trong lò phản ứng nhiệt hạch có nhiệt độ lên đến một triệu độ, có thể làm bốc hơi bất cứ vật liệu nào, nó được lực từ trường giữ ở chính giữa khoang phản ứng rộng lớn. Một khi module đi đầu khiển mất tác dụng, quả cầu lửa này sẽ nhảy ra khỏi từ trường, có thể thiêu cháy toàn bộ thân tàu trong nháy mắt. Cũng may là hệ thống dự phòng kịp thời khởi động, tắt ngay lò phản ứng đang hoạt động ở công suất tối thiểu, nên không gây ra tai nạn lớn.

Càng đi sâu vào mảnh vỡ không gian bốn chiều, mật độ vẩn thạch nhỏ càng tăng lên rõ rệt, đồng thời họ còn quan sát được bằng mắt thường những khối vẩn thạch lớn bay lướt qua cạnh phi thuyền, với tốc độ tương đối gấp mấy lần vận tốc vũ trụ cấp ba. Trong không gian ba chiều, các bộ phận quan trọng của phi thuyền đều được bảo vệ tầng tầng lớp lớp, ngăn chặn những vẩn thạch này va phải, nhưng lúc này, chúng hoàn toàn lộ ra trong không gian bốn chiều, hoàn toàn không có khả năng phòng vệ.

Chỉ Nham quyết định hai phi thuyền cần phải rời khỏi mảnh vỡ không gian bốn chiều ngay lập tức. Toàn bộ mảnh vỡ này đang di chuyển rời xa Hệ Mặt trời, tốc độ gần bằng tốc độ của phi thuyền, vì vậy mặc dù tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn đang bay xa khỏi Hệ Mặt trời với vận tốc rất nhanh, nhưng vận tốc tương đối của chúng với mảnh vỡ không gian bốn chiều lại rất nhỏ. Hai con tàu chỉ đang chần chệm đuổi theo mảnh vỡ mà thôi, hiện tại, họ mới chỉ đi vào một quãng rất ngắn, chỉ cần giảm tốc là có thể dễ dàng rời khỏi nó.

Nhưng Quan Nhất Phàm lại kịch liệt phản đối quyết định này: “Bí ẩn lớn nhất của vũ trụ đang ở ngay trước mắt chúng ta, nơi này có thể đang ẩn chứa đáp án cho tất cả các câu hỏi của vũ trụ học, sao chúng ta có thể đi được chứ?!”

“Anh muốn nói đến ‘Triệu chứng ba và ba trăm nghìn’ hả? Mảnh vỡ không gian bốn chiều này quả thực khiến tôi nhớ đến nó.

“Cho dù xét trên góc độ thực tế, chúng ta cũng có thể tìm được những thứ không thể ngờ đến từ vật thể hoang phế hình xuyên kia!”

“Nhưng tiền đề cho tất cả những đi đầu này là phải sống sót đã, hiện nay, hai phi thuyền có thể bị hủy diệt bất cứ lúc nào.”

Quan Nhất Phàm thở dài lắc đầu: “Được rồi, vậy trước khi rút đi hãy để tôi đi đầu khiển tàu con thoi thăm dò Nhấn Chúa được không, không phải ông muốn sống sót sao? Cho tôi một cơ hội đi, có lẽ sự sống sót sau này của chúng ta được quyết định bởi những gì tôi phát hiện lần này đây.”

“Có thể tính đến khả năng phóng thiết bị thăm dò không người lái.”

“Thế giới bốn chiều này, chỉ khi tận mắt chứng kiến mới biết là thế nào, chuyện này chắc ông rõ hơn tôi.”

Sau cuộc họp ngắn ngủi của chỉ huy hai phi thuyền, đề nghị của Quan Nhất Phàm được phê chuẩn. Họ lập ra một nhóm thám hiểm gồm ba người, ngoài Quan Nhất Phàm còn có thượng úy Trác Văn và bác sĩ West. Trác Văn là sĩ quan khoa học trên tàu Không Gian Xanh, có kinh nghiệm đi đầu khiển thiết bị bay trong không gian bốn chiều; bác sĩ West thì kiên quyết đòi tham gia, yêu cầu của ông ta được phê chuẩn chủ yếu là vì trước khi khởi hành, ông ta từng nghiên cứu về ngôn ngữ của người Tam Thế.

Chuyến bay dài nhất mà loài người từng thực hiện trong không gian bốn chiều là tàu Không Gian Xanh tấn công Giọt Nước và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn. Lúc đó, họ cho tàu con thoi tiếp cận tàu Vạn Vật Hấp Dẫn qua không gian bốn chiều, trước tiên là đưa ba người, trong đó có thiếu tá Park Ui-gun qua điểm gấp, vào trong phi thuyền để trinh sát, sau đó chia làm ba đợt đưa hơn sáu mươi lính đánh bộ lên. Khi tấn công Giọt Nước, họ sử dụng tàu con thoi cỡ nhỏ hơn. Nhưng lần này, hành trình thám hiểm Nhấn Chúa lại xa hơn nhiều.

Tàu con thoi đi vào không gian bốn chiều qua một điểm gấp nằm giữa hai phi thuyền. Phía sau ba người lên đường thám hiểm, quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch của động cơ cỡ nhỏ đang cháy, khi công suất động cơ tăng dần, ngọn lửa chuyển từ đỏ sậm sang màu xanh lạnh lẽo, cùng với hai quả cầu lửa khổng lồ trong lò phản ứng của hai phi thuyền lớn chiếu sáng cho cái thế giới trải ra vô cùng vô tận này. Phần tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn ở trong thế giới này đang nhanh chóng rời xa. Tiến vào sâu trong không gian, cảm giác không gian chiều cao lại càng thêm mạnh mẽ. Bác sĩ West tuy đã hai lần vào không gian bốn chiều, nhưng cũng không thể không cảm thán:

“Tâm hồn phải như thế nào mới nắm bắt được cái thế giới này đây.”

Khi đi đầu khiển tàu vũ trụ, thượng úy Trác Văn thường dùng ánh mắt di con trỏ hoặc đi đầu khiển bằng giọng nói, thông thường không dùng tay để tránh chạm phải những linh kiện nhạy cảm lộ ra ngoài. Lúc này, Nhấn chúa nhìn bằng mắt thường vẫn chỉ là một điểm sáng nhỏ lơ mờ, nhưng anh ta vẫn cẩn trọng cho con tàu bay tới với tốc độ cực thấp. Vì trong không gian có thêm một chiều không thể ước đoán, khoảng cách mắt nhìn thấy hoàn toàn không đáng tin cậy, rất có thể Nhấn chúa vẫn ở ngoài xa cả một đơn vị thiên văn, mà cũng có thể nó đã ở ngay trước mắt.

Bay liên tục khoảng ba tiếng đồng hồ, con tàu nhỏ đã đi xa hơn cả quãng đường xa nhất từng đi trong không gian bốn chiều, Nhấn Chúa trông vẫn chỉ như một điểm, nhưng Trác Văn lại càng thêm cẩn thận, sẵn sàng giảm tốc hết mức và chuyển hướng khẩn cấp bất cứ lúc nào. Quan Nhất Phàm bắt đầu thấy sốt ruột, gã yêu cầu Trác Văn tăng tốc, đúng lúc này, bác sĩ West chợt kêu lên kinh ngạc. Nhấn Chúa đã thành linh hiện ra

hình dạng vòng xuyên, không hề to lên dần dần mà từ một điểm trong nháy mắt đã biến thành to cỡ đồng xu.

“Phải luôn luôn nhớ kỹ: ở chiều không gian thứ tư, chúng ta là những kẻ mù lòa.” Trác Văn nói, đồng thời tiếp tục giảm tốc độ lần nữa.

Con tàu lại bay thêm hơn hai tiếng, nếu như là không gian ba chiều đã bay được khoảng hai trăm nghìn kilômét.

Đột nhiên, Nhẫn Chúa đang bằng đồng xu thành linh xuất hiện thù là ngay trước mặt họ. Trác Văn dùng ánh mắt điểu khiển con tàu chuyển hướng cấp tốc, đang đâm vào vành đai Nhẫn Chúa chuyển thành bay qua giữa vòng tròn. Nhìn từ bên trong tàu, cảm giác như thể đang đi qua một cái cống vòm khổng lồ trong vũ trụ vậy. Con tàu giảm tốc hết công suất, sau đó quay đầu, lơ lửng cách trung tâm Nhẫn chúa không xa lắm.

Đây là lần đầu tiên loài người trông thấy vật thể bốn chiều ở khoảng cách gần như vậy, cũng giống như cảm giác không gian chiều cao, họ cảm nhận được sự hùng vĩ của cái vẫn gọi là cảm giác ở chiều không gian cao. Nhẫn chúa hoàn toàn kín, không thấy bên trong, nhưng có thể cảm nhận được ở nó độ sâu và khối lượng khổng lồ bao chứa bên trong. Trong mắt những kẻ đến từ thế giới ba chiều, Nhẫn chúa không phải là một Nhẫn Chúa, mà là vô số Nhẫn Chúa chất chồng lên nhau, cảm giác bốn chiều này khiến người ta rung động đến tận tâm hồn, đây mới thực sự là cảnh giới cả vũ trụ nằm trong một vỏ hạt dẻ vẫn nghe nói đến.

Bề mặt Nhẫn Chúa nhìn từ khoảng cách này rất khác với lúc quan sát qua kính thiên văn trên phi thuyền. Màu sắc của nó chuyển từ vàng kim sang đồng sậm, những đường nét tinh tế tựa như mạch điện thực ra là những vết nứt sọc do bị va chạm, song vẫn không hề có dấu hiệu hoạt động

nào, cũng không có ánh sáng và những bức xạ khác. Nhìn bề mặt cũ kỹ sứt sọc của Nhấn Chúa, ba người đều có cảm giác dường như mình đã thấy ở đâu đó, họ nhớ đến Giọt Nước lúc bị phá hủy, kể đó tưởng tượng: Nếu vật thể bốn chiều hình vòng xuyên không lồ này cũng từng có bề mặt gương sáng bóng như thế, vậy thì trông sẽ kinh người đến nhường nào nữa.

Theo như kế hoạch, Trác Văn dùng sóng điện trung tần gửi đi một lời chào hỏi. Đây là một bức hình dạng ma trận điểm đơn giản, trong hình gồm có sáu nhóm điểm với số lượng khác nhau, diễn tả một dãy số nguyên tố: 1, 3, 5, 7, 11, 13.

Bọn họ không mong đợi nhận được hồi đáp, nhưng hồi đáp đã xuất hiện ngay lập tức, nhanh đến mức ba người đều không dám tin vào mắt mình. Cửa sổ thông tin lơ lửng trong khoang tàu con hiển thị một bức hình ma trận điểm đơn giản, tương tự như hình họ phát đi, cũng gồm có sáu nhóm các điểm thể hiện sáu số nguyên tố, nhưng ma trận trong hình ảnh này lớn hơn nhiều, nối tiếp dãy số mà họ gửi đi: 17, 19, 23, 29, 31, 37.

Đối phương rõ ràng là đang trả lời cho câu chào hỏi của bọn họ.

Trong kế hoạch thám hiểm, gửi lời chào chỉ là một phép thử tùy ý, họ không hề chuẩn bị sau khi nhận được hồi đáp sẽ tiếp tục giao tiếp như thế nào. Ba người còn đang bối rối chưa biết làm gì, hệ thống thông tin trên tàu vũ trụ đã nhận được ma trận điểm thứ hai mà Nhấn Chúa gửi đến, đó là một dãy số: 1, 3, 5, 7, 11, 13, 1, 4, 2, 1, 5, 9. Ngay sau đó, họ lại nhận được ma trận điểm thứ ba: 1, 3, 5, 7, 11, 13, 16, 6, 10, 10, 4, 7. Sau đó, là ma trận điểm thứ tư: 1, 3, 5, 7, 11, 13, 19, 5, 1, 15, 4, 8. Ma trận điểm thứ năm: 1, 3, 5, 7, 11, 13, 7, 2, 16, 4, 1, 14. Các ma trận điểm không ngừng được gửi đến, các dãy số đều có một điểm chung rõ rệt: sáu số nguyên tố đầu tiên là lời chào mà họ gửi đi. Còn về sáu số sau, Trác Văn và bác sĩ West đều nhìn

nhà khoa học duy nhất trong nhóm là Quan Nhất Phàm với ánh mắt chờ đợi. Nhà vũ trụ học nhìn những dãy số không ngừng xuất hiện trong cửa sổ, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nghi hoặc lắc đầu.

“Tôi không nhận ra quy luật của sáu số sau.”

“Vậy thì giả thiết là không có quy luật gì đi.” Bác sĩ West chỉ vào cửa sổ nói, “Sáu số đầu tiên là do chúng ta gửi đi, khả năng lớn nhất là nó chỉ chúng ta, sáu số phía sau không có quy luật gì, và lại còn không ngừng xuất hiện các tổ hợp khác nhau, có thể mang ý nghĩa ‘tất cả’, tức là ‘tất cả về chúng ta’.”

“ ‘Nó’ muốn biết các thông tin liên quan đến chúng ta à?”

“Khả năng lớn hơn là muốn một đoạn ngôn ngữ mẫu, để ‘nó’ giải mã và học theo, sau đó có thể giao tiếp sâu hơn với chúng ta.”

“Vậy thì gửi hệ thống Rosetta cho ‘nó’ đi.”

“Cần phải được phê chuẩn trước.”

Hệ thống Rosetta là một kho dữ liệu được nghiên cứu tạo ra để thế giới Tam Thể học tập ngôn ngữ trên Trái đất, trong kho dữ liệu này gồm có các tài liệu dạng chữ viết về lịch sử tự nhiên của Trái đất và lịch sử loài người, tổng cộng khoảng hai triệu chữ. Ngoài ra, còn có rất nhiều tranh ảnh, hình động, đồng thời còn kèm theo một phần mềm để đối chiếu chữ viết với những yếu tố hình ảnh tương ứng, để tiện cho việc giải mã và học ngôn ngữ Trái đất.

Tàu mẹ đã phê chuẩn yêu cầu của đội thám hiểm, nhưng trên tàu con không có hệ thống Rosetta, mà lúc này tín hiệu giữa tàu con và tàu mẹ đã

rất yếu, không thể nào truy ền tải thông tin dung lượng lớn, buộc phải do tàu mẹ trực tiếp phát đến Nhấn Chúa. Đương nhiên không thể sử dụng sóng điện từ, cũng may là trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn có thiết bị truy ền tin neutrino, nhưng không rõ Nhấn chúa có thể tiếp nhận tín hiệu neutrino hay không.

Ba phút sau khi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn sử dụng tín hiệu neutrino gửi hệ thống Rosetta tới Nhấn Chúa, tàu của nhóm thám hiểm nhận được một loạt các ma trận điểm, hình ảnh đầu tiên là một ma trận vuông 8x8, gồm có sáu mươi tư điểm; hình ảnh thứ hai lại thiếu đi một điểm, còn lại sáu mươi ba; hình ảnh thứ ba lại thiếu đi một điểm, còn lại sáu mươi hai...

“Đây là bộ đếm ngược, kiểu như một thanh tiến trình vậy, có lẽ thể hiện ‘nó’ đã nhận được hệ thống Rosetta, đang giải mã, bảo chúng ta chờ chút.”
Bác sĩ West nói.

“Nhưng tại sao lại là sáu mươi tư điểm?”

“Một con số không lớn cũng không nhỏ trong hệ nhị phân, kiểu như số 100 trong hệ thập phân ấy.”

Trác Văn và Quan Nhất Phàm đều cảm thấy may mắn vì có dẫn theo bác sĩ West, về phương diện giao tiếp với trí tuệ chưa biết, nhà tâm lý học này quả thực rất có tài năng.

Khi bộ đếm ngược chạy đến năm mươi bảy, xảy ra một việc khiến ba người đều kích động: con số tiếp theo không biểu thị bằng ma trận điểm, mà hình ảnh Nhấn Chúa gửi đi lại là là hiện ra một con số Ả Rập của nhân loại: 56!

“Học nhanh thật đấy!” Quan Nhất Phàm thốt lên tán thưởng.

Con số tiếp tục nhỏ dần, cứ khoảng mười mấy giây lại giảm đi một đơn vị, vài phút sau thì về đến số 0. Hình ảnh mới nhất hiện ra bốn chữ tiếng Trung:

[alert]Tôi là nghĩa địa.

Hệ thống Rosetta sử dụng loại chữ viết hỗn hợp giữa tiếng Anh và tiếng Trung, chắc chắn Nhấn Chúa cũng sử dụng loại chữ viết này. Quan Nhất Phàm nhập một câu hỏi vào cửa sổ liên lạc, bắt đầu cuộc nói chuyện đầu tiên giữa loài người và Nhấn chúa.

Nghĩa địa của ai?

Nghĩa địa của kẻ tạo nên nghĩa địa này.

Đây là một phi thuyền vũ trụ đúng không?

Từng là phi thuyền, chết rồi thì thành nghĩa địa.

Bạn là ai? Người đang nói chuyện với chúng tôi là ai?

Tôi là nghĩa địa, nghĩa địa đang nói chuyện với các bạn, tôi chết rồi.

Ý bạn có phải là bạn là phi thuyền mà phi hành đoàn đã chết hết, hoặc giả, bạn là hệ thống điều khiển phi thuyền?

(Không có câu trả lời.)

Khu vực xung quanh có rất nhiều vật thể khác nữa, cũng đều là nghĩa địa à?

Hầu hết là nghĩa địa, không lâu sau tất cả sẽ trở thành nghĩa địa, tôi không biết chúng.

Các bạn từ nơi khác đến, hay là vẫn luôn ở đây?

Tôi từ một nơi rất xa đến đây, chúng cũng từ nơi rất xa đến đây, từ những nơi rất xa khác nhau.

Từ đâu?

Biển.

Vùng không gian bốn chiều này là do các bạn xây dựng à?

(Không có câu trả lời.)

Các bạn nói là mình đến từ biển, biển đó là do các bạn tạo ra đúng không?

Nói như vậy, đối với bạn, hoặc đối với người tạo ra bạn, khu vực không gian bốn chiều này, là một thứ gần giống như biển phải không?

Là vũng nước, biển cạn khô rồi.

Tại sao một khu vực không gian nhỏ như vậy lại tụ tập nhiều phi thuyền, hoặc có thể nói là nghĩa địa như vậy?

Biển cạn khô rồi, cá phải tụ tập về vùng nước, vùng nước cũng đang khô cạn, cá đều sẽ biến mất.

Tất cả cá đều tụ tập về đây à?

Những con cá làm biển cạn không ở đây.

Xin lỗi, câu này rất khó hiểu.

Trước khi biển cạn, những con cá làm biển cạn ấy đã lên bờ, chạy từ khu rừng đen tối này đến khu rừng đen tối khác.

Hai cụm từ lặp lại ở cuối câu nói này tựa như hai tiếng sấm, khiến ba người trên tàu vũ trụ và những người đang lắng nghe qua tín hiệu liên lạc yếu ớt ở hai con tàu mẹ đều rùng mình ớn lạnh.

Khu rừng đen tối... là ý gì?

Chính là ý của các bạn.

Vậy bạn sẽ tấn công chúng tôi ư?

Tôi là nghĩa địa, tôi chết rồi, tôi sẽ không tấn công ai cả.
Giữa các không gian khác chiều không có khu rừng đen tối,

không gian chiều thấp hơn không thể đe dọa được không gian chiều cao hơn, tài nguyên của không gian chiều thấp không thể sử dụng ở không gian chiều cao. Nhưng trong không gian cùng chiều thì đều là khu rừng đen tối.

Có thể gợi ý cho chúng tôi điều gì không?

Mau mau rời khỏi vũng nước, các bạn chỉ là những hình phẳng dẹt mỏng manh, các bạn rất yếu, ở trong vũng nước sẽ mau chóng trở thành nghĩa địa... À, trên con tàu nhỏ của bạn hình như có cá.

Quan Nhất Phàm ngăn người mất mấy giây mới nhớ ra, trên tàu con đúng là có cá, đó là một quả bóng sinh thái nhỏ anh mang theo bên người, to hơn nắm tay một chút. Bên trong quả bóng thủy tinh ấy trông thì chỉ có một con cá nhỏ và mấy cọng tảo, nhưng lại là một hệ thống sinh thái khép kín được thiết kế tinh vi. Đây là thứ Quan Nhất Phàm thích nhất, trước khi xuất phát đã cố ý mang theo bên người, nếu không thể trở về thì nó sẽ là vật b ỏ táng của anh.

Tôi thích cá, có thể cho tôi không?

Đưa thế nào?

Ném qua đây.

Ba người đội mũ phi hành gia lên, mở nắp khoang tàu, Quan Nhất Phàm giơ quả bóng sinh thái lên trước mặt, cẩn thận đỡ vào lớp vỏ ngoài

từ hướng ba chiều, nhìn một lần cuối cùng. Trong không gian bốn chiều, các chi tiết vô hạn của quả bóng sinh thái hoàn toàn bộc lộ, khiến cái thế giới có sự sống nhỏ bé ấy trở nên phong phú rực rỡ lạ thường. Quan Nhất Phàm vung tay ném quả bóng sinh thái về phía Nhẫn chúa, nhìn quả bóng trong suốt ấy biến mất trong không gian bốn chiều. Sau đó, họ đóng nắp khoang tàu lại, tiếp tục cuộc đối thoại:

Trong vũ trụ chỉ có một vùng nước này thôi à?

Không có câu trả lời. Sau đó, Nhẫn Chúa im lặng hoàn toàn, dù liên hệ thế nào cũng không hề đáp.

Lúc này, tàu mẹ báo tin, tàu Không Gian Xanh lại bị vãn thạch nhỏ va chạm, các vật thể trôi nổi xung quanh hai con tàu cũng tăng lên nhanh chóng, còn xuất hiện cả những vật thể bốn chiều kích cỡ nhỏ, dường như là mảnh vỡ của phi thuyền hoặc kiến trúc nào đó. Chủ Nham ra lệnh cho họ lập tức trở về, hủy bỏ kế hoạch leo lên Nhẫn Chúa.

Vì đã biết được khoảng cách, tốc độ trở về tăng lên gấp đôi, chỉ mất hơn hai tiếng họ đã trở lại gần tàu mẹ, đồng thời thuận lợi tìm được điểm gặp trở về tàu Không Gian Xanh.

Đội thám hiểm trở thành anh hùng, được chào đón nhiệt liệt, tuy rằng phát hiện của họ không có ý nghĩa thực tế gì lắm đối với tương lai của hai con tàu.

“Tiến sĩ Quan, anh nghĩ thế nào về câu hỏi cuối cùng chúng ta đặt ra cho Nhẫn Chúa?” Chủ Nham hứng thú hỏi.

“Tôi thấy ví von theo cách của chúng ta vẫn trực quan hơn. Trên tờ giấy rộng mười sáu tỷ năm ánh sáng có đúng một bong bóng xà phòng nho

nhỏ đường kính chỉ khoảng mấy chục đơn vị thiên văn dính vào, mà chúng ta lại bò trúng vào cái bong bóng xà phòng ấy, xác suất xảy ra chuyện này nhỏ đến mức khó mà có được. Có thể tin rằng, trên bề mặt tờ giấy này còn những bong bóng xà phòng khác dính vào, có lẽ là rất nhiều.”

“Tức là, trong tương lai, có thể chúng ta sẽ gặp phải những mảnh vỡ không gian bốn chiều nữa?”

“Có một vấn đề hấp dẫn hơn: trước đây chúng ta từng gặp phải nó hay chưa? Lấy ví dụ, Trái đất đã lơ lửng trong vũ trụ mấy tỷ năm rồi, lẽ nào chưa từng lọt vào một mảnh vỡ không gian bốn chiều?”

“Nếu đúng là có chuyện đó thì hẳn phải là một cảnh tượng kinh người, chuyện ấy chắc chỉ có thể xảy ra vào thời của lũ khủng long hoặc còn sớm hơn nữa, tôi nghĩ không thể nào có chuyện loài người từng trải qua được đâu. Vấn đề là: khủng long có tìm được điểm gặp không?”

“Vấn đề mấu chốt ở đây là: tại sao lại có những bọt bong bóng xà phòng đó? Tại sao trong không gian ba chiều lại có nhiều mảnh vỡ không gian bốn chiều như thế?”

“Đầy quả thực là một bí mật lớn.”

“Thượng tá, giờ tôi có cảm giác, đây có thể còn là một bí mật đen tối nữa.”

Tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bắt đầu lùi ra khỏi mảnh vỡ không gian bốn chiều, cùng với việc giảm tốc độ, trên phi thuyền xuất hiện trọng lực hút về phía mũi tàu. Quan Nhất Phàm và các sĩ quan khoa

học của hai phi thuyền tranh thủ mấy ngày cuối cùng tiến hành quan trắc và nghiên cứu không gian bốn chiều. Họ dành hầu hết thời gian ở trong không gian bốn chiều, một mặt là vì yêu cầu công việc, mặt khác cũng là vì sự chật hẹp và bí bức của không gian ba chiều càng lúc càng khiến họ thêm khó chịu.

Ngày thứ năm kể từ khi bắt đầu giảm tốc, tất cả những người đang ở trong không gian bốn chiều đều đột nhiên trở về ba chiều trong nháy mắt mà không phải đi qua điểm gấp. Hệ thống thăm dò bức xạ điện từ trên phi thuyền cho thấy, trên cả hai con tàu đã không còn điểm gấp nào nữa.

Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn đã lùi ra khỏi mảnh vỡ không gian bốn chiều.

Việc này nằm ngoài dự liệu của họ, vì theo như tính toán, phải còn hơn hai mươi tiếng nữa họ mới ra khỏi mảnh vỡ không gian bốn chiều này. Có thể có hai nguyên nhân dẫn đến việc này, một là mảnh vỡ tăng tốc theo hướng ngược lại với hai con tàu, hai là bản thân mảnh vỡ đang thu nhỏ lại. Mọi người đều nghiêng về nguyên nhân thứ hai, ngoài số liệu quan trắc, họ vẫn nhớ câu nói của Nhẫn Chúa:

Biển cạn khô rồi, cá phải tụ tập về vùng nước, vùng nước cũng đang khô cạn, cá đều sẽ biến mất.

Cuối cùng, hai con tàu dừng lại ở gần chỗ giáp ranh giữa không gian ba chiều và mảnh vỡ không gian bốn chiều, nơi này tương đối an toàn.

Phần rìa của mảnh vỡ không gian bốn chiều hoàn toàn vô hình, vũ trụ trước mắt họ vẫn là một khoảng trống trơn, phẳng lặng như mặt nước hồ sâu. Biên sao của hệ Ngân Hà vẫn phát ra ánh sáng bạc lấp lánh, không hề

có dấu hiệu nào cho thấy ở không xa phía trước, trong một không gian chiều khác lại ẩn giấu một bí mật khổng lồ.

Nhưng rồi họ nhanh chóng được chứng kiến một hiện tượng hết sức kỳ quái và tráng lệ: trong khoảng không gian vũ trụ phía trước, liên tục xuất hiện những vệt dài phát sáng, những vệt sáng ấy rất mảnh, lúc mới xuất hiện thì thẳng tắp, mắt thường không thể nhìn thấy bề rộng, chiều dài thì cỡ từ năm kilômét đến ba mươi nghìn kilômét. Những vệt này đều xuất hiện bất thành linh, thoạt đầu phát ra ánh sáng màu xanh lam, sau đó dần dần chuyển sang màu đỏ, vệt thẳng cũng bắt đầu uốn éo gấp khúc, rồi đứt gãy thành rất nhiều đoạn nhỏ, cuối cùng thì biến mất. Qua quan sát, họ phát hiện những vệt dài này đều ở ngay rìa mảnh vỡ không gian bốn chiều, tựa hồ có một cây bút vô hình khổng lồ đang không ngừng đánh dấu trong vũ trụ đường giao giới giữa không gian bốn chiều và không gian ba chiều vậy.

Họ phải thiết bị thăm dò không người lái bay về phía có các vệt sáng dài đó, có một lần may mắn quan sát được cảnh tượng vệt sáng dài xuất hiện ở khoảng cách gần. Lúc đó, thiết bị thăm dò chỉ cách vệt sáng dài khoảng một trăm kilômét, gần đến mức chỉ cần để ở tiêu cự bình thường cũng nhìn rõ bề rộng của nó. Vệt sáng dài vừa xuất hiện, thiết bị thăm dò liền bay hết tốc lực về phía đó, vừa đến nơi thì vệt sáng cũng vặn vẹo uốn khúc và biến mất. Ở khu vực đó, thiết bị thăm dò đo được có nguyên tố hydro và heli đậm đặc, ngoài ra còn có bụi mịn của rất nhiều nguyên tố nặng, chủ yếu là sắt và silic.

Qua nghiên cứu các số liệu quan trắc được, Quan Nhất Phàm và các sĩ quan khoa học nhanh chóng đưa ra kết luận: những vệt sáng dài này là vật chất không gian bốn chiều rơi vào không gian ba chiều. Do mảnh vỡ

không gian bốn chiều đang thu nhỏ lại, chúng bị rơi xuống không gian ba chiều và biến thành vật chất ba chiều trong nháy mắt. Trong không gian bốn chiều, thể tích của những mảnh vật chất này đều rất nhỏ, nhưng khi phần ở chiều không gian thứ tư của chúng biến thành ba chiều, thể tích đột nhiên tăng lên gấp bội, đồng thời triển khai dưới dạng đường thẳng dài. Theo như họ tính toán, một khối vật chất bốn chiều nặng khoảng vài chục gam, sau khi triển khai ở không gian ba chiều có thể hình thành một vệt dài trên mười nghìn kilômét.

Lúc này, hai con tàu đứng trước một sự thực: theo tốc độ thu nhỏ lại của mảnh vỡ không gian bốn chiều này, khoảng hai chục ngày nữa, Nhân Chúa sẽ lọt vào không gian ba chiều! Bọn họ sẽ chờ đợi để chứng kiến kỳ quan vũ trụ này, dẫu sao thì họ cũng có vô số thời gian. Họ lấy mốc là các vệt dài không ngừng xuất hiện phía trước, cản trở tiến lên, giữ tốc độ tương đương với rìa mép đang lùi xa của mảnh vỡ không gian bốn chiều.

Trong mười mấy ngày sau đó, Quan Nhất Phàm luôn đắm chìm trong suy tư và tính toán, các sĩ quan khoa học cũng bàn tán sôi nổi. Cuối cùng, mọi người nhất trí rằng, trên cơ sở vật lý lý thuyết hiện có, không thể nào phân tích lý thuyết quá sâu về mảnh vỡ không gian bốn chiều này, song ba thể kỷ lý thuyết vừa qua ít nhất cũng có thể đưa ra một suy đoán tương đối phù hợp với hiện thực: một không gian chiều cao ở trạng thái vĩ mô sẽ dần dà rơi xuống không gian chiều thấp hơn, giống như thác nước chảy xuống vách đá dựng đứng vậy, đây chính là nguyên nhân mảnh vỡ không gian bốn chiều không ngừng thu nhỏ: không gian bốn chiều rơi xuống ba chiều.

Chiều không gian mất đi ấy không biến mất, nó chỉ từ trạng thái vĩ mô cuộn vào trong trạng thái vi mô, trở thành một trong bảy chiều không gian ở trạng thái vi mô.

Lúc này, bằng mắt thường họ cũng sẽ nhìn thấy được Nhãn Chúa lần nữa, vật thể tự gọi mình là nghĩa địa này sắp bị hủy diệt trong vũ trụ ba chiều.

Tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn cùng ngừng lại, lùi về sau khoảng ba trăm nghìn kilômét, vì khi Nhãn Chúa lọt vào không gian vũ trụ ba chiều, quá trình suy sụp sẽ giải phóng một năng lượng khổng lồ, đây cũng chính là nguyên nhân mà những vết dài xuất hiện trước đó phát ra ánh sáng.

Hai mươi hai ngày sau, rìa mảnh vỡ không gian bốn chiều đã đi qua Nhãn Chúa. Đúng khoảnh khắc nó rơi vào không gian ba chiều, vũ trụ dường như bị bẻ gãy ngang lưng, vết gãy dài phát ra ánh sáng chói lóa, tựa như một ngôi sao bị kéo ra thành sợi dài trong chớp mắt. Khi ánh sáng nhạt bớt phần nào, một vết sáng dài vắt ngang cả không gian hiện ra, từ trên phi thuyền không nhìn thấy hết đầu đuôi của vết sáng ấy, tựa hồ như Thượng Đế kê thước chữ T lên mặt tấm bảng vẽ vũ trụ mà vạch một đường từ trái qua phải vậy. Đo đạc cho thấy, đường kẻ chia đôi phần vũ trụ nhìn thấy được này dài khoảng gần một đơn vị thiên văn, khoảng một trăm ba mươi triệu kilômét, gần như có thể nối liền Trái đất và Mặt trời. Khác với những vết dài xuất hiện trước đó, kể cả từ khoảng cách xa mấy trăm nghìn kilômét cũng nhìn thấy được chiều rộng của vết sáng này. Ánh sáng của nó chuyển từ xanh trắng sang đỏ, sau đó dần dần tối đi, bản thân vết dài cũng trở nên uốn khúc, từ một đường thẳng tắp biến thành một vành đai bụi, uốn lượn cong cong, không nhìn ra đầu đuôi. Bản thân nó đã không còn phát sáng nữa, mà tiếp thu ánh sáng của biển sao, trở thành màu xám bạc tĩnh lặng. Những người đang quan sát trên hai phi thuyền đều có một ấn tượng kỳ lạ, cảm giác vành đai bụi này trông rất giống với hệ Ngân Hà trên nền vũ trụ đằng sau. Chuyện vừa xảy ra khi này dường như là một pô ảnh

vĩ đại chụp hệ Ngân hà, sau khi ánh đèn flash lóe lên, tấm ảnh liền từ từ hiện ra trong không gian vũ trụ.

Nhìn cảnh tượng tráng lệ ấy, Quan Nhất Phàm hơi có chút thương cảm, gã nhớ đến quả cầu sinh thái mình tặng cho Nhẫn Chúa, nó chỉ sở hữu món quà ấy một thời gian ngắn ngủi. Trong khoảnh khắc triển khai ở không gian ba chiều, tất cả mọi kết cấu bốn chiều bên trong Nhẫn chúa đều bị phá hoại hoàn toàn, đây là sự hủy diệt triệt để nhất. Những phi thuyền đã chết hoặc còn sống khác trong mảnh vỡ không gian bốn chiều kia cuối cùng cũng không thể thoát khỏi số phận tương tự, trong vũ trụ mệnh mang này, chúng chỉ có thể tồn tại trong cái góc nhỏ là mảnh vỡ kia mà thôi.

Một bí mật lớn và đen tối.

Tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn phải đi nhiều tàu con bay về phía vành đai bụi, ngoài việc khảo sát, họ còn muốn xem có thể khai thác được tài nguyên hữu dụng gì hay không. Sau khi trở thành ba chiều, toàn bộ Nhẫn Chúa đều biến thành những nguyên tố rất phổ thông, hầu hết là hydro và heli, có khả năng dùng làm nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch. Nhưng trong đám bụi, hai nguyên tố này đều ở thể khí, khuếch tán rất nhanh, không thu thập được là mấy. Ngoài ra, còn một số nguyên tố nặng khác, có thể thu thập được một vài kim loại có ích.

Lúc này, hai con tàu cũng cần phải nghĩ đến tương lai của mình rồi. Một ủy ban lâm thời do hai tàu cùng bầu ra tuyên bố, bất cứ người nào trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh cũng có quyền lựa chọn: ở lại tàu tiếp tục đi tới hoặc trở về Hệ Mặt trời. Hai con tàu sẽ lắp một khoang ngủ đông độc lập, gắn lên đó một trong bảy động cơ nhiệt hạch trên hai con tàu, những người lựa chọn trở về sẽ lên đó trở lại Hệ Mặt trời trong

giấc ngủ đông. Thời gian bay dự kiến khoảng ba mươi lăm năm. Hai con tàu sẽ dùng tín hiệu neutrino thông báo cho Trái đất biết các tham số quỹ đạo của khoang ngủ đông, để Trái đất có thể ra đón khi nó về đến Hệ Mặt trời. Để ngăn thế giới Tam Thể lợi dụng dò ra vị trí của hai con tàu, việc liên hệ với Trái đất sẽ được tiến hành sau khi khoang ngủ đông khởi hành một thời gian. Nếu phía Trái đất phái phi thuyền ra đón, hỗ trợ giảm tốc trước khi khoang ngủ đông về đến Hệ Mặt trời, họ có thể sử dụng nhiều nhiên liệu hơn trong giai đoạn gia tốc, hành trình trở về sẽ rút ngắn đến còn mười mấy năm.

Nếu như lúc đó vẫn còn Hệ Mặt trời và Trái đất.

Chỉ có hơn hai trăm người lựa chọn quay về, những người còn lại không muốn trở về thế giới đang đi đến bờ vực diệt vong ấy, quyết định cùng tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn tiếp tục hành trình, bay vào sâu trong vũ trụ bí ẩn.

Một tháng sau, hai phi thuyền và khoang ngủ đông cùng lúc khởi hành, bay về hai hướng khác nhau. Khoang ngủ đông men theo tuyến đường ban đầu trở về Hệ Mặt trời, Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn thì dự định trước hết vòng qua mảnh vỡ không gian bốn chiều, sau đó mới xác định một hệ sao mới làm đích đến.

Ánh sáng từ động cơ phản ứng nhiệt hạch chiếu rọi vành đai bụi đã trở nên thừa thớt, hắt lên nó sắc đỏ vàng tựa như ráng chiều ấm áp trên Trái đất, khiến tất cả mọi người, cả những kẻ viễn hành lẫn những kẻ sắp trở về nhà, đều tuôn trào nước mắt. Ráng chiều đẹp đẽ nhanh chóng biến mất, màn đêm vĩnh hằng lại trùm lên tất cả.

Hai hạt giống của văn minh nhân loại tiếp tục trôi dạt vào sâu trong biển sao mênh mông, dù cho số phận thế nào, tất cả rốt cuộc cũng coi như bắt đầu một lần nữa.

PHẦN THỨ BA

Kỷ nguyên Phát sáng, năm thứ 7, Trình Tâm

Ngài AA nói đôi mắt Trình Tâm còn sáng hơn, đẹp hơn trước đây, có lẽ cô gái không nói dối. Lúc trước, Trình Tâm cận thị độ trung, nhưng giờ đây, mắt cô nhìn rõ khác thường, cảm giác thế giới như vừa được đổi mới hoàn toàn vậy.

Đã sáu năm từ khi trở về từ Úc, song những khó khăn gian khổ của cuộc di dân và thời gian sáu năm này dường như không để lại bất cứ vết tích gì ở AA, cô gái vẫn hết như một cái cây xinh đẹp tươi tắn, những giọt nước của năm tháng và vất vả đều trượt đi trên phiến lá trơn bóng của cô, không hề dính lại dù chỉ một chút. Trong sáu năm này, công ty của Trình Tâm được cô điều hành đã phát triển nhanh chóng, trở thành một ông lớn trong ngành xây dựng trên quỹ đạo gần của Trái đất, nhưng trông vẻ bề ngoài, AA hoàn toàn không giống người đứng đầu một công ty lớn, vẫn chỉ như một cô gái hoạt bát tươi vui, có đi ầu, ở thời đại này, đây cũng là chuyện hết sức bình thường.

Sáu năm này đối với Trình Tâm cũng không tồn tại, cô ngủ đông ngắn hạn. Sau khi trở về từ Úc, qua chẩn đoán, người ta xác định mắt cô không nhìn thấy gì ban đầu là do nguyên nhân tâm lý, vì tinh thần bị chấn động quá mạnh gây nên, nhưng sau đó lại phát triển thành bệnh sinh lý, võng mạc bị bong tróc và hoại tử. Phương pháp trị liệu là sử dụng gen của cô để tiến hành nhân bản không hoàn toàn, sau đó từ tế bào thân của cơ thể nhân bản đó nuôi cấy ra võng mạc mới rồi thực hiện phẫu thuật ghép võng mạc, quá

trình này kéo dài đến năm năm. Trình Tâm khi ấy đang ở trong trạng thái u uất trầ n cảm, năm năm trong bóng tối sẽ khiến cô suy sụp triệt để, vì vậy bác sĩ đã để cô ngủ đông ngắn hạn.

Hiện nay, thế giới quả thực cũng đã hoàn toàn thay đổi. Sau khi biết được thông tin tọa độ của thế giới Tam Thế đã được phát đi toàn vũ trụ bằng sóng hấp dẫn, tất cả người Trái đất đều hoan hô không ngớt. Tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn trở thành con tàu Noah trong thần thoại, phi hành đoàn cũng trở thành các siêu anh hùng được mọi người sùng bái. Mối nghi ngờ tàu Không Gian Xanh phạm tội mưu sát trong trận chiến đen tối bị gạt đi, họ được xác nhận là tự vệ chính đáng sau khi bị tấn công. Đồng thời, các thành viên của phong trào Kháng chiến Trái đất vẫn kiên trì chiến đấu trên các đại lục trong thời kỳ di dân cũng trở thành anh hùng. Khi những chiến sĩ quần áo rách rưới ấy xuất hiện trước mặt công chúng, tất cả mọi người đều nước mắt giàn giụa. Nhất thời, hai con tàu và các chiến sĩ kháng chiến trở thành biểu tượng cho tinh thần vĩ đại của loài người, vô số những người sùng bái bất giác cũng cảm thấy mình vẫn luôn sở hữu tinh thần này.

Ngay sau đó là cuộc trả thù điên cuồng nhằm vào quân Trị an Địa Cầu. Kỳ thực, nhìn từ góc độ khách quan, trong thảm họa lần này, quân Trị an Địa cầu còn có tác động tích cực hơn phong trào Kháng chiến Trái đất nhiều. Họ đã bảo vệ thành thị và những cơ sở hạ tầng khác trong thời kỳ di dân, tuy là bảo tồn cho văn minh Tam Thế sắp sửa đổ bộ, nhưng đã đảm bảo cho kinh tế thế giới mau chóng phục hồi sau khi mọi người trở về. Trong quá trình di dân trở về, do thiếu thốn lương thực và bị cắt điện, Úc gần như rơi vào tình trạng hỗn loạn không thể kiểm soát được, cũng chính quân Trị an Địa cầu ở đây đã lo cung ứng cơ bản và duy trì trật tự, đảm bảo cuộc Đại Sơ Tán hoàn thành trong vòng bốn tháng mà không có thương

vong quá lớn. Trong cuộc đại hỗn loạn đó, nếu không có lực lượng vũ trang được trang bị đầy đủ này, hậu quả thực không thể nào tưởng tượng nổi. Nhưng tất cả những điếu này đều không được xét đến trên tòa, mọi thành viên của quân Trị an Địa Cầu đều bị xét xử, một nửa bị phán tội phản nhân loại. Trong thời kỳ di dân, hầu hết các quốc gia đều đã khôi phục lại án tử hình, sau khi trở về từ Úc cũng không xóa bỏ. Trong năm năm, liên tục có những nhóm lớn các cựu thành viên quân Trị an Địa Cầu bị xử tử, mà trong số đám người nhảy nhót hoan hô vì chuyện này cũng có một phần không nhỏ là những kẻ bị đánh trượt khi tham gia ứng tuyển vào quân Trị an Địa Cầu năm đó.

Nhưng mọi thứ nhanh chóng trở lại bình thường, người ta bắt đầu xây dựng lại cuộc sống. Vì các thành phố và thiết bị công nghiệp vẫn giữ được nguyên vẹn, mọi phương diện đều hồi phục rất nhanh, chưa đầy hai năm, vết thương của các thành phố đã hoàn toàn biến mất, tái hiện lại vẻ phần vinh rực rỡ trước thời di dân, tất cả mọi người đều bắt đầu toàn tâm toàn ý hưởng thụ cuộc sống.

Cảnh thịnh hòa này được xây dựng trên một nền tảng thực tế: trong thí nghiệm về khu rừng đen tối của La Tập, thời gian từ khi phát đi tọa độ của ngôi sao 187J3X1 đến khi nó bị hủy diệt là một trăm năm mươi bảy năm, đây vừa khéo chính là tuổi thọ bình quân của người hiện đại. Lúc này, tỷ lệ sinh của loài người cũng hạ xuống mức thấp nhất trong lịch sử, người ta không muốn đưa con cái mình đến một thế giới đã định trước là sẽ bị hủy diệt - nhưng hầu hết mọi người đều cho rằng mình có thể sống nốt cuộc đời này một cách bình yên. Người ta cũng thừa nhận rằng, sóng hấp dẫn phát đi mạnh hơn sóng điện từ do Mặt trời phát ra khi trước rất nhiều, có điếu, loài người nhanh chóng tìm được sự an ủi lớn hơn: nghi vấn đối với bản thân lý thuyết khu rừng đen tối.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

HOANG TƯỞNG BỊ HẠI CẤP VŨ TRỤ: NGHI VẤN CUỐI CÙNG VỀ LÝ THUYẾT KHU RỪNG ĐEN TỐI

Tuy rằng trong hơn sáu mươi năm kỷ nguyên Đe dọa từ khi bắt đầu, lý thuyết khu rừng đen tối đã trở thành cái phong lớn trên đó diễn ra lịch sử nhân loại, nhưng giới học thuật vẫn luôn đưa ra nghi vấn đối với tính xác thực của lý thuyết này, cho đến khi kỷ nguyên Phát sáng bắt đầu, vẫn chưa từng có một chứng cứ xác tín nào từ góc độ khoa học, vài bằng chứng đã có đều thiếu cơ sở khoa học vững chắc.

Điểm nghi vấn thứ nhất: thí nghiệm khu rừng đen tối của La Tập đã dẫn đến hệ sao 187J3X1 bị hủy diệt. Bấy lâu nay vẫn luôn có tranh cãi không biết hệ sao này thực sự là do sức mạnh có trí tuệ bên ngoài hủy diệt hay không. Những người nghi ngờ nhiều nhất là giới thiên văn học, chủ yếu có hai quan điểm: một quan điểm cho rằng, vật thể có tốc độ ánh sáng mà người ta quan sát thấy bắn trúng ngôi sao đó không đủ lực để hủy diệt ngôi sao, hệ sao 187J3X1 bị hủy diệt có thể là một vụ nổ siêu tân tinh tự nhiên; vì trước đó, Trái đất không nắm được đủ các tham số về ngôi sao này, nên không thể xác định nó có các điều kiện cho một vụ nổ tân tinh hoặc siêu tân tinh hay không, nhưng cũng không thể chứng minh luận điểm này là sai. Xét đến khoảng thời gian từ khi tọa độ của nó bị phát tán đến khi ngôi sao bị hủy diệt, khả năng này là tương đối lớn. Quan điểm thứ hai thừa nhận ngôi sao này bị vật thể có tốc độ ánh sáng ấy hủy diệt, nhưng lại nhận định hạt ánh sáng này có thể là một hiện tượng tự nhiên trong hệ Ngân Hà. Tuy đến nay vẫn chưa quan sát được thêm hiện tượng hạt ánh

sáng nào như vậy, nhưng quả thực là đã thấy trường hợp những vật thể có khối lượng lớn bị các lực tự nhiên gia tốc đến tốc độ cực cao, có một ngôi sao từng bị lực hấp dẫn của đám sao kéo văng ra khỏi hệ Ngân Hà với tốc độ cao, có học giả cho rằng, siêu lỗ đen ở trung tâm hệ Ngân Hà hoàn toàn có khả năng gia tốc một vật thể có khối lượng thấp lên đến gần tốc độ ánh sáng, có lẽ những vật thể có tốc độ ánh sáng này đã được sinh ra hàng loạt ở trung tâm hệ Ngân Hà, chỉ là thể tích quá nhỏ nên khó lòng phát hiện được mà thôi.

Điểm nghi vấn thứ hai: nỗi sợ hãi của thế giới Tam Thế đối với đe dọa khu rừng đen tối. Cho đến nay, đây vẫn là bằng chứng mạnh mẽ nhất cho lý thuyết khu rừng đen tối, nhưng từ đó đến nay loài người vẫn không biết được những chứng cứ và suy luận khác của bản thân thế giới Tam Thế về lý thuyết này, vì vậy, xét trên phương diện khoa học cũng không thể nào coi là chứng minh trực tiếp. Thế giới Tam Thế có thể vì một nguyên nhân nào khác chưa rõ mà chấp nhận thế cân bằng dựa trên đe dọa khu rừng đen tối với loài người, đồng thời cũng vì một nguyên nhân khác mà từ bỏ không chiếm đóng Hệ Mặt trời nữa. Có rất nhiều giả thuyết về nguyên nhân chưa rõ này, tuy không giả thuyết nào có sức thuyết phục tuyệt đối, song cũng đều không thể chứng minh là sai. Còn có học giả đưa ra một thuyết gọi là “Hoang tưởng bị hại cấp vũ trụ”, cho rằng bản thân thế giới Tam Thế cũng không có chứng cứ xác thực đối với lý thuyết khu rừng đen tối, chỉ vì bọn họ đã sinh tồn trong môi trường khắc nghiệt cực đoan suốt thời gian dài đằng đẵng, nên nảy sinh chứng bệnh hoang tưởng bị hại tập thể trước xã hội vũ trụ. Chứng hoang tưởng tập thể này gần giống như là tôn giáo trên Trái đất thời Trung Cổ vậy, được đại đa số người Tam Thế tin tưởng và coi là sự thật.

Điểm nghi vấn thứ ba: xác nhận của Nhãn Chúa về lý thuyết khu rừng đen tối. Hiển nhiên, Nhãn Chúa biết được cụm từ “khu rừng đen tối” này từ các tài liệu về lịch sử nhân loại trong hệ thống Rosetta được gửi cho nó. Cụm từ này xuất hiện rất nhiều lần trong tài liệu lịch sử về kỷ nguyên Đe dọa, được nó dẫn ra cũng là điều có thể hiểu được. Nhưng trong cuộc đối thoại của Nhãn chúa với đội thám hiểm, phần này hết sức ngắn gọn và mập mờ, không đủ chứng minh rằng Nhãn Chúa thực sự hiểu được hàm nghĩa của cụm từ này.

Từ kỷ nguyên Đe dọa đến nay, nghiên cứu lý thuyết khu rừng đen tối đã trở thành một ngành khoa học độc lập. Ngoài nghiên cứu lý thuyết, con người còn tiến hành rất nhiều quan sát vũ trụ và mô phỏng trên máy tính, xây dựng nhiều mô hình toán học từ các góc độ khác nhau, nhưng đối với hầu hết các học giả, lý thuyết này vẫn chỉ là một giả thuyết không thể chứng thực và cũng không thể phủ định. Những người thực sự tin vào lý thuyết khu rừng đen tối là các chính trị gia và công chúng, mà nhóm thứ hai này phần lớn là dựa vào cảnh ngộ của bản thân để lựa chọn tin tưởng hay phủ nhận lý thuyết này. Sau khi kỷ nguyên Phát sáng bắt đầu, công chúng càng lúc càng có khuynh hướng cho rằng lý thuyết khu rừng đen tối thực sự chỉ là bệnh hoang tưởng bị hại ở tâm mức vũ trụ mà thôi.

Khi mọi sự đã lắng xuống, mọi người bắt đầu chuyển hướng chú ý từ việc phát thông tin đi khắp vũ trụ sang hồi tưởng lại toàn bộ các sự kiện từ khi kỷ nguyên Đe dọa kết thúc đến nay. Những lời chỉ trích và phê phán Người Giữ Gương bắt đầu xuất hiện rợp trời rợp đất, nếu khi sự biến vừa xảy ra, Người Giữ Gương đã lập tức khởi động phát sóng, loan truyền thông tin đi khắp vũ trụ, ít nhất cũng có thể tránh được thảm họa di dân sau đó. Nhưng

đur luận chủ yếu tập trung tấn công việc lựa chọn Người Giữ Gươm. Hồi đó là một quá trình cực kỳ phức tạp, Liên Hiệp Quốc và Hạm đội đưa ra quyết định cuối cùng như vậy là do áp lực chính trị từ ý kiến của dân chúng toàn cầu thúc đẩy, nay tất cả đều tranh luận gay gắt xem ai là người chịu trách nhiệm, nhưng gần như không ai nêu rằng đây là kết quả do ý chí tập thể của tất cả mọi người. Đối với Trình Tâm, dư luận vẫn tương đối khoan dung, hình tượng đẹp đẽ của cô trước công chúng cũng trở thành một vòng bảo vệ nhất định, đồng thời, việc cô sống qua khổ nạn như một di dân bình thường cũng nhận được sự thông cảm của công chúng. Nói tóm lại, quyết định từ bỏ vào thời khắc cuối cùng của Người Giữ Gươm đã khiến lịch sử đánh vòng một vòng lớn, nhưng không hề thay đổi tiến trình tổng thể, việc phát thông tin đi khắp vũ trụ cuối cùng vẫn được khởi động, vì vậy, những bàn cãi về đoạn lịch sử ấy cũng nhanh chóng lắng xuống. Dần dần, Trình Tâm cũng nhạt dần trong mắt công chúng, bởi xét cho cùng lúc này, việc quan trọng nhất vẫn là hưởng thụ cuộc sống.

Nhưng đối với Trình Tâm, cuộc sống trở thành nỗi giày vò vô tận. Mắt cô đã hồi phục, song cõi lòng thì vẫn tăm tối khôn cùng, cả ngày đều chìm trong biển sâu u uất. Nỗi đau tinh thần đã không còn dữ dội, không còn giằng xé tâm can như trước, nhưng lại trở nên dai dẳng không dứt. Đau khổ và u uất tựa hồ như một đặc tính bẩm sinh, thấm vào từng tế bào của cô, cô không còn nhớ trong cuộc sống của mình cũng từng có ánh mặt trời. Trình Tâm trở nên trầm lặng, ít nói, không theo dõi thông tin từ thế giới bên ngoài nữa, cũng hoàn toàn không quan tâm đến công ty của mình đang nhanh chóng mở rộng. AA rất quan tâm đến Trình Tâm, nhưng còn phải lo việc công ty, không có nhiều thời gian bầu bạn với Trình Tâm, chỗ dựa cho cuộc sống của cô là Già Fraise.

Trong thời khắc đen tối nhất khi cuộc Đại Di Dân kết thúc, Già Fraise được đưa đi khỏi Úc cùng với AA, ông ở Thượng Hải một thời gian, nhưng cuộc sơ tán chưa kết thúc thì đã về nhà mình ở Warburton. Sau khi Úc ổn định trở lại, Già Fraise hiến tặng căn nhà của mình cho chính phủ làm bảo tàng văn hóa thổ dân, còn mình thì dựng một căn lều nhỏ trong khu rừng gần đó, thực sự sống một cách nguyên thủy giống như tổ tiên của mình. Ăn gió nằm sương như thế, ông già hình như còn tráng kiện hơn trước. Vật dụng hiện đại duy nhất mà ông sở hữu chính là chiếc điện thoại di động, ngày nào ông cũng gọi cho Trình Tâm mấy lần, mỗi lần chỉ nói ngắn gọn một đôi câu:

“Con à, ở đây Mặt trời mọc rồi.”

“Con à, ráng chiều ở đây đẹp lắm.”

“Con à, cả ngày hôm nay ta đều dọn dẹp những căn nhà bằng ván gỗ lộn xộn xung quanh, ta muốn sa mạc trở lại như lúc ban đầu.”

“Con à, ở đây trời đang mưa, mùi ẩm của bầu không khí trong sa mạc ấy, hẳn là con vẫn còn nhớ nhỉ.”

Trung Quốc và Úc lệch múi giờ khoảng hai tiếng, Trình Tâm dần dần đã quen với thời gian của ông già, mỗi khi nghe thấy giọng nói của ông, cô lại tưởng tượng mình cũng đang sống trong rừng cây ở chốn sa mạc xa xôi ấy, được bao bọc trong tĩnh lặng hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài.

Khuya hôm ấy, Trình Tâm đang ngủ mơ màng đột nhiên giật mình tỉnh giấc vì tiếng chuông điện thoại, nhìn ra thì thấy là Già Fraise gọi tới. Lúc

này là 1 giờ 14 phút sáng, ở Úc là hơn 3 giờ sáng. Già Fraisse biết Trình Tâm bị mất ngủ rất nghiêm trọng, nếu không nhờ thiết bị thôi miên thì một ngày cô chỉ ngủ được hai ba tiếng đồng hồ, bình thường ông không bao giờ làm phiền cô vào giờ này cả. Lần này, giọng ông trong điện thoại cũng không còn chậm rãi bình thản như mọi lần, mà căng thẳng, nôn nóng: “Con à, mau ra ngoài nhìn lên trời xem!”

Thực ra, ở trong phòng Trình Tâm cũng phát hiện ra bên ngoài có sự bất thường. Trong giấc ngủ khó khăn vừa này, cô đang gặp phải ác mộng, cảnh tượng trong mộng cũng thường xuyên xuất hiện trước đây: giữa cánh đồng bị bóng đêm phủ trùm có một lăng mộ khổng lồ, từng vạt từng vạt ánh sáng màu lam hắt ra ngoài, chiếu sáng mặt đất ở xung quanh lăng mộ... Lúc này, bên ngoài cũng là thứ ánh sáng màu xanh như thế. Trình Tâm bước ra ban công, nhìn thấy trên trời có một ngôi sao phát ra ánh sáng màu lam, độ sáng của nó lấn át hết cả ánh sáng của những ngôi sao khác. Vị trí của nó cố định, rất dễ phân biệt với các công trình không gian trên quỹ đạo đồng bộ, đây là một ngôi sao bên ngoài Hệ Mặt trời. Độ sáng của nó vẫn nhanh chóng tăng lên, chẳng mấy chốc đã chiếu ra bóng người trên mặt đất, khiến ánh đèn trong thành phố trở nên lu mờ ảm đạm. Chừng hai phút sau, độ sáng của ngôi sao này đạt đến đỉnh điểm, còn sáng hơn cả trăng tròn khiến người ta không sao nhìn thẳng vào được, ánh sáng cũng chuyển từ màu lam sẫm sang màu trắng nhợt, làm thành phố sáng lên như ban ngày. Trình Tâm biết đó là đâu, gần ba trăm năm nay, đó là vị trí mà người ta hướng tới nhiều nhất mỗi khi ngược lên nhìn bầu trời đêm.

Trong những tòa nhà hình cây khổng lồ gần đây phát ra tiếng kêu kinh hái, còn có cả tiếng như thứ gì đó đổ vỡ.

Ánh sáng của ngôi sao đó đạt đến đỉnh điểm rồi yếu dần yếu dần, từ trắng chuyển thành đỏ, chừng nửa tiếng sau thì hoàn toàn tắt lụi.

Lúc ra ngoài Trình Tâm không cần điện thoại, nhưng cửa sổ trò chuyện vẫn bám theo cô, cô vẫn nghe được giọng nói của Già Fraise, giọng nói ấy đã lại khôi phục vẻ bình thản đứng ngoài cuộc: “Con à, đừng sợ, chuyện gì cần đến thì sẽ đến thôi.”

Giấc mộng an nhàn đẹp đẽ đã hoàn toàn tan vỡ, lý thuyết khu rừng đen tối đã được chứng thực, thế giới Tam Thế đã bị hủy diệt rồi.

Kỷ nguyên Phát sóng, năm thứ 7, Tomoko

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

MÔ HÌNH MỚI CỦA KHU RỪNG ĐEN TỐI

Thế giới Tam Thế chắc là bị hủy diệt vào tháng thứ 10 năm thứ 4 thuộc kỷ nguyên Phát sóng, chỉ một thời gian ngắn sau khi thông tin được phát đi khắp vũ trụ bằng sóng lực hấp dẫn, hệ sao đã bị tấn công, điều này nằm ngoài dự liệu của tất cả mọi người.

Vì hệ sao Tam Thế vẫn luôn được giám sát chặt chẽ, nên loài người nắm được các tư liệu tương đối chi tiết về sự kiện xảy ra lần này. Đòn tấn công mà hệ sao Tam Thế phải hứng chịu giống hệt như ngôi sao 187J3X1 mà La Tập đã dùng thí nghiệm: Một vật thể tích nhỏ di chuyển gần bằng vận tốc ánh sáng, lợi dụng hiện tượng bùng nổ khối lượng trong thuyết tương đối để hủy diệt ngôi sao. Thứ bị phá hủy là một trong ba ngôi sao của hệ sao Tam Thế, thời cơ được chọn hết sức chuẩn xác, khi ngôi sao này bị tấn công, nó vừa mới “bắt” hành tinh Tam Thế trở thành mặt trăng của mình, khi ngôi sao nổ tung, hành tinh cũng sẽ bị hoàn toàn hủy diệt.

Khi tàu Vạn Vật Hấp Dẫn khởi động phát sóng lực hấp dẫn, nó đang ở cách hệ sao Tam Thế khoảng ba năm ánh sáng, tính toán tới thời gian sóng hấp dẫn lan tỏa đi với vận tốc ánh sáng, điểm xuất phát của hạt ánh sáng hẳn phải ở gần hệ sao Tam Thế hơn là hai con tàu, vả lại còn gần như là phát đi ngay lập tức khi nhận được thông tin. Các thiết bị quan trắc cũng

chứng thực điểm này, vệt đuôi hạt ánh sáng xuyên qua đám mây bụi gần hệ sao Tam Thế đã được ghi lại rõ ràng.

Nhưng trong khu vực ấy chắc chắn là không có hệ sao nào khác, điều này có nghĩa là, hạt ánh sáng được phát đi từ một thiết bị bay trong vũ trụ.

Mô hình trước đây của lý thuyết khu rừng đen tối chủ yếu xây dựng trên cơ sở là các hệ sao, đương nhiên mọi người đều cho rằng, đòn tấn công nhắm vào các hệ sao đã bị lộ tọa độ đều đến từ các hệ sao khác. Nếu thiết bị bay trong vũ trụ cũng có thể trở thành nguồn phát ra đòn tấn công, tình hình bỗng nhiên trở nên phức tạp hơn nhiều. Trái với vị trí của các hệ sao đã được biết chính xác, ngoài hạm đội Tam Thế, loài người hoàn toàn không biết chút gì về các thiết bị bay của sự sống có trí tuệ trong vũ trụ cả. Con người không biết gì về số lượng, mật độ, tốc độ và phương hướng di chuyển của chúng, khiến cho nguồn phát ra đòn tấn công lại càng thêm mờ mịt khó xác định, đòn tấn công giáng xuống cũng càng thêm nhanh chóng. Ngoài hệ sao Tam Thế, hệ sao cách Hệ Mặt trời gần nhất cũng là sáu năm ánh sáng, nhưng những con tàu vũ trụ kỳ dị như bóng ma kia lại có thể đã bay lướt qua gần Mặt trời. Từ Thần, cứ tưởng còn ở xa tít tận chân trời, giờ lại thành linh hiện ra ngay trước mặt.

Thế giới loài người lần đầu tiên chứng kiến một nền văn minh bị hủy diệt, mà số phận này bất cứ lúc nào cũng có thể rơi xuống trúng đầu họ. Nguy cơ Tam Thế kéo dài suốt ba trăm năm đã tan biến như mây khói, giờ đây, loài người phải đối mặt với cả vũ trụ lạnh lùng và tàn khốc hơn gấp bội.

Một cuộc đại khủng hoảng toàn cầu không xuất hiện như dự kiến, đối mặt với sự hủy diệt của thế giới xa xôi cách mình bốn năm ánh sáng, xã

hội loài người lại chỉ im lặng một cách kỳ lạ, mọi người đều chờ đợi trong hoang mang, cho dù không ai biết mình đang chờ đợi cái gì.

Từ thời kỳ Đại Suy Sụp trong kỷ nguyên Khủng hoảng, tuy lịch sử đã trải qua mấy bước ngoặt quan trọng, nhưng thế giới loài người xét về tổng thể vẫn là xã hội phúc lợi cao, với nền văn minh dân chủ cao độ. Từ hai trăm năm nay, trong tiềm thức mọi người đã hình thành một nhận thức chung: cho dù tình hình tệ đến mức nào đi nữa, thế nào rồi cũng có người đến giúp đỡ họ. Niềm tin này gần như đã sụp đổ trong thảm họa di dân, nhưng phép màu vẫn xuất hiện vào buổi bình minh đen tối nhất sáu năm về trước.

Lần này, loài người cũng đang chờ đợi phép màu.

Ngày thứ ba sau khi hệ sao Tam Thế bị hủy diệt, Tomoko đột nhiên mời Trình Tâm và La Tập đến uống trà. Cô ta nói không có ý đồ gì cả, chỉ là bạn bè lâu ngày không gặp, muốn ôn lại chuyện ngày xưa mà thôi.

Liên Hiệp Quốc và Hạm đội đều rất coi trọng lần gặp mặt này. Hiện nay, trạng thái hoang mang chờ đợi toàn xã hội này cực kỳ nguy hiểm, loài người giống như lâu đài cát yếu ớt trên bãi biển vậy, bất cứ lúc nào cũng có thể sụp đổ trong gió. Các vị lãnh đạo cấp cao hy vọng hai Người Giữ Gươm cũ có thể mang về từ chỗ Tomoko một vài thông tin giúp ổn định lòng người. Trong hội nghị khẩn cấp của PDC tổ chức vì cuộc gặp mặt này, thậm chí có người còn ám chỉ rằng kể cả khi không moi được thông tin nào như vậy, cũng có thể bịa ra một số thông tin mập mờ nước đôi.

Sau khi sóng hấp dẫn phát đi toàn vũ trụ sáu năm trước, Tomoko đã biến mất khỏi tầm mắt của công chúng, cho dù thỉnh thoảng có lộ diện thì cô ta cũng trưng ra gương mặt không cảm xúc, biến thành một cái loa phát

ngôn cho thế giới Tam Thế. Hiện nay, cô ta vẫn ở trong biệt thự nhỏ bằng gỗ trên không trung kia, có lẽ hầu hết thời gian đều ở trong trạng thái chờ.

Trên cành cây khổng lồ nơi biệt thự của Tomoko treo lơ lửng, Trình Tâm gặp La Tập. Trong thời kỳ Đại Di Dân, La Tập luôn ở chung với những người tham gia kháng chiến, ông không tham gia hay chỉ huy bất cứ chiến dịch nào, nhưng vẫn luôn là vị lãnh tụ tinh thần của các chiến sĩ kháng chiến. Quân Trị an Địa Cầu và Giọt Nước đầu tiên cùng lòng tìm muốn tiêu diệt ông, nhưng không biết ông ẩn náu thế nào mà ngay cả Hạt trí tuệ cũng không thể tìm ra được tung tích. Lúc này, La Tập mà Trình Tâm gặp vẫn giữ nguyên bộ dạng rắn rỏi lạnh lùng như thế, ngoài râu tóc đang tung bay trong gió có hơi trắng hơn một chút, thời gian bảy năm dường như không để lại thêm dấu vết nào khác trên ông. Ông không nói chuyện, nhưng nụ cười mỉm đáp lại lời chào của Trình Tâm khiến cô cảm thấy rất ấm lòng. La Tập khiến Trình Tâm nhớ đến Già Fraisse, họ là hai kiểu người hoàn toàn khác nhau, nhưng đều mang theo một thứ gì đó mạnh mẽ, lớn lao như núi đá từ những năm Công nguyên, khiến Trình Tâm cảm thấy mình có nơi chốn nương tựa trong cái kỷ nguyên mới xa lạ này. Còn có cả Wade nữa, người đàn ông độc ác và hung hãn như một con sói cũng đến từ thời Công nguyên ấy đã suýt chút nữa giết chết cô, cô vừa hận vừa sợ ông ta, nhưng ở Wade, không ngờ cô cũng có cái cảm giác nương tựa ấy, thực sự rất kỳ lạ.

Tomoko nghênh đón họ trước cổng biệt thự, cô ta lại mặc bộ kimono rực rỡ đẹp đẽ, trên mái tóc búi tròn cắm hoa tươi. Nữ ninja hung hãn mặc đồ rằn ri lần trước đã biến mất không còn tăm tích, cô ta đã trở lại thành người đàn bà thanh lệ như dòng suối trong mát giữa những bụi hoa vậy.

“Chào mừng, chào mừng. Lẽ ra phải đến tận nhà thăm hỏi, nhưng vậy lại không thể dùng trà đạo để đãi khách được, mong hai vị lượng thứ. Gặp được các vị, tôi thật sự rất vui.” Tomoko khom người, nói lại những lời hết như khi Trình Tâm đến đây gặp cô ta lần đầu, giọng nổi cũng dịu dàng y như thế. Cô ta dẫn hai người đi qua các khoảnh sân trong vườn trúc, đi qua cây cầu gỗ nhỏ bắc qua dòng suối trong róc rách, vào gian phòng khách to như một cái đình lớn. Sau đó, ba người ngồi xuống tatami, Tomoko bắt đầu bày biện dụng cụ trà đạo, thời gian trôi qua trong tĩnh lặng, mặc cho mây trên bầu trời xanh ngắt bên ngoài cuộn tụ rã tan.

Nhìn động tác nhẹ nhàng phiêu hốt của Tomoko, Trình Tâm thấy trong lòng dâng lên hàng trăm cảm giác lẫn lộn.

Đúng thế, cô ta (bọn họ? bọn chúng nó?) vốn dĩ có thể thành công, và lại, lần nào cũng gần như đã thành công rồi, nhưng loài người lần nào cũng dựa vào sự ngoan cường, xảo trá và cơ hội để cứu vãn lại cục thế thất bại. Cuộc trường chinh đằng đẵng ba trăm năm, cuối cùng chỉ dẫn đến kết cục là hành tinh mẹ của họ bị hủy diệt trong biển lửa.

Tomoko đã sớm biết thế giới Tam Thế bị hủy diệt từ bốn năm trước. Ba ngày trước, sau khi ánh sáng từ vụ hủy diệt đó truyền tới Trái đất, cô ta đã phát biểu ngăn trước cộng đồng quốc tế, chỉ thông báo vắn tắt về thảm họa, còn về nguyên nhân gây ra thảm họa - hai phi thuyền nhân loại phát sóng hấp dẫn đi toàn vũ trụ - thì cô ta không đưa ra bất cứ bình luận nào, lại càng không trách móc nửa lời. Mọi người có lý do để nghi ngờ, những người trên hành tinh Tam Thế cách Trái đất bốn năm ánh sáng đi đâu khiến người máy này đã chôn thân trong biển lửa từ bốn năm trước, hiện nay, người đi đâu khiến cô ta có lẽ đang ở trên phi thuyền thuộc hạm đội Tam Thế. Khi phát biểu, Tomoko giữ giọng điệu và nét mặt đều hết sức bình

tính. Đó không phải sự đờ đẫn giống như lúc trước chỉ làm loa phát ngôn, mà là biểu hiện chân thực của linh hồn và tinh thần của người đi đầu khiến, thể hiện sự cao quý và tôn nghiêm khi đối mặt với hủy diệt mà loài người không thể nào có được. Đứng trước nền văn minh đã mất đi thế giới sao mẹ trong hủy diệt đó, tất cả loài người đều cảm thấy một niềm kính sợ chưa từng có.

Qua các thông tin có hạn mà Tomoko cung cấp cùng những gì nhân loại quan trắc được, có thể mừng tượng một cách đại để cảnh tượng thế giới Tam Thể bị hủy diệt như thế nào.

Lúc tai họa xảy ra, hành tinh Tam Thể đang ở trong một kỷ nguyên Hằng định an hòa, quay xung quanh một trong ba ngôi sao, bán kính quỹ đạo áng chừng 0,6 đơn vị thiên văn. Sau khi ngôi sao bị hạt ánh sáng bắn trúng, quyển sáng và tầng đối lưu bị bắn vỡ ra một lỗ hổng lớn, đường kính lỗ hổng lên đến 50.000 km, đủ chỗ cho bốn Trái đất xếp thành hàng ngang. Không rõ là ngẫu nhiên hay do ý đồ của kẻ tấn công, vị trí nơi hạt ánh sáng bắn trúng ngôi sao lại nằm trên mặt phẳng hoàng đạo mà hành tinh chuyển động. Nhìn từ hành tinh Tam Thể sẽ thấy trên bề mặt mặt trời xuất hiện một đốm sáng có cường độ cực mạnh, trông như cửa lò nung, bức xạ mạnh ở sâu bên trong mặt trời từ lỗ thủng xuyên qua quyển sáng, tầng đối lưu và quyển sắc, chiếu thẳng xuống bề mặt hành tinh. Trên nửa hành tinh nằm bên dưới đốm sáng, tất cả các sinh vật sống ở bên ngoài đều bị thiêu cháy trong vài giây đồng hồ. Kế đó, vật chất bên trong ngôi sao phun ra từ lỗ thủng, thành một suối phun khổng lồ đường kính 50.000 km. Vật chất mặt trời phun ra có nhiệt độ lên đến mười triệu độ C, một phần rơi trở lại bề mặt mặt trời do tác động của lực hấp dẫn, một phần khác đạt đến vận tốc thoát ly và bắn thẳng vào không gian. Nhìn từ hành tinh, trên bề mặt mặt trời dường như mọc ra một cây lửa rực rỡ vậy. Khoảng bốn tiếng sau,

vật chất phun ra đã vượt qua khoảng cách 0,6 đơn vị thiên văn, chớp ngọn cây lửa cắt qua quỹ đạo của hành tinh. Hai tiếng nữa trôi qua, hành tinh quay đến nơi và chạm vào ngọn cây, sau đó đi tiếp bên trong dải vật chất phun trào thêm nửa tiếng nữa. Trong khoảng thời gian này, hành tinh gần như là chuyển động bên trong mặt trời, vật chất phun trào sau khi nguội bớt trong không gian vũ trụ vẫn nóng đến mấy chục nghìn độ C. Khi hành tinh đi ra khỏi dải vật chất phun trào, nó đã là một thiên thể phát sáng màu đỏ sậm, toàn bộ bề mặt đều bị nung chảy, biến dung nham bao trùm cả hành tinh. Phía sau hành tinh kéo theo một cái đuôi màu trắng, đó là hơi nước bốc lên từ các biển và đại dương; sau đấy, cái đuôi bị gió mặt trời thổi tan đi, hành tinh biến thành một ngôi sao chổi với mái tóc dài trắng xóa xỏa xụi.

Lúc này, trên bề mặt hành tinh đã không còn sự sống, thế giới Tam Thể đã bị hủy diệt, nhưng ngôi nỏ của sự hủy diệt mới chỉ vừa đốt lên.

Vật chất phun trào tạo ra lực cản lớn đối với hành tinh, sau khi đi qua dải vật chất này, tốc độ quay của hành tinh giảm xuống đáng kể, quỹ đạo cũng hạ thấp một chút. Cây đại thụ bằng lửa giống như bàn tay ma quỷ vươn ra từ mặt trời, hết lần này đến lần khác kéo hành tinh xuống thấp, chỉ cần đi xuyên qua dải vật chất này chừng mười lần, hành tinh sẽ rơi xuống bề mặt của mặt trời. Trận bóng bầu dục vũ trụ dài đằng đẵng ở hệ sao Tam Thể sẽ đón nhận kết quả chung cuộc, thế nhưng vầng mặt trời này cũng không sống được đến thời khắc trở thành quán quân.

Do phun trào vật chất dẫn đến áp lực giảm xuống, phản ứng nhiệt hạch bên trong ngôi sao tạm thời yếu đi, mặt trời nhanh chóng tối sầm, cuối cùng chỉ còn trông thấy đường nét mờ mờ. Cây lửa khổng lồ trên bề mặt mặt trời lại càng thêm rực rỡ chói mắt, tựa như dùng vật sắc bén rạch ra

một đường trên tấm nền vũ trụ vậy. Phản ứng nhiệt hạch bị dập tắt, áp lực của bức xạ bên trong không còn đủ để chống đỡ lớp vỏ ngoài của ngôi sao, mặt trời bắt đầu suy sụp, cuối cùng lớp vỏ ngoài đã tối đen co lại nghiền nát nhân bên trong, kích hoạt vụ nổ cuối cùng.

Đây chính là cảnh tượng mà mọi người trên Trái đất chứng kiến ba ngày trước.

Vụ nổ ngôi sao đã phá hủy mọi thứ ở quanh hành tinh Tam Thế, hầu hết phi thuyền và thành phố không gian bên trong hệ sao đang tháo chạy đều bị hủy diệt, chỉ có một số cực nhỏ phi thuyền may mắn thoát thân - lúc đó, những phi thuyền này đang ở phía sau hai mặt trời còn lại, hai ngôi sao không bị bắn trúng này lại trở thành vật chắn che chở họ khỏi vụ nổ lớn đó.

Sau đây, hai mặt trời còn lại sẽ tạo thành một hệ sao đôi ổn định, nhưng không còn sự sống nào để mà hưởng thụ cảnh mặt trời mọc mặt trời lặn có quy luật đó nữa. Các vật chất ngôi sao bùng nổ và hành tinh vỡ nát hình thành nên hai đĩa bụi tự ^[19] không lồ ở xung quanh hai vòng mặt trời, tựa như hai nghĩa địa màu xám xịt.

“Có bao nhiêu người thoát được?” Trình Tâm khẽ hỏi.

“Tính cả hạm đội đã đi xa thì không đến một phần nghìn.” Câu trả lời của Tomoko càng khẽ khàng hơn, cô ta vẫn chuyên tâm vào việc pha trà, không ngừng đầu lên.

Trình Tâm có rất nhiều điều muốn nói, những lời giữa phụ nữ với nhau, nhưng cô là một thành viên của nhân loại, giờ đây, hố sâu ngăn cách giữa cô và Tomoko đã không thể nào vượt qua được. Nghĩ tới đây, cô lại không nói được lời nào nữa, chỉ có thể đưa ra những câu hỏi mà các lãnh

đạo đã gợi ý từ trước. Cuộc trò chuyện dưới đây được gọi là “Đối thoại trà đạo”, có ảnh hưởng rất quan trọng đến tiến trình lịch sử sau này.

“Chúng tôi còn bao lâu nữa?” Trình Tâm hỏi.

“Không thể biết được, đòn tấn công có thể ập đến bất cứ lúc nào, nhưng dựa theo xác suất mà tính toán, hẳn là vẫn còn một khoảng thời gian, có lẽ dài đến một hai thế kỷ, giống như cuộc thí nghiệm mà các vị thực hiện lần trước vậy.” Tomoko liếc mắt nhìn La Tập. La Tập ngẩng ngay ngắn, không tỏ thái độ gì.

“Nhưng...”

“Tình hình thế giới Tam Thế và Hệ Mặt trời không giống nhau. Trước tiên, tọa độ của hệ sao Tam Thế đã bị phát đi, nếu từ đây phát giác ra sự tồn tại của nền văn minh trên Trái đất thì phải tra cứu đến tài liệu gần ba thế kỷ trước, khi hai bên lần đầu liên lạc với nhau; chắc chắn là sẽ bị tra cứu, nhưng xác suất tra cứu và quyết định phát động tấn công xảy ra cùng một lúc là tương đối nhỏ; điều này chắc chắn sẽ xảy ra, nhưng cần có thời gian. Còn một điểm quan trọng hơn nữa: quan sát từ khoảng cách xa, hệ sao Tam Thế trông có vẻ nguy hiểm hơn Hệ Mặt trời.”

Trình Tâm kinh ngạc đưa mắt nhìn La Tập, ông vẫn không tỏ thái độ gì, cô hỏi: “Tại sao?”

Tomoko kiên quyết lắc đầu, “Điều này thì không bao giờ có thể nói với các vị được.”

Trình Tâm đưa cuộc trò chuyện trở về khuôn khổ dự định từ trước, “Hai lần tấn công đã có đầu là dùng hạt ánh sáng phá hủy ngôi sao, đây là

phương thức tấn công phổ biến à? Tấn công nhằm vào Hệ Mặt trời trong tương lai cũng sẽ như vậy hay sao?”

“Đòn tấn công trong khu rừng đen tối đều có hai đặc điểm tương đồng, thứ nhất, là tính tùy tiện; thứ hai, là tính kinh tế.”

“Xin giải thích rõ hơn.”

“Đây không phải là chiến tranh vũ trụ chính quy, mà chỉ là tiện tay diệt trừ nguy cơ tiềm tàng mà thôi. Tùy tiện, là ý nói tọa độ bị lộ ra là căn cứ duy nhất để phát động tấn công, kẻ tấn công sẽ không tới thăm dò trực tiếp mục tiêu ở khoảng cách gần, mà tiện tay bắn bừa. Bởi vì đối với những nền văn minh siêu phát triển, chi phí thăm dò ở khoảng cách gần còn cao hơn tấn công. Tính kinh tế, ý là chỉ thực hiện loại hình tấn công chi phí thấp nhất, sử dụng vật liệu rẻ tiền để kích hoạt năng lượng hủy diệt trong hệ sao mục tiêu.”

“Kích hoạt năng lượng ngôi sao?”

Tomoko gật đầu, “Cho đến thời điểm hiện tại, những gì chúng ta quan sát được đều là như vậy.”

“Có khả năng phòng ngự không?”

Tomoko mỉm cười lắc đầu, tựa hồ đang giải thích cho một đứa trẻ ấu trĩ: “Cả vũ trụ đều ở trong bóng tối, chúng ta ở ngoài sáng. Trong khu rừng đen tối ấy, chúng ta là một con chim nhỏ bị buộc trên ngọn cây, rồi bị đèn pha rọi vào, đòn tấn công có thể đến từ bất cứ phương nào.”

“Xét tính chất hai lần tấn công trước đó, hẳn là có khả năng phòng ngự bị động, thế giới Tam Thể cũng có phi thuyền sống sót đấy thôi.”

“Hãy tin tôi, loài người tuyệt đối không thể sống sót trong đợt tấn công kiểu như vậy đâu, hãy chạy trốn đi.”

“Chạy trốn vào vũ trụ, số người có thể thoát được thậm chí còn không đến một phần nghìn.”

“Vẫn còn tốt hơn là bị tiêu diệt toàn bộ.”

Xét trên giá trị quan của chúng tôi thì chưa chắc. Trình Tâm nhủ thầm, nhưng cô không nói ra miệng.

“Chúng ta đừng nói những chuyện này nữa, được không? Xin đừng đặt câu hỏi thêm nữa, những gì có thể nói tôi đầu đã nói cả rồi, tôi mời hai vị đến đây là để uống trà cơ mà.” Tomoko nói, khom mình trước Trình Tâm và La Tập, lần lượt đưa hai chén trà màu xanh ngọc bích cho hai người.

Trình Tâm vẫn còn rất nhiều câu định hỏi mà chưa hỏi được, lúc nhận lấy chén trà, cô rất căng thẳng, song cũng biết có hỏi thêm nữa cũng vô ích.

Từ đầu đến giờ La Tập không nói một lời, thái độ ông vẫn rất ung dung. Hiển nhiên, ông cũng là người sành sỏi trà đạo, tay trái đỡ lấy chén trà, tay phải xoay chén ba vòng rồi mới bắt đầu uống. Ông uống rất chậm, để thời gian trôi qua trong tĩnh lặng. Mãi đến khi mây mù ngoài cửa sổ bị vầng tà dương nhuộm lên sắc vàng kim, ông mới uống xong, sau đó, ông chậm rãi đặt chén trà xuống, nói ra câu đầu tiên:

“Tôi cũng không được hỏi thêm nữa à?”

Uy danh của La Tập ở thế giới Tam Thế đã thể hiện rõ ràng ở thái độ của Tomoko. Ngay từ đầu, Trình Tâm đã để ý thấy, khác với sự dịu dàng,

thiện chí biểu hiện với cô, thái độ của Tomoko với La Tập lúc nào cũng đầy vẻ kính sợ. Chỉ cần cô ta đối mặt với La Tập, sự kính sợ ấy liền lộ ra rõ mồn một trong ánh mắt, không sao che giấu nổi. Cô ta luôn giữ khoảng cách xa hơn với La Tập, lúc khom người với ông, động tác của cô ta cũng chậm hơn, sâu hơn một chút.

Nghe La Tập nói, Tomoko lại khom người thật sâu, “Xin đợi giây lát.” Cô ta nói, sau đó cup mắt xuống ng ồi yên, tựa hồ đang trầm tư gì đó. Trình Tâm biết, trong không gian cách đây vài năm ánh sáng, trên phi thuyền của hạm đội Tam Thế, những người đi điều khiển Tomoko đang căng thẳng bàn bạc. Áng chừng khoảng hai phút sau, cô ta ngẩng đầu lên nói:

“Ngài chỉ có thể đặt một câu hỏi, tôi chỉ có thể đưa ra một trong ba đáp án, khẳng định, phủ định hoặc không biết.”

La Tập chậm rãi đặt chén trà xuống, nhưng Tomoko lại đưa tay ngăn ông khoan cất tiếng: “Đây là sự tôn kính của thế giới chúng tôi dành cho ngài. Đáp án tôi nói ra chắc chắn là sự thật, cho dù đáp án này có hại cho thế giới Tam Thế đi nữa, nhưng chỉ có thể hỏi một câu, tôi cũng chỉ có thể đưa ra một trong ba đáp án đơn giản đó, mong ngài hãy suy nghĩ cẩn trọng trước khi đặt câu hỏi.”

Trình Tâm lo lắng nhìn La Tập, nhưng La Tập dường như không hề ngưng lại, quả quyết nói: “Tôi nghĩ kỹ r ồi, sau đây là câu hỏi của tôi: nếu thế giới Tam Thế thể hiện ra một đặc điểm nguy hiểm nào đó khi quan sát từ khoảng cách xa theo thước đo vũ trụ, vậy thì có tồn tại một đặc điểm an toàn nào đó, hoặc có thể gọi là tuyên bố an toàn, có thể bày tỏ với vũ trụ rằng nền văn minh này là an toàn, sẽ không có bất cứ đe dọa nào đối với các thế giới khác, từ đó tránh khỏi sự tấn công của các thợ săn trong khu

rừng đen tối hay không? Văn minh Trái đất có cách nào phát tuyên bố an toàn ra ngoài vũ trụ hay không?”

Đối với câu hỏi này, Tomoko chần chừ không trả lời ngay, lại cụp mắt xuống trầm tư. Trong cảm giác của Trình Tâm, khoảng thời gian này dài khủng khiếp, cứ mỗi giây trôi qua, lòng tin của cô lại giảm bớt đi một phần, cuối cùng, cô đã gằn như khẳng định câu trả lời của Tomoko sẽ là không hoặc không biết. Nhưng Tomoko đột nhiên mở to đôi mắt trong veo nhìn thẳng vào La Tập, trước khoảnh khắc đó, cô ta chưa bao giờ dám nhìn thẳng vào ông. Câu trả lời của cô ta chỉ có một chữ, giọng điệu như chém đinh chặt sắt:

“Có.”

“Làm thế nào?!” Trình Tâm buột miệng thốt lên.

Tomoko rời ánh mắt khỏi La Tập, lắc lắc đầu, chậm rãi châm thêm trà cho họ, “Tôi không còn gì để nói với các vị nữa rồi, thật sự là không còn gì nữa, vĩnh viễn không còn gì để nói nữa.”

Cuộc “Đối thoại trà đạo” đã đặt thứ gì đó lên vô số đôi tay vươn ra của những con người khát khao hy vọng đang chờ đợi ngoài kia: có khả năng phát ra với vũ trụ một tuyên bố an toàn để tránh được sự tấn công trong khu rừng đen tối.

**Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian
(trích)**

TUYÊN BỐ AN TOÀN VŨ TRỤ: MÔN NGHỆ THUẬT TRÌNH DIỄN CÔ ĐỘC

Sau khi nội dung cuộc “Đôi thoại trà đạo” được công bố, mọi người đều ngẫm nghĩ xem làm cách nào phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ. Từ Viện khoa học thế giới cho đến các học sinh tiểu học, tất cả đều vắt óc suy tư, đưa ra vô số phương án. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử loài người, toàn thể nhân loại cùng động não, dốc hết sức lực ra để giải quyết một vấn đề cụ thể.

Mọi người nhanh chóng nhận ra, tuyên bố an toàn là một câu đố càng nghĩ lại càng khó đoán.

Tất cả các phương án được công bố đại để có thể chia làm hai loại lớn: phe thanh minh và phe tự phẫn.

Phe thanh minh suy nghĩ rất đơn giản, chính là phát ra lời tuyên bố với vũ trụ, tuyên bố nền văn minh Trái đất là an toàn. Phe này chủ yếu dốc sức nghiên cứu cách thức bày tỏ lời thanh minh. Có điều, trong mắt đại đa số người, suy nghĩ này gần như là ấu trĩ, cho dù cách thức bày tỏ có tinh diệu đến đâu, trong cái vũ trụ tàn khốc này, thật sự sẽ có “người” tin vào lời thanh minh ấy hay sao? Huống hồ, lời thanh minh an toàn đó còn phải được tin tưởng bởi vô số nền văn minh trong vũ trụ.

Phe tự phẫn chiếm vị thế chủ đạo, lý luận của họ cho rằng, nội dung của lời tuyên bố an toàn cần phải chân thực, có nghĩa là cần phải bao hàm cả “nói” và “làm”, mà phân “làm” mới là trọng điểm, con người cần phải trả giá để sinh tồn trong khu rừng đen tối, biến văn minh Trái đất thành một nền văn minh thực sự an toàn, nói trắng ra chính là tự làm cho nền văn minh của mình trở nên tàn phẫn.

Hầu hết các phương án tự phế đều nhắm vào công nghệ, chủ trương loài người chủ động giết lùi khỏi thời đại vũ trụ và thời đại thông tin, trở về một xã hội công nghệ thấp, chẳng hạn như xã hội điện khí và động cơ đốt trong cuối thế kỷ 19, thậm chí là xã hội nông nghiệp. Xét đến việc dân số thế giới giảm mạnh, đây là một phương án khả thi. Như vậy, tuyên bố an toàn có nội dung là tuyên bố mình sở hữu công nghệ thấp và lạc hậu.

Trong phe tự phế còn xuất hiện những suy nghĩ cực đoan: tự phế trí lực. Họ muốn dùng một loại thuốc hoặc một công nghệ tác động vào não nào đó để làm suy giảm trí lực của loài người, đồng thời gắn hẳn loại trí lực thấp này vào gen di truyền, vậy là xã hội công nghệ thấp sẽ tự nhiên trở thành hiện thực. Suy nghĩ này thực ra cũng là tự phế công nghệ ở mức độ cực đoan, khiến đại đa số mọi người đều ghê tởm, song vẫn được phổ biến rộng rãi. Dựa theo cách nghĩ này, tuyên bố an toàn sẽ là tuyên bố rằng mình là kẻ thiếu năng trí tuệ.

Ngoài ra còn có rất nhiều cách suy nghĩ khác, chẳng hạn như phe chủ trương tự đe dọa. Nhóm người này muốn xây dựng một loại hệ thống tự đe dọa, một khi khởi động sẽ thoát khỏi sự kiểm soát của con người, nếu hệ thống giám sát phát hiện ra loài người có hành vi không an toàn, sẽ lập tức khởi động cơ chế hủy diệt.

Đây là một bữa tiệc thịnh soạn của trí tưởng tượng, vô số phương án tinh xảo có, kỳ dị có, cũng cỡ phương án khủng khiếp và ác độc như tà giáo vậy.

Nhưng tất cả các phương án đều không nắm bắt được thực chất của tuyên bố an toàn vũ trụ.

Tomoko đã chỉ ra, một đặc điểm quan trọng của đờn tấn công trong khu rừng đen tối là tính chất tùy tiện, kẻ phát động tấn công sẽ không đến thăm dò mục tiêu ở khoảng cách gần. Trong tất cả các phương án đã đề ra, con người chỉ đang thể hiện một màn nghệ thuật trình diễn mà không có người xem, cho dù có thành tâm đến mức nào, ngoài bản thân loài người ra thì không ai xem được cả. Suy nghĩ theo chiều hướng lạc quan nhất, cho dù thực sự có những nền văn minh nhân từ thăm dò Trái đất ở khoảng cách gần, thậm chí còn lắp đặt hệ thống giám sát dài hạn tương tự như Hạt trí tuệ ở Trái đất và Hệ Mặt trời, thì chúng cũng chỉ chiếm một phần cực nhỏ trong hàng trăm triệu nền văn minh trong vũ trụ này mà thôi. Trong mắt đại đa số các nền văn minh trong vũ trụ, Mặt trời chỉ là một điểm sáng yếu ớt ở ngoài xa vô số năm ánh sáng, không hề có bất cứ đặc điểm chi tiết nào, đây chính là cấu trúc toán học cơ bản của trạng thái khu rừng đen tối vũ trụ.

Từng có một thời đại ngây thơ, khi các nhà khoa học tin rằng có thể phát hiện ra dấu hiệu của văn minh ở những hệ sao xa xôi nhờ quan trắc từ khoảng cách xa, chẳng hạn thăm dò ra phổ hấp thụ của oxy, cacbon dioxit và nước trong bầu khí quyển của hành tinh, cùng với bức xạ điện từ mà thế giới văn minh phát ra, thậm chí còn đưa ra những suy đoán viễn vông hão huyền như là dấu hiệu về Quả cầu Dyson^[20] vậy. Giờ người ta đã biết, đây là một vũ trụ mà tất cả các nền văn minh đều đang giấu mình cho kỹ, nếu như từ xa không quan sát được bất cứ dấu hiệu nào của trí tuệ ở một hệ sao, thì có thể là vì nó thực sự hoang vu, hoặc cũng có khả năng đó mới là dấu hiệu chứng tỏ nền văn minh ở hệ sao ấy đã trưởng thành.

Tuyên bố an toàn về thực chất cũng là một dạng phát sóng thông tin vào vũ trụ, đồng thời cần tất cả những kẻ lắng nghe đều tin vào nội dung của nó.

Có một ngôi sao ở ngoài xa tí tắp, chỉ là một đốm sáng khi mờ khi tỏ trên bầu trời đêm, tất cả những người tình cờ ngược nhìn nó một cái đều sẽ nói, ngôi sao ấy an toàn. Đây chính là lời tuyên bố an toàn vũ trụ.

Một việc gần như không thể thực hiện.

Còn một câu đố nữa người ta nghĩ mãi cũng không tìm được lời giải đáp: tại sao Tomoko không nói cho loài người biết cách phát ra tuyên bố an toàn?

Hoàn toàn có thể hiểu được tại sao những kẻ sóng sót của nền văn minh Tam Thế lại không chuyển giao công nghệ cho loài người nữa. Từ sau khi thông tin về tọa độ của hệ sao Tam Thế phát đi khắp vũ trụ, hai thế giới đều phải đối mặt với sự thù địch từ cả hệ Ngân Hà, thậm chí là từ toàn bộ vũ trụ, cả hai đều không còn là mối đe dọa lớn với đối phương nữa, cũng không rảnh rang đâu mà để ý đến đối phương. Hạm đội Tam Thế càng lúc càng bay xa vào vũ trụ mênh mông, liên hệ giữa hai nền văn minh cũng dần trở nên mỏng manh như sợi tơ. Nhưng có một sự thực mà cả người Tam Thế lẫn người Trái đất đều mãi mãi không bao giờ quên: tất cả mọi chuyện đều bắt nguồn từ thế giới Tam Thế, chính họ đã phát động xâm lược Hệ Mặt trời trước tiên, chính họ có ý đồ tiêu diệt nhân loại và gần như đã thành công. Nếu loài người ở Trái đất có được bước nhảy vọt công nghệ, báo thù sẽ là điều không thể tránh khỏi, mà đối tượng báo thù nhiều khả năng nhất chính là ngôi nhà mới mà những người Tam Thế may mắn thoát chết có thể tìm được. Đồng thời, việc báo thù này rất có khả năng sẽ hoàn thành trước khi văn minh Trái đất bị hủy diệt dưới tay những kẻ tấn công trong khu rùng rợn đen tối.

Nhưng tuyên bố an toàn thì khác, nếu tuyên bố này có thể khiến cả vũ trụ đều tin rằng Trái đất an toàn, vậy thì Trái đất cũng an toàn đối với văn

minh Tam Thế, đây chẳng lẽ không phải là điều mà thế giới Tam Thế hy vọng được thấy hay sao?

Mặc dù không có manh mối nào về cách phát đi lời tuyên bố an toàn thực sự, mọi nghiên cứu nghiêm túc đều chỉ chứng minh thêm một bước sự bất khả của nó, nhưng nguyện vọng của công chúng mau chóng phát đi tuyên bố này vẫn không gì cản nổi. Tuy hầu hết mọi người đều biết những phương án đã đề ra không thể giải quyết được gì, nhưng vẫn liên tục có người tiến hành thử nghiệm.

Một tổ chức dân sự ở châu Âu đã thử xây lắp một ăng ten phát sóng điện công suất siêu lớn, muốn lợi dụng Mặt trời để phát đi lời tuyên bố an toàn mà họ soạn ra. Tổ chức này đã nhanh chóng bị cảnh sát ngăn lại. Tất cả các Giọt Nước trong Hệ Mặt trời đều đã rút đi từ sáu năm trước, đã gỡ bỏ phong tỏa công năng khuếch đại sóng điện từ của Mặt trời, nhưng phát sóng kiểu này vẫn rất nguy hiểm, có thể sẽ tiết lộ tọa độ Trái đất trước không chừng.

Còn có một tổ chức khác tên là “Cứu tinh Màu Xanh” có mấy triệu thành viên khắp toàn cầu, chủ trương đưa loài người thụt lùi lại về xã hội nông nghiệp để phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ. Hơn hai mươi nghìn thành viên của tổ chức này đã trở lại Úc, bắt đầu xây dựng một hình mẫu cho xã hội nông nghiệp trên mảnh lục địa đã lại trở nên trống trải mênh mông sau cuộc Đại Di Dàn. Cuộc sống canh nông ở Úc của tổ chức Cứu tinh Màu Xanh được phát sóng trực tiếp liên tục trên phạm vi toàn cầu. Thời đại này đã không thể tìm được các dụng cụ nông nghiệp truyền thống nữa, các nhà tài trợ đành phải chế tạo riêng cho họ. Đất đai canh tác được

ở Úc rất ít, toàn bộ đã trưng dụng để trồng các loại nông sản giá trị cao đắt đỏ, những người này chỉ có thể tự mình khai hoang ở vùng đất được chính phủ chỉ định. Có đi đâu, lao động tập thể của họ chỉ duy trì được chưa đầy một tuần lễ là không ai làm nữa. Không phải vì những người thuộc tổ chức Cứu tinh Màu Xanh lười nhác, chỉ bằng sự nhiệt tình, họ cũng đã có thể duy trì lao động một thời gian, mà là vì đặc điểm cơ thể của người hiện đại đã thay đổi rất lớn, tuy linh hoạt và mềm dẻo hơn người trong quá khứ, nhưng không còn thích hợp với lao động thể lực lặp đi lặp lại đơn điệu. Huống hồ, khai hoang bằng sức người cả ở thời kỳ nông nghiệp vốn đã là một công việc hết sức nặng nề. Sau khi lãnh tụ tổ chức Cứu tinh Màu Xanh bày tỏ niềm kính trọng với các vị tổ tiên nông dân của mình, mọi người liền tan rã đường ai nấy đi, sự nghiệp xây dựng hình mẫu cho xã hội nông nghiệp cũng theo đó mà kết thúc.

Những cách lý giải méo mó về tuyên bố an toàn còn gây ra một số sự kiện khủng bố. Trong xã hội xuất hiện một số tổ chức “phản trí tuệ” chủ trương hạ thấp trí lực của loài người, một trong số đó đã chuẩn bị một chiến dịch quy mô lớn, bỏ vào hệ thống cấp nước thành phố New York một lượng lớn “thuốc ức chế thần kinh”, loại thuốc này có khả năng khiến não bộ bị thương tổn vĩnh viễn. Cũng may, hành động này kịp thời bị phát hiện, không gây ra thiệt hại quá lớn, chỉ khiến hệ thống cấp nước New York bị tê liệt vài tiếng đồng hồ. Điều khó hiểu là, những tổ chức “phản trí tuệ” này lại nhất nhất yêu cầu giữ lại trí tuệ cao cho bản thân, nghiêm cấm các thành viên trong tổ chức sử dụng thuốc làm suy giảm trí lực hoặc các phương tiện kỹ thuật khác, tuyên bố rằng mình có trách nhiệm làm nhóm người “có trí tuệ” cuối cùng để hoàn thành việc xây dựng xã hội trí tuệ thấp, đồng thời vận hành xã hội đó.

Trước sự đe dọa của cái chết và sự cám dỗ của sinh tồn, tôn giáo lại một lần nữa trở thành trung tâm của cuộc sống.

Nhìn lại lịch sử, phát hiện về trạng thái khu rừng đen tối của vũ trụ là một đòn nặng nề giáng vào các tôn giáo lớn, đặc biệt là Cơ Đốc giáo. Kỳ thực, đòn đánh này đã xuất hiện từ thời kỳ đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, khi biết đến sự tồn tại của nền văn minh Tam Thế, các tín đồ Cơ Đốc giáo lập tức nhận ra, trong vườn Địa Đàng không có chỗ cho người Tam Thế, vào thời Sáng Thế Ký, Thượng Đế cũng chưa từng nhắc đến người Tam Thế. Giáo hội và các nhà thần học bắt đầu công cuộc giải thích lại *Kinh Thánh* đầy khó khăn kéo dài hơn một thế kỷ. Khi vừa mới lấp liếm cho qua được thì lại xuất hiện con quái vật khu rừng đen tối, trong nháy mắt, mọi người đều biết, trong vũ trụ có vô cùng nhiều các văn minh trí tuệ, giả sử mỗi nền văn minh ấy đều có một Adam và Eva, vậy thì số lượng nhân khẩu trong vườn Địa Đàng hẳn cũng xấp xỉ dân số Trái đất hiện nay rồi.

Nhưng trong thảm họa Đại Di Dân, tôn giáo bắt đầu phục hưng toàn diện. Đến giờ, có một trào lưu tư tưởng được lưu hành rất rộng rãi, cho rằng trong bảy mươi năm vừa qua, loài người đã hai lần cận kề bờ vực diệt vong, nhưng cả hai lần ấy, loài người đều thoát hiểm một cách kỳ diệu. Hai lần thoát hiểm này - thiết lập đe dọa khu rừng đen tối và khởi động phát sóng lực hấp dẫn vào vũ trụ, có rất nhiều đặc điểm chung: cả hai đều xảy ra đột ngột nhờ sự sắp đặt của một nhóm người cực nhỏ, cả hai đều phụ thuộc vào rất nhiều hoàn cảnh mà bình thường thoát nhìn dường như không thể nào xuất hiện, ví dụ như hai phi thuyền và Giọt Nước cùng lúc lọt vào mảnh vỡ của không gian bốn chiều; đây đều rõ rệt là sự can thiệp của thần linh. Trong hai lần nguy cơ ập xuống, các tín đồ đều cầu nguyện thành khẩn trên quy mô lớn, chính những lời cầu nguyện thành kính này cuối cùng đã đưa tới sự cứu vớt của Chúa Trời, cho dù người ta vẫn còn

tranh luận không thể hòa giải xem rốt cuộc là vị chúa Trời nào đã ra tay cứu vớt nhân loại.

Vậy là Trái đất biến thành một giáo đường khổng lồ, trở thành một hành tinh cầu nguyện, mỗi người đều khẩn cầu cứu rỗi với thái độ thành tâm xưa nay chưa từng có. Ngoài các buổi lễ quy mô toàn cầu do Giáo hoàng ở Vatican chủ trì, người ta còn cầu nguyện cá nhân hoặc từng nhóm nhỏ ở nhiều nơi chốn, thời gian khác nhau, trước khi ăn và lên giường đi ngủ, họ đều lần nhẩm cùng một lời cầu nguyện: “Chúa Trời ơi, xin hãy ban cho chúng con khả thị, chỉ dẫn chúng con bày tỏ thiện ý lên bầu trời sao kia, để toàn vũ trụ biết được chúng con là một hành tinh an toàn.”

Trên quỹ đạo gần của Trái đất có một giáo đường không gian mang tính chất toàn cầu. Nói là giáo đường, song kỳ thực nó không phải là tòa nhà có thực nào, mà chỉ là một cây thập giá khổng lồ phát sáng, cột dọc dài 40 km, thanh ngang dài 20 km, ban đêm, từ dưới mặt đất có thể thấy rõ hình dạng của nó. Khi làm lễ, giáo chúng mặc trang phục phi hành gia lơ lửng dưới cây thập giá, có lúc lên đến mấy chục nghìn người. Cùng lơ lửng với họ, còn có vô số cây nến khổng lồ cháy được trong chân không, ánh nến bập bùng nhấp nháy cùng ánh sao, nhìn từ dưới đất, ánh nến và đám người trông như một đám bụi vũ trụ phát sáng vậy. Hằng đêm, dưới mặt đất cũng có vô số người hướng về cây thập giá xuất hiện giữa biển sao ấy mà cầu nguyện.

Thậm chí cả nền văn minh Tam Thế cũng trở thành đối tượng cầu nguyện. Trong lịch sử, hình tượng văn minh Tam Thế trong mắt nhân loại luôn không ngừng biến đổi. Thời kỳ đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, bọn họ là những kẻ xâm lược ngoài hành tinh lớn mạnh và tà ác, đồng thời cũng được ETO thần thánh hóa trong phong trào Tam Thế Địa Cầu; sau đó, thế

giới Tam Thế dần dần chuyển hóa từ thần thánh ma quỷ thành con người, sau khi đe dọa khu rừng đen tối được thiết lập, địa vị của thế giới Tam Thế trong mắt nhân loại bị hạ xuống mức thấp nhất, trở thành một đám người dã man, văn hóa thấp, bị loài người coi thường; khi đe dọa khu rừng đen tối chấm dứt, người Tam Thế lại lộ ra bộ mặt thật là những kẻ xâm lược và hủy diệt loài người; nhưng rất nhanh sau đó, sau khi khởi động phát sóng lực hấp dẫn, đặc biệt là sau khi hệ sao Tam Thế bị hủy diệt, họ lại trở thành những người bị hại “đồng bệnh tương lân” với loài người. Sau khi biết được thông tin về tuyên bố an toàn, thoát đầu, xã hội loài người có một phản ứng chung, tất cả đầu lớn tiếng yêu cầu Tomoko công bố cách phát ra tuyên bố an toàn, cảnh cáo cô ta không nên phạm vào tội danh hủy diệt thế giới. Nhưng rồi, mọi người lại ý thức được, đối với một thế giới đang bay vào vũ trụ xa xôi, lại nắm giữ các công nghệ cao mà loài người không thể nào bắt kịp, thì cuồnng nộ hay chỉ trích thế nào cũng chẳng có tác dụng gì cả, biện pháp tốt nhất vẫn là thỉnh cầu. Thỉnh cầu sau đó biến thành van xin, dần dần, trong quá trình van xin quy lụy, đầung thời trong bầu không khí tôn giáo ngày một đậm đặc, hình tượng thế giới Tam Thế lại một lần nữa thay đổi. Nếu như họ nắm được cách phát đi tuyên bố an toàn, vậy thì họ chính là thiên sứ mà Thượng Đế phái đến để cứu vớt chúng sinh, sở dĩ loài người chưa được cứu vớt là vì vẫn chưa bày tỏ đủ lòng thành kính. Vậy là, van xin lại biến thành cầu khẩn, người Tam Thế lại một lần nữa biến thành thần thánh. Nơi ở của Tomoko trở thành thánh địa, ngày nào cũng có một lượng lớn người tụ tập bên dưới tòa nhà hình cây khổng lồ, lúc đông nhất lên đến gấp mấy lần số người về thánh địa Mecca thuở trước, tạo nên một biển người trải dài ngút tận mắt. Tòa biệt thự trên không trung ấy nằm ở độ cao hơn bốn trăm mét, nhìn từ mặt đất lên rất nhỏ, lúc ẩn lúc hiện trong màn mây mù mà nó phun ra. Có lúc, bóng dáng Tomoko sẽ xuất hiện trước biệt thự, không thấy rõ chi tiết, chỉ thấy bộ

kimono trông như một đóa hoa nhỏ giữa tầng mây. Tình huống này rất hiếm khi xảy ra, vì thế mà cũng trở nên thần thánh, những tín đồ của các tôn giáo khác nhau trong biển người phía dưới đều dùng phương thức của tín ngưỡng mình để tỏ lòng thành kính. Có người gấp rút cầu nguyện, có người hoan hô, có người cầu khẩn trong tiếng khóc, có người quỳ bái, có người phủ phục rạp mình xuống đất. Mỗi lần như thế, Tomoko chỉ khe khẽ khom mình với biển người bên dưới, sau đó lặng lẽ lui vào.

“Cho dù họ có cứu vớt chúng ta thật đi nữa, thì phỏng còn ý nghĩa gì? Tôn nghiêm của nhân loại đã mất hết rồi.” Tất Vân Phong nói, ông ta từng là một trong những ứng cử viên Người Giữ Gương, rồi trở thành một vị chỉ huy quan trọng của chi nhánh châu Á thuộc phong trào Kháng chiến Trái đất trong thời kỳ Đại Di Dân.

Những người giữ được lý trí như ông vẫn còn rất nhiều, họ vẫn tiếp tục đào sâu nghiên cứu tuyên bố an toàn ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Những nhà nghiên cứu làm việc không biết mệt mỏi, cố gắng tìm ra một phương pháp phát đi tuyên bố an toàn với cơ sở khoa học chắc chắn, nhưng tất cả nghiên cứu đều dần dần đi về cùng một kết luận.

Nếu thực sự có khả năng phát đi tuyên bố an toàn, thì sẽ cần phải có một loại công nghệ hoàn toàn mới, loại công nghệ này vượt xa trình độ khoa học của thế giới Trái đất hiện nay, loài người vẫn chưa từng nghe nói tới.

Thái độ của xã hội loài người đối với tàu Không Gian Xanh đã biến mất trong vũ trụ lại biến đổi. Con tàu vũ trụ này từ bậc thiên sứ cứu vớt nhân loại một lần nữa biến thành con tàu đen tối, con tàu ma quỷ. Nó đã uy hiếp tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, phát ra lời nguyền hủy diệt độc ác đối với cả hai thế giới, tội ác của nó là không thể tha thứ, con tàu này chính là hình

thái tối hậu của quỷ Satan. Những người hành hương đến nơi ở của Tomoko đồng thời cũng đại diện loài người phát lời thỉnh nguyện, hy vọng hạm đội Tam Thế nhanh chóng tìm kiếm và truy sát tàu Không Gian Xanh và tàu Vạn Vật Hấp Dẫn nhằm duy trì chính nghĩa và sự tôn nghiêm của Chúa. Cũng giống như những lời khẩn cầu khác, lời kêu gọi này không nhận được bất cứ hồi đáp nào từ Tomoko.

Cùng lúc, hình tượng Trình Tâm trong mắt công chúng cũng dần dần thay đổi, cô không còn là một Người Giữ Gương kém cỏi nữa, mà trở thành một phụ nữ vĩ đại. Người ta đào bới được một bài thơ văn xuôi xa xưa - “Ngưỡng cửa” của Ivan Turgenev - để miêu tả cô, cô đã dũng cảm bước qua cái ngưỡng cửa mà không người phụ nữ nào dám đến gần, để rồi sau đó chịu đựng áp lực khổng lồ mà người bình thường không thể tưởng tượng nổi, đồng thời cũng đối diện với sự lãng nhục vô tận sẽ phải chịu sau đó, vào thời khắc quan trọng nhất, cô đã không phát đi tín hiệu hủy diệt vào vũ trụ. Còn về hậu quả của việc cô từ bỏ hành động đe dọa, người ta đã không nghĩ nhiều nữa, họ chỉ cảm nhận được tình yêu của cô đối với nhân loại, tình yêu đã mang đến nỗi đau thậm chí khiến cô mù cả hai mắt.

Phân tích sâu hơn, tình cảm của công chúng đối với Trình Tâm thực ra là đáp lại tình thương người mẹ trong tiềm thức của cô. Ở cái thời đại mà gia đình đã biến mất này, tình mẹ cũng trở nên mỏng manh yếu ớt, xã hội phúc lợi cao như thiên đường đã ức chế nhu cầu của con trẻ đối với tình mẹ. Nhưng hiện nay, khi thế giới của loài người phơi ra trong vũ trụ tàn khốc và lạnh lẽo, lưỡi hái Tử thần có thể bổ xuống bất cứ lúc nào, đứa trẻ loài người bị quăng ra giữa khu rừng đen tối âm u khủng khiếp, nó khóc òa lên, chỉ muốn nắm lấy bàn tay mẹ. Còn Trình Tâm, lúc này vừa hay lại biến thành đối tượng để gửi gắm tình mẹ. Người phụ nữ trẻ tuổi xinh đẹp đến từ thời đại Công nguyên này trở thành sứ giả tình yêu mà tổ tiên họ

phái đến, là hóa thân của tình mẹ. Khi tình cảm công chúng dành cho Trình Tâm hòa vào bầu không khí tôn giáo càng ngày càng nồng đậm, hình tượng thánh mẫu của kỷ nguyên mới một lần nữa được dần dần đắp xây nên.

Đối với Trình Tâm, đi đầu này đã cắt đứt hy vọng cuối cùng để cô tiếp tục sống.

Cuộc sống từ lâu đã trở thành gánh nặng và sự giày vò đối với Trình Tâm. Cô lựa chọn sống tiếp, là vì không muốn trốn tránh thứ mình cần phải gánh chịu, sống tiếp chính là sự trừng phạt công bằng nhất đối với sai lầm to lớn mà cô đã mắc phải, cô cần phải nhận lấy nó. Nhưng hiện tại, cô đã trở thành một biểu tượng văn hóa nguy hiểm, sự sùng bái ngày một tăng lên đối với cô sẽ trở thành một đám sương mù chắn trước mặt đám người vốn đã lạc lối. Lúc này đây, biến mất vĩnh viễn chính là trách nhiệm cuối cùng mà cô cần phải hoàn thành.

Trình Tâm phát hiện, không ngờ mình đưa ra quyết định này hết sức dễ dàng, giống như một người đã dự định đi xa từ rất lâu trước đó, cuối cùng cũng gỡ bỏ được mọi sự ràng buộc thường ngày, có thể xuất phát với hành trang gọn nhẹ.

Trình Tâm lấy ra một lọ thuốc nhỏ, bên trong chỉ có một viên thuốc con nhộng, đây là thuốc dùng khi ngủ đông ngắn hạn, cô đã dùng loại thuốc này để ngủ đông sáu năm, nhưng nếu không có hệ thống tuần hoàn ngoài cơ thể duy trì sự sống, sau khi uống thuốc, người ta sẽ nhanh chóng chết đi mà không đau đớn gì.

Lúc này, ý thức của Trình Tâm trống trải và trong suốt hết như không gian vũ trụ ngoài kia vậy, không có hồi ức, không có cảm giác gì rõ rệt, hờ

nước tinh thần phẳng lặng như gương, phản chiếu vầng dương sự sống đang lặn xuống, tự nhiên như vẫn lặn mỗi buổi hoàng hôn... Đúng rồi, nếu một thế giới có thể tan thành khói bụi chỉ trong thời gian một cái búng tay, kết cục của một đời người cũng nên bình tĩnh, thản nhiên như thể giọt sương lặn xuống phiến lá vậy.

Trình Tâm đang đặt viên thuốc lên lòng bàn tay thì điện thoại đổ chuông, lại là Già Fraise gọi tới, ở đây đang là hoàng hôn, ở Úc đã là nửa đêm.

“Con à, trăng ở đây đẹp lắm, ta vừa trông thấy một con chuột túi, không ngờ di dân không ăn thịt hết bọn chúng nó.”

Già Fraise không bao giờ sử dụng điện thoại video, dường như ông tin rằng ngôn ngữ của mình còn sinh động hơn hình ảnh, tuy biết ông không nhìn thấy mình, song Trình Tâm vẫn mỉm cười: “Hay quá, Fraise, con cảm ơn.”

“Con à, tất cả rồi sẽ ổn trở lại thôi.” Ông già nói xong liền gác máy, chắc ông không phát hiện ra đi đâu gì khác thường, mỗi lần gọi điện, họ đều trò chuyện ngắn gọn như vậy.

Sáng nay Ngải AA vừa ghé qua, phấn khởi báo với Trình Tâm rằng mình lại vừa trúng thầu một công trình lớn nữa: xây dựng một cây thập giá lớn hơn trên quỹ đạo đồng bộ.

Trình Tâm đột nhiên ý thức được mình vẫn còn hai người bạn, trong giai đoạn lịch sử ngắn ngủi tựa như cơn ác mộng ấy, cô chỉ có hai người bạn thực sự này mà thôi, nếu cô kết thúc cuộc sống, họ sẽ chịu cú sốc thế nào? Tâm tư vừa nãy mới còn trong suốt, không chút gợn lăn tăn giờ đột

nhiên co thắt lại, đau nhói, tựa như bị vô số bàn tay tóm chặt. Mặt hồ tinh thần phảng lảng đã bị phá vỡ, ánh dương phản chiếu bên trên bùng lên như lửa cháy. Bảy năm trước, trước mặt toàn thể nhân loại, cô đã không thể ẩn xuống cái nút màu đỏ ấy, giờ khi nghĩ đến hai người bạn của mình, cô cũng khó lòng nuốt viên thuốc giải thoát này. Một lần nữa, Trình Tâm lại thấy được sự yếu đuối vô tận của mình, cô chẳng là gì hết, cô chỉ là một người đàn bà.

Khi này, dòng sông trước mặt cô đang đóng băng, cô có thể nhẹ nhàng bước qua bờ bên kia; nhưng giờ đây, mặt sông đã tan chảy rồi, cô sẽ phải lội qua nước sông đen ngòm mới sang phía bên kia. Đây sẽ là một quá trình giày vò dài đằng đẵng, nhưng cô tin mình sẽ sang được bờ đối diện, có lẽ cô sẽ do dự và giằng xé đến sáng sớm hôm sau, nhưng cuối cùng, cô sẽ nuốt viên thuốc ấy, cô đã không còn lựa chọn nào khác.

Lúc này, điện thoại lại đổ chuông, Tomoko gọi tới, cô ta lại mời Trình Tâm và La Tập ngày mai đến uống trà, nói muốn cáo biệt hai người lần cuối.

Trình Tâm chậm rãi cho viên thuốc vào lọ, cô cần phải đến buổi gặp lần này, vậy cũng có nghĩa là cô có đủ thời gian để lội qua dòng sông đau khổ kia rồi.

Sáng hôm sau, Trình Tâm và La Tập lại đến biệt thự trên không trung của Tomoko, họ trông thấy cả một biển người tụ tập trên mặt đất mấy trăm mét phía dưới. Tối qua, Tomoko đã tuyên bố với toàn thế giới rằng mình sắp ra đi, nên hôm nay các tín đồ đến triêu báii còn đông hơn những hôm trước

gấp mấy lần, nhưng không hề có tiếng cầu nguyện hay hò hét như trước, tất cả đều chìm trong tĩnh lặng, tựa như đang chờ đợi điều gì đó.

Trước cửa biệt thự, Tomoko lại nói những lời chào mừng hệt như hai lần trước.

Lần này, buổi trà đạo diễn ra trong im lặng, bọn họ đều hiểu rõ, những gì hai thế giới cần nói thì đều đã nói rồi.

Trình Tâm và La Tập đều cảm nhận được rõ rệt sự tồn tại của biển người phía dưới. Biển người im lặng trên mặt đất tựa như tấm thảm hút âm khổng lồ, khiến bầu không khí tĩnh lặng trong phòng uống trà lại càng thêm tĩnh, gây ra cảm giác đè nén, tựa hồ mây trắng ngoài cửa sổ cũng nặng nề hơn, song động tác của Tomoko vẫn cứ nhẹ nhàng uyển chuyển như thế, các món trà cụ bằng sứ mỏng chạm nhau không phát ra chút âm thanh nào. Dường như, cô ta đang bằng sự nhẹ nhàng phóng khoáng này đối nghịch lại thời gian và không gian nặng nề xung quanh. Hơn một tiếng đã trôi qua, nhưng cả Trình Tâm và La Tập đều không cảm thấy thời gian quá dài.

Tomoko dùng hai tay nâng chén trà đã pha xong đưa cho La Tập: “Tôi phải đi rồi, mong hai vị hãy giữ gìn.” Kế đó, cô ta lại đưa chén trà cho Trình Tâm: “Vũ trụ rất rộng lớn, sự sống còn lớn hơn, có lẽ sau này chúng ta vẫn còn có duyên gặp lại.”

Trong bầu không khí tĩnh lặng đó, Trình Tâm nhấp một ngụm nhỏ trà xanh, nhắm mắt lại thưởng thức hương vị, cảm giác thanh mát, đặng đặng thấm vào tận tim phổi, như thể uống vào một dòng ánh sao mát rượi. Họ uống trà rất chậm rãi, nhưng rốt cuộc cũng uống hết. Trình Tâm và La Tập đứng lên nói lời cáo biệt cuối cùng, lần này Tomoko tiễn họ đi rất xa, men

theo cầu thang xoắn ốc đến tận chỗ cành cây khổng lồ. Lúc này, lần đầu tiên đám mây trắng mà biệt thự phun ra biến mất, trên mặt đất phía dưới, biển người vẫn chìm trong yên lặng.

“Trước khi chia tay, tôi cần phải hoàn thành sứ mệnh cuối cùng, đó là truyền đạt một thông tin.” Tomoko nói, đoạn khom mình thật sâu với hai người, sau đó ngẩng đầu lên, nhìn Trình Tâm với ánh mắt nhiều ẩn ý.

“Trình Tâm, Vân Thiên Minh muốn gặp cô.”

Kỷ nguyên Phát sáng năm thứ 7, Vân Thiên Minh

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

BẠC THANG ĐĂNG ĐĂNG

Thời kỳ đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, nhiệt tình của xã hội loài người vẫn chưa bị cuộc Đại Suy Suy dập tắt, con người từng tập trung hết tài nguyên của thế giới để hoàn thành nhiều công trình vĩ đại nhằm xây dựng hệ thống phòng ngự cho Hệ Mặt trời. Các công trình lớn này đều đạt đến hoặc vượt cả giới hạn về công nghệ đương thời, ví dụ như thang máy vũ trụ, thử nghiệm bom nhiệt hạch mô hình hàng tinh trên Sao Thủy, đột phá của công nghệ nhiệt hạch có điều khiển... tất cả đều được lưu vào sử sách. Những công trình lớn này đã đặt nền tảng cho bước nhảy vọt công nghệ sau thời Đại Suy Suy. Có điều, dự án Bạc Thang lại là ngoại lệ, ngay từ trước thời Đại Suy Suy nó đã bị người đời lãng quên. Theo các sử gia, dự án Bạc Thang là sản phẩm điển hình của lối hành xử cảm tính và xung động thời kỳ đầu khủng hoảng, là một cuộc mạo hiểm thô thiển thực hiện mà không hề có kế hoạch cẩn thận. Ngoài kết cục thất bại triệt để, nó cũng không lưu lại bất cứ tiến bộ gì đáng giá về mặt công nghệ, công nghệ hàng không vũ trụ sau này đã phát triển theo một hướng hoàn toàn khác.

Không ai ngờ được, gần ba thế kỷ sau đó, dự án Bạc Thang lại mang đến một tia hy vọng cho nền văn minh Trái đất ở bước đường cùng

Thiết bị bay mang theo bộ não của Vân Thiên Minh rốt cuộc bị thế giới Tam Thể bắt được như thế nào, có lẽ là một câu đố vĩnh viễn không lời giải đáp.

Ở gần quỹ đạo Sao Mộc, một sợi dây buồm đã đứt, thiết bị bay chệch khỏi tuyến đường dự kiến ban đầu, phía Trái đất cũng mất các tham số đường bay của nó, từ đây, thiết bị bay biến mất vào không gian vô tận. Sau đó thế giới Tam Thế có thể chặn bắt được thiết bị bay, chắc chắn là vì nắm được tham số đường bay của nó sau khi bị đứt dây buồm, bằng không thì ngay cả với công nghệ của thế giới Tam Thế cũng không thể nào tìm thấy một vật thể nhỏ như vậy ở không gian rộng lớn bên ngoài Hệ Mặt trời được. Suy đoán hợp lý nhất là: Sau khi thiết bị bay xuất phát, ít nhất là trong giai đoạn gia tốc, Hạt trí tuệ luôn bám theo nó, từ đây mà biết được các tham số đường bay cuối cùng. Tuy nhiên, lại không có mấy khả năng Hạt trí tuệ bám theo thiết bị bay này suốt cả chặng đường dài sau đó. Về sau, thiết bị còn đi qua vành đai Kuiper, rồi đi qua đám mây Oort, có thể sẽ bị bụi sao làm giảm tốc hoặc chệch khỏi đường bay ban đầu, nhưng có vẻ như điều này lại không xảy ra, bằng không thì thế giới Tam Thế không thể nào biết được tham số đường bay mới. Bởi vậy, việc thiết bị bay bị chặn bắt cũng có một phần may mắn nhất định.

Về cơ bản có thể xác định là một phi thuyền của hạm đội Tam Thế đầu tiên đã chặn bắt thiết bị bay của Vân Thiên Minh, khả năng cao nhất là chiếc phi thuyền từ đầu đã không giảm tốc kia. Lúc ấy, nó đi trước hạm đội rất xa, dự kiến sẽ đến Hệ Mặt trời trước 150 năm, khi đến nơi, nó buộc phải bay qua vì tốc độ quá cao; mục đích của phi thuyền này cũng là một câu đố. Sau khi đe dọa khu rừng đen tối được thiết lập, phi thuyền này cùng chuyển hướng với hạm đội đầu tiên, phía Trái đất cũng không nắm được tham số đường bay của nó, nhưng nếu sau đó nó cũng bay cùng hướng với hạm đội Tam Thế đầu tiên, thì cũng có khả năng gặp thiết bị bay của Vân Thiên Minh sau khi đã bị chệch hướng. Đương nhiên, cho dù bay lướt qua nhau, khoảng cách giữa hai bên cũng rất lớn, nếu phi thuyền

không nắm được tham số đường bay chính xác thì cũng không thể tìm kiếm định vị thiết bị bay kia được.

Về thời gian cụ thể mà thiết bị bay bị chặn bắt, chỉ có thể ước tính đại khái là khoảng ba mươi đến năm mươi năm trước, không thể nào xảy ra trước kỷ nguyên Đe dọa được.

Động cơ hạt nhân Tam Thế chặn bắt thiết bị bay chứa bộ não của Vân Thiên Minh là có thể hiểu được. Cho đến cuối cùng, thế giới Tam Thế và nhân loại chỉ thực sự tiếp xúc thông qua Giọt Nước, vì vậy, có được một tiêu bản thực của loài người đối với họ hẳn là có sức hấp dẫn nhất định.

Lúc này, Vân Thiên Minh chắc chắn đang ở cùng hạt nhân Tam Thế đầu tiên, hầu hết phi thuyền của hạt nhân này đều đang bay về phía sao Thiên Lang. Không ai biết được tình trạng của anh như thế nào, không biết bộ não của anh được nuôi riêng rẽ hay cấy vào một cơ thể nhân bản, nhưng điều mọi người quan tâm nhất lại là một vấn đề khác.

Vân Thiên Minh có còn làm việc vì lợi ích của loài người hay không?

Lo lắng này không phải là không có lý, yêu cầu gặp mặt Trình Tâm của Vân Thiên Minh đã được chấp nhận, chứng tỏ anh đã hòa nhập vào thế giới Tam Thế, thậm chí có khả năng đã đạt đến địa vị nhất định ở thế giới đó.

Tiếp sau đó lại là một thách thức hợp lý, nhưng khiến người ta phải kinh hoàng: phải chăng anh đã tham dự vào giai đoạn từ khi kỷ nguyên Đe dọa bắt đầu cho tới ngày nay, mọi diễn biến giữa hai thế giới trong nửa thế kỷ này đều có liên quan đến anh?

Nhưng xét cho cùng, Vân Thiên Minh vẫn xuất hiện vào thời khắc mấu chốt khi nền văn minh Trái đất rơi vào bước đường cùng, anh thực sự đã mang đến hy vọng. Khi biết được tin tức này, phản ứng đầu tiên của mọi người chính là, lời cầu nguyện của mình đã được hồi đáp, vị thiên sứ cứu vớt nhân loại rồi cuộc cũng đã xuất hiện.

Nhìn qua cửa sổ khoang vận tải, thế giới trong mắt Trình Tâm là một rãnh trượt rộng 80 cm, rãnh trượt này vươn dài vô hạn lên trên và xuống dưới, cho tới khi mảnh đến độ không nhìn thấy gì nữa. Họ đã khởi hành được một tiếng, lúc này khoang vận tải cách mực nước biển hơn 1.000 km, đã ra khỏi tầng khí quyển để tiến vào không gian vũ trụ từ lâu. Trái đất bên dưới đang ở trong màn đêm, các đại lục trông mờ mờ ảo ảo như không thực. Không gian bên trên đen kịt như mực, không thể nhìn thấy trạm cuối cách xa hơn 30.000 km trên cao, khiến người ta có cảm tưởng rãnh trượt này đi trên một con đường không có nẻo về.

Là một kỹ sư hàng không vũ trụ thời đại Công nguyên, đến ngày hôm nay, sau gần ba thế kỷ, Trình Tâm mới lần đầu tiên đi vào vũ trụ. Giờ đây người ta có thể đi bất cứ loại thiết bị phi hành nào lên vũ trụ mà không cần huấn luyện trước, nhưng xét đến việc cô có thể cảm thấy không thoải mái, nhóm hỗ trợ kỹ thuật vẫn để cô ngồi thang máy vũ trụ. Khoang vận tải gần như chuyển động theo đường thẳng với vận tốc giữ nguyên trong suốt cả hành trình, không có hiện tượng quá tải, trọng lực trong khoang cũng không chênh lệch quá rõ rệt. Trọng lực được giảm dần, đến khi tới trạm cuối trên quỹ đạo đồng bộ mới trở thành hoàn toàn không trọng lực. Có lúc, Trình Tâm trông thấy một chấm nhỏ ở phía xa lướt vèo qua, đó có thể là một vệ tinh đang chuyển động với vận tốc vũ trụ cấp 1, ở độ cao này, chỉ khi

chuyển động theo quỹ đạo với vận tốc cao như chúng thì mới sinh ra trạng thái không trọng lực.

Bề mặt rãnh trượt cực kỳ trơn nhẵn, gần như không thể nhận ra đang chuyển động, tưởng chừng như cả khoang vận tải đang đứng yên lơ lửng trên rãnh trượt vậy. Thực ra, lúc này khoang vận tải đang có tốc độ khoảng 1.500 km/h, tương đương với một máy bay siêu âm, sau khoảng hai mươi tiếng đồng hồ sẽ lên đến quỹ đạo đồng bộ. Trong không gian, đây quả thực là tốc độ rất chậm. Trình Tâm nhớ lại trong một buổi thảo luận thời đại học, Vân Thiên Minh từng nói, về mặt nguyên lý, du hành vũ trụ tốc độ chậm là điều hoàn toàn có thể, chỉ cần duy trì chuyển động đi lên không đổi, thì với tốc độ của xe hơi hay thậm chí là tốc độ của người đi bộ cũng có thể lên được vũ trụ, thậm chí có thể đi tới quỹ đạo Mặt trăng, nhưng không thể đặt chân lên Mặt trăng được, vì lúc đó vận tốc tương đối giữa Mặt trăng và người đi bộ là hơn 3.000 km/h, nếu muốn loại bỏ tốc độ này để chuyển sang đứng yên so với Mặt trăng, vậy thì lại biến thành du hành vũ trụ tốc độ cao mất rồi. Trình Tâm còn nhớ rất rõ, cuối cùng Vân Thiên Minh nói: Ở gần quỹ đạo Mặt trăng, nhìn vầng trăng không hề lướt nhanh qua trên đỉnh đầu mình, hẳn là rất rung động. Giờ đây, cô đang trải nghiệm việc du hành không gian với vận tốc thấp mà anh đã hình dung trước.

Khoang vận tải này có hình con nhộng, tổng cộng bốn tầng, Trình Tâm ở tầng trên cùng, những người đi cùng với cô đều ở ba tầng dưới, không ai lên làm phiền cô cả. Cô đang ở trong phòng hạng thương gia, trông giống như phòng khách sạn năm sao, có giường nằm rất dễ chịu, có cả buồng tắm riêng, nhưng diện tích thì chật hơn, chỉ bằng một gian phòng ký túc xá đại học.

Gần đây, cô rất hay nhớ về thời đại học, nhớ về Vân Thiên Minh.

Ở độ cao này, khu vực nằm trong bóng Trái đất rất nhỏ, Mặt trời đã xuất hiện, mọi thứ bên ngoài đều bị ánh sáng mạnh nhấn chìm, các cửa khoang trong suốt xung quanh đã tự động đổi sang mờ đục. Trình Tâm nằm ngửa trên xô pha, tiếp tục nhìn rãnh trượt qua ô cửa sổ phía trên. Đường thẳng dài vô tận ấy tựa như được thả xuống từ dải Ngân Hà, cô gắng sức muốn nhìn ra sự chuyển động trên rãnh trượt ấy, hoặc tưởng tượng ra nó. Nhìn lâu như vậy có tác dụng thôi miên, cô dần dần ngủ thiếp đi.

Trong lúc mơ màng, Trình Tâm nghe thấy có người khẽ gọi tên mình. Đó là giọng đàn ông, cô nhận ra mình đang ở trong ký túc xá trường đại học, nằm ở tầng dưới giường tầng, nhưng trong phòng lại không có một ai. Cô thấy trên tường có vệt ánh sáng dịch chuyển, như thể đèn đường chiếu vào trong xe đang chạy vậy. Nhìn ra cửa sổ, cô phát hiện đằng sau cây ngô đồng quen thuộc kia, Mặt trời nhanh chóng vạch một đường ngang qua bầu không, cứ vài giây lại mọc lên một lần. Kể cả khi Mặt trời mọc lên, bầu không phía sau cũng đen như mực, Mặt trời và các vì sao cũng lúc xuất hiện. Giọng nói kia vẫn đang gọi tên cô, cô muốn nhắm người dậy nhìn, nhưng lại nhận ra cơ thể mình lơ lửng phía trên giường, sách vở, cốc nước và máy tính xách tay cũng lơ lửng ở xung quanh...

Trình Tâm giật mình tỉnh khỏi cơn mơ, cô nhận ra mình đang lơ lửng thật, thân thể đã cách xô pha một khoảng nhỏ. Cô vươn tay định bám lấy xô pha kéo mình trở lại, nhưng lại vô ý đẩy mình ra xa, lên tới phía dưới ô cửa sổ trên nóc khoang. Ở trạng thái không trọng lực, cô xoay người đẩy vào mặt cửa sổ, cũng đưa được cơ thể trở lại chiếc xô pha ban đầu. Mọi thứ trong khoang vẫn như trước, chỉ là trạng thái không trọng lực khiến cho một ít bụi đã rơi xuống lại bay lên không trung, lấp lánh trong ánh Mặt trời. Lúc này, cô mới nhận ra một quan chức PDC đi cùng với mình ở tầng

dưới đã đi lên, vừa nãy có lẽ chính là anh ta gọi tên mình, nhưng giờ đây, anh ta chỉ đang kinh ngạc nhìn cảnh tượng trước mắt.

“Tiến sĩ Trình, cô nói đây là lần đầu tiên cô vào không gian?” Tay quan chức hỏi, sau khi nhận được câu trả lời khẳng định, anh ta cười cười lắc đầu: “Không giống, thật sự không giống chút nào.”

Ngay bản thân Trình Tâm cũng cảm thấy không giống. Lần đầu tiên trải nghiệm trạng thái không trọng lực không hề khiến cô hoảng loạn hay khó chịu, mà có thể thong dong ửng phỏ, cũng không thấy buồn nôn hay chóng mặt gì cả, tựa như cô thuộc về nơi này, thuộc về không gian một cách tự nhiên vậy.

“Chúng ta sắp tới nơi rồi.” Tay quan chức PDC chỉ lên cửa sổ trên trần, nói.

Trình Tâm ngẩng đầu lên, thứ đầu tiên cô thấy vẫn là đường ray của thang máy vũ trụ, nhưng lúc này đã có thể nhìn ra được mình đang chuyển động trên bề mặt nó, chứng tỏ khoang vận tải đang giảm dần tốc độ. Ở cuối đường ray, cô đã có thể trông thấy trạm cuối trên quỹ đạo đồng bộ, gồm nhiều vòng tròn đồng tâm, có năm nan hoa nối lại với nhau. Ban đầu, trạm cuối này chỉ có phần nhỏ ở trung tâm, những vòng tròn được xây dựng mở rộng vào các thời đại khác nhau, càng ở phía ngoài thì càng mới. Toàn bộ trạm cuối này đều đang chầm chậm quay.

Trình Tâm cũng quan sát thấy, các tòa nhà không gian xuất hiện xung quanh mỗi lúc một nhiều hơn, chúng đều được xây dựng nhờ có trạm thang máy vũ trụ này, mỗi tòa một hình dạng khác nhau, nhìn từ đằng xa trông như những món đồ chơi tinh xảo vậy, chỉ khi đột nhiên lướt qua ở khoảng cách gần, người quan sát mới cảm nhận được sự to lớn của chúng.

Trình Tâm biết, trong số này có trụ sở chính của công ty xây dựng không gian do cô sở hữu - tập đoàn Vành Đai Sao, AA đang làm việc ở đó, nhưng cô không nhận ra đó là cái nào.

Khoang vận tải xuyên qua một giàn khung khổng lồ, ánh Mặt trời bị các thanh khung san sát cắt nát, khi trượt ra khỏi đầu bên kia, trạm cuối đã choán hầu hết tầm nhìn phía trên, dải Ngân Hà chỉ lấp lánh qua những khe hở giữa các vòng tròn. Kết cấu khổng lồ này từ phía trên đè nặng xuống, lúc khoang vận tải vào trạm, bốn phía xung quanh tối sầm lại như xe lửa đi vào đường hầm. Mấy phút sau, bên ngoài xuất hiện ánh đèn chói chang, khoang vận tải đã vào trong sảnh trạm cuối và ngừng lại. Đại sảnh xung quanh đang quay, lần đầu tiên, Trình Tâm cảm thấy hơi chóng mặt, nhưng sau khi khoang vận tải rời khỏi rãnh trượt, liền được cố định ở giữa bằng một cái kẹp, sau một cú giật nhẹ, nó cũng quay đồng bộ với cả trạm, mọi thứ xung quanh liền dừng lại.

Trình Tâm và bốn người đi cùng bước ra khỏi khoang vận tải, đi vào đại sảnh hình tròn, chỉ có duy nhất khoang vận tải của họ trong thời điểm này nên đại sảnh rất trống trải. Ấn tượng đầu tiên của Trình Tâm là cảm giác quen thuộc, tuy ở đây chỗ nào cũng có các cửa sổ thông tin trôi nổi, nhưng phần chính của đại sảnh được xây bằng vật liệu kim loại đã không còn sử dụng từ lâu, chủ yếu là thép không gỉ và hợp kim chì, đâu đâu cũng thấy dấu vết của thối nát. Cô có cảm giác không phải mình đang ở trong không gian, mà ở sảnh chờ tàu hỏa một nhà ga cũ vậy. Họ vừa đi bằng thang máy vũ trụ đầu tiên mà con người xây dựng, trạm cuối này xây vào năm thứ 15 kỷ nguyên Khủng hoảng, đã vận hành liên tiếp hơn hai trăm năm rồi, kể cả trong thời Đại Suy Sụp nó cũng chưa từng đóng cửa. Trình Tâm để ý thấy trong sảnh có những lan can ngang dọc chằng chịt, đó là để cho các nhân viên di chuyển trong môi trường không trọng lượng. Đây hiển

nhiên là những trang thiết bị thời kỳ đầu, vì giờ người ta toàn sử dụng thiết bị đẩy cá nhân, thể tích rất nhỏ, khi dùng chỉ cần gắn ở thắt lưng hoặc vai là có thể sinh ra lực đẩy người đeo di chuyển trong môi trường không trọng lượng, đi đâu khiến phương hướng bằng thiết bị cầm tay. Lan can hầu hết đều được chế tạo bằng thép không gỉ, thậm chí có một phần còn làm bằng đồng, nhìn bề mặt bị vô số bàn tay mài mòn trong suốt hơn hai thế kỷ của chúng, Trình Tâm lại chợt nghĩ đến những vệt bánh xe hằn sâu đằng trước công thành thời cổ xưa.

Những người đi cùng chỉ cho Trình Tâm bài học đầu tiên sau khi vào không gian - họ dạy cô sử dụng thiết bị đẩy trong môi trường không trọng lượng, nhưng Trình Tâm quen với việc dùng tay tóm vào lan can để lướt đi hơn. Khi họ tới lối ra đại sảnh, mấy tấm áp phích trên tường thu hút sự chú ý của Trình Tâm, đó đều là những bức tranh rất cũ, chủ đề hầu hết là xây dựng hệ thống phòng ngự Hệ Mặt trời. Hình ảnh một quân nhân mặc bộ quân phục mà Trình Tâm cảm thấy rất xa lạ chiếm trọn một khung tranh, anh ta nhìn thẳng ra ngoài, ánh mắt sáng như đuốc, bên dưới là hàng chữ nổi bật đập vào mắt: Trái đất cần bạn! Trong bức tranh lớn hơn bên cạnh, vô số con người màu da khác nhau tay nắm chặt tay, tạo thành một bức tường người dày đặc, lá cờ xanh của Liên Hiệp Quốc chiếm một phần lớn nền tranh, bên dưới cũng có một hàng chữ: *Chúng ta dùng máu thịt xây đắp trường thành cho Hệ Mặt trời!* Trình Tâm không thấy quen thuộc với những bức tranh này, vì phong cách của chúng còn cũ hơn, giống như cái thời đại trước khi cô được sinh ra trên đời.

“Đây là các tác phẩm giai đoạn đầu thời kỳ Đại Suy Sụp.” Một quan chức PDC đi cùng cô nói.

Đó là một thời đại chuyên chế ngăn ngui, toàn thế giới đều ở trong trạng thái quân sự hóa, sau đó là sụp đổ, từ tín ngưỡng cho đến cuộc sống thường ngày, tất cả đều sụp đổ... Nhưng tại sao lại giữ những bức tranh này đến tận ngày nay, là để ghi nhớ hay để lãng quên?

Nhóm Trình Tâm đi qua cửa ra của đại sảnh vào trong một hành lang dài, mặt cắt hình tròn, vươn thẳng về phía trước, không nhìn thấy điểm cuối đầu. Trình Tâm biết đây chính là một trong năm nan hoa của trạm cuối. Ban đầu, họ vẫn lướt đi trong môi trường không trọng lực, nhưng trọng lực - lực ly tâm nhanh chóng xuất hiện, mặc dù thoát tiên rất yếu, nhưng một chốc sau đã có cảm giác đầu là trên dưới. Hành lang ban đầu đột nhiên biến thành một miệng giếng sâu không thấy đáy, trôi lướt đi biến thành rơi xuống, khiến Trình Tâm choáng váng xây xẩm mặt mày, nhưng ở vách “giếng” có gắn rất nhiều lan can, nếu như tốc độ rơi tự do quá nhanh, có thể bám lấy lan can để giảm tốc.

Họ nhanh chóng đi qua ngã tư đầu tiên, Trình Tâm nhìn theo hành lang vuông góc với hành lang mình đang đi, thấy cả hai phía đều uốn gắt lên trên, trông như đang ở dưới một khe núi nhỏ vậy, hiển nhiên đây chính là vòng đầu tiên của trạm cuối. Cô thấy hai lối vào hành lang đó đều có một tấm biển phát ánh sáng đỏ, bên trên viết: Vòng 1, trọng lực 0,15 G. Hai bên hành lang uốn lên trên đều có một dãy cửa đóng kín, thỉnh thoảng lại mở ra đóng vào. Có rất nhiều người đi lại, tuy họ có thể đứng thẳng trong môi trường trọng lực thấp, nhưng hiển nhiên vẫn phải nhờ vào thiết bị đẩy để nhảy tiến về phía trước.

Sau khi qua vòng 1, trọng lực dần tăng lên, vì rơi tự do đã trở nên không an toàn nên trên thành “giếng” xuất hiện thang bám tự động, có hai thang lên và hai thang xuống. Cứ một chốc, Trình Tâm lại đi lướt qua

những người đi lên ở thang bên cạnh, cô phát hiện họ ăn mặc rất thoải mái, không khác gì cư dân trong các thành phố trên mặt đất. Trên thành “giếng” có rất nhiều cửa sổ thông tin, cái lớn cái nhỏ, một số đang phát chương trình thời sự, có hình ảnh Trình Tâm bước vào thang máy vũ trụ hơn hai mươi tiếng trước. Lúc này, Trình Tâm đang được bốn người hộ tống vây ở giữa, thêm nữa cô lại đeo kính đen, nên không bị ai nhận ra.

Trong quãng đường đi xuống tiếp sau đó, họ lần lượt qua bảy vòng, vì đường kính của các vòng tăng dần lên, nên độ dốc của hành lang hai bên cũng càng lúc càng thoải bớt. Trong suốt quá trình này, Trình Tâm có cảm tưởng mình rơi xuyên qua các địa tầng của thời đại. Trong hơn hai thế kỷ, trạm cuối được mở rộng hết vòng này tới vòng khác, từ trong ra ngoài, thế nên địa tầng càng sâu thì càng mới. Vật liệu xây dựng mỗi vòng đều khác với vòng trước, thoát nhìn cũng đều có vẻ mới hơn vòng trước rất nhiều, phong cách xây dựng và trang trí cũng cho thấy mặt cắt của một thời đại. Từ sắc thái quân sự chính tề đẽng nhất kìm nén và lạnh lùng của thời kỳ Đại Suy Sụp, cho đến sắc thái lãng mạn, lạc quan của nửa sau kỷ nguyên Khủng hoảng, rồi tới chủ nghĩa hưởng lạc tràn đầy sự tự do và uể oải của kỷ nguyên Đe dọa. Cho tới vòng 4, các khoang trên vòng đều được xây dựng cùng với vòng như một chỉnh thể, nhưng từ vòng 5 trở đi, vòng chỉ cung cấp một không gian để xây dựng, còn các công trình kiến trúc đều được quy hoạch, dựng lên sau, rất đa dạng phong phú. Đi từ trên xuống, mỗi khi qua một vòng, cảm giác đi trong trạm vũ trụ dần dần biến mất, sắc thái đời thường càng lúc càng thêm nồng đậm. Khi họ tới vòng 8, cũng là vòng ngoài cùng của trạm này, phong cách kiến trúc và môi trường trong vòng đã hầu như không khác gì một thành phố nhỏ trên mặt đất, trông như một con phố đi bộ phần hoa, thêm vào đó trọng lực đã tăng đến tiêu chuẩn 1G, Trình Tâm gần như quên mất rằng nơi này là không gian vũ trụ cách mặt đất 34.000 km.

Nhưng cảnh tượng đô thị phồn hoa nhanh chóng biến mất, một chiếc xe nhỏ đưa họ tới nơi có thể trực tiếp nhìn thấy không gian vũ trụ. Đây là một đại sảnh trần thấp, lối vào có biển đề “Cảng A225”, trên mặt phẳng rộng rãi như quảng trường có mấy chục thiết bị du hành không gian cỡ nhỏ hình dạng khác nhau đang đỗ, một bên đại sảnh hoàn toàn mở ra ngoài vũ trụ, có thể nhìn thấy các ngôi sao đang di động theo chuyển động quay của trạm vũ trụ. Ở không xa lắm có ánh sáng bùng lên, chiếu rọi cả khu vực cảng, chùm ánh sáng dần dần chuyển từ màu vàng cam thành màu lam, con tàu vừa khởi động ẦY CHẦM CHẠM rời mặt đất, nhanh chóng tăng tốc, phóng thẳng vào không gian qua phần bến cảng để mở. Trình Tâm vừa chứng kiến một kỳ tích công nghệ mà ngày nay người ta đã quen đến mức cho là bình thường, cô vẫn không hiểu làm cách nào mà người ta có thể duy trì được không khí và áp suất không khí trong một kiến trúc không gian không khép kín như thế.

Họ đi qua những dãy phi thuyền, đến một sân nhỏ trống trải ở cuối khu cảng. Chính giữa khoảng sân ấy chỉ có một tàu vũ trụ nhỏ đứng lơ lửng, bên cạnh còn có một nhóm người, hiển nhiên là đang đợi Trình Tâm đến. Lúc này, ở phía bến cảng mở ra ngoài không gian, dải Ngân hà đang chầm chậm trôi qua, ánh sáng đổ những cái bóng dài bên dưới con tàu và đám người, khiến khoảng sân nhỏ trông như một mặt đồng hồ lớn, còn những cái bóng ấy là kim đồng hồ đang dịch chuyển.

Đấy là một nhóm đặc biệt gồm các thành viên của PDC và hạm đội được chọn ra cho buổi gặp mặt lần này, Trình Tâm quen biết phần lớn bọn họ, toàn là người đã tham gia vào buổi chuyển giao cương vị Người Giữ Gươm hồi bảy năm trước. Lãnh đạo nhóm này là chủ tịch luân phiên PDC và tổng tham mưu trưởng hạm đội, chủ tịch đã đổi thành người khác, nhưng tham mưu trưởng vẫn là vị bảy năm trước, bảy năm dài nhất trong

lịch sử loài người này để lại trên gương mặt cả hai người họ những vết dấu khó thể xóa nhòa. Mọi người gặp mặt nhau không ai nói gì, chỉ lặng lẽ bắt tay, lặng lẽ cảm khái.

Trình Tâm quan sát con tàu trước mặt, hình dạng của các thiết bị phi hành khoảng cách ngắn trong không gian rất khác nhau, duy chỉ không có dạng hình giọt nước như trong tưởng tượng của mọi người thuở trước. Con tàu này thuộc loại phổ biến nhất, hình cầu, đầu chẵn chẵn, Trình Tâm thậm chí còn không nhìn ra động cơ đẩy ở phía bên nào. Thể tích con tàu vũ trụ này áng chừng bằng một chiếc xe buýt cỡ trung trong quá khứ, không có tên tuổi gì, bên ngoài chỉ in một hàng ký hiệu, có thể nói là một thứ hết sức bình thường. Trình Tâm sẽ ngõ vào nó để đi gặp Vân Thiên Minh.

Ba ngày trước, sau khi chia tay với Trình Tâm và La Tập, Tomoko đã thông báo tường tận về yêu cầu của cuộc gặp này với phía Trái đất. Ngay từ đầu, cô ta đã nói rõ nguyên tắc cơ bản của cuộc gặp lần này: đây chỉ là chuyên riêng của hai người Vân Thiên Minh và Trình Tâm, không liên quan đến bất cứ bên thứ ba nào. Trong cuộc gặp, nội dung nói chuyện của hai người họ cũng nhất nhất giới hạn trong chuyện riêng của hai người, không được mảy may đề cập đến công nghệ, chính trị và quân sự của thế giới Tam Thế. Vân Thiên Minh không được nói những chuyện này, Trình Tâm cũng không thể đưa ra những câu hỏi liên quan tới nội dung ấy. Cuộc gặp không được có mặt bên thứ ba, cũng không được phép ghi lại bằng bất cứ hình thức nào.

Địa điểm gặp mặt là điểm Lagrange nằm giữa Trái đất và Mặt trời, nơi lực hấp dẫn của Trái đất và Mặt trời cân bằng nhau, cách Trái đất 1,5 triệu km, thông qua kênh liên lạc thời gian thực với hạm đội Tam Thế đầu tiên

nhờ có Hạt trí tuệ, hai người có thể trò chuyện và truyền phát hình ảnh trực tiếp.

Tại sao phải gặp mặt kiểu này ở ngoài không gian cách Trái đất cả triệu kilômét? vào thời đại liên lạc bằng neutrino đã trở nên khả thi, khoảng cách này cũng không cách biệt nhiều hơn mấy so với ở trên mặt đất. Theo giải thích của Tomoko, đây chỉ là có ý nghĩa tượng trưng, cuộc gặp diễn ra trong môi trường cô lập là để thể hiện nó không liên quan đến hai thế giới. Sở dĩ chọn lựa điểm Lagrange, chỉ là vì muốn vị trí diễn ra cuộc gặp được ổn định, đồng thời, theo phong tục vũ trụ của thế giới Tam Thế, điểm cân bằng lực hấp dẫn giữa các thiên thể chính là nơi để gặp gỡ.

Trình Tâm đã biết hết những điều nói trên, tiếp sau đó, cô lại được nói cho một việc quan trọng hơn gấp bội.

Tổng tham mưu trưởng dẫn Trình Tâm bước vào tàu vũ trụ, bên trong cũng không rộng lắm, chỉ ng ỡ được bốn người. Họ vừa ng ỡ xuống, vách khoang phía trước liền trở nên trong suốt, trở thành một ô cửa sổ hình bán cầu, trông như thể mũ phi hành gia được phóng lớn lên vậy. Họ chọn tàu vũ trụ loại này, có lẽ chủ yếu là vì góc nhìn rất rộng của nó.

Bên trong các thiết bị phi hành không gian hiện đại đã không còn bàn điều khiển có thể trực tiếp chạm tay vào nữa, màn hình điều khiển đều chiếu lên không trung, vì vậy khoang tàu rất trống trải. Nếu một người thời Công nguyên lần đầu tiên đặt chân vào đây, rất có thể sẽ tưởng rằng đây chỉ là một cái vỏ không, không có trang thiết bị nào cả. Nhưng Trình Tâm ngay lập tức đã trông thấy ba thứ bất bình thường, hiển nhiên là được lắp thêm vào sau này. Đó là ba mảnh hình tròn nhỏ, gắn trên ô cửa sổ hình bán cầu trước mặt, lần lượt có ba màu xanh, vàng, đỏ, giống như đèn tín hiệu

giao thông h ồi xưa. Tham mưu trưởng giải thích cho Trình Tâm tác dụng của chúng:

“Đây là ba bóng đèn, do Hạt trí tuệ đi ầu khiển. Toàn bộ cuộc trò chuyện sẽ bị giám sát qua cả hình ảnh lẫn âm thanh, nếu bọn họ cho rằng nội dung nói chuyện bình thường, đèn xanh sáng; nếu muốn cảnh cáo đang có nội dung không thích hợp, đèn vàng sáng.”

Nói tới đây, tổng tham mưu trưởng đột nhiên im lặng, một lúc lâu sau, tựa h ồ đã hạ quyết tâm, ông mới nói nốt: “Nếu như họ cho rằng cô đã biết những thông tin không nên biết, đèn đỏ sáng.”

Ông ta quay người lại, chỉ vào vách khoang đục phía sau lưng bọn họ, Trình Tâm thấy ở đó có gắn một vật nhỏ bằng kim loại rất t ầm thường, trông như một quả cân thời cổ đại.

“Đây là một quả bom, cũng do Hạt trí tuệ kiểm soát, ba giây sau khi đèn đỏ sáng nó sẽ nổ, hủy diệt tất cả mọi thứ.”

“Mọi thứ của bên nào?” Trình Tâm hỏi, người cô nghĩ đến đầu tiên không phải bản thân mình.

“Chỉ bên phía Trái đất thôi. Không cần lo lắng cho sự an toàn của Vân Thiên Minh, Tomoko đã nói rất rõ với giới chức trên Trái đất, kể cả khi đèn đỏ sáng thì cũng chỉ có con tàu vũ trụ này bị hủy diệt thôi, Vân Thiên Minh sẽ không bị bất cứ tổn thương nào.

“Đèn đỏ có thể sáng lên giữa cuộc nói chuyện. Nếu toàn bộ cuộc trò chuyện kết thúc bình thường, nhưng khi thẩm tra lại nội dung nói chuyện mà họ phát hiện ra có gì không thích hợp, lúc ấy đèn đỏ cũng có thể sáng lên. Tiếp sau đây, tôi cần cho cô biết đi ầu quan trọng nhất...”

Tham mưu trưởng lại im lặng, ánh mắt Trình Tâm bình thản như mặt nước, cô khẽ gật đầu, khích lệ ông ta nói tiếp.

“Hết sức chú ý, đèn xanh, vàng, đỏ không sáng lên theo trình tự, trước khi đèn đỏ sáng lên chưa chắc đã có cảnh cáo bằng đèn vàng, mà có thể từ đèn xanh nhảy thẳng sang đèn đỏ luôn.”

“Được, tôi biết rồi.” Trình Tâm nói, giọng cô rất nhẹ, như thể một cơn gió nhẹ thổi phớt qua.

“Ngoài nội dung cuộc trò chuyện, còn một điếu nữa có thể khiến đèn đỏ bật sáng: nếu Hạt trí tuệ phát hiện trong phi thuyền có thiết bị ghi âm ghi hình, hoặc có thiết bị truyền phát thông tin. Nhưng chuyện này thì cô cứ yên tâm, tuyệt đối sẽ không xảy ra đâu, con tàu này đã được kiểm tra đi kiểm tra lại nhiều lần, không có bất cứ thiết bị ghi thông tin gì cả, các thiết bị liên lạc cũng đã được gỡ bỏ toàn bộ, ngay cả chức năng nhật ký đường bay cũng bị hủy rồi, toàn bộ hành trình đều do AI trên tàu tự chủ thực hiện, trước khi trở về sẽ không liên lạc với thế giới bên ngoài bằng bất cứ hình thức nào. Tiến sĩ Trình, cô có hiểu điếu này nghĩa là gì không?”

“Nếu tôi không trở về được, các ngài cũng sẽ chẳng nhận được gì cả.”

“Tôi rất vui vì cô hiểu được điếu này, đây chính là điếu chúng tôi muốn nhấn mạnh với cô. Hãy làm theo lời bọn họ, chỉ nói chuyện riêng của hai người, đừng nhắc đến những chuyện khác, kể cả là dùng ẩn dụ hay ám thị. Lúc nào cũng cần phải nhớ kỹ một điếu: Nếu cô không thể trở về, Trái đất sẽ chẳng nhận được gì cả.”

“Như thế, kể cả tôi có trở về được thì Trái đất cũng chẳng nhận được gì cả. Tướng quân, đó không phải là điếu tôi muốn.”

Tổng tham mưu trưởng nhìn Trình Tâm, nhưng không nhìn thẳng vào cô, mà chỉ nhìn bóng cô trên vách cầu trong suốt phía trước. Hình ảnh của cô đặt trên nền vũ trụ, đôi mắt xinh đẹp mà bình thản phản chiếu ánh sao lấp lánh, ông đột nhiên có cảm giác vô vàn ngôi sao đều đang xoay chuyển xung quanh cô, cô trở thành trung tâm vũ trụ. Một lần nữa, ông ép mình không tiếp tục khuyên cô đừng nên mạo hiểm, mà chỉ nói ra những lời sau đây:

“Thứ này,” tham mưu trưởng chỉ vào phía sau, “là một quả bom khinh khí mini, tính theo đơn vị đương lượng nổ ở thời đại của cô, thì khoảng 5 kiloton, có thể nổ bay một thành phố nhỏ. Nếu đi đầu đó thực sự xảy ra, tất cả sẽ chỉ trong một cái nháy mắt, không đau đớn gì cả.”

Trình Tâm lại đi kèm đăm mím cười với vị tổng tham mưu trưởng, “Cảm ơn, tôi biết rồi.”

Năm tiếng sau, con tàu vũ trụ chở Trình Tâm khởi hành từ bến cảng, trọng lực lên đến 3G đè chặt Trình Tâm vào lưng ghế, đây là giới hạn siêu trọng mà người bình thường không qua huấn luyện đặc biệt có thể chịu được. Qua một cửa sổ chiếu hậu, cô nhìn thấy lớp vỏ ngoài khổng lồ của trạm vũ trụ phản xạ ánh sáng từ động cơ tàu. Con tàu nhỏ chở cô tựa như một đốm lửa nhỏ bắn ra khỏi lò lửa khổng lồ vậy. Có đi đầu, bản thân trạm vũ trụ cũng đang nhanh chóng thu nhỏ lại, công trình khổng lồ mà Trình Tâm vừa rời khỏi nhanh chóng biến thành một chấm nhỏ, nhưng Trái đất thì vẫn to lớn chiếm trọn cả nửa vùng không gian.

Những người trong nhóm hỗ trợ đặc biệt nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại với Trình Tâm, chuyến bay này hết sức bình thường, cũng chẳng đặc biệt

hơn trước đây công nghệ máy bay dân dụng là bao. Khoảng cách giữa trạm cuối và điểm Lagrange giữa Trái đất và Mặt trời là 1,5 triệu km, cũng tức là 1% đơn vị thiên văn, chỉ là một chuyến du hành ngắn trong vũ trụ, phi thuyền hình cầu mà cô đang ngồi cũng là tàu chuyên dùng để bay khoảng cách ngắn. Nhưng Trình Tâm còn nhớ, ba thế kỷ trước, một trong các nguyên nhân quan trọng khiến cô lựa chọn ngành hàng không vũ trụ, là một thành tựu vĩ đại của loài người hồi giữa thế kỷ 20: lần lượt đã có 15 người đàn ông đặt chân lên Mặt trăng. Hành trình của họ, chỉ bằng 1/5 khoảng cách này mà thôi.

Hơn mười phút sau, Trình Tâm được mục kích một lần Mặt trời mọc trong vũ trụ. Vầng dương chầm chậm nhô lên khỏi mép cong của Trái đất, sóng cuộn trên Thái Bình Dương đã bị khoảng cách xóa nhòa, mặt biển trơn bóng như gương phản xạ ánh Mặt trời, từng đám mây lớn trông như thể bong bóng xà phòng trắng xóa dính trên bề mặt tấm gương. Nhìn từ vị trí này, Mặt trời nhỏ hơn Trái đất nhiều, trông như thể một quả trứng vàng tỏa ánh sáng rực rỡ mà cái thế giới màu xanh sẫm này vừa thai nghén ra vậy. Khi Mặt trời nhô hẳn khỏi đường chân trời cong cong, nửa Trái đất hướng về Mặt trời được chiếu sáng trông như một vầng trăng hạ huyền vĩ đại. Vầng trăng này sáng bừng lên, đến nỗi phần còn lại của Trái đất đều chìm vào bóng đen. Mặt trời và vầng trăng lơ lửng bên dưới dường như hợp thành một ký hiệu khổng lồ trong vũ trụ, Trình Tâm có cảm giác nó tượng trưng cho sự tái sinh.

Trình Tâm biết, đây rất có thể sẽ là lần cuối cùng cô được ngắm Mặt trời mọc. Trong cuộc gặp sắp diễn ra tới đây, cho dù hai bên đều trung thực tuân thủ các quy tắc trò chuyện thì cái thế giới xa xôi kia cũng có thể không để cô sống trở về, mà cô cũng không dự định sẽ tuân thủ theo cái quy tắc

ấy. Thế nhưng, cô cảm thấy mọi thứ đều rất hoàn mỹ, cô không còn gì để nuối tiếc nữa.

Theo đường con tàu đi tới, phần Trái đất được chiếu sáng cũng dần dần mở rộng trước mắt cô. Trình Tâm quan sát đường viền các đại lục, dễ dàng nhận ra châu Úc, trông như một phiến lá khô trôi nổi giữa Thái Bình Dương. Châu Úc đang dịch ra khỏi phần bóng tối, ranh giới giữa bóng tối và ánh sáng nằm ở giữa lục địa, chứng tỏ giờ đang là buổi sáng sớm ở Warburton, cô tưởng tượng ra Già Fraise ở bìa rừng ngắm Mặt trời mọc trong sa mạc.

Tàu vũ trụ bay qua Trái đất, khi đường chân trời hình cung rất cuộc cũng ra khỏi tầm nhìn từ cửa sổ khoang tàu, con tàu liên ngừng gia tốc. Khi hiện tượng siêu trọng biến mất, Trình Tâm có cảm giác như một đôi cánh tay đang ôm chặt lấy mình đột nhiên buông ra vậy. Tàu vũ trụ tắt động cơ trôi về phía Mặt trời, ánh sáng ngôi sao lớn át hết mọi ngôi sao khác. Tầm kính trong suốt tự chỉnh cho tối đi, Mặt trời trở thành một cái mâm tròn không còn chói mắt nữa, Trình Tâm chỉnh tay cho tối thêm chút nữa, khiến Mặt trời trông giống như vầng trăng tròn đêm rằm. Hành trình còn sáu tiếng nữa, Trình Tâm lơ lửng trong môi trường không trọng lượng, lơ lửng trong ánh Mặt trời tựa ánh trăng.

Năm tiếng sau, tàu vũ trụ xoay 180 độ, quay động cơ về phía đích để bắt đầu quá trình giảm tốc. Lúc con tàu đang quay, Trình Tâm thấy Mặt trời di chuyển chậm chạp, sau đó các vì sao và dải Ngân Hà trôi qua trước mắt cô như thể một cuộn tranh dài đang mở ra. Cuối cùng, khi con tàu đứng lại lần nữa, Trái đất lại xuất hiện trong tầm nhìn, lúc này chỉ bằng Mặt trăng khi nhìn từ mặt đất. Kích cỡ to lớn khiến Trình Tâm ngưỡng mộ vài tiếng

trước đã hoàn toàn biến mất, chỉ còn lại vẻ yếu ớt, tựa như một bào thai ngập trong nước ối màu xanh lam, vừa bị lấy ra khỏi bụng mẹ ấm áp, hoàn toàn phơi ra trong bóng tối và sự lạnh lẽo của vũ trụ.

Sau khi động cơ khởi động, Trình Tâm lại bị trọng lực ôm lấy. Quá trình giảm tốc kéo dài khoảng nửa tiếng đồng hồ, sau đó động cơ chuyển sang chế độ vận hành không liên tục, đi đều chỉnh tư thế lần cuối. Cuối cùng, trọng lực lại biến mất, tất cả đều chìm vào tĩnh lặng.

Đây chính là điểm Lagrange ở giữa Trái đất và Mặt trời, lúc này, con tàu đã trở thành một vệ tinh của Mặt trời, chuyển động đồng bộ với Trái đất.

Trình Tâm nhìn đồng hồ, thời gian bay của tàu được tính toán rất chuẩn, chỉ còn mười phút nữa là đến giờ gặp mặt. Không gian xung quanh vẫn hoàn toàn trống trải, cô cố gắng khiến tâm trí mình cũng trở nên trống trải theo. Cô phải chuẩn bị ghi nhớ một lượng lớn thông tin, bởi cô chỉ có mình bộ não để ghi lại cuộc gặp mặt này, cô cần phải biến mình thành một máy ghi âm, ghi hình không có bất cứ cảm xúc nào, cố gắng hết sức để ghi lại mọi thứ mình nhìn thấy và nghe thấy trong hai tiếng đồng hồ tới đây. Làm được điều này không phải dễ dàng, Trình Tâm tưởng tượng ra vùng không gian mình đang hiện hữu, ở nơi này, lực hấp dẫn của Trái đất và Mặt trời triệt tiêu lẫn nhau, đạt đến cân bằng, nơi này so với những vùng không gian vũ trụ khác còn trống trải thêm một phần. Cô đang ở giữa vùng trống trải, nơi lực hấp dẫn bằng 0 ấy, ở đây, cô là một tồn tại cô lập, không liên quan đến bất cứ phần nào khác của vũ trụ... Bằng cách tưởng tượng như vậy, Trình Tâm đã đẩy lui những xúc cảm phức tạp ra khỏi ý thức từng chút một, dần dần đạt đến trạng thái siêu việt trống rỗng mà cô mong muốn.

Trong không gian cách đó không xa lắm, một Hạt trí tuệ triển khai ở chiều thấp hơn, Trình Tâm thấy phía trước đột nhiên xuất hiện một vật thể hình cầu, đường kính khoảng ba, bốn mét, cách tàu mình chỉ vài mét, che khuất Trái đất, choán phần lớn tầm nhìn của cô. Bề mặt vật thể hình cầu ấy là mặt gương phản xạ toàn phần, Trình Tâm thấy bóng con tàu vũ trụ và cả mình bên trong con tàu hiện rõ mồn một trên bề mặt khối cầu. Cô không biết Hạt trí tuệ này vẫn luôn ẩn mình trong tàu cô hay đến đây một mình. Hình ảnh trên bề mặt khối cầu nhanh chóng biến mất, khối cầu dần dần chuyển sang mờ đục, trông như một khối cầu bằng băng, toát lên vẻ khó lường. Có một khoảnh khắc, Trình Tâm cảm giác nó giống như một cái lỗ được khoét ra trong vũ trụ. Kế đó, vô số điểm sáng hình bông tuyết từ trong lòng khối cầu nổi lên, thành một vùng đốm sáng nhấp nháy trên bề mặt. Trình Tâm nhận ra đây là tạp âm trắng, giống như màn hình tivi lúc không nhận được tín hiệu vậy.

Tình trạng tạp âm trắng kéo dài chừng ba phút, sau đó hình ảnh truyền đến từ khoảng cách vài năm ánh sáng xuất hiện giữa khối cầu, rất rõ nét, hoàn toàn không bị nhiễu hay biến dạng chút nào.

Trình Tâm từng vô số lần suy đoán xem mình sẽ nhìn thấy gì, có lẽ chỉ có âm thanh hay chữ viết, có lẽ là một bộ não bên trong chất lỏng dinh dưỡng, hoặc có lẽ cô sẽ thấy một Vân Thiên Minh hoàn chỉnh... Mặc dù cho rằng khả năng cuối cùng là rất nhỏ, nhưng cô vẫn tưởng tượng ra khung cảnh xung quanh nơi Vân Thiên Minh đang ở trong tình huống đó. Cô đã hình dung ra vô số cảnh tượng khác nhau, thế nhưng những gì cô thấy lúc này hoàn toàn nằm ngoài sức tưởng tượng của cô.

Một ruộng lúa mạch màu vàng kim dưới ánh Mặt trời.

Ruộng lúa áng chừng khoảng nửa mẫu, trông rất khỏe khoắn, sắp đến lúc thu hoạch rồi. Chất đất của ruộng lúa hơi kỳ lạ, thuần một màu đen, những hạt đất phản xạ ánh Mặt trời lấp lánh, tạo nên vô số ngôi sao lấp lánh trên nền đất đen. Bên ruộng cắm một cây xẻng bằng sắt, trông rất bình thường, thậm chí cán xẻng trông còn như làm bằng gỗ. Trên xẻng có treo một cái mũ, rõ ràng là bện từ rơm lúa mạch, cái mũ đã hơi cũ, phần mép mòn xơ có cả cọng rơm chọc ra. Đằng sau ruộng lúa mạch còn có một khoảnh đất trồng cây gì màu xanh, hình như là rau cải. Một làn gió nhẹ thổi qua, sóng lúa cuộn lên qua mặt ruộng.

Phía trên khu vực ruộng vườn đất đen ấy, Trình Tâm thấy được bầu trời của một thế giới xa lạ, hoặc có lẽ là một mái vòm. Vòm ấy gồm rất nhiều đường ống chằng chịt rối loạn, có ống to ống nhỏ, tất cả đều một màu xám đậm, xoắn bện vào nhau như một nắm tơ vò. Trong hơn nghìn đường ống chằng chịt ấy có hai, ba ống đang phát sáng, ánh sáng rất mạnh, như mấy sợi dây đèn ngoằn ngoèo gấp khúc. Những phần lộ ra ngoài của các đường ống phát sáng đều chiếu ánh sáng xuống ruộng lúa mạch, đóng vai ánh Mặt trời cho cây lúa sinh trưởng, đồng thời cũng cho thấy hướng đi của ánh sáng giữa đồng đường ống rối loạn kia. Mỗi đường ống đều chỉ sáng lên trong thời gian rất ngắn rồi tắt đi, một đường ống khác lại sáng lên, bất cứ lúc nào cũng có từ hai đến ba đường ống phát sáng, khiến ánh sáng trên ruộng lúa mạch cũng không ngừng biến ảo, như thể Mặt trời thoát ẩn thoát hiện trong tầng mây vậy.

Điều khiến Trình Tâm kinh ngạc là mức độ hỗn loạn của những đường ống ấy. Điều này trăm phần trăm không phải là do thiếu sắp xếp mà ra, ngược lại, muốn tạo được sự hỗn loạn như vậy e rằng phải tốn rất nhiều công sức. Đây là một sự hỗn loạn đạt đến mức cực độ, dường như để xuất hiện bất cứ trật tự nào trong đó cũng là điều cấm kỵ vậy. Dường như nó

ám chỉ một xu hướng mỹ học hoàn toàn tương phản với mỹ học của nhân loại: hỗn loạn là đẹp, trật tự là xấu. Những đường ống phát sáng khiến đồng hỗn loạn ấy có một sức sống kỳ lạ, cảm giác như thể ánh dương chiếu qua tầng mây, Trình Tâm nhất thời không tìm được suy nghĩ, đây chẳng phải là một lối diễn tả nghệ thuật có tính cách điệu cực độ về Mặt trời và mây hay sao? Nhưng rồi ngay lập tức, cô lại cảm tưởng cả đám hỗn loạn đó giống như một mô hình não bộ khổng lồ, những đường ống thay nhau sáng lên ấy tượng trưng cho sự hình thành các mạch neuron... Nhưng lý trí đã khiến cô gạt bỏ ý nghĩ kỳ dị này. Một suy đoán tương đối hợp lý là: Đây có thể là một hệ thống tản nhiệt hoặc thiết bị gì đó tương tự, không phải được tạo ra dành cho ruộng lúa mạch bên dưới, ruộng lúa chỉ lợi dụng ánh sáng nó phát ra mà thôi. Nhìn bên ngoài, con người không thể hiểu được cái tư duy xây dựng thể hiện trong hệ thống này, Trình Tâm vừa cảm thấy nghi hoặc, lại vừa bị nó hấp dẫn đến say mê.

Một người bước ra từ trong ruộng lúa mạch, từ đằng xa Trình Tâm đã nhận ra anh chính là Vân Thiên Minh. Vân Thiên Minh mặc chiếc áo khoác màu bạc, làm từ một loại vải tương tự như màng phản xạ, cũng cũ kỹ như chiếc mũ bện rơm kia vậy, trông hết sức bình thường. Quần của anh khuất trong ruộng lúa mạch nên cô không nhìn thấy, có lẽ cũng làm từ cùng một chất liệu. Trong ruộng lúa, anh chậm chạp bước lại gần, Trình Tâm đã nhìn rõ gương mặt anh, Vân Thiên Minh trông rất trẻ, chính là độ tuổi lúc chia ly với cô hồi ba thế kỷ trước, nhưng có vẻ khỏe mạnh hơn thời đó nhiều, gương mặt phơi nắng ngăm ngăm đen. Anh không nhìn về phía Trình Tâm, mà tuốt một bông lúa mạch, vò vò trên tay, sau đó thổi phù vò đi, vừa đi vừa bỏ hạt vào miệng nhai, cứ vậy bước ra khỏi ruộng lúa. Khi Trình Tâm cảm giác Vân Thiên Minh có lẽ không biết đến sự tồn tại của mình, anh lại ngẩng đầu lên, mỉm cười vẫy vẫy tay với cô.

“Chào em, Trình Tâm!” Vân Thiên Minh nói. Ánh mắt anh nhìn cô tràn đầy niềm vui, nhưng đó là một thứ niềm vui hết sức tự nhiên, giống như chàng trai trẻ đang làm đờng trông thấy cô gái cùng thôn từ thành phố trở về tựa hồ thời gian ba trăm năm không tồn tại, khoảng cách mấy năm ánh sáng cũng không tồn tại, mà lúc nào họ cũng luôn ở bên nhau vậy. Trình Tâm hết sức bất ngờ, ánh mắt của Vân Thiên Minh tựa như một bàn tay dày rộng vỗ về cô, khiến tinh thần đang cực độ căng thẳng của cô được thả lỏng phần nào.

Lúc này, đèn xanh trong ba bóng đèn gắn trên cửa sổ khoang tàu sáng lên.

“Chào anh!” Trình Tâm nói, cảm xúc vượt qua ba thế kỷ đang cuộn trào ở nơi sâu thẳm trong ý thức cô, như núi lửa đang tích tụ, nhưng cô cương quyết bít chặt mọi lối ra của những cảm xúc ấy, chỉ thẫn thờ với chính mình: Nhớ, chỉ ghi nhớ, ghi nhớ mọi thứ. “Anh có thấy em không?”

“Có.” Vân Thiên Minh mỉm cười gật đầu, rồi lại ném một hạt lúa mạch vào miệng.

“Anh đang làm gì đấy?”

Vân Thiên Minh hình như hơi bất ngờ trước câu hỏi này, anh huơ huơ tay về phía ruộng lúa: “Làm đờng!”

“Tự làm tự ăn à?”

“Tất nhiên, nếu không anh ăn cái gì được?”

Trong ký ức của Trình Tâm, Vân Thiên Minh là một người khác. Khoảng thời gian thực hiện dự án Bạc Thang, anh là một bệnh nhân mắc

bệnh hiểm nghèo ti ều tụy và yếu ớt; trước đó nữa, anh là một sinh viên cô độc, xa rời tập thể. Vân Thiên Minh thời đó tuy đóng chặt nội tâm của mình với thế giới bên ngoài, song lại bộc lộ hoàn toàn tình trạng cuộc đời của mình, khiến người ta thoát nhìn đã biết được một cách đại khái câu chuyện của anh. Còn Vân Thiên Minh lúc này, lại chỉ toát ra sự chín chắn, người ta không thể nhìn ra được câu chuyện của anh, dù câu chuyện đó chắc chắn có tồn tại, và lại còn lắt léo, tráng lệ và kỳ lạ hơn cả mười bộ sử thi *Odyssey*, nhưng không ai nhìn ra được. Cuộc phiêu lưu cô độc dài ba thế kỷ trong vũ trụ, chặng đường đời ngoài sức tưởng tượng ở một thế giới xa lạ, vô số giày vò và thử thách mà thân xác và linh hồn phải vượt qua... tất thảy đều không để lại bất cứ vết tích gì ở anh, chỉ còn lại sự chín chắn, sự chín chắn ngập tràn ánh dương giống như ruộng lúa mạch vàng ruộm phía sau lưng anh vậy.

Vân Thiên Minh là kẻ chiến thắng trong đời.

“Cảm ơn những hạt giống em tặng.” Vân Thiên Minh nói, giọng anh rất chân thành, “Anh đem gieo xuống đất, hết mùa này qua mùa khác, đều mọc rất tốt, chỉ có dưa chuột là không tr ồng được, tr ồng dưa chuột khó mà.”

Trình Tâm âm thầm nghiên ỹnngẫm hàm nghĩa của câu nói này: Sao anh ấy biết hạt giống là do mình tặng (mặc dù cuối cùng đã đổi sang loại tốt hơn)? Họ nói cho anh ấy biết, hay là...

Trình Tâm nói: “Em tưởng ở đó chỉ có thể tr ồng bằng các phương pháp không dùng đất, không ngờ trên tàu vũ trụ lại có cả đất ruộng.”

Vân Thiên Minh khom người bốc lên một nắm đất đen, để đất ch ậm chậm chảy qua các kẽ ngón tay, đất đen rơi xuống ánh lên các điểm sáng

lấp lánh, “Đất này làm từ vãn thạch, loại đất thế này...”

Đèn xanh tắt, đèn vàng sáng lên.

Vân Thiên Minh hiển nhiên cũng thấy được cảnh cáo, anh im bật, giơ tay lên mỉm cười, động tác và nét mặt này hiển nhiên là dành cho người đang giám sát. Đèn vàng tắt, đèn xanh lại sáng lên.

“Bao lâu rồi?” Trình Tâm hỏi. Cô cố ý đưa ra một câu hỏi mập mờ như thế, có rất nhiều cách hiểu, có thể là anh đã trờng trở được bao lâu, hoặc bộ não của anh được cấy sang cơ thể nhân bản này được bao lâu, hoặc thiết bị bay của anh bị bắt giữ bao lâu, hoặc bất cứ hàm ý nào khác, cô muốn để cho anh có đủ không gian để truyền đạt thông tin cho mình.

“Rất lâu rồi.”

Vân Thiên Minh đưa ra một câu trả lời mập mờ hơn. Trông anh có vẻ vãn bình tĩnh, nhưng bóng đèn vàng vừa rồi đã khiến anh sợ hãi, anh sợ Trình Tâm bị làm hại.

Vân Thiên Minh nói tiếp: “Thoạt đầu anh không biết làm ruộng, muốn xem người khác làm thế nào, nhưng em biết đấy, đã chẳng còn nông dân thực sự nữa rồi, anh đành phải tự học. Dần dần rồi cũng biết, may mà nhu cầu của anh cũng không nhiều.”

Suy đoán vừa nãy của Trình Tâm đã được chứng thực, hàm nghĩa trong lời nói của Vân Thiên Minh rất rõ ràng: nếu trên Trái đất có nông dân thực sự, anh có thể thấy họ làm ruộng, có nghĩa là, anh có thể xem được các thông tin mà Hạt trí tuệ từ Trái đất truyền về ít nhất có thể chứng tỏ một điề, quan hệ của Vân Thiên Minh và thế giới Tam Thế đã tương đối mật thiết.

“Lúa mạch lên tốt quá, cũng sắp thu hoạch rồi nhỉ?”

“Ừ, mùa màng năm nay tốt.”

“Mùa màng?”

“Ờ, động cơ vận hành với công suất lớn, mùa màng sẽ tốt, nếu không...”

Đèn vàng sáng.

Lại một suy đoán nữa được chứng thực: đám đường ống hỗn loạn trên không kia quả thực là một thứ tương tự như hệ thống tản nhiệt, chúng phát sáng từ năng lượng động cơ phản vật chất của phi thuyền.

“Được rồi, không nói chuyện này nữa.” Trình Tâm mỉm cười nói, “Muốn nghe chuyện của em không? chuyện sau khi anh đi ấy...”

“Anh đâu biết cả, lúc nào anh cũng luôn ở bên em.”

Lúc nói câu này, Vân Thiên Minh vẫn đi êm tĩnh và bình thản như vậy, song lại khiến trái tim Trình Tâm khẽ run lên một nhịp. Đúng vậy, anh vẫn luôn ở bên cô, nhờ Hạt trí tuệ mà quan sát cuộc sống của cô trong thời gian thực, nhất định anh đã thấy cô trở thành Người Giữ Gương như thế nào, thấy cô ném đi công tác màu đỏ ấy vào thời khắc cuối cùng của kỷ nguyên Đe dọa, thấy cô trải qua khổ nạn ở lục địa Úc, thấy đôi mắt cô mất đi ánh sáng trong đau đớn tột cùng, rồi đến sau này, anh còn thấy cô cần viên thuốc con nhộng kia trên tay... Anh đã cùng cô trải qua mọi gian nan, đau khổ, có thể tưởng tượng được, khi thấy cô vùng vẫy trong chốn địa ngục cách mình mấy năm ánh sáng, hẳn là anh còn đau đớn hơn cô gấp bội. Giá cô có thể biết được đi đầu này sớm hơn, biết được người đàn ông yêu mình

sâu đậm này vẫn luôn vượt qua khoảng cách tính bằng năm ánh sáng để ở bên cạnh mình, vậy thì cô sẽ được an ủi xiết bao. Nhưng khi đó, với Trình Tâm, Vân Thiên Minh đã mất tích trong không gian sâu thẳm, hầu hết quãng thời gian đó, cô cứ ngỡ rằng anh đã không còn tồn tại trên cõi đời này nữa.

“Lúc đó em mà biết thì tốt bao nhiêu...” Trình Tâm lẩm bẩm, như thể nói với chính mình.

“Làm sao có thể...” Vân Thiên Minh khẽ lắc đầu.

Cảm xúc đè nén sâu thẳm trong lòng một lần nữa cuộn dâng, Trình Tâm gắng hết sức kiềm chế, không để nước mắt tuôn ra.

“Thế, còn anh thế nào? Có gì nói với em được không?” Trình Tâm hỏi, đây rành rành là một bước hết sức mạo hiểm, nhưng cô buộc phải đi.

“Ừm... để anh nghĩ đã...” Vân Thiên Minh trầm ngâm.

Đèn vàng sáng, lần này Vân Thiên Minh còn chưa nói ra bất cứ nội dung nào đèn đã sáng lên, đây là một lời cảnh cáo nghiêm trọng.

Vân Thiên Minh quả quyết lắc đầu, “Không, không có gì nói được với em, thật sự không có gì cả.”

Trình Tâm không nói gì thêm, cô biết, đối với sứ mệnh lần này, cô đã làm hết những gì có thể làm rồi, còn Vân Thiên Minh muốn làm gì, cô chỉ có thể chờ đợi mà thôi.

“Chúng ta không thể nói chuyện kiểu này nữa.” Vân Thiên Minh khẽ thở dài, rồi dùng ánh mắt nói nốt phần còn lại: vì em.

Đúng thế, quá nguy hiểm, đèn vàng đã sáng lên ba lần.

Trình Tâm cũng thần thờ dài. Vân Thiên Minh đã bỏ cuộc, sứ mệnh của cô không thể hoàn thành, nhưng cũng chỉ có thể vậy mà thôi, cô hiểu anh.

Một khi đã từ bỏ sứ mệnh, khoảng không gian có đường kính lên tới vài năm ánh sáng đang chứa đựng họ này liền biến thành thế giới riêng của hai người. Kỳ thực, nếu chỉ là giữa anh và cô thì hoàn toàn không cần đến ngôn ngữ, chỉ cần dùng ánh mắt là có thể thổ lộ hết mọi điếu với nhau rồi. Lúc này, khi đã bớt chăm chăm vào mục tiêu của sứ mệnh, Trình Tâm có thể cảm nhận được nhiều hơn từ ánh mắt Vân Thiên Minh, trong thoáng chốc, ánh mắt ấy đưa cô về với thời đại học. Khi đó, Vân Thiên Minh thường nhìn cô với ánh mắt như thế, anh rất kín đáo, nhưng trực giác của con gái khiến cô cảm nhận được. Lúc này đây, ánh mắt đó hòa vào sự chín chắn của anh, tựa như ánh Mặt trời xuyên qua khoảng cách tính bằng năm ánh sáng, khiến cô đắm chìm trong hơi ấm và niềm hạnh phúc.

Nhưng sự im lặng mà Trình Tâm sẵn lòng chìm trong đó đến vô tận này không được bao lâu, Vân Thiên Minh lại cất tiếng.

“Trình Tâm, em còn nhớ hồi nhỏ chúng mình chơi với nhau thường tiêu khiển bằng cách nào không?”

Trình Tâm khẽ lắc đầu, câu hỏi này quá bất ngờ, cũng không thể hiểu được, hồi nhỏ nào?! Nhưng cô đã che giấu được vẻ ngạc nhiên.

“Những buổi tối đó, chúng mình thường hay gọi điện cho nhau tán chuyện trước khi đi ngủ. Chúng mình bịa chuyện kể cho nhau nghe, chuyện

em nghĩ ra lúc nào cũng hay hơn hẳn chuyện của anh. Chúng mình đã nghĩ ra bao nhiêu câu chuyện ấy nhỉ, có đến hơn một trăm không?”

“Chắc là phải chừng ấy, nhiều lắm.” Trước nay Trình Tâm là người không biết nói dối, cô lấy làm kinh ngạc vì bây giờ mình lại có thể tỉnh bơ như vậy.

“Em còn nhớ những câu chuyện ấy không?”

“Đã quên hầu hết rồi, thời thơ ấu ấy đã xa lắm rồi.”

“Nhưng với anh thì không xa, bao năm nay, anh đã đem những câu chuyện ấy, cả chuyện của anh và của em nghĩ ra, kể đi kể lại hết lần này đến lần khác.”

“Cho chính mình nghe à?”

“Không, không phải kể cho chính mình. Anh đến nơi đây, nói gì thì cũng phải mang đến thứ gì đó cho thế giới này chứ... anh thì có gì cho họ được đây? Nghĩ đi nghĩ lại, thứ mà anh có thể mang đến cho thế giới này là thời thơ ấu, vì vậy anh bèn kể cho họ nghe những câu chuyện mà hồi ấy chúng mình nghĩ ra, lũ trẻ con đều rất thích. Anh thậm chí còn ra một tuyển tập, tên là *Truyện cổ tích ở Trái đất*, rất được hoan nghênh. Đây là cuốn sách của chung hai chúng mình, anh không nhận vợ tác phẩm của em đâu, những chuyện em sáng tác đều được đặt tên em cả, vì vậy, ở đây em cũng là một tác giả có tiếng đấy.”

Cho đến bây giờ, loài người vẫn chỉ có hiểu biết rất hạn chế về người Tam Thể, phương thức kết hợp hai giới của người Tam Thể là cơ thể hai bên dung hợp làm một, sau đó cơ thể dung hợp này sẽ phân tách ra thành ba đến năm sinh mệnh mới, đây chính là đời sau của hai cá thể ban đầu,

cũng chính là lũ trẻ con mà Vân Thiên Minh nhắc đến. Nhưng những cá thể này kế thừa một phần trí nhớ của cha mẹ, sau khi ra đời, tư tưởng của chúng đã chín chắn ở mức độ nhất định, vì vậy không phải là trẻ con thực sự như trong khái niệm của loài người. Thế giới Tam Thể thực sự không có thời ấu thơ. Các học giả Tam Thể và nhân loại đều cho rằng, đây chính là một trong những căn nguyên gây ra sự khác biệt to lớn về văn hóa xã hội của hai thế giới.

Trình Tâm trở nên căng thẳng, giờ cô đã biết Vân Thiên Minh không hề bỏ cuộc. Thời khắc mấu chốt đã đến, cô cần phải làm đi đâu gì đó, nhưng phải cực kỳ cẩn trọng! Cô mỉm cười nói: “Nếu chúng ta đã không thể nói chuyện gì khác, vậy chắc có thể kể mấy câu chuyện ấy nhỉ? Những câu chuyện đó thì đúng là chỉ liên quan đến hai chúng ta.”

“Kể chuyện anh sáng tác hay em sáng tác đây?”

“Kể chuyện của em đi, hãy mang thời thơ ấu của em trở lại.” Trình Tâm trả lời gằn như không chút do dự, ngay chính bản thân cô cũng lấy làm kinh ngạc trước tốc độ tư duy của mình, chỉ trong nháy mắt, cô đã hiểu được dụng ý của Vân Thiên Minh.

“Được, vậy chúng mình sẽ không nói chuyện gì khác nữa, chỉ kể chuyện thôi, kể những câu chuyện mà em sáng tác.” Lúc nói những lời này, Vân Thiên Minh dang hai tay ngược nhìn lên trên, hiển nhiên là nói cho kẻ đang giám sát nghe, ý tứ rất rõ ràng: vậy được chưa hả, chắc chắn đều là những nội dung an toàn. Sau đó, anh quay sang Trình Tâm, “Chúng mình còn hơn một tiếng nữa, kể chuyện nào bây giờ nhỉ? Ừm, kể chuyện *Họa sĩ mới của vương quốc* nhé.”

Thế là, Vân Thiên Minh bắt đầu kể câu chuyện cổ tích được đặt tên là *Họa sĩ mới của vương quốc* ấy, giọng anh thấp trầm từ tốn, như thể đang ngâm nga một bài ca cổ xưa dài thật dài. Trình Tâm bắt đầu gắng sức ghi nhớ, nhưng rồi dần dần đắm chìm vào trong câu chuyện. Thời gian cứ vậy trôi đi trong câu chuyện của Vân Thiên Minh. Anh đã lần lượt kể ba câu chuyện có nội dung liền lạc nhau: *Họa sĩ mới của vương quốc*, *Biển Thao Thiết* và *Hoàng tử Nước Sâu*. Khi câu chuyện thứ ba kết thúc, trên màn hình Hạt trí tuệ xuất hiện một đồng hồ đếm ngược, thể hiện thời gian gặp mặt của họ chỉ còn lại một phút.

Thời khắc chia ly sắp đến.

Trình Tâm giật mình sực tỉnh khỏi giấc mộng cổ tích, có thứ gì đó giáng mạnh vào sâu thẳm tâm hồn cô, khiến cô khó lòng chịu đựng nổi. Cô nói: “Vũ trụ rất rộng lớn, sự sống còn lớn hơn, chúng ta nhất định còn có thể gặp lại nhau.” Câu nói này buột ra khỏi miệng, dứt lời cô mới ý thức được mình vừa lặp lại lời Tomoko.

“Vậy chúng mình hẹn nhau một địa điểm gặp mặt đi, ngoài Trái đất, hẹn ở một nơi nào đó khác, một nơi nào đó trong hệ Ngân Hà.”

“Vậy thì ở ngôi sao anh tặng em đi, đó là ngôi sao của chúng ta.” Trình Tâm không nghĩ ngợi gì liền nói ngay.

“Được, ở ngôi sao của chúng ta!”

Trong ánh mắt nhìn nhau tha thiết vượt qua khoảng cách tính bằng năm ánh sáng của hai người, đồng hồ đếm ngược trở về số không, hình ảnh tan biến, trở lại thành một mảng tạp âm trắng, sau đó trở về mặt gương phản xạ toàn phần lúc đầu.

Đèn xanh trong khoang tàu đã tắt, lúc này, cả ba bóng đèn đầu không sáng. Trình Tâm hiểu rõ, mình đang ở trên lằn ranh cuối cùng của sự sống và cái chết. Trên chiến hạm nào đó thuộc hạm đội Tam Thế thứ nhất cách đây mấy năm ánh sáng, nội dung cuộc trò chuyện giữa cô và Vân Thiên Minh đang được phát lại để thẩm tra lần nữa, bóng đèn đỏ chết chóc có thể sáng lên bất cứ lúc nào, trước khoảnh khắc ấy, sẽ không có đèn vàng cảnh cáo nữa.

Trên bề mặt khối cầu Hạt trí tuệ ấy, Trình Tâm lại trông thấy bóng con tàu nhỏ, trông thấy mình ở bên trong khoang tàu. Nửa tàu hướng về phía Hạt trí tuệ hoàn toàn trong suốt, thoạt nhìn giống như một mặt dây chuyền hình tròn tinh xảo, còn bản thân cô là tấm ảnh chân dung được vẽ trên mặt tròn nhỏ ấy. Cô mặc bộ đồ phi hành gia siêu nhẹ trắng như tuyết, nhìn rất thuần khiết, trẻ trung, xinh đẹp. Điều khiến cô kinh ngạc nhất là ánh mắt của chính mình, trong veo, bình tĩnh, hoàn toàn không để lộ ra cơn sóng đang cuộn cuộn dâng lên trong lòng. Nghĩ đến việc mặt dây chuyền đẹp thế này sẽ được đeo trên trái tim Vân Thiên Minh, cô cảm thấy an ủi phần nào.

Qua một khoảng thời gian rất khó phán đoán là ngắn hay dài, Hạt trí tuệ biến mất, đèn đỏ không sáng lên. Không gian bên ngoài vẫn như cũ, Trái đất màu xanh lam xuất hiện trở lại phía xa xa, sau lưng cô là Mặt trời, chúng đã chứng kiến tất cả mọi chuyện vừa xảy ra.

Hiện tượng siêu trọng lại xuất hiện, động cơ tàu vũ trụ bắt đầu gia tốc, khởi động hành trình trở về.

Trong mấy tiếng đồng hồ bay về, Trình Tâm đi đâu chỉnh cho khoang tàu trở nên tối đặc, tự nhốt kín mình lại bên trong, một lần nữa biến thành một cỗ máy ghi nhớ, trong đầu không ngừng lặp đi lặp lại những lời Vân Thiên Minh nói và câu chuyện anh kể. Ngừng gia tốc, trôi đi ở trạng thái

không trọng lực, động cơ đổi hướng, giảm tốc, toàn bộ quá trình này cô đều không hề cảm nhận được, mãi đến khi con tàu rung lên, cửa khoang mở ra, ánh đèn nơi bến cảng trạm đầu cuối chiếu vào bên trong.

Đón cô là hai trong bốn vị quan chức đi cùng với cô đến đây, vẻ mặt họ lạnh lùng hờ hững, chỉ chào hỏi qua loa, rồi đưa Trình Tâm đi qua cảng, đến một cánh cửa đóng kín.

“Tiến sĩ Trình Tâm, cô cần được nghỉ ngơi, đừng nghĩ những chuyện đã qua nữa, chúng tôi vốn cũng chẳng trông mong gì đâu.” Vị quan chức PDC đó nói, sau đó mời Trình Tâm đi qua cánh cửa vừa mở ra ấy.

Trình Tâm tưởng đây là lối ra khỏi khu cảng, nhưng lại phát hiện mình vào một gian phòng chật hẹp, bốn bức tường đều làm từ một thứ kim loại tối màu, hoàn toàn kín mít, cánh cửa sau lưng cô vừa đóng lại là không nhìn ra được khe cửa nữa. Nơi này tuyệt đối không phải chỗ để nghỉ ngơi, bày biện tương đối đơn giản, chỉ có một chiếc bàn nhỏ và một chiếc ghế, trên bàn có đặt micro; ở thời đại này, micro về cơ bản đã biến mất, chỉ sử dụng khi thu âm giọng nói thật với chất lượng cực cao. Không khí trong phòng có một thứ mùi cay cay, giống như mùi lưu huỳnh, làn da Trình Tâm cảm thấy hơi ngứa ngứa, rõ ràng trong không khí có rất nhiều tĩnh điện. Trong phòng chật cứng người, các thành viên lực lượng đặc biệt đều có mặt ở đây. Hai vị quan chức ra đón cô vừa vào trong phòng, vẻ lạnh nhạt trên gương mặt lập tức biến mất, ánh mắt chuyển sang nghiêm trọng và chăm chú như những người còn lại.

“Đây là vùng mù của Hạt trí tuệ.” Một người nói với Trình Tâm. Giờ cô mới biết loài người đã có thể che mắt được Hạt trí tuệ, dù chỉ là trong không gian bịt kín chật hẹp như thế này mà thôi.

Tổng tham mưu trưởng nói: “Giờ xin cô hãy thuật lại toàn bộ nội dung cuộc nói chuyện của hai người, chớ bỏ qua bất cứ chi tiết nào mà cô nhớ được, mỗi một chữ đều rất quan trọng.”

Sau đó, toàn bộ lực lượng đặc biệt đều lặng lẽ lùi ra, người ra cuối cùng là một kỹ sư, cô nhắc nhở Trình Tâm bốn bức tường trong căn phòng này đều có điện, tuyệt đối chớ nên chạm vào.

Trong phòng giờ chỉ còn lại một mình Trình Tâm, cô ngồi xuống bên chiếc bàn nhỏ, bắt đầu thuật lại mọi thứ ghi nhớ được. Một tiếng mười phút sau, cô kể xong. Cô uống một chút nước và sữa, nghỉ ngơi một chút, rồi bắt đầu thuật lại lần thứ hai, sau đó là lần thứ ba. Khi thuật lại lần thứ tư, cô được yêu cầu nhớ ngược từ sau về trước. Lần thứ năm được thực hiện cùng với một nhóm các nhà tâm lý học, họ sử dụng một loại thuốc nào đó khiến cô rơi vào trạng thái bán thôi miên, cô cũng không biết mình đã nói những gì. Bất giác, hơn sáu tiếng đồng hồ đã trôi qua.

Khi việc thuật lại rốt cuộc đã hoàn thành, nhóm người lực lượng đặc biệt lại chen vào phòng chắn. Lúc này, họ mới bắt tay, ôm hôn Trình Tâm, kích động đến nước mắt giàn giụa, nói rằng cô đã hoàn thành xuất sắc một công tích vĩ đại, nhưng Trình Tâm vẫn còn chưa thoát khỏi trạng thái đờ đẫn của một cỗ máy ghi nhớ.

Đến tận lúc Trình Tâm ngồi trong khoang tàu để chịu của thang máy vũ trụ, cỗ máy ghi nhớ trong bộ não cô mới tắt đi, để cô trở lại là một người phụ nữ. Cảm giác mệt mỏi cực độ cùng cơn sóng cảm xúc cùng lúc nhấn chìm cô, nhìn xuống Trái đất màu xanh càng lúc càng gần hơn phía dưới, cô khóc òa lên. Lúc này, trong đầu cô chỉ có một giọng nói vắng đi vắng lại:

“Ngôi sao của chúng ta, ngôi sao của chúng ta...”

Cùng lúc ấy, ở mặt đất cách đó hơn ba mươi nghìn kilômét, biệt thự của Tomoko đã hóa thành tro tàn trong ngọn lửa, đồng thời thiêu hủy cả người máy là hóa thân của Tomoko kia. Trước đó, cô ta đã tuyên bố với thế giới, tất cả Hạt trí tuệ đều sẽ rời khỏi Hệ Mặt trời.

Đối với chuyện này, mọi người nửa tin nửa ngờ. Có thể chỉ có người máy này ra đi mà thôi, vẫn còn một số ít Hạt trí tuệ cắm lại dài hạn ở Hệ Mặt trời và Trái đất. Nhưng cũng có khả năng cô ta nói thật, Hạt trí tuệ là tài nguyên quý báu, những gì còn lại của nền văn minh Tam Thế giờ chỉ là một hạm đội tàu vũ trụ, trong một thời gian tương đối dài nữa, họ sẽ không thể chế tạo thêm Hạt trí tuệ mới, mà việc giám sát Hệ Mặt trời và Trái đất đã không còn nhiều ý nghĩa với họ nữa. Nếu hạm đội đi vào vùng mù của Hạt trí tuệ, rất có thể họ sẽ đánh mất luôn các Hạt trí tuệ đang ở Hệ Mặt trời.

Nếu tình huống thứ hai xảy ra, hai thế giới Tam Thế và Trái đất sẽ hoàn toàn cắt đứt liên hệ, một lần nữa trở thành những kẻ xa lạ trong vũ trụ bao la. Cuộc chiến tranh và ân oán kéo dài đến ba thế kỷ đầu trở thành khói mây lướt qua trong vũ trụ, kể cả họ có duyên gặp lại như Tomoko nói thì cũng là chuyện của tương lai xa với tất tắp, mà cả hai thế giới đều không biết mình có còn tương lai hay không.

Kỷ nguyên Phát sóng năm thứ 7, truyện cổ tích của Vân Thiên Minh

Buổi họp đầu tiên của ủy ban giải mã tình báo (IDC) cũng được triệu tập trong phòng chần Hạt trí tuệ. Tuy hầu hết mọi người có khuynh hướng cho rằng Hạt trí tuệ đã biến mất, cả Hệ Mặt trời và Trái đất đều đã “sạch sẽ” rồi, nhưng rốt cuộc vẫn áp dụng biện pháp bảo mật này, chủ yếu là vì nghĩ rằng, ngộ nhỡ Hạt trí tuệ vẫn còn đây thì sẽ đe dọa đến sự an toàn của Vân Thiên Minh.

Trước mắt, những gì công bố với công chúng chỉ là cuộc đối thoại giữa Trình Tâm và Vân Thiên Minh, còn phần chính của thông tin tình báo mà Vân Thiên Minh cung cấp - ba câu chuyện cổ tích - thì vẫn ở trong trạng thái bảo mật tuyệt đối. Trong xã hội hiện đại nơi mà mọi thứ đều trong suốt này, giữ bí mật một thông tin quan trọng như vậy với toàn thế giới là một việc cực kỳ khó khăn đối với Hạm đội và Liên Hiệp Quốc, nhưng các nước vẫn nhanh chóng đạt được sự đồng thuận. Nếu phần chính của thông tin tình báo này được công bố, có thể sẽ xuất hiện một làn sóng giải mã trên toàn thế giới, đi đâu này có khả năng gây nguy hại cho sự an toàn của Vân Thiên Minh. Sự an toàn của Vân Thiên Minh quan trọng như vậy, không chỉ vì bản thân anh. Hiện nay, anh vẫn là người duy nhất thâm nhập được vào xã hội của người ngoài hành tinh, bởi vậy, trong tương lai, anh vẫn có tầm quan trọng không thể thay thế được.

Đồng thời, việc bảo mật và giải mã thông tin tình báo của Vân Thiên Minh cũng chứng tỏ quyên lực và khả năng hành động của Liên Hiệp Quốc được tăng cường thêm một mức độ, để nó tiến thêm một bước trên con đường trở thành chính phủ thế giới thực sự.

Căn phòng chắn Hạt trí tuệ này rộng rãi hơn căn mà Trình Tâm sử dụng trên không gian một chút, nhưng để làm phòng họp thì vẫn rất chật chội. Lực trường chắn Hạt trí tuệ mà con người tạo ra hiện nay chỉ có thể duy trì cân bằng trong một thể tích không gian có hạn, khi thể tích ấy tăng lên, lực trường sẽ sinh ra nhiễu, mất đi tác dụng chắn.

Có hơn ba mươi người tham dự hội nghị, ngoài Trình Tâm, còn có hai người khác đến từ thời kỳ Công nguyên, họ từng là hai ứng cử viên cho vị trí Người Giữ Gươm: kỹ sư máy gia tốc Tất Vân Phong và nhà vật lý Tào Bản.

Tất cả mọi người đều mặc đồ phòng hộ điện cao thế trùm kín người, vì vách tường kim loại trong phòng chắn đều có điện, dễ vô ý chạm phải. Ban tổ chức đặc biệt yêu cầu mọi người phải đeo găng tay bảo hộ, để phòng có người gõ lên vách tường kích hoạt cửa sổ thông tin theo thói quen. Trong lực trường này, mọi thiết bị điện tử đều không thể vận hành, vì vậy sẽ không có cửa sổ thông tin nào. Để đảm bảo lực trường được cân bằng, bài trí trong phòng giảm thiểu hết cỡ, chủ yếu toàn là ghế ngồi của mọi người, ngay cả bàn họp cũng không có. Trang phục phòng hộ cho những người dự họp vốn là đồ của công nhân ngành điện làm việc với điện cao thế, trong gian phòng kim loại sơ sài này, cả đám người bọn họ trông như thể đang họp giao ban trước giờ làm việc ở một công xưởng cổ đại vậy.

Không đại biểu nào cần nhăn về sự thô sơ chật chội của căn phòng, cũng như mùi cay mũi và cảm giác khó chịu trên da do tĩnh điện trong không khí gây ra. Sau gần ba trăm năm sống trong sự giám sát của Hạt trí tuệ, giờ đột nhiên thoát khỏi được sự dòm ngó từ thế giới xa lạ kia, mọi người trong phòng chắn đều có một thứ cảm giác giải thoát xưa nay chưa từng có. Công nghệ chắn Hạt trí tuệ được thực hiện không lâu sau khi cuộc

Đại Di Dân kết thúc, nghe nói nhóm người đầu tiên vào phòng chẩn này đầu mắc phải “Hội chứng bình phong”, họ nói nhiều như thể bị say rượu, chẳng kiêng dè gì dốc hết mọi chuyện riêng tư của mình với người bên cạnh. Một phóng viên đã dùng ngôn ngữ đầy chất thơ để miêu tả như sau: “Trong cõi thiên đường chật chội này, mọi người mở rộng cõi lòng, ánh mắt chúng ta nhìn nhau không còn ẩn ý nữa rồi.”

IDC là tổ chức do hạm đội và Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc cùng thành lập với sứ mệnh giải mã thông tin tình báo mà Vân Thiên Minh truyền về. Dựa theo các ngành học và chuyên môn khác nhau, tổ chức này được chia làm hai mươi lăm nhóm nhỏ, những người tham dự cuộc họp lần này không phải các nhà khoa học thuộc các chuyên ngành khác nhau đó, mà là người phụ trách của các nhóm, cũng chính là các ủy viên của IDC.

Trước tiên, chủ tịch IDC thay mặt hạm đội và Liên Hiệp Quốc bày tỏ lòng kính trọng với Vân Thiên Minh và Trình Tâm, ông ta gọi Vân Thiên Minh là chiến sĩ anh dũng nhất trong lịch sử nhân loại, nói anh là người đầu tiên sinh tồn thành công ở thế giới của người ngoài hành tinh - trong lòng kẻ thù, trong hoàn cảnh khó thể nào hình dung ấy, anh đã một mình chiến đấu, đem lại cho văn minh Trái đất trong lúc nguy nan một tia hy vọng; Trình Tâm thì đã nhờ lòng dũng cảm và trí tuệ, liều mạng mang tin tình báo của Vân Thiên Minh trở về.

Lúc này, Trình Tâm khẽ cất tiếng yêu cầu chủ tịch cho mình được nói. Cô đứng lên, nhìn quanh một vòng hội trường, rồi nói: “Các vị, mọi thứ trước mắt đều là thành quả cuối cùng của dự án Bạc Thang. Dự án này không thể tách rời khỏi một cá nhân, vào ba thế kỷ trước, chính vì sự kiên trì cùng với năng lực lãnh đạo quả cảm và sức sáng tạo xuất chúng của ông

ấy mà dự án Bạc Thang mới khắc phục vô số khó khăn để được thực hiện. Người này chính là Cục trưởng Cục tình báo chiến lược của Hội đồng phòng ngự toàn cầu lúc bấy giờ, Thomas Wade, tôi cho rằng chúng ta cũng cần phải bày tỏ sự kính trọng đối với ông ấy.”

Cả hội trường đều im lặng, không ai tỏ ý tán đồng với đề nghị của Trình Tâm. Trong mắt hầu hết mọi người ở đây, Wade tượng trưng cho phần đen tối trong bản tính con người của thời đại Công nguyên, là mặt trái của người phụ nữ xinh đẹp suýt chút nữa bị ông ta sát hại này, nghĩ đến ông ta, họ chỉ thấy không rét mà run.

Chủ tịch (vốn là cục trưởng đương nhiệm của PIA, là người kế nhiệm Wade sau ba thế kỷ) cũng không hề đáp đề nghị của Trình Tâm, mà chỉ tiếp tục theo nghị trình: “Về vấn đề giải mã thông tin tình báo, ủy ban có một nguyên tắc và kỳ vọng cơ bản, thông tin đó không thể cung cấp bất cứ hiểu biết cụ thể nào về công nghệ, nhưng lại có khả năng chỉ ra phương hướng nghiên cứu, đưa ra một khái niệm lý thuyết chính xác về các công nghệ mà chúng ta chưa biết đến, bao gồm cả phi hành trong vũ trụ bằng tốc độ ánh sáng và phát đi tuyên bố an toàn trong vũ trụ. Nếu làm được điều này, chúng ta có thể mang đến hy vọng lớn lao cho thế giới của loài người.

“Thông tin tình báo mà chúng ta có được chia làm hai phần chính, một phần là cuộc đối thoại giữa Vân Thiên Minh và tiến sĩ Trình Tâm, phần còn lại là ba câu chuyện mà anh ấy kể. Các phân tích sơ bộ cho rằng, thông tin quan trọng đều ẩn giấu trong ba câu chuyện đó, những thứ có thể giải mã ra từ phần đối thoại không nhiều, vì sau này chúng ta sẽ không tập trung vào phần đối thoại nữa, nên ở đây tôi xin tổng kết lại những thông tin đã đúc rút ra được từ cuộc đối thoại này.

“Trước tiên chúng ta biết được, Vân Thiên Minh đã chuẩn bị kỹ lưỡng trong thời gian dài cho lần truy vấn tin này, anh ấy đã sáng tác ra hơn một trăm câu chuyện cổ tích, ba câu chuyện ẩn chứa thông tin tình báo trộn lẫn vào trong những câu chuyện ấy. Bằng cách kể chuyện và xuất bản tuyển tập, anh ấy đã khiến thế giới Tam Thế quen thuộc với những câu chuyện này, đây là một quá trình dài đằng đẵng, không hề dễ dàng chút nào, nếu trong quá trình này ba câu chuyện ẩn giấu thông tin kia không bị phát hiện, sau này kẻ địch cũng sẽ cho rằng những câu chuyện đó an toàn. Nhưng dù vậy, anh ấy vẫn thêm vào cho ba câu chuyện này một chốt an toàn nữa.”

Chủ tịch quay sang Trình Tâm, “Tôi muốn đặt một câu hỏi: Có đúng như Vân Thiên Minh đã nói, hai người quen nhau từ thời thơ ấu hay không?”

Trình Tâm lắc đầu, “Không, chúng tôi chỉ là bạn học cùng lớp đại học, quả thực tôi và anh ấy đều đến từ cùng một thành phố, nhưng cả tiểu học và trung học chúng tôi đều không học cùng trường, trước khi vào đại học, chắc chắn là chúng tôi không quen nhau.”

“Cái tên khốn kiếp này! Anh ta nói dối như thế, là muốn Trình Tâm mất mạng chắc?!” Ngải AA ngồi bên cạnh Trình Tâm kêu toáng lên, dẫn đến những cái liếc nhìn bất bình của mọi người. Cô không phải thành viên IDC, mà chỉ tham gia hội nghị với tư cách là trợ lý và cố vấn của Trình Tâm, đây cũng là do Trình Tâm một mực yêu cầu như vậy. Ngải AA từng có thành tích trong lĩnh vực thiên văn học, nhưng ở nơi này, kinh nghiệm và sự từng trải của cô vẫn còn quá ít ỏi, nên bị mọi người coi nhẹ, tất cả đều cho rằng Trình Tâm cần có một cố vấn kỹ thuật xứng đáng hơn, thậm chí ngay chính bản thân Trình Tâm cũng thường hay quên mất AA từng là một nhà khoa học.

Một quan chức PIA lên tiếng: “Làm như vậy cũng không quá nguy hiểm. Thời thơ ấu của họ từ trước kỷ nguyên Khủng hoảng, khi ấy Hạt trí tuệ vẫn chưa đến Trái đất, vả lại, vào thời điểm đó, họ cũng không thể nào là mục tiêu thăm dò của Hạt trí tuệ được.”

“Nhưng sau này bọn họ sẽ đi điều tra các tài liệu từ thời Công nguyên còn lưu lại!”

“Bây giờ mà muốn tra được thông tin về hai đứa trẻ sống trước kỷ nguyên Khủng hoảng, cô tưởng dễ à? Kể cả có tra được hộ khẩu và học bạ gì đấy thời đó, biết bọn họ không học chung trường tiểu học và trung học thì cũng không thể chứng minh được lúc đó họ không quen nhau. Còn một điều nữa cô không nghĩ tới,” viên quan chức PIA không hề che giấu vẻ khinh miệt đối với sự thiếu chuyên nghiệp của Ngải AA, “Vân Thiên Minh có thể sử dụng Hạt trí tuệ, chắc chắn trước đó anh ấy đã thử đi điều tra rồi.”

Chủ tịch nói tiếp: “Việc mạo hiểm này là cần thiết, Vân Thiên Minh cho Trình Tâm làm tác giả ba câu chuyện này, khiến kẻ địch càng thêm tin tưởng vào tính an toàn của các câu chuyện. Trong hơn một tiếng đồng hồ anh ấy kể chuyện, đèn vàng không sáng lên lần nào, sau đó chúng ta còn phát hiện ra rằng, kỳ thực, khi anh ấy kể hết ba câu chuyện, đã quá mất bốn phút so với thời gian mà Hạt trí tuệ định ra, nhưng để cho Vân Thiên Minh kể hết câu chuyện cuối cùng, người giám sát đã rất chiều lòng mà kéo dài thời gian gặp mặt ra tổng cộng sáu phút, điều này chứng tỏ bọn họ không nghi ngờ gì những câu chuyện này. Vân Thiên Minh làm như vậy còn có một mục đích quan trọng nữa, anh ấy muốn qua đây truy cập một thông tin rõ ràng: trong ba câu chuyện này ẩn giấu thông tin tình báo.

“Những thông tin khác giải mã được từ nội dung đối thoại không nhiều lắm, chúng tôi nhất trí cho rằng câu nói cuối cùng của Vân Thiên Minh khá

quan trọng...” Chủ tịch vừa nói, vừa khua khoảng tay phải trong không trung. Đây là một động tác quen tay, như thể muốn mở ra cửa sổ thông tin, sau khi phát hiện không thể làm được, ông ta bèn nói tiếp: “ ‘Vậy chúng mình hẹn nhau một địa điểm gặp mặt đi, ngoài Trái đất, hẹn ở một nơi nào đó khác, một nơi nào đó trong hệ Ngân hà.’ Câu nói này có thể mang hai hàm nghĩa, thứ nhất, anh ấy muốn ám chỉ rằng mình không thể nào quay lại Hệ Mặt trời được nữa; thứ hai...” Chủ tịch ngập ngừng giây lát, lại khua khua tay, lần này như thể ông ta muốn xua thứ gì đó đi, “thực ra cũng không quan trọng, chúng ta tiếp tục nội dung tiếp theo thôi.”

Bầu không khí trong phòng hội nghị trở nên nặng nề, mọi người đều hiểu rõ hàm nghĩa thứ hai của câu nói này: Vân Thiên Minh không có lòng tin rằng Trái đất có thể tránh được tấn công mà tiếp tục sống sót.

Các nhân viên bắt đầu phân phát tài liệu, tài liệu có bìa ngoài màu xanh lam, chỉ có số hiệu chứ không có tiêu đề, ở thời đại này, tài liệu in trên giấy đã cực kỳ hiếm gặp.

“Mong các vị chú ý, tài liệu chỉ có thể đọc ở đây, không được mang ra khỏi phòng hội nghị, cũng không thể ghi chép lại. Hầu hết mọi người có mặt trong buổi họp này đều lần đầu tiên tiếp xúc với nội dung của nó, giờ chúng ta hãy cùng đọc một lần trước đã.”

Cả phòng hội nghị trở nên tĩnh lặng, mọi người bắt đầu cẩn thận đọc ba câu chuyện cổ tích có thể sẽ cứu vớt nền văn minh nhân loại ấy.

CÂU CHUYỆN THỨ NHẤT CỦA VÂN THIÊN MINH: HỌA SĨ MỚI CỦA VƯƠNG QUỐC

Ngày xưa ngày xưa, có một vương quốc tên là Vương quốc Không Chuyện Kể. Vương quốc này không có câu chuyện nào cả. Thực ra, đôi với một vương quốc, không có chuyện kể là điều tốt nhất, dân chúng ở vương quốc không có chuyện kể là những người hạnh phúc nhất, bởi lẽ các câu chuyện đông nghĩa với sự lắt léo và tai họa.

Vương quốc Không Chuyện Kể có một vị quốc vương thông thái và sáng suốt, một hoàng hậu nhân từ và những vị đại thần chính trực, giỏi giang, còn có cả những người dân cần cù, trung hậu. Cuộc sống ở vương quốc bình lặng như mặt gương, ngày hôm qua giống ngày hôm nay, ngày hôm nay giống ngày mai, năm ngoái giống năm nay, năm nay giống sang năm, không hề có một câu chuyện nào.

Cho tới khi hoàng tử và công chúa trưởng thành.

Quốc vương có hai cậu con trai, hoàng tử Nước Sâu và hoàng tử Cát Bã, còn có một cô con gái, công chúa Hạt Sương.

Hoàng tử Nước Sâu từ nhỏ đã đi đến đảo Mộ ở biển Thao Thiết, chưa bao giờ quay lại, nguyên nhân sẽ kể sau.

Hoàng tử Cát Bã lớn lên bên cạnh phụ vương và mẫu hậu, nhưng lại khiến họ vô cùng lo lắng. Đứa trẻ này rất thông minh, nhưng từ nhỏ đã thể hiện rõ bản tính bạo ngược. Nó bảo đám người hầu ra ngoài hoàng cung thu thập về rất nhiều muông thú nhỏ, rồi chơi trò đế quốc với lũ thú nhỏ ấy, nó tự phong mình làm hoàng đế, còn lũ thú nhỏ là thần dân, thần dân đều là nô lệ, hễ không nghe lời là lập tức chặt đầu, lăn nào cũng thế, khi trò chơi kết thúc thì lũ thú nhỏ đều bị giết hết, còn hoàng tử Cát Bã thì đứng giữa bãi đất vương vãi máu tươi mà cười như điên... Khi trưởng thành, tính cách hoàng tử cũng bớt cuồng dại một chút, trở nên trầm lặng ít nói,

ánh mắt u ám. Quốc vương hiểu rõ, đây chỉ là con sói đang giấu đi nanh vuốt, trong nội tâm hoàng tử Cát Băng có một ổ rắn độc đang ngủ đông, chờ cơ hội thức tỉnh. Cuối cùng quốc vương quyết định không cho hoàng tử Cát Băng kế thừa ngôi báu, để công chúa Hạt Sương nối ngôi, trong tương lai vương quốc Không Chuyện Kể sẽ có một vị nữ hoàng.

Giả sử như những đức tính tốt đẹp mà phụ vương và mẫu hậu truyền lại cho các con là một đại lượng không đổi, vậy thì phần mà hoàng tử Cát Băng bị thiếu kia chắc chắn đã chuyển hết cho công chúa Hạt Sương. Công chúa thông minh và tốt bụng, lại còn xinh đẹp tuyệt trần. Khi nàng ra ngoài lúc han ngày, Mặt trời sẽ thu bớt ánh sáng, khi nàng tản bộ vào ban đêm, Mặt trăng sẽ mở mắt to hết cỡ, mỗi khi nàng cất tiếng, tất cả chim chóc đều ngừng hát, những bãi đất hoang nơi nàng đặt chân qua sẽ mọc lên những đóa hoa tươi đẹp. Công chúa Hạt Sương trở thành nữ hoàng chắc chắn sẽ được dân chúng ủng hộ và yêu mến, các vị đại thần cũng sẽ dốc hết sức lực phò trợ nàng, ngay cả hoàng tử Cát Băng cũng không phản đối gì, chỉ có ánh mắt là trở nên u ám hơn.

Thế là, vương quốc Không Chuyện Kể đã có chuyện để kể.

Quốc vương chính thức tuyên bố quyết định này vào lễ mừng thọ lần thứ sáu mươi của ngài. Vào đêm lễ mừng ấy, bầu trời đêm được pháo hoa tô điểm thành một vườn hoa đầy ánh sáng và màu sắc, ánh đèn rực rỡ dường như biến hoàng cung thành một cung điện bằng pha lê trong suốt, trong tiếng ca hát nói cười, rượu ngon chảy tràn như sông suối...

Mỗi người đều đắm chìm trong hạnh phúc và hoan lạc, đến cả trái tim băng giá của hoàng tử Cát Băng cũng dường như tan chảy, y bỏ đi bộ mặt âm u thường ngày, cung kính chúc thọ phụ vương, chúc ánh sáng sự sống của ngài mãi mãi chiếu rọi vương quốc giống như Mặt trời. Y còn ca ngợi

quyết định của phụ vương, nói rằng công chúa Hạt Sương quả thực thích hợp với ngôi báu hơn mình. Y chúc mừng em gái, hy vọng nàng học tập phép trị quốc từ phụ vương, chuẩn bị sau này còn đảm nhiệm trọng trách. Sự chân thành và thiện ý của hoàng tử khiến tất cả mọi người đều cảm động.

“Con của ta, thấy con như vậy ta thực sự rất vui lòng” Quốc vương xoa đầu hoàng tử, nói: “Ta thực sự muốn lưu giữ mãi khoảnh khắc tươi đẹp này”

Vậy là có vị đại thần đưa ra ý kiến, nên vẽ một bức tranh sơn dầu không lồ, họa lại toàn bộ cảnh tượng buổi lễ, treo trong cung điện để làm kỷ niệm.

Quốc vương lắc đầu, “Họa sĩ của ta đã già rồi, trong đôi mắt mờ đục của ông ấy, thế giới này đã bao phủ trong một màn sương mù, đôi tay run rẩy của ông ấy không thể vẽ lại được nụ cười hạnh phúc của chúng ta nữa.”

“Con đang định nói chuyện này đây.” Hoàng tử Cát Băng khom người thật thấp trước quốc vương, “Thưa phụ vương, con đang định tiến cử lên người một họa sĩ mới”

Hoàng tử nói xong liền ngoảnh lại phía sau ra hiệu, người họa sĩ mới lập tức bước vào. Đó là một thiếu niên thì đúng hơn, trông chỉ khoảng mười bốn, mười lăm tuổi. Cậu ta bọc mình trong áo choàng trùm đầu màu xám của tu sĩ, nom như một con chuột nhỏ sợ hãi giữa cung điện rực rỡ huy hoàng và đám khách khứa ăn mặc lộng lẫy. Lúc bước đi, thân hình vốn dĩ đã rất gầy guộc của cậu ta co lại như một cành cây khẳng khiu, như thể lúc nào cũng phải né tránh những gai nhọn vô hình ở xung quanh vậy.

Quốc vương có vẻ hơi thất vọng với họa sĩ mới, “Câu ta còn trẻ vậy, liệu có thể nắm được những kỹ xảo cao siêu hay không?”

Hoàng tử lại khom người: “Thưa phụ vương, cậu ấy tên là Lỗ Kim, đến từ He'erschingenmosiken, là học trò giỏi nhất của đại họa sĩ Hôn Không. Từ năm tuổi cậu ấy đã đi theo đại họa sĩ học vẽ tranh, đến nay đã được mười năm, có thể coi là đệ tử chân truyền của họa sĩ Hôn Không rồi. Đối với màu sắc và hình dạng của thế giới này, cậu ấy cũng nhạy cảm như chúng ta đối với miếng sắt nung đỏ vậy, thông qua ngòi bút như thân của cậu ấy, cảm giác này được ngưng đọng lại trên tấm vải. Ngoài đại họa sĩ Hôn Không ra, cậu ấy là độc nhất vô nhị.” Hoàng tử quay sang họa sĩ Lỗ Kim, “Là một họa sĩ, người có thể nhìn thẳng vào quốc vương, không bị coi là vô lễ.”

Họa sĩ Lỗ Kim ngẩng đầu lên nhìn quốc vương một cái, rồi lại lập tức cúi đầu xuống.

Quốc vương hơi ngạc nhiên: “Câu bé, ánh mắt của cậu rất sắc bén, như một thanh kiếm sắc rìu vỡ bên ngọn lửa hừng hực vậy, hoàn toàn không giống với độ tuổi của cậu chút nào.”

Họa sĩ Lỗ Kim lân đầu tiên cất tiếng: “Thưa quốc vương cao quý tội bậc, xin hãy khoan dung cho sự mạo phạm của một tên họa sĩ hèn mọn. Đây là đôi mắt của một họa sĩ, hẳn cần phải vẽ được bức tranh trong tim trước đã, thân đã khắc ghi vào tim hình dáng của người, cùng với sự uy nghiêm và trí tuệ của người, thân sẽ vẽ lại vào trong bức tranh.”

“Người cũng có thể nhìn hoàng hậu.” Hoàng tử nói.

Lỗ Kim đưa mắt nhìn hoàng hậu, đoan cúi đầu nói: “Thưa hoàng hậu tôn kính nhất trên đời, xin hãy khoan dung cho sự mạo phạm của một tên họa sĩ hèn mọn. Thần đã khắc ghi vào tim hình dáng của người, cùng với sự cao quý và thanh nhã của người, thần sẽ vẽ lại vào trong bức tranh.”

“Hãy nhìn cả công chúa, nữ hoàng trong tương lai, người cũng sẽ phải vẽ công chúa.”

Lỗ Kim nhìn công chúa Hạt Sương còn nhanh hơn, cậu ta liếc qua một cái như ánh chớp rồi tức khắc cúi đầu nói: “Thưa công chúa được mọi người mến mộ nhất trên đời, xin hãy khoan dung cho sự mạo phạm của một tên họa sĩ hèn mọn. Vẻ đẹp của người như ánh Mặt trời buổi ban trưa làm mắt thần đau rát, làn da tiên trong đời thần cảm nhận được ngòi bút của mình bất lực, nhưng thần đã khắc ghi vào tim hình dáng của người, cùng với sắc đẹp không gì sánh nổi của người, thần sẽ vẽ lại vào trong bức tranh.”

Sau đó hoàng tử lại bảo Lỗ Kim nhìn các vị đại thần. Cậu ta nhìn từng người một, ánh mắt chỉ dừng lại ở mỗi người trong giây lát, cuối cùng cậu ta cúi đầu nói: “Thưa các vị đại thần rất mực tôn kính, xin hãy khoan dung cho sự mạo phạm của tên họa sĩ hèn mọn này. Tôi đã khắc ghi vào tim hình dáng các ngài, cùng với tài năng và trí tuệ của các ngài, tôi sẽ vẽ lại vào trong bức tranh.”

Buổi yến tiệc tiếp tục diễn ra, hoàng tử Cát Băng kéo họa sĩ Lỗ Kim vào một góc cung điện, khẽ hỏi: “Đã ghi nhớ hết rồi chứ?”

Đầu họa sĩ Lỗ Kim cúi rất thấp, cả khuôn mặt giấu trong bóng mờ của mũ áo choàng, khiến cái áo đó trông như trống rỗng, bên trong chỉ có bóng đen chứ không có thể xác. “Đã ghi nhớ, thưa bệ hạ.”

“Ghi nhớ toàn bộ rồi chứ?”

“Thưa bề hạ, thần đã ghi nhớ toàn bộ rồi, cho dù vẽ đặc tả từng cọng tóc hay từng sợi lông tơ của từng người bọn họ, thần cũng có thể vẽ chính xác không sai một ly.”

Yến tiệc kéo dài đến quá nửa đêm mới kết thúc, ánh đèn trong hoàng cung dần dần tắt hết. Đây chính là thời điểm tối tăm nhất trước lúc bình minh, Mặt trăng đã lặn ở trời Tây, mây đen bay từ Tây sang Đông, tựa như một tấm màn che phủ bầu trời đêm, mặt đất như thể ngâm trong mực đen vậy. Một cơn gió lạnh âm u thổi tới, lũ chim trong tổ run rẩy, hoa cũng kinh hãi khép hết cánh lại.

Hai con ngựa phóng ra khỏi hoàng cung như hai bóng ma, lao vút về phía Tây, trên lưng ngựa là hoàng tử Cát Băng và họa sĩ Lỗ Kim. Bọn họ đến một căn hầm tĩnh mịch dưới lòng đất cách hoàng cung chừng hơn mươi dặm. Nơi này dường như nằm ở chốn sâu nhất của biển đêm thăm thẳm, ẩm thấp, âm u như khoang bụng một con quái thú khổng lồ máu lạnh đang say ngủ. Bóng hai người đang đờ trong ánh đuốc, thân hình bọn họ chỉ là hai chấm đen nằm ở chân cái bóng dài thượt ấy. Lỗ Kim mở một cuộn tranh ra, bức tranh nọ cao bằng người, sau khi gỡ lớp túi vải bọc bên ngoài, cậu ta giơ lên cho hoàng tử Cát Băng xem. Đây là tranh vẽ một ông già, mái tóc và bộ râu bạc tựa như ngọn lửa màu bạc bao quanh gương mặt ông ta. Ánh mắt ông già rất giống với ánh mắt Lỗ Kim, nhưng trong vẻ sắc bén lại thêm một chút thâm trầm, bức tranh này thể hiện tài nghệ cao siêu của họa sĩ, rõ đến từng chân tơ kẽ tóc, sống động như thật.

“Thưa bề hạ, đây là sư phụ của thần, đại họa sĩ Hôn Không?”

Hoàng tử ngắm bức tranh, gật đầu nói: “Người vẽ lão ta trước là sáng suốt đấy?”

“Đúng thế, thưa bệ hạ, để lão khởi vẽ thân trước.” Họa sĩ Lỗ Kim nói, hết sức cẩn trọng treo tranh lên bức tường âm thấp, “Được rồi, giờ thân có thể vẽ các bức tranh mới cho người rồi ạ.”

Lỗ Kim lấy từ trong góc tối hằm ra một cuộn đồ trắng như tuyết, “Thưa bệ hạ, đây là thân cây Sóng Tuyết ở He'ershingenmosiken, loại cây này sau khi được một trăm năm tuổi thì thân cây trở thành như một cuộn giấy lớn, loại giấy vẽ tranh thượng hạng! Tranh của thân chỉ khi vẽ trên giấy làm từ thân cây Sóng Tuyết mới có ma lực.” Lỗ Kim đặt cuộn giấy lên mặt bàn đá, mở ra một đoạn, lấy một phiến đá vỡ chai đẽ lên, rồi đưa một con dao găm sắc nhọn men theo mép phiến đá, cắt phần giấy đó ra. Khi nhấc phiến đá lên, tờ giấy đã nằm phẳng phiu trên mặt bàn đá, trắng phau, cứ như tự nó phát sáng vậy. Kế đó, họa sĩ lấy trong túi vải ra các thứ dụng cụ để vẽ khác: “Thưa bệ hạ, hãy nhìn những cây bút này, chúng được làm từ lông tai loài sói sông ở He'ershingenmosiken. Những lọ màu này cũng đều có nguồn gốc từ He'ershingenmosiken, màu đỏ này, là máu của loài dơi khổng lồ ở đó, màu đen này, là mực lấy từ con mực dưới biển sâu ở đó; màu xanh lam và vàng này, đều được lấy từ những viên ngọc thạch cổ xưa ở đó... Tất cả những màu sắc này đều phải dùng nước mắt của một loài chim lớn tên là Thảm Mặt Trăng để điều chế.”

“Mau vẽ tranh đi.” Hoàng tử sốt ruột nói.

“Vâng, thưa bệ hạ, vẽ ai trước tiên ạ?”

“Quốc vương.”

Lỗ Kim cầm bút lên bắt đầu vẽ tranh. Cậu ta vẽ rất tùy ý, dùng các màu sắc khác nhau chấm chỗ này một chấm, vạch chỗ kia một vạch, các màu sắc trên giấy dần dần nhiều lên, nhưng không thể nhìn ra hình dạng gì, chỉ giống như đặt giấy vẽ ra dưới một cơn mưa màu sắc thôi vậy, những giọt nước mưa nhiều màu không ngừng rơi xuống mặt giấy. Bề mặt tranh dần dần được sắc màu phủ kín, một mảng màu sắc phức tạp rối rắm, trông như vườn hoa vừa bị đàn ngựa giẫm đạp. Ngọn bút tiếp tục lướt đi trong mê cung màu sắc ấy, tựa hồ không phải họa sĩ đang vung bút, mà là ngọn bút đang dật theo bàn tay cậu ta di chuyển. Hoàng tử đứng bên cạnh quan sát với ánh mắt nghi hoặc, y muốn đặt câu hỏi, nhưng màu sắc tràn trề tụ hội trong tranh dường như có tác dụng thôi miên, khiến y mê mẩn tâm thần. Đột nhiên, dường như trong chớp mắt, như thể mặt nước gợn sóng lăn tăn bỗng đông cứng lại, tất cả các khối màu đều kết nối với nhau, tất cả màu sắc đều có ý nghĩa, hình ảnh dần hiện lên, rồi nhanh chóng trở nên rõ ràng sắc nét.

Lúc này, hoàng tử nhìn thấy quả đúng là Lỗ Kim đã vẽ quốc vương, quốc vương trong tranh ăn mặc giống hệt như y thấy trong buổi yến tiệc, đầu đội vương miện vàng, trên người vận lễ phục sang trọng, nhưng nét mặt thì khác hẳn, trong ánh mắt quốc vương không còn sự uy nghiêm và trí tuệ nữa, thay vào đó lại toát lên một thứ gì đó cực kỳ phức tạp, nửa mơ nửa tỉnh, mê hoặc, kinh hãi, bi thương - đằng sau tất cả những thứ đó là nỗi sợ hãi khủng khiếp chưa kịp hiện ra trên nét mặt, tựa như khoảnh khắc trông thấy người thân thiết nhất với mình đột nhiên rút kiếm đâm tới vậy.

“Thưa bệ hạ, tranh đã vẽ xong, thần đã vẽ quốc vương vào trong tranh rồi” Lỗ Kim nói.

“Người đã vẽ ông ta vào trong tranh rồi, tốt lắm.” Hoàng tử nhìn bức tranh quốc vương, hài lòng gật đầu, mắt y phản chiếu ánh lửa từ ngọn đuốc, tựa như linh hồn đang bốc cháy trong giếng sâu.

Ở hoàng cung cách đó mười mấy dặm, trong phòng ngủ của quốc vương, quốc vương đã biến mất. Trên chiếc giường có bốn chân là bốn bức tượng thiên thần, tấm chăn vẫn còn hơi ấm cơ thể của ngài, trên khăn trải vẫn còn vết lõm mà ngài nằm đè xuống, nhưng thể xác ngài thì đã biến mất không còn tăm tích.

Hoàng tử cầm bức tranh đã hoàn thành trên mặt bàn đá lên, ném xuống đất: “Ta sẽ đóng khung bức tranh này lại, treo lên tường ở đây, lúc nào rảnh rồi sẽ thường đến đây ngắm. Sau đây hãy vẽ hoàng hậu đi.”

Lỗ Kim lại dùng phiến đá vỡ chai đè phẳng một tờ giấy Sóng Tuyết, bắt đầu vẽ chân dung hoàng hậu. Lần này hoàng tử không đứng bên cạnh quan sát nữa, mà đi đi lại lại, trong căn hầm trống trải vang vọng tiếng bước chân đơn điệu. Lần này tốc độ vẽ tranh của Lỗ Kim nhanh hơn nhiều, chỉ cần nửa thời gian vẽ bức đầu tiên đã hoàn thành.

“Thưa bệ hạ, đã vẽ xong, thân đã vẽ hoàng hậu vào trong tranh rồi.”

“Người đã vẽ bà ta vào trong tranh, tốt lắm.”

Ở hoàng cung, trong phòng ngủ của hoàng hậu, hoàng hậu đã biến mất. Trên chiếc giường có bốn chân là bốn bức tượng thiên thần, tấm chăn vẫn còn hơi ấm cơ thể của bà, trên khăn trải vẫn còn vết lõm mà bà nằm đè xuống, nhưng thể xác bà thì đã biến mất không còn tăm tích.

Trong khu vườn bên ngoài cung điện, một con chó lai sói dường như phát giác ra điều gì đó, tru lên mấy tiếng, nhưng tiếng tru của nó lập tức bị bóng đêm vô tận nuốt chửng, chính nó cũng im bật trong nỗi sợ hãi xưa nay chưa từng có, co mình vào trong góc không ngừng run rẩy, cơ thể như hòa làm một với bóng đêm.

“Giờ vẽ công chúa ạ?” Lỗ Kim hỏi.

“Không, vẽ hết các đại thần rồi hãy vẽ nó, các đại thần nguy hiểm hơn công chúa. Đương nhiên, chỉ vẽ những đại thần trung thành với quốc vương thôi, hẳn người đã nhờ dáng vẽ của bọn chúng?”

“Đương nhiên, thưa bệ hạ, thần đã ghi nhớ hết, cho dù vẽ đặc tả từng cọng tóc hay từng sợi lông tơ của từng người bọn họ...”

“Được rồi, mau vẽ đi, vẽ xong trước khi trời sáng.”

“Vâng, thưa bệ hạ, trước khi trời sáng thần sẽ vẽ hết vào trong tranh các vị đại thần trung thành với quốc vương, và cả công chúa nữa.”

Lỗ Kim đề phảng mấy tờ giấy Sóng Tuyết một lúc, bắt đầu vẽ như điên cuồng. Mỗi lần cậu ta vẽ xong một bức tranh, người trong tranh liền biến mất khỏi giường ngủ của mình. Bóng đêm lui dần, những người hoàng tử

Cát Bãng muốn tiêu diệt lân lượt biến thành những bức tranh treo trên tường căn hầm.

Công chúa Hạt Sương đang say ngủ thì bị tiếng gõ cửa làm giật mình tỉnh giấc, tiếng gõ vừa vang vừa gấp gấp, chưa bao giờ có ai dám gõ cửa phòng nàng như vậy. Nàng nhồm dậy, khi nàng bước tới trước cửa thì bà Rộng đã mở cửa ra rồi.

Bà Rộng là bà vú của Hạt Sương, đã chăm sóc nàng từ nhỏ tới lớn, tình cảm của công chúa với bà còn thân thiết hơn cả hoàng hậu mẹ đẻ nàng. Bà Rộng thấy người đứng ngoài cửa là đội trưởng đội cấm vệ của hoàng cung, trên bộ giáp còn mang theo làn hơi lạnh của đêm tối bên ngoài.

“Nhà người vô lễ quá! Dám làm công chúa thức giấc! Mấy ngày nay công chúa đều mất ngủ đấy!”

Đội trưởng đội cấm vệ không để ý đến lời trách móc của bà Rộng, chỉ vội vàng cúi chào công chúa, “Thưa công chúa, có kẻ muốn gặp người!” Sau đó, anh ta lách sang một bên, để lộ ra người đứng sau lưng mình, đó là một ông già, mái tóc và hàm râu bạc trắng như ngọn lửa màu bạc bao quanh gương mặt, ánh mắt ông sắc bén mà thâm trầm, ông chính là người trong bức tranh đầu tiên Lỗ Kim cho hoàng tử Cát Bãng xem. Mặt và áo choàng ông phủ toàn bụi đất, giày bám đầy bùn, rõ ràng là đã lặn lội đường xa để đến đây. Ông đeo một cái túi vải bạt rất to, cầm một chiếc ô trông rất kỳ lạ, cách cầm ô lại còn kỳ lạ hơn: ông không ngừng xoay tít chiếc ô. Nhìn kỹ chiếc ô sẽ biết được vì sao ông làm thế: mặt ô và cán ô đều màu đen tuyền, ở đâu mỗi nan ô đều gắn một quả cầu nhỏ, làm bằng

một loại đá trong mờ nào đó, có vẻ nặng. Có thể thấy được, có mấy thanh chống đã bị gãy, không giữ cho ô mở ra được, chỉ còn cách không ngừng xoay khiến những quả cầu đá nhỏ gắn ở cuối nan ô vàng lên, thì chiếc ô mới không bị gập lại.

“Sao người lại để người ngoài vào đây bừa bãi như thế, còn là một lão già kỳ quái thế này nữa?!” Bà Rộng chỉ vào ông già quát hỏi.

“Lính gác tất nhiên không để ông ta vào hoàng cung, nhưng ông ta nói...” Đội trưởng đội cấm vệ lo lắng đưa mắt nhìn công chúa, “ông ta nói quốc vương đã mất rồi.”

“Người đang nói gì đấy?! Người điên rồi chắc?” Bà Rộng hét lớn, công chúa vẫn không lên tiếng, hai bàn tay chỉ tóm chặt lấy vạt áo ngủ trước ngực.

“Nhưng quả thực là quốc vương đã biến mất, hoàng hậu cũng biến mất, tôi cho người đi kiểm tra, phòng ngủ của hai vị đều trống rỗng!”

Công chúa kêu lên một tiếng kinh hãi, phải vịn vào bà Rộng mới đứng vững được.

Ông già cất tiếng: “Thưa công chúa tôn kính, xin hãy để tôi nói rõ chuyện này.”

“Xin mời cụ vào trong, người hãy canh gác ngoài cửa.” Công chúa nói với đội trưởng cấm vệ.

Ông già xoay ô, khom người trước công chúa, dường như bày tỏ sự kính trọng vì công chúa có thể nhanh chóng bình tĩnh lại như vậy.

“Ông cứ xoay cái ô thế để làm gì ? Ông là tên hề trong đoàn xiếc chắc?” Bà Rộng hỏi.

“Tôi cần phải luôn sờ chiếc ô này, bằng không tôi cũng sẽ biến mất giống như quốc vương và hoàng hậu vậy?”

“Thế thì mang ô vào đây đi.” Công chúa nói. Bà Rộng mở rộng cửa để ông già có thể cầm ô đi qua.

Ông già vào phòng, đặt túi vải bạt trên vai xuống thảm, mệt mỏi thở hắt ra một hơi dài, nhưng vẫn xoay chiếc ô màu đen, những quả cầu đá ở mép ô lấp lánh trong ánh nến, hắt một quầng sáng xoay tròn lên mấy bức tường xung quanh.

“Tôi là họa sĩ Hôn Không đến từ vùng đất He'erschingenmosiken, tên họa sĩ Lỗ Kim mới đến hoàng cung là học trò của tôi.” Ông già nói.

“Tôi đã gặp cậu ấy.” Công chúa gật đầu.

“Vậy nó đã gặp công chúa chưa? Nó đã nhìn thấy công chúa chưa?” Họa sĩ Hôn Không căng thẳng hỏi.

“Rồi, tất nhiên cậu ấy đã nhìn thấy tôi.”

“Hông hét rồi, công chúa của tôi, hông hét rồi!” Họa sĩ Hôn Không thở dài, “Nó là ác quỷ, nó sở hữu tài vẽ tranh của ma quỷ, nó có thể vẽ người ta vào trong tranh.”

“Đúng là vớ vẩn!” Bà Rộng nói, “Không thể vẽ người ta vào trong tranh thì làm sao gọi là họa sĩ được.”

Họa sĩ Hôn Không lắc đầu, “Ý tôi không phải như thế, sau khi nó vẽ người ta vào trong tranh, người đó sẽ biến mất, biến thành bức tranh chết.”

“Vậy còn không mau mau sai người đi tìm hấn mà giết đi!”

Đội trưởng đội cấm vệ từ ngoài cửa thò đầu vào nói: “Tôi đã phái toàn bộ đội cấm vệ đi tìm rồi, nhưng không thấy đâu. Tôi vốn định đi tìm thượng thư bộ Binh, ngài có thể điều động quân cấm vệ bên ngoài hoàng cung đi lục soát, nhưng ông già này nói thượng thư bộ Binh lúc này chắc cũng đã biến mất rồi.”

Họa sĩ Hôn Không lại lắc đầu, “Quân cấm vệ không có tác dụng đâu, có lẽ hoàng tử Cát Băng và Lỗ Kim không ở trong hoàng cung, Lỗ Kim có thể giết hại người trong hoàng cung bằng cách vẽ tranh ở bất cứ nơi nào trên thế giới này.”

“Ông nói là hoàng tử Cát Băng?” Bà Rộng hỏi.

“Đúng thế, hoàng tử muốn dùng Lỗ Kim làm vũ khí để tiêu diệt quốc vương và những người trung thành với ngài, hòng đoạt lấy ngôi báu.”

Họa sĩ Hôn Không nhận thấy, công chúa, bà Rộng và cả đội trưởng đội cấm vệ dường như đều không ngạc nhiên trước những gì ông nói.

“Hãy cứ xét đến chuyện sống chết trước mắt đã! Lỗ Kim có thể vẽ công chúa bất cứ lúc nào, có khi nó đang vẽ rồi cũng nên.”

Bà Rộng tái mét mặt, ôm chặt lấy công chúa, như thể làm vậy có thể bảo vệ được nàng.

Họa sĩ Hôn Không nói tiếp: “Chỉ có tôi mới diệt trừ được Lỗ Kim, giờ nó đã vẽ tôi rồi, nhưng chiếc ô này có thể bảo vệ cho tôi không biến mất, chỉ cần tôi vẽ nó ra, nó sẽ biến mất?”

“Vậy ông vẽ ngay ở đây đi!” Bà Rộng nói, “Để tôi che ô cho ông!”

Họa sĩ Hôn Không lại lắc đầu, “Không được, tranh của tôi chỉ vẽ trên giấy Sóng Tuyết mới có ma lực, giấy mà tôi mang theo vẫn chưa đề phẳng, không thể vẽ được.”

Bà Rộng ngay lập tức mở túi vải bạt của họa sĩ, lấy ra một đoạn thân cây Sóng Tuyết, thân cây đã được bóc lớp vỏ bên ngoài, để lộ ra cuộn giấy trắng tinh. Bà Rộng và công chúa mở một phần cuộn giấy ra, mặt giấy trắng bóc như tuyết, làm căn phòng sáng hẳn lên. Họ tìm cách đề phẳng tờ giấy trên sàn nhà, nhưng dù cố gắng thế nào, hễ cứ buông tay ra là tờ giấy lại cuộn về trạng thái ban đầu.

Họa sĩ nói: “Không được đâu, chỉ có phiến đá làm bằng loại đá vôi chai ở He'ershingenmosiken mới làm phẳng được giấy Sóng Tuyết, loại đá ấy rất hiếm, tôi chỉ có một phiến thôi, đã bị Lỗ Kim trộm đi mất rồi!”

“Dùng thứ khác không thể đề phẳng được loại giấy này à?”

“Không được, chỉ có đá vôi chai ở He'ershingenmosiken mới đề phẳng được, tôi vốn hy vọng có thể cướp lại được nó từ chỗ Lỗ Kim.”

“He'ershingenmosiken, đá vôi chai?” Bà Rộng vỗ trán, “Tôi có một cái bàn là, chỉ dùng khi là bộ lễ phục đẹp nhất của công chúa, cái bàn là ấy được làm ở vùng He'ershingenmosiken, chính là làm bằng đá vôi chai đấy!”

“Có lẽ dùng được.” Họa sĩ Hôn Không gật đầu.

Bà Rộng xoay người chạy đi, lát sau đã cầm một cái bàn là đen bóng trở lại. Bà và công chúa lại mở cuộn giấy ra một đoạn, dùng bàn là đè một góc cuộn giấy xuống sàn, mấy giây sau bỏ ra, góc cuộn giấy quả nhiên đã được đè phẳng.

“Bà che ô cho tôi, để tôi đè phẳng giấy cho!” Họa sĩ Hôn Không nói với bà Rộng. Lúc đưa ô cho bà, ông dặn dò: “Cái ô này phải xoay liên tục để mở ra, hễ gập lại là tôi biến mất luôn!” Thấy bà Rộng cầm ô tiếp tục xoay tròn, mở ra che trên đầu mình, ông mới yên tâm ngồi xõm xuống dùng bàn là đè phẳng cuộn giấy, chỉ có thể làm từng khoảnh, từng khoảnh nhỏ một.

“Không thể làm thêm thanh chống để đỡ cho cái ô này mở ra à ?” Công chúa nhìn cái ô xoay tròn hỏi.

“Thưa công chúa, lúc trước cũng có thanh chống đấy chứ.” Họa sĩ Hôn Không vừa cầm cúi dùng bàn là đè phẳng giấy vẽ vừa nói, “Cái ô đen này có lai lịch rất không tầm thường. Trước đây, những họa sĩ khác ở He’ersingenmosiken cũng có kỹ thuật vẽ này, ngoài con người ra, họ cũng có thể vẽ động vật và thực vật vào trong tranh. Nhưng một ngày nọ, có một con rồng từ trong vực sâu bay ra, con rồng đó toàn thân đen như mực, vừa có thể bơi lội dưới biển sâu lại có thể bay lượn trên bầu trời, lần lượt đã có ba vị đại họa sĩ vẽ nó, nhưng nó vẫn có thể bơi lội và bay lượn bên ngoài bức tranh. Về sau, các họa sĩ đã gom tiền thuê một võ sĩ có phép thuật, võ sĩ này dùng một thanh kiếm lửa giết chết con rồng, cuộc chiến đó đã khiến biển ở He’ersingenmosiken sôi trào lên sùng sục. Thi thể con rồng bị thiêu cháy gần hết, tôi thu nhặt được một ít xương cốt từ đồng tro tàn ấy, làm ra cái ô này. Mặt ô làm bằng màng cánh của con rồng, nan ô,

cái ô và thanh chống đều làm từ xương đen của nó, những viên bảo thạch gắn ở mép ô thực ra là sỏi thận lấy từ quả thận đã cháy đen của con rồng ấy. Cái ô này có thể bảo vệ người ở bên dưới nó không bị vẽ vào trong tranh. Vẽ sau, nan ô bị gãy, tôi từng dùng vài thanh tre để thay vào, nhưng phép thuật của cái ô liền biến mất, sau khi gỡ thanh nan mới đi, phép thuật lại khôi phục. Sau đấy, thử dùng tay đỡ bên trong để ô mở ra cũng không được, bên trong chiếc ô này không thể thêm vào bất cứ vật lạ nào khác, mà giờ thì tôi đã hết mất xương rồng rồi, đành phải xoay thế này để mở ô...”

Lúc này, chiếc đồng hồ ở góc phòng đỡ chuông, họa sĩ Hôn Không ngẩng đầu lên nhìn, đã hừng đông, trời sắp sáng tới nơi rồi. Ông cúi nhìn cuộn giấy, phần giấy được đề phảng thò ra khỏi cuộn giấy, trải phảng phiu trên sàn nhà không cuộn lại nữa, nhưng chỉ rộng bằng một bàn tay, còn lâu mới đủ vẽ một bức tranh. Ông buông cái bàn là xuống, thở dài.

“Không kịp nữa rồi, tôi còn phải tốn khá nhiều thời gian để vẽ được xong bức tranh, không kịp nữa rồi, Lỗ Kim có thể vẽ xong bức tranh công chúa bất cứ lúc nào, các người...” Họa sĩ Hôn Không chỉ vào bà Rộng và đội trưởng đội cấm vệ, “Lỗ Kim đã gặp các người chưa?”

“Chắc chắn hẳn ta chưa trông thấy tôi đâu.” Bà Rộng nói.

“Lúc hẳn vào cung tôi đứng ở đằng xa trông thấy hẳn, nhưng tôi nghĩ là hẳn chưa, nhìn thấy tôi.” Đội trưởng nói.

“Tốt lắm,” Họa sĩ Hôn Không đứng lên, “Hai người hãy bảo vệ công chúa đến biển Thao Thiết, đi đảo Mộ để tìm hoàng tử Nước Sâu!”

“Nhưng... dù đến được biển Thao Thiết, chúng tôi cũng không thể đặt chân lên đảo Mộ được, ông biết là dưới biển có...”

“Đến đó rồi nghĩ cách sau, chỉ còn một con đường sông này thôi. Trời vừa sáng, tất cả các vị đại thần trung thành với quốc vương sẽ bị vẽ vào trong tranh, quân cấm vệ sẽ bị hoàng tử Cát Băng khống chế, y sẽ soán ngôi, chỉ có hoàng tử Nước Sâu mới ngăn chặn được y.”

“Hoàng tử Nước Sâu trở về hoàng cung, không phải cũng sẽ bị Lỗ Kim vẽ vào trong tranh hay sao?” Công chúa hỏi.

“Yên tâm, không đâu, Lỗ Kim sẽ không vẽ được hoàng tử Nước Sâu. Hoàng tử Nước Sâu là người duy nhất trong vương quốc mà Lỗ Kim không thể vẽ được, may thay, tôi chỉ dạy nó vẽ kiểu phương Tây, chứ không truyền cho nó cách vẽ của phương Đông.”

Công chúa và hai người kia đều không hiểu lời họa sĩ Hôn Không cho lắm, nhưng ông họa sĩ già không giải thích thêm, chỉ nói tiếp: “Mọi người nhất định phải đưa hoàng tử Nước Sâu trở về hoàng cung, giết chết Lỗ Kim, đồng thời tìm thấy tranh vẽ công chúa, đốt bức tranh đó đi, công chúa sẽ được an toàn.”

“Nếu cũng tìm được tranh vẽ phụ vương và mẫu hậu...” Công chúa nín lấy họa sĩ Hôn Không, khẩn thiết nói.

Người họa sĩ già chậm chậm lắc đầu, “Thưa công chúa, không kịp nữa rồi, họ đã biến mất, giờ họ chính là hai bức tranh đó đấy, nếu tìm được thì đừng đốt đi, để lại làm tranh thờ.”

Công chúa Hạt Sương choáng váng trước nỗi đau đớn khủng khiếp, nàng ngồi thụp xuống đất, che mặt khóc òa.

“Thưa công chúa, giờ không phải là lúc bi thương, nếu muốn báo thù cho quốc vương và hoàng hậu, thì hãy mau mau lên đường đi thôi!”

Người họa sĩ già nói, đoạn quay sang bà Rộng và đội trưởng: “Hai người phải chú ý, trước khi tìm được và thiêu hủy tranh vẽ công chúa, phải luôn che ô cho người, không được rời đi dù chỉ một giây, cũng không được khép ô lại.” Ông cầm lấy chiếc ô từ tay bà Rộng, tiếp tục xoay, “Không thể xoay quá chậm, vì nó sẽ khép lại; cũng không thể xoay quá nhanh, vì cái ô này đã cũ lắm rồi, xoay nhanh quá nó sẽ long ra mất. Cái ô có linh khí, nếu xoay chậm quá nó sẽ phát ra tiếng như tiếng chim hót, hãy nghe thử, là như thế này...” Người họa sĩ già xoay ô chậm lại một chút, trọng lượng của những quả cầu đá gắn ở mép ô kéo mặt ô chầm chầm sụp xuống, phát ra âm thanh như tiếng chim sơn ca, xoay ô càng chậm thì tiếng phát ra càng to. Ông họa sĩ già lại tăng tốc độ xoay ô, tiếng chim kêu nhỏ dần rồi biến mất. “Nếu xoay nhanh quá, nó sẽ phát ra tiếng chuông, giống như thế này...” Ông già tiếp tục tăng tốc độ xoay, có thể nghe thấy một hồi tiếng chuông nhỏ rồi lớn dần, nghe như chuông gió, nhưng gấp gấp hơn, “Được rồi, giờ thì mau che ô cho công chúa.” Ông nói, đoạn đưa chiếc ô cho bà Rộng.

“Ông ơi, chúng ta che chung ô rồi đi khỏi đây nhé.” Công chúa Hạt Sương ngược đôi mắt dẫm lệ lên nói.

“Không được, chiếc ô đen này chỉ có thể bảo vệ một người, nếu hai người bị Lỗ Kim vẽ vào tranh che chung một chiếc ô, họ đều sẽ chết, vả lại còn chết một cách thê thảm hơn: một nửa bị vẽ vào trong tranh, một nửa ở bên ngoài... Mau che ô cho công chúa, kéo dài thêm một giây thì nguy hiểm lại tăng lên một phần, bất cứ lúc nào Lỗ Kim cũng có thể vẽ công chúa vào trong tranh!”

Bà Rộng nhìn công chúa, rồi lại nhìn họa sĩ Hôn Không, do dự.

Ông họa sĩ già nói: “Tôi là người truyền dạy kỹ năng vẽ tranh cho đứa nghiệt chủng ấy, tôi đáng tội chết. Bà còn đợi gì nữa? Muốn nhìn công chúa biến mất trước mắt mình à?”

Câu nói cuối cùng khiến bà Rộng khẽ run rẩy, bà lập tức dời ô sang che phía trên đầu công chúa.

Ông họa sĩ già vuốt chòm râu bạc ung dung cười, nói: “Vậy là đúng rồi, lão đây vẽ tranh cả đời, biến thành một bức tranh cũng coi như là chết xứng đáng. Tôi tin vào tay nghề vẽ tranh của đứa nghiệt chủng ấy, hẳn đó sẽ là một bức tranh đẹp để tinh xảo..”

Cơ thể họa sĩ Hôn Không dần trở nên trong suốt, sau đó biến mất như một làn hơi sương.

Công chúa Hạt Sương nhìn vào khoảng không gian nơi ông họa sĩ già vừa biến mất, lâm bẫm nói: “Được rồi, chúng ta đi thôi, đến biển Thao Thiết.”

Bà Rộng nói với đội trưởng đang đứng ngoài cửa: “Người mau qua đây che ô cho công chúa, để ta đi thu dọn đồ đạc.”

Đội trưởng đón lấy chiếc ô rồi nói: “Phải nhanh lên, giờ bên ngoài toàn là người của hoàng tử Cát Băng, khi trời sáng có thể chúng ta sẽ không ra khỏi hoàng cung được mất.”

“Nhưng cũng phải mang theo chút đồ cho công chúa chứ, công chúa chưa từng đi xa bao giờ, ta phải mang theo áo choàng và giày cho người, còn rất nhiều quần áo, nước uống của người nữa, ít nhất... ít nhất cũng phải mang theo cục xà phòng thơm sản xuất ở vùng He'ershingenmosiken,

*công chúa không tắm bằng loại xà phòng ấy thì không tài nào ngủ được...”
Bà Rộng vừa lau bầu vừa đi ra khỏi căn phòng.*

Nửa tiếng sau, trong ánh nắng mai vừa lên, một cỗ xe ngựa gọn nhẹ ra khỏi hoàng cung từ cửa ngách, đội trưởng đội cấm vệ đánh xe, trên xe là công chúa Hạt Sương và bà Rộng đang che ô cho nàng, họ đều đã thay trang phục dân thường. Cỗ xe ngựa nhanh chóng biến mất trong màn sương mù xa xa.

Lúc này, trong hầm ngầm âm u kia, họa sĩ Lỗ Kim vừa hoàn thành xong bức tranh công chúa Hạt Sương, cậu ta nói với hoàng tử Cát Băng, đây là bức tranh đẹp nhất mà cậu ta từng vẽ.

CÂU CHUYỆN THỨ HAI CỦA VÂN THIÊN MINH: BIÊN THAO THIẾT

Sau khi ra khỏi hoàng cung, đội trưởng cấm vệ đánh xe chạy như bay. Ba người đều rất căng thẳng, họ cảm thấy trong màn đêm nhập nhoạng kia, bóng cây cối và đông ruộng lướt qua đều ẩn chứa nguy hiểm. Trời đã sáng được một chút, cỗ xe chạy lên một ngọn núi nhỏ, đội trưởng đội cấm vệ ghìm cương ngựa lại, họ ngoảnh đầu lại nhìn về phía sau. Mặt đất trải rộng phía bên dưới, con đường đưa họ đến đây tựa như một vạch dài chia thế giới ra làm hai phần tách biệt, ở cuối đường vạch ấy là hoàng cung, đã xa tít chân trời, tựa như một đồng đô chơi xếp gỗ nhỏ bị bỏ quên ở phía đằng xa. Không thấy có truy binh, hiển nhiên là hoàng tử Cát Băng cho rằng công chúa đã không tồn tại trên đời nữa, mà bị vẽ vào trong tranh mất rồi.

Sau đây, họ đã có thể đi thong thả được rồi. Trong khi trời dần sáng, thế giới xung quanh như thể một bức tranh đang được vẽ, thoạt tiên chỉ có

những đường nét mờ lung và màu sắc mơ hồ, sau đấy, hình dạng đường nét cảnh vật dần trở nên rõ ràng, màu sắc cũng phong phú rực rỡ hơn lên. Vào khoảnh khắc trước khi Mặt trời lên, bức tranh này đã hoàn thành. Công chúa quanh năm sống trong hoàng cung chưa bao giờ thấy được những mảng khối màu sắc tươi sáng rực rỡ như thế: từng mảng xanh của thảm cỏ trong rừng và ruộng đồng, từng mảng đỏ tươi và vàng mơn mớn của khóm hoa, mặt hồ phản chiếu sắc bạc của bầu trời buổi sớm mai, màu trắng như tuyết của đàn cừu đi ăn sớm... Lúc Mặt trời lên, cảm giác dường như người họa sĩ vừa bốc lên một nắm bột vàng, hào phóng rải lên khắp bức tranh vậy.

“Bên ngoài đẹp thật, chúng ta cứ như đang ở trong một bức tranh ấy? Công chúa thốt lên.

“Vâng, thưa công chúa, nhưng trong bức tranh này người vẫn sống, còn trong bức tranh kia thì người đã chết rồi? Bà Rộng đang che ô nói.

Câu nói này lại khiến công chúa nhớ đến phụ vương và mẫu hậu đã qua đời, nhưng nàng cố kiềm chế nước mắt rơi, nàng biết giờ đây mình không còn là một cô bé con nũa, nàng cần phải gánh vác lấy trách nhiệm nặng nề của vương quốc rồi.

Họ nói về hoàng tử Nước Sâu.

“Tại sao anh ấy lại bị lưu đày đến đảo Mộ?” Công chúa hỏi.

“Mọi người đều nói hoàng tử là quái vật.” Đội trưởng đội cấm vệ nói.

“Hoàng tử Nước Sâu không phải là quái vật!” Bà Rộng phản bác.

“Mọi người nói ngài là người khổng lồ.”

“Nước Sâu không phải là người không lồ! Hồi hoàng tử nhỏ ta còn bế hoàng tử đấy, hoàng tử không phải là người không lồ.”

“Đội chúng ta đến bờ biển bà sẽ thấy, chắc chắn hoàng tử là người không lồ, rất nhiều người đều nhìn thấy rồi”

“Cho dù Nước Sâu là người không lồ, anh ấy cũng là hoàng tử, tại sao phải bị đày lên đảo?” Công chúa hỏi.

“Hoàng tử không bị đi đày, hồi nhỏ hoàng tử ngồi thuyền lên đảo Mộ cáu cá, vừa hay lúc đó lũ cá Thao Thiết xuất hiện ở ngoài biển, hoàng tử không trở về được, đành phải ở trên đảo.”

Sau khi Mặt trời mọc, người và xe ngựa trên đường dần nhiều lên. Vì công chúa trước đây gần như chưa bao giờ ra khỏi hoàng cung, nên mọi người đều không nhận ra nàng, nhưng mặc dù giờ nàng đang đeo mạng che mặt, chỉ lộ ra đôi mắt, những người trông thấy thấy đều trầm trồ kinh ngạc trước sắc đẹp của nàng. Người ta cũng ca ngợi vẻ anh tuấn và uy vũ của chàng trai đánh xe, cưỡi cọt bà lão đang che trên đầu cô con gái xinh đẹp chiếc ô kỳ dị bằng cách thức cũng kỳ dị không kém. Cũng may, không ai nghi ngờ gì về tác dụng của chiếc ô, hôm nay Mặt trời rực rỡ, tất cả đều chỉ nghĩ đây là ô che nắng bình thường.

Bất giác đã đến trưa, đội trưởng đội cấm vệ dùng cung tên bắn hạ hai con thỏ làm bữa trưa. Ba người ngồi trên khoảng đất trống giữa những thân cây ven đường dùng bữa. Công chúa Hạt Sương vuốt ve thảm cỏ mềm mại bên cạnh mình, ngửi mùi thơm mát của cỏ xanh và hoa tươi, ngắm nhìn những đốm nắng len qua kẽ lá gieo trên mặt cỏ, lắng nghe tiếng chim

hót trong rừng và tiếng sáo của mục đồng xa xa, nàng hết sức ngạc nhiên và tò mò trước thế giới hoàn toàn mới mẻ này.

Bà Rộng thở dài: “Ôi, công chúa ơi, đi xa khỏi hoàng cung thế này, thật khổ cho công chúa quá.”

“Ta thấy bên ngoài còn tốt hơn trong hoàng cung.” Công chúa nói.

“Công chúa của tôi ơi, bên ngoài làm sao hơn được trong hoàng cung chứ? Công chúa không biết đâu, bên ngoài nhiều khó khăn lắm, giờ đang là mùa xuân, chứ mùa đông ở bên ngoài trời sẽ lạnh, mùa hè sẽ nóng, bên ngoài sẽ có gió có mưa, bên ngoài loại người gì cũng có, bên ngoài..”

“Nhưng trước đây ta chẳng biết gì về thế giới bên ngoài cả. Ta ở trong hoàng cung học âm nhạc, hội họa, thơ ca và toán, lại còn học hai loại ngôn ngữ mà chẳng ai nói cả, nhưng không ai nói cho ta biết bên ngoài là như thế nào, vậy thì ta làm sao có thể trị vì vương quốc đây?”

“Công chúa, các vị đại thần sẽ giúp đỡ người”

“Các đại thần có thể giúp ta đều bị vẽ vào trong tranh hết rồi... Ta vẫn cảm thấy bên ngoài tốt hơn.”

Từ hoàng cung đến bờ biển phải đi mất một ngày đường, nhưng đoàn người của công chúa không dám đi đường lớn, mỗi khi gặp thành thị họ đều đi vòng qua, vì vậy mãi đến nửa đêm mới tới nơi.

Công chúa Hạt Sương chưa từng thấy bầu trời sao minh mông như thế, cũng là lần đầu tiên cảm nhận được sự tĩnh lặng và tối tăm của ban

đêm, ngọn đuốc trên xe ngựa chỉ chiếu sáng được một khoảng nhỏ. Ở phía xa, thế giới là một mảng hung đen lớn mờ hồ. Tiếng vó ngựa rất vang, như thể muốn rung chuyển cho những ngôi sao kia rơi xuống. Công chúa đột nhiên kéo đội trưởng cầm vệ, yêu cầu anh dừng xe.

“Nghe xem, đó là tiếng gì vậy? Giống như tiếng thở của người khổng lồ.”

“Công chúa, đó là âm thanh của biển.”

Họ lại đi thêm một đoạn nữa, công chúa thấy hai bên đường có rất nhiều vật thể lơ mờ thấp thoáng trong màn đêm, trông như những quả chuối lớn.

“Đó là những gì vậy?” Nàng hỏi.

Đội trưởng lại dừng xe, cầm ngọn đuốc trên xe bước đến bên vật gần nhất, “Công chúa, người hẳn là biết thứ này chứ.”

“Thuyền?”

“Vâng, công chúa, là thuyền.”

“Nhưng thuyền tại sao lại ở trên đất liền vậy?”

“Vì dưới biển có cá Thao Thiết.”

Dưới ánh sáng của ngọn đuốc có thể thấy được, con thuyền này đã cũ kỹ lắm rồi, thân thuyền bị cát vùi một nửa, phân lộ ra bên ngoài trông như bộ xương của một con thú khổng lồ.

“A, nhìn bên kia kia!” Công chúa lại chỉ về phía trước kinh hoàng kêu lên, “Hình như có một con rắn lớn màu trắng!”

“Công chúa, đừng sợ, đó không phải rắn, mà là sóng biển, chúng ta đã đến bờ biển rồi.”

Công chúa và bà Rộng đang che ô cho nàng cùng xuống xe, nàng đã tận mắt trông thấy biển lớn. Trước đây, nàng chỉ thấy biển trong tranh, bức tranh đó vẽ biển xanh bên dưới trời xanh, hoàn toàn khác với mặt biển đen ngòm dưới bầu trời đêm lúc này, khoảng mênh mông bí ẩn lấp lánh ánh sao này tựa hồ như một bầu trời sao khác ở trạng thái lỏng vụn. Công chúa không kịp được, bước về phía biển, nhưng bị đội trưởng cấm vệ và bà Rộng ngăn cản.

“Công chúa, đến gần biển rất nguy hiểm.” Đội trưởng nói.

“Ta thấy nước ở phía trước không sâu, làm sao chết đuối được?” Công chúa chỉ vào làn sóng trắng xóa trên bờ cát.

“Dưới biển có cá Thao Thiết, bọn chúng sẽ xé nát và ăn thịt công chúa!” Bà Rộng nói.

Đội trưởng nhặt một mảnh ván thuyền vỡ lên, bước tới trước ném xuống biển. Miếng ván đập dềnh trên mặt biển mấy lượt, rồi chẳng mấy chốc ở gần đó có một bóng đen nổi lên khỏi mặt nước, bỏ nhào về phía nó. Vì phần lớn đều chìm dưới nước, nên họ không nhìn rõ thứ ấy lớn nhỏ thế nào, chỉ thấy vẩy trên thân nó lấp lánh dưới ánh sáng ngọn đuốc. Liên ngay sau đó, lại có ba, bốn bóng đen khác nhanh chóng bơi về phía mảnh ván, giành giật tranh cướp nhau dưới nước, cùng với tiếng nước ì oạp có

thể nghe thấy tiếng ken két phát ra từ những hàm răng sắc nhọn. Ngoảnh đi ngoảnh lại, những bóng đèn lẩn tẩn ván thuyền đều đã biến mất.

“Công chúa thấy chưa? Bọn chúng có thể nhai nát cả một chiếc thuyền lớn trong nháy mắt.” Đội trưởng đội cấm vệ nói.

“Đảo Mộ ở đâu?” Bà Rộng hỏi.

“Ở phía kia,” Đội trưởng đội cấm vệ chỉ vào chỗ biển trời giao nhau tầm tối, “ban đêm không thấy được, trời sáng là sẽ thấy ngay.”

Họ nghỉ đêm ngoài trời trên bãi cát. Bà Rộng đưa ô cho đội trưởng cầm, lấy trên xe ngựa xuống một cái chậu gỗ nhỏ.

“Công chúa, hôm nay không thể tắm rửa được rồi, nhưng ít nhất công chúa cũng phải rửa mặt một chút.”

Đội trưởng trả lại ô cho bà Rộng, nói rằng anh ta sẽ đi tìm nước, rồi cầm chậu gỗ biến mất vào màn đêm.

“Cậu ta là một chàng trai tốt.” Bà Rộng ngáp dài nói.

Đội trưởng nhanh chóng quay lại, không biết múc ở đâu được một chậu nước sạch. Bà Rộng bắt đầu rửa mặt cho công chúa, bà lấy ra một cục xà phòng, chỉ chấm nhẹ một cái, sau tiếng ục ục khe khẽ, trong chậu nước lập tức tràn đầy bọt bong bóng trắng như tuyết, phồng lên thành một đám hình tròn không ngừng trào ra ngoài mép chậu.

Đội trưởng trở mắt nhìn đống bọt ấy một lúc, đoạn nói với bà Rộng: “Cho tôi xem cục xà phòng đó nào.”

Bà Rộng cẩn trọng lấy trong túi ra một cục xà phòng trắng như tuyết, đưa cho đội trưởng: “Cầm cẩn thận vào, nó còn nhẹ hơn cả lông vũ, không có chút trọng lượng nào đâu, tuột tay là bay mất luôn đấy.”

Đội trưởng đón lấy cục xà phòng, thực sự không cảm giác được chút trọng lượng nào, như thể anh đang cầm một cái bóng màu trắng vậy. “Đây đúng là xà phòng thơm từ He'ershingenmosiken, giờ mà vẫn còn món này à?”

“Tôi chỉ có hai cục thôi, của hoàng cung, mà tôi nghĩ cả vương quốc cũng chỉ còn lại hai cục cuối cùng này nữa thôi, đây là tôi cố ý giữ lại cho công chúa từ hồi xưa đấy. Chắc, đồ của He'ershingenmosiken thứ gì cũng tốt, tiếc là giờ đây càng ngày càng hiếm.” Bà Rộng nói, rồi nhận lại cục xà phòng, cẩn thận bỏ vào trong túi.

Nhìn đống bọt trắng ấy, lân đầu tiên kể từ khi xuất hành, công chúa nhớ lại cuộc sống trong hoàng cung. Mỗi buổi tối, trong phòng tắm đẹp đẽ hoa lệ của nàng, trên mặt bể tắm đều nổi lên dùm bọt lớn như thế này, ánh đèn từ nhiều hướng khác nhau chiếu tới, dùm bọt lớn lúc thì trắng như tuyết, như thể một dùm mây được kéo xuống từ bầu trời ban ngày; lúc lại biến ảo ra nhiều màu sắc, trông như một vốc đá quý. Ngâm mình trong dùm bọt xà phòng ấy, công chúa có cảm giác cơ thể mình mềm nhũn ra như sợi mì, cảm thấy mình đang tan ra, trở thành một phần của dùm bọt, cảm giác dễ chịu ấy khiến nàng không muốn nhúc nhích, để mặc cho các nữ tỳ ẵm ra ngoài lau khô, rồi lại ôm nàng đặt lên giường đi ngủ. Cảm giác tuyệt diệu ấy có thể kéo dài đến tận sáng sớm ngày hôm sau.

Lúc này đây, gương mặt rửa bằng xà phòng He'ershingenmosiken của công chúa rất nhẹ nhàng mềm mại, nhưng cơ thể thì cứng đờ và mệt mỏi. Sau khi ăn một chút, nàng nằm xuống bãi cát, thoạt tiên còn trải một tấm

thâm, về sau lại phát hiện ra nằm thẳng xuống nền cát còn dễ chịu hơn. Lớp cát mềm mại lưu giữ nhiệt độ của ánh dương ban ngày, nàng có cảm giác như được một bàn tay khổng lồ ấm áp nâng niu, tiếng sóng như khúc nhạc thôi miên, thoáng cái nàng đã ngủ thiếp đi.

Không biết trôi qua bao lâu, công chúa Hạt sương bị tiếng chuông làm giật mình tỉnh khỏi giấc ngủ say ngọt ngào không mộng寐, âm thanh uy phát ra từ chiếc ô đen đang xoay phía trên nàng. Bà Rộng nằm ngủ bên cạnh nàng, người che ô là đội trưởng đội cấm vệ, ngọn đuốc đã tắt, màn đêm như thể một chiếc chăn nhung trùm lên tất cả. Đội trưởng là một hình cắt mờ trên nền bầu trời sao, chỉ có áo giáp phản chiếu ánh sao, và nàng còn thấy mái tóc anh bị gió biển thổi thốc lên nữa. Chiếc ô xoay đều đều trên tay anh, như một mái vòm nho nhỏ che khuất nửa bầu trời đêm. Công chúa không thấy đôi mắt đội trưởng, nhưng có thể cảm nhận được ánh mắt của anh, anh cùng với vô số ngôi sao nhấp nháy đang ngắm nhìn nàng

“Xin lỗi, công chúa, vừa nãy tôi xoay nhanh quá.” Đội trưởng khẽ nói.

“Giờ là lúc nào rồi?”

“Đã quá nửa đêm.”

“Chúng ta hình như đã lùi xa khỏi biển nhỉ.”

“Công chúa, đó là triều rút, nước biển đã rút xuống rồi, sáng sớm mai sẽ lại dâng lên.”

“Hai người luân phiên che ô cho ta sao?”

“Vâng, công chúa, bà Rộng đã che cả ngày rồi, để buổi đêm tôi che thêm một lúc.”

“Anh cũng đánh xe cả ngày rồi còn gì, để ta tự che một lúc, anh cũng ngủ đi.”

Lúc nói ra những lời này, chính bản thân công chúa Hạt Sương cũng hơi ngạc nhiên, trong ký ức của nàng, đây là lần đầu tiên nàng nghĩ cho người khác.

“Không được đâu công chúa, tay của người mềm mại, mịn màng như thế, sẽ bị chà sát sưng phồng lên mất, cứ để tôi che ô cho công chúa.”

“Anh tên là gì nhỉ?”

Đồng hành cả ngày trời, giờ nàng mới hỏi tên anh. Nếu là trước đây, công chúa sẽ cảm thấy rất bình thường, thậm chí mãi mãi không bao giờ hỏi thì cũng rất bình thường, nhưng giờ nàng lại cảm thấy có chút áy náy.

“Tôi tên là Buồm Dài.”

“Buồm à?” Công chúa ngoảnh đầu ngó nghiêng, giờ họ đang ở bên cạnh một con thuyền lớn trên bãi cát, nơi này có thể tránh được gió biển. Khác với những con thuyền mắc cạn trên bờ biển khác, con thuyền này vẫn còn cột buồm nguyên vẹn, trông như một thanh kiếm chỉ thẳng lên bầu trời sao. “Buồm là tấm vải lớn giăng trên cây cột này phải không?”

“Đúng thế, công chúa, đó là cột buồm, căng buồm lên, gió thổi vào cánh buồm để thuyền chuyển động.”

“Trên mặt biển, những cánh buồm trắng như tuyết ấy đẹp mắt lắm.”

“Đó là ở trong tranh thôi, cánh buồm thật không trắng như thế đâu.”

“Hình như anh là người He’erschingenmosiken?”

“Vâng, thưa công chúa, cha tôi là một kiến trúc sư ở He'ersingenmosiken, từ khi tôi còn rất nhỏ, ông đã dẫn cả gia đình đến đây.”

“Anh có muốn về nhà không, ý ta là về He'ersingenmosiken ấy?”

“Không muốn lắm, tôi đã rời khỏi nơi đó từ nhỏ, không nhớ rõ lắm, vả lại có muốn cũng chẳng làm được gì, giờ tôi mãi mãi không thể nào rời khỏi vương quốc Không Chuyện Kể nữa rồi.”

Đằng xa, sóng biển rì rào rì rào, như thể đang lặp đi lặp lại câu nói của Buồm Dài: Mãi mãi không thể, mãi mãi không thể.

“Kể cho ta nghe chuyện về thế giới bên ngoài đi, ta chẳng biết gì cả.” Công chúa nói.

“Người không cần phải biết, người là công chúa của vương quốc Không Chuyện Kể, đối với người, vương quốc đương nhiên là không có câu chuyện gì cả. Thực ra, thưa công chúa, người bên ngoài cũng không kể chuyện cho trẻ con đâu, nhưng cha mẹ tôi thì khác, họ là người He'ersingenmosiken, họ vẫn kể cho tôi nghe vài câu chuyện.”

“Kỳ thực, phụ vương từng nói, vương quốc Không Chuyện Kể trước đây cũng có chuyện kể.”

“Vâng... thưa công chúa, người biết xung quanh vương quốc chúng ta đều là biển đúng không, hoàng cung ở trung tâm của vương quốc, đi về bất cứ hướng nào, cuối cùng cũng sẽ đến bên bờ biển, vương quốc Không Chuyện Kể chính là một hòn đảo lớn.”

“Chuyện này thì ta biết.”

“Trước đây, biển xung quanh vương quốc không gọi là biển Thao Thiết, lúc đấy dưới biển không có cá Thao Thiết, thuyền bè có thể tự do đi lại trên mặt biển, giữa vương quốc Không Chuyện Kẽ và He'ershingenmosiken mỗi ngày đều có vô số tàu thuyền qua lại. Khi ấy, vương quốc Không Chuyện Kẽ thực ra gọi là vương quốc Chuyện Kẽ, cuộc sống lúc đó và bây giờ khác nhau nhiều lắm.”

“Hả?”

“Cuộc sống khi ấy đây những câu chuyện, đây những thay đổi và ngạc nhiên. Khi ấy, trong vương quốc có mấy thành thị rất phồn hoa, xung quanh hoàng cung không phải là rừng rậm và đông hoang, mà là kinh thành phồn hoa. Trong thành, đâu đâu cũng có thể thấy những món đồ hiếm lạ quý báu và các vật dụng kỳ quái đến từ He'ershingenmosiken. Sản vật của vương quốc Không Chuyện Kẽ, à không, vương quốc Chuyện Kẽ cũng liên tục được vận chuyển đường biển đến He'ershingenmosiken. Thời đó, cuộc sống của mọi người biến đổi không ngừng, giống như phóng ngựa như hay trong núi vậy, lúc thì xông lên đỉnh núi, lúc lại lao xuống khe sâu, đây những cơ hội và nguy hiểm. Người nghèo có thể phát lên trong một đêm, nhà giàu cũng có thể trắng tay trong chớp mắt, sáng sớm tỉnh lại, không ai biết được hôm nay sẽ xảy ra chuyện gì, sẽ gặp người như thế nào. Đâu đâu cũng đây rầy sự kích thích và những niềm vui bất ngờ.

“Nhưng một ngày nọ, một con thuyền buôn đến từ He'ershingenmosiken mang theo một loài cá nhỏ quý hiếm. Loài cá này chỉ nhỏ bằng ngón tay, màu đen, bề ngoài không có gì đặc biệt, đựng trong thùng nước đúc bằng sắt rất cứng rắn. Thương nhân bán cá biểu diễn ở chợ phiên của vương quốc, ông ta nhúng một thanh kiếm vào thùng nước, chỉ nghe thấy một loạt tiếng 'két két két két' chói tai vang lên, lúc rút ra,

thanh kiếm đã bị cắn nham nhở như răng cưa. Loài cá này gọi là cá Thao Thiết, là một loài cá nước ngọt ở sâu trong lục địa, chúng sinh trưởng ở những hồ nước tăm tối sâu bên trong các hang động ở He'ershingenmosiken. Cá Thao Thiết bán rất chạy, vì răng của chúng tuy nhỏ, nhưng lại cứng rắn như kim cương, có thể làm mũi khoan; vây của chúng cũng rất sắc nhọn, có thể làm đầu mũi tên hoặc dao nhỏ. Vì vậy, càng ngày càng có nhiều cá Thao Thiết được chuyển từ He'ershingenmosiken đến vương quốc. Trong một trận bão, một con tàu chở cá bị đắm ở vùng bờ biển của vương quốc, hơn hai mươi thùng cá trên tàu đều bị đổ xuống biển.

“Người ta phát hiện ra, ở dưới biển cá Thao Thiết có thể sinh trưởng nhanh chóng, còn to hơn trên đất liền nhiều, có thể dài hơn chiều cao của một người, đồng thời chúng sinh đẻ cũng cực nhanh, số lượng tăng lên một cách thần tốc. Cá Thao Thiết bắt đầu ăn tất cả mọi thứ nổi trên mặt biển, những tàu thuyền không kịp kéo lên bờ, dù cho lớn đến mấy cũng đều bị chúng gặm thành những mảnh vụn. Khi một con tàu lớn bị đàn cá Thao Thiết bao vây, đáy tàu sẽ nhanh chóng bị gặm ra một cái lỗ lớn, nhưng còn chưa kịp chìm thì đã bị cắn nát thành mảnh vụn trên mặt biển luôn rồi, như thể tan ra vậy. Đàn cá bơi quanh đường bờ biển của vương quốc Chuyện Kể, nhanh chóng tạo thành một vòng vây bao xung quanh vương quốc.

“Như thế, vương quốc Chuyện Kể bị đàn cá Thao Thiết bao vây, vùng ven biển đã trở thành đất chết, không còn tàu thuyền và cánh buồm nào nữa, vương quốc bị phong tỏa, cắt đứt toàn bộ liên hệ với He'ershingenmosiken và thế giới bên ngoài, bắt đầu cuộc sống nông nghiệp tự cấp tự túc. Thành thị phồn hoa biến mất, trở thành những thôn trấn nhỏ và đông chẵn thẵn, cuộc sống ngày một lạnh lẽ, bình thường, không còn đổi thay nữa, không còn sự kích thích và những niềm vui bất

ngờ nữa, hôm qua giống hôm nay, hôm nay giống ngày mai. Người ta dần dần thích ứng với cuộc sống này, không còn nghĩ về cuộc sống khác nữa. Những ký ức về quá khứ, cũng giống như các món vật phẩm kỳ dị đến từ He'ershingenmosiken kia, càng lúc càng trở nên hiếm hoi, mọi người thậm chí còn cố tình quên đi quá khứ, cũng quên đi cả hiện tại. Nói tóm lại là không cần các câu chuyện kể nữa, họ dựng nên một cuộc sống không còn chuyện kể, vương quốc chuyện Kể cũng biến thành vương quốc Không Chuyện Kể.”

Công chúa Hạt Sương say sưa lắng nghe, Buồm Dài dừng lại một lúc lâu, nàng mới lên tiếng hỏi: “Giờ ở dưới biển khắp nơi đều là cá Thao Thiết à?”

“Không, chỉ có ở vùng duyên hải vương quốc Không Chuyện Kể này thôi, những người thị lực tốt có khi cũng trông thấy lũ chim biển kiếm ăn trên mặt biển cách bờ rất xa, chỗ đó không có cá Thao Thiết. Biển rộng lắm, không có bờ bến.”

“Có nghĩa là, trên thế giới ngoài vương quốc Không Chuyện Kể và He'ershingenmosiken, vẫn còn những nơi khác nữa?”

“Công chúa, người cho rằng thế giới chỉ có hai nơi này thôi sao?”

“Hồi nhỏ, thái sư dạy ta nói như vậy đấy.”

“Chính bản thân ông ta còn không tin được những lời này. Thế giới rộng lớn lắm, đại dương bao la bát ngát, có vô số hòn đảo, có đảo nhỏ hơn vương quốc chúng ta, cũng có đảo lớn hơn; còn có cả đại lục nữa?”

“Đại lục là gì?”

“Là đất liền rộng mênh mông như biển vậy, cưỡi ngựa phóng mấy tháng cũng không đi hết.”

“Thế giới này lớn vậy sao?” Công chúa khẽ cảm thán, lại đột nhiên hỏi, “Anh có trông thấy ta không?”

“Công chúa, giờ tôi chỉ thấy được đôi mắt người, trong đó có sao sáng lấp lánh?”

“Vậy thì anh có thể thấy được khát khao của ta, ta thật rất muốn được dong thuyền buồm trên biển, đến những nơi thật xa thật xa.”

“Không thể được nữa rồi, công chúa, chúng ta mãi mãi không thể rời khỏi vương quốc Không Chuyện Kể, mãi mãi không thể... Nếu người sợ bóng tối, tôi có thể châm đuốc lên.”

“Được.”

Sau khi ngọn đuốc được châm lên, công chúa Hạt Sương nhìn đội trưởng đội cấm vệ, phát hiện ra ánh mắt anh đang hướng về phía khác.

“Anh đang nhìn gì đó?” Công chúa khẽ hỏi.

“Chỗ đó, công chúa, người hãy nhìn chỗ đó.”

Buồm Dài chỉ vào một bụi cỏ nhỏ mọc trên cát bên cạnh công chúa, trên lá cỏ có mấy hạt nước be bé, lóng lánh trong ánh lửa.

“Đó là những hạt sương.” Buồm Dài nói.

“Ồ, đó là ta à? Cỡ giống ta không?”

“Có giống người, công chúa, đều xinh đẹp như pha lê vậy.”

“Khi trời sáng, chúng sẽ càng thêm xinh đẹp hơn dưới ánh Mặt trời?”

Đội trưởng phát ra một tiếng thở dài, rất thấp, gần như không nghe thấy âm thanh, nhưng công chúa cảm nhận được.

“Sao vậy, Buồm Dài?”

Dưới ánh Mặt trời, những hạt sương sẽ nhanh chóng bốc hơi và biến mất.”

Công chúa gật đầu khe khẽ, dưới ánh lửa, đôi mắt nàng đã u ám đi phần nào, “Thế thì lại càng giống ta hơn, chiếc ô này mà khép lại, ta cũng sẽ biến mất, ta chính là một hạt sương dưới ánh Mặt trời”

“Tôi sẽ không để người biến mất đâu, công chúa”

“Anh biết, ta cũng biết, chúng ta không thể đến được đảo Mộ, cũng không thể đưa hoàng tử Nước Sâu quay về.”

“Nếu thế, tôi sẽ mãi mãi che ô cho người, công chúa.”

CÂU CHUYỆN THỨ BA CỦA VÂN THIÊN MINH: HOÀNG TỬ NƯỚC SÂU

Khi công chúa Hạt Sương tỉnh lại lần nữa, trời đã sáng, biển đã chuyển từ màu đen sang xanh lam, nhưng công chúa vẫn có cảm giác hoàn toàn khác với biển lớn mà mình từng thấy trong tranh, vẻ mênh mông vừa bị màn đêm che đậy giờ trải rộng ra trước mắt, dưới ánh sáng buổi sớm mai, mặt biển là một vùng mênh mang trống trải. Nhưng trong tưởng tượng của công chúa, sự trống trải này không phải do cá Thao Thiết gây

ra, mà biển trông trái như thế là vì nàng, như thế cung điện của công chúa trong hoàng cung để trông chờ nàng vào ở vậy. Nguyện vọng mà nàng nói với Buồm Dài hồi đêm giờ lại càng thêm mạnh mẽ, nàng tưởng tượng trên mặt biển mênh mang kia xuất hiện một cánh buồm trắng thuộc về mình, theo gió lướt đi rồi biến mất ở nơi xa tít tắp.

Lúc này, bà Rộng đang che ô cho nàng, đội trưởng cấm vệ đứng trên bãi biển phía trước vẫy tay, bảo họ đi qua chỗ đó. Sau khi họ đi tới, anh chỉ về phía biển nói: “Nhìn kia, đó chính là đảo Mộ.”

Thứ đầu tiên công chúa nhìn thấy không phải đảo Mộ mà là người khổng lồ đứng trên hòn đảo nhỏ ấy, đó rõ ràng chính là hoàng tử Nước Sâu. Chàng đứng sừng sững đội trời đạp đất trên đảo, như một ngọn núi lẻ loi trên biển, chàng có làn da nâu rám nắng, cơ bắp cường tráng như thế những tảng đá trên núi cao, mái tóc chàng bay bay trong gió biển, như cây cối trên ngọn núi. Chàng trông rất giống Cát Bã, nhưng cường tráng hơn Cát Bã, cũng không có vẻ u ám như người em, ánh mắt và nét mặt chàng đều đem đến một thứ cảm giác khoáng đạt, độ lượng như biển lớn vậy. Lúc này Mặt trời vẫn chưa lên cao, nhưng đỉnh đầu người khổng lồ đã tắm trong ánh dương, sắc vàng rực rỡ như lửa. Chàng đang giơ bàn tay khổng lồ che nắng nhìn về phía xa, trong một khoảnh khắc, công chúa cảm thấy ánh mắt của mình và người khổng lồ ấy chạm nhau, nàng bèn nhảy lên hét vang:

“Anh Nước Sâu! Em là Hạt Sương! Em là em gái Hạt Sương của anh đây! Bọn em ở đây!”

Người khổng lồ không có phản ứng, ánh mắt chàng lướt qua phía này, rồi chuyển sang nơi khác, sau đó buông tay xuống, lắc đầu như thể đang suy tư gì đó, rồi quay sang hướng khác.

“Sao anh ấy không chú ý đến chúng ta?” Công chúa nôn nóng hỏi.

“Ai lại đi chú ý đến ba con kiến nhỏ ở títt đằng xa chứ?” Đội trưởng cấm vệ đáp, sau đó quay sang bà Rộng: “Tôi đã bảo hoàng tử Nước Sâu là người không lơ còn gì, giờ bà cũng thấy rồi.”

“Nhưng hồi tôi bế cậu ấy, rõ ràng là một đứa trẻ sơ sinh bé xíu mà! Sao lại cao như vậy được? Nhưng người không lơ cũng tốt mà, không ai ngăn cản được cậu ấy, cậu ấy có thể trừng phạt bọn ác ôn kia, tìm bức tranh của công chúa về!”

“Vậy thì trước tiên phải cho hoàng tử biết ở đây đã xảy ra chuyện gì đã.” Đội trưởng cấm vệ lắc đầu.

“Ta muốn qua đó, chúng ta cần phải qua bên đó! Lên đảo Mộ!” Công chúa nín lấy Buồm Dài nói.

“Không thể qua được, công chúa, bao nhiêu năm rồi không ai lên được đảo Mộ, trên đảo đó cũng không ai quay về được.”

“Không nghĩ ra được cách nào sao?” Công chúa cuống quýt rơi nước mắt, “Chúng ta đến đây chính là để tìm anh ấy mà, anh chắc hẳn biết phải làm sao chứ?”

Nhìn công chúa nước mắt lưng tròng, Buồm Dài cảm thấy rất bứt rứt, “Tôi thật sự không có cách nào, đến nơi này là đúng rồi, công chúa cần phải rời xa hoàng cung, bằng không thì chỉ có chờ chết, nhưng ngay từ đầu tôi đã biết là không thể nào đến được đảo Mộ. Có lẽ... Có thể dùng chim bồ câu chuyển cho hoàng tử một bức thư!”

“Hay quá, giờ chúng ta đi tìm chim bồ câu đưa thư.”

“Nhưng thế thì có ích gì chứ? Cho dù hoàng tử nhận được thư thì cũng không thể sang đây được. Mặc dù hoàng tử là người không lờ, nhưng xuống dưới biển cũng sẽ bị cá Thao Thiết cắn nát... Trước tiên, ăn sáng rồi nghĩ cách sau vậy, để tôi đi chuẩn bị.”

“Ôi chao, cái chậu của tôi!” Bà Rộng kêu lên, vì triều lên, nước biển tràn vào bãi cát, cuốn ra hiển chiếc chậu gỗ mà tôi qua công chúa dùng rửa mặt. Chậu đã trôi ra biển được một quãng, bị úp ngược xuống, nước rửa mặt bên trong quấy lên một mảng bọt xà phòng trắng xóa trên mặt biển. Có thể trông thấy mấy con cá Thao Thiết đang bơi về phía chậu, vây cá đen nhánh trông như thanh dao sắc vạch toang dòng nước, chiếc chậu gỗ sắp bị chúng dùng răng phá nát ra rồi.

Nhưng một chuyện không thể tưởng tượng đã xảy ra: cá Thao Thiết không cắn xé cái chậu gỗ, chúng bơi cả vào mảng bọt xà phòng kia, vừa chạm phải bọt xà phòng, chúng liền ngừng chuyển động, nổi hết lên mặt nước, vẻ hung hãn hoàn toàn biến mất, biến thành bộ dạng uể oải lười nhác, có con còn ngoe nguẩy vẫy đuôi, không phải để bơi mà chỉ để thể hiện sự thỏa mãn; có con thậm chí nằm ngửa trên mặt nước, phơi ra phần bụng màu trắng.

Ba người kinh ngạc quan sát một hồi, công chúa nói: “Ta biết cảm giác của chúng) bọn chúng rất thoải mái ở trong đám bọt ấy, toàn thân mềm nhũn ra như thế không có xương vậy, không muốn nhúc nhích gì cả.”

Bà Rộng nói: “Xà phòng thơm của He'ershingenmosiken quả là đồ tốt, đáng tiếc là chỉ còn lại có hai bánh thôi.”

Đội trưởng nói: “Kể cả ở He'ershingenmosiken thì thứ xà phòng thơm này cũng rất quý hiếm. Hai người có biết nó được chế tạo ra như thế nào

không? Ở He'ershingenmosiken có một khu rừng thần kỳ, cây ở đó gọi là cây bong bóng, đều đã mọc hơn một nghìn năm, vô cùng cao lớn. Bình thường, cây bong bóng không có gì đặc biệt, nhưng nếu có gió lớn, sẽ thổi cây bong bóng bay ra bong bóng xà phòng, gió càng lớn thì bong bóng thổi ra càng nhiều, xà phòng thơm của He'ershingenmosiken chính là làm bằng những bong bóng ấy. Thu thập loại bong bóng này hết sức khó khăn, chúng bay rất nhanh trong gió lớn, thêm nữa lại còn trong suốt, đứng một chỗ thì rất khó nhìn thấy chúng, chỉ khi chạy nhanh ngang với chúng mới nhìn thấy được. Cưỡi những con ngựa chạy nhanh nhất mới có thể đuổi kịp bong bóng trong gió, mà ngựa chạy nhanh như vậy thì toàn bộ vùng He'ershingenmosiken không có đến mười con. Khi bong bóng thổi ra, những người làm xà phòng sẽ cưỡi ngựa chạy hết tốc lực xuôi theo chiều gió, vớt lấy bong bóng bằng một cái túi lưới voan mỏng. Những bong bóng ấy có cái lớn cái nhỏ, nhưng dù là bong bóng lớn nhất thì sau khi bị vớt vào túi lưới đều vỡ ra, chỉ còn lại một chút xíu mà mắt thường khó lòng nhìn thấy. Họ phải thu thập mấy trăm nghìn, thậm chí là hơn triệu bong bóng mới làm ra được một bánh xà phòng, nhưng mỗi bong bóng thần kỳ trong bánh xà phòng đó mà hòa tan trong nước, sẽ lại có thể sinh ra hàng triệu bong bóng khác, đây chính là nguyên nhân xà phòng He'ershingenmosiken có nhiều bọt như vậy. Bong bóng của cây bong bóng không có trọng lượng, vì vậy xà phòng He'ershingenmosiken đích thực cũng không có trọng lượng, đó là thứ nhẹ nhất trên thế gian này, nhưng rất quý hiếm. Những bánh xà phòng của bà Rộng có lẽ là quà tặng của đoàn sứ giả He'ershingenmosiken mang đến khi quốc vương lên ngôi, về sau..”

Buồm Dài đột nhiên ngừng kể, trầm ngâm nhìn mặt hiền như đang ngẫm nghĩ điều gì. Ở đó, trong đám bong bóng xà phòng He'ershingenmosiken trắng như tuyết, mấy con cá Thao Thiết vẫn biếng

nhác nằm đó, trước mặt bọn chúng, là cái chậu gỗ nguyên vẹn không hề tổn hại gì.

“Có lẽ có cách lên được đảo Mộ!” Buồm Dài chỉ vào cái chậu gỗ trên mặt biển, “Hai người nghĩ thử xem, nếu đó là một con thuyền nhỏ thì sao?”

“Đừng hòng!” Bà Rộng kêu lên, “Công chúa sao có thể mạo hiểm như thế được?”

“Tất nhiên công chúa không thể đi, tôi sẽ đi.” Đội trưởng cầm vệ dờn mắt không nhìn về phía mặt biển nữa, trong đôi mắt kiên định của anh, công chúa nhận ra anh đã hạ quyết tâm.

“Anh đi một mình, làm sao hoàng tử Nước Sâu tin anh được?” Công chúa nói, nàng hưng phấn đến độ gương mặt đỏ bừng: “Ta đi, ta cần phải đi!”

“Nhưng dù công chúa có lên đảo, thì cũng làm sao chứng minh được thân phận của mình?” Đội trưởng cầm vệ đưa mắt liếc qua công chúa Hạt Sương đang mặc trang phục dân thường.

Bà Rộng không nói gì, bà biết rằng có cách.

“Chúng ta có thể nhờ máu nhận người thân.” Công chúa nói.

“Kể cả vậy công chúa cũng không được đi! Chuyện này quá kinh khủng!” Bà Rộng nói, nhưng giọng điệu bà đã không còn quyết liệt như trước nữa.

“Ta đợi ở đây thì liệu có an toàn không?” Công chúa chỉ vào chiếc ô màu đen đang xoay trên tay bà Rộng, “Chúng ta quá dễ thu hút chú ý, Cát Bãng sẽ nhanh chóng biết được tung tích của chúng ta, ở đây, cho dù ta có thể tạm thời tránh được bức tranh đó, thì cũng không thoát được sự truy sát của quân cấm vệ, lên đảo Mộ ngược lại còn an toàn hơn.”

Vậy là họ quyết định mạo hiểm.

Đội trưởng đội cấm vệ tìm con thuyền nhỏ nhất trên bãi cát, dùng ngựa kéo ra mép nước, ở ngay chỗ bọt sóng vừa liếm vào mũi thuyền. Không tìm thấy bướm đậu, nhưng anh tìm được hai mái chèo cũ từ một con thuyền khác. Anh để công chúa và bà Rộng đang cầm ô lên thuyền, cầm bánh xà phòng He'ershingenmosiken mà bà Rộng lấy ra xuyên vào mũi kiếm rồi đưa cho công chúa, dặn dò nàng khi thuyền vừa xuống biển hãy nhúng xà phòng vào nước ngay. Sau đó, anh đẩy thuyền xuống biển, đẩy một mạch tới chỗ nước ngập đến hông mới nhảy lên, dốc hết sức khua mái chèo, con thuyền nhỏ chở theo ba người tiến về phía đảo Mộ.

Những cái vây đen sì của lũ cá Thao Thiết xuất hiện trên mặt biển xung quanh, bao vây con thuyền nhỏ. Công chúa ngồi ở đuôi thuyền, cầm kiếm nhúng bánh xà phòng He'ershingenmosiken, chỗ đuôi thuyền lập tức trào lên một đám bọt bong bóng, trắng xóa mắt dưới ánh Mặt trời buổi sớm mai, bong bóng xà phòng nhanh chóng sủi lên đến cao hơn người, rồi theo con thuyền tiến lên mà mở rộng ra dần, tạo thành một mảng lớn trắng như tuyết trên mặt biển. Lũ cá Thao Thiết nhao nhao bơi vào trong đám bong bóng, nổi lên phình bên trong, hưởng thụ cảm giác thư thái ưỡn ả không gì so sánh được, như thể đang nằm trên một tấm thảm nhung trắng tinh vậy. Đây là lần đầu tiên công chúa nhìn thấy cá Thao Thiết ở khoảng cách gần như vậy, ngoài phần da bụng, toàn thân chúng đều đen trùi trùi, trông

như cỗ máy làm từ sắt thép, nhưng vừa bơi vào trong bong bóng xà phòng chúng liền trở nên ngoan ngoãn, biếng nhác. Con thuyền nhỏ tiến lên trên mặt biển phẳng lặng, để lại phía sau một vệt đuôi dài bong bóng xà phòng, như một dải mây trắng rơi xuống biển. Vô số cá Thao Thiết từ hai bên bơi vào trong đám bong bóng, như thể đang thực hiện một cuộc hành hương giữa dòng sông mây. Thi thoảng cũng có vài con bơi từ phía trước lại gặm vào đáy thuyền, hoặc gặm mất một miếng nhỏ của mái chèo mà đội trưởng cầm vệ cầm trên tay, nhưng bọn chúng cũng nhanh chóng bị đám bọt bong bóng phía sau thu hút, không phá hoại nhiều lắm. Nhìn vệt bong bóng như dải mây trắng tinh trên mặt biển phía sau con thuyền, cùng với lũ cá Thao Thiết đang ngậy ngật bên trong, công chúa bất giác nhớ đến thiên đường trong lời giảng của mục sư.

Bờ biển xa dần, con thuyền nhỏ đang tiến gần đến đảo Mộ.

Bà Rộng đột nhiên kêu lên: “Nhìn kìa, hoàng tử Nước Sâu hình như đã thấp hơn một chút!”

Công chúa ngoảnh đầu lại nhìn, bà Rộng nói đúng thật, hoàng tử trên đảo vẫn là một người khổng lồ, nhưng so với khi nhìn từ trên bờ thì rõ ràng đã thấp hơn một chút, lúc này chàng vẫn quay lưng về phía họ, đôi mắt nhìn về một hướng khác.

Công chúa đưa mắt nhìn Buồm Dài đang khua mái chèo, lúc này anh trông còn cường tráng, mạnh mẽ hơn, những khối cơ bắp khỏe mạnh gồ lên, hai mái chèo trong tay anh tựa như một đôi cánh đang bay lượn, đẩy chiếc thuyền nhỏ tiến lên vững vàng. Người đàn ông này dường như là một thủy thủ trời sinh, ở trên biển rõ ràng còn thoải mái tự nhiên hơn trên đất liền.

“Hoàng tử thấy chúng ta rồi!” Bà Rộng lại kêu lên. Trên đảo Mộ, hoàng tử Nước Sâu đã quay về bên này, một tay chỉ về phía con thuyền nhỏ, ánh mắt toát lên vẻ kinh ngạc, miệng còn đang mấp máy, hình như đang hét gì đó. Hẳn là chàng cảm thấy ngạc nhiên lắm, ngoài con thuyền nhỏ xuất hiện trên vùng biển chết chóc này ra, bọt bong bóng phía sau thuyền đã lan rộng về sau, nhìn từ độ cao ấy của chàng, trên mặt biển như thể xuất hiện một ngôi sao băng kéo theo cái đuôi trắng toát vậy.

Họ nhanh chóng biết được thì ra hoàng tử không phải đang hò hét với họ, dưới chân chàng xuất hiện mấy người có chiều cao bình thường. Từ khoảng cách này, bọn họ trông rất nhỏ bé, gương mặt cũng không thấy rõ, nhưng chắc chắn là đều nhìn về phía này, có người còn khua tay nữa.

Đảo Mộ vốn là đảo hoang, không có dân sinh sống. Hai mươi năm trước, hoàng tử Nước Sâu lên đảo câu cá, đi cùng chàng có một viên quan giám hộ, một vị thái sư, vài người lính hộ vệ và người hầu. Họ vừa lên đảo, lũ cá Thao Thiết bu lại thành đàn đã bơi đến vùng biển này, khóa chặt con đường trở về vương quốc.

Họ phát hiện, lúc này trông hoàng tử lại thấp hơn chút nữa, dường như con thuyền đến càng gần đảo Mộ, hoàng tử lại càng thấp hơn.

Thuyền nhỏ từ từ đến gần mép nước, họ đã thấy rõ những người có chiều cao bình thường kia, tổng cộng có tám người, hầu hết đều mặc quần áo thô sơ làm từ vải buồm giống như hoàng tử, trong đó có hai ông già mặc quan phục của hoàng cung, nhưng đều đã cũ kỹ rách rưới lắm rồi. Hầu hết những người này đều đeo kiếm. Họ chạy về phía bãi biển, hoàng tử theo sau ở phía xa xa, lúc này, trông chàng chỉ cao gấp đôi người bình thường, không còn là người khổng lồ nữa.

Đội trưởng cầm vệt tăng tốc khua mái chèo, con thuyền nhỏ lao lên bờ, một con sóng vỗ bờ tựa như cánh tay khổng lồ đẩy thuyền tiến lên phía trước, thân thuyền hơi rung, suýt chút nữa thì hất công chúa ngã xuống, đáy thuyền chạm vào bãi cát. Những người đã chạy tới bãi biển nhìn con thuyền nhỏ mà do dự không tiến lên nữa, rõ ràng là sợ lũ cá Thao Thiết dưới nước, nhưng vẫn cố bốn người chạy lên, giúp họ giữ vững con thuyền, đỡ công chúa bước xuống.

“Cẩn thận, công chúa không thể rời khỏi chiếc ô này!” Lúc xuống thuyền, bà Rộng cao giọng nói, đồng thời giữ chiếc ô phía trên đầu công chúa, lúc này bà đã rất thuần thục, chỉ cần một tay cũng xoay được ô.

Những người kia không hề che giấu sự ngạc nhiên, lúc thì nhìn chiếc ô đen đang xoay, lúc lại nhìn mặt biển mà con thuyền nhỏ vừa đi qua - ở đó, bọt bong bóng xà phòng He'ersingenmosiken màu trắng và vô số cá Thao Thiết nổi trên mặt biển tạo thành một con đường đen trắng xen kẽ, nối liền đảo Mộ với bờ biển của vương quốc.

Hoàng tử Nước Sâu cũng bước lên phía trước, lúc này, chiều cao của chàng không khác gì một người bình thường, thậm chí còn thấp hơn hai người cao kều trong nhóm người trên đảo một chút. Chàng nhìn mấy người mới đến mỉm cười, như một ngư dân hồn hậu, nhưng công chúa thấy được bóng dáng của vua cha ở chàng, nàng buông kiếm xuống, nước mắt trào ra, kêu lên: “Anh trai, em là Hạt Sương em gái anh đây!”

“Em giống em gái ta thật.” Hoàng tử mỉm cười gật đầu, dang rộng hai cánh tay về phía công chúa. Nhưng mấy người cùng lúc ngăn cản công chúa lại gần, tách hoàng tử khỏi ba người vừa mới đến, một trong số họ còn rút kiếm khỏi vỏ, cảnh giác nhìn chăm chăm đội trưởng cầm vệt vừa mới xuống thuyền. Buồm Dài không quan tâm đến chuyện phía này, chỉ

nhặt thanh kiếm công chúa vừa ném xuống lên xem xét. Để tránh đôi phương hiểu lầm, anh cẩn thận nắm phía mũi kiếm, liền nhận ra trải qua hành trình vừa rồi, cục xà phòng He'ersingenmosiken cắm ở mũi kiếm chỉ bị tan đi có khoảng một phần ba.

“Các người phải chứng minh thân phận của công chúa.” Một ông già nói, bộ triều phục cử kỳ trên người được vuốt rất phẳng phiu, gương mặt đượm vẻ phong sương, nhưng vẫn để một bộ râu rất đẹp, hiển nhiên trong những năm tháng trên hòn đảo hoang này, ông ta vẫn gắng sức duy trì phong thái của một vị quan trong vương quốc.

“Các người không nhận ra tôi à? Ông là quan giám hộ Rừng Tối, ông...” Bà Rộng chỉ vào ông già còn lại, “là thái sư Ruộng Lớn.”

Hai ông già đều khẽ gật đầu. Thái sư Ruộng Lớn nói: “Bà Rộng, bà già rồi.”

“Các ông cũng già rồi.” Bà Rộng nói, giơ một tay đang xoay ô ra lau nước mắt.

Quan giám hộ Rừng Tối không hề xúc động, vẫn thận trọng nói: “Hơn hai mươi năm rồi, chúng ta hoàn toàn không biết trong vương quốc đã xảy ra chuyện gì, vì vậy vẫn cần phải chứng thực thân phận của công chúa.” Ông quay sang phía công chúa nói: “Xin hỏi, người có đồng ý nhỏ máu kiếm nghiệm hay không?”

Công chúa gật đầu.

“Ta cảm thấy không cần thiết, nàng chắc chắn là em gái của ta.” Hoàng tử nói.

“Điện hạ, cần phải làm như vậy.” Quan giám hộ nói.

Có người mang tới hai con dao găm rất nhỏ, quan giám hộ và thái sư mỗi người cầm một con. Không giống như những thanh kiếm gè sét mà đám người này đang đeo, hai con dao găm đều sáng bóng lạnh lẽo, trông như mới. Công chúa chìa tay ra, quan giám hộ dùng dao găm khẽ vạch trên ngón trở trắng ngần mềm mại của nàng, dùng mũi dao lấy một giọt máu khỏi chỗ rạch. Thái sư Ruộng Lớn cũng lấy mẫu máu ở đầu ngón tay hoàng tử. Quan giám hộ đón lấy dao găm từ tay thái sư, cẩn trọng trộn hai giọt máu nơi mũi dao vào nhau, máu lập tức chuyển thành màu xanh lam thuần khiết.

“Đúng là công chúa Hạt Sương.” Quan giám hộ trang trọng nói với hoàng tử, sau đó cùng thái sư Ruộng Lớn khom người hành lễ với công chúa. Những người khác cũng đều chõng kiếm quỳ một chân xuống, sau đó đứng dậy tránh sang một bên, để hoàng tử và công chúa ôm nhau.

“Hồi nhỏ ta từng bế em, hồi đó em mới lớn chùng này.” Hoàng tử huơ tay nói.

Công chúa vừa khóc vừa thuật lại chuyện đã xảy ra ở vương quốc cho hoàng tử, hoàng tử nắm tay nàng, yên lặng lắng nghe, gương mặt trẻ trung nhưng đã trải phong sương của chàng vẫn luôn ung dung và trấn tĩnh.

Mọi người đều vây xung quanh hoàng tử và công chúa, trật tự nghe công chúa kể chuyện, chỉ có đội trưởng cấm vệ làm một việc hết sức kỳ lạ. Anh lúc thì rảo bước chạy đi, đến một chỗ rất xa trên bãi biển quan sát hoàng tử, sau đó lại chạy trở về nhìn chàng từ khoảng cách gần, làm đi làm lại mấy lần như thế, sau đó bà Rộng kéo anh lại.

“Tôi nói đúng chứ, hoàng tử không phải là người khổng lồ đúng không.” Bà Rộng chỉ vào hoàng tử, hạ giọng nói.

“Hoàng tử vừa là người khổng lồ, vừa không phải.” Đội trưởng cũng hạ giọng đáp lời: “Là như thế này: khi chúng ta nhìn người bình thường, người đó ở càng xa thì trong mắt chúng ta lại càng nhỏ, phải không? Nhưng hoàng tử thì không thế, dù gần hay xa, kích cỡ của hoàng tử trong mắt chúng ta đều giống như nhau, nhìn gần thì hoàng tử cao như người bình thường, nhìn xa cũng vẫn cao như thế, vì vậy từ xa nhìn lại giống như người khổng lồ vậy.”

Bà Rộng gật đầu, “Hình như đúng là thế.”

Nghe công chúa kể xong, hoàng tử Nước Sâu chỉ nói ngắn gọn: “Chúng ta trở về.”

Có hai con thuyền trở về vương quốc, hoàng tử và ba người nhóm công chúa ngồi trên con thuyền nhỏ, tám người còn lại lên một con thuyền khác lớn hơn, chính là con thuyền đã đưa đoàn người của hoàng tử lên đảo Mộ hai mươi năm trước, đã hơi bị rò nước, nhưng vẫn có thể đi một hành trình ngắn. Bong bóng xà phòng trên đường họ tới đảo Mộ đã tan đi một ít, nhưng vô số con cá Thao Thiết vẫn đang nổi lên phình trên mặt nước, không mấy nhúc nhích, vài con bị mũi thuyền đụng phải, hoặc bị mái chèo va trúng, cũng chỉ uể oải nhích đi một chút, cũng không có động tác gì khác. Cánh buồm cũ kỹ của con thuyền lớn vẫn dùng được, đi ở phía trước, rẽ đường cho con thuyền nhỏ phía sau giữa đám cá Thao Thiết đang nổi lên phình.

“Tốt nhất công chúa vẫn nên cho xà phòng xuống nước, như thế chắc ăn hơn, ngộ nữa chúng nó tỉnh lại thì biết làm thế nào?” Bà Rộng nhìn lũ

cá Thao Thiết đen sì sì quây xung quanh, trong lòng vẫn chưa hết sợ hãi.

Công chúa nói: “Chúng nó vẫn luôn tỉnh đấy chứ, chỉ là đang rất thoải mái, lười nhác chẳng buồn nhúc nhích đấy thôi. Chỉ còn lại có hơn một bánh xà phòng thôi, không nên lãng phí, sau này ta cũng không dùng nó để tắm nữa đâu.”

Lúc này, trên con thuyền lớn phía trước có người hét to: “Quân cấm vệ!”

Trên bờ biển vương quốc phía xa xa xuất hiện một đội kỵ binh tràn về phía sát biển như nước thủy triều đen ngòm, áo giáp và dao kiếm của các kỵ sĩ trên lưng ngựa lấp lánh dưới ánh Mặt trời.

“Tiếp tục tiến lên.” Hoàng tử Nước Sâu bình tĩnh nói.

“Bọn họ đến để giết chúng ta đó.” Sắc mặt công chúa trở nên tái nhợt.

“Đừng sợ, không sao đâu.” Hoàng tử vỗ nhẹ lên tay công chúa và nói.

Công chúa Hạt Sương nhìn anh trai, lúc này, nàng đã biết chàng là người thích hợp làm quốc vương hơn mình.

Do thuận chiều gió, mặc dù có lũ cá Thao Thiết uể oải nổi lên phênh cản trở, đường về cũng nhanh hơn nhiều. Khi hai con thuyền gần như cùng lúc cập vào bãi biển, đội kỵ binh cấm vệ quân liền quây lại, đứng san sát chắn phía trước mặt như một bức tường nghiêm mật. Công chúa và bà Rộng đều kinh hãi, mặt mày tái nhợt, nhưng đội trưởng đội cấm vệ dạn dày kinh nghiệm lại thấy yên tâm hơn phần nào, anh nhận ra kiếm của đôi phương đều còn nguyên trong vỏ, giáo dài cũng đều dựng thẳng đứng; quan trọng hơn nữa là, anh thấy được đôi mắt của những binh sĩ quân

cắm vệ ngồi trên lưng ngựa đó, họ đều mặc áo giáp nặng che kín mít, mặt chỉ để lộ ra đôi mắt, nhưng những đôi mắt ấy đã lướt qua bọn anh, nhìn dán vào con đường bong bóng xà phòng có vô số cá Thao Thiết nổi dập dềnh kia, ánh mắt toát lên vẻ kính sợ sâu sắc. Một viên chỉ huy tung mình xuống ngựa, chạy về phía con thuyền vừa cập bờ. Những người trên thuyền lớn đều nhảy xuống, quan giám hộ, thái sư và mây vệ sĩ cầm kiếm đứng chắn cho hoàng tử và công chúa ở phía sau mình.

“Đây là hoàng tử Nước Sâu và công chúa Hạt Sương, không được vô lễ!” Quan giám hộ Rừng Tôi giơ một cánh tay lên với đám quân cắm vệ, cao giọng hô.

Viên chỉ huy chạy tới một tay chống vào thanh kiếm cắm trên bãi cát, quỳ một chân trước hoàng tử và công chúa, “Chúng tôi biết, nhưng chúng tôi nhận lệnh đuổi giết công chúa?”

“Công chúa Hạt Sương là người thừa kế ngôi báu hợp pháp! Còn hoàng tử Cát Băng là tên phản nghịch mưu hại quốc vương! Các người sao có thể nghe theo lệnh hắn?”

“Chúng tôi biết, vì vậy chúng tôi sẽ không chấp hành mệnh lệnh này, nhưng hoàng tử Cát Băng đã lên ngôi vào chiều ngày hôm qua, nên quân cắm vệ hiện nay không biết phải nghe lệnh của ai.”

Quan giám hộ còn định nói tiếp, nhưng hoàng tử Nước Sâu đã từ phía sau bước lên ngăn ông lại, nói với viên chỉ huy: “VẬY ĐI, TA VÀ CÔNG CHÚA SẼ CÙNG CÁC NGƯỜI TRỞ VỀ HOÀNG CUNG, ĐỢI KHI GẶP CÁT BĂNG, CHÚNG TA SẼ KẾT THÚC CHUYỆN NÀY.”

Trong cung điện xa hoa lộng lẫy nhất ở hoàng cung, Cát Băng đội vương miện trên đầu đang cùng các đại thần trung thành với y uống rượu ăn mừng. Đột nhiên có người chạy vào báo cáo, nói hoàng tử Nước Sâu và công chúa Hạt Sương đang thống lĩnh quân cấm vệ từ bờ biển cấp tốc tiến về phía hoàng cung, chừng hai tiếng nữa sẽ đến nơi. Cung điện tức khắc chìm vào im lặng

“Nước Sâu? Làm sao anh ta vượt biển được? Chẳng lẽ anh ta mọc cánh?” Cát Băng lẩm bẩm, nhưng không hề lộ vẻ sợ hãi ra mặt như những người khác, “Không sao, quân cấm vệ sẽ không nghe theo sự chỉ huy của Nước Sâu và Hạt Sương đâu, trừ phi ta chết... Họa sĩ Lỗ Kim!”

Nghe tiếng gọi của Cát Băng, họa sĩ Lỗ Kim từ trong bóng tối lặng lẽ bước ra, gã vẫn mặc chiếc áo choàng trùm đầu màu xám đỏ, trông càng gầy guộc hơn lúc trước.

“Người, mang theo giấy Sóng Tuyết và các công cụ vẽ tranh, cưỡi ngựa chạy về phía Nước Sâu, nhìn anh ta, sau đó vẽ lại. Người nhìn thấy Nước Sâu rất dễ dàng, không cần lại gần, anh ta vừa xuất hiện ở chân trời là người đã có thể nhìn thấy rồi.”

“Vâng, thưa bệ hạ.” Lỗ Kim khẽ nói, sau đó lặng lẽ đi như con chuột.

“Còn về Hạt Sương, một đứa con gái cũng chẳng thể làm được gì to tát, ta sẽ cướp chiếc ô ấy của nó nhanh thôi.” Cát Băng nói, rồi lại nâng ly rượu lên.

Buổi tiệc kết thúc trong bầu không khí bức bối, các đại thần đều rời đi trong tâm trạng lo âu, chỉ còn lại một mình Cát Băng ngồi trong đại sảnh

rộng mênh mông trông trải.

Không biết bao lâu sau, Cát Băng thấy họa sĩ Lỗ Kim bước vào, tim y lập tức thấp thỏm, không phải vì hai tay Lỗ Kim trống không, cũng không phải vì bộ dạng của gã họa sĩ - trông bề ngoài gã họa sĩ không có gì thay đổi, vẫn là điệu bộ miễn cảm, hết sức cẩn trọng ấy, Cát Băng kinh ngạc là vì nghe thấy tiếng bước chân của Lỗ Kim. Lúc trước, gã họa sĩ này bước đi không hề có tiếng động, như thể một con chuột xám chạy lướt qua trên mặt đất vậy, nhưng giây phút này, Cát Băng lại nghe thấy gã phát ra tiếng bước chân lập cạ lập cập, dường như không thể đè nén được nhịp tim của mình vậy.

“Thưa bệ hạ, thần đã thấy hoàng tử Nước Sâu, nhưng thần không thể vẽ hẳn ta được.” Lỗ Kim cúi đầu nói.

“Chẳng lẽ anh ta mọc cánh thật?” Cát Băng lạnh lùng hỏi.

“Nếu là thể thần cũng có thể vẽ được, thần có thể vẽ từng sợi lông trên đôi cánh của hẳn ta đến mức sống động như thật, nhưng, thưa bệ hạ, hoàng tử Nước Sâu không mọc cánh, mà còn đáng sợ hơn: hẳn ta không tuân theo luật phối cảnh.

“Phối cảnh là cái gì?”

“Mọi cảnh vật trên thế gian này trong mắt chúng ta đều là ở gần thì lớn ở xa thì nhỏ, đây chính là luật phối cảnh. Thần là họa sĩ theo trường phái phương Tây, trường phái vẽ tranh phương Tây tuân theo luật phối cảnh, vì vậy thần không thể vẽ được hẳn ta.”

“Có trường phái vẽ tranh không tuân theo luật phối cảnh à?”

“Có, trường phái vẽ tranh phương Đông, thưa bệ hạ, người hãy nhìn xem, chính bức đó đây.” Lỗ Kim chỉ vào bức tranh thủy mặc treo trên tường đại sảnh, trong tranh là cảnh núi non sông nước phiêu dạt thanh nhã, từng mảng để trắng tựa như sương lại tựa như nước, phong cách hoàn toàn khác với những bức tranh sơn dầu đậm mực nhiều màu sắc bên cạnh, “Người có thể thấy, bức tranh đó không quan tâm đến nguyên lý phối cảnh. Nhưng thần không học vẽ theo trường phái phương Đông, họa sĩ Hôn Không không chịu dạy cho thần, có lẽ ông ta nghĩ đến sẽ có ngày hôm nay.”

“Người đi đi.” Hoàng tử lạnh lùng nói.

“Vâng, thưa bệ hạ, hoàng tử Nước Sâu sắp đến hoàng cung rồi, hắn ta sẽ giết thần, cũng sẽ giết người. Nhưng thần sẽ không đợi hắn đến giết, thần sẽ tự kết liễu đời mình, thần sẽ vẽ ra một bức kiệt tác đỉnh cao nhất, dùng chính sinh mạng của mình để vẽ.” Lỗ Kim nói xong liền bỏ đi, bước chân lần nữa trở nên êm ru không tiếng động.

Cát Băng gọi một tên vệ sĩ tới, nói: “Mang kiếm của ta ra đây.”

Bên ngoài có tiếng vó ngựa dồn dập, thoạt đâu còn nghe loáng thoáng, nhưng nhanh chóng đến gần, sầm sập như mưa rào, cuối cùng thì dừng phất lại bên ngoài cung điện.

Cát Băng đứng lên, cầm kiếm bước ra khỏi cung điện. Y nhìn thấy hoàng tử Nước Sâu bước lên thêm đá dài rộng phía trước cung điện, công chúa Hạt Sương đi theo phía sau, bà Rộng đang che chiếc ô đen cho nàng. Trên quảng trường bên dưới thêm đã là đội quân cầm vệ xếp thành trận thế chỉnh tề, quân lính chỉ lặng lẽ chờ đợi, không bày tỏ thái độ rõ ràng là ủng hộ bên nào. Khi Cát Băng vừa nhìn thấy hoàng tử Nước Sâu, chàng

cao gấp đôi người bình thường, nhưng chàng càng lại gần trên những bậc thêm đá, chiều cao của chàng càng hạ thấp dần trong mắt Cát Bãng.

Trong một khoảnh khắc, dòng suy nghĩ của Cát Bãng trở về với thuở ấu thơ hơn hai mươi năm trước. Lúc đó, y đã biết đàn cá Thao Thiết đang bơi về phía vùng biển đảo Mộ, nhưng vẫn gạt Nước Sâu lên đảo câu cá. Lúc đó, vua cha lo lắng đến nỗi ngã bệnh, y đã bảo với Nước Sâu, trên đảo Mộ có một loại cá, làm thành đầu gan cá có thể chữa được bệnh cho vua cha. Hoàng tử Nước Sâu xưa nay luôn thận trọng vững vàng không ngờ lại tin lời y, kết quả đúng như y mong muốn, Nước Sâu có đi mà không có về, cả vương quốc không ai biết được sự thật này, đây là chuyện mà y vẫn lấy làm đắc ý nhất.

Cát Bãng nhanh chóng cắt đứt mạch tư duy trở về với hiện tại, Nước Sâu đã đi tới khoảng sân rộng rãi trước cung điện, chiều cao của chàng đã như người bình thường rồi.

Cát Bãng nhìn Nước Sâu, nói: “Anh trai của ta, chào mừng anh và em gái trở về, nhưng các người cần phải hiểu, đây là vương quốc của ta, ta là quốc vương, các người cần phải tuyên bố thần phục ta ngay lập tức.”

Nước Sâu đặt một tay lên chuôi thanh kiếm gùi sét giắt ở thắt lưng, một tay chỉ vào Cát Bãng nói: “Người đã phạm phải tội ác không thể tha thứ!”

Cát Bãng cười lạnh lùng: “Lỗ Kim không thể vẽ được anh, nhưng kiếm sắc của ta có thể đâm xuyên trái tim anh!” Nói đoạn, y liền rút kiếm khỏi vỏ.

Kiểm thuật của Cát Bãng và Nước Sâu không phân cao thấp, nhưng vì Nước Sâu không tuân theo nguyên lý phối cảnh, Cát Bãng rất khó phán

đoán chuẩn xác khoảng cách giữa mình và đối thủ, nên thua thiệt rõ rệt. Cuộc quyết đấu mau chóng kết thúc, Cát Băng bị kiếm của Nước Sâu đâm xuyên ngực, lăn từ trên đài cao xuống dưới, kéo theo một vết máu dài trên những bậc thềm đá.

Quân cấm vệ hoan hô vang dội, bọn họ tuyên bố trung thành với hoàng tử Nước Sâu và công chúa Hạt Sương.

Cùng lúc đó, đội trưởng cấm vệ đi tìm họa sĩ Lỗ Kim trong hoàng cung. Có người nói với anh, gã họa sĩ đã đến phòng vẽ riêng của mình. Phòng vẽ nằm trong một góc vắng vẻ của hoàng cung, bình thường canh phòng rất nghiêm ngặt, nhưng do biến cố bất ngờ xảy ra trong hoàng cung, hầu hết quân cấm vệ đều đã rời đi, chỉ còn lại một tên lính gác. Người này vốn là thuộc hạ củ của Buồm Dài, anh ta nói rằng Lỗ Kim đã vào phòng vẽ một tiếng trước và vẫn ở trong đó không ra ngoài. Đội trưởng cấm vệ liền đập cửa xông vào.

Phòng vẽ không có cửa sổ, nền trên hai giá nền bằng bạc đã cháy gần hết, khiến nơi này âm u lạnh lẽo như căn hầm ngầm dưới lòng đất. Đội trưởng cấm vệ không thấy họa sĩ Lỗ Kim đâu, căn phòng không một bóng người, nhưng anh thấy một bức tranh trên giá vẽ, vừa mới hoàn thành, màu vẽ còn chưa khô, đây là tranh tự họa của Lỗ Kim. Quả thực là một kiệt tác tinh xảo tuyệt trần, bức tranh tựa như cửa sổ mở thông sang một thế giới khác, Lỗ Kim đang ở phía bên kia cửa sổ nhìn về thế giới này. Mặc dù một góc tờ giấy Sóng Tuyết cong lên chứng tỏ đây chỉ là một bức tranh không có sự sống, nhưng đội trưởng cấm vệ vẫn gắng sức tránh ánh mắt sắc bén của người trong tranh.

Buồm Dài đưa mắt nhìn quanh, thấy trên tường treo một dãy những bức tranh chân dung, có quốc vương, hoàng hậu và các vị đại thần trung

thành với họ, vừa liếc mắt anh đã nhận ra tranh vẽ công chúa Hạt Sương trong số đó. Nàng công chúa trong tranh khiến anh có cảm giác căn phòng vẽ tấm tối này sáng bừng lên như cõi thiên quốc, đôi mắt người trong tranh đã hút mất hồn phách anh, khiến anh đắm chìm trong đó một hồi thật lâu. Cuối cùng, Buồm Dài vẫn tỉnh táo lại, anh gỡ bức tranh xuống, tháo ra khỏi khung tranh, cuộn lại rồi không hề do dự châm vào ngọn nến.

Bức tranh vừa cháy hết, cánh cửa mở ra, công chúa Hạt Sương trong hiện thực bước vào, nàng vẫn mặc bộ trang phục dân thường giản dị kia, tự mình cầm chiếc ô màu đen.

“Bà Rộng đâu?” Buồm Dài hỏi.

“Ta không để bà ấy đi cùng, ta có lời muốn nói với chàng.”

“Bức tranh của công chúa đã bị đốt rồi.” Buồm Dài chỉ đồng tro tàn vẫn lập lòe sắc đỏ dưới đất nói, “Không cần che ô nữa.”

Công chúa để chiếc ô trên tay quay chậm lại, nhanh chóng xuất hiện âm thanh như tiếng sơn ca, rồi mặt ô chùng xuống, tiếng chim hót càng lúc càng lớn, cũng càng lúc càng gấp gáp, cuối cùng tiếng hót sơn ca chuyển thành tiếng quạ kêu thê thiết, đó là lời cảnh cáo cuối cùng trước khi thân chết đến. Khi chiếc ô lật cuộc cũng khép lại, cùng với tiếng lanh canh khi các quả cầu đá ở mép ô va vào nhau, chiếc ô dần trở nên im lặng.

Công chúa không sao.

Đội trưởng cầm vệ nhìn công chúa, thở phào một hơi, rồi lại cúi đầu nhìn đồng tro tàn: “Tiếc quá, một bức tranh đẹp, lẽ ra nên để công chúa xem, nhưng tôi không dám kéo dài thêm nữa... Hẳn vẽ đẹp thật.”

“Đẹp hơn cả ta nữa sao?”

“Đó chính là công chúa.” Buồm Dài trầm thiết nói.

Công chúa lấy ra một bánh rươi xà phòng He'ershingenmosiken kia, nàng vừa buông tay, hai miếng xà phòng không trọng lượng liền bồng bênh trong không khí như những cọng lông.

“Ta muốn rời khỏi vương quốc, đi ra biển lớn, chàng có bằng lòng đi cùng ta không?” Công chúa hỏi.

“Sao cơ? Chẳng phải hoàng tử Nước Sâu đã tuyên bố, ngày mai người sẽ lên ngôi nữ hoàng hay sao? Hoàng tử còn nói sẽ dốc hết sức phù trợ cho công chúa mà.”

Công chúa lắc đầu: “Anh trai thích hợp làm quốc vương hơn ta, với lại, nếu không phải bị giam cầm trên đảo Mộ, ngôi báu lẽ ra vốn phải do anh ấy kế thừa. Nếu anh ấy trở thành quốc vương, đứng trên chỗ cao trong hoàng cung, cả nước đều sẽ nhìn thấy anh ấy. Còn ta, ta không muốn làm nữ hoàng, ta cảm thấy bên ngoài tốt hơn trong cung, ta cũng không muốn cả đời này ở mãi trong vương quốc Không Chuyện Kể, ta muốn đến nơi có những câu chuyện.”

“Cuộc sống kiêu ấy rất khó khăn mà lại còn nguy hiểm nữa.”

“Ta không sợ.” Trong ánh nến, hai mắt công chúa phát ra ánh sáng đầy sức sống, khiến Buồm Dài cảm thấy xung quanh lại sáng bừng lên.

“Tôi đương nhiên lại càng không sợ, công chúa, tôi có thể cùng nàng đi đến tận cùng biển lớn, đến tận cùng thế giới.”

*“Vậy thì chúng ta sẽ là hai người cuối cùng ra khỏi vương quốc rồi.”
Công chúa vừa nói, vừa bắt lấy một bánh rươi xà phòng đang bông bênh
trong không trung.*

“Lần này chúng ta sẽ đi thuyền buồm”

“Đúng vậy, cánh buồm trắng như tuyết.”

*Sáng sớm hôm sau, ở một bờ biển khác của vương quốc, có người thấy
trên biển xuất hiện một cánh buồm trắng, con thuyền buồm ấy kéo theo một
vệt bọt bong bóng như thể mây trắng, tiến về phía xa trong ánh ban mai.*

*Sau này, người trong vương quốc không còn nghe được tin tức gì của
công chúa Hạt Sương và Buồm Dài nữa. Sự thực là, vương quốc không
nhận được bất cứ tin tức gì từ thế giới bên ngoài, công chúa đã mang theo
một bánh rươi xà phòng He'ershingenmosiken cuối cùng trong vương
quốc, không ai có thể vượt qua sự phong tỏa của bầy cá Thao Thiết nữa.
Nhưng không ai oán trách, người ta từ lâu đã quen với cuộc sống như vậy
rồi, sau khi câu chuyện này kết thúc, vương quốc Không Chuyện Kể sẽ vĩnh
viễn không có chuyện gì để kể nữa.*

*Nhưng đôi khi, vào lúc đêm khuya thanh vắng, cũng có người kể những
câu chuyện không phải là câu chuyện, đó là tưởng tượng của họ về những
gì công chúa Hạt Sương và Buồm Dài trải qua. Tưởng tượng của mỗi
người đều khác nhau, nhưng mọi người đều cho rằng hai người họ đã đến
vô số đất nước thần kỳ, lại còn đến cả đại lục rộng mênh mông như biển,
họ lúc nào cũng du hành ở trên biển hoặc trên đường, và cho dù đi tới nơi
đâu, họ cũng luôn hạnh phúc ở bên nhau.*

Trong phòng họp, những người đọc hết các câu chuyện bắt đầu rì rầm bàn tán, đa số vẫn còn đắm chìm trong thế giới của vương quốc, biển lớn, công chúa và hoàng tử. Có người trầm tư, có người ngẩn ngơ nhìn chằm chằm vào tập tài liệu đã khép lại, tựa hồ có thể nhìn ra được nhiều nội dung hơn từ bìa bọc.

“Nàng công chúa đó rất giống chị đấy.” AA thì thào nói với Trình Tâm.

“Tập trung chú ý vào việc chính đi... Tôi mà mong manh thế à? Tôi sẽ tự mình cầm chiếc ô ấy.” Trình Tâm nói, cô là người duy nhất trong hội trường không đọc tài liệu, câu chuyện này cô đã thuộc lòng, đến độ đọc ngược cũng như đọc xuôi. Thực ra, cô cũng đã nghĩ không chỉ một lần, không biết mình có phải là nguyên mẫu của nhân vật công chúa Hạt Sương hay không, trong đó nhất định có bóng dáng của cô, nhưng đội trưởng đội cấm vệ thì không giống Vân Thiên Minh cho lắm.

Anh ấy cho rằng mình sẽ giương buồm đi xa chẳng, cùng với một người đàn ông khác?

Chủ tịch thấy những người tham dự hội nghị đều đã đọc xong tài liệu, bèn mời mọi người phát biểu ý kiến, chủ yếu là phương hướng tiến hành các bước tiếp theo của các nhóm thuộc IDC.

Ủy viên của nhóm Văn học xin được phát biểu ý kiến, đây là nhóm chuyên ngành được thành lập thêm vào phút cuối, thành viên chủ yếu là các nhà văn và các học giả nghiên cứu văn học sử thời Công nguyên, vì xét rằng có lẽ bọn họ cũng có tác dụng gì đó.

Vị ủy viên của nhóm Văn học xin được phát biểu là một nhà văn sáng tác văn học thiếu nhi, ông ta nói: “Tôi biết, trong các công tác sau này, nhóm của tôi là nhóm ít có quyền lên tiếng nhất, vì vậy nhân cơ hội này xin được nói trước vài lời.” Ông ta giơ tập tài liệu bìa màu xanh trên tay lên nói: “Rất tiếc, tôi cho rằng thông tin tình báo này là không thể giải mã được.”

“Tại sao lại nghĩ như vậy?” Chủ tịch hỏi.

“Trước tiên cần phải xác định rõ xem chúng ta muốn rút ra được gì từ trong đó - phương hướng chiến lược tương lai của nhân loại. Giả sử thông tin này thực sự tồn tại, cho dù nội dung là gì đi nữa, ý nghĩa của nó chắc chắn phải xác định, chúng ta không thể nào đem những thông tin mơ hồ, đa nghĩa làm phương hướng chiến lược được, nhưng tính mơ hồ và đa nghĩa lại chính là đặc điểm của ngôn ngữ văn học. Để đảm bảo an toàn, thông tin tình báo thực sự mà ba câu chuyện này ẩn chứa nhất định đã được giấu rất sâu, đi đâu này lại càng làm tăng thêm tính chất đa nghĩa và tính chất bất xác định, bởi vậy, khó khăn mà chúng ta sẽ phải đối diện không phải là không đọc ra được thông tin từ ba câu chuyện này, mà có thể là có quá nhiều thông tin, nhưng cái nào cũng không chuẩn xác.

“Cuối cùng, xin được nói một câu ngoài đề Với tư cách một nhà văn viết cho thiếu nhi, tôi muốn bày tỏ sự kính trọng đến Vân Thiên Minh. Nếu chỉ coi đây là truyện cổ tích, ba câu chuyện này thực rất hay.”

Ngày hôm sau, IDC bắt đầu triển khai toàn diện công tác giải mã tin tình báo của Vân Thiên Minh. Rất nhanh sau đó, mọi người liền cảm thấy nhà văn thiếu nhi kia quả thực dữ liệu rất chính xác.

Ba câu chuyện của Vân Thiên Minh bao hàm lượng ẩn dụ, ám chỉ và biểu tượng rất phong phú, bất cứ tình tiết nào cũng có thể giải mã ra nhiều ý nghĩa khác nhau, mỗi ý nghĩa lại có lý do và căn cứ nhất định, nhưng lại không thể xác định ý nghĩa nào là thông tin mà tác giả muốn truyền đạt, vì vậy bất cứ cách giải mã nào cũng không thể trở thành thông tin tình báo chiến lược.

Chẳng hạn, ở phần mở đầu câu chuyện xuất hiện tình tiết vẽ người vào trong bức tranh, được cho là một ẩn dụ và ám chỉ tương đối rõ ràng, nhưng các chuyên gia thuộc chuyên ngành khác nhau đều có lý giải khác nhau. Có người cho rằng, hội họa tượng trưng cho việc số hóa hoặc thông tin hóa thế giới hiện thực, vì vậy tình tiết này có khả năng ám chỉ việc số hóa con người để tránh đòn tấn công trong khu rừng đen tối vũ trụ. Các học giả có quan điểm này còn chú ý đến một điểm, đó là người bị vẽ vào trong tranh hoàn toàn an toàn đối với thế giới hiện thực, vì vậy số hóa loài người cũng có thể là một cách để phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ. Nhưng một quan điểm khác lại cho rằng, tình tiết này là ẩn dụ về chiều của không gian, giấy vẽ và hiện thực là không gian có số chiều khác nhau, nhân vật bị vẽ vào trong tranh sẽ biến mất khỏi hiện thực ba chiều, khiến người ta không khỏi liên tưởng đến hai phi thuyền Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn trong mảnh vỡ của không gian bốn chiều, rất có thể tác giả ám chỉ rằng loài người hãy dùng không gian bốn chiều làm nơi tránh nạn, hoặc dùng phương thức nào đó để thông qua không gian bốn chiều phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ. Cũng có người lại cho rằng, chiều cao không tuân theo nguyên lý phối cảnh của hoàng tử Nước Sâu cũng ám chỉ đến không gian bốn chiều.

Lấy một ví dụ khác, cá Thao Thiết ẩn dụ đi đâu gì? Có người suy xét từ số lượng đông đảo cùng đặc tính ẩn trong nước biển và tấn công rất hung

hãng của chúng mà cho rằng chúng tượng trưng cho quần thể văn minh trong vũ trụ ở trạng thái khu rừng đen tối, khiến cho lũ cá Thao Thiết rơi vào tình trạng thoải mái mà quên đi tấn công là ám chỉ nguyên tắc phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ nào đó mà chúng ta chưa biết. Một quan điểm khác thì lại hoàn toàn trái ngược, cho rằng cá Thao Thiết ám chỉ một loại người máy có trí thông minh nhân tạo, có thể tích rất nhỏ, nhưng có thể tự nhân bản. Sau khi phóng lên không gian, chúng sẽ dùng bụi vũ trụ và sao chổi ở vành đai Kuiper hoặc đám mây Oort làm nguyên liệu để sao chép bản thân, số lượng của chúng sẽ tăng lên theo cấp số nhân, cuối cùng hình thành nên một tấm màn chắn có trí thông minh nhân tạo tương tự như vành đai Kuiper hoặc đám mây Oort bao xung quanh Hệ Mặt trời. Màn chắn này có thể có nhiều tác dụng khác nhau, ví dụ như ngăn chặn các hạt ánh sáng tấn công, hoặc khiến Hệ Mặt trời mang một dáng vẻ đặc thù nào đó có thể quan sát được từ khoảng cách rất xa nhằm đạt đến mục đích tuyên bố an toàn đối với vũ trụ. Cách giải nghĩa này gọi là “Giả thiết đàn cá”, là một trong những cách giải nghĩa khá được coi trọng, vì so với các cách giải nghĩa khác, “Giả thiết đàn cá” có vạch ra một phác họa tương đối rõ nét về mặt công nghệ. Đây cũng là một cách giải nghĩa được Viện khoa học thế giới lập dự án sớm nhất để đào sâu nghiên cứu. Có đi đâu, ngay từ đầu IDC đã không có nhiều hy vọng đối với “Giả thiết đàn cá”, về mặt công nghệ, khả năng thực hiện giả thiết này tương đối lớn, nhưng nghiên cứu sâu hơn một bước mới phát hiện, “đàn cá” muốn nhân bản lên tới lúc hình thành được màn chắn bao quanh khu vực ngoại vi Hệ Mặt trời thì cần tới hơn mười nghìn năm, đồng thời, nếu xét về công năng của những cỗ máy có trí tuệ nhân tạo này, dù là hiệu quả phòng ngự hay khả năng phát đi lời tuyên bố an toàn, cũng chỉ là trắng dưới nước, hoa trong gương mà thôi... Cuối cùng, “Giả thiết đàn cá” cũng vẫn bị từ bỏ trong lưu luyến.

Rồi cả chiếc ô xoay bảo vệ công chúa, thứ giấy Sóng Tuyết và loại đá vỡ chai bí ẩn, thứ xà phòng thần kỳ... tất cả những thứ này đều được giải ra vô số ý nghĩa khác nhau.

Nhưng đúng như lời tác giả viết truyện thiếu nhi kia đã nói, tất cả những hàm nghĩa này có vẻ đều có khả năng là thật, nhưng tất cả đều không có cách nào xác nhận được.

Tuy vậy, cũng không phải tất cả nội dung trong ba câu chuyện đều mờ hồ khó hiểu và mập mờ nước đôi như vậy, ít nhất có một chi tiết mà các chuyên gia của IDC cho rằng có thể hàm chứa thông tin xác định, thậm chí còn có thể là chìa khóa để mở ra thông tin tình báo bí ẩn của Vân Thiên Minh.

Đó chính là địa danh kỳ lạ kia: He'ershingenmosiken.

Vân Thiên Minh kể ba câu chuyện cho Trình Tâm bằng tiếng Trung thuần túy. Mọi người để ý thấy, phần lớn địa danh và tên người trong chuyện đều là những tên bằng tiếng Trung có nghĩa xác định rõ ràng, ví dụ như vương quốc Không Chuyện Kể, biển Thao Thiết, đảo Mộ, công chúa Hạt Sương, hoàng tử Nước Sâu và Cát Băng, họa sĩ Lỗ Kim và Hồn Không, đội trưởng Bướm Dài, bà Rộng... nhưng không hiểu sao lại xuất hiện cái địa danh dịch theo phiên âm như vậy, và lại còn rất dài, phát âm cũng kỳ quặc hết sức. Nhưng cái tên kỳ quái này lại xuất hiện nhiều lần trong câu chuyện, tần suất nhiều đến mức bất bình thường: Họa sĩ Lỗ Kim và Hồn Không đến từ He'ershingenmosiken, giấy Sóng Tuyết mà họ dùng để vẽ tranh là đặc sản của He'ershingenmosiken, phiến đá và chiếc bàn là bằng đá vỡ chai để làm phẳng giấy đều đến từ He'ershingenmosiken, đội trưởng cầm vệ Bướm Dài sinh ra ở He'ershingenmosiken, xà phòng He'ershingenmosiken, cá Thao Thiết xuất xứ từ He'ershingenmosiken...

Tác giả dường như đang liên tục nhấn mạnh tầm quan trọng của cái tên này, nhưng trong câu chuyện lại không hề có miêu tả cụ thể hơn về He'ershingenmosiken. Không thể biết được nó là một hòn đảo lớn giống như vương quốc Không Chuyện Kể, hoặc là một khối đại lục, hay là một quần đảo. Mọi người cũng không biết cái tên này thuộc về ngôn ngữ nào, lúc ra đi, trình độ tiếng Anh của Vân Thiên Minh rất bình thường, anh không biết ngôn ngữ thứ ba nào khác, nhưng cũng không thể loại trừ khả năng sau này anh học được. Từ này không giống như từ tiếng Anh, thậm chí không thể xác định nó có thuộc về ngữ hệ Latinh hay không; dĩ nhiên, nó cũng không thể nào bắt nguồn từ ngôn ngữ của người Tam Thế, vì ngôn ngữ Tam Thế không biểu đạt bằng âm thanh.

Các học giả dùng đủ loại ngôn ngữ đã được biết đến trên Trái đất để viết lại chữ He'ershingenmosiken theo quy tắc ghép âm, rồi yêu cầu tư vấn từ các loại ngành nghề, tra tìm trên mạng và trong các kho dữ liệu chuyên ngành, song thấy đâu không có kết quả. Trước từ ngữ kỳ dị này, những trí tuệ hàng đầu của các ngành khoa học đều hoàn toàn bó tay.

Người của tất cả các nhóm chuyên ngành đều đến hỏi Trình Tâm, cô có thực sự nhớ rõ cách phát âm của từ này hay không? Lần nào Trình Tâm cũng đưa ra câu trả lời khẳng định, lúc đó cô đã chú ý đến địa danh bất bình thường này, nên rất dễ tâm ghi nhớ, thêm vào đó, địa danh này còn xuất hiện đi xuất hiện lại trong các câu chuyện, hẳn là không thể lờ mờ được.

Công tác giải mã thông tin tình báo của IDC rơi vào bế tắc. Khó khăn này vốn nằm trong dự tính, nếu loài người có thể dễ dàng giải mã ra được thông tin tình báo chiến lược từ trong các câu chuyện của Vân Thiên Minh, vậy thì người Tam Thế cũng có thể, vì vậy thông tin tình báo thực sự ắt hẳn phải được giấu cực kỳ sâu bên trong các câu chuyện. Các chuyên gia đều

hết sức mệt mỏi, tinh điện và mùi cay mũi bên trong phòng chấn Hạt trí tuệ khiến bọn họ cảm thấy rất bức bối và khó chịu. Tùy theo những cách giải mã câu chuyện khác nhau, mỗi nhóm chuyên gia lại chia rẽ thành mấy phe phái, tranh cãi chí chóe không thôi.

Việc giải mã thông tin rơi vào bế tắc, nội bộ IDC cũng dần dần xuất hiện những ý kiến ngờ vực, hoài nghi không biết ba câu chuyện này có thực sự ẩn chứa thông tin tình báo chiến lược có ý nghĩa hay không? Sự hoài nghi này phần nhiều nhằm vào bản thân Vân Thiên Minh, dẫu sao anh cũng chỉ mới học đại học vào thời Công nguyên, so với thời điểm hiện tại thì trình độ tri thức thậm chí còn không bằng học sinh cấp II. Trong lý lịch làm việc có hạn của anh trước khi lên đường thi hành sứ mệnh, đa số cũng đều là những công việc mang tính sự vụ ở cấp cơ sở, anh không có kinh nghiệm nghiên cứu khoa học cấp cao, lại càng không sở hữu năng lực lý luận khoa học cơ bản. Tuy anh có thể học tập sau khi bị người Tam Thế chặn bắt và dùng công nghệ nhân bản để hồi sinh, nhưng đối với việc anh có khả năng hiểu được công nghệ siêu tiên tiến của thế giới Tam Thế hay không, đặc biệt là cơ sở lý thuyết đằng sau những công nghệ này, người ta vẫn giữ thái độ hoài nghi.

Tệ hơn nữa, song song với việc tiến hành giải mã, cũng không thể tránh khỏi có một số vấn đề phức tạp len lỏi vào IDC. Thoạt đầu, mọi người đều đồng tâm hiệp lực giải đố vì tương lai của nhân loại, nhưng về sau, cái bóng của các thực thể chính trị và nhóm lợi ích bắt đầu trùm lên công tác giải mã. Hạm đội Quốc tế, Liên Hiệp Quốc, các quốc gia, các công ty đa quốc gia, các tôn giáo lớn... đều yêu cầu giải mã câu chuyện theo ý nguyện chính trị và lợi ích của mình, biến việc giải mã thông tin tình báo thành công cụ tuyên truyền cho chủ trương chính trị của mình. Nhất thời, câu chuyện giống như một cái giỏ, thứ gì cũng bỏ vào được, khiến cho công tác

giải mã bị biến chất. Tranh luận giữa các phe phái cũng càng thêm chính trị hóa và lợi ích hóa, khiến tất cả mọi người đều hết sức chán nản.

Nhưng việc giải mã thông tin tình báo của IDC rơi vào bế tắc cũng có tác dụng tích cực, đó chính là khiến mọi người từ bỏ ảo tưởng đối với phép mầu. Trên thực tế, từ lâu công chúng đã thôi ảo tưởng vào phép mầu rồi, vì họ không hề biết đến sự tồn tại của thông tin tình báo mà Vân Thiên Minh cung cấp. Áp lực chính trị từ dưới lên trên khiến cho Hạm đội và Liên Hiệp Quốc phải chuyển hướng chú ý từ thông tin tình báo của Vân Thiên Minh sang hướng dựa trên công nghệ hiện có của loài người để tìm kiếm cơ hội sinh tồn cho nền văn minh Trái đất.

Xét trên thước đo vũ trụ, vụ hủy diệt thế giới Tam Thế có thể nói ở gần ngay trước mắt, khiến thế giới loài người có cơ hội quan trắc một cách toàn diện và tỉ mỉ quá trình hủy diệt một ngôi sao, có được một lượng lớn các số liệu hoàn chỉnh. Do khối lượng cũng như vị trí của ngôi sao bị hủy diệt rất giống Mặt trời, nên loài người có khả năng dựng chuẩn xác mô hình toán học của tai ương khi Mặt trời chịu một cuộc tấn công từ khu rừng đen tối. Trên thực tế, việc nghiên cứu này đã được triển khai trên diện rộng ngay từ khoảnh khắc tín hiệu quang học về sự hủy diệt của thế giới Tam Thế truyền đến Hệ Mặt trời, kết quả nghiên cứu là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự ra đời của dự án Boongke. Hiện nay, dự án Boongke đã thay thế thông tin tình báo của Vân Thiên Minh trở thành mối quan tâm hàng đầu của cộng đồng quốc tế.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

**DỰ ÁN BOONGKE - CON THUYỀN NOAH CỦA NỀN VĂN MINH
TRÁI ĐẤT**

I. Dự đoán về thời gian có đòn tấn công từ khu rừng đen tối nhằm vào Hệ Mặt trời.

Dự đoán lạc quan, một trăm đến một trăm năm mươi năm; dự đoán bình thường, năm mươi đến tám mươi năm; dự đoán bi quan, mười đến ba mươi năm; kế hoạch sinh tồn của nhân loại được tính toán theo mốc thời gian bảy mươi năm.

II. Số lượng người cần được giải cứu.

Tính toán theo tỷ lệ giảm dân số thế giới hiện nay, sau bảy mươi năm sẽ có khoảng sáu đến tám trăm triệu người.

III. Dự đoán tổng thể về đòn tấn công từ khu rừng đen tối.

Trên cơ sở số liệu quan trắc được từ vụ hủy diệt ngôi sao Tam Thế, người ta đã xây dựng mô hình toán học khi Mặt trời gặp phải đòn tấn công tương tự. Các tính toán dựa trên mô hình này chỉ ra rằng, nếu Mặt trời bị tấn công bằng hạt ánh sáng, các hành tinh đất đá bên trong quỹ đạo Sao Hỏa sẽ bị hủy diệt hoàn toàn. Ở giai đoạn đầu sau khi bị tấn công, Sao Thủy và Sao Kim sẽ hoàn toàn tan rã, Trái đất sẽ giữ được một phần thể tích và duy trì trạng thái hình cầu, nhưng bề mặt sẽ bị bong ra, có thể sâu đến 500 km, bao gồm toàn bộ lớp vỏ và một phần của lớp Manti; bề mặt Sao Hỏa sẽ bị bóc đi chừng 100 km. Ở giai đoạn sau, tất cả các hành tinh đất đá sẽ bị lực cản từ vật chất phun ra khi Mặt trời phát nổ kéo xuống quỹ đạo thấp hơn, cuối cùng rơi vào phần lõi còn sót lại của Mặt trời và hủy diệt hoàn toàn.

Mô hình toán học cho thấy, sức phá hoại của Mặt trời phát nổ - kể cả bức xạ và va đập của vật chất trong lòng nó bị phun trào ra ngoài -tỷ lệ

ngịch với binh phương khoảng cách đến Mặt trời, tức là cách Mặt trời càng xa, sức phá hoại sẽ càng giảm xuống nhanh chóng. Điều này khiến các hành tinh khí khổng lồ ở xa Mặt trời hơn có thể thoát khỏi số phận bị hủy diệt trong đợt tấn công.

Ở giai đoạn đầu, bề mặt Sao Mộc sẽ xáo động dữ dội, nhưng cấu trúc chính thể vẫn giữ được nguyên vẹn, về cơ bản, hệ thống vệ tinh của Sao Mộc vẫn không thay đổi. Sao Thổ, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương chỉ bị nhiễu loạn mức độ bình thường trên bề mặt, kết cấu vẫn giữ nguyên vẹn. Vật chất Mặt trời phun ra ngoài sẽ ảnh hưởng nhất định đến quỹ đạo ba hành tinh này, nhưng ở giai đoạn sau, sau khi phát nổ, vật chất Mặt trời sẽ hình thành nên đám mây xác dạng xoắn ốc, vận tốc góc và hướng quay của đám mây này sẽ trùng với vận tốc góc và hướng quay của các hành tinh khí khổng lồ, không gây ra lực cản có thể làm các hành tinh này hạ thấp quỹ đạo.

Có thể xác định, bốn hành tinh khổng lồ trong Hệ Mặt trời gồm: Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương sẽ giữ được nguyên vẹn sau khi Mặt trời trùng đôn tấn công từ khu rìng đen tối.

Dự đoán quan trọng này chính là căn cứ cơ bản của dự án Boongke.

IV. Các kế hoạch sinh tồn đã bị loại trừ của nhân loại.

1. Kế hoạch đào vong đến các hệ sao khác:

Hoàn toàn bất khả thi về mặt công nghệ. Trong khoảng thời gian quy định, nhân loại không thể có được khả năng viễn trình đến hệ sao khác với quy mô lớn, số người có thể đưa đi chỉ chiếm chưa đến một phần nghìn tổng dân số, vả lại, khả năng tìm được hành tinh có thể cư trú trước khi

nhiên liệu của phi thuyền cạn kiệt và hệ thống sinh thái sụp đổ là vô cùng nhỏ.

Vì chỉ có thể tiếp nhận một tỷ lệ dân số rất nhỏ, kế hoạch này trái với giá trị quan và chuẩn mực đạo đức cơ bản nhất của xã hội loài người, đồng thời cũng hoàn toàn bất khả thi về mặt chính trị, có thể sẽ dẫn đến xáo trộn dữ dội và sụp đổ toàn diện của xã hội loài người.

2. Kế hoạch lẫn tránh ra xa:

Khả năng thực thi rất thấp. Nội dung của kế hoạch này là xây dựng điểm cư trú cho nhân loại ở vùng không gian cách Mặt trời đủ xa, nhằm tránh được vụ nổ Mặt trời. Theo tính toán của mô hình, có tham chiếu đến khả năng phòng ngự của thành phố không gian dự kiến loài người có thể xây dựng trong tương lai, khoảng cách an toàn là cách Mặt trời 60 đơn vị thiên văn, bên ngoài vành đai Kuiper. Khu vực không gian ở khoảng cách ấy rất thiếu thốn tài nguyên, khó mà tìm được vật liệu để xây dựng thành phố không gian; đồng thời, cũng vì vấn đề tài nguyên thiếu thốn, kể cả khi có xây dựng được thành phố không gian thì nhân loại sống ở đó cũng sẽ phải đối mặt với những khó khăn không thể khắc phục.

V. Dự án Boongke.

Sử dụng bốn hành tinh khổng lồ là Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương làm boongke che chắn, tránh khỏi vụ nổ Mặt trời do tấn công từ khu rùng đen tối gây ra. Kế hoạch là xây dựng thành phố không gian ở phía sau bốn hành tinh lớn này để toàn thể nhân loại di dân tới, những thành phố không gian này sẽ dựa sát vào các hành tinh khổng lồ, nhưng không phải là vệ tinh của chúng mà chuyển động đồng bộ với hành tinh, cùng quay xung quanh Mặt trời, khiến cho các thành phố

không gian luôn nằm ở phía tối của bốn hành tinh này, để khi Mặt trời phát nổ, chúng sẽ được các hành tinh che chắn và bảo vệ. Loài người lên kế hoạch xây dựng năm mươi thành phố không gian, mỗi thành phố có thể chứa được mười lăm triệu người. Trong đó, phía sau Sao Mộc có hai mươi thành phố, phía sau Sao Thổ có hai mươi thành phố, phía sau Sao Hải Vương có sáu thành phố, còn đằng sau Sao Thiên Vương là bốn thành phố.

Nguyên vật liệu để xây dựng các thành phố không gian lấy từ vệ tinh của bốn hành tinh lớn, và vành đai xung quanh Sao Thổ và Sao Hải Vương.

VI. Vấn đề kỹ thuật của dự án Boongke.

Các công nghệ cơ bản mà dự án này cần đến đều nằm trong phạm vi mà nhân loại đã đạt tới, Hạm đội Quốc tế đã có kinh nghiệm dày dặn trong việc xây dựng thành phố không gian, vả lại cũng đã có căn cứ không gian với quy mô tương đối lớn ở Sao Mộc. Ngoài ra, cũng vẫn tồn tại một số thách thức về công nghệ có thể khắc phục được trong thời gian dự kiến của dự án, chẳng hạn như việc duy trì vị trí của thành phố không gian. Thành phố không gian không phải là vệ tinh của bốn hành tinh lớn, mà chúng sẽ giữ trạng thái đứng yên tương đối với hành tinh ở mặt khuất Mặt trời của hành tinh, đồng thời khoảng cách với hành tinh cũng rất gần, lực hấp dẫn sẽ kéo thành phố không gian về phía hành tinh, vì vậy cần phải lắp đặt động cơ nhằm triệt tiêu lực hấp dẫn của hành tinh, giữ khoảng cách giữa thành phố không gian và hành tinh. Ban đầu, người ta quy hoạch thành phố không gian nằm ở điểm Lagrange L2^[21] của hành tinh, đây là điểm lực hấp dẫn cân bằng nằm ở mé ngoài quỹ đạo các hành tinh lớn,

không gặp phải vấn đề duy trì vị trí, nhưng rồi lại phát hiện vị trí này cách các hành tinh boongke quá xa, không có tác dụng phòng hộ.

VII. Vấn đề sinh tồn của nhân loại ở Hệ Mặt trời sau đợt tấn công từ khu rùng đen tối.

Sau khi Mặt trời bị hủy diệt, thành phố không gian sẽ sinh tồn nhờ năng lượng phản ứng nhiệt hạch. Lúc này, Hệ Mặt trời sẽ ở trạng thái đám mây xoắn ốc, trong đám mây xác hình thành sau khi Mặt trời bùng nổ có vô số nguồn nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch, gần như là không bao giờ cạn, có thể dễ dàng khai thác trên quy mô lớn, đồng thời, phần lõi còn sót lại của Mặt trời cũng là nguồn nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch dồi dào, có thể thỏa mãn nhu cầu năng lượng để sinh tồn lâu dài. Mỗi thành phố không gian có thể sở hữu Mặt trời nhân tạo, sinh ra ánh sáng tương đương với ánh sáng chiếu tới Trái đất trước khi bị tấn công. Lúc này dự trữ năng lượng của nhân loại so với trước khi bị tấn công hẳn là đã tăng lên nhiều cấp, vì xét trên nguồn năng lượng phản ứng nhiệt hạch trong Hệ Mặt trời, phần năng lượng tiêu hao của thành phố không gian chỉ chiếm một phần mấy tỷ tỷ của Mặt trời mà thôi. Từ góc độ này, Mặt trời bị phá hủy lại đã chấm dứt việc siêu lãng phí nguồn năng lượng phản ứng nhiệt hạch ở Hệ Mặt trời.

Toàn bộ bề mặt vệ tinh thứ hai của Sao Mộc được che phủ bởi đại dương sâu đến 160 km, là nguồn tài nguyên nước phong phú, trữ lượng còn lớn hơn các đại dương trên Trái đất, có thể thỏa mãn nhu cầu của các thành phố không gian. Ngoài ra, bên trong đám mây cũng có nguồn tài nguyên nước lớn.

Sau đợt tấn công, khi Hệ Mặt trời đã cơ bản ổn định ở trạng thái đám mây, các thành phố không gian sẽ rời khỏi các hành tinh boongke, tìm kiếm

không gian sinh tồn thích hợp hơn trong Hệ Mặt trời. Có thể rời khỏi mặt phẳng hoàng đạo nơi đám mây có mật độ dày đặc một quãng để tránh khỏi ảnh hưởng của đám mây, đồng thời vẫn khai thác được các loại tài nguyên tử trong đám mây. Mặt trời phát nổ khiến cho các hành tinh đất đá bị tan rã, lúc này các loại tài nguyên khoáng sản trong Hệ Mặt trời sẽ trôi nổi bên trong đám mây, dễ dàng khai thác hơn, tạo điều kiện xây dựng thêm nhiều thành phố không gian khác. Xét về lượng tài nguyên của đám mây xác lúc ấy, hạn chế duy nhất chính là tài nguyên nước, nhưng chỉ riêng lượng nước của vệ tinh thứ hai của Sao Mộc đã đủ cung cấp cho một nghìn thành phố không gian, mỗi thành phố chứa được từ 10 đến 20 triệu người rồi.

Vì vậy, đám mây xác của Hệ Mặt trời sau khi bị tấn công có thể cung cấp điều kiện sống thoải mái cho trên 10 tỷ người, đồng thời khiến nền văn minh nhân loại có đủ không gian để phát triển.

VIII. Ảnh hưởng của công trình Boongke.

Đây là công trình xây dựng một thế giới mới cho toàn thể nhân loại, quy mô trước nay chưa từng có, trở ngại lớn nhất để khởi động nó không phải ở phương diện công nghệ mà là ở nền chính trị quốc tế. Nhìn chung, công chúng lo lắng dự án Boongke sẽ tiêu hao hết tài nguyên của Trái đất, dẫn đến một bước lùi lớn trong chính trị xã hội và kinh tế của Trái đất, thậm chí còn xuất hiện Đại Suy Suy lần thứ hai. Nhưng Hạm đội Quốc tế và Liên Hiệp Quốc đều nhất trí cho rằng hoàn toàn có thể tránh khỏi nguy cơ này, dự án Boongke sẽ trở thành một công trình 100% nằm ngoài Trái đất, 100% tài nguyên cần thiết cho công trình sẽ đều lấy từ không gian Hệ Mặt trời bên ngoài Trái đất, chủ yếu là từ các vệ tinh của bốn hành tinh lớn, cùng vành đai bao quanh Sao Thổ, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, sẽ không gây ra bất cứ ảnh hưởng nào đến tài nguyên và nền kinh

tế của Trái đất. Ngược lại, khi việc khai thác tài nguyên trong vũ trụ đạt đến quy mô nhất định, thậm chí còn có thể hỗ trợ ngược lại cho nền kinh tế Trái đất.

IX. Các bước thực hiện tổng thể của dự án Boongke.

Dành hai mươi năm để xây dựng hệ thống công nghiệp khai thác tài nguyên ở khu vực vành đai các hành tinh khổng lồ, sau đó tiến hành xây dựng các thành phố không gian trong sáu mươi năm, hai giai đoạn này gối lên nhau mười năm ở giữa.

X. Khả năng về đợt tấn công thứ hai từ khu rừng đen tối.

Tác động vĩ mô mà đợt tấn công thứ nhất gây ra sẽ khiến hầu hết người quan sát ở xa cho rằng văn minh ở Hệ Mặt trời đã bị phá hủy. Đồng thời, vì Mặt trời không còn tồn tại nữa, trong Hệ Mặt trời đã không còn nguồn năng lượng siêu cấp để tận dụng cho đòn tấn công ít tốn kém. Vì vậy, khả năng xuất hiện đợt tấn công thứ hai rất nhỏ. Trạng thái của ngôi sao 187J3X1 từ sau khi bị phá hủy đến nay đã phần nào chứng minh điều này.

Dự án Boongke càng gần đến ngày khởi động, cái tên Vân Thiên Minh cũng dần dần nhạt nhòa khỏi tầm mắt của cộng đồng quốc tế, IDC vẫn tiếp tục tiến hành giải mã, nhưng chỉ coi là một hạng mục công việc bình thường của Hội đồng phòng ngự toàn cầu mà thôi, hy vọng có thể giải mã được thông tin tình báo chiến lược thực sự từ những câu chuyện này cũng càng lúc càng nhỏ. Ở IDC, có người lại còn liên hệ thông tin tình báo của Vân Thiên Minh với dự án Boongke, giải mã ra mấy thông tin liên quan

đến dự án Boongke. Ví dụ, chiếc ô kia, trước đây rất tự nhiên được coi là ám chỉ hệ thống phòng ngự, giờ lại có người chỉ ra, những quả cầu đá ở mép ô tượng trưng cho các hành tinh khí khổng lồ trong Hệ Mặt trời. Trong Hệ Mặt trời, có bốn hành tinh lớn có thể dùng làm boongke che chắn, trong câu chuyện của Vân Thiên Minh không hề có thông tin về số lượng các thanh nan ô, nhưng xét theo lẽ thường, bốn thanh nan ô rõ ràng là hơi ít. Kỳ thực, về lý trí không có nhiều người tin vào cách nói này, nhưng hiện nay, đối với họ, các câu chuyện của Vân Thiên Minh đã trở thành một thứ tương tự như *Kinh Thánh* vậy. Một cách vô thức, thứ họ tìm kiếm trong đó không còn là thông tin tình báo chiến lược thực sự nữa, mà là sự an ủi nào đó cho hiện thực thôi.

Nhưng đúng vào thời điểm này, lại có đột phá trong giải mã thông tin tình báo của Vân Thiên Minh, nằm ngoài dự liệu của mọi người.

Ngày hôm ấy, Ngải AA đến tìm Trình Tâm. Đã từ lâu cô không còn cùng Trình Tâm tham gia hội nghị của IDC nữa, mà tập trung hết tâm sức vào việc đưa công ty tham gia vào các công trình của dự án Boongke. Loại người sẽ xây dựng một thế giới mới ở bên ngoài quỹ đạo Sao Mộc, đối với một công ty xây dựng ngoài không gian, đây gần như là triển vọng phát triển không giới hạn. Khéo thay, công ty của Trình Tâm tên là tập đoàn Vành Đai Sao, mà vành đai quanh các hành tinh khí khổng lồ lại là nguồn nguyên vật liệu chính để xây dựng thành phố không gian.

“Tôi muốn một bánh xà phòng thơm.” AA nói.

Trình Tâm không để ý đến yêu cầu của AA, cô không rời mắt khỏi cuốn sách điện tử trước mặt, hỏi AA một vấn đề về vật lý nhiệt hạch. Từ

sau lần tỉnh dậy trước, cô đã luôn cố gắng học tập các công nghệ hiện đại. Nói riêng về chuyên ngành của cô, các công nghệ hàng không vũ trụ thời Công nguyên nay đã hoàn toàn biến mất, ngay cả một con tàu vũ trụ nhỏ cũng đã sử dụng động cơ nhiệt hạch rồi. Trình Tâm chỉ có thể bắt đầu từ vật lý cơ bản, nhưng cô học rất nhanh. Kỳ thực, khoảng cách thời đại không hề tạo ra chướng ngại đối với học tập, sự đổi mới trên diện rộng của lý thuyết cơ sở chỉ xảy ra sau khi kỷ nguyên Đe dọa bắt đầu, rất nhiều nhà khoa học và kỹ sư đến từ thời Công nguyên đều có thể học tập để thích ứng lại với chuyên ngành của mình trong kỷ nguyên mới.

AA tắt cuốn sách điện tử của Trình Tâm đi, “Tôi muốn có xà phòng thơm!”

“Tôi không có xà phòng. Cô không nghĩ là xà phòng có công hiệu thần kỳ như trong chuyện kể thật đấy chứ?” Ngụ ý của Trình Tâm là, bao giờ thì cô mới hết cái tính trẻ con này?

“Tôi biết, nhưng tôi thích bong bóng, tôi muốn tắm trong bể bong bóng như công chúa ấy, thế nên tôi muốn có xà phòng!”

Cách thức tắm rửa ngày nay đã không còn liên quan gì đến bong bóng xà phòng nữa, xà phòng thơm và các chất tẩy rửa khác đã biến mất từ hơn một thế kỷ trước. Ngày nay, chủ yếu có hai cách để tắm rửa, sóng siêu thanh và cleaner, cleaner là những nanobot mắt thường không nhìn thấy được, có thể hòa vào nước hoặc dùng khô, chúng có thể làm sạch bề mặt vật thể hoặc da người chỉ trong nháy mắt.

Trình Tâm đành phải đi kiểm xà phòng thơm với AA, trước đây, khi cô bị trâm cảm, AA cũng thường cưỡng ép kéo cô ra ngoài đi dạo cho khuây khỏa bằng cách này.

Đứng trước rừng cây khổng lồ của thành phố, họ ngẫm nghĩ hồi lâu, cảm thấy nơi có khả năng tìm thấy xà phòng nhất chỉ có mỗi viện bảo tàng. Trong một bảo tàng về lịch sử của thành phố, họ đã tìm được xà phòng thơm. Đó là một gian trưng bày các vật dụng thường nhật vào những năm Công nguyên, bên trong ánh sáng rất yếu, các vật phẩm trong tủ triển lãm được chiếu bằng đèn tụ quang, toàn là các thứ từ thời Công nguyên, các loại đồ điện gia dụng, trang phục, đồ nội thất. Những thứ này được bảo tồn rất tốt, không dính dù chỉ một hạt bụi, có thứ thậm chí còn có vẻ mới toanh. Về cảm xúc, Trình Tâm không thể nào tiếp nhận được sự thực rằng tất cả những thứ này đều là văn vật từ hơn hai thế kỷ trước, khi trông thấy chúng, cô cũng không có cảm giác rằng lâu lắm rồi mình không gặp chúng, dường như mới ngày hôm qua chúng vẫn còn ở xung quanh cô vậy. Từ lần đầu tỉnh dậy cho tới hiện tại, trải qua bao nhiêu chuyện, đối với cô, kỷ nguyên mới vẫn là một giấc mộng, tinh thần của cô vẫn cố chấp sống trong quá khứ.

Xà phòng được đặt trong tủ triển lãm vật dụng thường ngày, cùng với nó còn có các loại chất tẩy rửa khác, như sữa tắm hay bột giặt. Trên bề mặt miếng xà phòng in một thương hiệu mà Trình Tâm khá quen thuộc, miếng xà phòng ấy màu trắng, giống như trong câu chuyện của Vân Thiên Minh.

Ban đầu giám đốc bảo tàng nói miếng xà phòng thơm đó là văn vật, không bán, tiếp sau đấy là một cuộc mặc cả kéo dài.

“Tôi mua miếng xà phòng này đủ xây cả một nhà máy sản xuất xà phòng cỡ nhỏ rồi.” Trình Tâm nói với AA.

“Thế thì sao chứ! Tôi làm CEO cho chị bấy lâu, lẽ ra chị phải tặng tôi một món quà chứ! Với lại, sau này nó còn có khả năng tăng giá cơ mà!”

Vậy là hai người họ mua miếng xà phòng đó về. Trước đó, Trình Tâm đã đề nghị, nếu AA muốn tắm trong bọt bong bóng thì mua lọ sữa tắm sẽ tốt hơn, nhưng AA nói, cô cứ muốn xà phòng vì nàng công chúa trong chuyện dùng xà phòng. Sau khi cẩn trọng lấy miếng xà phòng ra khỏi tủ trưng bày, Trình Tâm đặt lên tay xem xét, món đồ từ hai thế kỷ trước này vẫn còn tỏa ra mùi hương thoang thoảng.

Về đến nơi ở, AA nôn nóng bóc lớp bao chân không dùng để bảo quản vẫn vật ra, cầm miếng xà phòng đi vào buồng tắm. Sau khi cô đóng cửa lại, bên trong vang lên tiếng xả nước vào bồn tắm.

Trình Tâm gõ cửa buồng tắm: “Tốt nhất cô đừng tắm bằng miếng xà phòng đó, thứ đó có tính kiềm, mà cô chưa bao giờ dùng, nếu không hợp sẽ gây tổn thương da đấy.”

AA không trả lời. Một lúc sau, khi tiếng xả nước ngừng lại, cửa buồng tắm bật mở. Trình Tâm thấy AA vẫn còn mặc nguyên quần áo, tay vung vẩy một tờ giấy trắng: “Chị biết gấp thuyền giấy không?”

“Môn này cũng đã thất truyền rồi à?” Trình Tâm đón lấy tờ giấy, hỏi.

“Tất nhiên, bây giờ rất hiếm khi trông thấy giấy đấy.”

Trình Tâm ngẫm xuống gấp thuyền. Dòng tư duy của cô trở về buổi chiều mưa lâm thâm thời đại học đó, cô và Vân Thiên Minh ngẫm bên mép nước, trên mặt nước chìm dưới làn mưa phùn và sương mù bảng lảng, chiếc thuyền giấy nhỏ mà cô gấp trôi xa dần xa dần. Sau đó, cô lại nhớ tới cánh buồm trắng cuối cùng trong câu chuyện của Vân Thiên Minh...

AA cầm chiếc thuyền giấy nhỏ có mũi mà Trình Tâm đã gấp xong, khen đẹp, sau đó ra hiệu cho Trình Tâm cũng vào trong buồng tắm. Bên bệ

rửa mặt, cô dùng con dao nhỏ cắt ra một mẫu bé tẹo từ miếng xà phòng thơm, sau đó chọc một lỗ nhỏ ở phần đuôi thuyền, rồi nhét mẫu xà phòng trong lỗ, ngẩng đầu lên nhìn Trình Tâm nở nụ cười bí hiểm, đoạn nhẹ thả chiếc thuyền giấy lên mặt nước đã phẳng lặng trong bồn tắm xả đầy.

Chiếc thuyền chuyển động về phía trước, trên khoảng mặt nước bé tẻo teo ấy, nó chạy từ bờ bên này sang bờ bên kia.

Trình Tâm lập tức hiểu được nguyên lý: xà phòng tan chảy trong nước làm sức căng của mặt nước sau đuôi thuyền giảm xuống, nhưng sức căng mặt nước ở phía trước thuyền thì không đổi, kéo thuyền tiến lên. Nhưng ý nghĩ này tan biến đi trong nháy mắt, tư duy của Trình Tâm lập tức sáng bừng lên! Trong mắt cô, mặt nước phẳng lặng trong bồn tắm biến thành không gian đen như mực, chiếc thuyền giấy nhỏ màu trắng đang bay với vận tốc ánh sáng trong không gian vô tận ấy...

Nhưng một ý nghĩ khác lập tức chiếm trọn đầu óc Trình Tâm: sự an toàn của Vân Thiên Minh. Ý nghĩ này giống như một bàn tay mạnh mẽ giữ chặt lấy sợi dây đàn tư duy của cô, ngăn không cho nó rung lên nữa. Cô ép mình hướng ánh mắt ra xa khỏi chiếc thuyền giấy nhỏ, gắng hết sức tỏ ra hồ hững không có gì hứng thú với điểu này. Lúc này, chiếc thuyền nhỏ đã di chuyển sang bên kia bồn tắm, nhẹ nhàng dừng ở mép bồn, cô vươn tay cầm lên, vẩy cho ráo nước rồi quăng lên bệ rửa mặt. Trình Tâm cố kiềm chế xung động muốn ném luôn vào bồn cầu giạt nước xả đi, nhưng đã quyết định sẽ không thả nó vào trong nước lần nữa.

Nguy hiểm, tuy bản thân Trình Tâm cũng thiên về tin rằng trong Hệ Mặt trời đã không còn Hạt trí tuệ nào nữa, nhưng cẩn trọng một chút vẫn hơn.

Ánh mắt Trình Tâm và AA gặp nhau, phát hiện đôi mắt đối phương dường như soi bóng đôi mắt mình, đều đang sáng lên hưng phấn vì vừa sự ngộ ra đi đâu gì đó. Cô lập tức nhìn sang phía khác, hờ hững nói: “Không chơi với cô nữa, cô muốn tắm thì cứ tắm đi.” Nói đoạn, Trình Tâm bước ra khỏi buồng tắm.

AA cũng theo Trình Tâm ra ngoài, họ rót hai ly rượu vang, bắt đầu nói chuyện về đủ mọi thứ trên đời. Trước tiên là viễn cảnh của tập đoàn Vành Đai Sao trong dự án Boongke, sau đấy nhớ lại đời sinh viên của mỗi người ở những thế kỷ khác nhau, rồi lại nói về cuộc sống hiện tại. AA hỏi Trình Tâm tại sao đến kỷ nguyên mới lâu như vậy rồi vẫn không gặp được người đàn ông nào vừa ý, Trình Tâm nói đến giờ cô vẫn chưa thể sống như một người bình thường, và bảo vấn đề của AA là cô có quá nhiều bạn trai, đương nhiên cô có thể dẫn theo người yêu đến đây, nhưng tốt nhất là mỗi lần chỉ dẫn theo một người thôi. Họ còn nói về thời trang và sở thích của phụ nữ ở hai thời đại, những gì giống nhau những gì khác nhau... Hai người chỉ đang trút ra sự hưng phấn của mình bằng cách nói chuyện, không dám ngừng lại, dường như chỉ cần một thoáng im lặng thôi, niềm vui đáng kinh ngạc mà họ đang chôn giấu trong lòng kia sẽ tan biến thành bọt nước. Rốt cuộc, trong một khoảnh khắc không ai để ý đến giữa cuộc trò chuyện thao thao bất tuyệt, Trình Tâm khe khẽ buông ra hai chữ:

Độ cong...

Hai chữ sau được cô nói ra bằng ánh mắt: *truyền động?*

AA khe khẽ gật đầu, ánh mắt của cô đang nói: *Đúng thế, truyền động bằng độ cong!*

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

LỰC ĐẨY CỦA KHÔNG GIAN CONG

Không gian vũ trụ này không phải phẳng dẹt, mà có độ cong, nếu tưởng tượng vũ trụ như một tấm màng lớn, thì bề mặt của tấm màng này hình cong, cả tấm màng thậm chí có thể là một cái bong bóng xà phòng hoàn toàn khép kín. Tuy nhìn ở từng điểm, tấm màng trông có vẻ như phẳng, nhưng độ cong của không gian vẫn tồn tại ở khắp nơi.

Từ những năm Công nguyên, đã từng xuất hiện rất nhiều giả thuyết đầy tham vọng về du hành vũ trụ, một trong số đó chính là gấp nếp không gian. Giả sử rằng có thể tăng độ cong của không gian trên phạm vi lớn lên vô hạn, kiểu như gấp đôi một tờ giấy, gấp hai điểm cách xa nhau hàng nghìn vạn năm ánh sáng trên “mặt giấy” chập vào với nhau. Nói một cách chính xác thì phương pháp này không nên gọi là du hành vũ trụ, mà phải gọi là “kéo chập không gian”, vì thực chất nó không phải là di chuyển tới điểm đến mà là kéo điểm đến lại gần nơi xuất phát bằng cách thay đổi độ cong của không gian.

Việc hoành tráng như rồng ấỵ họa may chỉ có Thượng Đế mới làm được, nếu thêm vào hạn chế của lý thuyết cơ sở, thì có khi Thượng Đế cũng chẳng thể làm nổi.

Về lợi dụng độ cong của không gian để du hành vũ trụ, sau đó lại xuất hiện một giả thuyết ôn hòa và cục bộ hơn, một phi thuyền ở trong vũ trụ nếu có thể dùng phương thức nào đó để là phẳng một phần không gian phía sau, làm giảm độ cong của nó, thì sẽ được không gian có độ cong lớn hơn ở phía trước kéo tới, đây chính là truyền động bằng độ cong.

Truyền động bằng độ cong không gian không thể đưa người ta đến đích trong chớp mắt như gập nếp không gian, nhưng lại có khả năng du hành với vận tốc tiệm cận vận tốc ánh sáng.

Nhưng trước khi thông tin tình báo của Vân Thiên Minh được giải mã chính xác, truyền động bằng độ cong không gian vẫn chỉ là một ảo tưởng, giống như hàng trăm phương án ảo tưởng về du hành với vận tốc ánh sáng khác, kể cả về lý thuyết lẫn về công nghệ, không ai biết có khả thi hay không.

AA mặt mũi hớn hờ nói với Trình Tâm: “Hồi trước kỷ nguyên Đe dọa, từng có một đạo tịnh hành loại trang phục có hình ảnh, hồi ấy đầy người nào người nấy đều sáng lấp lánh, màu mè rực rỡ lắm, nhưng giờ thì chỉ có trẻ con là như vậy thôi, trang phục cổ điển lại thành dòng chính rồi.”

Nhưng đôi mắt AA lại đang nói một chuyện khác, ánh mắt cô trở nên âm trầm: *Cách giải mã này thoạt nhìn có vẻ rất hợp lý, nhưng vẫn không thể nào xác nhận được, hẳn là cũng không được thừa nhận.*

Trình Tâm nói: “Bây giờ, đi đâu khiến tôi ngạc nhiên nhất là không còn khái niệm kim loại quý và đá quý nữa. Vàng đã biến thành phổ thông, ngay cả hai ly rượu này cũng làm bằng kim cương... Cô biết không? Vào cái thời đó của chúng tôi, chỉ cần sở hữu một viên kim cương nhỏ thế này, nhỏ thế này thôi, đã là giấc mơ xa với đối với hầu hết các cô gái rồi đấy.”

Ánh mắt cô nói: *Không, AA, lần này thì khác, lần này có thể xác nhận được!*

“Ít nhất thì thời của chị nhôm còn rẻ đấy, cái thời trước khi tìm ra hiện tượng điện phân, nhôm cũng là kim loại quý, nghe nói có vị vua còn dùng vương miện bằng nhôm nữa cơ.”

Làm thế nào để xác nhận?

Trình Tâm biết lần này không thể dùng ánh mắt để biểu đạt được nữa, IDC từng có ý định trang bị cho nơi ở của cô một căn phòng chấn Hạc trí tuệ, làm vậy sẽ phải lắp đặt một đồng các thiết bị rất kèn càng và ăm ỉ, cô thấy phiền nên đã không đồng ý, giờ mới lấy làm hối hận.

“Giấy Sóng Tuyệt.” Trình Tâm khẽ nói.

Ánh mắt ảm đạm của AA trong chớp mắt đã được thấp cháy bùng lên, những tia hưng phấn còn rạng rỡ hơn cả lần trước.

“Dùng thứ khác không thể đề phỏng được loại giấy này à?”

“Không được, chỉ có đá vỡ chai ở He’ersingenmosiken mới đề phỏng được...”

Lúc này, chiếc đồng hồ ở góc phòng đồ chuông, họa sĩ Hôn Không ngẩng đầu lên nhìn, đã hừng đông, trời sắp sáng tới nơi rồi. Ông cúi nhìn cuộn giấy, phần giấy được đề phỏng thò ra khỏi cuộn giấy, trải phẳng phiu trên sàn nhà, không cuộn lại nữa, nhưng chỉ rộng bằng một bàn tay, còn lâu mới đủ vẽ một bức tranh. Ông buông cái bàn là xuống, thở dài.

Một cuộn giấy, một cuộn giấy có độ cong, được kéo ra một đoạn và là phẳng, giảm bớt độ cong.

Hình ảnh này là một ám chỉ rõ ràng đến trạng thái không gian phía trước và phía sau của phi thuyền được truyền động bằng độ cong không gian, không thể nào là thứ gì khác được.

“Chúng ta đi thôi.” Trình Tâm đứng dậy nói.

“Chúng ta đi thôi.” AA cũng nói, họ muốn đến phòng chấn Hạt trí tuệ gần nhất.

Hai ngày sau, trong hội nghị của ủy ban IDC, ngài chủ tịch tuyên bố tất cả các nhóm chuyên gia đều đồng ý với kết quả giải mã là truyền động bằng độ cong của không gian.

Vân Thiên Minh đã nói với thế giới Trái đất: phi thuyền vận tốc ánh sáng của thế giới Tam Thể áp dụng công nghệ truyền động bằng độ cong của không gian.

Đây là một thông tin tình báo chiến lược cực kỳ quan trọng. Trong vô số các giả thiết về du hành với vận tốc ánh sáng, nó đã xác định được phương án truyền động bằng độ cong của không gian là khả thi, việc này chỉ ra phương hướng chiến lược rõ ràng cho sự phát triển công nghệ hàng không vũ trụ của nhân loại, giống như thắp lên một ngọn hải đăng giữa biển cả trong đêm đen vậy.

Cũng quan trọng không kém, việc giải mã thành công lần này đã chỉ ra mô thức ẩn giấu thông tin tình báo trong ba câu chuyện của Vân Thiên Minh, có thể quy về hai điểm: ẩn dụ hai tầng và ẩn dụ hai chiều.

Ẩn dụ hai tầng: Ẩn dụ trong câu chuyện không trực tiếp chỉ vào thông tin tình báo chiến lược, mà chỉ về một sự vật khác đơn giản hơn, mà sự vật này lại ẩn dụ thông tin tình báo chiến lược bằng một phương thức tương đối dễ giải mã. Trong ví dụ này, con thuyền nhỏ mà công chúa ngồi, xà phòng He'ershingenmosiken và biển Thao Thiết đều chỉ về một thứ: thuyền giấy truyền động bằng xà phòng, mà chiếc thuyền xà phòng ấy mới là ẩn dụ về phương thức truyền động bằng độ cong của không gian. Trong những nỗ lực giải mã trước đó, một nguyên nhân quan trọng khiến người ta rơi vào nghi hoặc chính là thói quen tư duy một tầng, cho rằng tình tiết trong câu chuyện trực tiếp ẩn dụ thông tin tình báo.

Ẩn dụ hai chiều: mô thức này dùng để giải quyết vấn đề tính mập mờ của thông tin xuất phát từ ngôn ngữ văn học. Sau khi hoàn thành một ẩn dụ hai tầng, lại kèm theo một ẩn dụ một tầng, nhằm xác nhận ý nghĩa của ẩn dụ hai tầng. Trong ví dụ này, Vân Thiên Minh đã dùng cuộn giấy Sóng Tuyệt được là phẳng để ám chỉ tính chất của không gian trong phương thức truyền động bằng độ cong, xác nhận lại hình ảnh ẩn dụ thuyền xà phòng. Nếu coi câu chuyện này như một mặt phẳng hai chiều, thì ẩn dụ hai tầng chỉ đưa ra một tọa độ của hàm nghĩa thực, còn ẩn dụ một tầng kèm theo chính là tọa độ thứ hai, xác định vị trí của hàm nghĩa trên mặt phẳng, vì vậy ẩn dụ một tầng này còn được gọi là tọa độ hàm nghĩa. Nếu chỉ xét riêng tọa độ hàm nghĩa này thì chẳng có ý nghĩa gì cả, nhưng khi kết hợp với ẩn dụ hai tầng, nó sẽ giải quyết được vấn đề hàm nghĩa mơ hồ của ngôn ngữ văn học.

“Một hệ thống cực kỳ tuyệt diệu.” Một chuyên gia tình báo của PIA thán phục nói.

Các ủy viên đầu bày tỏ chúc mừng và ngưỡng mộ Trình Tâm và AA, đặc biệt là AA, bấy lâu nay cô vẫn bị mọi người coi nhẹ, giờ đã được nhìn với ánh mắt hoàn toàn khác, địa vị trong ủy ban được nâng cao đáng kể.

Nhưng đôi mắt Trình Tâm thì đã ướt nhòe. Cô nghĩ đến Vân Thiên Minh, hình dung ra cảnh người đàn ông này phải một thân một mình chiến đấu giữa xã hội dị tộc hiểm ác quái dị trong những đêm dài đằng đẵng ngoài không gian xa xôi, phải vắt kiệt tâm sức thế nào để thiết kế ra một mô thức ẩn dụ thế này hòng truyền đạt thông tin tình báo về cho loài người, rồi lại sáng tác ra hơn trăm câu chuyện cổ tích trong những tháng ngày cô độc, cuối cùng dày công chôn giấu thông tin vào ba trong số những câu chuyện đó. Ba trăm năm trước, anh đã tặng cho Trình Tâm một ngôi sao, ba trăm năm sau, anh lại mang đến cho nhân loại một tia hy vọng.

Công tác giải mã sau đó trở nên thuận lợi hơn rất nhiều, ngoài chỉ dẫn về mô thức ẩn dụ mới phát hiện ra, người ta còn mặc nhiên thừa nhận một phép loại trừ chưa được chứng thực: thông tin tình báo được giải mã đầu tiên là về việc chạy trốn khỏi Hệ Mặt trời, vậy thì thông tin còn lại có khả năng rất lớn là liên quan đến tuyên bố an toàn.

Nhưng những người giải mã nhanh chóng phát hiện ra, so với thông tin tình báo đầu tiên, những thông tin khác ẩn giấu trong ba câu chuyện lại phức tạp hơn nhiều.

Trong hội nghị tiếp theo của ủy ban IDC, chủ tịch mang tới một chiếc ô mà ông đã cho chế tạo riêng, giống hệt như chiếc ô bảo vệ họa sĩ Hồn Không đã tặng cho công chúa trong câu chuyện, chiếc ô màu đen, có tám nan, cuối mỗi nan ô đều có một quả cầu đá nhỏ. Những chiếc ô thật sự đã

biến mất khỏi đời sống hiện đại từ lâu lắm rồi, giờ đây để che mưa, người hiện đại dùng một thiết bị gọi là máy tránh mưa, kích cỡ tằm như chiếc đèn pin nhỏ, thiết bị này sẽ phun một luồng khí lên trên để thổi bay mưa đi. Mọi người đương nhiên vẫn biết có một thứ là ô từng tồn tại trên đời này, cũng đã thấy trên phim ảnh, nhưng rất hiếm người từng thấy vật thật. Tất cả đều tò mò tranh nhau sờ mó món đồ ấy, phát hiện nó cũng có thể mượn lực ly tâm của các quả cầu đá để mở ra khi xoay giống như miêu tả trong câu chuyện, khi tốc độ xoay quá nhanh hoặc quá chậm, nó cũng có thể phát ra âm thanh cảnh báo tương ứng. Cảm giác đầu tiên của mọi người là vừa mở ô vừa xoay tròn thế này rất mệt mỏi, vậy mà bà vú của công chúa có thể che suốt cả một ngày, quả thực rất đáng khâm phục.

AA cũng cầm ô lên xoay tròn mở ra, tay cô tương đối yếu, mặt ô chuyển động rồi mau chóng chùng xuống, tiếng chim hót cảnh cáo khi ô xoay quá chậm liền xuất hiện.

Từ lúc ngài chủ tịch vừa mở ô ra, Trình Tâm đã nhìn nó không chớp mắt, lúc này, cô đột nhiên chỉ vào AA hét lên: “Dừng dừng lại!”

AA tăng tốc xoay ô, tiếng chim liền biến mất.

“Nhanh hơn chút nữa.” Trình Tâm nhìn chăm chăm vào chiếc ô nói.

AA gắng hết sức xoay ô, tiếng chuông gió cảnh báo tốc độ xoay quá nhanh vang lên; sau đó Trình Tâm lại bảo cô xoay chậm lại, cho đến khi phát ra tiếng chim, cứ thế lặp đi lặp lại mấy lần liền.

“Đây không phải là ô!” Trình Tâm chỉ vào chiếc ô đang xoay và nói, “Tôi biết nó là cái gì rồi!”

Tất Vân Phong bên cạnh gật đầu, “Tôi cũng biết rồi.” Sau đó ông ta quay sang người thứ ba đến từ thời Công nguyên có mặt tại đây là Tào Bân: “Thứ này chỉ có ba người chúng ta mới có thể nghĩ đến mà thôi.”

“Đúng thế.” Tào Bân nhìn chiếc ô hưng phấn nói: “Kể cả trong thời đại ấy thì thứ này cũng đã rất xa lạ rồi.”

Những người tham gia hội nghị khác, có người thì nhìn ba vị “cổ nhân” còn đang sống sờ sờ, có người thì nhìn chiếc ô, tất cả đều chẳng hiểu gì cả, nhưng cũng đều hưng phấn chờ đợi.

“Bộ đi đâu tốc ly tâm của động cơ hơi nước.” Trình Tâm nói.

“Đó là cái gì vậy, một loại mạch điện đi đâu khiến à?” Có người hỏi.

Tất Vân Phong lắc đầu: “Khi phát minh ra thứ đó vẫn chưa có điện.”

Tào Bân bắt đầu giải thích: “Thiết bị này xuất hiện vào thế kỷ 18, dùng để đi đầu tiết tốc độ quay của động cơ hơi nước. Cấu tạo chủ yếu của nó gồm hai hoặc bốn cánh tay đòn ở đầu có gắn quả cầu kim loại và một trục xoay được lồng trong một cái ống, giống như chiếc ô này, chỉ là số lượng nan ô bớt đi một chút thôi. Trục xoay của thiết bị này xoay nhờ động cơ hơi nước, khi động cơ quay quá nhanh, lực ly tâm làm quả cầu nhấc các cánh tay đòn lên, kéo ống lồng bên ngoài trục xoay trượt lên cao, đóng van hơi nước nối với ống này hẹp lại, làm giảm tốc độ quay của động cơ xuống; khi động cơ hơi nước quay quá chậm, lực ly tâm giảm đi khiến các cánh tay đòn này khép vào trong, giống như chiếc ô cụp lại vậy, kéo ống trượt xuống dưới, mở rộng khí làm tăng tốc độ quay của động cơ lên... Đây là hệ thống đi đầu khiến tự động công nghiệp ra đời sớm nhất.”

Như vậy, bọn họ đã biết được tầng ẩn dụ đầu tiên của chiếc ô. Nhưng khác với thuyền xà phòng, bộ điểu tốc ly tâm của động cơ hơi nước không có ý nghĩa ẩn dụ rõ ràng, người ta có thể nghĩ đến rất nhiều thứ mà nó có khả năng chỉ đến, trong đó có hai thứ là tương đối xác định:

Tự động điểu khiến phản hồi ngược, hoặc tốc độ không đổi.

Vì vậy, những người làm công tác giải mã bắt đầu tìm kiếm tọa độ hàm nghĩa xác nhận ẩn dụ hai tầng này, và họ đã tìm được rất nhanh: hoàng tử Nước Sâu. Chiều cao của hoàng tử Nước Sâu không thay đổi trong mắt người quan sát, cho dù khoảng cách thay đổi thế nào, hiện tượng này cũng có rất nhiều cách giải nghĩa, và cũng có hai cách tương đối nổi bật:

Một hệ thống truyền phát thông tin mà tín hiệu không bị khoảng cách làm suy yếu, hoặc một đại lượng vật lý không đổi trong bất cứ hệ quy chiếu nào.

So sánh với kết quả giải mã chiếc ô, họ lập tức tìm ra một tổ hợp xác định:

Tốc độ không đổi, không thay đổi theo hệ quy chiếu.

Đây rõ ràng là ám chỉ vận tốc ánh sáng.

Có một việc nằm ngoài dự liệu, đó là họ còn tìm được tọa độ hàm nghĩa thứ ba của ẩn dụ chiếc ô này.

“... xà phòng thơm của He’ershingenmosiken chính là làm bằng những bong bóng ấy. Thu thập loại bong bóng này hết sức khó khăn, chúng bay rất nhanh trong gió lớn... Cưỡi những con ngựa chạy nhanh nhất mới có thể đuổi kịp bong bóng trong gió... Ngồi trên ngựa vớt bong bóng bằng một

cái túi lưới voan mỏng... Bong bóng của cây bong bóng không có trọng lượng, vì vậy xà phòng He'ershingenmosiken thật sự cũng không có trọng lượng, đó là thứ nhẹ nhất trên thế gian này..”

Tốc độ nhanh nhất, không có khối lượng (trọng lượng), đây là một ẩn dụ một tầng có thể xác định mười mười: ánh sáng.

Như đã nói ở trên, chiếc ô là ẩn dụ cho ánh sáng hoặc vận tốc ánh sáng. Nhưng còn việc bắt lấy bong bóng của cây bong bóng thì lại có thể có hai hàm nghĩa:

Thu thập năng lượng ánh sáng, hoặc giảm vận tốc của ánh sáng.

Những người tham gia giải mã đầu cho rằng khả năng thứ nhất không có liên quan nhiều đến mục tiêu chiến lược của nhân loại, vì vậy tất cả đều dồn sự chú ý vào khả năng thứ hai.

Họ vẫn không nhìn ra được hàm nghĩa rõ ràng của thông tin tình báo này, nhưng những người tham gia giải mã đã thảo luận về hàm nghĩa của khả năng thứ hai, chủ yếu tập trung vào mối quan hệ giữa việc giảm vận tốc ánh sáng và việc phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ.

“Giả sử có thể giảm vận tốc của ánh sáng trong Hệ Mặt trời, cũng tức là trong vùng không gian bên trong quỹ đạo Sao Hải vương hoặc vành đai Kuiper, thì có thể tạo ra hiệu ứng quan sát được từ khoảng cách xa xôi, ở tầm mức vũ trụ chẳng hạn.”

Suy nghĩ này làm mọi người hết sức phấn khởi.

“Nhưng đi đầu này có ý nghĩa là chúng ta an toàn đối với một kẻ quan sát vũ trụ ư? Giả sử giảm vận tốc ánh sáng trong Hệ Mặt trời đi 10%, liệu

chúng ta có vì thế mà trông an toàn hơn một chút hay không?”

“Còn phải hỏi, nếu thế thì dù loài người có phi thuyền vận tốc ánh sáng, thời gian bay ra khỏi Hệ Mặt trời cũng phải kéo dài thêm 10%, đương nhiên, đi đâu này cũng chẳng có ý nghĩa gì lớn lắm.”

“Nếu muốn thực sự chứng tỏ với vũ trụ rằng chúng ta không nguy hiểm, thì việc giảm vận tốc ánh sáng đi 10% hiển nhiên là không đủ, có thể còn phải giảm xuống thấp hơn nữa, chẳng hạn như giảm xuống còn 1% ban đầu, để người quan sát thấy rằng đây là một rào chắn mà loài người tự nguyện xây nên, tin chắc rằng chúng ta cần thời gian tương đối dài để bay ra khỏi Hệ Mặt trời, từ đây tăng lên cảm giác an toàn của người quan sát đối với nền văn minh Hệ Mặt trời.”

“Nếu mà như thế thì giảm xuống còn một phần nghìn cũng chẳng đủ, thử nghĩ mà xem, bay ra khỏi Hệ Mặt trời với vận tốc 300 km/s thì cũng đâu mất quá nhiều thời gian. Ngoài ra, nếu loài người có thể thay đổi một hằng số vũ trụ trong vùng không gian bán kính lên đến 50 đơn vị thiên văn, thì khác nào tuyên bố với vũ trụ rằng nền văn minh của chúng ta đã nắm bắt được công nghệ rất cao, đây không phải là tuyên bố an toàn, mà là tuyên bố nguy hiểm mới đúng.”

...

Từ ẩn dụ hai tầng chiếc ô và hai tọa độ hàm nghĩa là hoàng tử Nước Sâu và cây bong bóng, những người giải mã đã có thể xác định được phương hướng sơ bộ, nhưng lại không thể tìm ra được thông tin tình báo chiến lược. Đây không phải ẩn dụ hai chiều nữa, mà là ba chiều, có người suy đoán, phải chăng còn tồn tại tọa độ hàm nghĩa thứ ba? vì vậy, những

người giải mã lại tìm đi tìm lại trong câu chuyện, nhưng vẫn chưa tìm được dấu vết nào chứng tỏ sự tồn tại của nó.

Đúng vào lúc này, địa danh bí ẩn “He’ershingenmosiken” đột nhiên được giải mã.

IDC từng lập ra cả một nhóm ngôn ngữ học để nghiên cứu riêng từ này, trong nhóm có một nhà nghiên cứu ngôn ngữ tên là

Palermo, người này chủ yếu nghiên cứu về diễn biến lịch sử của ngôn ngữ. IDC tuyển Palermo vào nhóm này, chủ yếu là vì khác với các học giả cùng chuyên ngành, anh ta không chỉ chuyên chú nghiên cứu một ngữ hệ mà tương đối hiểu rõ nhiều ngôn ngữ cổ đại thuộc các ngữ hệ của cả phương Đông lẫn phương Tây. Nhưng Palermo cũng chẳng biết gì về từ này cả, sau khi anh ta gia nhập IDC, việc nghiên cứu cũng không tìm ra bất cứ đầu mối nào hữu dụng. Anh ta có thể giải mã thành công được từ này hoàn toàn là nhờ một việc ngoài ý định, không liên quan gì đến kiến thức chuyên ngành của anh ta.

Một buổi sớm nọ, Palermo tỉnh dậy, bạn gái của anh ta, một cô gái Bắc Âu tóc vàng óng ả hỏi anh ta đã đến đất nước của cô bao giờ chưa.

“Na Uy? Chưa, anh chưa bao giờ đến đấy cả.” Palermo trả lời.

“Thế sao anh cứ lặp đi lặp lại hai cái địa danh cổ đại ấy trong lúc nói mơ vậy?”

“Địa danh nào?”

“Helseggen và Mosken ấy.”

Nghĩ đến việc bạn gái không liên quan gì đến IDC, từ này thoát ra từ miệng cô gây cho Palermo một cảm giác kỳ lạ, anh ta lắc đầu cười cười: “Đó là một từ hoàn chỉnh, He’ershingenmosiken, em mà tách nó ra từ những vị trí khác nhau, chắc chắn còn suy ra được nhiều địa danh hơn nữa ấy.”

“Hai địa danh em nói đều ở Na Uy mà.”

“Thế thì sao? Trùng hợp thôi.”

“Em nói cho anh biết nhé, người Na Uy bình thường cũng không quen thuộc với hai địa danh này đâu, chúng là địa danh cổ, giờ đều đã thay đổi rồi, em nghiên cứu lịch sử Na Uy nên mới biết đấy. Chúng đều ở vùng Nordland của Na Uy ngày nay.”

“Em yêu, vẫn có thể chỉ là trùng hợp thôi, vì âm đọc của từ này có thể tách ra theo bất cứ cách nào.”

“Đủ rồi! Đừng có đùa em nữa! Chắc chắn anh đã biết Helseggen là tên một ngọn núi, còn Mosken là một hòn đảo nhỏ thuộc quần đảo Loften rồi đúng không?”

“Anh thật sự không biết mà, trong ngôn ngữ học có một hiện tượng thế này: đối với một từ dài không có cách viết cụ thể mà chỉ có âm đọc, trong trường hợp không hiểu được nghĩa của nó, có một số người hay tách nó ra một cách vô thức, và lại còn tách ra dựa theo ý thích của mình, em chính là đang làm như thế.”

Điêu Palermo không nói ra là, trong quá trình nghiên cứu từ này ở IDC, anh ta đã nhiều lần gặp phải tình trạng chia tách tùy tiện dựa theo ý nghĩ chủ quan của mình, vì vậy mới không để tâm lắm đến những gì bạn gái nói, nhưng câu tiếp theo của cô đã thay đổi toàn bộ cục diện:

“Được rồi, em cho anh biết thêm một việc nữa: núi Helseggen ở sát biển, đứng trên đỉnh núi có thể nhìn thấy đảo Mosken, đảo Mosken là hòn đảo ở gần núi Helseggen nhất!”

Hai ngày sau, Trình Tâm đã đứng trên đảo Mosken, dõi mắt nhìn vách đá cheo leo của núi Helseggen ở bờ biển bên kia, vách đá dựng đứng ấy màu đen, có lẽ vì bầu trời phủ kín toàn mây xám xịt như chì nên mặt biển cũng một màu đen kịt, chỉ có dưới chân vách núi xuất hiện một vạt sóng màu trắng. Trước khi tới đây, cô có nghe nói nơi này tuy nằm trong vòng Bắc Cực nhưng lại chịu ảnh hưởng của dòng biển ấm Thái Bình Dương, khí hậu khá ôn hòa. Dầu vậy, gió biển lúc này vẫn khiến Trình Tâm thấy rất lạnh lẽo. Nơi này thuộc quần đảo Loften ở miền Bắc Na Uy, một loạt các hòn đảo hiểm trở được hình thành bởi các dòng sông băng, tạo nên một hàng rào dài đến 160 km nằm giữa biển Bắc và Vestfjorden, tựa như bức tường ngăn cách Bắc Băng Dương với bán đảo Scandinavia, dòng biển giữa các đảo này rất mạnh và chảy xiết. Từ xưa, cư dân vùng này đã rất thưa thớt, chủ yếu là các ngư dân đánh bắt cá theo mùa. Ngày nay, hải sản đa phần là được nuôi, ngành đánh bắt hải sản đã biến mất, nơi này lại trở nên hoang vu vắng lặng, có lẽ không khác mấy thời cướp biển Viking lúc ẩn lúc hiện.

Mosken chỉ là một hòn đảo nhỏ xíu trong rất nhiều hòn đảo thuộc quần đảo Loften, núi Helseggen cũng chỉ là một ngọn núi vô danh, đây là địa

danh từ thời Công nguyên, vào cuối kỷ nguyên Khủng hoảng, hai địa danh này đều đã thay đổi.

Đối diện với sự hoang vắng tiêu điều của chốn tận cùng thế giới này, Trình Tâm lại cảm thấy rất đi ền nhiên. Chỉ mới không lâu trước đây thôi, cô còn cho rằng cuộc đời mình đã đi đến điểm cuối, nhưng lúc này, lại có rất nhiều lý do để cô tiếp tục sống. Cô nhìn thấy, ở chân trời nơi những mảng mây xám xịt kia che phủ có một khe nhỏ lộ ra bầu trời xanh. Vừa nãy, Mặt trời ló ra trong khe mây ấy được vài phút, lập tức khiến cả thế giới lạnh lẽo âm u này thay hình đổi dạng, rất giống một câu tả cảnh trong câu chuyện của Vân Thiên Minh: "*... dường như người họa sĩ đang vẽ bức tranh này bốc lên một nắm bột vàng, hào phóng rải khắp lên toàn bộ bức tranh vậy.*" Cuộc sống hiện giờ của cô chính là như vậy, trong ảm đạm thế lương ẫn giấu hy vọng, giữa lạnh lẽo âm u lại tỏa ra sự ấm áp dịu dàng.

Đi cùng với cô còn có Ngải AA và mấy chuyên gia IDC, gồm cả Tất Vân Phong, Tào Bân và chuyên gia ngôn ngữ Palermo.

Mosken là một hòn đảo nhỏ, không có cư dân thường trú, trên đảo chỉ có một ông già tên là Jason, ông đã hơn tám mươi tuổi, là một người từ thời Công nguyên, gương mặt Bắc Âu vuông vức đầy vẻ phong sương, khiến Trình Tâm nhớ đến Fraisse. Khi được hỏi khu vực đảo Mosken và núi Helseggen này có gì đặc biệt, ông già Jason chỉ vào phía Tây hòn đảo nói:

“Tất nhiên là có rồi, nhìn chỗ kia kìa.”

Đó là một ngọn hải đăng màu trắng, giờ mới là hoàng hôn nhưng đã phát ra những chùm sáng nhấp nhàng.

“Cái đó để làm gì vậy?” AA tò mò hỏi.

“Thấy chưa, bọn trẻ con quả nhiên không biết đây là thứ gì...” Jason lắc đầu cảm khái, “Thứ đó dùng để chỉ dẫn hướng đi cho tàu thuyền thời cổ đại. Hồi những năm Công nguyên, tôi là một kiến trúc sư thiết kế hải đăng và đèn hiệu. Kỳ thực, cho tới kỷ nguyên Khủng hoảng, trên biển vẫn còn rất nhiều ngọn hải đăng được sử dụng, giờ thì chẳng còn cái nào nữa rồi. Tôi đến đây xây ngọn hải đăng này là để lũ trẻ con biết được, trước đây từng có một thứ như thế.”

Người của IDC đều rất hứng thú với ngọn hải đăng, thứ này khiến họ nhớ đến bộ đi đầu tốc ly tâm của động cơ hơi nước, đều là những thiết bị kỹ thuật cổ đại mà ngày nay đã biến mất. Nhưng tìm tòi thêm một chút là hiểu được ngay, đây không phải là thứ họ cần tìm. Ngọn hải đăng vừa mới xây xong, sử dụng thứ vật liệu nhẹ và kiên cố của thời hiện đại, thời gian thi công chỉ tốn có nửa tháng. Jason còn khẳng định kiên quyết, hòn đảo này trong lịch sử chưa từng có ngọn hải đăng nào, vì vậy chỉ xét riêng về mặt thời gian, thứ này đã chẳng liên quan gì đến thông tin tình báo của Vân Thiên Minh rồi.

“Vùng này còn thứ gì đặc biệt khác nữa không?” Có người hỏi.

Jason nhìn bầu trời và mặt biển âm u, nhún vai: “Còn có gì được nữa? Cái chỗ hoang vắng quỷ quái này tôi cũng chẳng thích gì đâu, nhưng họ không cho tôi xây hải đăng trên các hòn đảo khác.”

Vậy là, tất cả quyết định lên núi Helseggen ở phía bên kia eo biển xem thử. Đúng lúc họ chuẩn bị lên máy bay trực thăng, AA đột nhiên nảy ra ý tưởng mới, muốn sang đó bằng con thuyền nhỏ của Jason.

“Tất nhiên là được, nhưng cô bé à, hôm nay biển sóng lớn, cô sẽ bị say sóng đấy.” Jason nói.

AA chỉ vào ngọn núi Helseggen ở phía bờ biển đối diện: “Quãng đường gần như vậy, có thể say sóng được ư?”

Jason lắc đầu lia lịa: “Không thể đi thẳng qua vùng biển này được, hôm nay thì không, phải vòng qua bên kia.”

“Tại sao?”

“Vì ở đây có một xoáy nước lớn, có thể nuốt hết mọi tàu thuyền.”

Đám người ở IDC đưa mắt nhìn nhau, sau đó cùng nhìn Jason, có người hỏi: “Không phải ông nói là không có thứ gì đặc biệt nữa hay sao?”

“Tôi là người bản địa, đối với chúng tôi xoáy nước lớn không phải thứ gì đặc biệt cả, nó là một phần của vùng biển này, thường hay xuất hiện ở chỗ đó lắm.”

“Ở đâu cơ?”

“Chỗ kia kia, từ hướng này không thấy được, nhưng có thể nghe thấy tiếng.”

Mọi người đều yên lặng, liên tục nghe thấy chỗ mặt biển đó phát ra những tiếng ầm ầm trầm đục mạnh mẽ, tựa như tiếng vó ngựa từ đằng xa vọng về

Máy bay trực thăng cất cánh đi khảo sát xoáy nước lớn, nhưng Trình Tâm muốn ng ồi thuyền đi xem, những người khác cũng đều đồng ý. Trên đảo chỉ có mỗi con thuyền của Jason, nhưng nếu muốn an toàn chỉ có thể

ng ồi được năm sáu người, Trình Tâm, AA, Tất Vân Phong, Tào Bân và Palermo lên thuyền, những người còn lại đành lên máy bay trực thăng.

Con thuyền nhỏ tròn tránh rời khỏi đảo Mosken, trên mặt biển, gió lớn và lạnh hơn, những bọt nước mặn chát không ngừng quất vào mặt họ. Mặt biển xám xịt, dưới sắc trời tối dần toát lên một vẻ khó lường kỳ dị, tiếng ầm ầm kia mỗi lúc một lớn, nhưng họ vẫn chưa thấy xoáy nước.

“Ồ, tôi nghĩ ra rồi!” Tào Bân đột nhiên kêu toáng lên trong gió.

Trình Tâm cũng đã nghĩ ra, cô vốn tưởng rằng Vân Thiên Minh thông qua Hạt trí tuệ biết được chuyện gì đó ở đây, nhưng giờ xem ra không phức tạp đến thế.

“Edgar Allan Poe.” Trình Tâm nói.

“Cái gì? Đó là cái gì?” AA hỏi.

“Một nhà văn vào thế kỷ 19.”

Jason nói: “Đúng thế, Poe từng viết một truyện về xoáy nước lớn ở Mosken, hồi trẻ tôi đã đọc rồi, ít nhiều cũng có chút khoa trương, còn nhớ ông ấy viết rằng bức tường nước trong lòng xoáy dốc tới bốn mươi lăm độ, làm gì đến mức ấy.”

Một thế kỷ trước, thể loại văn học tự sự dùng chữ viết đã biến mất, nhưng các tác phẩm văn học và tác giả vẫn tồn tại, có đi đâu, việc kể chuyện được thực hiện bằng hình ảnh kỹ thuật số. Hiện nay, các tiểu thuyết dùng chữ viết cổ điển đã biến thành văn vật, sau thời kỳ Đại Suy Suy, một loạt các tác giả và tác phẩm thời cổ đại đã thất truyền, bao gồm cả Poe.

Giống như leo lên đỉnh núi nhìn xuống, xoáy nước Mosken hiện ra trước mặt họ. Đường kính của cái phễu khổng lồ này lên đến cả nghìn mét, bức tường nước quả không dốc đến 45 độ như trong miêu tả của Poe, nhưng chắc chắn cũng phải 30 độ, bề mặt nó nhẵn nhụi và đặc kịt như biến thành thể rắn rỏi vậy. Lúc này, con thuyền vừa mới tiến vào tầm ảnh hưởng của xoáy nước, tốc độ vẫn chưa nhanh lắm, càng xuống bên dưới thì vận tốc của xoáy nước càng lớn, ở lỗ nhỏ dưới đáy, vận tốc đạt đến cao nhất, những tiếng ầm ầm khiếp hãi chính là từ đó phát ra. Những âm thanh ấy đang phô ra sức mạnh và sự điên cuồng có thể nghiền nát hết thủy, hút lấy hết thủy mọi thứ trên đời.

“Tôi không tin là không thoát ra được. Ông cứ men theo đường thẳng, lao về phía trước hết công suất đi xem nào!” AA nói lớn với Jason. Ông già làm theo lời cô. Đây là một con thuyền chạy bằng động cơ điện, tiếng động cơ nghe như tiếng muỗi kêu giữa tiếng ầm ầm của xoáy nước. Con thuyền nhỏ tăng tốc lại gần đường ranh bằng bọt nước, sắp xông ra được rồi, thì ngay sau đó lại yếu đi chuyển hướng xuống dưới, rời xa đường ranh bọt nước, hết như một viên sỏi bị quăng lên đã vượt qua đỉnh đường parabol rồi vậy. Họ lại cố thử thêm mấy lần nữa, lần nào cũng trượt xuống dưới, lần sau còn trượt sâu hơn lần trước.

“Thấy chưa hả, đường ranh đó là cánh cửa địa ngục, chỉ cần là tàu thuyền công suất thông thường, một khi đã vượt qua nó thì đừng hòng nghĩ đến chuyện quay về” Jason nói.

Lúc này, con thuyền đã trượt xuống sâu hơn, không còn thấy đường ranh bằng bọt nước kia nữa, cũng không còn thấy mặt biển đâu nữa, sau lưng bọn họ là một “triền núi” bằng nước biển, họ chỉ có thể thấy phần đỉnh núi đang chậm chậm chuyển động ở bên kia xoáy nước. Mọi người

đầu dâng trào nỗi sợ khi bị một thứ sức mạnh không thể kháng cự nổi bắt lấy, duy chỉ có chiếc trực thăng đang đảo lượn trên bầu trời là mang đến đôi chút an ủi.

“Lũ nhóc, đến giờ ăn tối rồi.” Ông già Jason nói. Lúc này, Mặt trời sau tầng mây vẫn chưa lặn, nhưng đây là mùa hè ở vùng Bắc Cực, giờ đã là hơn 9 giờ tối rồi. Jason lôi trong khoang thuyền ra một con cá tuyết lớn, bảo là vừa mới câu lên, sau đó lại lấy ra ba chai rượu, đặt con cá lên một cái mâm sắt lớn, đổ một chai rượu lên trên, rồi bật lửa đánh bùng một cái. Đốt bằng lửa chùng chưa đầy năm phút, ông đã bóc luôn phần thịt từ con cá đang bốc cháy ra ăn, nói rằng đây là cách nấu ăn của người địa phương. Vậy là cả bọn vừa ăn cá vừa uống rượu, thưởng thức cảnh xoáy nước.

“Cô bé, tôi nhận ra cô, cô là Người Giữ Gương phải không?” Jason nói với Trình Tâm: “Mấy người đến đây nhất định là vì sứ mệnh quan trọng rồi. Có đi đâu phải giữ tâm thế đi ầm tĩn, đi ầm tĩn, đằng nào cũng không tránh được ngày tận thế thì cần phải hưởng thụ hiện tại.”

“Nếu bên trên không có máy bay trực thăng, ông còn đi ầm tĩn vậy được không?” AA nói.

“Còn chứ, cô bé, nói cho cô biết, tôi còn chứ. Những năm Công nguyên, khi mắc phải bệnh hiểm nghèo tôi mới bốn mươi tuổi, nhưng tôi rất đi ầm tĩn, hoàn toàn không có ý định ngủ đông, tôi bị người ta cho ngủ đông trong lúc ngất đi, bản thân hoàn toàn chẳng biết gì cả. Lúc tỉnh lại thì đã là kỷ nguyên Đe dọa, hồi đấy tôi còn tưởng mình đã chuyển kiếp rồi cơ, kết quả phát hiện ra chẳng có kiếp sau, cái chết chỉ bị đẩy lùi ra xa một chút, vẫn cứ đợi mình ở phía trước... Đêm hôm xây xong ngọn hải đăng, tôi ở ngoài khơi xa nhìn nó phát sáng, đột nhiên tỉnh ngộ ra: cái chết là ngọn hải đăng duy nhất sáng mãi, dù ta có cho thuyền đi về hướng nào,

cuối cùng cũng đầu quay về hướng có nó gọi về. Tất cả đều sẽ chết đi, chỉ có Tử Thần sống mãi.”

Lúc này, họ đã lọt vào xoáy nước khoảng hai mươi phút, con thuyền nhỏ đã trượt xuống được khoảng một phần ba bức tường nước, thân thuyền mỗi lúc một nghiêng đi, nhưng do tác động của lực ly tâm, những người trên thuyền không bị trượt sang mạn trái. Lúc này, trong tầm mắt họ chỉ toàn là tường nước, dù là nhìn sang phía đối diện cũng không còn thấy “đỉnh núi” ở đằng xa. Họ không dám ngoác lên nhìn bầu trời, vì ở trong xoáy nước, con thuyền chuyển động cùng với bức tường nước, nên xét về tương đối thì gần như là đứng yên, vì vậy không cảm giác được dòng nước xoáy, con thuyền nhỏ tựa hồ dính chặt vào sườn dốc một thung lũng làm bằng nước biển vậy; nhưng nếu ngoác nhìn lên trời, xoáy nước sẽ lập tức hiện ra, bầu trời đầy mây sẽ chuyển động với vận tốc càng lúc càng nhanh, khiến người ta choáng váng xây xẩm. Lực ly tâm tăng lên, nên bề mặt bức tường nước bên dưới càng thêm trơn nhẵn, mật độ nước biển dày đặc hơn, cảm giác nước ở thể rắn cũng mạnh thêm, như là đã đóng băng vậy. Tiếng ầm ầm vọng ra từ lỗ hút ở đáy xoáy nước át hết tất cả, khiến bọn họ không thể nói chuyện với nhau được nữa. Lúc này, Mặt trời lại lộ ra từ kẽ mây phía trời Tây, chiếu một tia sáng vàng vào xoáy nước khổng lồ, song không chiếu xuống được dưới đáy mà chỉ rọi sáng một phần bức tường nước, khiến phần sâu bên dưới lại càng thêm tăm tối. Hơi nước phun ra từ lỗ hút đang gào rú dưới đáy xoáy nước, tạo thành một cầu vồng trong ánh dương, bắc ngang vực sâu đang xoay tròn một cách huy hoàng diễm lệ.

“Còn nhớ Poe cũng có miêu tả cầu vồng trong xoáy nước, hình như là xuất hiện dưới ánh trăng, ông ấy bảo đấy là cây cầu nối liên Thời gian với Vĩnh cửu!” Jason nói lớn, nhưng không ai nghe rõ ông nói gì.

Máy bay trực thăng đã đến cứu họ, bay lơ lửng phía trên thuyền chừng hai, ba mét, thả thang dây xuống cho người trên thuyền trèo lên. Sau đó, con thuyền trống không trôi đi xa, tiếp tục xoay những vòng lớn trong xoáy nước, con cá tuyết ăn dở trên thuyền vẫn cháy lên ngọn lửa xanh lạnh lẽo.

Trực thăng lơ lửng ngay phía trên xoáy nước khổng lồ, người trên máy bay quan sát hồ nước đang không ngừng xoay bên dưới được một lúc thì cảm thấy choáng váng buồn nôn. Vậy là có người ra lệnh cho hệ thống điều khiển, để máy bay trực thăng bay theo hình tròn với vận tốc tương đương với vận tốc xoay của xoáy nước. Làm vậy, trong mắt họ xoáy nước bên dưới liền dừng lại, nhưng cả thế giới bên ngoài xoáy nước lại bắt đầu chuyển động, bầu trời, biển lớn và rặng núi đều quay tròn xung quanh họ, xoáy nước dường như trở thành trung tâm của thế giới, cảm giác xây xẩm chẳng hề bớt đi chút nào, AA nôn thốc nôn tháo chỗ cá vừa ăn vào lúc này.

Nhìn vòng xoáy bên dưới, trong đầu Trình Tâm hiện lên hình ảnh một vòng xoáy khác, tạo nên bởi một trăm tỷ ngôi sao, phát ra ánh sáng bàng bạc xoay trong biển vũ trụ, cứ hai trăm năm mươi triệu năm lại quay hết một vòng, đó chính là hệ Ngân Hà; ở đó, Trái đất thậm chí còn không được tính là một hạt bụi, mà xoáy nước ở Mosken này lại chỉ là một hạt bụi nhỏ bé trên Trái đất này mà thôi.

Nửa tiếng sau, con thuyền nhỏ trượt xuống đáy xoáy nước, trong nháy mắt liền bị lỗ hút nuốt chửng, trong tiếng ầm ầm có thể lờ mờ nghe thấy những âm thanh răng rắc khi thân thuyền bị bẻ gãy.

Máy bay trực thăng đưa ông lão Jason về đảo Mosken, Trình Tâm hứa sẽ mau chóng đưa tới con thuyền đèn bù cho ông, sau đó chào từ biệt ông lão. Máy bay bay về Oslo, thành phố gần nhất có phòng chữa Hạt trí tuệ.

Trên đường, mọi người đều im lặng suy nghĩ, thậm chí còn không buồn trao đổi bằng ánh mắt.

Không cần phải nghĩ cũng biết xoay nước không lồ ở Mosken ám chỉ điều gì, đã quá rõ ràng rồi.

Vấn đề bây giờ là, giảm vận tốc ánh sáng thì liên quan gì đến lỗ đen? Lỗ đen lại có liên quan gì đến tuyên bố an toàn với vũ trụ?

Bản thân lỗ đen không thể thay đổi vận tốc ánh sáng, chỉ có thể thay đổi bước sóng ánh sáng.

Giả sử giảm được vận tốc ánh sáng xuống còn một phần mười, một phần trăm của vận tốc ánh sáng trong chân không hiện nay, thậm chí là còn một phần nghìn, 30.000 km/s, 3.000 km/s hay 300 km/s đi nữa, thì có liên quan gì đến lỗ đen? Nhất thời không ai nhìn ra được.

Ở đây có một lần ranh mà tư duy bình thường khó mà vượt qua được, nhưng cũng không phải quá khó. Những người này dẫu sao cũng thuộc vào nhóm có trí tuệ nhất của nhân loại, đặc biệt là Tào Bản. Là một nhà vật lý đã sống qua ba thế kỷ, ông ta rất hay tư duy kiểu cực đoan thế này, vả lại ông ta còn biết được một sự thực: Từ những năm Công nguyên, đã có một nhóm nghiên cứu thí nghiệm giảm vận tốc ánh sáng bên trong môi chất xuống còn 17 m/s, còn chậm hơn cả người đạp xe tốc độ nhanh. Đương nhiên, điều này khác về bản chất với việc giảm vận tốc ánh sáng ở trong môi trường chân không, nhưng ít nhất thì cũng khiến cho các giả thiết về sau không còn có vẻ quá điên rồ nữa.

Giảm nữa, giảm vận tốc ánh sáng trong chân không xuống còn một phần mười nghìn hiện tại, tức là 30 km/s, thì có liên quan gì đến lỗ đen?

Dường như không có khác biệt về bản chất với những giả thiết trước đó, vẫn không ai nhìn ra đi đâu gì... Không, đợi chút!

“16,7!” Tào Bân buột miệng thốt lên con số này, hai mắt ông ta sáng bừng lên, rồi mau chóng thấp lên ánh sáng trong mắt những người còn lại.

16,7 km/s là vận tốc vũ trụ cấp 3 của Hệ Mặt trời, nếu không đạt đến vận tốc này thì sẽ không thể bay ra khỏi Hệ Mặt trời.

Ánh sáng cũng vậy.

Nếu vận tốc ánh sáng trong chân không bên trong Hệ Mặt trời giảm xuống còn dưới 16,7 km/s, ánh sáng sẽ không thể thoát khỏi lực hấp dẫn của Mặt trời, Hệ Mặt trời sẽ biến thành một lỗ đen^[22].

Vì không thể vượt qua được vận tốc ánh sáng, nếu ánh sáng không thoát ra được, vậy thì không gì có thể thoát ra được, không có bất cứ thứ gì có thể bay ra khỏi chân trời sự kiện^[23] của lỗ đen Hệ Mặt trời, hệ sao này sẽ triệt để cách biệt với phần còn lại của vũ trụ, biến thành một thế giới khép kín tuyệt đối.

Đối với những phần còn lại của vũ trụ, một thế giới như vậy tuyệt đối là vô hại.

Không thể biết được từ đằng xa quan sát Hệ Mặt trời có vận tốc ánh sáng bị giảm xuống biến thành lỗ đen sẽ trông như thế nào, nhưng chỉ có thể có hai khả năng: trong mắt những kẻ quan sát lạc hậu, Hệ Mặt trời đã biến mất; còn đối với những kẻ quan sát có trình độ văn minh tiên tiến, lỗ đen có vận tốc ánh sáng thấp hẳn là có thể quan sát thấy từ khoảng cách xa, nhưng kẻ quan sát sẽ lập tức hiểu rằng nó an toàn và vô hại.

Có một ngôi sao ở ngoài xa tí tấp, chỉ là một đốm sáng khi mờ khi tỏ trên bầu trời đêm, tất cả những người tình cờ liếc nhìn nó một cái đầu sẽ nói: Ngôi sao ấy an toàn - đây từng là một việc được cho là bất khả, giờ thì thực sự đã có khả năng làm được.

Đây chính là lời tuyên bố an toàn đối với vũ trụ.

Biển Thao Thiết, họ nghĩ tới biển Thao Thiết, nghĩ tới vương quốc Không Chuyện Kể bị biển Thao Thiết phong tỏa mãi mãi. Kỳ thực, tọa độ hàm nghĩa này là không cần thiết, phần giải mã trước đó đã rất rõ ràng rồi.

Về sau, người ta gọi lỗ đen tạo nên bằng cách giảm vận tốc ánh sáng là “Hắc Vực”, vì so với lỗ đen mà vận tốc ánh sáng được giữ nguyên, bán kính Schwarzschild của lỗ đen có vận tốc ánh sáng thấp lớn hơn rất nhiều, bên trong nó không phải là điểm kỳ dị không-thời gian, mà là một khu vực rộng lớn.

Máy bay trực thăng bay phía trên tầng mây, lúc này đã là hơn 11 giờ đêm, Mặt trời đang chầm chậm lặn xuống ở phía Tây. Ánh tịch dương lúc nửa đêm chiếu vào khoang máy bay, trong ánh sáng vàng kim ấm áp ấy, mọi người đều đang tưởng tượng, tưởng tượng cuộc sống trong thế giới nơi vận tốc ánh sáng chỉ còn 16,7 km/s, tưởng tượng ánh sáng phát đi với tốc độ 16,7 km/s của vùng tịch dương trong thế giới ấy.

Đến giờ, hầu hết các mảnh ghép trong thông tin tình báo chiến lược của Vân Thiên Minh đã được hoàn thành, chỉ còn lại một mảnh: bức tranh của họa sĩ Lỗ Kim. Họ không thể giải mã được ẩn dụ hai tầng của nó, cũng không tìm ra tọa độ hàm nghĩa. Có người cho rằng, bức tranh có thể là một

tọa độ hàm nghĩa của xoáy nước Mosken, tượng trưng cho chân trời sự kiện của lỗ đen, vì từ góc độ của một người quan sát bên ngoài, bất cứ vật thể nào lọt vào lỗ đen cũng sẽ nằm yên vĩnh viễn trên chân trời sự kiện, rất giống như người bị vẽ vào trong tranh. Nhưng phần lớn những người tham gia công tác giải mã đều không đồng tình với suy nghĩ này, hàm nghĩa của xoáy nước Mosken đã hết sức rõ ràng, Vân Thiên Minh còn sử dụng hình ảnh biển Thao Thiết để xác nhận hàm nghĩa ấy thêm một lần nữa, không cần thiết phải đặt thêm một tọa độ hàm nghĩa khác làm gì.

Ẩn dụ này rốt cuộc cũng không thể giải mã được, giống như cánh tay bị gãy của tượng thần Venus thành Milo vậy. Bức tranh của Lỗ Kim trở thành một câu đố vĩnh viễn không có lời giải. Tình tiết này là cơ sở của cả ba câu chuyện, từ sự khắc nghiệt mà tao nhã, tàn nhẫn mà tinh tế và chết chóc mà duy mỹ toát lên từ đó, rất có thể nó ngầm ám chỉ một bí mật cực kỳ lớn lao, có liên quan đến sống chết của toàn nhân loại cũng không chừng.

Kỷ nguyên Phát sóng năm thứ 8, lựa chọn vận mệnh

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

BA CON ĐƯỜNG SỐNG CỦA NỀN VĂN MINH TRÁI ĐẤT

1. Dự án Boongke

Lựa chọn có hy vọng thành công lớn nhất, hoàn toàn dựa trên công nghệ hiện có của, loài người, không có những khoảng trống chưa biết về lý thuyết cơ sở. Thực ra, dự án Boongke có thể coi là sự tiếp diễn tự nhiên của quá trình phát triển của loài người, cho dù không có nguy cơ đòn tấn công bất ngờ từ khu rừng đen tối, loài người cũng sẽ phát triển đến thời đại di dân quy mô lớn đi khắp Hệ Mặt trời, chỉ khác là dự án Boongke tập trung hơn, mục đích rõ ràng hơn mà thôi.

Đây hoàn toàn là kế hoạch của thế giới loài người, trong thông tin tình báo của Văn Thiên Minh không hề nhắc đến lựa chọn này.

2. Dự án Hắc Vực

Phát đi tuyên bố an toàn với vũ trụ bằng cách biến Hệ Mặt trời thành lỗ đen có vận tốc ánh sáng thấp. Đây là lựa chọn khó nhất về mặt công nghệ, cần phải thay đổi một hằng số vũ trụ cơ bản trong không gian có bán kính rộng đến năm mươi đơn vị thiên văn (khoảng 7,5 tỷ km), được gọi là

công trình của Thượng Đế, tồn tại một khoảng trống khổng lồ về lý thuyết cơ sở.

Nhưng nếu dự án Hắc Vực thành công, thì mức độ an toàn cho nền văn minh Trái đất là cao nhất trong ba lựa chọn. Ngoài đảm bảo do lời tuyên bố an toàn đối với vũ trụ, nghiên cứu sâu hơn còn phát hiện, bản thân Hắc Vực là một màn chắn phòng ngự rất hiệu quả. Các vật thể tấn công tốc độ cao từ bên ngoài, chẳng hạn như hạt ánh sáng, sau khi lọt vào khu vực vận tốc ánh sáng thấp, thì vận tốc của nó sẽ lập tức vượt qua vận tốc ánh sáng nhiều lần, mà theo nguyên lý của thuyết tương đối, nó chỉ có thể di chuyển với vận tốc thấp hơn vận tốc ánh sáng, động năng khổng lồ còn lại sẽ chuyển hóa thành khối lượng khổng lồ. Vì vậy, nửa đầu vật thể đi vào khu vực vận tốc ánh sáng thấp trước sẽ cấp tốc tăng khối lượng, đồng thời giảm tốc độ cực kỳ đột ngột, còn nửa sau vẫn trong khu vực vận tốc ánh sáng bình thường sẽ va đập vào nửa trước với vận tốc ánh sáng, hiệu ứng này sẽ triệt để phá hủy vật thể tấn công. Theo tính toán, cho dù là vật thể siêu kiên cố chế tạo bằng vật liệu lực tương tác mạnh như Giọt Nước cũng sẽ bị nghiền nát hoàn toàn khi vượt qua biên giới của Hắc Vực. Vì vậy, người ta gọi Hắc Vực là Két sắt vũ trụ.

Dự án Hắc Vực còn có một điểm tốt nữa, trong ba lựa chọn, chỉ có nó là giúp loài người tránh được kiếp sống lang bạt kỳ hồ trong không gian mà sống lâu dài trong thế giới quen thuộc trên Trái đất.

Nhưng nền văn minh Trái đất sẽ phải trả một cái giá cực lớn, Hệ Mặt trời sẽ hoàn toàn cách biệt với phần còn lại của vũ trụ, tương đương với việc loài người tự thu hẹp đường kính vũ trụ của mình từ 16 triệu năm ánh sáng xuống còn 50 đơn vị thiên văn. Hiện nay vẫn chưa ai biết được cuộc sống trong thế giới nơi vận tốc ánh sáng bị giảm xuống còn 16,7 km/s là

như thế nào, nhưng có thể khẳng định rằng, máy tính điện tử và máy tính lượng tử của thế giới ấy chỉ có thể vận hành với tốc độ cực thấp, loài người có thể sẽ thụt lùi trở về xã hội công nghệ thấp, đây sẽ là một cái khóa công nghệ còn mạnh mẽ hơn Hạt trí tuệ gấp bội. Vì vậy, việc tuyên bố an toàn với vũ trụ thông qua Hắc Vực ngoài tự cách biệt mình, còn có cả tự làm bản thân tàn tật về công nghệ, cũng có nghĩa là loài người sẽ vĩnh viễn không thể bay ra khỏi cái bẫy vận tốc ánh sáng thấp do chính mình tạo ra này.

3. Dự án phi thuyền vận tốc ánh sáng

Về lý thuyết, công nghệ truyền động bằng độ cong của không gian là chưa biết, nhưng độ khó để thực hiện rõ ràng là thấp hơn công nghệ tạo ra Hắc Vực.

Phi thuyền có vận tốc ánh sáng gần như không thể tạo ra rào chắn an toàn nào cho nền văn minh Trái đất, công nghệ này chỉ có thể dùng để chạy trốn vào vũ trụ. Đây là lựa chọn có nhiều yếu tố chưa biết nhất trong ba lựa chọn, kể cả có thực hiện được, thì tiên đồ của nhân loại khi đi vào không gian vũ trụ mênh mông bên ngoài Hệ Mặt trời cũng hung hiểm khó lường. Đồng thời, vì tính chất nguy hiểm của chủ nghĩa đào vong, việc thực hiện kế hoạch này xét về phương diện chính trị cũng gặp đây trở ngại và cạm bẫy.

Nhưng thế nào cũng có một phần nhân loại mê đắm với phi thuyền có thể bay với vận tốc ánh sáng, mà nguyên nhân không phải là chuyện sinh tồn.

Đối với loài người trong kỷ nguyên Phát sáng này, cách làm sáng suốt là đồng thời tiến hành cả ba dự án nổi trên.

Trình Tâm đến trụ sở chính của công ty Vành Đai Sao, đây là lần đầu tiên cô đặt chân tới nơi này, trước đây cô chưa từng tham dự vào sự vụ của công ty. Trong tiềm thức, cô cho rằng món tài sản khổng lồ này không thuộc về mình, dường như cũng không thuộc về Vân Thiên Minh, thứ mà họ sở hữu là ngôi sao đó, còn tài sản mà ngôi sao mang lại thì thuộc về xã hội.

Nhưng lúc này, có lẽ công ty Vành Đai Sao có thể thực hiện lý tưởng của cô.

Trụ sở chính của công ty chiếm trọn một tòa nhà hình cây khổng lồ, điểm đặc sắc nhất là tất cả các ngôi nhà đều trong suốt, chẳng những vậy chỉ số khúc xạ của vật liệu xây dựng gần như bằng với không khí, toàn bộ các kết cấu bên trong đều lộ ra ngoài, có thể thấy được nhân viên đi lại và vô số cửa sổ thông tin bên trong. Những ngôi nhà lớn treo lơ lửng trên không trung đó tựa như các tổ kiến khổng lồ trong suốt rực rỡ muôn màu muôn sắc vậy.

Trong phòng họp trên ngọn cây, Trình Tâm gặp mặt hầu hết các quản lý cấp cao của công ty. Họ đều rất trẻ, tư duy sắc bén, tràn đầy sức sống. Phần lớn đều gặp Trình Tâm lần đầu tiên, họ không hề che giấu sự ngưỡng mộ và yêu mến dành cho cô.

Khi cuộc họp kết thúc, trong phòng họp rộng thênh thang chỉ còn lại hai người Trình Tâm và AA, họ mới nói chuyện về tương lai của công ty. Lúc này, thông tin tình báo của Vân Thiên Minh và kết quả giải mã vẫn đang được bảo mật, vì sự an toàn của Vân Thiên Minh, Hạm đội Quốc tế và Liên Hiệp Quốc đã lên kế hoạch từng bước công bố kết quả giải mã với

cộng đồng quốc tế thông qua một phương thức khác, khiến nó trông có vẻ như thành quả nghiên cứu của thế giới loài người. Trong thời gian này, còn cần phải thực hiện một số nghiên cứu cố ý lạc đường để tăng cường che đậy.

Trình Tâm đã quen được với sàn nhà trong suốt bên dưới, không còn cảm giác sợ độ cao nữa. Trong phòng họp, mấy cửa sổ thông tin lớn đang lơ lửng, hiển thị hình ảnh thời gian thực của mấy công trình đang xây dựng trên quỹ đạo Trái đất của công ty Vành Đai Sao, một trong số đó chính là chiếc thập giá khổng lồ trên quỹ đạo đồng bộ kia. Sau khi Vân Thiên Minh xuất hiện, ảo tưởng của công chúng đối với phép màu đã dần dần biến mất, cùng với sự khởi động công trình boongke, bầu không khí tôn giáo trên thế giới nhạt dần đi, đầu tư vào giáo hội cũng bị ngừng lại, chiếc thập giá kia trở thành một công trình dang dở, giờ đang bị tháo dỡ, chỉ còn lại một gạch ngang, trông ngược lại còn càng thâm ý hơn.

“Tôi không thích Hắc Vực.” AA nói, “Tôi cảm thấy phải gọi là Hắc Mộ thì đúng hơn, mộ phần mà chúng ta tự đào để chôn chính mình.”

Trình Tâm nhìn qua sàn nhà quan sát thành phố bên dưới, nói: “Tôi không nghĩ vậy, ở thời của tôi, Trái đất và vũ trụ hoàn toàn ngăn cách, mọi người đều sống ở trên mặt đất, cả đời hiếm khi ngược nhìn bầu trời sao lấy vài lần; những thời đại trước đó lại càng như thế, trước đó, loài người đã sống như vậy năm nghìn năm rồi, cô không thể nói đó không phải là sống được. Thực ra, giờ đây Hệ Mặt trời về cơ bản cũng tách biệt với vũ trụ, cũng chỉ có hơn một nghìn người trên hai phi thuyền kia mới thực sự ở ngoài không gian mà thôi.”

“Nhưng tôi cảm thấy, cách lia với bầu trời sao, giấc mơ cũng chẳng còn nữa.”

“Sao thế được? Cổ đại cũng có hạnh phúc và niềm vui, giấc mơ thời đó cũng không ít hơn bây giờ. Và lại, ở trong Hắc Vực vẫn có thể nhìn thấy bầu trời sao, chẳng qua là, chắc, không ai biết nó trông như thế nào thôi... Kỳ thực, từ góc độ cá nhân, tôi cũng không thích Hắc Vực.”

“Tôi biết là chị không thích.”

“Tôi thích phi thuyền vận tốc ánh sáng.”

“Chúng ta đều thích phi thuyền vận tốc ánh sáng, công ty Vành Đai Sao cần phải chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng!”

“Tôi còn tưởng cô không đồng ý cơ, làm vậy cần phải nghiên cứu lý thuyết cơ sở rất nhiều đấy.”

“Chị tưởng tôi chỉ là một doanh nhân, đúng thế, tôi là một doanh nhân, hội đồng quản trị cũng thế, chúng tôi đều theo đuổi tối đa hóa lợi ích, nhưng chuyện này không mâu thuẫn với việc chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng. Xét trên phương diện chính trị, chính phủ chắc chắn sẽ dồn lực đầu tư chủ yếu vào công trình boongke và dự án Hắc Vực, phi thuyền vận tốc ánh sáng là cơ hội để lại cho các doanh nghiệp... Chúng ta sẽ cố gắng tham gia vào công trình boongke, dùng một phần lợi nhuận từ đó để nghiên cứu phi thuyền vận tốc ánh sáng.”

“AA, tôi có suy nghĩ thế này: một phần lý thuyết cơ sở cho truyệ̀n động bằng độ cong của không gian và Hắc Vực có thể là trùng nhau, chúng ta hãy đợi chính phủ và Viện khoa học thế giới làm xong phần này, sau đó tự mình phát triển theo hướng nghiên cứu truyệ̀n động bằng độ cong của không gian.”

“Đúng thế, từ lúc này, chúng ta cần phải bắt tay thành lập Viện khoa học Vành Đai Sao r ấ. Cần phải bắt đầu chiêu mộ các nhà khoa học, trong số họ có rất nhiều người đắm đuối với ý tưởng phi thuy ền vận tốc ánh sáng, nhưng lại không tìm được cơ hội ở các dự án của nhà nước và quốc tế...”

AA đang nói dở thì bị ngắt lời khi một lượng lớn các cửa sổ thông tin đột ngột tràn ra, chúng có kích cỡ khác nhau, từ mọi phương hướng, như một trận tuyết lở đầy màu sắc, chôn vùi mấy cửa sổ cỡ lớn đang hiển thị các công trình xây dựng trên không gian. Hiện tượng “tuyết lở cửa sổ” này xuất hiện đồng nghĩa với một sự kiện quan trọng đột ngột xảy ra. Nhưng cơn lũ thông tin bộc phát này luôn khiến người ta chấn động và kinh hãi một lúc lâu mà không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì - Trình Tâm và AA giờ đang ở trong trạng thái như vậy, họ thấy hầu hết các cửa sổ thông tin đều tràn đầy những văn bản và hình ảnh động phức tạp, chỉ có dăm ba cửa sổ thu ần hình ảnh là còn nhìn rõ được nội dung. Ở một cửa sổ, Trình Tâm thấy có mấy gương mặt đang ngược nhìn lên, sau đó ống kính nhanh chóng kéo lại gần, cho đến khi một đôi mắt kinh hoàng tràn ngập màn hình, cô còn nghe thấy những tiếng kêu ré hỗn loạn... Một cửa sổ thông tin mới xuất hiện ổn định ở phía trên cùng, màn hình hiện ra thư ký của AA, cô gái nhìn chăm chăm vào Trình Tâm và AA, gương mặt lộ vẻ kinh hoàng.

“Không xong r ấ! Cảnh báo tấn công!” Thư ký hét lên.

“Cụ thể là chuyện gì?” AA hỏi.

“Đơn nguyên quan trắc đầu tiên của hệ thống dự báo nguy hiểm Hệ Mặt trời vừa mới khởi động xong, lập tức đã phát hiện ra hạt ánh sáng!”

“Ở hướng nào? Khoảng cách ra sao?”

“Tôi không biết, tôi không biết gì hết, tôi chỉ biết là...”

“Cảnh báo chính thức của nhà nước à?” Trình Tâm bình tĩnh hỏi.

“Dạ, hình như không phải, nhưng tất cả các phương tiện truyền thông đều đang truyền tin điên cuồng, chắc chắn là thật rồi! Chúng ta mau ra cảng vũ trụ chạy trốn thôi!” Cô thư ký nói xong liền biến mất khỏi cửa sổ thông tin.

Trình Tâm và AA băng qua vô số cửa sổ thông tin chẳng chịt đến sát bức tường trong suốt của phòng họp, thấy thành phố bên dưới đã bắt đầu hỗn loạn. Lượng xe bay trên không trung đột nhiên nhiều hẳn lên, giao thông trở nên hỗn loạn, tất cả xe cộ đều cướp đường lao đi với tốc độ cao trong không gian chật hẹp. Một chiếc xe bay đâm sầm vào tòa nhà hình cây khổng lồ, làm cuộn lên một quả cầu lửa, kế đó, trong thành phố lại xuất hiện thêm hai chỗ có lửa cháy và cột khói bốc lên...

AA chọn ra vài cửa sổ thông tin, xem xét cẩn thận, còn Trình Tâm thì liên lạc với thành viên ủy ban IDC, điện thoại của họ hầu hết đều bận. Trình Tâm chỉ gọi được cho hai người, một cũng giống như Trình Tâm và AA, hoàn toàn không hiểu chuyện gì đang xảy ra, người còn lại cũng đồng thời là quan chức của PDC thì nói với cô, có thể xác nhận đơn nguyên quan trắc số 1 của hệ thống dự báo nguy hiểm Hệ Mặt trời quả thực đã nhận thấy tình huống dị thường, nhưng nội dung cụ thể thì ông ta cũng không rõ. Ông ta còn xác nhận Hạm đội Quốc tế và Liên Hiệp Quốc đều chưa phát đi cảnh báo chính thức về một đòn tấn công từ khu rừng đen tối, nhưng chính ông ta cũng không lạc quan cho lắm.

“Chưa đưa ra lời cảnh báo chính thức thì có hai khả năng, một là thực sự không có chuyện gì, hai là hạt ánh sáng đã đến quá gần, phát ra cảnh báo

cũng chẳng để làm gì nữa.” Viên quan chức PDC ấy nói.

AA chỉ tìm được một thông tin thống nhất từ các cửa sổ thông tin: hạt ánh sáng đang bắn tới với vận tốc ánh sáng trên mặt phẳng hoàng đạo, còn về phương hướng và khoảng cách hiện tại so với Mặt trời thì mỗi nơi nói một kiểu, thời gian nó bắn trúng Mặt trời lại càng có sự sai biệt rất lớn, có nơi nói còn một tháng, có nơi lại nói chỉ còn mấy giờ đồng hồ nữa thôi.

“Chúng ta lên tàu Vành Đai Sao đi.” AA nói.

“Còn kịp không?”

Tàu Vành Đai Sao là phi thuyền công vụ của công ty Vành Đai Sao, hiện đang đỗ ở căn cứ không gian của công ty trên quỹ đạo đồng bộ Trái đất. Nếu cảnh báo là thật, hy vọng duy nhất của họ lúc này là lên phi thuyền bay về phía Sao Mộc, nấp ở mặt bên kia Sao Mộc tránh vụ nổ khi hạt ánh sáng bắn trúng Mặt trời. Hiện nay đang là thời điểm Sao Mộc ở phía đối diện Mặt trời, 400 ngày mới có một lần, với tốc độ của phi thuyền liên hành tinh, từ Trái đất bay đến Sao Mộc mất khoảng 25 tới 30 ngày, vừa khéo là dự báo thời gian còn lại dài nhất mà AA xem được, nhưng thông tin này rất không đáng tin cậy, vì hệ thống cảnh báo nguy hiểm Hệ Mặt trời vừa mới bắt đầu xây dựng không thể nào đưa ra thời gian cảnh báo sớm như vậy được.

“Thì cũng phải làm gì đó chứ, không thể nào ở đây chờ chết được!” AA nói rồi kéo Trình Tâm chạy ra khỏi phòng họp. Bên ngoài là bãi đỗ xe trên đỉnh tòa nhà hình cây, họ chui vào một chiếc xe bay. AA sức nhớ ra gì đó, lại xuống xe, mấy phút sau cô quay lại, xách theo một chiếc hộp dài trông như hộp đựng đàn, cô lấy món đồ bên trong ra rồi vứt hộp ra ngoài.

Trình Tâm nhận ra vật ấy, tuy hiện giờ nó bắn ra tia laser chứ không phải đạn, nhưng đó là một khẩu súng trường.

“Cô lấy cái này làm gì?” Trình Tâm hỏi.

“Ngoài cảng vũ trụ chắc chắn là đông nghịt người, ai biết được sẽ xảy ra chuyện gì.” AA nói, ném khẩu súng ra ghế sau rồi khởi động chiếc xe bay.

Hiện nay, mỗi thành phố đều có một cảng vũ trụ, chủ yếu để làm nơi cất cánh cho tàu con thoi, giống như sân bay thời cổ đại vậy.

Xe bay lao về phía cảng vũ trụ, nhập vào một dòng xe cuộn trên không trung. Tất cả những chiếc xe bay tựa như đàn châu chấu này đều bay về phía cảng vũ trụ, dòng xe hút xuống mặt đất một cái bóng cuộn chảy, như thể dòng máu chảy ra từ thành phố.

Ở hướng đích đến phía trước xuất hiện mười mấy vệt trắng đâm thẳng lên nền trời xanh, đó là vệt đuôi của các tàu con thoi, chúng bay vút lên cao, rồi ngoặt sang phía Đông, biến mất trên nền trời thăm thẳm. Những vệt trắng mới vẫn không ngừng kéo lên khỏi mặt đất, vươn dài vào không trung, đầu mỗi vệt trắng đều có một quầng lửa, còn sáng hơn cả Mặt trời, đó là ngọn lửa phát ra từ động cơ nhiệt hạch của tàu con thoi.

Từ cửa sổ thông tin bên trong xe bay, Trình Tâm xem được một hình ảnh trực tiếp quay từ quỹ đạo gần Trái đất. Trên đại lục màu nâu, cô thấy có vô số vệt trắng bay lên, không ngừng vươn dài, không ngừng nhiều thêm, tựa hồ Trái đất đang mọc ra vô vàn sợi tóc bạc, đốm lửa nhỏ ở đầu những vệt trắng ấy trông như thể một đàn đom đóm đang lướt vào không

gian - Đây là lần chạy trốn tập thể khỏi Trái đất có quy mô lớn nhất của loài người từ trước đến nay.

Khi tới cảng vũ trụ, có thể thấy bên dưới một đồng tàu con thoi đang xếp hàng, áng chừng phải đến cả trăm chiếc, từ gara không lồ đằng xa vẫn không ngừng có tàu con thoi được vận chuyển tới. Máy bay vũ trụ đã bị đào thải từ lâu, tàu con thoi bây giờ đều là loại bay lên theo chiều thẳng đứng. Không giống như các tàu vũ trụ hình dạng khác nhau mà Trình Tâm thấy trên trạm cuối của thang máy vũ trụ, các tàu con thoi ở đây đều là hình giọt nước tiêu chuẩn, có ba hoặc bốn cánh ở đuôi. Lúc này, chúng đang dựng đứng lộn xộn trong bãi đỗ ở cảng vũ trụ, trông như một khu rừng toàn các loài thực vật sắt thép.

Lúc ở trên xe, AA đã thông báo với gara để họ chuyển một chiếc tàu con thoi của công ty Vành Đai Sao ra bãi đỗ. Cô nhanh chóng tìm được vị trí chiếc tàu ấy, đi đều khiển xe bay hạ xuống bên cạnh.

Trình Tâm thấy xung quanh đây các tàu con thoi kích cỡ khác nhau, chiếc nhỏ chỉ cao vài mét, trông như một viên đạn pháo không lồ, thật khó tưởng tượng thiết bị bay cỡ nhỏ như vậy cũng thoát được ra khỏi trường lực hấp dẫn của Trái đất để bay vào vũ trụ. Cũng có rất nhiều tàu con thoi cỡ lớn, có chiếc to như máy bay hàng không dân dụng cỡ lớn thời cổ đại. Tàu của công ty Vành Đai Sao thuộc loại trung bình, cao tầm mười mét, toàn thân phủ mặt gương kim loại, khiến người ta không khỏi nhớ đến Giọt Nước. Tàu con thoi đặt trên giá đỡ có bánh xe, có thể được xe chuyên dụng kéo đến bộ phóng bất cứ lúc nào. Tiếng ầm ầm từ khu phóng đằng xa vang lại, thật kỳ lạ, âm thanh ấy lại khiến Trình Tâm nghĩ đến âm thanh của xoáy nước ở Mosken. Mặt đất rung lên bần bật làm bắp chân cô tê rần, quầng sáng mạnh bùng lên ở khu phóng, một chiếc tàu con thoi đuôi kéo

theo ngọn lửa bay vút lên không trung, nhanh chóng biến mất trên bầu trời, vậy là lại thêm một vệt trắng vờn về phía cao xanh. Một màn sương trắng tràn tới, mang theo mùi khét lẹt quái dị, màn sương này không phải do động cơ tàu con thoi phóng ra, mà là do nước trong bể làm lạnh bên dưới bộ phóng bốc hơi lên. Tất cả đều bao trùm trong màn hơi nước ẩm thấp nóng bức, khiến người ta lại càng thấy nôn nóng bất an.

Trong lúc họ men theo cầu thang dài hẹp bên mạn tàu con thoi đi lên, Trình Tâm thấy một đám trẻ con trong màn sương mù đang dần tan đi. Bọn chúng đứng túm tụm cách chỗ họ không xa, có vẻ như toàn là học sinh tiểu học dưới mười tuổi, mặc đồng phục trường rất gọn gàng đẹp đẽ. Một cô giáo trẻ dẫn đoàn, mái tóc dài bị luồng sóng khí thổi bay lên. Cô giáo đứng đó nhìn ngó xung quanh, bộ dạng hoang mang bất lực.

“Đợi chút được không?” Trình Tâm hỏi.

AA liếc mắt nhìn đám trẻ con, biết Trình Tâm định làm gì, “Chị đi đi, chúng ta còn phải đợi đến lượt lên bộ phóng, xếp hàng dài lắm.”

Về nguyên tắc, tàu con thoi có thể bay lên từ bất cứ sân bãi bằng phẳng nào, nhưng để phòng ngừa plasma nhiệt độ siêu cao mà động cơ nhiệt hạch của tàu con thoi phun ra gây nguy hiểm cho xung quanh, tất cả đều phải cất cánh từ bộ phóng, bên dưới bộ phóng có bể làm lạnh và các rãnh dẫn đưa plasma thoát ra an toàn.

Cô giáo thấy Trình Tâm đi tới, không đợi cô lên tiếng hỏi đã bỏ nhào tới chụp lấy cô, “Tàu con thoi này là của các chị ạ? Xin chị hãy cứu lấy lũ nhỏ với!” Làn tóc mai ẩm ướt của cô dính chặt lên trán, nước mắt và nước sương chảy dài trên gương mặt, cô nhìn như xói vào Trình Tâm, như thể muốn dùng ánh mắt mình túm chặt lấy Trình Tâm vậy. Lũ trẻ con cũng

quầy lại, những ánh mắt trông mong đều dán cả lên người cô, “Chúng tôi đi trại hè trên không gian, vốn là sẽ lên quỹ đạo đồng bộ, nhưng sau khi có cảnh báo, họ không cho chúng tôi đi nữa, mà để người khác đi r ỡ!”

“Thế tàu ấy đâu?” AA đi bên cạnh hỏi.

“Đã bay lên r ỡ, xin các chị đấy...”

“Dẫn họ đi cùng đi.” Trình Tâm nói với AA.

AA nhìn Trình Tâm h ỡ lâu, hàm ý của cái nhìn đó rất rõ ràng: trên Trái đất có nhiều người như vậy, chị có cứu được hết không? Cuối cùng, cô đành lắc đầu trước đôi mắt kiên định của Trình Tâm: “Chỉ có thể dẫn theo ba người thôi.”

“Nhưng tàu con thoi này chở được mười mấy người cơ mà!”

“Nhưng ở trạng thái gia tốc lớn nhất, tàu Vành Đai Sao chỉ chở được năm người, chỉ có năm ghế có khoang dung dịch biển sâu, những người còn lại sẽ bị ép thành bánh thịt.”

Câu trả lời của AA khiến Trình Tâm lấy làm ngạc nhiên, dung dịch biển sâu thường chỉ được dùng ở các tàu vũ trụ liên sao có công suất gia tốc siêu lớn, mà cô thì vẫn nghĩ tàu Vành Đai Sao chỉ là tàu liên hành tinh thông thường.

“Vâng ạ, vâng ạ, vậy thì dẫn theo ba em thôi!” Cô giáo buông Trình Tâm ra, nín lấy AA, như sợ mất cơ hội.

“Cô chọn ra ba đưa đi.” AA chỉ vào đám trẻ con nói.

Cô giáo buông AA ra, thần thờ nhìn cô, tựa như chìm vào trong nỗi sợ hãi còn sâu hơn vừa nãy, “Để tôi chọn?! Trời ơi, tôi làm sao có thể...” Cô hoảng hốt nhìn quanh, không dám nhìn lũ trẻ bên cạnh, trông rất đau khổ, như thể ánh mắt của lũ trẻ đang thiêu đốt cô vậy.

“Được rồi, để tôi chọn cho.” AA nói, sau đó quay sang đám trẻ con, miệng nhoẻn cười: “Các em nghe nhé, chị sẽ đưa ra ba câu hỏi, ai trả lời đúng trước thì bọn chị sẽ cho bạn đó đi cùng.” Cô mặc kệ ánh mắt kinh ngạc của cô giáo và Trình Tâm, giơ một ngón tay lên, “Câu thứ nhất: có một ngọn đèn, đang tắt, qua một phút nó sáng lên một lần, nửa phút sau lại sáng lên một lần nữa, mười lăm giây sau lại sáng lên một lần nữa, cứ qua một nửa quãng thời gian trước đó là nó lại lóe sáng một lần, vậy sau hai phút thì bóng đèn sáng lên bao nhiêu lần?”

“Một trăm lần!” Một đứa trẻ buột ra.

AA lắc đầu, “Không đúng.”

“Một nghìn lần!”

“Không đúng, nghĩ cho kỹ vào.”

Sau một lúc im lặng, một âm thanh rụt rè vang lên, người lên tiếng là một cô bé xinh xắn dịu dàng, tiếng cô bé cơ hồ nghe không rõ giữa đám tạp âm hỗn loạn: “Vô số lần.”

“Em, lại đây.” AA chỉ vào cô bé đó nói. Sau khi cô bé đi tới, AA kéo cô bé ra sau lưng mình, nói tiếp: “Câu hỏi thứ hai: có một sợi thừng chỗ dày chỗ mảnh không đều nhau, đốt một đầu thì một tiếng sau là cháy hết, làm cách nào để dùng nó đo được mười lăm phút? Chú ý, đừng kính sợi dây không đều nhau!”

Lần này không có đứa trẻ nào nôn nóng trả lời, cả bọn đều suy nghĩ, nhưng nhanh chóng có một cậu bé giơ tay lên: “Gấp đôi sợi dây vào rồi đốt cả hai đầu!”

AA gật đầu, “Em qua đây.” Cô kéo cậu bé ra sau lưng mình, đứng chung với cô bé lúc trước, “Câu thứ ba: 82, 50, 26, số tiếp theo là gì?”

Một lúc lâu không có ai trả lời.

AA lặp lại câu hỏi: “82, 50, 26, số tiếp theo là gì?”

“10!” Một cô bé hét lên.

AA giơ ngón tay cái lên với cô bé, “Giỏi lắm, qua đây đi.” Sau đó, cô đưa mắt ra hiệu cho Trình Tâm, dẫn theo ba đứa trẻ đi thẳng về phía tàu con thoi.

Trình Tâm đi theo họ đến bên dưới cầu thang, ngoảnh đầu nhìn lại, chỉ thấy những đứa trẻ còn lại đứng quây xung quanh cô giáo nhìn họ, như thể đang nhìn vầng dương lặn xuống lần cuối cùng rồi không bao giờ mọc lên nữa vậy. Cảnh tượng này mờ đi trong làn nước mắt, lúc bám tay vịn leo lên cầu thang, cô vẫn cảm nhận được ánh mắt tuyệt vọng của những đứa trẻ phía sau, như thể có muôn ngàn mũi tên xuyên vào tim. Cô đã từng trải qua cảm giác này vào thời khắc cuối cùng của vai trò Người Giữ Cửa, cũng từng trải qua khi nghe Tomoko tuyên bố kế hoạch diệt hết nhân loại ở Úc, đó là một thứ cảm giác thống khổ còn hơn cả cái chết.

Bên trong tàu con thoi rất rộng rãi, có hai hàng, mười tám ghế, nhưng khoang tàu dựng đứng như cái giếng, phải trèo lên thang để vào chỗ ngồi. Giống như cảm giác khi ngồi trong tàu vũ trụ đi gặp Vân Thiên Minh, Trình Tâm cảm thấy thiết bị bay này giống như là một cái vỏ trống rỗng,

cô không biết động cơ và hệ thống đi đâu khiến được lắp đặt ở chỗ nào. Cô chợt nhớ đến tên lửa dùng động cơ hóa học thời Công nguyên, cao như tòa nhà chọc trời nhưng chỉ có một mẩu nhỏ trên đỉnh là chuyên chở được. Trong tàu con thoi hầu như không thấy thiết bị đi đâu khiến nào, chỉ có mấy cửa sổ thông tin đang trôi nổi dập dềnh. AI trên tàu dường như nhận ra được AA, cô vừa đi vào, các cửa sổ thông tin đó liền quay xung quanh, cả khi cô giúp mấy đứa trẻ và Trình Tâm cài dây an toàn, những cửa sổ cũng một mực bám theo.

“Đừng nhìn tôi bằng ánh mắt ấy chứ, tôi đã cho chúng nó cơ hội rồi, muốn sinh tồn thì phải cạnh tranh thôi.” AA thì thầm với Trình Tâm.

“Cô ơi, các bạn ấy ở dưới đó liệu có chết không?” Cậu bé hỏi.

“Mỗi người chúng ta sinh ra là đã định sẵn phải chết rồi, chỉ là chuyện sớm muộn mà thôi.” AA nói, đoạn ngẩng xuống ghé bên cạnh Trình Tâm, không cài dây an toàn, chỉ xem xét các cửa sổ thông tin, “Khốn thật, trước chúng ta còn đến hai mươi chín người xếp hàng!”

Cảng vũ trụ tổng cộng có tám bộ phóng, mỗi lần tàu phóng lên, cần mười phút làm lạnh mới sử dụng tiếp được, trong khoảng thời gian này họ phải đổ thêm nước vào bể làm lạnh.

Nếu chỉ xét trên phương diện chạy thoát thân, chờ đợi cũng không quan trọng, vì cần một tháng để bay đến Sao Mộc, nếu đòn tấn công ập đến trước thời gian này, thì dù ở Trái đất hay không gian kết cục cũng như nhau. Nhưng vấn đề bây giờ là: chậm trễ một chút, có thể sẽ không bao giờ cất cánh được nữa.

Lúc này, xã hội đã rơi vào hỗn loạn, bị bản năng sinh tồn thôi thúc, hơn mười triệu người trong thành phố đầu đang đổ dồn về phía cảng vũ trụ. Thời đại này, tàu con thoi cũng giống như máy bay thời Công nguyên, trong khoảng thời gian ngắn chỉ chở được một phần nhỏ số người mà thôi; còn sở hữu tàu con thoi thì cũng giống như sở hữu máy bay thời cổ đại vậy, là chuyện trong mơ đối với hầu hết mọi người. Hiện nay, cho dù tính thêm cả năng lực vận chuyển của thang máy vũ trụ, trong một tuần cũng chỉ có thể đưa chưa đến 1% người mặt đất lên quỹ đạo tầm thấp, số người cuối cùng có thể lên hành trình tới Sao Mộc e còn chưa đến một phần nghìn.

Tàu con thoi không có cửa sổ khoang, nhưng có mấy cửa sổ thông tin chiếu hình ảnh bên ngoài từ các góc độ khác nhau, có thể nhìn thấy đoàn người đen kịt đang tràn vào bãi đỗ. Người ta vây kín xung quanh từng tàu con thoi, vung nắm đấm gào thét khản cả giọng những mong có thể chen lên một trong số đó. Cùng lúc ấy, ở khu vực ngoại vi cảng vũ trụ, một đám xe bay hạ cánh lúc đầu lại lục tục bay lên, xe không có người, hóa ra là chủ xe dùng điểu khiển từ xa cho chúng bay lên ngăn cản tàu con thoi cất cánh. Số lượng xe bay trên bầu trời mỗi lúc một nhiều hơn, chúng lơ lửng phía trên bề phóng, tạo thành một bức tường chắn đen ngòm, cứ tiếp tục thế này thì chẳng mấy nữa không ai có thể thoát đi nổi.

Trình Tâm thu nhỏ cửa sổ thông tin, quay người an ủi ba đứa trẻ ngồi ở hàng ghế sau. Đúng lúc này, AA kinh hãi kêu lên một tiếng: “Trời ạ!” Khi ngoảnh đầu lại nhìn, Trình Tâm thấy hình ảnh đó được phóng lên to nhất, gần như chiếm trọn toàn bộ khoang tàu, trên màn hình, một quả cầu lửa sáng chói bùng lên giữa rừng tàu con thoi.

Không ngờ có người lại phóng tàu ngay giữa đám người trong bãi đỗ.

Nhiệt độ plasma mà động cơ nhiệt hạch phun ra cao gấp mấy chục lần nhiệt độ ống xả của động cơ hóa học thời cổ đại, nếu phóng trên mặt đất bằng, plasma nhiệt độ cao có thể làm tan chảy mặt đất trong chớp mắt, đồng thời bắn tung tóe ra bốn phía xung quanh, trong vòng bán kính ba mươi mét không ai sống nổi. Trên màn hình có thể trông thấy, có rất nhiều chấm đen bắn ra từ trong ngọn lửa rừng rực, một chấm va vào chớp một tàu gần đó, để lại một vết đen, đó là một cơ thể người cháy thành than. Mấy tàu ở xung quanh quầng lửa đỏ vật ra, có lẽ giá đỡ đã bị nung chảy.

Cả đám người lặng đi trong khoảnh khắc, họ ngẩng đầu lên nhìn, con tàu có lẽ đã thiêu chết mấy chục người ấy âm âm bay lên khỏi bãi đỗ, kéo theo vệt đuôi màu trắng lao thẳng lên bầu không, sau đó chuyển hướng về phía Đông. Không ai dám tin vào sự việc vừa xảy ra trước mắt. Chỉ mười mấy giây sau, lại có một tàu con thoi khác bay lên khỏi bãi đỗ, lần này còn gần hơn, tiếng âm âm, ánh lửa và sóng nhiệt khiến đám người đang chờ dẫn rơi vào hoảng loạn cực độ. Tiếp sau đó, chiếc thứ ba, chiếc thứ tư... tàu con thoi ở bãi đỗ thi nhau khởi động, giữa vô số quầng lửa nóng, những thân hình cháy đen kéo theo tàn lửa bay tung tóe trên không, bãi đỗ biến thành một bãi hỏa táng!

AA cắn môi dưới nhìn cảnh tượng thâm thảm ấy, sau đó vung tay đóng cửa sổ thông tin lại, chăm chú nhìn vào một cửa sổ thông tin khác, bấm bấm thao tác gì đó.

“Cô đang làm gì đấy?” Trình Tâm hỏi.

“Cất cánh.”

“Dừng lại.”

“Chị xem đi...” AA hất một cửa sổ thông tin nhỏ khác cho Trình Tâm, trong đó hiển thị mấy tàu con thoi ở xung quanh họ - trên ống xả ở đuôi mỗi tàu đều có một vòng tản nhiệt gồm rất nhiều tấm tản nhiệt nhỏ. Trình Tâm để ý thấy vòng tản nhiệt của các tàu xung quanh đều phát ra ánh sáng màu đỏ sậm, cho thấy động cơ nhiệt hạch đã khởi động, chuẩn bị cất cánh. “Nếu để họ bay lên trước, thà chúng ta bay lên còn hơn!” AA nói. Nếu một trong những tàu này bay lên, động cơ sẽ làm tan chảy giá đỡ các tàu ở xung quanh, khiến chúng đổ vật ra mặt đất đã tan chảy, kể cả con tàu của công ty Vành Đai Sao này.

“Không được, dừng lại.” Giọng Trình Tâm bình tĩnh, nhưng cực kỳ kiên định, cô đã trải qua những thảm họa còn lớn hơn, có thể đối mặt với lần này một cách ung dung.

“Tại sao?” Giọng AA trở nên cũng bình tĩnh như vậy.

“Bởi vì bên dưới có người.”

AA dừng thao tác, quay người đối diện với Trình Tâm: “Nếu thế, chỉ chốc nữa thôi, chúng ta, đám người dưới kia và Trái đất sẽ cùng biến thành những mảnh vụn, trong số ấy, chị có thể phân biệt rõ mảnh vụn nào cao thượng, mảnh vụn nào bỉ ổi hay không?”

“Ít nhất là hiện tại, lẫn ranh đạo đức vẫn còn. Tôi là chủ tịch công ty Vành Đai Sao, quyền sở hữu tàu con thoi này thuộc về công ty Vành Đai Sao, cô cũng là nhân viên công ty, tôi có quyền đưa ra quyết định này.”

AA nhìn vào mắt Trình Tâm hồi lâu, sau đó gật đầu, đưa tay tắt cửa sổ điếu khiển đi, kể đó, cô lại tắt hết các cửa sổ thông tin, để nơi này tách biệt hẳn với thế giới điên cuồng bên ngoài kia.

“Cảm ơn.” Trình Tâm nói.

AA không trả lời, bỗng nhảy dựng lên như sực nhớ ra gì đó, cầm khẩu súng laser trên hàng ghế trống lên, rời khỏi chỗ ngồi leo thang đi xuống, đồng thời nói: “Mọi người đều thắt chặt dây an toàn vào, tàu có thể đổ bất cứ lúc nào đấy.”

“Cô đi làm gì vậy?” Trình Tâm hỏi.

“Chúng ta không đi được, bọn họ cũng đừng hòng đi!” AA vung khẩu súng lên hét lớn.

AA mở cửa khoang tàu bước ra ngoài, lập tức đóng lại như thể để phòng xâm nhập, sau đó theo bậc thang đi xuống đất, ngấm vào cánh đuôi con tàu đang khởi động gần nhất mà bắn. Chỗ bị bắn trúng bốc lên một làn khói xanh, thủng một lỗ nhỏ. Lỗ thủng chỉ bằng ngón tay, nhưng thế là đủ, hệ thống giám sát của tàu con thoi sẽ phát hiện ra lỗi ở cánh đuôi, AI sẽ chặn quy trình phóng tàu lại, lệnh này vượt trên cả quyên hạn tối cao của hệ thống, người trong tàu cũng không thể hủy lệnh được. Quả nhiên, vòng tản nhiệt đuôi tàu tối dần, cho thấy động cơ nhiệt hạch đã ngừng lại. AA quay một vòng tròn, liên tục nổ súng, để lại tám lỗ thủng trên cánh đuôi tám con tàu xung quanh. Đám người ở giữa bụi đất và sóng nhiệt cuộn cuộn hết sức hỗn loạn, không ai để ý thấy cô làm gì. Cửa một trong số mấy con tàu thủng đuôi bật mở, một người phụ nữ ăn mặc sang trọng bước xuống, đi vòng quanh để tàu xem xét, nhanh chóng phát hiện ra lỗ thủng nhỏ ở cánh đuôi, liền khóc rống lên như phát điên, rồi lăn lộn dưới đất, đập đầu vào giá đỡ tàu. Chẳng ai để ý đến cô ta, chỉ thấy cô ta quên không đóng cửa khoang tàu, bèn ulla lên liều mạng chen chúc vào con tàu đã không thể cất cánh được nữa, thoáng cái đã thành một đồng lớn ngay cửa. AA bước lên thang tàu Vành Đai Sao, đây Trình Tâm vừa mới thò đầu ra vào trong,

bản thân cô cũng lách người vào theo, sau đó nhanh nhẹn đóng cửa khoang tàu lại. Sau khi vào trong, AA lập tức nôn ọe.

“Bên ngoài... toàn là mùi thịt cháy.” AA nói sau khi cơn nôn đã lắng xuống.

“Chúng ta sẽ chết ạ?” Một cô bé từ ghế ng ồi phía trên thò đầu ra hỏi.

“Chúng ta sẽ được thấy một cảnh tượng cực kỳ cực kỳ hoành tráng của vũ trụ.” AA làm vẻ mặt bí hiểm trả lời cô bé.

“Là như thế nào ạ?”

“Tóm lại là hoành tráng nhất nhất luôn, Mặt trời sẽ biến thành một ngọn lửa khổng lồ!”

“Sau đó thì sao ạ?”

“Sau đó... Chẳng còn gì nữa cả, mọi thứ đều biến mất thì còn gì được nữa, phải không?” AA trèo lên lần lượt vỗ nhẹ đầu ba đứa nhỏ, cô không định gạt chúng, ba đứa nó đã trả lời được những câu hỏi như thế thì sẽ thừa trí khôn để nhìn rõ hiện thực trước mắt.

Khi hai người lại ng ồi xuống sát bên nhau, Trình Tâm đặt một tay lên tay AA, khẽ nói: “AA, xin lỗi.”

AA mỉm cười với Trình Tâm, cô đã quá quen với nụ cười ấy, trong mắt cô, AA luôn là một bé gái, nhưng là một bé gái mạnh mẽ quật cường, đối diện với AA, cô vừa cảm thấy mình trưởng thành, lại vừa cảm thấy mình yếu ớt, bất lực.

“Đừng để ý làm gì, đảng nào cũng chỉ là sống mòn, kết quả cuối cùng đều như nhau thôi, thế này bớt đi chút lo nghĩ cũng tốt.” AA thở dài nói.

Nếu tàu Vành Đai Sao đúng là phi thuyền liên sao thật, vậy thì nó sẽ bay tới Sao Mộc nhanh hơn nhiều, tuy khoảng cách giữa Trái đất và Sao Mộc vẫn chưa đủ để nó gia tốc hết công suất, nhưng hành trình cũng chỉ mất khoảng hai tuần mà thôi.

AA dường như nhìn ra được suy nghĩ của Trình Tâm, “Kể cả khi hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời được xây dựng hoàn tất, thời gian dự báo trước cũng chỉ được một ngày mà thôi... Có đi đâu sau khi bình tĩnh nghĩ kỹ lại, tôi cảm thấy cảnh báo lần này có khả năng là giả.”

Trình Tâm không biết, nếu không phải vì suy nghĩ này, vừa nãy AA cũng không dễ dàng nghe theo mình đến thế.

Lời của AA nhanh chóng được chứng thực. Trình Tâm nhận được điện thoại của viên quan chức PDC có chân trong IDC kia, ông ta báo rằng Hạm đội và Liên Hiệp Quốc đã liên danh tuyên bố, cảnh báo chỉ là tin đồn hoang, trước mắt không phát hiện ra bất cứ dấu hiệu nào của đòn tấn công từ khu rừng đen tối. AA mở ra mấy cửa sổ thông tin, hầu hết đều đang phát hình ảnh người phát ngôn của Hạm đội và Liên Hiệp Quốc đưa ra lời tuyên bố nói trên. Họ nhìn ra ngoài, các tàu con thoi ở khu phóng và bãi đỗ đều đã dừng lại, cảnh tượng hỗn loạn vẫn tiếp tục, nhưng tình hình không còn xấu đi nữa.

Đội bên ngoài lắng xuống một chút, Trình Tâm và AA đi ra khỏi tàu con thoi, thấy cảnh tượng thê thảm như một bãi chiến trường. Khắp nơi đều là xác người cháy khét đen như than, có xác vẫn còn đang lập lòe ngọn lửa. Tàu con thoi nằm nghiêng ngả, có chiếc đổ ra đất, có những chiếc

chàng đồng vào nhau. Tổng cộng có chín tàu cố cất cánh từ bãi đỗ, lúc này vết đuôi của chúng trên bầu trời hãy còn rõ mồn một, như những vết thương bị rách toác ra. Đám người không còn hoảng loạn nữa, có người ngửi trên mặt đất nóng hần hập, có người đứng chờ đợi, có người bước đi vờ vẩn, dường như không rõ mọi thứ diễn ra trước mắt này là ác mộng hay hiện thực. Cảnh sát và quân đội đang duy trì trật tự, công tác cứu hộ cũng bắt đầu diễn ra.

“Lần cảnh báo sau có thể là thật đấy.” AA nói với Trình Tâm, “Chị cùng với chúng tôi đi tới đằng sau Sao Mộc đi, công ty Vành Đai Sao sẽ xây dựng thành phố không gian thuộc dự án Boongke ở đó.”

Trình Tâm không trả lời AA, mà hỏi: “Tàu Vành Đai Sao như vậy là thế nào?”

“Đây không phải là tàu Vành Đai Sao ban đầu, mà là một phi thuyền liên sao cỡ nhỏ mới được đóng gần đây, khi du hành liên hành tinh nó có thể chở được hai mươi người, còn du hành liên sao thì chỉ chở được năm người, đây là do Hội đồng quản trị làm riêng cho chị, có thể coi như nơi làm việc cho chị ở Sao Mộc.”

Sự chênh lệch giữa phi thuyền liên hành tinh và liên sao cũng giống như đò ngang qua sông và những con tàu hàng chục nghìn tấn trên đại dương vậy, đương nhiên, sự chênh lệch ấy không thể hiện ở thể tích, phi thuyền liên sao cũng có những chiếc rất nhỏ, nhưng so với phi thuyền liên hành tinh, chúng sở hữu hệ thống đẩy tiên tiến và tinh xảo nhất, được trang bị hệ thống sinh thái tuần hoàn mà phi thuyền liên hành tinh không thể có, vả lại mỗi hệ thống đều có ba đến bốn cái dự trữ đề phòng. Nếu Trình Tâm thực sự dùng tàu Vành Đai Sao mới này bay đến mặt bên kia Sao Mộc, dù xảy ra chuyện gì, con tàu cũng đủ khả năng duy trì sự sống cho cô trọn đời.

Trình Tâm lắc đầu, “Mấy người đi Sao Mộc đi, cô lấy tàu Vành Đai Sao mà đi, tôi không tham gia vào sự vụ cụ thể của công ty, ở trên Trái đất cũng được rồi.”

“Chị chỉ không muốn trở thành một trong số ít người sống sót mà thôi.”

“Tôi ở cùng với mấy tỷ người, dù xảy ra chuyện gì đi nữa, nếu như cùng trải qua với mấy tỷ người thì nó không còn đáng sợ nữa.”

“Tôi rất lo cho chị.” AA ôm lấy hai vai Trình Tâm, chăm chú nhìn cô với vẻ quan tâm chân thành: “Không phải lo lắng chị sẽ chết chung với mấy tỷ con người, tôi lo là chị sẽ gặp phải chuyện còn đáng sợ hơn cái chết.”

“Tôi đã gặp rồi mà.”

“Nếu tiếp tục đi theo lý tưởng về phía có vận tốc ánh sáng, chắc chắn chị sẽ gặp phải nữa, nhưng chị còn có thể chịu đựng được hay không?”

Sự kiện cảnh báo giả là biến động xã hội lớn nhất kể từ sau cuộc Đại Di Dân, tuy rất ngắn ngủi, tổn thất cũng rất nhỏ, nhưng ấn tượng để lại trong lòng người lại cực kỳ sâu sắc.

Ở hơn một nghìn cảng vũ trụ trên khắp thế giới, hầu hết đều xảy ra tội ác tàu con thoi cất cánh giữa đám đông, có đến hơn mười nghìn người chết trong ngọn lửa động cơ nhiệt hạch. Xung đột vũ trang cũng nổ ra ở trạm mặt đất các thang máy vũ trụ, khác với bạo loạn ở cảng vũ trụ, đây là xung đột giữa các quốc gia, một số quốc gia muốn phái quân đội kiểm soát

trạm mặt đất ở vùng biển xích đạo, do cảnh báo giả được phản bác kịp thời nên xung đột mới không thăng cấp thành chiến tranh. Trên quỹ đạo Trái đất, thậm chí là trên Sao Hỏa, đều xảy ra sự kiện dân chúng tranh cướp phi thuyền không gian.

Ngoài những kẻ xấu xa bất chấp tính mạng của mọi người để lo tháo chạy ấy, trong sự kiện cảnh báo giả, người ta còn phát hiện ra một chuyện khiến công chúng ghê tởm tột bậc: trên quỹ đạo đồng bộ với Trái đất và phía bên kia Mặt trăng, người ta đang bí mật chế tạo mấy chục phi thuyền liên sao và chuẩn liên sao cỡ nhỏ. Phi thuyền chuẩn liên sao tức là chỉ loại tàu vũ trụ có hệ thống sinh thái tuần hoàn của phi thuyền liên sao nhưng chỉ được trang bị hệ thống đẩy để di chuyển liên hành tinh. Những phi thuyền đất đỏ đang được chế tạo này có một số thuộc về các công ty lớn, có một số thuộc về những nhà siêu giàu. Những phi thuyền này đều rất nhỏ, nếu cần du hành liên sao, tức là hoàn toàn dựa vào hệ thống sinh thái tuần hoàn để sinh tồn lâu dài, đại đa số chỉ chứa được vài ba người. Mục đích của chúng chỉ có một: dùng để ẩn nấp phía sau các hành tinh khổng lồ trong thời gian dài.

Hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời đang xây dựng chỉ cho loài người thời gian khoảng hai mươi tư tiếng đồng hồ, nếu đòn tấn công khu rừng đen tối thật sự ập đến, trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, bất cứ tàu vũ trụ nào hiện nay cũng không thể đưa người từ Trái đất đến chỗ ẩn náu gần nhất là Sao Mộc, Trái đất thực ra đang một mình lơ lửng giữa một vùng biển chết chóc. Đây là sự thực mà loài người sớm đã nhìn nhận rõ ràng, họ tranh nhau bỏ trốn trong thời gian cảnh báo giả chẳng qua chỉ là một cơn điên tập thể do dục vọng cầu sinh áp đảo hết thảy mà thôi, thực ra chẳng có ý nghĩa gì. Hiện nay, có khoảng hơn năm mươi nghìn người đang sinh sống lâu dài ở Sao Mộc, hầu hết là quân nhân không gian quân đóng ở căn

cứ Sao Mộc của Hạm đội, cũng có một bộ phận là nhân viên đang làm công việc chuẩn bị tiền kỳ cho công trình Boongke, họ có đầy đủ lý do để ở lại nơi đó, công chúng không thể chê trách gì họ. Nhưng một khi các phi thuyền liên sao đang được bí mật chế tạo kia hoàn thành, những người giàu có sở hữu chúng có thể nấp ở bên kia Sao Mộc lâu dài.

Từ góc độ pháp luật, ít nhất là hiện giờ, không có luật pháp quốc tế hay quốc gia nào ngăn cấm đoàn thể hoặc cá nhân chế tạo phi thuyền liên sao, bị nạn ở mặt khuất bóng Mặt trời của các hành tinh không lồ cũng không bị coi là chủ nghĩa đào vong, nhưng ở đây xuất hiện sự bất bình đẳng lớn nhất trong lịch sử loài người: bất bình đẳng trước cái chết.

Trong lịch sử, bất bình đẳng xã hội chủ yếu là ở các lĩnh vực kinh tế, địa vị xã hội, về cơ bản, tất cả mọi người đều bình đẳng trước cái chết. Đương nhiên, sự bất bình đẳng trước cái chết vẫn luôn tồn tại, chẳng hạn như điều kiện y tế không đồng đều, tỷ lệ sống sót trong thảm họa tự nhiên khác nhau do cách biệt giàu nghèo, khả năng sinh tồn của quân đội và dân thường trong chiến tranh khác nhau, nhưng chưa bao giờ trong lịch sử lại xuất hiện cục diện như hiện nay: một số ít chiếm chưa đến một phần vạn tổng dân số Trái đất có thể nấp vào nơi an toàn để tiếp tục sinh tồn, còn mấy tỷ người còn lại phải ở lại Trái đất chờ chết.

Kể cả vào thời cổ đại, người ta cũng không thể nào chấp nhận được sự bất bình đẳng lớn nhường này, huống hồ là xã hội hiện đại ngày nay.

Hiện tượng này trực tiếp dẫn đến sự nghi ngờ của cộng đồng quốc tế đối với kế hoạch phi thuyền vận tốc ánh sáng.

Sống trong các phi thuyền nấp sau Sao Mộc hoặc Sao Thổ cố nhiên có thể may mắn sống sót trong đợt tấn công khu rừng đen tối, nhưng đó

không phải là cuộc sống có gì đáng mơ ước, cho dù hệ thống sinh thái tuần hoàn có thể cung cấp môi trường thoải mái thế nào chăng nữa, thì xét cho cùng vẫn là sống ở ngoại vi Hệ Mặt trời, lạnh lẽo hoang vu, hoàn toàn cách biệt với thế gian.

Nhưng quá trình quan trắc hạm đội thứ hai của thế giới Tam Thể lại cho thấy, thiết bị phi hành vũ trụ sử dụng phương thức truyền động bằng độ cong của không gian hầu như không cần thời gian để gia tốc đạt đến vận tốc ánh sáng. Phi thuyền ở vận tốc ánh sáng có thể bay từ Trái đất đến Sao Mộc trong vài chục phút, như vậy, thời gian dự báo của hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời là hoàn toàn dư dả, những nhân vật đặc quyền và giới siêu giàu sở hữu phi thuyền vận tốc ánh sáng hoàn toàn có thể sống thoải mái trên Trái đất, khi đòn tấn công khu rừng đen tối ập đến, họ sẽ vứt bỏ mấy tỷ người còn lại mà trốn mất, viễn cảnh này là tuyệt đối không thể chấp nhận được với tất cả mọi người. Cảnh tượng khủng khiếp trong sự kiện cảnh báo giả vẫn còn rõ mồn một trước mắt, hầu hết mọi người đều cho rằng, sự xuất hiện của phi thuyền vận tốc ánh sáng có khả năng dẫn đến đảo lộn trên phạm vi toàn thế giới, từ đó, kế hoạch chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng phải đối mặt với trở lực lớn chưa từng có.

Sự kiện cảnh báo giả là do hiệu ứng phóng đại bùng nổ đối với các thông tin nhạy cảm của xã hội siêu thông tin hóa hiện đại, ngọn ngu ồn ban đầu là đơn nguyên quan trắc số 1 của hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời phát hiện ra một hiện tượng dị thường. Sự việc này có thực, chỉ có đi ầu, phát hiện này không liên quan gì đến hạt ánh sáng cả.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

TIỀN ĐỒN NGOÀI KHÔNG GIAN: HỆ THỐNG CẢNH BÁO HỆ MẶT TRỜI

Thế giới loài người mới chỉ quan sát được hai lần hạt ánh sáng xuất hiện, đó là khi ngôi sao 187J3X1 và hệ sao Tam Thế bị hủy diệt, nên hiểu biết về nó rất hạn chế, chỉ biết rằng vận tốc của nó rất gần với vận tốc ánh sáng, còn các yếu tố khác như thể tích, khối lượng ban đầu và khối lượng tương đối của nó khi tiếp cận vận tốc ánh sáng thì hoàn toàn không có bất cứ thông tin gì. Có điều, hạt ánh sáng quả thực có thể được coi là vũ khí nguyên thủy nhất để tấn công các ngôi sao, chỉ dựa vào động năng khổng lồ sinh ra từ khối lượng tương đối của nó để hủy diệt mục tiêu. Nếu như có được công nghệ gia tốc vật thể tới vận tốc ánh sáng, vậy thì chỉ cần bắn đi một "viên đạn" khối lượng cực nhỏ là đã sinh ra sức phá hủy khổng lồ, quả thực là rất "kinh tởm". Số liệu quan trọng quý báu nhất về hạt ánh sáng có được là ngay trước thời điểm hệ sao Tam Thế bị hủy diệt, các nhà khoa học phát hiện ra một hiện tượng quan trọng: do tốc độ cực cao của hạt ánh sáng, khi va chạm mạnh mẽ với các nguyên tử thưa thớt và đám mây bụi trong không gian, nó sẽ phát ra các luồng bức xạ mạnh gồm cả ánh sáng nhìn thấy được và tia gamma, bức xạ này có đặc thù rất rõ rệt. Do thể tích của hạt ánh sáng rất nhỏ nên không thể quan sát trực tiếp, còn loại bức xạ này thì có thể quan trắc được.

Thoạt nhìn thì gần như không có cách nào dự đoán được hạt ánh sáng tấn công, vì vận tốc của nó xấp xỉ vận tốc ánh sáng, gần như tiệm cận bức xạ do chính nó phát ra, đến mục tiêu cùng một lúc - nói cách khác, người quan sát nằm ở bên ngoài nón ánh sáng của sự kiện này. Nhưng tình hình thực tế lại phức tạp hơn một chút. Vì vật thể có khối lượng nghỉ khác 0

không thể nào hoàn toàn đạt đến vận tốc ánh sáng, vận tốc của hạt ánh sáng tuy đã tiệm cận vận tốc ánh sáng nhưng vẫn có sai số nhỏ, nên bức xạ mà hạt ánh sáng phát ra vẫn nhanh hơn một chút, nếu khoảng cách bay đủ dài, sai số này sẽ càng lúc càng lớn. Ngoài ra, quỹ đạo tấn công mục tiêu của hạt ánh sáng cũng không phải là đường thẳng tuyệt đối. Do khối lượng không lồ, nó không thể tránh khỏi tác động từ lực hấp dẫn của các thiên thể khi bay qua, quỹ đạo sẽ bị bẻ cong đôi chút, nhiều hơn hẳn mức độ tia sáng bình thường bị bẻ cong trong trường lực hấp dẫn tương đương, khi tới gần mục tiêu sẽ phải điều chỉnh lại, khiến hạt ánh sáng phải đi qua một quãng đường dài hơn bức xạ mà nó phát ra.

Do hai yếu tố trên, bức xạ mà hạt ánh sáng phát ra sẽ đến Hệ Mặt trời trước bản thân hạt ánh sáng, thời gian chênh lệch này chính là thời gian cảnh báo. Thời gian cảnh báo hai mươi tư tiếng đồng hồ được tính toán dựa trên khoảng cách xa nhất mà loài người có thể quan trắc được bức xạ của hạt ánh sáng hiện nay, trong trường hợp đó, bức xạ đi trước hạt ánh sáng khoảng 180 đơn vị thiên văn.

Có điều, đây chỉ là trường hợp lý tưởng, nếu hạt ánh sáng được phóng từ phi thuyền ở khoảng cách gần thì gần như không có cơ hội cảnh báo trước, giống như số phận của thế giới Tam Thế vậy.

Hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời dự kiến sẽ xây dựng ba mươi lăm đơn nguyên quan trắc, giám sát chặt chẽ sự xuất hiện của bức xạ hạt ánh sáng trong không gian từ tất cả các hướng.

Hai ngày trước sự kiện cảnh báo giả, đơn nguyên quan trắc số 1 thuộc hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời.

Đơn nguyên quan trắc số 1 thực ra chính là trạm quan trắc Ringier-Fitzroy hồi cuối kỷ nguyên Khủng hoảng, hơn 70 năm trước, chính trạm quan trắc này đã phát hiện ra đầu tiên thiết bị thăm dò vũ trụ lực tương tác mạnh hay còn gọi là Giọt Nước bay tới Hệ Mặt trời. Hiện nay, trạm quan trắc vẫn ở rìa ngoài vành đai tiểu hành tinh, chỉ khác là các thiết bị đầu đã được nâng cấp. Lấy ví dụ như bộ phận quan trắc ánh sáng nhìn thấy được, diện tích thấu kính của kính viễn vọng đã tăng lên rất nhiều, đường kính của thấu kính đầu tiên từ 1.200 m tăng lên đến 2.000 m, bên trên có thể đặt được cả một thị trấn nhỏ nữa. Vật liệu chế tạo ra những thấu kính khổng lồ này được lấy trực tiếp từ vành đai tiểu hành tinh. Đầu tiên, người ta chế tạo thấu kính cỡ trung trong bộ thấu kính, đường kính chừng 500 m, sau đó dùng luôn nó để tập trung ánh sáng Mặt trời lên tiểu hành tinh làm tan chảy nham thạch, làm ra thủy tinh có độ tinh khiết cao, từ đó chế tạo ra các thấu kính khác. Các thấu kính này được sắp thành một hàng lơ lửng trong vũ trụ, cả bộ thấu kính dài đến 25 km, khoảng cách giữa các thấu kính đều rất xa, thoát nhìn đầu như những vật thể riêng rẽ chẳng liên quan gì tới nhau vậy. Trạm quan trắc đặt ở cuối bộ thấu kính, đó là một trạm không gian cỡ nhỏ chỉ chứa được hai người.

Nhân viên thường trú trong trạm quan trắc vẫn là một tổ hợp hai người gồm quân nhân và nhà khoa học, người đầu tiên phụ trách quan trắc cảnh báo, người thứ hai lo việc nghiên cứu thiên văn và vũ trụ, chính vì vậy, cuộc tranh chấp thời gian sử dụng trạm quan trắc mà tiến sĩ Ringier và tướng Fitzroy khơi ra hồi ba trăm năm trước vẫn cứ tiếp diễn đến tận ngày nay.

Khi kính viễn vọng lớn nhất trong lịch sử này hoàn thành việc vận hành thử nghiệm, lần đầu tiên thu được hình ảnh một ngôi sao ở cách xa 47 năm ánh sáng, Widnall, nhà thiên văn học của trạm quan trắc đã kích động như thể nhìn thấy con mình ra đời vậy. Không giống như tưởng tượng của người bình thường, trước đây, khi dùng kính thiên văn quan sát các ngôi sao ngoài Hệ Mặt trời, đi đầu duy nhất làm được chỉ là tăng cường độ sáng chứ không thể nhìn rõ được hình dạng của chúng, cho dù kính thiên văn mạnh cỡ nào, cũng chỉ thấy các ngôi sao là một điểm, chẳng qua là độ sáng hơn kém nhau mà thôi. Nhưng lúc này, qua bộ kính thiên văn siêu cấp này, lần đầu tiên một ngôi sao đã hiện ra hình tròn, tuy là rất nhỏ, giống như một quả bóng bàn cách vài chục mét, không thể nhìn ra bất cứ chi tiết nào, nhưng đối với việc quan trắc thiên văn trong khoảng ánh sáng nhìn thấy được thì đây vẫn là một bước ngoặt có giá trị lịch sử.

“Ngành thiên văn học từ đây đã thoát khỏi chứng đục thủy tinh thể rồ!” Widnall nước mắt rưng rưng nói.

Nhân viên quan trắc cảnh báo là trung úy Vasilenko lại không đồng tình, “Tôi bảo này, anh cần phải hiểu rõ nhiệm vụ của chúng ta, chúng ta là lính gác ở tiền tiêu. Trong quá khứ, chúng ta hẳn đang đứng trên vọng gác bằng gỗ nơi biên cương, xung quanh là vùng đất tuyết hoặc sa mạc không một bóng người. Chúng ta đứng trong gió lạnh nhìn về phía nước địch, một khi phát hiện trên đường chân trời có xe tăng hay kỵ binh, thì lập tức đánh điện hoặc đốt khói báo hiệu cho hậu phương biết kẻ địch sắp xâm nhập... Anh nhất định phải bắt được cái tâm thế lính canh này, đừng coi đây là đài quan sát thiên văn như thế.”

Ánh mắt Widnall tạm rời khỏi màn hình đang hiển thị hình ảnh kính viễn vọng quan sát được, nhìn ra cửa sổ trạm không gian, chỉ thấy xa gần

có mấy khối đá hình dạng bất quy tắc đang lơ lửng. Đó là những mảnh vỡ của tiểu hành tinh còn lại sau khi lấy thủy tinh làm thấu kính, chúng chậm chạp chuyển động trong ánh Mặt trời lạnh lẽo, càng làm nổi bật vẻ hoang vắng của vũ trụ, thành ra lời viên trung úy vừa nói cũng có chút cộng hưởng.

Widnall nói: “Nếu thật sự phát hiện ra hạt ánh sáng, không phát đi cảnh báo có lẽ lại là lựa chọn tốt hơn, đằng nào thì cũng chẳng có tác dụng gì. Vốn dĩ, đột nhiên tiêu tùng mà chẳng hay biết gì cũng là một thứ may mắn, vậy mà anh lại muốn giày vò mấy tỷ con người trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ, đây có khác nào là tội ác chống lại loài người đâu.”

“Nếu vậy, hai chúng ta há chẳng phải là những kẻ bất hạnh nhất hay sao?”

Trạm quan trắc nhận được lệnh từ bộ tổng tham mưu hạm đội, yêu cầu điểu chỉnh hướng kính viễn vọng, tiến hành quan trắc hệ sao Tam Thế, lần này Widnall và Vasilenko không có tranh cãi gì, nhà thiên văn cũng rất hứng thú với cái thế giới bị phá hủy ấy.

Các thấu kính lơ lửng bắt đầu điểu chỉnh vị trí, các thiết bị đẩy động cơ ion gắn ở rìa thấu kính phát ra ánh sáng màu xanh lam, chỉ có những lúc thế này mới nhận ra được những thấu kính ở xa, những điểm sáng màu xanh cũng vẽ nên toàn thể bộ kính viễn vọng siêu cấp này trong không gian. Bộ thấu kính dài 25 km chậm chạp chuyển hướng, khi kính viễn vọng đã quay về phía hệ sao Tam Thế, vị trí các thấu kính được cố định, sau đó, mỗi thấu kính bắt đầu di chuyển trên trục thẳng để chỉnh tiêu cự, cuối cùng, hầu hết các điểm sáng đều đã tắt, chỉ còn lại số ít lập lờ chớp tắt như lũ đom đóm, tinh chỉnh tiêu cự lần cuối cùng.

Trong hình ảnh ban đầu truyền về từ kính viễn vọng, hình ảnh hệ sao Tam Thế trông có vẻ rất bình thường, chỉ là một mảng trắng nhỏ trên nền vũ trụ, tựa như một cái lông vũ trên bầu trời đêm, nhưng sau khi qua xử lý phóng đại toàn màn hình, một tinh vân trắng lộ hiện ra trước mắt họ. Ngôi sao đã phát nổ bảy năm trước, giờ họ đang nhìn thấy cảnh tượng ba năm sau vụ nổ. Dưới tác dụng của lực hấp dẫn và mô men động lượng sót lại của ngôi sao ban đầu, tinh vân dần dần chuyển từ trạng thái phóng xạ mạnh sang mờ hồ và êm dịu, sau đó dẹt ra dưới tác động của lực ly tâm tự quay, trở thành hình xoáy ốc rõ nét và tinh xảo. Phía trên tinh vân, còn có thể trông thấy hai ngôi sao còn lại, một ngôi hiện lên hình mâm tròn, ngôi còn lại là một điểm sáng ở xa hơn, chỉ có thể nhận ra qua chuyển động của nó trên nền biển sao lấp lánh.

Hai ngôi sao may mắn tồn tại sau thảm họa đã hiện thực hóa giấc mơ bao đời của thế giới Tam Thế, tạo thành một hệ hai sao ổn định, nhưng hiện giờ không sự sống nào có thể hưởng thụ ánh sáng của chúng được nữa. Hệ sao này đã hoàn toàn không còn thích hợp cho sự sống. Giờ nghĩ lại, đòn tấn công từ khu rừng đen tối chỉ hủy diệt một trong ba ngôi sao không hoàn toàn chỉ vì lý do kinh tế, mà còn có mục đích nham hiểm hơn nhiều. Khi trong hệ sao vẫn còn một đến hai ngôi sao, vật chất tinh vân liên tục bị ngôi sao hút về mình, quá trình này sẽ sinh ra lượng bức xạ khổng lồ, khiến hệ sao Tam Thế lúc này trở thành một lò luyện bức xạ, có thể nói là một vùng đất chết đối với văn minh và sự sống. Chính sự bùng phát bức xạ này mới khiến mảng tinh vân đó tự phát sáng, trông rực rỡ và rõ nét đến thế.

“Cảnh này làm tôi nhớ đến biển mây trên núi Nga My đêm đó.” Vasilenko nói, “Đó là một ngọn núi ở Trung Quốc, ngắm trăng trên đỉnh núi đó là đẹp nhất. Đêm đó, dưới núi toàn là biển mây, không thấy đâu là

bờ bên, trắng tròn trên bầu trời chiếu xuống tạo thành cả một mảng màu bạc, rất giống cảnh tượng chúng ta đang thấy lúc này.”

Nhìn nghĩa địa màu bạc ở ngoài xa 40 ngàn tỷ kilômét, Widnall cảm khái vô vàn, “Kỳ thực, từ góc độ khoa học, từ ‘hủy diệt’ này không hề chính xác, không có cái gì thực sự bị hủy, lại càng không có thứ gì bị diệt đi cả, tổng lượng vật chất vẫn còn nguyên đó không bớt đi chút nào hết, mô men động lượng cũng vẫn còn, chỉ là cách tổ hợp vật chất thay đổi đi mà thôi, giống như một bộ bài poker, chỉ xào bài lại mà thôi... Nhưng sự sống là một dây sảnh đờng hoa, xào một cái là chẳng còn gì nữa.”

Widnall lại chăm chú xem xét hình ảnh, liền có một phát hiện quan trọng. “Trời đất, cái gì kia?!” Anh ta chỉ vào khoảng không gian cách tinh vân một quãng trên hình ảnh, theo tỷ lệ, chỗ đó cách trung tâm tinh vân chừng ba mươi đơn vị thiên văn.

Vasilenko nhìn chăm chăm vào chỗ đó, xét cho cùng, anh ta không có cặp mắt được huấn luyện lâu dài như nhà thiên văn học, thoát đầu chẳng thấy gì, nhưng sau đó vẫn nhìn ra được đường nét lờ mờ trên nền đen kịt như mực, một hình tròn, kiểu như một bong bóng xà phòng trên trời đêm vậy.

“Trông có vẻ rất to, đường kính chừng... mười đơn vị thiên văn, bụi vũ trụ à?”

“Tuyệt đối không phải, bụi vũ trụ không có hình dạng này.”

“Trước đây anh chưa từng thấy à?”

“Chưa ai từng thấy nó cả. Thứ này trong suốt, rìa mép rất nhạt, trước đây dù dùng kính thiên văn lớn nhất cũng không thể thấy nó được.”

Widnall zoom ra xa, muốn nhìn tổng quát tương quan vị trí giữa tinh vân và hai ngôi sao, đồng thời cũng muốn xem tinh vân có đang tự quay hay không. Trên hình ảnh, tinh vân lại biến thành một vùng trắng nhỏ trên không gian tối đen. Đúng lúc này, ở vùng không gian cách hệ sao Tam Thế chừng 6.000 đơn vị thiên văn, anh ta lại thấy một “bong bóng xà phòng” khác, to hơn lúc này nhiều lần, đường kính áng chừng 50 đơn vị thiên văn, tương đương một hệ hành tinh, bên trong đủ chỗ chứa được hệ sao Tam Thế hoặc Hệ Mặt trời. Widnall nói cho Vasilenko biết phát hiện mới này.

“Trời ạ!” Vasilenko kinh hãi kêu lên, “Anh có biết đây là vị trí nào không?”

Widnall nhìn chằm chằm vào màn hình một lúc, hỏi dò: “Vị trí mà hạm đội Tam Thế thứ hai đạt đến vận tốc ánh sáng?”

“Đúng vậy.”

“Anh khẳng định chứ?”

“Nhiệm vụ của tôi trước đây chính là quan sát vùng không gian này, tôi còn nắm rõ nó hơn lòng bàn tay ấy chứ.”

Một sự thực hiển nhiên và dễ nhận ra: phi thuyền sử dụng phương pháp truyền động bằng độ cong của không gian sẽ để lại vết đường bay khi gia tốc đến vận tốc ánh sáng.

Vết đường bay nhỏ hơn đầu tiên nằm bên trong hệ sao Tam Thế, có vài khả năng giải thích cho sự xuất hiện của nó. Có lẽ, thoát đầu thế giới Tam Thế không biết rằng phương thức truyền động này sẽ để lại vết tích, khi thử nghiệm động cơ hoặc khi phi thuyền vận tốc ánh sáng bay thử đã vô tình để lại vết đường bay; hoặc giả bọn họ đã biết, nhưng vì sự cố ngoài ý

muốn nào đó mà vẫn để lại vết tích bên trong hệ sao. Nhưng có thể khẳng định một chuyện, đây tuyệt đối không phải là điều họ mong muốn, chắc chắn họ đã tìm cách xóa bỏ vết tích này, nhưng không làm được. Mười một năm trước, hạm đội Tam Thế thứ hai đã dành một năm để bay theo phương thức thông thường, khi khoảng cách giữa hạm đội và hệ sao mẹ đạt tới 6.000 đơn vị thiên văn mới gia tốc đến vận tốc ánh sáng, chính là để vết đường bay cách xa hệ sao mẹ, mặc dù làm như vậy đã là quá muộn.

Khi ấy, hành động này vẫn luôn khiến nhân loại khó hiểu, cách giải thích hợp lý nhất là: họ làm vậy để tránh cho năng lượng giải phóng ra khi phi thuyền cùng chuyển sang vận tốc ánh sáng gây ảnh hưởng đến thế giới Tam Thế. Giờ nghĩ lại, hóa ra họ làm vậy là để tránh vết đường bay của động cơ truyền động bằng độ cong của không gian làm lộ ra vị trí nền văn minh Tam Thế. Hạm đội Tam Thế thứ hai sớm giảm tốc ở vị trí cách Hệ Mặt trời 6.000 đơn vị thiên văn cũng chính là vì nguyên nhân này.

Widnall và Vasilenko chăm chăm nhìn nhau một lúc lâu, nỗi sợ trong ánh mắt càng lúc càng hằn sâu, hai người đều có chung một suy đoán.

“Báo cáo ngay lập tức.” Widnall nói.

“Nhưng giờ vẫn chưa đến thời gian báo cáo theo quy định, báo cáo lúc này tức là tương đương với cảnh báo rồi.”

“Vậy thì cảnh báo đi! Cảnh cáo loài người đừng có tự làm lộ ra vị trí của mình!”

“Anh cả nghĩ quá rồi, loài người mới bắt đầu nghiên cứu phi thuyền vận tốc ánh sáng, năm mươi năm nữa mà chế tạo ra được đã là giỏi lắm rồi.”

“Ngộ nhỡ mới thử nghiệm sơ bộ đã tạo ra được vết tích đó rồi thì sao? Có khi người ta đang tiến hành thử nghiệm ở đâu đó trong Hệ Mặt trời rồi cũng nên!”

Vậy là, thông tin này liền được truyền về bộ tổng tham mưu Hạm đội bằng một chùm hạt neutrino ở cấp độ cảnh báo, sau đó lại được chuyển tiếp đến tổng bộ PDC ở Liên Hiệp Quốc. Không ngờ, thông tin lại bị hiểu lầm thành cảnh báo bị tấn công bằng hạt ánh sáng, gây ra sự náo động toàn thế giới hai ngày sau đó.

Vết tích được lưu lại khi phi thuyền chuyển sang vận tốc ánh sáng, giống như tên lửa để lại vệt nóng chảy trên bề phóng khi bay lên từ mặt đất vậy, sau khi chuyển sang vận tốc ánh sáng, phi thuyền sẽ bay tiếp bằng quán tính, không còn để lại vết tích gì nữa. Có thể suy diễn hợp lý rằng khi phi thuyền ra khỏi vận tốc ánh sáng cũng sẽ để lại vết tích giống vậy. Hiện giờ vẫn chưa biết vết đường bay này sẽ lưu lại trong không gian bao lâu, theo suy đoán, đây có lẽ là một kiểu biến dạng không gian do phương thức truyền động bằng độ cong của không gian gây ra, có thể sẽ ở lại rất lâu, thậm chí là vĩnh cửu.

Người ta có lý do để cho rằng, trước đây Tomoko nói: nếu quan sát từ khoảng cách xa, hệ sao Tam Thế trông có vẻ nguy hiểm hơn Hệ Mặt trời, chính là vì bên trong hệ sao Tam Thế có vết đường bay đường kính lên tới 10 đơn vị thiên văn kia. Điều này khiến đòn tấn công từ khu rừng đen tối nhằm vào hệ sao Tam Thế đến rất nhanh, vết đường bay và tọa độ bị phát đi đã xác nhận lẫn nhau, khiến mức độ nguy hiểm của hệ sao Tam Thế tăng lên gấp bội phần.

Trong một tháng sau đó, đơn nguyên quan trắc số 1 lại phát hiện ra sáu vết đường bay như vậy ở các hướng khác nhau trong không gian, gần như

đều có hình cầu, kích cỡ chênh lệch nhau rất lớn, đường kính từ mười lăm đến hai trăm đơn vị thiên văn, nhưng hình dạng đều rất giống nhau, trong đó có một chỗ chỉ cách Hệ Mặt trời có 6.000 đơn vị thiên văn, hiển nhiên là do hạm đội thứ hai của người Tam Thế lưu lại khi ra khỏi vận tốc ánh sáng. Những chỗ còn lại, xét phương hướng và vị trí, đều không liên quan đến hạm đội Tam Thế thứ hai. Có thể thấy rằng, vết đường bay dạng này tồn tại khá phổ biến trong vũ trụ.

Từ sau phát hiện của tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn trong mảnh vỡ của không gian bốn chiều, đây lại là một chứng cứ trực tiếp chứng minh rằng trong vũ trụ tồn tại rất nhiều nền văn minh có trí tuệ bậc cao.

Trong số vết đường bay, có một chỗ cách Mặt trời chỉ độ 1,4 năm ánh sáng, rất gần đám mây Oort, rõ ràng là có một phi thuyền vũ trụ từng dừng lại ở đó, sau đó lại chuyển sang vận tốc ánh sáng bỏ đi, nhưng không ai biết được chuyện này xảy ra từ bao giờ.

Phát hiện về vết đường bay khi sử dụng phương thức truy tìm động bằng độ cong của không gian khiến cho kế hoạch chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng vốn đã bị nghi ngờ bị đứt khoát đẹp hẳn. Hạm đội Quốc tế và Liên Hiệp Quốc đều nhanh chóng đưa ra một bộ luật quốc tế, các quốc gia cũng lần lượt đưa vào luật, cấm tuyệt đối việc nghiên cứu và chế tạo phi thuyền sử dụng phương thức truy tìm động bằng độ cong của không gian, đây là lệnh cấm nghiêm khắc nhất đối với một hạng mục công nghệ kể từ sau điều ước không phổ biến vũ khí hạt nhân hồi ba thế kỷ trước.

Vì vậy, ba lựa chọn mà nền văn minh nhân loại phải đối diện nay rút xuống chỉ còn lại hai: dự án Boongke và dự án Hắc Vực.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

NỖI SỢ BÓNG TỐI VÔ TẬN

Nhìn bề ngoài, cái chết của kế hoạch chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng có nguyên nhân rất rõ ràng: tránh vết đường bay của phi thuyền làm lộ ra sự tồn tại của nền văn minh Trái đất quá sớm, hoặc làm tăng mức độ nguy hiểm của Hệ Mặt trời trong mắt những người quan sát vũ trụ, khiến đòn tấn công từ khu rừng đen tối đến nhanh hơn. Nhưng đằng sau sự kiện này còn có một nguyên nhân sâu xa hơn nữa.

Từ thời Công nguyên đến cuối kỷ nguyên Khủng hoảng, loài người luôn hướng về vũ trụ, nhưng vài bước đầu tiên vào vũ trụ lại chỉ toàn là thất bại và đau khổ. Trận chiến tận thế thảm khốc khiến loài người đau đớn ý thức được sự mong manh yếu ớt của mình trong vũ trụ, đồng thời trận chiến đen tối giữa người với người cũng gây cho tâm hồn mọi người một vết thương sâu sắc. Những chuyện xảy ra sau đó, dù là xét xử tàu Thời Đại Đồ Đồng hay tàu Không Gian Xanh đánh chiếm tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và phát tín hiệu đi khắp vũ trụ, đều khoét sâu vết thương này, đồng thời đẩy nó lên đến một độ cao triết học.

Kỳ thực, thái độ của dân chúng bình thường đối với kế hoạch này khá lạnh nhạt, họ cho rằng, dẫu cho phi thuyền vận tốc ánh sáng có được chế tạo trong thời gian mình còn đang sống thì cũng không thuộc về mình. Quần chúng quan tâm đến dự án Boongke hơn, xét cho cùng thì đó cũng là con đường sinh tồn khả thi nhất; đương nhiên, họ cũng quan tâm đến dự án Hắc Vực, trải nghiệm nỗi sợ kéo dài ba thế kỷ khiến người ta mãnh liệt

hướng về một cuộc sống bình yên an ổn, Hắc Vực có thể mang đến cho họ cuộc sống như thế; còn như phải cách biệt với vũ trụ, người ta dĩ nhiên cũng cảm thấy nuối tiếc, nhưng bản thân Hệ Mặt trời cũng đủ lớn rồi, họ có thể chấp nhận sự nuối tiếc ấy. Người ta quan tâm đến dự án Hắc Vực ít hơn dự án Boongke là vì ngay cả người bình thường cũng nhìn ra được công nghệ này khó đến mức nào, đa phần quần chúng cho rằng, năng lực của loài người rất khó hoàn thành một công trình mang tâm vóc của Thượng Đế như thế.

So với thái độ lạnh nhạt của quần chúng, những ý kiến ủng hộ cuồng nhiệt hay kiên quyết phản đối kế hoạch chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng đều đến từ tầng lớp tinh hoa.

Phe ủng hộ nghiên cứu phi thuyền vận tốc ánh sáng cho rằng, con người muốn đạt được an toàn cuối cùng chỉ có cách bành trướng ra hệ Ngân Hà và thực hiện chính sách thực dân, trong vũ trụ tàn khốc này, chỉ có những nền văn minh hướng ngoại mới có khả năng sinh tồn, chỉ chăm chăm muôn yên ổn nhất thời thì rốt cuộc sẽ chuốc lấy kết cục diệt vong. Đa số những người có quan điểm này không phản đối dự án Boongke, nhưng lại cực kỳ căm ghét dự án Hắc Vực, cho rằng đó là tự đào mộ cho mình. Mặc dù họ cũng thừa nhận Hắc Vực có thể đảm bảo cho loài người sinh tồn lâu dài, nhưng đối với cả nền văn minh, cuộc sống kiêu ấy chẳng khác gì đã chết cả.

Những người phản đối phi thuyền vận tốc ánh sáng đa phần đều xuất phát từ nguyên nhân chính trị. Bọn họ cho rằng, nền văn minh của nhân loại đã trải qua bao gian nan khó nhọc, cuối cùng đã tới được xã hội dân chủ gần như là lý tưởng, mà loài người sau khi bay vào vũ trụ sẽ không thể tránh khỏi thụt lùi về xã hội. Không gian vũ trụ giống như một chiếc kính

phóng đại, có thể phóng to mặt đen tối của loài người lên mức cực đại chỉ trong nháy mắt. Câu nói của bị cáo Sebastian Schneider trong phiên tòa xử tàu Thòi Đại Đồ Đồng trở thành khẩu hiệu được họ lặp đi lặp lại:

Khi loài người thực sự lưu lạc trong vũ trụ, chế độ toàn trị chỉ cần năm phút.

Trái đất văn minh dân chủ lại đi gieo rắc vô số hạt giống chủ nghĩa toàn trị ra khắp hệ Ngân Hà, một số người dẫu chết cũng không thể chấp nhận viễn cảnh này.

Đứa trẻ nhân loại từng mở toang cửa nhà nhìn ra ngoài vũ trụ, bóng tối vô biên vô tận bên ngoài đã khiến nó giật bản mình, nó run lên trước sự mênh mông và sâu thẳm của bóng tối, vội vàng đóng sầm cửa lại.



Kỷ nguyên Phát sóng năm thứ 8, điểm Lagrange giữa Trái đất và Mặt trời

Lại một lần nữa Trình Tâm đến vị trí điểm Lagrange nơi lực hấp dẫn của Trái đất và Mặt trời cân bằng trong không gian. Lúc này, đã bảy năm trôi qua kể từ ngày cô và Vân Thiên Minh gặp nhau. Hành trình lần này của cô thoải mái hơn nhiều, cô đến đây với tư cách một người tình nguyện tham gia thí nghiệm mô phỏng của dự án Boongke.

Thí nghiệm mô phỏng dự án Boongke do Hạm đội và Liên Hiệp Quốc cùng đề xuất thực hiện, mục đích là thử nghiệm trong không gian vũ trụ khả năng che chắn của các hành tinh khổng lồ ở vòng ngoài khi Mặt trời bùng nổ.

Họ dùng một quả bom nhiệt hạch siêu cấp để mô phỏng vụ nổ Mặt trời, hiện nay chỉ số sức mạnh của bom hạt nhân đã không còn tính bằng đương lượng TNT nữa, nhưng quả bom này tương đương với 300 megaton. Để mô phỏng môi trường vật lý của vụ nổ Mặt trời chân thực hơn, bên ngoài quả bom còn bọc một lớp vỏ dày, mô phỏng những vật chất ngôi sao bắn ra khi Mặt trời phát nổ. Tám hành tinh trong Hệ Mặt trời đều được mô phỏng bằng các khối đá chuyển tới từ vành đai tiểu hành tinh, trong đó đường kính của bốn khối đá mô phỏng bốn hành tinh đất đá khoảng 10 m, còn bốn khối đá mô phỏng hành tinh khí khổng lồ thì lớn hơn nhiều, đều có đường kính khoảng 100 m. Tám khối đá này được sắp xếp lơ lửng xung quanh quả bom dựa theo tỷ lệ khoảng cách quỹ đạo của tám hành tinh, tạo thành một Hệ Mặt trời thu nhỏ. “Sao Thủy” gần nhất cách “Mặt trời” 4 km, “Sao Hải Vương” ở xa nhất thì cách “Mặt trời” 300 km. Họ tiến hành thử nghiệm ở điểm Lagrange là để giảm bớt ảnh hưởng từ lực hấp dẫn của Trái

đất và Mặt trời, khiến hệ thống này có thể duy trì ổn định trong một khoảng thời gian tương đối dài.

Xét từ góc độ khoa học, thí nghiệm này thực ra hoàn toàn không cần thiết, chỉ cần dùng các số liệu đã có trong tay để mô phỏng trên máy tính là có được kết quả tương đối đáng tin cậy rồi. Kể cả khi buộc phải thí nghiệm thực tế thì cũng hoàn toàn có thể tiến hành trong phòng thí nghiệm, tuy quy mô nhỏ hơn, nhưng chỉ cần thiết kế chi li tỉ mỉ cũng có thể đạt được độ chính xác rất cao. Đối với người làm khoa học, thí nghiệm quy mô lớn trong không gian như thế này là một hành động ngu ngốc như kẻ thiếu năng trí tuệ vậy.

Nhưng dù là người khởi xướng ra thí nghiệm này hay những người thiết kế và thực hiện nó đều hiểu rõ, mục đích tối hậu của thí nghiệm không phải là nghiên cứu khoa học. Thực chất, nó là một chiến dịch tuyên truyền cực kỳ tốn kém, nhằm xác lập lòng tin của cộng đồng quốc tế đối với dự án Boongke. Muốn vậy, thí nghiệm cần phải hết sức trực quan, có tác động thị giác mạnh, đồng thời tiện cho việc truyền hình trực tiếp khắp toàn cầu.

Sau khi dự án chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng bị phủ quyết triệt để, cục diện ở Trái đất rất giống với thời điểm đầu kỷ nguyên Khủng hoảng. Lúc đó, để chống lại người Tam Thế xâm lược, thế giới loài người đã tiến hành đồng thời hai phương án, một là kế hoạch phòng ngự chủ lưu, xây dựng hệ thống phòng thủ Hệ Mặt trời, hai là kế hoạch Diện Bích. Hiện nay, kế hoạch sinh tồn chủ lưu của loài người là dự án Boongke, còn dự án Hắc Vực thì giống như kế hoạch Diện Bích, là một cuộc mạo hiểm chứa đầy những yếu tố chưa nắm được. Hai dự án này được tiến hành song song, nhưng trước mắt dự án Hắc Vực chỉ có thể nghiên cứu lý thuyết cơ sở, tính

liên quan tương đối ít; dự án Boongke có ảnh hưởng cực lớn đối với cộng đồng quốc tế, vì vậy cần phải nỗ lực rất lớn để giành được sự ủng hộ của công chúng.

Vốn dĩ, để kiểm tra hiệu quả che chắn của các “hành tinh khổng lồ” trong thí nghiệm, chỉ cần bố trí các thiết bị đo lường tương ứng phía sau các khối đá là được, cùng lắm là thêm một số động vật thí nghiệm. Nhưng để có hiệu quả chắn động, cơ quan tổ chức quyết định cho người thật nấp phía sau các khối đá khổng lồ, đồng thời kêu gọi người tình nguyện trên toàn thế giới tham gia.

Ngài AA đã đề nghị Trình Tâm đăng ký tham gia cuộc thí nghiệm này, cô cho rằng đây là một cơ hội quảng cáo miễn phí cực tốt để công ty Vành Đai Sao xác lập hình ảnh trong mắt công chúng nhằm dễ bề tham gia vào dự án xây dựng Boongke sau này. Đồng thời, cô và Trình Tâm đều biết rõ, cuộc thí nghiệm này đã được lên kế hoạch cực kỳ chặt chẽ, trông thì có vẻ giật gân đầy nhưng về cơ bản không có gì nguy hiểm.

Phi thuyền không gian của Trình Tâm dừng ở mặt khuất bóng Mặt trời của khối đá mô phỏng Sao Mộc, khối đá này hình dạng bất quy tắc như một củ khoai tây, dài 110 m, chiều rộng trung bình 70 m, tương đương một tòa nhà lớn trên Trái đất. Đây là khối đá mô phỏng cách quả bom hạt nhân gần nhất, khoảng 50 km. Người ta phải mất hơn hai tháng để chuyển khối đá này từ vành đai tiểu hành tinh tới đây, trên đường vận chuyển, một viên kỹ sư rồi việc và có chút năng khiếu nghệ thuật đã dùng sơn màu vẽ lên một phần bề mặt khối đá các sọc vân và vết đỏ lớn như Sao Mộc, nhưng nhìn tổng thể thì khối đá này không giống Sao Mộc mà ngược lại giống một con quái thú vũ trụ hơn, vết đỏ lớn ấy chính là mắt nó.

Giống như lần trước, phi thuyền của Trình Tâm bay vào ánh nắng chói lóa, nhưng sau khi vào mặt khuất bóng của khối đá, do trong vũ trụ không có hiện tượng tán xạ ánh Mặt trời, tất cả liềm tối sầm lại trong chớp mắt, Mặt trời ở phía bên kia khối đá dường như hoàn toàn không tồn tại, Trình Tâm có cảm giác dường như mình đang ở dưới vực núi vào giữa đêm khuya vậy.

Dù không có khối đá khổng lồ chắn mất tầm nhìn thì từ nơi này cũng không thể nhìn thấy quả bom mô phỏng Mặt trời ở khoảng cách 50 km. Nhưng ở một hướng khác, Trình Tâm có thể thấy được khối đá mô phỏng Sao Thổ, theo tỷ lệ giữa quỹ đạo các hành tinh, nó cách “Mặt trời” vừa đúng 100 km, cách “Sao Mộc” 50 km, kích cỡ tương đương với “Sao Mộc”. Khối đá này được Mặt trời chiếu rọi, hiện lên rất rõ trên nền không gian vũ trụ, từ khoảng cách này vừa khéo có thể nhìn rõ được hình dạng. Trình Tâm cũng thấy được “Sao Thiên Vương” cách chỗ cô 200 km, nhưng chỉ là một đốm sáng lẩn vào nền sao lấp lánh phía sau. Những “hành tinh” còn lại, cô đều không nhìn thấy.

Ngoài Trình Tâm, còn có 19 phi thuyền khác cùng dừng ở mặt khuất bóng của “Sao Mộc”, dùng để mô phỏng 20 thành phố không gian sẽ được xây dựng ở sau Sao Mộc trong dự án Boongke. Những phi thuyền này xếp thành ba hàng phía sau khối đá, Trình Tâm ở hàng đầu tiên, cách khối đá chừng mười mét. Trong các phi thuyền có hơn một trăm người tình nguyện, vốn dĩ AA định đi cùng với Trình Tâm, nhưng công việc ở công ty quá bộn bề không đi được. Trong số phi thuyền nấp sau “Sao Mộc”, có lẽ chỉ mình Trình Tâm ngẩng đầu có một người.

Nhìn từ hướng này, ở cách chỗ họ 1,5 triệu km, Trái đất màu xanh đang sáng nhất. Ở đó, hơn ba tỷ người đang xem truyền hình trực tiếp cuộc thí

nghiệm này.

Đồng hồ đếm ngược hiển thị, còn mười phút nữa thí nghiệm sẽ bắt đầu. Âm thanh trong kênh thông tin lặng xuống, lúc này, một giọng nam đột nhiên cất lên:

“Xin chào, tôi ở bên cạnh cô.”

Trình Tâm lập tức nhận ra người vừa lên tiếng là ai, cô bất giác rùng mình ớn lạnh. Phi thuyền của cô nằm ở mé ngoài cùng năm phi thuyền hàng đầu tiên, nhìn sang phải, cô thấy một phi thuyền hình cầu đang đậu sát cạnh mình. Phi thuyền này rất giống chiếc mà cô đã sử dụng lần trước, vách khoang trong suốt gần như chiếm trọn nửa thân tàu, có thể thấy được bên trong có năm người. Thomas Wade ngồi ở mé gần tàu cô, vẫy tay với cô. Trình Tâm vừa nhìn đã nhận ra Wade ngay lập tức, vì ông ta không mặc đồ phi hành gia gọn nhẹ như bốn người bên cạnh, mà vẫn mặc chiếc jacket da màu đen đỏ, tựa hồ muốn thể hiện sự khinh thường với vũ trụ vậy. Ông ta vẫn không lấp tay giả, một ông tay áo rỗng không.

“Chúng ta kết nối nhé, tôi qua chỗ cô.” Wade nói, đồng thời không chờ Trình Tâm đồng ý đã cho chạy quy trình kết nối, phi thuyền của ông ta bắt đầu khởi động động cơ tinh chỉnh, chầm chậm áp vào phía tàu của Trình Tâm. Cô đành phải chạy quy trình kết nối phía bên tàu mình. Sau một chấn động nhẹ, hai con tàu áp vào nhau, cửa khoang đã kết nối, cánh cửa lặng lẽ trượt mở. Trong khi áp suất hai bên đang đi đều chỉnh cân bằng, trong tai Trình Tâm vang lên một hồi những tiếng ong ong.

Wade từ phía đối diện trôi tới, ông ta hẳn không thể có nhiều kinh nghiệm trên không gian, nhưng cũng giống như Trình Tâm, dường như bẩm sinh ông ta đã thuộc về môi trường này. Tuy chỉ còn lại một cánh tay,

song động tác của ông ta vẫn vững vàng, cứ như vẫn có trọng lực tác động lên cơ thể vậy. Trong khoang thuyền rất tối, ánh sáng từ Trái đất chiếu vào bề mặt khối đá đối diện, rồi mới phản xạ vào trong này. Trong thứ ánh sáng lờ mờ ấy, Trình Tâm quan sát Wade, cô nhận ra thời gian vẫn chưa để lại nhiều vết tích trên ông ta, so với hồi ở Úc tám năm trước, ông ta thay đổi không nhiều.

“Sao ông lại ở đây?” Trình Tâm hỏi, gắng hết sức để giọng mình bình tĩnh hơn chút nữa, nhưng ở trước mặt con người này, cô giữ bình tĩnh rất khó khăn. Nếu trải nghiệm của những năm gần đây đã khiến trong lòng Trình Tâm mọi thứ đều bị mài giũa nhẵn nhụi như khối đá ở trước mặt họ lúc này, thì Wade chính là chỗ duy nhất trên khối đá ấy vẫn còn sắc nhọn.

“Tôi mãn hạn tù rồi, một tháng trước.” Wade lấy trong túi áo ra nửa điều xì gà cho lên miệng ngậm, dĩ nhiên, ông ta không thể châm thuốc ở chỗ này. “Giảm án, một kẻ phạm tội giết người lại chỉ ngồi tù mười một năm đã ra rồi, tôi biết vậy là không công bằng, đối với cô.”

“Chúng ta đều tuân thủ pháp luật, vậy thì chẳng có gì là không công bằng cả.”

“Tuân thủ trên mọi phương diện à, ví dụ như phi thuyền vận tốc ánh sáng?”

Wade vẫn như trước, lập tức đi thẳng vào chủ đề chính như một lưỡi dao sắc bén, không lãng phí một chút thời gian nào. Trình Tâm không trả lời ông ta.

“Tại sao cô lựa chọn phương án phi thuyền vận tốc ánh sáng?” Wade hỏi, quay đầu nhìn thẳng vào Trình Tâm không chút kiêng dè.

“Vì chỉ có phương án này, con người mới trở nên vĩ đại.” Trình Tâm nói, dũng cảm nghênh tiếp ánh mắt của ông ta.

Wade gật đầu, lấy điều xì gà ra khỏi miệng: “Tốt lắm. Cô rất vĩ đại.”

Trình Tâm nhìn ông ta với ánh mắt dò hỏi.

“Cô biết thế nào là đúng, cũng có dũng khí và trách nhiệm để thực hiện điều đó, vậy là rất vĩ đại.”

“Nhưng?” Trình Tâm nói thay Wade chữ này.

“Nhưng, cô không có năng lực và sức mạnh tinh thần để hoàn thành việc như vậy. Chúng ta có lý tưởng giống nhau, tôi cũng muốn chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng.”

“Rốt cuộc ông muốn nói gì?”

“Cho tôi đi.”

“Cho ông cái gì?”

“Mọi thứ mà cô sở hữu. Công ty của cô, tài sản của cô, quyền lực của cô, địa vị của cô, nếu như có thể, còn cả vinh quang và danh dự của cô nữa. Tôi sẽ dùng những thứ này để chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng, vì lý tưởng của cô, vì sự vĩ đại của loài người.”

Lúc này, các động cơ tinh chỉnh của phi thuyền lại khởi động, lực hấp dẫn của khối đá trước mặt rất nhỏ, nhưng vẫn chầm chậm kéo các phi thuyền về phía trước, sát vào bề mặt khối đá, các động cơ đẩy nhẹ nhàng đẩy phi thuyền ra xa một chút, trở về vị trí ban đầu. Ngọn lửa màu xanh lam từ các ống xả plasma chiếu sáng bề mặt khối đá, vết đỏ lớn vẽ bên

trên giống như một con mắt khổng lồ đột nhiên mở ra, không biết là vì con mắt này hay vì những lời Wade vừa nói, trái tim Trình Tâm như thất lại. Wade nhìn thẳng vào con mắt khổng lồ ấy, ánh mắt sắc bén lạnh lùng, thậm chí còn toát lên vẻ châm biếm.

Trình Tâm không nói gì, nhất thời, cô không thể nói được bất cứ đi đâu gì.

“Đừng phạm sai lầm lần thứ hai.” Wade nói, từng chữ giống như nhát búa nặng nề giáng thẳng vào trái tim Trình Tâm.

Thời gian thử nghiệm đã đến, quả bom nhiệt hạch được dẫn nổ, vì trong không gian không có tầng khí quyển ngăn trở, năng lượng của nó cơ hồ toàn bộ được tỏa ra dưới dạng bức xạ. Nhìn qua hình ảnh truyền trực tiếp quay từ cách tâm vụ nổ 400 km, bên cạnh Mặt trời xuất hiện một quả cầu lửa, độ sáng và kích cỡ nhanh chóng vượt qua cả bản thân Mặt trời, màn lọc của máy quay liên tục giảm bớt độ thấu sáng. Nếu có người nhìn thẳng vào đó từ khoảng cách này, người đó hẳn sẽ bị mù vĩnh viễn. Khi quả cầu lửa đạt đến độ sáng lớn nhất, trên màn hình chỉ còn lại một mảng trắng xóa như tuyết, quầng sáng dường như muốn nuốt chửng cả vũ trụ.

Trình Tâm và Wade đang ở trong bóng râm của khối đá không thấy được cảnh tượng này, bên trong phi thuyền đã tắt hình ảnh truyền trực tiếp, nhưng họ có thể thấy độ sáng của “Sao Thổ” phía sau mình đột nhiên tăng mạnh, như một siêu tân tinh. Ngay sau đó, dung nham nóng chảy từ mặt hướng về phía “Mặt trời” của khối đá khổng lồ ấy bay lướt qua bốn phía. Khi bay qua rìa khối đá dung nham có màu đỏ sậm, nhưng sau khi bay qua phía khuất bóng Mặt trời của khối đá được một đoạn, ánh sáng từ vụ nổ chiếu lên chúng đã át cả ánh sáng đỏ mà bản thân chúng phát ra, dung nham vỡ vụn biến thành những ngọn lửa chói rục. Nhìn từ phi thuyền, có cảm

giác như thể đứng từ trên đỉnh một dòng thác lấp lánh ánh bạc đang đổ ào ào xuống Trái đất vậy. Lúc này, bốn khối đá nhỏ hơn mô phỏng bốn hành tinh đất đá đã vỡ nát thành tro bụi, còn các khối đá mô phỏng hành tinh khí khổng lồ thì giống như bốn cốc kem bị đốt bằng đèn khò, bề mặt hướng về phía bức xạ nhanh chóng tan chảy, biến thành hình cầu trơn nhẵn. Đằng sau mỗi khối đá lớn đều kéo theo một cái đuôi dung nham lấp lánh ánh bạc, mỗi lúc một dài thêm. Mười mấy giây sau khi các tia bức xạ đến, các vật thể mô phỏng vật chất ngôi sao gần ngoài vỏ quả bom nhiệt hạch mới bắn trúng khối đá, khiến nó chấn động dữ dội, đồng thời chầm chậm dịch chuyển ra ngoài. Động cơ đẩy của phi thuyền khởi động, duy trì khoảng cách giữa phi thuyền và khối đá.

Quả cầu lửa duy trì được chừng 30 giây rồi tắt lụi, không gian vũ trụ như thể một gian đại sảnh đột nhiên bị tắt đèn, ánh sáng Mặt trời thực ở ngoài xa hơn một đơn vị thiên văn thì yếu ớt ảm đạm. Khi ánh lửa biến mất, ánh sáng phát ra từ nửa khối đá khổng lồ bị nung đỏ nổi bật hẳn lên, thoát tiên thì rất sáng, như bốc cháy lên vậy, nhưng rồi nhanh chóng chuyển sang màu đỏ sẫm trong cái lạnh của không gian vũ trụ, dung nham đông cứng lại tạo nên một vòng gai nhọn ở xung quanh khối đá khổng lồ.

Toàn bộ năm mươi phi thuyền ở phía sau bốn khối đá đều không hề suy suyển.

Hình ảnh truyền về Trái đất bị trễ mất năm giây, cả thế giới hoan hô vang dội, hy vọng về tương lai bùng lên như bom nhiệt hạch, thí nghiệm mô phỏng dự án Boongke đã đạt được mục đích của nó.

“Đừng phạm sai lầm lần thứ hai.” Wade nhắc lại một lần nữa, tựa hồ mọi thứ vừa xảy ra chỉ là một chút tạp âm ngăn ngủi làm ngắt quãng cuộc trò chuyện của hai người họ.

Trình Tâm nhìn sang phi thuyền của Wade đang áp sát phi thuyền mình, bốn người đàn ông mặc đồ phi hành gia trong khoang đều chăm chú quan sát bên này từ nãy giờ, không hề để tâm đến cảnh tượng hoành tráng vừa mới xảy ra ngoài kia. Trình Tâm biết, có hàng nghìn hàng vạn người đăng ký tham gia cuộc thí nghiệm này, nhưng chỉ có người nổi tiếng hoặc nhân vật quan trọng mới được lựa chọn, mà Wade thì vừa mới ra tù, bốn người kia hiển nhiên là người của ông ta, phi thuyền kia cũng có khả năng thuộc về ông ta. Từ mười một năm trước khi cạnh tranh làm Người Giữ Gương, ông ta đã có rất nhiều thuộc hạ trung thành và vô số người ủng hộ, nghe nói ông ta còn thành lập một tổ chức nữa, có lẽ tất cả những chuyện này đều không phải là tin đồn đoán vô căn cứ. Người đàn ông này giống như một khối nhiên liệu hạt nhân, kể cả lặng lẽ nằm trong bình chứa bằng chì bịt kín cũng toát ra sức mạnh và sự đe dọa.

“Để tôi suy nghĩ một chút.” Trình Tâm nói.

“Đương nhiên cần phải suy nghĩ.” Wade gật đầu với Trình Tâm, lặng lẽ rời đi trong trạng thái không trọng lực, trở về tàu của mình, sau đó cửa khoang đóng lại, hai phi thuyền rời nhau ra.

Phía Trái đất, những mảnh vụn dung nham đã nguội lạnh trôi nổi dập dềnh trên nền trời sao, trông như thể một đám bụi uế oải trong ánh Mặt trời, Trình Tâm có cảm giác thứ gì đó trong tim mình đang tan ra, dường như bản thân cô cũng biến thành một hạt bụi rã vậy.

Trên đường trở về, khi khoảng cách giữa phi thuyền và Trái đất rút xuống còn dưới ba mươi nghìn kilômét, liên lạc về cơ bản đã không còn độ trễ, Trình Tâm gọi điện cho Ngải AA, kể chuyện mình vừa gặp lại Wade.

“Làm theo lời ông ta, cho ông ta mọi thứ ông ta cần!” AA trả lời không chút do dự.

“Cô...” Trình Tâm kinh ngạc nhìn AA trong cửa sổ thông tin, cô vốn tưởng rằng AA là trở ngại lớn nhất trong chuyện này.

“Ông ta nói đúng, chị không có khả năng làm chuyện này, chuyện này sẽ hủy hoại chị triệt để! Nhưng ông ta thì được, ông ta là tên khốn kiếp, là ma quỷ, là tội phạm giết người, là một kẻ đày đả tâm, là một tên lưu manh chính trị, là tên cuồng công nghệ... Ông ta làm được, ông ta có sức mạnh tinh thần và bản lĩnh làm chuyện này, để ông ta làm là được rồi. Đây là địa ngục, chị cứ để ông ta nhảy vào trong đó đi!”

“Thế còn cô?”

AA mỉm cười, “Dĩ nhiên tôi sẽ không làm việc dưới quyền thằng cha này, tôi sẽ lấy đi phần thuộc về mình. Sau khi luật cấm chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng ra đời, tôi cũng sợ chuyện này rồi, tôi sẽ đi làm vài việc nhẹ nhàng mà tôi ưa thích, hy vọng là chị cũng có thể tìm được những việc như thế.”

Hai ngày sau, tại đại sảnh trong suốt ở trụ sở chính của công ty Vành Đai Sao, Trình Tâm gặp Wade.

“Tôi có thể cho ông mọi thứ ông muốn.” Trình Tâm nói.

“Sau đó cô sẽ ngủ đông,” Wade ngay lập tức tiếp lời Trình Tâm, “Vì sự có mặt của cô có thể sẽ ảnh hưởng đến sự nghiệp của chúng ta.”

Trình Tâm gật đầu: “Được, đây cũng là dự định của tôi.”

“Ngày thành công, chúng tôi sẽ đánh thức cô dậy, đó cũng là thành công của cô. Nếu lúc đó phi thuyền vận tốc ánh sáng vẫn còn phạm pháp, chúng tôi sẽ chấp nhận mọi trách nhiệm; nếu phi thuyền vận tốc ánh sáng được thế giới chấp nhận, mọi vinh quang thuộc về cô... Có lẽ phải nửa thế kỷ sau hoặc thậm chí là lâu hơn, chúng tôi đều đã già rồi, nhưng cô thì vẫn còn trẻ.”

Tôi có một điều kiện.

“Nói đi.”

“Khi công trình này có khả năng gây tổn hại sinh mạng con người, ông cần đánh thức tôi dậy, tôi có quyền quyết định cuối cùng, đồng thời có thể thu hồi lại tất cả quyền đã trao cho ông.”

“Tôi không chấp nhận điều kiện này.”

“Vậy thì thôi, tôi không thể cho ông bất cứ thứ gì.”

“Trình Tâm, cô biết là chúng tôi sắp làm chuyện gì, có những lúc, không thể không...”

“Vậy thôi, chúng ta cứ ai đi đường nấy.”

Wade nhìn Trình Tâm, trong mắt ông ta xuất hiện một vài cảm xúc hiếm thấy: do dự, thậm chí là bất lực - Trước đây, cực kỳ khó thấy được những tình cảm này trong thế giới tinh thần của ông ta, giống như trong ngọn lửa khó mà nhìn thấy nước vậy. “Để tôi nghĩ xem sao.” Ông ta nói, sau đó bước tới bên vách tường trong suốt, nhìn khu rừng thành phố bên

ngoài. Vào buổi tối ba thế kỷ trước, ở quảng trường Liên Hiệp Quốc, trên nền biển đèn rực rỡ của thành phố New York, Trình Tâm cũng nhìn thấy bóng lưng màu đen này. Khoảng hai phút sau, Wade quay người lại, ông ta không bước tới, chỉ đứng trước bức tường trong suốt nhìn Trình Tâm từ xa.

“Được rồi, tôi chấp nhận.”

Trình Tâm nhớ lại, ba trăm năm trước, ông ta quay người lại và nói: “Send cerebra only. (Chỉ đưa đại não.)” Câu nói này về sau đã thay đổi lịch sử.

“Tôi không có cách gì để ràng buộc ông, tôi chỉ có thể tin tưởng vào lời hứa của ông thôi.”

Nụ cười mỉm lạnh lùng hiện ra trên gương mặt Wade, “Thực ra bản thân cô cũng rất rõ, nếu tôi làm trái với lời hứa đó, đối với cô, là một sự may mắn, nhưng thật đáng tiếc, tôi sẽ không làm vậy, tôi sẽ giữ lời hứa.”

Wade bước tới, một tay vuốt lại chiếc áo khoác da trên người, nhưng chỉ khiến cho nếp nhăn trên đó càng nhiều hơn. Ông ta đứng trước mặt Trình Tâm trang trọng nói: “Tôi hứa, nếu trong quá trình nghiên cứu chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng có thể gây hại đến tính mạng con người, dù là với hình thức gì đi nữa, chúng tôi đều sẽ đánh thức cô dậy, tới lúc đó cô là người có quyền quyết định cuối cùng, đồng thời có thể thu hồi mọi quyền lực cô trao cho tôi.”

Nghe xong tình hình cuộc họp, AA nói với Trình Tâm: “Vậy tôi và chị có thể cùng đi ngủ đông được rồi, chúng ta cần phải chuẩn bị sẵn sàng tiếp

nhận lại công ty Vành Đai Sao bất cứ lúc nào.”

“Cô tin rằng ông ta sẽ giữ lời hứa ư?” Trình Tâm hỏi.

AA nhìn h ồi lâu về phía trước, tựa như đang dõi nhìn theo Wade ở một nơi nào đó không rõ, “Tôi thật lòng tin tưởng rằng tên ác quỷ này sẽ giữ lời hứa, nhưng đúng như ông ta nói, đó chưa chắc đã là chuyện tốt với chị. Trình Tâm, chị vốn đã có thể tự cứu chính mình, nhưng rốt cuộc vẫn không thành công.”

Mười ngày sau, Thomas Wade trở thành tổng giám đốc công ty Vành Đai Sao, tiếp quản toàn diện mọi sự vụ trong công ty.

Cùng thời điểm đó, Trình Tâm và Ngải AA ngủ đông. Ý thức họ dần trở nên mơ hồ trong cái lạnh, cảm giác giống như trôi xuôi dòng một con sông lớn thật lâu, rồi cuối cùng sức cùng lực kiệt bò lên bờ, dừng lại, nhìn sông lớn chảy qua trước mắt, nhìn mặt nước quen thuộc trôi về nơi xa.

Trong khi họ tạm thời lui khỏi dòng sông thời gian, câu chuyện của nhân loại vẫn đang tiếp diễn.

PHẦN THỨ TƯ

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 11, thế giới Boongke

Số 37813, giai đoạn ngủ đông lần này của cô đã kết thúc, cô đã ngủ đông 52 năm 8 tháng 21 ngày 13 giờ, thời gian có thể ngủ đông còn lại của cô là 238 năm 3 tháng 9 ngày.

Trung tâm Ngủ đông Châu Á số 1, kỷ nguyên Boongke,
14 giờ 17 phút ngày 9 tháng 5 năm thứ 11

Cửa sổ thông tin nhỏ ấy hiển thị trước mặt Trình Tâm vừa tỉnh lại trong chưa đầy một phút, sau đó biến mất. Trình Tâm ngược lên thấy trần nhà bằng kim loại sáng bóng. Theo thói quen, cô nhìn chăm chăm vào một điểm trên trần nhà, ở thời đại mà cô ngủ đông lần cuối, nếu làm vậy, trần nhà sẽ cảm ứng bật ra cửa sổ thông tin, nhưng cái trần nhà này thì không có phản ứng gì. Tuy vẫn chưa có sức cử động đầu, nhưng cô vẫn nhìn thấy được một phần căn phòng này, những chỗ thấy được toàn là vách tường kim loại trống trơn, không có cửa sổ thông tin nào, trên không cũng trống trơn, không có bất cứ thông tin gì hiển thị. Vách tường kim loại nhìn rất quen mắt, có vẻ như làm bằng tấm inox hay hợp kim nhôm, cũng không có trang trí gì cả.

Một y tá xuất hiện trong tầm mắt Trình Tâm, cô y tá rất trẻ, không nhìn thẳng vào cô, mà cầm cúi bận rộn xung quanh giường cô một lúc, có lẽ đang tháo gỡ những thiết bị y tế gắn vào người cô. Cơ thể Trình Tâm vẫn chưa cảm giác được cô y tá đang làm gì, nhưng ở cô ta, Trình Tâm có thể

thấy được thứ gì đó quen thuộc. Chỉ thoáng sau, Trình Tâm đã nhận ra đó là bộ trang phục y tá. Ở thời đại mà Trình Tâm sống lần cuối trước khi ngủ đông, quần áo của mọi người đều dùng vải tự làm sạch, cực kỳ sạch sẽ, lúc nào trông cũng y như mới, nhưng bộ trang phục y tá màu trắng trên người cô gái này lại có vẻ hơi cũ, tuy vẫn sạch sẽ chỉnh tề, nhưng có thể thấy được dấu tích của người mặc, của thời gian.

Trên nhà đang dịch chuyển, Trình Tâm thấy giường mình được đẩy ra khỏi phòng hồi tỉnh, cô kinh ngạc phát hiện, cô y tá kia đang đẩy mình đi, không ngờ lại cần phải có người đẩy giường đi.

Trong hành lang cũng chỉ thấy vách kim loại trống trơn, ngoài đèn trên trần nhà ra thì không còn đồ trang trí gì khác, mà những bóng đèn đó trông cũng rất bình thường, Trình Tâm còn thấy một bóng có chụp đèn long ra mất một nửa, giữa chụp đèn và trần nhà, không ngờ cô còn trông thấy cả... dây điện.

Trình Tâm cố gắng nhớ lại cửa sổ thông tin mình thấy lúc ý thức vừa hồi phục, nhưng không dám khẳng định có thực sự nhìn thấy nó hay không, dường như đó chỉ là ảo giác.

Trong hành lang có rất nhiều người, không ai để ý đến Trình Tâm. Thứ đầu tiên Trình Tâm chú ý đến vẫn là quần áo của họ, ngoài một số không nhiều các nhân viên y tế mặc đồ trắng, y phục của mọi người cũng đều rất giản tiện, chỉ có một màu, giống như đồ lao động vậy. Cảm nhận đầu tiên của cô là nơi này dường như có rất nhiều người từ thời Công nguyên, nhưng rồi cô lập tức gạt đi ý nghĩ này, giờ thời đại ấy đã xa lắm rồi, cách tính năm của nhân loại cũng đã thay đổi đến bốn lần, không thể nào còn nhiều người từ thời Công nguyên như vậy được. Sở dĩ cô có cảm giác đó,

là vì những người đàn ông mà cô nhìn thấy, trông đâu giống như đàn ông thời đó.

Những người đàn ông đã biến mất vào kỷ nguyên Đe dọa nay đã trở lại, đây là một thời đại có thể sản sinh ra đàn ông như thế.

Mọi người đều có vẻ vội vàng, hình như đâu đang bận việc. Đường như lại là một vòng tròn, sự thanh thoi và thoải mái của thời đại trước đã biến mất, xã hội bận rộn lại xuất hiện. Ở thời đại này, hầu hết mọi người đều không còn thuộc giai cấp rảnh rang nữa, mà phải bôn ba vì cuộc sống.

Trình Tâm được đẩy vào một căn phòng nhỏ. “Số 37813 hồi tỉnh bình thường, vào phòng hồi phục số 28!” Không biết cô y tá nói lớn với ai đó, rồi bỏ đi, lúc đi ra, cô ta đóng cửa lại, Trình Tâm nhận ra cửa phòng phải đóng bằng tay.

Trong phòng chỉ còn lại mỗi Trình Tâm nằm một mình trên giường, một lúc lâu sau cũng không có ai đến quấy rầy cô, khác hẳn với hai lần hồi tỉnh trước, cô nhận được rất nhiều chú ý và chăm sóc. Giờ cô đã có thể xác định được hai điểm: Thứ nhất, ở thời đại này, ngủ đông và hồi tỉnh là chuyện cực kỳ bình thường; ngoài ra, việc cô tỉnh lại có lẽ không nhiều người biết, giống như năm xưa La Tập tỉnh lại ở cuối kỷ nguyên Khủng hoảng vậy.

Cơ thể Trình Tâm dần dần hồi phục tri giác, cô đã có thể cử động đầu, lập tức nhìn thấy cửa sổ. Cô vẫn còn nhớ thế giới trước khi mình ngủ đông, hồi đó trung tâm ngủ đông là một tòa nhà hình cây khổng lồ ở rìa thành phố, lúc bấy giờ cô ở trên chiếc lá ở tít ngọn cây, từ ô cửa sổ sát mặt sàn có thể thấy được cả khu rừng thành phố hùng vĩ. Giờ nhìn ra cửa sổ này, cô chỉ thấy mấy căn nhà bình thường, loại nhà xây trên mặt đất, bề

ngoài giống nhau, từ bề mặt phản xạ ánh mặt trời thì có vẻ như là làm bằng kim loại. Lối kiến trúc này làm Trình Tâm một lần nữa có cảm giác mình đã trở về thời Công nguyên.

Cô đột nhiên sinh ra ảo giác: phải chăng mình vừa tỉnh lại khỏi một giấc mộng dài? Kỷ nguyên Đe dọa, kỷ nguyên Phát sáng... hết thấy đâu chỉ là giấc mộng, những ký ức đó tuy vẫn còn rõ ràng, nhưng quá sức siêu thực, quá giống như là giấc mơ. Phải chăng, cô chưa từng thực hiện bước nhảy thời gian ba lần, mà vẫn ở trong thời kỳ Công nguyên?

Một cửa sổ thông tin toàn ký xuất hiện cạnh giường đánh tan ảo giác của Trình Tâm. Trên cửa sổ chỉ có mấy nút đơn giản, dùng để gọi bác sĩ và y tá. Dường như ở đây hiểu rất rõ quá trình hồi phục chức năng của người hồi tỉnh, Trình Tâm vừa mới nhắc tay lên được, cửa sổ thông tin liền xuất hiện; nhưng cũng chỉ có mỗi cửa sổ nhỏ xíu này mà thôi, cái xã hội siêu thông tin nơi các cửa sổ che kín cả trời đất kia đã biến mất.

Khác với hai lần hồi tỉnh trước, lần này Trình Tâm hồi phục rất nhanh, khi trời bên ngoài ngả tối thì cô đã có thể xuống giường đi lại. Cô nhận ra nơi này chỉ cung cấp dịch vụ loại đơn giản nhất, suốt cả thời gian đó chỉ có một bác sĩ vào kiểm tra qua loa một chút rồi đi luôn, còn đâu mọi thứ đều phải tự mình làm. Trong tình trạng toàn thân còn rã rời, cô vẫn phải tự tắm rửa lấy, rồi như việc dùng cơm, nếu không yêu cầu trong cửa sổ thông tin nhỏ kia, bữa cơm đầu tiên sau khi cô tỉnh lại có lẽ sẽ không bao giờ được đưa tới. Trình Tâm không hề cảm thấy khó chịu, xưa nay cô vẫn chưa bao giờ hòa nhập được với cái thời đại mà mỗi người đều được chăm sóc đến từng li từng tí kia, cô quen với cuộc sống thời Công nguyên, giờ có cảm giác như được trở về nhà vậy.

Sáng hôm sau, có người đến thăm Trình Tâm. Cô vừa thoạt nhìn đã nhận ra đó là Tào Bân, nhà vật lý này từng là ứng cử viên Người Giữ Gươm trẻ tuổi nhất, giờ trông đã già đi nhiều, mái tóc đã điểm bạc, nhưng vết dấu thời gian để lại trên cơ thể ông ta vẫn chưa đến sáu mươi hai năm.

“Ông Thomas Wade bảo tôi đến đón cô.” Tào Bân nói.

“Xảy ra chuyện gì rồi?” Nhớ đến điều kiện khi nào thì đánh thức mình, lòng Trình Tâm chùng xuống.

“Tới đó rồi nói đi.” Tào Bân thoáng ngập ngừng giây lát rồi tiếp lời, “Trước hết, tôi dẫn cô đi tham quan thế giới mới này, để tiện cho cô phán đoán chính xác về tình hình hiện tại.”

Trình Tâm liếc nhìn mấy ngôi nhà trông rất bình thường ngoài cửa sổ, không hề cảm thấy thế giới này là mới.

“Anh thì sao, không phải thức suốt hơn sáu mươi năm nay đấy chứ?” Trình Tâm dời mắt khỏi cửa sổ, nói.

“Tôi ngủ đông gần như cùng lúc với cô, mười bảy năm sau, khi máy gia tốc hạt quanh Mặt trời đi vào hoạt động, tôi tỉnh lại để nghiên cứu lý thuyết cơ sở suốt mười lăm năm. Sau đó, nghiên cứu bắt đầu đi vào hướng ứng dụng công nghệ, tôi trở nên vô dụng, lại đi ngủ đông, mới tỉnh lại hai năm trước.”

“Dự án phi truyền truyền động bằng độ cong của không gian thế nào rồi?”

“Có tiến triển... để sau rồi nói.” Hiển nhiên, Tào Bân không vội vàng gì đề cập đến việc này.

Trình Tâm lại nhìn ra ngoài, một làn gió nhẹ thổi qua, cái cây nhỏ trước cửa sổ phát ra tiếng xào xạc, dường như có mây che Mặt trời, ánh sáng phản chiếu trên bề mặt mấy ngôi nhà bằng kim loại tối đi. Cái thế giới bình thường này mà lại có phi thuyền vận tốc ánh sáng ư?

Tào Bân cũng nhìn ra ngoài cửa sổ theo Trình Tâm, sau đó bật cười, “Chắc chắn cô cũng giống tôi hồi mới tỉnh lại, thấy thất vọng với thời đại này... Nếu giờ cảm giác của cô đã hồi phục tương đối rồi, vậy chúng ta ra ngoài xem đi.”

Nửa tiếng sau, Trình Tâm mặc một bộ đồ màu trắng phù hợp với thời đại này, cùng với Tào Bân đi ra một ban công của trung tâm ngủ đông. Thành phố hiện ra trước mắt cô, đi đầu duy nhất khiến Trình Tâm cảm khái vẫn là cảm giác bình thường như thế thời gian chảy ngược ấy. Sau lần hồi tỉnh đầu tiên ở kỷ nguyên Đe dọa, khi cô thấy khu rừng toàn những thân cây khổng lồ của thành phố, chấn động lúc ấy thật khó có thể tả bằng lời. Cô vốn tưởng rằng mình sẽ vĩnh viễn không bao giờ thấy lại cảnh quan thành thị bình thường như thế này nữa. Thành phố được quy hoạch gọn gàng ngăn nắp, dường như được xây dựng cùng một lúc, nhà cửa có bề ngoài đơn điệu, hình như chỉ đặt nặng tính thực dụng chứ không tính đến phương diện mỹ học. Tất cả đều có hình hộp chữ nhật, mặt ngoài không có trang trí gì, thậm chí màu sắc cũng giống hệt nhau, đều là màu xám bạc của kim loại, thật kỳ lạ, chúng lại khiến cô nhớ đến những hộp cơm bằng nhôm mình từng thấy hồi nhỏ. Những ngôi nhà ngay ngắn này xếp thành hàng với mật độ dày đặc, trải dài hết tầm mắt, ở títt đằng xa là núi dốc lên trên, thành phố chạy lên tận trên dốc.

“Đây là đâu?” Trình Tâm hỏi.

“Chắc chắc, sao lại là ngày râm nhỉ? Không thấy phía đối diện r ấ.” Tào Bân không trả lời câu hỏi của Trình Tâm, mà ngược lên nhìn trời, thất vọng lắc đầu, hình như ngày trời râm sẽ ảnh hưởng lớn tới nhận thức của Trình Tâm về thế giới mới này vậy, nhưng Trình Tâm đã nhanh chóng nhận ra sự khác thường của bầu trời.

Mặt trời ở phía trước tầng mây.

Lúc này, mây bắt đầu tan đi, một khe hở xuất hiện r ấ nhanh chóng mở rộng. Qua khe mây, Trình Tâm không thấy bầu trời xanh, “bầu trời” mà cô trông thấy vẫn là mặt đất, mặt đất ở trên không trung đó vẫn là thành phố giống như ở xung quanh cô vậy, chỉ là cô đang ngược lên nhìn hoặc cúi xuống nhìn từ trên cao mà thôi. Đây chính là “phía đối diện” mà Tào Bân vừa nhắc đến. Trình Tâm nhận ra, chỗ mặt đất dốc lên đằng xa kia không phải dốc núi, mà cứ dốc lên mãi nối liền với “phía đối diện”. Cô ngoảnh đầu lại nhìn, phát hiện mặt đất ở đằng sau cũng dốc lên trên ở xa xa, cũng nối liền với “phía đối diện” - thế giới này nằm trong một cái ống hình trụ tròn không lồ.

“Đây là thành phố không gian Châu Á số 1, nằm ở mặt sau Sao Mộc.” Lúc này, Tào Bân mới trả lời câu hỏi của Trình Tâm.

Thế giới mới trải ra trước mắt Trình Tâm như thế, cảm giác bình thường trong nháy mắt chuyển thành rúng động, cô có cảm giác đến tận bây giờ mình mới thực sự tỉnh lại.

Buổi chiều, Tào Bân dẫn Trình Tâm đến lối ra vào thành phố ở phía Bắc. Theo lệ cũ, trục dài của thành phố không gian chạy theo hướng Nam Bắc.

Họ lên xe buýt bên ngoài trung tâm ngủ đông, đây là xe buýt thật, chạy trên mặt đất, có lẽ là dùng động cơ điện, nhưng nhìn bề ngoài thì dù có đặt ở thời cổ đại cũng không khác gì xung quanh. Trên xe rất đông người, Trình Tâm và Tào Bân tìm được hai chỗ ngồi cuối cùng, những người lên sau đành phải đứng. Trình Tâm nhớ lại xem lần cuối cùng mình đi xe buýt là khi nào, dù là vào những năm Công nguyên, cô cũng từ lâu không đi xe chật như thế này rồi.

Xe chạy không nhanh, có thể thông dong thường thức phong cảnh thành phố bên ngoài, lúc này, trong mắt Trình Tâm, mọi thứ đều có một ý nghĩa hoàn toàn mới. Cô thấy từng cụm nhà lớn lướt qua ngoài cửa sổ, ở giữa có những mảng xanh và hồ nước nhỏ. Cô còn thấy hai ngôi trường, trong có sân tập thể thao màu xanh lam. Cô thấy mặt đất bên đường phủ một lớp đất màu nâu, trông không khác nhiều so với ở Trái đất, ven đường trồng một loại cây lá rộng rất giống cây ngô đồng, thỉnh thoảng lại còn xuất hiện biển quảng cáo. Trình Tâm không nhận ra hầu hết các hàng hóa trên đó, nhưng phong cách quảng cáo thì không xa lạ gì với cô.

Điểm khác nhau duy nhất với một thành phố thời Công nguyên là thế giới này dường như được xây dựng hoàn toàn bằng kim loại, nhà cửa đều bằng kim loại, bên trong xe, ngoài kim loại ra thì cũng rất hiếm thấy các nguyên vật liệu khác, không có ván ép, cũng không có nhựa.

Trình Tâm chú ý nhiều hơn đến những người ở trong xe. Ở dãy ghế bên kia có hai người đàn ông, một người kẹp chiếc cặp táp màu đen gập gù ngủ, người còn lại mặc bộ đồ lao động màu vàng còn dính vết dầu đen, dưới chân đặt túi đựng dụng cụ, một món đồ mà Trình Tâm không biết là gì ló một nửa ra ngoài túi, trông như cái khoan thời cổ đại, nhưng lại trong mờ mờ. Gương mặt người này toát lên vẻ mệt mỏi và thờ ơ của người lao

động chân tay. Ngồi ở hàng ghế phía trước là một cặp tình nhân, chàng trai ghé vào tai cô gái thì thầm gì đó, cô gái thì thoáng lại bật cười ngây ngô, đồng thời dùng thìa nhỏ xúc thứ gì đó màu hồng phấn trong cốc giấy ra ăn, chắc hẳn là kem, Trình Tâm thậm chí còn ngửi thấy mùi thơm ngọt của bơ, không khác gì mùi vị trong ký ức cô hồi ba trăm năm trước. Bên cạnh cô là hai người phụ nữ trung niên đang đứng vì không có chỗ, họ là dạng phụ nữ mà Trình Tâm từng hết sức quen thuộc, đã bị cuộc sống bào mòn đi vẻ thướt tha mà trở nên chột búa, không còn quan tâm đến vẻ ngoài của mình nữa. Những người phụ nữ như thế không tồn tại trong kỷ nguyên Đe dọa và kỷ nguyên Phát sáng, làn da phụ nữ thời đại đó lúc nào cũng mịn màng trắng nõn, ở mỗi độ tuổi đều có vẻ đẹp và tinh tế riêng. Trình Tâm nghe thấy cuộc đối thoại của hai người họ.

...

“Chị nhàn rỗi, giá rau chợ sớm với chợ chiều xem xem nhau thôi, đừng có ngại phiền, đến chợ bán buôn ở mé Tây ấy.”

“Chỗ đó mua không đủ số lượng thì cũng không áp giá buôn đâu.”

“Chị phải đợi muộn muộn một chút ấy, sau bảy giờ, để đám hàng rau đi hết rỗi thì ít nhiều họ cũng bán theo giá buôn.”

Câu chuyện của những người còn lại cũng vắng tới câu được câu mất:

“Các cơ quan bên tòa thị chính không giống như bên hệ thống khí quyển đâu, phức tạp lắm, cậu phải để tâm vào, mới đâu thì đừng thân với ai quá, cũng đừng xa cách quá.”

“Thu phí sưởi ấm riêng là không hợp lý, lẽ ra là phải bao gồm trong tiền điện rỗi chứ.”

“Thay cái thằng ngu ấy ra sớm chút thì cũng không đến nỗi thua thảm thiết thế.”

“Cậu phải biết thế nào là đủ đi chứ, tôi là người từ thời thành phố còn đang xây dựng đây này, mà tôi thì một năm kiếm được bao nhiêu tiền đâu?”

“Cá đấy không tươi nữa rồi, làm sao mà hấp được?”

“Hôm kia duy trì vị trí, nước ở công viên số 4 lại tràn ra nữa, ngập cả một khoảng rộng.”

“Mọi người coi thường nó thì cứ mặc xác họ, hà tất phải thế? Anh nói xem nó như thế có mệt không...”

“Không phải hàng xịn, thậm chí chưa được là fake 1, mà giá như thế...”

...

Trong lòng Trình Tâm dâng lên một thứ cảm giác ấm áp, từ lần tỉnh lại đầu tiên hồi kỷ nguyên Đe dọa cô đã luôn tìm kiếm cảm giác này, cứ ngỡ rằng sẽ mãi mãi không bao giờ gặp nữa. Cô gần như ngẫu nhiên lắng nghe hết những câu nói ấy, không chú ý lắm đến lời giới thiệu về thành phố không gian của Tào Ân.

Thành phố Châu Á số 1 là một trong những thành phố không gian được xây dựng sớm nhất trong dự án Boongke. Thành phố này có hình trụ tròn, dài 45 km, đường kính 8 km, diện tích bên trong xấp xỉ một nửa khu vực trung tâm thành phố Bắc Kinh trên Trái đất hồi xưa. Trọng lực được tạo ra do lực ly tâm sinh ra nhờ chuyển động tự quay của thành phố. Lúc đông nhất, nơi này từng có hơn hai mươi triệu người sinh sống, hiện nay

do có thêm nhiều thành phố mới được xây dựng, dân số đã giảm xuống còn chín triệu người, không còn chật chội như lúc trước nữa...

Lúc này, Trình Tâm phát hiện trên bầu trời phía trước lại xuất hiện thêm một mặt trời, bọn họ đang ở giữa hai mặt trời. Tào Bân nói với cô, trong thành phố không gian tổng cộng có ba mặt trời nhân tạo, đều lơ lửng trên trục giữa của thành phố, là nơi không có trọng lực, cách nhau khoảng 10 km, đều sinh năng lượng từ phản ứng nhiệt hạch. Ba mặt trời này đi đều tiết mức độ sáng tối theo khung một ngày đêm là hai mươi bốn giờ.

Trình Tâm đột nhiên cảm thấy một cơn chấn động, lúc này chiếc xe vừa khéo cũng dừng lại, chấn động dường như đến từ sâu dưới lòng đất. Cô thấy có lực đẩy nhẹ vào lưng, nhưng lúc này xe vẫn chưa chạy tiếp. Bên ngoài cửa sổ, bóng cây cối nhà cửa đột nhiên dịch đi một góc, đây là do mặt trời nhân tạo trên không trung đột ngột dời chỗ, nhưng chỉ thoáng sau, mặt trời lại chầm chậm dịch chuyển về vị trí ban đầu. Trình Tâm để ý thấy những người xung quanh đều không quan tâm đến chuyện này.

“Đây là thành phố không gian đang thực hiện duy trì vị trí.” Tào Bân giải thích.

Xe buýt chạy khoảng 30 phút thì đến điểm cuối. Sau khi xuống xe, cảnh vật bình thường khiến cô ngây ngất lúc này đã không còn nữa, trước mặt sừng sững xuất hiện một bức tường cao chọc trời. Kích cỡ và chiều cao của nó khiến cô phải hít vào một hơi, tựa hồ đã đến tận cùng thế giới rồi vậy. Sự thực thì đây quả đúng là tận cùng của thế giới này, đây là điểm “cực Bắc” của thành phố không gian, một mặt mâm tròn lớn đường kính 8 km. Đứng bên dưới không thể nhìn ra đây là hình tròn, chỉ thấy mặt đất dâng lên hai bên. Đỉnh của mâm tròn này cao ngang đỉnh Everest, nối liền với mặt bên kia thành phố. Có rất nhiều tia từ mặt đất xung quanh mâm

tròn hội tụ về tâm ở độ cao 4 km, mỗi tia ấy là một đường ray thang máy, tâm của mâm tròn chính là lối ra vào thành phố không gian.

Trước khi vào thang máy, Trình Tâm lưu luyến ngoảnh đầu lại nhìn thêm một lượt quang cảnh thành phố mà dường như cô đã quen thuộc. Ở vị trí này, cô thấy được cả ba mặt trời, xếp thành một hàng vượn về đầu bên kia thành phố không gian. Lúc này đang là buổi hoàng hôn, mặt trời tối dần, từ màu trắng vàng chói lóa chuyển thành màu đỏ cam dịu dàng, mạ lên cả thành phố một lớp ánh vàng ấm áp. Trình Tâm trông thấy trên bãi cỏ cách đó không xa có mấy cô bé mặc đồng phục học sinh màu trắng ngời trên thảm cỏ vui vẻ nói cười, mái tóc dài bị gió thổi tung lên thắm đẫm ánh vàng của ba vầng tịch dương trên cao.

Bên trong thang máy rất rộng, tựa như một gian đại sảnh, mặt nhìn xuống thành phố hoàn toàn trong suốt, như một đài ngắm cảnh rộng rãi. Mỗi chỗ ngồi đều có dây an toàn, khi thang máy lên cao dần, trọng lực cũng nhanh chóng giảm đi. Nhìn ra ngoài, mặt đất dần dần thấp xuống, còn “bầu trời” hay “mặt đất” bên trên thì dần dần trở nên rõ nét. Khi thang máy lên đến tâm mâm tròn, trọng lực đã hoàn toàn biến mất, nhìn ra ngoài, cảm giác trên dưới cũng không còn nữa. Vì nơi này nằm trên trục của thành phố không gian hình trụ, mặt đất cuốn thành một vòng ở xung quanh, ở vị trí này, thành phố không gian bày ra cảnh tượng tráng lệ nhất. Đến giờ, độ sáng của ba mặt trời đã giảm xuống chỉ còn như mặt trăng, màu sắc cũng chuyển thành màu bạc. Từ vị trí này nhìn ra, ba mặt trời (mặt trăng) gần như là trùng khít lên nhau, xung quanh chúng lại xuất hiện mây, tất cả mây đều tập trung vào khu vực không có trọng lực, tạo thành một ống mây màu trắng trên trục hình trụ tròn, kéo thẳng tới đầu bên kia thành phố. Từ đây, Trình Tâm cũng có thể thấy rõ “cực Nam” ở cách xa 45 km, Tào Bân nói với cô, ở đó có động cơ đẩy của thành phố. Thành phố mới lên đèn, trước

mắt Trình Tâm, cả một biển đèn bủa vây lấy cô 360 độ, vươn dài ra xa, cô có cảm giác đang nhìn xuống lòng một cái giếng khổng lồ mà mặt trong thành giếng phủ kín một lớp thảm ánh sáng óng ánh vậy.

Trình Tâm ngẫu nhiên nhìn kỹ một điểm nào đó trong thành phố, nhận ra bố trí nhà cửa ở đó rất giống với khu phố nhà mình hồi những năm Công nguyên, cô hình dung ra một ô cửa sổ tầng hai của một căn nhà bình thường trong khu đó, ánh đèn dịu dàng hắt qua rèm cửa sổ màu xanh lam, đằng sau rèm cửa, cha mẹ đang chờ cô... Nhất thời, Trình Tâm không sao tìm được nước mắt.

Sau lần đầu tiên tỉnh lại hồi kỷ nguyên Đe dọa, Trình Tâm chưa bao giờ có thể hòa nhập được với thời đại mới, cô luôn có cảm giác mình là một kẻ ngoại lai từ một dòng thời gian khác. Có nằm mơ cô cũng không thể ngờ được, nửa thế kỷ sau, ở mặt sau Sao Mộc cách Trái đất 800 triệu km này mình lại tìm được cảm giác về nhà. Dường như mọi sự thân thuộc hồi ba trăm năm trước đã được một đôi bàn tay vô hình khổng lồ cuốn hết lại thành một cuộn tranh tròn rồi đặt ở nơi đây, trở thành thế giới hình trụ trước mắt cô lúc này.

Trình Tâm và Tào Bân đi vào một hành lang không trọng lực, đây là một cái ống lớn, mặt cắt hình tròn, muốn di chuyển về phía trước phải tóm vào tay nắm trên sợi dây cáp kéo. Hành khách từ các tia thang máy quanh thành phố đều tập trung về đây để ra khỏi thành phố, trong hành lang rất đông người. Trên vách tường tròn của hành lang có một dãy cửa sổ thông tin, hình ảnh động trong cửa sổ đa phần là tin tức và quảng cáo, nhưng số lượng cửa sổ có hạn, sắp xếp theo thứ tự chứ không trùng trùng điệp điệp khắp nơi như thời đại trước.

Trước khi tới đây Trình Tâm đã chú ý điểm này, thời đại siêu thông tin đến chóng mặt hoa mắt dường như đã biến mất, lượng thông tin xuất hiện ở thế giới này đã trở nên tiết chế và trật tự, không biết có phải do thể chế chính trị kinh tế mới của thế giới Boongke này hay không nữa.

Ra khỏi hành lang, thứ đầu tiên Trình Tâm thấy là bầu trời sao đang quay trên đỉnh đầu. Bầu trời quay rất nhanh, thoạt nhìn khiến cô hơi chóng mặt. Tâm nhìn xung quanh bỗng nhiên rộng mở, họ đang đứng giữa một quảng trường hình tròn đường kính 8 km trên đỉnh thành phố không gian. Đây là cảng vũ trụ của thành phố, có rất nhiều thiết bị du hành không gian dừng đậu, trong đó hầu hết là phi thuyền không gian, hình dáng không khác gì nhiều so với loại Trình Tâm thấy hồi sáu mươi năm trước, nhưng thể tích nói chung đã thu nhỏ lại, nhiều chiếc kích cỡ chỉ bằng xe con thời cổ đại. Trình Tâm để ý thấy, ánh sáng phát ra từ ống xả động cơ khi cất cánh đã nhạt hơn hồi hơn nửa thế kỷ trước nhiều, không còn chói mắt nữa mà có màu xanh lam nhạt, có lẽ là hiệu suất của động cơ nhiệt hạch loại nhỏ đã được nâng cao.

Trình Tâm thấy ở xung quanh lối ra có vạch một vòng tròn đỏ phát sáng rất nổi bật, bán kính khoảng trăm mét. Cô nhanh chóng hiểu được ý nghĩa của vòng tròn đỏ này: thành phố không gian đang quay, bên ngoài vòng tròn, lực ly tâm có tác dụng rõ rệt, ra ngoài là sẽ tăng vọt lên, vì vậy các phi thuyền đậu bên ngoài vòng tròn phải dùng neo cố định lại, người đi lại ở đó cũng phải sử dụng giày có đế bám dính, bằng không sẽ bị hất văng ra ngoài.

Ở đây rất lạnh, chỉ có chút hơi ấm ngấm ngùi từ ống xả của các phi thuyền ở gần lúc khởi động. Trình Tâm rùng mình, không phải chỉ vì lạnh,

mà còn vì cô đột nhiên ý thức được mình hóa ra đang hoàn toàn phơi mình giữa không gian! Nhưng không khí xung quanh và khí áp lại hết sức chân thực, cô thậm chí còn cảm nhận được từng cơn gió lạnh. Xem ra, công nghệ duy trì áp suất không khí trong môi trường không gian không khép kín mà Trình Tâm từng được chứng kiến đã tiến bộ thêm một bước, có thể dựng nên một bầu khí quyển trong không gian hoàn toàn mở được rồi.

Tào Bân nhận ra vẻ kinh ngạc và chấn động của cô, nói: “À, trước mắt chỉ có thể làm một bầu khí quyển có áp suất không khí bình thường lên đến 10 m kể từ ‘mặt đất’, cao hơn nữa thì không làm được.” Mặc dù thời gian đến thế giới này không quá dài, nhưng Tào Bân đã không còn để tâm đến những thứ công nghệ giống như cỗ tích trong mắt Trình Tâm này nữa, ông ta chỉ muốn đưa cô đi xem những thứ còn đáng kinh ngạc hơn.

Trên nền biển sao đang quay, Trình Tâm nhìn thấy thế giới Boongke.

Từ nơi này, có thể thấy được hầu hết quần thể thành phố không gian thuộc khu vực Sao Mộc, cô đếm thấy hai mươi hai thành phố không gian, ngoài ra còn có bốn thành phố bị khuất dưới chân. Hai mươi sáu thành phố không gian này (nhiều hơn sáu so với kế hoạch) đều nằm ở mặt khuất bóng Mặt trời của Sao Mộc, sắp thành bốn hàng không được thẳng thớm lắm, khiến Trình Tâm nhớ lại những phi thuyền không gian nấp sau khối đá khổng lồ ngoài vũ trụ hồi hơn sáu mươi năm trước. Mé bên này thành phố Châu Á số 1 là thành phố Bắc Mỹ số 1 và Châu Đại Dương số 1, mé bên kia là châu Á số 3, khoảng cách giữa Châu Á số 1 và hai thành phố ở hai bên chỉ khoảng 50 km, có thể cảm nhận được kích cỡ khổng lồ của chúng, trông như thể hai tinh cầu vậy. Nhưng bốn thành phố ở hàng khác thì cách nơi này đến 150 km, chỉ nhìn thôi thì khó có thể đoán được kích

thước; thành phố không gian xa nhất cách nơi này 1.000 km, thoạt nhìn trông nhỏ nhắn xinh xắn như một món đồ chơi.

Trình Tâm có cảm giác, quần thể thành phố không gian này giống như một đàn cá đang lặng lẽ trôi phía sau khối đá để tránh dòng nước xiết vậy.

Thành phố Bắc Mỹ số 1 gần thành phố Châu Á số 1 này nhất là một hình cầu, nó và hình trụ tròn của Châu Á số 1 là hai thái cực trong thiết kế thành phố không gian; hầu hết các thành phố không gian đều là hình khối elip nằm giữa hai dạng này, chỉ khác nhau ở tỷ lệ trục dài và trục ngắn; cũng có một số thành phố không gian có hình dạng đặc biệt hơn, như là hình nan hoa, hình con thoi, nhưng số lượng rất ít.

Ở phía sau ba hành tinh khí khổng lồ kia cũng có ba quần thể thành phố không gian, tổng số là ba mươi tám thành phố, trong đó ở mặt sau Sao Thổ có hai mươi sáu thành phố, sau Sao Hải Vương có tám thành phố, sau Sao Thiên Vương có bốn thành phố, các vị trí đó an toàn hơn, nhưng cũng xa xôi lạnh lẽo hơn.

Lúc này, một thành phố không gian ở hàng phía trước đột nhiên phát sáng màu xanh lam, tựa như trong không gian xuất hiện một mặt trời nhỏ màu xanh lam, in bóng người và phi thuyền lên mặt đất. Tào Bân nói với Trình Tâm, đây là thiết bị đẩy của thành phố đó đang khởi động, tiến hành duy trì vị trí. Quần thể thành phố không gian này không phải là vệ tinh của Sao Mộc, mà chuyển động song song với nó ở mé ngoài quỹ đạo khi Sao Mộc quay quanh Mặt trời, như vậy mới có thể ẩn náu lâu dài ở mặt khuất bóng Mặt trời của hành tinh. Lực hấp dẫn của Sao Mộc không ngừng rút ngắn khoảng cách giữa nó với thành phố không gian, vì vậy cần liên tục sử dụng thiết bị đẩy để duy trì vị trí của thành phố không gian, đây là một thao tác cực kỳ tốn năng lượng. Từng có người cho rằng, cứ để các thành phố

không gian trở thành vệ tinh của Sao Mộc, khi cảnh báo tấn công xuất hiện mới thay đổi quỹ đạo trở thành vệ tinh của Mặt trời nấp sau Sao Mộc, nhưng trước khi hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời được hoàn thiện thêm một bước, đồng thời chứng minh được độ tin cậy, không một thành phố nào dám mạo hiểm làm đi ều này.

“Cô may mắn đấy, gặp được kỳ quan ba ngày mới có một lần, nhìn xem!” Tào Bân chỉ vào thành phố không gian ở một bên và nói. Trình Tâm nhìn sang phía đó, thấy ở đằng xa có một chấm trắng nhỏ, chấm trắng lớn dần lên, nhanh chóng trở thành một hình cầu trắng to cỡ quả bóng bàn.

“Vệ tinh số 2 của Sao Mộc à?” Trình Tâm hỏi.

“Đúng, vệ tinh số 2 của Sao Mộc, giờ chúng ta ở rất gần quỹ đạo của nó, cô đứng cho vững, đừng sợ.”

Trình Tâm ngẫm nghĩ về câu nói cuối cùng của ông ta, giống như người bình thường, trong ấn tượng của cô, vận tốc của thiên thể mà mắt thường nhìn thấy được đều rất chậm, hầu hết nếu quan sát trong thời gian ngắn thì không thể nhận ra nó đang chuyển động. Nhưng cô lập tức ý thức được một sự thật: các thành phố không gian không phải là vệ tinh của Sao Mộc, vận tốc tương đối của chúng và Sao Mộc bằng 0, còn vệ tinh số 2 của Sao Mộc chuyển động rất nhanh, cô nhớ vận tốc của nó lên đến 14 km/s, như vậy có nghĩa là vận tốc tương đối giữa vệ tinh số 2 và thành phố không gian cũng cao như thế, nếu quỹ đạo của thành phố và nó rất gần nhau thì...

Trình Tâm chưa kịp suy xét kỹ hơn, khối cầu màu trắng đã vụt to lên, nhanh đến nỗi cảm giác như không phải là sự thực. Vệ tinh số 2 của Sao Mộc nhanh chóng choán hơn nửa bầu trời, khối cầu nhỏ màu trắng thoát đã

biến thành một tinh cầu khổng lồ, cảm giác không gian cũng thay đổi trong nháy mắt, Trình Tâm thấy thành phố Châu Á số 1 như đang rơi xuống cái thế giới màu trắng kia vậy. Kể đó, cái thế giới đường kính hơn 3.000 km đó lướt vèo qua đỉnh đầu họ, khoảnh khắc ấy, cả bầu trời đã thay bằng bề mặt vệ tinh. Lúc này, thành phố thực sự là đang bay trên đại dương đóng băng của vệ tinh số 2, có thể nhìn rõ mồn một những đường ngoằn ngoèo đan xen trên mặt băng, trông như những đường chỉ tay của một bàn tay khổng lồ màu trắng. Lực hấp dẫn của vệ tinh số 2 làm bầu không khí cuốn lên gió mạnh, Trình Tâm có cảm giác như một luồng sức mạnh vô hình kéo giật mình từ trái qua phải, nếu không đi giày có đế bám dính, chắc chắn cô đã bị kéo bổng lên rồi. Những vật thể nhỏ không neo xuống bên cạnh đều bay lên, mấy dây cáp ống nối với phi thuyền không gian cũng bay chờn vờn, âm thanh ù ùng rờn gai ốc từ dưới chân vẳng lên, đó là do bộ khung khổng lồ của thành phố không gian sinh ra lực phản ứng lại lực hấp dẫn thay đổi mau chóng của vệ tinh số 2. Vệ tinh số 2 lướt qua thành phố không gian chỉ khoảng ba phút, rồi đã thấy mặt bên kia của nó đi sang bên kia thành phố, đồng thời nhanh chóng thu nhỏ lại. Lúc này, tám thành phố không gian ở hai hàng phía trước đều khởi động động cơ đẩy, điều chỉnh vị trí và góc nghiêng bị lệch đi do lực hấp dẫn của vệ tinh số 2, trên bầu không lập tức xuất hiện thêm tám vầng sáng mới.

“Trời đất, vừa nãy nó gần đến mức nào vậy?!” Trình Tâm vẫn chưa hết kinh hãi.

“Lúc gần nhất chỉ cách chỗ này 150 km, gần như là lướt qua bên cạnh, chịu thôi, Sao Mộc có mười ba vệ tinh, quần thể thành phố không gian của chúng ta không thể tránh hết được. Quỹ đạo của vệ tinh số 2 có góc nghiêng rất nhỏ so với đường xích đạo, vì vậy khoảng cách với các thành phố ở dãy này rất gần. Nó là nguồn nước chủ yếu của quần thể thành phố

không gian Sao Mộc, trên đó còn rất nhiều nhà máy công nghiệp, nhưng một khi bị tấn công thì tất cả đều phải hy sinh hết. Sau khi Mặt trời phát nổ, quỹ đạo tất cả vệ tinh Sao Mộc đều sẽ thay đổi rất lớn, đến lúc đó, các thành phố sẽ phải né tránh cực kỳ phức tạp.”

Tào Bân tìm được phi thuyền ông đã lái tới đây, chiếc phi thuyền thuộc loại nhỏ nhất, hình dạng và kích cỡ đều giống như chiếc xe con thời cổ đại, chỉ chở được hai người. Ngồi lên thiết bị phi hành cỡ nhỏ như vậy bay vào không gian làm Trình Tâm cảm thấy bất an từ bản năng, dù cô vẫn biết rằng lo lắng ấy là thừa. Trong khoang phi thuyền không cần mặc trang phục phi hành gia, Tào Bân chỉ nói với hệ thống trí tuệ nhân tạo là đi thành phố Bắc Mỹ số 1, phi thuyền liền khởi động động cơ đẩy bay lên.

Trình Tâm thấy mặt đất nhanh chóng lùi xa, phi thuyền bay ra theo đường tiếp tuyến chuyển động quay của thành phố không gian, thoáng sau đã nhìn thấy trọn vẹn quảng trường đường kính 8 km trên đỉnh thành phố, sau đó là toàn bộ hình dáng thành phố không gian Châu Á số 1. Đằng sau khối trụ tròn là một mảng màu vàng sẫm mênh mông, đến khi thấy cả rìa của nó, Trình Tâm mới ý thức được đây chính là Sao Mộc mà khi nãy cô không nhìn thấy. Đây là mặt khuất bóng Mặt trời của hành tinh khổng lồ này, tất cả đều nằm trong bóng tối u ám lạnh lẽo, Mặt trời dường như không hề tồn tại, chỉ có ánh lân quang phát ra từ bề mặt gồm khí hydro và heli ở thể lỏng xuyên qua bầu khí quyển dày đặc tạo thành những quầng sáng mông lung mờ mịt, như thể nhân cầu đang xoay tròn dưới mí mắt trong cơn mộng mị vậy. Kích thước khổng lồ của Sao Mộc làm Trình Tâm chấn động, từ vị trí này cô chỉ thấy được một phần rìa của nó, mà cũng chỉ nhìn ra được một góc cong rất nhỏ. Sao Mộc giống một bức tường tối tăm che khuất tất cả, khiến Trình Tâm lại có cảm giác đang đứng trước bức tường khổng lồ nơi tận cùng thế giới vậy.

Ba ngày sau đó, Tào Bân dẫn Trình Tâm đi tham quan bốn thành phố không gian.

Đầu tiên họ đi thành phố Bắc Mỹ số 1 ở gần thành phố Châu Á số 1 nhất, đó là một thành phố không gian hình cầu đều. Ưu thế lớn nhất của thiết kế dạng này là, chỉ cần một mặt trời nhân tạo ở tâm hình cầu là đủ cho tất cả các khu vực đều nhận được ánh sáng giống nhau. Nhưng khuyết điểm của cấu trúc hình cầu này cũng rất rõ rệt, chủ yếu là chênh lệch trọng lực ở các khu vực có vĩ độ khác nhau khá lớn, trọng lực ở xích đạo lớn nhất, vĩ độ càng cao thì trọng lực càng giảm, khu vực ở hai cực gần như là không trọng lực. Như vậy, những người cư trú ở các khu vực khác nhau cần phải thích ứng với cuộc sống ở các trọng lực khác nhau.

Khác với thành phố Châu Á số 1, phi thuyền không gian cỡ nhỏ có thể bay thẳng vào thành phố không gian qua lối vào ở cực Bắc. Sau khi vào trong, Trình Tâm nhận thấy cả thế giới đều đang quay xung quanh mình, phi thuyền phải tự quay đồng bộ với tốc độ quay của thành phố rồi mới đáp xuống được.

Trình Tâm và Tào Bân ngồi tàu điện cao tốc đi tới khu vực có vĩ độ thấp, tốc độ nhanh hơn xe buýt ở thành phố Châu Á số 1 rất nhiều. Trình Tâm nhận thấy nhà cửa thành phố này dày đặc hơn, cũng cao hơn, toát lên khí phách của một đô thị lớn hùng vĩ. Đặc biệt là ở các khu vực vĩ độ cao có trọng lực thấp, độ cao của nhà cửa chỉ bị hạn chế bởi không gian trong hình cầu, ở gần hai đầu cực còn có cả những cao ốc cao đến 10.000 m, bằng một nửa bán kính hình cầu, đỉnh tòa nhà chỉ cách mặt trời nhân tạo có 10.000 m, trông như mấy mũi gai nhọn dài và mảnh vươn từ mặt đất đâm thẳng lên phía mặt trời.

Thành phố Bắc Mỹ số 1 được xây dựng tương đối sớm, bán kính hình cầu 20 km, là thành phố đông đúc nhất, có 20 triệu người cư trú, đồng thời là trung tâm thương nghiệp phần hoa của quần thể thành phố không gian Sao Mộc.

Trong thành phố không gian này, Trình Tâm thấy một cảnh quan tráng lệ mà thành phố châu Á số 1 không sở hữu: biển xích đạo. Thực ra, hầu hết các thành phố không gian đều có biển bao quanh, bề rộng khác nhau, thành phố Châu Á số 1 có thể coi là một ngoại lệ về mặt này. Trong cấu trúc thành phố không gian hình cầu và hình khối elip, xét về trọng lực thì xích đạo là chỗ trũng nhất, nước cả thành phố tự nhiên sẽ tập trung về đây, tạo thành một vành đai nước quanh vùng giữa thành phố, một chiếc đai lưng gọn sóng lấp lánh. Đứng bên bờ biển, có thể thấy nước biển dâng lên ở hai phía, vắt ngang “bầu trời” phía sau mặt trời nhân tạo. Tào Ân và Trình Tâm đi thuyền cao tốc một vòng trên biển xích đạo, cả hành trình tổng cộng hơn 60 km. Nước biển lấy từ vệ tinh số 2 của Sao Mộc, trong veo lạnh lẽo, gợn sóng lấp lánh hắt sáng lên những tòa nhà cao ngất ở hai bên bờ. Bờ kè ở bên gần Sao Mộc tương đối cao để phòng ngừa gia tốc lúc duy trì vị trí khiến nước biển tràn ra, mặc dù vậy, khi thành phố di chuyển bất thường vẫn có khả năng gây ra lụt lội quy mô nhỏ.

Thành phố không gian thứ ba mà Tào Ân dẫn Trình Tâm đi là thành phố Châu Âu số 4. Thành phố này có cấu trúc hình khối elip điển hình nhất, đặc điểm của nó là không có mặt trời nhân tạo dùng chung, mà mỗi khu đều có mặt trời cỡ nhỏ sử dụng năng lượng nhiệt hạch của riêng mình, những mặt trời này chiếu sáng một phần mặt đất từ độ cao khoảng hai, ba trăm mét. Điểm lợi của cách làm này là có thể tận dụng được toàn bộ

khoảng không gian trục ở trạng thái không trọng lượng, trên trục dài của thành phố châu Âu số 4 là tòa kiến trúc cao nhất hoặc có thể nói là dài nhất trong tất cả các thành phố không gian, dài 40 km, nối liền hai cực Nam Bắc của hình khối elip, bản thân nó là thanh trục dài. Do bên trong luôn ở trạng thái không trọng lượng, nên nơi này chủ yếu được dùng làm cảng vũ trụ và khu vui chơi thương mại.

Thành phố Châu Âu số 4 có dân số ít nhất, chỉ 4,5 triệu người, và là nơi giàu có nhất trong thế giới Boongke. Trình Tâm ngạc nhiên nhìn những biệt thự đẹp đẽ dưới ánh sáng của các mặt trời nhỏ, mỗi biệt thự đều có hồ bơi, thậm chí có biệt thự còn sở hữu cả bãi cỏ rộng. Trên mặt biển phẳng lặng điểm xuyết những mảng buồm trắng, bên bờ có những người câu cá nhàn tản. Cô thấy một chiếc du thuyền chầm chậm lướt qua, mức độ xa hoa không hề thua kém Trái đất trong quá khứ, trên thuyền đang tổ chức tiệc rượu có cả ban nhạc sống... Cô lấy làm kinh ngạc, không ngờ cuộc sống kiêu này lại có thể được đưa đến bóng râm của Sao Mộc cách xa Trái đất đến 800 triệu kilômét.

Thành phố Thái Bình Dương số 1 có thể nói là mặt trái của Châu Âu số 4. Đây là thành phố không gian được hoàn thành sớm nhất trong dự án Boongke, cũng là hình cầu đều giống thành phố Bắc Mỹ số 1. Đặc điểm lớn nhất của nó là không thuộc quần thể thành phố không gian nằm ở phía khuất bóng Mặt trời của Sao Mộc, mà chuyển động xung quanh hành tinh này, là một vệ tinh của Sao Mộc.

Vào thời kỳ đầu của dự án Boongke, thành phố Thái Bình Dương số 1 được dùng làm nơi cư trú cho hơn một triệu công nhân xây dựng, sau khi dự án tiến triển, nó lại được dùng làm kho trữ hàng cỡ lớn chứa các

nguyên vật liệu để thi công, về sau, người ta phát hiện ra thành phố không gian mang tính thực nghiệm thời kỳ đầu này có rất nhiều thiếu sót về thiết kế nên dần dà đã bị bỏ hoang. Khi cuộc đại di dân đến thế giới Boongke kết thúc, thành phố Thái Bình Dương số 1 lại bắt đầu có người cư trú, rồi cũng hình thành nên một thành phố có chính quyền và cơ quan cảnh sát, nhưng chính quyền này chỉ phụ trách các tiện ích công cộng cơ bản nhất mà thôi, chứ về mặt xã hội thì về cơ bản là bỏ mặc. Thái Bình Dương số 1 cũng là thành phố không gian duy nhất không cần quyền cư trú, có thể tự do vào ở. Cư dân ở đây chủ yếu là người thất nghiệp, người lang thang, và những người nghèo vì nhiều nguyên nhân khác nhau mà mất bảo hiểm xã hội, ngoài ra còn có cả những nghệ sĩ thất chí, về sau thậm chí còn trở thành cứ điểm của một số tổ chức chính trị cực đoan.

Thành phố Thái Bình Dương số 1 không có thiết bị đẩy, bên trong cũng không có mặt trời nhân tạo, điểm quan trọng nhất là nó không tự quay quanh mình, thành phố ở trong tình trạng hoàn toàn không trọng lượng.

Sau khi vào thành phố, Trình Tâm trông thấy một thế giới như thế trong truyện cổ tích: một tòa thành cổ phồn hoa nhưng đổ nát, đột nhiên mất đi sức hút của Trái đất, mọi thứ đều trôi lơ lửng trên không trung. Thái Bình Dương số 1 là một thành phố vĩnh viễn chìm trong bóng đêm, mỗi tòa nhà đều dùng pin năng lượng hạt nhân để chiếu sáng và duy trì cuộc sống, thế nên nơi này lúc nào cũng đèn đuốc rợp trời. Kiến trúc trong thành phố đa phần đều là nhà chòi đơn giản, làm bằng các vật liệu xây dựng cũ bỏ đi, vì vậy không phân biệt trên dưới gì cả, thông thường đều làm thành hình lập phương sáu mặt đều có cửa sổ (cũng là cửa ra vào), hoặc hình cầu, kiểu sau có lợi thế về độ bền trong những vụ va đập không thể tránh khỏi ở một thế giới trôi nổi. Trong thành phố Thái Bình Dương số 1 không có khái niệm quyền sở hữu đất đai, tất cả các tòa nhà đều không có vị trí cố định

mà trôi nổi dập dềnh, về nguyên tắc, cư dân có quyền sử dụng bất cứ không gian nào bên trong thành phố. Trong thành phố còn có một lượng lớn người lang thang, họ thậm chí còn không có lấy một căn chòi, toàn bộ của cải đều bỏ vào một cái túi lưới lớn cho khỏi bay tứ tán, bọn họ cứ vậy sống phiêu bạt với cái túi lưới ấy. Giao thông trong thành phố cực kỳ thô sơ, gần như không có xe cộ gì, cũng không thấy dây kéo hay thiết bị đẩy cá nhân để di chuyển trong môi trường không trọng lượng, người ta dùng chân đạp vào các tòa nhà để bay đi. Vì mật độ nhà cửa trôi nổi trong thành phố rất dày nên đi tới đâu cũng không thành vấn đề, nhưng phương thức di chuyển kiểu này cần có kỹ năng rất cao. Nhìn những người đang di chuyển nhanh nhẹn giữa các tòa nhà trôi nổi, Trình Tâm bất giác nhớ đến lũ vượn tay dài đang đưa nhảy nhót giữa cành cây.

Trình Tâm và Tào Bân lướt tới bên cạnh một đám người vô gia cư đang vây quanh đồng lửa, kiểu đốt lửa ngoài khoảng không trông trải như vậy tuyệt đối bị cấm chỉ ở các thành phố không gian khác. Hình như họ đốt bằng một loại vật liệu xây dựng cháy được nào đó, do không có trọng lượng nên không có ngọn lửa bốc lên cao mà chỉ là một quả cầu lửa trôi nổi trên không trung. Phương thức uống rượu của đám người vô gia cư này cũng rất đặc biệt, họ đổ rượu trong chai ra thành nhiều quả cầu chất lỏng trôi nổi, những người đàn ông quần áo rách rưới râu dài luộm thuộm ấy cũng dập dềnh trôi, lần lượt hút lấy những quả cầu nhỏ trong suốt lớp lánh trong ánh lửa ấy. Một gã uống say nôn ra, chất nôn phun ra tạo thành phản lực, đẩy gã ta lăn lộn trên không trung...

Trình Tâm và Tào Bân lại tới một cái chợ, tất cả hàng hóa được bày bán đều trôi nổi trên không, thành một đồng bề bộn trong ánh sáng của mấy ngọn đèn dập dềnh ở giữa, khách hàng và tiểu thương lướt qua lướt lại ở bên trong. Có lẽ khó mà phân biệt được món nào của ai giữa một

đồng hàng hóa lẫn lộn vào nhau như vậy, nhưng nếu có khách xem xét món đồ nào đó, lập tức chủ hàng sẽ tới bắt chuyện. Hàng hóa ở đây có quần áo và trang sức, đồ điện, thực phẩm, rượu bia, pin hạt nhân đủ loại dung lượng, các loại vũ khí nhẹ..., còn có rất nhiều món đồ cổ hiếm lạ cổ quái. Có mấy mảnh vụn kim loại kích thước khác nhau để giá rõ cao, chủ hàng nói là mảnh vụn chiến hạm trong cuộc chiến tận thế thu thập được ở không gian ngoài Hệ Mặt trời, không biết là thật hay rởm. Trình Tâm ngạc nhiên phát hiện còn có một sạp hàng bán sách cổ, lật xem mấy cuốn, đối với cô thì đám sách này cũng không phải cổ xưa gì, tất cả sách vở cũng dập dờn trên không thành một đám, nhiều cuốn mở ra, trông như một đàn chim cánh trắng đang đập cánh dưới ánh đèn... Trình Tâm thấy một cái hộp gỗ trôi qua trước mặt, phía trên đề là xì gà, cô vừa cần lấy hộp, lập tức có một cậu bé da đen lướt tới, quả quyết rằng đây là xì gà Havana thời cổ đại chính cống, đã bảo tồn được gần hai trăm năm rồi, vì hơi khô nên có thể bán rẻ chút, nói đoạn còn mở hộp ra cho Trình Tâm xem, cô bèn mua luôn.

Tào Bân cố ý dẫn Trình Tâm đến rìa của thành phố, cũng chính là vách tường của hình cầu. Trên vách tường không có nhà cửa nào, cũng không phủ đất, mà để thô như khi thành phố vừa mới xây dựng, ở phạm vi nhỏ thì không nhìn ra được độ cong, trông giống như một quảng trường rộng rãi bằng phẳng. Nhà cửa lơ lửng dày đặc bên trên, hắt ánh sáng lốm đốm lên bề mặt “quảng trường”. Trình Tâm nhìn thấy trên vách tường chỉ chút những bức vẽ graffiti, kéo dài mãi đến hết tầm mắt. Những bức tranh này có màu sắc rực rỡ, nét vẽ phóng khoáng hoang dại, thả cho trí tưởng tượng mặc sức tung hoành, dưới ánh sáng biến ảo, trông như thể chúng đang sống dậy, tựa hồ những mộng ảo chìm xuống từ thành phố trôi lơ lửng phía bên trên.

Tào Bân không dẫn Trình Tâm đi sâu vào lòng thành phố, vì theo ông ta nói, khu vực trung tâm thành phố rất hỗn loạn, thường có xã hội đen đấu đá nhau, trong một vụ xung đột mấy năm trước còn bắn thủng cả vách tường dẫn đến tai nạn rò rỉ khí quyển cực kỳ nghiêm trọng. Sau này, dường như đã hình thành nên một thỏa thuận bất thành văn, những xung đột kiểu đó chỉ diễn ra ở trung tâm thành phố mà thôi.

Tào Bân còn nói với Trình Tâm, chính phủ Liên bang đã đầu tư một khoản tiền lớn để xây dựng hệ thống phúc lợi xã hội ở thành phố Thái Bình Dương số 1, mặc dù phần lớn trong hơn sáu triệu người sống ở đây đều không có việc làm, nhưng cũng có thể đảm bảo được các nhu cầu cơ bản của cuộc sống.

“Nếu có tấn công khu rừng đen tối, nơi này sẽ thế nào?” Trình Tâm hỏi.

“Hủy diệt chứ sao. Thành phố không có thiết bị đẩy, có nghĩa là không thể tự đẩy đến mặt bên kia Sao Mộc và duy trì vị trí ở đó. Nhìn những thứ này mà xem,” Tào Bân chỉ vào những nhà cửa đang lơ lửng trên không, “nếu thành phố tăng tốc, tất cả những thứ này sẽ đập vào phá vỡ vách tường hình cầu, lúc ấy thành phố sẽ như một cái túi bị xì hơi vậy. Nếu cảnh báo tấn công xuất hiện, chỉ còn cách khẩn cấp sơ tán người ở đây đến các thành phố không gian khác thôi.”

Lúc rời đi, Trình Tâm còn cảm khái nhìn qua cửa kính phi thuyền không gian tới thành phố lơ lửng mãi mãi chìm trong bóng đêm này. Thành phố của những kẻ bần cùng và vô gia cư ấy lại có cuộc sống muôn màu muôn vẻ, như thể một bức *Thanh minh thượng hà đồ* trong trạng thái không trọng lượng vậy.

Cô biết, so với thời đại trước, thế giới Boongke còn lâu mới được coi là xã hội lý tưởng, cuộc đại di dân ra vùng rìa Hệ Mặt trời khiến một số hình thái xã hội biến mất từ lâu đã xuất hiện trở lại, nhưng đây không phải thụt lùi mà là hình xoáy tròn ốc đi lên, là thứ tất nhiên phải xuất hiện khi khai thác những vùng lãnh thổ mới.

Sau khi ra khỏi thành phố Thái Bình Dương số 1, Tào Bân còn đưa Trình Tâm đi xem mấy thành phố không gian có hình dáng đặc biệt, trong đó ở khá gần thành phố Thái Bình Dương số 1 có một thành phố hình nan hoa, chính là phiên bản phóng to của trạm cuối thang máy vũ trụ gần Trái đất mà Trình Tâm từng đến hồi hơn sáu mươi năm trước. Trình Tâm đến giờ vẫn không hiểu lắm tại sao không xây dựng tất cả các thành phố không gian theo hình nan hoa, vì từ góc độ xây dựng, hình nan hoa là thiết kế lý tưởng nhất cho thành phố không gian, khó khăn công nghệ khi xây dựng nó ít hơn rất nhiều so với thành phố có vỏ bọc bao kín, đồng thời lại có độ bền và khả năng chống chịu thảm họa cao hơn, mà còn tiện cho việc mở rộng hơn nữa.

“Cảm giác về thế giới.” Tào Bân trả lời rất đơn giản.

“Cái gì cơ?”

“Tức là cảm giác mình đang ở trong một thế giới ấy. Thành phố không gian cần phải có không gian bên trong đủ rộng rãi, có tầm nhìn thoáng đãng rộng mở, con người mới có cảm giác mình đang sống trong một thế giới. Nếu là kết cấu dạng nan hoa, vậy thì mọi người sẽ sống trong một hoặc vài cái ống lớn, tuy diện tích bên trong cũng chẳng hơn kém gì các thành phố

không gian có vỏ bọc bao kín, nhưng người ở bên trong luôn cảm thấy như thể mình đang sống trên phi thuyền vậy.”

Ngoài ra, một số thành phố không gian có cấu tạo còn đặc biệt hơn, hầu hết đều là các thành phố nông nghiệp hoặc công nghiệp, không có nhân khẩu thường trú. Ví dụ như một thành phố tên là Tài Nguyên số 1, độ dài lên đến 120 km, đường kính lại chỉ có 3 km, hết như một cái cột nhỏ và dài, nó không tự quay quanh trục dài mà lại quay tròn quanh tâm là trung điểm cột. Bên trong thành phố này được chia làm các tầng, trọng lực ở các tầng khác nhau chênh lệch rất lớn, chỉ có một số ít tầng thích hợp cho người ở, những phần còn lại đều là các khu công nghiệp thích nghi với các mức độ trọng lực khác nhau. Theo lời Tào Bân, ở quần thể thành phố không gian Sao Thổ và Sao Thiên Vương, hai hoặc nhiều thành phố không gian dạng thanh dài này có thể nối với nhau ở phần giữa tạo thành tổ hợp hình chữ thập hoặc hình sao.

Quần thể thành phố không gian được xây dựng sớm nhất thuộc dự án Boongke là ở Sao Mộc và Sao Thổ, ở các quần thể Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương về sau đã xuất hiện một số quan niệm xây dựng mới, trong đó quan trọng nhất là mối nối giữa các thành phố. Trong hai quần thể thành phố không gian nằm ở rìa xa của Hệ Mặt trời này, mỗi thành phố đều có một hoặc nhiều mối nối theo chuẩn chung, có thể tổ hợp lại với nhau, sau khi tổ hợp, không gian di chuyển của cư dân trong thành phố sẽ tăng lên gấp bội, cảm giác về thế giới càng thêm đậm nét, có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển kinh tế xã hội. Sau khi các thành phố nối liền và thông nhau, khí quyển và hệ thống sinh thái sẽ trở thành một chỉnh thể, vận hành càng thêm ổn định. Trước mắt, phương thức đấu nối của các thành phố thường là nối đứng trục, với cách làm này, sau khi kết nối các thành phố có thể quay trên cùng một trục, duy trì môi trường trọng lực trước khi kết

nối. Cũng có ý tưởng kết nối song song hoặc theo phương vuông góc, như vậy thì không gian thành phố sau khi tổ hợp sẽ cân bằng hơn về mọi hướng, chứ không chỉ mở rộng theo trục tung như tổ hợp đồng trục, nhưng vì chuyển động quay của thành phố tổ hợp sẽ khiến môi trường trọng lực ban đầu thay đổi rất lớn, nên không ai thử nghiệm hình thức này trong thực tế cả. Trước mắt, tổ hợp thành phố lớn nhất là ở Sao Hải Vương, trong tám thành phố có bốn thành phố kết nối đồng trục trở thành một tổ hợp dài hai trăm kilômét. Khi cần thiết, chẳng hạn như khi có cảnh báo tấn công từ khu rừng đen tối, tổ hợp thành phố này có thể tách ra rất nhanh, để mỗi thành phố có thể di chuyển cơ động trở lại. Mọi người đều chung một hy vọng, đến một ngày nào đó tất cả các thành phố không gian trong từng quần thể có thể hợp lại thành một, tạo nên bốn thế giới hoàn chỉnh.

Hiện nay, ở phía khuất bóng Mặt trời của Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương tổng cộng có sáu mươi tư thành phố không gian cỡ lớn, ngoài ra còn có gần trăm thành phố cỡ nhỏ và vừa cùng với rất nhiều trạm không gian, trong thế giới Boongke bao gồm những thành phố ấy, có chín trăm triệu người sinh sống.

Đây gần như là toàn bộ nhân loại hiện nay, trước khi đòn tấn công khu rừng đen tối ập đến, nền văn minh Trái đất đã dọn vào trong boongke ẩn nấp.

Mỗi thành phố không gian về mặt chính trị cũng tương đương với một quốc gia, bốn quần thể thành phố hợp thành Liên bang Hệ Mặt trời, Liên Hiệp Quốc đã tiến hóa thành chính phủ liên bang. Trong lịch sử, các nền văn minh lớn trên Trái đất đều từng xuất hiện thời đại thành bang, giờ đây, thế giới thành bang lại được tái hiện ở ngoại vi Hệ Mặt trời.

Trái đất đã trở thành một thế giới vắng người, chỉ có chưa đến năm triệu dân sống ở đó, đó là những người không muốn rời khỏi hành tinh mẹ, hoàn toàn không sợ hãi Tử Thần có thểập đến bất cứ lúc nào. Ở thế giới Boongke cũng có rất nhiều người to gan không ngừng đến Trái đất du lịch hoặc nghỉ lễ, mỗi chuyến đi đều là hành trình mạo hiểm đặt cược bằng cả tính mạng. Cùng với thời gian, đò n tấn công khu rừng đen tối càng ngày càng đến gần, con người cũng đã hòa nhập vào cuộc sống ở thế giới Boongke, hoài niệm với hành tinh mẹ cũng dần dần nhạt bớt trong những bận rộn vì kế sinh nhai hằng ngày. Những người đi Trái đất càng lúc càng ít, công chúng cũng không còn quan tâm đến những tin tức từ hành tinh mẹ nữa, chỉ biết rằng thiên nhiên đã một lần nữa chiếm lĩnh hết thảy, các đại lục dần dần bị rừng rậm và thảo nguyên che phủ. Người ta cũng nghe nói, những người ở lại đều sung sướng như quốc vương, mỗi người đều sống trong trang viên rộng mênh mông, có rừng và hồ nước của riêng mình, nhưng ra khỏi cửa cầ n phải mang theo súng để phòng dã thú tấn công. Toàn bộ hành tinh Trái đất hiện nay chỉ là một thành bang bình thường trong Liên bang Hệ Mặt trời.

Phi thuyền không gian của Trình Tâm và Tào Bân đã bay tới mé ngoài cùng quầ n thể thành phố không gian Sao Mộc, bên rìa Sao Mộc khổng lồ và u ám, quầ n thể thành phố không gian này toát lên một vẻ bé nhỏ và cô đơn, tựa như mấy căn nhà nhỏ dưới vách núi cao lớn sừng sững, từ đằng xa hắt ra chút ánh nến dịu dịu, tuy yếu ớt, nhưng lại là nơi nương náu ấm áp duy nhất trong chốn hoang vắng lạnh lẽo này, là nơi mà tất cả những kẻ lữ hành mệt mỏi đều hướng về. Lúc này, trong đầu Trình Tâm chợt nảy ra một bài thơ nhỏ mà cô từng đọc thời trung học, bài thơ do một thi sĩ đã bị lãng quên từ lâu thời Dân Quốc ở Trung Quốc viết ra:

*Mặt trời lặn rồi.
Núi, cây, đá, sông,*

*Tất cả tòa nhà vĩ đại đều vùi trong bóng đen;
Loài người thích thú châm lên ngọn đèn nhỏ:
Vui sướng với những gì họ nhìn thấy;
Hy vọng tìm được điều họ hằng mong*

Kỷ nguyên Boongke, Vận Tốc Ánh Sáng số 2

Đích đến của Trình Tâm và Tào Bân là thành phố Vành Đai Sao, đó là một thành phố không gian cỡ vừa. Thành phố không gian cỡ vừa là chỉ các thành phố không gian có diện tích trong lòng từ 50 đến 200 km², thông thường đều nằm lẫn giữa quần thể các thành phố không gian cỡ lớn. Nhưng hai thành phố không gian cỡ vừa của quần thể Sao Mộc là Vành Đai Sao và Vận Tốc Ánh Sáng số 2 lại nằm trơ trọi lẻ loi ở rìa bên ngoài quần thể thành phố, cách xa khu vực trung tâm, gần như nằm ngoài vòng bảo vệ của Sao Mộc.

Trước khi đến thành phố Vành Đai Sao, phi thuyền bay qua thành phố Vận Tốc Ánh Sáng số 2. Tào Bân nói với Trình Tâm, Vận Tốc Ánh Sáng số 2 từng là một thành phố khoa học, một trong hai trung tâm nghiên cứu công nghệ giảm vận tốc ánh sáng trong chân không để tạo ra Hắc Vực, nhưng giờ nó đã trở thành một thành phố bỏ hoang. Trình Tâm lấy làm hứng thú, đồng ý tham quan thành phố khoa học này, Tào Bân miễn cưỡng ra lệnh cho phi thuyền chuyển hướng.

“Chúng ta nhìn từ bên ngoài thôi nhé, tốt nhất đừng vào trong đó.” Tào Bân nói.

“Nguy hiểm à?”

“Có nguy hiểm.”

“Thành phố Thái Bình Dương số 1 nguy hiểm mà chúng ta cũng vào đó thôi.”

“Nơi này thì khác, ở thành phố Vận Tốc Ánh Sáng số 2 không có người, đó là một... thành phố ma, tóm lại là mọi người đều nói thế.”

Phi thuyền đến gần, Trình Tâm thấy đây quả thực là một thành phố hoang tàn, nó không tự quay xung quanh mình, vỏ ngoài đã bị tàn phá, có rất nhiều lỗ thủng và vết nứt, có nơi còn bị bóc ra một mảng vỏ lớn, lộ ra bộ khung bên trong. Ngắm nhìn phế tích khổng lồ dưới ánh đèn pha, trong lòng Trình Tâm chột dưng lên một cảm xúc kính sợ pha lẫn khiếp hãi, cô có cảm giác phê tích này giống như một con cá voi khổng lồ bị mắc cạn, nằm ở đó không biết đã bao năm tháng, chỉ còn lại bộ da và xương cốt khô nứt, còn sự sống đã rời bỏ đi từ lâu. Trình Tâm cảm thấy trước mắt mình tựa như một di chỉ còn cổ xưa hơn, ẩn giấu nhiều bí mật hơn cả thành phố thủ của Athenai. Phi thuyền không gian chầm chậm đến gần một vết nứt lớn, rộng bằng mấy lần thân phi thuyền, khung kim loại bên trong cũng vặn vẹo uốn cong, tạo thành một lỗ hổng. Đèn pha của phi thuyền chiếu vào trong vết nứt, Trình Tâm trông thấy “mặt đất” ở phía xa, hoàn toàn trống rỗng, không có bất cứ thứ gì cả. Phi thuyền đi vào trong vết nứt một đoạn ngắn rồi chuyển sang trôi, bật đèn pha lên quét xung quanh, Trình Tâm thấy “mặt đất” ở tất cả các hướng đều trống không, chẳng những không có nhà cửa mà ngay cả các vật linh tinh cũng không có, không nhìn ra được dấu vết con người từng cư trú ở đây, các ô vuông trong bộ khung hiện lên rõ mồn một.

“Nó là một cái vỏ không à?” Trình Tâm hỏi.

“Không phải.”

Tào Bân nhìn Trình Tâm mấy giây, tựa như đang đánh giá độ can đảm của cô, sau đó tắt đèn pha trên phi thuyền đi. Thoạt đầu, Trình Tâm thấy một mảng tối đen, ánh sao từ khe nứt phía đối diện chiếu vào, cảm giác

như thể nhìn bầu trời qua lỗ thủng trên nóc nhà đột vậy. Nhưng sau khi mắt đã quen với bóng tối, cô mới phát hiện trong thành phố không gian bỏ hoang này không phải hoàn toàn tối đen như mực, mà lấp lóa ánh sáng màu lam u ám. Trình Tâm rùng mình, cô cố gắng ra lệnh cho mình bình tĩnh lại để tìm kiếm nguồn sáng, phát hiện ra ánh sáng xanh lam ấy phát ra từ khoảng giữa không gian bên trong thành phố - đó là một điểm sáng lập lờ không theo quy luật, tựa như một con mắt chớp chớp một cách tùy tiện. Không gian bên trong thành phố chết cũng lúc ẩn lúc hiện theo điểm sáng ấy, “mặt đất” khi này vẫn còn trống trơn giờ đây những cái bóng kỳ lạ, tựa như chốn đờng hoang bị tia chớp nơi chân trời chiếu sáng trong đêm tối vậy.

“Ánh sáng đó là do bụi vũ trụ rơi vào lỗ đen sinh ra.” Tào Bân chỉ điểm sáng, dường như để làm vơi bớt nỗi sợ của Trình Tâm.

“Chỗ đó có một lỗ đen à?”

“Đúng thế, giờ cách chúng ta... Chắc chưa đến năm kilômét. Một lỗ đen siêu nhỏ, bán kính Schwarzschild chỉ 20 nm, khối lượng tương đương với vệ tinh số 13 của Sao Mộc.”

Dưới ánh sáng xanh lam u ám ấy, Tào Bân kể cho Trình Tâm nghe câu chuyện về Vận Tốc Ánh Sáng số 2 và Cao Way^[24].

Nghiên cứu giảm vận tốc ánh sáng trong chân không gần như được bắt đầu cùng lúc với dự án Boongke. Là con đường sinh tồn thứ hai của nhân loại, hạng mục này cũng được cộng đồng quốc tế dôn một khoản đầu tư khổng lồ. Dự án Boongke đã xây dựng riêng cho hạng mục này một thành phố

không gian cỡ lớn để làm cơ sở nghiên cứu, đây chính là thành phố khoa học Vận Tốc Ánh Sáng số 1 nằm trong quần thể Sao Thổ. Có đi đâu, việc nghiên cứu trên quy mô lớn đã diễn ra suốt sáu mươi năm mà không có bất cứ đột phá nào, ngay cả phương diện lý thuyết cơ sở cũng không có tiến triển gì.

Giảm vận tốc ánh sáng trong môi chất không phải việc khó khăn, từ năm 2008 thời Công nguyên, trong phòng thí nghiệm, người ta đã có thể giảm vận tốc ánh sáng trong môi chất xuống mức khó thể tưởng tượng là 17 m/s, nhưng việc này và giảm vận tốc ánh sáng trong môi trường chân không có sự khác nhau về mặt bản chất. Giảm trong môi chất chỉ đơn giản là nhờ nguyên tử của môi chất hấp thụ photon rồi phát xạ ra, tốc độ của photon vẫn là tốc độ bình thường trong chân không, hoàn toàn không có ý nghĩa gì đối với dự án Hắc Vực cả.

Vận tốc ánh sáng trong chân không là một trong những hằng số cơ bản của vũ trụ, thay đổi nó cũng đồng nghĩa với việc thay đổi quy luật vũ trụ, vì vậy, để giảm vận tốc ánh sáng trong chân không cần có bước đột phá trong lĩnh vực cơ bản nhất của ngành vật lý, mà đây thì là chuyện chỉ có thể gặp chứ không thể cần. Sáu mươi năm nay, thành quả thực sự của nghiên cứu lý thuyết cơ sở chỉ có sự ra đời của máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, mà sự xuất hiện của nó đã trực tiếp dẫn đến hạng mục nghiên cứu quy mô lớn nhất trong dự án Hắc Vực - dự án Lỗ Đen.

Các nhà khoa học bấy lâu nay vẫn luôn tìm cách dùng các biện pháp vật lý cực đoan để tác động lên vận tốc ánh sáng. Họ từng tạo ra trường điện từ nhân tạo mạnh nhất trong lịch sử loài người. Song, cách tốt nhất để tác động lên vận tốc ánh sáng trong chân không vẫn là trường hấp dẫn. Tuy nhiên, tạo ra trường trọng lực mạnh cục bộ trong phòng thí nghiệm là đi đầu

cực kỳ khó khăn, hướng đi có hy vọng duy nhất là lỗ đen, mà máy gia tốc hạt quanh Mặt trời có thể tạo ra lỗ đen cỡ siêu nhỏ.

Nhà khoa học đứng đầu dự án Lỗ Đen là Cao Way, Tào Bản từng làm việc với người này vài năm, ông ta miêu tả người này với Trình Tâm bằng một thứ cảm xúc lẫn lộn:

“Người này mắc chứng tự kỷ rất nghiêm trọng, không, không phải là sự cô độc mà thiên tài tự lựa chọn cho mình, mà là một thứ khuyết tật về tinh thần. Ông ta quái gở tột độ, không giao tiếp với bất cứ người nào, cũng chưa bao giờ qua lại với người khác giới. Chỉ trong thời đại này, ông ta mới có thể thành công như vậy trong sự nghiệp, có đi đâu người ta cũng chỉ coi ông ta là một cục pin trí tuệ cao để sử dụng mà thôi. Ông ta bị thứ khuyết tật này giày vò rất khổ sở, cũng luôn tìm cách thay đổi tình trạng đó, về điểm này thì ông ta hoàn toàn khác với các bậc thiên tài khác. Hình như bắt đầu từ năm thứ 8 kỷ nguyên Phát sáng, ông ta đã không ngừng nghiên cứu lý thuyết giảm vận tốc ánh sáng, ông ta dồn nhiều tâm sức vào đó đến nỗi nảy sinh ra một sự chuyên di^[25] kỳ dị. Ông ta cho rằng vận tốc ánh sáng chính là tính cách của mình, chỉ cần thay đổi vận tốc ánh sáng, ông ta cũng có thể thay đổi được bản thân.

“Nhưng vận tốc ánh sáng trong chân không quả thực là thứ cứng đầu cứng cổ nhất trong vũ trụ, nghiên cứu giảm vận tốc ánh sáng cũng giống như bất chấp thủ đoạn thực hiện đủ loại cực hình tàn khốc với ánh sáng vậy. Người ta dùng các biện pháp vật lý cực đoan nhất đối với ánh sáng, gõ đập nó, vắn vẹo nó, bẻ gãy nó, chặt nhỏ nó, kéo dài nó, đè ép nó, thậm chí là tiêu diệt nó, nhưng thành quả lớn nhất cũng chỉ là thay đổi được tần số của nó khi truyền trong chân không mà thôi, vận tốc ánh sáng không hề thay đổi, tựa như một bức tường không thể nào vượt qua được vậy. Mấy

chục năm nay, dù là lý thuyết hay thực hành, mọi người đều đã bắt đầu tuyệt vọng. Có người còn nói, nếu thực sự có Chúa Sáng Tạo, khi tạo ra vũ trụ, Ngài chỉ tạo ra một thứ duy nhất cố định, đó là vận tốc ánh sáng. Đối với Cao Way, nỗi tuyệt vọng này lại sâu thêm một tầng, khi tôi ngủ đông thì ông ta đã gần 50 tuổi rồi mà chưa từng một lần lại gần phụ nữ, ông ta có cảm giác số mệnh của mình cũng cứng đờ hết như vận tốc ánh sáng trong chân không kia vậy, thế nên lại càng tự kỷ và cô độc.

“Dự án Lỗ Đen được khởi động vào năm đầu tiên của kỷ nguyên Boongke, trải qua mười một năm. Thực ra, những người định ra kế hoạch này cũng không có hy vọng gì cả, bất kể là tính toán trên lý thuyết hay quan trắc thiên văn đều thấy rõ, lỗ đen cũng không thể thay đổi được vận tốc ánh sáng, thứ được gọi là ác ma vũ trụ này cũng chỉ có thể dùng trường hấp dẫn để thay đổi quỹ đạo và tần số của tia sáng mà thôi, hoàn toàn không có ảnh hưởng gì đến vận tốc ánh sáng trong chân không. Thế nhưng muốn tiếp tục nghiên cứu về dự án Hắc Vực thì phải có môi trường thực nghiệm với trường hấp dẫn mật độ siêu cao, đi đâu này chỉ có thể nhờ vào lỗ đen. Ngoài ra còn một lý do khác: Hắc Vực về bản chất là một lỗ đen lớn có vận tốc ánh sáng thấp, nghiên cứu ở khoảng cách gần một lỗ đen siêu nhỏ có vận tốc ánh sáng bình thường, biết đâu lại có được gợi ý bất ngờ nào.

“Máy gia tốc hạt quanh Mặt trời có thể tạo ra lỗ đen siêu nhỏ trong khoảng thời gian ngắn, nhưng lỗ đen nhỏ như vậy sẽ biến mất rất nhanh. Để có lỗ đen ổn định, sau khi tạo ra trong máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, lỗ đen siêu nhỏ ngay lập tức được dẫn ra, đưa vào bên trong vệ tinh số 13 của Sao Mộc.

“Vệ tinh số 13 là vệ tinh nhỏ nhất của Sao Mộc, bán kính chỉ có 8 km, chỉ là một khối đá to mà thôi. Trước khi tạo ra lỗ đen, người ta kéo vệ tinh này xuống khỏi quỹ đạo cao của nó, biến nó thành vệ tinh của Mặt trời giống như quỳên thể thành phố không gian, quay song song với Sao Mộc. Điểm khác nhau với các thành phố không gian là, nó nằm ở điểm Lagrange thứ hai giữa Sao Mộc và Mặt trời, cũng chính là vị trí lúc này của chúng ta, có thể giữ khoảng cách ổn định với Sao Mộc mà không cần sử dụng động cơ đẩy để duy trì vị trí. Tính đến thời điểm này, đây là vật thể có khối lượng lớn nhất mà nhân loại đã di chuyển được trong không gian.

“Lỗ đen cỡ siêu nhỏ được đưa vào bên trong vệ tinh số 13 của Sao Mộc, sau khi hấp thu vật chất nó liên nhanh chóng lớn dần, đồng thời, lượng bức xạ khổng lồ sinh ra do vật chất bị hút vào trong lỗ đen cũng nhanh chóng làm tan chảy khối nham thạch xung quanh. Chẳng mấy chốc, toàn bộ vệ tinh số 13 bán kính 8 km đã bị nung chảy, khối đá khổng lồ hình củ khoai tây này biến thành một quả cầu dung nham phát ra ánh sáng đỏ. Thể tích quả cầu dung nham từ từ thu nhỏ, độ sáng lại càng lúc càng cao, cuối cùng biến mất không còn dấu vết trong một luồng sáng chói lòa. Theo kết quả quan trắc, ngoài một phần rất nhỏ bị bức xạ cuối cùng ném văng ra, hầu hết vật chất tạo thành vệ tinh số 13 đều bị lỗ đen hút vào. Lỗ đen này đã trở nên ổn định, bán kính Schwarzschild hay có thể nói là bán kính chân trời sự kiện của nó đã tăng từ kích cỡ của một hạt cơ bản lên tới 21 nm.

“Sau đó, người ta đã lấy lỗ đen này làm trung tâm để xây dựng một thành phố không gian, chính là thành phố Vận Tốc Ánh Sáng số 2. Lỗ đen nằm lơ lửng ở tâm thành phố Vận Tốc Ánh Sáng số 2, nơi này hoàn toàn trống không, là một khoảng chân không thông với không gian vũ trụ, không tự quay xung quanh mình. Trên thực tế, nó chỉ là một bình chứa

không lồ chứa lỗ đen mà thôi. Con người và các thiết bị đều có thể đi vào thành phố không gian này để nghiên cứu lỗ đen.

“Việc nghiên cứu lỗ đen kéo dài nhiều năm, đây là lần đầu tiên loài người trực tiếp nghiên cứu mẫu lỗ đen trong phòng thí nghiệm, đã có rất nhiều thành quả, phát triển ngành vật lý lý thuyết và lý thuyết cơ sở cho vũ trụ học. Thế nhưng, những thành quả này lại không giúp ích gì cho việc giảm vận tốc ánh sáng trong môi trường chân không cả.

“Năm thứ sáu kể từ khi bắt đầu nghiên cứu lỗ đen, Cao Way gặp nạn. Theo như phát ngôn chính thức của Viện khoa học thế giới, trong quá trình nghiên cứu đã xảy ra sự cố, ông ta ‘bị hút vào lỗ đen’.

“Thực ra, những người có chút thường thức đều hiểu rõ, khả năng Cao Way ‘bị’ hút vào lỗ đen là vô cùng nhỏ bé. Sở dĩ lỗ đen trở thành cái bẫy siêu cấp hút được cả ánh sáng, không phải vì nó có tổng lượng lực hấp dẫn khổng lồ (dĩ nhiên, tổng lượng lực hấp dẫn của lỗ đen cỡ lớn hình thành từ ngôi sao sụp đổ cũng rất lớn), mà là vì nó có mật độ hấp dẫn cực kỳ cao. Quan sát từ khoảng cách xa, tổng lực hấp dẫn của nó thực ra chỉ ngang với một khối vật chất bình thường có cùng khối lượng mà thôi. Giả sử Mặt trời bị sụp đổ thành lỗ đen, Trái đất và các hành tinh lớn vẫn sẽ quay trên quỹ đạo ban đầu của chúng chứ không bị hút vào trong. Chỉ khi ở trong phạm vi rất gần lỗ đen, sức hút của nó mới thể hiện ra ma lực.

“Ở thành phố Vận Tốc Ánh Sáng số 2, xung quanh lỗ đen có một tấm lưới phòng hộ bán kính 5 km, các nghiên cứu viên bị cấm tuyệt đối đi vào trong lưới. Bán kính ban đầu của vệ tinh số 13 của Sao Mộc chỉ có 8 km, vì vậy ở khoảng cách này, lực hấp dẫn của lỗ đen chỉ gần bằng khi đứng trên bề mặt vệ tinh số 13 lúc trước mà thôi. Lực hút này rất nhỏ, con người ở vị trí ấy cảm giác như là ở trạng thái không trọng lượng vậy, hoàn toàn có thể

sử dụng thiết bị đẩy trên trang phục phi hành gia để thoát ra. Vì thế, Cao Way không thể nào ‘bị’ hút vào trong lỗ đen được.

“Sau khi có được mẫu lỗ đen ổn định, Cao Way trở nên mê muội nó. Vật lộn với ánh sáng suốt bao nhiêu năm ròng mà không mảy may lay động được nó, thậm chí còn không thay đổi được dù chỉ một chút số lẻ rất xa đằng sau dấu phẩy của hằng số 300.000 kia, ông ta chìm ngập trong cảm giác nôn nóng và thất bại. Vận tốc ánh sáng không đổi trong môi trường chân không là một trong những quy luật cơ bản của vũ trụ, vì vậy ông ta vừa sợ lại vừa căm hận quy luật vũ trụ. Thế nhưng, trước mắt ông ta khi ấy lại có một thứ như vậy, một thứ có thể nén vệ tinh số 13 của Sao Mộc lại chỉ còn 21 nm, bên trong chân trời của nó, trong điểm kỳ dị không-thời gian ấy, quy luật vũ trụ mà chúng ta đã biết nay không còn hiệu lực nữa.

“Cao Way thường nằm bò trên lưới phòng hộ, mê mẩn nhìn lỗ đen nằm cách xa 5 km kia suốt mấy giờ đồng hồ liên tục, nhìn nó chớp nháy lập lờ mờ mờ như lúc này đây. Có lúc, ông ta còn bảo lỗ đen đang nói chuyện, từ trong ánh lập lờ ấy ông ta có thể đọc ra được thông tin gì đó.

“Không ai nhìn thấy quá trình Cao Way bị hút vào lỗ đen, nếu có bằng ghi hình thì nó cũng chưa từng được công bố. Ông ta là một trong những nhà vật lý chủ chốt của dự án Lỗ Đen, có mặt khâu để mở lối vào lưới phòng hộ. Chắc chắn ông ta đã vào trong đó, trôi một mạch về phía lỗ đen, đến gần cho tới khi lực hấp dẫn của lỗ đen khiến ông ta không thể quay lại được nữa... Có lẽ ông ta chỉ muốn quan sát thứ khiến mình say mê này ở khoảng cách gần mà thôi, cũng có thể ông ta đã quyết định đi vào trong điểm kỳ dị nơi mà quy luật vũ trụ không có tác dụng gì để trốn tránh mọi thứ.

“Sự việc sau đó lại càng thêm kỳ quặc. Sau khi Cao Way bị hút vào, người ta dùng kính hiển vi đi đầu khiển từ xa để quan sát lỗ đen, phát hiện trên chân trời sự kiện của lỗ đen, cũng chính là trên bề mặt hình cầu bé xíu bán kính chỉ có 21 nm đó, có một bóng người, đó chính là Cao Way đang vượt qua chân trời sự kiện.

“Theo thuyết tương đối rộng, đối với một người quan sát ở ngoài xa, thời gian ở gần chân trời sự kiện trở nên cực chậm, quá trình Cao Way rơi vào chân trời sự kiện cũng chậm đến độ kéo dài vô hạn.

“Nhưng trong hệ quy chiếu của Cao Way, ông ta đã vượt qua chân trời sự kiện rồi.

“Càng ly kỳ hơn nữa là, tỷ lệ các bộ phận của bóng người đó lại bình thường, có lẽ là vì lỗ đen rất nhỏ, lực thủy triều^[26] không tác dụng lên ông ta. Ông ta bị nén lại nhỏ như vậy, nhưng độ cong không gian ở đó cũng cực kỳ lớn, vì vậy không chỉ có một nhà vật lý cho rằng cấu trúc cơ thể của Cao Way trên chân trời sự kiện không hề bị phá hoại, nói cách khác, hiện giờ có lẽ ông ta vẫn còn sống.

“Vì vậy, công ty bảo hiểm từ chối chi trả tiền bảo hiểm tử vong cho ông ta. Mặc dù, xét trên hệ quy chiếu của bản thân Cao Way, ông ta đã vượt qua chân trời sự kiện, hẳn là đã chết; nhưng hợp đồng bảo hiểm được lập ra dựa trên hệ quy chiếu của thế giới hiện thực của chúng ta, trong hệ quy chiếu này không thể chứng minh được Cao Way đã chết. Thậm chí, giải quyết bồi thường cũng không được, quy trình giải quyết cần phải đợi sự cố kết thúc rồi mới có thể khởi động, Cao Way thì vẫn đang rơi xuống lỗ đen, sự cố vẫn chưa kết thúc, vĩnh viễn không bao giờ kết thúc.

“Lúc này, có một người phụ nữ kiện ra tòa, yêu cầu Viện khoa học thế giới ngừng ngay việc nghiên cứu mẫu lỗ đen. Cho đến thời điểm này, quan sát từ khoảng cách xa đã không đưa lại thêm kết quả gì nữa rồi, bước nghiên cứu tiếp theo tất nhiên sẽ phải tiến hành tác động lên lỗ đen, chẳng hạn như để vật thí nghiệm đi vào lỗ đen, làm vậy sẽ sinh ra lượng bức xạ rất lớn, rất có thể sẽ gây nhiễu cho không-thời gian xung quanh chân trời sự kiện, nếu Cao Way vẫn còn sống, đi đầu này có thể gây nguy hại đến tính mạng của ông ta. Người phụ nữ này không thắng kiện, nhưng vì nguyên nhân từ nhiều phương diện khác nhau, việc nghiên cứu mẫu lỗ đen này vẫn bị ngừng lại, thành phố Vận Tốc Ánh Sáng số 2 cũng hoàn toàn bỏ hoang, giờ chỉ có thể đợi cho lỗ đen này bốc hơi mất, theo tính toán thì còn phải đợi thêm nửa thế kỷ nữa.

“Có đi đầu, giờ chúng ta đã biết, đã có một người phụ nữ yêu Cao Way, tiếc là Cao Way không hề biết chuyện này. Về sau, người phụ nữ đó thường xuyên đến đây, gửi các tin nhắn vào lỗ đen bằng sóng điện hoặc neutrino, thậm chí còn viết cả một tấm băng rôn lớn dán trên lưới phòng hộ để bày tỏ tình yêu. Không biết Cao Way đang rơi xuống kia có thấy được hay không, có đi đầu, trong hệ quy chiếu của mình, ông ta đã vượt qua chân trời sự kiện mà rơi vào điểm kỳ dị rồi... Tóm lại là chuyện này rất lằng nhằng.”

Trình Tâm nhìn đốm sáng xanh lam nhàn nhạt ở trong bóng tối sâu thẳm giữa phê tích, giờ cô đã biết nơi đó có thể có một người đang vĩnh viễn rơi xuống trên mặt biên nơi thời gian đình trệ. Con người đó, trong mắt thế giới này thì ông ta vẫn còn sống, còn trong thế giới của ông ta thì ông ta đã chết rồi... số phận thật kỳ quái biết bao, nhân sinh thật khó lòng tưởng tượng biết bao... Lúc này, cô cũng cảm nhận được ánh sáng nhàn

nhật của lỗ đen dường như thực sự truyền ra tin tức gì đó, càng giống một người đang chớp mắt hơn.

Trình Tâm cup mắt, cảm thấy trong lòng mình cũng trống rỗng như phế tích giữa không gian mênh mang này, cô khẽ khàng nói với Tào Bân: “Chúng ta đến thành phố Vành Đai Sao đi.”

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 11, thành phố Vành Đai Sao

Khi đến gần thành phố Vành Đai Sao, phi thuyền không gian của Trình Tâm và Tào Ân gặp phải rào phong tỏa của hạm đội liên bang. Có hơn hai mươi chiến hạm liên sao bài trí xung quanh thành phố Vành Đai Sao, cuộc bao vây và phong tỏa thành phố này đã kéo dài hai tuần. Chiến hạm liên sao vốn dĩ đều rất khổng lồ r ỡ, nhưng so với thành phố không gian thì lại rất nhỏ, trông như những con thuyền tam bản trôi nổi dập dềnh xung quanh một tuần dương hạm vậy; các chiến hạm phong tỏa thành phố Vành Đai Sao này đã là phần lớn lực lượng của hạm đội liên bang Hệ Mặt trời r ỡ.

Sau khi hai hạm đội Tam Thế biến mất trong không gian vũ trụ mênh mông vô tận, thế giới Tam Thế và thế giới loài người không còn liên hệ gì nữa, mối đe dọa đến từ những hành tinh khác đã xuất hiện với một hình thức hoàn toàn khác. Hạm đội Quốc tế sinh ra để kháng cự lại cuộc xâm lược của thế giới Tam Thế đã mất đi cơ sở tồn tại, dần dần suy yếu, cuối cùng thì giải thể. Hạm đội Hệ Mặt trời trước đây vốn thuộc Hạm đội Quốc tế giờ quy về Liên bang Hệ Mặt trời, đây là lần đầu tiên một chính phủ thế giới thống nhất nắm quyền kiểm soát phần lớn lực lượng vũ trang của loài người. Hiện nay, duy trì một hạm đội không gian khổng lồ đã không còn cần thiết nữa, quy mô hạm đội bị thu nhỏ lại đáng kể. Sau khi dự án Boongke khởi động, phần lớn hạm đội hơn một trăm chiến hạm liên sao đã được chuyển thành tàu dân dụng, gỡ bỏ vũ khí và hệ thống sinh thái tuần hoàn, phụ trách việc vận chuyển giữa các hành tinh boongke. Hạm đội chỉ còn ba mươi chiến hạm liên sao làm nhiệm vụ. Hơn sáu mươi năm nay, liên bang cũng không chế tạo thêm chiến hạm nào, vì giá thành chiến hạm cỡ lớn quá cao, tiền đầu tư vào hai, ba chiến hạm liên sao đã tương đương

với chi phí xây dựng cơ bản cho một thành phố không gian cỡ lớn rấ; đồng thời, loài người cũng không cần thêm chiến hạm mới nữa, ngu ồn lực chủ yếu của hạm đội liên bang đều dồn cả vào việc xây dựng hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời. Phi thuyền không gian nhận được mệnh lệnh từ hạm đội yêu cầu dừng lại, một phi thuyền tuần tra quân đội bay về phía họ, phi thuyền rất nhỏ, từ đằng xa chỉ nhìn thấy ánh sáng phát ra từ động cơ đẩy đang giảm tốc, khi đến rất gần mới nhìn rõ được thân phi thuyền. Lúc phi thuyền tuần tra kết nối với phi thuyền của họ, Trình Tâm trông thấy bên trong có mấy quân nhân đang ng ấ. Quân trang của họ thay đổi rất nhiều so với thời đại trước, có khuynh hướng phục cổ, bốt giống trang phục phi hành gia, mà có phong cách quân lực chiến rất rõ nét. Nhưng sau khi hai phi thuyền kết nối, người đi qua lại là một người trung niên mặc đ ồ Tây đi giày da, ông ta đi lại trong trạng thái không trọng lượng mà vẫn giữ phong độ chín chắn tao nhã, giữa không gian chật hẹp chỉ đủ cho hai người ng ấ mà vẫn không hề tỏ ra gò bó.

“Xin chào, tôi là Blair, đặc phái viên của tổng thống Liên bang, đến đây để đàm phán lần cuối cùng với chính quyền thành phố Vành Đai Sao. Vốn dĩ có thể nói chuyện với các vị từ trên tàu, nhưng tôi vẫn tôn trọng tập quán của những năm Công nguyên, đích thân đến đây thì có vẻ trịnh trọng hơn một chút.”

Trình Tâm nhận thấy cả chính trị gia cũng đã thay đổi, kiểu khoa trương và thẳng thắn của thời đại trước đã không còn nữa, họ lại trở nên thận trọng, tiết chế và lịch sự lễ độ.

“Vốn dĩ, chính phủ liên bang đã tuyên bố phong tỏa toàn diện thành phố Vành Đai Sao, bất cứ người nào cũng không được phép đi vào, nhưng chúng tôi biết người đến đây là tiến sĩ Trình Tâm,” tay đặc phái viên khẽ

gật đầu với Trình Tâm, “vì vậy chúng tôi cho phép và sẽ hỗ trợ cô vào thành phố Vành Đai Sao, mong rằng cô dùng ảnh hưởng của mình, khuyến bảo chính quyền thành phố từ bỏ hành vi phạm pháp cực đoan của họ, tránh để sự việc lan rộng thêm một bước nữa. Đây cũng là ý nguyện của tổng thống liên bang.”

Tay đặc phái viên mở ra một cửa sổ thông tin, tổng thống Liên bang Hệ Mặt trời xuất hiện trên màn hình, phòng làm việc sau lưng ông ta có một dãy cờ của các thành phố lớn trong thế giới Boongke, không có lá cờ nào Trình Tâm thấy quen thuộc cả, các quốc gia và quốc kỳ cũ đều đã biến mất. Tổng thống là một người châu Á tướng mạo bình thường, trên mặt lộ vẻ mệt mỏi, ông ta gật đầu chào Trình Tâm rồi nói: “Đúng như đặc phái viên Blair đã nói, đây là ý nguyện của chính phủ liên bang. Ông Wade đã chính miệng nói, quyền quyết định cuối cùng thuộc về cô. Chúng tôi không hoàn toàn tin tưởng những lời ông ta nói, nhưng vẫn gửi gắm ở cô rất nhiều hy vọng. Rất vui vì trông thấy cô vẫn còn trẻ trung như vậy, có đi đâu, đối với sự kiện này, cô thực sự là quá trẻ rồi.”

Sau khi hình ảnh ngài tổng thống biến mất, đặc phái viên Blair nói với Trình Tâm: “Tôi biết cô đã nắm được sơ bộ cục diện hiện nay, nhưng vẫn muốn tóm lược lại tình hình một lần nữa, đương nhiên là từ góc độ khách quan, công chính.”

Trình Tâm để ý thấy, dù là đặc phái viên Blair hay ngài tổng thống, bất kể là chào hỏi hay nói chuyện, họ đều chỉ nói với mình cô, hoàn toàn không để ý đến sự tồn tại của Tào Ân, có thể cảm nhận rõ rệt thái độ thù địch của hai người họ đối với ông ta. Thực ra Trình Tâm đã nghe Tào Ân kể lại tường tận tình hình liên quan, giờ nghe đặc phái viên thuật lại, cô thấy hai bên cũng không khác nhau nhiều lắm.

Sau khi Thomas Wade tiếp quản tập đoàn Vành Đai Sao, công ty tham gia vào dự án Boongke trên quy mô lớn, trong tám năm, quy mô công ty đã mở rộng gấp mười lần, trở thành một trong những đầu sỏ kinh tế của thế giới. Nhưng bản thân Wade lại không phải là một doanh nhân giỏi, xét về kinh doanh, có lẽ ông ta còn không bằng cả Ngải AA, công ty phát triển đầu là nhờ đội ngũ kinh doanh mà ông ta lập nên, còn Wade thì không can thiệp nhiều vào việc công ty, mà cũng không hứng thú lắm; ngược lại, một phần lớn lợi nhuận đã bị ông ta lấy đi đổ vào sự nghiệp chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng.

Khi dự án Boongke khởi động, tập đoàn Vành Đai Sao đã bắt tay xây dựng thành phố Vành Đai Sao làm cơ sở nghiên cứu, sở dĩ chọn vị trí tại điểm Lagrange thứ hai ở rìa phạm vi bảo vệ của Sao Mộc, là để cắt nhu cầu về thiết bị đẩy và năng lượng tiêu hao để duy trì vị trí cho thành phố. Thành phố Vành Đai Sao là thành phố khoa học duy nhất nằm ngoài sự quản lý của chính phủ liên bang. Khi thành phố Vành Đai Sao xây dựng được giữa chừng, Wade lại bắt đầu xây dựng máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, được gọi là Trường Thành của Hệ Mặt trời.

Trong nửa thế kỷ, sự nghiệp chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng của tập đoàn Vành Đai Sao chủ yếu tập trung vào nghiên cứu cơ sở. Khác với thời kỳ Công nguyên, từ kỷ nguyên Đe dọa đến nay, các công ty lớn nhìn chung đều tham gia vào nghiên cứu khoa học cơ sở, bởi trong hệ thống kinh tế mới, nghiên cứu cơ sở có thể đem đến lợi nhuận lớn hơn. Vì vậy hành vi của tập đoàn Vành Đai Sao cũng không có gì khác thường cả. Nhưng mục tiêu tối hậu là chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng của tập đoàn Vành Đai Sao là một bí mật công khai, chỉ có đi đầu, trong các nghiên

cứu cơ sở mà tập đoàn này thực hiện, chính phủ liên bang không nắm được sơ hở nào về pháp luật cả. Thế nhưng, chính phủ vẫn luôn đề phòng tập đoàn Vành Đai Sao, từng nhiều lần đi điều tra công ty. Trong suốt nửa thế kỷ, mối quan hệ giữa tập đoàn Vành Đai Sao và chính phủ liên bang về cơ bản là hòa hợp, do những nội dung nghiên cứu cho phi thuyền vận tốc ánh sáng và dự án Hắc Vực có rất nhiều điểm trùng lặp, nên tập đoàn Vành Đai Sao và Viện khoa học thế giới vẫn luôn giữ mối quan hệ hợp tác tốt đẹp, mẫu lỗ đen trong dự án Lỗ Đen của Viện khoa học thế giới có được chính là nhờ máy gia tốc hạt quanh Mặt trời của tập đoàn Vành Đai Sao.

Nhưng sáu năm trước, tập đoàn Vành Đai Sao đột nhiên công bố dự án nghiên cứu chế tạo phi thuyền sử dụng động cơ truyền động bằng độ cong của không gian, công khai mục tiêu của mình, chuyện này đã làm dấy lên một làn sóng lớn trong cộng đồng quốc tế, sau đây, tập đoàn Vành Đai Sao và chính phủ liên bang không ngừng có va chạm và xung đột. Trải qua vô số lần đàm phán, tập đoàn Vành Đai Sao cam kết, khi động cơ đi vào giai đoạn thí nghiệm thực tế, khu vực tiến hành thí nghiệm sẽ được dời ra không gian vũ trụ cách Mặt trời năm trăm đơn vị thiên văn, tránh để lộ sự tồn tại của nền văn minh Trái đất từ vết đường bay. Nhưng chính phủ liên bang lại cho rằng, bản thân việc nghiên cứu chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng đã chà đạp thô bạo lên hiến pháp và pháp luật của liên bang, mối nguy hiểm từ phi thuyền vận tốc ánh sáng không chỉ là vết tích hành trình, mà còn có khả năng khiến đời sống xã hội thế giới Boongke vừa mới ổn định được lại trở nên náo loạn, điều này là tuyệt đối không thể chấp nhận. Chính phủ liên bang đã thông qua nghị quyết nói rằng, chính phủ sẽ tiếp quản thành phố Vành Đai Sao và máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, đình chỉ toàn diện các nghiên cứu lý thuyết và ứng dụng công nghệ liên quan đến truyền động bằng độ cong của không gian của tập đoàn Vành Đai Sao,

đồng thời giám sát nghiêm khắc các hoạt động của tập đoàn này từ nay trở đi.

Trước tình cảnh ấy, tập đoàn Vành Đai Sao tuyên bố: thành phố Vành Đai Sao thoát ly khỏi Liên bang Hệ Mặt trời, tuyên bố độc lập, không chịu sự ràng buộc của luật pháp liên bang nữa. Thế nên, xung đột giữa chính phủ Liên bang Hệ Mặt trời và tập đoàn Vành Đai Sao lại tăng lên một cấp.

Cộng đồng quốc tế đều không coi vào đâu tuyên bố độc lập của thành phố Vành Đai Sao, cho rằng thành phố này không biết tự lượng sức mình. Kỳ thực, sau khi kỷ nguyên Boongke bắt đầu, va chạm giữa các thành phố không gian và chính phủ liên bang vì các nguyên nhân khác nhau cũng không phải là hiếm. Ở quền thế thành phố Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương lần lượt có hai thành phố không gian cỡ lớn - châu Phi số 2 và Ấn Độ Dương số 1 - tuyên bố độc lập, nhưng cuối cùng đều chẳng làm nên trò trống gì. Tuy rằng quy mô của hạm đội liên bang đã thu nhỏ đáng kể so với thời đại trước, nhưng nó vẫn có ưu thế tuyệt đối với các thành phố không gian. Theo luật pháp liên bang quy định, thành phố không được sở hữu lực lượng vũ trang không gian, chỉ có thể lập đội cảnh vệ với sức mạnh giới hạn, hoàn toàn không có năng lực tác chiến trong vũ trụ. Nền kinh tế của thế giới Boongke đã thống nhất ở mức độ cao, bất cứ thành phố không gian nào cũng không thể chịu đựng được phong tỏa trên hai tháng.

“Điểm này thì tôi cũng không thể hiểu nổi Wade.” Tào Bân nói, “Ông ta vốn là người nhìn xa trông rộng, mỗi bước đều tính toán kỹ càng, sao lại tùy tiện tuyên bố độc lập như thế? Cách làm này chẳng phải là ngu ngốc, chẳng phải là cho liên bang cái có để tiếp quản thành phố Vành Đai Sao hay sao?”

Lúc này, phi thuyền không gian đang bay về phía thành phố Vành Đai Sao, đặc phái viên Blair đã rời khỏi phi thuyền, trên phi thuyền chỉ còn lại Trình Tâm và Tào Bân. Trong không gian phía trước xuất hiện một vật thể nhân tạo hình vòng xuyên, Tào Bân ra lệnh cho phi thuyền đến gần nó, đồng thời giảm tốc. Bề mặt kim loại hình tròn trơn nhẵn ấy phản chiếu ánh sao bị kéo dài thành vô số vệt sáng, đồng thời cũng phản chiếu hình ảnh phi thuyền không gian bị biến dạng đi, giống như chiếc Nhẫn Chúa mà hai con tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn gặp phải trong không gian bốn chiều. Phi thuyền lơ lửng bên cạnh vòng xuyên, Trình Tâm đưa mắt quan sát, thấy đường kính vòng xuyên này khoảng hai trăm mét, vành dày khoảng năm mươi mét.

“Đây chính là máy gia tốc hạt quanh Mặt trời.” Tào Bân nói, giọng nói lộ rõ vẻ kính sợ.

“Nhỏ vậy thôi à?”

“Ồ, xin lỗi, tôi nói không được chuẩn xác lắm. Đây chỉ là một cuộn dây gia tốc của máy gia tốc hạt quanh Mặt trời thôi, tổng cộng có 3.200 cuộn dây như thế này, cách nhau chừng 1,5 triệu kilômét, bao một vòng quanh Mặt trời trên quỹ đạo Sao Mộc. Hạt được gia tốc không chuyển động bên trong cuộn dây, mà là đi qua giữa vòng xuyên, được gia tốc nhờ lực trường của cuộn dây, rồi gia tốc lần nữa khi bay qua cuộn dây tiếp theo... Có thể cứ thế bay quanh Mặt trời một vòng hoặc vài vòng.”

Trình Tâm ngẫm nghĩ mấy giây, đột nhiên sực hiểu ra. Lúc trước, cô đã nhiều lần nghe Tào Bân nhắc đến máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, trong đầu cô cứ hiện ra một đường ống lơ lửng trong không gian vũ trụ, mà độ dài của nó chắc chắn là rất kinh người, nhưng nếu muốn xây một Trường Thành bao quanh Mặt trời, thì kể cả là bên trong quỹ đạo Sao Thủy cũng là

chuyện không thể nào tin nổi, họa may chỉ có Thượng Đế mới thực hiện được công trình như thế. Lúc này, Trình Tâm đột nhiên tỉnh ngộ: Máy gia tốc hạt trên Trái đất cần có đường ống để hạt chuyển động trong chân không, mà không gian vũ trụ vốn là môi trường chân không, máy gia tốc hạt không cần có đường ống! Hạt được gia tốc có thể bay trong không gian, từ cuộn dây gia tốc này đến cuộn khác. Trình Tâm không tìm được ngoảnh đầu nhìn về phía đối diện với cuộn dây gia tốc trước mắt.

“Cuộn dây gia tốc tiếp theo cách đây 1,5 triệu kilômét, tương đương bốn hoặc năm lần khoảng cách từ Trái đất đến Mặt trăng, không nhìn thấy được đâu.” Tào Bân nói: “Đây thực sự là một cỗ máy gia tốc hạt siêu cấp, có thể gia tốc một hạt đến mức năng lượng sáng thế lúc xảy ra Vụ Nổ Lớn. Xung quanh quỹ đạo gia tốc hạt là vùng cấm bay, nhưng mấy năm trước, một phi thuyền vận tải bị lạc đường đi nhầm vào quỹ đạo gia tốc, bị hạt gia tốc đang ở mức năng lượng siêu cao bắn trúng, sinh ra bức xạ thứ cấp khiến con tàu chở hơn triệu tấn khoáng thạch bốc hơi chỉ trong chớp mắt.”

Tào Bân còn nói với Trình Tâm, tổng công trình sư của máy gia tốc hạt quanh Mặt trời là Tất Vân Phong. Trong hơn sáu mươi năm vừa qua, ông ta đã dành ba mươi lăm năm cho công trình này, thời gian còn lại thì ngủ đông, vừa mới tỉnh lại năm ngoái, tính ra thì già hơn Tào Bân nhiều.

“Nhưng lão già này rất may mắn, lúc trẻ tham gia chế tạo máy gia tốc hạt trên Trái đất thời Công nguyên, ba thế kỷ sau lại chế tạo máy gia tốc hạt vòng quanh Mặt trời, cuộc đời được như vậy cũng là rất thành công rồi. Có đi đâu, lão già này rất cực đoan, cũng nhiệt ủng hộ thành phố Vành Đai Sao độc lập.”

Lực lượng phản đối phi thuyền vận tốc ánh sáng chủ yếu là công chúng và giới chính trị, còn phần lớn những người ủng hộ đều từ giới khoa

học. Thành phố Vành Đai Sao trở thành thánh địa trong lòng các nhà khoa học khát khao du hành vũ trụ với vận tốc ánh sáng, thu hút được rất nhiều học giả ưu tú, ngay cả các nhà khoa học thuộc biên chế chính quyền liên bang cũng hợp tác rất nhiều với tập đoàn Vành Đai Sao, người thì trong tối kẻ thì ngoài sáng, khiến tập đoàn Vành Đai Sao đạt được địa vị dẫn đầu ở rất nhiều lĩnh vực nghiên cứu lý thuyết cơ sở.

Phi thuyền không gian rời khỏi cuộn dây, thành phố Vành Đai Sao đã ở gần ngay trước mắt. Thành phố không gian này được xây dựng theo cấu trúc hình nan hoa hiếm thấy, giống như một bánh xe khổng lồ quay trong không gian. Cấu trúc này có độ bền cao, nhưng ở trong không có không gian rộng rãi, thiếu đi “cảm giác về thế giới”. Có người bình luận, thành phố Vành Đai Sao không cần cảm giác về thế giới, vì đối với những người sống ở đây, thế giới của họ là cả vũ trụ kia.

Phi thuyền đi vào qua trục bánh xe khổng lồ, phải đi qua một “nan hoa” dài tám kilômét mới có thể vào trong thành phố, đây là điểm bất tiện nhất của cấu trúc nan hoa. Trình Tâm nhớ lại lần đến trạm cuối thang máy vũ trụ trên Trái đất hồi sáu mươi mấy năm về trước, nhớ đến đại sảnh tựa như một ga tàu hỏa cũ đó. Có đi đâu, cảm giác ở nơi này hoàn toàn khác, quy mô thành phố Vành Đai Sao lớn hơn trạm thang máy vũ trụ mười mấy lần, bên trong rất rộng rãi, cũng không có thứ cảm giác cũ kỹ kia.

Bên trong thang máy giữa nan hoa dẫn vào trong, trọng lực dần dần xuất hiện, khi đạt đến 1G, họ đã vào thành phố. Thành phố khoa học trong không gian này có ba bộ phận: Viện khoa học Vành Đai Sao, Viện công trình Vành Đai Sao và Trung tâm điều khiển máy gia tốc hạt quanh Mặt trời. Trên thực tế, thành phố là một đường hầm hình xuyên dài hơn 30 km,

quả thực là không có cảm giác không gian thoáng rộng như các thành phố không gian dạng có vỏ bọc, nhưng cũng không cảm thấy chật hẹp gì cả.

Trong thành phố không nhìn thấy bóng dáng chiếc xe có động cơ nào, ai cũng đi lại bằng xe đạp, bên đường có rất nhiều xe đạp để mọi người sử dụng. Thế nhưng, đến đón Trình Tâm và Tào Bân lại là một chiếc xe mui trần rất nhỏ.

Vì trọng lực trong vòng lớn chỉ có ở một hướng, nên thành phố chỉ có thể xây dựng ở một mặt vòng xuyên, phía bên kia trở thành bầu trời, chiếu lên hình ảnh toàn ký trời xanh mây trắng, ít nhiều bù đắp cho sự thiếu thốn cảm giác về thế giới. Một đàn chim vừa kêu vừa bay qua, Trình Tâm nhận ra chúng không phải là hình ảnh, mà là thật. Ở nơi này, Trình Tâm có một cảm giác dễ chịu không thấy ở những thành phố không gian khác. Thảm thực vật ở đây rất phong phú, khắp nơi đều là cây cối và bãi cỏ, nhà cửa đều không cao. Các tòa nhà Viện khoa học đều là màu trắng, Viện công trình là màu xanh lam, nhưng phong cách lại khác nhau, những tòa nhà nhỏ tinh tế đẹp đẽ này khuất lẩn trong những lùm cây xanh mượt, làm cô có cảm giác như trở về sân trường đại học vậy. Trình Tâm chú ý đến một nơi thú vị, trông giống như di tích một đền thờ thành Athenai cổ đại, trên một bệ xây bằng các khối đá, có mấy cột đá lớn đỡ vờ theo phong cách Hy Lạp cổ đại, chiếc cao chiếc thấp, trên cột đá bám đầy dây leo xanh, giữa các cột đã là một đài phun nước, đang rào rào phun lên cột nước trong veo dưới ánh nắng. Có vài đôi nam nữ ăn mặc thoải mái hoặc dựa vào cột đá, hoặc nằm trên bãi cỏ bên cạnh đài phun nước, bộ dạng có vẻ rất nhàn nhã thông dong, dường như quên mất rằng thành phố này đang bị hạm đội liên bang bao vây.

Trên bãi cỏ cạnh di tích có vài bức tượng, ánh mắt Trình Tâm đột nhiên bị hút về một trong số đó, một thanh kiếm trong bàn tay bọc giáp, đang vớt từ dưới nước lên một chiếc vòng kết từ các ngôi sao, nước không ngừng nhỏ xuống từ vòng. Sâu thẳm trong ký ức của Trình Tâm có chút ấn tượng về hình ảnh này, nhưng nhất thời cô không nhớ nổi đã thấy nó ở đâu, cô ngồi trên xe nhìn bức tượng mãi cho đến khi nó khuất hẳn.

Xe dừng lại bên một tòa nhà màu xanh lam, đây là một phòng thí nghiệm, có đề “Công nghệ cơ sở 021 - Viện công trình”. Trên bãi cỏ trước cửa phòng thí nghiệm, Trình Tâm trông thấy Wade và Tất Vân Phong.

Từ khi tiếp quản tập đoàn Vành Đai Sao, Wade chưa từng ngủ đông, giờ ông ta đã 110 tuổi, râu tóc đều bạc rất ngắn, trắng như tuyết. Ông ta không dùng gậy chống, bước chân vẫn vững vàng nhanh nhẹn, nhưng lưng đã hơi còng, một tay áo rộng không. Trong khoảnh khắc mắt cô gặp ánh mắt ông ta, Trình Tâm hiểu ra người đàn ông này vẫn chưa từng bị thời gian đánh bại, cái lõi của ông ta vẫn chưa từng bị thời gian tước đoạt, ngược lại càng thêm nổi bật hơn, giống như một khối nham thạch lộ ra sau khi băng tuyết đã tan đi hết vậy.

Tuổi tác của Tất Vân Phong hẳn là ít hơn Wade nhiều, nhưng trông bề ngoài ông ta lại già hơn một chút, lúc thấy Trình Tâm, ông ta rất hưng phấn, dường như nôn nóng muốn khoe đi đâu gì đó với cô vậy.

“Chào cô, cô bé, tôi đã bảo là lúc này cô vẫn còn trẻ mà, tuổi tôi đã gấp ba lần cô rồi.” Wade nói, nụ cười mỉm ông ta dành cho cô vẫn không thể nào khiến cô cảm thấy ấm áp, nhưng đã không còn cảm giác lạnh lẽo như băng kia nữa.

Đối diện với hai ông già, Trình Tâm thấy cảm khái muôn phần. Vì lý tưởng chung, họ đã cố gắng hơn sáu mươi năm trời, giờ đã đi tới tận cùng của cuộc đời; còn bản thân cô, từ sau lần hồi tỉnh đầu tiên hồi kỷ nguyên De dọa dường như đã trải qua mọi cuộc bể dâu, nhưng thời gian thức không ngờ lại chỉ có bốn năm! Giờ cô ba mươi ba tuổi, trong thời đại mà tuổi thọ trung bình đã đạt đến một trăm năm mươi này, đó vẫn là độ tuổi thiếu nữ.

Trình Tâm chào hỏi hai người, sau đó cả bọn đều không nói gì thêm. Wade dẫn Trình Tâm vào phòng thí nghiệm, Tất Vân Phong và Tào Ân đi phía sau. Họ bước vào một đại sảnh rộng rãi, một nơi khép kín, không có cửa sổ, người thấy mùi tĩnh điện quen thuộc trong không khí, Trình Tâm biết được đây là phòng chẩn Hạt trí tuệ. Hơn sáu mươi năm đã trôi qua, người ta vẫn không thể xác định Hạt trí tuệ phải chăng đã rời khỏi Hệ Mặt trời, mà có lẽ cũng không bao giờ có thể xác định được. Không lâu trước đây, trong đại sảnh này nhất định là kê đầy các loại thiết bị máy móc, nhưng hiện tại, các thiết bị thí nghiệm đều được đẩy về sát tường bừa bộn, hiển nhiên là được dọn đi vội vàng để dành ra khoảng trống ở giữa. Chính giữa đại sảnh, một cỗ máy đứng một mình. Sự chật chội hỗn loạn ở xung quanh, và sự thoáng đãng ở khu vực chính giữa toát lên một thứ cảm giác hưng phấn khó thể nào che giấu được, như thể một đám người đi tìm báu vật đột nhiên đào được kho báu, bèn vút bừa vút bãi đồ đạc dụng cụ xung quanh, cần trọng đặt kho báu ở chính giữa khoảng đất trống vậy.

Cỗ máy đó trông cực kỳ phức tạp, trong mắt Trình Tâm, nó trông giống như một phiên bản thu nhỏ của thiết bị Tokamak thời Công nguyên, bộ phận chính là một hình bán cầu kín mít, đủ loại cấu kiện phức tạp nhìn đã xây xâm mặt mày lấp xung quanh bán cầu, trên bề mặt cầu cắm rất nhiều đường ống với kích cỡ khác nhau, tất cả đều chạy về phía tâm cầu không

nhìn thấy được, khiến phần chính của cỗ máy trông giống như nửa quả thủy lôi phủ đầy những gai nhọn; dường như có sức mạnh nào đó đang tập trung về tâm hình bán cầu. Cắt ngang hình bán cầu là một tấm kim loại màu đen, đây chính là phần trên của cỗ máy. So với độ phức tạp của phần dưới, bố trí trên mặt tấm kim loại lại rất đơn giản gọn gàng, trông như một mặt bàn trống, ở giữa chỉ có một ống chụp bằng thủy tinh hình bán cầu trong suốt, đường kính cũng bằng bán cầu phức tạp bên dưới tấm kim loại, tạo thành một hình cầu hoàn chỉnh, chỉ ngăn cách bằng tấm kim loại, thể hiện sự đối lập rõ nét giữa trong suốt và bịt kín, đơn giản và phức tạp. Ở chính giữa bán cầu trong suốt có một bệ kim loại nhỏ, diện tích chỉ khoảng vài xentimet vuông, trông như hộp thuốc lá, bề mặt trơn nhẵn ánh bạc. Cái bệ nhỏ trong ống kính trong suốt này tựa như một sân khấu siêu nhỏ hết sức tinh tế, giấu bên dưới là một dàn nhạc phức tạp không lộ chơi đệm cho nó, khiến người ta không tìm lòng được mà tưởng tượng xem màn diễn bên trên sẽ là gì.

“Chúng ta sẽ cho một phần cơ thể cô trải qua thời khắc vĩ đại này.” Wade nói, ông ta bước lại gần Trình Tâm, cầm một cây kéo nhỏ vươn tay về phía đầu cô. Toàn thân Trình Tâm căng ra, nhưng cô không né tránh. Wade nhẹ nhàng nhón lấy một sợi tóc của cô, cắt ra một đoạn đuôi tóc nhỏ, cầm mẫu tóc bằng hai ngón tay xem xét, hình như cảm thấy hơi dài, ông ta lại cắt đi một nửa. Phần tóc còn lại chỉ dài khoảng hai, ba milimét, gần như không nhìn thấy được. Wade cầm mẫu tóc đi về phía cỗ máy, Tất Vân Phong mở ống kính lên, Wade nhẹ nhàng đặt mẫu tóc lên cái bệ nhỏ trơn nhẵn kia. Ông già hơn trăm tuổi Wade chỉ dùng một tay làm tất cả những chuyện vừa rồi, động tác hết sức chuẩn xác, tay không run chút nào.

“Lại đây, nhìn nó thật kỹ vào.” Wade chỉ tay vào bệ kim loại nhỏ, nói với Trình Tâm.

Trình Tâm ghé mắt sát gần lòng chụp quan sát cái bệ nhỏ, thấy mẫu tóc đặt trên bề mặt trơn nhẵn, cô còn thấy ở chính giữa bệ có một đường màu đỏ, chia bệ thành hai phần bằng nhau, mẫu tóc đặt một bên đường ranh màu đỏ ấy.

Wade ra hiệu với Tất Vân Phong, Tất Vân Phong liền mở một cửa sổ điểu khiển trên không trung, khởi động máy. Trình Tâm cúi đầu quan sát, thấy mấy đường ống trong máy phát ra ánh sáng đỏ, khiến cô nhớ đến cảnh tượng trong phi thuyền Tam Thế với Vân Thiên Minh, nhưng cô không cảm thấy có nhiệt lượng tràn ra, chỉ nghe tiếng ù ù trầm thấp. Cô lập tức nhìn trở về bệ kim loại nhỏ, dường như có một luồng sóng vô hình đang lan ra từ bệ kim loại, tựa làn gió nhẹ phất qua gò má cô, nhưng có lẽ đó chỉ là ảo giác.

Cô thấy mẫu tóc đã dịch sang bên kia đường ranh, nhưng không thấy nó di chuyển.

Một tiếng ù ù, cỗ máy dừng lại.

“Cô thấy được gì?” Wade hỏi.

“Các ông tốn thời gian nửa thế kỷ, để một mẫu tóc dài ba milimét di động được hai xentimét.” Trình Tâm trả lời.

“Di động do độ cong của không gian.” Wade nói.

“Nếu dùng phương pháp này liên tục gia tốc cho mẫu tóc, qua khoảng cách chừng mười mét là sẽ đạt đến vận tốc ánh sáng, đương nhiên hiện nay chúng tôi chưa làm được mà cũng không dám làm ở đây, mẫu tóc này mà đạt đến vận tốc ánh sáng có thể hủy diệt cả thành phố Vành Đai Sao.” Tất Vân Phong nói.

Trình Tâm trầm tư nhìn mầu tóc bị sức căng của không gian kéo đi hai xentimét, “Có nghĩa là, các ông đã phát minh ra thuốc súng, chế tạo được pháo nổ, nhưng mục tiêu cuối cùng là chế tạo tên lửa vũ trụ... ở giữa vẫn còn một khoảng cách cả nghìn năm.”

“Cô so như vậy không chuẩn xác, chúng tôi đã nắm được phương trình chuyển hóa khối lượng và năng lượng, và phát hiện được nguyên lý phóng xạ, mục tiêu cuối cùng là chế tạo bom nguyên tử, khoảng cách ở giữa chỉ vài chục năm thôi.” Tất Vân Phong nói.

“Trong vòng năm mươi năm chúng tôi sẽ có thể tạo ra phi thuyền vận tốc ánh sáng sử dụng động cơ truyền động bằng độ cong của không gian, muốn làm vậy cần phải tiến hành rất nhiều thí nghiệm công nghệ, vì vậy chúng tôi đã chơi bài ngửa với chính phủ liên bang, hòng có môi trường thuận lợi để tiến hành những việc này.”

“Nhưng theo cách làm hiện nay của các ông, hẳn là không thể có được gì cả.”

“Việc này thì phải xem cô quyết định thế nào.” Wade nói, “Chắc chắn cô cho rằng đứng trước hạm đội ở ngoài kia, lực lượng của chúng ta không chịu nổi một đòn tấn công chứ gì. Thế nhưng, sự thực không phải vậy.” Ông ta vẫy tay về phía cửa, “Các cậu vào đây.”

Một đám người vũ trang từ đầu đến chân từ bên ngoài xếp hàng đi vào, nhanh chóng đứng chật cả đại sảnh. Tổng cộng áng chừng bốn, năm chục người, đều là nam thanh niên trẻ tuổi, toàn bộ mặc đồng phục màu đen chuyên sử dụng cho chiến tranh không gian, khiến gian sảnh thoáng cái đã tối sầm đi. Đây là trang phục phi hành gia loại nhẹ dùng trong quân đội, thoát nhìn không khác gì nhiều với quân phục thông thường, nhưng chỉ cần

đội mũ phi hành gia và đeo thêm ba lô duy trì sự sống là có thể tác chiến trong không gian được. Điều khiến Trình Tâm ngạc nhiên là vũ khí của những người này toàn bộ đều là súng trường, loại súng trường thời Công nguyên, có lẽ mới được chế tạo nhưng chắc chắn là súng ống theo kiểu cổ đại, có chốt và cò súng đi đều khiến bằng tay, loại cơ hoàn toàn. Như để chứng thực thêm điểm này, mỗi người đều đeo chéo thân hai băng đạn, gài đầy những viên đạn màu vàng cam. Những người này xuất hiện ở đây, giống như những năm Công nguyên bỗng xuất hiện một đám người càn cung càn kiếm vậy. Có đi đâu, như vậy không có nghĩa là những chiến sĩ này nhìn không có sức đe dọa, Trình Tâm có cảm giác dòng thời gian chảy ngược không chỉ vì vũ khí cổ đại của họ, mà còn cả bộ dạng của họ nữa. Họ toát ra tinh thần đồng đội chỉ có được nhờ huấn luyện, không chỉ về trang phục và trang bị, mà còn ở tinh thần thái độ mấy chục người như một. Các chiến sĩ này có thân hình cường tráng, cơ bắp gồ lên dưới trang phục phi hành gia mỏng mảnh, người nào người nấy đều có gương mặt rắn rỏi, ánh mắt và vẻ mặt rất giống nhau, toát lên vẻ lạnh lùng tàn khốc như kim loại cùng sự thản nhiên coi tính mạng như cỏ rác.

“Đây là đội tự vệ của thành phố Vành Đai Sao.” Wade huơ tay về phía nhóm người vũ trang, “Là toàn bộ lực lượng bảo vệ thành phố Vành Đai Sao và lý tưởng chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng của chúng ta, gần như là toàn bộ, bên ngoài còn một số người nữa, sẽ còn nhiều người khác gia nhập, nhưng tổng số sẽ không vượt quá một trăm. Còn về trang bị của họ...” Wade cầm lấy khẩu súng trường từ tay một chiến sĩ, kéo chốt lách cách, “cô không nhìn nhầm đâu, vũ khí cổ đại, chế tạo bằng vật liệu hiện đại, thứ bắn đạn đi cũng không phải là thuốc súng, phạm vi bắn so với súng trường cổ đại thực sự thì xa hơn một chút, độ chính xác cũng cao hơn một chút. Trong không gian vũ trụ, những khẩu súng này có thể bắn trúng một chiến hạm cỡ lớn ở ngoài xa 2.000 km, nhưng cũng chỉ vậy mà thôi, một

món đồ chơi rất nguyên thủy. Chắc hẳn là cô cảm thấy rất tức cười, tôi cũng sẽ có cảm giác ấy, ngoại trừ một điểm...” Ông ta trả khẩu súng cho chiến sĩ kia, rút một viên đạn khỏi băng đạn trước ngực anh ta, “Tôi đã nói rồi, về cơ bản là viên đạn thời cổ đại, nhưng đầu đạn là mới, cả với hiện nay thì cũng là công nghệ của tương lai. Đầu đạn này là một vật chứa siêu dẫn, bên trong là chân không tuyệt đối, dùng từ trường giữ một khối cầu nhỏ lơ lửng ở chính giữa, tránh để nó tiếp xúc với vỏ ngoài, khối cầu nhỏ này là phần vật chất.”

Tất Vân Phong nói, giọng toát lên vẻ tự hào: “Máy gia tốc hạt quanh Mặt trời không chỉ dùng để thực nghiệm các nghiên cứu lý thuyết cơ sở, nó còn dùng để chế tạo phản vật chất. Đặc biệt là bốn năm gần đây, nó luôn chạy hết công suất để chế tạo phản vật chất, hiện nay, chúng ta sở hữu hơn mười lăm nghìn viên đạn như vậy.”

Lúc này, viên đạn thoát nhìn có vẻ nguyên thủy trên tay Wade lại khiến Trình Tâm rợn hết cả người. Trước hết, cô lo lắng không biết từ trường giam giữ khối cầu bên trong vật chứa siêu dẫn bé tí xíu kia có ổn định hay không, chỉ hơi sơ sẩy một chút, khối cầu phản vật chất sẽ tiếp xúc với vỏ ngoài, cả thành phố Vành Đai Sao sẽ bị chôn vùi trong một ánh chớp, hủy diệt toàn bộ. Cô lại nhìn những băng đạn màu vàng đeo trước ngực các chiến sĩ, đó là những sợi xích của thần chết, chỉ một băng đạn như thế thôi là đã đủ phá hủy cả thế giới Boongke này rồi.

Wade nói tiếp: “Chúng ta không cần tấn công từ không gian, chỉ cần đợi hạm đội đến gần, ở trong thành phố bắn ra là được rồi. Hơn hai mươi chiến hạm, chúng ta có thể bắn vào mỗi chiến hạm mấy chục thậm chí là cả trăm viên đạn, chỉ cần trúng một phát là đủ phá hủy. Phương thức tác chiến tuy rất nguyên thủy, nhưng rất linh hoạt, đơn vị tác chiến chỉ cần một

người một khẩu súng, đã có thể đe dọa một chiến hạm. Ngoài ra, chúng ta còn có người mang súng lục xâm nhập vào các thành phố không gian khác.” Ông ta vừa nói, vừa nhét viên đạn trở về bằng đạn của tay chiến sĩ, “Chúng tôi không mong muốn chiến tranh. Nhưng trong cuộc đàm phán cuối cùng, chúng tôi sẽ công bố vũ khí của mình với đặc phái viên liên bang, đồng thời thành thực miêu tả cho ông ta biết phương thức tác chiến của thành phố Vành Đai Sao, hy vọng chính phủ liên bang cân nhắc cái giá phải trả nếu có chiến tranh mà từ bỏ đe dọa thành phố Vành Đai Sao. Yêu cầu của chúng tôi không cao, chỉ muốn xây dựng một căn cứ thử nghiệm động cơ ở nơi xa cách Hệ Mặt trời vài trăm đơn vị thiên văn mà thôi.”

“Nhưng nếu chiến tranh thực sự nổ ra, chúng ta có chắc chắn giành phần thắng hay không?” Tào Ân hỏi, ông ta từ đầu đến giờ vẫn không lên tiếng, hiển nhiên, khác với Tất Vân Phong, Tào Ân không tán thành lựa chọn chiến tranh.

“Không.” Wade bình tĩnh trả lời, “Nhưng bọn họ cũng thế, chúng ta chỉ còn cách thử mà thôi.”

Từ khi nhìn thấy viên đạn phản vật chất trên tay Wade, Trình Tâm đã biết mình nên làm gì, cô không lo lắng cho hạm đội liên bang, tin rằng họ có cách phòng thủ đối với phương thức tấn công kiểu này; hiện tại, tâm tư cô chủ yếu tập trung vào một việc, một câu mà Wade nói cứ vẳng đi vẳng lại mãi trong đầu cô: “Chúng ta còn có người mang súng lục xâm nhập vào các thành phố không gian khác.”

Nếu chiến tranh bùng nổ, những lính du kích xâm nhập vào các thành phố không gian khác chỉ cần dùng súng lục nạp đạn phản vật chất bắn bừa xuống mặt đất, vụ nổ triệt tiêu vật chất và phản vật chất sẽ xé nát lớp vỏ

thành phố trong chớp mắt, thiêu đốt mọi thứ bên trong, sau đó, thành phố đang quay trong không gian vũ trụ sẽ tan rã thành vô số mảnh vụn, hàng chục triệu người sẽ tử vong.

Thành phố không gian mỏng manh như quả trứng vậy.

Wade không nói rõ là ông ta muốn tấn công các thành phố không gian, nhưng không có nghĩa ông ta sẽ không làm như vậy. Trước mắt Trình Tâm hiện ra hình ảnh ông ta chĩa súng vào mình hơn một trăm năm trước, cảnh tượng ấy đã in hằn vào tâm trí cô, cô không biết được một người cần phải tàn khốc đến chừng nào mới có thể đưa ra lựa chọn như thế. Cái lỗi tinh thần của con người này, chính là lý trí một cách cực đoan, dẫn đến điên cuồng và tàn khốc cực đoan, cô dường như lại nhìn thấy Wade thời trẻ hồi hơn ba trăm năm trước đang gào lên xé giọng như con dã thú phát cuồng: “Tiến lên! Tiến lên!! Bất chấp thủ đoạn mà tiến lên!”

Kể cả Wade thực sự không muốn tấn công thành phố không gian, nhưng còn những người khác?

Tựa như để xác thực nỗi lo của Trình Tâm, một chiến sĩ trong đội tự vệ thành phố cất tiếng: “Tiến sĩ Trình Tâm, xin cô yên tâm, chúng tôi sẽ chiến đấu đến cùng.”

Một chiến sĩ khác tiếp lời: “Chúng tôi không chiến đấu vì cô, không chiến đấu vì ông Wade, cũng không phải chiến đấu vì thành phố này.” Anh ta chỉ tay lên trên, ánh mắt như rực lửa: “Cô có biết họ muốn tước đoạt đi của chúng ta thứ gì không? Không phải thành phố và phi thuyền vận tốc ánh sáng, mà là cả vũ trụ bên ngoài Hệ Mặt trời! Là hàng triệu hàng triệu thế giới tươi đẹp trong vũ trụ! Bọn họ không để chúng tôi đến với những thế giới đó, bọn họ giam cầm chúng tôi và con cháu chúng tôi trong một

nhà giam bán kính năm mươi đơn vị thiên văn gọi là Hệ Mặt trời! Chúng tôi chiến đấu vì tự do! chiến đấu để trở thành những người tự do trong vũ trụ này! Chúng tôi không khác gì với những chiến binh vì tự do thời cổ đại, chúng tôi sẽ chiến đấu đến cùng! Tôi nói vậy cũng là đại diện cho tất cả thành viên đội tự vệ.”

Các chiến sĩ lần lượt gật đầu với Trình Tâm, ánh mắt băng lạnh mà u uất.

Trong những năm tháng sau này, Trình Tâm sẽ vô số lần nhớ đến lời của người chiến sĩ ấy, nhưng lúc này, lời nói của anh ta không lay động được cô. Cô cảm thấy như trời đất tối sầm, chìm sâu vào trong sợ hãi. Cô đột nhiên có lại cảm giác khi ôm đứa nhỏ sơ sinh trước tòa nhà Liên Hiệp Quốc hơn một trăm ba mươi năm về trước, lúc này, cô cảm thấy đứa trẻ trong lòng mình đang phải đối diện với một bầy sói dữ, chỉ muốn gắng hết sức để bảo vệ nó mà thôi.

“Lời hứa của ông có còn hiệu lực hay không?” Cô hỏi Wade.

Wade gật đầu, “Đương nhiên, nếu không việc gì tôi phải đánh thức cô dậy?”

“Vậy thì tốt, lập tức đình chỉ việc chuẩn bị chiến tranh, đình chỉ mọi hành vi kháng cự, giao nộp tất cả đạn phản vật chất cho chính phủ liên bang, đặc biệt là những người xâm nhập vào các thành phố không gian khác, cũng phải lập tức làm vậy!”

Ánh mắt của tất cả chiến sĩ đều dán lên người Trình Tâm, tựa như muốn thiêu cháy cô vậy. Tương quan lực lượng chênh lệch quá lớn, cô đang đối diện với một đám những cỗ máy chiến tranh lạnh lùng tàn khốc,

mỗi người đều đeo hơn trăm quả bom khinh khí, lực lượng này lại tuân theo một tên điên mạnh mẽ, kết thành một bánh xe đen khổng lồ có thể nghiền nát hết thảy mọi thứ; còn cô, cô chỉ là một cô gái yếu ớt, đúng như Wade đã nói, là một cô bé trong thời đại này, trước bánh xe khổng lồ đang ào ào lăn tới, cô chỉ là một cọng cỏ nhỏ, không thể ngăn cản được điều gì, nhưng cô cũng chỉ có thể làm được đến mức đó mà thôi.

Song sự việc lại không giống như cô tưởng tượng, bánh xe khổng lồ dường như đã dừng lại trước hành cở bé nhỏ, ánh mắt các chiến sĩ đang dán vào cô dần dần chuyển sang phía Wade. Cảm giác đè nén khiến cô tức thở cũng giảm bớt từng chút từng chút một, song cô vẫn thấy mình thở từng hơi nặng nhọc. Wade không nhìn bất cứ người nào, chỉ nhìn xoáy vào cái bệ nhỏ đặt mẫu tóc của Trình Tâm trong lòng chụp trong suốt. Nó tựa như một đàn tế thiêng liêng, Trình Tâm có thể tưởng tượng được, Wade từng tập hợp những chiến sĩ này xung quanh đàn tế, đưa ra quyết định chiến tranh.

“Nghĩ lại một lần nữa đi.” Wade nói.

“Không cần nghĩ ngợi.” Giọng Trình Tâm quyết liệt lạ thường, “Tôi nhắc lại quyết định cuối cùng: đình chỉ kháng cự, giao nộp tất cả phần vật chất trong thành phố Vành Đai Sao.”

Wade ngẩng đầu lên nhìn Trình Tâm, ánh mắt lại lộ vẻ bất lực và khuôn cầu hiếm thấy, ông ta gằn giọng nói từng chữ một: “Đánh mất nhân tính, sẽ đánh mất rất nhiều; đánh mất thú tính, sẽ đánh mất tất cả.”

“Tôi lựa chọn nhân tính.” Trình Tâm nói, đưa mắt một vòng nhìn tất cả mọi người, “Tôi nghĩ các người cũng thế.”

Wade giơ tay lên ngăn Tất Vân Phong đang định nói gì đó với Trình Tâm. Ánh mắt ông ta trở nên ảm đạm, có thứ gì đó đã tắt lụi, tắt lụi vĩnh viễn, thảng năm sụp xuống, đè lên cơ thể ông ta, để lại một vẻ mệt mỏi rã rời. Ông ta dùng cánh tay duy nhất vịn mặt bàn kim loại, khó nhọc ng ồi xuống một chiếc ghế được người khác mang đến, sau đó ch ần ch ậm giơ tay, chỉ vào bộ kim loại trước mặt, cụp mắt xuống.

“Tập trung hết đạn của các người lại đây, tất cả.”

Thoạt đầu không ai nhúc nhích, nhưng Trình Tâm cảm nhận được rõ rệt có thứ gì đó đang m ềm ra, lực lượng màu đen ấy đang từ từ tiêu tan. Ánh mắt các chiến sĩ rời khỏi Wade, trở nên phân tán, không còn tập trung về hướng nào nữa. Rốt cuộc, có người bước tới, đặt hai băng đạn lên bàn, tuy anh ta đặt rất nhẹ, nhưng tiếng va đập kim loại vẫn làm Trình Tâm run lên một chập. Băng đạn nằm lặng lẽ trên mặt bàn, trông như hai con rắn vàng. Kế đó, người thứ hai bước lên đặt băng đạn xuống, sau đó là nhiều người hơn nữa, chẳng mấy chốc trên bàn đã ch ất lên một đồng vàng rực. Sau khi các băng đạn tập trung cả lên mặt bàn, âm thanh lách cách như mưa lúc họ đặt băng đạn xuống cũng không còn nữa, sự tĩnh lặng lại trùm lên tất cả.

“Lệnh cho tất cả lực lượng vũ trang của thành phố Vành Đai Sao ở thế giới Boongke buông vũ khí, đầu hàng chính phủ liên bang. Chính quyền thành phố phối hợp với hạm đội để họ tiếp quản, không được có bất cứ hành động quá khích nào.” Wade nói.

“Vâng.” Một người trả lời, không đeo băng đạn, đoàn người mặc trang phục phi hành gia màu đen càng toát lên vẻ t ăm tối hơn.

Wade xua tay ra hiệu cho đội tự vệ rời đi, bọn họ lặng lẽ ra ngoài, đại sảnh lại sáng lên như thể mây mù vừa tan. Wade khó nhọc đứng lên, vòng

qua đồng băng đạn phản vật chất, chậm rãi mở l`ồng thủy tinh lên, khẽ thổi một hơi vào bộ kim loại trơn nhẵn, mái tóc của Trình Tâm bị thổi bay, ông ta đập nắp l`ồng kính lại, ngẩng đầu lên mỉm cười với Trình Tâm: “Cô bé, cô thấy đấy, tôi đã giữ lời hứa.”

Sau khi sự kiện thành phố Vành Đai Sao kết thúc, chính phủ liên bang không công bố ngay chuyện vũ khí phản vật chất. Cộng đ`ồng quốc tế cho rằng kết cục của sự việc này là nằm trong dự đoán, cũng không có phản ứng quá lớn. Với tư cách là đơn vị xây dựng nên máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, tập đoàn Vành Đai Sao có thanh danh rất tốt trong cộng đ`ồng quốc tế, dư luận đ`ều tỏ thái độ khoan dung, cho rằng không cần thiết phải truy cứu trách nhiệm bất cứ cá nhân nào mà cần nhanh chóng trả lại quyền tự trị cho thành phố Vành Đai Sao. Sau này, chỉ cần Vành Đai Sao đảm bảo không tiến hành bất cứ nghiên cứu và ứng dụng công nghệ nào liên quan đến truyền động bằng độ cong của không gian, đ`ồng thời đ`ồng ý để chính phủ liên bang giám sát nghiêm mật mọi hoạt động của công ty, tập đoàn Vành Đai Sao có thể tiếp tục phát triển.

Nhưng một tuần sau, bộ tham mưu của hạm đội liên bang đã công bố việc thu được số đạn phản vật chất với toàn thế giới. Khi cái chết màu vàng kim ấy xuất hiện trước mắt mọi người, cả thế giới đ`ều chấn động.

Tập đoàn Vành Đai Sao bị tuyên bố là phạm pháp, chính phủ liên bang tịch thu toàn bộ tài sản của công ty, sung công máy gia tốc hạt quanh Mặt trời, quân đội liên bang tuyên bố sẽ chiếm đóng thành phố Vành Đai Sao dài hạn, đ`ồng thời giải tán Viện khoa học và Viện công trình của thành phố. Hơn ba trăm người, bao gồm toàn bộ lãnh đạo của tập đoàn Vành Đai Sao tính cả Wade và đội tự vệ thành phố đã bị bắt.

Trong vụ xét xử do tòa án Liên bang Hệ Mặt trời tiến hành sau đó, Thomas Wade bị phán tử hình vì tội ác phản loài người, tội ác chiến tranh và tội vi phạm luật cấm công nghệ truyền động bằng độ cong của không gian.

Trình Tâm gặp Wade trong một phòng giam trắng toát gần Tòa án tối cao liên bang ở thủ đô của Liên bang Hệ Mặt trời, thành phố không gian Trái đất số 1. Cách một tấm chắn trong suốt, họ nhìn nhau không nói gì. Trình Tâm thấy người đàn ông một trăm mười tuổi này rất bình tĩnh, như vũng nước lặng trong đầm trước khi khô cạn vậy, không còn gợn lên bất cứ làn sóng nào nữa.

Trình Tâm đưa cho Wade một hộp xì gà qua ô cửa sổ nhỏ trên tấm chắn, đó là hộp xì gà cô mua trong cái chợ trôi nổi ở thành phố Thái Bình Dương số 1. Wade nhận chiếc hộp gỗ nhỏ, mở nắp lấy ra ba trong mười điều xì gà, sau đó trả lại hộp cho Trình Tâm.

“Nhiều quá dùng không hết.” Ông ta nói.

“Kể cho tôi nghe về ông đi, sự nghiệp, cuộc sống, tôi có thể kể lại cho người đời sau nghe.” Trình Tâm nói.

Wade chầm chậm lắc đầu, “Một trong vô số người đã chết đi mà thôi, chẳng có gì đáng nhắc đến cả.”

Trình Tâm biết, ngoài tấm chắn trong suốt này, thứ ngăn cách họ còn là vực sâu nhất thế gian, đã mãi mãi không thể nào vượt qua nổi.

“Vậy ông có gì muốn nói với tôi không?” Rốt cuộc Trình Tâm cũng hỏi câu này, chính bản thân cô cũng thấy kinh ngạc, vì cô đang mong đợi nhận được câu trả lời.

“Cảm ơn xì gà của cô.”

Một lúc lâu sau, Trình Tâm mới ý thức được đây là lời Wade muốn nói với mình, toàn bộ những gì ông ta muốn nói, lần cuối cùng.

Họ ng ã trong yên lặng, không ai nhìn người kia, thời gian dường như biến thành một đầm nước tù đọng, nhấn chìm bọn họ. Tới khi chấn động khi thành phố không gian duy trì vị trí khiến Trình Tâm trở về với hiện thực, cô mới chậm rãi đứng lên, khẽ chào từ biệt Wade.

Vừa ra khỏi phòng giam, Trình Tâm liền lấy ra một điếu xì gà trong hộp gỗ, hỏi mượn lính canh bật lửa, hút hơi thuốc đầu tiên từ thừa cha sinh mẹ đẻ tới giờ. Lại một điếu là cô không bị ho sặc, cô nhìn khói thuốc màu trắng lững lờ bay lên trong ánh mặt trời thủ đô, r ã tan biến đi trong nước mắt của cô, tựa như thời gian ba thế kỷ kia vậy.

Ba ngày sau, trong một luồng tia laser cực mạnh, Thomas Wade bị bốc hơi trong một phần mười nghìn giây.

Trình Tâm đánh thức Ngải AA đang ngủ đông tại thành phố Châu Á số 1, hai người trở về Trái đất.

Họ trở về Trái đất trên phi thuyền Vành Đai Sao. Sau khi tập đoàn Vành Đai Sao bị sung công, chính phủ liên bang hoàn lại cho Trình Tâm một phần nhỏ trong khối tài sản khổng lồ của công ty, đại khái tương

đương với tổng tài sản của tập đoàn Vành Đai Sao thời điểm Wade tiếp quản, cũng vẫn là một món tài sản tương đối lớn, nhưng so với tập đoàn Vành Đai Sao đã đóng cửa thì không thể nào sánh nổi. Trong số tài sản được trả về còn có cả phi thuyền Vành Đai Sao. Đây đã là thế hệ thứ ba của loại phi thuyền này, là một phi thuyền liên sao cỡ nhỏ chở được hai tới ba người, hệ thống sinh thái tuần hoàn bên trong cực kỳ thoải mái tinh xảo, giống như một vườn hoa nhỏ xinh đẹp vậy.

Trình Tâm và AA dạo chơi ở các đại lục thừa thớt bóng người trên Trái đất, họ lái xe bay lướt qua những cánh rừng rộng ngút ngàn tằm mắt, cưỡi ngựa thong thả trên thảo nguyên, đi bộ trên bãi biển không người. Hầu hết các thành phố đều đã bị rừng rậm và dây leo phủ kín, rất nhiều thành phố chỉ còn lại một khu dân cư ngang với một thị trấn nhỏ. Lúc này, dân số trên Trái đất tương đương với giai đoạn cuối thời kỳ Đồi đá mới.

Ở Trái đất càng lâu, họ càng cảm thấy toàn bộ lịch sử văn minh của loài người giống như một giấc mộng lớn.

Họ còn đến Úc. Ở châu lục đó, duy chỉ có Canberra là còn con người sinh sống, chẳng những thế còn sót lại cả một chính quyền ngang với một thị trấn nhỏ, vẫn tự xưng là Liên bang Úc. Cửa lớn của tòa nhà hội nghị năm xưa Tomoko tuyên bố kế hoạch diệt chủng đã bị cây cối rậm rạp tươi tốt che phủ, dây leo thậm chí còn bò lên cả cột cờ cao hơn tám mươi mét. Trong hồ sơ của chính phủ, họ tìm được ghi chép về Già Fraise năm xưa, ông lão sống đến hơn một trăm năm mươi tuổi, nhưng rốt cuộc cũng bị thời gian đánh bại, đã qua đời hơn mười năm trước.

Hai người lại đến đảo Mosken. Ngọn hải đăng mà Jason xây dựng vẫn còn ở đó, nhưng đã tắt từ rất lâu, khu vực này cũng trở thành vùng đất hoang không có người sinh sống. Trên đảo, họ lại nghe thấy âm thanh của

xoáy nước lớn, nhưng phóng mắt nhìn ra, chỉ thấy mặt biển trống không dưới ánh chiều tà.

Tương lai của họ cũng trống không.

AA nói: “Chúng ta hãy đến thời đại sau cuộc tấn công đi, thời đại mà Mặt trời đã biến mất, chỉ khi đó mới có thể có cuộc sống yên ổn được.”

Trình Tâm cũng muốn đến thời đại sau cuộc tấn công khu rừng đen tối, nhưng không phải vì cuộc sống yên ổn, mà vì cô ngăn cản thành công cuộc chiến tranh hủy diệt, lại nhận được sự sùng bái của hàng trăm nghìn người, không thể tiếp tục sống ở thời đại này được nữa. Cô cũng muốn tận mắt thấy nền văn minh Trái đất tiếp tục sinh tồn và phồn vinh sau đòn tấn công khu rừng đen tối, đó là hy vọng duy nhất khiến tâm hồn cô được bình yên. Cô tưởng tượng ra cuộc sống ở nơi Mặt trời đã biến thành tinh vân, tưởng tượng sự bình yên thật sự mà cô có thể tìm thấy ở nơi đó, thậm chí là cả hạnh phúc, đó sẽ là bến cảng cuối cùng của cuộc đời cô.

Dấu sao, cô cũng mới chỉ ba mươi ba tuổi.

Trình Tâm và AA lên phi thuyền Vành Đai Sao trở về quầng thể thành phố Sao Mộc, một lần nữa ngủ đông ở thành phố châu Á số 1, thời gian dự định là hai trăm năm, nhưng trong hợp đồng có ghi rõ: Trong thời gian này, nếu đòn tấn công khu rừng đen tối ập đến, họ sẽ được đánh thức bất cứ lúc nào.

PHẦN THỨ NĂM

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, nhánh Orion, hệ Ngân Hà

Xem xét số liệu tọa độ là công việc của Ca Sĩ, phán đoán sự chân thành của tọa độ là niềm vui của Ca Sĩ.

Ca Sĩ biết công việc của mình chẳng phải to tát gì, chẳng qua chỉ là bổ khuyết mà thôi, nhưng đây là một việc cần phải làm, vả lại còn có niềm vui.

Nói đến niềm vui, khi Hạt Giống này khởi hành từ thế giới mẹ, đó vẫn còn là nơi tràn ngập niềm vui, nhưng về sau, từ khi cuộc chiến giữa thế giới mẹ với thế giới vùng ven nổ ra, niềm vui dần dần giảm bớt. Đến giờ, đã trải qua hơn mười nghìn hạt thời gian, dù ở thế giới mẹ hay ở trong Hạt Giống cũng đều chẳng còn bao nhiêu niềm vui, những niềm vui từ thời đại Cổ Điển đều được viết trong những bài ca dao cổ, hát những bài ca dao ấy cũng là một trong không nhiều niềm vui còn sót lại.

Lúc xem xét số liệu, Ca Sĩ đang ngâm nga một bài hát cổ:

*Ta thấy tình yêu của ta
Ta bay đến hên cạnh nàng
Ta dâng lên lễ vật cho nàng
Đó là một khối thời gian ngưng kết
Trên thời gian có những đường vân đẹp đẽ
Sờ mềm như bùn ở Biển Nông*

...

Ca Sĩ không phàn nàn quá nhiều, vì tư tưởng và tình lực cần dốc vào sinh tồn thì hơn.

Entropy^[27] của vũ trụ đang tăng cao, hệ số trật tự đang giảm thấp, giống như cặp cánh màu đen dài vô biên vô tận của con chim cân bằng không lờ, đề xuống hết thảy mọi thứ đang tồn tại, đề xuống mãi. Nhưng các thực thể trị số entropy thấp thì khác, entropy của chúng vẫn đang giảm xuống, hệ số trật tự vẫn đang tăng lên, như ngọn lửa ma bùng lên trên mặt biển đen ngòm như mực, đây chính là ý nghĩa, ý nghĩa ở tầng cao nhất, cao hơn cả ý nghĩa của niềm vui. Muốn duy trì ý nghĩa này, các thực thể entropy thấp cần phải tồn tại và diễn sinh.

Còn về những tầng cao hơn của tòa tháp ý nghĩa này, không cần phải nghĩ ngợi, dẫu có nghĩ ngợi cũng không ra được gì, mà còn nguy hiểm nữa, càng không cần phải nhắc đến đỉnh của tòa tháp ý nghĩa, có lẽ, căn bản là không có cái đỉnh tháp đó.

Trở lại với các tọa độ, trong không gian có rất nhiều tọa độ lướt qua, giống như những loài côn trùng ma trận bay lượn trên bầu trời của thế giới mẹ vậy. Việc thu thập tọa độ là do Lôi Chính thực hiện, Lôi Chính thu lấy mọi thông tin lan tràn tản mạn trong không gian, màng trung, màng dài và màng nhẹ, có lẽ đến một ngày kia còn thu được cả thông tin màng ngắn. Lôi Chính ghi nhớ vị trí của tất cả các ngôi sao, nó sẽ đối chiếu thông tin với mô hình vị trí của các loại tổ hợp theo phương pháp ma trận điểm, tìm ra tọa độ trong đó. Nghe nói, Lôi Chính có thể đối chiếu với cả mô hình vị trí từ năm trăm triệu hạt thời gian về trước, Ca Sĩ chưa từng thử, chẳng có ý nghĩa gì cả. Ở thời đại xa xôi đó, các quần thể entropy thấp trong vũ trụ vẫn còn thừa thớt, cũng đâu chưa tiến hóa ra gen giấu mình và gen thanh tẩy. Còn giờ đây...

Giấu mình cho kỹ, thanh tẩy cho sạch.

Nhưng chỉ có một phần trong vô số tọa độ ấy là chân thành. Tin vào những tọa độ không chân thành thường có nghĩa là thanh tẩy những thế giới sạch sẽ, làm vậy là lãng phí tinh lực, lại còn có hại nữa, vì những thế giới này về sau biết đâu lại hữu dụng. Thật không thể hiểu nổi những kẻ phát đi tọa độ không chân thành, bọn họ rồi sẽ bị quả báo.

Việc phán đoán mức độ chân thành của tọa độ có một số quy luật, ví dụ các tọa độ phát đi hàng loạt thông thường đều không chân thành. Nhưng những quy luật này đều rất sơ sài, muốn phán đoán hiệu quả thực sự, chủ yếu phải dựa vào trực giác. Điều này thì Lỗi Chính của Hạt Giống không làm được, thậm chí cả Siêu Lỗi ở thế giới mẹ cũng không làm được, đây chính là điểm khiến cho các thế sống entropy thấp trở nên không thể thay thế. Ca Sĩ có khả năng này, đây không phải tài năng thiên phú hay bản năng, mà là thứ trực giác được tích lũy qua cả hàng chục nghìn hạt thời gian. Một tọa độ, đối với kẻ không chuyên thì chỉ là một ma trận điểm đơn giản, nhưng trong mắt Ca Sĩ lại là vật sống, mỗi chi tiết của nó đều cho biết gì đó về bản thân, ví dụ như số lượng điểm quy chiếu, phương thức đánh dấu ngôi sao mục tiêu, ngoài ra còn cả những chi tiết vi diệu hơn nữa. Đương nhiên, Lỗi Chính cũng sẽ cung cấp một số thông tin liên quan, ví như các ghi chép lịch sử về tọa độ đó, phương hướng của nguồn phát và thời điểm tọa độ được phát đi. Những thứ này hợp lại thành một chỉnh thể hữu cơ, làm hiện ra trong ý thức của Ca Sĩ chân dung bản thân kẻ phát đi tọa độ. Tinh thần của Ca Sĩ sẽ vượt qua thời gian và không gian, cộng hưởng với tinh thần của kẻ phát đi tín hiệu, cảm nhận nỗi sợ và sự lo lắng của nó, và còn cả những tình cảm mà thế giới mẹ không quen thuộc lắm, như là thù hận, đố kỵ, tham lam, nhưng chủ yếu vẫn là nỗi sợ, có nỗi sợ,

tọa độ ấy sẽ có sự chân thành - đối với mọi thực thể entropy thấp, nỗi sợ chính là lời đảm bảo cho sinh tồn.

Đúng lúc này, Ca Sĩ thấy một tọa độ chân thành, ở ngay gần đường bay của Hạt Giống. Đây là một tọa độ được phát đi bằng màng dài, Ca Sĩ cũng không biết tại sao mình phán đoán nó là chân thành, trực giác là thứ không thể nói rõ được. Y quyết định thanh tẩy nó, chẳng nào thì giờ cũng chẳng có gì để làm, mà chuyện này cũng không ảnh hưởng đến việc y đang ngâm nga bài hát cổ kia. Y đoán sai cũng chẳng sao hết, thanh tẩy chính là như thế, đây không phải công việc chính xác, không yêu cầu sự chuẩn xác tuyệt đối. Thanh tẩy cũng không phải công việc gấp gáp gì, làm sớm hay làm muộn cũng đều được. Chính vì thế mà đây chỉ là một chức vụ có địa vị rất thấp.

Ca Sĩ lấy trong kho của Hạt Giống ra một điểm khối lượng, sau đó hướng ánh mắt về phía ngôi sao mà tọa độ chỉ tới, Lõi Chủ chỉ dẫn cho đường nhìn của y, tựa như một thanh giáo dài lao đi giữa bầu trời sao. Ca Sĩ dùng xúc tu lực trường cầm lấy điểm khối lượng, chuẩn bị bắn ra, nhưng khi y nhìn thấy vị trí đó, xúc tu liền thả lỏng.

Ba ngôi sao đã thiếu mất một, có một mảng bụi sao màu trắng, trông như vật bài tiết của loài cá voi vực sâu.

Đã được thanh tẩy rồi, thanh tẩy rồi thì bỏ qua, Ca Sĩ cất điểm khối lượng về kho.

Nhanh thật.

Y khởi động một chương trình Lõi Chính nhằm truy tìm nguồn gốc điểm khối lượng đã giết chết ngôi sao đó. Tỷ lệ thành công gần như bằng

không, nhưng theo quy trình vẫn phải thực hiện. Chương trình kết thúc rất nhanh, cũng như mọi lần, không có kết quả.

Ca Sĩ nhanh chóng biết được tại sao nó lại bị thanh tẩy nhanh thế. Y trông thấy ở gần thế giới đó có một màn sương chậm, màn sương chậm ấy cách thế giới đó chừng nửa độ dài cấu tạo, giả sử chỉ nhìn nó riêng lẻ, quả thực khó mà phán đoán ra ngu ồn gốc, nhưng khi đối chiếu với tọa độ được phát đi, chỉ lướt qua là nhận ra được nó thuộc về cái thế giới kia. Màn sương chậm chứng tỏ rằng đó là một thế giới nguy hiểm, vì vậy sự thanh tẩy diễn ra rất nhanh. Xem ra còn có thực thể entropy thấp sở hữu trực giác nhạy bén hơn cả y. Điều này cũng chẳng có gì lạ, như Trương Lão đã nói, trong vũ trụ, người có nhanh mấy cũng có kẻ nhanh hơn, người có chậm mấy cũng có kẻ chậm hơn.

Thông thường, mỗi tọa độ được phát đi rồi cuộc cũng đều bị thanh tẩy, chỉ là vấn đề sớm hay muộn mà thôi. Có thể người cho rằng tọa độ ấy không chân thành, nhưng trong hàng triệu triệu thế giới entropy thấp có hàng triệu triệu kẻ thanh tẩy, thế nào cũng có kẻ cho rằng nó chân thành. Thế sống entropy thấp đều có gen thanh tẩy, thanh tẩy là bản năng của chúng. Và lại, thanh tẩy chỉ là một việc rất đơn giản, khắp nơi trong vũ trụ đều có sức mạnh tiềm tàng, chỉ cần kích thích để chúng làm việc cho người là được, gần như không hao phí gì cả, cũng không làm lỡ dở việc ca hát.

Nếu Ca Sĩ nhẫn nại chờ đợi, những tọa độ chân thành cuối cùng đều sẽ bị những thế sống entropy thấp khác mà y không biết thanh tẩy sạch sẽ, nhưng như thế không có lợi cho cả thế giới mẹ lẫn Hạt Giống, dẫu sao thì y đã nhận được tọa độ, còn một lần nhìn vào thế giới mà tọa độ ấy chỉ tới, vậy là đã xác lập nên một mối liên hệ nào đó với thế giới ấy. Nếu cho rằng

mối liên hệ ấy chỉ là một chiều thì thật quá ấu trĩ, phải nhớ kỹ quy luật vĩ đại về tính có thể nghịch đảo của do thám: nếu người có thể nhìn thấy một thế giới của thể sống entropy thấp, thế giới đó sớm hay muộn cũng có thể nhìn thấy người, chỉ là vấn đề thời gian, vì vậy, chuyện gì cũng đợi người khác làm là rất nguy hiểm.

Việc tiếp theo cần làm, chính là bỏ tọa độ đã vô dụng này vào ngăn dữ liệu được gọi là “hầm mộ”, đây cũng là việc cần phải làm theo quy trình. Đương nhiên, các ghi chép có liên quan với nó cũng phải bỏ vào cùng một lượt, giống như di vật của người chết được bầy táng vậy, nói chung thì tập tục của thế giới mẹ là như thế.

Trong số “di vật” có một thứ làm Ca Sĩ cảm thấy hứng thú, đó là ghi chép về ba lần liên lạc của kẻ đã chết với một tọa độ khác, sử dụng màng trung. Màng trung là loại màng có hiệu quả truyền tin thấp nhất, cũng được gọi là màng nguyên thủy. Màng dài được sử dụng nhiều nhất, nhưng nghe nói màng ngắn cũng có thể dùng để truyền thông tin, nếu thế thật thì quả là thần kỳ. Nhưng Ca Sĩ thích màng nguyên thủy, y cho rằng màng nguyên thủy có một vẻ đẹp cổ kính, tượng trưng cho thời đại tràn đầy những niềm vui. Y thường đem những thông tin màng nguyên thủy biên soạn thành bài hát, hát lên lúc nào cũng thấy rất hay, dĩ nhiên, thông thường thì nghe chẳng hiểu gì cả, mà cũng không cần thiết phải hiểu. Ngoài tọa độ ra, thông tin màng nguyên thủy không có quá nhiều thứ hữu dụng, chỉ cảm nhận về tần điệu của nó là được rồi. Nhưng lần này, Ca Sĩ không ngờ lại hiểu được một chút thông tin, vì một phần trong đó lại có cả hệ thống tự dịch! Ca Sĩ chỉ hiểu được chút ít, một đường nét lơ mờ, song lại đủ để nhìn ra được một quá trình khó mà tưởng tượng nổi.

Đầu tiên, tọa độ kia phát ra một thông tin, phát đi qua màng nguyên thủy, thế sống entropy thấp của thế giới đó (Ca Sĩ gọi nó là Kẻ Gãy Sao) đã vụng về gãy vào ngôi sao của chúng, giống như những người du ca thời cổ đại ở thế giới mẹ gãy cây đàn quê thô sơ để truyền đi tin tức. Chính mẫu thông tin này có chứa hệ thống tự dịch.

Mặc dù hệ thống tự dịch cũng rất vụng về và rất nguyên thủy, nhưng cũng đủ cho Ca Sĩ đối chiếu với mô thức văn bản của mẫu thông tin mà thế giới đã chết phát đi ngay sau đó, hiển nhiên là để hỏi đáp cho thông tin được phát đi rộng rãi kia. Chuyện này đã rất khó tin rồi, nhưng Kẻ Gãy Sao phát đi thông tin lúc đầu không ngờ lại tiếp tục trả lời.

Rất thú vị, rất thú vị!

Ca Sĩ quả thực có nghe nói đến những thế giới của thế sống entropy thấp không có gen giấu mình và cũng không có bản năng giấu mình, nhưng đây là lần đầu tiên y gặp được. Đương nhiên, ba lần liên lạc giữa hai thế giới đều không tiết lộ tọa độ tuyệt đối của chúng, nhưng lại làm lộ ra khoảng cách tương đối giữa hai thế giới, nếu khoảng cách này mà xa thì cũng không nói làm gì, nhưng lại rất gần, chỉ có 416 độ dài cấu tạo, gần đến mức sát sạt với nhau. Như thế, nếu tọa độ của một trong hai thế giới bị lộ, cái còn lại tất nhiên cũng sẽ lộ ra, chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.

Tọa độ của Kẻ Gãy Sao vậy là đã lộ ra.

Chín hạt thời gian sau ba lần liên lạc đó, lại xuất hiện một bản ghi chép, Kẻ Gãy Sao lại gãy lên ngôi sao của chúng để phát đi một thông tin, đây... không ngờ lại là một tọa độ! Lỗi Chính đã xác định nó là tọa độ. Ca Sĩ đưa mắt nhìn về phía ngôi sao mà tọa độ ấy chỉ tới, phát hiện nó cũng đã bị thanh tẩy, vào khoảng ba mươi lăm hạt thời gian trước. Ca Sĩ cho rằng vừa

nãy mình đã nh ầm, Kẻ Gãy Sao rốt cuộc vẫn có gen giấu mình, vì nó có gen thanh tầy, không thể nào lại không có gen giấu mình. Nhưng cũng giống như tất cả những kẻ phát đi tọa độ, bản thân nó không có năng lực thanh tầy.

Rất thú vị, rất thú vị.

Tại sao thực thể entropy thấp đã thanh tầy kẻ chết kia lại không thanh tầy Kẻ Gãy Sao? Có rất nhiều nguyên nhân. Có thể chúng không chú ý đến ba lần liên lạc này, thông tin màng nguyên thủy thường không thu hút sự chú ý lắm. Nhưng trong triệu triệu thế giới thế nào cũng có kẻ chú ý đến, Ca Sĩ chính là một trong số đó. Kỳ thực, giả sử không có Ca Sĩ, nó cũng sẽ bị thể sống entropy thấp khác chú ý đến, chỉ là vấn đề thời gian mà thôi. Có lẽ chúng đã từng chú ý đến, nhưng độ nguy hiểm của thể sống entropy thấp không có gen giấu mình không lớn, chẳng bỏ công thanh tầy.

Nhưng sai hoàn toàn! Chỉ nói sơ sơ thế này, giả sử Kẻ Gãy Sao thực sự không có gen giấu mình, nó không sợ tiết lộ sự tồn tại của bản thân, thì sẽ bành trướng và tấn công mà không kiêng sợ gì.

Ít nhất là trước khi nó chết.

Nhưng cụ thể trong trường hợp này, tình hình phức tạp hơn một chút. Ba lần liên lạc trước, thêm một lần phát tọa độ, rồi sau sáu mươi hạt thời gian nữa, lại có một lần phát đi tọa độ của kẻ đã chết qua màng dài từ một nơi khác. Một chuỗi sự kiện này tạo thành một bức tranh bất tường, thể hiện sự nguy hiểm. Cuộc thanh tầy kẻ đã chết đã qua được mười hai hạt thời gian, Kẻ Gãy Sao hẳn đã ý thức được tọa độ của mình đã lộ ra, vậy lựa chọn duy nhất lúc này là bọc mình trong màn sương chậm, để tỏ ra mình có vẻ an toàn, thế thì không ai để ý đến nó nữa. Có lẽ thế giới ấy không có

khả năng này, nhưng từ việc nó có thể gây sao để phát ra thông tin qua màng nguyên thủy, khoảng thời gian này đủ để nó sở hữu khả năng đó, có lẽ nó chỉ không muốn làm như vậy mà thôi.

Nếu là về sau, vậy thì Kẻ Gây Sao cực kỳ nguy hiểm, còn nguy hiểm hơn kẻ đã chết rất nhiều.

Giấu mình cho kỹ, thanh tẩy cho sạch.

Ca Sĩ hướng ánh mắt về phía Kẻ Gây Sao, y thấy đó là một ngôi sao rất bình thường, tuổi thọ ít nhất còn chừng một tỷ hạt thời gian nữa. Nó có tám hành tinh, trong đó bốn hành tinh lớn ở thể lỏng, bốn hành tinh thể rắn. Theo kinh nghiệm của Ca Sĩ, thể sống entropy thấp phát thông tin qua màng nguyên thủy cư trú trên một hành tinh thể rắn. Ca Sĩ khởi động chương trình con mắt lớn, y rất hiếm khi làm vậy, đây là hành vi vượt quy ền.

“Người làm gì vậy? Con mắt lớn đang rất bận.” Trưởng Lão của Hạt Giống nói.

“Có một thể giới entropy thấp, tôi muốn nhìn nó gần hơn một chút.” Ca Sĩ trả lời.

“Công việc của người, chỉ cần liếc nhìn từ xa đã đủ rồi.”

“Chỉ là hiếu kỳ.”

“Con mắt lớn còn có mục tiêu quan trọng hơn cần quan trắc, không có thời gian thỏa mãn tính hiếu kỳ của người, làm tốt việc của người đi.”

Ca Sĩ không tiếp tục thỉnh cầu, kẻ thanh tủy có địa vị thấp nhất trên Hạc Giống, luôn bị coi thường, cho rằng đây là công việc vặt vãnh dễ dàng. Những kẻ coi thường lại quên mất một điều rằng, các tọa độ bị phát đi thường đều là nguy hiểm, nguy hiểm hơn đại đa số những tọa độ đang ẩn giấu kia.

Phần việc còn lại chỉ là thanh tủy, Ca Sĩ lại lấy từ trong kho ra điểm khối lượng kia. Y đột nhiên nghĩ ra là không thể dùng điểm khối lượng để thanh tủy Kẻ Gây Sao, cấu tạo của hệ sao này khác với hệ sao đã chết kia, có góc chết, dùng điểm khối lượng có khả năng không thể thanh tủy sạch sẽ, như thế là toi công, phải dùng lá hai chiêu mới được. Nhưng Ca Sĩ không có quyền hạn lấy lá hai chiêu trong kho, phải xin phép Trưởng Lão.

“Tôi cần một tấm lá hai chiêu, để thanh tủy.” Ca Sĩ nói với Trưởng Lão.

“Lấy đi.” Trưởng Lão lập tức giao cho Ca Sĩ một tấm.

Lá hai chiêu lơ lửng trước mặt Ca Sĩ, ở trạng thái niêm phong kín, sáng lóng lánh. Tuy đây chỉ là một thứ rất bình thường, nhưng Ca Sĩ rất thích nó. Y không thích những thứ công cụ đắt đỏ, quá hung tợn, y thích sự mềm mại cứng rắn nhất của lá hai chiêu, một kiểu duy mỹ có thể biến cái chết thành một bài ca.

Nhưng Ca Sĩ cảm thấy hơi bất an, “Lần này sao ngài lại đáp ứng nhanh vậy?”

“Đây cũng không phải thứ quý giá gì.”

“Nhưng thứ này nếu dùng quá nhiều, rốt cuộc cũng...”

“Trong vũ trụ khắp nơi đều đang dùng.”

“Vâng, khắp nơi đều đang dùng, nhưng chúng ta trước đây ít nhiều vẫn có chút tiết chế, giờ...”

“Có phải người đã nghe ngóng được điều gì?” Trương Lão lục lọi trong tư tưởng của Ca Sĩ, khiến y run lên. Trương Lão nhanh chóng tìm được cái tin mà Ca Sĩ nghe được, đây cũng chẳng phải tội lỗi gì, đều là bí mật công khai ở Hạt Giống.

Đó là tin về cuộc chiến giữa thế giới mẹ và thế giới vùng ven, trước đây, liên tục có tin tức về cuộc chiến truyền tới, sau rồi không có nữa, chứng tỏ chiến sự không được thuận lợi, thậm chí còn rơi vào nguy cơ. Nhưng thế giới mẹ và thế giới vùng ven không thể nào cùng tồn tại, cần thiết phải hủy diệt thế giới vùng ven đó đi, bằng không bản thân sẽ bị hủy diệt. Nếu chiến tranh không thể giành được thắng lợi, vậy thì chỉ có thể...

“Có phải thế giới mẹ đã chuẩn bị chuyển sang hai chiều?” Ca Sĩ hỏi, thực ra, Trương Lão đã biết câu hỏi của y.

Trương lão không trả lời, có lẽ là ngầm thừa nhận.

Nếu đúng vậy, nỗi bi ai ấy lớn biết chừng nào. Ca Sĩ không thể tưởng tượng nỗi cuộc sống kiêu đó, trên tòa tháp ý nghĩa, sinh tồn cao hơn hết thảy, đứng trước lựa chọn sinh tồn, tất cả thế sống entropy thấp trong vũ trụ đều chỉ có thể lựa chọn đi đâu ít tồi tệ hơn.

Ca Sĩ loại bỏ những ý nghĩ này khỏi tư tưởng mình, đây không phải là điều mà y nên nghĩ đến, chỉ tổ tự chuốc lấy phiền não. Điều y cần nghĩ đến lúc này là khi này đã hát đến khúc nào, một hồi lâu sau mới nhớ ra được, y ngâm nga tiếp:

*Trên thời gian có những đường vân đẹp đẽ
Sờ mềm như bùn ở Biển Nông
Nàng bơi thời gian khắp thân thể
Rồi kéo ta bay về bên rìa tôn tại
Đó là chuyến bay của linh thể
Trong mắt chúng ta, các ngôi sao tựa bóng ma
Trong mắt các sao, chúng ta cũng tựa bóng ma
...*

Trong tiếng ca, Ca Sĩ dùng xúc tu lực trường c ần tằm lá hai chi ều lên,
hờ hững quăng v ề phía Kẻ Gây Sao.

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, phi thuyền Vành Đai Sao

Khi tỉnh lại, Trình Tâm phát hiện mình đang ở trong môi trường không trọng lực. Ngủ đông và giấc ngủ thông thường không giống nhau, người ngủ đông không cảm nhận được thời gian trôi qua. Trong toàn bộ quá trình, chỉ có khoảng chưa đầy hai giờ đồng hồ lúc bắt đầu ngủ đông và lúc tỉnh lại là có cảm giác về thời gian, còn đầu dù ngủ đông bao nhiêu năm tháng đằng đẵng, cảm giác cũng chỉ như ngủ chưa được hai tiếng đồng hồ. Vì vậy, lúc tỉnh lại, người ngủ đông luôn thấy rất đột ngột, cảm giác như mình vừa đi qua một cánh cửa không-thời gian, thoáng cái đã vào một thế giới khác.

Thế giới mà Trình Tâm đang ở lúc này là một không gian hình cầu màu trắng, cô thấy Ngải AA lơ lửng ở gần đó, cũng mặc đồ ngủ đông bó sát người giống cô, đầu tóc vẫn còn ướt rượt, tay chân uể oải dang ra, hiển nhiên cô nàng cũng vừa tỉnh dậy. Khi ánh mắt họ chạm nhau, Trình Tâm muốn nói gì đó, nhưng vẫn chưa hết tê liệt do nhiệt độ thấp, cô không phát ra được âm thanh gì. AA nhìn cô khó nhọc lắc đầu, ý rằng: Tôi cũng giống chị, chẳng biết gì hết.

Trình Tâm nhận ra không gian này tràn ngập ánh sáng màu vàng như ánh chiêu tà, chiếu vào qua một ô cửa sổ hình tròn trông như cửa khoang thuyền. Bên ngoài cửa sổ, Trình Tâm thấy những đường vân vạch và xoắn ốc choán hết cả tầm nhìn, những đường vân này xếp thành những dải song song màu xanh và vàng đan xen, trông như một thế giới toàn những gió bão và dòng chảy xiết. Đây rõ ràng là bề mặt Sao Mộc. Sao Mộc mà Trình Tâm nhìn thấy lúc này khác hẳn với Sao Mộc hồi nửa thế kỷ trước, trông sáng

hơn rất nhiều. Kỳ lạ thay, dải mây rộng đang cuộn tròn sôi trào ở giữa kia không ngờ lại khiến cô nhớ tới sông Hoàng Hà. Đương nhiên cô biết, một vòng xoáy ở “Hoàng Hà” này cũng đủ chứa cả một Trái đất. Trên bức phong đó, cô nhìn thấy một vật, phần chính là một trụ tròn dài, chia làm các đoạn to nhỏ khác nhau, ở các vị trí khác nhau trên trụ tròn này có gắn ba trụ ngắn hơn, chúng nối với nhau thành một chỉnh thể, chầm chậm quay quanh trục là trụ tròn. Trình Tâm kết luận đây là một tổ hợp thành phố không gian, gồm tám thành phố. Cô còn phát hiện ra một sự thực kinh người: họ đang đứng yên so với tổ hợp thành phố không gian, nhưng Sao Mộc đang sau lại đang chầm chậm di chuyển! Xét độ sáng của Sao Mộc, lúc này hiển nhiên họ đang ở phía quay sang Mặt trời, thậm chí còn thấy cả bóng của tổ hợp thành phố không gian in trên bề mặt khí của Sao Mộc. Thêm một lúc nữa, đường giao giới ngày đêm của Sao Mộc xuất hiện, vết đỏ khổng lồ như con mắt quái vật cũng chầm chậm di chuyển vào tầm nhìn. Tất cả những điểu này đều chứng minh, họ cùng với tổ hợp thành phố không gian không phải đang ở phía khuất bóng Mặt trời của Sao Mộc, cũng không chuyển động song song với Sao Mộc trên quỹ đạo của nó quanh Mặt trời, lúc này, cả hai đều là vệ tinh của Sao Mộc, đang quay xung quanh hành tinh này.

“Chúng ta đang ở đâu?” Trình Tâm hỏi, lúc này cô đã có thể phát ra âm thanh khàn khàn, nhưng vẫn không đủ sức điểu khiển cơ thể mình.

AA lại lắc đầu, “Không biết, hình như đang ở trên phi thuyền.”

Họ tiếp tục lênh bênh giữa quầng sáng màu vàng của Sao Mộc, tựa như trong giấc mơ vậy.

“Hai người đang ở trên phi thuyền Vành Đai Sao.”

Âm thanh này vang lên từ một cửa sổ thông tin vừa bật ra bên cạnh họ, trong cửa sổ hiện ra một ông già tóc bạc, Trình Tâm vừa nhìn đã nhận ra ông ta chính là Tào Bân. Thấy bộ dạng già nua của ông ta, cô ý thức được mình đã lại nhảy vọt qua một quãng thời gian dài. Tào Bân cho cô biết, giờ là ngày 19 tháng 5 năm thứ 67 kỷ nguyên Boongke, đã năm mươi sáu năm trôi qua kể từ lần thức giấc ngắn ngủi trước của cô. Bản thân trốn tránh cuộc sống bên ngoài dòng thời gian, nhìn thấy người khác già đi trong nháy mắt, đi đâu này khiến cô hết sức áy náy trong lòng, Trình Tâm quyết định, dù sau này xảy ra chuyện gì, đây cũng sẽ là lần cuối cùng cô ngủ đông.

Tào Bân nói với họ, phi thuyền họ đang ở là thế hệ mới nhất của dòng phi thuyền Vành Đai Sao, mới được chế tạo hồi ba năm trước. Ông ta nói, sau sự kiện thành phố Vành Đai Sao hồi nửa thế kỷ trước, ông ta và Tất Vân Phong đều bị tuyên án có tội, nhưng chịu án không được bao lâu thì đã được thả ra. Tất Vân Phong đã qua đời mười mấy năm trước, Tào Bân chuyển cho họ lời chào của Tất Vân Phong trước lúc qua đời, khiến hai mắt Trình Tâm ngân ngấn lệ. Tào Bân bảo, hiện nay trong quần thể Sao Mộc, số lượng thành phố không gian cỡ lớn đã tăng lên đến năm mươi hai, phần lớn đều liên kết thành các tổ hợp thành phố. Tổ hợp họ trông thấy là tổ hợp số 2. Vì hệ thống phòng ngự Hệ Mặt trời đã hoàn thiện, hai mươi năm trước, tất cả các thành phố đều trở thành vệ tinh của Sao Mộc, chỉ khi nào xuất hiện cảnh báo tấn công mới thay đổi quỹ đạo nấp vào khu vực boongke.

“Cuộc sống ở thành phố lại giống như thiên đường vậy, đáng tiếc là các cô không thể đi xem, không còn thời gian nữa rồi.” Tào Bân nói tới đây đột nhiên im bặt. Trình Tâm và Ngải AA trao đổi ánh mắt bất an, giờ

họ đã biết lúc trước ông ta thao thao bất tuyệt có lẽ là để trì hoãn thời khắc này.

“Cảnh báo tấn công đã xuất hiện rồi à?” Trình Tâm hỏi.

Tào Bân gật đầu, “Đúng thế, cảnh báo xuất hiện rồi, trong nửa thế kỷ vừa qua có hai lần cảnh báo nhầm, đều suýt chút nữa đã đánh thức các cô đây, nhưng lần này là thật. Các con - lão già này đã một trăm mười hai tuổi rồi, chắc có thể gọi các con như vậy nhỉ - các con, đòn tấn công từ khu rừng đen tối rồi cuộc cũng đến rồi.”

Trái tim Trình Tâm thất lại, không phải vì đòn tấn công giáng xuống, hơn một thế kỷ nay, thế giới loài người đã chuẩn bị tất cả cho điếu này, nhưng trực giác nhạy bén của cô đã phát giác ra được có gì không đúng. Họ được đánh thức theo hợp đồng, ít nhất phải mất bốn, năm tiếng đồng hồ mới hồi tỉnh được tới mức này, cũng có nghĩa là cảnh báo phát ra đã được một thời gian rồi, nhưng tổ hợp thành phố số 2 thuộc Sao Mộc ngoài cửa sổ vẫn chưa tách ra khỏi cấp, cũng không thay đổi quỹ đạo, mà vẫn chuyển động như một vệ tinh của Sao Mộc, tựa hồ không có chuyện gì xảy ra vậy. Cô nhìn lại Tào Bân, vẻ mặt ông già hơn trăm tuổi này cũng rất bình tĩnh, dường như còn ẩn giấu cả sự tuyệt vọng.

“Giờ ông đang ở...” AA hỏi.

“Tôi đang ở trung tâm cảnh báo Hệ Mặt trời.” Tào Bân giơ tay chỉ về phía sau.

Trình Tâm thấy phía sau Tào Bân là một gian phòng lớn, kiểu như trung tâm điểu khiển, không trung bị nhấn chìm dưới các cửa sổ thông tin tràn lan. Các cửa sổ dập dềnh khắp nơi trong đại sảnh, không ngừng có cửa

sở mới xuất hiện chen lên phía trước, nhưng chỉ thoáng sau lại bị những cửa sổ xuất hiện sau che lấp, như thể nước lũ tràn vào sau khi vỡ đê vậy. Thế nhưng, những người trong gian phòng lớn ấy dường như chẳng làm gì cả. Một nửa số người ở đó mặc quân phục, họ hoặc đứng dựa vào bàn làm việc, hoặc ng ồi yên, ánh mắt đều đờ đẫn, gương mặt đều lộ ra vẻ bình tĩnh chẳng lành giống như Tào Bân.

Lẽ ra không nên thế này, Trình Tâm th ầm nhủ. Đây không giống như một thế giới đã nấp vào boongke, tự tin đối mặt với đòn tấn công, mà ngược lại rất giống với trạng thái khi mối đe dọa từ thế giới Tam Thế vừa mới xuất hiện h ồi hơn ba thế kỷ trước, không phải, đã là bốn thế kỷ trước r ồi. Lúc đó, trong văn phòng của các cơ quan như PIA và PDC, chỗ nào Trình Tâm cũng thấy bầu không khí và vẻ mặt này, tất cả toát lên nỗi tuyệt vọng khi phải đối diện với lực lượng siêu cường từ vũ trụ, một kiểu đờ đẫn và thản nhiên của những kẻ đã sẵn sàng từ bỏ hết thảy.

Hầu hết người trong gian phòng lớn kia đều im lặng, nhưng cũng có một số ít đang khẽ trao đổi gì đó, sắc mặt ảm đạm. Trình Tâm trông thấy một người đang ng ồi ng ây ra, cốc trên bàn đã đổ, nước uống màu xanh từ trên mặt bàn chảy xuống qu ần, nhưng anh ta hoàn toàn không để ý. Ở phía bên kia, trước một cửa sổ thông tin diện tích lớn hiển thị một biểu đồ phức tạp lúc nào cũng ở phía trên cùng, một quân nhân và một phụ nữ thường dân đang ôm chặt lấy nhau, trên gương mặt người phụ nữ còn thấp thoáng nước mắt...

“Tại sao không nấp vào boongke?!” AA chỉ vào tổ hợp thành phố không gian bên ngoài cửa sổ khoang phi thuyền.

“Không cần thiết, boongke không có tác dụng.” Tào Bân cụp mắt xuống nói.

“Hạt ánh sáng giờ cách Mặt trời chừng nào?” Trình Tâm hỏi.

“Không có hạt ánh sáng.”

“Vậy các ông phát hiện ra thứ gì?”

Tào Bân nở nụ cười thê lương, “Một tờ giấy nhỏ.”

Năm thứ 66 kỷ nguyên Boongke, ngoại vi Hệ Mặt trời

Một năm trước khi Trình Tâm tỉnh lại, hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời phát hiện một vật thể bay không xác định lướt qua mé ngoài đám mây Oort với tốc độ gần bằng vận tốc ánh sáng, lúc gần nhất, vật thể này cách Mặt trời chỉ 1,3 năm ánh sáng. Vật thể này có thể tích khổng lồ, khi bay với vận tốc ánh sáng, nó va chạm với các nguyên tử và bụi vũ trụ thừa thớt trong không gian phát ra bức xạ cực kỳ mãnh liệt. Hệ thống dự báo còn quan trắc được, khi bay vật thể này còn chuyển hướng một lần ở góc hẹp, tránh một mảng bụi sao nhỏ ở phía trước, sau đó lại đi đều chỉnh phương hướng về quỹ đạo bay ban đầu. Gần như có thể khẳng định, đây là một phi thuyền có trí tuệ.

Ngoài văn minh Tam Thế, đây là lần đầu tiên nhân loại ở Hệ Mặt trời tận mắt nhìn thấy văn minh ngoài Trái đất.

Đã có bài học ba lần cảnh báo sai trước đó, chính phủ liên bang không công bố phát hiện này, hiện nay trong thế giới Boongke, chỉ có không quá một nghìn người biết chuyện. Trong những ngày phi thuyền ngoài hành tinh đến gần Hệ Mặt trời nhất, những người này đều ở trong trạng thái căng thẳng và sợ hãi cực độ. Bên trong mấy chục đơn nguyên quan trắc trong không gian của hệ thống cảnh báo, trong trung tâm cảnh báo Hệ Mặt trời (hiện nay là một thành phố không gian riêng thuộc quần thể thành phố Sao Hải Vương), trong trung tâm tác chiến của bộ tổng tham mưu hạm đội liên bang, trong phòng làm việc của tổng thống Liên bang Hệ Mặt trời, mọi người nín thở theo dõi từng động hướng của vị khách ngoài hành tinh kia, tựa như một đàn cá đang run lẩy bẩy nấp dưới đáy nước, nghe ngóng con thuyền đánh bắt lướt qua trên mặt nước. Nỗi sợ hãi của những người biết

được thông tin này về sau còn lên đến mức hoang đường, bọn họ từ chối sử dụng liên lạc vô tuyến, thậm chí còn đi nhẹ nói khẽ - kỳ thực, ai cũng biết những chuyện này hoàn toàn không có ý nghĩa gì cả, vì thứ mà hệ thống cảnh báo thấy là cảnh tượng xảy ra từ một năm bốn tháng trước, giờ đây phi thuyền ngoài hành tinh đó đã đi xa rồi.

Khi phi thuyền lạ đi xa dần xa dần khỏi phạm vi quan trắc, mọi người vẫn không thể thở phào nhẹ nhõm, vì hệ thống dự báo lại có một phát hiện càng đáng lo hơn: phi thuyền ngoài hành tinh kia không bắn hạt ánh sáng về phía Mặt trời, nhưng lại bắn ra một thứ khác. Vật thể này cũng lao về phía Mặt trời với vận tốc ánh sáng, nhưng không sinh ra bức xạ giống như hạt ánh sáng, hoàn toàn không thấy được trên bất cứ dải sóng điện từ nào, hệ thống dự báo phát hiện được nó là nhờ sóng hấp dẫn. Vật thể này liên tục phát ra sóng hấp dẫn yếu ớt, tần số và cường độ đều không đổi, không mang theo bất cứ thông tin nào, có lẽ là do tính chất vật lý cố hữu nào đó của vật này. Khi hệ thống dự báo mới thăm dò được sóng hấp dẫn này, còn chưa định vị được nguồn phát, đã tưởng rằng nó là từ phi thuyền ngoài hành tinh, nhưng rồi ngay sau đó thăm dò được nguồn phát sóng hấp dẫn đã rời khỏi phi thuyền, đang bay về phía Hệ Mặt trời với vận tốc tiệm cận vận tốc ánh sáng. Phân tích số liệu quan trắc còn cho thấy, vật phát xạ không nhắm chuẩn xác vào Mặt trời, nếu theo quỹ đạo hiện nay, nó sẽ lướt qua Mặt trời bên ngoài quỹ đạo Sao Hỏa. Trong trường hợp mục tiêu của nó là Mặt trời, đây là sai lệch tương đối lớn. Điều này cũng thể hiện nó không giống với hạt ánh sáng trên một phương diện khác: trong số liệu hai lần quan trắc hạt ánh sáng đã có, sau khi được bắn ra, hạt ánh sáng đều nhắm chuẩn xác vào ngôi sao mục tiêu (đã tính cả chuyển động của ngôi sao), không cần thực hiện bất cứ điều chỉnh nào, có thể cho rằng, hạt ánh sáng là một khối đá bay với vận tốc ánh sáng theo quán tính. Hiện giờ, theo dõi chuẩn xác đối với nguồn phát ra sóng hấp dẫn cho thấy, vật thể này

không hề thực hiện điểu chỉnh quỹ đạo, có vẻ như chứng tỏ rằng mục tiêu của nó không phải là Mặt trời, điểu này ít nhiều cũng mang lại chút an ủi cho mọi người.

Khi còn cách Mặt trời một trăm năm mươi đơn vị thiên văn, tần số sóng hấp dẫn của vật thể lạ nhanh chóng hạ thấp, hệ thống cảnh báo phát hiện, đó là do vật thể này đang giảm tốc. Trong vài ngày, tốc độ của nó đã từ vận tốc ánh sáng giảm xuống rất nhanh còn một phần nghìn vận tốc ánh sáng, và lại vẫn còn đang tiếp tục giảm. Tốc độ chậm như vậy sẽ không phải là đe dọa đối với Mặt trời, đây lại là một điểu an ủi nữa, đồng thời, với tốc độ như vậy, thiết bị phi hành không gian của loài người có thể bắt kịp nó, cũng có nghĩa là, có thể điểu động phi thuyền ngăn chặn nó được rồi.

Đội hai tàu Mặc Khải và Alaska từ quần thể thành phố Sao Hải Vương xuất phát, thăm dò vật thể không xác định kia.

Hai phi thuyền này đều có hệ thống thu sóng hấp dẫn, có thể tạo thành một mạng lưới định vị, tiến hành định vị chính xác vật thể phát sóng hấp dẫn ở khoảng cách gần. Từ kỷ nguyên Phát sóng, loài người đã chế tạo nhiều tàu vũ trụ có thể thu phát sóng hấp dẫn, nhưng quan niệm về thiết kế đã thay đổi rất lớn, chủ yếu là tách ăng ten sóng hấp dẫn khỏi phi thuyền, trở thành hai bộ phận độc lập, ăng ten có thể ghép với các phi thuyền khác nhau, khi phân rã mất tác dụng có thể thay mới. Tàu Mặc Khải và tàu Alaska chỉ là hai phi thuyền cỡ trung, nhưng thể tích lại tương đương với phi thuyền cỡ lớn, bộ phận chủ yếu chính là ăng ten sóng hấp dẫn khổng lồ. Hai tàu vũ trụ này rất giống với khinh khí cầu thời Công nguyên, trông

rất to lớn, nhưng phần chuyên chở được chỉ có một cái giỏ nhỏ treo bên dưới túi khí khổng lồ.

Mười ngày sau khi đội thăm dò khởi hành, Vasilenko và Bạch Ice mặc bộ đồ phi hành gia gọn nhẹ và giày lực từ tản bộ trên ăng ten sóng hấp dẫn. Họ đều thích đi như vậy, so với bên trong phi thuyền, nơi này có tầm nhìn rộng mở hơn, bề mặt rộng rãi của ăng ten lại khiến người ta có cảm giác như đang bước đi trên mặt đất. Họ là hai người phụ trách chính của đội thăm dò số một, Vasilenko là tổng chỉ huy, Bạch Ice phụ trách công nghệ.

Alexei Vasilenko chính là tay quan trắc viên của hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời trong kỷ nguyên Phát sóng, cùng với Widnall, ông ta đã phát hiện ra vết tích phi thuyền vận tốc ánh sáng của thế giới Tam Thế, và gây ra sự kiện cảnh báo sai lần đầu tiên. Sau sự kiện đó, trung úy Vasilenko thuộc vào số bị giờ đầu chịu báng, bị xử khai trừ quân tịch, nhưng ông ta không phục, cho rằng lịch sử nhất định sẽ minh oan cho mình, bèn ngủ đông. Quả nhiên, cùng với thời gian, phát hiện về vết đường bay của phi thuyền vận tốc ánh sáng càng lúc càng cho thấy có ý nghĩa trọng đại, mà tổn thất nặng nề của sự kiện cảnh báo sai lần thứ nhất cũng dần dần bị quên lãng, Vasilenko được khôi phục quân hàm sau khi thức dậy vào năm thứ 9 kỷ nguyên Boongke, giờ đã trở thành trung tướng không gian quân của Liên bang Hệ Mặt trời. Có đi đâu, giờ ông ta cũng gần tám mươi tuổi rồi. Ông ta nhìn Bạch Ice bên cạnh, trong lòng cảm thấy đời thật không công bằng: người này sinh sớm hơn mình hơn tám mươi năm, là người thời kỷ nguyên Khủng hoảng, cũng ngủ đông, giờ mới hơn bốn mươi tuổi.

Bạch Ice vốn tên là Bạch Ngải Tư, sau khi tỉnh lại, ông ta mới đổi tên thành dạng Trung Anh hỗn hợp mà người hiện đại thường dùng để không có vẻ quá lạc hậu với thời đại mới. Ông ta từng là nghiên cứu sinh được

Đinh Nghi hướng dẫn, ngủ đông vào cuối kỷ nguyên Khủng hoảng, mới tỉnh lại hồi hai mươi hai năm trước. Thông thường, khoảng cách thời gian dài như vậy khiến người ta rất khó theo kịp thời đại, nhưng ngành vật lý lý thuyết có đặc thù riêng. Nếu như phong tỏa của Hạt trí tuệ khiến cho các nhà vật lý thời Công nguyên đến kỷ nguyên Đe dọa vẫn không bị lỗi thời, vậy thì việc chế tạo máy gia tốc hạt quanh Mặt trời đã khiến lý thuyết cơ sở của ngành vật lý coi như xóa bài chơi lại từ đầu. Từ thời Công nguyên, lý thuyết siêu dây đã được cho là lý thuyết đi trước thời đại, là vật lý của thế kỷ 22. Việc tạo ra máy gia tốc hạt quanh Mặt trời khiến lý thuyết siêu dây có khả năng trực tiếp kiểm chứng qua thực nghiệm, kết quả lại là một tai họa, phần bị lật nhào còn nhiều hơn phần được chứng thực, cả những lý thuyết được thế giới Tam Thể chuyển giao cũng bị chứng minh là sai lầm. Có đi đâu, với trình độ công nghệ mà văn minh Tam Thể sau này đạt tới, lý thuyết cơ sở của họ không thể nào sai sót nhiều đến vậy được, đi đâu này chỉ chứng minh rằng họ cũng lừa gạt loài người về phần lý thuyết cơ sở. Mô hình lý thuyết mà Bạch Ice đưa ra thời cuối kỷ nguyên Khủng hoảng lại nằm trong số ít hiếm hoi được máy gia tốc hạt quanh Mặt trời chứng thực là đúng. Lúc ông ta tỉnh lại, giới vật lý đã một lần nữa đứng trên cùng vạch xuất phát, ông ta vọt lên giành được thanh danh rất lớn, trải qua hơn mười năm, Bạch Ice đã trở lại hàng ngũ những người đi đầu trong giới nghiên cứu vật lý.

“Tựa như đã từng gặp cảnh này rồi nhỉ.” Vasilenko khoát tay nói.

“Đúng thế, nhưng sự tự tin và ngạo mạn của loài người đã tan biến rồi.” Bạch Ice nói.

Vasilenko cũng đứng cảm sâu sắc. Nhìn ra phía sau, Sao Hải Vương đã trở thành một chấm nhỏ màu xanh lam mờ nhạt, Mặt trời cũng chỉ là một

quầng sáng âm đạm, thậm chí còn không hắt được bóng họ xuống bề mặt ăng ten. Đội hình tráng lệ hai nghìn chiến hạm liên sao năm đó giờ ở đâu rồi? Giờ chỉ có hai phi thuyền lẻ loi, toàn bộ thuyền viên chưa đến một trăm người. Khoảng cách giữa tàu Alaska và Mặc Khải là gần một trăm nghìn kilômét, hoàn toàn không nhìn thấy nhau. Tàu Alaska không chỉ đóng vai trò đầu bên kia của lưới định vị, trên đó còn một đội thăm dò khác, biên chế tương đương với tàu Mặc Khải, theo lời bộ tổng tham mưu thì đó là đội hậu bị. Xem ra, cấp trên đã tính toán rất kỹ lưỡng mức độ nguy hiểm của hành trình này. Ở vùng rìa lạnh lẽo vắng vẻ của Hệ Mặt trời, cột ăng ten dưới chân dường như là hòn đảo trợ trụ duy nhất trong vũ trụ. Vasilenko muốn ngửa mặt nhìn trời mà thở dài, nhưng lại cảm thấy chẳng có ý nghĩa gì, bèn lấy trong túi bộ trang phục phi hành gia ra một món đồ nhỏ, để nó quay quay lơ lửng giữa hai người.

“Xem đây là cái gì?”

Thứ đó thoạt nhìn trông như mảnh xương của loài động vật nào đó, thực ra là một món linh kiện bằng kim loại, bề mặt trơn bóng phản chiếu ánh sao lạnh lẽo.

Vasilenko chỉ vào món linh kiện đang tự quay nói: “Hơn một trăm giờ trước, chúng ta thăm dò được một đám nhỏ các vật trôi nổi bằng kim loại ở gần quỹ đạo bay, phái đi một tàu không người lái thu nhặt về mấy món, đây là một trong số đó. Tôi đã kiểm tra, đây là một linh kiện của động cơ nhiệt hạch trên chiến hạm liên sao kỷ nguyên Khủng hoảng, bộ phận làm lạnh.”

“Di vật trong cuộc chiến tận thế à?” Bạch Ice kính sợ hỏi.

“Hẳn là vậy, lần này còn tìm được một tay vịn ghế bằng kim loại và một mảnh vách khoang tàu.”

Khu vực này là phạm vi chiến trường cổ đại nơi diễn ra cuộc chiến tận thế h ồi gần hai trăm năm trước, sau khi dự án Boongke khởi động, thường phát hiện các di vật của chiến hạm cổ đại, có thứ đưa vào bảo tàng của thế giới Boongke, có thứ được lưu thông ngoài chợ đen. Bạch Ice cầm lấy món linh kiện đó, cảm giác như có luồng khí lạnh thấm qua găng tay phi hành gia lan vào tận xương tủy. Ông ta buông tay, món linh kiện tiếp tục quay tròn trong không trung, như thể dưới tác động của linh hồn bám vào đó. Bạch Ice dờn mắt nhìn ra phía xa, chỉ thấy một vùng trống rỗng sâu thẳm không đáy, hai nghìn chiến hạm và di hài của hơn một triệu người trên đó đã trôi nổi ở vùng không gian tối tăm lạnh lẽo này gần hai thế kỷ, máu chảy ra từ những người đã hy sinh ấy sớm đã từ vụn băng thăng hoa thành dạng khí mà tan biến đi r ồi.

“Thứ mà chúng ta thăm dò lần này, có lẽ còn hiểm ác hơn cả Giọt Nước.” Bạch Ice nói.

“Đúng thế, khi đó chúng ta coi như cũng đã quen với thế giới Tam Thế r ồi, nhưng còn thế giới bản đi thứ này, chúng ta hoàn toàn không biết gì về nó... Tiến sĩ Bạch, ông đoán xem chúng ta sẽ gặp phải thứ như thế nào?”

“Chỉ có vật thể có khối lượng lớn mới phát ra sóng hấp dẫn, khối lượng và thể tích của thứ ấy chắc hẳn rất lớn, nói không chừng bản thân nó chính là một phi thuyền... Có đi ầu, những chuyện thế này, ngoài dự đoán là rất bình thường.”

Đội thăm dò tiếp tục bay một tuần, thu hẹp khoảng cách với vật thể phát sóng hấp dẫn kia xuống còn một triệu kilômét. Trước đó, đội thăm dò đã giảm tốc, giờ tốc độ đã giảm xuống bằng không và bắt đầu gia tốc về phía Hệ Mặt trời, như vậy khi vật thể kia đuổi kịp đội tàu, hai bên sẽ bay song song. Công việc thăm dò chủ yếu sẽ do tàu Mặc Khải tiến hành, tàu Alaska lùi lại mười nghìn kilômét quan sát từ xa.

Khoảng cách tiếp tục rút ngắn, vật thể lạ chỉ còn cách tàu Mặc Khải mười nghìn kilômét, lúc này, tín hiệu sóng hấp dẫn mà nó phát ra đã rất rõ, có thể định vị chính xác, nhưng ở vị trí đó, radar thăm dò phát đi không nhận về bất cứ tiếng vọng nào, quan sát bằng mắt thường cũng chẳng thấy gì. Kế đó, khoảng cách thu hẹp xuống còn một nghìn kilômét, ở vị trí ngu ồn phát sóng hấp dẫn vẫn không thấy bất cứ thứ gì.

Mọi người trên tàu Mặc Khải kinh hoàng, trước lúc khởi hành, họ đã đặt ra rất nhiều giả thuyết, duy chỉ không nghĩ đến chuyện đã đến gần mục tiêu trong gang tấc thế này mà trước mắt lại chỉ thấy không gian trống rỗng. Vasilenko xin ý kiến từ trung tâm cảnh báo, nhận được chỉ thị từ trung tâm với độ trễ hơn bốn mươi phút: tiếp tục rút ngắn khoảng cách với mục tiêu đến 150 km! Lúc này, hệ thống quan trắc có phát hiện mới, ở vị trí ngu ồn phát sóng hấp dẫn có một điểm trắng nhỏ, từ phi thuyền sử dụng kính viễn vọng bình thường cũng có thể nhìn thấy điểm trắng ấy. Tàu Mặc Khải bèn phái đi một phi thuyền không người lái đến thăm dò. Phi thuyền bay tới mục tiêu, khoảng cách nhanh chóng thu hẹp, 500 km, 50 km, 500 m... Cuối cùng, phi thuyền dừng lại lơ lửng cách mục tiêu 5 m, nó truyền về hình ảnh toàn ký độ nét cao, để mọi người trên hai phi thuyền lớn thấy được thứ từ vũ trụ bên ngoài bắn tới Hệ Mặt trời này...

Một mảnh giấy nhỏ.

Chỉ có thể miêu tả nó như vậy, tên gọi chính thức của nó là vật thể dạng màng hình chữ nhật, dài 8,5 cm, rộng 5,2 cm, hơi to hơn tấm thẻ tín dụng một chút, cực mỏng, không thấy được độ dày, bề mặt thuần một màu trắng, nhìn bên ngoài thì đúng là một tờ giấy.

Thành viên của đội thăm dò đều là những sĩ quan chỉ huy và chuyên gia ưu tú nhất, đều có tư duy sáng suốt và bình tĩnh, nhưng sức mạnh của trực giác vẫn áp đảo hết thảy. Họ từng chuẩn bị tinh thần đối mặt với vật thể xâm nhập có kích cỡ khổng lồ, thậm chí có người còn đoán rằng đó là một phi thuyền lớn ngang với vệ tinh số 2 của Sao Mộc, từ cường độ sóng hấp dẫn mà nó phát ra thì đây là chuyện hoàn toàn có thể. Nhìn mảnh giấy đến từ vùng không gian bên ngoài Hệ Mặt trời ấy (sau này bọn họ gọi nó như vậy luôn), họ đều thở phào, buông bỏ cảm giác nơm nớp âu lo bao lâu nay. Về lý trí họ vẫn không hề buông lỏng cảnh giác, thứ này có thể là vũ khí, có thể sở hữu sức mạnh hủy diệt hai phi thuyền, nhưng nói rằng nó có thể hủy diệt cả Hệ Mặt trời thì quả thực không ai tin nổi. Nhìn bên ngoài, nó trông mong manh vô hại thế kia, chỉ như một sợi lông vũ trắng đang bay lượn trên bầu trời đêm. Thư viết trên giấy đã biến mất từ rất lâu, như mọi người vẫn thường thấy trong các bộ phim miêu tả thế giới cổ đại, vì vậy trong mắt họ, mảnh giấy kia lại có thêm một chút lãng mạn.

Kết quả kiểm tra cho thấy, mảnh giấy không phản xạ sóng điện từ ở bất cứ dải sóng nào, màu trắng của nó không phải là phản xạ ánh sáng từ thế giới bên ngoài, mà là bản thân nó phát ra ánh sáng trắng nhàn nhạt, ngoài ra, không dò được bất cứ bức xạ nào khác. Vì mọi sóng điện từ, bao gồm cả ánh sáng nhìn thấy được đều có thể đi xuyên qua mảnh giấy, nên trên thực tế, mảnh giấy là trong suốt. Trên hình ảnh quay từ khoảng cách gần, có thể nhìn xuyên qua nó thấy các ngôi sao phía sau. Nhưng do ánh sáng trắng tự thân nó phát ra làm nhiễu, nên không gian vũ trụ lại rất tối, vì

vậy, nhìn từ xa, nó là một vệt trắng trong mờ. Nói tóm lại, ít nhất là nhìn bề ngoài thì mảnh giấy này vô hại.

Có lẽ đây thật là một lá thư?

Vì trên phi thuyền không người lái không có công cụ thu nhặt thích hợp, đội thăm dò đành phải thêm một phi thuyền nhỏ có cánh tay máy, định thử dùng một lồng gấp có niêm phong để bắt lấy mảnh giấy. Khi cánh tay máy xòe lồng gấp ra vươn về phía mảnh giấy, trái tim những người trên hai phi thuyền lại thấp thỏm.

Hình ảnh này cũng như đã từng diễn ra đâu đó.

Sự việc kỳ lạ xảy ra, khi lồng gấp khép lại nhốt mảnh giấy vào trong, cánh tay máy rút về, mảnh giấy lại lọt ra khỏi lồng gấp kín, vẫn ở nguyên vị trí đó. Thử đi thử lại mấy lần, kết quả đều giống nhau. Nhân viên điểu khiển trên tàu Mặc Khải bèn cho cánh tay máy thử chạm vào mảnh giấy, cánh tay máy xuyên qua giữa mảnh giấy, hai bên đều không suy suyển, cánh tay máy không thấy bất cứ trở lực nào, vị trí của mảnh giấy cũng không hề thay đổi. Cuối cùng, người điểu khiển lái phi thuyền chầm chậm tiến về phía mảnh giấy, định thử đẩy nó. Khi thân tàu tiếp xúc với mảnh giấy, mảnh giấy liền lặn vào trong, sau đó lại xuất hiện ở đuôi tàu khi phi thuyền chuyển động về phía trước, vẫn nguyên như ban đầu. Trong quá trình mảnh giấy xuyên qua thân tàu, hệ thống bên trong phi thuyền không phát hiện được bất cứ điểu gì khác thường.

Lúc này, mọi người đã biết mảnh giấy không phải vật tầm thường, nó giống như một ảo ảnh, không tác động lên bất cứ vật thể nào trong thế giới hiện thực. Nó cũng giống như một mặt phẳng tham chiếu nho nhỏ của vũ

trụ, duy trì vị trí một cách chuẩn xác, bất cứ tiếp xúc nào cũng không thể thay đổi dù chỉ một chút vị trí hoặc quỹ đạo chuyển động của nó.

Bạch Ice quyết định đích thân quan sát nó ở khoảng cách gần, Vasilenko nhất quyết đòi đi cùng. Việc hai vị lãnh đạo của đội thăm dò số 1 cùng đi làm đẩy lên một hồi tranh cãi, muốn xin ý kiến từ trung tâm dự báo thì phải chờ hơn bốn mươi phút sau mới nhận được câu trả lời. Vì Vasilenko nhất mực đòi đi, vả lại cũng còn có đội hậu bị, mọi người đành miễn cưỡng đồng ý.

Hai người người phi thuyền nhỏ bay về phía mảnh giấy, nhìn ánh đèn sáng hấp dẫn không lồ của tàu Mạc Khải lùi xa dần, Bạch Ice có cảm giác mình đang rời khỏi chỗ dựa duy nhất, trong lòng bỗng trở nên trống trải.

“Năm đó thầy hướng dẫn của anh cũng giống như chúng ta lúc này nhỉ?” Vasilenko nói, trông ông ta ngược lại có vẻ rất bình tĩnh.

Bạch Ice im lặng, ngậm thừa nhận. Lúc này, ông ta cảm thấy tâm hồn quả thực có sự tương thông với Đinh Nghi hồi hai thế kỷ trước, họ đều đang bay về phía một thứ không biết lớn lao, bay về phía một vận mệnh mờ mịt.

“Đừng lo lắng, lần này chúng ta nên tin tưởng vào trực giác.” Vasilenko vỗ vai Bạch Ice nói, nhưng lời an ủi của ông ta chẳng có tác dụng gì cả.

Phi thuyền chẳng mấy chốc đã đến bên mảnh giấy. Hai người kiểm tra lại trang phục phi hành gia, mở nắp khoang tàu, đồng thời tinh chỉnh lại vị trí của phi thuyền, để mảnh giấy lơ lửng trên đỉnh đầu họ cách chưa đến nửa mét. Họ cẩn thận xem xét mặt phẳng trắng muốt chỉ rộng chừng một tấc vuông ấy, họ cũng nhìn thấy những ngôi sao ở phía sau màn sáng trắng

này, chứng thực rằng đây là một vật thể phát quang trong suốt, chỉ là ánh sáng tự nó phát ra đã che mờ ánh sao, khiến những ngôi sao đằng sau nó hơi mờ nhòe đi. Họ lại nhô người ló ra khỏi khoang tàu, để mặt phẳng của mảnh giấy ngang với tầm mắt, đúng như hình ảnh truyền về cho thấy - mảnh giấy không có độ dày, khi nhìn ngang, nó đã hoàn toàn biến mất. Vasilenko vươn tay về phía mảnh giấy, lập tức bị Bạch Ice tóm lại.

“Ông làm gì vậy?!” Bạch Ice xẵng giọng hỏi. Qua mũ phi hành, ánh mắt ông ta nói nốt những lời còn lại. “Nghĩ xem thầy tôi đã gặp chuyện gì!”

“Nếu nó đúng là một lá thư, có lẽ cần đến những sinh vật có trí tuệ như chúng ta tiếp xúc trực tiếp thì mới giải phóng thông tin.” Vasilenko nói, đoạn dùng tay kia gạt tay Bạch Ice ra.

Vasilenko dùng bàn tay đeo găng chạm vào mảnh giấy, bàn tay ông ta xuyên qua mảnh giấy, bề mặt găng tay hoàn toàn không suy suyễn gì; Vasilenko cũng không nhận được bất cứ thông điệp tinh thần nào. Ông ta đưa tay xuyên qua mảnh giấy một lần nữa rồi dừng lại, để mặt phẳng màu trắng nhỏ bé ấy chia bàn tay mình ra làm hai, vẫn không có cảm giác gì, phần tiếp xúc giữa mảnh giấy và bàn tay hiện ra đường viền mặt cắt của bàn tay, hiển nhiên nó không bị cắt đứt hoặc làm rách, mà xuyên qua lòng bàn tay nhưng vẫn nguyên vẹn không tổn hại gì. Vasilenko rút tay về mảnh giấy lại lơ lửng ở vị trí đó y như trước, hoặc có thể nói là đang bay về phía Hệ Mặt trời với vận tốc 200 km/s cùng với phi thuyền.

Bạch Ice cũng thử chạm vào mảnh giấy, rồi lại nhanh chóng rút về, “Hình như nó là hình chiếu của một vũ trụ khác, hoàn toàn không liên quan gì tới thế giới của chúng ta.”

Vasilenko thì lại quan tâm đến một vấn đề thực tế hơn, “Nếu không có bất cứ thứ gì tác động được lên nó, vậy thì không thể mang về phi thuyền nghiên cứu kỹ hơn rồi.”

Bạch Ice bật cười, “Chuyện này quá đơn giản, ông quên kinh Qur’an nói gì rồi à? Nếu núi không đến với Muhammad thì Muhammad phải đến với núi thôi.”

Vậy là tàu Mặc Khải chầm chậm bay về phía mảnh giấy, sau khi tiếp xúc, nó để mảnh giấy đi vào khoang tàu, rồi chậm rãi đi điều chỉnh vị trí, để cho mảnh giấy lơ lửng giữa phòng thí nghiệm trên phi thuyền, nếu trong quá trình nghiên cứu cần đưa mảnh giấy đi nơi khác thì phải cho bản thân phi thuyền di chuyển. Cách thao tác kỳ dị này ban đầu hơi khó khăn, cũng may Mặc Khải vốn là một phi thuyền khảo sát các thiên thể nhỏ ở vành đai Kuiper, có khả năng kiểm soát vị trí rất tốt, ăng ten sóng hấp dẫn cũng được lắp mười hai động cơ tinh chỉnh, sau khi hệ thống trí tuệ nhân tạo trên phi thuyền làm quen với việc này đã có thể điểu khiển nhanh chóng và chính xác. Nếu thế giới này không thể tác động lên mảnh giấy, vậy thì chỉ còn cách để thế giới chuyển động xung quanh nó mà thôi.

Đây là một cảnh tượng kỳ dị, mảnh giấy nằm ở trung tâm phi thuyền Mặc Khải, nhưng xét trên khía cạnh động lực học, nó không liên quan gì đến phi thuyền, hai thứ này chẳng qua chỉ là lờng vào nhau chuyển động về phía Hệ Mặt trời với vận tốc ngang nhau mà thôi.

Sau khi vào phi thuyền, do ánh sáng nền mạnh hơn, tính trong suốt của mảnh giấy càng rõ hơn, có thể nhìn thấy rõ ràng các vật đằng sau nó. Lúc này, nó không còn giống mảnh giấy nữa, mà là một tấm màng nhỏ trong suốt, chỉ cho thấy sự tồn tại của mình bằng cách tự phát ra ánh sáng yếu ớt, nhưng mọi người vẫn gọi nó là mảnh giấy. Khi ánh sáng nền quá mạnh,

thậm chí nó còn biến mất không nhìn thấy nổi, các nhà nghiên cứu đành phải đi đều chỉnh đèn trong phòng thí nghiệm xuống mức rất tối, như vậy mảnh giấy mới rõ hơn được chút.

Trước tiên, các nhà nghiên cứu tìm khối lượng của mảnh giấy, trong tình hình hiện tại, chỉ có thể thông qua đo lực hấp dẫn mà nó sinh ra, nhưng ở độ chính xác cao nhất, máy đo lực hấp dẫn cũng không đo thấy gì, vì vậy, khối lượng của mảnh giấy có thể cực kỳ nhỏ, thậm chí là bằng không. Đối với giả thiết thứ hai, có người đoán nó hay là một hạt photon hoặc hạt neutrino ở trạng thái vĩ mô, nhưng xét hình dạng hình học của nó, hiển nhiên đây là một vật nhân tạo.

Phân tích mảnh giấy không đưa lại kết quả nào, vì cho sóng điện từ ở tất cả các dải sóng xuyên qua nó đều không xuất hiện nhiễu xạ, các loại từ trường với cường độ khác nhau cũng không ảnh hưởng gì đến nó, thứ này dường như không hề có cấu trúc bên trong vậy.

Hơn hai mươi tiếng đồng hồ đã trôi qua, đội thăm dò vẫn gờn như không biết gì về mảnh giấy, chỉ quan sát được một hiện tượng: ánh sáng và sóng hấp dẫn mảnh giấy phát ra đang dần dần yếu đi, đi đều này có nghĩa ánh sáng và sóng hấp dẫn đó có khả năng là một dạng bay hơi. Vì hai thứ này là những chứng cứ duy nhất chứng tỏ sự tồn tại của mảnh giấy, nếu cuối cùng chúng biến mất, vậy thì mảnh giấy cũng có thể coi như biến mất.

Đội thăm dò nhận được tin từ trung tâm cảnh báo, phi thuyền khảo sát khoa học cỡ lớn tên là Ngày Mai đã khởi hành từ quần thể thành phố Sao Hải Vương, bảy ngày sau sẽ nhập đội với họ. Trên tàu Ngày Mai có các trang bị nghiên cứu thăm dò hoàn thiện hơn, có thể tiến hành nghiên cứu sâu hơn.

Trong quá trình nghiên cứu, mọi người trên phi thuyền cũng dần mất cảnh giác với mảnh giấy, không còn dè dặt và cẩn trọng duy trì khoảng cách với nó nữa. Sau khi biết nó không tác động gì đến thế giới hiện thực, cũng không phát ra bức xạ có hại, người ta bèn bắt đầu tùy tiện sờ mó, cho nó xuyên qua cơ thể, thậm chí có người còn cho mảnh giấy xuyên từ hai mắt vào trong đại não, để người khác chụp ảnh. Bạch Ice trông thấy liền đột nhiên nổi cáu:

“Đừng làm vậy! Trò này không vui chút nào đâu!” Ông ta gằn lên, sau đó rời khỏi phòng thí nghiệm đã làm việc suốt hơn hai mươi tiếng đồng hồ trở về phòng riêng trên tàu.

Vừa vào cửa, Bạch Ice đã tắt đèn, muốn đi ngủ. Nhưng trong bóng tối, ông ta chợt thấy bất an, cảm giác mảnh giấy kia bất cứ lúc nào cũng có thể bay vào từ một phương nào đó, phát ra ánh sáng trắng nhờ nhờ, vậy là lại bật đèn lên, ông ta lơ lửng trong ánh sáng dịu dịu ấy, chìm vào hồi ức.

Lần từ biệt cuối cùng của ông ta với thầy hướng dẫn đã là chuyện cách đây 192 năm, nhưng giờ ông ta vẫn nhớ rõ mồn một. Đó là một buổi hoàng hôn, hai người từ thành phố dưới lòng đất lên trên mặt đất, lái xe vào sa mạc. Đinh Nghi thích tản bộ và suy tư trong sa mạc, thậm chí còn thích giảng bài trong sa mạc, sở thích này nhiều lúc khiến sinh viên khổ không nói nên lời. Đinh Nghi từng giải thích thói quen kỳ dị của mình như thế này: “Tôi thích những nơi hoang vắng, sự sống chỉ tổ quấy nhiễu vật lý học.”

Hôm đó tiết trời rất đẹp, không có gió cát, trong bầu không khí đầu xuân có mùi tươi mát trong lành. Hai thầy trò nằm trên một triền cát, sa mạc Hoa Bắc chìm trong ánh tịch dương. Ngày trước, Bạch Ngải Tư cảm thấy những cồn cát liên miên nhấp nhô này giống như những đường cong

phụ nữ (điều này hình như cũng là nhờ ông thầy chỉ ra cho), nhưng giờ, anh lại thấy chúng giống như một bộ não để trần, dưới ánh chiếu tà, bộ não phơi ra những rãnh và nếp nhăn ngoằn ngoèo lờ mờ. Ngược lên nhìn bầu trời, hôm nay, không ngờ giữa màn xám xịt lại lộ ra chút sắc xanh đã lâu rồi không thấy, như thể tư tưởng sắp ngộ ra điều gì đó.

Đình Nghi nói: “Ngải Tư, những gì tôi sắp nói với cậu hôm nay, tốt nhất cậu đừng nói với người khác, nếu tôi không trở về cậu cũng đừng nói với người khác, thực ra cũng không có nguyên nhân gì đặc biệt đâu, chỉ là tôi không muốn để người ta đem ra làm trò cười thôi.”

“Thầy Đình, vậy thầy có thể đợi khi nào về rồi nói với em cũng được.”

Không phải Bạch Ngải Tư đang an ủi Đình Nghi, anh ta đang nói thật lòng, lúc ấy anh ta vẫn đang chìm đắm trong ảo tưởng và niềm vui thắng lợi, cho rằng chuyến đi lần này của Đình Nghi chẳng có nguy hiểm gì lớn.

“Trước tiên hãy trả lời một câu hỏi của tôi.” Đình Nghi không để ý đến lời Bạch Ngải Tư nói, chỉ vào sa mạc trong ánh hoàng hôn, “Không xét đến tính bất định của lượng tử, giả sử mọi thứ đều có thể xác định, biết được điều kiện ban đầu là có thể tính toán được trạng thái ở bất cứ mặt cắt thời gian nào sau đó, giả sử có một nhà khoa học ngoài hành tinh, cho nó tất cả số liệu ban đầu của Trái đất mấy tỷ năm trước, liệu nó có thể tính toán ra sự tồn tại của vùng sa mạc này ngày hôm nay hay không?”

Bạch Ngải Tư ngẫm nghĩ rồi đáp: “Tất nhiên là không thể, vì sự tồn tại của sa mạc này không phải là kết quả quá trình diễn hóa tự nhiên của Trái đất, sa mạc hóa là do nền văn minh nhân loại gây ra, hành vi của văn minh rất khó dùng quy luật vật lý để xác định được.”

“Tốt lắm, vậy tại sao chúng ta và các đồng nghiệp của chúng ta đều muốn chỉ bằng vào suy luận từ quy luật vật lý để giải thích trạng thái ngày hôm nay của vũ trụ, đồng thời dự đoán tương lai của vũ trụ nữa?”

Những lời này của Đinh Nghi làm Bạch Ngải Tư hơi ngạc nhiên, trước đây, ông ta chưa từng thể hiện ra những suy nghĩ kiểu này.

Bạch Ngải Tư nói: “Em cảm thấy đây đã là chuyện nằm ngoài lĩnh vực vật lý học rồi, mục tiêu của ngành vật lý là tìm ra quy luật cơ bản của vũ trụ, ví dụ như loài người khiến cho Trái đất bị sa mạc hóa, tuy không thể nào trực tiếp tính toán bằng vật lý học, nhưng cũng có thể tính toán từ những quy luật kia, mà quy luật vũ trụ thì vĩnh hằng bất biến.”

“Hê hê hê hê hê hê hê...” Đinh Nghi đột nhiên phá lên cười quái dị, về sau nhớ lại, đó là tràng cười tà ác nhất mà Bạch Ngải Tư từng nghe, trong đó ẩn chứa một thứ khoái cảm tự ngược đãi bản thân, lại có sự hưng phấn khi nhìn tất thảy chìm vào vực sâu, dùng niềm khoái trá để che đậy nỗi sợ, cuối cùng thì trở nên say mê chính nỗi sợ ấy, “Câu nói cuối cùng đó của cậu, tôi cũng thường an ủi chính mình như thế đấy, tôi vẫn luôn bắt mình tin rằng trong bữa tiệc thịnh soạn vĩ đại này, con mẹ nó, vĩnh viễn sẽ có một món ăn không ai đụng đến... tôi cứ an ủi mình hết lượt này đến lượt khác như thế đấy, trước khi chết, tôi cũng sẽ nhắc lại một lượt nữa.”

Bạch Ngải Tư cảm giác Đinh Nghi đã đi quá xa, như là đang nói mơ vậy, anh ta không biết phải nói gì.

Đinh Nghi lại tiếp lời: “Hồi đầu kỷ nguyên Khủng hoảng, khi Hạt trí tuệ lần đầu tiên can thiệp vào máy gia tốc hạt, có mấy người tự sát. Hồi đó, tôi cảm thấy bọn họ thật khó hiểu, những người làm lý thuyết khi nhìn thấy những số liệu thực nghiệm như vậy phải hưng phấn mới đúng. Nhưng

giờ thì tôi đã hiểu rồi, những người đó biết nhiều hơn tôi, ví dụ như Dương Đông, chắc chắn là cô ấy biết nhiều hơn tôi, nghĩ cũng xa hơn tôi, có lẽ cô ấy còn biết một số đi đầu mà giờ chúng ta cũng vẫn chưa biết. Chẳng lẽ chỉ có Hạt trí tuệ tạo ra hiện tượng giả thôi sao? Chẳng lẽ hiện tượng giả chỉ tồn tại ở đầu cuối máy gia tốc hạt? Chẳng lẽ các phần khác của vũ trụ đều thuần khiết như gái trinh, đợi chúng ta đi khám phá? Đáng tiếc, cô ấy đã mang theo những đi đầu mình biết đi rồi.”

“Nếu lúc đó cô ấy trao đổi với thầy nhiều hơn một chút, có lẽ sẽ không đi con đường đó.”

“Nếu vậy có lẽ tôi đã chết chung với cô ấy.”

Đình Nghi đào một cái hố cát bên cạnh, nhìn cát trên rìa hố chảy xuống như nước, “Nếu tôi không trở về những thứ trong phòng tôi đều thuộc về cậu, tôi biết, cậu rất mê mấy món đồ chơi tôi mang đến từ thời Công nguyên.”

“Vâng, đặc biệt là bộ tẩu thuốc... Có đi đầu, em nghĩ em sẽ không nhận được những thứ đó đâu ạ.”

“Mong là vậy, tôi vẫn còn một khoản tiền...”

“Thưa thầy, tiền thì...”

“Tôi muốn cậu dùng nó để ngủ đông, thời gian càng dài càng tốt, dĩ nhiên, đấy là nếu cậu tự nguyện. Tôi có hai mục đích: một là muốn cậu thay tôi nhìn xem kết cục thế nào, kết cục cuối cùng của ngành vật lý; hai là... nói thế nào nhỉ, tôi không muốn cậu lãng phí sinh mệnh, đợi khi có thể xác định ngành vật lý có tồn tại, cậu hãy đi nghiên cứu vật lý tiếp cũng không muộn.”

“Đây hình như là... lời của cô Dương Đông.”

“Có lẽ không phải là nói nhảm đâu.”

Lúc này, Bạch Ngải Tư chú ý đến cái hố nhỏ mà Đinh Nghi vừa đào ở trên cát, cái hố đang nhanh chóng mở rộng. Họ vội đứng dậy lùi sang một bên, nhìn hố cát vừa mở rộng vừa sâu thêm, trong chớp mắt, đáy hố đã chìm vào bóng đen không nhìn thấy nữa, dòng cát từ rìa hố cuồn cuộn chảy vào bên trong. Chỉ thoáng cái, đường kính hố cát đã mở rộng đến hơn trăm mét, cả một gò cát bên cạnh đã bị nuốt vào trong. Bạch Ngải Tư chạy về phía xe, ngã vào ghế lái, Đinh Nghi cũng lên xe. Lúc này, Bạch Ngải Tư phát hiện các gò cát xung quanh đang chầm chậm nhích về phía cái hố, anh ta lập tức nổ máy, bánh xe xoay tròn, nhưng chiếc xe vẫn tiếp tục giạt lùi.

Đinh Nghi lại phát ra tiếng cười tà ác kia: “Hê hê hê hê hê hê hê...”

Bạch Ngải Tư tăng công suất động cơ điện lên mức lớn nhất, bánh xe quay như điên, quấy lên vô số đợt sóng cát, nhưng chiếc xe vẫn bị kéo về phía cái hố cùng với những gò đồng cát ở xung quanh, không thể kìm lại được, tựa như một cái đĩa đặt giữa tấm khăn trải bàn đang bị kéo vây.

“Thác Niagara! Thác Niagara! Hê hê hê hê...” Đinh Nghi rống lên.

Bạch Ngải Tư ngoảnh đầu lại nhìn, thấy một cảnh tượng khiến máu trong người đông cứng lại: hố cát đã mở rộng đến hết tầm mắt, toàn bộ sa mạc đều bị nó nuốt vào, nhìn quanh khắp lượt, cả thế giới chính là một cái hố khổng lồ, bên dưới sâu không thấy đáy, đen kịt như mực: ở rìa hố, cát chảy cuồn cuộn xuống, tạo thành một con thác lớn màu vàng. Đinh Nghi nói không đúng, thác Niagara chỉ bằng một phần nhỏ dòng thác cát khủng

khiếp này, thác cát từ rìa hố gần họ kéo đến tận rìa bên kia xa tít nơi chân trời, tạo thành một vòng lớn dài miên man, cát chảy cuồn cuộn xuống dưới nghe ầm ầm, cảm tưởng như thế giới này đang tan rã ra vậy! Xe tiếp tục trượt về phía rìa hố cát, càng lúc càng nhanh, Bạch Ngải Tư liều mạng đạp chân ga, nhưng không có tác dụng gì.

“Đồngốc, cậu tưởng chúng ta có thể thoát được à?” Đinh Nghi cười hả hả nói, “Vận tốc thoát ly, sao cậu không tính xem vận tốc thoát ly là bao nhiêu? Cậu đọc sách bằng mộng à? Hê hê hê hê...”

Chiếc xe trôi qua mép hố, rơi xuống thác cát, dòng cát đổ xuống ở xung quanh tựa như dừng lại, tất cả đều cùng rơi xuống bóng tối sâu không thấy đáy kia! Bạch Ngải Tư kêu ré lên trong nỗi kinh hoàng tột độ, nhưng anh ta không nghe thấy tiếng mình, chỉ nghe thấy tiếng cười điên dại của Đinh Nghi.

“Ha ha ha ha ha ha ha... không có món ăn nào chưa bị động tới, không có gái trinh nào chưa bị đụng tới, hi hi hi hi hi... ha ha ha ha ha ha...”

Bạch Ice giật mình tỉnh khỏi cơn ác mộng, nhận ra mình đã đâm đầu vào hố, xung quanh cũng lơ lửng rất nhiều giọt mồ hôi. Ông ta trôi nổi trong không trung, chờ người ra một lúc rồi xông ra ngoài, đến một gian phòng dành cho nhân sự cấp cao khác, tốn khá nhiều công sức mới gọi được Vasilenko mở cửa, ông ta cũng đang ngủ.

“Trung tướng, đừng để cái thứ đó, cái thứ họ gọi là mảnh giấy trong phi thuyền nữa; nói cách khác là đừng để tàu Mặc Khải dừng trên thứ đó nữa, lập tức rời khỏi nó đi, càng xa càng tốt!”

“Ông phát hiện ra điều gì à?”

“Chưa, chỉ là trực giác thôi.”

“Sắc mặt ông kém lắm, có phải mệt quá rồi không? Tôi thấy ông lo lắng thái quá rồi đấy, thứ đó hình như... hình như chẳng là gì cả, bên trong chẳng có gì cả, chắc là vô hại thôi.”

Bạch Ice tóm lấy hai vai Vasilenko, nhìn thẳng vào mắt ông ta, nói: “Đừng ngạo mạn!”

“Cái gì?”

“Tôi nói là đừng ngạo mạn, trở ngại đối với sinh tồn không phải nhược điểm và vô tri, mà là ngạo mạn, hãy nghĩ về Giọt Nước đi!”

Dường như câu cuối cùng đã có tác dụng, Vasilenko im lặng nhìn ông ta mấy giây, đoạn chậm rãi gạt đầu, “Được rồi, tiến sĩ, tôi nghe ông. Tàu Mặc Khải sẽ rời khỏi vị trí của mảnh giấy, giãn khoảng cách ra một nghìn kilômét, chỉ để lại một phi thuyền nhỏ ở bên cạnh để giám sát... hay là, hai nghìn kilômét nhé?”

Bạch Ice buông tay khỏi người Vasilenko, quệt trán nói: “Ông cứ xem tình hình mà định đoạt, tóm lại là càng xa càng tốt. Tôi sẽ cố gắng viết báo cáo chính thức càng nhanh càng tốt, báo lại suy đoán của tôi lên trụ sở chính.” Nói xong, ông ta lại lảo đảo bay đi.

Tàu Mặc Khải rời khỏi vị trí của mảnh giấy. Mảnh giấy xuyên qua phi thuyền, một lần nữa phời ra ngoài không gian vũ trụ, vì ánh sáng nền đã

mờ đi, nó lại hiện lên màu trắng trong mờ, một lần nữa trông lại giống như một mảnh giấy trắng. Tàu Mạc Khải từ từ kéo gần khoảng cách với mảnh giấy đến khi cách khoảng hai nghìn kilômét mới cố định vị trí, đội Ngày Mai bay đến. Đồng thời, một phi thuyền nhỏ ở lại cách mảnh giấy khoảng mười mét để giám sát liên tục, có hai thành viên đội thăm dò trực trên phi thuyền.

Trong không gian, cường độ sóng hấp dẫn mà mảnh giấy phát ra tiếp tục yếu đi, bản thân nó cũng từ từ tối lại.

Trên tàu Mạc Khải, Bạch Ice nhất mình trong phòng thí nghiệm, bên cạnh ông ta có mười mấy cửa sổ thông tin đang mở, tất cả đều kết nối với máy chủ lượng tử trên phi thuyền, bắt đầu thực hiện một lượng lớn các phép tính. Các cửa sổ hiển thị những phương trình, ma trận và đồ thị chi chít, ông ta bị vây ở giữa, bộ dạng nôn nóng bất an, tựa như con thú rơi vào bẫy.

Sau khi rời khỏi tàu Mạc Khải khoảng năm mươi tiếng đồng hồ, sóng hấp dẫn mà mảnh giấy phát ra hoàn toàn biến mất, ánh sáng trắng của nó lập lòe vài lượt rồi cũng tắt ngúm, đối với họ coi như mảnh giấy đã biến mất.

“Nó hoàn toàn bốc hơi rồi à?” Vasilenko hỏi.

“Chắc là không, chỉ là không nhìn thấy nữa thôi.” Bạch Ice mệt mỏi lắc đầu, lần lượt đóng từng cửa sổ thông tin xung quanh.

Một tiếng nữa trôi qua, tất cả các thiết bị quan trắc đều không phát hiện ra được dấu tích của mảnh giấy, Vasilenko ra lệnh cho phi thuyền giám sát ở cách xa hai nghìn kilômét trở về phi thuyền mẹ, nhưng hai nhân viên trực

ban trên phi thuyền nhỏ lại không đáp lại chỉ thị của ông ta, chỉ nghe được đoạn đối thoại gấp gáp của họ:

“Xem bên dưới đi, chuyện gì vậy?”

“Nó đang dâng lên kìa!”

“Đừng chạm vào nó! Mau đi ra!”

“Chân của tôi! Á...”

Sau một tiếng kêu thảm thiết, thiết bị giám sát trên tàu Mặc Khải cho thấy một trong hai nhân viên trên phi thuyền con bay ra ngoài, khởi động thiết bị đẩy trên trang phục phi hành gia hồng chạy trốn. Cùng lúc đó, một luồng ánh sáng mạnh bùng lên, ánh sáng phát ra từ phần dưới phi thuyền, ở đó đang chảy! Phi thuyền không gian giống như một que kem đặt trên khối thủy tinh nóng bỏng, phần đáy chảy ra thành một bãi nước, dần dần lan rộng ra khắp các phía xung quanh. Khối “thủy tinh” ấy vô hình, chỉ khi bãi nước lan ra mới cho thấy mặt phẳng vô hình đó. Phi thuyền chảy loang thành một lớp cực mỏng, phát ra ánh sáng sắc sỡ lòe loẹt, như ngọn lửa lan trên bề mặt phẳng. Nhân viên giám sát kia bay được một đoạn, song lại bị thứ lực hút vô hình nào đó kéo về phía bãi phi thuyền tan chảy kia, chỉ thoáng chốc, chân anh ta chạm vào mặt phẳng, lập tức cũng bị tan chảy thành một mảng sáng rực rỡ, cả cơ thể cũng chìm dần vào mặt phẳng, chỉ phát ra được một tiếng kêu kinh hoàng rồi tắt lịm.

“Toàn bộ phi hành đoàn vào ghế siêu tải, trạng thái động cơ hiện tại, chuyển sang Tiến 4!”

Từ khoảnh khắc nhìn trên cửa sổ thông tin thấy chân nhân viên giám sát kia chạm phải mặt phẳng vô hình, Vasilenko đã vượt quyền thuyền

trường, quả quyết phát ra chỉ thị này, để tàu Mạc Khải mau chóng bỏ chạy. Tàu Mạc Khải không phải phi thuyền liên sao, khi nó vào trạng thái Tiến 4, phi hành đoàn không cần dùng dụng dịch biến sâu bảo vệ, nhưng siêu trọng khi gia tốc vẫn ép chặt từng người xuống ghế ngồi. Vì mệnh lệnh phát đi quá nhanh, một số người không kịp về vị trí, trượt cả về đuôi tàu và bị thương. Thiết bị đẩy của tàu Mạc Khải phun ra dòng lửa plasma dài đến mấy kilômét, xé toang không gian đen tối, nhưng ở đằng xa, nơi phi thuyền nhỏ bị tan chảy, vẫn có thể nhìn thấy ánh sáng nhò nhò đó tựa như đốm lửa ma trời giữa đêm hoang.

Trên hình ảnh phóng to của thiết bị giám sát, phi thuyền chỉ còn lại đỉnh chóp, nhưng cũng nhanh chóng biến mất trong mặt phẳng rực rỡ kia. Toàn bộ thân thể tay nhân viên giám sát chảy tràn trên mặt phẳng, thành một hình người phát sáng to tướng, có điếu, trên mặt phẳng đó, thân thể anh ta trở thành một mảng không có độ dày, tuy lớn, nhưng chỉ có diện tích mà không có thể tích.

“Chúng ta không chuyển động, phi thuyền không gia tốc được.” Hoa tiêu tàu Mạc Khải nói, trong trạng thái siêu trọng, ông ta nói chuyện rất tốn sức.

“Nói bậy gì đó?!” Vasilenko muốn hét lớn, nhưng ở tình trạng này, ông ta cũng chỉ có thể nói ào ào.

Xét theo lẽ thường, hoa tiêu quả thực đang nói nhảm, mỗi người trên phi thuyền đều bị quá tải gia tốc đè chặt, chứng tỏ tàu Mạc Khải đang gia tốc với công suất cực lớn. Trong không gian, dựa vào mắt nhìn để phán đoán trạng thái chuyển động của vật thể bay là điếu bất khả, vì khoảng cách tới các thiên thể có thể dùng làm điểm quy chiếu đều rất xa xôi, trong thời gian ngắn không thể nào nhận ra được thay đổi về thị giác khi chuyển

động, nhưng hệ thống hoa tiêu trên phi thuyền có thể quan trắc được mọi gia tốc và chuyển động rất nhỏ của phi thuyền, nhận định này hẳn là không sai.

Tàu Mặc Khải có hiện tượng siêu trọng nhưng lại không gia tốc, như thể bị sức mạnh nào đó ghim chặt trong không gian.

“Thực ra có gia tốc, chỉ là không gian trong khu vực này đang chảy về hướng ngược lại, triệt tiêu gia tốc đi thôi.” Bạch Ice yếu ớt nói.

“Không gian đang chảy? Chảy về hướng nào?”

“Dĩ nhiên là nơi đó.”

Ở trạng thái siêu trọng, Bạch Ice không đủ sức giơ tay chỉ, nhưng mọi người đều biết nơi mà ông ta nói đến, toàn bộ tàu Mặc Khải chìm vào im lặng chết chóc. Vốn dĩ, trạng thái siêu trọng này khiến mọi người có cảm giác an toàn, tưởng chừng đang trong vòng tay của sức mạnh bảo vệ nào đó đưa họ chạy thoát khỏi hiểm nguy, nhưng hiện giờ lại là cảm giác đè nén như thể nằm mồi, khiến người ta tức thở.

“Hãy mở kênh liên lạc với trụ sở chính, không còn thời gian nữa rồi, đây coi như là báo cáo chính thức của chúng ta đi.” Bạch Ice nói.

Đã mở rồi.

“Trung tướng, ông từng nói thứ đó ‘chẳng là gì cả, bên trong chẳng có gì cả’, kỳ thực ông nói đúng rồi đấy, đúng là nó chẳng là gì cả, bên trong chẳng có gì cả, nó chỉ là một mảnh không gian, giống như không gian xung quanh chúng ta, chẳng là gì cả, chẳng có gì bên trong cả, điểm khác biệt

duy nhất là: nó là không gian hai chiều, nó không phải là một khối, mà là một mảnh, một mảnh không gian không có độ dày.”

“Không phải nó đã bay hơi à?”

“Thứ bay hơi là lực trường bao bọc lấy nó, lực trường này ngăn cách không gian hai chiều với không gian ba chiều xung quanh, giờ thì hai bên đã tiếp xúc trực tiếp rồi. Mọi người còn nhớ cảnh tượng tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn chứng kiến chứ?”

Không người nào trả lời, nhưng đương nhiên là họ còn nhớ, không gian bốn chiều rơi xuống không gian ba chiều, giống như dòng thác chảy xuống vực sâu.

“Giống như không gian bốn chiều rơi xuống không gian ba chiều, không gian ba chiều cũng sẽ rơi xuống không gian hai chiều, một chiều không gian cuộn lại trong thế giới vi mô. Diện tích mảnh không gian hai chiều đó - nó chỉ có diện tích - sẽ nhanh chóng mở rộng, dẫn đến quá trình rơi ở quy mô lớn hơn... Giờ chúng ta ở giữa không gian đang rơi xuống hai chiều, cuối cùng, toàn bộ Hệ Mặt trời sẽ rơi xuống hai chiều, cũng có nghĩa là, Hệ Mặt trời sẽ biến thành một bức tranh không có độ dày.”

“Có thể chạy thoát được không?”

“Giờ muốn bỏ chạy thì cũng giống như chèo thuyền trên mặt sông gềnh đĩnh thác nước vậy, trừ phi vượt qua được vận tốc thoát ly, bằng không dù chèo cật lực đi nữa, sớm muộn cũng sẽ rơi xuống thác, hoặc kiểu như đứng dưới mặt đất ném một cục đá lên trên không, ném cao bao nhiêu thì nó cũng sẽ rơi xuống. Toàn bộ Hệ Mặt trời đều đang ở trong khu vực rơi, muốn thoát ra khỏi đó thì phải đạt đến vận tốc thoát ly.”

“Vận tốc thoát ly là bao nhiêu?”

“Tôi đã tính đi tính lại bốn lần rồi, chắc là không sai đâu.”

“Vận tốc thoát ly là bao nhiêu?!”

Những người trên tàu Mạc Khải và tàu Alaska đều nín thở tập trung, đại diện cho toàn nhân loại lắng nghe lời phán quyết tận thế, Bạch Ice bình tĩnh nói lên lời phán quyết ấy:

“Vận tốc ánh sáng.”

Hệ thống hoa tiêu cho thấy, tàu Mạc Khải đã xuất hiện gia tốc ngược so với hướng động cơ đẩy, bắt đầu di chuyển về phía mặt phẳng hai chiều kia, tốc độ rất chậm, nhưng đang tăng dần. Động cơ vẫn đang chạy hết công suất, như vậy có thể giảm tốc độ phi thuyền rơi xuống không gian hai chiều, khiến cho kết cục cuối cùng chậm lại phần nào.

Trên mặt phẳng hai chiều cách chỗ họ hai nghìn kilômét, ánh sáng từ phi thuyền không gian và cơ thể nhân viên giám sát đã tắt, so với quá trình không gian bốn chiều rơi xuống ba chiều, năng lượng giải phóng khi không gian ba chiều rơi xuống hai chiều nhỏ hơn nhiều. Cấu trúc của hai vật thể hai chiều hiện ra rõ nét dưới ánh sao: ở phi thuyền không gian, có thể thấy được cấu trúc ba chiều sau khi triển khai xuống hai chiều, phân biệt được đâu là khoang phi thuyền, đâu là động cơ nhiệt hạch, còn cả cơ thể người co quắp trong khoang thuyền kia nữa. Ở chỗ cơ thể hai chiều, có thể phân biệt rõ xương cốt và các mạch máu, cũng có thể nhận ra các bộ phận cơ thể. Trong quá trình biến thành hai chiều, mỗi điểm trên vật thể ba chiều đều chiếu xuống mặt phẳng hai chiều rất chuẩn xác theo quy tắc hình học, chuẩn xác đến mức hai vật thể hai chiều này có thể coi là hai bản

vẽ thiết kế hoàn chỉnh nhất, chính xác nhất cho phi thuyền và cơ thể người ba chiều ban đầu, toàn bộ các cấu trúc bên trong đều phơi bày ra trên mặt phẳng hai chiều, không có bất cứ chi tiết nào bị ẩn đi. Song quy trình chiếu này lại hoàn toàn khác với bản vẽ thiết kế, nếu chỉ nhìn thôi thì rất khó dựa vào trí tưởng tượng để khôi phục lại hình dạng ba chiều ban đầu. Điểm khác biệt lớn nhất so với bản vẽ thiết kế là, quá trình biến thành hai chiều diễn ra ở tất cả các cấp độ, mọi cấu trúc và chi tiết từng được che đi trong kết cấu ba chiều đều phơi bày ra mặt phẳng hai chiều, vì vậy cũng thấy chi tiết vô tận giống như khi từ không gian bốn chiều nhìn thế giới ba chiều. Cái này rất giống với hình ảnh phân dạng trong hình học, phóng to bất cứ bộ phận nào trong hình vẽ thì nó vẫn có độ phức tạp tương đương, nhưng hình ảnh phân dạng chỉ là một khái niệm lý thuyết, trên thực tế thì hình ảnh phân dạng vẫn bị hạn chế bởi độ phân giải, phóng to đến mức độ nhất định thì sẽ mất đi tính chất phân dạng; còn độ phức tạp vô hạn của vật thể ba chiều sau khi bị biến thành hai chiều là thực; độ phân giải của nó xuống đến cấp độ hạt cơ bản. Trên thiết bị giám sát của phi thuyền, bằng mắt thường chỉ có thể thấy được đến một mức giới hạn nào đó, nhưng độ phức tạp và chi tiết của nó đã làm người ta hoa mắt, nhìn chăm chăm quá lâu sẽ phát điên.

Nhưng lúc này, độ dày của phi thuyền và nhân viên giám sát đó đều bằng không.

Không biết hiện giờ mặt phẳng hai chiều đã mở rộng được chừng nào, duy chỉ có hai hình ảnh đó cho thấy sự tồn tại của nó.

Tàu Mặc Khải tăng tốc trượt về phía mặt phẳng hai chiều, trượt về phía vực sâu có độ dày bằng không kia.

“Các vị, đừng ủ rũ thế, trong Hệ Mặt trời không ai có thể trốn thoát được, thậm chí một con vi khuẩn, một con virus cũng không thể sống sót, tất cả đều trở thành một phần của bức tranh khổng lồ này.” Bạch Ice nói, lúc này, trông ông ta rất ung dung bình thản.

“Ngừng gia tốc đi.” Vasilenko nói, “Cần gì để ý chút thời gian này, cuối cùng ít nhất cũng để mọi người hít thở thoải mái chút chứ.”

Động cơ tàu Mặc Khải đã tắt, cột lửa plasma ở đuôi tàu biến mất, phi thuyền trôi nổi trong không gian tĩnh lặng. Kỳ thực, phi thuyền lúc này vẫn đang gia tốc chuyển động về phía mặt phẳng hai chiều, nhưng do nó chuyển động cùng với không gian xung quanh, những người trong phi thuyền không cảm nhận được hiện tượng quá tải do gia tốc, họ đều ở trong trạng thái không trọng lượng, hô hấp thoải mái.

“Các vị, có biết tôi nhớ đến đi đâu gì không? Câu chuyện cổ tích của Vân Thiên Minh, bức tranh của họa sĩ Lỗ Kim.” Bạch Ice nói.

Trên tàu Mặc Khải chỉ có một nhóm nhỏ biết về thông tin tình báo do Vân Thiên Minh cung cấp, lúc này, chỉ trong nháy mắt, những người đó đều hiểu ra hàm nghĩa thực sự của tình tiết này. Đây là một ẩn dụ đơn độc, không có bất cứ tọa độ hàm nghĩa nào, vì nó quá đối đơn giản, quá đối trực tiếp. Rất có thể, Vân Thiên Minh cho rằng đưa một ẩn dụ rõ ràng như vậy vào câu chuyện là rất mạo hiểm, song anh đã chấp nhận mạo hiểm, vì thông tin này cực kỳ quan trọng.

Nhưng anh vẫn đánh giá cao khả năng lý giải của loài người. Có lẽ anh cho rằng, có phát hiện của tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn, người ta có thể giải mã được ẩn dụ này.

Việc bỏ qua thông tin tình báo then chốt này, khiến loài người đã gửi gắm hy vọng vào dự án Boongke.

Hai lần tấn công từ khu rừng đen tối mà loài người quan trắc được quả thực đều do hạt ánh sáng, nhưng người ta bỏ qua mất một sự thực rằng: hai hệ sao này có kết cấu khác với Hệ Mặt trời, hệ sao 187J3X1 có bốn hành tinh khổng lồ giống như Sao Mộc, nhưng bán kính quỹ đạo quay của chúng rất nhỏ (với công nghệ quan trắc thời Công nguyên thì cũng chỉ có thể phát hiện ra những hành tinh ngoài Hệ Mặt trời kiểu đó), trung bình chỉ bằng 3% khoảng cách từ Mặt trời đến Sao Mộc, còn gần hơn Mặt trời với Sao Thủy, gần như là ở sát ngôi sao của chúng. Khi ngôi sao phát nổ, các hành tinh này sẽ bị phá hủy hoàn toàn, không thể dùng làm boongke che chắn; còn hệ sao Tam Thể thì chỉ có một hành tinh.

Bố cục các hành tinh là một đặc trưng của hệ sao có thể quan trắc từ khoảng cách xa trong vũ trụ, đối với các nền văn minh công nghệ cao, có lẽ chỉ cần liếc qua là có được thông số này rồi.

Loài người biết sử dụng boongke, chẳng lẽ họ không biết?

Trở ngại đối với sinh tồn không phải là nhược tiểu và vô tri, mà là ngạo mạn.

Tàu Mặc Khải chỉ còn cách mặt phẳng hai chiều chưa đến một nghìn kilômét, tốc độ rơi càng lúc càng nhanh hơn.

“Cảm ơn mọi người đã làm tròn chức trách, tuy thời gian chúng ta ở cùng nhau không dài, nhưng đã hợp tác rất vui vẻ.” Vasilenko nói.

“Cũng xin cảm ơn tất cả mọi người, chúng ta đã từng cùng sống trong Hệ Mặt trời.” Bạch Ice nói.

Tàu Mặc Khải rơi vào không gian hai chiều, tốc độ biến thành hai chiều của nó rất nhanh, chỉ vài giây đồng hồ, ánh sáng như ngọn lửa bùng lên một lần nữa chiếu sáng không gian vũ trụ tăm tối. Đây là một bức tranh hai chiều có diện tích rất rộng, tàu Alaska ở ngoài xa mười nghìn kilômét có thể quan sát thấy rõ ràng. Trên bức tranh này, có thể nhận ra từng người trên tàu Mặc Khải, họ nắm tay nhau, túm tụm lại một chỗ, từng tế bào trong cơ thể đều lộ ra trong không gian ở trạng thái hai chiều, trở thành những người đầu tiên được vẽ vào trong bức tranh hủy diệt không lồ này.

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, Sao Diêm Vương

“Chúng ta trở về Trái đất đi.” Trình Tâm khẽ nói, trong tâm trí đã chìm vào hỗn loạn và tăm tối của cô, nguyện vọng này chợt nổi lên đầu tiên.

“Trái đất quả thực là một nơi tốt để chờ đợi kết cục cuối cùng, lá rụng về cội mà, nhưng chúng tôi vẫn hy vọng tàu Vòng Đai Sao có thể đến Sao Diêm Vương.” Tào Bân nói.

“Sao Diêm Vương?”

“Sao Diêm Vương đang ở điểm viễn nhật, xa Mặt trời nhất, hướng đó cách không gian hai chiều tương đối xa, chính phủ liên bang sắp chính thức phát cảnh báo tấn công đến toàn thế giới, một lượng lớn phi thuyền sẽ bay về phía đó, tuy kết quả cuối cùng đều như nhau, nhưng thời gian còn lại sẽ nhiều hơn một chút.”

“Còn được bao nhiêu thời gian nữa?”

“Không gian thuộc Hệ Mặt trời bên trong vành đai Kuiper sẽ rơi xuống hai chiều trong vòng tám đến mười ngày.”

“Chút thời gian này chẳng đáng là bao, chúng ta vẫn cứ trở về Trái đất thôi.” Ngải AA nói.

“Chính phủ liên bang muốn nhờ hai cô làm một việc.”

“Giờ chúng tôi còn làm được gì nữa?”

“Không phải chuyện gì quan trọng, giờ đã chẳng còn gì quan trọng nữa rồi. Có người đưa ra ý nghĩ thế này: về mặt lý thuyết, có thể t ần tại một phần mềm xử lý hình ảnh, đưa vào hình ảnh vật thể ba chi ều rơi xuống hai chi ều, thì có thể khôi phục lại hình ảnh ba chi ều của vật thể đó. Chúng tôi hy vọng, trong thời gian đằng đẵng sau này, có một nền văn minh có trí tuệ nào đó khôi phục lại hình ảnh ba chi ều của thế giới chúng ta từ Hệ Mặt trời hai chi ều, tuy chỉ là hình ảnh chết thì văn hóa nhân loại cũng không đến nỗi bị chôn vùi toàn bộ. Ở Sao Diêm Vương có bảo tàng văn minh Trái đất, một phần khá lớn văn vật quý báu trên Trái đất đều cất giữ ở đó. Bảo tàng được xây dựng dưới lòng đất Sao Diêm Vương, chúng tôi lo trong quá trình biến thành hai chi ều, những văn vật này sẽ lẫn với vật chất dưới lòng đất, cấu trúc có khả năng bị phá hoại, muốn nhờ các cô dùng phi thuyền Vành Đai Sao đưa những văn vật này ra khỏi Sao Diêm Vương, bỏ rải rác trong không gian, để chúng một mình rơi xuống không gian hai chi ều, như vậy cấu trúc của chúng có thể được bảo t ần hoàn chỉnh dưới hình thức hai chi ều, coi như là một dạng giải cứu... Đương nhiên, chuyện này gần như là huyền tưởng, nhưng giờ đây, có việc mà làm đầu sao cũng tốt hơn là nhàn rỗi. Ngoài ra, La Tập cũng đang ở Sao Diêm Vương, ông ấy rất muốn gặp các cô.”

“La Tập? Ông ấy vẫn còn sống?!” Ngải AA kinh ngạc thốt lên.

“Đúng vậy, gần hai trăm tuổi rồi.”

“Được, vậy chúng tôi sẽ tới Sao Diêm vương.” Trình Tâm nói, nếu là thuở trước, đây cũng là một hành trình phi thường, nhưng giờ thì chẳng còn gì có ý nghĩa nữa cả.

Đột nhiên, một giọng nam khẽ nghe vang lên: “Xin hỏi các cô muốn đi Sao Diêm Vương phải không?”

“Anh là ai?” Ngải AA hỏi.

“Tôi chính là phi thuyền Vành Đai Sao, AI trên tàu, xin hỏi các cô muốn đi Sao Diêm Vương phải không?”

“Đúng thế, chúng tôi cần làm gì?”

“Các cô chỉ cần xác nhận, không cần làm gì hết, tôi sẽ tự thực hiện hành trình.”

“Đúng vậy, chúng ta đến Sao Diêm Vương.”

“Xác nhận lệnh từ quyền chỉ huy tối cao, đang chấp hành. Ba phút sau, phi thuyền Vành Đai Sao sẽ đạt gia tốc 1G, xin hãy chú ý hướng trọng lực.”

Tào Bân nói: “Được rồi, mau rời khỏi đây đi, sau khi cảnh báo tấn công được phát ra, có thể sẽ xuất hiện hỗn loạn dẫn đến sụp đổ. Chúng ta liên hệ lại sau nhé, mong là còn cơ hội.” Không đợi Trình Tâm và AA từ biệt, ông ta đã tắt cửa sổ thông tin, lúc này, họ và phi thuyền Vành Đai Sao hiển nhiên không phải chuyện mà ông ta quan tâm nhất.

Từ cửa sổ khoang tàu nhìn ra, trên vỏ tổ hợp thành phố không gian đằng xa xuất hiện mấy điểm sáng màu lam, là phản xạ ánh sáng phát ra từ động cơ đẩy của phi thuyền Vành Đai Sao. Trình Tâm và AA rơi xuống một phía khoang phi thuyền hình cầu, họ cảm nhận được thân thể nặng dần, trọng lực do gia tốc sinh ra nhanh chóng đạt tới mức 1G. Khi cơ thể vẫn còn yếu ớt của họ có thể đứng lên được, hai người lại nhìn ra cửa sổ khoang, thấy toàn bộ Sao Mộc đã ở trong tầm mắt, nhưng Sao Mộc vẫn rất lớn, mắt thường không nhìn ra được tốc độ thu nhỏ của nó.

Sau khi khởi hành, Trình Tâm và AA bắt đầu làm quen với Vành Đai Sao theo hướng dẫn của AI trên phi thuyền. Giống như thế hệ trước, tàu Vành Đai Sao thế hệ này vẫn là một phi thuyền liên sao loại nhỏ, nhỏ nhất có thể chở được bốn người. Phần lớn không gian phi thuyền dành cho hệ thống sinh thái tuần hoàn, tính theo quy tắc thông thường thì hệ thống sinh thái tuần hoàn được trang bị dôi ra rất nhiều, gần như là nuôi sống bốn người bằng tài nguyên đủ duy trì sự sống cho bốn mươi người. Hệ thống sinh thái tuần hoàn gồm bốn hệ thống nhỏ giống nhau, vận hành liên thông và có thể dự phòng cho nhau, nếu một trong số đó bị hủy hoại ngoài ý muốn, có thể dùng tài nguyên còn lại để kích hoạt lại. Vành Đai Sao còn có một tính năng đặc biệt là có thể trực tiếp hạ cánh xuống các hành tinh rắn cỡ trung, trong các phi thuyền liên sao, đây là thiết kế cực kỳ hiếm thấy. Phi thuyền cùng loại thông thường đều sử dụng tàu con thoi để đổ bộ lên các hành tinh thể rắn, đi thẳng vào giếng hấp dẫn của hành tinh yêu cầu phi thuyền phải có độ bền cực cao, làm cho giá thành chế tạo tăng lên đáng kể. Ngoài ra, vì phải ra vào bầu khí quyển, Vành Đai Sao còn có hình dáng giọt nước, cũng cực kỳ hiếm gặp trong phi thuyền liên sao. Trên cơ sở thiết kế này, nếu Vành Đai Sao tìm được một hành tinh đất đá ở không gian vũ trụ xa xôi, nó có thể trở thành căn cứ để sinh tồn trên bề mặt hành tinh đó trong thời gian tương đối dài. Có lẽ, chính vì đặc điểm này mà Vành Đai Sao được phái đến Sao Diêm Vương để vận chuyển văn vật.

Trên tàu Vành Đai Sao còn rất nhiều đặc điểm thiết kế khác thường nữa, ví dụ, trên phi thuyền có sáu sân nhỏ, diện tích từ hai mươi đến ba mươi mét vuông, khi gia tốc đều có thể tự động điểu chỉnh theo hướng trọng lực, khi tàu trôi trong không gian có thể tự quay bên trong tàu, sinh ra trọng lực nhân tạo. Bên trong mỗi sân đều có cảnh quan sinh thái khác nhau, chẳng hạn như một mảng cỏ xanh và dòng suối nhỏ chảy qua, một khu rừng nhỏ ở giữa có suối mát, một bãi cát nhỏ, có nước trong dập dềnh

cuộn sóng... Những cảnh quan này nhỏ nhắn, tinh xảo, giống như dùng những thứ đẹp nhất Trái đất xâu lại thành một chuỗi trên châu, trên phi thuyền liên sao cỡ nhỏ, đây là một thiết kế cực kỳ xa xỉ.

Trình Tâm cảm thấy đau lòng và tiếc nuối, một thế giới nhỏ đẹp đẽ nhường này chỉ ít nữa sẽ biến thành một tấm màng mỏng không có độ dày... Nhưng với những thứ to lớn hơn sắp sửa bị hủy diệt kia, cố gắng sức tránh không nghĩ đến, hủy diệt giống như đôi cánh đen không lờ che phủ cả bầu trời tư tưởng của cô, cô không dám ngẩng đầu lên nhìn nó.

Hai tiếng sau khi khởi hành, tàu Vành Đai Sao nhận được cảnh báo tấn công từ khu rừng đen tối do chính phủ Liên bang Hệ Mặt trời chính thức công bố với cộng đồng quốc tế. Bản công cáo do tổng thống liên bang tuyên đọc, đó là một phụ nữ xinh đẹp, trông rất trẻ, lúc đọc thông báo, gương mặt bà ta không chút cảm xúc. Bà ta đứng trước lá cờ màu xanh của Liên bang Hệ Mặt trời, Trình Tâm nhận ra, lá cờ này rất giống với cờ Liên Hiệp Quốc thời cổ đại, chỉ là hình Trái đất trong đó đã thay bằng Mặt trời. Văn bản quan trọng cuối cùng trong lịch sử loài người hết sức ngắn gọn, chỉ có hơn hai trăm chữ, toàn văn như sau:

Năm giờ đồng hồ trước, hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời đã chứng thực, đòn tấn công khu rừng đen tối nhắm vào hệ sao của chúng ta đã xuất hiện.

Đây là một đòn tấn công vào chiều không gian, sẽ biến vùng không gian của Hệ Mặt trời từ ba chiều thành chỉ còn hai chiều, và sẽ triệt để hủy diệt mọi sự sống trong Hệ Mặt trời.

Dự kiến quá trình này sẽ hoàn tất trong tám đến mười ngày, ở thời điểm phát đi thông báo này, quá trình không gian ba chiều ở Hệ Mặt trời rơi xuống hai chiều vẫn đang diễn ra, đồng thời, quy mô và tốc độ đang nhanh chóng tăng lên.

Đã chứng thực, vận tốc thoát ly để thoát khỏi khu vực rơi là vận tốc ánh sáng.

Một tiếng trước, chính phủ và nghị viện liên bang đã thông qua nghị quyết, xóa bỏ mọi điều luật về chủ nghĩa đảo vong. Nhưng chính phủ cũng nhắc nhở

mọi công dân, vận tốc thoát ly vượt xa tốc độ cao nhất của các thiết bị bay của loài người hiện nay, khả năng trốn thoát thành công là không có.

Chính phủ Liên bang Hệ Mặt trời, Nghị viện Hệ Mặt trời, Tòa án tối cao Hệ Mặt trời, Hạm đội Liên bang Hệ Mặt trời sẽ chấp hành chức trách đến thời khắc cuối cùng.

Trình Tâm và AA không xem thêm tin tức nào. Giờ đây, như lời Tào Bân nói, thế giới Boongke có thể đúng là đã giống như một cõi thiên đường, họ rất muốn xem thiên đường như thế nào, nhưng họ không xem. Nếu mọi thứ đều đang đi tới điểm tận cùng, càng đẹp đẽ sẽ càng khiến người ta đau khổ, huống hồ, đó là một thiên đường đang tan vỡ trong nỗi sợ bị hủy diệt.

Tàu Vành Đai Sao ngừng gia tốc, phía sau nó, Sao Mộc đã thành một chấm nhỏ màu vàng. Mấy ngày hành trình sau đó, Trình Tâm và AA đều ngủ liên tục trong máy ngủ, trong hành trình cô độc đêm trước hủy diệt này, chỉ riêng những suy nghĩ hỗn loạn không thể đè nén nổi đã đủ khiến người ta sụp đổ rã.

Khi Trình Tâm và AA được AI đánh thức khỏi giấc ngủ dài không mộng mị, tàu Vành Đai Sao đã đến Sao Diêm Vương.

Lúc này, từ cửa sổ khoang tàu và màn hình giám sát có thể nhìn thấy toàn bộ Sao Diêm Vương, ấn tượng đầu tiên của họ với hành tinh này là tăm tối, như thể một con mắt mái mải nhắm chặt vậy. Ở khoảng cách này, ánh sáng Mặt trời đã rất yếu ớt, tàu Vành Đai Sao đi vào quỹ đạo thấp rã mới có thể nhìn rõ màu sắc trên bề mặt hành tinh. Mặt đất Sao Diêm Vương gồm hai màu xanh đen pha trộn, màu đen là nham thạch, bản thân nó chưa chắc đã là màu đen, chỉ là ánh sáng quá yếu ớt; màu xanh là nitơ

và mêtan ở thể rắn. Nghe nói, hai trăm năm trước, khi Sao Diêm Vương ở điểm cận nhật nằm trong quỹ đạo Sao Hải Vương, nơi này là một thế giới hoàn toàn khác, lúc ấy, một phần băng che phủ bề mặt hành tinh đã tan chảy, tạo ra bầu khí quyển loãng, nhìn từ xa có màu vàng sậm.

Tàu Vành Đai Sao tiếp tục hạ cánh, nếu ở Trái đất, lúc này đã là giai đoạn vào lại bầu khí quyển kinh khủng khiếp r ỡ, nhưng hiện giờ, tàu Vành Đai Sao vẫn đang bay trong môi trường chân không tĩnh lặng, chỉ dựa vào thiết bị đẩy của chính nó để giảm tốc. Lúc này, trên mặt đất hai màu xanh đen xen lẫn kia xuất hiện một hàng chữ trắng nổi bật:

VĂN MINH TRÁI ĐẤT

Hàng chữ này được viết bằng chữ viết hỗn hợp Đông Tây hiện đại, bên dưới còn có mấy hàng chữ nhỏ hơn, cũng là câu này, bằng mấy loại chữ viết chính thời cổ đại. Trình Tâm chú ý thấy, tất cả những hàng này đều không có chữ “bảo tàng”. Hiện giờ, độ cao của phi thuyền vào khoảng 100 km, có thể hình dung ra những chữ này lớn đến mức nào, Trình Tâm không ước tính kích cỡ của chúng, nhưng có thể khẳng định đây là những chữ lớn nhất mà loài người từng viết ra, mỗi chữ đều có thể chứa được cả một thành phố lớn. Khi độ cao Vành Đai Sao giảm xuống còn 10 km, trong tầm nhìn chỉ còn lại một trong bốn chữ kia mà thôi; tàu Vành Đai Sao cuối cùng đáp xuống một bãi đáp rộng mênh mông, chính là dấu chấm ở mé trên bên phải chữ “c ầu” (球) trong “địa c ầu”.

Dưới sự hướng dẫn của AI trên tàu, Trình Tâm và AA mặc trang phục phi hành gia loại nhẹ bước ra khỏi tàu Vành Đai Sao, men theo bậc thang đi xuống, đứng trên bề mặt Sao Diêm Vương. Trong giá lạnh cực độ, hệ thống sưởi ấm trong trang phục phi hành gia vận hành hết công suất. Bãi đáp phi thuyền không gian là một mảng trắng toát, dưới ánh sao, có ảo giác

như thể đang phát ra ánh huỳnh quang. Nhìn những vết cháy lem nhem trên bề mặt bãi đáp, có thể thấy rất nhiều phi thuyền đã từng cất cánh hoặc hạ cánh ở đây, nhưng giờ nơi này đã trống trơn.

Trong thời đại Boongke, Sao Diêm Vương gần giống như châu Nam Cực trên Trái đất thời cổ đại, không có người thường trú, là nơi vắng bóng con người nhất Hệ Mặt trời.

Trên bầu trời, có một khối hình cầu màu đen di chuyển rất nhanh như bóng ma giữa nền trời sao, thể tích nó rất lớn, không nhìn rõ chi tiết trên bề mặt. Đây là mặt trăng Charon của Sao Diêm Vương, khối lượng của nó bằng 1/10 hành tinh này, khiến cho nó và Sao Diêm Vương gần như là một hệ sao đôi, cùng quay xung quanh một trọng tâm vậy.

Đèn pha trên tàu Vành Đai Sao bật sáng, vì không có bầu khí quyển nên không thấy cột ánh sáng, quầng sáng của nó chiếu xuống một khối chữ nhật màu đen ở đằng xa - tấm bia màu đen này là vật duy nhất nổi lên giữa mảng đất trắng xóa này. Ở nó toát lên một vẻ đơn giản thuần khiết kỳ dị, như thể một hình ảnh trừu tượng nào đó về thế giới hiện thực vậy.

“Tôi thấy thứ này hơi quen quen.” Trình Tâm nói.

“Tôi chẳng thấy quen gì cả, nhưng nó khiến tôi cảm thấy không ổn.”

Trình Tâm và AA đi về phía tấm bia - chính xác hơn là họ nhảy về phía nó, bởi trọng lực của Sao Diêm Vương chỉ bằng 1/10 Trái đất. Dọc đường, họ phát hiện mình đang đi theo một dãy những mũi tên vẽ trên nền đất trắng. Những mũi tên đó nối đuôi nhau, đều chỉ về phía tấm bia màu đen. Khi tới trước bia, họ mới nhận ra nó lớn đến chừng nào, ngẩng đầu lên nhìn, cảm giác tưởng như bầu trời bị khoét đi một mảng lớn vậy; ngoảnh

nhìn bốn phía xung quanh, hai người phát hiện ra đường mũi tên kia không phải là duy nhất mà có rất nhiều hàng mũi tên chạy về phía tấm bia này theo hình rẽ quạt. Dưới chân tấm bia có một vật lớn trồi lên khỏi mặt đất, đó là một cái bánh xe kim loại đường kính khoảng một mét. Trình Tâm và AA ngạc nhiên nhận ra có thể dùng tay đẩy bánh xe đó, vì trên tấm bia có hình vẽ hướng dẫn màu trắng, có hai mũi tên cong chỉ hướng quay, đầu hai mũi tên vẽ hình hai cánh cửa, một cánh cửa mở hé, một cánh đóng chặt. Trình Tâm ngoảnh đầu lại nhìn những đường mũi tên chạy về nơi này, những chỉ dẫn rõ ràng đơn giản mà mạnh mẽ không kèm theo bất cứ chữ nào gọi cho cô một thứ cảm giác kỳ lạ, AA nói ra thành lời thứ cảm giác này.

“Những thứ này... hình như không phải để cho con người xem thì phải.”

Họ quay bánh xe theo chiều kim đồng hồ, bánh xe nặng quay rất khó, trên tấm bia chần chập trượt ra một cánh cửa lớn, một luồng khí tràn ra ngoài, hơi nước trong đó nhanh chóng đông thành hạt băng dưới nhiệt độ cực thấp, ánh lên lấp lánh dưới ánh đèn pha. Họ bước qua cửa, trước mặt lại hiện ra một cánh cửa nữa, cũng có một bánh xe quay được bằng tay, lần này thì bên trên xuất hiện một hướng dẫn ngắn gọn bằng chữ, giải thích đây là buồng trung chuyển, cần phải đóng cửa đầu tiên lại mới được mở cửa thứ hai. Trình Tâm và AA quay bánh xe phía trong cánh cửa đầu tiên để đóng cửa lại, khi luồng sáng đèn pha bị cắt đứt, hai người bất giác sợ hãi, đang định bật đèn trên trang phục phi hành gia thì phát hiện ra trên trần không gian chật hẹp này có một ngọn đèn nhỏ sáng lơ mơ. Đây là lần đầu

tiên họ thấy bằng chứng thế giới này có điện, ngoài ra, từ cuối kỷ nguyên Khủng hoảng, các công trình bên trong có áp suất khí quyển đã có thể trực tiếp mở ra chân không, không cần dùng đến khoang trung chuyển

nữa. Họ bắt đầu quay bánh xe mở cánh cửa thứ hai, lúc này, Trình Tâm có cảm giác kể cả cửa đầu tiên chưa đóng lại, cửa thứ hai vẫn có thể mở ra như thường, thứ duy nhất ngăn không khí bị thoát ra chính là hàng chữ kia, trong cái môi trường công nghệ lạc hậu này, dường như không có cơ chế tự động phòng ngừa thao tác sai.

Một luồng khí xộc ra khiến họ suýt chút nữa thì ngã nhào, nhiệt độ đột nhiên tăng cao khiến tấm bảo hộ che mặt mờ đi, thiết bị hiển thị cho thấy áp suất và thành phần không khí bên ngoài đều bình thường, có thể mở mũ phi hành ra được rồi.

Họ trông thấy một đường hầm thông xuống bên dưới rất sâu, trong đường hầm có một dãy đèn nhỏ mờ mờ, ánh đèn bị vách tường đen kịt nuốt hết, đoạn giữa các ngọn đèn đều nằm trong bóng tối như mực. Nền hầm dốc và trơn nhẵn, tuy độ dốc rất lớn, phải đến 45 độ, nhưng lại không có bậc thang; đi đâu này có thể do hai nguyên nhân: trong môi trường trọng lực thấp không cần đến bậc thang, hoặc con đường này không phải dành cho con người đi.

“Sâu vậy, sao không có thang máy?” AA nói, nhìn con dốc dựng đứng, cô không dám bước xuống.

“Thang máy sau một thời gian dài sẽ hỏng, mà thời hạn sử dụng của công trình này tính bằng kỷ địa chất.”

Tiếng nói vang lên từ cuối đường hầm, ở đó có một ông già đang đứng, dưới ánh đèn mờ, mái tóc và bộ râu dài trắng xóa của ông ta bay dập dờn trong môi trường trọng lực thấp, cảm giác như thể đang tự phát sáng vậy.

“Ông là La Tập ạ?” AA cao giọng hỏi.

“Còn là ai được nữa? Các con, chân ta không tiện đi lại, không lên đón các con được, tự mình xuống đây đi.”

Trình Tâm và AA men theo con dốc nhảy xuống dưới, vì trọng lực ở đây rất thấp nên cũng không kinh hãi hay nguy hiểm gì. Khoảng cách thu hẹp dần, họ bắt đầu nhận ra bóng dáng La Tập trên gương mặt ông già kia, ông ta mặc chiếc áo dài kiểu Trung Quốc màu trắng, chống gậy, lưng hơi còng xuống, nhưng giọng nói sang sảng.

Lúc xuống hết con dốc, tới bên cạnh La Tập, Trình Tâm khom người thật sâu trước ông ta, “Kính chào tiên bối.”

“Ha ha, đừng làm vậy,” La Tập xua tay nói, “Chúng ta từng là... đồng nghiệp nhỉ.”

Ông ta quan sát Trình Tâm, trong đôi mắt già nua lộ ra vẻ vui thích không hợp tuổi, “Ha ha, con vẫn còn trẻ vậy cơ à. Năm đó, trong mắt ta con chỉ là Người Giữ Gươm, nhưng về sau này, đã dần dần biến thành một cô gái xinh đẹp rồi. Chắc, đáng tiếc là thay đổi quá chậm, giờ thì không kịp nữa rồi, ha ha ha...”

Trong mắt Trình Tâm và AA, La Tập cũng đã thay đổi, Người Giữ Gươm uy nghiêm năm đó đã biến mất không còn tăm tích. Nhưng họ không hề biết, La Tập hiện nay thực ra chính là La Tập hồi trước khi trở thành Người Diện Bích bốn trăm năm trước. Về yếm thế khi ấy dường như đã thức tỉnh lại khỏi cơn ngủ đông, bị năm tháng làm dẹt đi đôi chút, và được bù đắp bởi một vẻ siêu thoát lạ thường.

“Ông biết đã xảy ra chuyện gì rồi phải không?” AA hỏi.

“Đương nhiên là ta biết, con gái.” Ông ta giờ gậy chỉ về phía sau, “Lũ khốn kiếp đó đâu chạy hết cả r ồi, lên phi thuyền bay đi r ồi, bọn chúng biết cuối cùng cũng không thể chạy thoát, nhưng vẫn cứ bỏ chạy, một lũ ngu xuẩn.”

Ông ta đang nói tới những nhân viên khác ở Viện bảo tàng văn minh Trái đất.

“Con gái, con thấy đấy, hai chúng ta đều sống uổng cả r ồi.” La Tập xòe tay ra nói với Trình Tâm.

Trình Tâm mất một lúc lâu mới hiểu được ý ông ta, nhưng trăm ngàn mỗi tâm tư theo đó trào dâng lại bị La Tập trấn áp đi, ông ta xua tay nói: “Thôi bỏ đi, kỳ thực, tranh thủ thời gian sung sướng luôn là cách đúng, giờ tuy rằng không thể sung sướng gì được nữa, nhưng cũng đừng tự chuốc lấy phiền não vào thân. Được r ồi, chúng ta đi thôi, đừng đỡ ta, bản thân các con còn chưa học cách bước đi ở đây mà.”

Với bước chân tập tễnh của người hai trăm tuổi như La Tập, trong môi trường trọng lực thấp thế này, việc khó khăn nhất không phải đi nhanh mà là đi chậm, vì vậy cây gậy chống trong tay ông ta chủ yếu dùng để giảm tốc, chứ không phải để đỡ lấy cơ thể.

Đi được một đoạn, phía trước đột nhiên rộng mở thênh thang. Nhưng Trình Tâm và AA nhanh chóng phát hiện, đây chẳng qua là một đường hầm lớn rộng hơn mà thôi, trần rất cao, nhưng vẫn được chiếu sáng bằng một dãy đèn nhỏ mờ mờ. Đường hầm này trông có vẻ rất dài, trong bóng tối không nhìn thấy điểm tận cùng.

“Nhìn đi, đây là phần chính của nơi này.” La Tập giờ gậy lên chỉ vào đường hầm nói.

“Thế còn văn vật ở đâu?”

“Ở trong đại sảnh đầu bên kia, những thứ đó không quan trọng, những thứ đó liệu bảo tồn được bao lâu chứ, mười nghìn năm? Một trăm nghìn năm? Cùng lắm được một triệu năm đi, phần lớn sẽ biến thành bụi hết, còn những thứ này này...” La Tập lại giờ gậy chỉ xung quanh, “dự kiến là sẽ bảo tồn được hơn trăm triệu năm đấy. Sao hả, các con vẫn còn tưởng đây là viện bảo tàng à? Không phải, không ai đến đây tham quan cả, nơi này không dành cho người đến tham quan. Tất cả mọi thứ này, chỉ là một tấm bia mộ, bia mộ cho loài người.”

Trình Tâm nhìn đường hầm trống trơn tăm tối trước mắt, nhớ lại mọi thứ vừa thấy khi nãy, quả thực tất cả đều toát lên hình ảnh của cái chết.

“Sao lại xây dựng bia mộ này?” AA đưa mắt nhìn quanh quất.

“Con gái, đây là do con kém hiểu biết rồi. Thời của chúng ta,” La Tập chỉ vào Trình Tâm và chính mình, “người ta thường sửa soạn phần mộ của mình từ lúc còn sống, loài người muôn tìm một nơi làm phần mộ không phải chuyện dễ dàng gì, nhưng xây một tấm bia mộ thì vẫn còn được.” Ông ta hỏi Trình Tâm, “Con còn nhớ bà Say không?”

Trình Tâm gật đầu, “Đương nhiên là nhớ.”

Bốn thế kỷ trước, trong thời gian làm việc tại PIA, Trình Tâm từng mấy lần trông thấy tổng thư ký Liên Hiệp Quốc thời đó trong đủ thứ hội nghị. Lần cô ở gần bà nhất là một buổi báo cáo của PIA, hình như khi đó Wade cũng có mặt, cô dùng PowerPoint trình chiếu lên màn hình lớn giải

thích quy trình công nghệ của kế hoạch Bạc Thang cho bà nghe. Bà Say yên lặng lắng nghe, từ đầu đến cuối không đặt ra câu hỏi nào. Sau khi buổi họp kết thúc, bà Say đến bên cạnh Trình Tâm, cúi người ghé miệng bên tai cô khẽ nói: “Giọng cô nghe hay quá.”

“Đó cũng là một người đẹp, những năm này ta cũng thường hay nhớ đến bà ấy. Chắc, có thật là cổ nhân từ bốn trăm năm trước rồi hay không nhỉ?” La Tập chống hai tay lên gậy thở dài, “Bà ấy là người nghĩ đến chuyện này sớm nhất, đề xuất cần làm một số việc để sau khi nhân loại tiêu vong, một phần di sản và thông tin về nền văn minh của chúng ta vẫn còn được bảo tồn lâu dài. Bà ấy dự định phóng phi thuyền không người lái chở theo văn vật và thông tin, lúc đó người ta nói đấy là chủ nghĩa đào vong, sau khi bà ấy qua đời thì việc này cũng dừng lại. Ba thế kỷ sau, khi dự án Boongke khởi động, mọi người lại nhớ đến chuyện này. Các con biết đó, dạo đấy là giai đoạn nơm nớp lo âu nhất, cả thế giới có thể tiêu tùng bất cứ lúc nào, vì vậy, chính phủ liên bang vừa thành lập bèn quyết định, khi xây dựng boongke thì đồng thời cũng dựng một tấm bia mộ, đối ngoại thì gọi là bảo tàng văn minh Trái đất; bổ nhiệm ta làm chủ tịch của ủy ban đó.

“Thoạt đầu đề ra một dự án rõ lớn, nghiên cứu làm thế nào bảo tồn thông tin trong thời gian tính bằng kỷ địa chất. Tiêu chuẩn ban đầu đặt ra là một tỷ năm. Ha ha, một tỷ năm, lúc đầu bọn ngu đó còn tưởng là dễ dàng lắm, thì đó, cả thế giới Boongke còn xây dựng được, thế này có là gì đâu? Nhưng họ nhanh chóng phát hiện, các thiết bị lưu trữ lượng tử hiện đại, chính là cái thứ kích cỡ chỉ bằng hạt gạo mà chứa được cả một thư viện cỡ lớn ấy, thông tin trong đó cũng lắm chỉ lưu trữ được khoảng hai nghìn năm, sau hai nghìn năm sẽ không thể đọc lấy thông tin được nữa, nguyên nhân là do phân rã nội tại cái gì đó. Mà đấy còn là loại có chất lượng tốt nhất rồi

đấy, theo như kết quả nghiên cứu, trong số các thiết bị lưu trữ lượng tử bình thường hiện đại, có hai phần ba sẽ hỏng trong khoảng năm trăm năm. Vụ này thành ra rất thú vị, vốn dĩ, việc mà chúng ta làm là loại công việc rất siêu thoát, chỉ dành cho những kẻ lòng dạ thành thối, thoát cái lại thành vấn đề rất thực tế rồi, năm trăm năm là rất thực tế, chúng ta chẳng phải đâu là người từ hơn bốn trăm năm trước rồi đấy sao? Chính phủ lập tức cho ngừng nghiên cứu viện bảo tàng lại, chuyển sang nghiên cứu làm thế nào lưu trữ các số liệu quan trọng hiện tại, để ít nhất có thể đọc được sau năm trăm năm nữa. Ha ha... Về sau, nhóm đó tách ra thành một cơ quan nghiên cứu riêng, chúng ta mới có thể tiếp tục nghiên cứu về viện bảo tàng, hoặc có thể nói là bia mộ cũng được.

“Các nhà khoa học phát hiện, nếu xét đến thời gian bảo tồn, các thiết bị lưu trữ ở thời chúng ta còn tốt hơn một chút, họ tìm được một vài đĩa USB và ổ đĩa cứng thời Công nguyên, có một số không ngờ vẫn còn đọc được dữ liệu. Theo kết quả thực nghiệm, nếu chất lượng tốt, những thiết bị lưu trữ này có thể bảo tồn thông tin khoảng năm nghìn năm; đặc biệt là ổ đĩa quang thời chúng ta, nếu chế tạo bằng các kim loại đặc biệt thì có thể bảo tồn dữ liệu một cách đáng tin cậy đến một trăm nghìn năm. Nhưng tất cả đều không bằng các sản phẩm in ấn, sản phẩm in ấn chất lượng tốt, dùng loại giấy và mực tổng hợp đặc biệt, sau hai trăm nghìn năm vẫn có thể đọc được. Nhưng tới đây là hết rồi, có nghĩa là, các phương pháp chúng ta thường dùng để lưu trữ thông tin, nhiều nhất cũng chỉ có thể đảm bảo bảo tồn được hai trăm nghìn năm. Mà đi đâu họ muốn là một tỷ năm!

“Chúng ta báo cáo lại cho chính phủ liên bang rằng, với trình độ công nghệ hiện có, muốn lưu trữ 10 GB thông tin hình ảnh và 1 GB thông tin văn bản (đây là lượng thông tin cơ bản nhất mà dự án viện bảo tàng yêu cầu) trong một tỷ năm là đi đâu không thể. Họ không tin, nhưng chúng ta đã

chứng minh là thật sự không thể, vì vậy họ giảm thời gian xuống còn một trăm triệu năm.

“Nhưng đây cũng là một việc cực kỳ khó khăn. Các học giả bắt đầu tìm kiếm các thông tin được bảo tồn trong thời gian dài đằng đẵng. Hình vẽ trên đồ gốm thời tiền sử bảo tồn được khoảng mười nghìn năm; bích họa phát hiện trong các hang động ở châu Âu áng chừng có khoảng bốn mươi nghìn năm lịch sử; nếu coi các vết lõm mà tổ tiên vượn người của nhân loại để lại trên đá khi chế tạo công cụ cũng là thông tin, thì chúng xuất hiện sớm nhất vào giữa thế Pliocene, cách chúng ta khoảng hai triệu năm trăm nghìn năm. Chúng ta còn tìm được thông tin lưu lại từ một trăm triệu năm trước, tất nhiên không phải do con người, mà là dấu chân của khủng long.

“Nghiên cứu vẫn tiếp tục, nhưng không có tiến triển gì, các nhà khoa học hiển nhiên đã có một vài kết luận, nhưng đều cứ ngập ngừng muốn nói với ta rồi lại thôi. Ta bảo họ, chẳng sao cả, dù mọi người tính toán ra kết quả kỳ kỳ hoặc bất thường thế nào, nếu không có kết quả nào khác thì chúng ta cần phải chấp nhận. Ta đảm bảo với họ, trên đời này chẳng có gì kỳ kỳ và bất thường hơn những gì ta đã trải qua, ta sẽ không cười nhạo họ. Vậy là họ nói với ta, dựa trên lý thuyết và công nghệ tiên tiến nhất của các ngành khoa học hiện đại, căn cứ vào rất nhiều nghiên cứu lý thuyết và kết quả thực nghiệm, thông qua tổng hợp phân tích và so sánh đối chiếu rất nhiều phương án, họ đã tìm ra được phương pháp có thể bảo tồn thông tin trong khoảng một trăm triệu năm. Bọn họ nhấn mạnh, đây là phương pháp duy nhất khả thi được biết đến ở thời điểm hiện tại, nó chính là...” La Tập giờ cây gậy chống lên cao quá đầu, tóc trắng râu dài bay phất phơ, thoát nhìn trông cứ như Moses đang tách đôi Biển Đỏ, ông ta lớn tiếng trang nghiêm: “Khắc chữ lên đá!”

AA bật cười hì hì, nhưng Trình Tâm không cười, cô rung động đến tận sâu thẳm cõi lòng.

“Khắc chữ lên đá.” La Tập lại giơ cây gậy chỉ lên vách đường hầm, nói.

Trình Tâm bước tới bên cạnh bức vách, dưới ánh đèn tù mù, cô thấy trên vách đường hầm khắc chi chít những chữ dày đặc, còn chạm cả hình ảnh. Bức vách này không phải lớp đá nguyên thủy, có lẽ đã được xử lý bằng cách đổ kim loại vào hoặc gì đó tương tự, thậm chí có khả năng bề mặt hoàn toàn phủ kim loại có độ bền lâu dài như hợp kim titan hoặc vàng, nhưng xét về bản chất thì vẫn là khắc chữ lên đá. Chữ khắc không quá nhỏ, mỗi chữ khoảng một xentimét vuông, hẳn là vì yêu cầu bảo tồn lâu dài, chữ càng nhỏ thì càng khó giữ được lâu.

“Làm cách này thì lượng thông tin có thể bảo tồn giảm đi nhiều, không bằng một phần mười nghìn ban đầu, nhưng họ cũng chỉ có thể chấp nhận kết quả này.” La Tập nói.

“Đèn này kỳ cục thật.” AA nói.

Trình Tâm quan sát một ngọn đèn trên vách đường hầm, thứ đầu tiên cô chú ý đến là hình dạng của nó: một cánh tay vươn ra từ trên vách cầm một cây đuốc. Cô cảm thấy thiết kế này rất quen thuộc. Nhưng đây hiển nhiên không phải thứ AA nói tới, ngọn đèn hình đuốc này trông rất nặng nề, thể tích và cấu trúc đều giống như đèn pha thời cổ đại, nhưng ánh sáng nó phát ra lại rất yếu, áng chừng chỉ tương đương với bóng đèn dây tóc 20 oát thời cổ đại, qua chụp đèn dày, nó chỉ sáng hơn ngọn nến có chút xíu.

La Tập nói: “Bộ phận cung cấp điện cho những ngọn đèn này ở đằng sau kia còn to hơn, như một cái nhà máy điện vậy. Ngọn đèn này là một thành quả nghiên cứu rất hay, bên trong không có dây tóc, cũng không có chất khí gì cả, ta không biết nó phát sáng nhờ cái gì nữa, nhưng có thể sáng liên tục được một trăm nghìn năm! Còn cả hai cánh cửa lớn lúc hai đưa vào đây nữa, ở trạng thái không đổi, dự kiến có thể mở ra đóng vào bình thường trong khoảng năm trăm nghìn năm, lâu nữa thì không ổn, sẽ bị biến dạng, lúc đấy mà có người vào đây thì phải phá cửa. Đến khi đó, những ngọn đèn này đã tắt được bốn trăm nghìn năm rồi, ở đây tối om như mực. Nhưng xét trên khung thời gian một trăm triệu năm, thì đó mới chỉ là bắt đầu...”

Trình Tâm tháo găng tay phi hành gia, vuốt ve những chữ viết trên vách tường đá lạnh lẽo, sau đó cô dựa lưng vào vách, ngẩn ngơ nhìn ngọn đèn. Giờ thì cô đã nhớ ra mình thấy thiết kế này ở đâu: đó là mộ của Rousseau trong đền Pantheon ở Pháp, từ trong ngôi mộ có vươn ra một cánh tay cầm đuốc giống như thế này. Ánh sáng vàng vọt yếu ớt từ những ngọn đèn này không giống như ánh đèn điện, mà giống như một ngọn lửa nhỏ lập lòe sắp tắt.

“Con gái, hình như con không thích nói chuyện.” La Tập bước đến nói với Trình Tâm, giọng ông ta toát lên một vẻ hiên từ mà lâu lắm rồi Trình Tâm không cảm nhận được.

“Chị ấy lúc nào cũng thế.” AA lên tiếng.

“Ừ, trước đây ta thích nói chuyện lắm, về sau thì không nói nữa, giờ lại thích nói trở lại rồi, cứ thao thao bất tuyệt mãi, con gái, không làm con thấy phiền chứ?”

Trình Tâm thất thẩn, gượng cười nói: “Làm gì có chuyện đó, chỉ là... đối diện với những thứ này, con không biết nói gì cho phải.”

Đúng thế, có thể nói gì đây? Văn minh giống như một dòng chảy cuộn suốt năm nghìn năm, tiến bộ không ngừng thúc đẩy tiến bộ nhanh hơn, vô số kỳ tích làm nảy sinh ra những kỳ tích vĩ đại hơn, loài người cơ hồ sở hữu sức mạnh của thần linh - nhưng rốt cuộc lại nhận ra, sức mạnh thực sự lại nằm trong tay thời gian, để lại dấu chân hóa ra còn khó hơn cả sáng tạo thế giới, ở thời điểm tận cùng của văn minh này, họ cũng chỉ có thể làm những gì mà tổ tiên đã làm từ thời kỳ viễn cổ.

Khắc chữ lên đá.

Trình Tâm cẩn thận xem xét nội dung khắc trên vách đường hầm, bắt đầu từ bức phù điêu một cặp nam nữ, hẳn là muốn cho kẻ phát hiện trong tương lai biết về bề ngoài sinh học của loài người, nhưng hình ảnh cặp nam nữ này khác với hình ảnh trên tấm thẻ kim loại mà tàu thăm dò Pioneer thời Công nguyên mang theo, không chỉ thể hiện chi tiết một cách cứng nhắc, mà nét mặt và động tác đều rất sinh động, ít nhiều có dáng vẻ của Adam và Eva. Phía sau hình đó, có khắc một số chữ tượng hình và chữ hình nêm, có lẽ là dựa theo các văn vật thời viễn cổ mà khắc lên giống hệt như vậy, hiện nay chắc cũng không ai hiểu được ý nghĩa của chúng nữa. Nếu là vậy, thì làm sao những người ngoài hành tinh đến đây trong tương lai đọc hiểu được? Tiếp tục đi về phía trước, Trình Tâm thấy có khắc thơ, nhìn cách trình bày thì là thơ, nhưng cô không nhận ra chữ nào, chỉ biết đây là kiểu chữ Đại Triệu.

“Đây là *Kinh Thi*.” La Tập nói, “Đi tiếp nữa, những thứ bằng chữ Hy Lạp kia, là những đoạn trích trước tác của các triết gia cổ đại. Muốn xem

chữ viết mà chúng ta đọc hiểu được, còn phải đi tiếp thêm vài chục mét nữa.”

Trình Tâm thấy bên dưới một mảng chữ lớn có một bức phù điêu, hình như vé các học giả Hy Lạp cổ đại mặc áo choàng dài đơn giản đang tranh luận trong một quảng trường nằm giữa các cột đá.

Lúc này, trong đầu Trình Tâm nảy ra một suy nghĩ kỳ lạ, cô quay ngược lại, trở về đầu đường hầm, xem xét trên vách tường một lượt, nhưng không tìm thấy thứ muốn tìm.

“Muốn tìm một thứ kiểu như phiến đá Rosetta hả?” La Tập hỏi.

“Vâng, không có hệ thống giúp dịch nghĩa ạ?”

“Con gái, đây là khắc trên đá, không phải máy tính, làm sao khắc thứ đó ra được bây giờ?”

AA quan sát vách đường hầm, sau đó trợn mắt nhìn La Tập: “Ý ông là, họ khắc lên đây cả những thứ mà chính chúng ta nhìn cũng không hiểu gì, hy vọng là trong tương lai có người ngoài hành tinh có thể dịch được à?”

Sự thực là, đối với những người ngoài hành tinh phát hiện ra nơi này trong tương lai xa xôi, tất cả kinh điển của loài người trên vách đường hầm hẳn cũng giống như các chữ tượng hình và chữ hình nêm từ thời viễn cổ này, chẳng “người” nào có thể hiểu nổi. Có lẽ, người ta vốn không mong chờ ai đọc hiểu được. Khi những người xây dựng nơi này lĩnh hội được sức mạnh của thời gian, họ cũng không còn hy vọng một nền văn minh đã tiêu vong có thể thực sự để lại được gì cho tương lai xa xôi tính bằng kỷ địa chất nữa. La Tập đã nói, nơi này không phải là viện bảo tàng.

Viện bảo tàng là để cho người khác vào xem, còn bia mộ là dựng lên cho chính mình.

Ba người tiếp tục đi về phía trước, cây gậy của La Tập gõ lách cách nhịp nhàng trên nền đất.

“Ta thường hay đến đây tản bộ, nghĩ ngợi về một số đi đầu thú vị...” La Tập dừng bước, giơ gậy chỉ vào phù điêu hình một người lính cổ đại mặc áo giáp tay cầm giáo dài, “Đây là cuộc viễn chinh của Alexandros Đại đế, hỡi đó nếu ông ta tiến thêm một đoạn nữa về phía Đông thì có thể gặp gỡ nước Đại Tần vào cuối thời Chiến Quốc, nếu vậy thì chuyện gì sẽ xảy ra? Đến giờ đã thành thế nào?” Đi thêm một đoạn nữa, ông ta lại giơ gậy lên chỉ chỉ vào vách đường hầm, ở đây chữ Tiêu Triện đã chuyển sang chữ Lệ Thư, “Hừm, đến triều đại nhà Hán rồi, từ đây đến đoạn phía sau kia, Trung Quốc đã trải qua hai lần thống nhất, thống nhất về lãnh thổ và thống nhất về tư tưởng, đối với toàn thế nền văn minh nhân loại, đây có phải là chuyện tốt hay không? Đặc biệt là tư tưởng độc tôn Nho thuật thời Hán, nếu đổi thành trăm nhà đua tiếng như thời Xuân Thu, vậy sau đó chuyện gì sẽ xảy ra, hiện tại đã thành thế nào?” Ông ta vung gậy vẽ lên không trung một vòng lớn, “Trên mỗi mặt cắt lịch sử, con đều có thể tìm thấy vô số cơ hội đã mất đi.”

“Giống như đời người vậy.” Trình Tâm khẽ nói.

“Chậc, không không không,” La Tập lắc đầu quây quây, “ít nhất đối với ta thì không giống, ta đây chẳng đánh mất gì cả, hê hê.” Ông ta nhìn Trình Tâm với ánh mắt đầy vẻ quan tâm, “Con gái, con nghĩ mình đánh mất rất nhiều phải không? Vậy sau này đừng có đánh mất gì nữa nhé.”

“Làm gì còn sau này nữa.” AA lạnh lùng lên tiếng, thềm nhủ người này rốt cuộc cũng già quá đâm lú lẫn mất rồi.

Họ đi tới cuối đường hầm, ngoảnh đầu nhìn lại bia mộ khổng lồ dưới lòng đất này, La Tập thở dài: “Chà, vốn định bảo tồn một trăm triệu năm, kết quả chưa được một trăm năm đã tiêu tan rồi.”

“Ai biết được? Có lẽ các nền văn minh phẳng của thế giới hai chiều có thể xem được những thứ này.” AA nói.

“Ha ha, cô gái có suy nghĩ thú vị lắm, mong là như thế... Các con xem đi, đây chính là nơi cất giữ văn vật, tổng cộng có ba gian đại sảnh như thế này.”

Trình Tâm và AA xoay người, phát hiện không gian phía trước lại mở rộng ra lần nữa. Nơi này không phải sảnh trưng bày mà là nhà kho chứa đồ, văn vật sắp xếp gọn gàng trong các hộp kim loại kích cỡ bằng nhau, trên mỗi hộp đều có dán nhãn ghi chú tỉ mỉ.

La Tập giơ gậy lên gõ vào một hộp kim loại bên cạnh, nói: “Ta đã nói rồi, nơi này không phải là phần chính. Những thứ này ấy à, thời hạn bảo tồn đa phần đều chỉ trong khoảng năm mươi nghìn năm, mấy bức tượng nghe nói có thể bảo tồn được trên một triệu năm, nhưng ta đề nghị các con không nên vận chuyển tượng, mặc dù vận chuyển không tốn sức, nhưng quá tốn diện tích... Được rồi, các con cứ chọn đại đi, thích món nào thì mang món đó.”

AA hưng phấn nhìn các hộp kim loại ở xung quanh, “Tôi đề nghị chúng ta mang nhiều tranh một chút, bớt mấy thứ sách cổ, bản thảo chép tay gì đó đi, đằng nào sau này cũng chẳng ai đọc hiểu mấy thứ đó nữa rồi.”

Cô bước tới trước một cái hộp, ấn lên chỗ giống như cái nút bên trên, cái hộp không tự động mở ra, cũng không có thông tin nào hiển thị. Trình Tâm bước đến, gắng sức cạy nắp hộp lên, AA lấy ra một bức tranh sơn dầu.

“Thì ra tranh cũng chiếm nhiều chỗ.” AA nói.

La Tập lấy từ bộ đồ công nhân quăng trên nắp một chiếc hộp ra dao nhỏ và tuốc nơ vít, đưa cho họ: “Chủ yếu là khung tranh to thôi, gỡ bỏ khung ra là được.”

AA cầm tuốc nơ vít lên đang định nạy khung tranh, Trình Tâm chợt khẽ kêu lên kinh ngạc, “A, dừng.” Họ nhận ra, bức tranh này chính là *Đêm đầy sao* của Van Gogh.

Trình Tâm kinh ngạc không chỉ vì bức tranh quý, mà cô đã từng thấy bức tranh này. Đó là hồi bốn thế kỷ trước, không lâu sau khi cô đến trình diện ở PIA. Một dịp cuối tuần, cô đến thăm Bảo tàng Nghệ thuật hiện đại New York ở Manhattan, chính ở đó, cô đã xem được mấy bức tranh của Van Gogh. Điều làm cô ấn tượng sâu sắc nhất là cách thể hiện không gian của Van Gogh, trong tiềm thức của ông, không gian chắc chắn là có cấu trúc. Khi ấy, Trình Tâm không biết nhiều về vật lý lý thuyết, nhưng cô biết rằng theo thuyết siêu dây, không gian cũng giống như vật thể, cũng hợp thành bởi vô số dây siêu nhỏ đang dao động, mà Van Gogh thì có thể nhìn ra được những sợi dây này. Trong tranh của ông, không gian cũng giống như núi, ruộng lúa mạch, nhà cửa và cây cối, cũng đầy những dao động tế vi. Bức tranh gây cho cô ấn tượng sâu sắc nhất chính là *Đêm đầy sao*, không thể ngờ được, bốn thế kỷ sau cô lại gặp lại nó ở Sao Diêm Vương này.

“Gỡ đi, gỡ đi, làm vậy thì mang đi được nhiều hơn.” La Tập hờ hững khua khua cây gậy, “Các con còn tưởng mấy cái thứ này quý báu lắm à? Giờ thì chẳng còn giá trị gì nữa rồi.”

Vậy là họ bèn gỡ bức tranh ra khỏi chiếc khung có lẽ cũng có đến năm trăm năm lịch sử, nhưng vẫn giữ lại lớp b ả cứng bên dưới, tránh để bức tranh bị gập làm hư hại. Sau đó, họ lại tháo các bức tranh sơn dầu khác, chẳng mấy chốc khung tranh rỗng đã ch ất thành một đống. Không biết từ lúc nào, La Tập đã bước đến, đặt tay lên một bức sơn dầu không lớn lắm.

“Bức này giữ lại cho ta nhé.”

Trình Tâm và AA để bức tranh đó sang bên cạnh, đặt lên một chiếc hộp kê sát tường, lúc quay đi, họ ngoảnh đầu lại liếc nhìn, lại được một phen kinh ngạc.

Đó là bức *Mona Lisa*.

Trình Tâm và AA tiếp tục cầm cúi gỡ tranh ra khỏi khung, AA thì thào: “Ông già này thế mà tinh, để lại bức quý nhất.”

“Chắc không phải vì nguyên nhân này đâu.”

“Có lẽ vì ông ấy từng yêu một người phụ nữ tên là Mona Lisa?”

La Tập ng ồi bên cạnh bức *Mona Lisa*, bàn tay già nua vuốt ve khung tranh cỡ kính, l ần b ầm: “Ta không biết mày ở đây, nếu biết thì đã thường đến đây ngắm rồi.”

Nghe giọng nói, Trình Tâm ng ẩng đầu lên nhìn, thấy La Tập không hề ngắm bức *Mona Lisa*, hai mắt ông ta nhìn thẳng về phía trước, như thể

đang nhìn vào sâu thẳm thời gian. Không biết có phải ảo giác hay không, Trình Tâm lại thấy trong đôi mắt già nua trũng sâu ấy thấp thoáng ánh lệ.

Trong ngôi mộ hùng vĩ dưới lòng đất Sao Diêm Vương này, trong ánh sáng vàng vọt của những ngọn đèn có thể chiếu sáng suốt một trăm nghìn năm, nụ cười của nàng Mona Lisa khi ẩn khi hiện, nụ cười mỉm ấy đã khiến người ta nghi hoặc suốt chín trăm năm, giờ lại càng thêm bí ẩn dị thường, tựa hồ bao gồm hết thảy, lại tựa hồ chẳng có gì, giống như Tử Thần đang từng bước đến gần họ vậy.

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, Hệ Mặt trời hai chiều

Trình Tâm và AA vận chuyển đợt văn vật đầu tiên lên mặt đất, ngoài mười mấy bức tranh sơn dầu đã được gỡ ra khỏi khung, còn có hai chiếc đỉnh đồng thời Tây chu và một đồng sách cổ, nếu trong trọng lực 1G thông thường, chắc chắn họ không thể di chuyển được những thứ này, nhưng trong môi trường trọng lực yếu của Sao Diêm Vương thì không hề tốn nhiều sức. Sau khi vào đến khoang trung chuyển, họ làm theo lời dặn dò của La Tập, trước tiên đóng cửa bên trong rồi mới mở cánh cửa thông ra thế giới bên ngoài, nếu không họ cùng đồng văn vật sẽ bị không khí bên trong tràn ra thổi bay lên không trung. Khi cửa ngoài mở ra, một chút không khí còn sót lại trong khoang trung chuyển gặp nhiệt độ lạnh giá của Sao Diêm Vương lập tức đông cứng thành một đám bụi băng tung bay lấp lóa. Thoạt tiên, hai người tưởng ánh sáng chiếu vào những bụi băng này là từ đèn pha trên phi thuyền Vòng Đại Sao đậu ở đằng xa, nhưng khi đám bụi tan đi, họ mới nhận ra đèn pha Vòng Đại Sao đã tắt, đây là ánh sáng từ không gian chiếu xuống mặt đất Sao Diêm Vương, khiến tàu Vòng Đại Sao và tấm bia màu đen in xuống mặt đất trắng xóa hai cái bóng dài thượt. Họ ngẩng đầu ngược nhìn, lập tức kinh hãi giật lùi mấy bước.

Trên không gian có một cặp mắt lớn đang nhìn chăm chăm vào họ.

Đó là hai hình bầu dục đang phát sáng, trông cực kỳ giống con mắt, có cả tròng trắng màu trắng hoặc vàng nhạt và nhãn cầu màu sẫm hơn.

“Đó là Sao Hải Vương, kia là... Sao Thiên... à không, là Sao Thổ!” AA chỉ lên bầu trời nói.

Hai hành tinh khí khổng lồ đã bị biến thành hai chi cầu. Quỹ đạo Sao Thiên Vương nằm bên ngoài Sao Thổ, nhưng do hành tinh này hiện nay đang ở phía bên kia Mặt trời, nên Sao Thổ bị rơi xuống hai chi cầu trước. Hành tinh sau khi biến thành hai chi cầu hẳn là hình tròn, chỉ là nhìn từ Sao Diêm Vương, mặt phẳng hai chi cầu có một góc nghiêng, vì vậy Trình Tâm và AA nhìn thấy chúng có hình bầu dục. Hai hành tinh ở trạng thái hai chi cầu phơi bày ra kết cấu vòng đồng tâm rõ nét. Sao Hải Vương hai chi cầu chủ yếu có ba vòng, vòng ngoài cùng màu xanh lam, trông cực kỳ rực rỡ điểm lẹ, như thể lông mi và quầng mắt của con mắt này, đó là tầng khí quyển tạo thành từ khí hydro và heli; vòng giữa màu trắng, đây là lớp manti dày đến hai mươi nghìn kilômét của Sao Hải Vương, từng được các nhà thiên văn học nghĩ là đại dương nước và amoniac; khu vực sẫm màu ở tâm là lõi của hành tinh, tạo nên từ nham thạch và băng, khối lượng tương đương với Trái đất. Kết cấu của Sao Thổ trên mặt phẳng hai chi cầu cũng tương tự, chỉ khác ở chỗ không có vòng ngoài màu lam. Bên trong mỗi vòng lớn còn có vô số vòng nhỏ hơn, tạo nên một cấu trúc tinh vi. Nhìn kỹ, hai con mắt khổng lồ này trông như vòng tuổi, thứ vòng tuổi mới tinh của hai cây cổ thụ lớn vừa bị cưa đổ. Bên cạnh mỗi hành tinh bị rơi xuống hai chi cầu đều có mười mấy hình tròn nhỏ, đó là các vệ tinh của chúng cũng đã biến thành hai chi cầu. Bên ngoài Sao Thổ còn có một vòng tròn lớn nhàn nhạt, đó là vành đai của hành tinh này. Trong không gian vẫn thấy Mặt trời, chỉ là một cái đĩa nhỏ vừa đủ nhìn được hình dạng, phát ra ánh sáng vàng yếu ớt; hai hành tinh kia đều nằm phía bên kia Mặt trời, có thể thấy sau khi rơi xuống không gian hai chi cầu, diện tích của chúng lớn đến chừng nào.

Nhưng hai hành tinh hai chi cầu này không có thể tích, độ dày của chúng bằng không.

Trong ánh sáng phát ra từ hai hành tinh đã biến thành hai chi`eu, Trình Tâm và AA mang vãn vật băng qua bãi đáp màu trắng, đi về phía phi thuyền Vành Đai Sao. Thân phi thuyền hình giọt nước trơn bóng tựa như một tấm gương l`oĩ lớn, trên đó bóng hành tinh hai chi`eu bị kéo ra thành một vệt dài thuôn thả. Bản thân hình dạng này đã khiến người ta liên tưởng đến Giọt Nước, cả phi thuyền toát lên một cảm giác nhanh nhẹn và vững chắc đủ khiến yên tâm phần nào. Trên đường bay đến Sao Diêm Vương, AA từng nói với Trình Tâm, cô suy đoán thân tàu Vành Đai Sao có một tỷ lệ nhất định làm bằng vật liệu lực tương tác mạnh. Khi họ bước lại gần, cửa khoang dưới đáy phi thuyền lạng lẽ trượt mở, họ men theo c`au thang bên sườn tàu đưa vãn vật vào trong khoang, sau đó gỡ mũ phi hành xuống, thở ra một hơi dài trong vùng không gian ấm áp này, cảm giác như thể vừa trở về nhà. Bất giác, họ đã coi nơi này là nhà của mình.

Trình Tâm hỏi AI của phi thuyền có nhận được thông tin về Sao Hải Vương và Sao Thổ không. Giọng cô vừa dứt, các cửa sổ thông tin liền tràn ra rợp trời rợp đất, tựa hồ một cơn tuyết lở đ`ầy màu sắc muốn chôn vùi bọn họ bên dưới vậy. Tình cảnh này làm hai người chợt nhớ đến lần cảnh báo sai đầu tiên một trăm mười tám năm trước. Có đi`eu, hầu hết các cửa sổ thông tin hồi đó đ`eu là các bản tin rất trật tự của các cơ quan truyền thông, còn hiện tại, truyền thông gần như đã hoàn toàn biến mất, hầu hết các hình ảnh đ`eu không có nội dung cụ thể, có cái chỉ là một mảng mờ mịt, có cái thì rung lắc dữ dội, nhiều hơn nữa là các hình ảnh cận cảnh chẳng có ý nghĩa gì; nhưng cũng có một số hình ảnh toàn màu sắc sắc s`o, những màu sắc đó đ`eu đang biến ảo trôi chảy, phơi bày ra các kết cấu tinh tế phức tạp, có thể là quay được mặt phẳng hai chi`eu.

AA yêu c`au AI sàng lọc ra một số hình ảnh có nội dung, AI hỏi họ muốn xem thông tin về phương diện nào, Trình Tâm nói muốn xem về

thành phố không gian. Các cửa sổ tràn lan trong nháy mắt bị quét sạch, trên không trung nhanh chóng xuất hiện mười mấy cửa sổ được sắp xếp theo thứ tự, một trong số đó được phóng lớn lên hàng đầu, AI giới thiệu đây là hình ảnh thành phố Châu Âu số thuộc quần thể thành phố không gian Sao Hải Vương mười hai tiếng đồng hồ trước, thành phố không gian này vốn dĩ thuộc một tổ hợp, sau khi thông báo tấn công được phát đi, tổ hợp thành phố liền tách ra.

Hình ảnh này rất ổn định, góc nhìn cũng rất rộng, vị trí đặt máy quay có lẽ là ở gần một đầu thành phố, trong khung hình hiện ra gần như toàn cảnh thành phố.

Thành phố không gian Châu Âu số 6 đã cúp điện, chỉ có vài chùm ánh sáng từ đèn pha hắt những quầng sáng đang đưa vào khu vực thành phố đối diện, ba mặt trời sử dụng năng lượng nhiệt hạch lơ lửng trên trục thành phố đầu biến thành mặt trăng, phát ra ánh sáng lạnh lẽo màu bạc, hiển nhiên chỉ để chiếu sáng chứ không còn tỏa ra nhiệt lượng nữa. Đây là một thành phố không gian cỡ lớn hình khối elip tiêu chuẩn, kiến trúc trong thành phố thay đổi rất nhiều so với những gì Trình Tâm thấy hồi nửa thế kỷ trước. Thế giới Boongke rõ ràng đang ở trong thời đại phồn vinh, kiến trúc thành thị không còn chỉnh tề thống nhất nữa, mà mỗi tòa mỗi khác, độ cao cũng tăng lên rất nhiều, rất nhiều tòa đã lên đến gần trục thành phố. Các tòa nhà hình cây cũng đã xuất hiện, trông quy mô thì không khác nhiều so với trên Trái đất, chỉ là “lá cây” bên trên dày đặc hơn nhiều. Có thể tưởng tượng ra vẻ tráng lệ và huy hoàng khi cả biển đèn trong thành phố sáng lên, nhưng lúc này, chỉ còn ánh trăng lạnh lẽo như băng chiếu rọi xuống tất thảy. Dưới ánh trăng ấy, các tòa nhà lại càng giống những thân cây khổng lồ, in xuống từng mảng bóng đen lớn, phần còn lại của thành phố tựa như một phế tích lộng lẫy trong khu rừng khổng lồ này.

Thành phố không gian đã ngừng quay quanh chính nó, tất cả đều ở trong trạng thái không trọng lượng, bên trong thành phố trôi nổi vô số vật thể không được neo lại, ngoài rất nhiều vật linh tinh và xe cộ, còn có cả nguyên tòa nhà nữa.

Trên trục dài của thành phố có một dải mây màu đen, kéo dài suốt từ đầu này đến đầu kia. AI của phi thuyền chọn một ô nhỏ trên khung hình, phóng đại lên trong một cửa sổ mới. Trình Tâm và AA kinh hãi nhận ra, dải mây đen đó không ngờ lại là một biển người lơ lửng trên trục thành phố! Trong môi trường không trọng lượng, mọi người có người tựa lại với nhau thành một đám, có người tay nắm tay tạo thành một hàng dài, nhưng phần đa đơn độc lơ lửng trên không trung. Mọi người đều đội mũ bảo hộ, quần áo trên người đều bó rất chặt, hẳn là trang phục phi hành gia - vào thời đại Trình Tâm hồi tưởng lần trước, nhìn bề ngoài đã rất khó phân biệt trang phục phi hành gia loại nhẹ với quần áo bình thường rồi. Mỗi người đều có một ba lô nhỏ hình như là hệ thống duy trì sự sống, người thì đeo trên lưng, người thì cầm trên tay. Có đi đâu, đa phần mọi người đều mở mặt nạ bảo hộ, cũng có thể nhìn ra được trong không trung có gió nhẹ thổi qua, chứng tỏ trong thành phố vẫn duy trì khí quyển bình thường. Mặt trời sử dụng năng lượng nhiệt hạch lúc này quả thực đang phát ra ánh sáng lạnh, vì xung quanh các mặt trời tụ tập rất nhiều người. Có lẽ để nhận thêm được chút hơi ấm mỏng manh và ánh sáng. Ánh sáng bàng bạc chiếu qua các khe hở của biển người đông đúc, hắt những bóng sáng lốm đốm xuống thành phố xung quanh.

AI của phi thuyền thuyết minh, một nửa trong số hơn sáu triệu dân thành phố Châu Âu số 6 đã lên phi thuyền hoặc tàu vũ trụ rút khỏi thành phố, trong số ba triệu người còn lại, có một số người không có điều kiện ra đi, còn hầu hết là hiểu được rằng chạy trốn bằng bất cứ hình thức nào cũng

không có hy vọng thành công. Mà dẫu cho thực sự thoát được khu vực suy sụp xuống hai chiều, chạy ra đến không gian vũ trụ bên ngoài Hệ Mặt trời, với điều kiện sinh thái của phần lớn phi thuyền hiện nay, họ cũng chẳng thể sống được bao lâu. Sở hữu phi thuyền liên sao có thể sinh tồn thời gian dài trong không gian vẫn là đặc quyền của một số cực ít người. Mọi người lựa chọn ở lại nơi mình thân thuộc để chờ đợi thời khắc cuối cùng.

Âm thanh vẫn được bật, nhưng không nghe thấy bất cứ tiếng gì, biển người và thành phố đều chìm trong tĩnh lặng. Ánh mắt mọi người đều nhìn về một phía, khu vực ấy của thành phố lúc này vẫn giống như các khu khác, có nhà cửa san sát và các con phố chằng chịt cắt nhau, ngoài ra không có gì đặc biệt. Tất cả đều đang chờ đợi. Trong ánh sáng lạnh lẽo của mặt trời (hoặc mặt trăng), sắc mặt họ đều nhợt nhạt như ma quỷ, làm Trình Tâm nhớ đến buổi bình minh đẫm máu trên châu Úc hồi một trăm hai mươi sáu năm trước. Cũng giống như lần đó, Trình Tâm lại có cảm giác mình đang từ trên cao quan sát một tổ kiến, biển người đen kịt ấy thực sự rất giống một đàn kiến trôi nổi giữa không trung.

Trong biển người đột nhiên vang lên những tiếng kêu kinh hoàng, trên đường xích đạo của thành phố không gian, chính là nơi ánh mắt mọi người đều dồn cả vào, bỗng nhiên xuất hiện một điểm sáng, như thể nóc nhà tối đen xuất hiện một lỗ thủng nhỏ để ánh Mặt trời rọi vào trong vậy.

Đó là vị trí tiếp xúc với mặt phẳng không gian hai chiều đầu tiên ở thành phố Châu Âu số 6.

Điểm sáng nhanh chóng loang ra, trở thành một mặt phẳng phát sáng hình bầu dục, đây chính là mặt phẳng không gian hai chiều. Ánh sáng nó phát ra bị quần thể kiến trúc cao vút xung quanh cắt thành rất nhiều cột sáng, chiếu rọi lên biển người trên trục thành phố. Lúc này, thành phố

không gian tựa như một chiếc thuyền khổng lồ bị thủng đáy, chìm xuống mặt biển hai chiều. Mặt phẳng không gian hai chiều như là mặt nước trong khoang tàu, nhanh chóng dâng cao, mọi thứ chạm vào nó đều biến thành hai chiều trong chớp mắt. Từng cụm nhà cửa bị cắt ngang nhau trong mặt phẳng hai chiều đang dâng lên. Hình chiếu hai chiều của chúng trải ra trên mặt phẳng, vì mặt cắt của thành phố chỉ là một phần rất nhỏ của thành phố không gian sau khi biến thành hai chiều, phần lớn nhà cửa khi đã biến thành hai chiều đều tràn ra ngoài thành phố không gian. Trên mặt phẳng hai chiều đang mở rộng và dâng cao ấy, màu sắc rực rỡ chói chang và các cấu trúc phức tạp cuộn chảy về đủ mọi hướng như những tia chớp, cảm tưởng như mặt phẳng hai chiều là một thấu kính soi xuống một con thú khổng lồ sặc sỡ đang sầm sập chạy qua. Vì trong thành phố không gian vẫn còn không khí, lúc này có thể nghe thấy âm thanh khi thế giới ba chiều rơi xuống hai chiều - một thứ âm thanh vỡ nát xào xạc rồn rảng, dường như quần thể kiến trúc và bản thân thành phố không gian đều là những món đồ thủy tinh tinh xảo đẹp đẽ, trong một cái cối xay khổng lồ nghiền qua thành phố thủy tinh.

Mặt phẳng hai chiều vẫn dâng lên, biển người trên trục bắt đầu tản ra về phía ngược lại, như một tấm rèm bị bàn tay vô hình chậm chậm nhấc lên. Tình cảnh này làm Trình Tâm nghĩ đến một bức hình có hàng triệu con chim, đàn chim khổng lồ ấy tựa như một thế sống duy nhất đang biến hình trong bầu trời hoàng hôn vậy.

Rất nhanh sau đó, một phần ba thành phố đã bị mặt phẳng không gian hai chiều nuốt trọn, mặt phẳng lấp lóa cuộn đại, tiếp tục dâng lên về phía trục dài, không gì ngăn cản nổi. Lúc này, đã bắt đầu có người ngã xuống mặt phẳng, người thì do thiết bị đẩy trên trang phục phi hành gia gặp sự cố nên bị rớt lại, người thì bỏ cuộc không chạy nữa. Những người này giống

như những giọt mực màu rơi xuống mặt nước, trong nháy mắt đã loang rộng ra trên mặt phẳng, phơi bày ra cơ thể người hai chi ều với các hình dạng khác nhau. Trên một khung hình được AI của phi thuyền phóng to, Trình Tâm thấy một đôi tình nhân ôm nhau rơi xuống mặt phẳng, hai cơ thể biến thành hai chi ều nằm song song trên mặt phẳng, vẫn nhìn ra được họ đang ôm nhau, song tư thế rất kỳ quái, giống như bức tranh do một đứa nhỏ không hiểu nguyên lý phối cảnh vẽ ra vậy. Còn có một người mẹ, giơ cao đứa con vẫn còn đang ẵm ngửa ngã xuống mặt phẳng, đứa bé chỉ sống trong thế giới ba chi ều lâu hơn mẹ được 0,1 giây, hình dáng hai mẹ con cũng được in lên sinh động trên bức tranh khổng lồ ấy. Mặt phẳng càng dâng lên cao, “cơn mưa người” rơi xuống cũng dần trở nên dày đặc, các hình người hai chi ều bị đông cứng ào ạt xuất hiện trên mặt phẳng, sau đó hầu hết đều bị đẩy ra ngoài phạm vi thành phố không gian.

Khi mặt phẳng hai chi ều lên đến ngang trục, phần lớn biển người đã hạ xuống khu vực phía bên kia thành phố. Lúc này, một nửa thành phố không gian đã biến mất trong mặt phẳng hai chi ều, diện tích nhìn thấy được của nó đạt đến mức lớn nhất, mọi người ngẩng đầu lên đã không còn thấy thành phố của ngày xưa đâu nữa, mà chỉ còn một bầu trời hai chi ều hỗn loạn mù mịt đang đè xuống nửa thành phố vẫn còn thuộc về thế giới ba chi ều. Lúc này, muốn thoát ra qua lối ra chính ở cực Bắc thành phố đã là điều bất khả, đám người tụ tập ở gần xích đạo, nơi này có ba lối thoát khẩn cấp, vô số người chen chúc gần lối ra trong trạng thái không trọng lượng, tạo thành những ngọn núi người cao ngất.

Mặt phẳng hai chi ều tràn qua trục, nuốt lấy ba mặt trời chạy năng lượng nhiệt hạch trên không trung, nhưng trong ánh sáng phát ra từ quá trình rơi xuống hai chi ều, phần còn lại của thế giới lại càng sáng hơn.

Một loạt tiếng rít trầm thấp vang lên, đây là tiếng không khí trong thành phố thoát ra ngoài không gian. Lúc này, ba lối thoát khẩn cấp trên xích đạo đã mở toang, mỗi lối ra đều rộng cỡ sân bóng đá, thông thẳng ra ngoài không gian vẫn thuộc về thế giới ba chiều.

AI của phi thuyền đẩy một cửa sổ khác lên đầu tiên, đây là hình ảnh quay thành phố Châu Âu số 6 từ ngoài không gian. Thành phố đã bị rơi xuống hai chiều trải ra trên một mặt phẳng vô hình rộng mênh mông, phần ba chiều ở chính giữa trông rất nhỏ bé, và lại còn đang nhanh chóng chìm xuống mặt phẳng, trông như sống lưng một con cá voi khổng lồ. Trong phần thành phố vẫn thuộc không gian ba chiều ấy, có thứ trông như ba đám khói đen đang khuếch tán ra ngoài, đó là đám người bị cuốn ra ngoài theo cơn cuồng phong do không khí thoát ra. Hòn đảo ba chiều lơ lửng giữa mặt biển hai chiều này đang không ngừng chìm xuống và tan biến, trong chưa đầy mười phút, thành phố Châu Âu số 6 đã hoàn toàn biến thành hai chiều.

Trên màn hình hiển thị toàn cảnh thành phố hai chiều, khó mà ước tính được diện tích của nó, chỉ biết là rất rộng. Nhưng đây đã là một thành phố chết, đúng hơn có thể nói là một bản vẽ 1:1 của thành phố. Bản vẽ siêu cấp này ghi lại tất cả mọi chi tiết của thành phố, nhỏ đến từng cây đinh ốc, từng sợi vải, từng con bọ ve, thậm chí là từng con vi khuẩn, đều được vẽ lại một cách chính xác trăm phần trăm. Độ chính xác của bản vẽ này đã lên đến cấp độ nguyên tử, mỗi một nguyên tử trong thế giới ba chiều đều chiếu xuống vị trí tương ứng trên mặt phẳng không gian hai chiều theo một quy tắc bất di bất dịch. Một nguyên tắc cơ bản của bản vẽ này là không chồng lấn, không có bất cứ phần nào bị che lấp, mọi chi tiết đều sắp hàng ra trên mặt phẳng, phơi bày hoàn toàn không sót chút gì. Ở đây, sự phức tạp đã thay thế sự hùng vĩ. Đọc hiểu bản vẽ này không hề dễ, có thể nhìn ra được bố cục tổng thể của thành phố, cũng có thể nhận ra được một số cấu

trúc lớn, chẳng hạn tòa nhà hình cây hai chiều vẫn còn giữ kết cấu hình cây. Có đi đâu, cấu trúc tòa nhà sau khi rơi xuống hai chiều có sự biến dạng rất lớn, nếu chỉ dựa vào trí tưởng tượng, gần như không thể suy luận từ hình ảnh hai chiều ra hình dạng ba chiều vốn có, nhưng một phần mềm xử lý hình ảnh trên cơ sở mô hình toán học chính xác hẳn là có thể làm được đi đâu này.

Trên màn hình, còn có thể nhìn thấy hai thành phố không gian khác ở đằng xa cũng bị rơi xuống hai chiều. Chúng không còn phát ra ánh sáng nữa, những thành phố hai chiều này trông như thể những đại lục không có độ dày trôi nổi trong không gian vũ trụ tối đen như mực, nhìn nhau từ xa trên mặt phẳng hai chiều vô hình. Nhưng máy quay (có lẽ là gắn trên một phi thuyền không người lái) cũng đang rơi xuống mặt phẳng hai chiều, thoáng sau, thành phố Châu Âu số 6 hai chiều đã chiếm toàn bộ khung hình.

Gần một triệu người trong đám khói phun ra từ cửa thoát hiểm khẩn cấp lúc này cũng rơi xuống mặt phẳng theo không gian vũ trụ ba chiều đang rơi xuống hai chiều, trông như một bầy kiến giữa thác nước vô hình. “Cơn mưa người” sầm sập rơi xuống mặt phẳng, khiến các hình người trong thành phố hai chiều nhanh chóng trở nên dày đặc. Cơ thể người biến thành hai chiều có diện tích rất lớn, nhưng so với các tòa nhà hai chiều rộng mênh mông thì vẫn cực kỳ nhỏ bé, như thể vô số dấu chấm nhỏ vừa đủ nhìn ra hình dạng con người trên bức tranh khổng lồ này vậy.

Vũ trụ ba chiều trong màn hình xuất hiện thêm nhiều vật thể lớn hơn, đó là các phi thuyền cỡ nhỏ và tàu vũ trụ đã bay khỏi thành phố châu Âu số 6 từ trước, động cơ nhiệt hạch đầu đang chạy công suất tối đa, nhưng vẫn rơi xuống mặt phẳng một cách bất lực trong không gian ba chiều đang rơi

xuống hai chi ều. Có một khoảnh khắc, Trình Tâm cảm thấy ngọn lửa xanh lam dài thượt phun ra từ các phi thuyền và tàu vũ trụ có thể đốt thủng mặt phẳng không có độ dày kia. Nhưng dòng plasma ấy là thứ đầu tiên bị biến thành hai chi ều. Trong những khu vực đó, các tòa nhà hai chi ều bị ngọn lửa hai chi ều thiêu đốt làm cho biến hình vặn vẹo, li ền ngay sau đó, phi thuyền và tàu vũ trụ lần lượt trở thành một phần của bức tranh. Theo quy tắc không ch ồng lấn, toàn thể thành phố hai chi ều lại nở rộng để nhường chỗ cho chúng, thoạt nhìn như thềm mặt phẳng hai chi ều cuộn sóng lên vậy.

Máy quay tiếp tục rơi xuống mặt phẳng, Trình Tâm nhìn chăm chăm vào thành phố hai chi ều mỗi lúc một gần hơn, muốn tìm xem có dấu hiệu nào cho thấy hoạt động hay không, nhưng ngoài sự biến dạng do ngọn lửa khi nãy, mọi thứ trong thành phố hai chi ều đều đã ngừng hoạt động, những cơ thể người hai chi ều cũng không nhúc nhích, không có bất cứ dấu hiệu nào của sự sống nữa.

Đây là một thế giới chết, một bức tranh chết.

Ổng kính máy quay tiếp tục đến gần mặt phẳng, rơi về phía một cơ thể người hai chi ều. Cơ thể đang dang rộng tay chân ấy nhanh chóng tràn khắp màn hình, ngay sau đó li ền thấy mạch máu và các bó cơ phức tạp bên trong. Có lẽ là ảo giác, Trình Tâm dường như thấy bên trong những mạch máu hai chi ều đó còn có máu đỏ hai chi ều đang chảy, nhưng chỉ trong chớp mắt, hình ảnh đã biến mất.

Trình Tâm và AA bắt đầu chuyển vận chuyển văn vật thứ hai. Giờ đây, họ đều có cảm giác làm thế này có lẽ chẳng có ý nghĩa gì nhiều, bởi sau khi thấy thành phố không gian biến thành hai chi ều, họ biết rằng quá trình rơi

có thể bảo lưu được hầu hết thông tin trong thế giới ba chiều, cho dù có thông tin bị rơi rớt thì cũng thuộc cấp độ nguyên tử. Theo nguyên tắc chiếu không chệch lệch, địa tầng Sao Diêm Vương sau khi biến thành hai chiều sẽ không trộn lẫn với các văn vật trong viện bảo tàng này, dữ liệu văn vật hẳn là có thể bảo tồn. Song vì đã gánh lấy sứ mệnh cuối cùng này, họ cũng chỉ có thể tiếp tục làm nốt, đúng như Tào Bân đã nói, lúc này có việc mà làm dầu sao cũng hơn là ngồi yên chờ đợi.

Đi ra khỏi phi thuyền, họ thấy hai hành tinh khổng lồ đã biến thành hai chiều kia vẫn lơ lửng trong vũ trụ, nhưng đã tối đi nhiều, làm cho một dải ánh sáng mới xuất hiện phía dưới nổi bật hẳn lên. Dải ánh sáng đó tạo thành bởi vô số các đốm sáng đơn độc, vắt ngang bầu trời, trông như thể một chiếc vòng cổ mới của Hệ Mặt trời vậy.

“Đó là vành đai tiểu hành tinh à?” Trình Tâm hỏi.

“Chắc thế, tiếp theo là đến lượt Sao Hỏa rồi.” AA nói.

“Sao Hỏa giờ đang ở mé bên này Mặt trời mà.”

Câu nói của Trình Tâm làm hai người đều im lặng, họ không nhìn vành đai tiểu hành tinh hai chiều nữa, lặng lẽ đi về phía tấm bia màu đen.

Tiếp theo là đến lượt Trái đất.

Khi trở lại đại sảnh viện bảo tàng, họ thấy La Tập đã sửa soạn xong một nhóm văn vật để chuyên ra, trong đó có rất nhiều cuộn tranh của Trung Quốc. AA mở một bức ra. “*Thanh minh thượng hà đồ*” cô hồ hững nói. Lúc này, họ đã không còn sự kính sợ và kinh ngạc pha lẫn với mừng rỡ khi lần đầu nhìn thấy những món bảo vật tuyệt thế này nữa. Trước cảnh tượng hủy diệt hùng vĩ bên ngoài, đây chẳng qua cũng chỉ là một bức tranh cổ

bình thường mà thôi. Khi những kẻ quan sát từ tương lai xa xôi đến đây, trong bức tranh khổng lồ Hệ Mặt trời hai chiều này, thật khó cho họ tưởng tượng ra được bức tranh rộng hai mươi bốn xentimét, dài năm mét này có giá trị gì đặc biệt.

Trình Tâm và AA mời La Tập lên phi thuyền Vành Đai Sao, La Tập nói ông ta cũng đang muốn ra ngoài xem một chút, bèn đi tìm một bộ trang phục phi hành gia. Nơi này có khu vực sinh hoạt rất thoải mái, được xây dựng cho nhân viên làm việc ở đây, không thuộc phạm vi viện bảo tàng, các trang thiết bị bên trong đều là đồ hiện đại, không nhằm mục đích bảo tồn dài hạn.

Ba người mang văn vật ra khỏi cánh cửa lớn của tấm bia mộ, lập tức nhìn thấy Trái đất đang trong quá trình biến thành hai chiều.

Đây là hành tinh đất đá đầu tiên rơi xuống không gian hai chiều, so với Sao Hải Vương và Sao Thổ, các “vòng tuổi” của Trái đất hai chiều càng thêm rõ nét và tinh xảo, từ lớp manti màu vàng dần dần chuyển sang phần lõi sắt và niken màu đỏ sậm, nhưng diện tích nhỏ hơn hai hành tinh trước rất nhiều.

Không như trong tưởng tượng, họ không thấy có màu xanh lam.

“Biển của chúng ta đâu?” La Tập hỏi.

“Chắc là ở vòng ngoài cùng, nước hai chiều có lẽ là hoàn toàn trong suốt, không nhìn thấy.” AA nói.

Ba người mang các hòm văn vật, lặng lẽ đi về phía phi thuyền Vành Đai Sao. Nổi bi thương vẫn chưa ập đến, giống như vết thương bị rạch bởi lưỡi dao cực kỳ sắc bén, nhất thời vẫn chưa có cảm giác đau đớn.

Trái đất hai chi ều vẫn phơi bày ra những kỳ quan của mình, ở rìa ngoài cùng dần dần xuất hiện một vòng màu trắng, thoát tiên chỉ lò mờ, nhưng chỉ thoáng sau li ền rõ ràng nổi bật. Vòng tròn đó trắng một cách tinh khiết không tì vết, nhưng lại không đ ồng đ ều, hình như là do vô số hạt nhỏ li ti màu trắng tạo nên vậy.

“Nhìn kìa, đó là biển của chúng ta!” Trình Tâm chỉ vào Trái đất hai chi ều trên không trung, nói.

“Đúng thế, nước biển đóng băng trong không gian hai chi ều luôn r ồi, chỗ đó rất lạnh nhĩ.” AA nói.

“Chặc...” La Tập toan vuốt râu, nhưng lại vương mắt nạ che mặt.

Ba người chuyển số văn vật vào phi thuyền Vành Đai Sao, Trình Tâm và AA phát hiện dường như La Tập rất quen thuộc với phi thuyền này, ông ta hai tay không đi trước, không cần chỉ dẫn cũng đến được kho chứa hàng trên phi thuyền. AI của phi thuyền cũng nhận ra La Tập, đ ồng thời còn tuân theo các mệnh lệnh ông ta phát ra. Sắp xếp văn vật xong xuôi, ba người trở lại khu vực sinh hoạt, La Tập yêu cầu AI chuẩn bị cho một cốc trà nóng, chỉ lát sau, đã có một người máy nhỏ mà Trình Tâm và AA chưa từng thấy l ần nào mang trà đến cho ông ta.

Trình Tâm bảo AI phát các tin tức từ Trái đất, AI trả lời, chỉ nhận được rất ít âm thanh và hình ảnh về tình hình Trái đất, trong đó không có nội dung nào rõ ràng cả. Nhìn mấy cửa sổ thông tin đang mở, quả thực là vậy, toàn bộ đ ều là những hình ảnh mơ hồ ghi lại từ các máy quay mắt kiểm soát. AI nói thêm, có thể cung cấp hình ảnh Trái đất mà hệ thống giám trắc của phi thuyền chụp được, nói r ồi mở ra một màn hình lớn, Trái đất hai chi ều lập tức choán trọn khung hình.

Khi nhìn thấy hình ảnh này, phản ứng đầu tiên của ba người là đây không phải là sự thực, thậm chí còn có cảm giác hình ảnh này là AI tự tiện ghép lại để gạt họ.

“Trời ạ, anh chiếu cái gì lên thế này?” AA kinh ngạc kêu lên.

“Đây là Trái đất, cách chúng ta 50 đơn vị thiên văn, phóng to 450 lần, là hình ảnh cách đây bảy tiếng đồng hồ của Trái đất.”

Họ tỉ mỉ xem xét hình ảnh toàn ký mà ống kính tầm xa chụp được một lần nữa, phần chính của Trái đất hai chiều được chụp lại rất rõ ràng, “vòng tuổi” dày đặc hơn lúc quan sát bằng mắt thường rất nhiều, có lẽ quá trình rơi đã hoàn thành, Trái đất hai chiều đang tối đi. Điều khiến họ kinh hãi là đại dương hai chiều đóng băng kia - ở vòng tròn băng màu trắng bao bọc bên ngoài Trái đất hai chiều, họ có thể phân biệt rõ ràng từng hạt tạo nên vòng tròn băng ấy, đó không ngờ lại là... bông tuyết! Những bông tuyết to lớn đến độ không tưởng, không thể nào là thứ gì khác được, chúng đều có hình lục giác tiêu chuẩn, nhưng hình dạng của các nhánh kết tinh thì khác nhau, tất cả đều long lanh trong suốt, đẹp đẽ vô cùng. Từ khoảng cách 50 đơn vị thiên văn nhìn thấy bông tuyết vốn đã có một cảm giác không thực mãnh liệt, mà những bông tuyết siêu khổng lồ này còn xếp thành hàng trên mặt phẳng, tuyệt không chồng lấn lên nhau, lại càng khiến cảm giác không thực thêm mạnh mẽ. Đây dường như là một cách thức dùng nghệ thuật thuần túy thể hiện hình ảnh bông tuyết, với hiệu quả trang trí mạnh mẽ, khiến đại dương hai chiều đóng băng đó trông như một sản phẩm nghệ thuật trên sàn trình diễn vậy.

“Những bông tuyết đó to chừng nào vậy?” AA hỏi.

“Đường kính của chúng đa phần nằm ở khoảng 4.000 km đến 5.000 km.” AI của phi thuyền vẫn trả lời bằng giọng bình thản cứng nhắc, nó không có chức năng thể hiện sự ngạc nhiên.

“Còn lớn hơn cả Mặt trăng!” Trình Tâm kinh ngạc thốt lên.

AI mở thêm mấy cửa sổ, mỗi cửa sổ hiển thị một bông tuyết khác nhau. Trong những khung hình này, không còn cảm giác về kích cỡ thực, tựa như những tinh linh nhỏ bé dưới kính phóng đại, bay bay trong bầu trời đầy tuyết, rơi xuống bàn tay người sẽ lập tức hóa thành một giọt nước nhỏ.

“ừ...” La Tập lại vuốt râu, lần này thì ông ta vuốt được.

“Chúng hình thành như thế nào vậy?” AA lớn tiếng hỏi.

“Không biết, tôi không tìm được thông tin về việc kết tinh của nước ở cấp độ thiên văn.” AI trả lời.

Trong thế giới ba chiều, bông tuyết sinh ra theo quy luật kết tinh của băng, về lý thuyết, quy luật này không hạn chế kích cỡ của bông tuyết, từng có những bông tuyết đường kính đạt kỷ lục 38 cm.

Không ai biết quy luật kết tinh của băng trong thế giới hai chiều là như thế nào, nhưng chúng cho phép xuất hiện những bông tuyết có đường kính lên đến 5.000 km.

“Sao Hải Vương và Sao Thổ đều có nước, amoniac cũng có thể kết tinh, tại sao không thấy có bông tuyết lớn vậy nhỉ?” Trình Tâm hỏi.

AI lại trả lời không biết.

La Tập nheo hai mắt lại, nhìn Trái đất hai chi`eu với vẻ thường thức, rồi nói: “Biến thành ra vậy cũng đẹp mà, chỉ có Trái đất mới xứng đáng với vòng hoa như vậy thôi.”

“Tôi thật sự muốn biết, các khu rừng ở đó biến thành cái gì, thảo nguyên sẽ như thế nào, còn cả những thành phố cũ kia nữa, hình dạng sẽ ra sao?” Trình Tâm chậm rãi nói.

Nỗi bi thương rất cuộc cũng tràn đến, AA khóc thút thít, Trình Tâm trầm lặng dòi ánh mắt ra khỏi biển băng tuyết trên Trái đất hai chi`eu, đôi mắt ngân ngấn lệ. La Tập lại lắc đầu thờ dài, tiếp tục uống trà. Nỗi bi thương đó cũng phần nào tiết chế, bởi xét cho cùng, cái thế giới bớt đi một chi`eu không gian ấy cũng là chốn về cuối cùng của họ.

Tại nơi đó, họ sẽ vĩnh viễn ở trên cùng một mặt phẳng với hành tinh mẹ Trái đất.

Ba người quyết định bắt đầu chuyến vận chuyển văn vật thứ ba. Họ đi ra khỏi phi thuyền Vành Đai Sao, ngửa mặt lên nhìn bầu trời, nhận thấy ba hành tinh hai chi`eu Sao Hải Vương, Sao Thổ và Trái đất đều đã lớn hơn rất nhiều, vành đai tiểu hành tinh hai chi`eu cũng lớn hơn, sự thay đổi này rất rõ rệt, không phải là ảo giác. Họ hỏi AI, và nhận được câu trả lời thế này:

“Hệ thống hoa tiêu phát hiện được hệ quy chiếu dẫn đường là Hệ Mặt trời đã bị phân làm hai phần. Trong đó, hệ quy chiếu 1 vẫn còn nguyên như ban đầu, các mốc trong đó như Mặt trời, Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thiên Vương, Sao Diêm Vương và một phần vành đai tiểu hành tinh và

vành đai Kuiper vẫn phù hợp với tiêu chuẩn nhận biết; hệ quy chiếu 2 đã thay đổi trên diện rộng, Sao Hải Vương, Sao Thổ, Trái đất và một phần vành đai tiểu hành tinh đã mất đi đặc trưng không còn có thể dùng làm mốc dẫn đường. Hệ quy chiếu 1 đang chuyển dịch sang hệ quy chiếu 2, dẫn đến hiện tượng mà các vị quan sát được.”

Trên bầu trời, ở một hướng khác, trên nền biển sao xuất hiện một lượng lớn các “ngôi sao” đang dịch chuyển, hầu hết những “ngôi sao” này đều phát ra ánh sáng lam, một số còn kéo theo vệt đuôi dài, chúng là những phi thuyền đang đào tẩu ra khỏi Hệ Mặt trời. Một số phi thuyền lướt qua rất gần họ, ánh sáng phát ra từ động cơ hoạt động hết công suất thậm chí còn chiếu ra những bóng người di động trên mặt đất, có đi đâu không phi thuyền nào hạ cánh xuống Sao Diêm vương.

Nhưng thoát khỏi khu vực rơi là đi đâu không thể, những lời AI tàu Vành Đai Sao vừa nói thực tế là miêu tả một cảnh tượng thế này: không gian ba chiều của Hệ Mặt trời giống như một tấm thảm khổng lồ đang bị một đôi tay vô hình kéo vào vực thẳm hai chiều, những phi thuyền đang đào tẩu này chỉ là lũ côn trùng nhỏ bé chậm chạp bò trên thảm, thời gian sinh tồn có hạn dành cho họ chẳng thể kéo dài thêm được là bao.

“Các con đi đi, lấy thêm một chút nữa là được rồi. Ta đợi ở đây, ta không muốn bỏ lỡ cảnh tượng này.” La Tập nói, Trình Tâm và AA đều hiểu ông ta nhắc đến đi đâu gì, họ đều sợ phải nhìn thấy cảnh tượng ấy.

Quay trở lại đại sảnh dưới lòng đất, Trình Tâm và AA nhặt nhanh qua quýt một nhóm văn vật, không kén chọn gì. Trình Tâm muốn mang theo một cái đầu lâu người Neanderthal, nhưng AA quăng nó sang một bên.

“Về sau, trên bức tranh không lồ này sẽ có vô khối đầu lâu hai chiềú ấy mà.” AA nói.

Trình Tâm cảm thấy AA nói cũng có lý, người Neanderthal xuất hiện sớm nhất cách đây chưa đến một trăm mấy chục nghìn năm, nghĩ lạc quan thì Hệ Mặt trời hai chiềú cũng phải mấy triệu năm sau mới có đợt khách tham quan đầu tiên, đối với “bọn họ”, người Neanderthal và người hiện đại là giống loài cùng một thời đại rồi. Nhìn những văn vật khác, Trình Tâm cũng cảm thấy ngội lạnh trong lòng, dù là đối với bản thân cô lúc này hay là với “bọn họ” trong tương lai xa xôi, những thứ này vẫn chẳng có ý nghĩa bằng thế giới hiện thực đang bị hủy diệt ngoài kia.

Họ nhìn gian đại sảnh tối tăm một lần cuối cùng, mang đồng văn vật rời đi. Mona Lisa trong bức tranh nhìn theo bóng lưng họ, mỉm cười quỷ dị mà tà ác.

Vừa lên đến mặt đất, họ đã thấy trên không trung lại có thêm một hành tinh hai chiềú, đó là Sao Thủy (Sao Kim cũng đang ở phía bên kia Mặt trời), trông nhỏ hơn Trái đất hai chiềú, nhưng ánh sáng phát ra khi vừa biến thành hai chiềú khiến nó nổi bật hẳn lên.

Sau khi đưa văn vật lên phi thuyền, Trình Tâm và AA bước ra ngoài, La Tập chống gậy đứng đợi bên ngoài từ nãy nói với họ: “Được rồi, thế này thôi, đừng chuyển nữa, nhìềú nữa cũng chẳng có ý nghĩa gì.”

Hai người cũng cảm thấy vô nghĩa, bèn cùng La Tập đứng trên mặt đất Sao Diêm Vương, chờ đợi cảnh tượng tráng lệ nhất: Mặt trời biến thành hai chiềú.

Lúc này, Sao Diêm Vương và Mặt trời đang cách nhau 45 đơn vị thiên văn. Trong quá trình biến thành hai chi ầu của Hệ Mặt trời trước đó, vì cả hai đều ở cùng trong vùng không gian ba chi ầu đang rơi xuống hai chi ầu, nên khoảng cách giữa chúng vẫn luôn giữ nguyên; nhưng khi Mặt trời tiếp xúc với mặt phẳng hai chi ầu, nó liền ngừng chuyển động, còn Sao Diêm Vương thì vẫn theo không gian ba chi ầu xung quanh cùng trượt về phía mặt phẳng hai chi ầu, khoảng cách giữa hai bên nhanh chóng thu hẹp.

Khi Mặt trời bắt đầu biến thành hai chi ầu, mắt thường không thấy rõ được chi tiết, chỉ thấy Mặt trời ở xa xôi đột nhiên sáng rực lên, thể tích cũng tăng lên, hiện tượng này là do nửa Mặt trời đã rơi xuống mặt phẳng hai chi ầu đang lan rộng, nhìn từ xa trông như bản thân Mặt trời đang phình to ra vậy. Lúc này, AI trên tàu Vành Đai Sao chiếu ra ngoài tàu một cửa sổ thông tin lớn, hiển thị hình ảnh toàn ký độ nét cao của Mặt trời được quay lại bằng ống kính viễn vọng. Nhưng do Sao Diêm Vương đang nhanh chóng rút ngắn khoảng cách, mắt thường cũng có thể quan sát rõ cảnh tượng tráng lệ khi Mặt trời biến thành hai chi ầu.

Vào khoảnh khắc Mặt trời tiếp xúc với mặt phẳng hai chi ầu, phần đã rơi xuống hai chi ầu liền lập tức lan ra trên mặt phẳng thành một hình tròn, thoáng sau, đường kính của Mặt trời hai chi ầu trên mặt phẳng đã lớn hơn Mặt trời ba chi ầu, tất cả mất khoảng ba mươi giây. Bán kính Mặt trời là bảy trăm nghìn kilômét, như vậy, tốc độ mở rộng của Mặt trời hai chi ầu đã đạt đến hơn hai mươi nghìn kilômét/giây. Mặt trời hai chi ầu tiếp tục mở rộng, nháy mắt đã thành một biển lửa mênh mông trên mặt phẳng, còn Mặt trời ba chi ầu đang chần chậm chìm xuống giữa biển lửa đỏ như máu ấy.

Bốn thế kỷ trước, trên đỉnh núi có căn cứ H ồng Ngạn, ở thời khắc cuối cùng của cuộc đời, Diệp Văn Khiết từng thấy cảnh tượng Mặt trời lặn

giống như vậy. Lúc đó, trái tim bà đập một cách khó nhọc, tựa như sợi dây đàn sắp sửa đứt lìa. Màn sương đen bắt đầu xuất hiện trước mắt bà, nơi chân trời phía Tây, vầng tịch dương đang chìm xuống biển mây dường như tan chảy, máu của vầng dương chảy tràn ra biển mây và vũ trụ, phơi bày một mảng đỏ rực mênh mông trắng lệt. Bà ta nói, đây là buổi hoàng hôn của nhân loại.

Hiện tại, Mặt trời thực sự đang tan chảy, để máu của mình chảy tràn ra trên mặt phẳng hai chi ều, đây là buổi hoàng hôn cuối cùng.

Đằng xa, trên mặt đất ngoài bãi đáp có từng mảng hơi nước lớn màu trắng, nitơ và amoniac ở thể rắn trên Sao Diêm Vương bắt đầu bốc hơi, lớp khí quyển mỏng mới xuất hiện này làm tán xạ ánh sáng, nên trời không còn tối đen như mực nữa, mà mang sắc tím nhàn nhạt.

Cùng lúc Mặt trời ở thế giới ba chi ều lặn xuống, Mặt trời trong mặt phẳng hai chi ều lại đang dâng lên. Ngôi sao hai chi ều phát năng lượng ánh sáng trên khắp mặt phẳng, Hệ Mặt trời hai chi ều lần đầu tiên xuất hiện ánh dương. Mé hướng về phía Mặt trời của bốn hành tinh hai chi ều - Sao Hải Vương, Sao Thổ, Trái đất và Sao Thủy - đều biến thành những đường cong màu vàng kim, nhưng chỉ có phần rìa mép một chi ều là nhận được ánh sáng. Những bông tuyết khổng lồ xung quanh Trái đất bị ánh dương làm tan chảy, biến thành hơi nước trắng xóa, rồi bị gió Mặt trời hai chi ều thổi bay vào vũ trụ hai chi ều, một phần thấm đẫm ánh dương vàng kim, trông như thể Trái đất hai chi ều mọc ra mái tóc dài tung bay phấp phới.

Một tiếng sau, Mặt trời hoàn toàn chìm vào mặt phẳng hai chi ều.

Nhìn từ Sao Diêm Vương, Mặt trời hai chi ều là một hình bầu dục khổng lồ, so với nó, các hành tinh hai chi ều chỉ là mấy mảnh vụn nhỏ xíu.

Không giống như các hành tinh, Mặt trời hai chi ều không có “vòng tu ổi” rõ rệt, nó chỉ đại khái chia thành ba lớp vòng: phần trung tâm phát ra những tia sáng chói chang, không thấy rõ chi tiết, phần này có lẽ là tương ứng với lõi của Mặt trời ba chi ều; một vành rộng lớn bao quanh lõi có lẽ là tương ứng với tầng bức xạ của Mặt trời ba chi ều, đây là một biển lửa hai chi ều sục sôi, trong ánh sáng đỏ nóng bỏng, vô số cấu trúc nhỏ bé dạng tế bào nhanh chóng sinh ra, biến mất, chia tách và tổ hợp, nhìn cục bộ thì thấy hỗn loạn, bất an nhưng về chính thể lại hợp thành một thứ mô thức và trật tự vĩ đại nào đó; ngoài nữa là tầng đối lưu của Mặt trời hai chi ều, cũng giống như Mặt trời ba chi ều, tầng này truyền nhiệt lượng vào không gian vũ trụ hai chi ều nhờ sự đối lưu của vật chất ngôi sao, khác với sự hỗn độn của tầng bức xạ, tầng đối lưu thể hiện kết cấu rất trật tự, rất nhiều vòng đối lưu có kích cỡ hình dạng rất giống nhau sắp xếp ngay ngắn gọn gàng; ngoài cùng là khí quyển của Mặt trời, các luồng khí màu vàng kim vượt ra khỏi ranh giới chu vi Mặt trời, tạo thành vô số tai lửa hai chi ều, trông như thể các vũ công uyển chuyển quay quanh vòng Mặt trời hai chi ều, mặc sức biến ảo ra muôn ngàn tư thế trong không gian hai chi ều, có một vài “vũ công” tách ra khỏi Mặt trời, bay đi xa tít tắp trong không gian vũ trụ hai chi ều.

“Mặt trời vẫn sống ư?” AA hỏi, cô nói ra niềm mong mỏi chung của cả ba người, họ đều hy vọng Mặt trời có thể tiếp tục chiếu sáng Hệ Mặt trời hai chi ều, mặc dầu nơi đó đã không còn sự sống.

Nhưng đó chỉ là mong ước mà thôi.

Mặt trời hai chi ều đang tối s ầm lại. Độ sáng ở lõi đang giảm đi cực nhanh, thoáng cái đã tối đến độ có thể nhìn được nhiều kết cấu vòng tròn bên trong hơn; tầng bức xạ cũng đang tối dần, không còn sôi sục nữa, mà

chỉ còn nhúc nhắc nhẹ nhàng; các vòng đối lưu ở tầng đối lưu đều đang biến dạng và co rút, không bao lâu sẽ hoàn toàn biến mất; vòng tròn khí màu vàng kim bên ngoài Mặt trời hai chiều trở nên ảm đạm như lá cây khô héo. Lúc này, có thể nhìn ra được, trong thế giới hai chiều ít nhất cũng vẫn tồn tại lực hấp dẫn, những “vũ công” bay lượn trong không gian mất đi sức đẩy của bức xạ, liên bị lực hấp dẫn của Mặt trời hai chiều chần chậm kéo trở về. Các “vũ công” bị trọng lực khuất phục, lần lượt yếu ớt gục xuống, khí quyển của Mặt trời cuối cùng biến thành một vòng tròn yên tĩnh ở ngoài cùng. Khi Mặt trời tắt hẳn, phần rìa vòng cung được chiếu sáng của các hành tinh hai chiều cũng tối đi, mái tóc dài là nước biển bốc hơi của Trái đất hai chiều cũng không còn vẻ chói lọi.

Tất cả mọi thứ trong thế giới ba chiều rơi xuống hai chiều đều sẽ chết, không có thứ gì có thể sống trong bức tranh có độ dày bằng không ấy.

Có lẽ, vũ trụ hai chiều cũng có mặt trời, hành tinh và sự sống của nó, nhưng chắc chắn rằng những thứ này được cấu tạo và vận hành theo một cơ chế hoàn toàn khác.

Trong khi ba người tập trung theo dõi quá trình rơi của Mặt trời, Sao Kim và Sao Hỏa cũng đã rơi xuống mặt phẳng hai chiều, nhưng so với Mặt trời thì có vẻ tầm thường hơn một chút. Kết cấu “vòng tuổi” của Sao Hỏa và Sao Kim hai chiều rất giống với Trái đất. Gần rìa Sao Hỏa hai chiều có rất nhiều khoảng rỗng, đó là phần chứa nước trong địa tầng Sao Hỏa ban đầu, chứng tỏ lượng nước trong đó lớn hơn người ta dự đoán rất nhiều. Lượng nước này ngay sau đó cũng đông lại thành màu trắng đục, nhưng không xuất hiện những bông tuyết khổng lồ bao quanh. Sao Kim thì có, nhưng ít hơn ở Trái đất hai chiều, và lại đều có màu vàng, có lẽ không phải do nước

kết tinh. Thoáng sau, vành đai tiêu hành tinh quanh Mặt trời ở phía này cũng biến thành hai chi ều, nửa còn lại của sợi dây chuy ền Hệ Mặt trời giờ đã hoàn tất.

Lúc này, trên Sao Diêm Vương cũng có tuyết, những bông tuyết nhỏ rơi xuống từ bầu trời màu tím nhạt. Đây là nitơ và amoniac bốc hơi khi Mặt trời biến thành hai chi ều, đến lúc Mặt trời tắt, nhiệt độ cấp tốc giảm xuống, bầu khí quyển nitơ-amoniac đoán mệnh bị đông lại thành bông tuyết. Tuyết càng rơi càng lớn, nhanh chóng phủ lên đỉnh bia và phi thuy ền Vành Đai Sao một lớp dày. Dù không có mây, nhưng tuyết bay mù mịt làm cho bầu trời Sao Diêm Vương trở nên nhạt nhòa, Mặt trời và các hành tinh hai chi ều nhìn mờ lung xa xăm sau màn tuyết, thế giới này tạm thời trở nên chật hẹp hơn một chút.

“Hai người có cảm giác trở về nhà không?” AA giơ cao hai cánh tay xoay một vòng giữa màn tuyết.

“Ừm, tôi đang định nói vậy đây.” Trình Tâm đ ồng cảm gật đầu. Cũng giống AA, trong ấn tượng của cô, tuyết dường như là thứ chỉ có duy nhất trên Trái đất, những bông tuyết khổng lồ xung quanh Trái đất hai chi ều khi này càng làm ấn tượng này sâu thêm. Trận tuyết ở thế giới lạnh lẽo tăm tối tí ngoài rìa Hệ Mặt trời này khiến cô cảm thấy một chút ấm áp của hành tinh mẹ.

La Tập thấy họ vươn tay ra vuốt ve bông tuyết, lo lắng nói: “Ta bảo này, các con không định cởi găng tay ra đấy chứ?”

Quả thực Trình Tâm cũng thoáng có ý muốn chạm vào những bông tuyết này bằng tay trần, cô muốn cảm nhận cái tê tê lạnh lạnh ấy, nhìn bông tuyết lấp lánh tan chảy vì thân nhiệt của mình... Nhưng lý trí đương nhiên

đã ngăn cô lại, nếu cô cởi găng tay ra thật, cảm giác về Trái đất sẽ biến mất trong nháy mắt, cùng với cánh tay ấy của cô. Nhiệt độ của những bông tuyết nitơ-amoniac ấy là âm 210 độ C, đây là nhiệt độ đóng băng của nitơ, trong cái lạnh khủng khiếp đó, bàn tay nhỏ bé của cô sẽ đông cứng lại giòn tan như thủy tinh vậy.

“Các con gái, không còn nhà nữa rồi, nhà đã biến thành một bức tranh mất rồi.” La Tập chống gậy lắc lắc đầu.

Trận tuyết nitơ-amoniac này kéo dài không lâu, tuyết bay trên trời thưa dần, màu tím nhạt mà khí quyển nitơ-amoniac mang lại đã biến mất, bầu không khí lại một lần nữa trong trẻo tối đen. Có thể nhìn ra được, so với lúc trước khi đổ tuyết, Mặt trời và các hành tinh hai chi chấu đều to hơn một chút. Điều này không phải do chúng đang tiếp tục lan rộng ra, bởi quá trình biến thành hai chi chấu đã hoàn thành, diện tích đã xác định, hiện tượng trên chỉ chứng tỏ rằng Sao Diêm Vương đã đến gần mặt phẳng hai chi chấu hơn nữa mà thôi.

Khi tuyết đã ngưng hẳn, bên đường chân trời xuất hiện một quầng sáng, nhanh chóng trở nên rực rỡ, chẳng mấy chốc đã sáng hơn cả Mặt trời hai chi chấu đang tắt. Mắt thường không nhìn rõ chi tiết, nhưng họ đều biết đó là vị trí của Sao Mộc, hành tinh lớn nhất Hệ Mặt trời này đã rơi vào mặt phẳng hai chi chấu. Sao Diêm Vương tự quay quanh mình chậm rãi theo một chu kỳ bằng sáu ngày Trái đất, một phần Hệ Mặt trời hai chi chấu đã chìm xuống bên dưới đường chân trời, vốn dĩ họ còn tưởng không được nhìn thấy cảnh hủy diệt Sao Mộc, giờ xem ra, tốc độ rơi của Hệ Mặt trời đang đẩy nhanh lên.

Họ yêu cầu AI của phi thuyền tập trung vào các thông tin từ Sao Mộc. Hiện tại, lượng thông tin hình ảnh có thể thu nhận được đã rất ít, gần như

không có nội dung nào rõ ràng, hầu hết thông tin đều là âm thanh. Trên mỗi tần số liên lạc hoặc truyền thông, đều là một biển những âm thanh hỗn loạn, hầu hết là tiếng người, như thể không gian Hệ Mặt trời đã bị một biển người náo động lấp kín, trong đó có tiếng hò hét, tiếng kêu kinh hãi, tiếng khóc, tiếng cười điên dại... thậm chí còn có người đang hát, từ cơn sóng âm thanh hỗn tạp ấy không nghe ra được nội dung gì, chỉ nhận ra được là rất nhiều người đang đồng ca, họ hát một bài ca trang nghiêm chậm rãi, hình như là thánh ca. Trình Tâm hỏi AI xem có nhận được thông tin chính thức nào từ chính phủ liên bang không, AI nói, kênh thông tin chính thức từ chính phủ đã gián đoạn từ khi Trái đất biến thành hai chiều, chưa hề được khôi phục, chính phủ liên bang đã không thực hiện được lời hứa sẽ đảm nhiệm chức trách của mình đến thời khắc cuối cùng.

Trên không gian quanh Sao Diêm Vương, các phi thuyền chạy trốn vẫn đang liên tiếp bay qua không dứt.

“Các con, đã đến lúc phải đi rồi.” La Tập nói.

“Chúng ta cùng đi nhé!” Trình Tâm nói.

“Cần thiết không?” La Tập cười cười lắc đầu, giờ cây gậy chỉ về phía tấm bia, “Ta ở đây thoải mái hơn.”

“Vâng ạ, ông ơi, thế chúng con đợi khi nào Sao Thiên Vương biến thành hai chiều rồi đi, vậy có thể ở với ông thêm một lúc nữa.” AA nói, đã đến nước này, thực sự không cần phải khuyên giải La Tập nữa. Kể cả có lên tàu Vành Đai Sao, cùng lắm cũng chỉ đẩy lui kết cục chậm lại một tiếng đồng hồ, hiển nhiên ông ta không quan tâm chút thời gian này; nếu không phải đang gánh vác sứ mệnh, họ cũng chẳng buồn quan tâm.

“Không, giờ đi luôn đi!” La Tập kiên quyết nói, động mạnh cây gậy xuống đất, do môi trường trọng lực thấp, ông ta liền bay lên lơ lửng: “Không ai biết tốc độ suy sụp sau đây sẽ bị đẩy nhanh đến đâu, đừng chậm trễ việc chính của các con. Chúng ta có thể giữ liên lạc mà, cũng giống như ở cạnh nhau thôi.”

Trình Tâm do dự một chút rồi gật đầu: “Vậy được rồi, chúng con đi đây, nhất định phải giữ liên lạc nhé.”

“Đương nhiên, ta sẽ giữ liên lạc.” La Tập giơ cây gậy lên ra hiệu từ biệt, rồi quay người đi về phía tấm bia. Trong môi trường trọng lực thấp, ông ta như thể đang lướt đi trên nền tuyết, chốc chốc lại dùng gậy chống xuống đất để giảm tốc. Trình Tâm và AA nhìn theo ông ta, cho tới khi bóng dáng già nua của Người Điện Bích, Người Giữ Gương và là Người Giữ Mộ cuối cùng của nhân loại khuất hẳn sau cánh cửa lớn.

Trình Tâm và AA trở lại phi thuyền Vòng Đại Sao, phi thuyền lập tức bay lên, động cơ đẩy thổi tuyết vụn bay lên mù mịt, chẳng mấy chốc đã đạt đến vận tốc thoát ly chỉ có 1 km/s của Sao Diêm Vương, tiến vào quỹ đạo không gian. Từ cửa sổ khoang tàu và màn hình giám sát, họ trông thấy bề mặt Sao Diêm Vương vốn xen lẫn hai màu xanh đen giờ lại có thêm một mảng tuyết trắng lớn, hàng chữ “Văn minh Trái đất” khổng lồ trên bề mặt hành tinh bằng nhiều ngôn ngữ đã bị tuyết che phủ, gần như không nhìn thấy nữa. Phi thuyền Vòng Đại Sao bay xuyên qua khoảng không rất hẹp giữa Sao Diêm Vương và mặt trăng Charon của nó, cảm giác như thể bay xuyên qua một khe núi vậy.

Trong “khe núi” này, có rất nhiều “ngôi sao” bay qua - đó là những phi thuyền đang bỏ chạy, tốc độ của chúng nhanh hơn Vòng Đại Sao rất nhiều. Một con tàu ở rất gần bay vọt qua Vòng Đại Sao, khoảng cách chưa đến

một trăm kilômét, ánh sáng từ động cơ đẩy chiếu sáng cả bề mặt trơn nhẵn bằng phẳng của Charon, có thể thấy rất rõ thân tàu hình tam giác và ngọn lửa màu lam dài gần mười kilômét phun ra từ động cơ của nó.

AI trên phi thuyền giới thiệu: “Đó là Mycenae, một phi thuyền liên hành tinh cỡ vừa, không có hệ thống sinh thái tuần hoàn, sau khi bay ra khỏi Hệ Mặt trời, kể cả trên tàu chở đầy đồ cấp dưỡng và chỉ có một người thì thời gian sinh tồn cũng không quá năm năm.”

AI không biết rằng, Mycenae không thể bay ra khỏi Hệ Mặt trời, giống như những phi thuyền đang bỏ chạy khác, thời gian sinh tồn của nó trong thế giới ba chiều sẽ không quá ba tiếng đồng hồ nữa.

Phi thuyền Vành Đai Sao bay ra khỏi “khe núi” giữa Sao Diêm Vương và Charon, bỏ lại hai thế giới tăm tối lạnh lẽo đó phía sau, bay vào không gian mênh mông rộng mở. Lúc này, họ mới thấy toàn bộ diện mạo của Mặt trời hai chiều, quá trình biến thành hai chiều của Sao Mộc về cơ bản cũng đã hoàn thành, hiện giờ, ngoài Sao Thiên Vương, tuyệt đại bộ phận Hệ Mặt trời đều đã biến thành hai chiều.

“Trời đất, đêm đầy sao!” AA thất thanh kêu lên.

Trình Tâm biết AA đang nói đến bức *Đêm đầy sao* của Van Gogh. Giống quá, thật sự quá giống. Ký ức về bức tranh ấy trong óc cô gần như trùng khít với cảnh tượng Hệ Mặt trời hai chiều trước mắt một cách hoàn mỹ. Vũ trụ tràn ngập những vì sao khổng lồ, diện tích của những vì sao này thậm chí còn lớn hơn diện tích khoảng trống giữa chúng, nhưng kích cỡ khổng lồ của các vì sao cũng không khiến chúng có cảm giác là có thực, chúng giống như một vòng xoáy của không-thời gian. Trong vũ trụ, mỗi một bộ phận nhỏ bé đều đang chảy trôi, cuộn xoáy, run rẩy trong nỗi kinh

sợ và cuồn cuộn điên, như những ngọn lửa bùng cháy song lại chỉ tỏa ra cái lạnh khủng khiếp. Mặt trời và hành tinh, toàn bộ vật thể và tồn tại, chỉ là ảo giác do dòng chảy hỗn loạn của không-thời gian sinh ra mà thôi.

Trình Tâm giờ mới nhớ lại cảm giác kỳ lạ trong hai lần ngắm nhìn bức *Đêm đầy sao*: trờ bầu trời sao ra, những cái cây như ngọn lửa, ngôi làng và rặng núi trong màn đêm tăm tối, đều có chiều sâu và tuân theo luật phối cảnh rõ rệt; nhưng trời sao bên trên lại không có chút cảm giác lập thể, như thể một bức tranh không lồi lõm trên trời đêm vậy.

Vì bầu trời sao đó là hai chiều.

Sao mà ông ấy vẽ ra được? Van Gogh sống ở năm 1889, Van Gogh lần thứ hai bị suy sụp tinh thần, lẽ nào ông ấy thật sự đã nhờ ý thức phân liệt và mê sảng ấy mà vượt qua hơn năm thế kỷ không-thời gian, nhìn thấy hiện tại?! Hoặc có thể nói, ông sớm đã nhìn thấy tương lai, chính cảnh tượng ngày phán xét cuối cùng này mới là nguyên nhân thực sự khiến ông suy sụp tinh thần và tự sát?!

“Các cô gái, các con vẫn ổn chứ? Định làm gì vậy?” La Tập xuất hiện trong một cửa sổ thông tin vừa bật mở. Ông ta đã cởi bỏ trang phục phi hành gia, mái tóc và bộ râu bạc trắng bay lên trong môi trường trọng lực thấp, trông như nổi trong nước. Sau lưng ông, là đường hầm được thiết kế để bảo tồn một trăm triệu năm kia.

“Chào ông! Bọn con định ném những văn vật này ra không gian, nhưng bọn con muốn giữ lại bức *Đêm đầy sao*” AA nói.

“Giữ lại hết đi, đừng ném, mang chúng theo, đi đi.”

Những lời này khiến Trình Tâm và AA đều rất ngạc nhiên, họ đưa mắt nhìn nhau. AA hỏi: “Đi? Đi đâu?”

“Đi đâu cũng được, các con có thể đi đến bất cứ nơi nào trong hệ Ngân hà, thậm chí có thể đi tới thiên hà Tiên Nữ trong khi còn sống. Vành Đai Sao có thể bay với vận tốc ánh sáng, phi thuyền đã được lắp đặt động cơ truyền động bằng độ cong của không gian duy nhất trên thế giới này.”

Trình Tâm và AA chấn động không nói nên lời.

“Sau khi Wade chết, lực lượng còn sót lại của thành phố Vành Đai Sao không từ bỏ nỗ lực nghiên cứu, về sau, lại có nhiều người khác được ra tù, họ bắt đầu xây dựng một căn cứ nghiên cứu bí mật khác, có biết là ở đâu không? Sao Thủy. Đó cũng là nơi hiếm có người đặt chân đến trong Hệ Mặt trời. Bốn trăm năm trước, Người Diện Bích Rey Díaz đã cho nổ bom khinh khí khổng lồ thành một cái hố lớn trên Sao Thủy. Cơ sở nghiên cứu được đặt trong cái hố đó, quá trình xây dựng kéo dài hơn ba mươi năm, cuối cùng dựng lên trên một cái nắp vòm lớn, họ nói với bên ngoài đây là cơ quan nghiên cứu Mặt trời. Tập đoàn Vành Đai Sao về sau cũng hoạt động trở lại, có phát triển, có thể duy trì được căn cứ nghiên cứu.”

Một vệt sáng chiếu vào cửa sổ phi thuyền, Trình Tâm và AA không nhìn ra ngoài xem xảy ra chuyện gì. AI trên phi thuyền thuyết minh, Sao Thiên Vương bắt đầu xảy ra “biến đổi về hình thái”, tức là Sao Thiên Vương cũng bắt đầu rơi xuống mặt phẳng hai chiều. Sao Hải Vương ở phía bên kia Mặt trời đã biến thành hai chiều từ sớm, lúc này, đã không còn bất cứ thiên thể nào chắn giữa Sao Diêm Vương và mặt phẳng hai chiều.

“Ba mươi lăm năm sau khi Wade chết, nghiên cứu về động cơ truyền động bằng độ cong của không gian được khôi phục ở căn cứ Sao Thủy, bắt

đầu từ giai đoạn dây mẫu tóc dài ba milimét của con đi được hai xentimét. Nghiên cứu kéo dài nửa thế kỷ, trong thời gian đó lại gián đoạn mấy lần vì đủ thứ nguyên nhân, dần dần đã từ nghiên cứu lý thuyết chuyển sang giai đoạn phát triển công nghệ. Những gian nan vất vả trong thời gian này thế nào thì ta không nói nữa. Ở giai đoạn khai phá công nghệ cuối cùng, cần phải thí nghiệm trên động bằng độ cong không gian trên quy mô lớn. Đối với căn cứ Sao Thủy, đây là một trở ngại lớn, một là vì nguồn lực của căn cứ có hạn, khó mà tiến hành những thí nghiệm như vậy; hai là một khi thí nghiệm, ắt sẽ sinh ra vết đường bay, sẽ bại lộ mục đích thực sự của căn cứ Sao Thủy. Kỳ thực, trong hơn năm chục năm này, nhân viên trong căn cứ thay đổi rất nhiều, chính phủ liên bang không thể nào không phát giác chuyện gì đang diễn ra đằng sau tấm màn của căn cứ Sao Thủy, chỉ có đi đầu, nghiên cứu và thí nghiệm đầu ở quy mô rất nhỏ, vả lại đầu có vỏ bọc che đây, nên họ vẫn luôn nhân nhượng bỏ qua. Nhưng nếu muốn tiến hành thí nghiệm quy mô lớn thì cần phải có sự ủng hộ của chính phủ. Chúng ta đã tìm gặp chính phủ liên bang, về sau hai bên hợp tác rất vui vẻ.”

“Luật cấm nghiên cứu chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng đã bị bãi bỏ rồi à?” Trình Tâm hỏi.

“Không, chính phủ hợp tác với chúng ta là vì...” La Tập gõ cây gậy xuống mặt đất, phát ra những tiếng cạch cạch đầu đạn - ông ta đang do dự, “chuyện này, tạm thời không nói đến. Một năm trước, đã chế tạo được ba động cơ trên động bằng độ cong của không gian, tổng cộng đã tiến hành ba lần bay thử không người lái với vận tốc ánh sáng. Lần thứ nhất động cơ số 1 chuyển sang vận tốc ánh sáng ở vùng không gian cách Mặt trời một trăm năm mươi đơn vị thiên văn, bay với vận tốc ánh sáng một đoạn rồi trở về. Đối với bản thân động cơ, thời gian bay thử chỉ khoảng mười phút, nhưng đối với chúng ta, ba năm sau chúng mới trở về. Lần bay thử thứ hai

là do động cơ số 2 và số 3 cùng lúc thực hiện, hiện nay, hai động cơ này đã ở bên ngoài đám mây Oort, dự kiến sáu năm sau mới trở lại Hệ Mặt trời. Động cơ lắp trên phi thuyền Vành Đai Sao chính là động cơ số 1 đã trải qua lần bay thử đầu tiên.”

“Nhưng sao trên phi thuyền Vành Đai Sao chỉ có hai người chúng con vậy, ít nhất cũng phải dẫn theo hai người đàn ông nữa chứ?!” AA kêu lên.

La Tập lắc đầu nói: “Không kịp, con gái ạ. Dự án hợp tác giữa chính phủ liên bang và tập đoàn Vành Đai Sao là bí mật, số người biết về sự tồn tại của động cơ truyền động bằng độ cong không gian không nhiều, số người biết được động cơ duy nhất trong Hệ Mặt trời ở đâu lại càng ít hơn, nhưng vẫn rất nguy hiểm, ngày tận thế đến rồi trong khi lòng người thì khó đoán. Phi thuyền Vành Đai Sao sẽ trở thành đối tượng tranh đoạt của toàn thế giới, người ta sẽ tàn sát lẫn nhau vì nó, cuối cùng có thể sẽ chẳng còn lại gì cả. Vì vậy, trước khi thông báo về đợt tấn công được công bố, cần phải để tàu Vành Đai Sao nhanh chóng rời khỏi thế giới Boongke, lúc đó thực sự là đã hết thời gian rồi. Tào Bân bảo phi thuyền Vành Đai Sao đến Sao Diêm Vương là muốn các con đón ta lên, chứ thực ra cậu ta nên để tàu Vành Đai Sao trực tiếp gia tốc đến vận tốc ánh sáng ngay từ Sao Mộc.”

“Đúng vậy, tại sao ông không đi cùng bọn con?!” AA lớn tiếng hỏi.

“Ta sống đủ lâu rồi, dù có lên phi thuyền thì cũng chẳng sống được bao lâu nữa, ở lại đây làm người giữ mộ rất thích hợp.”

“Bọn con quay lại đón ông!” Trình Tâm nói.

“Đừng làm bậy, không còn nhiều thời gian nữa đâu.”

Không gian ba chiều đang tăng tốc rơi xuống mặt phẳng hai chiều, trong tầm nhìn của phi thuyền, Mặt trời hai chiều đã chiếm trọn cả nửa không gian, hiện tại nó đã hoàn toàn tắt lụi, chỉ còn là một vùng biển chết màu đỏ sậm mênh mông. Lúc này, Trình Tâm và AA phát hiện, mặt phẳng hai chiều không phải phẳng lặng tuyệt đối, nó đang nhấp nhô rung rinh! Từng đợt từng đợt sóng dài không thấy khởi đầu cũng như tận cùng cuộn qua mặt phẳng hai chiều, chính là tương tự với những đợt sóng trong không gian ba chiều đã khiến tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn có cửa ngõ tiến vào không gian bốn chiều. Kể cả ở nơi không có vật chất hai chiều cũng có thể nhìn ra được sự nhấp nhô của mặt phẳng hai chiều - đây là hiện tượng không gian hai chiều tự hiện hình trong không gian ba chiều, chỉ sinh ra trong trường hợp mặt phẳng đủ lớn. Trên phi thuyền Vành Đai Sao, đã có thể cảm nhận rõ rệt sự biến dạng không gian do tăng tốc rơi xuống hai chiều. Trình Tâm thấy cửa sổ khoang phi thuyền hình tròn đã biến thành hình bầu dục, thân hình vốn thon thả của AA trở nên hơi thấp béo. Không gian bị kéo về phía đang rơi, nhưng Trình Tâm và AA đều không cảm thấy có gì khó chịu, các hệ thống trên phi thuyền cũng vận hành bình thường.

“Đi về Sao Diêm Vương!” Trình Tâm nói với AI, sau đó cô quay sang nói với La Tập trong cửa sổ thông tin, “Bọn con nhất định sẽ trở về, vẫn còn thời gian mà, Sao Thiên Vương vẫn còn đang biến thành hai chiều!”

“Trong số các người chỉ huy đang duy trì liên lạc hiện nay, La Tập có quyền hạn cao nhất, chỉ ông ấy mới có thể ra lệnh cho phi thuyền Vành Đai Sao trở về Sao Diêm Vương.” AI trên phi thuyền trả lời cứng nhắc.

La Tập đứng trước đường hầm cười cười, “Nếu ta muốn đi thì lúc này đã đi cùng các con rồi, người ở tuổi ta đã không thích hợp đi xa nữa. Các

con gái, đừng lo cho ta nữa, ta đã nói, ta chẳng mất mát gì cả. Chuẩn bị khởi động động cơ truyệ̀n động bằng độ cong không gian.”

Câu cuối cùng của La Tập là nói với AI trên phi thuyền.

“Tham số đường bay?” AI hỏi.

“Cứ giữ nguyên đường bay hiện tại đi, ta cũng không biết các con muốn đi đâu, ta nghĩ lúc này bản thân các con cũng không biết, nếu như nghĩ ra điểm cần đến thì cứ chỉ trên bản đồ sao là được, phi thuyền có thể tự động dẫn đường đến hầu hết các ngôi sao trong bán kính năm mươi nghìn năm ánh sáng.”

“Mệnh lệnh đang được chấp hành, động cơ sẽ khởi động sau ba mươi giây nữa.” AI nói.

“Bọn con có cần chui vào dung dịch biển sâu không?” AA hỏi, nhưng trong lòng cô hiểu rõ, nếu phi thuyền được đẩy theo cách thông thường, ở cấp độ gia tốc đó, thì có chui vào dung dịch gì cũng sẽ bị ép thành bánh tráng.

“Không cần chuẩn bị gì cả, đây là lực đẩy của bản thân không gian, không có quá tải.”

“Động cơ khởi động, hệ thống vận hành bình thường. Độ cong không gian: 23,8, tỷ lệ độ cong đẩy tới: 3,41/1; phi thuyền Vành Đai Sao sẽ chuyển sang vận tốc ánh sáng sau sáu mươi tư phút mười tám giây nữa.”

AI tuyên bố khởi động, nhưng cảm giác của Trình Tâm và AA giống như là tắt máy hơn, vì xung quanh đột nhiên tĩnh lặng như tờ, và sự yên tĩnh này còn tiếp tục kéo dài. Họ biết, đó là do động cơ nhiệt hạch được tắt

đi, tiếng ong ong của thiết bị đẩy và lò phản ứng nhiệt hạch đã biến mất, nhưng không có âm thanh khác thế vào, thực sự rất khó tin rằng có thứ gì đó đã được khởi động.

Có đi ầu, dấu hiệu cho thấy truyền động bằng độ cong của không gian đã xuất hiện. Sự biến dạng không gian dần dần biến mất, cửa sổ khoang phi thuyền trở lại hình tròn, AA cũng trở lại thon thả. Nhìn qua cửa sổ ra ngoài, các phi thuyền chạy trốn ở gần đó vẫn đang vượt qua phi thuyền Vành Đai Sao, nhưng tốc độ đã chậm đi rõ rệt.

Lúc này, AI trên phi thuyền phát một đoạn đối thoại trên kênh liên lạc giữa các phi thuyền bỏ chạy, có lẽ do cảm thấy nội dung có liên quan đến phi thuyền Vành Đai Sao.

“Nhìn xem, phi thuyền đó sao gia tốc nhanh vậy?!” Một giọng nữ kêu ré lên.

“Ồ, trời ạ, người bên trong sẽ bị ép thành bánh tráng thịt mát.” Một người đàn ông nói.

Sau đó, lại xuất hiện một giọng nam khác: “Mấy người đứng là đ ồng ngu, gia tốc như thế thì phi thuyền cũng sẽ bị ép dẹp lép! Nhưng nó không sao cả, đó không phải là động cơ nhiệt hạch, đó là truyền động bằng độ cong của không gian!”

“Động cơ truyền động bằng độ cong của không gian?! Phi thuyền vận tốc ánh sáng? Phi thuyền vận tốc ánh sáng!”

“Xem ra tin đồn là thật rồi, bọn họ bí mật chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng, tự mình bỏ trốn...”

“A a a a! A!! A!!!” Đây là giọng nữ đầu tiên.

“Những người phía trước, chặn nó lại! Đụng chết nó đi!!”

Lại là giọng người phụ nữ đó, “A! Bọn chúng có thể đạt đến vận tốc thoát ly, chúng có thể chạy thoát được! Chúng có thể sống sót! A a a!! Tôi muốn có phi thuyền vận tốc ánh sáng!! Chặn nó lại! Ép chết bọn ở bên trong đi!!”

...

Lúc này lại xuất hiện một tiếng kêu ré từ bên trong phi thuyền, đó là AA: “Trời ơi! Sao lại có hai Sao Diêm Vương thế này?!”

Trình Tâm quay sang ô cửa sổ thông tin đó, trong khung hình hiển thị hình ảnh Sao Diêm Vương mà hệ thống theo dõi của phi thuyền quay lại, lúc này, Sao Diêm Vương đã ở ngoài xa, nhưng vẫn thấy được rõ ràng, đúng như lời AA vừa nói, Sao Diêm Vương và mặt trăng Charon của nó đều biến thành hai, đứng song song cách nhau không xa lắm. Trình Tâm còn phát hiện, không chỉ có Sao Diêm Vương bị sao lại, mà cảnh quan trên nền mặt phẳng hai chiều cũng có một phần trùng lặp, giống như ai đó đã dùng phần mềm xử lý hình ảnh chọn một vùng, sao chép lại rồi dịch phần mới ra một chút vậy.

“Đó là vì bên trong vết đường bay của phi thuyền Vành Đai Sao, vận tốc ánh sáng đã chậm lại.” La Tập giải thích, hình ảnh ông ta đã bắt đầu méo mó, nhưng âm thanh vẫn rất rõ ràng, “Một trong hai Sao Diêm Vương mà các con nhìn thấy là hình ảnh do ánh sáng vận tốc chậm truyền tới. Trong khi đó, Sao Diêm Vương vẫn đang chuyển động ra khỏi phạm vi vết

đường bay, vậy là lại truyền đến một hình ảnh nữa theo ánh sáng với vận tốc bình thường. Vậy nên các con nhìn thấy hai Sao Diêm Vương.”

“Vận tốc ánh sáng chậm lại?” Trình Tâm nhạy cảm đoán ra một bí mật to lớn.

La Tập nói tiếp: “Nghe nói các con ngộ ra nguyên lý động cơ truyền động bằng độ cong của không gian từ một con thuyền xà phòng nhỏ, vậy ta hỏi câu này: Sau khi con thuyền đi tới bờ bên kia bồn tắm, các con có cần nó lên thả xuống bồn tắm thử lại lần nữa không?”

Lúc đó họ không làm vậy, vì lo lắng có sự hiện diện của Hạt trí tuệ, Trình Tâm đã vớt con thuyền nhỏ ấy sang một bên, nhưng cô có thể dễ dàng nghĩ ra kết quả.

“Con thuyền không chuyển động nữa, vì sau lần đầu tiên, sức căng của nước đã bị giảm đi.” Trình Tâm nói.

“Rất đúng, phi thuyền vận tốc ánh sáng cũng thế. Trong vết đường bay của vật thể chuyển động nhờ độ cong của không gian, kết cấu không gian đã bị thay đổi, nếu đặt một phi thuyền khác cũng chuyển động bằng độ cong không gian vào trong vết đường bay kia, nó sẽ khó thể nào nhúc nhích. Trong phạm vi không gian này, cần phải dùng động cơ cùng loại có công suất lớn hơn. Lúc này, động cơ truyền động bằng độ cong không gian vẫn có thể khiến phi thuyền đạt đến vận tốc cao nhất trong phạm vi vết đường bay, nhưng vận tốc này sẽ thấp hơn nhiều so với vận tốc cao nhất mà lần bay đầu tiên đạt được. Nói cách khác, trong không gian vết đường bay, vận tốc ánh sáng trong chân không đã giảm xuống.”

“Có thể giảm xuống đến mức nào?”

“Về lý thuyết thì có thể giảm xuống bằng không, nhưng trong thực tế gần như là không thể làm được. Có đi đâu, nếu đi đâu chính tham số độ cong của động cơ phi thuyền vành đai sao lên mức tối đa, thì có thể giảm vận tốc ánh sáng trong không gian vết đường bay xuống còn 16,7 km/s, chính là con số mà mọi người mơ ước.”

“Đây chính là...” AA nhìn chăm chăm vào La Tập trên màn hình, nói.

Chính là hắc vực, Trình Tâm thầm nghĩ, nhưng không nói thành lời.

“Chính là hắc vực.” La Tập nói, “Đương nhiên, muốn tạo ra hắc vực đủ chỗ chứa cả một hệ sao thì một phi thuyền còn lâu mới đủ. Theo tính toán, muốn sinh ra một hắc vực chứa được Hệ Mặt trời cần có hơn một nghìn phi thuyền truyền động bằng độ cong của không gian, những phi thuyền này sẽ lấy Mặt trời làm trung tâm, bay tỏa ra các hướng khác nhau với vận tốc ánh sáng, vết đường bay do chúng sinh ra sẽ khuếch tán và liên thành một, tạo nên một hình cầu bao trọn Hệ Mặt trời, bên trong khối cầu này, vận tốc ánh sáng là 16,7 km/s, đây chính là lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp, chính là hắc vực.”

“Hắc vực là do phi thuyền vận tốc ánh sáng sinh ra!” AA thốt lên.

Trong vũ trụ, vết đường bay của phi thuyền truyền động bằng độ cong không gian vừa có thể là dấu hiệu nguy hiểm, cũng có thể trở thành lời tuyên bố an toàn. Nếu vết đường bay xuất hiện bên cạnh một thế giới, là về trước; nếu nó bao bọc thế giới này bên trong, thì là về sau. Giống như một người cầm sợi dây treo cổ, anh ta nguy hiểm; nhưng nếu thắt sợi dây đó lên cổ mình, anh ta sẽ trở nên an toàn trong mắt người khác.

“Đúng vậy, nhưng người ta biết đi đâu này rất muộn. Trong nghiên cứu chuyển động bằng độ cong không gian, thực nghiệm luôn đi trước lý thuyết, con biết đó, đây cũng là phong cách của Wade. Có rất nhiều phát hiện trong thực nghiệm không thể giải thích bằng lý thuyết được, không có lý thuyết chỉ dẫn, thì cũng rất khó ý thức về một số hiện tượng xảy ra khi thực nghiệm. Trong giai đoạn đầu nghiên cứu, cũng chính là giai đoạn đầy mâu thuẫn của con đi đó, vết tích do chuyển động bằng độ cong không gian sinh ra rất nhỏ và mờ nhạt, không được chú ý đến. Kỳ thực, lúc đó đã có rất nhiều dấu hiệu rồi, ví dụ sau khi những vết tích đó khuếch tán, vận tốc ánh sáng thấp từng khiến một số mạch tổ hợp lượng tử của máy tính gần đó gặp sự cố, nhưng không ai nghĩ theo chiều hướng đó cả. Về sau, khi quy mô thực nghiệm lớn lên, người ta mới phát hiện ra bí mật này. Cũng chính vì nguyên nhân này mà chính phủ liên bang mới đồng ý hợp tác với chúng ta. Lúc ấy, có thể nói họ đã dốc hết sức lực vào sự nghiệp này, chính phủ đã đầu tư một khoản khổng lồ để nghiên cứu chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng, nhưng đã không còn kịp nữa...” La Tập lắc đầu thờ dãi, không nói gì thêm nữa.

“Từ sự kiện thành phố Vành Đai Sao đến khi xây dựng xong căn cứ Sao Thủy là ba mươi lăm năm, ba mươi lăm năm quý báu đã bị bỏ lỡ.” Trình Tâm nói thay cho La Tập.

La Tập lặng lẽ gật đầu, ánh mắt ông ta nhìn Trình Tâm đã không còn hiên từ nữa, mà giống như ngọn đuốc của ngày phán xét cuối cùng, ít nhất là cô cảm thấy như thế, ánh mắt ấy rõ ràng đang nói: Con gái, hãy nhìn xem con đã làm gì?

Hiện giờ thì Trình Tâm đã biết, trong ba con đường sinh tồn của văn minh Trái đất: boongke, hắc vực và phi thuyền vận tốc ánh sáng, chỉ có phi

thuyền vận tốc ánh sáng mới là con đường sống thực sự.

Vân Thiên Minh đã chỉ ra con đường sống này, nhưng cô đã biến nó thành ngõ cụt.

Nếu cô không ngăn cản Wade, thành phố Vành Đai Sao có khả năng giành được độc lập, kể cả chỉ là tạm thời và hạn chế, thì cũng có thể giúp họ phát hiện ra hiệu ứng vết đường bay của chuyển động bằng độ cong không gian, đi đầu này sẽ làm thay đổi thái độ của chính phủ liên bang đối với phi thuyền vận tốc ánh sáng, từ đó khiến nhân loại có đủ thời gian chế tạo hơn một nghìn phi thuyền vận tốc ánh sáng, có khả năng tạo ra hắc vực, tránh khỏi đòn tấn công chi đầu không gian này.

Lúc đó, loài người sẽ chia thành hai bộ phận, muốn bay vào vũ trụ và muốn sống an lạc trong hắc vực, nhóm trước lên phi thuyền vận tốc ánh sáng rời đi, nhóm sau thì ở lại hắc vực, ai cũng có được đi đâu mình muốn.

Rốt cuộc, cô vẫn phạm sai lầm lần thứ hai.

Hai lần cô ở vào vị trí chỉ đứng sau Thượng Đế, lại là hai lần cô nhân danh tình yêu đẩy thế giới về phía vực sâu, mà lần này thì không ai có thể vãn hồi lại cho cô được nữa.

Thoạt tiên, cô thấy căm hận một người, chính là Wade. Cô hận ông ta sao lại giữ lời hứa. Tại sao lại giữ lời chứ? Vì danh dự đàn ông hay là vì cô? Đương nhiên, Trình Tâm cũng hiểu, lúc đó Wade không biết hiệu ứng vết đường bay của chuyển động bằng độ cong không gian, mục đích nghiên cứu chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng của ông ta, giống như người chiến sĩ mà cô không biết tên ở thành phố Vành Đai Sao kia đã nói, là chiến đấu vì tự do, chiến đấu để trở thành người tự do trong vũ trụ, chiến đấu vì

muôn ngàn thế giới đẹp đẽ bên ngoài Hệ Mặt trời kia. Nếu ông ta biết phi thuy ền vận tốc ánh sáng là con đường sống duy nhất của loài người, cô tin rằng ông ta sẽ không bị lời hứa kia ràng buộc.

Nhưng không thể đùn đẩy trách nhiệm, dù cô có thực sự chỉ đứng sau Thượng Đế hay không, chỉ cần ở vị trí đó, thì không thể đùn đẩy trách nhiệm được.

Mới ban nãy khi ở Sao Diêm Vương, Trình Tâm vừa trải qua thời khắc thoải mái dễ chịu nhất trong đời mình. Kỳ thực, người đối diện với ngày tận thế là thoải mái nhất, mọi trách nhiệm và gánh nặng đều được gỡ bỏ, mọi nỗi lo và ưu tư đều đã tan biến, đời người trở về trạng thái đơn thuần nhất khi vừa ra khỏi bụng mẹ. Lúc đó, Trình Tâm chỉ cần bình tĩnh chờ đợi, chờ đợi trở thành một phần của bức tranh Hệ Mặt trời khổng lồ trong sự hủy diệt nên thơ ấy.

Nhưng lúc này đây, mọi thứ đều lật ngược lại. Ngành vũ trụ học thời kỳ đầu từng có một nghịch lý, cho rằng nếu vũ trụ là vô hạn, thì lực hấp dẫn của vô hạn các thiên thể chồng lên nhau, sẽ khiến cho mỗi một điểm trong vũ trụ đều chịu lực hấp dẫn vô cùng lớn. Lúc này, Trình Tâm có cảm giác mình đang thực sự chịu lực hấp dẫn vô cùng lớn ấy, lực hấp dẫn này đến từ mọi phía trong vũ trụ, tàn nhẫn xé nát linh hồn cô. Ảo giác đáng sợ trong thời khắc cuối cùng cô làm Người Giữ Gương một trăm hai mươi bảy năm trước lại xuất hiện, tr ần tích thời gian bốn tỷ năm đè lên cô, khiến cô không thở nổi. Trong không gian tràn ngập vô số cặp mắt, tất cả đều đang nhìn chăm chăm vào cô, mắt của khủng long, mắt của bọ ba thù và kiến, mắt của chim và bướm, mắt của vi khuẩn... Chỉ riêng mắt của người từng Sống trên Trái đất đã đến hàng tỷ tỷ đôi r ồi.

Trình Tâm nhìn vào mắt AA, đọc ra được lời cô gái muốn nói trong ánh mắt: Cuối cùng chị vẫn gặp phải chuyện còn đáng sợ hơn cả cái chết.

Trình Tâm biết mình cần phải tiếp tục sống, cô và AA sẽ là hai người duy nhất còn sót lại của văn minh Trái đất, nếu cô chết, tức là tương đương với giết chết một nửa loài người, cô buộc phải sống tiếp. Đây quả là một hình phạt cực kỳ tương xứng với sai lầm của cô.

Thế nhưng, hành trình phía trước là một mảng trống rỗng, không gian vũ trụ trong tâm trí cô không còn là màu đen nữa, mà đã biến thành màu sắc của hư vô. Đi đâu thì cũng còn ý nghĩa gì nữa?

“Chúng ta đi đâu đây?” Trình Tâm lẩm bẩm hỏi.

“Đi tìm bọn họ.” La Tập nói, lúc này, hình ảnh ông trở nên mơ hồ hơn, lại đã biến thành đen trắng.

Câu nói này tựa như một tia chớp lóe lên chiếu sáng tư duy tăm tối của Trình Tâm, cô và AA đưa mắt nhìn nhau, đương nhiên hiểu được “bọn họ” ám chỉ ai.

La Tập nói tiếp: “Họ vẫn còn sống, năm năm trước, thế giới Boongke nhận được thông tin họ phát đi bằng sóng hấp dẫn, thông tin rất ngắn gọn, không biết là họ đang ở đâu. Trong hành trình, phi thuyền vành Đai Sao sẽ định kỳ phát ra tín hiệu sóng hấp dẫn kêu gọi bọn họ, có lẽ các con có thể tìm được họ, hoặc họ sẽ tìm được các con.”

Lúc này, hình ảnh đen trắng của La Tập cũng biến mất, nhưng vẫn nghe được giọng nói, ông ta nói câu cuối cùng: “Chậc, phải vào trong bức tranh rồi, các con gái, đi đi.”

Tín hiệu từ Sao Diêm Vương đã hoàn toàn bị ngắt.

Trên hình ảnh từ hệ thống giám sát, Sao Diêm Vương sáng bừng lên, đồng thời bắt đầu trải rộng trên mặt phẳng hai chiều, hiển nhiên, khu vực có viện bảo tàng chính là nơi tiếp xúc với mặt phẳng hai chiều đầu tiên.

Đã có thể quan sát thấy hiệu ứng Doppler do tốc độ của phi thuyền Vòng Đại Sao sinh ra, từ một ngôi sao thì không thấy gì, nhưng nếu nhìn tổng thể, ánh sao phía trước đã hơi ngả sang màu xanh lam, còn phía sau thì ngả sang sắc đỏ, sự thay đổi màu sắc này cũng thấy ở cả Hệ Mặt trời hai chiều phía sau.

Bên ngoài đã không thấy phi thuyền đang bỏ chạy nữa, Vòng Đại Sao đã vượt qua tất cả bọn họ. Lúc này, những phi thuyền ấy đang rơi xuống mặt phẳng hai chiều như mưa sa.

Tín hiệu âm thanh từ Hệ Mặt trời đã trở nên rất thưa thớt, toàn là những câu ngắn ngủn gấp gáp, hiệu ứng Doppler làm tần số tín hiệu thay đổi, âm thanh nghe có vẻ hơi quái dị, như thể đang ngâm nga vậy:

“ Chúng tôi đã đến gần lắm rồi! Các bạn ở đằng sau chúng tôi phải không...”

“Đừng làm thế! Đừng làm thế...”

“Không đau đớn gì đâu, nói cho các bạn biết, chỉ trong nháy mắt thôi...”

“Đến lúc này rồi mà em vẫn không tin anh, được rồi, không tin thì thôi...”

“Đúng vậy, con yêu, sẽ trở nên rất mỏng.”

“Lại đây! Chúng ta phải ở bên nhau..”

...

Trình Tâm và AA lặng lẽ lắng nghe, tín hiệu càng lúc càng thưa dần, quãng ngắt giữa các âm thanh càng lúc càng dài, thêm ba mươi phút nữa, rốt cuộc họ cũng nghe thấy tiếng người cuối cùng vẳng ra từ Hệ Mặt trời:

“A...”

Tiếng hét đột ngột im bật, trong khoảng thời gian sau đó, mọi âm thanh đều lắng xuống. Bức tranh khổng lồ hai chi ều có tên là Hệ Mặt trời đã hoàn thành.

Phi thuyền Vành Đai Sao vẫn đang rơi xuống mặt phẳng hai chi ều, tốc độ cao mà nó đạt tới chỉ làm chậm lại tiến trình ấy mà thôi, phi thuyền vẫn chưa đạt đến vận tốc thoát ly để ra khỏi khu vực rơi xuống không gian hai chi ều. Lúc này, phi thuyền Vành Đai Sao là vật thể nhân tạo duy nhất ở Hệ Mặt trời vẫn còn nằm ngoài không gian hai chi ều, Trình Tâm và AA là hai người duy nhất còn nằm ngoài bức tranh. Phi thuyền đã ở rất gần mặt phẳng hai chi ều, nhìn từ góc này, Mặt trời hai chi ều đã trở nên rất dẹt, như thể đứng trên bờ biển nhìn ra khơi xa vậy, mặt phẳng màu đỏ sậm không còn phát sáng vươn ra tí tắp không thấy điểm tận cùng. Sao Diêm Vương vừa biến thành hai chi ều lúc này đã rất to lớn, đồng thời vẫn tiếp tục mở rộng ra với tốc độ mắt thường có thể quan sát được. Trình Tâm nhìn những “vòng tuổi” đẹp đẽ của hành tinh hai chi ều, muốn tìm ra dấu vết viên bảo tàng trong đó, nhưng cô không thấy gì, xét cho cùng thì nó cũng quá nhỏ bé. Dòng thác không gian ba chi ều đổ xuống hai chi ều này dường như

không thể kháng cự, lúc này Trình Tâm cảm thấy hơi hoài nghi, không biết động cơ truyền động bằng độ cong của không gian có thể giúp phi thuyền chuyển sang vận tốc ánh sáng hay không, cô thật sự hy vọng mọi thứ kết thúc ở đây cho xong, nhưng đúng lúc này, AI trên phi thuyền lại cất tiếng:

“Phi thuyền Vành Đai Sao sẽ tiến vào vận tốc ánh sáng sau 180 giây, xin hãy chỉ định tuyến đường bay.”

“Chúng tôi không biết phải đi đâu...” AA hoang mang nói.

“Các cô có thể chỉ định tuyến đường bay sau khi tiến vào vận tốc ánh sáng, nhưng trong hệ quy chiếu của phi thuyền, thời gian du hành với vận tốc ánh sáng rất ngắn, có thể sẽ vượt qua đích đến, vì vậy tốt nhất là chỉ định ngay lúc này.”

“Chúng tôi không biết đi đâu mà tìm bọn họ.” Trình Tâm nói. Sự tồn tại của “bọn họ” khiến cho tương lai có chút sáng sủa hơn, nhưng nhìn chung vẫn rất mờ mịt.

AA đột ngột tóm lấy tay Trình Tâm, nói: “Chị quên rồi, trong vũ trụ ngoài bọn họ ra, còn có anh ấy nữa!”

Đúng thế, còn có anh ấy nữa. Trong khoảnh khắc, Trình Tâm bị nỗi nhớ mãnh liệt nhấn chìm, cô chưa bao giờ khát khao được gặp một người nào như thế.

“Hai người có hẹn với nhau!” AA nói.

“Đúng thế, chúng tôi có hẹn.” Trình Tâm máy móc trả lời, cảm xúc kích động khiến cô rơi vào trạng thái đờ đẫn.

“Vậy chúng ta đến chỗ ngôi sao của anh chị đi!”

“Được, đến ngôi sao của chúng tôi.” Trình Tâm kích động nói với AA. Sau đó, cô hỏi AI của phi thuyền, “Có thể định vị ngôi sao DX3906 không, đây là số hiệu từ thời kỳ đầu kỷ nguyên Khủng hoảng?”

“Có thể, số hiệu hiện nay của ngôi sao này là S74390E2, đề nghị xác nhận.”

Trước mặt họ hiển thị ra một bản đồ sao toàn ký lớn, thể hiện phạm vi bán kính năm trăm năm ánh sáng xung quanh Hệ Mặt trời, một ngôi sao lấp lánh ánh sáng đỏ nổi bật, có một mũi tên màu trắng chỉ vào; Trình Tâm đã quá quen thuộc với ngôi sao này.

“Đúng, chính là nó, chúng ta đi tới đó thôi.” Trình Tâm gật đầu nói.

“Tuyến đường bay đã xác nhận, phi thuyền Vành Đai Sao sẽ tiến vào vận tốc ánh sáng sau năm mươi giây.”

Bản đồ sao biến mất, chuyển sang chế độ hiển thị toàn cảnh bên ngoài, bên trong phi thuyền được ẩn đi toàn bộ, Trình Tâm và AA có cảm giác như thể đang lơ lửng trong không gian vũ trụ, trước đó, AI chưa bao giờ sử dụng chế độ hiển thị này. Phía trước họ là biển sao của dải Ngân hà lúc này đã biến thành màu xanh lam thuần khiết, thật sự khiến người ta nghĩ đến đại dương; phía sau là Hệ Mặt trời hai chiểu, Mặt trời và các hành tinh hai chiểu đều bao trùm trong sắc đỏ như máu.

Đột nhiên, vũ trụ biến đổi dữ dội, tất cả các ngôi sao phía trước đều tụ cả về phía tuyến đường bay chỉ tới, như thể một nửa vũ trụ bên này biến thành một cái bát lớn màu đen, mọi ngôi sao đều rơi hết xuống đáy bát vậy, chỉ một thoáng, các ngôi sao đã hợp thành một đám dày đặc phía trước,

không còn nhận ra từng ngôi sao đơn lẻ nữa, tất cả ngưng tụ lại thành một quầng sáng, tựa hồ ánh sáng màu lam rực rỡ phát ra từ một viên ngọc bích khổng lồ. Chốc chốc, lại có những ngôi sao lẻ loi bay vọt ra khỏi quầng sáng, vạch đường qua không gian đen tối bay nhanh về phía sau phi thuyền, màu sắc không ngừng thay đổi, từ lam thành lục, rồi thành vàng, khi chúng vượt qua phi thuyền liền biến thành màu đỏ. Ở sau phi thuyền, Hệ Mặt trời hai chiểu và các ngôi sao đã hợp thành một quầng sáng đỏ, giống như đống lửa đang bùng bùng cháy ở nơi tận cùng vũ trụ.

Phi thuyền Vành Đai Sao bay về phía ngôi sao mà Vân Thiên Minh tặng Trình Tâm với vận tốc ánh sáng.

PHẦN THỨ SÁU

Năm thứ 409 kỷ nguyên Ngân Hà, ngôi sao của chúng ta

Phi thuyền Vành Đai Sao tắt động cơ truyề động bằng độ cong của không gian, trôi đi với vận tốc ánh sáng.

Trong hành trình, AA vẫn luôn tìm cách an ủi Trình Tâm, mặc dù cô cũng biết đây là chuyện vượt quá khả năng của mình. Cô nói với Trình Tâm, chị cho rằng sai lầm của mình đã hủy diệt Hệ Mặt trời là rất nực cười, nghĩ vậy thực sự là đã đánh giá bản thân quá cao rồi, giống như là trồng cây chuối dưới đất rồi nghĩ là mình nâng cả Trái đất lên vậy. Kể cả lúc đó chị không ngăn cản Wade, kết cục của cuộc chiến ấy cũng rất khó đoán, thành phố Vành Đai Sao liệu có thực sự giành được độc lập không? Điêu này thì ngay cả bản thân Wade cũng không có lòng tin. Chính phủ liên bang và hạm đội liệu có sợ mấy viên đạn phản vật chất? Có lẽ những người bảo vệ thành phố Vành Đai Sao có thể hủy diệt được vài chiến hạm, thậm chí là một thành phố không gian đi nữa, nhưng thành phố Vành Đai Sao cuối cùng sẽ bị hạm đội liên bang tiêu diệt. Nếu tình huống này xảy ra, vậy thì sau đó còn không thể xây dựng được căn cứ Sao Thủy ấy chứ. Xét từ một phương diện khác, kể cả thành phố Vành Đai Sao độc lập, tiếp tục nghiên cứu chuyển động bằng độ cong không gian, đồng thời phát hiện ra hiệu ứng vết đường bay, cuối cùng hợp tác với chính phủ liên bang, có đủ thời gian chế tạo ra hơn một nghìn phi thuyền vận tốc ánh sáng, nhưng thế giới loài người chịu tạo ra hắc vực cho chính mình thật sao? Chị phải biết

là lúc đó người ta đã hết sức tự tin, cho rằng thế giới Boongke có thể thoát được đòn tấn công từ khu rừng đen tối và tiếp tục sinh tồn, bọn họ thật sự sẽ dùng hắc vực để nhất mình khỏi vũ trụ hay sao?

Những lời nói của AA như nước đổ lá khoai, trượt qua tâm trí Trình Tâm không để lại bất cứ dấu tích gì. Hy vọng duy nhất của Trình Tâm lúc này là gặp được Vân Thiên Minh, dốc hết tâm sự với anh. Trong ấn tượng của cô, hai trăm tám mươi bảy năm ánh sáng là một hành trình dài đằng đẵng, nhưng AI của phi thuyền cho cô biết, trong hệ quy chiếu của phi thuyền, thời gian bay chỉ có năm mươi hai tiếng đồng hồ. Trình Tâm cảm thấy rất phi thực, có lúc cô nghĩ mình đã chết và đang ở một thế giới khác.

Trình Tâm dành rất nhiều thời gian quan sát không gian vũ trụ qua ô cửa sổ khoang phi thuyền, cô biết, mỗi lần có một ngôi sao nảy ra từ đám sao phát ra ánh sáng màu xanh lam phía trước, lướt qua phi thuyền rồi bay vào đám sao màu đỏ phía sau, có nghĩa là phi thuyền Vành Đai Sao đã bay qua một ngôi sao. Cô đếm hết ngôi sao này đến ngôi sao khác, mắt nhìn theo chúng lướt qua, nhìn chúng đổi màu từ lam sang đỏ, làm vậy có tác dụng thôi miên rất mạnh, rốt cuộc, cô cũng ngủ thiếp đi.

Khi Trình Tâm tỉnh lại, phi thuyền Vành Đai Sao đã tới gần đích đến, thân phi thuyền quay một trăm tám mươi độ, động cơ truy tìm động bằng độ cong của không gian xoay về phía trước để bắt đầu giảm tốc. Lúc này, phi thuyền thực ra đang đi ngược lại chính vết đường bay của nó. Sau khi quá trình giảm tốc bắt đầu, đám sao màu xanh lam ở phía trước và màu đỏ ở phía sau dần từ từ tỏa ra, như hai đồng lửa đang bùng cháy, loáng cái đã khuếch tán thành biển sao phủ khắp không gian. Tốc độ giảm xuống, màu lam và màu đỏ do hiệu ứng Doppler sinh ra cũng dần bớt đi. Mắt thường không nhận thấy hình dạng hệ Ngân Hà phía trước có gì thay đổi, nhưng

nhìn về đằng sau, chỉ thấy những ngôi sao xa lạ, Hệ Mặt trời đã biến mất từ lâu.

“Hiện giờ chúng ta đang cách Hệ Mặt trời 286,5 năm ánh sáng.” AI trên phi thuyền nói.

“Tức là, ở đó đã trôi qua 286 năm?” AA hỏi, vẻ mặt như vừa tỉnh khỏi cơn mộng.

“Xét theo hệ quy chiếu ở đó, thì đúng vậy.”

Trình Tâm khẽ thở dài, đối với Hệ Mặt trời lúc này, 286 năm hay là 2,86 triệu năm có gì khác đâu? Nhưng rồi, cô chợt nhớ ra một chuyện.

“Ở đó, suy sụp xuống không gian hai chiều bao giờ thì chấm dứt?”

Câu hỏi này cũng khiến AA ngẩn ra một lúc. Đúng vậy, chấm dứt vào lúc nào? Mảnh không gian hai chiều nhỏ bé ban đầu kia, liệu có cài đặt mệnh lệnh dừng lại vào một thời điểm nào đó? Trình Tâm và AA không có bất cứ kiến thức lý thuyết nào về không gian hai chiều và quá trình không gian ba chiều rơi xuống hai chiều, nhưng trực giác mách bảo họ rằng không có khả năng cho lắm. Mệnh lệnh hay chương trình dừng lại được cài đặt vào không gian hai chiều nghe có vẻ quá huyền hoặc, huyền hoặc đến mức bất khả.

Vậy quá trình rơi sẽ mãi mãi không dừng lại sao?!

Về chuyện này, cách sáng suốt nhất chính là không nghĩ đến nó nữa.

Ngôi sao DX3906 có kích cỡ tương đương với Mặt trời. Lúc phi thuyền Vành Đai Sao bắt đầu giảm tốc, nhìn từ phi thuyền, trông nó cũng

như một ngôi sao bình thường, nhưng khi động cơ truyệ̀n động bằng độ cong không gian dừng lại, hai người đã có thể nhìn ra được hình dạng như cái mâm tròn, so với Mặt trời, ánh sáng nó phát ra ngả sang màu đỏ hơn.

Sau khi tắt động cơ truyệ̀n động bằng độ cong không gian, phi thuyệ̀n Vành Đai Sao khởi động động cơ nhiệt hạch, sự tĩnh lặng trên phi thuyệ̀n lập tức bị phá vỡ, tiếng ù ù và những chấn động nhẹ của động cơ đẩy bắt đầu xuất hiện. AI của phi thuyệ̀n phân tích các số liệu mà hệ thống giám trặ́c vừa thu được, một lần nữa xác định các thông tin cơ bản của hệ sao này: ngôi sao DX3906 có hai hành tinh, đều là hành tinh thể rắn, trong đó hành tinh ở xa hơn có thể tích tương đương với Sao Hỏa, nhưng không có bầu khí quyển, bề mặt rất hoang vắng, vì bề mặt màu xám nên Trình Tâm và AA gọi nó là hành tinh Xám. Thể tích của hành tinh có bán kính quỹ đạo nhỏ hơn kia tương đương với Trái đất, đặc trưng bề mặt cũng rất giống với Trái đất, bầu khí quyển có ôxy, và lại còn có dấu hiệu rõ rệt của sự sống, nhưng không phát hiện ra dấu vết văn minh nông nghiệp và công nghiệp. Giống như Trái đất, nó có màu xanh lam, vì vậy họ gọi là hành tinh Xanh.

AA rất hưng phấn, thành quả nghiên cứu của cô đã được chứng thực. Hơn bốn trăm năm trước, đề tài nghiên cứu tiến sĩ của cô chính là phát hiện ra hành tinh của ngôi sao này, trước đó người ta cho rằng đây là một ngôi sao không có hành tinh nào quay xung quanh. Cũng chính vì lý do này mà AA mới quen biết Trình Tâm, nếu không có những chuyện này, cuộc đời cô sẽ hoàn toàn khác. Số phận thật sự rất lạ lùng, bốn thế kỷ trước, khi cô chăm chú quan sát cái thế giới xa xôi này vô số lần qua kính thiên văn, dẫu nằm mơ cô cũng không thể ngờ có ngày mình sẽ đặt chân đến đây được.

“Lúc đó cô có nhìn thấy hai hành tinh này không?” Trình Tâm hỏi.

“Không, không thể thấy được chúng trong dải ánh sáng khả kiến, có lẽ kính thiên văn của hệ thống cảnh báo Hệ Mặt trời sau này có thể thấy được, lúc đó tôi chỉ phân tích dựa trên số liệu mà thấu kính lực hấp dẫn Mặt trời thu được... Tôi từng suy luận ra hình dạng của hai hành tinh này, cũng gần giống như những gì chúng ta đang thấy.”

Phi thuyền Vành Đai Sao chỉ cần 52 tiếng đồng hồ để bay qua khoảng cách 286 năm ánh sáng giữa Hệ Mặt trời và DX3906, nhưng chặng đường chỉ có 60 đơn vị thiên văn từ rìa ngoài hệ sao đến hành tinh đất đá kia, nó bay bằng một nửa vận tốc ánh sáng lại mất tới tám ngày. Khi phi thuyền đến gần hành tinh Xanh, Trình Tâm và AA phát hiện bên ngoài tương tự với Trái đất của nó chỉ là giả tạo. Màu xanh lam của hành tinh này không phải màu sắc của hải dương, mà là màu thảm thực vật trên lục địa. Biển và đại dương trên hành tinh Xanh có màu vàng nhạt, diện tích chỉ chiếm khoảng một phần năm bề mặt tinh cầu. Hành tinh Xanh là một thế giới lạnh giá, lục địa của nó ngoại trừ khu vực màu xanh chiếm khoảng một phần ba diện tích, hầu hết đều bị tuyết trắng che phủ, phần lớn biển và đại dương cũng đóng băng, chỉ có một khu vực nhỏ gần xích đạo là có nước biển ở thể lỏng.

Phi thuyền Vành Đai Sao đi vào quỹ đạo quanh hành tinh Xanh, bắt đầu chậm chạp hạ xuống. Lúc này, AI trên phi thuyền đột nhiên có phát hiện quan trọng: “Nhận được tín hiệu điện từ của thực thể có trí tuệ từ bề mặt hành tinh, là tín hiệu chỉ dẫn đáp đất, cách thức giống thời kỳ đầu kỷ nguyên De dọa, có nghe theo chỉ dẫn đáp đất này không?”

Trình Tâm và AA kích động nhìn nhau, Trình Tâm nói: “Nghe! Đáp đất theo chỉ dẫn.”

“Sẽ xuất hiện hiện tượng siêu trọng, trọng lực lên đến 4G, hãy vào vị trí gia tốc, chuẩn bị xong xuôi sẽ tiến hành theo chỉ dẫn.” AI nói.

“Có phải anh ấy không?” AA hưng phấn hỏi.

Trình Tâm khẽ lắc đầu, trong phần đời quá khứ của cô, thời gian may mắn chỉ là những khoảng ngắn xen vào giữa tai nạn khủng khiếp và hủy diệt, cô đã hơi sợ hãi vận may rồi.

Trình Tâm và AA ngồi vào ghế gia tốc, chiếc ghế khép lại như một bàn tay khổng lồ, nắm chắc bọn họ ở giữa. Phi thuyền Vành Đai Sao bắt đầu giảm tốc, quỹ đạo nhanh chóng hạ thấp. Rất nhanh sau đó, giữa những đợt chấn động dữ dội, phi thuyền tiến vào bầu khí quyển của hành tinh Xanh. Trong hình ảnh mà hệ thống giám sát truyền về đại lục hai màu xanh trắng tràn ngập cả tầm nhìn.

Hai mươi phút sau, phi thuyền Vành Đai Sao đã hạ cánh xuống lục địa gần đường xích đạo. AI của phi thuyền dặn Trình Tâm và AA đợi mười phút rồi hãy đứng lên khỏi ghế để thích ứng với trọng lực về cơ bản là tương đương với Trái đất của hành tinh Xanh. Qua cửa sổ khoang phi thuyền và màn hình giám sát, có thể thấy địa điểm đáp đất của phi thuyền là một thảo nguyên màu xanh lam, không xa lắm có những rặng núi tuyết phủ trắng xóa. Bầu trời màu vàng nhạt, giống màu biển và đại dương mà họ nhìn thấy từ không gian, mặt trời màu đỏ nhạt đang chiếu rọi giữa không trung, giờ đang là giữa trưa ở hành tinh Xanh, nhưng màu sắc của bầu trời và mặt trời trông đều giống như hoàng hôn trên Trái đất.

Trình Tâm và AA đều không xem xét kỹ môi trường trên hành tinh Xanh, sự chú ý của họ đã bị hút trọn về một thiết bị bay đậu ở gần phi thuyền Vành Đai Sao. Đó là một thiết bị bay cỡ nhỏ, cao tầm bốn, năm

mét, bề mặt xám xịt, dáng thon dài, phần cánh đuôi rất nhỏ, không giống như loại bay trong bầu khí quyển mà như loại tàu con thoi dùng để di chuyển giữa quỹ đạo không gian và mặt đất.

Bên cạnh thiết bị bay đó có một người đang đứng, một người đàn ông, mặc áo jacket trắng và quần sẫm màu, mái tóc bay tung trong luồng khí khi phi thuyền Vành Đai Sao đáp đất.

“Là anh ấy phải không?” AA căng thẳng hỏi.

Trình Tâm khẽ lắc đầu, nhìn từ xa, cô đã biết người đó không phải là Vân Thiên Minh.

Người đó bước trên thảm cỏ xanh lam đi về phía phi thuyền Vành Đai Sao, anh ta bước rất nhanh, dáng đi và thân hình đều toát ra vẻ mệt mỏi, mà cũng không thấy có kinh ngạc hay hưng phấn gì, cứ như thể sự xuất hiện của phi thuyền Vành Đai Sao là chuyện cực kỳ bình thường. Anh ta đi tới chỗ cách phi thuyền chừng mười mấy mét thì dừng lại, đứng trên bãi cỏ kiên nhẫn đợi.

“Anh ta đẹp trai quá.” AA nói.

Người này nhìn bề ngoài tầm bốn mươi tuổi, gương mặt châu Á, bộ dạng quả thực là đẹp trai hơn Vân Thiên Minh, vầng trán rộng, đôi mắt tinh anh mà ôn hòa, ánh mắt ấy khiến người ta có cảm giác anh ta lúc nào cũng đang trầm tư, như thể bất cứ thứ gì, kể cả phi thuyền Vành Đai Sao, cũng chỉ khiến anh ta suy tư, vĩnh viễn không thể làm cho anh ta kinh ngạc. Anh ta giơ hai tay làm động tác quanh đầu, chắc đang chỉ mũ bảo hộ, sau đó xua một tay, lắc lắc đầu, rõ ràng muốn tỏ ý rằng ra khỏi khoang phi thuyền không cần mặc trang phục phi hành gia.

“Thành phần khí quyển: ôxy 35%, nitơ 63%, CO₂ 2%, còn một lượng nhỏ khí trơ, thở được, nhưng áp suất khí quyển bằng 0,53 áp suất tiêu chuẩn trên Trái đất, lúc ra ngoài chớ nên vận động mạnh.” AI trên phi thuyền nói.

“Sinh vật đứng gần phi thuyền kia là gì?” AA hỏi.

“Con người bình thường.” AI trả lời ngắn gọn.

Trình Tâm và AA đứng dậy ra khỏi phi thuyền, họ vẫn chưa thích ứng hoàn toàn với trọng lực, bước đi hơi loạng choạng. Ra khỏi cửa khoang, hai người đều thở rất thoải mái, không có cảm giác không khí loãng. Một cơn gió thổi đập vào mặt, rất lạnh, nhưng không buốt giá, trong gió còn có mùi của cỏ xanh, khiến họ chỉ thấy nhẹ nhàng khoan khoái. Tâm nhìn đột nhiên mở rộng sáng sủa, mặt đất và núi non trắng xanh xen lẫn, bầu trời màu vàng nhạt và mặt trời màu đỏ, mọi thứ giống như một tấm ảnh màu chụp Trái đất giả, ngoài màu sắc thay đổi, mọi thứ đều giống hệt. Ví như những ngọn cỏ trên mặt đất kia, ngoài màu xanh lam, hình dạng không khác nhiều so với cỏ trên Trái đất. Người kia đã đến bên dưới thang.

“Đợi chút, thang này dốc quá, tôi đỡ các cô xuống nhé.” Người đàn ông vừa nói, vừa nhanh nhẹn bước lên bậc thang, trước tiên đỡ Trình Tâm đi xuống, “Các cô lẽ ra nên nghỉ ngơi thêm một lúc rồi hãy ra, ở đây chẳng có việc gì gấp gáp cả.” Trình Tâm nghe ra được, anh ta có khẩu âm đặc trưng của kỹ nguyên De dọa.

Trình Tâm có cảm giác bàn tay anh ta vừa ấm áp vừa mạnh mẽ, thân thể vững vàng ấy cũng giúp cô che chắn gió lạnh. Đối diện với người đàn ông đầu tiên gặp được ở nơi xa xôi cách Hệ Mặt trời đến hơn hai trăm năm ánh sáng này, cô chợt dâng lên ham muốn bỏ nhà vào lòng anh ta.

“Các cô từ Hệ Mặt trời đến đây hả?” Người đàn ông hỏi.

“Đúng vậy.” Trình Tâm gật đầu, cẩn thận bước xuống bậc thang với sự giúp đỡ của đối phương, cảm giác tin cậy tăng dần, bèn dựa thêm vào người anh ta.

“Hệ Mặt trời đã không còn nữa.” AA nói, ngẩng xuống bậc thang trên cùng.

“Biết rồi, còn có người nào thoát ra được không?”

Lúc này, Trình Tâm đã xuống tới mặt đất, đứng trong bụi cỏ mềm mại, cô mệt mỏi ngẩng xuống bậc thang dưới cùng, lắc đầu, “Chắc là không còn ai nữa rồi.”

“Ừ...” Người đàn ông gật đầu, bước lên bậc thang đỡ AA xuống, “Tôi tên là Quan Nhất Phàm, đúng là vẫn đợi được các cô ở đây.”

“Anh biết chúng tôi sẽ đến đây à?” AA đưa tay cho Quan Nhất Phàm.

“Nhận được tín hiệu sóng hấp dẫn của các cô.”

“Anh là người trên tàu Không Gian Xanh à?”

“Ha ha, nếu hỏi đám người vừa đi khỏi câu này, chắc chắn bọn họ sẽ lấy làm kỳ quái, người trên tàu Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn giờ đã là cổ nhân từ bốn thế kỷ trước rồi. Có đi đâu, tôi lại đúng là cổ nhân, tôi là một nghiên cứu viên đi theo trên chiến hạm Vạn Vật Hấp Dẫn, suốt bốn trăm năm vừa qua tôi vẫn ngủ đông, vừa tỉnh lại hồi năm năm trước.”

“Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn giờ đang ở đâu?” Trình Tâm bám vào tay vịn cầu thang gắng sức đứng lên, nhìn Quan Nhất Phàm đang

đỡ AA bước xuống, hỏi.

“Trong viện bảo tàng.”

“Viện bảo tàng ở đâu?” AA hỏi, cô dựa vào bờ vai Quan Nhất Phàm, gần như là được anh ta ôm đi xuống thang.

“Ở thế giới số 1 và thế giới số 4.”

“Tổng cộng có mấy thế giới?”

“Bốn, còn có hai cái đang trong quá trình khai hoang.”

“Những thế giới này ở đâu vậy?”

Lúc này, Quan Nhất Phàm đã đỡ AA xuống mặt đất, anh ta buông cô ra, cười nói: “Hai cô, sau này dù gặp phải ai, loài người hay bất cứ thứ gì có trí tuệ khác, cũng đừng nên hỏi thế giới của họ ở đâu, đây là phép ứng xử cơ bản của vũ trụ này, kiểu như không nên hỏi tuổi phụ nữ vậy - Có đi đâu, tôi vẫn muốn hỏi, các cô bao nhiêu tuổi rồi?”

“Anh xem giống bao nhiêu tuổi thì là bấy nhiêu tuổi thôi, chị ấy bảy trăm tuổi, tôi năm trăm, là vậy đấy.” AA nói, đoạn ngoảnh phệt xuống bãi cỏ.

“Tiến sĩ Trình Tâm gần như không thay đổi gì so với hồi bốn trăm năm trước.”

“Anh biết chị ấy à?” AA ngẩng đầu lên nhìn Quan Nhất Phàm, hỏi.

“Thấy cô ấy trên hình ảnh thu được từ Trái đất, cũng là chuyện hồi bốn trăm năm trước rồi.”

“Ở đây có bao nhiêu người, trên hành tinh này này?” Trình Tâm hỏi.

“Ba người, chỉ có ba chúng ta thôi.”

“Nói vậy là, mấy thế giới của các anh đều tốt hơn nơi này à?” AA kinh ngạc hỏi.

“Cô muốn nói là môi trường tự nhiên ấy hả? Tất nhiên là không, ở mấy chỗ đó, phải trải qua một thế kỷ cải tạo, bầu khí quyển mới tạm thở được. Chỗ này rất tốt, là nơi tốt nhất mà chúng tôi từng thấy. Chỉ có đi ều, tiến sĩ Trình Tâm, chúng tôi chào mừng cô đến đây, nhưng không thể thừa nhận quyền sở hữu của cô đối với nơi này được.”

“Tôi đã từ bỏ quyền sở hữu ấy từ lâu rồi.” Trình Tâm nói, “Vậy tại sao không di dân đến đây?”

“Nơi này rất nguy hiểm, thường có người ngoài đến.”

“Người ngoài? Người ngoài hành tinh à?” AA hỏi.

“Đúng thế, vùng này ở gần trung tâm của nhánh Orion, có hai tuyến đường rất nhiều tàu qua lại.”

“Vậy anh ở đây làm gì, chỉ để đợi chúng tôi thôi à?”

“Không, tôi đến cùng một nhóm khảo sát, bọn họ đã đi trước rồi, tôi ở lại đợi các cô.”

Mười mấy tiếng sau, ba người đón buổi đêm trên hành tinh Xanh. Bầu trời đêm không có trăng, nhưng so với Trái đất, sao ở đây sáng hơn rất nhiều,

hệ Ngân Hà trông như một biển lửa màu bạc, có thể hắt ra bóng người trên mặt đất. Kỳ thực, nếu so với Hệ Mặt trời, nơi này cũng chẳng gần trung tâm hệ Ngân hà hơn là mấy, có lẽ là ở trong khoảng không gian 287 năm ánh sáng này có một đám bụi sao, khiến cho Ngân Hà nhìn từ Hệ Mặt trời ảm đạm đi nhiều.

Dưới ánh sao sáng ngời, có thể trông thấy rất nhiều phần của bãi cỏ đang chuyển động, Trình Tâm và AA thoát đầu còn tưởng là ảo giác do gió gây ra, kết quả phát hiện những bụi cỏ dưới chân cũng đang chuyển động, đồng thời còn phát ra những tiếng lạo xạo rất nhỏ. Quan Nhất Phàm nói với họ, thứ cỏ xanh lam này quả thực có thể chuyển động, bộ rễ của chúng cũng là chân, mỗi năm vào các mùa khác nhau, cỏ sẽ di chuyển đến các vùng thuộc vĩ độ khác nhau, chủ yếu là đi vào ban đêm. AA nghe tới đây, lập tức ném đi mấy lá cỏ đang nghịch trên tay. Quan Nhất Phàm nói, những cây cỏ này là thực vật một trăm phần trăm, chúng sinh tồn bằng cách quang hợp và chỉ có cơ quan xúc giác đơn giản. Các loài thực vật khác ở thế giới này cũng có thể chuyển động, anh chỉ cho họ nhìn lên sườn núi phía xa xa, có thể thấy cây cối đang di chuyển dưới ánh trăng với tốc độ dịch chuyển nhanh hơn đám cỏ này nhiều, nhìn từ đằng xa trông cứ như một đoàn quân đang hành quân đêm vậy.

Quan Nhất Phàm chỉ về một mảng trời nơi các ngôi sao tương đối thưa thớt, nói: “Nhìn bên kia kia, mấy hôm trước thôi vẫn còn thấy được Mặt trời, rõ hơn nhiều so với ở trên Trái đất quan sát ngôi sao của chúng ta ở đây, đương nhiên, đó là Mặt trời của hai trăm tám mươi bảy năm trước rồi. Mặt trời đã tắt vào hôm đội khảo sát rời khỏi đây.”

“Mặt trời chỉ không phát sáng nữa thôi, nhưng diện tích của nó rất lớn, từ chỗ này dùng kính thiên văn có lẽ vẫn thấy được.” AA nói.

“Không, không thấy gì nữa đâu.” Quan Nhất Phàm lắc đầu, rồi lại chỉ lên khoảng trời đêm trống trải ấy, “Cho dù bây giờ các cô quay lại đó cũng không thấy gì nữa đâu, chỗ đó giờ là một vùng không gian trống trải, hoàn toàn không có gì cả. Mặt trời và các hành tinh hai chiều mà các cô nhìn thấy thật ra là một dạng hiệu ứng giải phóng năng lượng của vật chất ba chiều khi biến thành hai chiều. Thứ các cô nhìn thấy kỳ thực không phải là vật chất hai chiều, mà là hình ảnh khúc xạ của sóng điện từ mà chúng giải phóng ra ở mặt tiếp giáp giữa không gian hai chiều và ba chiều, sau khi năng lượng giải phóng hết, tất cả sẽ biến mất, Hệ Mặt trời hai chiều sẽ vĩnh viễn không còn liên hệ gì với thế giới ba chiều nữa.”

“Sao lại thế được? Trong không gian bốn chiều có thể nhìn thấy thế giới ba chiều mà.” Trình Tâm nói.

“Đúng thế, chính tôi đã nhìn thế giới ba chiều từ không gian bốn chiều đây, nhưng ba chiều không thấy được hai chiều, là vì không gian ba chiều có độ dày, có một chiều không gian có thể ngăn lại và tán xạ ánh sáng từ không gian bốn chiều, vì vậy có thể nhìn thấy từ bốn chiều; nhưng không gian hai chiều không có độ dày, ánh sáng chiếu từ thế giới ba chiều có thể đi xuyên qua nó 100%, vì vậy thế giới hai chiều hoàn toàn trong suốt, không thể nhìn thấy được.”

“Dùng cách gì cũng không thấy được à?” AA hỏi.

“Không thấy được, về mặt lý thuyết cũng không có cách nào thấy được.”

Trình Tâm và AA im lặng một lúc lâu. Hệ Mặt trời đã hoàn toàn biến mất, một chút gửi gắm duy nhất còn sót lại của họ đối với thế giới mẹ hóa

ra cũng không tồn tại, nhưng ngay sau đó Quan Nhất Phàm lại cho họ một niềm an ủi nho nhỏ:

“Từ thế giới ba chiều có thể dựa vào một thứ để kiểm tra thấy sự tồn tại của Hệ Mặt trời hai chiều, chỉ duy nhất một thứ: lực hấp dẫn. Lực vạn vật hấp dẫn của Hệ Mặt trời hai chiều vẫn tác động lên thế giới ba chiều, vì vậy, trong vùng không gian vũ trụ trống rỗng ấy hẳn là có một nguồn phát lực hấp dẫn hoàn toàn vô hình.”

Trình Tâm và AA đưa mắt nhìn nhau, tựa như đang nghĩ đến đi đâu gì đó.

“Hơi quen quen, phải không^[28]?” Quan Nhất Phàm mỉm cười hỏi, rồi anh lại chuyển chủ đề ngay lập tức, “Hay là nói về cuộc hẹn của các cô ở đây đi.”

“Anh biết Vân Thiên Minh à?” AA hỏi.

“Không biết.”

“Hạm đội Tam Thế thì sao?” Trình Tâm hỏi.

“Cũng không biết nhiều thông tin lắm. Hạm đội Tam Thế số 1 và số 2 có thể chưa từng tập hợp với nhau. Hơn sáu mươi năm trước, ở gần chòm sao Kim Ngưu bùng nổ một cuộc chiến quy mô lớn, rất thảm khốc, những gì còn sót lại tạo nên một đám mây bụi mới. Chúng tôi có thể khẳng định một trong hai bên là hạm đội Tam Thế số 2, không biết phe còn lại là ai, kết quả cuộc chiến thế nào cũng không được rõ.”

“Hạm đội số 1 thì sao?” Trình Tâm hỏi với giọng quan tâm, hai mắt cô sáng lấp lánh trong ánh sao.

“Không biết, không có bất cứ thông tin nào... Các cô không thể ở đây quá lâu, nơi này không an toàn. Đi với tôi, đến thế giới của chúng tôi, thời đại khai hoang ở đó đã kết thúc, cuộc sống bắt đầu tốt lên rồi.”

“Tôi đồng ý!” AA nói, sau đó kéo cánh tay Trình Tâm, “Chúng ta đi cùng anh ấy đi, dù chờ đợi ở đây cả đời thì rất có thể cũng chẳng đợi được gì cả, cuộc sống không thể nào chỉ toàn là chờ đợi thôi, phải không?”

Trình Tâm lẳng lặng gật đầu, cô biết mình đang đuổi theo một giấc mộng.

Họ quyết định ở hành tinh Xanh thêm một ngày rồi khởi hành.

Quan Nhất Phàm có một phi thuyền cỡ nhỏ trên quỹ đạo đồng bộ với hành tinh Xanh. Phi thuyền của anh rất nhỏ, không có tên, chỉ có số hiệu, nhưng Quan Nhất Phàm gọi nó là Hunter, bảo là để kỷ niệm một người bạn trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn hơn bốn trăm năm trước. Phi thuyền Hunter không có hệ thống sinh thái tuần hoàn, nếu bay trong thời gian dài thì người trên tàu buộc phải ngủ đông. Thể tích Hunter tuy chỉ bằng một phần mấy chục phi thuyền Vành Đai Sao, nhưng cũng là phi thuyền vận tốc ánh sáng chuyển động bằng độ cong không gian. Lúc họ quyết định đi, Quan Nhất Phàm cũng lên phi thuyền Vành Đai Sao, để Hunter ở chế độ không người lái bay theo. Trình Tâm và AA không hỏi về tuyến đường bay, thậm chí ngay cả câu hỏi về thời gian bay, Quan Nhất Phàm cũng đều né tránh không đáp, có thể thấy anh cực kỳ thận trọng giữ bí mật về vị trí thế giới của loài người.

Ngày hôm đó, ba người làm một chuyến đi ngắn ở khu vực quanh phi thuyền Vành Đai Sao. Đối với Trình Tâm, AA và loài người ở Hệ Mặt trời đã biến mất kia, chuyến đi này có rất nhiều cái đầu tiên: lần đầu tiên bay đến một hệ sao ngoài Hệ Mặt trời, lần đầu tiên đặt chân lên một hành tinh ngoài Hệ Mặt trời, lần đầu tiên đi vào một thế giới có sự sống ngoài Hệ Mặt trời.

So với Trái đất, hệ sinh thái trên hành tinh Xanh đơn giản hơn nhiều, ngoài các thực vật màu xanh lam có thể di chuyển, dưới biển còn có cá, song chủng loại không nhiều lắm, trên đất liền không có sinh vật bậc cao, chỉ có một số loài côn trùng nhỏ đơn giản, rất giống một phiên bản đơn giản hóa của Trái đất. Thế giới này có thể trồng các thực vật của Trái đất, vì vậy, dù không nhờ công nghệ hỗ trợ, người Trái đất cũng có thể sinh tồn trong thế giới này.

Sau khi lên phi thuyền Vành Đai Sao, Quan Nhất Phàm không khỏi trầm trồ xuýt xoa trước phi thuyền liên sao tinh xảo đẹp đẽ này, anh nói, đối với người ở hệ Ngân Hà như bọn họ, người ở Hệ Mặt trời có một thứ mà họ không thể kế thừa mà cũng không thể học hỏi, đấy chính là chất lượng cuộc sống. Anh lưu luyến rất lâu trong mấy cái sân nhỏ xinh đẹp, đắm chìm mê mẩn trong những cảnh quan hùng vĩ ở Trái đất được tái hiện bằng hình ảnh toàn ký. Lúc này, anh vẫn giữ nguyên bộ dạng đắm chiêu, song mắt thì đã ướt ướt.

Trong khoảng thời gian này, AA lúc nào cũng ở bên cạnh nhìn Quan Nhất Phàm đắm đuối. Mối quan hệ giữa họ đã có một sự tiến triển vi diệu. Trong lúc họ đi khám phá, AA luôn tìm cách ở gần Quan Nhất Phàm, khi anh nói chuyện, cô luôn hết sức chăm chú lắng nghe, thi thoảng còn gật đầu mỉm cười. Trước đây, cô chưa từng có biểu hiện thế này trước bất cứ

người đàn ông nào. Trong mấy thế kỷ từ khi kết bạn với Trình Tâm, AA đã có vô số người tình, và lại thường xuyên cùng lúc có từ hai người trở lên - đây là chuyện hết sức bình thường trong thời đại mới, nhưng Trình Tâm biết, AA chưa bao giờ thực sự yêu một người đàn ông nào cả. Giờ đây, rõ ràng cô đã phải lòng nhà vũ trụ học đến từ kỷ nguyên Đe dọa này rồi. Trình Tâm cảm thấy rất vui mừng, khi đến thế giới mới, Ngải AA cũng nên có một cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

Đối với bản thân, Trình Tâm biết về tinh thần mình đã chết rồi, hy vọng duy nhất để tinh thần cô tiếp tục sống chính là Vân Thiên Minh, giờ thì hy vọng ấy cũng đã biến thành bọt nước. Thực ra, một cuộc hẹn ở nơi cách xa 287 năm ánh sáng, sau bốn trăm năm vốn dĩ đã là bọt nước. Đương nhiên, thể xác cô sẽ tiếp tục sống, nhưng đó chỉ là vì trách nhiệm mà thôi, trách nhiệm không để số lượng người còn sống sót của văn minh Trái đất giảm đi một nửa.

Màn đêm lại buông xuống hành tinh Xanh, họ quyết định sẽ khởi hành khi trời sáng.

Nửa đêm, Quan Nhất Phàm đang ngủ say trên phi thuyền Vành Đai Sao thì giật mình tỉnh giấc vì âm thanh báo động của thiết bị liên lạc đeo trên cổ tay trái, đó là thông báo từ phi thuyền Hunter đang ở trên quỹ đạo đồng bộ. Hunter truyền đến thông tin từ vệ tinh giám sát; đội khảo sát vốn để lại ba vệ tinh giám sát cỡ nhỏ, trong số đó, vệ tinh số 1 và số 2 được bố trí trên quỹ đạo hành tinh Xanh, vệ tinh số 3 thì quay xung quanh hành tinh Xám, thông tin này được gửi đến từ vệ tinh số 3.

Ba mươi lăm phút trước, có một đội phi thuyền không rõ nguồn gốc đáp xuống bề mặt hành tinh Xám, tổng cộng có năm chiếc. Chỉ mười hai phút sau, cả đội phi thuyền đã cùng lúc bay lên khỏi bề mặt hành tinh Xám,

biến mất rất nhanh sau đó, thậm chí còn không thấy đi vào quỹ đạo hành tinh. Vệ tinh có lẽ đã bị gây nhiễu mạnh, chỉ gửi về được những hình ảnh mờ nhạt không rõ.

Nhiệm vụ của đội khảo sát có Quan Nhất Phàm chính là tìm kiếm và nghiên cứu dấu vết các nền văn minh ngoài hành tinh lưu lại ở hệ sao này. Sau khi nhận được thông tin từ vệ tinh giám sát, anh lập tức quyết định lên phi thuyền Hunter đến hành tinh Xám thăm dò. Trình Tâm khăng khăng yêu cầu đi cùng, Quan Nhất Phàm lúc đầu kiên quyết từ chối, nhưng sau khi nghe AA nói một câu, anh liền đồng ý:

“Để chị ấy đi đi, chắc chắn chị ấy muốn biết nhóm phi thuyền này có liên quan đến Vân Thiên Minh hay không.”

Trước lúc lên đường, Quan Nhất Phàm dặn đi dặn lại AA, trừ phi có tình huống khẩn cấp, không thì đừng liên lạc với phi thuyền Hunter, vì không ai biết được còn có thứ ngoại lai gì ẩn nấp trong hệ sao này, liên lạc rất có thể sẽ khiến họ lộ mình.

Trong cái thế giới cô đơn chỉ có ba người này, dù chỉ chia tay trong thời gian ngắn ngủi thôi cũng khiến người ta xúc động, AA ôm Trình Tâm và Quan Nhất Phàm từ biệt, chúc họ bình an. Trước khi lên tàu con thoi, Trình Tâm ngoảnh lại nhìn, AA đang đứng trong ánh sao như nước vẫy tay với bọn họ, một đám cỏ xanh lam lớn tràn qua xung quanh cô gái, gió lạnh thổi hất mái tóc ngắn lên, đồng thời cũng làm gợn lên vô số đọt sóng rì rào trên đồng cỏ.

Tàu con thoi cất cánh, trong màn hình giám sát, Trình Tâm thấy một mảng cỏ lớn bị ngọn lửa từ động cơ đẩy chiếu sáng, trong ánh lửa, đám cỏ màu lam ấy kinh hoàng dạt ra bốn phía trốn chạy. Tàu con thoi bay lên cao,

khu vực được chiếu sáng dưới đất nhanh chóng tối sầm đi, liền sau đó, mặt đất bên dưới lại lần nữa chìm đắm trong ánh sao.

Một tiếng sau, tàu con thoi kết nối với phi thuyền Hunter trên quỹ đạo đồng bộ, phi thuyền này là một khối chóp tam giác, trông giống một kim tự tháp nhỏ, bên trong rất chật hẹp, không có vật trang trí nào, hầu hết không gian là khoang ngủ đông đủ cho bốn người sử dụng.

Giống như phi thuyền Vành Đai Sao, Hunter cũng là loại phi thuyền hai động cơ, động cơ truyền động bằng độ cong không gian và động cơ nhiệt hạch, khi qua lại giữa các hành tinh, nó chỉ sử dụng động cơ nhiệt hạch, vì động cơ truyền động bằng độ cong không gian vừa khởi động là sẽ bay vọt qua hành tinh mục tiêu không kịp giảm tốc. Sau khi khởi động động cơ nhiệt hạch, phi thuyền Hunter rời khỏi quỹ đạo hành tinh Xanh, bay về phía hành tinh Xám, lúc này vẫn chỉ là một điểm sáng. Vì lo cho Trình Tâm, mới đầu Quan Nhất Phàm chỉ hạn chế mức quá tải gia tốc ở khoảng 1,5G, nhưng Trình Tâm khuyên anh đừng bần khoản về mình, cố gắng bay nhanh hơn chút nữa, vì vậy anh bèn tiếp tục gia tốc. Ngọn lửa màu xanh lam ở động cơ đẩy dài ra gấp đôi, quá tải lên đến 3G; ở trạng thái trọng lực cao này, họ bị lún sâu vào trong ghế gia tốc, không thể nhúc nhích gì. Quan Nhất Phàm chuyển sang phương thức hiển thị toàn cảnh, phi thuyền được ẩn đi toàn bộ, họ lơ lửng giữa không gian vũ trụ, nhìn hành tinh Xanh xa dần xa dần. Lúc này, Trình Tâm có cảm giác trọng lực 3G là đến từ hành tinh Xanh, trọng lực này khiến cho không gian vũ trụ xung quanh họ trở nên có trên có dưới, họ đang bay về phía Ngân Hà ở trên cao.

Trọng lực 3G không ảnh hưởng nhiều đến việc nói chuyện, họ vẫn trò chuyện rất tự nhiên. Trình Tâm hỏi Quan Nhất Phàm tại sao ngủ đông lâu

như vậy, anh nói, trong hành trình tìm kiếm thế giới có thể định cư được, anh không cần làm nhiệm vụ nên cứ ngủ đông suốt. Khi hai chiến hạm phát hiện ra thế giới số 1 có thể định cư, cuộc sống chủ yếu là khai hoang và xây dựng, diêm định cư giống như một thôn làng nhỏ thời kỳ nông nghiệp. Lúc đó, không có hoàn cảnh và điều kiện để nghiên cứu khoa học, chính phủ thế giới mới thông qua nghị quyết, để cho tất cả các nhà khoa học cơ bản tiếp tục ngủ đông đến khi đủ điều kiện triển khai nghiên cứu cơ bản mới đánh thức. Trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn chỉ có mình anh là nhà khoa học, nhưng trên tàu Không Gian Xanh có bảy học giả. Trong những người ngủ đông này, anh là người thức dậy muộn nhất, khi đó đã là gần hai thế kỷ sau khi hai chiến hạm đến thế giới số 1 rồi.

Quan Nhất Phàm mô tả cho Trình Tâm về thế giới của loài người, cô nghe một cách say mê, nhưng cũng để ý được Quan Nhất Phàm chỉ nói về thế giới số 1, số 2 và số 4, chứ chưa từng nhắc đến thế giới số 3.

“Tôi chưa từng đến thế giới số 3, chưa ai đến đó cả, hoặc có thể nói là những người đến đó rồi không thể trở về nữa, thế giới đó ở trong mộ ánh sáng.”

“Mộ ánh sáng?”

“Là lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp sinh ra do vết đường bay của phi thuyền vận tốc ánh sáng, thế giới số 3 là một lỗ đen như thế. Một số chuyện đã xảy ra, khiến họ cho rằng tọa độ của thế giới mình đã bị lộ, vì vậy buộc lòng phải làm thế.”

“Chúng tôi gọi là hắc vực.”

“Ừ, tên này chuẩn xác hơn đây. Thực ra, người ở thế giới số 3 gọi nó là màn ánh sáng, về sau thì người bên ngoài gọi nó là mộ ánh sáng, họ coi nó như một mộ phần vậy. Có đi ầu, mỗi người một chí hướng, đối với người ở thế giới số 3, chỗ đó là thiên đường an lạc. Không biết bây giờ họ có còn nghĩ như vậy hay không nữa, sau khi mộ ánh sáng hình thành, thế giới đó không thể truyền ra ngoài bất cứ tin tức gì nữa. Có đi ầu, tôi nghĩ người ở đó hẳn là sống rất tốt, vì đối với một số người, an toàn mới chính là cơ sở của cuộc sống hạnh phúc.”

Trình Tâm hỏi, thế giới mới chế tạo phi thuyền vận tốc ánh sáng từ bao giờ, câu trả lời là một thế kỷ trước. Có thể thấy, thông tin tình báo của Vân Thiên Minh đã khiến cho con người ở Hệ Mặt trời giành được ưu thế gần hai trăm năm so với con người lang bạt ở hệ Ngân Hà, kể cả có tính đến thời gian khai hoang thế giới mới, thì ít nhất cũng trước cả một thế kỷ.

“Anh ấy là một người vĩ đại.” Khi Trình Tâm nhắc đến Vân Thiên Minh, Quan Nhất Phàm nói.

Nhưng nền văn minh ở Hệ Mặt trời đã không nắm được cơ hội này, ba mươi lăm năm, ba mươi lăm năm sống còn đối với loài người đã bị lãng phí, có lẽ chính là do cô làm lãng phí. Giờ khi nghĩ đến những đi ầu này, trái tim cô đã không còn cảm thấy đau đớn nữa, mà chỉ còn tê liệt, không còn cảm giác gì nữa, như thể đã chết.

Quan Nhất Phàm nói: “Đối với loài người, du hành trong không gian với vận tốc ánh sáng là một cột mốc quan trọng, có thể coi như phong trào Khai Sáng lần thứ ba, hoặc phong trào Phục Hưng lần thứ ba, vì du hành với vận tốc ánh sáng sẽ khiến tư tưởng con người nảy sinh thay đổi về bản chất, cũng thay đổi cả nền văn minh và văn hóa.”

“Đúng thế, từ khoảnh khắc chuyển sang vận tốc ánh sáng, tôi cũng đã thay đổi. Nghĩ đến việc mình có thể vượt qua thời gian và không gian trong những năm mình còn sống, về không gian thì có thể đi tới bên rìa vũ trụ, về thời gian thì có thể đến tận thế của vũ trụ, nhưng thứ trước đây chỉ dừng lại ở mặt triết học đột nhiên trở nên rất hiện thực, rất cụ thể.”

“Đúng thế, ví dụ như kết thúc của vũ trụ, cái đích của vũ trụ... Những thứ này trước đây đều có vẻ rất triết học, rất hư ảo, giờ thì mỗi con người tầm thường đều buộc phải suy xét đến rồi.”

“Ở chỗ các anh, có ai nghĩ đến việc đi tới tận cùng vũ trụ hay không?” Trình Tâm hỏi.

“Đương nhiên là có, đến nay, thế giới mới đã phái đi năm phi thuyền chung cuộc rồi.”

“Phi thuyền chung cuộc?”

“Cũng có người gọi chúng là phi thuyền tận thế. Những phi thuyền vận tốc ánh sáng đó đều không có điểm đến, chỉ là đặt động cơ truyền động bằng độ cong không gian ở mức công suất lớn nhất rồi điên cuồng gia tốc, tiệm cận vận tốc ánh sáng một cách vô hạn, mục đích chính là lợi dụng hiệu ứng thuyết tương đối để vượt qua thời gian, bay thẳng đến thời điểm tận cùng vũ trụ. Theo tính toán của bọn họ, trong mười năm, những phi thuyền này có thể vượt qua được năm mươi tỷ năm, tức là hiện nay họ đã tới rồi. À, đương nhiên là theo hệ quy chiếu của họ. Thực ra, không cần phải cố tình mới làm được việc này, giả sử sau khi phi thuyền gia tốc đạt đến vận tốc ánh sáng, động cơ gặp sự cố không thể sửa chữa, khiến phi thuyền không giảm tốc được, cô cũng có khả năng đi tới thời điểm tận cùng vũ trụ trong thời gian còn sống đấy.”

“Loài người ở Hệ Mặt trời thật đáng thương, cho đến cuối cùng, đại đa số mọi người cũng chỉ sống ở vùng không thời gian nhỏ bé ấy, giống như những ông bà già cả đời không ra khỏi thôn làng thời Công nguyên vậy. Đối với họ, vũ trụ vẫn là một câu đố.” Trình Tâm nói.

Quan Nhất Phàm ngẩng đầu lên nhìn Trình Tâm, trong trạng thái trọng lực 3G, đây là động tác cực kỳ tốn sức, nhưng anh vẫn kiên trì một lúc lâu.

“Chẳng có gì phải tiếc nuối cả, nói cho cô biết, thực sự không có gì đáng tiếc nuối cả. Chân tướng của vũ trụ đó, thà rằng không biết còn hơn.”

“Tại sao vậy?”

Quan Nhất Phàm giơ ngón tay lên chỉ vào biển sao trong dải Ngân Hà, sau đó để mặc cho cánh tay rơi xuống đập mạnh vào người dưới tác động của trọng lực 3G.

“Tất cả những thứ này, tối tăm vô cùng.”

“Anh muốn nói đến trạng thái khu rừng đen tối?”

Quan Nhất Phàm lắc đầu, trong trạng thái siêu trọng, trông anh như thể đang giãy giụa: “Đối với chúng ta, trạng thái khu rừng đen tối là điểu quyết định cuộc sinh tồn, nhưng đối với vũ trụ lại chỉ là một chuyện vặt vãnh. Nếu vũ trụ là một chiến trường lớn - mà sự thực chính là thế - trong trận địa, các tay súng bắn tỉa sẽ hạ gục những kẻ bất cẩn lộ mình của phe kia, chẳng hạn như lính liên lạc, hoặc lính cấp dưỡng gì đó, đây chính là trạng thái khu rừng đen tối, nhưng đối với cả cuộc chiến, nó chỉ là chuyện nhỏ; còn chiến tranh giữa các vì sao thực sự, các cô vẫn chưa được chứng kiến đâu.”

“Các anh chứng kiến rồi à?”

“Một chút thôi, đa phần cũng chỉ là suy đoán... Cô thực sự muốn biết sao? Những chuyện này, biết nhiều thêm một chút, ánh sáng trong lòng cô sẽ bớt đi một chút đấy.”

“Trong lòng tôi từ lâu đã không còn ánh sáng nữa rồi, tôi muốn biết.”

Vậy là, hơn sáu thế kỷ sau khi La Tập rơi vào hồ băng trong đêm lạnh, trước mặt con người còn sống sót của nền văn minh Trái đất, tấm màn che đen tối của vũ trụ lại được vén lên một lớp nữa.

Quan Nhất Phàm hỏi: “Cô đoán thử xem, đối với một nền văn minh sở hữu năng lực gần như vô hạn về mặt công nghệ, vũ khí có uy lực nhất là gì? Đừng nghĩ từ góc độ công nghệ, mà hãy nghĩ từ tầm cao triết học ấy.”

Trình Tâm ngẫm nghĩ một lúc, lắc đầu như thể đang giãy giụa: “Tôi không biết.”

“Những việc cô từng trải qua có thể cho cô một vài gợi ý đấy.”

Cô đã trải qua những gì? Cô vừa mới chứng kiến, để hủy diệt một hệ sao, kẻ tấn công tàn nhẫn đã rút đi một chiều không gian ở nơi đó. Chiều không gian, chiều không gian là gì nhỉ?

“Quy luật vũ trụ.” Trình Tâm nói.

“Cô thông minh lắm, chính là quy luật vũ trụ. Quy luật vũ trụ là vũ khí đáng sợ nhất, đương nhiên, cũng là phương thức phòng thủ hiệu quả nhất. Dù ở hệ Ngân Hà hay thiên hà Tiên Nữ, dù ở trong Nhóm Địa Phương hay ở siêu đám thiên hà^[29], trong chiến tranh giữa các vì sao đích thực, những

nền văn minh sở hữu sức mạnh công nghệ sánh ngang với thần linh đó đâu không hề do dự đem quy luật vũ trụ ra làm vũ khí chiến tranh. Có rất nhiều quy luật có thể dùng làm vũ khí, thường dùng nhất là chiều không gian và vận tốc ánh sáng, thông thường, giảm số chiều không gian được dùng làm đòn tấn công, giảm vận tốc ánh sáng được áp dụng để phòng thủ. Bởi vậy, đòn tấn công chiều không gian đánh vào Hệ Mặt trời là một đòn tấn công siêu cấp. Nói thế nào nhỉ, đây cũng có thể coi như vinh dự của nền văn minh Trái đất rồi, sử dụng đến đòn tấn công vào chiều không gian là đã coi trọng các vị rồi đấy. Trong vũ trụ này, có thể khiến người khác coi trọng đã không phải dễ dàng gì rồi.”

“Tôi chợt nhớ ra một chuyện muốn hỏi anh: Quá trình không gian Hệ Mặt trời rơi xuống hai chiều bao giờ mới dừng lại?”

“Vĩnh viễn không bao giờ dừng lại.”

Trình Tâm rùng mình, cũng gắng sức ngẩng đầu lên nhìn chăm chăm vào Quan Nhất Phàm.

“Khiến cô sợ rồi hả? Cô tưởng là ở hệ Ngân Hà và cả vũ trụ này chỉ có mỗi Hệ Mặt trời đang rơi xuống hai chiều chắc? Ha ha...”

Tiếng cười lạnh lẽo của Quan Nhất Phàm khiến tim Trình Tâm thất lại, cô nói: “Nếu thế thật thì đi đâu anh nói không đúng rồi, ít nhất việc sử dụng công nghệ giảm số chiều không gian làm vũ khí là không đúng. Xét về lâu về dài, đây là cách đánh hai bên cùng chết, nếu cứ tiếp tục như vậy, không gian mà bên tấn công đang sống sớm muộn gì cũng phải rơi xuống hai chiều!”

Im lặng kéo dài một lúc lâu, mãi tới khi Trình Tâm cất tiếng gọi: “Tiến sĩ Quan?”

“Cô quá lương thiện rồi.” Quan Nhất Phàm khẽ nói.

“Tôi không hiểu...”

“Có một lựa chọn có thể khiến kẻ tấn công vào một chiều không gian tránh khỏi kết cục hai bên cùng chết, cô nghĩ thử xem.”

Trình Tâm im lặng một lúc lâu, đoạn nói: “Tôi không nghĩ ra.”

“Tôi biết là cô không thể nghĩ ra được, vì cô quá lương thiện. Rất đơn giản: kẻ tấn công trước tiên cải tạo chính mình, cải tạo bản thân thành thể sống ở không gian ít chiều, ví dụ như sự sống bốn chiều cải tạo thành sự sống ba chiều, dĩ nhiên cũng có thể từ ba chiều cải tạo thành hai chiều, khi toàn bộ nền văn minh đã đi vào không gian ít chiều hơn, họ sẽ phát động đòn tấn công chiều không gian điên cu ồng trên quy mô lớn, không kiêng nể gì, không cần lo lắng bất cứ điều gì.”

Trình Tâm lại trầm tư một lúc lâu.

“Cô nhớ ra chuyện gì à?” Quan Nhất Phàm hỏi.

Quả thực, Trình Tâm đang hồi tưởng. Cô nhớ lại đoạn đối thoại giữa đội thám hiểm và “Nhấn Chúa” hồi hơn bốn trăm năm trước, khi hai chiến hạm Không Gian Xanh và Vạn Vật Hấp Dẫn tình cờ lọt vào mảnh vỡ không gian bốn chiều. Lúc đó, Quan Nhất Phàm chính là một thành viên của đội thám hiểm.

Vùng không gian bốn chiều này là do các bạn xây dựng à?

Các bạn nói là mình đến từ biển, biển đó là do các bạn tạo ra đúng không?

Nói như vậy, đối với bạn, hoặc đối với người tạo ra bạn, khu vực không gian bốn chiều này là một thứ gần giống như biển phải không?

Là vũng nước, biển cạn khô rồi.

Tại sao một khu vực không gian nhỏ như vậy lại tụ tập nhiều phi thuyền, hoặc có thể nói là nghĩa địa như vậy?

Biển cạn khô rồi, cá phải tụ tập về vũng nước, vũng nước cũng đang khô cạn, cá đều sẽ biến mất.

Tất cả cá đều tụ tập về đây à?

Những con cá làm biển cạn không ở đây.

Xin lỗi, câu này rất khó hiểu.

Trước khi biển cạn, những con cá làm biển cạn ấy đã lên bờ, chạy từ khu rừng đen tối này đến khu rừng đen tối khác.

“Để giành thắng lợi trong chiến tranh, phải trả cái giá như vậy sao?”
Trình Tâm nói, cô khó mà tưởng tượng nổi sinh sống trong không gian bị hạ bớt một chiều là như thế nào, trong không gian hai chiều, vạn vật trên thế giới thoát nhìn chỉ là những đoạn thẳng dài ngắn khác nhau, những người đã từng sống trong thế giới ba chiều thực sự có thể khiến bản thân sống trong một tờ giấy mỏng manh không có độ dày hay sao? Lẽ dĩ nhiên, đối với người của thế giới bốn chiều, cuộc sống trong thế giới ba chiều cũng không thể nào tưởng tượng nổi giống như vậy.

Câu trả lời Trình Tâm nhận được cực kỳ đơn giản.

“Dẫu sao còn hơn là chết.” Quan Nhất Phàm nói.

Không để ý đến sự kinh hãi của Trình Tâm, Quan Nhất Phàm lại tiếp lời: “Vận tốc ánh sáng cũng là một vũ khí quy luật vũ trụ được sử dụng thường xuyên, nhưng không phải là để xây dựng mộ ánh sáng hoặc hắc vực như cô nói cho bản thân mình đâu, đó chỉ là hành động giữ mạng của lũ sâu bọ nhược tiểu như chúng ta, các vị thần khinh thường việc đó. Trong chiến tranh, họ có thể tạo ra lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp để khóa chặt kẻ thù ở bên trong; nhưng phần lớn họ dùng thứ này để phòng ngự, làm tường thành và chạm bẫy. Có dải không gian vận tốc ánh sáng thấp quy mô rất lớn, vắt ngang cả một nhánh xoắn ốc của thiên hà, ở những nơi tập trung nhiều ngôi sao, các lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp kết hợp với nhau làm một, kéo dài cả triệu năm ánh sáng, đó là Trường Thành giữa các vì sao, hạm đội lớn mạnh đến mấy mà bị mắc vào đó thì cũng vĩnh viễn không thoát ra được, đây là chướng ngại rất khó vượt qua.”

“Cứ tiếp tục như vậy sẽ thế nào?” Trình Tâm hỏi.

“Đòn tấn công chiều không gian sẽ dẫn đến tỷ lệ không gian hai chiều trong vũ trụ dần dần tăng lên, cuối cùng sẽ vượt qua không gian ba chiều, sẽ đến một ngày, chiều không gian vĩ mô thứ ba sẽ hoàn toàn biến mất, vũ trụ trở thành hai chiều. Còn việc sử dụng vận tốc ánh sáng để tấn công và phòng ngự sẽ khiến cho khu vực có vận tốc ánh sáng thấp không ngừng tăng thêm, những khu vực này cuối cùng sẽ lan rộng và nhập làm một, vận tốc ánh sáng chậm khác nhau bên trong chúng sẽ cân bằng lại thành một giá trị thống nhất, giá trị này chính là hằng số c mới của vũ trụ; khi đó, ngành khoa học vẫn còn đang ở trong thời đại sơ sinh của chúng ta sẽ cho rằng, vận tốc ánh sáng trong chân không mười mấy kilômét/giây là một hằng số

vũ trụ không thể thay đổi, giống như vận tốc ánh sáng 300.000 km/s của chúng ta bây giờ vậy. Đương nhiên, đây chỉ là hai ví dụ tôi nêu ra thôi, còn có các quy luật vũ trụ khác đang được vận dụng làm vũ khí, nhưng cho đến thời điểm hiện tại chúng tôi vẫn chưa biết có những loại nào nữa, rất có thể tất cả các quy luật đều đã được vũ khí hóa rồi. Ở nơi nào đó trong vũ trụ, quy luật được vận dụng làm vũ khí thậm chí có thể còn bao gồm cả... đương nhiên đây chỉ là đoán bừa, quá là huyền hoặc, bản thân tôi cũng không tin.”

“Bao gồm cái gì?”

“Quy luật toán học.”

Trình Tâm dùng hết trí tưởng tượng nhưng vẫn không thể nắm bắt được cảnh tượng khó mà hình dung đó, thậm chí dù chỉ hé nhìn một góc cũng rất khó khăn. “Thế này... thì điên rồ quá!” “Vũ trụ sẽ biến thành một cõi hoang tàn vì chiến tranh phải không?” Trình Tâm hỏi, rồi cô liền nghĩ ra một cách diễn đạt chuẩn xác hơn, “Hay có thể nói, quy luật tự nhiên sẽ trở thành một đống hoang tàn vì chiến tranh?”

“Có thể đã là vậy rồi... Hiện nay, các nhà vật lý và vũ trụ học ở thế giới mới chỉ đang làm một việc duy nhất: tìm cách khôi phục diện mạo ban đầu của quy luật tự nhiên trước khi chiến tranh nổ ra. Hiện đã có mô hình lý thuyết tương đối rõ ràng, miêu tả vũ trụ chưa bị chiến tranh làm thay đổi. Đó thực sự là một khu vườn xinh đẹp, thời đại ấy có lẽ là cách hiện nay mười tỷ năm, được gọi là thời đại điên viên của vũ trụ. Đương nhiên, vẻ đẹp ấy chỉ có thể miêu tả bằng toán học, chúng ta không thể tưởng tượng ra vũ trụ thời kỳ đó, bộ não của chúng ta không đủ chiều không gian.”

Trình Tâm lại nhớ đến mấy lời đối thoại kia:

Vùng không gian bốn chiều này là do các bạn xây dựng à?

Các bạn nói là mình đến từ biển, biển đó là do các bạn tạo ra đúng không?

“Ý anh là, vũ trụ thời đại điên viên là bốn chiều, lúc đó vận tốc ánh sáng trong chân không còn cao hơn hiện nay gấp bội?”

“Đương nhiên là không phải. Vũ trụ thời đại điên viên không phải bốn chiều, mà là mười chiều. Vận tốc ánh sáng trong chân không thời đó cũng không phải cao hơn hiện nay rất nhiều, mà là đã tiệm cận dương vô cực, khi đó ánh sáng có tác động từ khoảng cách siêu xa, có thể đi từ đầu này đến đầu kia vũ trụ trong một đơn vị thời gian Planck^[30]... Nếu cô từng đến không gian bốn chiều, cô sẽ biết khu vườn Địa Đàng vũ trụ mười chiều ấy là nơi đẹp để đến nương nào.”

“Trời, anh nói là...”

“Tôi không nói gì cả.” Quan Nhất Phàm ngắt lời, như thể vừa sức tỉnh, “Chúng tôi chỉ thấy được một chút xíu sự thực, phần còn lại đầu là suy đoán cả, cô cũng coi nó là suy đoán là được rồi, coi là một câu chuyện thần thoại đen tối mà chúng tôi sáng tác ra cũng được.”

Nhưng Trình Tâm không bị dao động, cô tiếp tục men theo dòng suy tư lúc nãy của anh nói tiếp: “Trong thời đại chiến tranh sau đó, từng chiều không gian lần lượt bị giam cầm, vận tốc ánh sáng cũng từng bước từng bước chậm lại...”

“Tôi đã bảo là tôi không nói gì cả, đầu chỉ là suy đoán.” Giọng Quan Nhất Phàm dần dần trầm xuống, “Nhưng không ai biết được, sự thực có

phải còn đen tối hơn cả suy đoán hay không... Song điểm này thì có thể khẳng định: vũ trụ đang chết đi.”

Phi thuyền ngừng gia tốc, trở về trạng thái không trọng lượng. Trước đó, không gian vũ trụ và biển sao trong mắt Trình Tâm càng lúc càng trở nên hư ảo, càng lúc càng giống một cơn ác mộng, chỉ có trọng lực 3G mới khiến cô có một chút cảm giác về thực tại, cảm thấy như được một đôi tay mạnh mẽ ôm chặt lấy, vòng tay ôm này khiến cô ít nhiều kháng cự lại được cảm giác lạnh lẽo và nỗi sợ từ câu chuyện thần thoại đen tối kia; giờ trọng lực đã biến mất, chỉ còn lại ác mộng. Hệ Ngân hà giống như một miếng băng lớn che đi vết máu, hệ sao DX3906 ở gần đó lại tựa như lò thiêu xác hùng hực cháy bên trên một vực sâu.

“Tắt chế độ hiển thị toàn cảnh đi được không?” Trình Tâm khẽ nói.

Quan Nhất Phàm tắt hiển thị, trong nháy mắt, Trình Tâm từ không gian vũ trụ mênh mông quay trở lại khoang phi thuyền chật hẹp như vỏ trứng, ở đây, cô tìm lại được một chút cảm giác an toàn.

“Tôi không nên nói những chuyện này với cô.” Quan Nhất Phàm nói, giọng điệu anh mang vẻ tự trách nghe rất chân thành.

“Sớm muộn gì tôi cũng biết thôi mà.” Trình Tâm nói, giọng cô vẫn rất khẽ khàng.

“Nhắc lại một lần nữa, đó đều chỉ là suy đoán, không được khoa học chứng minh. Đừng nghĩ ngợi nhiều, hãy tập trung vào cuộc sống ở phía trước là được rồi.” Quan Nhất Phàm đặt tay mình lên tay Trình Tâm, “Những chuyện tôi nói đó, dù là thật thì cũng đều phải tính bằng đơn vị trăm triệu năm. Cô đến thế giới của chúng tôi đi, đó cũng là thế giới của

cô, hãy sống cuộc đời mình ở đó. Đừng thực hiện bước nhảy thời gian nữa, chỉ cần cô giới hạn độ dài cuộc đời mình trong một trăm nghìn năm, giới hạn phạm vi cuộc đời mình trong khoảng một nghìn năm ánh sáng, những chuyện đó sẽ không liên quan gì đến cô hết. Một trăm nghìn năm, một nghìn năm ánh sáng, vậy đã đủ chưa?”

“Đủ rồi, cảm ơn anh.” Trình Tâm nắm chặt tay Quan Nhất Phàm.

Hành trình tiếp sau đó, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm trải qua trong giấc ngủ bắt buộc tạo ra bởi thiết bị ngủ. Chuyển bay kéo dài bốn ngày, họ tỉnh lại trong trạng thái siêu trọng khi phi thuyền giảm tốc, hành tinh Xám đã chiếm hơn nửa tầm nhìn. Hành tinh Xám rất nhỏ, bề mặt khá giống với Mặt trăng, là một khối cầu đá trơn nhẵn. Có đi đâu, trên bề mặt hành tinh Xám không có các hố va chạm, hầu hết là những đồng bằng hoang vắng. Phi thuyền Hunter đi vào quỹ đạo quanh hành tinh, do không có bầu khí quyển, quỹ đạo của phi thuyền có thể hạ xuống rất thấp. Phi thuyền đi tới vị trí tọa độ mà vệ tinh giám sát cung cấp, đó là nơi năm thiết bị bay không rõ nguồn gốc kia đáp xuống và bay lên. Quan Nhất Phàm vốn định dùng tàu con thoi hạ cánh xuống nơi ấy, sau đó khảo sát vết tích mà những thiết bị bay đó để lại. Nhưng anh và Trình Tâm đều không ngờ vết tích mà những vị khách thần bí này để lại to lớn nhường ấy, từ trên không gian đã trông thấy được.

“Đó là gì vậy?” Trình Tâm chỉ vào bề mặt hành tinh Xám, kinh ngạc thốt lên.

“Vạch chết.” Quan Nhất Phàm nói, anh nhận ra thứ Trình Tâm nhìn thấy ngay tức khắc, “Chú ý đừng lại gần nó quá!” Anh nói với AI trên phi

thuyền.

Vạch chết mà Quan Nhất Phàm nói tới là năm vết đen, một đầu nối liền với bề mặt hành tinh Xám, đầu còn lại vươn về phía vũ trụ. Theo quan sát bằng mắt, mỗi vết đen này dài khoảng một trăm kilômét, cao vọt lên vượt quá cả quỹ đạo phi thuyền, trông như thể hành tinh Xám mọc ra năm sợi tóc đen vậy.

“Đó là cái gì?”

“Vết đường bay của phi thuyền chuyển động bằng độ cong không gian, đó là loại công suất siêu lớn, bên trong vết đường bay, vận tốc ánh sáng bằng không.”

Khi phi thuyền quay sang vòng tiếp theo, Quan Nhất Phàm và Trình Tâm chui vào tàu con thoi, rời khỏi phi thuyền đáp xuống bề mặt hành tinh Xám. Vì quỹ đạo thấp, vả lại không cần đi qua tầng khí quyển, quá trình hạ cánh rất nhanh và êm. Tàu con thoi hạ cánh xuống hành tinh Xám, cách vạch chết khoảng ba kilômét.

Họ vừa đi vừa nhảy về phía vạch chết vì trọng lực hành tinh này chỉ có 0,2G. Trên đồng bằng của hành tinh xám phủ một lớp bụi phấn mỏng, rải rác những viên đá cuội to nhỏ khác nhau, vì không có bầu khí quyển tán xạ nên khu vực râm và khu vực ánh mặt trời chiếu vào phân biệt đen trắng rất rõ ràng. Họ nhanh chóng đi tới chỗ cách vạch chết hơn một trăm mét, Quan Nhất Phàm giơ tay ra hiệu cho Trình Tâm dừng lại. Đường kính vạch chết lên đến hai ba chục mét, nhìn từ góc này, lẽ ra phải gọi là cột chết thì thích đáng hơn.

“Đây có lẽ là thứ đen nhất trong vũ trụ rồi.” Trình Tâm nói. Ngoài màu đen cực độ, vạch chết không có bất cứ chi tiết gì, nó đánh dấu ranh giới khu vực nơi vận tốc ánh sáng bằng không, có lẽ là không có bề mặt. Nhìn lên trên, kể cả trên nền không gian vũ trụ đen thăm thẳm, vạch chết cũng còn đen hơn, hiện lên rất rõ ràng nổi bật.

“Cũng là thứ chết chóc nhất trong vũ trụ.” Quan Nhất Phàm nói, “Vận tốc ánh sáng bằng không là tử vong thực sự, là cái chết tuyệt đối, chết một trăm phần trăm. Trong đó, mỗi hạt cơ bản, mỗi hạt quark, đều chết hết, không thể dao động chút nào. Cho dù bên trong vạch chết không có nguồn phát ra lực hấp dẫn, nó cũng là một lỗ đen, lỗ đen với lực hấp dẫn bằng không, bất cứ thứ gì vào trong đó rồi cũng không thể thoát ra được.”

Quan Nhất Phàm nhặt một viên đá lên ném về phía một vạch chết, viên đá biến mất trong màu đen tuyệt đối của vạch chết.

“Phi thuyền vận tốc ánh sáng của các anh có thể sinh ra vạch chết được không?” Trình Tâm hỏi.

“Còn xa mới được.”

“Trước đây các anh từng thấy thứ này chưa?”

“Thấy rồi, không nhiều lắm.”

Trình Tâm ngược mắt nhìn những cây cột khổng lồ màu đen vươn về phía bầu trời, chúng sừng sững chống cả bầu trời sao, tựa như biến vũ trụ này thành cung điện của Tử Thần. Đây chính là điểm đến cuối cùng của vạn vật hay sao? Cô thầm nghĩ.

Trên không trung, Trình Tâm có thể thấy điểm tận cùng của vạch chết, cô chỉ về phía đó: “Phi thuyền chuyển sang vận tốc ánh sáng ở chỗ đó à?”

“Đúng vậy, khoảng hơn một trăm kilômét, những cái chúng tôi từng gặp thì ngắn hơn, chỉ nháy mắt là đã chuyển sang vận tốc ánh sáng rồi.”

“Phải chăng đây đã là phi thuyền vận tốc ánh sáng tiên tiến nhất?”

“Có lẽ thế, nhưng kiểu này rất hiếm thấy, vạch chết thông thường đều do Những Kẻ Về Không làm ra.”

“Những Kẻ Về Không?”

“Hay còn gọi là Những Kẻ Khởi Động Lại, có thể là một nhóm các cá thể có trí tuệ, cũng có khả năng là một nền văn minh hoặc vài nền văn minh, chúng tôi không rõ, nhưng đã xác nhận sự tồn tại của bọn họ. Những Kẻ Về Không muốn khởi động lại vũ trụ, trở về thời đại đi lên viên.”

“Làm bằng cách nào?”

“Quay kim đồng hồ qua mười hai giờ. Ví dụ như chiều không gian, kéo vũ trụ đã bị rơi xuống không gian thấp chiều hơn lên cao trở lại là điều bất khả; nhưng nếu dãn sức theo hướng ngược lại, hạ số chiều của vũ trụ xuống bằng không, sau đó tiếp tục hạ nữa, thì có thể từ không trở về sơ khởi, khiến số chiều vĩ mô của vũ trụ trở lại thành mười chiều.”

“Không chiều?! Các anh đã thấy không gian biến thành không chiều rồi à?!”

“Chưa, chỉ mới thấy biến thành hai chiều, ngay cả một chiều cũng chưa bao giờ thấy, nhưng ở một nơi nào đó chắc chắn có Những Kẻ Về

Không đang làm đi ầu này, không ai biết họ đã thành công hay chưa. So ra, giảm vận tốc ánh sáng xuống bằng không thì dễ hơn một chút, bọn họ cũng làm tương đối nhi ầu, tìm cách đẩy vận tốc ánh sáng qua mốc không, lại đạt tới vận tốc ánh sáng vô cực.”

“Chuyện này có khả năng sao, về mặt lý thuyết ấy?”

“Giờ vẫn chưa biết, có lẽ lý thuyết của Những Kẻ về Không cho là có khả năng. Có đi ầu, theo tôi thấy là không thể, ví dụ như vận tốc ánh sáng bằng không, đây là một bức tường không thể nào vượt qua nổi. Vận tốc ánh sáng là sự tử vong tuyệt đối của mọi thứ tồn tại, đồng nghĩa với việc không có bất cứ chuyển động gì nữa. Trong trạng thái này, cái chủ quan không thể nào tác động gì đến cái khách quan được, làm sao có thể tiếp tục gạt ‘kim đồng hồ’ về phía trước được đây? Việc mà Những Kẻ Về Không đang làm, giống với một kiểu tôn giáo, một thứ nghệ thuật trình diễn hơn.”

Trình Tâm nhìn những vạch chết trước mắt, trong nỗi kinh sợ có thêm phần kính nể: “Nếu nó là vết đường bay, tại sao lại không khuếch tán ra vậy?”

Quan Nhất Phàm căng thẳng nắm lấy cánh tay Trình Tâm, “Đây chính là đi ầu tôi muốn nói đây. Chúng ta mau rời khỏi nơi này, ý tôi không phải là rời khỏi hành tinh xám, mà là rời khỏi hệ sao này. Chỗ này rất nguy hiểm. Trạng thái của vạch chết không giống như các vết đường bay của động cơ truyền động bằng độ cong không gian thông thường, nếu không bị nhiễu động chúng sẽ duy trì hiện trạng, tức là giữ nguyên đường kính trong phạm vi tác động của động cơ, nhưng nhiễu động sẽ làm nó khuếch tán rất nhanh; với quy mô thế này, vạch chết có thể mở rộng đến tương đương một hệ sao, các học giả gọi hiện tượng này là vạch chết bị vỡ.”

“Vận tốc ánh sáng trong khu vực mở rộng đầu bằng không à?”

“Không, không, sau khi khuếch tán, vạch chết liền giống như vết đường bay thông thường, bên trong nó không còn là khu vực vận tốc ánh sáng bằng không nữa, khuếch tán càng rộng thì vận tốc ánh sáng bên trong nó càng lớn, nhưng vẫn là vận tốc ánh sáng thấp, chỉ tầm mười mấy kilômét/giây. Vì vậy, sau khi những vạch chết này khuếch tán, có thể chúng sẽ biến hệ sao này thành lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp, cũng chính là hắc vực theo cách nói của các cô... Chúng ta đi thôi.”

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm quay người nhảy về phía tàu con thoi.

“Nhiều động mà anh nói đó là gì vậy?” Trình Tâm hỏi, lại quay đầu nhìn thêm lần nữa, trên đồng bằng phía sau lưng họ, bóng của năm vạch chết vươn dài đến tận đường chân trời.

“Giờ vẫn chưa rõ lắm, có lý thuyết cho rằng đây là vết đường bay của phi thuyền truyền động bằng độ cong không gian khác xuất hiện ở vùng lân cận, đã chứng minh được là các vết đường bay trong một khoảng cách nhất định sẽ có tác động lên nhau theo cách nào đó.”

“Vậy, khi phi thuyền Vành Đai Sao gia tốc liệu có...”

“Vì vậy, chúng ta phải dùng động cơ nhiệt hạch rời xa khỏi nơi này rồi mới chuyển sang động cơ truyền động bằng độ cong không gian, ít nhất cũng phải đi một khoảng cách - dùng thước đo của các cô - là bốn mươi đơn vị thiên văn.”

Tàu con thoi bay lên, Trình Tâm vẫn chăm chú nhìn những vạch chết đang xa dần trong màn hình giám sát, cô nói: “Những Kẻ Về Không khiến tôi thấy được chút màu sáng.”

Quan Nhất Phàm nói: “Vũ trụ rất nhiều màu sắc và đa dạng, loại ‘người’ hoặc thế giới nào cũng có. Có những kẻ theo chủ nghĩa lý tưởng như Những Kẻ về Không, cũng có kẻ theo chủ nghĩa hòa bình, có nhà từ thiện, còn có những nền văn minh chuyên chú vào nghệ thuật và cái đẹp, nhưng đó không phải dòng chủ lưu, không thế nào quyết định hướng đi của vũ trụ được.”

“Cũng giống như thế giới loài người vậy.”

“Có đi đâu, đối với Những Kẻ về Không, sự nghiệp của bọn họ cuối cùng sẽ do bản thân vũ trụ hoàn thành.”

“Anh muốn nói đến sự kết thúc của vũ trụ à?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng theo tôi được biết, vũ trụ sẽ nở ra mãi mãi, càng lúc càng thưa thớt và lạnh lẽo.”

“Đó là vũ trụ học ở chỗ của các cô thôi, nhưng chúng tôi đã lật ngược lại kết luận này. Lượng vật chất tối đã bị ước tính quá thấp, vũ trụ sẽ ngừng giãn nở, sau đó sẽ co rút lại bởi lực hấp dẫn tự thân của nó, cuối cùng biến thành một điểm kỳ dị và vụ nổ Big Bang sẽ lặp lại, tất cả lại về không. Thế nên, cô thấy đấy, kẻ thắng lợi cuối cùng vẫn là Tự Nhiên.”

“Vũ trụ mới sẽ có mười chi`âu ư?”

“Không thể nào biết được, có vô cùng vô tận các khả năng, đó là một vũ trụ hoàn toàn mới, một cuộc sống hoàn toàn mới.”

Hành trình trở về hành tinh Xanh cũng thuận lợi như lúc đi, hầu hết thời gian, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm đều chìm trong giấc ngủ cưỡng chế. Khi họ được đánh thức, phi thuyền đã đi vào quỹ đạo quanh hành tinh Xanh. Nhìn xuống thế giới hai màu xanh trắng đan xen bên dưới, Trình Tâm không ngờ lại có cảm giác như đang trở về nhà.

Lúc này, kênh thông tin liên lạc vang lên tiếng gọi của Ngải AA, Quan Nhất Phàm liền đáp lại.

“Đây là phi thuyền Hunter, có chuyện gì xảy ra vậy?”

Giọng AA rất gấp gáp: “Tôi gọi hai người mấy lần rồi, đều là phi thuyền trả lời, nói thế nào nó cũng không chịu đánh thức hai người dậy!”

“Không phải nói là đừng tùy tiện liên lạc sao? Xảy ra chuyện gì rồi?”

“Chuyện lớn! Vân Thiên Minh đến rồi!”

Câu cuối cùng như một tiếng sấm động, làm Trình Tâm giật mình tỉnh hẳn cơn ngái ngủ, ngay cả Quan Nhất Phàm cũng trợn mắt há hốc miệng.

“Cô nói gì cơ?” Trình Tâm khẽ hỏi lại.

“Vân Thiên Minh đến rồi! Phi thuyền của anh ấy đã đáp đất hơn ba tiếng trước!”

“Ừ...” Trình Tâm máy móc đáp lại.

“Anh ấy vẫn trẻ như thế, trẻ y như chị vậy!”

“Thật sao?” Trình Tâm cảm giác giọng mình như thể từ một nơi rất xa xôi vọng về.

“Anh ấy còn mang đến cho chị một món quà nữa này!”

“Anh ấy đã tặng quà cho tôi rồi, chúng ta đang ở trong món quà ấy đây!”

“Thế có là gì, nói cho chị biết nhé, món quà này còn tốt hơn, xịn hơn nhiều, cũng to hơn... Giờ anh ấy đi ra ngoài rồi, tôi đi tìm anh ấy về nói chuyện với chị nhé!”

Quan Nhất Phàm nói chen vào: “Khỏi cần, chúng tôi xuống đó ngay đây, liên lạc thế này nguy hiểm lắm, tôi ngắt nhé.” Dứt lời, anh liền cắt liên lạc.

Họ nhìn nhau một lúc lâu, cuối cùng đều bật cười phá lên. “Chúng ta đang thức đúng không?” Trình Tâm nói.

Kể cả là mơ, Trình Tâm cũng muốn nán lại trong giấc mơ này thêm một lúc nữa. Cô bật chế độ hiển thị toàn cảnh lên, đêm đầy sao trông không còn lạnh lẽo và tăm tối như trước nữa, mà toát lên một vẻ đẹp trong veo như thể bầu trời hửng lên sau cơn mưa vậy, đến cả ánh sao cũng mang theo mùi hương chõ non của mùa xuân, đây là cảm giác được sống lại.

“Vào tàu con thoi, chúng ta mau đáp xuống đó thôi.” Quan Nhất Phàm nói.

Họ chui vào tàu con thoi, phi thuyền bắt đầu thực hiện quy trình cho tàu con thoi tách ra. Trong khoang tàu chật chội, Quan Nhất Phàm bật một cửa sổ giao diện điểu khiển, kiểm tra và đo đạc lần cuối trước khi vào lại bầu khí quyển.

“Sao anh ấy đến nhanh vậy nhỉ?” Trình Tâm nói bằng giọng mơ màng.

Lúc này, Quan Nhất Phàm đã hoàn toàn bình tĩnh lại, “Điều này chứng thực suy đoán của chúng tôi: hạm đội Tam Thể số 1 đã xây dựng thuộc địa ở gần đây, trong phạm vi cách nơi này khoảng một trăm năm ánh sáng. Chắc chắn họ đã nhận được tín hiệu sóng hấp dẫn mà phi thuyền Vành Đai Sao phát ra.”

Tàu con thoi tách khỏi phi thuyền, trên màn hình giám sát có thể thấy thân tàu hình kim tự tháp của phi thuyền Hunter đang xa dần.

“Món quà gì có thể lớn hơn cả một hệ sao nữa nhỉ?” Quan Nhất Phàm mỉm cười nhìn Trình Tâm hỏi.

Trong cơn kích động, Trình Tâm chỉ biết lắc đầu.

Động cơ nhiệt hạch của tàu con thoi bắt đầu khởi động, vòng tản nhiệt bên ngoài phát ra ánh sáng đỏ, động cơ đẩy đang nóng dần, giao diện điểu khiển cho biết ba mươi giây nữa sẽ bắt đầu giảm tốc, quỹ đạo của tàu con thoi sẽ hạ thấp nhanh chóng cho tới khi tiến vào khí quyển của hành tinh Xanh.

Đột nhiên, Trình Tâm nghe thấy một tiếng kêu bén nhọn quái dị, cảm giác như tàu con thoi bị một lưỡi dao sắc bén cắt đôi từ đầu đến đuôi, kể đó là chấn động dữ dội, sau đó, cô trải qua một khoảnh khắc quái dị: quái dị ở chỗ cô không dám khẳng định đây là một khoảnh khắc, nó vừa ngắn vô hạn, lại vừa dài vô hạn, lúc ấy, cô có cảm giác vừa thực hiện một bước nhảy vọt, cảm giác như mình đang ở bên ngoài thời gian vậy. Về sau, Quan Nhất Phàm nói cho cô biết, cô đã trải qua một đoạn “chân không thời gian”, độ dài ngắn của khoảnh khắc ấy không thể đo đếm bằng thời gian, vì trong khoảnh khắc ấy thời gian không tồn tại. Đồng thời, cô có cảm giác mình co rút lại, cơ hồ biến thành một điểm kỳ dị. Khoảnh khắc ấy, khối lượng

của cô, Quan Nhất Phàm và tàu con thoi trở nên lớn vô hạn, sau đó, tất cả chìm vào bóng đêm. Thoạt đầu, Trình Tâm ngỡ rằng mắt mình có vấn đề, cô không thể tin được bên trong tàu không gian lại có thể trở nên tối đến mức ấy, xè tay ra không nhìn thấy năm ngón. Trình Tâm gọi Quan Nhất Phàm, nhưng tai nghe gắn trên trang phục phi hành gia của cô im phăng phắc.

Quan Nhất Phàm mò mẫm trong bóng tối, ôm lấy đầu Trình Tâm, cô cảm thấy mặt mình và mặt anh áp chặt vào nhau, cô không kháng cự, chỉ thấy được an ủi vờ vờ. Nhưng cô nhanh chóng phát hiện, Quan Nhất Phàm làm vậy chỉ để nói chuyện với mình, vì hệ thống liên lạc gắn trên trang phục phi hành gia đã tắt, chỉ có cách áp sát hai chiếc mũ trùm đầu vào nhau mới có thể truyền âm thanh cho người kia.

“Đừng sợ, đừng hoảng hốt, mọi chuyện cứ nghe theo tôi! Giờ đừng nhúc nhích gì!” Trình Tâm nghe thấy giọng Quan Nhất Phàm từ mũ trùm đầu truyền tới, bằng cảm giác, cô biết chắc chắn anh đang gào rất to, nhưng âm thanh cô nghe được lại rất nhỏ, như thể đang thì thào. Cô cảm thấy tay kia của Quan Nhất Phàm đang mò mẫm gì đó, chỉ thoáng sau khoang tàu đã sáng lên. Ánh sáng phát ra từ một vật thể hình que dài cỡ điều thuốc lá trong tay Quan Nhất Phàm, Trình Tâm biết đó có lẽ là một vật phát quang bằng hóa học gì đó, trong các trang bị phòng trường hợp khẩn cấp trên phi thuyền Vành Đai Sao chắc cũng có thứ tương tự, bẻ gập một cái là có thể phát ra ánh sáng lạnh.

“Đừng nhúc nhích, bộ đồ phi hành gia đã không còn cấp oxy nữa, thở chậm, để tôi tăng áp cho khoang tàu! Đừng sợ, rất nhanh thôi!” Quan Nhất Phàm nói, đoạn đưa que diêm cho Trình Tâm, còn mình thì kéo ra một ngăn chứa đồ bên cạnh ghế ngồi, lấy ra một chai kim loại, trông giống như một

bình cứu hỏa loại nhỏ. Anh vặn miệng chai, trong chai lập tức phun ra một luồng khí màu trắng.

Trình Tâm bắt đầu cảm thấy hô hấp khó khăn, cô biết hệ thống điểu khiển trong bộ trang phục phi hành gia đã ngừng hoạt động, ôxy đã ngừng cung cấp, giờ cô đang thở bằng chút dưỡng khí còn sót lại trong mũ trùm đầu. Hơi thở của cô trở nên gấp gáp, hít vào càng mạnh, cảm giác tức thở đến càng nhanh hơn. Cô giơ tay lên muốn mở mặt nạ bảo hộ theo bản năng, Quan Nhất Phàm túm lấy cánh tay cô ngăn cản, rồi lại ôm chặt lấy cô, lần này là để vỗ về. Cô có cảm giác anh đang ôm mình từ dưới nước sâu rồi lên trên, trong ánh sáng lành lạnh của que diêm, cô thấy đôi mắt anh, ánh mắt tựa hồ đang nói với cô, sắp lên đến mặt nước rồi. Qua bộ trang phục phi hành gia, Trình Tâm cũng cảm nhận được áp suất không khí bên ngoài đang tăng lên, đúng lúc cô sắp sửa hoàn toàn tắt thở, Quan Nhất Phàm giật mạnh mặt nạ bảo hộ của cô ra, sau đó anh cũng tự tháo cho mình, hai người há hốc miệng ra thở dốc.

Sau khi nhịp thở chậm lại một chút, Trình Tâm mới để ý đến cái chai kim loại kia, cô đặc biệt chú ý đến đồng hồ đo nhỏ gắn ở cổ chai. Trình Tâm nhận ra đó là một cái đồng hồ đo áp suất không khí kiểu cổ, dùng kim chứ không phải màn hình số, lúc này, kim đã trượt sang nửa màu xanh.

Quan Nhất Phàm nói: “Chút dưỡng khí này cũng không duy trì được lâu đâu, còn sắp lạnh đi nữa đấy, chúng ta mau thay bộ trang phục phi hành gia khác.” Anh đứng lên lướt ra khỏi ghế ngồi, kéo ra hai hộp kim loại từ khu vực phía sau khoang tàu, mở một hộp ra, Trình Tâm thấy bên trong là bộ trang phục phi hành gia. Dù ở Hệ Mặt trời hay ở đây, trang phục phi hành gia hiện nay đều đã hết sức gọn nhẹ, nếu không đội mũ trùm lên, bên trong không tăng áp, lại bỏ luôn cả cái hộp duy trì sự sống không lớn lắm

kia nữa thì trông chẳng khác gì trang phục bình thường cả, nhưng bộ trang phục trước mắt cô lúc này lại rất nặng nề cục mịch, trông như trang phục phi hành gia thời Công nguyên.

Hơi thở của họ đã phả ra hơi nước màu trắng, Trình Tâm vừa cởi bộ trang phục đang mặc ra liền cảm thấy trong khoang tàu lạnh đến thấu xương. Bộ trang phục phi hành gia nặng nề rất khó mặc, Quan Nhất Phàm giúp cô chui vào, Trình Tâm có cảm giác mình như một đứa trẻ vậy. Trước mặt người đàn ông này, cô chợt có một thứ tình cảm trông cậy mà lâu lắm rồi không có. Trước khi đội mũ trùm đầu lên, Quan Nhất Phàm cẩn thận giảng giải cho Trình Tâm cách dùng bộ trang phục phi hành gia này, lần lượt chỉ cho cô biết vị trí công tắc cung cấp ôxy, công tắc tăng áp, núm điều chỉnh nhiệt độ, công tắc liên lạc, công tắc đèn chiếu sáng... Loại trang phục phi hành gia này không có bất cứ thiết bị tự động nào, mọi chức năng đều cần chỉnh bằng tay.

“Trong này không có chip máy tính, hiện nay, tất cả các loại máy tính, dù là điện tử hay lượng tử đều không thể khởi động được nữa.” Quan Nhất Phàm giải thích.

“Tại sao?”

“Vì vận tốc ánh sáng hiện tại có lẽ chỉ khoảng mười mấy kilômét/giây.”

Quan Nhất Phàm đội mũ trùm đầu lên cho Trình Tâm, lúc này, cơ thể cô gần như đã lạnh cứng. Quan Nhất Phàm lại giúp cô bật công tắc cung cấp ôxy, đồng thời bật cả hệ thống sưởi điện, Trình Tâm cảm thấy bộ đồ dần dần ấm lên. Lúc này, Quan Nhất Phàm mới thay đổi trang phục, anh mặc rất nhanh, sau khi đội mũ trùm lên, lại mất khá nhiều thời gian mới

kết nối được hệ thống thông tin giữa hai bộ đồ, nhưng nhất thời cả hai đều lạnh cóng đến nỗi không nói được gì, chỉ biết lẳng lặng chờ cơ thể mình ấm dần lên. Nếu trong trọng lực 1G, mặc loại trang phục phi hành gia nặng nề này sẽ rất khó di chuyển, nhưng nay Trình Tâm có cảm giác nó giống như một căn phòng nhỏ, là chốn nghỉ ngơi duy nhất của cô lúc này. Que phát quang trôi nổi trong khoang tàu con thoi đã tối đi, Quan Nhất Phàm bật đèn chiếu sáng trên bộ trang phục phi hành gia của mình. Trong khoang tàu chật chội, Trình Tâm thấy họ giống như những công nhân mỏ bị kẹt bên dưới giếng mỏ thời cổ đại.

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Trình Tâm hỏi.

Quan Nhất Phàm lơ lửng trôi khỏi ghế, gắng sức kéo cái gì đó trên vách khoang tàu con thoi, một cửa sổ trong suốt xuất hiện - lúc trước tấm chắn bên trong cửa sổ khoang tàu luôn tự động đóng mở, kéo bằng tay rất phí sức. Kế đó, anh lại kéo mở một cửa sổ khác ở vách khoang phía đối diện.

Trình Tâm nhìn ra ngoài, nhận ra vũ trụ đã hoàn toàn biến đổi.

Đầu tiên, cô thấy hai đám sao ở hai đầu không gian vũ trụ, đám phía trước phát ra ánh sáng xanh lam, đám phía sau phát ra ánh sáng đỏ. Lúc trước, khi phi thuyền Vành Đai Sao bay với vận tốc ánh sáng, cô đã chứng kiến cảnh tượng này, nhưng hai đám sao xuất hiện lúc này lại không ổn định, hình dạng của chúng liên tục biến ảo dữ dội, như hai ngọn lửa trong cơn cuồng phong vậy. Không có ngôi sao nào từ đám sao màu xanh lam phía trước bật ra, bay qua không gian rơi vào đám sao màu đỏ phía sau, chỉ có hai dải ánh sáng nối liền hai đầu vũ trụ, nằm ở hai mé khác nhau, mỗi lúc nhìn qua cửa sổ khoang tàu chỉ thấy một dải, dải ánh sáng rộng hơn chiếm cả nửa không gian mé đó. Hai đầu của nó không trực tiếp nối với

đám sao màu xanh lam và màu đỏ, mà vuốt thành chớp tròn ở cách đó một khoảng. Trình Tâm có thể nhìn ra được, dải ánh sáng rộng này thực chất là một hình bầu dục rất dẹt, hoặc có thể nói là một hình tròn bị kéo dài ra hết cỡ. Có những mảng màu kích cỡ hình dáng khác nhau nhanh chóng lướt qua trên bề mặt dải ánh sáng rộng, chủ yếu có ba màu: xanh lam, trắng và vàng nhạt. Trực giác mách bảo cho Trình Tâm biết, dải ánh sáng này chính là hành tinh Xanh. Dải ánh sáng còn lại mảnh hơn, sáng hơn, bề mặt nó ngoài ánh sáng mạnh ra thì không nhìn thấy chi tiết gì khác, không giống với hành tinh Xanh, độ dài của dải ánh sáng này đang thay đổi chóng mặt theo chu kỳ, lúc dài nhất nó biến thành một vệt sáng nối liền hai cực xanh lam và đỏ, lúc ngắn nó lại co rút thành một trái bóng tròn sáng rực, đây là nguyên hình của nó ở không thời gian bình thường, nó chính là ngôi sao DX3906.

“Chúng ta đang di chuyển trên quỹ đạo hành tinh Xanh với vận tốc ánh sáng, tất nhiên, là vận tốc ánh sáng thấp.” Quan Nhất Phàm nói.

Tốc độ của tàu con thoi lúc này còn lớn hơn vận tốc ánh sáng lúc này, nhưng vì vận tốc ánh sáng là không thể vượt qua, nên tốc độ của nó bị trượt xuống tương đương với vận tốc ánh sáng thấp.

“Vạch chết đã khuếch tán rồi à?”

“Đúng vậy, khuếch tán đi khắp cả hệ sao này, chúng ta bị kẹt ở đây rồi.”

“Có phải vì phi thuyền của Vân Thiên Minh làm nhiễu động không?”

“Không biết, có khả năng, anh ấy không biết trong hệ sao này có vạch chết.”

Trình Tâm không hỏi tiếp nữa, cô không muốn hỏi bước tiếp theo phải làm sao, cô biết rất có thể đã chẳng còn gì để làm nữa rồi. Không có máy tính nào có thể vận hành nếu vận tốc ánh sáng chỉ khoảng mười mấy km/giây, AI và các hệ thống điều khiển của tàu con thoi đều đã chết, trong tình hình này, thậm chí một ngọn đèn nhỏ bên trong tàu cũng không sáng lên được, con tàu chỉ còn là một cái vỏ kim loại không có điện và động lực. Phi thuyền Hunter cũng đã trở thành một phi thuyền chết. Trước khi rơi vào vùng vận tốc ánh sáng thấp, tàu con thoi vẫn chưa khởi động hệ thống đẩy giảm tốc, hẳn là phi thuyền ở cách không xa lắm, nhưng dù có áp sát cũng không thể vào trong được, vì không có hệ thống điều khiển, cửa khoang của tàu con thoi và phi thuyền đều không mở ra được.

Trình Tâm nghĩ đến Vân Thiên Minh và Ngải AA, họ ở trên mặt đất, hẳn là an toàn, nhưng lúc này hai bên đã không thể liên lạc, cô thậm chí còn không kịp nói với anh một câu nào.

Lúc này, một vật thể trôi nổi khẽ chạm vào mặt nạ bảo vệ của cô, đó là một chai kim loại, Trình Tâm một lần nữa nhìn thấy đồng hồ đo áp suất không khí dùng kim gắn bên trên. Cô lại sờ sờ bộ trang phục phi hành gia của mình, ánh sáng hy vọng đã tắt ngúm nay lại lập lòe sáng lên như đom đóm.

“Đã chuẩn bị cho tình huống này rồi à?” Trình Tâm nhẹ giọng hỏi.

“Đúng vậy, đã có sự chuẩn bị.” Giọng Quan Nhất Phàm vang lên từ tai nghe gắn trên trang phục phi hành gia của Trình Tâm, đây là hình thức liên lạc analog cổ xưa, âm thanh hơi méo đi, “Dĩ nhiên không phải chuẩn bị cho tình huống vạch chết khuếch tán, chủ yếu là cho trường hợp đi lạc vào khu vực vết đường bay của phi thuyền độ cong không gian, tình huống đó với

hiện tại giống nhau, vận tốc ánh sáng thấp, mọi thứ đều dừng lại... Bước tiếp theo, chúng ta cần phải khởi động neuron r ồi.”

“Cái gì cơ?”

“Máy tính neuron, loại máy tính có thể vận hành trong môi trường vận tốc ánh sáng thấp. Trên tàu con thoi và phi thuyền đều có hai hệ thống đi ều khiển, trong đó một hệ thống là dạng neuron.”

Trình Tâm kinh ngạc, không ngờ lại có loại máy tính như vậy.

“Mấu chốt không phải là vận tốc ánh sáng, mà là thiết kế hệ thống, tín hiệu hóa học trong bộ não người truyền đi chậm hơn, chỉ hai ba mét/giây, vận tốc tương đương với người đi bộ. Máy tính neuron thần kinh chính là mô phỏng hệ thống xử lý song song trong đại não của động vật bậc cao, các con chip sử dụng đều là loại thiết kế riêng cho môi trường có vận tốc ánh sáng thấp.”

Quan Nhất Phàm mở một cái nắp kim loại ra, bên trên có hình vẽ, rất nhiều điểm nối li ền nhau thành một mạng lưới phức tạp, mỗi điểm đều như một con bạch tuộc nhỏ vươn ra rất nhiều xúc tu. Một bàn đi ều khiển nhỏ hiện ra, bên trên có một màn hình phẳng, còn có mấy công tắc và đèn báo, toàn là những thứ đã biến mất từ thời kỳ nguyên Khủng hoảng. Quan Nhất Phàm ấn một cái công tắc màu đỏ, màn hình sáng lên, không có giao diện hình ảnh mà chỉ toàn chữ viết. Trình Tâm nhìn ra được, đây đại khái là một quy trình khởi động hệ thống.

“Hiện tại thì chế độ xử lý song song vẫn chưa thiết lập, chỉ có thể nhập vào thao tác hệ thống bằng phương thức truyền tự. Cô thực sự không thể

tưởng tượng trong môi trường có vận tốc ánh sáng thấp nó chậm thế nào đầu, nhìn đi, mỗi giây vài trăm byte, còn không được nổi 1 kB.”

“Vậy thì khởi động sẽ mất rất nhiều thời gian.”

“Đúng thế, có đi đâu khi hệ thống xử lý song song dần dần được thiết lập, tốc độ nhập dữ liệu sẽ không ngừng tăng lên, nhưng thực sự là phải mất rất nhiều thời gian mới khởi động xong.” Quan Nhất Phàm nói, chỉ vào dòng thông báo phía dưới màn hình.

Thời gian nạp còn lại của module khởi động: 68 giờ 43 phút
(số giây nhảy)

Tổng thời gian nạp còn lại: 297 giờ 52 phút (số giây nhảy)

“Mười hai ngày!” Trình Tâm kinh ngạc thốt lên, “Vậy còn phi thuyền?”

“Trên phi thuyền có thiết bị phát hiện môi trường vận tốc ánh sáng thấp, có thể tự động khởi động máy tính neuron, giờ chắc là đã bắt đầu khởi động rồi, thời gian hoàn thành tương đương với bên này.”

Mười hai ngày, phải mười hai ngày sau mới có thể sử dụng tài nguyên sinh tồn trên tàu con thoi và phi thuyền, trong khoảng thời gian đó, họ chỉ có thể sống nhờ vào hai bộ trang phục phi hành gia kiểu nguyên thủy này. Nếu nguồn điện của bộ trang phục là pin hạt nhân thì chắc có thể duy trì được, nhưng chắc chắn sẽ không đủ dưỡng khí.

“Chúng ta phải ngủ đông thôi.” Quan Nhất Phàm nói.

“Trên tàu con thoi cũng có thiết bị ngủ đông à?” Trình Tâm vừa thốt lên câu hỏi liền biết ngay là chẳng có ý nghĩa gì, thiết bị ngủ đông cũng do máy tính điều khiển, kể cả có đi nữa thì giờ cũng không dùng được.

Quan Nhất Phàm lại lấy từ trong ngăn kéo tủ chứa bình dưỡng khí lúc nãy ra một cái hộp nhỏ, anh mở hộp cho Trình Tâm xem viên con nhộng bên trong. “Đây là thuốc ngủ đông ngắn hạn, khác với hồi trước, không cần thiết bị duy trì tuần hoàn bên ngoài cơ thể. Khi ngủ đông, hơi thở sẽ hạ xuống cực chậm, tiêu hao rất ít dưỡng khí. Một viên có thể ngủ đông khoảng mười lăm ngày.”

Trình Tâm mở nắp bảo hộ, nuốt một viên con nhộng. Sau khi thấy Quan Nhất Phàm cũng uống một viên, cô lại nhìn ra phía ngoài cửa sổ.

Hành tinh Xanh, dải ánh sáng dài nối liền hai cực xanh đỏ của vũ trụ, bề mặt thay đổi càng lúc càng nhanh hơn, đã không thể nhận ra được các mảng màu kia nữa.

“Cô có thấy các hình ảnh trên đó lặp lại theo chu kỳ không?” Quan Nhất Phàm hỏi, anh không nhìn đâu cả, khép hờ hai mắt, buộc mình vào chiếc ghế dùng khi tàu ở trạng thái siêu trọng.

“Nhanh quá, không nhìn ra được.”

“Cố gắng đưa mắt dò theo chúng.”

Trình Tâm làm theo lời anh, dùng ánh mắt bám theo dải băng rộng đang trôi đi rất nhanh, những mảng màu xanh trắng vàng ấy có thể nhìn rõ được trong chớp mắt, nhưng thoáng sau đã mờ hồ. “Vẫn không nhìn ra được.” Cô nói.

“Ừ, nhanh quá rồi, có lẽ mỗi giây lặp lại đến mấy trăm lần ấy.” Quan Nhất Phàm nói xong, lặng lẽ thở dài, mặc dù anh đã gắng hết sức không để Trình Tâm chú ý đến vẻ buồn rầu của mình, nhưng cô vẫn nhận ra được. Cô biết nguyên nhân của nỗi buồn ấy.

Cô biết, mỗi một chu kỳ trôi chảy của các hình ảnh trên dải băng rộng có nghĩa là tàu con thoi đã quay quanh hành tinh Xanh một vòng với vận tốc ánh sáng. Trong môi trường vận tốc ánh sáng thấp, quy luật ma quỷ của thuyết tương đối hẹp vẫn có tác dụng, trong hệ quy chiếu trên hành tinh Xanh, thời gian đang trôi đi chớp nhoáng với tốc độ nhanh hơn hàng trăm hàng nghìn lần, giống như máu chảy ra từ tim Trình Tâm vậy.

Một khoảnh khắc trôi qua, bãi bể hóa nương dâu.

Trình Tâm lặng lẽ rời mắt khỏi cửa sổ khoang tàu, cũng buộc mình vào ghế. Ánh sáng từ ô cửa sổ phía bên kia chiếu vào biển ảo theo chu kỳ, bên ngoài, mặt trời của thế giới này bị kéo thành một dải sáng hẹp nối liền hai đầu vũ trụ, rồi lại co rút thành một quả cầu ánh sáng, rồi lại bị kéo thành một dải sáng, như thể đang điên cuồng nhảy một vũ khúc chết chóc.

“Trình Tâm,” Quan Nhất Phàm khẽ gọi, “Có lẽ khi chúng ta tỉnh lại, sẽ thấy màn hình kia hiển thị một thông báo lỗi.”

Trình Tâm ngoảnh đầu lại, mỉm cười với anh qua lớp mặt nạ: “Tôi không sợ.”

“Dĩ nhiên tôi biết cô không sợ, tôi chỉ muốn nói chuyện với cô thôi. Tôi biết những gì cô trải qua khi làm Người Giữ Gươm, tôi chỉ muốn nói, cô không làm sai. Thế giới loài người đã lựa chọn cô, chính là lựa chọn dùng tình yêu để đối xử với sinh mệnh và mọi thứ khác, mặc dù đã phải trả

cái giá không lồ. Cô đã thực hiện nguyện vọng của thế giới đó, thực hiện giá trị quan ở đó, thực hiện lựa chọn của họ, cô thực sự không làm gì sai cả.”

“Cảm ơn.” Trình Tâm khẽ nói.

“Tôi không biết sau đây cô trải qua những chuyện gì nữa, nhưng tôi tin là cô cũng không làm sai. Yêu không phải là sai, một người không thể nào hủy diệt được cả một thế giới, nếu thế giới ấy bị hủy diệt, vậy thì đó là kết quả nỗ lực chung của tất cả mọi người, bao gồm cả những người còn sống và những người đã khuất.”

“Cảm ơn.” Trình Tâm lại nói, lệ nóng trào ra hoen mi.

“Còn về sau này xảy ra chuyện gì, tôi cũng không sợ hãi. Từ hồi trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn, vũ trụ đã khiến tôi cảm thấy kinh sợ, cảm thấy mệt, tôi đã muốn ngừng nghĩ ngợi về vũ trụ rồi, nhưng lại giống như kẻ dùng ma túy, không thể dừng lại được. Bây giờ, có thể dừng lại rồi.”

“Vậy thì tốt, anh biết không? Điều duy nhất tôi sợ chính là anh sợ hãi đấy.”

“Tôi cũng thế.”

Họ nắm lấy tay nhau, dần dần mất đi ý thức và hơi thở trong điệu nhảy điên cuồng của mặt trời.

17 tỷ năm từ khi thời gian bắt đầu, ngôi sao của chúng ta

Quá trình thức tỉnh rất dài, ý thức Trình Tâm dần khôi phục từng chút từng chút một, khi ký ức và thị lực hồi phục, việc đầu tiên cô nhận thấy chính là hệ thống máy tính neuron thần kinh đã khởi động thành công. Có ánh sáng dịu dịu trong khoang tàu con thoi, nghe rõ âm thanh rì rì do các loại thiết bị phát ra, không khí có cảm giác ấm áp, tàu con thoi đã sống lại.

Nhưng Trình Tâm nhanh chóng nhận ra, vị trí nguồn sáng bên trong khoang tàu khác với ban đầu, có lẽ đây là thiết bị chiếu sáng dự phòng thiết kế riêng cho môi trường vận tốc ánh sáng thấp. Trong không trung cũng không có cửa sổ thông tin nào mở ra, có lẽ trong điều kiện vận tốc ánh sáng thấp không thể sử dụng phương thức hiển thị toàn ký như thế. Giao diện của máy tính neuron chính là màn hình phẳng kia, lúc này, trên đó là một giao diện đồ họa nhiều màu sắc, rất giống với thời Công nguyên.

Quan Nhất Phàm đang lơ lửng trước màn hình, dùng ngón tay không đeo găng gõ lên thao tác. Nhận thấy Trình Tâm đã tỉnh lại, anh mỉm cười với cô, ra hiệu OK, rồi đưa cho cô một chai nước.

“Mười sáu ngày rồi.” Anh nhìn Trình Tâm nói.

Lúc nhận chai nước, Trình Tâm mới phát hiện mình cũng không đeo găng tay, chai nước hơi nóng nóng. Kế đó, cô nhận ra mặc dù mình vẫn mặc bộ trang phục phi hành gia nguyên thủy kia, nhưng mũ trùm đầu đã được gỡ xuống, áp suất không khí và nhiệt độ trong khoang tàu đều rất thoải mái dễ chịu.

Trình Tâm dùng bàn tay vừa có lại tri giác cõi dây an toàn, trôi đến bên cạnh Quan Nhất Phàm, cùng anh nhìn màn hình. Họ đều mặc trang phục phi hành gia, nhưng không đội mũ trùm đầu, hai bộ trang phục kề sát vào nhau. Trên màn hình cùng lúc mở ra mấy cửa sổ, bên trong là vô số dữ liệu đang trượt lên, máy tính đang kiểm nghiệm các hệ thống trên tàu con thoi. Quan Nhất Phàm nói, anh đã liên hệ được với phi thuyền Hunter, hệ thống máy tính neuron ở đó cũng đã khởi động bình thường rồi.

Trình Tâm ngẩng đầu, thấy cửa sổ ở hai bên khoang tàu vẫn đang mở, cô bèn lướt qua đó. Để cô nhìn rõ bên ngoài, Quan Nhất Phàm đi đầu chỉnh cho khoang tàu tối đi. Lúc này, hai bọn họ đã bắt đầu hiểu ý nhau, giống như một người vậy.

Thoạt nhìn, vũ trụ bên ngoài không thay đổi rõ rệt, vẫn là cảnh tượng nhìn thấy khi chuyển động với vận tốc ánh sáng thấp trên quỹ đạo hành tinh Xanh, hai đám sao màu xanh lam và đỏ vẫn biến ảo hình dạng, phiêu hốt bất định ở hai cực vũ trụ, mặt trời vẫn đang nhảy múa điên cuồng từ dạng đường thẳng sang hình cầu, bề mặt hành tinh Xanh cũng vẫn có những mảng màu đang lướt nhanh qua theo chu kỳ nhất định. Nhưng khi đổi ánh mắt theo những mảng màu sắc ấy, Trình Tâm phát hiện ra đã có thay đổi: màu xanh lam và màu trắng đã biến mất, thay vào đó là màu tím.

“Hệ thống động cơ về cơ bản bình thường, chúng ta đã sẵn sàng giảm tốc thoát khỏi vận tốc ánh sáng.” Quan Nhất Phàm chỉ màn hình, nói.

“Vẫn dùng được động cơ nhiệt hạch à?” Trình Tâm hỏi. Câu hỏi này đã ở trong đầu cô từ trước khi ngủ đông, nhưng cô không hỏi, vì biết hẳn là sẽ nhận được một câu trả lời tuyệt vọng, cô không muốn làm khó Quan Nhất Phàm.

“Tất nhiên là không rồi, trong môi trường vận tốc ánh sáng thấp, công suất của động cơ nhiệt hạch quá thấp, chúng ta phải khởi động động cơ phản vật chất dự phòng.”

“Phản vật chất?! Ở trong điều kiện vận tốc ánh sáng thấp, vật chứa...”

“Không có vấn đề gì, động cơ phản vật chất được thiết kế riêng cho môi trường vận tốc ánh sáng thấp, đối với các chuyến bay xa thế này, trên thiết bị phi hành đều có trang bị hệ thống động cơ như vậy... Thế giới của chúng tôi đã nghiên cứu rất nhiều về công nghệ ứng dụng trong điều kiện vận tốc ánh sáng thấp, mục đích không phải để phòng lạc vào khu vực vết đường bay của động cơ truyền động bằng độ cong không gian, mà là tính đến trường hợp lỡ đâu có ngày phải trốn vào trong mộ ánh sáng, hay là hắc vực.”

Nửa tiếng sau, tàu con thoi và phi thuyền Hunter đồng thời khởi động động cơ phản vật chất, bắt đầu giảm tốc. Trình Tâm và Quan Nhất Phàm bị siêu trọng ép chặt lên ghế, cửa sổ khoang tàu đã được đóng lại. Chấn động dữ dội xuất hiện, sau đó từ từ lắng xuống, cuối cùng thì hoàn toàn biến mất, quá trình giảm tốc chỉ kéo dài vùn vụt mười mấy phút, sau đó động cơ dừng lại, bên trong khoang tàu trở về trạng thái không trọng lượng.

“Chúng ta ra khỏi vận tốc ánh sáng rồi.” Quan Nhất Phàm nói, ấn một cái nút trên vách khoang tàu, hai cửa sổ mở ra.

Qua ô cửa sổ, Trình Tâm thấy hai đám sao xanh đỏ đã biến mất. Cô nhìn thấy mặt trời, đây là một mặt trời bình thường, không có thay đổi gì rõ rệt. Nhưng khi nhìn thấy hành tinh Xanh qua ô cửa sổ mé bên kia, Trình Tâm giật nảy mình kinh ngạc, hành tinh Xanh đã biến thành hành tinh Tím, ngoài biển vẫn là màu vàng nhạt ra, lục địa đã bị sắc tím che phủ, màu trắng

của tuyết cũng hoàn toàn biến mất. Thế nhưng, bầu trời sao mới là thứ khiến cô kinh hãi nhất.

“Những tia kia là gì vậy?!” Trình Tâm thốt lên.

“Chắc là các ngôi sao.” Quan Nhất Phàm trả lời ngắn gọn, anh cũng kinh hãi không kém gì Trình Tâm.

Những ngôi sao đều biến thành những tia sáng mảnh. Những ngôi sao dạng tia này khá quen mắt với Trình Tâm, cô từng nhiều lần xem những bức ảnh phơi sáng lâu chụp bầu trời sao, do Trái đất quay, các ngôi sao trong ảnh đều biến thành đoạn dài, độ dài và phương hướng giống nhau. Nhưng lúc này, các tia lại có độ dài khác nhau, phương hướng cũng không đồng nhất, mấy tia dài nhất cơ hồ chạy ngang cả một phần ba bầu trời, đồng thời còn đan xen chằng chịt theo nhiều góc khác nhau, khiến bầu trời sao trông rối rắm hơn gấp bội.

“Chắc là các ngôi sao đấy.” Quan Nhất Phàm lặp lại, “Ánh sao tới đây phải đi qua hai mặt phân cách, trước tiên là mặt tiếp xúc giữa môi trường vận tốc ánh sáng bình thường và vận tốc ánh sáng thấp, sau đó là chân trời sự kiện của lỗ đen, nên biến thành ra như vậy.”

“Chúng ta đang ở bên trong hắc vực à?”

“Đúng thế, chúng ta đang ở bên trong mộ ánh sáng.”

Hệ sao DX3906 đã trở thành lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp, hoàn toàn cách biệt với phần còn lại của vũ trụ, bầu trời sao toàn những tia bạc chằng chịt kia sẽ mãi mãi chỉ thấy được mà không thể nào vươn tới được.

“Chúng ta xuống thôi.” Quan Nhất Phàm phá vỡ bầu không khí im lặng đã bao trùm một thời gian dài.

Tàu con thoi giảm tốc lần nữa, nhanh chóng hạ thấp quỹ đạo, tiến vào bầu khí quyển hành tinh Xanh giữa những cơn chấn động dữ dội, rồi đáp xuống thế giới mà số mệnh của Trình Tâm và Quan Nhất Phàm là phải sống trọn đời ở đây.

Trong màn hình giám sát, đại lục màu tím chiếm trọn tầm nhìn, hiện giờ đã có thể khẳng định đây là màu sắc của thực vật. Thực vật trên hành tinh Xanh chuyển từ màu xanh lam sang màu tím có lẽ là vì bức xạ ánh sáng mặt trời thay đổi, để thích nghi với ánh mặt trời mới, chúng đã chuyển thành màu tím.

Thực ra, bản thân sự tồn tại của mặt trời đã khiến Trình Tâm và Quan Nhất Phàm lấy làm khó hiểu. Theo phương trình về sự tương đương khối lượng-năng lượng, phản ứng tổng hợp hạt nhân trong điều kiện vận tốc ánh sáng thấp chỉ có thể sinh ra năng lượng rất nhỏ, có lẽ bên trong mặt trời vẫn duy trì được vận tốc ánh sáng bình thường.

Tọa độ thiết lập để tàu con thoi đáp đất chính là vị trí nó từ đó bay lên khỏi hành tinh Xanh, cũng là vị trí có phi thuyền Vành Đai Sao. Lúc đến gần mặt đất, có thể thấy ở điểm đáp đất chỉ có một mảng rừng rậm um tùm màu tím. Khi tàu con thoi định bay đi tìm khoảng đất trống để đáp xuống, ngọn lửa phun ra từ động cơ đẩy đã khiến các cây lớn dưới mặt đất nhao nhao bỏ chạy, giữa khu rừng xuất hiện một bãi trống, tàu con thoi liền vững vàng đáp đất.

Màn hình cho biết không khí bên ngoài có thể thở được, so với lần đáp đất trước, lượng oxy trong khí quyển đã cao lên nhiều, chẳng những vậy,

bầu khí quyển còn đặc hơn, áp suất không khí cao hơn tới 1,5 lần.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm bước ra khỏi tàu con thoi, một lần nữa đặt chân lên bề mặt hành tinh Xanh. Không khí ẩm và ẩm phả vào mặt, trên mặt đất phủ một lớp lá mục xốp mềm. Trên mảnh đất trống chi chít lỗ rỗng hoác nơi vừa cắm rễ của những cái cây to chạy đi lúc nãy. Những cái cây màu tím ấy giờ chen chúc xung quanh khoảng đất trống, lá cây to đang đưa trong gió, tựa như một đám người khổng lồ đang quay xung quanh họ rầm rì trò chuyện; khoảng đất trống hoàn toàn nằm trong bóng râm. Với thảm thực vật dày đặc thế này, hành tinh Xanh đã trở thành một thế giới hoàn toàn khác so với lần trước họ đến đây.

Trình Tâm không thích màu tím, cô luôn cảm thấy đó là một màu sắc bệnh tật, khiến cô nghĩ đến đôi môi của những bệnh nhân tim phổi không đủ ôxy. Vậy mà giờ đây, cô đang bị màu tím bao vây rợp trời rợp đất, phải sống nốt phần đời còn lại trong thế giới màu tím này.

Không có phi thuyền Vành Đai Sao, không có phi thuyền của Vân Thiên Minh, không có bất cứ dấu vết nào của con người.

Quan Nhất Phàm và Trình Tâm cùng đi xuyên rừng xem xét địa hình xung quanh, nhận thấy địa hình nơi này đã hoàn toàn khác với lần trước đáp đất, họ nhớ rất rõ, gần điểm đáp đất có núi non liên miên, mà hiện tại, nơi này lại là một vùng bình nguyên có rừng. Họ ngờ mình đã nhầm tọa độ, bèn quay lại tàu con thoi kiểm tra, thấy đây quả thực là điểm hạ cánh lần trước của phi thuyền Vành Đai Sao. Họ lại tìm kiếm thật cẩn thận xung quanh, nhưng không tìm được bất cứ dấu vết gì, nơi này giống như một vùng đất hoang sơ chưa từng có con người đặt chân đến vậy, như thể chuyến du hành đến hành tinh Xanh lần trước đã xảy ra trên một tinh cầu

khác thuộc về một không thời gian khác, hoàn toàn không liên quan gì đến nơi này.

Quan Nhất Phàm trở lại tàu con thoi, liên lạc với phi thuyền Hunter hiện vẫn đang ở trên quỹ đạo thấp. Hệ thống máy tính neuron trên phi thuyền rất mạnh, AI của nó có thể nói chuyện trực tiếp được. Trong môi trường vận tốc ánh sáng thấp, liên lạc giữa hai bên có độ trễ khoảng mười mấy giây. Sau khi cùng tàu con thoi thoát khỏi vận tốc ánh sáng, phi thuyền Hunter đã quét dò bề mặt hành tinh Xanh từ xa trên quỹ đạo thấp, hiện giờ đã quét xong hầu hết phần lục địa của hành tinh này, không phát hiện ra dấu vết con người, cũng không có dấu hiệu của sự sống có trí tuệ nào khác.

Tiếp sau đó, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm buộc phải bắt tay làm một việc khiến họ sợ hãi sâu sắc, nhưng lại không thể không làm: xác định niên đại hiện tại. Có một phương pháp đặc thù để kiểm tra niên đại trong môi trường vận tốc ánh sáng thấp, một vài nguyên tố không xảy ra hiện tượng phân rã trong thế giới bình thường sẽ bị phân rã trong môi trường vận tốc ánh sáng thấp với tốc độ khác nhau, có thể từ đó tính được chính xác thời gian nơi này đã trải qua trong điều kiện vận tốc ánh sáng thấp.

Là một tàu khảo sát khoa học, trên tàu con thoi có máy móc để xác định độ phân rã của nguyên tố, nhưng nó là một thiết bị độc lập, không đi kèm máy tính neuron đi kèm, chỉ có một cổng kết nối với máy chủ trên tàu con thoi, Quan Nhất Phàm phải tốn rất nhiều công sức mới làm nó hoạt động được. Họ lần lượt cho máy xử lý mười mẫu đá lấy từ các khu vực khác nhau, để đối chiếu kết quả. Quá trình này cần nửa tiếng đồng hồ.

Trong lúc chờ kết quả, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm ra khỏi tàu con thoi, đợi ở khoảng đất trống trong rừng. Ánh mặt trời chiếu qua kẽ lá, từng

tia từng tia chiếu vào khoảng đất. Phía trên khu đất trống có rất nhiều sinh vật nhỏ kỳ dị bay qua, có loài côn trùng xoay tròn như cánh quạt máy bay trực thăng, còn cả những đám cầu khí nhỏ trong suốt, trôi nổi theo gió trên không trung, lúc đi qua ánh nắng thì biến ảo thành sắc cầu vồng rực rỡ; nhưng họ không thấy sinh vật nào có cánh.

“Có lẽ đã mấy chục nghìn năm trôi qua rồi.” Trình Tâm lẩm bẩm.

“Có lẽ còn lâu hơn thế.” Quan Nhất Phàm nhìn sâu vào trong rừng, “Có đi đâu, giờ đây mấy chục nghìn năm, mấy trăm nghìn năm thì có gì khác nhau đâu?”

Sau đó, hai người đều im lặng không nói gì, họ dựa vào nhau ngẩng trên bậc thang tàu con thoi, cảm nhận nhịp tim của nhau.

Nửa tiếng sau, họ bước lên thang, đi đối mặt với hiện thực không thể không đối mặt kia. Màn hình bàn điều khiển hiển thị ra số liệu kiểm tra mười mẫu vật, thuộc nhiều loại nguyên tố, tổng hợp thành bảng biểu phức tạp, tất cả kết quả đều rất gần nhau, bên dưới bảng biểu, máy tính đưa ra kết quả bình quân:

Thời gian phân rã bình quân của các nguyên tố trong mẫu vật 1-10 (sai số: 0.4%):
Thời gian vũ trụ: 6177906;
Năm Trái đất: 18903729.

Trình Tâm đếm ba lần số chữ số của con số cuối cùng, sau đó lặng lẽ quay người bước ra khỏi tàu con thoi, đi xuống thang, đứng giữa thế giới màu tím này. Một vòng cây lớn quay xung quanh cô, nắng hắt xuống bên chân cô một đốm sáng nho nhỏ, làn gió ấm áp và ẩm ướt thổi tung mái

tóc cô, những quả cầu khí nhỏ trong suốt nhẹ nhàng lướt qua trên đầu cô, mười tám triệu chín trăm nghìn năm đã ở phía sau lưng cô.

Quan Nhất Phàm đến bên Trình Tâm, ánh mắt họ chạm nhau, linh hồn hòa vào làm một.

“Trình Tâm, chúng ta bỏ lỡ rồi.” Quan Nhất Phàm nói.

Mười tám triệu chín trăm nghìn năm sau khi lỗ đen vận tốc ánh sáng thấp xuất hiện ở hệ sao DX3906, mười bảy tỷ năm sau khi vũ trụ hình thành, một người đàn ông và một người đàn bà ôm nhau thật chặt.

Trình Tâm gục vào vai Quan Nhất Phàm khóc òa lên đau đớn, trong ký ức cô, cô mới chỉ khóc thế này một lần khi cơ thể và bộ não của Vân Thiên Minh bị chia lìa, chuyện đó... Cách đây đã 18903729 năm cộng thêm sáu thế kỷ nữa, mà sáu thế kỷ ấy, so với những năm tháng dang dăng phải tính bằng kỷ địa chất này, thì hoàn toàn có thể bỏ qua không tính đến. Nhưng lần này, cô khóc không phải chỉ vì Vân Thiên Minh, đây là một sự bỏ cuộc, rồi cuộc cô đã nhìn rõ, cơn gió trời lồng lộng dường nào đã cuốn hạt bụi mong manh như mình phiêu du khắp chốn, dòng sông lớn dường nào đã đưa chiếc lá nhỏ như mình đi về miền xa. Cô đã hoàn toàn bỏ cuộc, để mặc cho gió thổi qua cơ thể, để ánh dương chiếu xuyên qua linh hồn.

Họ ngồi xuống lớp lá mục xốp mềm, vẫn lặng lẽ ôm nhau, mặc cho thời gian trôi. Những đốm sáng khi nắng chiếu xuyên qua kẽ lá lẳng lặng chạy bên cạnh họ. Có lúc, Trình Tâm tự hỏi: có khi nào mười triệu năm nữa đã trôi qua? Có một phần lý trí kỳ lạ đang thì thào nói với cô, đó không phải là điều không thể, thực sự có thể giới nơi mà người ta có thể tùy ý nhảy qua hàng nghìn năm. Như vạch chết đó, nếu nó chỉ hơi khuếch tán một chút, vận tốc ánh sáng bên trong mới chỉ nhích lên một giá trị cực

thấp, ví dụ như bằng với tốc độ trôi dạt của các đại lục, mười nghìn năm được một xentimét. Trong thế giới như thế, ta chỉ cần nhõm dậy khỏi vòng tay người yêu, bước vài bước, là đã cách xa người ấy hàng triệu năm rồi.

Họ đã đề lữ.

Không biết bao lâu đã trôi qua, Quan Nhất Phàm khẽ hỏi: “Chúng ta nên làm gì bây giờ?”

“Em muốn tìm thêm lần nữa, thực sự không có chút vết tích nào ư?”

“Thực sự là không, mười tám triệu năm đã trôi qua, thứ gì cũng sẽ biến mất. Thời gian là thứ tàn nhẫn nhất.”

“Khắc chữ lên đá.”

Quan Nhất Phàm ngừng đầu, nghi hoặc nhìn Trình Tâm.

“Ngài AA biết cần khắc chữ lên đá.” Trình Tâm như đang tự nói với chính mình.

“Anh thực sự không hiểu...”

Trình Tâm không giải thích thêm, cô ôm hai vai Quan Nhất Phàm, hỏi: “Có thể cho phi thuyền Hunter thăm dò sâu hơn, xem xem bên dưới tầng đất có gì không?”

“Liệu có thể có gì?”

“Chữ, xem có chữ viết hay không.”

Quan Nhất Phàm mỉm cười lắc đầu, “Anh hiểu, nhưng mà...”

“Để bảo tồn được lâu dài, những chữ ấy hẳn là rất lớn.”

Quan Nhất Phàm gật đầu đồng ý, hiển nhiên chỉ là để vui lòng Trình Tâm. Hai người đứng lên quay lại tàu con thoi, chỉ một quãng đường ngắn ngủi ấy thôi, nhưng họ vẫn dựa sát vào nhau, như thể lo lắng một khi tách ra sẽ bị năm tháng chia lìa vậy. Quan Nhất Phàm ra lệnh cho phi thuyền Hunter trên quỹ đạo, tiến hành thăm dò độ sâu từ xa trong bán kính ba kilômét xung quanh tọa độ này, độ sâu thăm dò từ năm đến mười mét, tập trung tìm kiếm chữ viết và những ký hiệu có nghĩa khác.

Mười lăm phút sau, phi thuyền Hunter bay qua trên đầu, mười phút sau, nó gửi lại kết quả thăm dò, không có bất cứ phát hiện nào.

Quan Nhất Phàm lại ra lệnh cho phi thuyền thăm dò ở độ sâu mười đến hai mươi mét. Lần này tốn hơn một tiếng đồng hồ, hầu hết thời gian là để đợi phi thuyền bay qua lần nữa, cũng không phát hiện được gì. Ở độ sâu này đã không còn đất cát nữa, mà chỉ có nham thạch rất rắn.

Quan Nhất Phàm tăng độ sâu thăm dò lên từ hai mươi đến ba mươi mét, anh nói với Trình Tâm: “Đây là lần cuối cùng rồi, thăm dò từ xa thông thường không thể sâu quá ba mươi mét được.”

Họ lại đợi phi thuyền bay quanh hành tinh Xanh một vòng. Lúc này, mặt trời đang lặn, ráng chiều rực rỡ bao trùm khắp bầu không, mạ lên một lớp vàng cho khu rừng màu tím.

Lần này thì phát hiện được gì đó, màn hình tàu con thoi hiển thị hình ảnh do phi thuyền gửi về. Sau khi xử lý tăng cường độ nét, trong tầng nham thạch màu đen, có thể lờ mờ nhận ra mấy chữ màu trắng: “chúng”, “sống”, “một”, “đời”, “anh chị”, “chút”, “ở”, “khỏi”, “đến”..., màu trắng

chúng tỏ chữ được khắc lõm, kích cỡ mỗi chữ khoảng một mét vuông, chia làm bốn hàng, vị trí ở ngay dưới chân họ, cách khoảng hai mươi ba cho tới hai mươi tám mét, nằm trên một bề mặt dốc bốn mươi lăm độ.

AI của phi thuyền giải thích, thăm dò từ xa chỉ có thể chính xác đến mức độ này, bước tiếp theo cần chủ động cho tàu con thoi phát sóng thăm dò vị trí tương ứng trong lòng đất.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm chờ đợi trong kích động, trời sập tối, khu rừng xung quanh biến thành một vòng bóng mờ. Trên bầu trời, những đoạn thẳng sao bắt đầu xuất hiện, có mấy đoạn khá dài, trông như những sợi lông bạc nằm rải rác trên bộ lông thiên nga đen.

Một tiếng sau, hình ảnh họ nhận được hiển thị ra bốn hàng chữ đã vượt qua mười tám triệu chín trăm nghìn năm:

*Chúng tôi đã sống một đời hạnh phúc
Chúng tôi tặng anh chị chút
Hãy vào tránh vụ sụp đổ
Đi đến tận*

AI của phi thuyền sử dụng hệ thống chuyên gia địa chất phân tích kết quả thăm dò: những chữ này ban đầu được khắc trên một khối đá trầm tích rất lớn, diện tích mặt khắc là một trăm ba mươi mét vuông. Trong những biến động trải dài hàng triệu năm của lớp vỏ hành tinh, ngọn núi chứa khối đá này đã chìm xuống, khối đá này cũng theo đó xuống tới vị trí hiện tại trong lòng đất. Chữ khắc trên đá không chỉ có bốn hàng, nhưng phần dưới khối đá đã vỡ nát, những hàng chữ kia đã không còn nữa. Một góc phần còn lại cũng bị vỡ, khiến cho ba hàng sau của lời nhắn đầu bị khuyết đi.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm một lần nữa ôm chặt lấy nhau, họ đều rơi nước mắt mừng thay cho Ngải AA và Vân Thiên Minh, hạnh phúc cảm

nhận niềm hạnh phúc của hai người đó hồi mười tám triệu năm trước. Trong niềm hạnh phúc ấy, tâm hồn tuyệt vọng của họ đã trở nên thanh thản vô ngần.

“Cuộc sống của họ ở nơi này như thế nào nhỉ?” Trình Tâm rơm rớm nước mắt hỏi.

“Mọi thứ đều có thể.” Quan Nhất Phàm ngẩng đầu lên nói.

“Họ có con không?”

“Mọi thứ đều có thể, kể cả việc, em có tin không, họ từng xây dựng một nền văn minh ở hành tinh này.”

Trình Tâm biết, đích thực là có khả năng này, nhưng dẫu rằng nền văn minh ấy có kéo dài được mười triệu năm, thì tám triệu chín trăm nghìn năm sau đó cũng đủ xóa sạch mọi dấu vết của nó rồi.

Thời gian quả thực là thứ tàn nhẫn nhất.

Lúc này, một thứ kỳ dị xuất hiện cắt đứt niềm cảm khái của họ, đó là một hình chữ nhật ghép từ bốn vệt sáng mỏng mảnh, cao cỡ một người, lơ lửng trên khoảng đất trống, trông như thể có ai đó dùng chuột kéo ra một cái khung chọn trên màn hình hiện thực vậy. Nó di chuyển chầm chậm, trong một phạm vi rất nhỏ, trôi được một quãng không xa lại quay trở về. Rất có thể thứ này vẫn luôn tồn tại, chỉ là cái khung rất mảnh, lại không sáng lắm nên không thể nhìn thấy vào ban ngày. Dù là vật chất hay ở dạng trường, có thể khẳng định, đây là sản phẩm của sự sống có trí tuệ. Các cạnh sáng của hình chữ nhật tựa hồ có một mối liên hệ thần bí nào đó với những ngôi sao dạng đoạn thẳng trên không trung.

“Đây liệu có phải là chút... Chút quà nhỏ mà họ tặng chúng ta không?”
Trình Tâm dán mắt vào cái khung chữ nhật.

“Khả năng không cao lắm, thứ này có thể giữ được hơn mười tám triệu năm sao?”

Nhưng lần này anh đã nhầm, thứ này quả thực đã được giữ ở đây mười tám triệu chín trăm nghìn năm, nếu cần còn có thể tồn tại đến ngày tàn của vũ trụ, vì nó nằm bên ngoài thời gian. Thoạt đầu, nó được đặt bên cạnh khối đá khắc chữ, còn có một cái khung vật chất bằng kim loại, nhưng chỉ sau năm trăm nghìn năm, khung kim loại đã hóa thành tro bụi. Song thứ này thì vẫn luôn mới nguyên, nó không sợ thời gian, vì thời gian của nó vẫn còn chưa bắt đầu. Vốn dĩ nó nằm sâu ba mươi mét dưới lòng đất, vẫn ở bên cạnh khối đá khắc chữ kia, nhưng nó phát hiện được trên mặt đất có người, bèn nổi lên. Nó hoàn toàn không có tác động gì đến tầng đất, giống như một ảo ảnh vậy. Trên mặt đất, nó đã xác định được hai người này chính là đối tượng mà nó đang chờ đợi.

“Em cảm thấy nó giống như một cánh cửa.” Trình Tâm khẽ nói.

Quan Nhất Phàm nhặt một cành cây nhỏ ném về phía hình chữ nhật, cành cây xuyên qua khoảng giữa khung, rơi xuống mặt đất phía bên kia. Rồi họ lại thấy một đám quả cầu khí nhỏ lấp lánh như đom đóm lướt qua, vài quả xuyên qua bên trong hình chữ nhật, vẫn bình yên không suy suyễn gì, một quả thậm chí còn xuyên qua cả khung phát sáng.

Quan Nhất Phàm chạm vào khung chữ nhật, ngón tay anh đi xuyên qua cạnh khung, không có bất cứ cảm giác gì. Trong lúc vô tình, tay anh vươn vào khoảng giữa khung hình chữ nhật. Đây quả thực chỉ là một động tác vô ý, vì anh cho rằng khoảng không gian này chắc chắn không có gì hết,

nhưng Trình Tâm lại kinh ngạc thốt lên một tiếng, trái hẳn với vẻ trầm tĩnh thường ngày của cô. Quan Nhất Phàm vội vàng rút tay về bàn tay và cánh tay đều không hề hấn gì.

“Vừa nãy không thấy tay anh xuyên qua phía bên kia!” Trình Tâm chỉ vào mé bên kia hình chữ nhật, nói.

Quan Nhất Phàm lại thử lần nữa, bàn tay và phần cánh tay xuyên qua mặt cắt của khung hình chữ nhật liên biến mất, quả thực không xuất hiện ở phía bên kia. Mà ở bên kia, Trình Tâm lại thấy mặt cắt của cánh tay anh, giống như mặt gương vậy, xương cốt và các bó cơ đều hiện lên rõ ràng. Anh rút tay về lại nhặt một cành cây lên thử, cành cây xuyên qua khung bình thường. Liên tiếp sau đó, hai con côn trùng hình cánh quạt trực thăng cũng bay xuyên qua khung chữ nhật.

“Đây quả thực là một cánh cửa, một cánh cửa có chức năng nhận biết thông minh.” Quan Nhất Phàm nói.

“Nó cho anh vào trong.”

“Có thể em cũng vào được.”

Trình Tâm cẩn thận thử, cánh tay cô cũng có thể đi vào trong “cánh cửa”, lúc Quan Nhất Phàm đứng bên kia nhìn thấy mặt cắt của cánh tay cô, cảm giác tựa hồ như có chút quen thuộc.

“Em đợi anh, anh qua đó xem sao.” Quan Nhất Phàm nói.

“Chúng ta cùng đi.” Trình Tâm kiên quyết nói.

“Không, em ở đây đợi anh.”

Trình Tâm xoay vai Quan Nhất Phàm lại đối diện với mình, nhìn thẳng vào mắt anh: “Anh muốn chúng ta cũng chia lìa mười tám triệu năm hay sao?!”

Quan Nhất Phàm nhìn Trình Tâm một lúc lâu, rồi cuộc gật đầu: “Chúng ta có nên mang theo gì đó không?”

Mười phút sau, họ nắm tay nhau đi qua cánh cửa.

Bên ngoài thời gian, vũ trụ của chúng ta

Bóng đêm thuở hỗn độn còn chưa mở.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm một lần nữa tiến vào vùng chân không thời gian. Cảm giác này rất giống lúc họ chuyển sang vận tốc ánh sáng thấp khi ở trong tàu con thoi, tốc độ chảy của thời gian nơi này là không, hoặc có thể nói là không có thời gian. Họ mất đi cảm giác về thời gian, thay vào đó là một thứ cảm giác nhảy vọt, cảm giác ở bên ngoài mọi thứ nhảy vọt qua mọi thứ.

Bóng đêm biến mất, thời gian bắt đầu.

Ngôn ngữ của nhân loại không có cách nào biểu đạt thời khắc khi mà thời gian bắt đầu, nói rằng “sau khi họ bước vào, thời gian liền bắt đầu” là không đúng, bản thân “sau khi” là một khái niệm thời gian, nơi này không có thời gian, cũng tức là không có trước sau. Thời gian “sau khi” họ tiến vào đây, có thể ngắn bằng một phần tỷ tỷ giây, cũng có thể dài đến một tỷ tỷ năm.

Mặt trời sáng lên, nó sáng rất chậm, mới đầu chỉ hiện ra hình dạng như cái mâm tròn, sau đó mới bắt đầu tỏa ra ánh sáng vén lên tấm màn che phủ thế giới này, tựa hồ một nhạc khúc, từ những âm điệu gần như không thành tiếng dần dần tuôn chảy. Xung quanh mặt trời xuất hiện một quầng xanh, từ từ mở rộng thành một mảng trời xanh. Bên dưới bầu trời xanh, một vùng đờng quê từ từ hiện hình, hoặc có thể nói là một góc đờng quê, có một mảnh đất đen chưa trờng trọt. Bên cạnh mảnh đất có mấy gian nhà xinh đẹp màu trắng, còn có cả cây, những cái cây này là thứ duy nhất khiến vùng đất có cảm giác xa lạ, lá cây to lớn, hình dáng kỳ dị. Dưới ánh mặt

trời đang mỗi lúc một sáng lên, cảnh điên viên tĩnh lặng này dường như đang dang rộng vòng tay chào đón họ.

“Có người!” Quan Nhất Phàm chỉ về phía xa, nói.

Trên đường chân trời, có bóng lưng hai người, có thể nhìn ra được một nam một nữ, người nam vừa mới hạ cánh tay xuống.

“Đó là chúng ta.” Trình Tâm nói.

Ở nơi xa hơn phía trước hai người đó, cũng có những căn nhà màu trắng và cây, hoàn toàn giống hệt nơi này, do góc nhìn nên không thấy mặt đất, nhưng có thể đoán rằng cũng có một mảnh đất ruộng màu đen giống hệt như ở đây. Cũng có nghĩa là, ở tận cùng thế giới này, lại có một bản sao, mà cũng có thể là hình ảnh phản chiếu của chính thế giới đó.

Bản sao hay hình ảnh phản chiếu của thế giới hiện ra khắp xung quanh, họ nhìn sang hai bên, cũng đều thấy một thế giới điên viên giống y như vậy, và họ cũng có ở trong thế giới đó, nhưng chỉ có thể nhìn thấy bóng lưng, họ ngoảnh đầu thì người trong thế giới bản sao cũng cùng lúc ngoảnh đầu. Họ nhìn ra phía sau, kinh ngạc phát hiện sau lưng mình cũng là một thế giới điên viên giống hệt như vậy, chẳng qua là nhìn từ một hướng khác, trong đó họ ở xa tít phía đầu bên kia.

Lối vào thế giới này đã biến mất.

Họ đi men theo một con đường nhỏ lát đá, bản sao của họ ở trong các thế giới bản sao xung quanh cũng cùng lúc bước đi. Một con suối nhỏ chặn ngang đường, không có cầu bắc qua, nhưng nhắc cao chân là nhảy sang bờ kia được, lúc này họ mới ý thức được nơi này có trọng lực 1G như ở Trái đất. Họ đi qua mấy cái cây kia, đến trước cửa căn nhà màu trắng, thấy cửa

đóng kín, cửa sổ che bằng rèm màu xanh. Tất cả đèn mới tinh, không dính một hạt bụi. Quả thực chúng mới tinh, ở đây thời gian chỉ vừa mới bắt đầu trôi. Trước nhà có một đồng nông cụ nguyên thủy đơn giản, có xẻng, bừa cào, sọt và thùng đựng nước, mặc dù hình dáng có chút thay đổi nhưng hoàn toàn có thể nhìn ra được công dụng. Thu hút sự chú ý của hai người hơn cả là một hàng cột bằng kim loại bên cạnh sổ nông cụ, đèn cao ngang người, vỏ ngoài trơn nhẵn lấp lánh dưới ánh dương, bên trên đèn có bốn bộ phận bằng kim loại, có thể nhận ra là tứ chi, có lẽ những cột kim loại này là người máy ở trạng thái tắt.

Họ quyết định làm quen với môi trường xung quanh trước rồi mới vào nhà, vì vậy bèn tiếp tục đi tới, thoáng sau đã đến được rìa thế giới nhỏ này. Hiện tại, họ đang nhìn vào thế giới bản sao phía trước. Thoạt đầu, họ tưởng đó là bóng phản chiếu, mặc dù không thấy ngược chiều. Nhưng đi được nửa đường, hai người đã phải từ bỏ cách nghĩ này, vì thế giới bản sao ấy thật quá, không giống như bóng trong gương. Quả nhiên, họ bước thêm một bước liền đi vào cái thế giới bản sao đó, không gặp chút trở ngại nào, đưa mắt nhìn bốn phía xung quanh, trong lòng Trình Tâm thoáng dâng lên một cảm giác sợ hãi.

Mọi thứ đèn trở lại y như khi họ vừa mới bước vào đây: họ đang ở trong một mảnh đồng quê giống hệt như lúc nãy, phía trước, hai bên đèn là bản sao của góc đồng quê này, trong những thế giới bản sao đó cũng thấy có họ. Ngoảnh đèn nhìn, trong khu vực đồng quê mà họ vừa bước ra khỏi, họ đang ở mé xa nhất, cũng đang ngoảnh đèn lại nhìn.

Trình Tâm nghe thấy Quan Nhất Phàm thở dài: “Được rồi, đừng đi nữa, mãi mãi không bao giờ đi hết được đâu.” Anh đưa tay chỉ trời và đất,

“Hai phương hướng này bị chắn, nếu không thì cũng có thể thấy những thế giới giống hệt.”

“Anh biết đây là gì không?”

“Em đã bao giờ nghe nói đến một người tên là Charles Misner chưa?”

“Chưa.”

“Ông ta là một nhà vật lý thời Công nguyên, đó là người đầu tiên tưởng tượng ra một thứ như thế này. Thế giới mà chúng ta đang ở đây thực ra rất đơn giản, là một khối lập phương vuông vắn, mỗi cạnh ước chừng một kilômét, em có thể hình dung nó như một căn phòng, có bốn bức tường, thêm trần và sàn nhà nữa. Nhưng căn phòng này kỳ quái ở chỗ, trần nhà của nó chính là sàn nhà, trong bốn bức tường, trái phải đầu là một, trước sau cũng là một, vì vậy thực chất nó chỉ có hai bức tường. Nếu em đứng trước một bức tường này đi về phía bức tường đối diện, thì khi tới nơi rồi bước qua, em sẽ lập tức trở lại trước bức tường mà em xuất phát. Trần và sàn nhà cũng thế. Vì vậy, đây là một thế giới hoàn toàn khép kín, đi tới tận cùng sẽ trở về khởi điểm. Còn những bóng phản chiếu mà chúng ta nhìn thấy xung quanh này cũng rất đơn giản, chỉ là do ánh sáng đi tới tận cùng thế giới thì vòng trở lại khởi điểm mà thôi. Lúc này chúng ta vẫn ở trong thế giới khi này, từ tận cùng trở về khởi điểm, chỉ có một thế giới này, những cái khác đầu chỉ là bóng phản chiếu.”

“Vậy, đây hình như là...”

“Chính thế!” Quan Nhất Phàm hươ tay râu tóm khắp xung quanh, cảm khái nói: “Vân Thiên Minh đã tặng cho em một ngôi sao, hiện giờ, anh ấy

lại tặng cho em một vũ trụ. Trình Tâm, đây là một vũ trụ, tuy rất nhỏ, nhưng đích thực là một vũ trụ.”

Trong khi Trình Tâm kích động quan sát vũ trụ nhỏ này, Quan Nhất Phàm lặng lẽ ng ồi xuống bờ ruộng, vốc lên một nắm đất đen, nhìn đất chảy qua kẽ ngón tay, tâm trạng có đôi chút chán nản. “Anh ấy là người đàn ông giỏi giang nhất, có thể đem cả ngôi sao và vũ trụ làm quà tặng cho người yêu, nhưng còn anh, Trình Tâm, anh chẳng có gì để tặng cho em cả.”

Trình Tâm cũng ng ồi xuống, ngả vào vai anh mỉm cười nói: “Nhưng anh là người đàn ông duy nhất trong vũ trụ này, không cần tặng thêm gì nữa.”

Trong lòng Quan Nhất Phàm vẫn còn cảm giác tự ti, nhưng đi ều khiến anh thấy an ủi là, trong vũ trụ không còn ai cạnh tranh với anh nữa.

Cảm giác vũ trụ này chỉ có hai người nhanh chóng bị phá vỡ. Có tiếng mở cửa khe khẽ, một bóng người màu trắng từ một căn nhà bước ra, đi về phía họ. Đây là một thế giới rất nhỏ, ở khoảng cách nào cũng ều có thể nhìn rõ, họ thấy người đang đi tới là một phụ nữ mặc kimono, bộ kimono lộng lẫy điểm xuyết những bông hoa nhỏ màu đỏ ấy trông như thể một khóm hoa di động, mang đến sắc xuân cho vũ trụ nhỏ bé này.

“Tomoko!” Trình Tâm kinh ngạc thốt lên.

“Anh biết cô ta, đó là người máy do Hạt trí tuệ đi ều khiển.” Quan Nhất Phàm nói.

Họ đứng dậy đi về phía Tomoko, hai bên gặp nhau dưới một cái cây to. Trình Tâm một lần nữa xác nhận đối phương chính là Tomoko, gương mặt đẹp đến phi thực ấy không hề thay đổi chút nào.

Tomoko khom người thật sâu trước Trình Tâm và Quan Nhất Phàm, sau khi đứng thẳng dậy, cô ta mỉm cười với Trình Tâm: “Tôi đã nói rồi mà, vũ trụ rất rộng lớn, sự sống còn lớn hơn, chúng ta thực sự đã gặp lại nhau rồi.”

“Thực không thể ngờ được, gặp lại cô thật tốt quá, tốt quá!” Trình Tâm cảm khái vô cùng, Tomoko đưa cô trở về với quá khứ, lúc này, bất cứ h ồi ức nào về quá khứ đều đã là mười tám triệu năm trước rồi, nhưng nói vậy cũng không chính xác, vì họ đã ở trong một dòng thời gian khác.

Tomoko lại khom người, “Chào mừng hai vị đến với vũ trụ số 647, tôi là người quản lý vũ trụ này.”

“Người quản lý vũ trụ?” Quan Nhất Phàm kinh ngạc nhìn Tomoko nói, “Danh hiệu này vĩ đại quá, đặc biệt là đối với người nghiên cứu vũ trụ học như tôi đây, nghe giống như là...”

“Ha ha, không...” Tomoko mỉm cười xua xua tay, “Hai người mới là chủ nhân thực sự của vũ trụ số 647, có quyền quyết định tuyệt đối với tất cả sự vật ở nơi đây, tôi chỉ là kẻ phục vụ hai người thôi.”

Tomoko đưa tay ra dấu mời, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm theo cô ta đi men bờ ruộng, thẳng vào một phòng khách bài trí thanh nhã trong một căn nhà. Phòng khách này được trang trí theo kiểu Trung Quốc, trên tường treo mấy bức tranh chữ tao nhã, Trình Tâm đặc biệt chú ý xem trong đó có văn vật nào mà phi thuyền Vành Đai Sao mang từ Sao Diêm Vương đi hay không, nhưng hình như không thấy. Sau khi ngồi xuống bên một chiếc bàn sách bằng gỗ đóng theo phong cách cổ xưa, Tomoko rót trà cho hai người, lần này thì không có các trình tự phức tạp của trà đạo. Lá trà giống như là

Long Tỉnh, từng lá từng lá dựng lên dưới đáy cốc, tạo thành một khu rừng nhỏ màu xanh, tỏa ra mùi hương thanh mát.

Trong mắt Trình Tâm và Quan Nhất Phàm, tất cả những thứ này đều tựa như mộng ảo.

Tomoko nói: “Vũ trụ này là một món quà, do anh Vân Thiên Minh tặng cho hai vị.”

“Tôi nghĩ là tặng cho Trình Tâm chứ.” Quan Nhất Phàm nói.

“Không, anh chắc chắn cũng là người được tặng, về sau hệ thống nhận diện đã được bổ sung thêm quyền hạn cho anh, bằng không anh sẽ không thể vào trong đây được. Anh Vân Thiên Minh hy vọng hai vị có thể ở trong vũ trụ nhỏ này tránh khỏi ngày tàn vũ trụ lớn của chúng ta, chính là Vụ Sụp Đổ Lớn, sau khi Vụ Nổ Lớn mới diễn ra, hai vị hãy trở lại vũ trụ lớn mới. Anh ấy hy vọng hai vị có thể nhìn thấy thời đại điên viên của vũ trụ mới. Hiện nay, chúng ta đang ở trong một dòng thời gian độc lập, thời gian của vũ trụ lớn đang trôi đi nhanh chóng, chắc chắn hai vị có thể đợi được ngày tàn của nó trong khi còn sống. Theo tính toán cụ thể hơn, quá trình sụp đổ của vũ trụ lớn sẽ đạt đến trạng thái điểm kỳ dị trong vòng mười năm.”

“Nếu vụ nổ sáng thế mới xảy ra, chúng ta làm sao biết được?” Quan Nhất Phàm hỏi.

“Được, chúng ta có thể thông qua siêu màng để kiểm tra trạng thái của vũ trụ lớn.”

Những lời của Tomoko khiến Trình Tâm nhớ đến mấy hàng chữ Vân Thiên Minh và Ngải AA khắc trên đá, nhưng Quan Nhất Phàm lại nghĩ đến nhiều thứ hơn, anh chú ý đến một từ mà Tomoko nhắc đến: thời đại điên

viên. Đây là cách nói của loài người sống ở dải Ngân Hà dùng để miêu tả thời đại hòa bình của vũ trụ. Có hai khả năng: một là trùng hợp, thế giới Tam Thế vừa khéo cũng lựa chọn từ này; khả năng thứ hai thì vô cùng đáng sợ - thế giới Tam Thế đã thăm dò được sự tồn tại của loài người ở dải Ngân hà, qua việc Vân Thiên Minh có thể nhanh chóng đến hành tinh Xanh là biết, thế giới của hạm đội Tam Thế số 1 ở rất gần thế giới của loài người ở dải Ngân Hà. Hiện nay, văn minh Tam Thế đã phát triển tới độ có thể xây dựng được vũ trụ nhỏ rồi, đi đầu này là mối đe dọa khổng lồ đối với loài người ở dải Ngân Hà.

Nhưng rồi anh lập tức bật cười thành tiếng.

“Anh cười gì vậy?” Trình Tâm ngạc nhiên hỏi.

“Anh cười mình nực cười.”

Quả thực là rất nực cười, kể cả trước khi vào vũ trụ nhỏ này, thì cũng đã mười tám triệu chín trăm nghìn năm từ lúc anh rời khỏi thế giới số 2 của loài người ở dải Ngân Hà, hiện nay, vũ trụ lớn ấy có thể đã trải qua mấy trăm triệu năm, anh rõ là đang lo lắng thay cho cỗ nhân.

“Cô có gặp Vân Thiên Minh không?” Trình Tâm hỏi.

Tomoko khẽ lắc đầu, “Chưa, chưa bao giờ.”

“Còn Ngái AA?”

“Lần cuối cùng tôi gặp cô ấy là ở trên Trái đất, sau này không gặp lại nữa.”

“Vậy làm sao cô lại đến được đây?”

“Vũ trụ số 647 là sản phẩm đặt làm, sau khi nó hoàn thành tôi đã ở đây rồi, tôi về bản chất chỉ là dữ liệu mà thôi, có thể sao ra rất nhiều bản.”

“Nhưng cô có biết Vân Thiên Minh đã mang theo vũ trụ này đến hành tinh Xanh?”

“Tôi không biết hành tinh Xanh là gì cả, nếu là một hành tinh thì anh ấy không thể mang vũ trụ số 647 tới đó được, vì bản thân số 647 là một vũ trụ độc lập, không ở bên trong vũ trụ lớn, anh ấy chỉ có thể mang lối vào số 647 đến đó mà thôi.”

“Tại sao Vân Thiên Minh và Ngải AA không đến đây?” Quan Nhất Phàm hỏi. Đây cũng là điều mà Trình Tâm muốn biết nhất, sở dĩ cô vẫn chưa hỏi, là sự nhận được một câu trả lời bi thương.

Tomoko lại lắc đầu, “Không biết. Trong hệ thống nhận điện từ đầu đã có quy định hạn của Vân Thiên Minh.”

“Còn có người khác nữa không?”

“Không, đến thời điểm này chỉ có ba người các vị thôi.”

Sau một hồi lâu im lặng, Trình Tâm nhẹ nhàng nói với Quan Nhất Phàm: “AA là người rất coi trọng cuộc sống hiện thực, cô ấy sẽ không thấy hứng thú với vũ trụ mới mấy chục tỷ năm sau đó đâu.”

“Anh thấy hứng thú.” Quan Nhất Phàm nói, “Anh rất muốn xem xem vũ trụ mới trông như thế nào, đặc biệt là khi nó còn chưa bị sự sống và các nền văn minh làm cho méo mó vặn vẹo, nhất định là nó sẽ hài hòa và đẹp đẽ ở mức độ cao nhất.”

Trình Tâm nói: “Em cũng muốn đến vũ trụ mới, điểm kỳ dị và vụ nổ lớn sẽ xóa sạch mọi ký ức về vũ trụ này, em muốn mang theo một phần ký ức của loài người đến vũ trụ mới.”

Tomoko trịnh trọng gật đầu với Trình Tâm, “Đây là một sự nghiệp vĩ đại, đã có người làm rồi, có điều cô là con người ở Hệ Mặt trời đầu tiên làm đi đầu này.”

“Mục tiêu sống của em lúc nào cũng cao quý hơn anh.” Quan Nhất Phàm thì thầm bên tai Trình Tâm, cô cũng không nghe ra những lời này của anh rốt cuộc là đùa hay nghiêm túc.

Tomoko đứng lên nói: “Vậy thì, cuộc sống mới của các vị ở vũ trụ số 647 đã bắt đầu, chúng ta đi xem nhé.”

Vừa ra cửa, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm liền trông thấy ngay cảnh tượng cày bừa vụ xuân, những người máy dạng cột kia đầu đang làm việc dưới ruộng, có con thì dùng bở cào cào đất cho phẳng (đất rất xốp, không cần phải cày xới nữa), có con thì gieo hạt lên phần đất đã được cào phẳng. Cách thức làm nông của chúng rất nguyên thủy, không có loại bở cào to bản kéo được, nên chỉ có thể dùng bở cào nhỏ cào phẳng đất từng chút một; cũng không có máy gieo hạt, người máy một tay cầm túi hạt giống, một tay vùi hạt giống vào trong đất. Toàn bộ cảnh tượng toát lên vẻ cổ xưa, ở nơi này, người máy thậm chí còn gần với thiên nhiên hơn cả nông dân.

Tomoko giới thiệu: “Lương thực bảo quản ở đây chỉ đủ hai người dùng trong hai năm, sau này phải trông chờ để sống. Hạt giống đang gieo xuống kia là đời sau của những hạt giống mà Trình Tâm trao cho Vân Thiên Minh, tất nhiên, chúng đều đã được cải tạo rồi.”

Quan Nhất Phàm nhìn cánh đờng màu đen, hơi thắc mắc: “Tôi thấy, nơi này dùng phương thức trồng trọt không đất trong giàn trồng thì hợp lý hơn chứ.”

Trình Tâm nói: “Những người ra đi từ Trái đất có một niềm đam mê với đất đai. Em còn nhớ trong truyện *Cuốn theo chiều gió*, cha Scarlett bảo với cô rằng: Đất đai là cái duy nhất trên đời đáng để cho ta làm việc vì nó, đấu tranh vì nó... đáng để cho ta đổ máu vì nó.”

Quan Nhất Phàm nói: “Loài người ở Hệ Mặt trời đã đổ đến giọt máu cuối cùng vì mảnh đất của họ, hoặc có thể nói, chỉ còn sót lại hai giọt máu duy nhất là em và Ngải AA, nhưng có tác dụng gì đâu? chẳng phải vẫn biến mất đó sao? Hiện giờ, vũ trụ lớn ngoài kia có thể đã trôi qua mấy trăm triệu năm rồi, em thực sự nghĩ rằng vẫn còn có ai đó nhớ đến họ? Mê luyến đất đai và quê nhà, đã không còn là trẻ con mà vẫn không dám đi xa, đây chính là nguyên nhân căn bản khiến bọn em bị diệt vong. Anh đang nói thật lòng, không ngại làm em phật lòng đâu.”

Nhìn Quan Nhất Phàm kích động, Trình Tâm mỉm cười nói: “Anh không làm em phật lòng, những gì anh nói là đúng, bọn em cũng biết nhưng không làm được. Anh cũng chưa chắc có thể làm được, đừng quên, những người trên tàu Vạn Vật Hấp Dẫn bọn anh trước tiên trở thành tù binh, sau đó mới biến thành người sống ở dải Ngân Hà.”

“Đó thì là...” Quan Nhất Phàm ỉu xiu, “Trong không gian vũ trụ, anh chưa bao giờ thấy mình là một người đàn ông đủ tiêu chuẩn cả.”

Lấy tiêu chuẩn của không gian vũ trụ, đàn ông đủ tiêu chuẩn không nhiều, Trình Tâm cũng không thích người đàn ông như thế. Cô nhớ đến

một người đàn ông đủ tiêu chuẩn, giọng người đó vẫn văng vẳng bên tai cô: Tiến lên, tiến lên! Bất chấp thủ đoạn mà tiến lên!

“Đừng nghĩ chuyện quá khứ nữa, giờ đây, hết thảy đều là khởi đầu mới rồi.” Tomoko ngọt ngào nói.

Một năm trôi qua trong vũ trụ số 647.

Lúa mì dưới ruộng đã thu hoạch được hai vụ, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm đã hai lần ngắm nhìn lúa non xanh mơn mớn dần dà biến thành bông lúa vàng óng, ruộng rau bên cạnh cũng luôn tràn ngập sắc xanh.

Nông trại nho nhỏ này có đủ mọi vật dụng cho cuộc sống, tất cả đồ đạc đều không có thương hiệu, hiển nhiên là được chế tạo tại thế giới Tam Thế, nhưng nhìn bề ngoài thì giống hệt như sản phẩm của loài người, không có bất cứ đặc điểm xa lạ nào.

Đôi lúc, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm xuống ruộng làm việc chung với người máy, có lúc, hai người tản bộ trong vũ trụ nhỏ. Khi tản bộ, chỉ cần cứ đi mái, chỉ cần không chú ý đến những dấu chân lần trước mình để lại, sẽ có cảm giác như đi qua vô cùng vô tận các thế giới nhỏ.

Nhưng họ dành phần nhiều thời gian ở trước máy tính. Trong vũ trụ nhỏ, ở bất cứ vị trí nào cũng có thể kích hoạt một cửa sổ đầu cuối, nhưng họ không biết máy chủ của thế giới này nằm ở đâu. Trong máy tính có một lượng lớn tài liệu văn bản và hình ảnh của loài người ở Trái đất, hầu hết là từ thời trước kỷ nguyên Phát sáng. Rõ ràng, thế giới Tam Thế đã thu thập thông tin về thế giới loài người thuộc mọi lĩnh vực, từ khoa học cho đến

nhân văn; nhưng phần lớn thông tin trong máy tính là bằng chữ viết Tam Thể, khối lượng khổng lồ, đây cũng là phần mà họ hứng thú nhất.

Trong máy tính không tìm được phần mềm phiên dịch từ chữ viết Tam Thể sang chữ viết của loài người, vì vậy họ bắt đầu học chữ Tam Thể, Tomoko trở thành giáo viên cho họ. Nhưng hai người nhanh chóng nhận ra khó khăn, nguyên nhân ở chỗ chữ Tam Thể là một loại chữ ghi ý, không giống như chữ ghi âm của nhân loại, không liên quan gì đến ngôn ngữ nói, mà trực tiếp biểu đạt ý nghĩa. Vào thời viễn cổ, loài người cũng từng có loại chữ ghi ý này, ví dụ như có một số chữ tượng hình là ghi ý, nhưng sau này đã biến mất, thói quen đọc của nhân loại hoàn toàn biến thành thói quen đọc chữ ghi âm. Có đi đâu, họ dần nhận ra khó khăn này chỉ có lúc ban đầu, càng về sau lại càng dễ hơn. Sau hai tháng vất vả, họ đã tiến bộ nhanh hơn. So với chữ ghi âm, ưu thế lớn nhất của chữ ghi ý là ở tốc độ đọc, loại chữ này có thể đọc nhanh hơn chữ ghi âm ít nhất là mười lần.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm bắt đầu chập chững đọc các tài liệu văn hiến bằng chữ Tam Thể. Ban đầu họ có hai mục đích, một là để tìm hiểu xem thế giới Tam Thể ghi lại đoạn lịch sử giữa họ và văn minh Trái đất ra sao, hai là muốn biết vũ trụ nhỏ này được xây dựng nên như thế nào... Đối với mục đích thứ hai, họ biết rằng muốn tìm hiểu từ góc độ chuyên môn là không có khả năng, nhưng ít nhất cũng biết được từ góc độ khoa học phổ thông. Tomoko nói, muốn đạt được hai mục tiêu này, họ vẫn cần thêm một năm để nắm vững chữ Tam Thể thêm một bước nữa, sau đó lại dùng thêm một năm để đọc tài liệu.

Quả thực, họ rất khó tưởng tượng ra nguyên lý cơ bản để xây dựng vũ trụ nhỏ, kể cả một số bí ẩn tương đối đơn giản trong đó, họ cũng mất rất nhiều thời gian mà vẫn không hiểu được. Ví dụ, trong không gian lập

phương một nghìn mét khối này, làm cách nào để tạo nên hệ thống sinh thái tuần hoàn? Mặt trời là cái gì? Năng lượng của nó từ đâu? Điều khiến họ khó hiểu nhất là: đây là một hệ thống hoàn toàn khép kín, nhiệt lượng của vũ trụ nhỏ sẽ đi đâu?

Đương nhiên, điều họ quan tâm nhất là: vũ trụ nhỏ có thể liên lạc với vũ trụ lớn hay không? Tomoko nói cho họ biết, vũ trụ nhỏ tuyệt đối không thể truy cập tin tức tới vũ trụ lớn, nhưng lại có khả năng nhận được thông tin phát đi rộng rãi ở vũ trụ lớn. Cô ta nói, tất cả các vũ trụ đều là bong bóng rỗng dính trên một siêu màng (những kiến thức này liên quan đến mô hình lý thuyết cơ bản nhất của vật lý và vũ trụ học thế giới Tam Thế, cô ta cũng không thể nào giải thích sâu hơn được), vũ trụ lớn có đủ năng lượng để phát thông tin qua siêu màng. Nhưng việc này rất khó khăn, cần năng lượng lớn tới mức khó mà tưởng tượng nổi, cần chuyển hóa khối lượng tương đương với một dải Ngân Hà thành năng lượng thuần túy mới đủ. Kỳ thực, hệ thống giám trắc của vũ trụ số 647 thường xuyên nhận được thông tin từ các vũ trụ lớn khác trên siêu màng, có một số sinh ra tự nhiên, có một số là thông tin của thể sống có trí tuệ nhưng không cách nào đọc hiểu nổi và chưa bao giờ họ nhận được thông tin từ vũ trụ lớn quê hương của họ cả.

Thời gian trôi qua từng ngày, giống như nước trong dòng suối nhỏ kia, bình lặng mà trôi chảy.

Trình Tâm bắt đầu viết hồi ký, ghi lại lịch sử mà cô biết, cô đặt tên là “Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian”.

Có lúc, họ cũng suy nghĩ về cuộc sống trong vũ trụ mới sau vụ nổ lớn kế tiếp. Tomoko nói, theo lý thuyết vũ trụ học, vũ trụ mới nhất định là sẽ cao hơn bốn chiều, thậm chí có nhiều khả năng là cao hơn mười chiều. Khi vũ trụ mới sinh ra, vũ trụ số 647 có thể tự động tạo cửa ra vào trong

đó, đồng thời kiểm tra môi trường xung quanh. Nếu vũ trụ mới cao hơn bốn chi chiều, cánh cửa của vũ trụ nhỏ có thể nhảy qua không gian, di chuyển cho tới khi tìm được môi trường thích hợp cho sinh tồn; đồng thời, nó còn có thể liên lạc với di dân ở các vũ trụ nhỏ khác của thế giới Tam Thể, đương nhiên, cũng có thể liên lạc được với di dân của loài người ở dải Ngân Hà. Trong vũ trụ mới, di dân từ vũ trụ cũ coi như thuộc về cùng một chủng tộc rồi, hẳn là có thể cùng nhau xây dựng một thế giới. Tomoko đặc biệt nhấn mạnh, trong vũ trụ cao chi chiều, có một nhân tố khiến cho khả năng sinh tồn tăng lên đáng kể: trong rất nhiều chi chiều đó, khả năng có nhiều hơn một chi chiều thời gian.

“Thời gian đa chi chiều?” Trình Tâm nhất thời không thể nào hiểu được khái niệm này.

“Dù thời gian chỉ có hai chi chiều, thì cũng sẽ là dạng mặt phẳng chứ không phải dạng đường thẳng, có vô số hướng, đi đâu đó có nghĩa là chúng ta có thể cùng lúc đưa ra vô số lựa chọn.” Quan Nhất Phàm giải thích.

“Trong đó thế nào cũng có một lựa chọn là đúng.” Tomoko nói.

Một đêm khuya sau lần lúa mì chín thứ hai, Trình Tâm tỉnh lại, nhận ra Quan Nhất Phàm đã ra ngoài. Cô nhồm dậy bước ra, thấy mặt trời đã biến thành một vầng trăng sáng, thế giới nhỏ chìm ngập trong ánh trăng như nước. Cô tìm thấy Quan Nhất Phàm, anh đang ngồi bên dòng suối nhỏ, trong bóng lưng dưới ánh trăng, cô thấy cả một niềm u uất.

Ở trong thế giới thực sự chỉ có hai người này, hai người đều rất miễn cảm với trạng thái tinh thần của đối phương, Trình Tâm đã sớm phát hiện

Quan Nhất Phàm có tâm sự. Kỳ thực, hầu hết thời gian ở đây anh đều rất vui vẻ, cho đến mấy hôm trước, anh vẫn còn nói với Trình Tâm, nếu thực sự có thể ổn định cuộc sống ở vũ trụ mới, có lẽ con cái họ có thể xây dựng lại nhân loại cũng nên. Nhưng sau đó, hình như anh đột nhiên phát hiện ra điều gì đó, thường hay một mình suy nghĩ rất lâu, có lúc còn tính toán gì đó trước cửa sổ đầu cuối của hệ thống máy tính.

Trình Tâm ng ẩ xuống bên Quan Nhất Phàm, anh nhẹ nhàng ôm cô vào lòng. Thế giới nhỏ trong ánh trăng rất tĩnh lặng, chỉ có tiếng nước chảy dưới lòng con suối nhỏ. Ánh trăng chiếu lên ruộng lúa mì đã chín, ngày mai là phải thu hoạch rồi.

“Thất thoát khối lượng.” Quan Nhất Phàm nói.

Trình Tâm không nói gì, chỉ nhìn ánh trăng nháy nhót trong nước suối, cô biết anh sẽ giải thích.

Quan Nhất Phàm lại tiếp tục: “Gần đây anh vẫn luôn tìm hiểu vũ trụ học của thế giới Tam Thế, vừa đọc được một bằng chứng về vẻ đẹp toán học của vũ trụ: về khối lượng, thiết kế của vũ trụ là cực kỳ tinh xảo, người Tam Thế đã chứng minh, tổng khối lượng của vũ trụ vừa khéo đủ để khiến vũ trụ sụp đổ, không thừa một chút, không thiếu một chút, tổng khối lượng chỉ cần thiếu đi một chút, vũ trụ sẽ chuyển từ trạng thái khép kín sang trạng thái mở, giãn nở mãi mãi.”

“Nhưng khối lượng đang thất thoát.” Trình Tâm nói, cô lập tức nhận ra được hàm ý của mấy câu anh vừa nói.

“Đúng thế, khối lượng đang thất thoát. Chỉ riêng thế giới Tam Thế đã chế tạo vài trăm vũ trụ nhỏ, những thế giới văn minh khác trong vũ trụ, để

tránh khỏi vụ Sụp Đổ Lớn, hoặc vì những mục đích khác, còn chế tạo bao nhiêu vũ trụ nhỏ khác nữa? Những vũ trụ nhỏ này đều lấy bớt khối lượng trong vũ trụ lớn.”

“Chúng ta cần phải hỏi Tomoko.”

“Anh hỏi rồi, cô ta nói cho đến khi vũ trụ số 647 hoàn thành, dựa trên trạng thái vũ trụ lớn mà thế giới Tam Thể quan trắc được, họ vẫn chưa phát hiện ra bất cứ ảnh hưởng nào của việc thất thoát khối lượng cả, vũ trụ vẫn khép kín, nhất định nó sẽ sụp đổ.”

“Vậy sau khi vũ trụ số 647 hoàn thành thì sao?”

“Đương nhiên cô ta không biết rồi. Cô ta nói, trong các nền văn minh vũ trụ có một nhóm nền văn minh trí tuệ, rất giống với Những Kẻ Vê Không, gọi là Kêu Gọi Trở về, họ cố gắng ngăn cản việc chế tạo vũ trụ nhỏ, đồng thời kêu gọi trả phần khối lượng thất thoát trong các vũ trụ nhỏ đã chế tạo về cho vũ trụ lớn... Nhưng thông tin về phương diện này thì cô ta không biết nhiều lắm. Thôi đừng nghĩ ngợi những chuyện này nữa, chúng ta không phải là Thượng Đế.”

“Nhưng chúng ta từ lâu đã buộc phải nghĩ những chuyện mà Thượng Đế phải suy nghĩ rồi, chẳng phải thế sao?”

Họ nghĩ mãi bên dòng suối nhỏ, cho đến khi mặt trăng chuyển thành mặt trời.

Ngày thứ ba sau khi thu hoạch, lúa mì gặt xong đã được xát vỏ đưa vào kho. Trình Tâm và Quan Nhất Phàm đứng ở bờ ruộng nhìn người máy xới lại đất, chuẩn bị gieo hạt mùa sau. Hiện giờ kho đã chất đầy lương thực, tròng lúa mì nữa thì không có chỗ nào mà để. Nếu là trước đây, họ sẽ sôi

nổi thảo luận xem mùa sau nên trồng trọt thứ gì, nhưng giờ đây, cả hai đều đang nặng tâm sự, không còn quan tâm mấy chuyện này nữa. Trong toàn bộ quá trình cấy lúa và tuốt hạt, họ đều ở trong nhà, bàn luận về các khả năng trong tương lai. Hai người nhận ra, mỗi lựa chọn của họ trong cuộc sống cá nhân cuối cùng đều sẽ ảnh hưởng đến vận mệnh của vũ trụ, có lúc còn liên quan đến vận mệnh của nhiều vũ trụ, họ có cảm giác mình thực sự rất giống với Thượng Đế. Áp lực khổng lồ này đè cho họ không thể nào thờ nổi, vì vậy, họ bèn cùng ra ngoài.

Họ thấy Tomoko đang rảo bước trên bờ ruộng đi tới chỗ mình. Tomoko chưa bao giờ quấy rầy cuộc sống của họ, chỉ khi nào họ cần cô ta mới xuất hiện. Nhưng lần này, dáng đi của cô ta không giống trước đây, rất gấp gáp, không hề có vẻ tao nhã, trên gương mặt cũng hiện lên vẻ căng thẳng xưa nay chưa từng thấy.

“Chúng ta nhận được tin tức của vũ trụ lớn qua siêu màng!”

Tomoko nói, sau đó bật lên một cửa sổ đầu cuối và chỉnh kích cỡ lên rất to, để hai người nhìn rõ nội dung hiển thị. Cô ta còn chỉnh cho độ sáng của mặt trời thấp xuống.

Trong cửa sổ có vô số hàng ký hiệu cuộn lên, đó là những hình ảnh ma trận điểm được phát đi qua siêu màng, những ký hiệu ấy rất kỳ lạ, không nhận ra được. Trình Tâm và Quan Nhất Phàm còn chú ý thấy, các hàng ký hiệu không cùng một loại, chúng cứ cuộn trôi đi, như mặt sông chảy xiết đầy gợn sóng hỗn loạn.

“Thông điệp đã được phát đi liên tục năm phút, vẫn đang tiếp tục!” Tomoko chỉ vào cửa sổ nói, “Thực ra thông tin rất ngắn gọn, thời gian kéo

dài như vậy là vì sử dụng các ngôn ngữ khác nhau, hiện tại đã xuất hiện mấy chục nghìn loại ngôn ngữ, à, đến một trăm nghìn rồi!”

“Đây là thông điệp phát đến tất cả các vũ trụ nhỏ à?” Trình Tâm hỏi.

“Chắc chắn, còn có thể đến ai nữa đây? Dù đến năng lượng lớn như vậy, hẳn phải là tin quan trọng.”

“Có ngôn ngữ Tam Thế và Trái đất không?”

“Không.”

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm nhanh chóng hiểu ra, đây là một cuốn sổ sinh tử của các nền văn minh vũ trụ.

Hiện tại, trong vũ trụ lớn có thể hơn mười tỷ năm đã trôi qua, dù nội dung thông báo có là gì, nếu ngôn ngữ của một nền văn minh xuất hiện trong thông tin đang được phát đi, vậy thì chắc chắn có một trong hai khả năng: nền văn minh ấy vẫn tồn tại; hoặc giả, nền văn minh ấy đã từng tồn tại, và sinh tồn được một thời gian khá dài, văn hóa của nó đã lưu lại dấu vết vĩnh cửu trong vũ trụ.

Dòng sông ký hiệu cuộn trôi qua trong cửa sổ thông tin, đã có hai trăm nghìn loại ngôn ngữ, ba trăm nghìn, bốn trăm nghìn... một triệu loại ngôn ngữ, số lượng vẫn đang tiếp tục tăng lên.

Ngôn ngữ Tam Thế và Trái đất vẫn không thấy xuất hiện.

“Không sao, chúng ta biết mình đã từng sống, đã từng sống.” Trình Tâm nói, cô và Quan Nhất Phàm dựa sát vào nhau.

“Tam Thế!” Tomoko đột nhiên hét lên, chỉ vào cửa sổ, lúc này số lượng ngôn ngữ đã tăng lên đến một triệu ba trăm nghìn, trong cửa sổ có một hàng chữ Tam Thế lóe lên rồi biến mất, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm không nhìn rõ, nhưng Tomoko thì có.

“Trái đất!” Chỉ vài giây sau, Tomoko lại kêu lên.

Khi số lượng ngôn ngữ lên đến một triệu năm trăm bảy mươi nghìn, thông báo kết thúc.

Lượng thông tin cuộn cuộn trong cửa sổ đã biến mất, chỉ còn lại hai thông điệp được viết bằng ngôn ngữ Tam Thế và Trái đất. Trình Tâm và Quan Nhất Phàm không nhìn rõ nội dung thông điệp, nước mắt đã làm nhòe đôi mắt họ.

Vào ngày phán xét cuối cùng của vũ trụ, hai con người và một người máy của hai nền văn minh Tam Thế và Trái đất kích động ôm chầm lấy nhau.

Họ biết, ngôn ngữ và chữ viết tiến hóa rất nhanh, nếu hai nền văn minh tồn tại trong thời gian tương đối dài, thậm chí đến giờ vẫn còn tồn tại, chữ viết của họ chắc chắn sẽ hoàn toàn khác với những gì đang hiển thị ở kia, nhưng muốn người ở trong vũ trụ nhỏ hiểu được, thì chỉ có thể dùng chữ viết cổ mà thôi. So với tổng số những nền văn minh đã từng sinh tồn trong vũ trụ lớn, một triệu năm trăm bảy mươi nghìn là một con số khá nhỏ.

Trong đêm trường đằng đẵng của nhánh Orion thuộc hệ Ngân Hà, có hai nền văn minh xẹt qua như sao băng, vũ trụ đã ghi nhớ ánh sáng của chúng.

Sau khi bình tĩnh lại, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm cẩn thận đọc nội dung thông điệp, nội dung trong hai ngôn ngữ đều giống nhau, rất ngắn gọn:

LỜI KÊU GỌI TRỞ VỀ: Tổng khối lượng của vũ trụ chúng ta đã giảm xuống dưới mức cho phép. Vũ trụ sẽ chuyển từ khép kín sang trạng thái mở, vũ trụ sẽ chết đi trong khi tiếp tục giãn nở mãi mãi, mọi sự sống và ký ức đều sẽ chết đi. Xin hãy trả lại khối lượng các bạn đã lấy đi, chỉ gửi đến vũ trụ mới những ký ức mà thôi.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm dời ánh mắt khỏi lời kêu gọi trở về, nhìn vào mắt nhau. Từ trong mắt người kia, họ thấy được tương lai tăm tối của vũ trụ lớn. Trong sự giãn nở vĩnh viễn ấy, mọi hệ sao sẽ rời xa nhau, cho đến khi không còn nằm trong tầm nhìn của nhau nữa, đến lúc đó, nhìn từ bất cứ điểm nào trong vũ trụ, ở mọi hướng đều chỉ là một vùng tăm tối. Các ngôi sao sẽ lần lượt lụi tàn, các khối vật chất sẽ tan rã thành những tinh vân lưa thưa, lạnh giá và bóng đêm sẽ thống trị tất thảy, vũ trụ sẽ biến thành một phần trống rỗng, mọi nền văn minh và mọi ký ức đều sẽ bị mai táng vĩnh hằng trong một phần rộng mênh mông không bờ bến này, tất cả sẽ chết đi vĩnh viễn.

Để tránh khỏi tương lai ấy, chỉ còn cách trả lại vật chất trong các vũ trụ nhỏ mà các nền văn minh khác nhau chế tạo ra, nhưng nếu làm vậy thì sẽ không thể sinh tồn trong vũ trụ nhỏ được nữa, người trong vũ trụ nhỏ cũng chỉ có thể trở về vũ trụ lớn, đây chính là lời kêu gọi trở về.

Ánh mắt hai người đã trao đổi mọi điếu, đồng thời đưa ra quyết định cuối cùng, nhưng Trình Tâm vẫn nói ra những lời cô muốn nói:

“Em muốn trở về, nhưng nếu anh muốn ở lại đây, em cũng sẽ cùng anh ở lại.” Cô nói với Quan Nhất Phàm.

Quan Nhất Phàm chầm chậm lắc đầu, “Anh nghiên cứu vũ trụ lớn đường kính mười sáu tỷ năm ánh sáng, anh không muốn sống cả đời trong vũ trụ nhỏ chỉ rộng một nghìn mét này. Chúng ta trở về đi.”

“Tôi không khuyến khích hai người làm vậy.” Tomoko nói, “Chúng ta không thể xác định chính xác tốc độ thời gian trôi trong vũ trụ lớn, nhưng có thể khẳng định, từ lúc hai người từ hành tinh Xanh vào đây, ở vũ trụ lớn ít nhất đã hơn mười tỷ năm trôi qua rồi, hành tinh Xanh đã biến mất từ lâu, ngôi sao mà Vân Thiên Minh tặng cô cũng tắt từ lâu lắm rồi, giờ đây chúng ta hoàn toàn không biết ở vũ trụ lớn môi trường như thế nào, thậm chí còn không biết vũ trụ đó còn là ba chiều hay không nữa.”

“Chẳng phải cánh cửa vũ trụ nhỏ có thể di động với vận tốc ánh sáng sao, có thể tìm được một môi trường khả dĩ sinh tồn không?” Quan Nhất Phàm hỏi.

“Nếu hai người nhất quyết, tôi sẽ tìm thử xem. Có đi đâu, tôi vẫn cảm thấy ở lại đây là lựa chọn tốt nhất. Ở lại trong vũ trụ nhỏ có hai tương lai có thể xảy ra: nếu lời kêu gọi trở về thành công, vũ trụ lớn suy sụp thành điểm kỳ dị, xảy ra vụ nổ sáng thế mới, hai người có thể đến vũ trụ mới đó; nếu lời kêu gọi trở về thất bại, vũ trụ lớn chết đi, hai người vẫn có thể sống trọn đời ở đây, vũ trụ nhỏ này cũng rất tốt.”

“Nếu mọi người trong tất cả các vũ trụ nhỏ đều nghĩ vậy, vũ trụ lớn chết chắc.” Trình Tâm nói.

Tomoko không nói gì, nhìn Trình Tâm, đối với tốc độ tư duy của cô ta, khoảng thời gian này có thể dài đến hàng mấy thế kỷ. Thật khó lòng tưởng tượng thuật toán phần mềm nào lại có thể sinh ra ánh mắt và nét mặt phức tạp như vậy, hiển nhiên, AI của Tomoko đã lọc lọc ra mọi dữ liệu ký ức từ

lúc quen biết Trình Tâm đến giờ, những số liệu này có quãng cách gần hai mươi triệu năm, mọi ký ức ấy đều ngưng kết trong ánh mắt của cô ta, bi thương, kính phục, kinh ngạc, trách móc, tiếc nuối... bao nhiêu thứ tình cảm phức tạp trộn lẫn lại với nhau.

“Cô vẫn sống vì trách nhiệm.” Tomoko nói với Trình Tâm.

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

BẬC THANG TRÁCH NHIỆM

Tôi đã dành cả cuộc đời mình để trèo lên những bậc thang trách nhiệm.

Hồi nhỏ, trách nhiệm của tôi là học hành cho tốt, làm một đứa con ngoan, không làm bố mẹ thất vọng.

Trong quãng thời gian học trung học và đại học sau đó, trách nhiệm của tôi vẫn là cố gắng học tập, để bản thân trở thành một người ưu tú có năng lực, không để xã hội thất vọng.

Từ khi bắt đầu làm nghiên cứu sinh tiến sĩ, trách nhiệm của tôi trở nên cụ thể hơn, tôi phải góp phần vào tiến bộ của tên lửa vận tải, phải chế tạo ra tên lửa có lực đẩy mạnh hơn, độ tin cậy cao hơn, đưa một ít người và vật tư lên quỹ đạo Trái đất.

Sau này khi gia nhập PIA, trách nhiệm của tôi chuyển thành đưa một thiết bị thăm dò ra ngoài không gian vũ trụ cách Trái đất hơn một năm ánh

sáng, đón đầu hạm đội Tam Thế xâm lược. Khoảng cách này, bằng mười tỷ lần khoảng cách bay của tên lửa vận tải mà trước đó tôi nghiên cứu.

Sau đó, tôi có được một ngôi sao, trong kỷ nguyên mới, nó mang đến cho tôi trách nhiệm mà trước đó tôi khó lòng nào tưởng tượng ra nổi, tôi trở thành Người Giữ Giơm để duy trì đe dọa khu rừng đen tối. Giờ nghĩ lại, bảo rằng hồi đó mình nắm giữ vận mệnh của loài người thực có hơi quá lời, nhưng quả thực tôi đã nắm trong tay hướng đi lịch sử của hai nền văn minh.

Về sau, trách nhiệm trở nên phức tạp hơn, tôi muốn gán cho nhân loại đôi cánh để du hành với vận tốc ánh sáng, nhưng buộc phải làm việc ngược lại: ngăn chặn cuộc chiến nổ ra vì điều này.

Tôi không biết những tai họa ấy và sự hủy diệt cuối cùng của Hệ Mặt trời rốt cuộc có liên quan với tôi chặt chẽ tới đâu, vĩnh viễn không thể nào chứng thực được điều này, nhưng chắc chắn là có liên quan đến tôi, có liên quan đến trách nhiệm của tôi.

Hiện tại, tôi sẽ bước lên bậc thang cao nhất trên cầu thang trách nhiệm, sẽ phải chịu trách nhiệm cho vận mệnh của vũ trụ. Đương nhiên, không chỉ có hai chúng tôi chịu trách nhiệm này, nhưng trong trách nhiệm đó có một phần của chúng tôi. Trách nhiệm này, trước đây tôi tuyệt đối không thể nào hình dung ra được.

Tôi phải nói với những người tin vào sự tồn tại của Thượng Đế rằng, tôi không phải do Thượng Đế chọn lựa; tôi cũng phải nói với những người theo chủ nghĩa duy vật rằng, tôi không phải là người sáng tạo ra lịch sử. Tôi chỉ là một người bình thường, bất hạnh ở chỗ không thể đi con đường

của một người bình thường, những gì tôi trải qua thực ra là hành trình của một nền văn minh.

Giờ chúng ta đã biết, hành trình của mỗi nền văn minh đều như vậy: thức tỉnh từ một thế giới trong nôi chật chội, chập chững bước ra ngoài, bay lên, bay càng lúc càng nhanh, bay càng lúc càng xa, cuối cùng thì hòa làm một với vận mệnh của vũ trụ.

Những nền văn minh có trí tuệ, cuối cùng luôn trở nên lớn lao như tư tưởng của mình vậy.

Thông qua hệ thống điều khiển vũ trụ số 647, Tomoko điều khiển cánh cửa của vũ trụ nhỏ mở vào vũ trụ lớn, cánh cửa nhanh chóng di chuyển trong vũ trụ lớn, tìm kiếm thế giới thích hợp để sinh tồn. Thông tin truyền đạt được qua hệ thống liên lạc giữa cánh cửa và vũ trụ nhỏ cực kỳ giới hạn, không thể gửi hình ảnh, chỉ có thể truyền về kết quả đánh giá đối với môi trường, đó là một con số từ khoảng -10 đến 10, thể hiện cấp độ khả năng sinh tồn của môi trường, chỉ những môi trường có cấp độ lớn hơn 0, con người mới có thể sinh tồn trong đó.

Cánh cửa di chuyển hơn mười nghìn lần trong vũ trụ lớn, mất đến ba tháng, chỉ tìm ra được duy nhất một môi trường cấp 3, Tomoko không thể không thừa nhận, đây đã là kết quả tốt nhất.

“Môi trường cấp 3 rất ác liệt, rất nguy hiểm!” Tomoko nói với Trình Tâm và Quan Nhất Phàm.

“Chúng tôi không sợ, chúng ta đến đó đi.” Trình Tâm kiên quyết nói, Quan Nhất Phàm gật đầu với cô.

Cánh cửa xuất hiện trong vũ trụ số 647, giống như lúc Trình Tâm và Quan Nhất Phàm thấy ở hành tinh Xanh, cũng là một hình chữ nhật có bốn cạnh phát sáng, nhưng so với cửa xuất hiện ở hành tinh Xanh thì lớn hơn nhiều, có lẽ là để tiện chuyển dời vật chất. Lúc mới xuất hiện, cửa vẫn chưa thông với vũ trụ lớn, vật chất đầu đi xuyên qua bình thường. Sau khi Tomoko cài đặt lại tham số cho nó, mọi vật chất đi qua cửa liền biến mất, chúng sẽ xuất hiện trong vũ trụ lớn.

Kế đó, vũ trụ số 647 bắt đầu hoàn trả vật chất về vũ trụ lớn.

Theo giải thích của Tomoko, bản thân vũ trụ nhỏ vốn không có khối lượng, khối lượng của nó đều đến từ vật chất của vũ trụ lớn. Trong mấy trăm vũ trụ nhỏ mà thế giới Tam Thế từng chế tạo, số 647 là nhỏ nhất, tổng cộng nó mang đi khỏi vũ trụ lớn khoảng năm trăm nghìn tấn vật chất, tương đương với tải trọng tàu chở dầu cỡ lớn thời Công nguyên. Xét trên thước đo vũ trụ, đây quả thực là con số nhỏ không đáng nhắc tới.

Việc vận chuyển vật chất bắt đầu từ đất đai. Từ sau lần thu hoạch thứ hai, họ đã không gieo hạt mới xuống ruộng nữa, những người máy đẩy xe đẩy nhỏ phục vụ việc nhà nông để vận chuyển những khối đất ẩm ướt. Khi tới trước cửa, hai người máy nâng chiếc xe nhỏ lên, nghiêng đổ đất vào trong, đất liền biến mất qua mặt phẳng hình chữ nhật ấy. Quá trình vận chuyển đất rất nhanh, ba ngày sau, trong vũ trụ nhỏ đã không còn hạt đất nào, mấy cái cây xung quanh nhà cũng được đưa qua cánh cửa.

Sau khi đất bóc đi hết, ở dưới còn lại một mảng mặt sàn bằng kim loại. Mặt sàn này gồm những tấm kim loại trơn bóng ghép với nhau, phản chiếu mặt trời như tấm gương. Các người máy gỡ những tấm kim loại này ra, đưa từng tấm từng tấm qua cửa.

Ở mé mặt sàn kim loại đã bị gỡ, bên dưới lộ ra một phi thuyền cơ nhỏ. Phi thuyền này chỉ dài mười mấy mét, nhưng lại là đúc kết những công nghệ tiên tiến nhất thế giới Tam Thế. Nó được thiết kế phù hợp với cơ thể người Trái đất, có thể chở được phi hành đoàn ba thành viên, trang bị hai hệ thống động cơ gồm động cơ nhiệt hạch và động cơ truyền động bằng độ cong không gian, có hệ thống sinh thái tuần hoàn mini và trang thiết bị ngủ đông thích hợp với con người. Cũng giống như phi thuyền Vành Đai Sao, phi thuyền này có thể trực tiếp hạ cánh xuống và bay lên từ bề mặt hành tinh. Có lẽ để tiện đi qua cánh cửa vũ trụ nhỏ, nó có thiết kế hình giọt nước thon dài. Theo dự định ban đầu, phi thuyền này vốn là để những người trong vũ trụ số 647 sử dụng khi đi vào vũ trụ mới sau vụ nổ lớn, trước khi tìm thấy môi trường thích hợp để sinh tồn, nó có thể nuôi sống họ trong thời gian tương đối dài; hiện giờ, họ sẽ ngẩng chiếc phi thuyền này để trở về vũ trụ lớn.

Mặt sàn bằng kim loại tiếp tục được dỡ ra, để lộ các thiết bị máy móc bên dưới, đây là lần đầu tiên Trình Tâm và Quan Nhất Phàm thấy những đồ vật có đặc trưng Tam Thế trong vũ trụ nhỏ này. Cũng giống như Trình Tâm từng thấy khi đối thoại với Vân Thiên Minh, quan niệm thiết kế thể hiện trong những thứ này khác hẳn với loài người, thoát nhìn thì căn bản không thể nhận ra được là máy móc, mà trông giống những khối điêu khắc hình dáng kỳ quái hoặc một thứ thành tạo địa chất tự nhiên nào đó thì hơn. Các người máy bắt đầu tháo dỡ những máy móc này, đưa từng phần qua cánh cửa.

Trình Tâm và Tomoko bận bịu làm gì đó trong một căn nhà, họ không để Quan Nhất Phàm vào xem, bảo là đang làm việc của phụ nữ, cuối cùng sẽ cho anh một niềm vui bất ngờ.

Khi một thứ máy nào đó dưới mặt sàn bị tắt đi, trọng lực trong vũ trụ nhỏ biến mất, mấy căn nhà màu trắng đầu lơ lửng trên không trung.

Người máy bắt đầu đổ bỏ bầu trời trong trạng thái không trọng lượng, đó là một màng mỏng lớn có thể hiển thị trời xanh và mây trắng. Lúc này, mảnh sàn cuối cùng cũng bị gỡ đi.

Nước không còn bị trọng lực giữ lại nên bay hơi một phần lớn, trong vũ trụ nhỏ sương mù mờ mịt, Mặt trời chiếu sáng mờ lung sau màn mây, xuất hiện một vệt cầu vồng rực rỡ vắt ngang vũ trụ. Trong trạng thái không trọng lượng, nước trong thế giới nhỏ biến thành những quả cầu lỏng lớn nhỏ khác nhau, lấp lánh khúc xạ và phản xạ ánh mặt trời, dập dềnh trôi nổi xung quanh cầu vồng.

Máy móc được dỡ đi, hệ thống sinh thái tuần hoàn cũng tắt, Trình Tâm và Quan Nhất Phàm mặc trang phục phi hành gia lên người.

Tomoko một lần nữa thay đổi tham số cánh cửa, lần đầu tiên cho phép khí đi qua. Trong vũ trụ nhỏ vang lên một loạt tiếng ồn ào trầm thấp, đó là tiếng không khí thoát ra qua cánh cửa. Bên dưới cầu vồng, mây mù trắng như tuyết hình thành nên một vòng xoáy lớn quanh cánh cửa, trông như thể một cơn bão ở Trái đất nhìn từ không gian vậy. Sau đó, vòng xoáy biến thành cơn lốc, tiếng ồn ào cũng trở thành gào rít, các quả cầu nước trôi nổi dập dềnh bị lũ lượt hút vào cơn lốc quay nhanh, bị nghiền nát rồi biến mất trong cánh cửa. Vô số vật thể nhỏ trôi nổi trên không trung cũng bị lốc xoáy nuốt mất. Các vật thể lớn như mặt trời, nhà, phi thuyền đầu trôi về

phía cửa, nhưng nhanh chóng được những người máy có gắn thiết bị đẩy giữ lại trên không trung.

Không khí loãng dần, cầu vồng biến mất, mây mù cũng càng lúc càng loãng, không gian càng lúc càng trong suốt. Không gian của vũ trụ nhỏ hiện nguyên hình, nó cũng giống như không gian của vũ trụ lớn, sâu thăm thẳm và đen kịt, nhưng không có ngôi sao nào. Chỉ còn lại ba vật thể lớn lơ lửng trong không gian: mặt trời, một căn nhà và phi thuyền, còn cả mười mấy người máy nữa. Trong mắt Trình Tâm, thế giới đơn giản này rất giống với một bức tranh vụng về mà cô vẽ hồi nhỏ. Trình Tâm và Quan Nhất Phàm khởi động thiết bị đẩy trên trang phục phi hành gia bay vào sâu trong không gian của vũ trụ này, bay được một nghìn mét là đến rìa vũ trụ, trong nháy mắt liền trở lại mé bên kia. Có thể nhìn thấy bóng phản chiếu của những vật thể kia trong không gian, ở mỗi hướng đều giống như có vô số bóng, giống như hai tấm gương quay vào nhau vậy, tạo thành một dãy dài vươn đến vô cùng vô tận.

Căn nhà cuối cùng bị dỡ bỏ nhanh chóng, đây chính là phòng khách thanh nhã kiểu Trung Hoa của Tomoko, những bức tranh chữ, bàn trà và từng mảnh căn nhà, tất cả đều được người máy đưa vào trong cửa.

Mặt trời rốt cuộc cũng tắt, nó là một khối cầu kim loại, nửa phát sáng trong suốt. Ba người máy đẩy nguyên cả khối qua cánh cửa. Sau đó, trong vũ trụ nhỏ chỉ chiếu sáng bằng ánh đèn, không gian đã trở thành chân không nhanh chóng lạnh đi, nước và không khí còn sót lại bị đông cứng thành những tinh thể băng, lấp lóa dưới ánh đèn.

Dưới sự chỉ huy của Tomoko, tất cả người máy xếp thành một hàng, lần lượt đi vào cánh cửa.

Lúc này, trong không gian của vũ trụ nhỏ chỉ còn lại chiếc phi thuyền nhỏ dài hẹp và ba người lơ lửng bên cạnh phi thuyền.

Tomoko cầm một chiếc hộp bằng kim loại, đó là thứ họ muốn để lại trong vũ trụ nhỏ này, là thông điệp trong chai gửi đến vũ trụ mới sau này. Phần chính của nó là một máy tính loại siêu nhỏ, có bộ nhớ lưu trữ toàn bộ thông tin của máy chủ điều khiển vũ trụ nhỏ này, đây gần như là toàn bộ ký ức về hai nền văn minh Tam Thế và Trái đất. Khi vũ trụ mới sinh ra, hộp kim loại sẽ nhận được tín hiệu phát ra từ cánh cửa, sau đó sẽ dùng thiết bị đẩy cỡ nhỏ gắn trên mình bay qua cửa, đi vào vũ trụ mới. Nó sẽ trôi nổi trong không gian cao chiều của vũ trụ mới, chờ đợi một ngày được thu nhận và giải mã. Đồng thời, nó còn phát sóng neutrino không ngừng lan tỏa các thông tin lưu trữ đi khắp nơi, đây là trong trường hợp vũ trụ mới cũng có neutrino.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm tin tưởng, những vũ trụ nhỏ khác, những vũ trụ nhỏ hưởng ứng lời kêu gọi trở về cũng sẽ làm điều tương tự. Nếu vũ trụ mới thực sự được sinh ra, trong đó sẽ có rất nhiều chai thông điệp đến từ vũ trụ cũ. Có thể tin rằng, một phần không nhỏ thông tin ký ức trong chai có khả năng đạt đến trình độ thế này: ghi lại toàn bộ ký ức và ý thức của từng cá thể trong một nền văn minh, cùng với toàn bộ thông tin sinh học chi tiết về từng cá thể, để cho một nền văn minh nào đó trong vũ trụ mới có thể dựa vào những thông tin này mà phục nguyên nền văn minh đó.

“Còn để lại được thêm năm kilôgam hay không?” Trình Tâm hỏi. Cô ở phía bên kia phi thuyền, mặc đồ phi hành gia, tay nâng một khối cầu trong suốt phát sáng, đường kính khối cầu khoảng nửa mét, bên trong lơ lửng mấy khối cầu bằng nước, cái thì bên trong lửng lơ bơi vài con cá, cái thì

đầy rong rêu; ngoài ra còn có hai mảnh đất nhỏ lơ lửng, bên trên là cỏ xanh mơn mớn. Ánh sáng phát ra từ trên đỉnh khối cầu, chỗ đó lắp một vật phát quang bé tẹo, chính là mặt trời của thế giới nhỏ này. Đây là một quả cầu sinh thái hoàn toàn khép kín, thành quả hơn mười ngày làm việc của Trình Tâm và Tomoko, chỉ cần mặt trời nhỏ bên trong khối cầu vẫn phát sáng, hệ thống sinh thái nhỏ bé này sẽ có thể sinh tồn. Chỉ cần có nó ở lại nơi này, vũ trụ số 647 sẽ không phải là một thế giới tăm tối không có sự sống.

“Đương nhiên là được, vũ trụ lớn sẽ không vì năm kilôgam này mà dừng suy sụp đâu.” Quan Nhất Phàm nói, anh vẫn còn một ý nghĩ chưa nói ra: vũ trụ lớn có thể thực sự vì thiếu đi khối lượng một nguyên tử mà chuyển từ trạng thái khép kín sang trạng thái mở cũng không chừng. Sự tinh xảo của tự nhiên nhiều lúc nằm ngoài sức tưởng tượng của chúng ta, ví dụ như khi sự sống xuất hiện, cần đến sự phối hợp chính xác đến độ một phần mấy tỷ tỷ của các tham số vũ trụ. Nhưng Trình Tâm vẫn có thể để lại quả cầu sinh thái của cô, vì trong vô số vũ trụ nhỏ mà vô số nền văn minh đã chế tạo ra kia, chắc chắn cũng có một phần không ít không hưởng ứng lời kêu gọi trở về, vì vậy, khối lượng mà vũ trụ lớn bị tước đoạt ít nhất cũng phải đến mấy trăm triệu tấn, thậm chí có thể là mấy tỷ tỷ tấn.

Mong rằng vũ trụ lớn có thể bỏ qua sai số này.

Trình Tâm và Quan Nhất Phàm vào trong phi thuyền, Tomoko cuối cùng cũng chui vào. Cô ta sớm đã không mặc bộ kimono lộng lẫy kia nữa, mà thay bằng bộ đồ rằn ri, một lần nữa trở thành một chiến sĩ tinh nhuệ nhanh nhẹn, trên người còn đeo rất nhiều vũ khí và trang bị sinh tồn, thu hút nhất là thanh gươm võ sĩ cắm ở sau lưng.

“Yên tâm, tôi còn, thì hai người còn!” Tomoko nói với hai người bạn loài người.

Động cơ nhiệt hạch khởi động, động cơ đẩy phát ra ánh sáng xanh lam nhàn nhạt, phi thuyền chầm chậm đi qua cánh cửa vũ trụ.

Trong vũ trụ nhỏ chỉ còn lại chai thông điệp và quả cầu sinh thái. Chai thông điệp lẩn vào trong bóng tối, trong vũ trụ nhỏ vuông vắn thể tích một kilômét khối này, chỉ có một chấm sáng bé tẹo do mặt trời nhỏ bên trong quả cầu sinh thái phát ra. Trong thế giới có sự sống nhỏ xíu ấy, vài quả cầu nước trong veo lặng lẽ lơ lửng trong môi trường không trọng lực, một con cá nhỏ từ quả cầu nước này nhảy vọt ra, lao vào quả cầu nước khác, nhẹ nhàng bơi giữa đám rong rêu. Trong một lùm cỏ trên mảnh đất nhỏ, một giọt sương rơi khỏi một lá cỏ, xoay tròn lơ lửng, khúc xạ vào không gian một tia nắng lấp lánh.

Chú thích

^[1] Năm 1204, trong lần Đông chinh thứ tư, quân Thập tự từng chiếm cứ và cướp sạch thành Constantinopolis. (Chú thích của bản tiếng Trung)

^[2] Biệt hiệu của Sultan Mehmed II, nghĩa là Kẻ Chinh Phục. (Các chú thích không có ghi chú gì thêm đều là của người dịch và ban biên tập tiếng Việt.)

^[3] Orbán là kỹ sư người Hungary, từng đến thành Constantinopolis chế tạo đại pháo, nhưng triều đình Byzantium đã kiệt quệ tài chính không thể trả nổi tiền lương cho ông ta, ông ta bèn chạy đi đầu quân cho Mehmed II, chế tạo cho Đế quốc Ottoman một loại đại pháo cỡ lớn, dài hơn tám mét, đường kính bảy mươi lăm xentimét, có thể bắn đạn pháo nặng nửa tấn xa khoảng một dặm Anh, lịch sử gọi là đại pháo Orbán. Trong cuộc chiến tấn công Constantinopolis, loại pháo này đã phát huy uy lực khủng khiếp, là thứ vũ khí duy nhất phá hủy được tường thành kiên cố của thành phố này. (Chú thích của bản tiếng Trung)

^[4] Dấu chấm câu trong tiếng Trung là một hình tròn: 。

^[5] An lạc tử hay An tử, còn gọi là cái chết êm dịu, chỉ hành động chấm dứt sự sống để làm giảm đau đớn cho người bệnh.

^[6] Cấp sao tuyệt đối được quy ước là độ sáng cố hữu của thiên thể nếu đặt ở khoảng cách 10 parsec (32,6 năm ánh sáng hay xấp xỉ 3.10^{14} km) đối với người quan sát, không bị vật chất liên sao và bụi vũ trụ cản sáng. Chỉ

số này cho phép so sánh độ sáng của các ngôi sao ở vị trí khác nhau trên một thang đo chung.

[7] Cấp sao biểu kiến là độ sáng của thiên thể khi quan sát từ Trái đất. Tùy vào vị trí tương đối với Trái đất và chất lượng môi trường liên sao, một ngôi sao có cấp sao tuyệt đối lớn hơn có thể có cấp sao biểu kiến nhỏ hơn hoặc ngược lại. Mặt trời có cấp sao tuyệt đối rất thấp nhưng cấp sao biểu kiến lại rất cao.

[8] Trên biểu đồ biểu diễn độ sáng (cấp sao tuyệt đối) của các sao so với chỉ mục màu của chúng (gọi là biểu đồ Hertzsprung-Russell), có thể thấy một dãy sao lớn nhất chạy liên tục và rất nổi bật, gọi là dãy chính hay dải chính. Các sao này thuộc dạng sao lùn và chiếm phần lớn số lượng sao trong vũ trụ.

[9] Một loại thiết bị hoạt động như máy bay trong bầu khí quyển và như phi thuyền không gian ngoài vũ trụ.

[10] Vì trong cung đình Byzantium thường đầy rẫy đấu tranh hoàng thất, thường xuất hiện binh biến, chính biến, âm mưu nên về sau “âm mưu kiểu Byzantium” được dùng để miêu tả cảnh đấu đá chính trị.

[11] McDonnell Douglas là một công ty sản xuất hàng không vũ trụ lớn và là nhà thầu quốc phòng được thành lập khi hợp nhất McDonnell Aircraft và Douglas Aircraft Company vào năm 1967, sản xuất một số máy bay thương mại và quân sự nổi tiếng. Năm 1997, hãng sáp nhập với Boeing.

[12] Tức là tỷ lệ giữa lực đẩy và khối lượng của bản thân động cơ. Phi thuyền mà Trình Tâm hình dung nếu chở theo một lượng lớn bom hạt nhân

thì khối lượng bản thân nó đã rất lớn, tỷ lệ lực đẩy trên khối lượng cực nhỏ, không thể nào đạt đến tốc độ cao. (Chú thích của bản tiếng Trung)

[13] Theo Luật pháp của tàu Thời Đại Đờ Đờng chế định sau khi thoát ly Hệ Mặt trời, chỉ khi trên tàu có người chết mới được phép có trẻ con ra đời. (Chú thích trong bản tiếng Trung) 107

[14] Đây là một cái tên kết hợp giữa chữ Trung và chữ Latinh.

[15] Hạt trí tuệ, nguyên văn 智子 (trí tử) trong tiếng Nhật nghe giống như một cái tên phụ nữ (Tomoko). Từ đây trở đi, Hạt trí tuệ khi xuất hiện như một “người” sẽ được gọi bằng tên Tomoko.

[16] Vật chất suy biến hay vật chất thoái hóa là trạng thái mật độ cực cao của vật chất cấu tạo bằng các hạt fermion (các hạt có spin bán nguyên như electron, neutrino, quark...), thường thấy nhất trong sao lùn trắng (vật chất suy biến electron) hoặc sao neutron (vật chất suy biến neutron). Trong trạng thái vật chất suy biến, áp suất từ lực hấp dẫn tự thân không được cân bằng nhờ áp suất nhiệt mà nhờ áp suất suy biến, sinh ra do nguyên lý loại trừ Pauli (cho biết hai hoặc nhiều hạt fermion giống nhau không thể chiếm cùng một trạng thái lượng tử). Khi tiếp tục tăng mức độ nén lên rất cao, áp suất hấp dẫn vượt qua áp suất suy biến, ngôi sao sẽ xảy ra suy sụp hấp dẫn.

[17] Nghĩa là hiện tượng người quan sát, mục tiêu quan sát và Mặt trời ở trên cùng một đường thẳng, mục tiêu quan sát nằm trên nền là Mặt trời, mà Mặt trời lại là một nguồn phát sóng điện từ khổng lồ, lúc này người quan sát sẽ bị nhiễu bởi sóng điện từ của Mặt trời. (Chú thích của bản tiếng Trung)

[18] Khoảng 100 lần.

[19] Đĩa bồi tụ là một đĩa vũ trụ tròn quay quanh một ngôi sao hay một vật khối lượng lớn khác, vật chất đĩa bị hút theo hình xoắn ốc về phía ngôi sao trung tâm.

[20] Quả cầu Dyson là một siêu kiến trúc theo giả thiết được xây quanh một ngôi sao để khai thác năng lượng của ngôi sao đó. Trong bài báo năm 1960 “Tìm kiếm bức xạ hồng ngoại nhân tạo từ các ngôi sao”, Freeman Dyson lập luận rằng các nền văn minh phát triển về mặt công nghệ tất sẽ cần dùng biện pháp đó để giải quyết nhu cầu năng lượng của mình, vì thế đi tìm các quả cầu Dyson có thể là chìa khóa để tìm ra các nền văn minh ngoài hành tinh.

[21] Trong hệ thống gồm hành tinh và Mặt trời, tổng cộng có năm điểm Lagrange nơi lực hấp dẫn cân bằng, có hai điểm ổn định, trong đó điểm L2 nằm ở mé ngoài của hành tinh trên đường thẳng nối giữa hành tinh và Mặt trời. (Chú thích của bản tiếng Trung)

[22] Khi vận tốc ánh sáng trong chân không giảm xuống thấp hơn vận tốc đủ để bay ra khỏi Hệ Mặt trời (vận tốc thoát ly), bán kính của Hệ Mặt trời sẽ nhỏ hơn bán kính Schwarzschild của Hệ Mặt trời. Bán kính Schwarzschild của bất cứ vật thể có khối lượng nào là giới hạn mà khi bán kính vật thể nhỏ hơn thì ánh sáng không thể thoát ra khỏi trường lực hấp dẫn của vật thể đó, khiến nó trở thành lỗ đen. Công thức tính bán kính Schwarzschild kỳ thực được suy luận từ công thức tính vận tốc thoát ly của vật thể, đặt vận tốc thoát ly của vật thể là vận tốc ánh sáng, kết hợp với hằng số hấp dẫn và khối lượng vật thể, sẽ tìm ra được bán kính Schwarzschild. (Chú thích của bản tiếng Trung)

[23] Ranh giới của lỗ đen gọi là chân trời sự kiện. Vật chất và bức xạ bên ngoài có thể đi vào bên trong lỗ đen qua chân trời sự kiện, còn bất cứ vật chất và bức xạ nào bên trong lỗ đen đều không thể vượt qua được chân trời sự kiện, vì vậy chân trời sự kiện còn được gọi là màng một chiều. Chân trời sự kiện không phải là một mặt vật chất, mà là một ranh giới mà đằng sau đó người quan sát từ bên ngoài không thể biết được gì cả về mặt vật lý của lỗ đen, ngoại trừ các giá trị cơ bản như tổng khối lượng, tổng điện tích bên trong lỗ đen. Bán kính chân trời sự kiện của lỗ đen hình cầu chính là bán kính Schwarzschild. (Chú thích của bản tiếng Trung)

[24] Đây cũng là tên ghép từ họ Trung Quốc (họ Cao) và tên tiếng Latinh (Way).

[25] Chuyển di là tên gọi hiện tượng trong tâm lý học, đặc biệt trong phân tâm học, khi người được trị liệu đem tình cảm nhằm vào một đối tượng cụ thể trong quá khứ dời sang nhằm vào người đang trị liệu cho mình.

[26] Khi lực hấp dẫn tác động lên vật thể, do khoảng cách từ mỗi điểm trên vật thể đến nguồn lực hấp dẫn khác nhau nên lực tác động lên chúng cũng khác nhau trước lực hấp dẫn chênh lệch khiến vật thể bị kéo giãn ra, độ chênh lệch hấp dẫn này chính là lực thủy triều. (Chú thích của bản tiếng Trung)

[27] Entropy là một khái niệm trong nhiệt động lực học và vật lý thống kê; có thể tạm hiểu như mức độ hỗn loạn, mất trật tự của một hệ. Theo định luật thứ hai của nhiệt động lực học, trong một hệ kín, entropy chỉ có thể giữ nguyên (hệ cân bằng) hoặc tăng lên để đạt đến cân bằng, không thể giảm xuống nếu không nhờ sự can thiệp từ bên ngoài. Vũ trụ là một hệ kín, do vậy entropy của vũ trụ cũng sẽ tăng cao qua thời gian.

[28] Hiện tượng này tựa như vật chất tối (Chú thích trong bản tiếng Trung).

[29] Siêu đám thiên hà hay siêu quần thiên hà là hệ thống các nhóm hay quần tụ thiên hà liên kết với nhau. Hệ Ngân Hà thuộc Nhóm Địa phương gồm 54 thiên hà, trong đó lớn nhất là hệ Ngân Hà và thiên hà Tiên Nữ; Nhóm Địa phương lại thuộc Siêu đám Địa phương (còn gọi là Siêu đám Xử nữ) gồm ít nhất 100 nhóm và quần tụ thiên hà. Ước tính trong vũ trụ khả kiến có khoảng 10 triệu siêu đám.

[30] Thời gian Planck là một đơn vị đo lường trong hệ thống đo lường Planck, là một hệ thống đơn vị tự nhiên được định nghĩa trên bốn (hoặc năm) hằng số vật lý phổ quát (tốc độ ánh sáng trong chân không, hằng số hấp dẫn, hằng số Planck đơn giản, hằng số Boltzmann, hằng số Coulomb). 1 đơn vị thời gian Planck được định nghĩa bằng khoảng thời gian cho ánh sáng đi một quãng đường 1 đơn vị độ dài Planck trong chân không, xấp xỉ bằng $5,39 \cdot 10^{-44}$ giây.

Mục Lục

BẢNG ĐỐI CHIẾU THỜI GIAN PHẦN THỨ NHẤT

- Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Tháng Năm năm 1453: Cái chết của mục phù thủy
- Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ nhất: Lựa chọn "sự sống"
- Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ tư: Vân Thiên Minh
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 1-4: Trình Tâm
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 5-7: Dự án Bạc Thang

PHẦN THỨ HAI

- Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 12, tàu Thời Đại ĐờĐờng
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 13: Phiên xử
- Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 61: Người Giữ Gươm
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Kỷ nguyên Đe dọa năm thứ 62, ngoài đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Kỷ nguyên Đe dọa, 16:00 đến 16:17 ngày 28 tháng 11 năm thứ 62, Trung tâm kiểm soát đe dọa
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Kỷ nguyên Đe dọa, mười phút cuối cùng, 16 giờ 17 phút 34 giây đến 16 giờ 27 phút 58 giây ngày 28 tháng 11 năm thứ 62, Trung tâm kiểm soát đe dọa
- Một tiếng sau khi đe dọa chấm dứt: Thế giới đã mất
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)
- Sáu mươi ngày sau đe dọa, thế giới đã mất
 - Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Hậu Đe dọa, năm thứ nhất, châu Úc

Kỷ nguyên Đe dọa, 10 phút cuối cùng, 16 giờ 17 phút 34 giây đến 16 giờ 27 phút 58 giây ngày 28 tháng 11 năm thứ 62, bên ngoài đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh

Năm thứ nhất Hậu Đe dọa, sáng sớm ngày thứ sáu từ khi Bại Di Dân hoàn thành, Úc

Ngày thứ nhất đến ngày thứ năm Hậu Đe dọa, bên ngoài đám mây Oort, tàu Vạn Vật Hấp Dẫn và tàu Không Gian Xanh

PHẦN THỨ BA

Kỷ nguyên Phát sáng, năm thứ 7, Trình Tâm

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Kỷ nguyên Phát sáng, năm thứ 7, Tomoko

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Kỷ nguyên Phát sáng năm thứ 7, Vân Thiên Minh

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Kỷ nguyên Phát sáng năm thứ 7, truyện cổ tích của Vân Thiên Minh

CÂU CHUYỆN THỨ NHẤT CỦA VÂN THIÊN MINH:
HỌA SĨ MỚI CỦA VƯƠNG QUỐC

CÂU CHUYỆN THỨ HAI CỦA VÂN THIÊN MINH:
BIỂN THAO THIẾT

CÂU CHUYỆN THỨ BA CỦA VÂN THIÊN MINH:
HOÀNG TỬ NƯỚC SÂU

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Kỷ nguyên Phát sáng năm thứ 8, lựa chọn vận mệnh

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Kỷ nguyên Phát sáng năm thứ 8, điểm Lagrange giữa Trái đất và Mặt trời

PHẦN THỨ TƯ

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 11, thế giới Boongke

Kỷ nguyên Boongke, Vạn Tốc Ánh Sáng số 2

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 11, thành phố Vành Đai Sao
PHẦN THỨ NĂM

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, nhánh Orion, hệ Ngân Hà

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, phi thuyền Vành Đai Sao

Năm thứ 66 kỷ nguyên Boongke, ngoại vi Hệ Mặt trời

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, Sao Diêm Vương

Kỷ nguyên Boongke năm thứ 67, Hệ Mặt trời hai chi ều

PHẦN THỨ SÁU

Năm thứ 409 kỷ nguyên Ngân Hà, ngôi sao của chúng ta

17 tỷ năm từ khi thời gian bắt đầu, ngôi sao của chúng ta

Bên ngoài thời gian, vũ trụ của chúng ta

Những chuyện xưa nằm ngoài dòng thời gian (trích)

Chú thích